ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

05 - 2025

446

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

05 - 2025
446

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế 7

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích 600

PHẦN III: Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn 685

PHẦN IV: Yêu cầu thẩm định nội dung 689

PHẦN V: Sửa đổi đơn 696

PHẦN VI: Thay đổi chủ đơn 723

PHẦN VII: Đính chính 738

CONTENTS

PART I: Applications for Invention Patents 7

PART II: Applications for Utility Solution Patents 600

PART III: Applications for Registration of Layout-design of Semi-conductor integrated Circuit 685

PART IV: Requests on Substantive Examination 689

PART V: Amendment of Applications 696

PART VI: Change of Applicants 723

PART VII: Correction 738

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp
(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
(51) Phân loại sáng chế quốc tế
(54) Tên sáng chế
(57) Tóm tắt sáng chế
(62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
(67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
(74) Tên của người đại diện SHCN
(75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
(76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
(85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
(86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
(87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

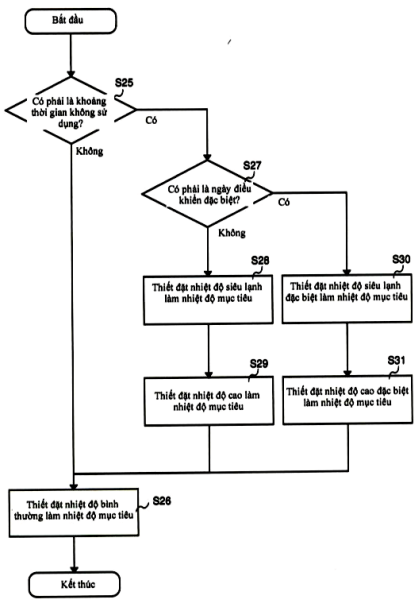
PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **110866 A**
(21) **1-2022-04295**
(22) 16/01/2020
(43) 26/05/2025
(85) 07/07/2022
(86) PCT/JP2020/001309 16/01/2020
(87) WO 2021/144926 22/07/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/07/2022
(51) ***F25D 11/00****; F25D 29/00; F25D 11/02*
(71) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION** (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan
(72) ITO, Takashi (JP); KASAI, Kanari (JP); KAKEHI, Hitoshi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1, 101, 201) bao gồm vỏ cách nhiệt (2) có phần bên trong tạo ra ngăn chứa đồ (22) để chứa vật phẩm, vỏ cách nhiệt (2) này có dạng hình hộp và có phía trước được che bằng cửa (14), khối điều chỉnh nhiệt độ (3) được trang bị ở vỏ cách nhiệt (2) và được tạo kết cấu để điều chỉnh nhiệt độ của ngăn chứa đồ (22), và khối điều khiển (7, 107, 207) được trang bị ở vỏ cách nhiệt (2) và được tạo kết cấu để điều khiển khối điều chỉnh nhiệt độ (3). Khối điều khiển (7, 107, 207) được tạo kết cấu để thiết đặt nhiệt độ siêu lạnh làm nhiệt độ mục tiêu trong khoảng thời gian không sử dụng. Nhiệt độ siêu lạnh là nhiệt độ thấp hơn so với nhiệt độ bình thường định trước. Nhiệt độ mục tiêu là nhiệt độ được nhắm tới khi điều chỉnh nhiệt độ của ngăn chứa đồ (22) bởi khối điều chỉnh nhiệt độ (3) sao cho nhiệt độ của vật phẩm bằng hoặc thấp hơn so với nhiệt độ kết đông. Khoảng thời gian không sử dụng là khoảng thời gian trong đó tần suất mở và đóng cửa (14) là thấp.

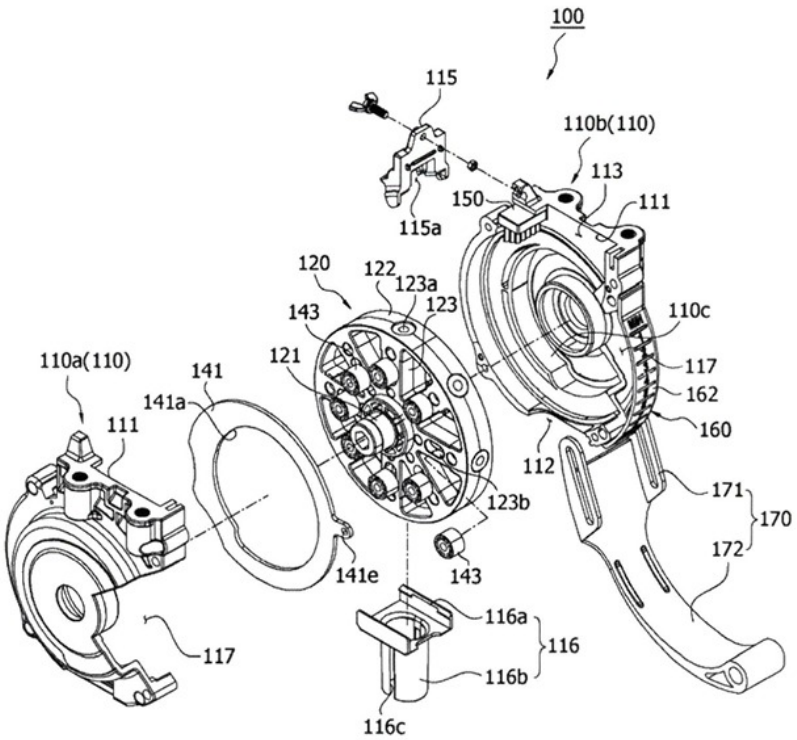
FIG. 13



(11) **110867 A**
(21) **1-2022-06148**
(22) 16/06/2022
(43) 26/05/2025
(85) 23/09/2022
(86) PCT/KR2022/008530 16/06/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2022
(51) ***A01C 15/00***
(71) **SEAANKOREA CO., LTD.** (KR)
189, Pyeongdongsandan 2beon-ro, Gwangsan-gu Gwangju, 62412, Republic of Korea
(72) KIM, Seon Ah (KR); YEOM, Sang Min (KR); YEOM, Min Su (KR); YEOM, Joo Hyeop (KR); PARK, Kwang Ho (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ GIEO HẠT ĐIỂM KIỂU QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gieo hạt điểm kiểu quay. Theo các ví dụ theo sáng chế, thiết bị này khác biệt ở chỗ, thứ nhất là nó có thể ngăn chặn các hạt thóc bị quét vào giữa vỏ và bánh xe cấp thóc bằng cách thay đổi thể tích của rãnh thóc được cung cấp trên bánh xe cấp thóc nhưng thay đổi đáng kể thể tích của rãnh thóc theo hướng 11 giờ so với hướng 12 giờ và thứ hai là nó có thể ngăn các hạt thóc bị quét vào giữa vỏ và trục cấp thóc bằng cách cung cấp rãnh thu gom giữa hướng 12 giờ và hướng 11 giờ.

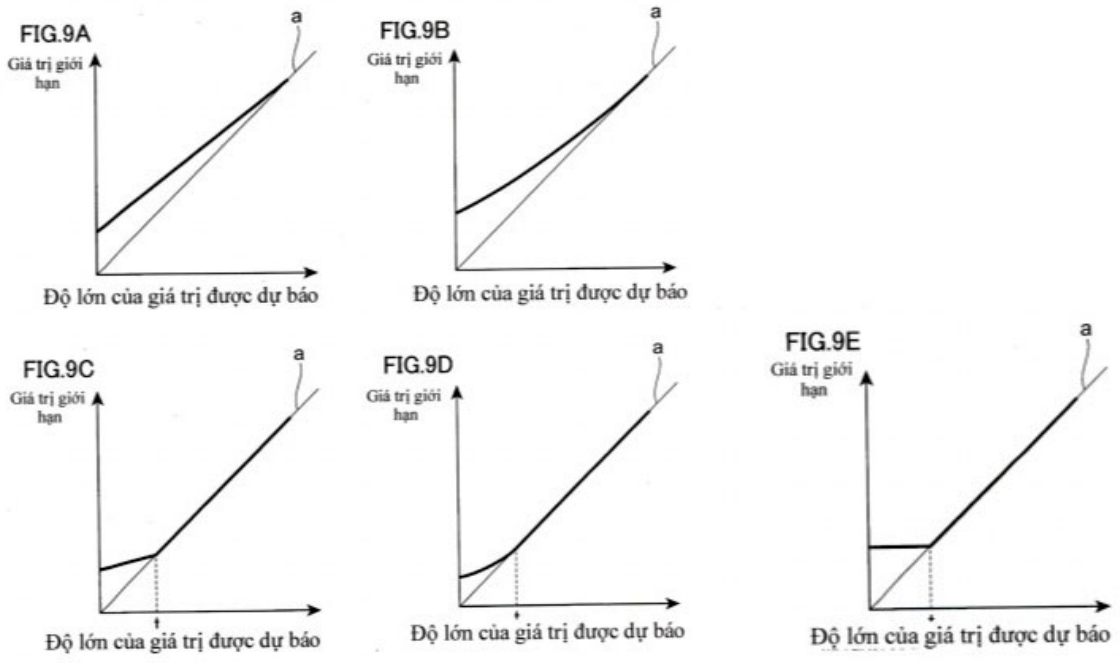
Fig.1



(11) **110868 A**
(21) **1-2023-02040**
(22) 28/09/2021
(30) 2020-165448 30/09/2020 JP
(43) 26/05/2025
(85) 28/03/2023
(86) PCT/JP2021/035486 28/09/2021
(87) WO 2022/071259 07/04/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/03/2023
(51) ***H02J 13/00****; H02J 3/14; G06Q 50/06*
(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 5300001, Japan
(72) NAKAGAWA, Yoshihiro (JP); FURUI, Shuji (JP); NAKAO, Takuya (JP); MATSUI, Nobuki (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN NGUỒN ĐIỆN VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển nguồn điện và vật ghi đọc được bằng máy tính. Để điều khiển (giới hạn) lượng sử dụng điện của nhóm có nhiều người tiêu dùng sao cho việc điều khiển sử dụng điện được thực hiện thích hợp trên cơ sở từng người tiêu dùng để thực thi việc điều khiển để giữ cho lượng sử dụng điện của toàn bộ nhóm nằm trong phạm vi định trước trong khi duy trì sự thuận lợi của việc sử dụng điện cho mỗi người tiêu dùng. Hệ thống thực hiện điều khiển nguồn điện sao cho giá trị mục tiêu được thiết lập cho nhóm có nhiều người tiêu dùng không bị vượt quá mức bao gồm đơn vị dự đoán thứ nhất 320 để thu thập giá trị được dự đoán của lượng sử dụng điện đối với mỗi người tiêu dùng trong số những người tiêu dùng, và đơn vị thiết lập giá trị giới hạn 330 để thiết lập giá trị giới hạn tương quan với công suất khả dụng được thiết lập cho mỗi người tiêu dùng trong khoảng thời gian cụ thể. Đơn vị thiết lập giá trị giới hạn 330 thiết lập giá trị giới hạn sao cho khi giá trị được dự đoán của mỗi người tiêu dùng trong số những người tiêu dùng trong khoảng thời gian cụ thể là tương đối nhỏ, giá trị thu được bằng cách chia giá trị giới hạn cho giá trị được dự đoán lớn hơn khi giá trị được dự đoán tương đối lớn.



(11) **110869 A**
(21) **1-2023-02742**
(22) 31/08/2022
(30) 202210787850.5 04/07/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/04/2023
(86) PCT/CN2022/116282 31/08/2022
(87) WO 2024/007438 A1 11/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2023
(51) ***H02K 3/12**; H02K 3/28*
(71) **HEFEI JEE POWER SYSTEMS CO., LTD.** (CN)
Junction Shanghai Road And Dalian Road, Baohe Industrial Zone Hefei, Anhui 230051, China
(72) LIU, Lei (CN); WANG, Jian (CN); HUANG, Jian (CN); GU, Jie (CN); CHENG, Yong (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **CẤU TRÚC STATO CỦA ĐỘNG CƠ DÂY PHẲNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc stato của động cơ dây phẳng bao gồm: lõi stato, dây dẫn thứ nhất, dây dẫn thứ hai và dây dẫn thứ ba; thành trong của lõi stato được bố trí m rãnh stato cách đều theo hướng chu; dây dẫn thứ nhất, dây dẫn thứ hai và dây dẫn thứ ba được bố trí trong các rãnh stato. Sáng chế sử dụng sơ đồ cuộn dây lớp N hai chiều, sơ đồ kết nối cuộn dây phẳng với điện trở ba pha cân bằng, và không có dòng điện tuần hoàn được cung cấp thông qua kết nối sáu dây dẫn điểm trung tính, dây dẫn thứ nhất, sáu dây dẫn thứ hai và sáu dây dẫn thứ ba; dây dẫn ba pha và thanh đồng điểm trung tính được đặt tại hai lớp liền kề, và sau khi các đầu được xoắn để tập trung vị trí, giúp đơn giản hóa cấu trúc của phần đầu.

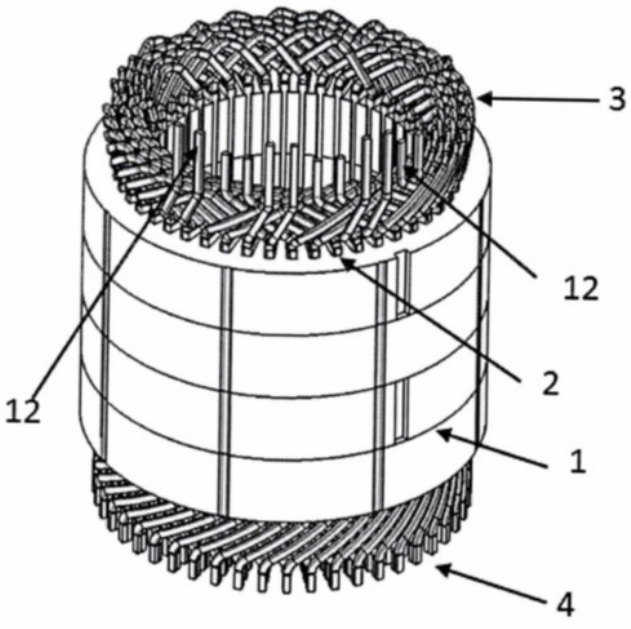


Fig.11

(11) **110870 A**
(21) **1-2023-07272**
(22) 19/03/2021
(43) 26/05/2025
(85) 19/10/2023
(86) PCT/JP2021/011492 19/03/2021
(87) WO2022/195876 22/09/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2023
(51) ***A41H 37/10***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan
(72) WATANABE Ryusaku (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN NÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN NÚT**

(57) Thiết bị vận chuyển nút được đề xuất có khả năng định vị chính xác các nút trong phần gắn mà không cần tạo ra chi tiết phụ bất kỳ và có thể áp dụng cho các nút có kích cỡ khác nhau. Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển nút (100, 100A) để vận chuyển các nút (20, 20a) mỗi loại có phần trục tâm (22, 22a) đến phần gắn. Thiết bị vận chuyển nút (100, 100A) gồm: đường vận chuyển (G) để vận chuyển nút (20, 20a) từ điểm đưa vào (I) về phía điểm nhả (R) tương ứng với phần gắn; chi tiết kẹp (110, 110A, 120, 120A) có khả năng kẹp phần trục tâm (22, 22a) của nút (20, 20a) và có khả năng nhả phần kẹp của phần trục tâm (22, 22a) ở điểm nhả (R); và chi tiết di chuyển (130, 120A) để di chuyển chi tiết kẹp (110, 110A, 120, 120A) dọc theo đường vận chuyển (G).

(11) **110871 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07435**
(22) 25/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/10/2023
(51) ***B62M 3/00***
(71) 1. **LO,CHING-CHANG** (TW)
No. 16, Changshou St., Changhua City, Changhua County 500021, Taiwan
2. **WANG,CHIN-CHU** (TW)
No. 358, Haifeng 2nd St., Qingshui Dist., Taichung City 436031, Taiwan
3. **LO,YA-CHI** (TW)
No. 16, Changshou St., Changhua City, Changhua County 500021, Taiwan
4. **LO,YA-HSIN** (TW)
No. 16, Changshou St., Changhua City, Changhua County 500021, Taiwan
5. **LO,CHIH-KUN** (TW)
No. 16, Changshou St., Changhua City, Changhua County 500021, Taiwan
(72) LO,CHING-CHANG (TW); WANG,CHIN-CHU (TW); WANG, TING-YUAN (TW); LO,LI-CHIEH (TW); WANG,TING-HUI (TW); LIN,CHUNG-HSUAN (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **TRỤC KHUỶU XE ĐẠP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến trục khuỷu xe đạp tiết kiệm năng lượng bao gồm: cánh đế, được bố trí ở phía bên ngoài của bánh xích và được nối ở một đầu với bánh xích, trong đó cánh đế có thể quay đồng bộ với bánh xích; đĩa răng đế, được cố định vào cánh đế và quay mặt vào bánh xích; đĩa răng bên ngoài, được nối có thể quay với đầu còn lại của cánh đế thông qua trục bên ngoài; chi tiết truyền động, được nối có thể quay với đĩa răng đế và đĩa răng bên ngoài; và cánh bên ngoài, có một đầu được nối có thể quay với trục bên ngoài và có thể quay đồng bộ với đĩa răng bên ngoài và đầu còn lại được nối có thể quay với bàn đạp. Thông qua việc bổ sung cánh bên ngoài, chiều dài bổ sung dẫn đến chiều dài cánh tay đòn được gia tăng, và tiết kiệm được năng lượng.

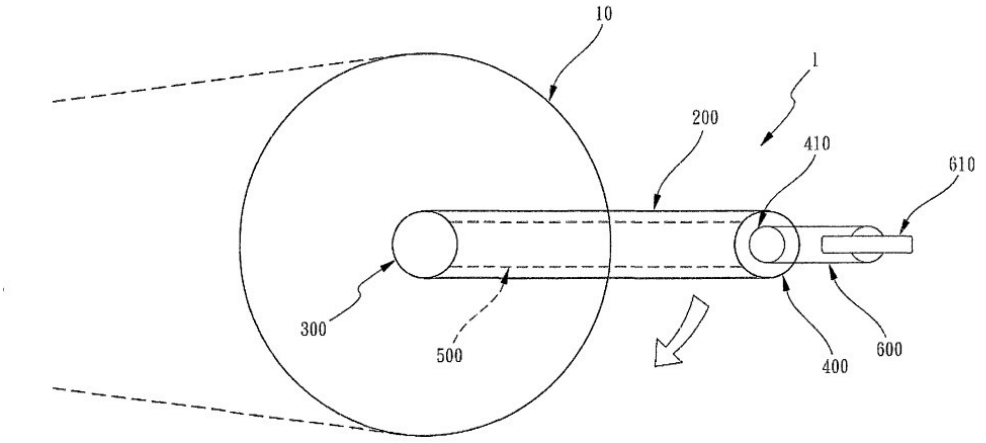


Fig.1

(11) **110872 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07457**
(22) 25/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/10/2023
(51) ***G02F 1/00****; G02F 1/29*
(71) **DATATRONIC LIMITED** (HK)
499 King's Road, 19/F, North Point, Hong Kong
(72) SIU, RONALD (HK); CHU, KWOK CHU (HK); LAU, TSZ WAI (HK); CHAN, JESSICA (HK)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ CHỈ BÁO TRỰC QUAN VÀ THIẾT BỊ SẠC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị chỉ báo trực quan bao gồm: thân thiết bị được tạo phần lõm có lỗ trên bề mặt; gương phản chiếu bán trong suốt được đặt để che lỗ trên bề mặt của phần lõm; gương phản chiếu được bố trí trên mặt dưới của phần lõm; nguồn sáng nằm bên trong thân thiết bị và được cấu hình để tạo ra ánh sáng; cấu kiện dẫn hướng ánh sáng được bố trí ở một bên của phần lõm để dẫn hướng ánh sáng khúc xạ về phía gương phản chiếu bán trong suốt; trong đó ít nhất một phần ánh sáng khúc xạ về phía gương phản chiếu bán trong suốt được phản chiếu bởi gương phản chiếu và đi vào lại gương phản chiếu bán trong suốt.

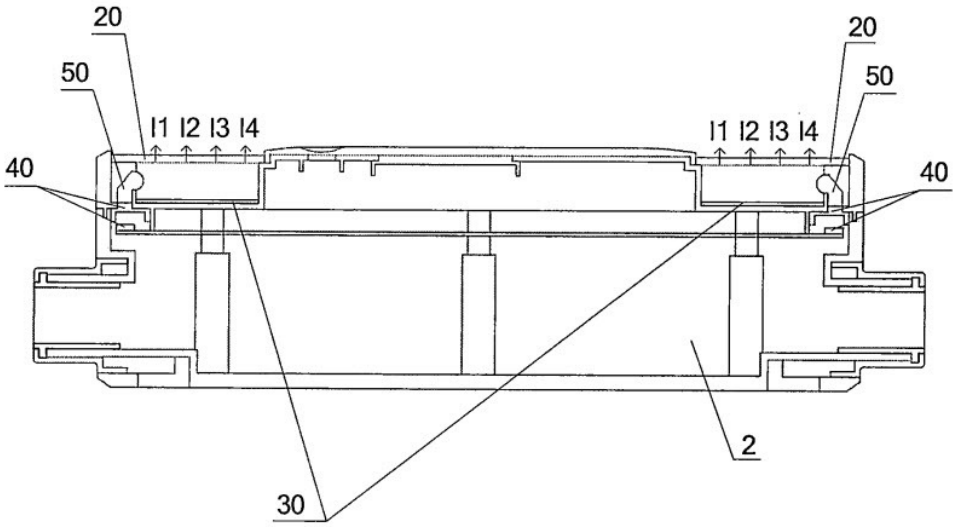
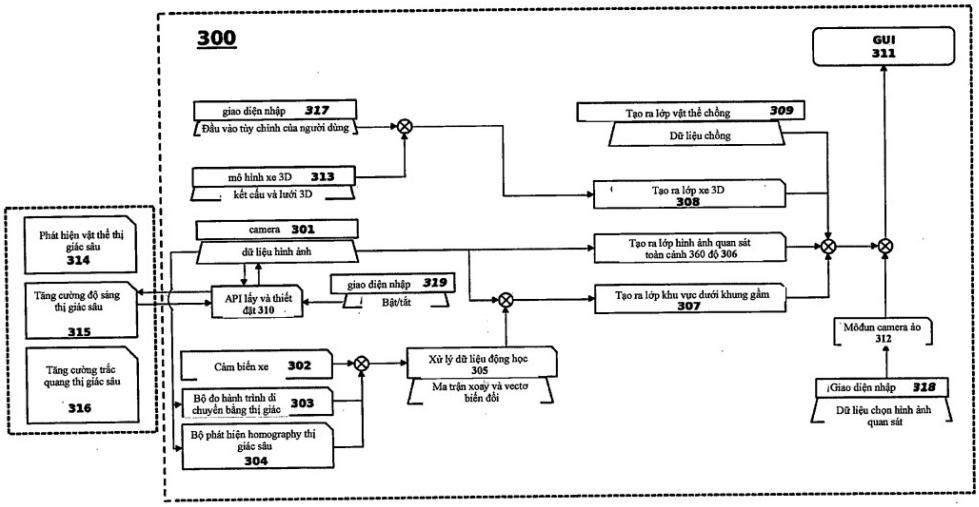


Fig.4

(11) **110873 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07493**
(22) 26/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/10/2023
(51) ***B60R 1/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VINAI** (VN)
Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Phan Đại Thành (VN); Nguyễn Phúc Thiện (FR); Nguyễn Chí Thanh (VN); Vũ Đức Chân (VN); Nguyễn Trương Trung Tín (VN); Nguyễn Đăng Quang (VN); Bùi Hải Hưng (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA QUAN SÁT TOÀN CẢNH NÂNG CAO VÀ HỆ THỐNG GIÁM SÁT QUAN SÁT TOÀN CẢNH NÂNG CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo ra quan sát toàn cảnh nâng cao dùng cho xe bao gồm các camera để tạo ra dữ liệu hình ảnh. Các cảm biến được tạo cấu hình để xác định dữ liệu động học của xe. Còn có thể thu được dữ liệu động học bởi môđun đo quãng đường bằng thị giác và/hoặc cơ cấu thị giác sâu. Bộ xử lý được tạo cấu hình để xử lý dữ liệu hình ảnh được chụp bởi các camera để tạo ra lớp quan sát toàn cảnh 360 độ biểu diễn khu vực xung quanh. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để tạo ra mô hình động học xe đạp cải thiện để xử lý dữ liệu động học để tạo ra lớp khu vực dưới khung gầm biểu diễn khu vực phía dưới xe. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để tạo ra lớp mô hình xe 3D và lớp vật thể chồng. Các màn hiển thị hiển thị GUI của hình ảnh kết hợp của lớp quan sát toàn cảnh 360 độ, lớp khu vực dưới khung gầm, lớp mô hình xe 3D và lớp vật thể chồng như sẽ được nhìn từ điểm quan sát của camera ảo.

FIG. 3



(11) **110874 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07533**
(22) 27/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2023
(51) ***C01B 32/158***
(71) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM** (VN)
Số 167 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Nguyễn Mạnh Huấn (VN); Phan Minh Quốc Bình (VN); Nguyễn Hữu Lương (VN); Huỳnh Minh Thuận (VN); Đặng Ngọc Lương (VN); Nguyễn Huỳnh Hưng Mỹ (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO DUNG DỊCH NANOCACBON ỨNG DỤNG VÀO VỮA VÀ BÊ TÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo dung dịch nanocacbon ứng dụng vào vữa và bê tông về cơ bản bao gồm các bước:
i) hoạt hóa vật liệu nanocacbon bằng nước;
ii) tiếp tục hoạt hóa hỗn hợp thu được ở bước (i) bằng chất hoạt động bề mặt gốc sulfonat;
iii) tiến hành siêu âm hỗn hợp thu được ở bước (ii);
iv) khuấy hỗn hợp thu được ở bước (iii) để thu được dung dịch nanocacbon có độ ổn định cao;
trong đó thành phần, tỷ lệ của các chất tham gia, điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả chi tiết trong bản mô tả. Dung dịch nanocacbon theo sáng chế có độ ổn định phân tán cao, thích hợp sử dụng trong vữa và bê tông mà cho phép gia tăng cường độ bền nén đối với hai sản phẩm này.

(11) **110875 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07565**
(22) 27/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2023
(51) ***B03B 1/00***
(71) **KUN LI INDUST RIAL CO., LTD.** (TW)
1 F., N0.14, ALY. 18, LN. 54, NANTAI ST., YONGKANG, TAINAN, TAIWAN
(72) CHOU, Cheng-Yi (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **MÁY KHỬ NƯỚC CHẤT THẢI CÓ THỂ TÁI CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy khử nước chất thải có thể tái chế mà được bố trí với đế. Đế bao gồm xi lanh ngoài được bố trí trên đó, phễu nạp được bố trí phía trên xi lanh ngoài và xi lanh bên trong được bố trí bên trong xi lanh ngoài. Bể chứa được hình thành giữa xi lanh bên trong và xi lanh bên ngoài. Thành ngoài của xi lanh bên trong được bố trí tấm dẫn hướng xoắn ốc. Xi lanh bên trong được bố trí với trống quay. Bể chứa nước được hình thành giữa xi lanh bên trong và trống quay. Đáy bể nước có lỗ thoát nước. Bề mặt thành của xi lanh bên ngoài được bố trí cổng xả. Phần trên của trống quay được trang bị bộ lọc. Đáy trong của trống quay được trang bị đĩa nâng bộ đẩy. Trục nâng được bố trí bên dưới đĩa nâng bộ đẩy. Xi lanh thủy lực được bố trí ở dưới cùng của trục nâng. Trục quay được bọc bên ngoài trục nâng. Trục quay được cố định ở đáy trống quay. Ròng rọc dẫn động được bố trí trên trục quay. Đế được bố trí với động cơ truyền động. Ròng rọc truyền động trên động cơ truyền động và ròng rọc dẫn động trên trục quay được bọc bằng đai truyền động. Bằng cách này, chất thải có thể tái chế có thể được khử nước liên tục.

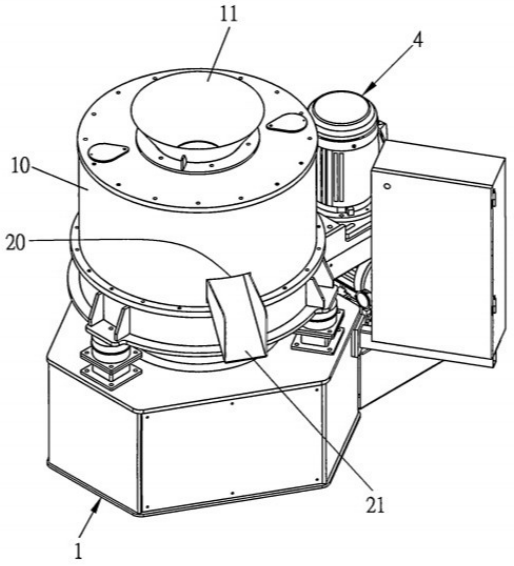
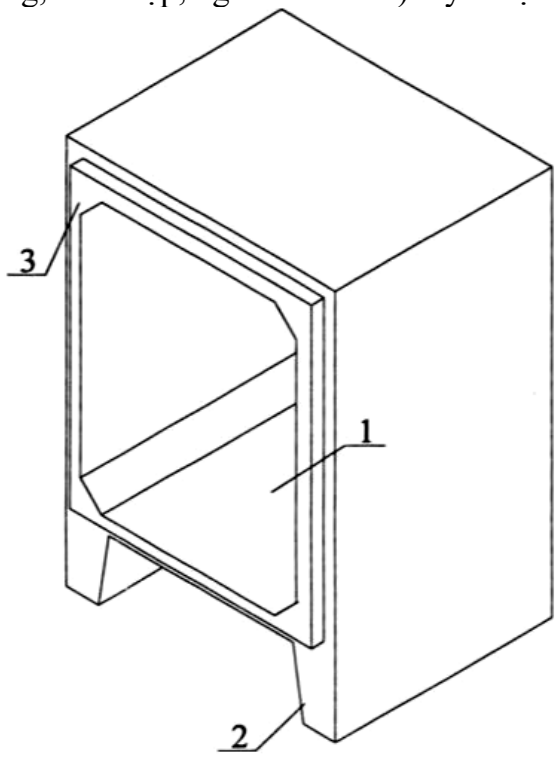


FIG. 1

(11) **110876 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07568**
(22) 30/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2023
(51) ***E01F 5/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CỐNG HỘP LIỀN GỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến cống hộp liền gối theo sáng chế có kết cấu được chia làm hai phần, phần thân cấu tạo dạng hộp rỗng với các mặt trên, dưới, trái, phải, hai mặt trước sau rỗng tạo thành ống cống hình chữ nhật, các góc cống được vát chéo, ống cống có tác dụng dẫn dòng thoát nước, phía trước và phía sau phần thân được bố trí các khớp nối dạng mối nối âm dương hoặc khe trượt tương ứng sao cho có thể ăn khớp với nhau để liên kết hai cấu kiện lại với nhau; phần dưới là gối đỡ có cấu tạo đa dạng (hình thang, vòm cong, hình hộp, ngàm hai chân) tùy thuộc vào thiết kế.



(11) **110877 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07591**
(22) 30/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2023
(51) ***A01K 61/00***
(71) **NGUYỄN VĂN KÌNH** (VN)
63/8 đường số 6, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Kình (VN)
(54) **QUY TRÌNH NUÔI CÁ THƯƠNG PHẨM TRÊN SÔNG, HỒ**

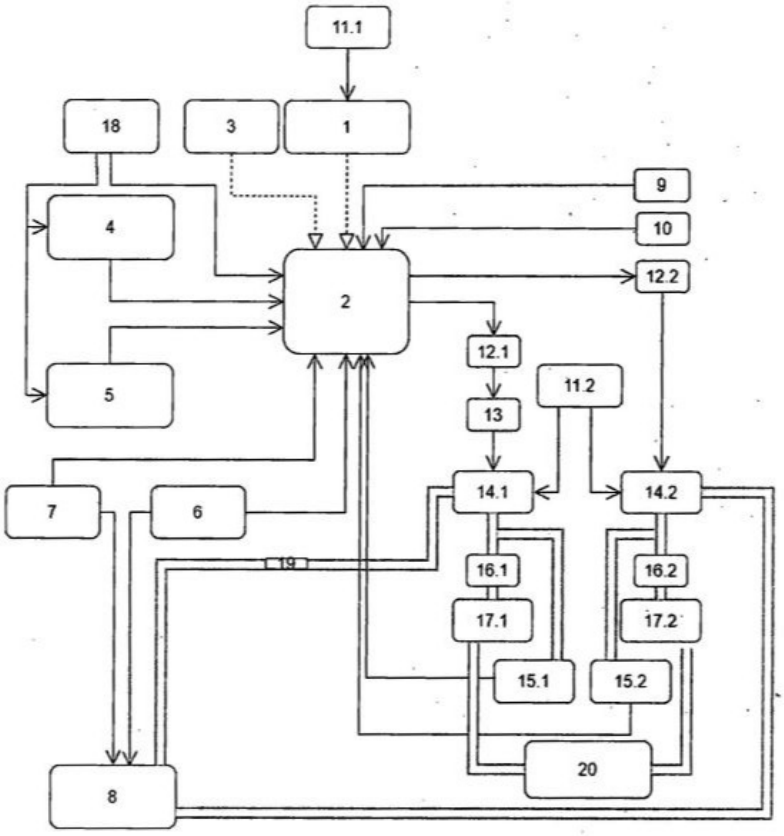
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình nuôi cá thương phẩm trên sông, hồ bao gồm các bước: i) tiến hành nuôi cá giống trong lồng bè; ii) tiến hành nuôi cá thương phẩm trên sông, hồ; và iii) tiến hành nuôi cá bố mẹ trong lồng bè. Quy trình theo sáng chế giúp giảm mật độ nuôi cá; tăng năng suất và chất lượng nuôi cá, góp phần bảo tồn và phục hồi những loại cá quý hiếm cũng như khai thác được diện tích mặt nước sông, hồ tự nhiên.

(11) **110878 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07596**
(22) 30/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2023
(51) ***A47J 37/06***
(75) **PARK, SONG BUM** (KR)
226-31 Gumobae-gil, Sowon-myeon, Taean-gun, Chungcheongnam-do 32124 Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **MÁY NƯỚNG BÁNH MÌ CÓ CÁC TẤM TIẾP XÚC HAI MẶT**

(57) Đề xuất máy nướng bánh mì có các tấm để tiếp xúc hai mặt, bao gồm các lỗ chèn (110) được tạo thành ở phần trên của thân chính (100), không gian gia nhiệt (130) ở trong thông với các lỗ chèn (110), trong đó bánh mì được cho vào và làm nóng trong không gian gia nhiệt (130), và hai tấm tiếp xúc được đặt thẳng đứng ở cả hai mặt của bánh mì đã được cho vào không gian gia nhiệt (130), trong đó các tấm tiếp xúc được lắp có thể di chuyển để di chuyển theo chiều ngang sao cho trong lúc đặt bánh mì, ít nhất một trong hai tấm tiếp xúc được di chuyển theo hướng nằm ngang để tiếp xúc gần với cả hai mặt của bánh mì để làm nóng bánh mì trong khi tiếp xúc gần với cả hai mặt của bánh mì, và tấm tiếp xúc bao gồm tấm gia nhiệt (200) hoặc tấm kính (500).

(11) **110879 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07601**
(22) 30/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2023
(51) ***A01G 25/02***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Thoại Nam (VN); Phan Đình Thế Duy (VN); Bùi Xuân Giang (VN)
(54) **HỆ THỐNG TƯỚI THÔNG MINH CHO CÂY ĂN QUẢ TẠI VÙNG NGẬP MẶN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tưới thông minh cho cây ăn quả ở vùng ngập mặn bằng cách áp dụng công nghệ máy học gồm các bộ phận sau: máy chủ trung tâm phân tích dữ liệu (1); hệ thống điều khiển loT Data Logger ABC1900 (2); điện thoại di động quản lý và điều khiển hệ thống từ xa (3); bảng điều khiển bằng tay (4); màn hình LCD (5); cảm biến nước tưới (6); cảm biến mực nước tưới trong bể (7); bể chứa nước (8); cảm biến đất (9); cảm biến nhiệt độ, độ ẩm không khí (10); nguồn điện (11); rơle (12); biến tần (13); máy bơm (14); đồng hồ bơm nước (15); van nước (16); vòi tưới lá và tưới gốc (17); pin năng lượng mặt trời (18); và ống dẫn (19).



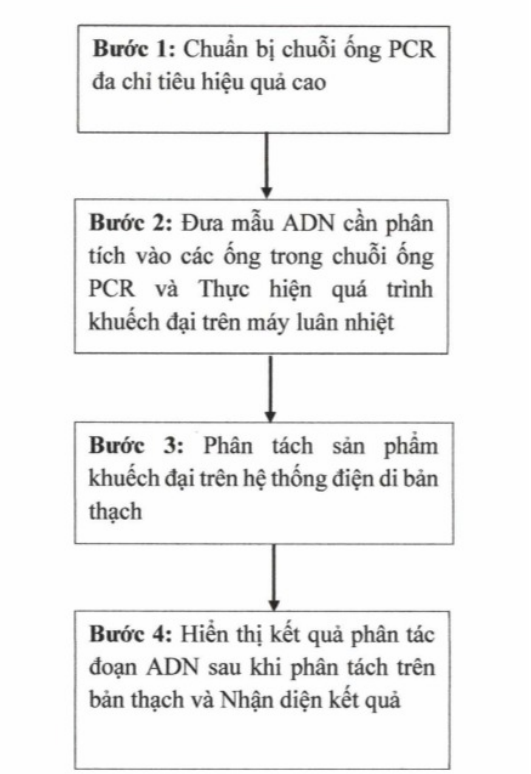
HÌNH 1

(11) **110880 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07637**
(22) 31/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/05/2024
(51) ***A63B 21/055***
(75) **NGUYỄN THU NGUYÊN** (VN)
Số 200 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(74) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)
(54) **LÒ XO TẠO RA KHÁNG LỰC TRÊN MÁY TẬP TẠ**

(57) Sáng chế đề cập lò xo tạo ra kháng lực trên máy tập tạ, sử dụng lực đàn hồi của lò xo tạo ra kháng lực cho các máy tập luyện cơ bắp, thay thế cho giải pháp truyền thống đang sử dụng trọng lượng của các tạ khối, tạ bánh, làm giảm tổng trọng lượng bộ phận tạo kháng lực xuống 10 lần, giảm chi phí sản xuất, chi phí vận chuyển và các chi phí bốc dỡ; trong quá trình tập luyện không tạo ra va chạm và tiếng ồn.

(11) **110881 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07663**
(22) 01/11/2023
(51) ***C12Q 1/68***; *C12Q 1/686*
(71) **NGUYỄN VIẾT DŨNG** (VN)
135/7 Đình Phong Phú, Tăng Nhơn Phú B, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Viết Dũng (VN); Nguyễn Hồng Lộc (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH PCR ĐA CHỈ TIÊU HIỆU QUẢ CAO**

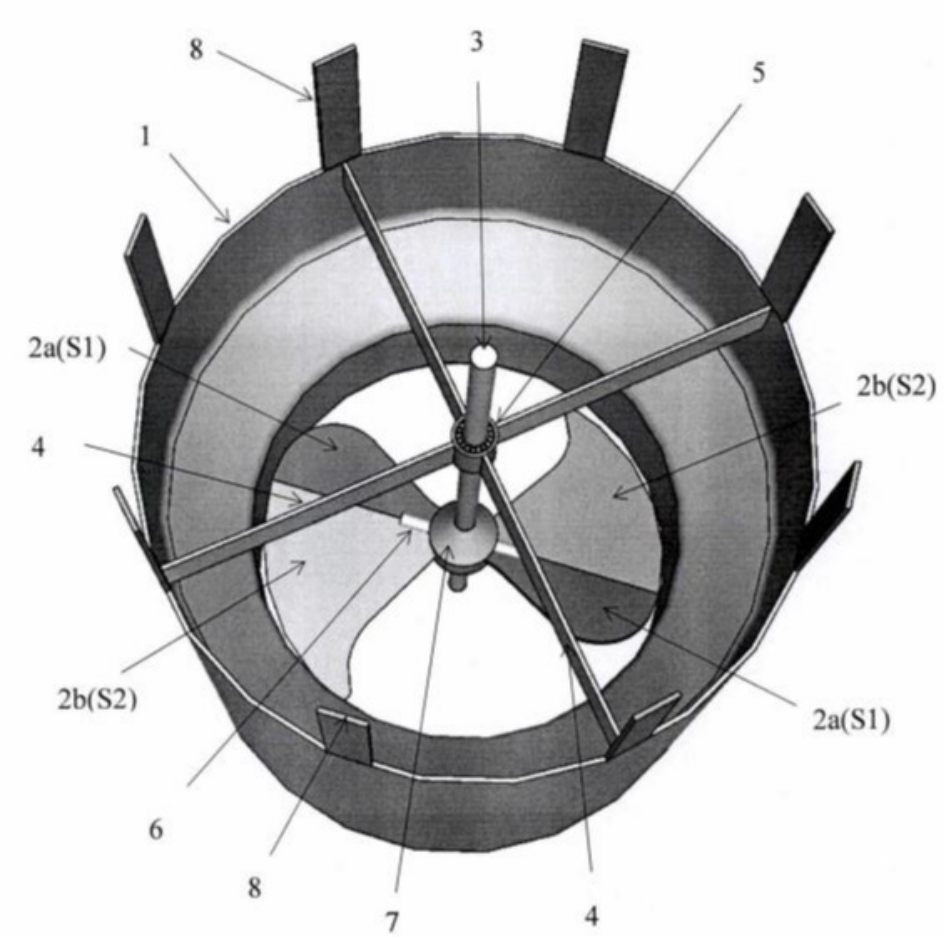
(57) Phương pháp phân tích PCR đa chỉ tiêu hiệu quả, gồm các bước sau: bước 1: chuẩn bị một chuỗi ít nhất 3 ống PCR chứa sẵn các dung dịch phản ứng phù hợp; trong chuỗi ống này có 1 ống đối chứng QC1, 1 ống đối chứng QC2 được đặt ở 2 phía đầu và phía cuối của chuỗi ống, và có ít nhất 1 ống phân tích PCR phát hiện ADN mục tiêu; bước 2: mẫu ADN cần phân tích sẽ chỉ được đưa vào toàn bộ chuỗi ống ở bước 1 gồm các ống phân tích ADN mục tiêu, ống đối chứng QC2, và riêng ống QC1 không nhận mẫu phân tích, toàn bộ chuỗi ống trong chuỗi ống phân tích sau đó sẽ được đặt lên máy luân nhiệt (máy PCR) để thực hiện phản ứng PCR trong cùng một điều kiện luân nhiệt; bước 3: phân tích kết quả, sản phẩm PCR sẽ được hút chuyển lên các giếng trên bản thạch diện di và phân tách trong điện trường phù hợp, sản phẩm PCR từ ống đối chứng QC1 và ống đối chứng QC2 luôn được nhận diện đúng và phân biệt được rõ ràng trên bản thạch điện di nhờ chiều dài các sản phẩm khuếch đại này được quy định trong quá trình thiết kế; bước 4: đọc kết quả sau khi phân tích.



Hình 1

(11) **110882 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07667**
(22) 01/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/11/2023
(51) ***F03B 13/00***
(75) **ĐỒNG XUÂN DŨNG** (VN)
76/35/1/4, tổ 77A, khu phố 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **TUABIN SÓNG BIỂN**

(57) Tuabin sóng biển có cấu tạo gồm: (i) ống tạo dòng (1) hình trụ tròn rỗng có tiết diện bên trong nơi tiếp xúc gần với cánh (2) được làm nhỏ lại và một đầu có giá đỡ (4); (ii) trục tua bin (3) được định vị tại tâm của ống (1) nhờ giá đỡ (4) thông qua ổ đỡ (5); (iii) trục lật (6) được liên kết với trục tuabin (3) tại hộp (7) hình quả trám; (iv) cánh (2), khi cánh (2) nghiêng và có dòng (f) tuabin sóng biển quay như cơ cấu chong chóng và tại thời điểm tuabin sóng biển đổi chiều chuyển động thì lực cản Fc đẩy cánh (2) về trùng với mặt phẳng vuông góc so với trục tuabin (3) để tua bin sóng biển quay tự do như cơ cấu bánh đà.



(11) **110883 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07760**
(22) 03/11/2023
(30) 63/422,398 03/11/2022 US
18/385,918 01/11/2023 US
(51) ***B62B 1/12****; B65D 21/02*
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẬT CHỨA ĐỒ CÓ THỂ XẾP CHỒNG CÓ PHỤ KIỆN NHẢ NHANH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chứa đồ di động có thể xếp chồng. Theo các phương án khác nhau, vật chứa có thể xếp chồng bao gồm các khóa xếp chồng có thể được triển khai tự động để khóa các vật chứa có thể xếp chồng lại với nhau khi vật chứa thứ nhất được đặt lên trên đỉnh của vật chứa thứ hai. Hệ thống khóa ba trạng thái được sử dụng để khóa các vật chứa trong cấu hình chồng. Các đường vát sâu ở bề mặt đáy và nắp trên của vật chứa cho phép căn chỉnh tự động các vật chứa. Khi các vật chứa được xếp chồng lên nhau và căn chỉnh, bộ phận chỉ báo trạng thái khóa sẽ được kích hoạt để cho biết trạng thái của các khóa xếp chồng. Bộ phận chỉ báo trạng thái khóa cũng có thể có chức năng bổ sung cho phép người dùng mở khóa các vật chứa được xếp chồng lên nhau để tách và tháo bỏ chúng khỏi chồng. Người dùng không thể khóa các vật chứa theo cách thủ công nhưng người dùng có thể mở khóa chúng theo cách thủ công.

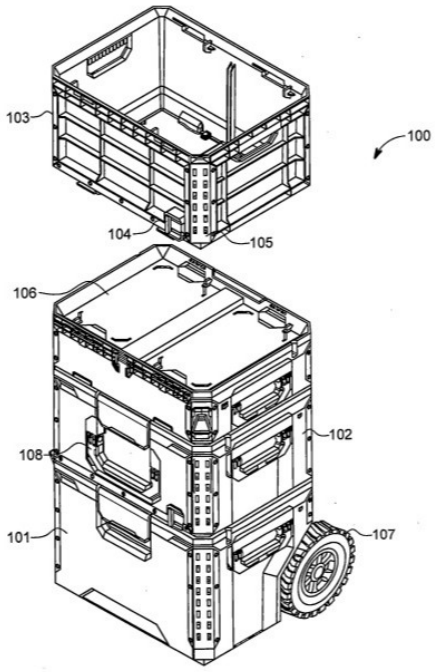
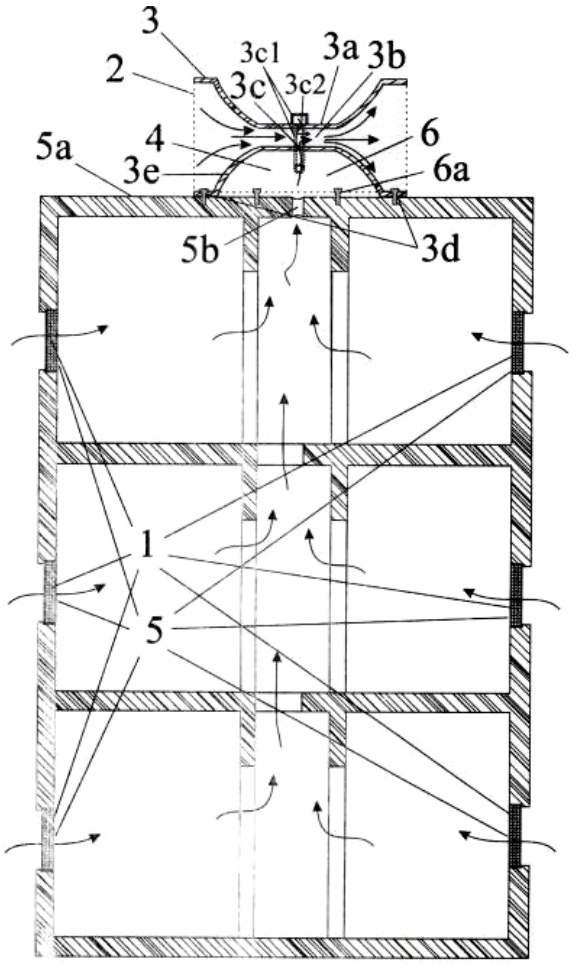


FIG. 1A

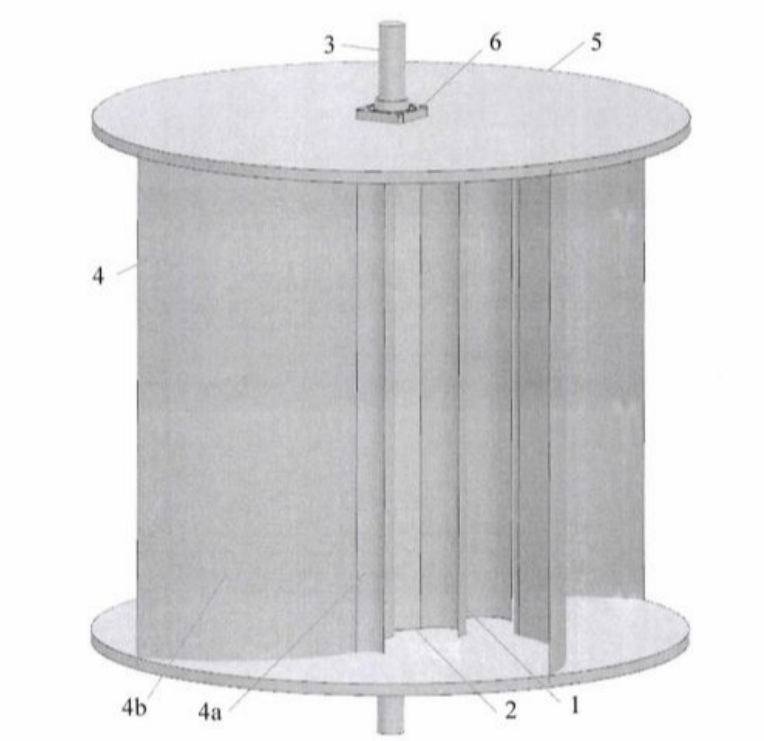
(11) **110884 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07784**
(22) 06/11/2023
(51) ***F24F 7/003***; *F24F 8/10; F24F 8/108; F24F 7/02*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL 29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Dương Phước Đạt (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Nguyễn Đức Quý (VN)
(54) **MÔĐUN LỌC KHÔNG KHÍ LÀM MÁT CHO TÒA NHÀ**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun lọc không khí làm mát cho tòa nhà bao gồm ít nhất bộ phận lọc bố trí trên tường nhà và bộ phận hút khí bố trí trên tầng thượng. Bộ phận hút khí hoạt động dựa vào gió trời và hiệu ứng Venturi và Bernoulli. Nhờ đó, môđun thực hiện được hai tính năng lọc và lưu thông không khí làm mát tòa nhà mà không cần sử dụng điện năng, không tốn chi phí vận hành.



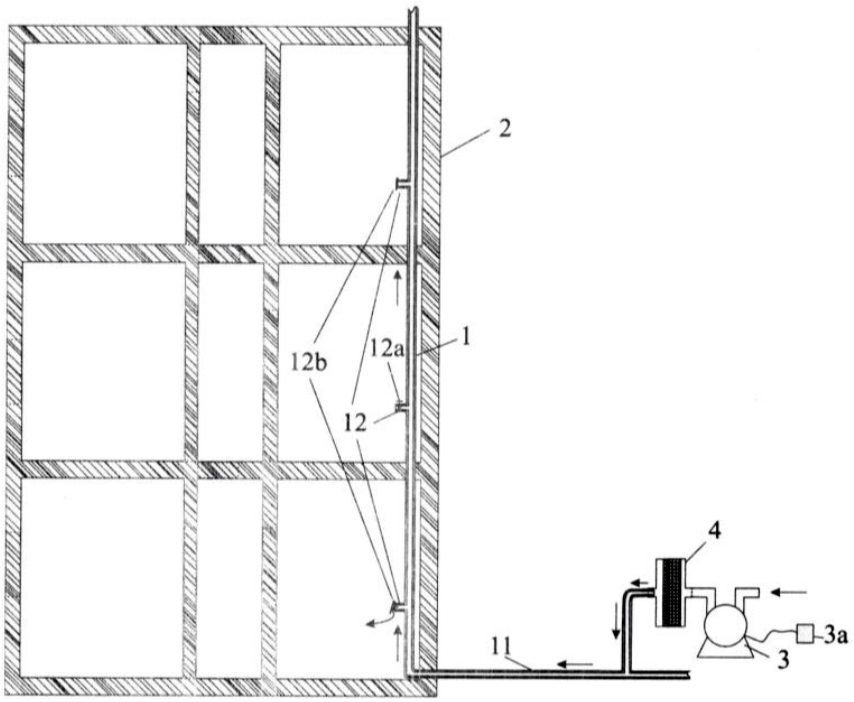
(11) **110885 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07786**
(22) 06/11/2023
(51) ***F03D 3/00***; *E02B 3/12; F03B 13/10; F03D 9/25; F03D 3/04; E02B 3/04; F03B 13/22*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Dương Phước Đạt (VN); Nguyễn Đức Quý (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN)
(54) **TUABIN CHẮN VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHỌN LỌC DÒNG CHẤT TỰ NHIÊN (GIÓ, DÒNG NƯỚC, SÓNG NƯỚC) ỨNG DỤNG ĐỂ PHÁT ĐIỆN VÀ NGĂN SÓI MÒN BẢO VỆ BỜ**

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin chắn và định hướng chọn lọc dòng chất tự nhiên (gió, dòng nước, sóng nước) ứng dụng để phát điện và ngăn sói mòn bảo vệ bờ bao gồm các cánh rôto được bố trí trên một ống trụ tròn rỗng kín và các tấm chắn định hướng chọn lọc dòng chất tự nhiên bố trí dọc theo cánh rôto để triệt tiêu lực tác động trực tiếp của dòng chất tự nhiên lên phần cánh trong chiều quay tới và định hướng dòng chất tự nhiên chỉ tác động vào phần cánh bên chiều quay thuận với chiều dòng chất tự nhiên tới.



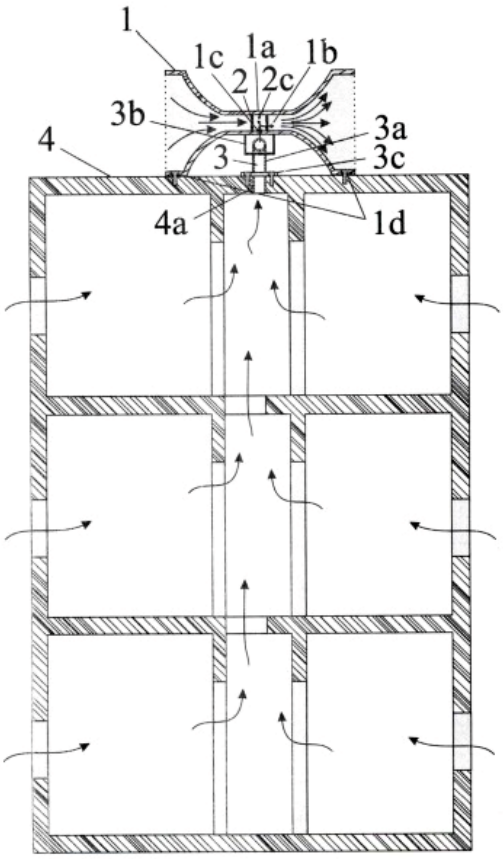
(11) **110886 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07788**
(22) 06/11/2023
(51) ***F24F 7/06***; *F24F 8/10; F24F 7/08; F24F 13/06*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Nguyễn Đức Quý (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Dương Phước Đạt (VN)
(54) **HỆ THỐNG LỌC KHÔNG KHÍ CUNG CẤP DƯỠNG KHÍ VÀO NHÀ Ở TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lọc không khí cung cấp dưỡng khí cho nhà ở trong trường hợp cần thiết bao gồm: ống dẫn khí rỗng có ít nhất một đầu hút không khí vào bố trí phía ngoài tòa nhà và nhiều đầu dẫn không khí ra bố trí ở các phòng trong tòa nhà, trong đó đầu hút không khí vào được kết nối với bơm không khí thông qua bộ phận lọc xúc tác, đầu dẫn không khí ra có bố trí van đóng mở. Với việc bố trí đầu hút không khí vào của hệ thống lọc không khí phía ngoài tòa nhà tách biệt với không gian quan tòa nhà giúp nguồn không khí cấp cho hệ thống tránh bị ô nhiễm khi tòa nhà xảy ra hỏa hoạn, nhờ đó bảo đảm được chất lượng dưỡng khí sạch cấp cho tòa nhà.



(11) **110887 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07789**
(22) 06/11/2023
(51) ***F24F 7/02***; *F24F 13/06; F24F 7/00*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1a đường TL 29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Nguyễn Quý Đức (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Dương Phước Đạt (VN)
(54) **THIẾT BỊ HÚT GIÓ LÀM MÁT KHÔNG GIAN TRONG NHÀ**

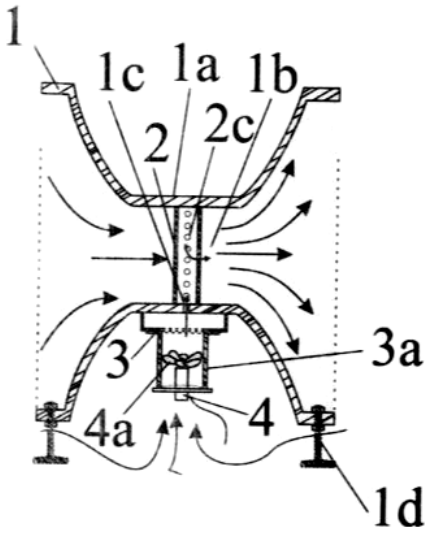
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hút gió làm mát không gian trong tòa nhà bao gồm ống lăng trụ rỗng đặt theo phương ngang có cấu trúc thắt ở đoạn giữa để tăng tốc độ gió lần thứ nhất, nhiều ống trụ rỗng được bố trí thẳng đứng ở vùng không gian trong đoạn ống thắt để tạo các vùng không gian thắt thứ cấp nhằm tăng tốc độ gió lần thứ hai và bộ phận dẫn không khí từ không gian trong nhà đến vùng không gian thắt thứ cấp. Thiết bị hút gió hoạt động dựa vào gió trời và hiệu ứng Venturi và Bernoulli. Nhờ đó không khí được lưu thông làm mát cho không gian trong nhà một cách hiệu quả.



Hình 3

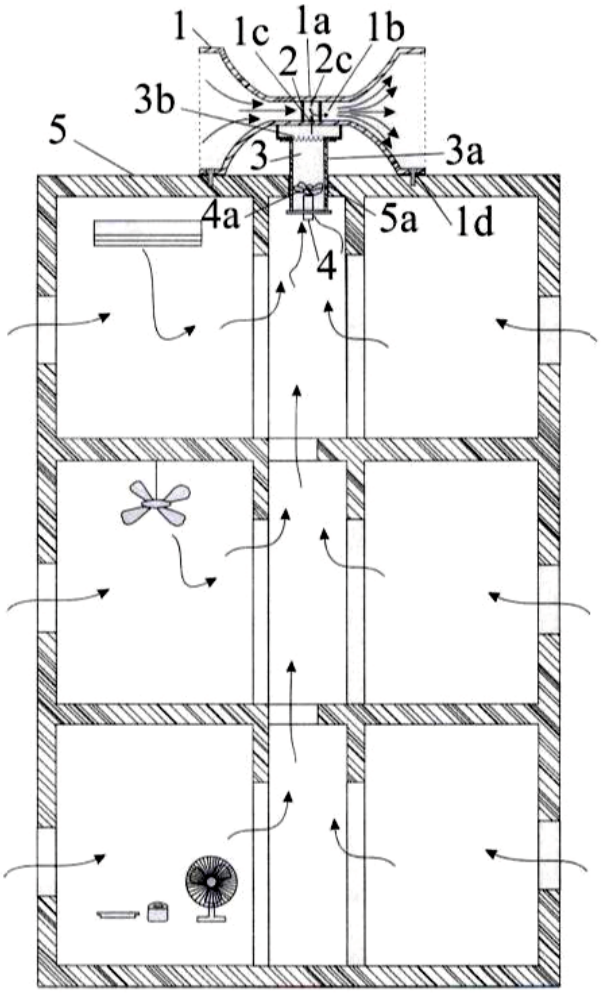
(11) **110888 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07790**
(22) 06/11/2023
(51) ***F03D 1/00***; *F03D 9/25; F03D 1/04*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL 29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Nguyễn Đức Quý (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Dương Phước Đạt (VN)
(54) **MÔĐUN ĐIỆN GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun điện gió được đề xuất này bao gồm ống lăng trụ rỗng đặt theo phương ngang có cấu trúc thắt ở đoạn giữa tạo nên vùng không gian thắt sơ cấp, nhiều ống trụ rỗng được bố trí thẳng đứng dọc trong vùng không gian thắt sơ cấp để tạo các vùng không gian thắt thứ cấp giữa các ống trụ rỗng này, bộ phận dẫn không khí từ bên ngoài vào vùng không gian thắt thứ cấp với cửa lấy không khí vào là ống trụ tròn rỗng và môtơ máy phát điện có gắn cánh quạt ngang được bố trí bên trong ống trụ tròn rỗng đó.



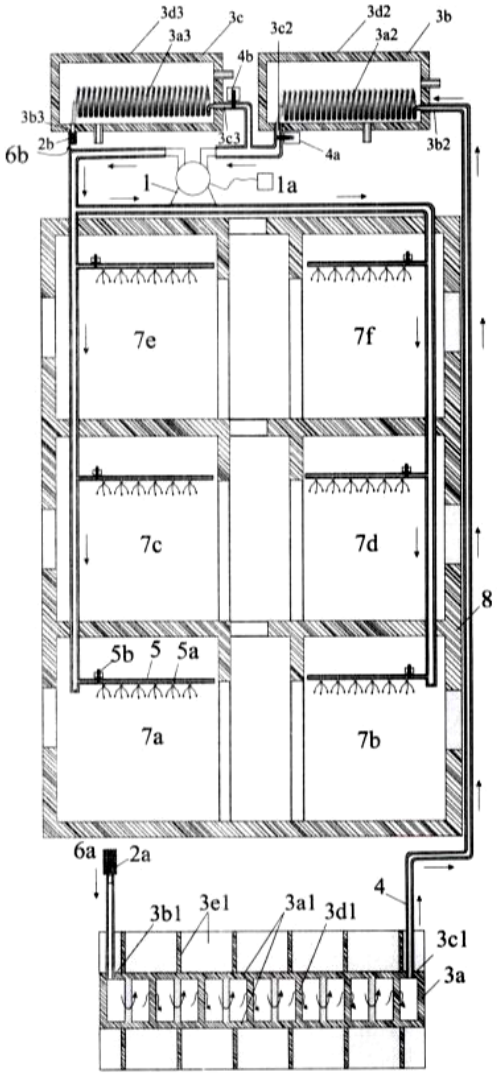
(11) **110889 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07791**
(22) 06/11/2023
(51) ***F03D 1/00***; *F03D 9/37; F03D 9/45; F03D 9/25*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Dương Phước Đạt (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Nguyễn Đức Quý (VN)
(54) **MÔĐUN PHÁT ĐIỆN TẬN DỤNG NĂNG LƯỢNG PHÁT THẢI TỪ CÁC THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN VÀ NHIÊN LIỆU ĐỐT**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun phát điện tận dụng năng lượng phát thải được đề xuất này bao gồm ống lăng trụ rỗng đặt theo phương ngang có cấu trúc thắt ở đoạn giữa tạo nên vùng không gian thắt sơ cấp, nhiều ống trụ rỗng được bố trí thẳng đứng trong vùng không gian thắt sơ cấp này để tạo các vùng không gian thắt thứ cấp giữa các ống trụ rỗng này, bộ phận dẫn không khí được làm thích ứng để dòng không khí từ không gian trong nhà đi vào ống trụ tròn rỗng và thoát ra ở vùng không gian thắt thứ cấp và môtơ máy phát điện có gắn cánh quạt ngang được bố trí trong bộ phận dẫn không khí này.



(11) **110890 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07792**
(22) 06/11/2023
(51) ***F24F 5/00***; *F24F 7/08; F24F 13/30*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1A đường TL29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Dương Phước Đạt (VN); Ngô Thị Quỳnh Như (VN); Nguyễn Đức Quý (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA VÀ LỌC KHÔNG KHÍ TẬN DỤNG NHIỆT MÔI TRƯỜNG**

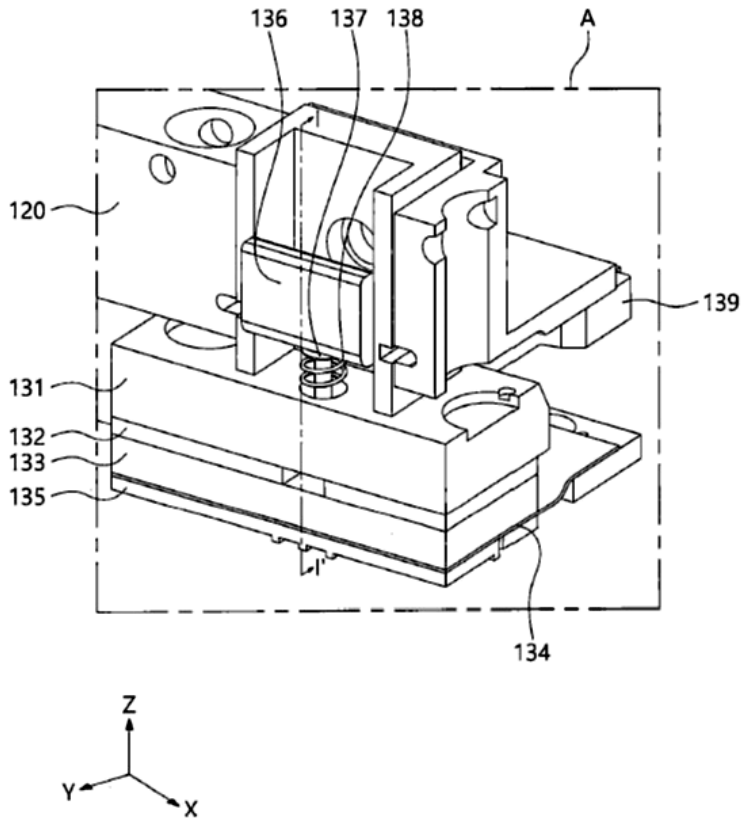
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều hòa và lọc không khí tận dụng nhiệt môi trường tự nhiên bao gồm: bơm không khí, bộ lọc, ít nhất một bộ trao đổi nhiệt, nhiều ống nối và ít nhất một ống phân phối không khí vào không gian phòng cần điều hòa, trong đó các bộ phận này được kết nối kín khí với nhau để tạo nên đường ống dẫn không khí từ bên ngoài vào bên trong phòng, không khí trong ống sẽ được trao đổi nhiệt với nhiệt của nước hoặc đất thông qua bộ phận trao đổi nhiệt, nhờ đó ta có thể thay đổi nhiệt độ không khí đến không gian phòng cần điều hòa.
(Hình 4)



(11) **110891 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07798**
(22) 06/11/2023
(30) 10-2023-0002033 06/01/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2023
(51) ***G01R 31/28***; *G01R 1/067; G01R 1/073*
(71) **KRT CO., LTD.** (KR)
#307, 99, Digital-ro 9-gil, Geumcheon-gu, Seoul, 08510 Republic of Korea
(72) Sang Yeol SHIN (KR); Myung Hee SONG (KR); Min Hong KIM (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **THIẾT BỊ ĐẦU DÒ ĐỂ KIỂM TRA GIÀ HÓA CỦA BẢNG HIỂN THỊ**

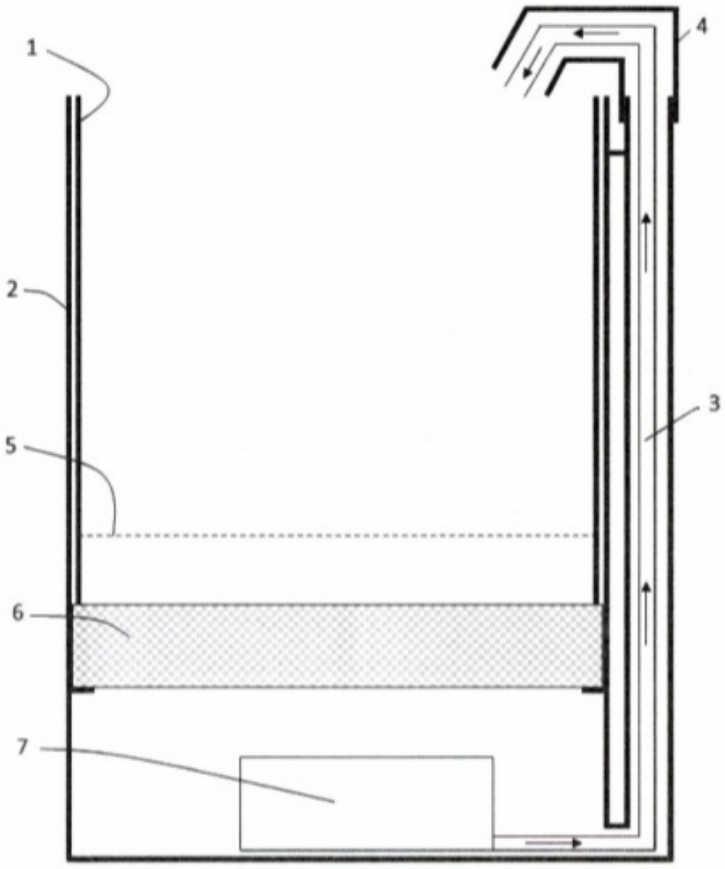
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu dò để kiểm tra già hóa của bảng hiển thị. Thiết bị đầu dò bao gồm khối cố định đầu dò nối với khối tiếp điểm đầu dò trên giá kê, khối tiếp điểm đầu dò có thể tháo rời khỏi khối cố định đầu dò, trục khớp nối nối khối cố định đầu dò nối và khối tiếp điểm đầu dò, và cần gạt khối để gắn và tháo khối tiếp điểm đầu dò và khối cố định đầu dò bằng cách tác dụng lực vào trục khớp nối.

Fig.2



(11) **110892 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07813**
(22) 07/11/2023
(51) ***B08B 3/00***
(75) **NGUYỄN THỪA NGỌC CHÂU** (VN)
Thôn Sơn Phú, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
(54) **MÁY LÀM SẠCH TỔ YẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy làm sạch tổ yến bao gồm: thân máy (2) có dạng hình trụ đứng; lồng máy (1) và lưới lọc (5) được gắn liền vào nhau và để vừa trong thân máy (2), có thể tháo rời khỏi thân máy (2); màng lọc (6) nằm dưới lồng máy (1) và có thể tháo rời để vệ sinh hoặc thay mới; ống dẫn nước (3) nối từ bơm nước (7) lên ống điều chỉnh hướng xịt nước (4) tạo thành một hệ thống bơm tuần hoàn nước. Lưới lọc sử dụng từ 12mesh đến 19mesh để ngăn không cho yến đi qua, chỉ cho lông, chất bẩn, vỏ trứng, phân, rêu đi qua. Màng lọc được làm từ bông lọc hoặc các vật liệu khác có thể lọc được lông, chất bẩn, vỏ trứng, phân, rêu của tổ yến và cho nước đi qua. Bơm nước đặt trong hoặc ngoài thân máy đều được.

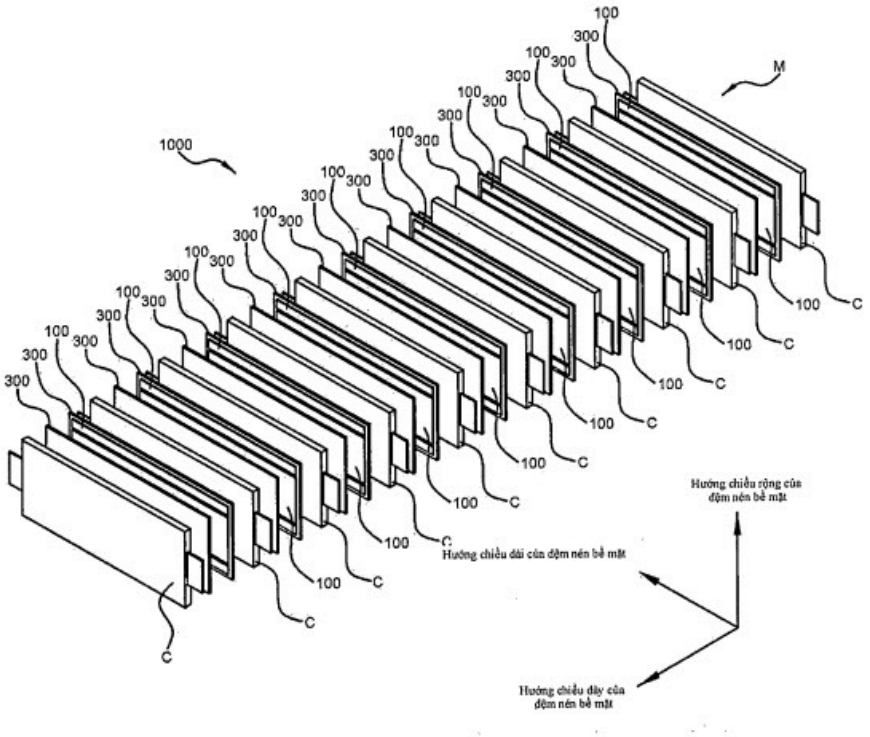


Hình 2

(11) **110893 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07841**
(22) 07/11/2023
(51) ***H01M 10/613***; *H01M 50/242; H01M 10/6556; H01M 50/211; H01M 10/647; H01M 10/651*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) YOON, Young Chan (KR); OH, Hae Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT NHÚNG NGẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỆ THỐNG LÀM MÁT NHÚNG NGẬP NÀY**

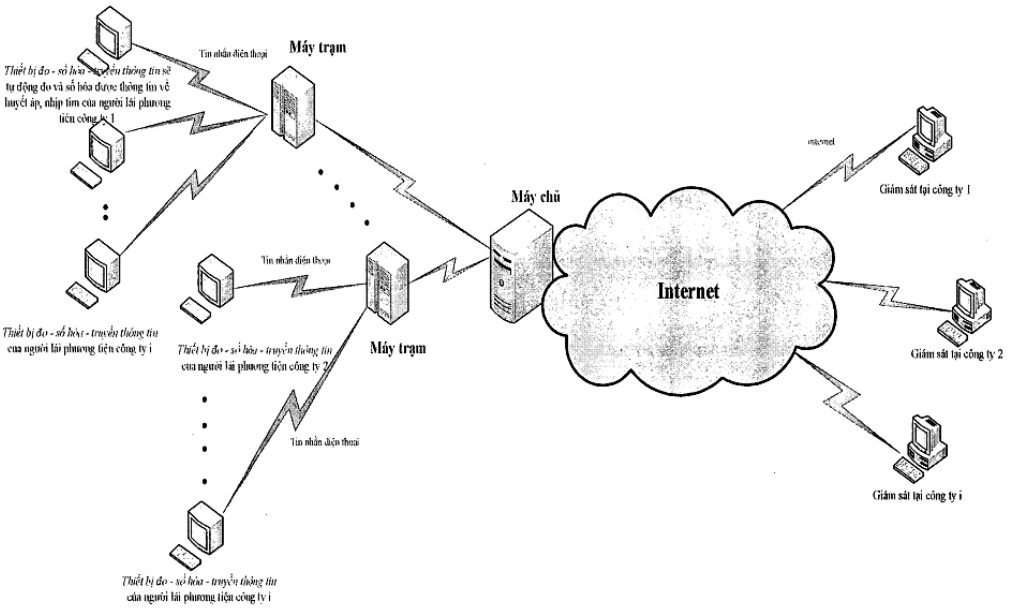
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm mát nhúng ngập, và cụ thể hơn là đề cập đến hệ thống làm mát nhúng ngập mà có thể quản lý nhiệt độ của pin một cách hiệu quả hơn. Hệ thống làm mát nhúng ngập có thể làm tăng diện tích trao đổi nhiệt và giải quyết vấn đề nhiệt độ cao của lõi pin bằng cách bố trí các đường làm mát mà qua mỗi đường làm mát này chất lưu làm mát chảy ở các đệm nén bề mặt chồng lên nhau giữa các viên pin.

[FIG. 1]



(11) **110894 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07890**
(22) 08/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2023
(51) ***G08G 1/16***
(71) **TRẦN XUÂN KIÊN** (VN)
Phòng 702, nhà công vụ Viện KH-CN quân sự, số 19 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Trần Xuân Kiên (VN); Trần Tuấn Trung (VN); Phạm Hoàng Khôi (VN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG PHÁT HIỆN, ĐƯA RA CẢNH BÁO SỰ MẤT AN TOÀN CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát hiện, đưa ra cảnh báo sự mất an toàn của người điều khiển phương tiện, hệ thống này bao gồm thiết bị đo - số hóa - truyền thông tin, thiết bị máy trạm, thiết bị máy chủ; trong đó thiết bị đo - số hóa - truyền thông tin tự động đo và số hóa các thông tin về huyết áp, nhịp tim thông qua việc đọc tín hiệu từ màn hình hiển thị của các máy đo huyết áp nhịp tim; thiết bị đo mã hóa và gói dữ liệu để quảng bá và chuyển tới máy trạm; thiết bị máy trạm làm nhiệm vụ quét và thu thập các gói dữ liệu từ các thiết bị đo thông qua kết nối internet, sau đó thiết bị giải mã và xử lý dữ liệu; và thiết bị máy chủ nhận thông tin về trạng thái sức khỏe để phân tích, và lưu trữ dữ liệu tình trạng sức khỏe liên tục theo thời gian.



Hình 1

(11) **110895 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07912**
(22) 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2023
(51) ***G01S 17/02***
(71) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
2. **KHOA CÁC KHOA HỌC LIÊN NGÀNH, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
(72) Hà Minh Cường (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN); Vũ Phương Lan (VN); Vũ Văn Tích (VN); Nguyễn Phương Bắc (VN); Nguyễn Đình Nguyên (VN); Phạm Nguyễn Hà Vũ (VN); Nguyễn Thị Oanh (VN); Trần Quốc Cường (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT THÔNG SỐ ĐỘ ẨM BỀ MẶT CỦA ĐẤT CÁT TRONG ĐIỀU KIỆN ĐỘ ẨM ĐẤT THẤP ĐẾN RẤT THẤP SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ PHÉP ĐO PHẢN XẠ HỆ THỐNG VỆ TINH DẪN ĐƯỜNG TOÀN CẦU (GNSS-R)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát thông số độ ẩm bề mặt của đất cát trong điều kiện độ ẩm đất thấp đến rất thấp sử dụng công nghệ phép đo phản xạ hệ thống vệ tinh dẫn đường toàn cầu (Global Navigation Satellite System Reflectometry - GNSS - R), phương pháp này bao gồm các bước:
i) thu thập dữ liệu GNSS-R từ các vệ tinh của hệ thống vệ tinh dẫn đường toàn cầu (Global Navigation Satellite System - GNSS) và xử lý sơ bộ dữ liệu GNSS-R để thu được tập dữ liệu trung gian tương ứng với mỗi vệ tinh về cơ bản đã loại bỏ nhiễu và các hiện tượng không mong muốn;
ii) xử lý dữ liệu tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu (Signal-to-Noise Ratio - SNR), bằng cách sử dụng dữ liệu trung gian ở bước i), để thu được tín hiệu đa đường SNRm dùng cho kỹ thuật mô hình giao thoa (Interference Pattern Technique - IPT) mà kết quả của kỹ thuật này là các thông số dùng cho mục đích xác định độ ẩm bề mặt của đất cát bao gồm chuỗi thời gian pha dao động đa đường (Φ_m) và chiều cao hiệu ứng (h_{eff});
iii) chuẩn hóa lại chuỗi thời gian pha dao động đa đường (Φ_m) và chiều cao hiệu ứng để ước tính chính xác độ ẩm của đất cát sử dụng phương pháp giải bọc pha và bộ lọc Sgoley, và kiểm tra, xác nhận độ ẩm của đất cát thông qua dữ liệu độ ẩm đất tại chỗ được sử dụng để kiểm tra, xác nhận kết quả ước tính độ ẩm đất cát trong bước này;
iv) xuất dữ liệu kết quả ước tính độ ẩm đất cát, phân tích, hiển thị kết quả dưới dạng chuỗi thời gian hoặc bản đồ độ ẩm đất cát sử dụng kết quả từ bước iii) để phục vụ việc giám sát độ ẩm đất cát.
Sáng chế này tập trung vào việc sử dụng GNSS-R để thu thập thông tin về độ ẩm đất cát một cách chính xác và liên tục trong thời gian gần thực mà cho phép giám sát thông số độ ẩm bề mặt của đất cát trong điều kiện độ ẩm đất thấp và rất thấp. Giải pháp này có thể áp dụng cho mọi loại đất nông nghiệp, bao gồm đồng bằng, đồng cỏ, vùng núi, và vùng đất canh tác khác. Khả năng áp dụng cho các vùng đất khác nhau giúp đáp ứng nhu cầu quản lý độ ẩm đất trong nông nghiệp trên toàn quốc.

(11) **110896 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07921**
(22) 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2023
(51) ***B32B 23/06***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN PVA PRO** (VN)
Số 89 Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Uyên Minh (VN); Nguyễn Thành Trung (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU PHÂN HUỶ SINH HỌC TRÊN CƠ SỞ POLYVINYL ALCOHOL (PVA) VÀ VI SỢI XENLULOZA (MFC)**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu phân hủy sinh học trên cơ sở (PVA) và vi sợi xenluloza (MFC), trong đó bằng cách phân tách hệ xenluloza vi sợi (MFC) từ rơm rạ kết hợp với polyvinyl alcohol (PVA), carboxylmethyl xenluloza (CMC) và các phụ gia, quy trình cho phép thu được hệ vật liệu thay thế cho vật liệu polyme nguồn gốc vô cơ để làm vật liệu bao, màng phủ có khả năng phân hủy sinh học hoàn toàn. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vật liệu phân hủy sinh học trên cơ sở (PVA) và vi sợi xenluloza (MFC) thu được từ quy trình theo sáng chế, vật liệu này có nguồn gốc từ vật liệu tự nhiên, hữu ích sử dụng làm vật liệu bao, có khả năng phân hủy hoàn toàn, góp phần bảo vệ môi trường.

(11) **110897 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07927**
(22) 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2023
(51) ***G08B 17/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST** (VN)
Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
(72) Roland Sarrazin (FR); Dr. Lino Antoni Giefer (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ BÁO CHÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp phát hiện và báo cháy. Hệ thống bao gồm xe; hệ thống ADAS, được ghép nối với xe, bao gồm cảm biến thứ nhất được tạo cấu hình để thu được môi trường xung quanh xe; bộ điều khiển, được ghép nối với xe, bao gồm bộ xử lý và được tạo cấu hình để xử lý môi trường xung quanh xe; trong đó bộ điều khiển được tạo cấu hình để nhận biết các vật thể lái xe và các chướng ngại vật dựa trên môi trường xung quanh xe và thực hiện tính năng hỗ trợ người lái để điều khiển xe; trong đó cảm biến thứ nhất còn bao gồm mô hình phát hiện cháy đã được huấn luyện để phát hiện tình huống cháy bằng cách phát hiện cháy và khói có trong môi trường xung quanh xe, và trong đó mô hình phát hiện cháy được huấn luyện qua việc học máy dựa trên tập dữ liệu huấn luyện bao gồm các ví dụ của dữ liệu huấn luyện được tạo nhãn với trạng thái cháy và khói thật của các ví dụ của dữ liệu huấn luyện; và cảm biến thứ hai tùy chọn, được ghép nối với xe, được tạo cấu hình để thu các điều kiện bên trong và bên ngoài xe, trong đó bộ điều khiển được tạo cấu hình để nhận biết tình huống cháy dựa trên các điều kiện thu được; trong đó bộ điều khiển còn được tạo cấu hình để truyền thông tin về tình huống cháy được nhận từ cảm biến thứ nhất và cảm biến thứ hai đến các bên liên quan ở gần, các bên liên quan ở xa.

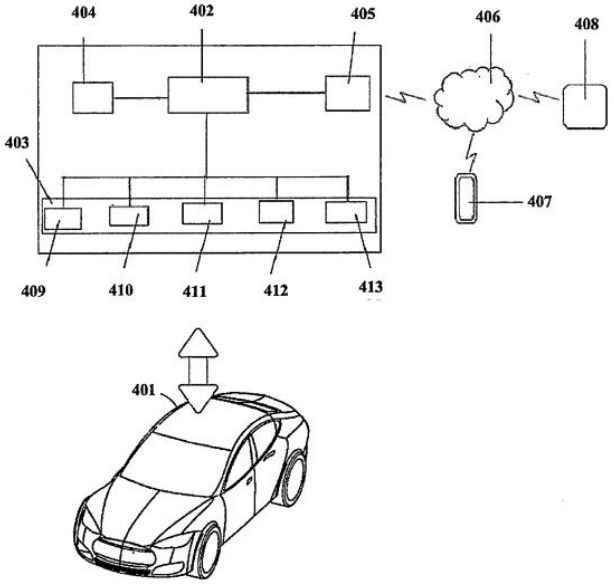


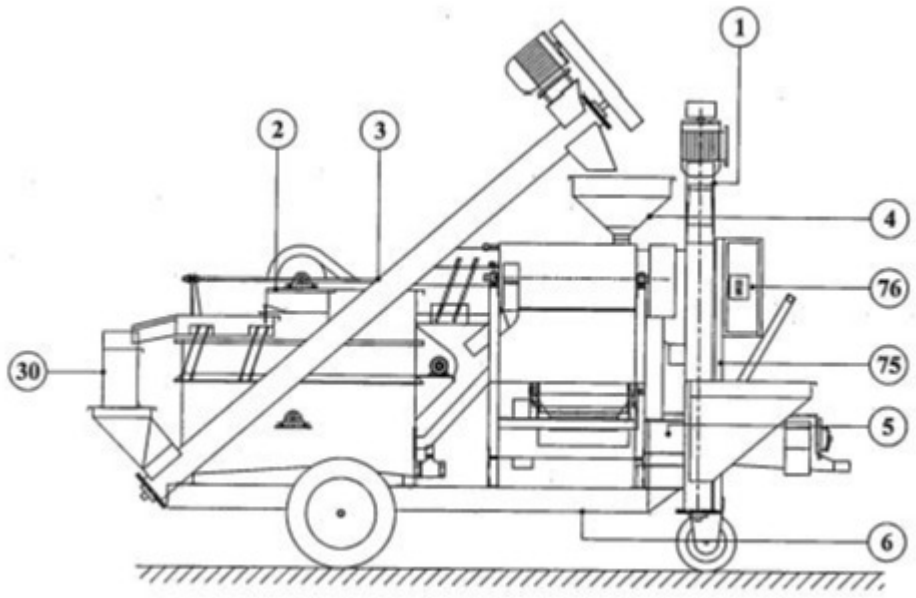
FIG. 4

(11) **110898 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07970**
(22) 10/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/11/2023
(51) ***A61B 17/56***
(71) 1. **NGUYỄN ẢNH SANG** (VN)
86/30 Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRẦN QUỐC DOANH** (VN)
62/1/13 Đồng An 3, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(72) NGUYỄN ẢNH SANG (VN); TRẦN QUỐC DOANH (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(54) **DỤNG CỤ HỖ TRỢ CỐ ĐỊNH TƯ THẾ CỔ TAY TRONG CHỤP X-QUANG**

(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực dụng cụ ứng dụng phục vụ cho y học, đề cập đến dụng cụ hỗ trợ cố định tư thế cổ tay trong chụp X-quang cổ tay. Dụng cụ này bao gồm khung xoay gắn với khung giữ vòng trục được cố định vào khung nền, kết hợp với các bộ phận như khung nâng, bộ phận giữ cẳng tay, và dụng cụ kê để cố định cổ tay. Dụng cụ hỗ trợ cố định tư thế cổ tay trong chụp X-quang theo sáng chế cho phép cố định được cổ tay trong lúc chụp, canh chỉnh được các góc trong phạm vi vận động sấp - ngửa của một người bình thường tạo lợi ích thực tế cho bệnh nhân, nhân viên y tế, nghiên cứu viên.

(11) **110899 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-07976**
(22) 10/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/11/2023
(51) ***A23F 5/02***
(71) **CÔNG TY TNHH XUÂN HÒA** (VN)
Lô C2, Cụm Công Nghiệp Tân An 1, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
(72) Nguyễn Văn Xuân (VN)
(54) **DÂY CHUYỀN MÁY CHẾ BIẾN CÀ PHÊ QUẢ TƯƠI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dây chuyền máy chế biến cà phê quả tươi di động bao gồm: vít tải chuyển cà phê quả tươi nguyên liệu; máy rửa, tách quả nổi và tách tạp chất; vít tải quả cà phê sau rửa; máy tách quả xanh và bóc vỏ thịt; máy đánh nhớt; và khung chân máy.



Hình 1a

(11) **110900 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08003**
(22) 13/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2023
(51) ***F23G 5/00***
(71) **CÔNG TY CP TỰ ĐỘNG HÓA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM** (VN)
Số 81 đường Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Đức Dũng (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **LÒ ĐỐT CHẤT THẢI RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến lò đốt chất thải rắn bao gồm băng tải (2), phễu cấp rác (3), buồng đốt sơ cấp (4), buồng đốt thứ cấp (5) và hệ thống xử lý khí thải bao gồm bộ phận tận dụng nhiệt (6), thiết bị giảm nhiệt và lọc bụi (9), thiết bị hấp thụ kép (10), thiết bị tách nước và hấp phụ khí độc (11), quạt hút ly tâm (12) và ống khói (13). Lò đốt chất thải rắn này khác biệt ở hệ thống xử lý khí thải, đó là giảm nhiệt và lọc bụi không tiêu tốn năng lượng (điện) và sử dụng vật liệu rẻ tiền ít bị ăn mòn (bê tông và gạch đỏ) tại khu vực xử lý khí có khả năng ăn mòn cao nhất.

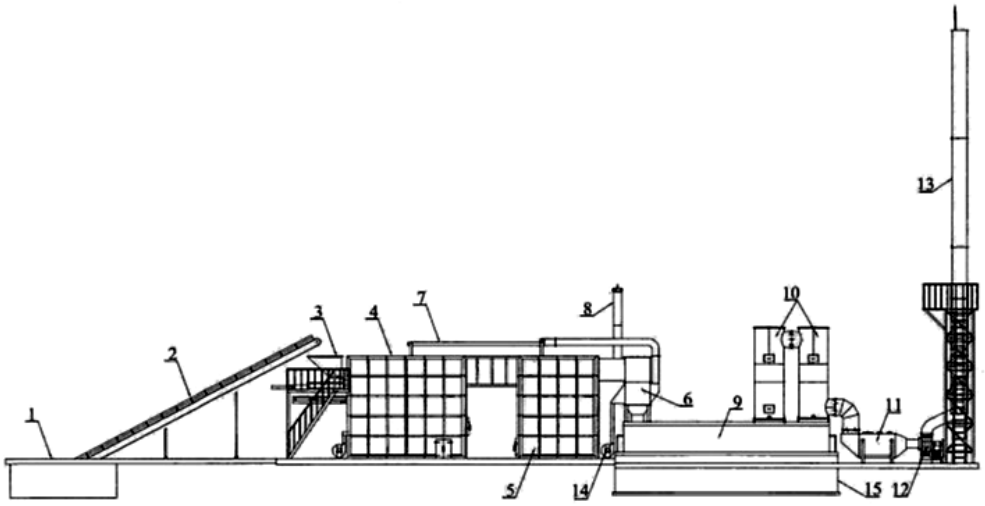
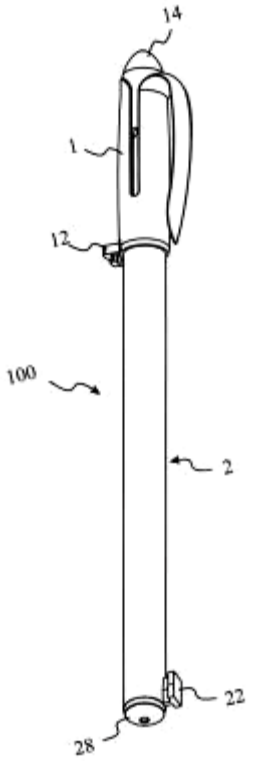


Fig. 1

(11) **110901 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08044**
(22) 15/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2023
(51) ***B43K 3/00****; B43K 23/08*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG** (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, Số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **BÚT CÓ NẮP AN TOÀN VÀ CHỐNG THẤT LẠC**

(57) Sáng chế đề xuất bút (100) bao gồm: thân bút (2) hình ống, một đầu có đầu viết (262), đầu còn lại có nút chặn (28); nắp bút (1) hình ống, một đầu hở để lắp vào thân bút nhằm che kín đầu viết (262) khi không sử dụng; đầu còn lại có đầu xóa (14); kết cấu gài thứ nhất (12) ở mặt ngoài của nắp và gần đầu hở của nắp bút (1); kết cấu gài thứ hai (22) ở mặt ngoài của thân bút (2) và gần nút chặn (28); và kết cấu gài thứ hai (22) có thể gài với kết cấu gài thứ nhất (12); nhờ đó có thể quay đầu nắp bút (1) và gài vào thân bút (2) nhằm chống thất lạc, đồng thời loại trừ hoàn toàn rủi ro đầu nhọn của bút gây tổn thương cho người dùng khi xóa.



(11) **110902 A**
(21) **1-2023-08048**
(22) 22/05/2023
(30) 202210873883.1 25/07/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 15/11/2023
(86) PCT/CN2023/095634 22/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2023
(51) ***G06T 7/00***
(71) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, 518040, China
(72) CHENG, Xi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỊNH VỊ LỖ ĐÁNH DẤU, THIẾT BỊ LẮP RÁP, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị định vị lỗ đánh dấu, thiết bị lắp ráp và phương tiện lưu trữ, và đề cập đến lĩnh vực của thị giác máy. Trong phương pháp này, thiết bị lắp ráp thu được hình ảnh mục tiêu bao gồm lỗ đánh dấu sẽ được định vị, và trích xuất các điểm đường biên của lỗ đánh dấu từ hình ảnh mục tiêu. Tiếp theo, thiết bị lắp ráp tạo ra tập hợp tâm đường tròn của các đường tròn phụ bằng cách sử dụng các điểm đường biên như các tâm đường tròn của các đường tròn phụ. Sau đó, thiết bị lắp ráp đi qua mỗi tâm đường tròn trong tập hợp tâm đường tròn và mỗi giá trị bán kính trong tập hợp bán kính, tạo ra nhiều đường tròn phụ trong hình ảnh mục tiêu, và tích lũy, đối với các giá trị bán kính khác nhau, số lần giao nhau giữa các điểm ảnh trong hình ảnh mục tiêu và các đường tròn phụ. Cuối cùng, thông tin định vị điểm ảnh con của lỗ đánh dấu được xác định dựa trên điểm ảnh thứ nhất có số lần giao nhau lớn nhất và giá trị bán kính của đường tròn phụ tương ứng với điểm ảnh thứ nhất, và lỗ đánh dấu được định vị dựa trên thông tin định vị điểm ảnh con của lỗ đánh dấu. Theo cách này, độ chắc chắn định vị của lỗ đánh dấu được cải thiện trong khi đảm bảo độ chính xác định vị của lỗ đánh dấu.

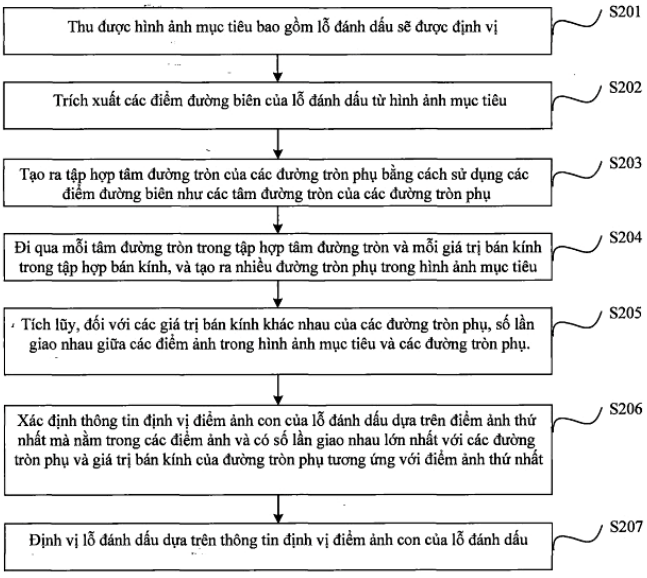


FIG. 5

(11) **110903 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08063**
(22) 15/11/2023
(51) ***B01F 25/30****; B01F 23/20; C02F 1/68; B01F 31/00; C02F 1/48; A01K 63/04*
(71) **NAKASHIMA & CO., LTD.** (JP)
2-7-1 Shiranui-machi, Omuta-city, Fukuoka, 836-0843, Japan
(72) Yasuhiro Nakashima (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **MÁY TẠO VI BỌT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy tạo vi bọt mà tạo ra nhiều vi bọt có các kích thước đồng nhất với chi phí thấp một cách đáng tin cậy. Máy tạo vi bọt bao gồm thân vỏ mà nối thông lỗ mở đầu vào của chất lỏng, mà được cung cấp ở một phía đầu, và lỗ mở đầu ra của chất lỏng, mà được cung cấp ở phía đầu còn lại, bởi đường dẫn chính, phần tiết lưu mà được cung cấp ở giữa đường dẫn chính, và phương tiện trộn khí mà được tạo tại phần tiết lưu. Phương tiện trộn khí bao gồm lỗ đưa khí vào mà xuyên thân vỏ theo hướng độ dày sẽ được nối thông với đường dẫn chính, và khe hình khuyên mà được bố trí tại phần tiết lưu, được nối thông với lỗ đưa khí vào, và được mở vào đường dẫn chính. Khe hình khuyên được cung cấp gần vị trí tiết lưu tối đa của phần tiết lưu và ở phía xuôi dòng so với vị trí tiết lưu tối đa, và có chiều rộng từ 0,1 mm đến 5 mm. Góc nghiêng β của phần côn thứ hai của thân vỏ từ 2 độ đến 6 độ so với trục hình trụ theo hướng dọc, chiều dài được thiết lập là α x (d3 - d2) (α từ 4 đến 15) trong trường hợp mà đường kính của phần tiết lưu là d2 và đường kính của lỗ mở đầu ra của chất lỏng là d3, và áp suất nước của chất lỏng ở phía lỗ mở đầu vào là 0,1 MPa đến 5 MPa.

(11) **110904 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08119**
(22) 16/11/2023
(51) ***A23F 3/26***
(75) **TRẦN THỊ DIỆU THÚY** (VN)
14B TT Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN BÔNG TRÀ SEN VÀ TRÀ LÁ SEN BẰNG PHƯƠNG PHÁP SẤY THĂNG HOA**

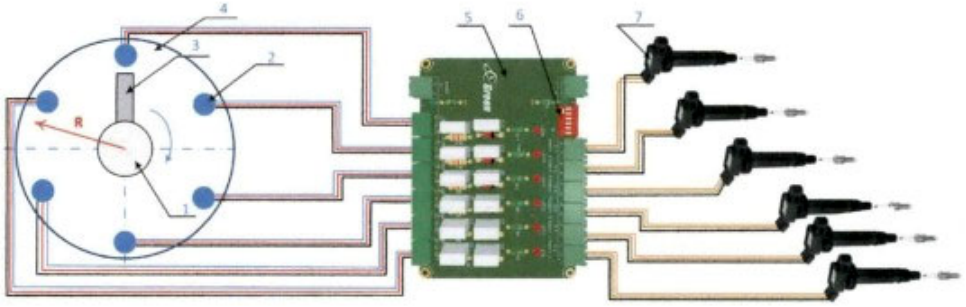
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế biến bông trà sen và trà lá sen (sản phẩm được làm từ các bộ phận của cây sen như bông sen, tâm sen, lá sen,...) bằng phương pháp sấy thăng hoa gồm các bước (i) xử lý nguyên liệu đầu vào, (ii) phân loại và định hình sản phẩm, (iii) sấy thăng hoa, và (iv) chọn lựa và đóng gói trà thành phẩm, đặc trưng bởi các điều kiện thực hiện để sản phẩm đáp ứng yêu cầu về an toàn vệ sinh cũng như giữ được hương vị, dạng định hình và các hoạt chất hữu ích có trong bộ phận của cây sen, đặc biệt là các alkaloid, dễ sử dụng và tăng thời gian bảo quản.

(11) **110905 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08170**
(22) 17/11/2023
(51) ***C10L 3/10**; B01D 53/04*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EGREEN** (VN)
Thôn Thượng, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Đức Thọ (VN); Nguyễn Cẩm Vân (VN); Nguyễn Đức Khánh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TIỀN XỬ LÝ KHÍ SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống tiền xử lý khí sinh học bao gồm: tháp tách nước (1), bình ngưng (4), tháp lọc thứ nhất (2) và tháp lọc thứ hai (3) để khử H_2S, hệ thống hoàn nguyên liên tục, các tháp ổn áp (5); trong đó tháp lọc thứ nhất (2) và tháp lọc thứ hai (3) lắp song song và hoạt động so le nhau, để khi tháp lọc thứ nhất (2) hoạt động thì tháp lọc thứ hai (3) hoàn nguyên và ngược lại; hệ thống được hoàn nguyên liên tục trong quá trình hoạt động nhờ van cấp khí (5) cung cấp không khí liên tục; sau đó khí sinh học đi qua bình ngưng (4), sau khi được lọc, khí sinh học được dẫn đến các tháp ổn áp (5) để loại bỏ hơi nước sinh ra trong quá trình lọc.

(11) **110906 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08172**
(22) 17/11/2023
(51) ***F02D 43/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EGREEN** (VN)
Thôn Thượng, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Đức Thọ (VN); Nguyễn Cẩm Vân (VN); Nguyễn Đức Khánh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG ĐÁNH LỬA CHO ĐỘNG CƠ NHIÊN LIỆU KHÍ SINH HỌC**

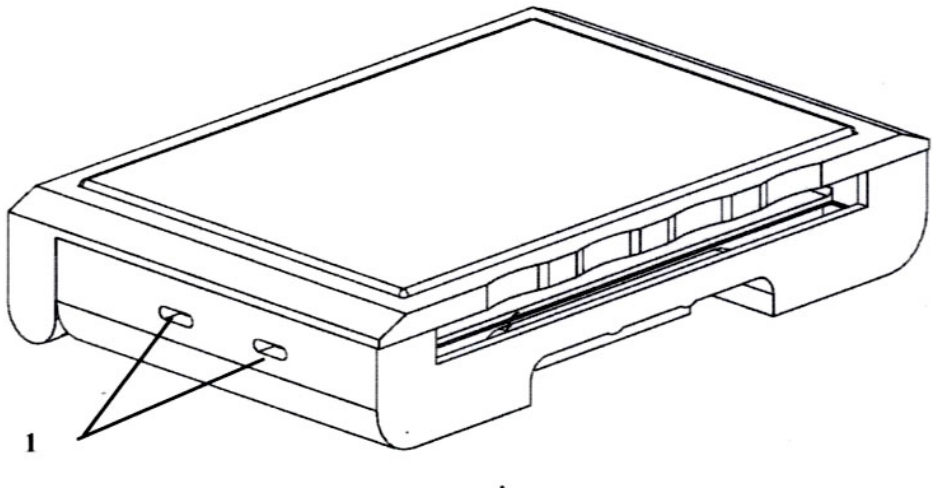
(57) Hệ thống đánh lửa cho động cơ nhiên liệu khí sinh học bao gồm: động cơ điêzen nguyên bản được điều chỉnh lại vị trí lắp vòi phun để lắp bugi đánh lửa, các cảm biến vị trí (2), mạch điều khiển đánh lửa (5), công tắc (6), bôbin cao áp (7); trong đó các cảm biến vị trí (2) là loại cảm biến tiệm cận, được gá đặt trên một tấm kim loại phẳng (4), vấu sắt (3) được gắn trên trục cam (1) của động cơ nguyên bản, mạch điều khiển đánh lửa xử lý tín hiệu nhận được từ cảm biến để tạo xung đánh lửa cấp tới bôbin cao áp (7).



Hình 1

(11) **110907 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08234**
(22) 21/11/2023
(51) ***H04M 1/11****; A45C 1/02; H02J 7/00*
(71) 1. **PHẠM MINH QUANG** (VN)
Chung cư The navita, đường 11, phường Tam Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
2. **PHẠM QUỐC THÔNG** (VN)
669 Kha Vạn Cân, khu phố 4, phường Linh Tây, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
(72) PHẠM MINH QUANG (VN); PHẠM QUỐC THÔNG (VN)
(54) **THIẾT BỊ DI ĐỘNG TIỆN ÍCH SỬ DỤNG MÔ-ĐUN (MODULE) ĐỂ MỞ RỘNG CHỨC NĂNG VÀ CƠ CẤU KẾT NỐI MODULE CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến một thiết bị đa chức năng có thể thay thế cho ví tiền, xạc dự phòng, giá đỡ điện thoại và hệ thống module của thiết bị này giúp cho thiết bị có khả năng mở rộng chức năng tùy theo module được lắp đặt.



(11) **110908 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08248**
(22) 21/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/11/2023
(51) ***A43B 13/32***
(71) 1. **CHI-CHIEN LAI** (TW)
13F., No. 67, Minde Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City, Taiwan
2. **PUMMA TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
No. 19, Aly. 50, Ln. 260, Sec. 8, Huanzhong Rd., Xiju Vil., Wuri Dist., Taichung City, Taiwan
(72) Hsin-Ming TSENG (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GẮN KEO VÀO ĐẾ GIÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gắn keo (5) vào đế giày (6) có bề mặt trên (61) bao gồm các bước: (A) ghi lại hình dạng của bề mặt trên (61) của đế giày (6) và tạo ra mẫu đặt trước (33) bằng thiết bị lấy mẫu (3), mẫu đặt trước (33) có đường viền tương ứng với hình dạng của bề mặt trên (61) và diện tích tương tự như diện tích của bề mặt trên (61); (B) chuẩn bị khuôn (4) theo mẫu đặt trước (33); (C) phủ keo (5) lên khuôn (4) và để yên keo (5) một lúc; (D) làm nguội khuôn (4) đến nhiệt độ khử keo; (E) ép khuôn (4) vào đế giày (6) với bề mặt có keo (5) hướng về phía bề mặt trên (61) để gắn keo (5) vào đó; và (F) di chuyển khuôn (4) ra khỏi đế giày (6) để tách khuôn (4) khỏi keo (5).

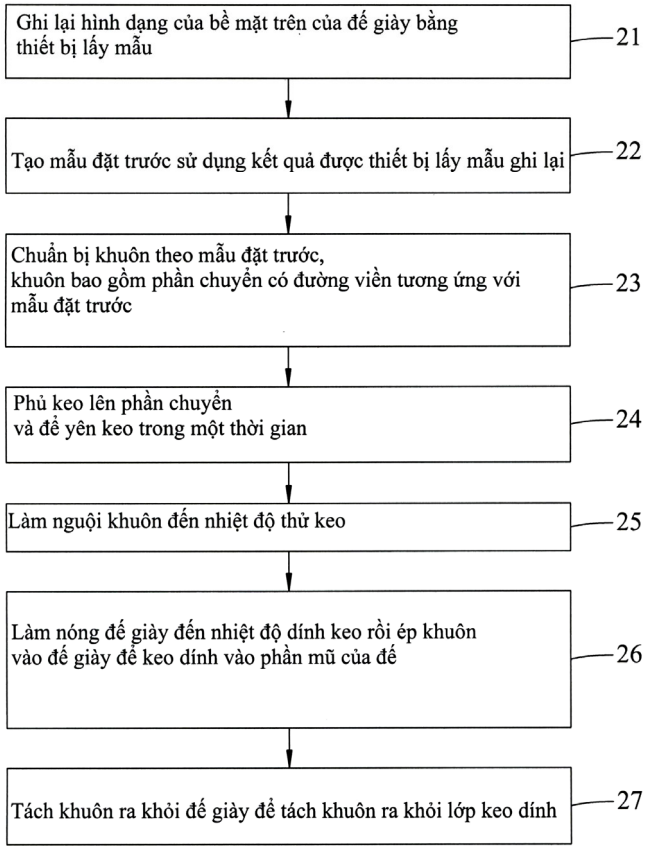


FIG. 1

(11) **110909 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08286**
(22) 22/11/2023
(51) ***H04N 13/302***; *H04N 9/31; H04N 5/74; A63J 25/00*
(71) **PHALANITY DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
189, Linsen 4th Road, Qianzhen District, Kaohsiung City 806023, Taiwan (R.O.C.)
(72) PO-LUN CHU (TW); MING-TZUNG HUANG (TW); HSIN-YI YEH (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỆ THỐNG CHO THUÊ PHIM NHẬP VAI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cho thuê phim nhập vai (3) bao gồm máy chủ từ xa (31) và khối từ xa (32) được kết nối với máy chủ từ xa (31) và thiết bị quản lý (42). Máy chủ từ xa (31) có bộ phận nhận dạng (311) được kết nối với khối từ xa (32), cơ sở dữ liệu phía máy chủ (312) nơi các phim nhập vai (5) được lưu, bộ phận biến đổi (313) và bộ phận truyền (314). Theo đó, thành viên đăng nhập thông qua khối từ xa (32) của thiết bị quản lý (42) tương ứng, và thông tin thành viên của thành viên được xác minh bởi bộ phận nhận dạng (311). Sau khi xác minh, phim nhập vai (5) được chọn bởi thành viên được biến đổi thành phim sẵn sàng để dùng (6) theo đặc điểm kỹ thuật thiết bị của thiết bị quản lý (42) tương ứng và sau đó được chuyển phát tới thiết bị quản lý (42) để trình chiếu tại địa điểm (4), mà cho phép các thành viên thuê hoặc mua các phim nhập vai (5) mong muốn mà không cần liên hệ trực tiếp với các nhà cung cấp phương tiện truyền thông, nhờ đó đạt được hiệu quả cho thuê từ xa và tiết kiệm chi phí và thời gian cho các thành viên và các nhà cung cấp phương tiện truyền thông.

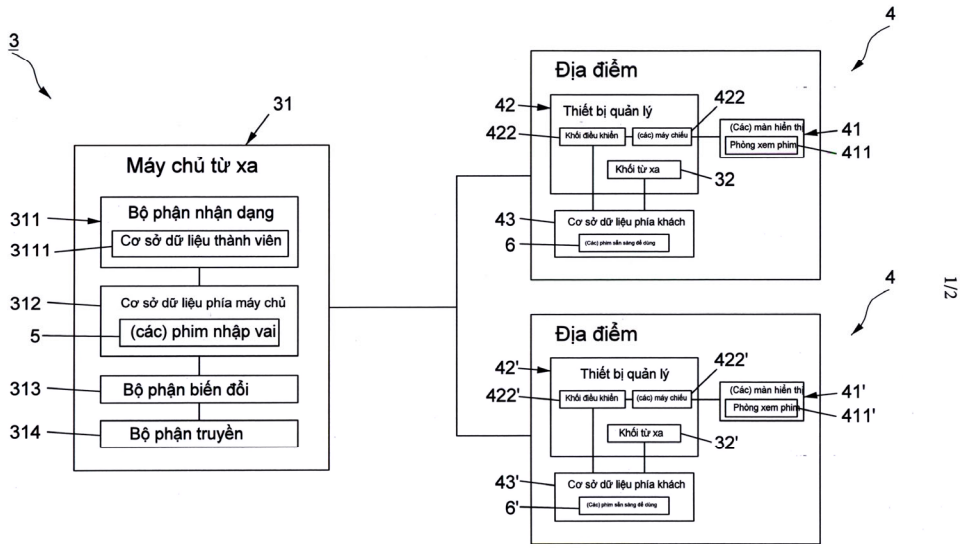


FIG. 1

1/2

(11) **110910 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08319**
(22) 23/11/2023
(51) ***G05B 19/18***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN); Nguyễn Văn Minh (VN)
(54) **MÁY CẤP LIỆU CHO MÁY GIA CÔNG UỐN ĐIỀU KHIỂN SỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy cấp liệu cho máy gia công uốn điều khiển số (Computer Numerical Control - CNC) bao gồm: khung máy thứ nhất để bố trí và lắp đặt cố định các bộ phận khác của máy cấp liệu cho máy gia công uốn điều khiển số; cặp ray trượt trục Y cố định trên khung máy thứ nhất; con trượt trục Y thứ nhất, thứ hai, thứ ba, và thứ tư liên kết với bàn đỡ trượt trục Y giúp bàn đỡ trượt trục Y chuyển động trên cặp ray trượt trục Y; trong đó bàn đỡ trượt trục Y liên kết với vít me trục Y ở mặt dưới; mô tơ trục Y liên kết với vít me trục Y tại vị trí gần phần đầu thông qua nối trục; vít me trục Y bao gồm ổ vít me trục Y thứ nhất kết nối với bộ phận liên kết giữ ổ vít me trục Y và liên kết trực tiếp với vít me trục Y ở phần đầu và ổ vít me trục Y thứ hai liên kết với vít me trục Y ở phần cuối; bộ phận đẩy ống cố định trên bàn đỡ trượt trục Y; và nhiều bộ phận giữ ống có thể tháo lắp, được bố trí trên trục Y.

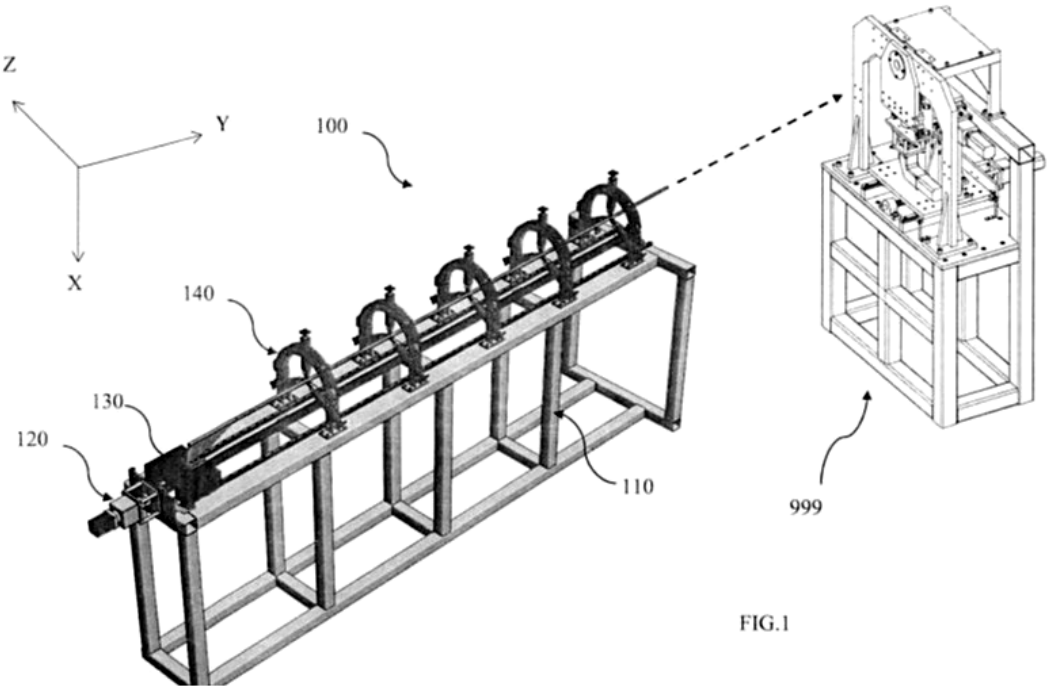
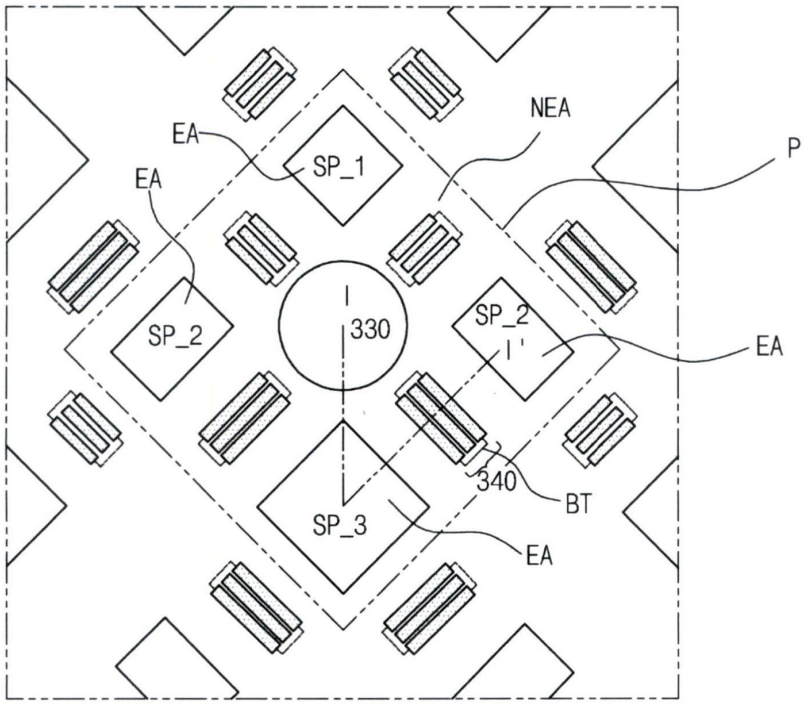


FIG.1

(11) **110911 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2023-08384**
(22) 24/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/11/2023
(51) ***H10K 50/00****; H10K 59/00*
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Jeong-Min PARK (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Thiết bị hiển thị và phương pháp để sản xuất thiết bị hiển thị này. Thiết bị hiển thị có thể bao gồm: đế có: các điểm ảnh con thứ nhất và thứ hai mỗi điểm ảnh con bao gồm vùng phát tương ứng; và vùng không phát bao quanh các vùng phát; điện cực thứ nhất tương ứng trong mỗi trong số các điểm ảnh con thứ nhất và thứ hai; bờ, bờ này có lỗ bờ tương ứng trong mỗi trong số các vùng phát và rãnh bờ trong vùng không phát; miếng đệm thứ nhất trên bờ; miếng đệm thứ hai trong rãnh bờ; lớp phát trên điện cực thứ nhất và rãnh bờ và bao gồm nhiều chồng và ít nhất một lớp sinh ra điện tích giữa nhiều chồng; và điện cực thứ hai trên lớp phát.

FIG. 2



(11) **110912 A**
(21) **1-2023-08466**
(22) 13/04/2023
(30) 202210717676.7 23/06/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 29/11/2023
(86) PCT/CN2023/088185 13/04/2023
(87) WO2023/246248 28/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/11/2023
(51) ***H04W 36/00****; H04W 36/14*
(71) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, China
(72) LI, Haibo (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TRANG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG VI MẠCH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế này đề cập tới lĩnh vực truyền thông và cung cấp phương pháp và thiết bị phân trang cho đầu cuối được gọi, vốn có thể giải quyết vấn đề về cuộc gọi đến bị thất bại trong mạng SA. Phương pháp nêu trên là như sau: Thiết bị đầu cuối được gọi lưu trú trên mạng SA 5G thu nhận tin nhắn phân trang. Thiết bị đầu cuối được gọi có thể bắt đầu bộ định thời thứ nhất khi dò thấy rằng bộ mang vô tuyến dữ liệu (DRB - Data radio bearer) để truyền dữ liệu IMS được thiết lập, và dò xem liệu dữ liệu IMS (Internet protocol multimedia subsystem - Hệ thống con đa phương tiện giao thức internet) có được thu nhận trong chu kỳ bật của bộ định thời thứ nhất hay không. Nếu bộ định thời thứ nhất hết hạn và thiết bị đầu cuối được gọi không thu nhận INVITE hoặc dữ liệu IMS khác, điều đó được xem rằng mạng là bất thường và do đó dữ liệu IMS (như INVITE) không thể được thu nhận. Trong trường hợp này, thiết bị đầu cuối được gọi có thể rút lui theo cách chủ động về LTE để thu nhận cuộc gọi đến. Theo cách này, thiết bị đầu cuối được gọi có thể thu nhận tin nhắn INVITE hoặc tin nhắn phân trang trong miền IMS trên LTE, nhờ đó tránh cuộc gọi đến bị thất bại.

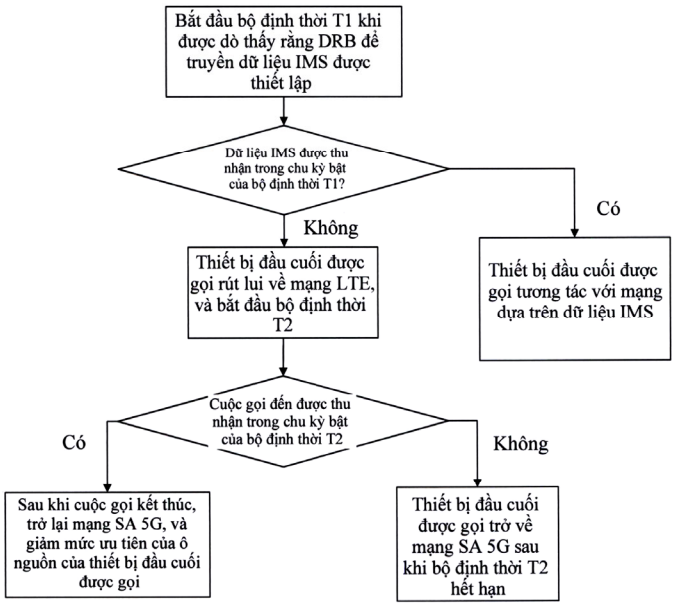
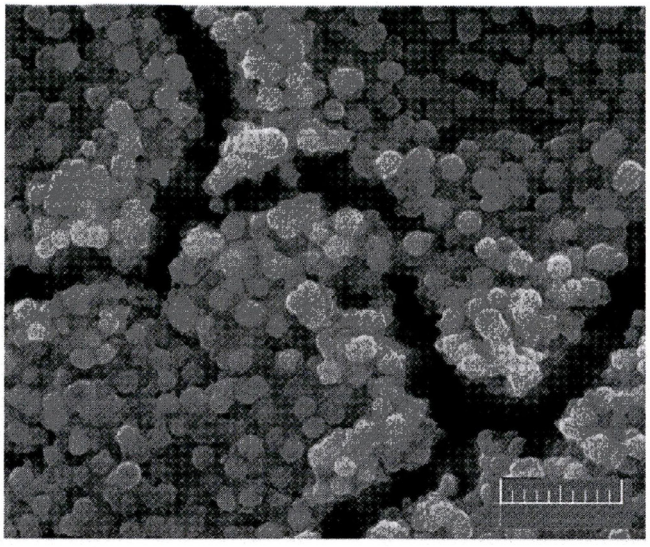


FIG. 6

(11) **110913 A**
(21) **1-2023-08507**
(22) 02/05/2022
(30) 63/182,172 30/04/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 29/11/2023
(86) PCT/US2022/027305 02/05/2022
(87) WO2022/232690 A1 03/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2024
(51) ***C08G 77/18**; C09D 183/04; D06M 15/643; C08K 3/36*
(71) **CORNELL UNIVERSITY** (US)
Center for Technology Licensing, 395 Pine Tree Road, Suite 310, Ithaca, New York 14850 (US)
(72) GENGGENG Qi (CN); GIANNELIS Emmanuel (US)
(74) Công ty trách nhiệm hữu hạn Trần Hữu Nam và Đồng Sự (TRAN H. N. & ASSOCIATES) (TRAN H.N & ASS.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP PHỦ CHỐNG THẤM DẦU VÀ/HOẶC CHỐNG THẤM NƯỚC ĐƯỢC BỐ TRÍ TRÊN MỘT PHẦN, GẦN NHƯ TOÀN BỘ HOẶC TOÀN BỘ CỦA MỘT HOẶC NHIỀU BỀ MẶT BÊN NGOÀI BỀ MẶT CẦN PHỦ, LỚP PHỦ CHỐNG THẤM DẦU VÀ HOẶC CHỐNG THẤM NƯỚC VÀ SẢN PHẨM SẢN XUẤT**

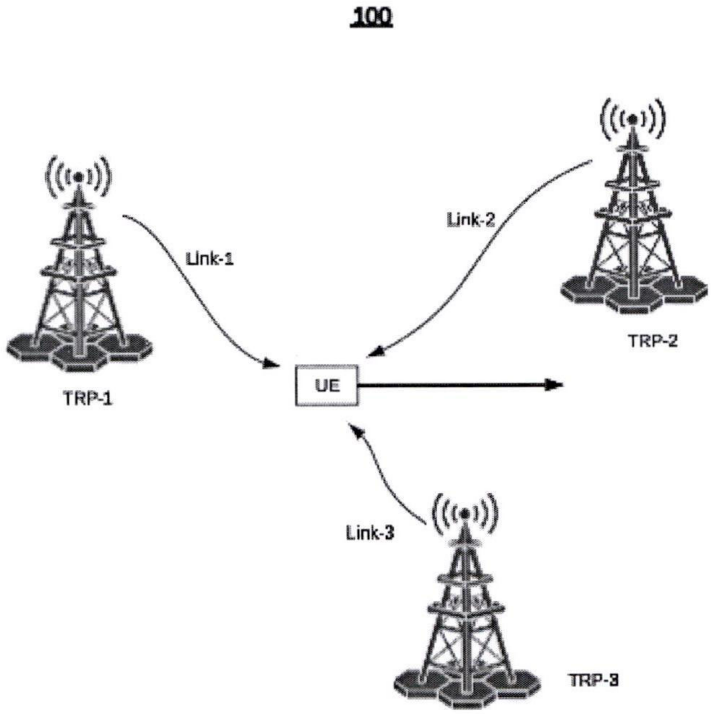
(57) Lớp phủ chống thấm nước hoặc chống thấm dầu, phương pháp chế tạo và sử dụng chúng. Lớp phủ có thể bao gồm một hoặc một số lớp phủ chống thấm dầu và/hoặc chống thấm nước, để xử lý trên bề mặt cần phủ, ví dụ như vải hoặc thứ tương tự. Lớp này bao gồm các hạt polyme, mà ít nhất một phần có thể được kết tụ lại và/hoặc có liên kết chéo, có chứa các mạch polyme hoặc copolyme có các nhóm bên gắn vào mạch chính có chứa silic. Phương pháp tạo ra lớp này bao gồm: phủ lên bề mặt cần phủ bằng hệ phân tán chứa nước có chứa các hạt polyme; và, theo tùy chọn, xử lý lớp này, ví dụ, để kết tụ và/hoặc tạo liên kết chéo cho các hạt polyme. Phương pháp tạo ra hệ phân tán chứa nước có thể bao gồm việc: tạo ra hỗn hợp phản ứng có chứa một hoặc một số loại monome có các nhóm bên gắn vào mạch chính có chứa silic; theo tùy chọn, có một hoặc một số comonome; chất hoạt động bề mặt và nước. Chất phủ theo sáng chế này được sử dụng cho các ứng dụng trong ngành hàng không vũ trụ, ngành ô tô, xây dựng, chế biến thực phẩm và điện tử, hoặc tương tự.



Hình 4

(11) **110914 A**
(21) **1-2023-08508**
(22) 28/07/2022
(43) 26/05/2025
(85) 29/11/2023
(86) PCT/CN2022/108749 28/07/2022
(51) ***H04L 5/00***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) GAO, Bo (CN); LU, Zhaohua (CN); ZHANG, Shujuan (CN); YAN, Wenjun (CN); ZOU, Minqiang (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BẢNG MÃ THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH (CSI) DÙNG ĐỂ TRUYỀN DẪN CHUNG NHẤT QUÁN (CJT)**

(57) Sáng chế đề cấp đến các phương pháp, thiết bị và hệ thống dành cho truyền thông không dây bao gồm kỹ thuật để cải thiện hiệu suất của nhiều điểm tiếp nhận truyền. Trong một khía cạnh, phương pháp truyền thông không dây được bộc lộ. Phương pháp bao gồm bước nhận, ở thiết bị không dây, cấu hình báo cáo được kết hợp với tín hiệu tham chiếu (RS). Phương pháp còn bao gồm xác định thông tin trạng thái kênh, trong đó thông tin trạng thái kênh bao gồm ít nhất một trong số: chỉ báo RS, chỉ báo xếp hạng (RI), chỉ báo ma trận tiền mã hóa (PMI), hoặc chỉ số chất lượng kênh (CQI), và báo cáo thông tin trạng thái kênh đến nút mạng.



(11) **110915 A**
(21) **1-2023-09210**
(22) 13/05/2022
(30) 21176046.7 26/05/2021 EP
(43) 26/05/2025
(85) 25/12/2023
(86) PCT/EP2022/063010 13/05/2022
(87) WO 2022/248245 01/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/12/2023
(51) ***C22B 1/00****; H01M 10/54; C22B 7/00; C22B 7/04; C21C 7/076; C22B 23/02*
(71) **UMICORE** (BE)
Rue du Marais 31, 1000 Brussels, Belgium
(72) YAGI, Ryohei (JP); SCHEUNIS, Lennart (BE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI NIKEN VÀ COBAN TỪ PIN LI ION HOẶC PHẾ THẢI CỦA CHÚNG**

(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực hỏa luyện kim và đề xuất quy trình và xỉ thích hợp để thu hồi Ni và Co từ pin Li ion hoặc phế thải của chúng. Hợp phần xỉ được định nghĩa theo: $10\% < MnO < 40\%$; $(CaO + 1{,}5*Li_2O) / Al_2O_3 > 0{,}3$; $CaO + 0{,}8*MnO + 0{,}8*Li_2O < 60\%$; $(CaO + 2*Li_2O + 0{,}4*MnO) / SiO_2 > 2{,}0$; $Li_2O > 1\%$; và, $Al_2O_3 + SiO_2 + CaO + Li_2O + MnO + FeO + MgO > 85\%$. Hợp phần này đặc biệt thích ứng để hạn chế hoặc tránh ăn mòn lò được lót gạch chịu lửa chứa magie oxit.

(11) **110916 A**
(21) **1-2023-09422**
(22) 11/02/2022
(30) 202110620383.2 03/06/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 29/12/2023
(86) PCT/CN2022/076082 11/02/2022
(87) WO2022/252679 08/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/12/2023
(51) ***H04L 5/00****; H04W 74/08*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) YU, Jian (CN); HU, Mengshi (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KHUNG KÍCH HOẠT, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực các công nghệ Wi-Fi (Wireless Fidelity, Wi-Fi), và đề xuất phương pháp để truyền đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý, phương pháp để truyền khung kích hoạt, và thiết bị và hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, để giải quyết vấn đề là khó đảm bảo độ tin cậy truyền dữ liệu của đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý lưu lượng cực cao PPDU cho hoạt động truyền nhiều người dùng trong chế độ hoạt động bên trong nhà công suất thấp LPI trong công nghệ thông thường. Phương pháp bao gồm các bước: Điểm truy nhập tạo ra đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý nhiều người dùng lưu lượng cực cao EHT MU PPDU, trong đó EHT MU PPDU bao gồm trường con cấp phát đơn vị tài nguyên, chỉ báo sự cấp phát đơn vị tài nguyên của nhiều trạm, và đơn vị tài nguyên tương ứng với ít nhất một trong số các trạm được sử dụng cho hoạt động truyền nhân đôi; và gửi EHT MU PPDU.

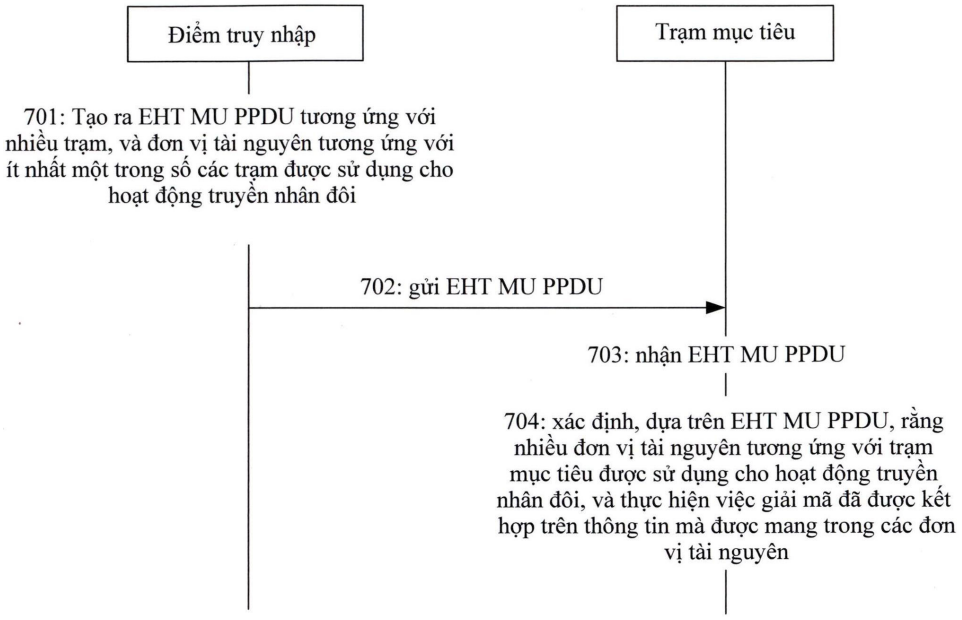


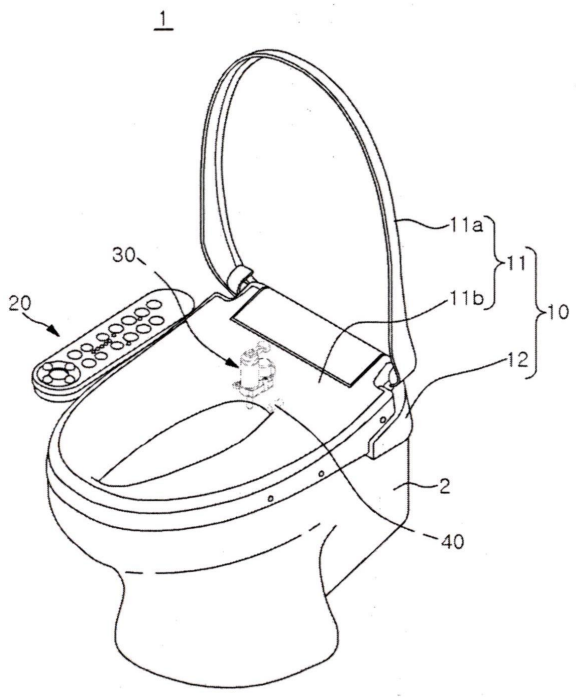
FIG. 7

(11) **110917 A**
(21) **1-2023-09425**
(22) 16/05/2022
(30) 10-2021-0072359 03/06/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 29/12/2023
(86) PCT/KR2022/006977 16/05/2022
(87) WO2022/255689 08/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***E03D 9/08****; B05B 13/02; B05B 1/14; B05B 1/16*
(71) **COWAY CO., LTD.** (KR)
136-23, Yugumagoksa-ro, Yugu-eup Gongju-si Chungcheongnam-do 32508, Korea
(72) KIM Young Pyo (KR); PARK Jong Hyun (KR); JIN Sung Worl (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM VÒI PHUN VÀ CHẬU RỬA VỆ SINH BAO GỒM CỤM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chậu rửa vệ sinh có thể bao gồm: vỏ có rãnh dẫn dòng nước vào và rãnh xả nước; và bộ phận chuyển rãnh dẫn chất lưu, mà trong đó rãnh dẫn chất lưu thứ nhất tạo ra đường dẫn cho phép chất lỏng rửa được đưa vào từ rãnh dẫn dòng nước vào chảy qua đó và rãnh dẫn chất lưu thứ hai không nối thông với rãnh dẫn chất lưu thứ nhất được tạo ra, trong đó bộ phận chuyển có thể được đặt theo lựa chọn ở trạng thái bất kỳ trong số trạng thái xả nước thứ nhất trong đó rãnh dẫn dòng nước vào nối thông với rãnh dẫn chất lưu thứ nhất và trạng thái xả nước thứ hai trong đó rãnh dẫn dòng nước vào nối thông với rãnh dẫn chất lưu thứ hai; hộp đỡ bộ phận chuyển rãnh dẫn chất lưu và được bố trí trong vỏ; và vòi phun có một đầu kéo dài để lộ ra bên ngoài hộp và đầu còn lại được bố trí bên trong hộp để nối thông với rãnh dẫn chất lưu thứ nhất.

FIG. 1



(11) **110918 A**
(21) **1-2024-00086**
(22) 18/04/2022
(30) 2021-127041 03/08/2021 JP
2021-127329 03/08/2021 JP
2021-145609 07/09/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 05/01/2024
(86) PCT/JP2022/018021 18/04/2022
(87) WO/2023/013186 09/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/01/2024
(51) ***B60R 16/02****; H01R 13/52*
(71) **JAPAN AVIATION ELECTRONICS INDUSTRY, LIMITED** (JP)
21-1, Dogenzaka 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500043, Japan
(72) LI, Teng (CN); NAKAMURA, Kazunobu (JP); IWAO, Naoki (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
(54) **BỘ ĐẦU NỐI TRÊN XE**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ đầu nối trên xe được gắn vào vách ngăn để ngăn một bên cabin và một bên thân xe, bộ đầu nối này bao gồm vỏ (40) có phần hình ống (41) và phần tấm bề mặt phía trước (42) nằm ở đầu phía trước của phần hình ống (41), bảng mạch (50) được đặt trong phần hình ống (41), giao diện đầu nối (60) được gắn trên bảng mạch (50) và được kết nối với đầu nối của thiết bị điện tử ở phía cabin, nắp mặt sau (70) chặn đầu phía sau của phần hình ống (41) và đầu nối bên trong (80) được giữ bởi nắp mặt sau (70) và được nối với đầu nối dây điện ở phía thân xe. Phần tấm bề mặt phía trước (42) có lỗ (43) qua đó giao diện đầu nối (60) hướng về phía cabin và các lỗ thoát nước (46) thông với không gian bên trong của phần hình ống (41).

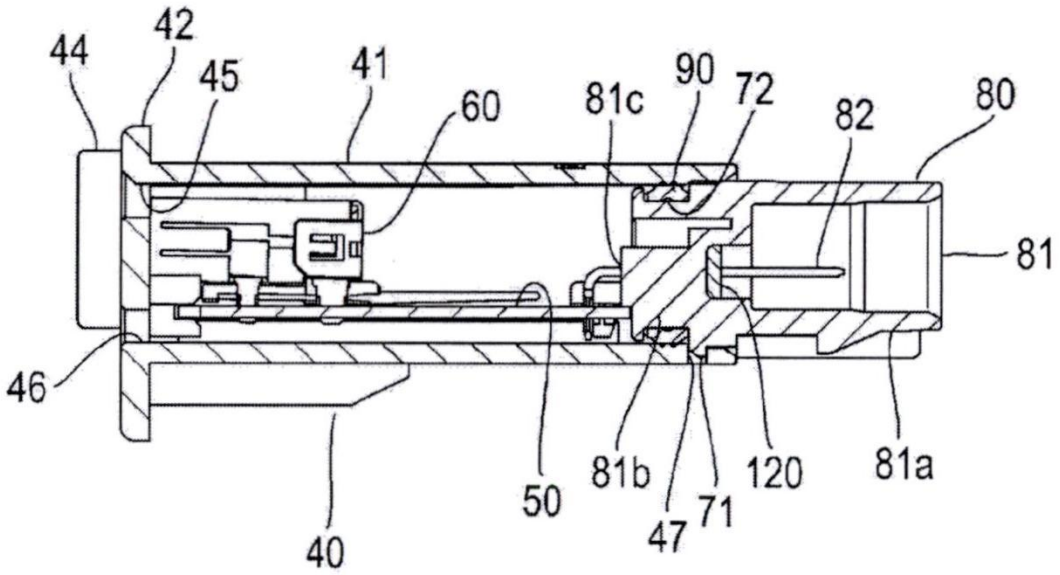
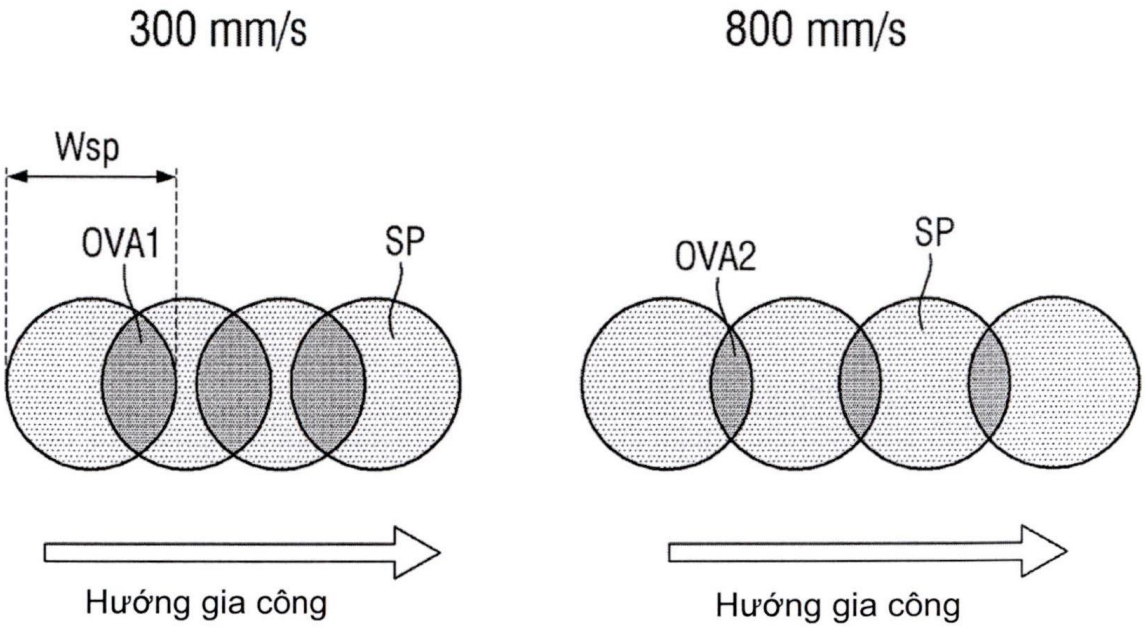


Fig.5B

(11) **110919 A**
(21) **1-2024-00089**
(22) 30/06/2022
(30) 10-2021-0089445 08/07/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 05/01/2024
(86) PCT/KR2022/009450 30/06/2022
(87) WO 2023/282542 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2024
(51) ***H01L 51/52***; *B32B 5/26; G09F 9/30; H01L 27/32; B32B 5/04; G06F 1/16*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) KIM, Min Ji (KR); LEE, Yong Hyuck (KR); CHO, Hyun Jun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ GẬP ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị gập được bao gồm bộ phận đỡ panen mà có thể đỡ panen hiển thị trong khi không làm giảm độ nhạy của đầu vào chạm bằng cách sử dụng bút điện tử và phương pháp sản xuất thiết bị này. Phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị gập được theo một phương án bao gồm các bước: gia công các mép của bộ phận đỡ panen bằng cách sử dụng tia laze, tạo ra mẫu hình lưới trong vùng gập của bộ phận đỡ panen bằng cách sử dụng tia laze, gắn bộ phận bộ số hóa lên trên bề mặt của bộ phận đỡ panen, và gắn bộ phận đỡ panen lên trên bề mặt của panen hiển thị.

FIG. 15



(11) **110920 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00135**
(22) 08/01/2024
(30) 63437700 08/01/2023 US
18/405,556 05/01/2024 US
18404952 05/01/2024 US
(51) ***B62B 3/02****; B62B 5/00; B62B 3/04*
(71) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(72) Michael H. Panosian (US); Joshua M. Keeler (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ VẬN CHUYỂN CÓ THỂ GẬP ĐA CHỨC NĂNG MỘT NGƯỜI VẬN HÀNH DUY NHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ vận chuyển, có bề mặt hoặc bệ chịu tải trên cung, và bốn chân khớp nối có bánh, có thể được vận hành bởi một người dùng/người vận hành duy nhất, và có thể được nâng hạ bằng cách thay đổi chiều dài hoặc góc của chân trong khi duy trì độ cao của bệ của bộ vận chuyển. Các chân có thể gập lại cần được tải lên hoặc dỡ xuống từ sàn xe tải, hoặc bệ cố định, bởi một người vận hành trong khi mang tải nặng. Quá trình tải lên và dỡ xuống được hỗ trợ bởi các phanh an toàn khác nhau giúp ngăn chặn sự trượt vô tình của bộ vận chuyển khỏi sàn xe tải. Các góc của chân được thay đổi bằng cách sử dụng vít dẫn hướng hai đầu ren. Bộ vận chuyển còn bao gồm hai bộ phát hiện cạnh ở phía trước và phía sau để tự động phát hiện cạnh của sàn xe tải, và chuẩn bị gấp các chân vận chuyển để xếp hàng lên sàn xe tải.

(11) **110921 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00137**
(22) 08/01/2024
(30) 63/437,700 08/01/2023 US
18/404,952 05/01/2024 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2025
(51) ***B62B 3/02****; B62B 5/00; B62B 3/04*
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ VẬN CHUYỂN CÓ THỂ GẬP ĐA CHỨC NĂNG MỘT NGƯỜI VẬN HÀNH DUY NHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ vận chuyển, có bề mặt hoặc bệ chịu tải trên cùng, và bốn chân khớp có bánh, có thể được vận hành bởi một người dùng/người vận hành duy nhất, và có thể được nâng hoặc hạ bằng cách thay đổi chiều dài hoặc góc của chân của nó trong khi duy trì độ cao của bệ của bộ vận chuyển. Các chân có thể được gấp lại cần được tải lên hoặc được dỡ xuống khỏi sàn xe tải, hoặc bệ cố định, bởi một người vận hành duy nhất trong khi mang tải nặng. Quy trình tải lên và dỡ xuống được hỗ trợ bởi các phanh an toàn khác nhau ngăn chặn sự trượt vô tình của bộ vận chuyển khỏi sàn xe tải. Các góc của chân được thay đổi bằng cách sử dụng vít dẫn hướng hai đầu ren. Bộ vận chuyển còn bao gồm hai bộ phát hiện cạnh ở phía trước và phía sau để tự động phát hiện cạnh của sàn xe tải, và chuẩn bị gấp các chân vận chuyển để xếp hàng lên sàn xe tải.

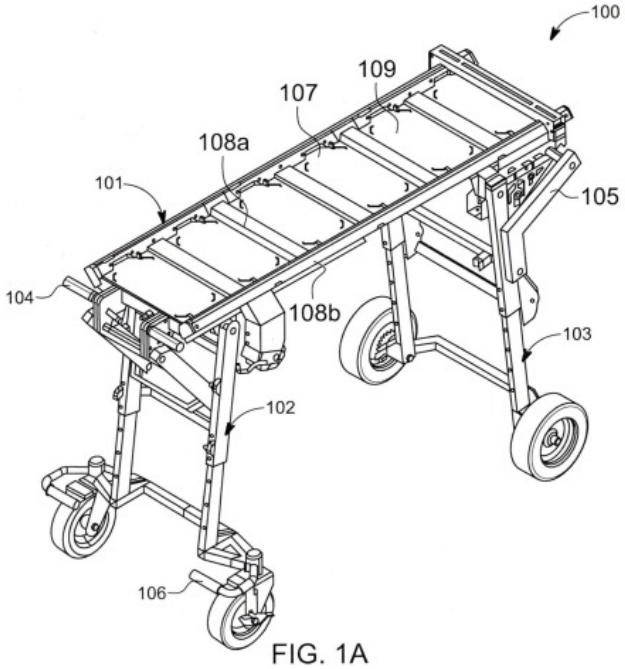


FIG. 1A

(11) **110922 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00138**
(22) 08/01/2024
(30) 63/437,700 08/01/2023 US
18/404,952 05/01/2024 US
18/405,501 05/01/2024 US
(51) ***B62B 3/00****; B62B 3/04; B62B 3/02*
(75) 1. **MICHAEL H. PANOSIAN** (US)
27 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
2. **JOSHUA M. KEELER** (US)
35 Prairie, Irvine, CA 92618, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ VẬN CHUYỂN CÓ THỂ GẬP ĐA CHỨC NĂNG MỘT NGƯỜI VẬN HÀNH DUY NHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ vận chuyển, có bề mặt hoặc bệ chịu tải trên cùng, và bốn chân khớp có bánh, có thể được vận hành bởi một người dùng/người vận hành duy nhất, và có thể được nâng hoặc hạ bằng cách thay đổi chiều dài hoặc góc của chân của nó trong khi duy trì độ cao của bệ của bộ vận chuyển. Các chân có thể được gấp lại cần được tải lên hoặc được dỡ xuống khỏi sàn xe tải, hoặc bệ cố định, bởi một người vận hành duy nhất trong khi mang tải nặng. Quy trình tải lên và dỡ xuống được hỗ trợ bởi các phanh an toàn khác nhau ngăn chặn sự trượt vô tình của bộ vận chuyển khỏi sàn xe tải. Các góc của chân được thay đổi bằng cách sử dụng vít dẫn hướng hai đầu ren. Bộ vận chuyển còn bao gồm hai bộ phát hiện cạnh ở phía trước và phía sau để tự động phát hiện cạnh của sàn xe tải, và chuẩn bị gấp các chân vận chuyển để xếp hàng lên sàn xe tải.

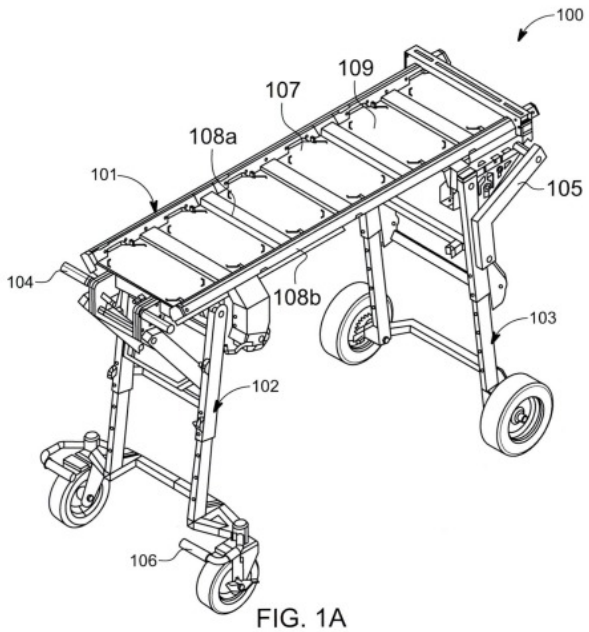


FIG. 1A

(11) **110923 A**
(21) **1-2024-00180**
(22) 25/05/2022
(30) 202110657250.2 11/06/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 10/01/2024
(86) PCT/CN2022/095078 25/05/2022
(87) WO2022/257768 15/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2024
(51) ***H04W 52/18***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HU, Mengshi (CN); YU, Jian (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CÔNG SUẤT TRUYỀN TRONG MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông không dây, được áp dụng cụ thể cho mạng cục bộ không dây mà hỗ trợ các chuẩn loạt 802.11, và cụ thể là, đề cập đến phương pháp xác định công suất truyền, máy truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính trong mạng cục bộ không dây. Phương pháp bao gồm: Trạm nhận khung kích hoạt từ điểm truy cập thứ nhất, trong đó khung kích hoạt được sử dụng để kích hoạt trạm để gửi đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý dựa trên sự kích hoạt (TB PPDU) và chỉ báo đơn vị tài nguyên được cấp phát tới trạm. Trạm lựa chọn, dựa trên trạng thái bận/nghỉ của kênh được phát hiện qua cảm biến, một số đơn vị tài nguyên từ đơn vị tài nguyên được cấp phát để truyền TB PPDU, và tính toán công suất truyền của trạm dựa trên tỷ lệ của các đơn vị tài nguyên được lựa chọn với đơn vị tài nguyên được cấp phát. Trạm gửi TB PPDU trên các đơn vị tài nguyên được lựa chọn ở công suất truyền. Theo các phương án của sáng chế, trong bối cảnh trong đó trạm thực hiện việc truyền bằng việc sử dụng một số đơn vị tài nguyên (RU)/đa RU (MRU) trong MRU/RU được cấp phát, công suất truyền của trạm có thể được giảm, để giảm nhiễu của trạm với thiết bị khác.

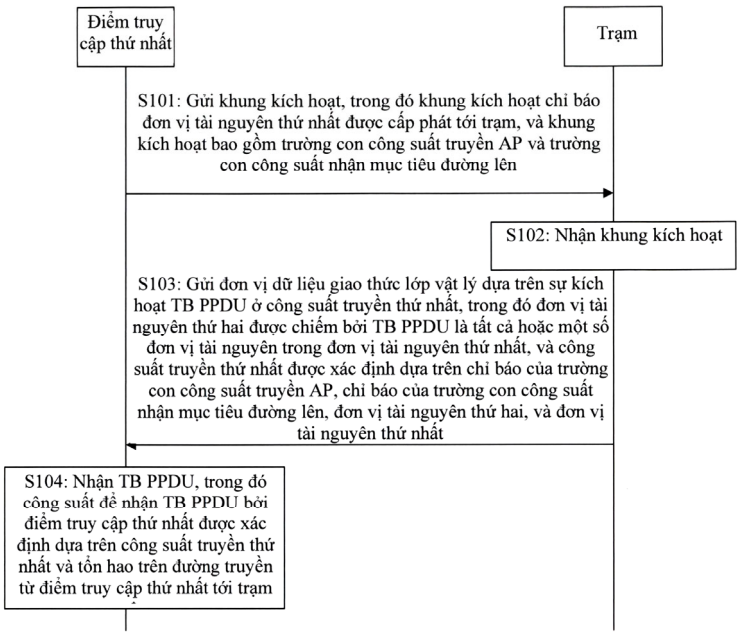


FIG. 9

(11) **110924 A**
(21) **1-2024-00181**
(22) 22/06/2022
(30) 63/214,230 23/06/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 10/01/2024
(86) PCT/US2022/034617 22/06/2022
(87) WO2022/271889 29/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2024
(51) ***H04N 19/119****; H04N 19/70; H04N 19/513; H04N 19/105; H04N 19/176*
(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101, 8th Floor, Building 12, No. 16, Xierqi West Road, Haidian District, Beijing, 100085, China
(72) XIU, Xiaoyu (CN); CHEN, Wei (CN); KUO, Che-Wei (TW); JHU, Hong-Jheng (TW); YAN, Ning (CN); CHEN, Yi-Wen (CN); WANG, Xianglin (US); YU, Bing (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ KHỐI VIĐEO, THIẾT BỊ TẠO MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị để giải mã khối viđeo trong GPM. Phương pháp này bao gồm các bước: phân vùng khối viđeo này thành các phân vùng hình học thứ nhất thứ hai; nhận cờ cho phép GPM với tinh chỉnh vectơ chuyển động (GPM with a motion vector refinement, GPM-MVR) thứ nhất dành cho phân vùng hình học thứ nhất và nhận cờ cho phép GPM-MVR thứ hai dành cho phân vùng hình học thứ hai; nhận cờ cho phép so khớp khuôn mẫu (template matching, TM) chung cho phân vùng hình học thứ nhất và thứ hai mà nó chỉ ra chung việc liệu chuyển động đơn hướng của phân vùng thứ nhất có được tinh chỉnh bởi TM hay không và liệu chuyển động đơn hướng của phân vùng thứ hai có được tinh chỉnh bởi TM này hay không; nhận chỉ số GPM hợp nhất thứ nhất dành cho phân vùng hình học thứ nhất và chỉ số GPM hợp nhất thứ hai dành cho phân vùng hình học thứ hai; xây dựng danh sách ứng viên MV đơn hướng của GPM; và tạo ra MV đơn hướng dành cho phân vùng hình học thứ nhất và MV đơn hướng dành cho phân vùng hình học thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị tạo mã viđeo và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.

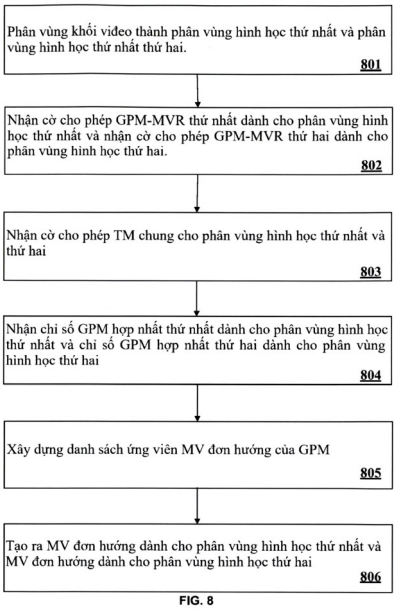


FIG. 8

(11) **110925 A**
(21) **1-2024-00183**
(22) 10/06/2022
(30) 202110654037.6 11/06/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 10/01/2024
(86) PCT/CN2022/098016 10/06/2022
(87) WO2022/258036 15/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2024
(51) ***G10L 19/02****; G06N 3/04; G06N 3/08*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Jiawei (CN); XIA, Bingyin (CN); WANG, Zhe (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY GIẢI MÃ, THIẾT BỊ XỬ LÝ PHÍA BỘ MÃ HÓA, THIẾT BỊ XỬ LÝ PHÍA BỘ GIẢI MÃ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Các phương án của sáng chế bộc lộ phương pháp và máy mã hóa, phương pháp và máy giải mã, thiết bị xử lý phía bộ mã hóa, thiết bị xử lý phía bộ giải mã, và phương tiện lưu trữ, và thuộc về lĩnh vực các công nghệ mã hóa và giải mã. Theo các phương án của sáng chế, phổ được làm trắng thứ nhất cho dữ liệu phương tiện được làm trắng để thu được phổ được làm trắng thứ hai, và sau đó việc mã hóa được thực hiện dựa trên phổ được làm trắng thứ hai. Biên độ phổ của phổ được làm trắng thứ hai trong dải tần số mục tiêu là lớn hơn hoặc bằng với biên độ phổ của phổ được làm trắng thứ nhất trong dải tần số mục tiêu. Có thể thấy rằng, theo giải pháp này, biên độ phổ của phổ được làm trắng thứ nhất trong dải tần số mục tiêu được tăng, do đó sự chênh lệch giữa năng lượng trung bình thống kê của các vạch phổ cho các tần số khác nhau trong phổ được làm trắng thứ hai thu được là nhỏ. Theo cách này, trong quy trình xử lý để xử lý phổ được làm trắng thứ hai bằng việc sử dụng mô hình mạng nơron mã hóa, nhiều vạch phổ hơn trong phổ được làm trắng thứ hai có thể được giữ lại. Cụ thể là, theo giải pháp này, nhiều vạch phổ hơn có thể được mã hóa, do đó nhiều đặc tính phổ hơn được giữ lại, và hiệu quả mã hóa được cải thiện.

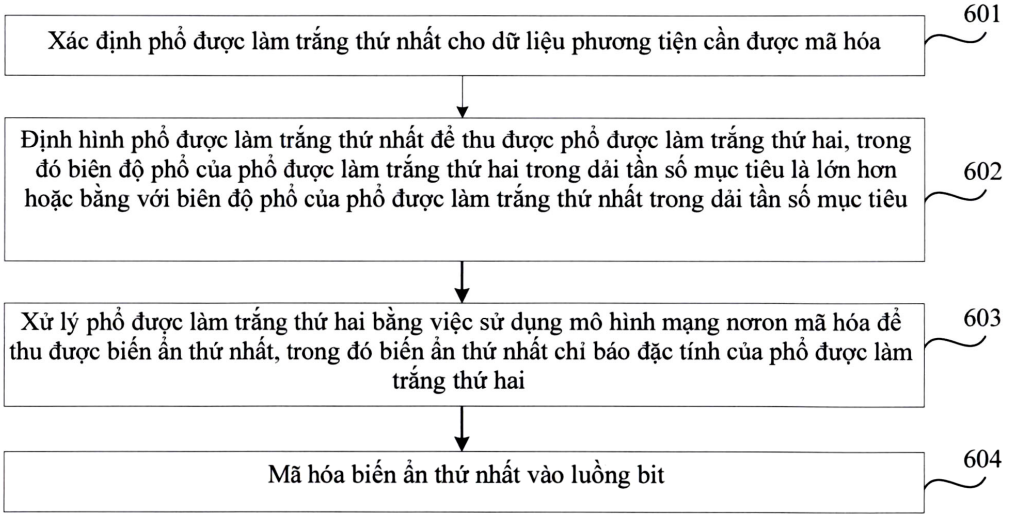


FIG. 6

(11) **110926 A**
(21) **1-2024-00293**
(22) 05/05/2022
(30) 202110665834.4 16/06/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 15/01/2024
(86) PCT/CN2022/090940 05/05/2022
(87) WO 2022/262450 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2024
(51) ***H01L 27/32**; H01L 51/56; H01L 51/52*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LONG, Haohui (CN); ZHAO, Yingbo (CN); LI, Xiaolong (CN); HUANG, Limei (CN); LI, Jianhui (CN); XIAO, Tian (CN); FANG, Jianping (CN); ZHANG, Shi (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, thiết bị đầu cuối di động, phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị, và liên quan đến lĩnh vực các công nghệ hiển thị, sao cho vỏ có hiệu suất chống va đập, hiệu suất chống trầy xước và hiệu suất uốn cong tốt, cải thiện một cách hiệu quả độ tin cậy của thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm: nền dạng mảng, trong đó nền dạng mảng này bao gồm nền và lớp dạng mảng được bố trí ở một phía của nền; và vỏ, trong đó vỏ này được bố trí ở một phía của lớp dạng mảng và ngược với nền, vỏ bao gồm lớp màng thứ nhất và lớp màng thứ hai, và lớp màng thứ nhất được bố trí ở một phía của lớp màng thứ hai và ngược với nền, trong đó lớp màng thứ nhất được tạo thành bởi vật liệu môđun cao, môđun đàn hồi của vật liệu môđun cao là E1, 50Mpa≤E1≤5Gpa, và lớp màng thứ hai được tạo thành bởi vật liệu chống va đập hấp thụ năng lượng được biến đổi mà có độ nhớt và ứng xử trượt đọng dày.

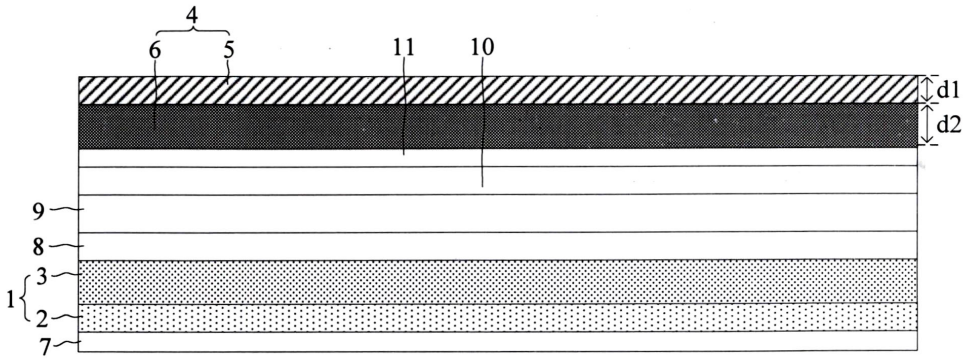


FIG. 4

(11) **110927 A**
(21) **1-2024-00305**
(22) 17/06/2022
(30) 63/212,246 18/06/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 16/01/2024
(86) PCT/US2022/033910 17/06/2022
(87) WO 2022/266401 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/12/2024
(51) ***G01L 1/24***; *G02B 6/34; G02B 5/04; G01M 11/02; G01N 21/23*
(71) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) BARNES, Craig Llewellyn (US); SCHNEIDER, Vitor Marino (US); WETMORE, Nathaniel David (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỆ THỐNG GHÉP LĂNG KÍNH, CỤM GHÉP LĂNG KÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ÍT NHẤT MỘT ĐẶC TÍNH ỨNG SUẤT CỦA NỀN ĐƯỢC GIA CƯỜNG HÓA HỌC CÓ ĐƯỜNG DẪN SÓNG GẦN BỀ MẶT

(57) Hệ thống ghép lăng kính được cấu hình để xác định ít nhất một đặc tính ứng suất trong nền được gia cường hóa học có bề mặt và đường dẫn sóng gần bề mặt có hệ nguồn ánh sáng mà hệ này sinh ra ánh sáng đo. Lăng kính ghép tạo ra sự ghép quang của ánh sáng đo vào trong và ra khỏi đường dẫn sóng gần bề mặt theo quang lộ mà bao gồm vùng góc thấp và vùng góc cao. Hệ thống thiết bị dò được bố trí để thu nhận ánh sáng đo từ lăng kính ghép để phát hiện hình ảnh phổ chế độ. Thành phần chặn ánh sáng được bố trí theo kiểu hoạt động được để ít nhất kéo dài một phần vào trong vùng góc thấp mà không kéo dài vào trong vùng góc cao để gia tăng hoặc tối ưu hóa độ tương phản của hình ảnh phổ chế độ.

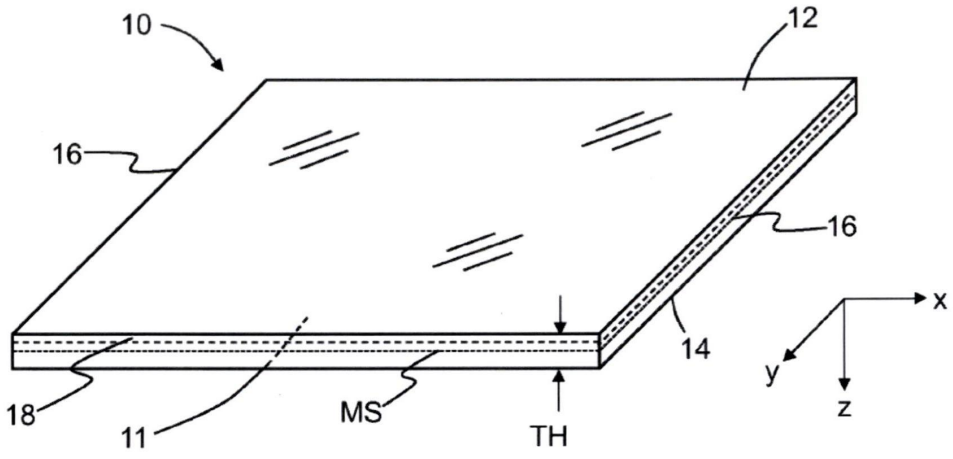


FIG. 1

(11) **110928 A**
(21) **1-2024-00306**
(22) 24/05/2022
(30) 202110680998.4 18/06/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 16/01/2024
(86) PCT/CN2022/094791 24/05/2022
(87) WO/2022/262535 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2024
(51) ***H04L 1/00****; H04W 84/12*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) DU, Rui (CN); LIU, Chenchen (CN); ZHANG, Meihong (CN); HAN, Xiao (CN); HU, Mengshi (CN); YANG, Xun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Theo phương pháp ví dụ, thì thiết bị khởi tạo việc cảm nhận gửi chỉ thị về việc cắt và phản hồi đối với chuỗi ước lượng kênh và cảm nhận miền thời gian đến thiết bị đáp ứng việc cảm nhận thứ nhất. Thiết bị đáp ứng việc cảm nhận thứ nhất cắt chuỗi ước lượng kênh và cảm nhận miền thời gian nhận được dựa trên chỉ thị này, và phản hồi chuỗi ước lượng kênh và cảm nhận miền thời gian được cắt. Do đó, bên gửi việc cảm nhận có thể thực hiện việc ước lượng kênh và cảm nhận mục tiêu dựa trên chuỗi ước lượng kênh và cảm nhận miền thời gian được cắt này. Theo cách này, thì các phí tổn phản hồi có thể được giảm đáng kể, và hiệu suất cảm nhận có thể được bảo đảm đến mức độ nhất định.

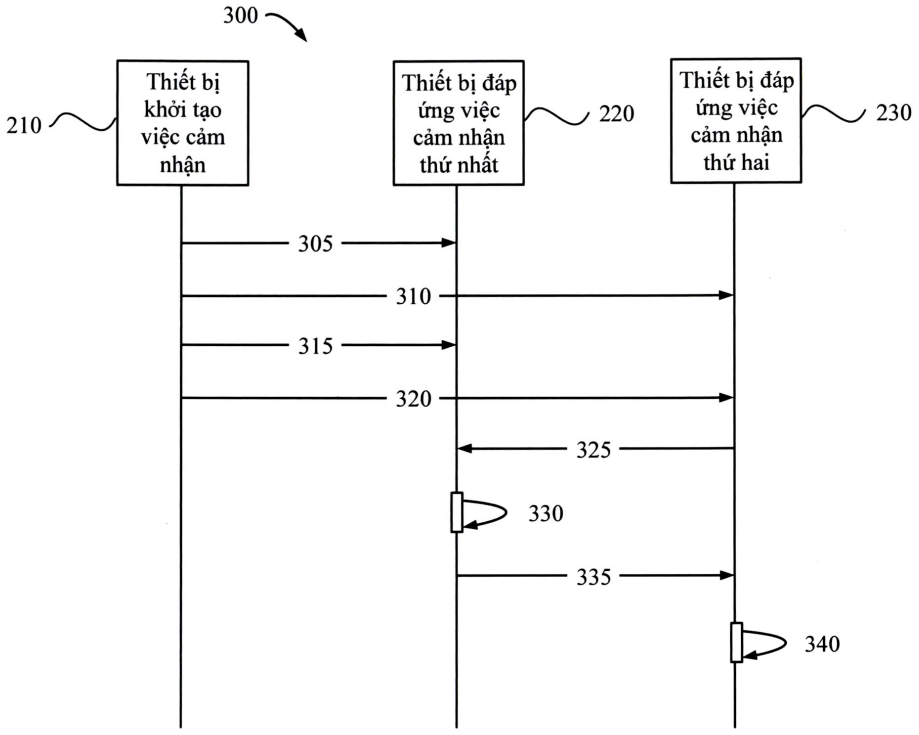


Fig.3

(11) **110929 A**
(21) **1-2024-00316**
(22) 17/01/2020
(30) 62/794,233 18/01/2019 US
62/794,065 18/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 10/08/2021
(86) PCT/US2020/014082 17/01/2020
(87) WO 2020/150603 23/07/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2024
(51) ***F41A 9/62****; F41A 9/53; F41A 9/61; F41G 1/387; F41A 9/70; F41G 1/38; F41A 19/01*
(62) 1-2021-04931
(71) **SHELTERED WINGS D/B/A VORTEX OPTICS** (US)
One Vortex Drive, Barneveid, WI 53507, United States of America
(72) HAMILTON, Sam (US); IAN, Klemm (US); HAVENS, Calen (US); CODY, Tom (US); SCHULTZ, Craig (US); BOLLIG, Garrison (US); CARLSON, Andy (US); LOWRY, William (US); LEWIS, Alexander (US); LAUFENBERG, Nicholas (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG HIỂN THỊ CHO THIẾT BỊ QUAN SÁT QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP QUAN SÁT BẰNG THIẾT BỊ QUAN SÁT QUANG HỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hiển thị cho thiết bị quan sát quang học và phương pháp quan sát bằng thiết bị quan sát quang học này. Theo một phương án, hệ thống này bao gồm: thiết bị quan sát quang học có cụm quang học được tạo kết cấu để điều tiêu ảnh mục tiêu từ cảnh ngoài vào tiêu diện thứ nhất và màn hình hoạt động được tạo kết cấu để tạo ra ảnh kỹ thuật số, và bộ đếm số đạn được tạo cấu hình để theo dõi tình trạng đạn và để truyền thông tình trạng đạn đến màn hình hoạt động; trong đó tình trạng đạn được chiếu vào tiêu diện thứ nhất của thiết bị quan sát quang học. Theo một phương án, hệ thống này bao gồm thiết bị quan sát quang học có màn hình chủ động và cụm đếm số đạn. Theo một phương án, phương pháp này bao gồm các bước: dịch chuyển phần cài băng đạn có một hoặc nhiều nam châm qua băng đạn; kích hoạt cảm biến từ tính khi phần cài băng đạn gần với cảm biến từ tính này; xác định tình trạng đạn dựa trên vị trí của phần cài băng đạn như được chỉ báo bởi cảm biến từ tính được kích hoạt; truyền thông tình trạng đạn đến màn hình hoạt động ở thiết bị quan sát quang học; tạo ra ảnh kỹ thuật số của tình trạng đạn bằng cách sử dụng màn hình hoạt động; và chiếu ảnh kỹ thuật số này vào tiêu diện thứ nhất của thiết bị quan sát quang học.

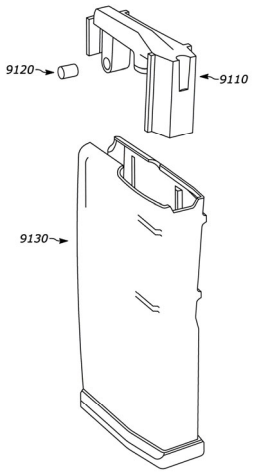
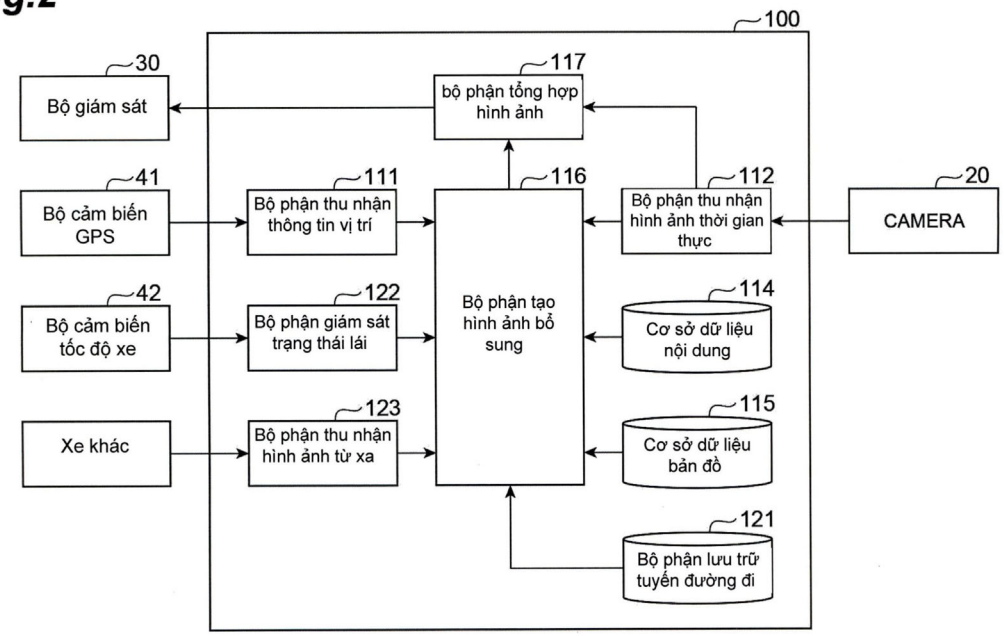


FIG. 91

(11) **110930 A**
(21) **1-2024-00317**
(22) 24/03/2022
(30) 2021-100813 17/06/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 16/01/2024
(86) PCT/JP2022/014097 24/03/2022
(87) WO 2022/264609 22/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2024
(51) ***B60R 11/02***; *B60R 13/00; H04N 7/18; G08G 1/16; G09F 21/04; B60R 1/24; G01C 21/26*
(71) **TAKAMITSU SANGYOU CO., LTD.** (JP)
2-8-32, Toukou, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0008, Japan
(72) SENO Hachirou (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **XE**

(57) Sáng chế đề cập đến xe 1 bao gồm: camera 20 được bố trí trên thân xe 10 để chụp môi trường xung quanh thân xe 10; bộ giám sát 30 được bố trí trên bề mặt hướng về hướng ngược lại 22 với hướng mà camera 20 hướng về phía các bề mặt ngoài của thân xe 10 và hiển thị, về phía hướng ngược lại 22, hình ảnh thời gian thực được chụp bởi camera 20; và thiết bị thêm hình ảnh 100 mà làm cho bộ giám sát 30 hiển thị hình ảnh bổ sung thay đổi theo vị trí của thân xe 10 dựa trên các nội dung được lưu trữ, theo thông tin vị trí, trong cơ sở dữ liệu, và vị trí hiện tại của thân xe 10.

Fig.2



(11) **110931 A**
(21) **1-2024-00322**
(22) 21/06/2022
(30) 63/213,268 22/06/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 16/01/2024
(86) PCT/US2022/034255 21/06/2022
(87) WO2022/271635 29/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2024
(51) ***H04N 19/82***; *H04N 19/119; H04N 19/172; H04N 19/182; H04N 19/117; H04N 19/129*

(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101, 8th Floor, Building 12, No. 16, Xierqi West Road, Haidian District, Beijing, 100085, China
(72) YAN, Ning (CN); XIU, Xiaoyu (CN); KUO, Che-wei (TW); CHEN, Wei (CN); CHEN, Yi-wen (CN); JHU, Hong-Jheng (TW); WANG, Xianglin (US); YU, Bing (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ VIĐEO, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý viđeo, và phương tiện lưu có thể đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp. Phương pháp xử lý viđeo có thể bao gồm bước nhận, bằng một hoặc nhiều bộ xử lý, khung viđeo của viđeo cho lọc trong vòng. Đối với pixel mục tiêu của khung viđeo, phương pháp xử lý viđeo có thể còn bao gồm bước lựa chọn, bằng một hoặc nhiều bộ xử lý, cửa sổ lọc song phương để thực hiện lọc trong vòng trên pixel mục tiêu từ nhóm cửa sổ lọc ứng viên. Nhóm cửa sổ lọc ứng viên bao gồm nhiều cửa sổ lọc bên và cửa sổ lọc đầy đủ. Phương pháp xử lý viđeo có thể còn bao gồm bước lọc, bằng một hoặc nhiều bộ xử lý, pixel mục tiêu của khung viđeo sử dụng cửa sổ lọc song phương được lựa chọn.

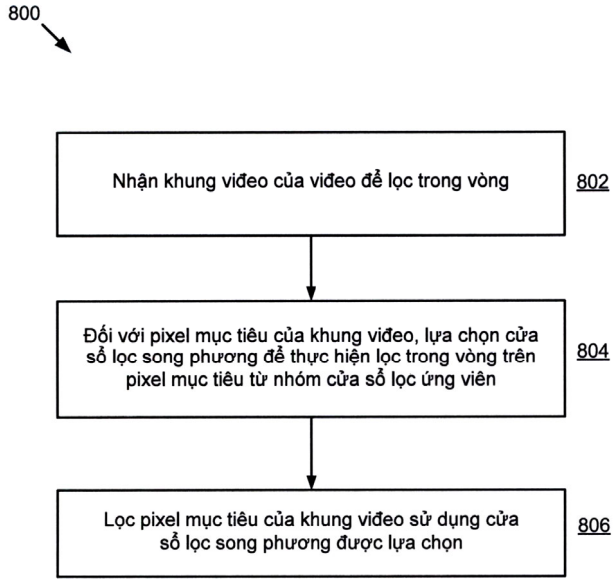


FIG. 8

(11) **110932 A**
(21) **1-2024-00357**
(22) 18/05/2018
(30) 62/510,000 23/05/2017 US
(43) 26/05/2025
(85) 23/12/2019
(86) PCT/US2018/033367 18/05/2018
(87) WO 2018/217557 29/11/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2024
(51) ***A43B 13/12****; A43B 13/18; A43B 13/20; A43B 13/14*
(62) 1-2019-07297
(71) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
(72) CASE, Patrick (US); ELDER, Zachary M. (US); PEYTON, Lee D. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KẾT CẤU ĐẾ DÙNG CHO SẢN PHẨM GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế dùng cho sản phẩm giày dép bao gồm đế giữa bao gồm lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba. Lớp giảm chấn thứ nhất có phần giữa, và phần chu vi bao quanh phần giữa. Lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba được xếp chồng với lớp giảm chấn thứ hai nằm ngay trên phần chu vi của lớp giảm chấn thứ nhất, và lớp giảm chấn thứ ba nằm trên lớp giảm chấn thứ hai và nằm ngay trên phần giữa của lớp giảm chấn thứ nhất. Lớp giảm chấn thứ nhất có bề mặt dưới dạng vòm kéo dài ra xa khỏi lớp giảm chấn thứ hai và lớp giảm chấn thứ ba và về cơ bản được định tâm bên dưới phần giữa.

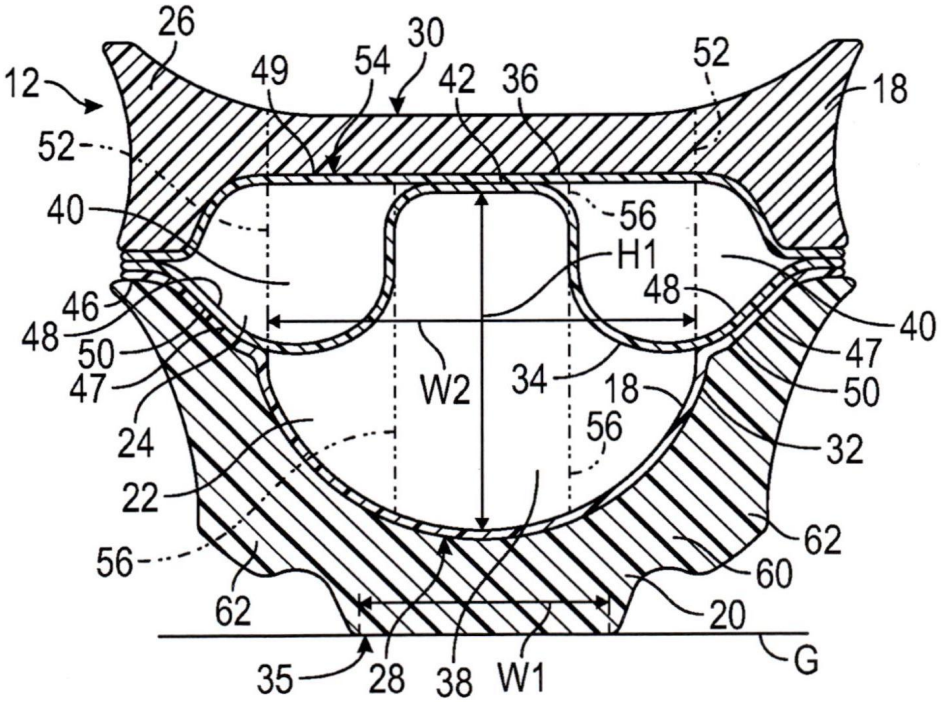


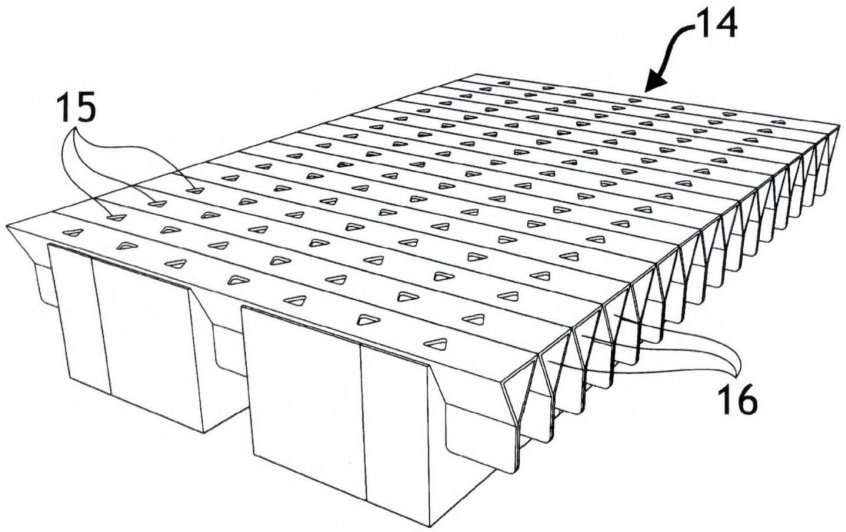
FIG. 4

(11) **110933 A**
(21) **1-2024-00491**
(22) 18/06/2022
(30) 63/202,702 21/06/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 22/01/2024
(86) PCT/IB2022/055674 18/06/2022
(87) WO2022/269443 29/12/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2024
(51) ***A47C 4/02****; A47B 3/06*
(75) **VOORHEES, MICHAEL** (US)
6320 Camino Alto NW Albuquerque, New Mexico 87120, USA
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) ĐỒ NỘI THẤT CHỊU LỰC LÀM TỪ VẬT LIỆU GẤP ĐƯỢC

(57) Đồ nội thất chịu lực (chẳng hạn như giường, bàn, bàn làm việc, ghế dài và các đồ vật tương tự khác) được làm từ vật liệu nhẹ, có thể gấp lại được, bao gồm các bệ đỡ với các lỗ được làm vát dọc theo các gờ đỉnh nhất định của các bệ đỡ, được thiết kế để có thể tiếp nhận một cách chắc chắn các dầm có dạng hình lăng trụ được tạo mặt bích, các dầm nói trên có thể có các lỗ thông gió tùy ý để lưu thông không khí qua các khoang dầm.

[Fig. 8]



(11) **110934 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00505**
(22) 22/01/2024
(30) 2023114898442 09/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2024
(51) ***A23N 17/00****; A23P 30/38*
(71) **GUANGDONG EVERGREEN FEED INDUSTRY CO., LTD** (CN)
Jinkang Middle Road, Mazhang Economic Development Zone, Zhanjiang City, Guangdong Province 524094, China
(72) LUO, Shengyi (CN); ZHANG, Haitao (CN); WANG, Chun (CN); QIAO, Gaoming (CN); GU, Xianfeng (CN); CHEN, Jingxiong (CN); HAN, Riqin (CN); JIANG, Yongjie (CN); WANG, Zhuoduo (CN); ZHAO, Limei (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA CHO MÁY TẠO BỎNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều hòa cho máy tạo bỏng. Cổng xả của cơ cấu vận chuyển vật liệu được kết nối với cổng cấp liệu của bộ điều hòa trên. Cổng xả của bộ điều hòa trên được kết nối với cổng cấp liệu của bộ điều hòa giữa. Cổng xả của bộ điều hòa giữa được kết nối với cổng cấp liệu của bộ điều hòa dưới. Cổng xả của bộ điều hòa dưới được kết nối với cổng cấp liệu của máy tạo bỏng. Nắp thông gió được lắp ở phần trên của bộ điều hòa trên. Cổng thông gió trên được tạo ở một phía của phần trên của bộ điều hòa giữa. Cổng thông gió dưới được tạo ở một phía của phần dưới của bộ điều hòa trên. Cổng thông gió dưới được kết nối với cổng thông gió trên thông qua ống trung gian.

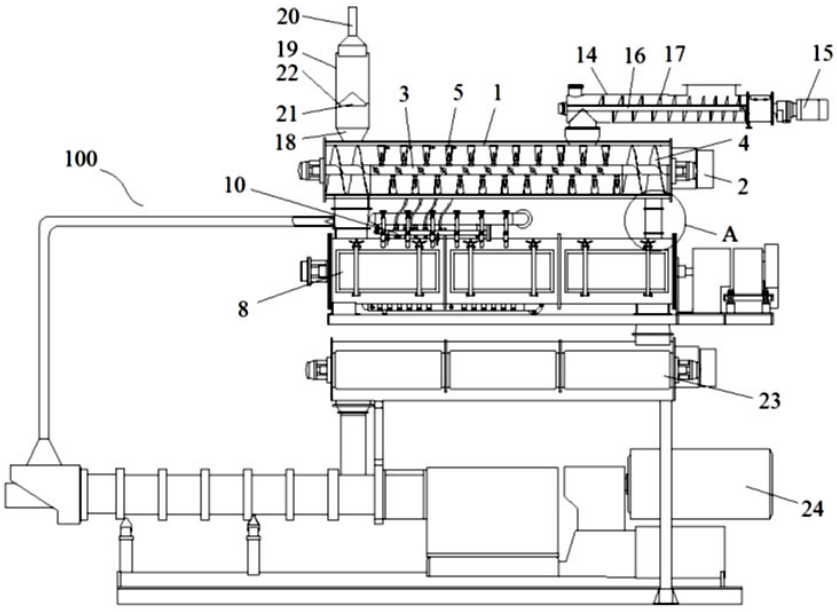


Fig.1

(11) **110935 A**
(21) **1-2024-00526**
(22) 03/07/2023
(30) 2022-108787 06/07/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 23/01/2024
(86) PCT/JP2023/024594 03/07/2023
(87) WO2024/009941 11/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/01/2024
(51) ***G06Q 50/02***
(71) **ENOWA CO., LTD.** (JP)
1797-1, Kamikoizumi, Namerikawa-shi, Toyama 9360053, Japan
(72) SHIMOMURA Katsunori (JP); TSUCHIDA Mitsuru (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế giải quyết vấn đề trong vấn đề thông thường là không có nền tảng để thu thập và sử dụng thông tin trên cánh đồng. Thiết bị xử lý thông tin (1) chứa: đơn vị nhận thông tin bộ cảm biến (121) nhận một hoặc nhiều đoạn thông tin bộ cảm biến của cánh đồng, kết hợp với bộ nhận diện cánh đồng để nhận diện cánh đồng; đơn vị tích lũy thông tin bộ cảm biến (132) tích lũy một hoặc nhiều đoạn thông tin bộ cảm biến được nhận bởi đơn vị nhận thông tin bộ cảm biến (121), kết hợp với bộ nhận diện cánh đồng và thông tin thời gian để chỉ rõ thời gian, trong đơn vị lưu trữ thông tin cánh đồng (114) mà một hoặc nhiều đoạn thông tin cánh đồng chứa một hoặc nhiều đoạn thông tin bộ cảm biến được lưu trữ trong đó; và đơn vị xử lý thông tin (133) thực hiện việc xử lý thông tin bộ cảm biến, vốn đang xử lý, sử dụng một hoặc nhiều đoạn thông tin bộ cảm biến được lưu trữ trong đơn vị lưu trữ thông tin cánh đồng (114). Theo đó, có thể tạo ra nền tảng để thu thập và sử dụng thông tin trên cánh đồng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, và phương tiện đọc được bởi máy tính.

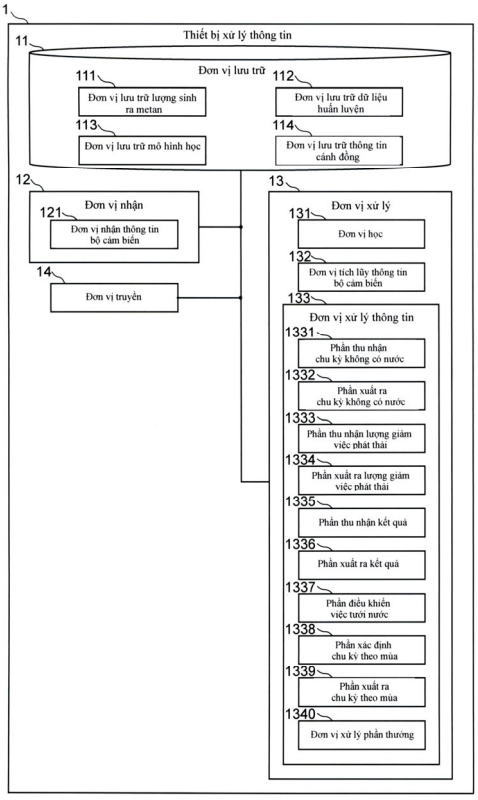


FIG.3

(11) **110936 A**
(21) **1-2024-00527**
(22) 19/03/2020
(30) PCT/CN2019/079947 27/03/2019 CN
(43) 26/05/2025
(85) 19/10/2021
(86) PCT/EP2020/057548 19/03/2020
(87) WO2020/193342 01/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/10/2021
(51) ***H04W 72/12***
(62) 1-2021-06582
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) ZHANG, Congchi (CN); BELLESCHI, Marco (IT); ZHANG, Zhang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện ở đây đề cập tới các phương pháp để xử lý SR/BSR SL. Theo một phương án thực hiện, sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông trong thiết bị không dây, phương pháp truyền thông này bao gồm các bước: kích hoạt báo cáo trạng thái bộ đệm (BSR - Buffer Status Report) liên kết phụ (SL - Sidelink) để đáp lại việc dữ liệu được gửi trên SL; kích hoạt yêu cầu lập lịch biểu (SR - Scheduling Request) liên kết phụ (SL - Sidelink) để truyền BSR SL, trong đó BSR SL được dự định để được truyền bằng cách sử dụng sự cấp phép tuyến lên (UL - Uplink) thứ nhất được kích hoạt bởi SR SL; và hủy bỏ việc truyền SR SL nếu BSR SL đã được truyền bằng cách sử dụng sự cấp phép UL thứ hai được kích hoạt bởi các nguồn khác. Với các phương án thực hiện ở đây, LCP có thể được làm thích ứng dựa trên yêu cầu QoS và có thể tránh được việc hủy bỏ không phù hợp BSR liên kết phụ, vốn nâng cao chất lượng của cả UL và liên kết phụ. Sáng chế này cũng đề cập tới thiết bị không dây, và phương tiện đọc được bằng máy tính.

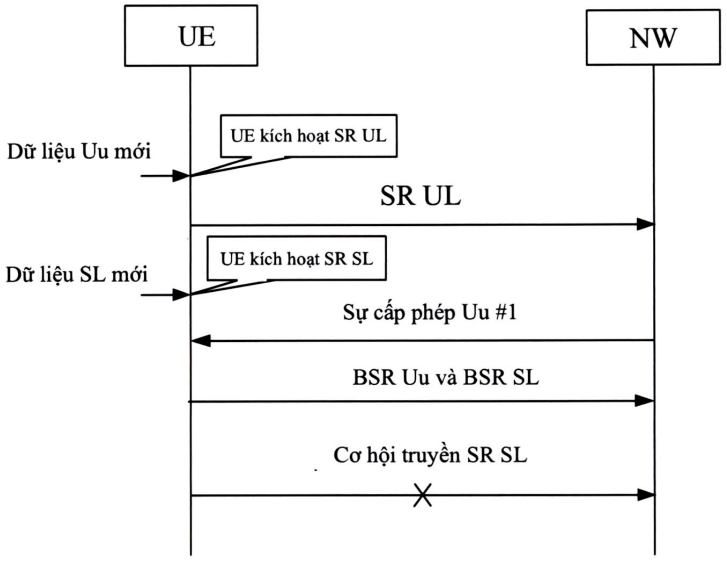


Fig.2

(11) **110937 A**
(21) **1-2024-00535**
(22) 07/07/2022
(30) 63/219,173 07/07/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 23/01/2024
(86) PCT/US2022/036360 07/07/2022
(87) WO2023/283336 A1 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/01/2024
(51) ***H04N 19/174***
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) YU, Yue (US); YU, Haoping (US)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống giải mã video, phương pháp và hệ thống mã hóa video. Video bao gồm trình tự các hình ảnh, mỗi hình ảnh bao gồm một hoặc nhiều lát cắt. Dòng bit được phân tách để thu được trị số cờ thứ nhất. Liệu trị số cờ thứ nhất biểu thị là tập hợp thông số mở rộng phần mào đầu là có mặt được xác định. Để đáp lại trị số cờ thứ nhất biểu thị là tập hợp thông số mở rộng phần mào đầu là có mặt, dòng bit được phân tách để thu được trị số cờ thứ hai. Liệu trị số cờ thứ hai biểu thị là thông số thứ nhất trong tập hợp thông số mở rộng phần mào đầu có được kích hoạt cho trình tự được xác định. Để đáp lại trị số cờ thứ hai biểu thị là thông số thứ nhất được kích hoạt, dòng bit được phân tách để thu được trị số thông số thứ nhất cho một trong số các lát cắt trong trình tự. Lát cắt được giải mã dựa trên trị số thông số thứ nhất.

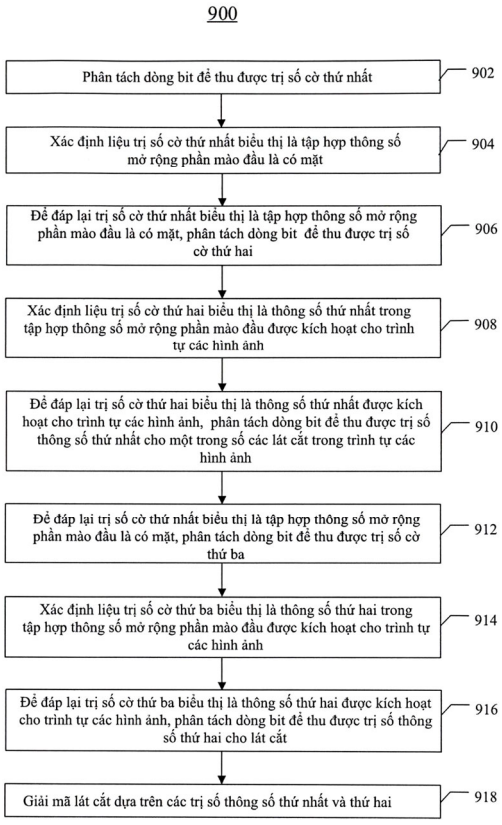


FIG. 9

(11) **110938 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00644**
(22) 25/01/2024
(30) 112142302 02/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/01/2024
(51) ***H05K 3/00****; G01N 21/95; G03F 7/00*
(71) **AMPOC FAR-EAST CO., LTD.** (TW)
17F., No.171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) SU, Sheng-Yih (TW); WU, Kun-Shin (TW); LU, Li-Jung (TW); SU, Shao-Chun (TW); HUANG, Shih-Da (TW); WANG, Wen-Chi (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA HÌNH ẢNH TẤM ĐẾ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra hình ảnh tấm đế (1), để nâng tấm đế (2), bao gồm bệ đèn nền (10), mô-đun cảm quang (11) được treo phía trên bệ đèn nền (10) và cơ cấu cánh tay kẹp (12) để giữ tấm đế (2). Bệ đèn nền (10) bao gồm đế (100), mô-đun đèn nền (101) được đặt trên đế (100), tấm dẫn ánh sáng (102) nằm trên đế (100) và phía trên môđun đèn nền (101), và bệ dẫn động (103) được bố trí trên đế (100) và bên dưới mô-đun đèn nền (101). Bệ dẫn động (103) bao gồm bộ dẫn động (103a) và giá nâng (103b) được di chuyển lên xuống bởi bộ dẫn động (103a). Mỗi giá nâng (103b), khi được nâng bởi bộ dẫn động (103a), sẽ đi qua mô-đun đèn nền (101) và tấm dẫn ánh sáng (102) để cơ cấu cánh tay kẹp (12) gắp và lật tấm đế (2) đặt trên tấm dẫn ánh sáng (102).

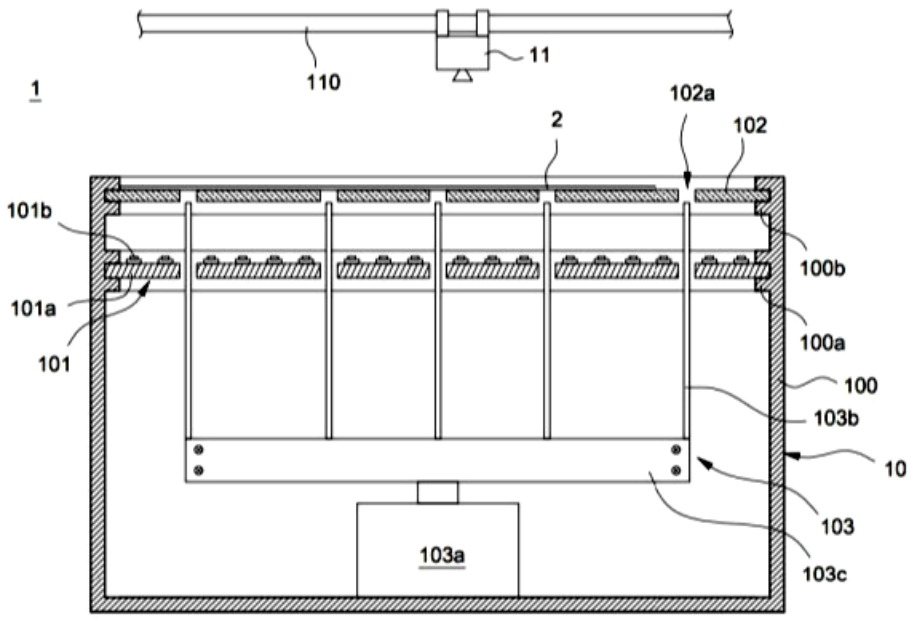


Fig.1

(11) **110939 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00645**
(22) 25/01/2024
(30) 112142303 02/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/01/2024
(51) ***H05K 3/00****; F16B 2/16; F16C 29/10*
(71) **AMPOC FAR-EAST CO., LTD.** (TW)
17F., No.171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) SU, Sheng-Yih (TW); WU, Kun-Shin (TW); LU, Li-Jung (TW); SU, Shao-Chun (TW); HUANG, Shih-Da (TW); WANG, Wen-Chi (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ NÂNG BỆ ĐÈN NỀN DÙNG CHO TẤM ĐẾ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nâng bệ đèn nền (1) dùng cho tấm đế, được dùng để nâng tấm đế (2) và bao gồm đế (10), mô-đun đèn nền (11) được bố trí trong đế (10), tấm dẫn ánh sáng (12) được bố trí trong đế (10) và nằm phía trên mô-đun đèn nền (11), và giá dẫn động (13) được bố trí trong đế (10) và nằm phía dưới mô-đun đèn nền (11). Mô-đun đèn nền (11) có bảng mạch (110) và nhiều cấu kiện chiếu sáng (111) được bố trí trên bảng mạch (110). Giá dẫn động (13) bao gồm bộ dẫn động (130) và nhiều giá nâng (131) được dẫn động bởi bộ dẫn động (130) để di chuyển theo phương thẳng đứng. Mỗi giá nâng (131) có thể đi qua mô-đun đèn nền (11) và tấm dẫn ánh sáng (12) khi các giá nâng (131) được dẫn động bởi bộ dẫn động (130) để nâng tấm đế (2) đặt nằm ngang trên tấm dẫn ánh sáng (12). Do đó, sẽ tạo điều kiện khi vận hành tấm đế (2) chẳng hạn như lật tấm đế (2) bằng thiết bị tự động cơ học.

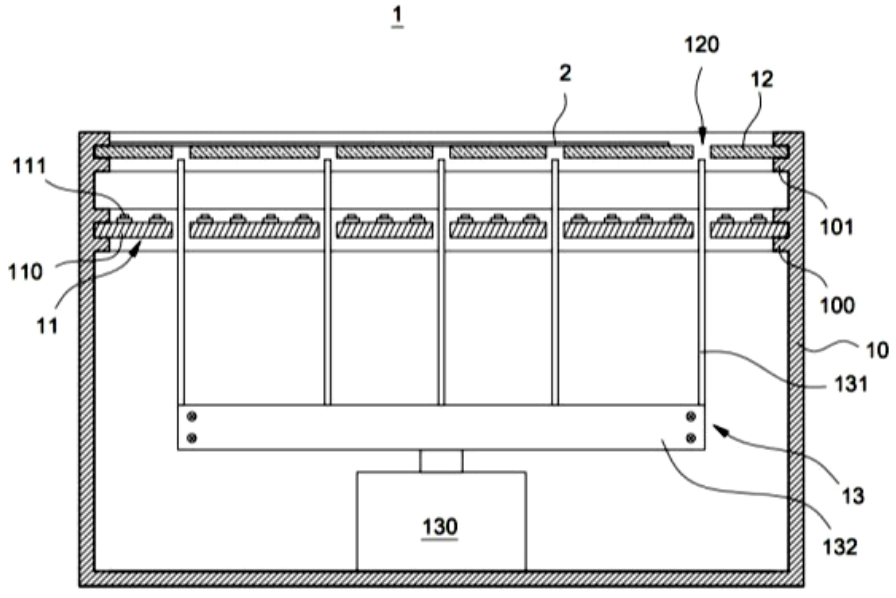


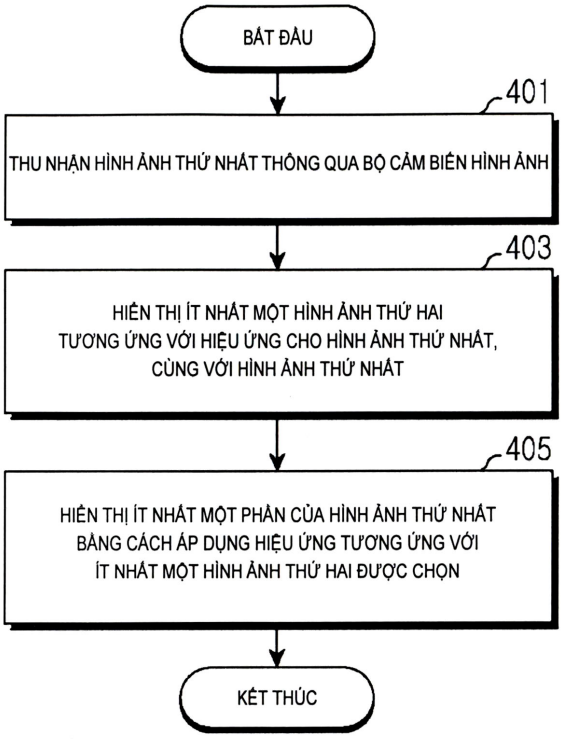
Fig.1

(11) **110940 A**
(21) **1-2024-00812**
(22) 14/03/2014
(30) 10-2013-0027590 14/03/2013 KR
(43) 26/05/2025
(85) 21/01/2020
(86) PCT/KR2014/002174 14/03/2014
(87) WO 2014/142604 18/09/2014
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/09/2016
(51) **H04N** 5/225
(62) 1-2020-00444
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) LEE, Woo-Yong (KR); SONG, Jae-Yun (KR); O, Kang-Hwan (KR); KIM, Hyun-Jung (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI BẤT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử, phương pháp hiển thị hình ảnh và vật ghi bất khả biến đọc được bằng máy tính, cụ thể là, phương pháp hiển thị hình ảnh này bao gồm các bước: hiển thị, bằng thiết bị điện tử, hình ảnh thứ nhất được thu nhận từ bộ cảm biến hình ảnh; hiển thị, bằng thiết bị điện tử, nhiều hình ảnh thứ hai cùng với hình ảnh thứ nhất, trong đó mỗi hình ảnh thứ hai được tạo ra dựa vào hình ảnh thứ nhất và bộ lọc hình ảnh tương ứng; và tạo ra, đáp lại việc chọn ít nhất một hình ảnh thứ hai, hình ảnh thứ ba dựa vào hình ảnh thứ nhất và bộ lọc hình ảnh tương ứng của hình ảnh thứ hai được chọn và hiển thị hình ảnh thứ ba thay thế hình ảnh thứ nhất.

Fig. 4



(11) **110941 A**
(21) **1-2024-00815**
(22) 31/03/2020
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2022
(86) PCT/JP2020/014767 31/03/2020
(87) WO2021/199255 07/10/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/01/2024
(51) ***E01C 19/10***
(62) 1-2022-05848
(71) 1. **HIRATA CORPORATION** (JP)
111, Hitotsugi, Ueki-machi, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8610198, Japan
2. **KYUKEN SOGO KAIHATSU CO., LTD.** (JP)
1375, Iwano, Ueki-machi, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8610136, Japan
(72) SHINNAGA Ryuichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM DÙNG ĐỂ PHÂN TÍCH TỶ LỆ LƯỢNG THÀNH PHẦN NHỰA ĐƯỜNG HỮU HIỆU CÓ TRONG HỖN HỢP NHỰA ĐƯỜNG

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thử nghiệm dùng để phân tích tỷ lệ lượng thành phần nhựa đường hữu hiệu có trong hỗn hợp nhựa đường bao gồm: thùng thử nghiệm có dạng hình trụ và đáy có đường kính được xác định trước, ít nhất một giấy thử nghiệm được cắt thành hình tròn có đường kính về cơ bản bằng đường kính bên trong của thùng thử nghiệm này, và thanh nén dùng để nén hỗn hợp nhựa đường được nạp vào thùng thử nghiệm trên giấy thử nghiệm thứ nhất có trong ít nhất một giấy thử nghiệm và được đặt trên hỗn hợp nhựa đường này.

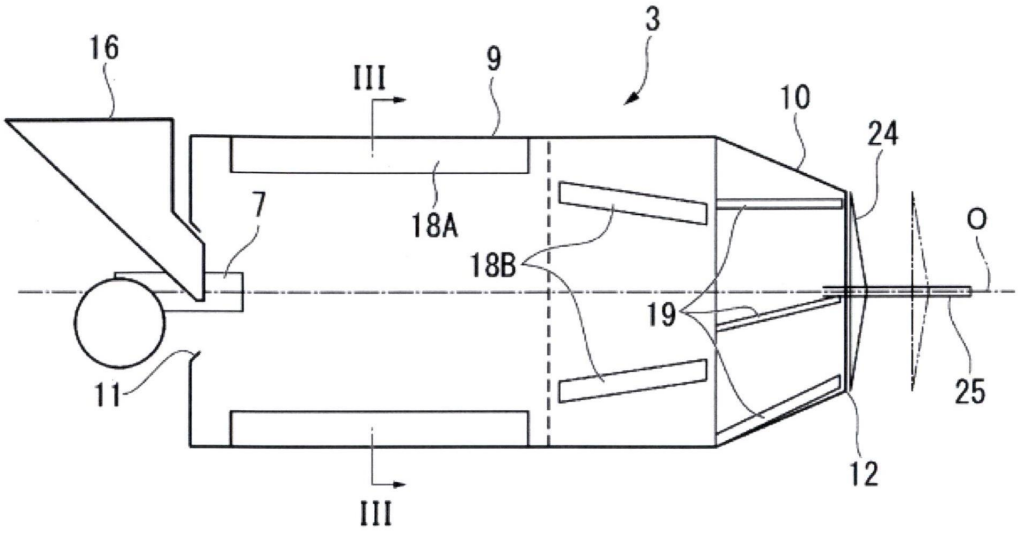


Fig. 2

(11) **110942 A**
(21) **1-2024-00816**
(22) 31/03/2020
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2022
(86) PCT/JP2020/014767 31/03/2020
(87) WO2021/199255 07/10/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/01/2024
(51) ***E01C 19/10***
(62) 1-2022-05848
(71) 1. **HIRATA CORPORATION** (JP)
111, Hitotsugi, Ueki-machi, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8610198, Japan
2. **KYUKEN SOGO KAIHATSU CO., LTD.** (JP)
1375, Iwano, Ueki-machi, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8610136, Japan
(72) SHINNAGA Ryuichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP NHỰA ĐƯỜNG TÁI CHẾ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất hỗn hợp nhựa đường tái chế bao gồm bước phân tích để phân tích tỷ lệ lượng thành phần nhựa đường hữu hiệu trong phế liệu hỗn hợp nhựa đường, bước xác định để xác định lượng chất phụ gia cần để tái chế phế liệu này dựa vào tỷ lệ lượng nhựa đường hữu hiệu thu được trong bước phân tích này, bước cấp liệu để cấp phế liệu này và chất phụ gia này với lượng được xác định trong bước xác định này vào trong thùng chứa, và bước khuấy và gia nhiệt để làm giảm các đường kính của phế liệu này và chất phụ gia này được cấp vào trong thùng chứa này đến các cỡ của đá cuội, duy trì nhiệt độ bên trong thùng chứa này trong phạm vi nhiệt độ từ 170°C đến 200°C bằng cách gia nhiệt, và trộn phế liệu này và chất phụ gia này để sản xuất hỗn hợp nhựa đường tái chế.

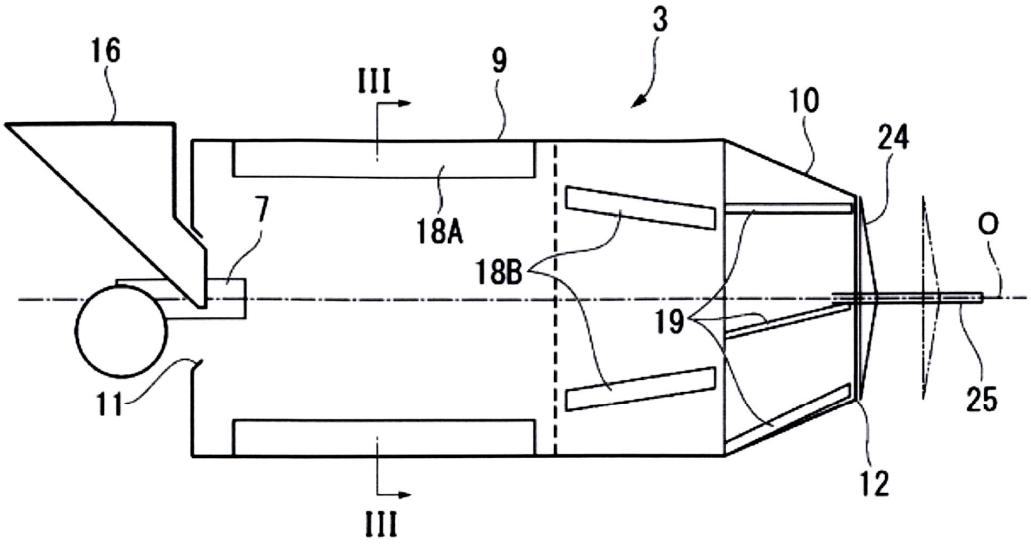


Fig. 2

(11) **110943 A**
(21) **1-2024-00842**
(22) 08/07/2022
(30) 63/220,245 09/07/2021 US
63/295,016 30/12/2021 US
17/855,732 30/06/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/IB2022/056336 08/07/2022
(87) WO2023/281460 12/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
(51) ***B28B 1/52****; E04C 2/04; B32B 7/02; C04B 28/14; B28B 19/00; B32B 13/02*
(71) **KNAUF GIPS KG** (DE)
Am Bahnhof 7 97346 Iphofen, Germany
(72) VILINSKA, Annamaria (SK); HEMPHILL, Mark K. (CA); SANG, Yijun (US); JONES, Nicholas S (US); FRASER, Kevern O. (US); CROSS, Jon (US); LAU, Te Hua (SG)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM ỐP CÓ LỚP ĐẶC ĐƯỢC GIA CỐ BẰNG SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm ốp thạch cao tổng hợp bao gồm lõi thạch cao đông kết được bố trí giữa các tấm bọc phía trước (ví dụ, Manila) và phía sau (ví dụ, Newsline). Lõi thạch cao đông kết được tạo thành từ vữa lõi bao gồm stucô, nước và các chất phụ gia tùy chọn, chẳng hạn như chất tạo bọt, tinh bột di trú, chất xúc tiến, chất ức chế, chất phân tán, v.v. Lớp đặc được tạo thành từ vữa lớp đặc bao gồm stucô, nước, sợi (ví dụ, sợi giấy), và tùy chọn, tinh bột tăng cường độ bền, được bố trí giữa lõi và giấy phía trước. Vữa lớp đặc chứa hàm lượng sợi và tùy chọn tinh bột tăng cường độ bền lớn hơn so với vữa lõi, nhưng hàm lượng của một hoặc nhiều chất phụ gia khác (ví dụ, chất xúc tiến, chất ức chế, chất phân tán, hoặc sự kết hợp của chúng) thấp hơn hoặc giống như trong vữa đặc so với vữa lõi. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất tấm ốp bằng cách sử dụng máy trộn tấm ốp. Theo các phương án, sợi giấy được thêm vào nước để tạo thành huyền phù. Huyền phù được đưa vào trong vữa đặc khi ở trạng thái không phân lớp. Sáng chế còn đề xuất bộ máy, chẳng hạn như máy ép và hệ thống phun chất phụ gia, có thể là một phần của cụm trộn và phân phối vữa xi măng.

(11) **110944 A**
(21) **1-2024-00843**
(22) 26/05/2010
(30) 61/181,203 26/05/2009 US
(43) 26/05/2025
(85) 03/04/2019
(86) PCT/US2010/036198 26/05/2010
(87) WO2010/138588 02/12/2010
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/04/2019
(51) ***C07D 471/04****; A61K 31/437; A61P 35/00*
(62) 1-2019-01670
(71) **ABBVIE IRELAND UNLIMITED COMPANY** (IE)
70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2, Ireland
(72) BRUNCKO, Milan (US); DING, Hong (CN); DOHERTY, George (US); ELMORE, Steven (US); HASVOLD, Lisa (US); HEXAMER, Laura (US); KUNZER, Aaron R. (US); SONG, Xiaohong (CN); SOUERS, Andrew J. (US); SULLIVAN, Gerard (US); TAO, Zhi-Fu (CN); WANG, Gary T. (US); WANG, Le (US); WANG, Xilu (US); WENDT, Michael (US); MANTEI, Robert (US); HANSEN, Todd M. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT AXIT 2-(1H-PYROLO[2,3-B]PYRIDIN-5-YLOXY)-4-(4-((9-(4-CLOPHENYL)-3-(ISOPROPYL)-3-AZASPIRO[5.5]UNDEC-8-EN-8- YL)METYL)PIPERAZIN-1-YL)BENZOIC**

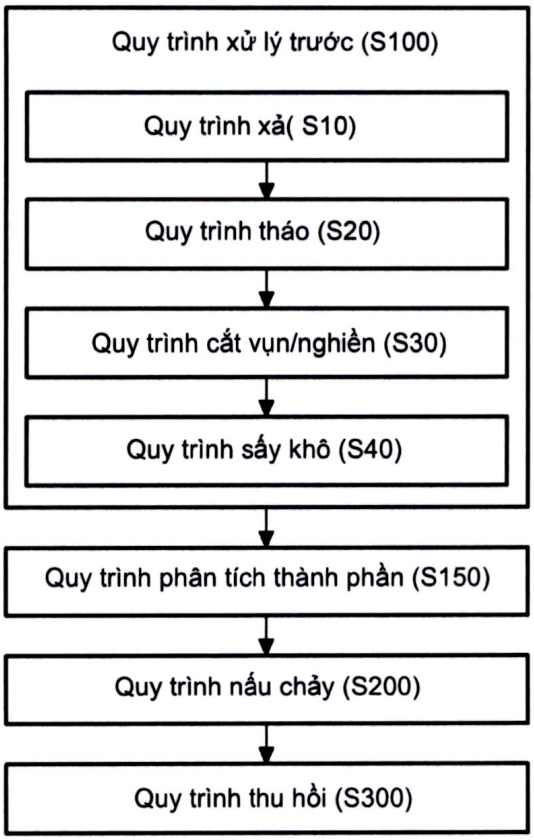
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có tác dụng ức chế hoạt tính của Bcl-2 protein kháng chống lại sự chết tế bào theo chương trình, quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa hợp chất này để điều trị bệnh được biểu hiện bởi protein Bcl-2 chống lại sự chết tế bào theo chương trình.

(11) **110945 A**
(21) **1-2024-00849**
(22) 04/07/2023
(30) 10-2022-0102031 16/08/2022 KR
10-2022-0112306 05/09/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/KR2023/009404 04/07/2023
(87) WO2023/244094 21/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/02/2024
(51) ***H01M 10/54***; *B09B 3/35; C22B 15/00; C22B 26/12; C22B 9/10; C22B 9/16; B09B 101/16; C22B 23/02*
(71) **KOREA ZINC CO.,LTD.** (KR)
542, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul 06110, Republic of Korea
(72) CHOI, Heon Sik (KR); YOON, Tae Hoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP THU HỒI CÁC KIM LOẠI CÓ GIÁ TRỊ TỪ CÁC PIN THỨ CẤP ĐÃ ĐƯỢC SỬ DỤNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi các kim loại có giá trị từ pin thứ cấp đã được sử dụng theo phương án của sáng chế gồm quy trình xử lý trước mà xử lý trước pin thứ cấp đã được sử dụng, quy trình nấu chảy mà đốt nóng pin thứ cấp đã được sử dụng mà được xử lý trước để tạo ra dung dịch nấu chảy, và quy trình thu hồi mà thu hồi các kim loại có giá trị từ dung dịch nấu chảy. Trong quy trình nấu chảy, tác nhân clo hóa được bổ sung, và trong quy trình thu hồi, lithi được thu hồi trong dạng bụi lithi.

FIG. 1



(11) **110946 A**
(21) **1-2024-00867**
(22) 09/01/2023
(30) 63/297,933 10/01/2022 US
63/329,395 09/04/2022 US
63/426,409 18/11/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/US2023/010430 09/01/2023
(87) WO 2023/133326 13/07/2023
(51) ***A63B 21/04***; *A63B 21/072; A63B 21/065; A41D 1/04; A63B 21/05*
(71) **CAERUS STRENGTH INCORPORATED** (US)
3117 Se 8th Pl., Cape Coral, FL 33904, United States of America
(72) ADKINS, Adam, N. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG RÈN LUYỆN SỨC MẠNH VÀ TẬP LUYỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống rèn luyện sức mạnh và tập luyện và phương pháp sử dụng hệ thống này. Hệ thống này bao gồm các tổ hợp khác nhau của áo tập (1, 120), các dây kéo căng (40, 129, 135, 150, 151, 152), các tay cầm (44, 53, 60, 64), các đai giữ bàn chân (70, 133), các đai giữ đùi (107, 132) và các thanh (75, 86, 93, 100). Phương pháp theo sáng chế bao gồm nhiều bài tập rèn luyện sức mạnh mà có thể thực hiện được bằng cách sử dụng hệ thống nêu trên.

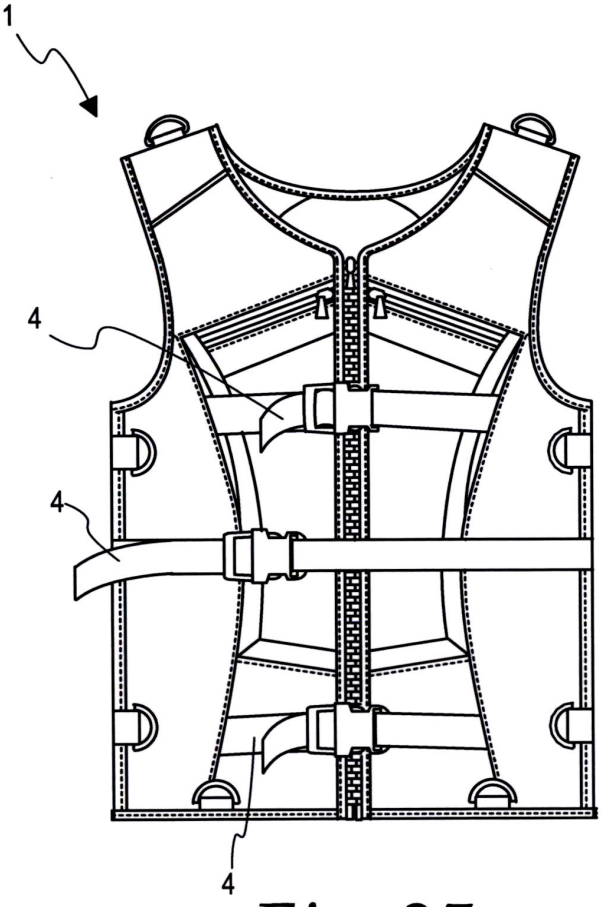
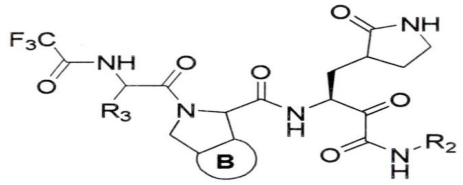


Fig. 35

(11) **110947 A**
(21) **1-2024-00874**
(22) 05/09/2022
(30) 202111057236.5 09/09/2021 CN
202111296533.5 03/11/2021 CN
202210138841.3 15/02/2022 CN
202210793838.5 05/07/2022 CN
202210982186.X 16/08/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 01/02/2024
(86) PCT/CN2022/117124 05/09/2022
(87) WO2023/036093 16/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/02/2024
(51) ***C07D 413/12**; C07D 207/27; A61K 31/4015; A61P 31/00*
(71) **GUANGDONG RAYNOVENT BIOTECH CO., LTD.** (CN)
Room 501 Building D, No. 288, Shenzhou Road, Huangpu District Guangzhou, Guangdong 510700 (CN)
(72) CHEN, Xiaoxin (CN); WANG, Jingjing (CN); HUANG, Jianzhou (CN); LIU, Zhuowei (CN); LONG, Chaofeng (CN); CHEN, Shuhui (CN); CHEN, Kevin X (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn ASL (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **DẪN XUẤT KETOAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến nhóm các dẫn xuất ketoamit và ứng dụng của chúng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (IV) và muối dược dụng của nó.

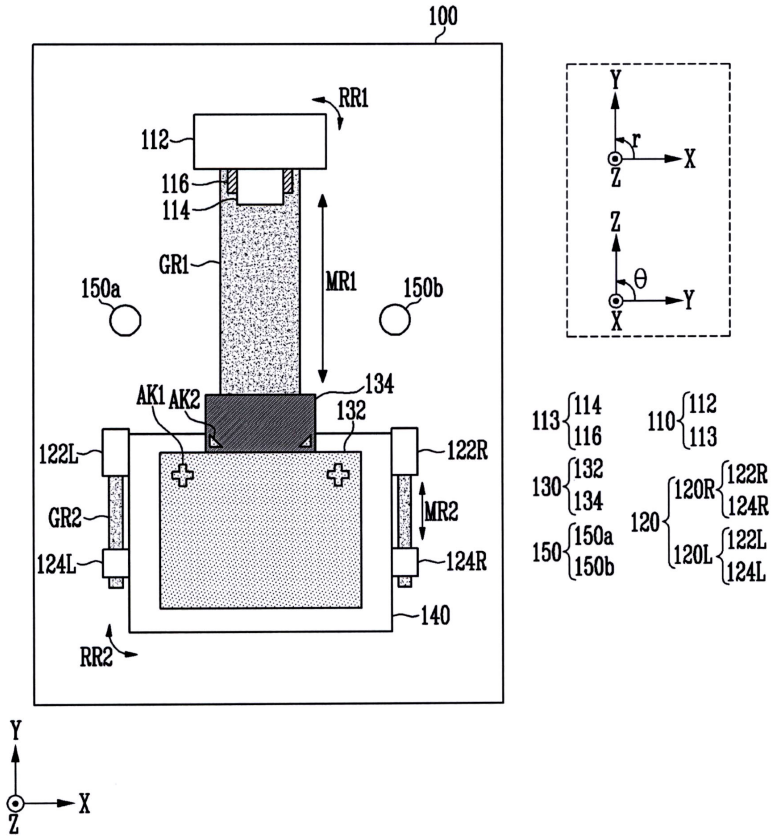


(IV)

(11) **110948 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-00909**
(22) 02/02/2024
(30) 10-2023-0018987 13/02/2023 KR
(51) ***H05K 3/00***
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) Dong Woo KIM (KR); Geum Cheol KIM (KR); Bo Young KIM (KR); Hee Soo HAN (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG UỐN LỚP NỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất hệ thống uốn lớp nền bao gồm thiết bị uốn lớp nền được tạo kết cấu để tạo ra quỹ đạo uốn để uốn lớp nền mềm dẻo theo hướng mặt sau của panen hiển thị dựa theo hình ảnh thu được bằng cách chụp hình panen hiển thị và lớp nền mềm dẻo và uốn lớp nền mềm dẻo dọc theo quỹ đạo uốn được tạo ra. Hệ thống uốn lớp nền và phương pháp vận hành hệ thống này theo các phương án của sáng chế có thể làm giảm đáng kể khả năng va chạm giữa lớp nền mềm dẻo và panen hiển thị trong quá trình uốn lớp nền mềm dẻo.

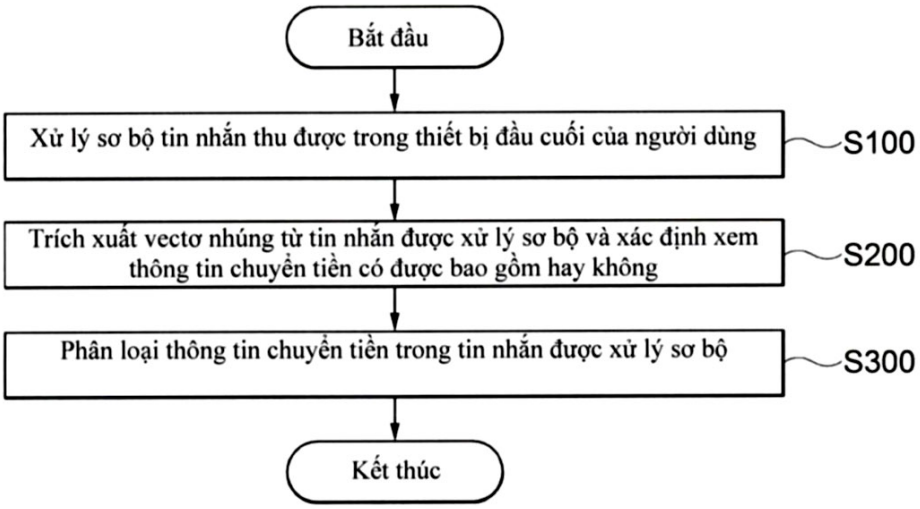
FIG. 1



(11) **110949 A**
(21) **1-2024-00965**
(22) 11/07/2022
(30) 10-2021-0091088 12/07/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 05/02/2024
(86) PCT/KR2022/010031 11/07/2022
(87) WO 2023/287132 19/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/02/2024
(51) ***G06Q 20/10***; *G06F 40/289; G06N 3/04; G06Q 20/42; G06Q 20/38; G06F 40/216; G06N 3/08*
(71) **KAKAOBANK CORP.** (KR)
11F, 131, Bundangnaegok-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13529, Republic of Korea
(72) JEON, Sang Hyun (KR); SHIN, Dong Hwa (KR); SOHN, Jae Eui (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XÁC ĐỊNH THÔNG TIN CHUYỂN TIỀN TRONG TIN NHẮN THÔNG QUA VIỆC XỬ LÝ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN DỰA TRÊN HỌC SÂU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định thông tin chuyển tiền thông qua học sâu, qua đó xác định xem thông tin chuyển tiền có được bao gồm trong tin nhắn hay không, và thông tin chuyển tiền được phân loại. Phương pháp để xác định thông tin chuyển tiền trong tin nhắn thông qua việc xử lý ngôn ngữ tự nhiên dựa trên học sâu theo sáng chế bao gồm các bước: xử lý sơ bộ tin nhắn thu được trong thiết bị đầu cuối của người dùng theo từ tham chiếu; trích xuất vectơ nhúng tương ứng với mỗi văn bản được phân đoạn từ tin nhắn được xử lý sơ bộ để xác định xem thông tin chuyển tiền có được bao gồm hay không, thông qua phép tính trọng số của vectơ nhúng được trích xuất; và phân loại thông tin chuyển tiền nằm trong tin nhắn được xử lý sơ bộ được xác định để bao gồm thông tin chuyển tiền. Theo sáng chế, có thể tăng hiệu suất phân loại của thông tin chuyển tiền trong tin nhắn bằng cách ưu tiên xác định xem thông tin chuyển tiền có được bao gồm hay không, nhờ sử dụng mô hình xác định dựa trên vectơ nhúng năng lực thấp.

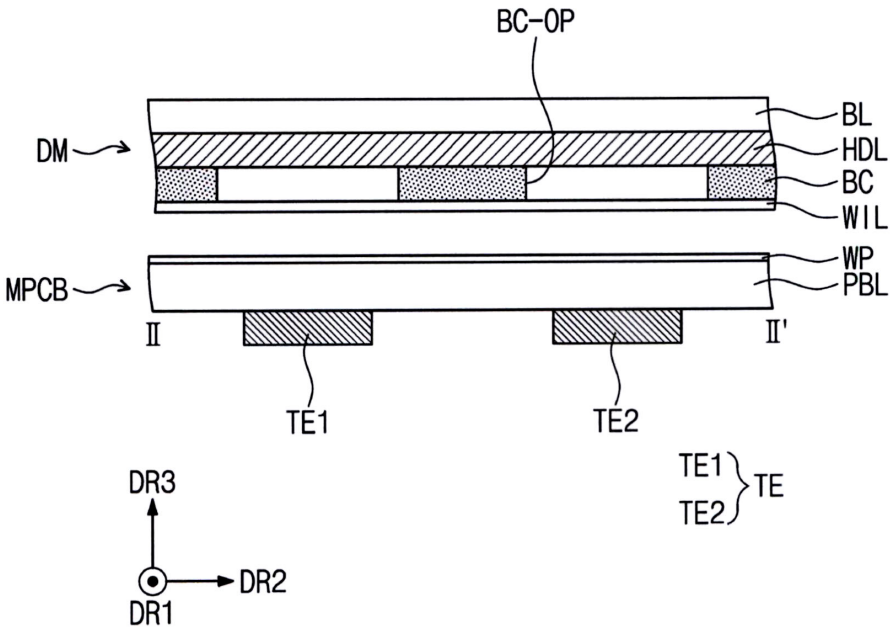
FIG. 1



(11) **110950 A**
(21) **1-2024-00967**
(22) 29/08/2022
(30) 10-2021-0114613 30/08/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 05/02/2024
(86) PCT/KR2022/012898 29/08/2022
(87) WO 2023/033484 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2025
(51) ***H05K 9/00***; *H01L 27/32; H01L 51/52; H05K 7/20; G09F 9/30; H01L 51/00*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) JEONG, Wee-joon (KR); KIM, Yongil (KR); PARK, Byoungkyoo (KR); CHOI, Jangun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị, khung đáy bên dưới panen hiển thị, và bảng mạch được nối điện với panen hiển thị và được bố trí bên dưới khung đáy, trong đó bảng mạch bao gồm lớp đế mạch, ít nhất một phần tử mạch trên bề mặt dưới của lớp đế mạch, và lớp in được bố trí trên bề mặt trên của lớp đế mạch và có độ phát xạ là khoảng 0,3 hoặc nhỏ hơn, trong đó khung đáy bao gồm khoảng hở chồng lên ít nhất một phần tử mạch trên mặt phẳng.

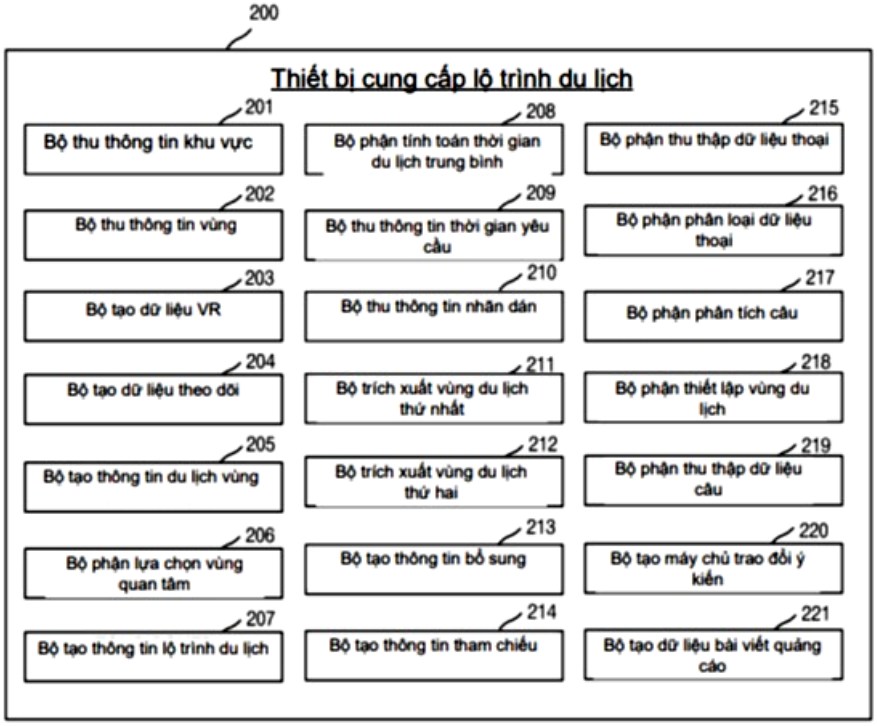
FIG. 7B



(11) **110951 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01098**
(22) 07/02/2024
(30) 10-2023-0163289 22/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/02/2024
(51) ***G06Q 50/14***
(71) **AKP INC.** (KR)
1F, 177 Eutteum-gil, Jochiwon-eup, Sejong-si, Republic of Korea
(72) PARK, Dae Hyeon (KR)
(74) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP LỘ TRÌNH DU LỊCH DỰA TRÊN CÔNG NGHỆ THỰC TẾ ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp lộ trình du lịch dựa trên công nghệ thực tế ảo (VR), mà tạo ra lộ trình du lịch của khu du lịch tương ứng bằng trải nghiệm VR trong đó khu du lịch của những người dùng được thực hiện theo một phương án của sáng chế, bao gồm bộ thu thông tin khu vực, bộ thu thông tin vùng, bộ tạo dữ liệu VR, bộ tạo dữ liệu theo dõi, bộ tạo thông tin du lịch vùng, bộ phận lựa chọn vùng quan tâm, và bộ tạo thông tin lộ trình du lịch.

【FIG. 2】



(11) **110952 A**
(21) **1-2024-01199**
(22) 29/06/2022
(30) 202110826539.2 21/07/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 20/02/2024
(86) PCT/CN2022/102304 29/06/2022
(87) WO 2023/000941 26/01/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/02/2024
(51) ***H04L 1/00***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) GUO, Yuchen (CN); LI, Yiqing (CN); HUANG, Guogang (CN); LI, Yunbo (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI KHUNG VÔ TUYẾN, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN KHUNG VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gửi khung không dây, và phương pháp và thiết bị nhận khung không dây, để mang thông tin trạm của thiết bị trạm đa liên kết theo cách trong đó các MLE của khung vô tuyến mang thông tin trạm của cùng liên kết. Điều này giúp tránh được lỗi truyền khung vô tuyến và cải thiện hiệu quả truyền thông. Trong phương pháp này, thiết bị đa liên kết tạo ra khung vô tuyến, trong đó khung vô tuyến bao gồm phần tử đa liên kết (Multi-Link Element, MLE) thứ nhất và MLE thứ hai, MLE thứ nhất bao gồm phần tử thông tin thứ nhất, MLE thứ hai bao gồm phần tử thông tin thứ hai, và phần tử thông tin thứ nhất và phần tử thông tin thứ hai tương ứng với thông tin trạm của cùng liên kết. Sau đó, thiết bị đa liên kết gửi khung vô tuyến. Sáng chế được áp dụng cho hệ thống mạng cục bộ không dây hỗ trợ các giao thức Wi-Fi thế hệ tiếp theo của IEEE 802.11ax, ví dụ, giao thức chuỗi 802.11 chẳng hạn như 802.11 be hoặc EHT.

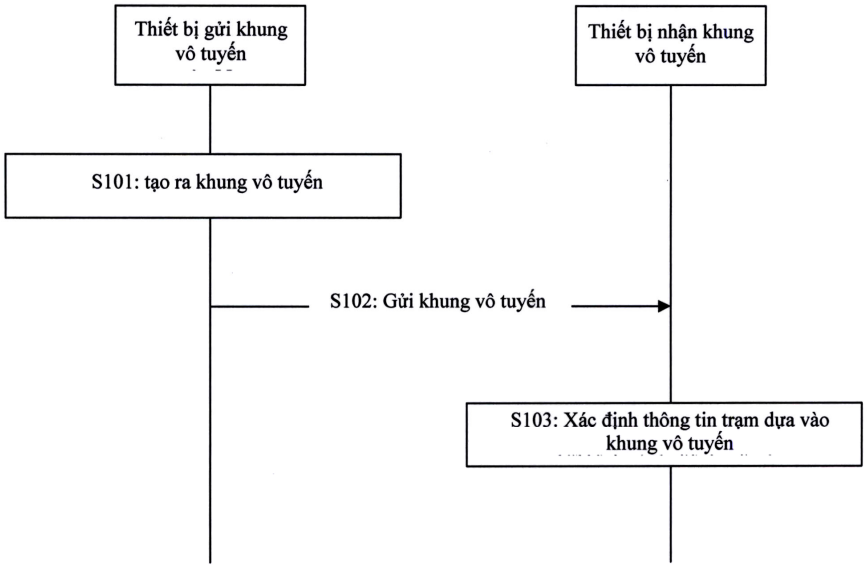


FIG. 5

(11) **110953 A**
(21) **1-2024-01268**
(22) 30/08/2022
(30) 2021-140667 31/08/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 22/02/2024
(86) PCT/JP2022/032575 30/08/2022
(87) WO 2023/032977 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/02/2025
(51) ***E04H 6/42****; E04H 6/18*
(71) **GIKEN LTD.** (JP)
3948-1, Nunoshida, Kochi-shi, Kochi 7815195, Japan
(72) OKAMURA Yukihide (JP); TAKAHASHI Kazunari (JP); SAIBARA Tatsuya (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ SẠC CHO XE VÀ THIẾT BỊ ĐỖ XE CƠ HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp sạc (62) của thiết bị sạc cho xe (60) kết nối với bộ phận đặt (64) được bố trí trên giá đỡ (30) khi xe (12) được mang bởi giá đỡ (30). Hộp sạc (62) sau đó kết nối với phần nhận hộp sạc (66) được bố trí ở nơi giữ (14) với di chuyển của xe (12) từ giá đỡ (30) đến nơi giữ (14). Hộp sạc (62) được ngắt khỏi bộ phận đặt (64) sau khi kết nối của hộp sạc (62) với phần nhận hộp sạc (66).

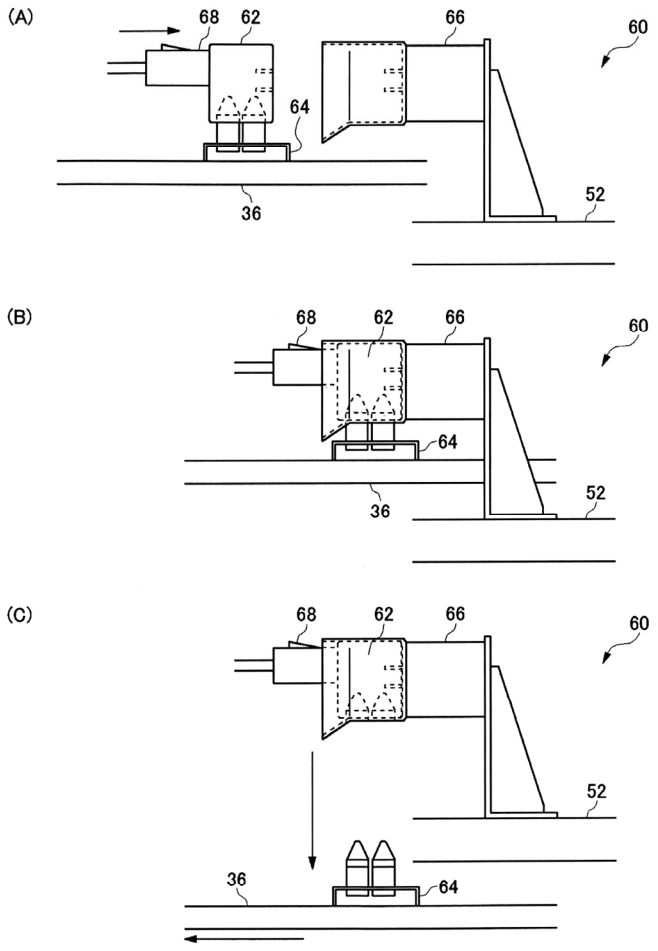


FIG. 9

(11) **110954 A**
(21) **1-2024-01342**
(22) 11/03/2020
(30) 62/816,749 11/03/2019 US
62/832,132 10/04/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 08/10/2021
(86) PCT/US2020/022137 11/03/2020
(87) WO2020/185923 17/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2021
(51) ***H04N 19/00***
(62) 1-2021-06305
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) WANG, Ye-Kui (US); HENDRY, Fnu (ID)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ TẠO MÃ VIĐEO, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ LƯU TRỮ DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ chế tạo mã viđeo. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã, phương pháp mã hóa, thiết bị tạo mã viđeo, phương tiện đọc được bằng máy tính, bộ giải mã, bộ mã hóa, phương pháp để lưu trữ dòng bit, và thiết bị để lưu trữ dòng bit. Cơ chế bao gồm việc nhận dòng bít bao gồm cờ và các hình ảnh con được liên kết với hình ảnh. Các hình ảnh con có trong các đơn vị lớp trừu tượng mạng (NAL) của lớp tạo mã viđeo (VCL). Cơ chế này xác định rằng các đơn vị NAL VCL của một hoặc nhiều hình ảnh con của hình ảnh đều có giá trị cụ thể thứ nhất của loại đơn vị NAL và các đơn vị NAL VCL khác trong hình ảnh đều có giá trị cụ thể thứ hai khác nhau của loại đơn vị NAL dựa trên giá trị của cờ. Một hoặc nhiều hình ảnh con được giải mã dựa trên giá trị cụ thể thứ nhất của loại đơn vị NAL và giá trị cụ thể thứ hai của loại đơn vị NAL. Một hoặc nhiều hình ảnh con được chuyển tiếp để hiển thị dưới dạng một phần của chuỗi viđeo được giải mã.

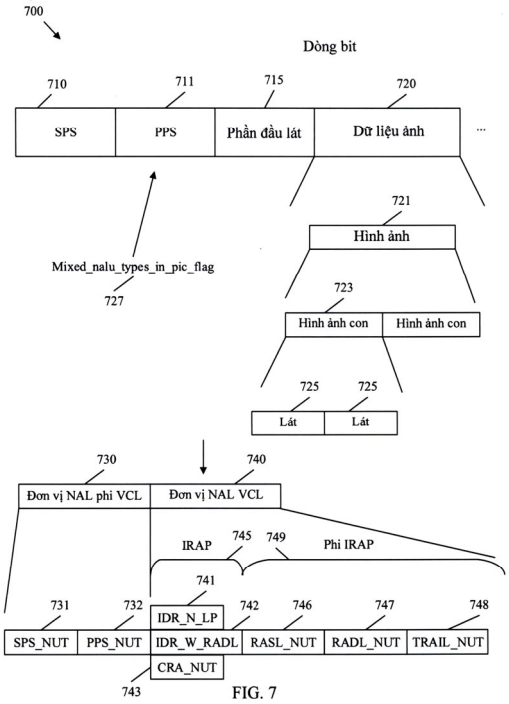
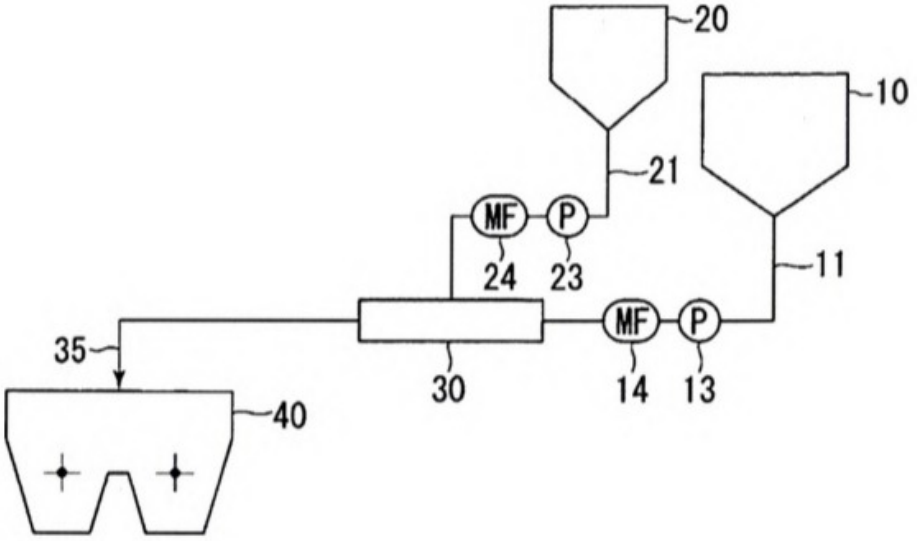


FIG. 7

(11) **110955 A**
(21) **1-2024-01406**
(22) 22/12/2023
(30) 2022-207186 23/12/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 27/02/2024
(86) PCT/JP2023/046055 22/12/2023
(87) WO 2024/135803 27/06/2024
(51) ***E01C 7/22***; *C08K 5/06; C08K 5/09; C08L 71/02; C08L 95/00; C08K 3/013; C08K 5/10*
(71) **NIPPO CORPORATION** (JP)
19-11, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048380, Japan
(72) ANDOU, Masahiro (JP); SUEHARA, Toshifumi (JP); MONDEN, Tomoya (JP); KAMEYAMA, Shuichi (JP); KOGO, Kenichi (JP); YOKOMIZO, Katsumi (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

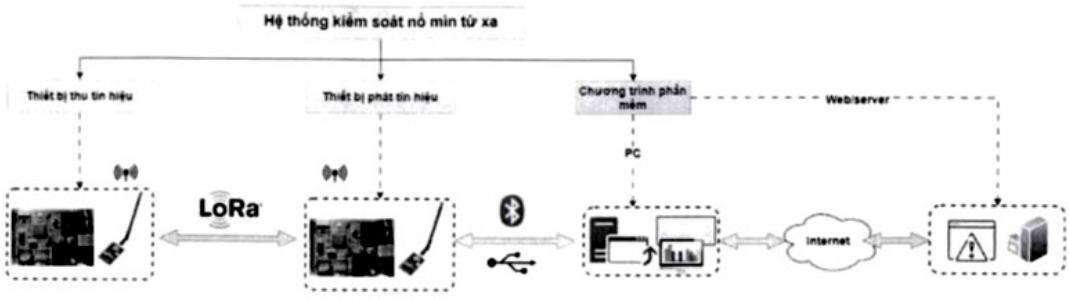
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP NHỰA ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất hỗn hợp nhựa đường chứa nhựa đường xốp, dễ thi công và có thể tạo ra độ nén cao ngay cả khi nhiệt độ trong quá trình trải đường vừa phải. Phương pháp sản xuất hỗn hợp nhựa đường này bao gồm các bước: thêm nước vào nhựa đường đã được nung nóng để điều chế nhựa đường xốp và trộn nhựa đường xốp với cốt liệu và hợp chất axit béo.



(11) **110956 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01448**
(22) 28/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/02/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/03/2024
(51) ***H04W 4/00****; F42D 1/04*
(71) **CÔNG TY TNHH KOVINA TECHNO** (VN)
Số 01A nhà A2, tập thể Trường ĐH Mỏ- Địa Chất, TDP số 04, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Bùi Xuân Nam (VN); Trần Quang Hiếu (VN); Nguyễn Văn Đức (VN); Trần Trung Tín (VN); Nguyễn Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
(54) **HỆ THỐNG KHỞI NỔ TỪ XA**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống khởi nổ từ xa bao gồm các thiết bị: thiết bị phát tín hiệu tầm xa sử dụng công nghệ Lora, thiết bị thu tín hiệu tầm xa sử dụng công nghệ Lora. Trong đó, thiết bị phát tích hợp các chức năng như sau: truyền/nhận tín hiệu được mã hóa mã định danh của thiết bị phát; điều khiển khởi no từ xa qua công nghệ truyền tín hiệu vô tuyến khoảng cách xa Lora; hiển thị số lần khởi no và trạng thái thu/phát tín hiệu; thiết bị thu tích hợp các chức năng mã hoá tín hiệu truyền/nhận như sau: mã hoá tín hiệu truyền/nhận với thuật toán AES-128 hoặc AES-256; mã hoá bằng mã sinh ngẫu nhiên giữa hai thiết bị thu/phát tín hiệu; mã hoá bàng mã kích hoạt trạng thái khởi nổ ở thiết bị thu tín hiệu; thiết bị thu tín hiệu có khả năng đo lường tổng điện trở dây dẫn trước khi nhận tín hiệu khởi nổ; thiết bị thu tín hiệu có khả năng tạo nguồn dòng phù hợp tương ứng với tổng điện trở sau khi được đo lường. Hệ thông còn bao gồm phần mềm giám sát nổ mìn các thiết bị thu/phát tín hiệu trong quá trình khởi nổ. Phần mềm này có các chức năng: giám sát các thiết bị thu/phát tín hiệu khởi nổ; đặt mới, sửa đổi và thay thế mã kích hoạt cho phép các thiết bị thu/phát tín hiệu khởi nổ được hoạt động; phát hiện lỗi phát sinh bất thường trong quá trình hoạt động của các thiết bị; ngăn chặn các tín hiệu điều khiển nếu phát hiện bất thường hoặc lỗi bảo mật; khoá thiết bị.



Hình 1

(11) **110957 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01528**
(22) 01/03/2024
(30) 202311534569.1 17/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/03/2024
(51) ***C07D 249/18**; H01L 31/055; C09J 123/08; C09K 11/06; C07D 409/04; C09J 11/06*
(71) **CHANGZHOU BETTERIAL FILM TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
No. 666, Wujin Avenue, Wujin District, Changzhou City, Jiangsu Province, China
(72) Zhu Xiujuan (CN); RU ZHENGWEI (CN); ZHOU LE (CN)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **CHẤT CHUYỂN ĐỔI ÁNH SÁNG CÓ CẤU TRÚC BẤT ĐỐI XỨNG, MÀNG DÍNH CHUYỂN ĐỔI ÁNH SÁNG VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật màng dính chuyển đổi ánh sáng và cụ thể là chất chuyển đổi ánh sáng có cấu trúc bất đối xứng, màng dính chuyển đổi ánh sáng và các phương pháp điều chế chúng. Chất chuyển đổi ánh sáng có cấu trúc bất đối xứng bao gồm benzotriazol làm chất gốc, trong đó các vòng thơm bất đối xứng được đưa vào cả hai phía của vòng benzen; và các vòng thơm bất đối xứng bao gồm heteroaryl ở một phía và vòng benzen ở phía bên kia. Trong chất chuyển đổi ánh sáng có cấu trúc bất đối xứng, màng dính chuyển đổi ánh sáng và các phương pháp điều chế chúng theo sáng chế, benzotriazol được sử dụng làm chất gốc, trong đó vòng heteroaryl và vòng benzen bất đối xứng được đưa vào cả hai phía của vòng benzen. Một mặt, heteroaryl, chẳng hạn như vòng thơm thiofen, có mật độ điện tử (electron) cao hơn và khả năng di chuyển hạt tải điện tốt hơn vòng benzen; mặt khác, cấu trúc bất đối xứng có thể cho phép bước sóng chuyển đổi ánh sáng của chất chuyển đổi ánh sáng có không gian điều chỉnh rộng hơn, đồng thời, các bộ phận phát sáng ở cả hai phía có thể được điều chỉnh thêm để đạt được sự chuyển đổi ánh sáng ở các dải bước sóng khác nhau, hiện thực hóa sử dụng hiệu quả ánh sáng mặt trời.

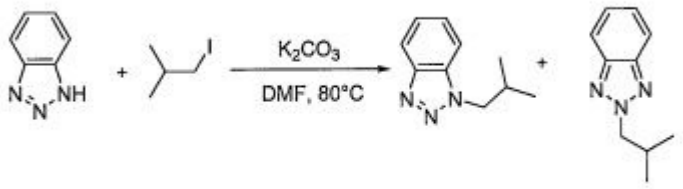


Fig. 1

(11) **110958 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01598**
(22) 04/03/2024
(30) 2023114544594 03/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/03/2024
(51) ***G06N 3/08***; *G06V 20/00; G06V 10/74; G06V 10/82; G06V 10/30; G06V 10/44*
(71) **VTEAM FINANCIAL TECHNOLOGY & SERVICES (WUHAN) CO, LTD** (CN)
(Wuhan Free Trade Zone) 8th Floor (10) Office Number, Building G-1, Building GA, Block G, Block G, Construction · Optics Valley Star Project, No. 797 Gaoxin Avenue, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan City, Hubei Province, China 430079
(72) Fong-Tai, WEN (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG CHỨNG CHỈ GỐC DỰA TRÊN ĐỒ HỌA MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực xử lý hình ảnh, và cụ thể là phương pháp nhận dạng chứng chỉ gốc dựa trên đồ họa máy tính bao gồm các bước: thiết lập các nhãn khác nhau cho các hình ảnh chứng chỉ và các hình ảnh không phải chứng chỉ trong các hình ảnh lịch sử đã thu thập, và khử nhiễu các hình ảnh lịch sử đã thu thập để tạo ra bộ dữ liệu chứng chỉ; thu được các biên của hình ảnh đã thu thập của các hình ảnh lịch sử đã thu thập sau khi khử nhiễu theo thuật toán phát hiện biên, các biên của hình ảnh đã thu thập bao gồm các biên mạnh và các biên yếu của các hình ảnh đã thu thập; tính toán độ tương đồng giữa các biên của hình ảnh với các biên của hình ảnh mẫu đặt trước, và thiết lập hàm mất mát (Loss Function) của mô hình mạng nơ-ron đặt trước; sử dụng bộ dữ liệu chứng chỉ để huấn luyện mô hình mạng nơ-ron và đánh giá mô hình để thu được mô hình tối ưu; và tạo ra kết quả nhận dạng cho các hình ảnh cần nhận dạng. Phương pháp sử dụng mô hình mạng nơ-ron được huấn luyện để xác định xem hình ảnh được nhập vào có phải là chứng chỉ gốc hay không, điều này giúp cải thiện độ chính xác nhận dạng.

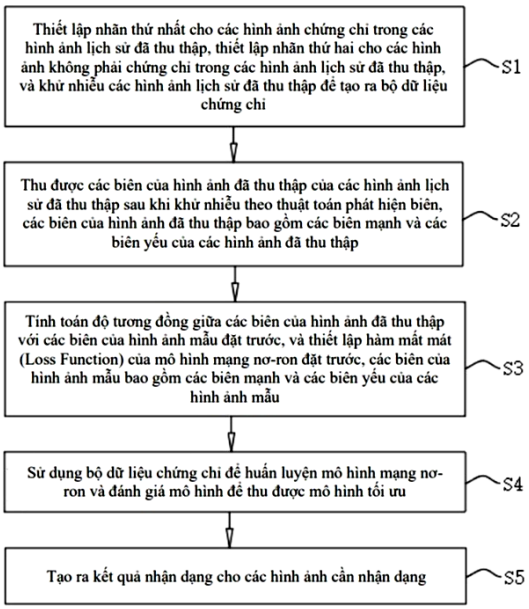


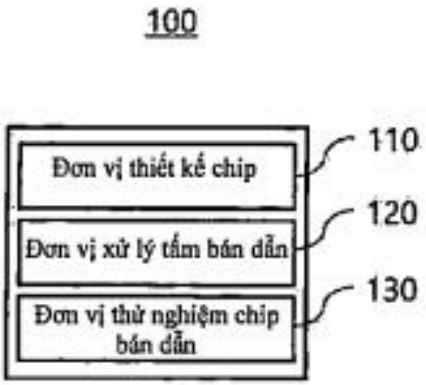
Fig.1

(11) **110959 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01823**
(22) 13/03/2024
(30) 10-2023-0162783 21/11/2023 KR
(51) ***H01L 21/00***
(71) **SEMICONDUCTOR PROCESS TECHNOLOGY ACADEMY** (KR)
B214ho, 77, Changnyong-daero 256beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16229, Republic of Korea
(72) LEE, Jongwook (KR); LEE, Jonghwan (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG SẢN XUẤT THIẾT BỊ BÁN DẪN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất thiết bị bán dẫn có thể tạo ra các chip bán dẫn trên tấm bán dẫn, phân tích các đặc tính điện của từng chip bán dẫn, đồng thời chọn và đóng gói các chip bán dẫn đáp ứng các thông số kỹ thuật. Hệ thống sản xuất thiết bị bán dẫn theo sáng chế bao gồm đơn vị thiết kế chip để thiết kế chip và tạo ra mặt nạ quang, bộ phận xừ lý tấm bán dẫn để xử lý tấm bán dẫn sử dụng mặt nạ quang và bộ phận bán dẫn kiểm tra các đặc tính điện của chip bán dẫn được hình thành trên tấm bán dẫn đã được xử lý để đóng gói và có thể bao gồm một bộ phận kiểm tra chip.

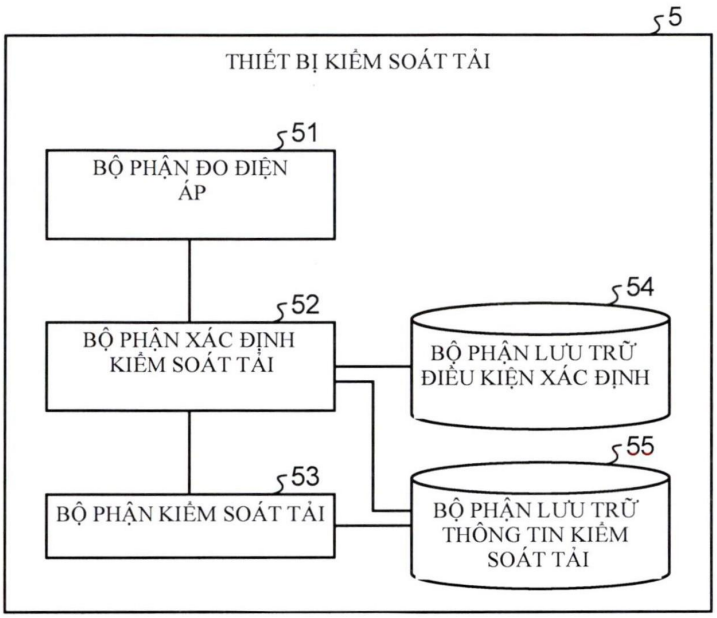
Fig. 1



(11) **110960 A**
(21) **1-2024-01858**
(22) 27/09/2021
(43) 26/05/2025
(85) 14/03/2024
(86) PCT/JP2021/035319 27/09/2021
(87) WO 2023/047569 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/03/2024
(51) ***H02J 3/14****; H02J 3/38; H02J 3/32*
(71) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION** (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008310, Japan
(72) ITAYA, Nobuhiko (JP); KAWANO, Shunsuke (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ KIỂM SOÁT TẢI, THIẾT BỊ TRUNG TÂM, HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TẢI, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TẢI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát tải (5) dùng để kiểm soát tải thuộc về lưới điện quy mô nhỏ có khả năng hoạt động tự động bằng cách sử dụng hệ thống tích trữ năng lượng trong quá trình mất điện trong lưới điện. Thiết bị kiểm soát tải (5) bao gồm: bộ phận đo điện áp (51) dùng để đo điện áp ở điểm thu năng lượng của bên tiêu thụ tương ứng với tải; bộ phận lưu trữ thông tin kiểm soát (55) dùng để lưu trữ thông tin kiểm soát tải chỉ báo xem liệu có đặt giới hạn tải đối với tải trong quá trình hoạt động tự động hay không; bộ phận xác định kiểm soát tải (52) dùng để xác định xem đã khởi động hoạt động tự động sau khi xảy ra mất điện trong lưới điện bằng cách sử dụng thông tin kiểm soát tải và giá trị đo được đo bởi bộ phận đo điện áp (51); và bộ phận kiểm soát tải (53) dùng để đặt giới hạn tải đối với tải để đáp lại bộ phận xác định kiểm soát tải (52) xác định rằng đã khởi động hoạt động tự động.

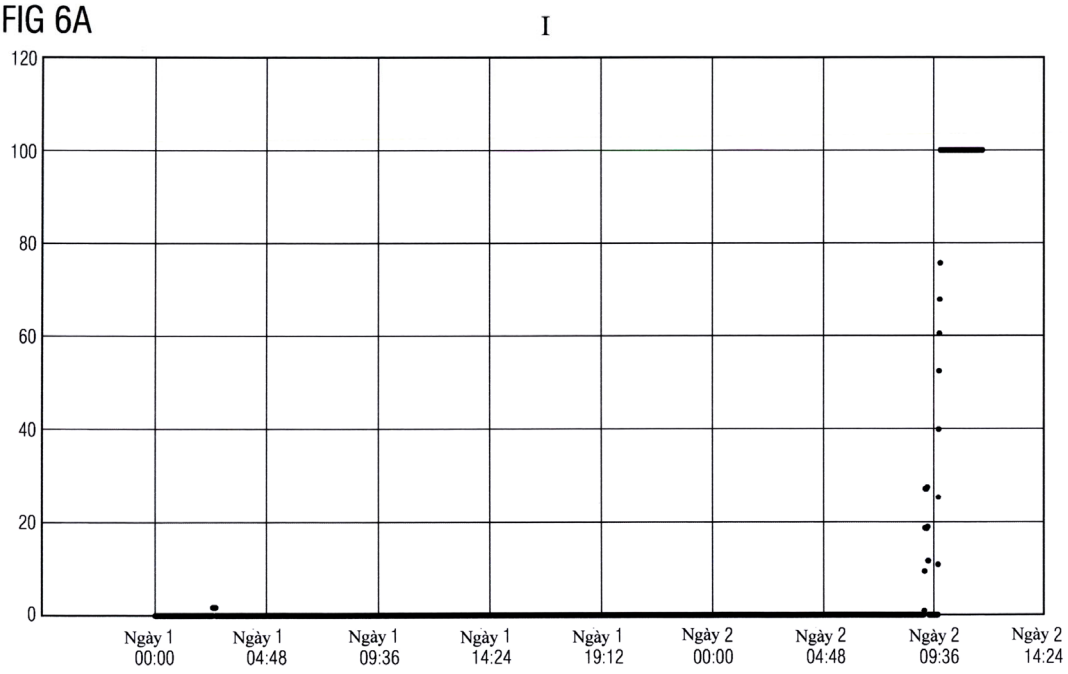
FIG.5



(11) **110961 A**
(21) **1-2024-01887**
(22) 09/09/2021
(43) 26/05/2025
(85) 15/03/2024
(86) PCT/EP2021/074841 09/09/2021
(87) WO2023/036428 16/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/03/2024
(51) ***F22B 37/42***
(71) **SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY** (FI)
Metsänneidonkuja 10, 02130 Espoo, Finland
(72) HILTUNEN, Teri (FI)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH RÒ RỈ ỐNG TRONG VÒNG TUẦN HOÀN NƯỚC-HƠI CỦA HỆ THỐNG NỒI HƠI ĐỐT, VÀ HỆ THỐNG NỒI HƠI ĐỐT**

(57) Để cải thiện khả năng phát hiện rò rỉ ống, trong vòng tuần hoàn nước-hơi của hệ thống nồi hơi đốt (10), phương pháp xác định rò rỉ ống được sử dụng, phương pháp này bao gồm các bước: - đo lưu lượng hơi chính (Q_MS,C) hiện hành trong vòng tuần hoàn nước-hơi của hệ thống nồi hơi đốt (10) trong quá trình vận hành; - mô hình hóa dòng hơi chính (Q_MS,C) trong vòng tuần hoàn nước-hơi trong quá trình vận hành bằng cách sử dụng dữ liệu quá trình trong mô hình số của hệ thống nồi hơi đốt (10) đưa ra dòng hơi chính (Q_MS,C) của nồi hơi đốt hệ thống (10) trong các điều kiện gần như không có rò rỉ ống; - so sánh lưu lượng nước-hơi đo được và lưu lượng nước-hơi được mô hình hóa với nhau để thu được số đo sai số (Δ_MS) đối với lưu lượng hơi chính được bao gồm trong bộ đo sai số; và - giám sát bộ đo sai số và các đặc tính của bộ đo sai số vượt quá ngưỡng xác định trước trong khoảng thời gian xác định trước trong quá trình vận hành để xác định sự hiện diện của rò rỉ ống vòng tuần hoàn nước-hơi.

FIG 6A



(11) **110962 A**
(21) **1-2024-01892**
(22) 16/08/2022
(30) 63/233,940 17/08/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 15/03/2024
(86) PCT/US2022/040442 16/08/2022
(87) WO2023/023039 23/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/03/2024
(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/124; H04N 19/18; H04N 19/119; H04N 19/157*
(71) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101, 8th Floor, Building 12, No. 16, Xierqi West Road, Haidian District, Beijing, 100085, China
(72) XIU, Xiaoyu (US); YAN, Ning (CN); CHEN, Yi-wen (TW); KUO, Che-wei (TW); CHEN, Wei (CN); JHU, Hong-jheng (TW); WANG, Xianglin (US); YU, Bing (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CỦA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị giải mã viđeo, và các phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính của chúng. Phương pháp này có thể bao gồm bước chọn tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên từ các hệ số biến đổi được giải lượng tử hóa. Phương pháp này có thể bao gồm bước áp dụng sơ đồ tạo ra giả thiết dựa trên khuôn mẫu để chọn giả thiết từ nhiều giả thiết ứng viên cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên này. Phương pháp này có thể bao gồm bước xác định tổ hợp của các ứng viên dấu được liên kết với giả thiết được chọn này là tập hợp các dấu được dự đoán cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên này. Phương pháp này có thể bao gồm bước ước lượng các dấu ban đầu cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên này dựa trên tập hợp các dấu được dự đoán này và chuỗi các bit báo hiệu dấu được nhận từ bộ mã hóa viđeo. Phương pháp này có thể bao gồm bước cập nhật các hệ số biến đổi được giải lượng tử hóa đã nêu dựa trên các dấu ban đầu được ước lượng cho tập hợp các hệ số biến đổi ứng viên này.

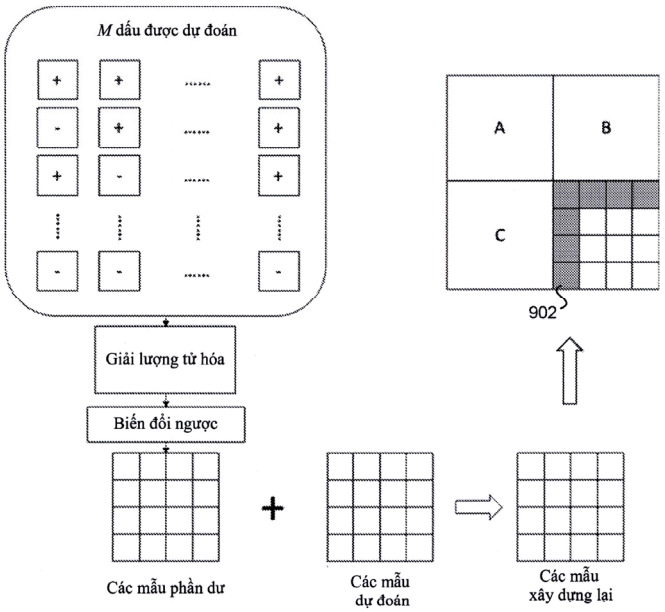


FIG. 9

(11) **110963 A**
(21) **1-2024-01893**
(22) 21/09/2022
(30) 102021000024347 22/09/2021 IT
(43) 26/05/2025
(85) 15/03/2024
(86) PCT/IB2022/058922 21/09/2022
(87) WO2023/047301 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/01/2025
(51) ***G01H 9/00***
(71) **ENI S.P.A.** (IT)
Piazzale Enrico Mattei, 1 00144 Roma, Italy
(72) ZAMPATO Massimo (IT); TUROLLA Axel (IT); CARMINATI Stefano (IT); PALMIERI Luca (IT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT CÔNG TRÌNH/KẾT CẤU CHO VIỆC ĐO CÁC DAO ĐỘNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁP QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (1) và phương pháp giám sát bằng cáp quang (3) cho việc đo các dao động công trình/kết cấu (2). Hệ thống bao gồm cáp quang (3) được kết hợp với công trình/kết cấu (2) và có một đầu được nối với bộ xoay vòng (4) và đầu đối diện kết thúc, nguồn (5) của các ký hiệu phát ra chuỗi N_s các tín hiệu đầu vào (σ_i= [0,..,N_s- 1]) và được tạo cấu hình để tạo ra vectơ đầu vào (s(τ)) với N_c các tín hiệu đầu vào (S_n(τ) n= [0,..,N_c-1]), khối điều chế OFDM đa sóng mang (6) được làm thích ứng để điều chế chùm sáng (13) phát ra bởi nguồn laze (12) bởi tín hiệu điều chế OFDM để xác định tín hiệu cảm biến (S_{IN}(t)) với N_c các sóng mang phụ, tín hiệu điều chế OFDM được tạo ra dựa trên vectơ đầu vào (s(τ)); bộ xoay vòng (4) được làm thích ứng để gửi tín hiệu cảm biến (S_{IN}(t)) đến cáp quang (3) và nhận tín hiệu tán xạ ngược S_{OUT}(t); khối giải điều chế OFDM (19) mà nhận chùm sáng thứ hai có cường độ tỷ lệ thuận với chùm sáng (13) để giải điều chế tín hiệu tán xạ ngược (S_{OUT}(t)) xác định vectơ đầu ra (u(τ)) với N_c các tín hiệu đầu ra (u_n(τ) n= [0,..,N_c-1]) mà gồm cả các ký hiệu tán xạ ngược; khối xử lý (20) mà xử lý vectơ đầu ra (u(τ)) và vectơ đầu vào (s(τ)), dựa trên N_c các vectơ tham chiếu tương ứng (R^-$_n$ n= [0,.., N_c 1]) của cáp quang (3), tạo ra vectơ biến dạng (V(T)) của cáp quang (3), N_c các vectơ tham chiếu (R^-$_n$ n=[0,..,N_c-1]) được xác định có xem xét các điều kiện không bị nhiễu loạn của cáp quang (3).

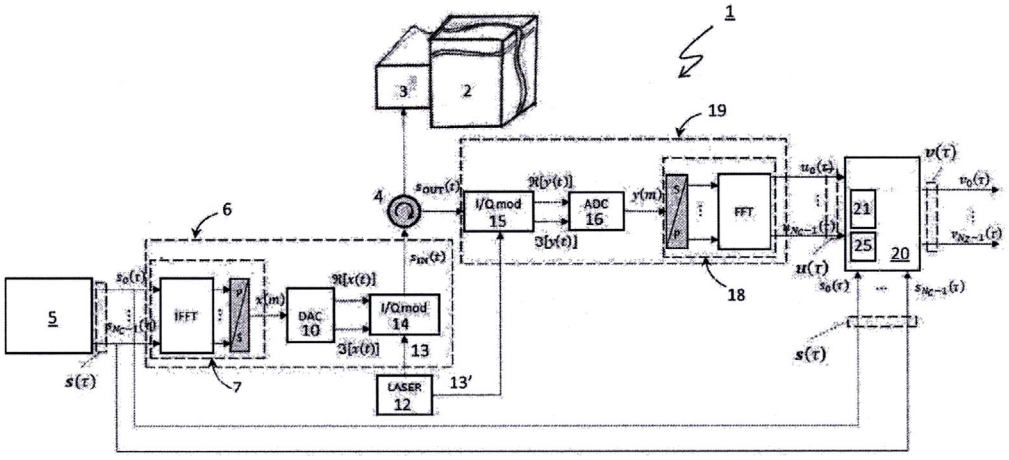


Fig.1

(11) **110964 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-01984**
(22) 19/03/2024
(30) 10-2023-0147928 31/10/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/03/2024
(51) ***C25D 17/28***
(71) **TAESUNG CO., LTD.** (KR)
228 Haean-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15611, Republic of Korea
(72) KIM, Jong Hak (KR); PARK, Chol Won (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ MẠ THEO KIỂU TRUYỀN NGANG VÀ PHƯƠNG PHÁP MẠ DÙNG CHO CÁC VẬT LIỆU ANỐT CHO PIN THỨ CẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạ theo kiểu truyền ngang và phương pháp mạ dùng cho các vật liệu anốt cho pin thứ cấp, trong đó thiết bị có cấu trúc cải tiến để vận chuyển vật liệu anốt cho pin thứ cấp theo phương ngang sử dụng các cuộn mang dòng điện của bộ chỉnh lưu trong khi vật liệu anốt đi xuyên qua bể mạ, và để duy trì độ căng của vật liệu anốt sử dụng các cuộn mang dòng điện nâng hạ theo phương thẳng đứng. Ngoài ra, thiết bị có cấu trúc cải tiến để ngăn chặn sự biến dạng như là các vết nhăn hoặc hư hại sản phẩm khỏi việc xảy ra ở mép bên trái và bên phải của vật liệu anốt bằng cách điều khiển riêng lẻ độ căng của mép bên trái và bên phải của vật liệu anốt của tấm mỏng.

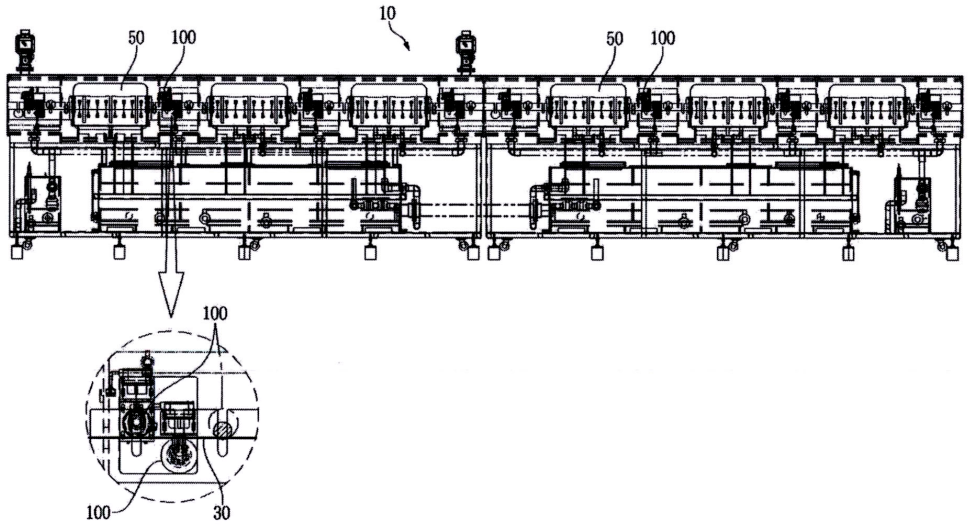


FIG. 1

(11) **110965 A**
(21) **1-2024-01986**
(22) 27/09/2021
(30) 202110959399.6 20/08/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 19/03/2024
(86) PCT/CN2021/121054 27/09/2021
(87) WO 2023/019690 23/02/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/03/2024
(51) ***C22C 38/02***
(71) **NANJING IRON & STEEL CO., LTD.** (CN)
Xiejiadian Liuhe District Nanjing Jiangsu 210035, China
(72) DING, Ye (CN); HONG, Jun (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
(54) **TẤM THÉP CẦU Q345QD RẤT DÀY LOẠI FERIT-PECLIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cầu Q345qD rất dày loại ferit-peclit và phương pháp sản xuất tấm thép này, liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật sản xuất thép. Thành phần hóa học và tỷ lệ phần trăm khối lượng của nó là như sau: C: 0,13%-0,16%, Si: 0,20%-0,40%, Mn: 1,40%-1,70%, P≤ 0,015%, S ≤ 0,005%, Nb: 0,020%-0,050%, V: 0,020%-0,050%, Al: 0,015%-0,045%, Ti: 0,008%-0,025%, Ni: 0,15%-0,35%, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi; và trạng thái chuẩn hóa của tấm thép chủ yếu là ferit và peclit. Các tính chất cơ học của tấm thép ở trạng thái phân phối chuẩn hóa bao gồm: độ bền uốn ReL từ 329 đến 346 MPa, độ bền kéo Rm ≥ 500 MPa, độ giãn dài A% ≥ 20%, trị số đơn của năng lượng va đập dọc ở -20°C ≥ 120 J, và không có vết rạn nứt trong quá trình uốn ngang.

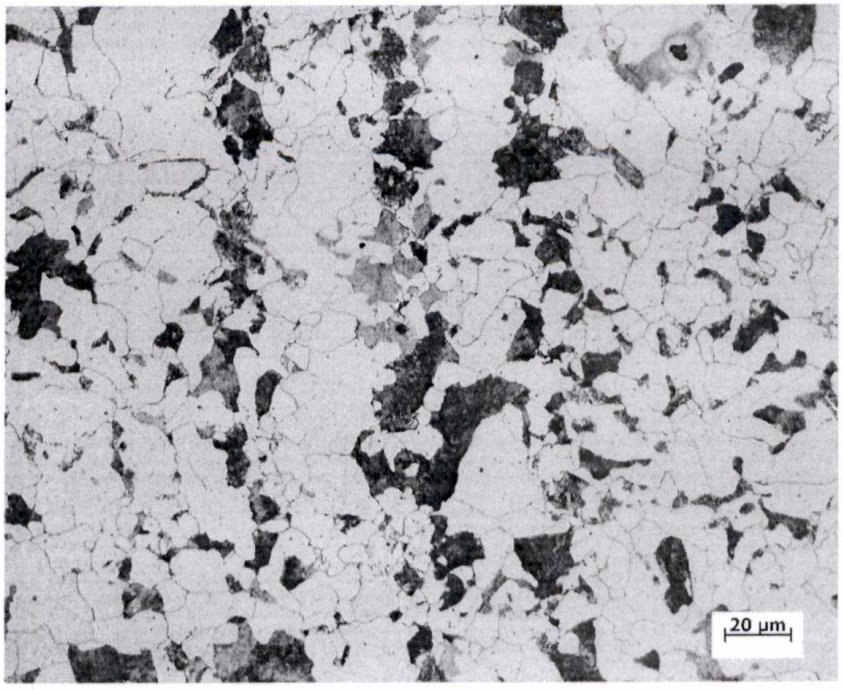


FIG. 1

(11) **110966 A**
(21) **1-2024-02068**
(22) 11/08/2022
(30) 10-2021-0111979 24/08/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 21/03/2024
(86) PCT/KR2022/012045 11/08/2022
(87) WO 2023/027397 02/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/03/2024
(51) ***A47J 43/08****; A23L 23/00; A47J 43/07*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) HWANG, Jai Mun (KR); JUNG, Tae Hyun (KR); KWAK, Dong Ju (KR); LEE, Jun Seok (KR); CHOI, So Jeong (KR); JEONG, Jee Hwan (KR); LEE, Ga Yeong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ ÁP DỤNG GIA VỊ VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĂN ĐƯỢC GỒM THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị áp dụng gia vị bao gồm: phần đảo trộn gồm môđun đảo trộn được cung cấp để, bằng cách quay, đảo trộn bán thành phẩm cùng với gia vị được đưa vào để sản xuất ra sản phẩm; phần cấp liệu được cung cấp để di chuyển bán thành phẩm về phía trước để phân phối bán thành phẩm đến môđun đảo trộn; và phần tháo dỡ được cung cấp để di chuyển sản phẩm được tháo dỡ từ phần đảo trộn về phía trước để cung cấp sản phẩm đến kệ làm việc.

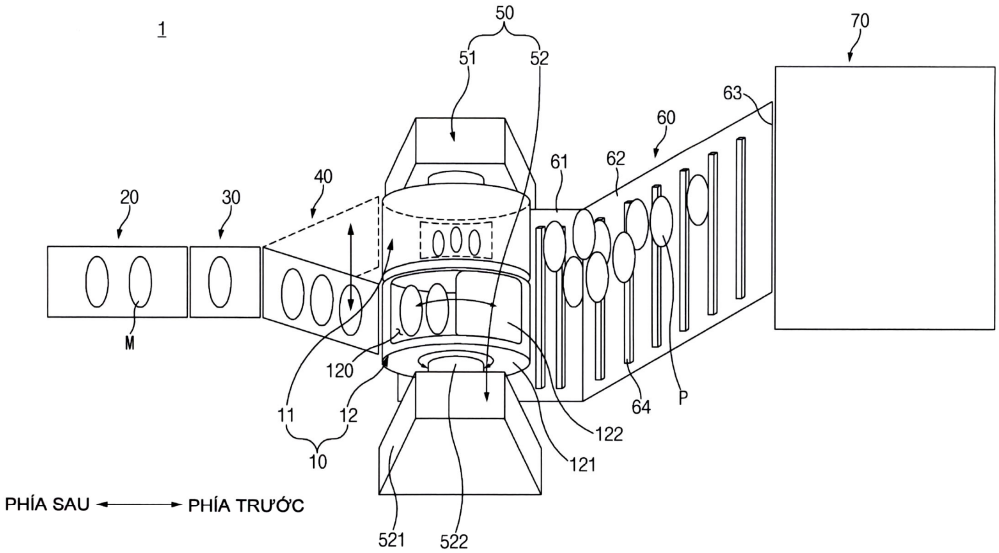


FIG.2

(11) **110967 A**
(21) **1-2024-02069**
(22) 11/08/2022
(30) 10-2021-0111980 24/08/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 21/03/2024
(86) PCT/KR2022/012048 11/08/2022
(87) WO 2023/027398 02/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/03/2024
(51) ***A47J 47/01**; A23L 27/00; A47J 43/04*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) HWANG, Jai Mun (KR); JUNG, Tae Hyun (KR); KWAK, Dong Ju (KR); LEE, Jun Seok (KR); CHOI, So Jeong (KR); JEONG, Jee Hwan (KR); LEE, Ga Yeong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP GIA VỊ VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĂN ĐƯỢC GỒM THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp gia vị và hệ thống sản xuất sản phẩm ăn được bao gồm thiết bị này, và thiết bị cung cấp gia vị này có thể bao gồm: phần cấp gia vị được cung cấp để cho phép cấp gia vị; phần tháo gia vị được kết nối với phần cấp gia vị, kéo dài xuống dưới, và được cung cấp để làm cho gia vị được cấp bởi phần cấp gia vị rơi xuống và tháo gia vị; và phần tháo rải áp dụng được kết nối với phía dưới của phần tháo gia vị và được cung cấp để hỗ trợ sự tháo gia vị thông qua phần tháo gia vị.

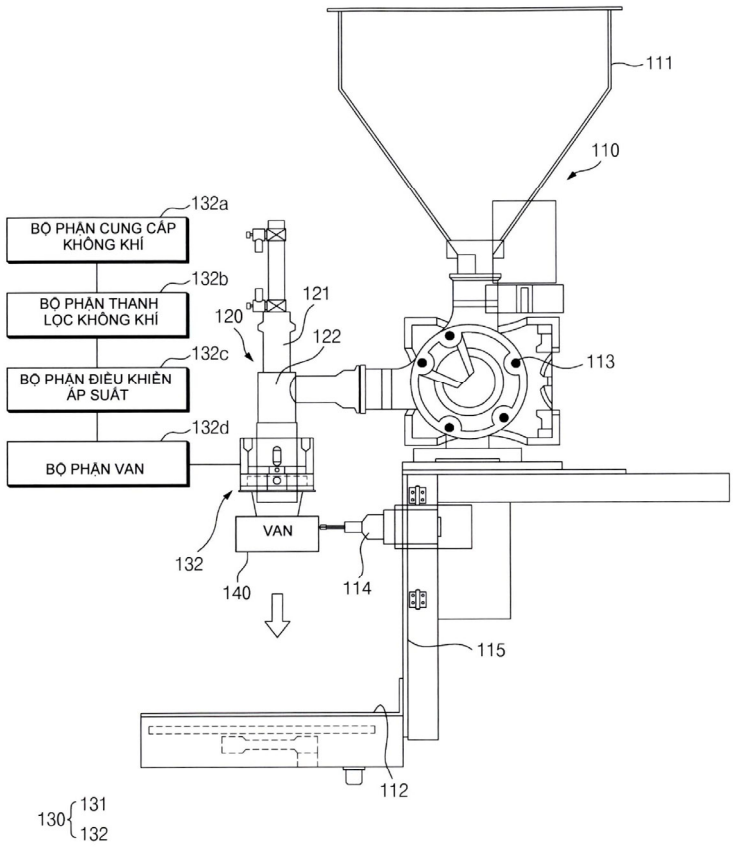
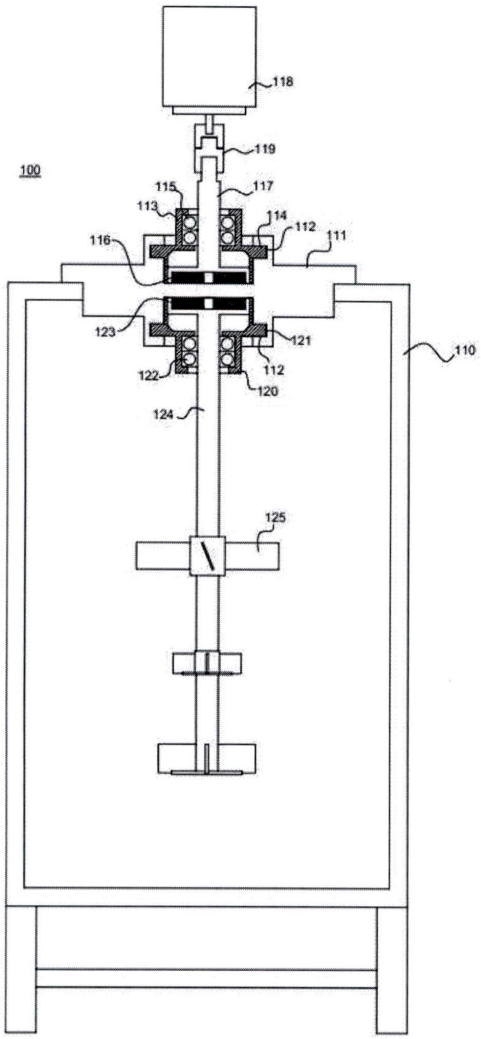


FIG.2

(11) **110968 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02078**
(22) 21/03/2024
(30) 10-2023-0162796 21/11/2023 KR
(51) ***C12M 1/00***
(71) **DONG-A CELL BIO** (KR)
32-9, Noksansaneopjung-ro, Gangseo-gu, Busan, 46751, Republic of Korea
(72) Hyewon, KIM (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **KHAY LÊN MEN DÀNH CHO NGHIÊN CỨU ĐƯỢC TRANG BỊ KHỚP NỐI TỪ**

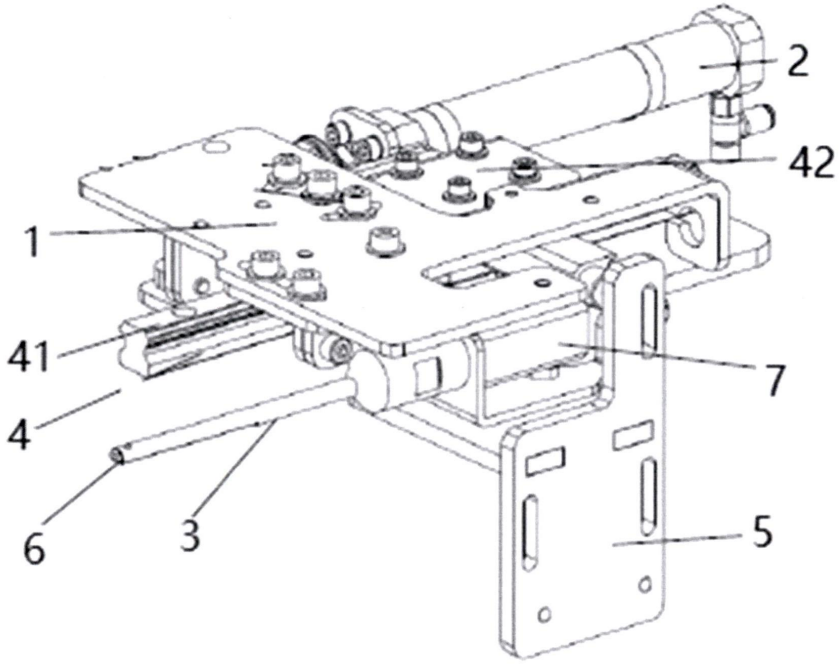
(57) Sáng chế đề cập đến khay lên men dành cho nghiên cứu được trang bị khớp nối từ giúp ngăn ngừa tổn thất công suất động cơ do từ tính khi trộn nguyên liệu thô, cho phép gắn và tháo khớp nối chỉ bằng một cú chạm và được làm bằng thép không gỉ để chống oxy hóa.

Fig. 1



(11) **110969 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02159**
(22) 22/03/2024
(30) 2023206911258 31/03/2023 CN
(51) ***D01H 15/00***
(71) **LAKSHMI MACHINE WORKS LIMITED** (IN)
Perianaickenpalayam, SRK Vidyalaya Post, Coimbatore- 641020, Tamil Nadu, India
(72) Jeganathan Pasupathy (IN); Venkataraman Ashwin (IN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **THIẾT BỊ ĐƯA SỢI DÙNG CHO CÁC CỤM NỐI SỢI TỰ ĐỘNG**

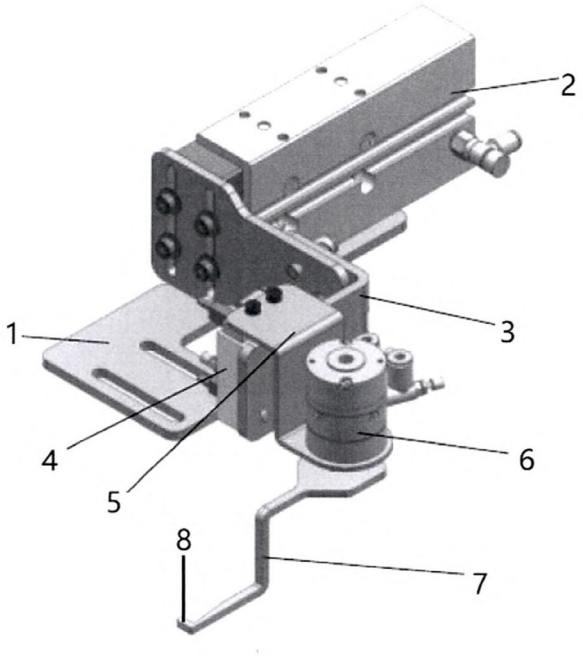
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đưa sợi dùng cho các cụm nối sợi tự động, thuộc lĩnh vực thiết bị dệt. Thiết bị đưa sợi này bao gồm: tấm đế; bộ truyền động và tay giữ được bố trí trên tấm đế này; cụm dẫn hướng tuyến tính này được bố trí trên tấm đế này; cụm dẫn hướng tuyến tính này được kết nối với tấm đế và dẫn động tấm đế này để chuyển động tuyến tính, ngoài ra, cụm dẫn hướng tuyến tính này còn được kết nối với thiết bị đưa sợi này thông qua tấm kết nối. Thiết bị đưa sợi này được thiết kế theo sáng chế có thể đảm bảo chuyển động của tay giữ trong mặt phẳng ngang. Không có đoạn nhô ra trong mặt phẳng đứng, đảm bảo sự ổn định của tay giữ này trong quá trình chuyển động. Do đó, điều này cho phép máy xe sợi vòng này nối các sợi bị đứt lại với nhau một cách nhanh chóng và chính xác khi xảy ra đứt sợi thông qua thiết bị của sáng chế, nhờ đó cải thiện hiệu quả nối sợi của cụm nối sợi tự động này.



Hình 1

(11) **110970 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02160**
(22) 22/03/2024
(30) 2023208330273 14/04/2023 CN
(51) ***D01H 15/00***
(71) **LAKSHMI MACHINE WORKS LIMITED** (IN)
Perianaickenpalayam, SRK Vidyalaya Post, Coimbatore- 641020, Tamil Nadu, India
(72) Jeganathan Pasupathy (IN); Venkataraman Ashwin (IN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **THIẾT BỊ DẪN SỢI DÙNG CHO CÁC CỤM NỐI SỢI TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn sợi dùng cho các cụm nối sợi tự động, thuộc lĩnh vực thiết bị dệt. Thiết bị dẫn sợi này bao gồm bộ truyền động ngang được bố trí trên tấm lắp ghép. Bộ truyền động ngang này truyền động cho bộ truyền động thẳng đứng để di chuyển ngang. Bộ truyền động thẳng đứng này truyền động cho bộ truyền động quay để di chuyển thẳng đứng. Bộ truyền động quay này truyền động quay cần lắc. Thiết bị dẫn sợi được thiết kế theo sáng chế có thể đảm bảo cần lắc này di chuyển theo phương của cọc sợi thông qua bộ truyền động ngang này trong quá trình vận hành, trong khi sử dụng bộ truyền động thẳng đứng này để di chuyển theo phương thẳng đứng và sử dụng bộ truyền động quay này để nối các sợi. Đồng thời, cách bố trí lắp đặt cải tiến của cần lắc này của thiết bị dẫn sợi này tạo ra độ chính xác định vị cao hơn cho việc nối sợi tự động, và cũng tạo ra sự hỗ trợ cứng được cải thiện cho cần lắc mà không có bất kỳ đoạn nhô ra nào, nhờ đó nối sợi nhanh chóng và chính xác thông qua thiết bị này để cải thiện hiệu quả nối sợi của cụm nối sợi tự động này.



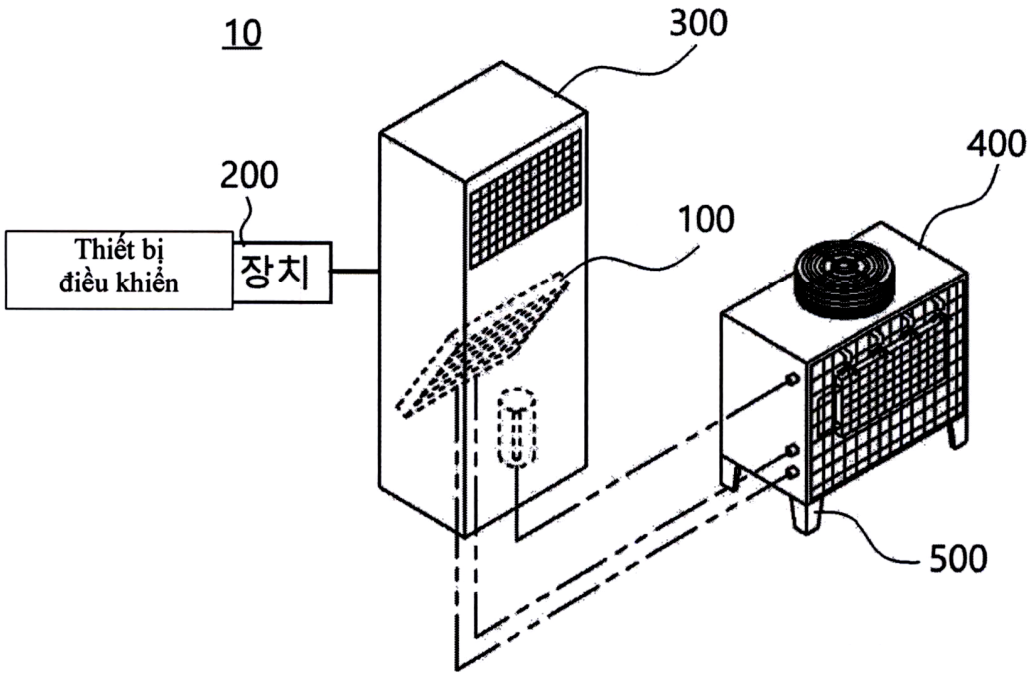
Hình 1

(11) **110971 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02192**
(22) 25/03/2024
(30) 10-2023-0155080 10/11/2023 KR
(51) ***F24F 1/00***; *F24F 11/00*
(75) **KIM, HYUN SUK** (KR)
7-1, Imi-gil, Byeollyang-myeon, Suncheon-si, Jeollanam-do, 58030, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM KHÔNG ĐỔI**

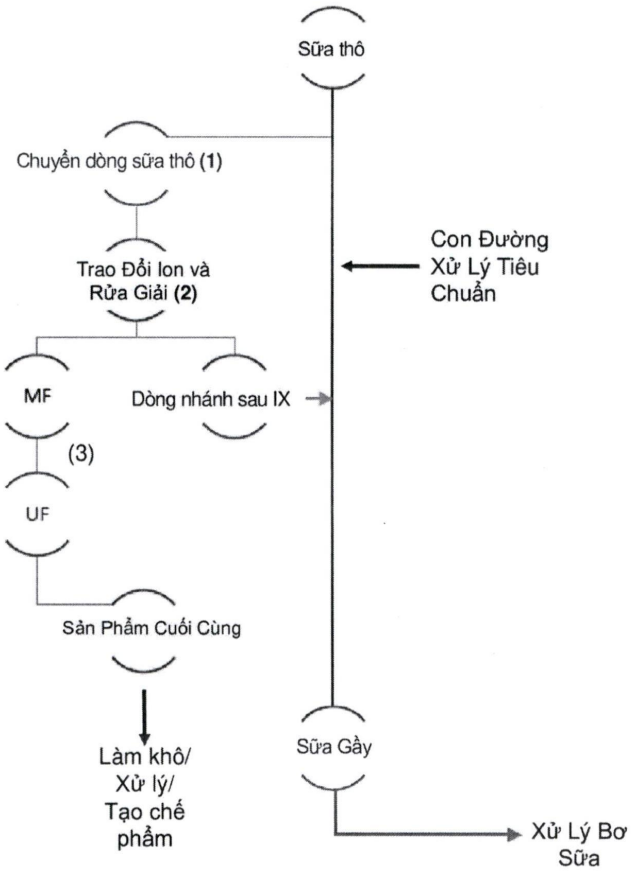
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nhiệt độ và độ ẩm không đổi được triển khai để duy trì không khí trong nhà ở nhiệt độ và độ ẩm không đổi, trong đó hệ thống này bao gồm: thiết bị có nhiệt độ và độ ẩm không đổi để duy trì không gian trong nhà ở nhiệt độ và độ ẩm không đổi; và thiết bị điều khiển để kiểm soát hoạt động của buồng nhiệt độ và độ ẩm không đổi.

Fig. 1



(11) **110972 A**
(21) **1-2024-02198**
(22) 23/08/2022
(30) 63/236,204 23/08/2021 US
63/304,434 28/01/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 25/03/2024
(86) PCT/US2022/075367 23/08/2022
(87) WO 2023/028498 02/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
(51) ***A61K 38/40****; A61P 17/02; A61K 9/00*
(71) **LACTEA THERAPEUTICS LLC** (US)
4539 Metropolitan Ct, Frederick, Maryland 21704, United States of America
(72) HLUBB, Christopher (US); SNEDEKER, Jonathan (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DƯỢC PHẨM CÓ CHỨA LACTOFERRIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hợp phần có chứa Lactoferrin, cụ thể là dược phẩm có chứa Lactoferrin được tinh chế từ nguồn sữa tự nhiên thô. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất và sử dụng chúng.



HÌNH 1

(11) **110973 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02220**
(22) 26/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/06/2024
(51) ***E03F 1/00***
(75) **NGUYỄN VĂN HÙNG** (VN)
178 Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(54) **HỆ THỐNG CHỐNG NGẬP LỤT VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI VI SINH, VAN TỰ ĐỘNG CHẶN NƯỚC TRIỀU CƯỜNG, BƠM THOÁT NGẬP, VAN NGĂN MÙI Ô NHIỄM CHO TP. MỸ THO, TP. TIỀN GIANG, TP. HÀ NỘI, TP. HỒ CHÍ MINH VÀ NHIỀU THÀNH PHỐ KHÁC**

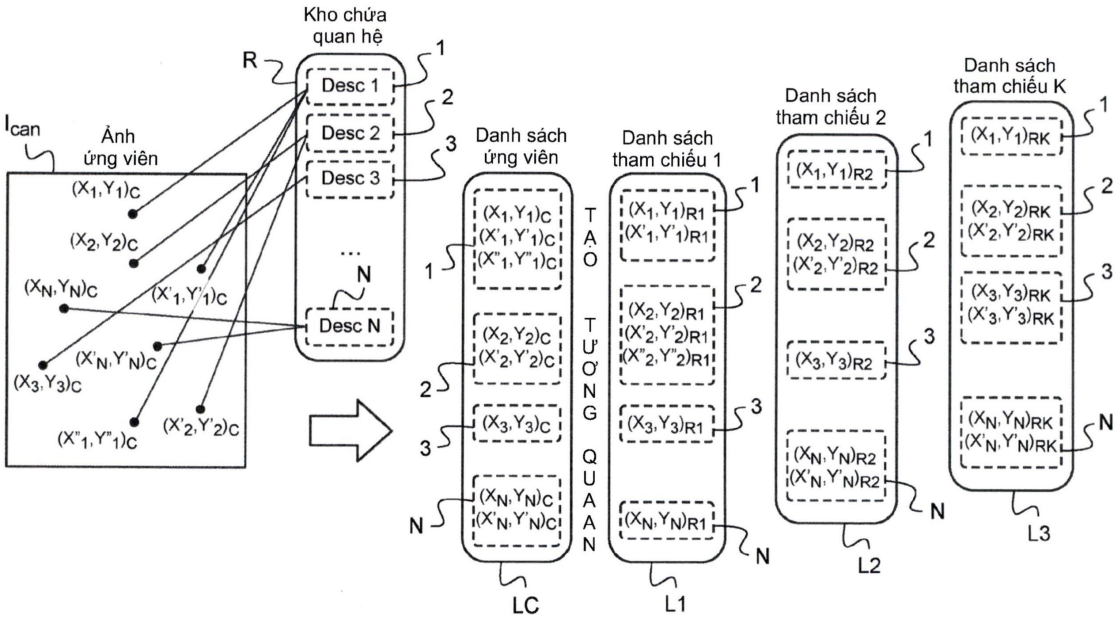
(57) Hệ thống chống ngập lụt và xử lý nước thải vi sinh, van tự động chặn nước triều cường, trạm bơm thoát ngập, van chặn mùi ô nhiễm cho các đô thị. Tận dụng thiết kế khu nhà ở liền kề khoan móng cọc nhồi. Làm hầm vi sinh xử lý nước thải và chống ngập lụt cho đô thị. Sẽ mang lại 6 tác dụng lớn như sau: 1. Tạo hầm vi sinh xử lý nước thải ô nhiễm tốt. 2. Chống ngập lụt tốt hiệu quả 3. Tăng thêm diện tích đất ở 4. Tiện nghi sinh hoạt giao thông và phòng cháy chữa cháy tốt. 5. Tạo được khu dân cư xanh, sạch, đẹp, không bị ô nhiễm không khí. 6. Chống lãng phí phải chở hàng vạn m^3 đất cát đến san lấp mặt bằng.

(11) **110974 A**
(21) **1-2024-02264**
(22) 31/08/2022
(30) FR2109141 01/09/2021 FR
(43) 26/05/2025
(85) 27/03/2024
(86) PCT/EP2022/074254 31/08/2022
(87) WO2023/031305 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/01/2025
(51) ***G06V 10/44****; G06V 40/16; G06V 10/75*
(71) **KERQUEST** (FR)
96 Rue Des Etaies, Parc D'Activites Des Etaies, 73310 Chindrieux, France
(72) BOUTANT, Yann (FR); ROSSET, Gaël (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO TƯƠNG QUAN ẢNH ỨNG VIÊN VỚI ẢNH THAM CHIẾU, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA DANH SÁCH THAM CHIẾU TỪ ẢNH THAM CHIẾU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo tương quan ít nhất một phần của ảnh ứng viên (Ican) với ít nhất một ảnh tham chiếu, phương pháp này bao gồm các bước sau đây: a) thi hành kho chứa quan hệ (R) bao gồm ít nhất là: danh sách được sắp xếp thứ tự của các bộ mô tả quan hệ (Descl, Desc2, Desc3,..., DescN), ít nhất một chế độ tính toán để được áp dụng cho các ảnh để xác định các bộ mô tả của các ảnh này, và chế độ để xác định mức độ tương tự giữa hai bộ mô tả, b) thi hành, đối với mỗi ảnh tham chiếu, danh sách tham chiếu (L1, L2,..., Lk) mà nó bao gồm các vị trí, được gọi là các điểm tham chiếu đáng quan tâm, trong ảnh tham chiếu, của các bộ mô tả của ảnh tham chiếu mà chúng tương tự với các bộ mô tả quan hệ từ kho chứa quan hệ tương thích với kho chứa quan hệ được thi hành trong bước a), danh sách tham chiếu này được sắp xếp thứ tự trên cơ sở thứ tự của kho chứa quan hệ tương thích này, c) xác định, trong ảnh ứng viên, các bộ mô tả của ảnh ứng viên mà chúng được tính toán theo mỗi chế độ tính toán bộ mô tả của kho chứa quan hệ được thi hành trong bước a), và xác định vị trí của mỗi bộ mô tả trong số các bộ mô tả này trong ảnh ứng viên này, d) xác định mức độ tương tự, được xác định theo chế độ xác định của kho chứa quan hệ được thi hành trong bước a), giữa mỗi bộ mô tả của ảnh ứng viên và mỗi bộ mô tả quan hệ của kho chứa quan hệ được thi hành trong bước a), e) xác định danh sách ứng viên mà nó bao gồm các vị trí, được gọi là các điểm ứng viên đáng quan tâm, trong ảnh ứng viên, của các bộ mô tả của ảnh ứng viên thể hiện sự tương tự lớn nhất với các bộ mô tả quan hệ của kho chứa quan hệ được thi hành trong bước a), danh sách ứng viên này được sắp xếp thứ tự trên cơ sở thứ tự của kho chứa quan hệ này, f) xử lý danh sách ứng viên này đối với mỗi danh sách tham chiếu trên cơ sở thứ tự của các danh sách ứng viên và tham chiếu này. Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp tạo ra danh sách tham chiếu từ ảnh tham chiếu.

Fig.2


Kho chứa quan hệ
R
Desc 1
Desc 2
Desc 3
Desc N
I can
Ảnh ứng viên
Danh sách ứng viên
Danh sách tham chiếu 1
Danh sách tham chiếu 2
Danh sách tham chiếu K
TẠO TƯƠNG QUAN
LC
L1
L2
L3

(11) **110975 A**
(21) **1-2024-02265**
(22) 11/03/2020
(30) 62/816,818 11/03/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 11/10/2021
(86) PCT/KR2020/003410 11/03/2020
(87) WO/2020/184991 17/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2021
(51) ***H04N 19/625****; H04N 19/18; H04N 19/70; H04N 19/103; H04N 19/61*
(62) 1-2021-06333
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) JANG, Hyeong Moon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT, VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh gồm các bước xác định chế độ dự đoán của khối hiện tại dựa trên thông tin chế độ dự đoán của khối hiện tại được thu nhận từ luồng bit, thu nhận khối hệ số biến đổi của khối hiện tại từ luồng bit, khử lượng tử hóa hệ số biến đổi để tạo ra khối hệ số biến đổi được khử lượng tử hóa, xác định nhân biến đổi cho khối hệ số biến đổi được khử lượng tử hóa, và tạo ra khối dư của khối hiện tại bằng cách thực hiện việc biến đổi ngược trên khối hệ số biến đổi được khử lượng tử hóa nhờ sử dụng nhân biến đổi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa hình ảnh, phương pháp truyền luồng bit và phương tiện ghi đọc được bởi máy tính.

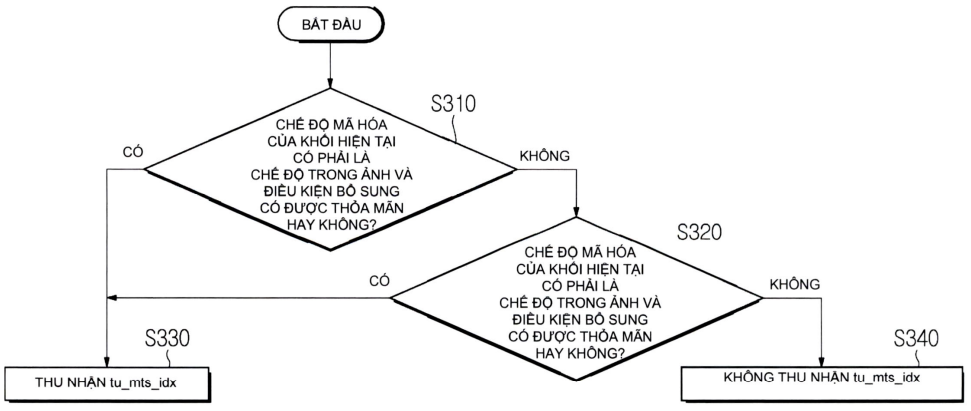


Fig.17

(11) **110976 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02275**
(22) 27/03/2024
(30) 112138164 04/10/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/03/2024
(51) ***B23G 1/44****; B23Q 11/10; B21H 3/04*
(71) **CHUAN YI SHENG MACHINERY CO., LTD.** (TW)
No. 113, Lane 96, Minquan Road, Luzhu District, Kaohsiung City 82147, Taiwan (R.O.C.)
(72) Ming-Yi Hsiao (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ CÁN REN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cán ren (3) gồm đế (31) được lắp đặt trên mặt đất (4), máng (37) được tạo hình trên đế (31), bộ phận dẫn động (32) được lắp đặt trên đế (31) và được bao bọc bởi bộ phận vỏ bọc (33), bộ phận cánh cán (34) được nối với bộ phận dẫn động (32), và các bộ phận khuôn thứ nhất và thứ hai (35, 36) hợp tác. Bộ phận vỏ bọc (33) được đặt phía trên máng (37) và gồm buồng chứa (331) mà trong đó bộ phận dẫn động (32) được đặt. Khi chất lỏng như là dầu phân tán bên trong bộ phận vỏ bọc (33) nhằm mục đích bôi trơn, bộ phận vỏ bọc (33) ngăn rò rỉ chất lỏng. Chất lỏng cũng được phép chảy từ buồng chứa (331) đến máng (37) mà không bị cản trở và sau đó được thu gom để tái sử dụng tiếp, từ đó ngăn môi trường bị ô nhiễm bởi chất lỏng.

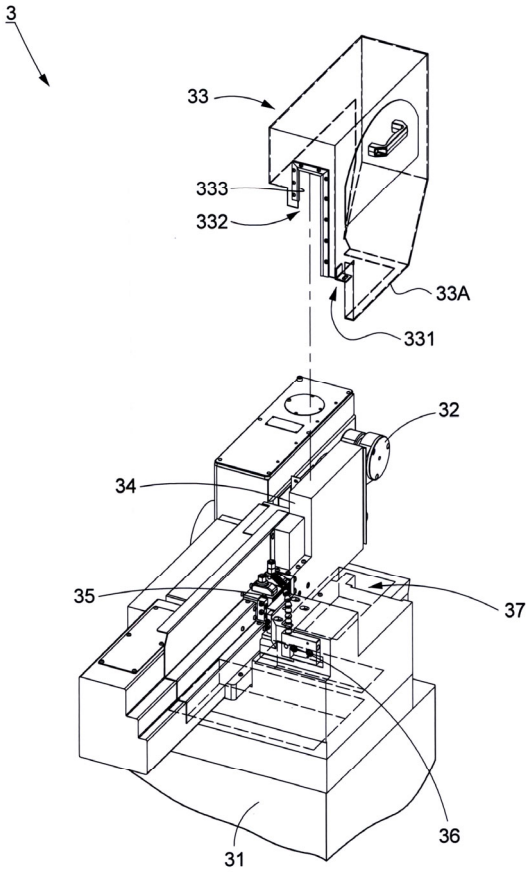


FIG. 4

(11) **110977 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02276**
(22) 27/03/2024
(30) 112118032 16/05/2023 TW
112131920 24/08/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/03/2024
(51) ***B23G 1/44****; G01B 11/14; B21H 3/06; B23G 1/28*
(71) **CHUAN YI SHENG MACHINERY CO., LTD.** (TW)
No. 113, Lane 96, Minquan Road, Luzhu District, Kaohsiung City 82147, Taiwan (R.O.C.)
(72) Ming-Yi Hsiao (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ CÁN REN CÓ HOẠT ĐỘNG CẢM BIẾN KHOẢNG CÁCH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cán ren (3) bao gồm đế (31), bộ nạp (32), cụm tạo hình ren (33), và cụm cảm biến khoảng cách (34). Đế (31) chủ yếu bao gồm phần di chuyển được (311), thân thứ nhất (312a), và thân thứ hai (312b) giữa phần di chuyển được (311) và thân thứ nhất (312a). Cụm tạo hình ren (33) bao gồm việc phối hợp khuôn thứ nhất và thứ hai (331, 332) và đường dẫn làm việc (333) được tạo thành giữa các khuôn (331, 332). Cụm cảm biến khoảng cách (34) bao gồm ít nhất một bộ cảm biến (341) được bố trí trên thân thứ nhất (312a) và môđun xử lý (342) được nối với bộ cảm biến (341). Việc phối hợp giữa bộ cảm biến (341) và môđun xử lý (342) cảm nhận những thay đổi về khoảng cách thứ nhất (D1) giữa thân thứ nhất (312a) và thân thứ hai (312b) theo cách không tiếp xúc để những sự thay đổi không thích hợp có thể được quan sát nhanh chóng và được đối phó thích hợp để đảm bảo rằng khoảng cách thứ hai (D2) của đường dẫn làm việc (333) ở trạng thái bình thường, nhờ đó tăng tỷ lệ hiệu suất của thiết bị cán ren (3).

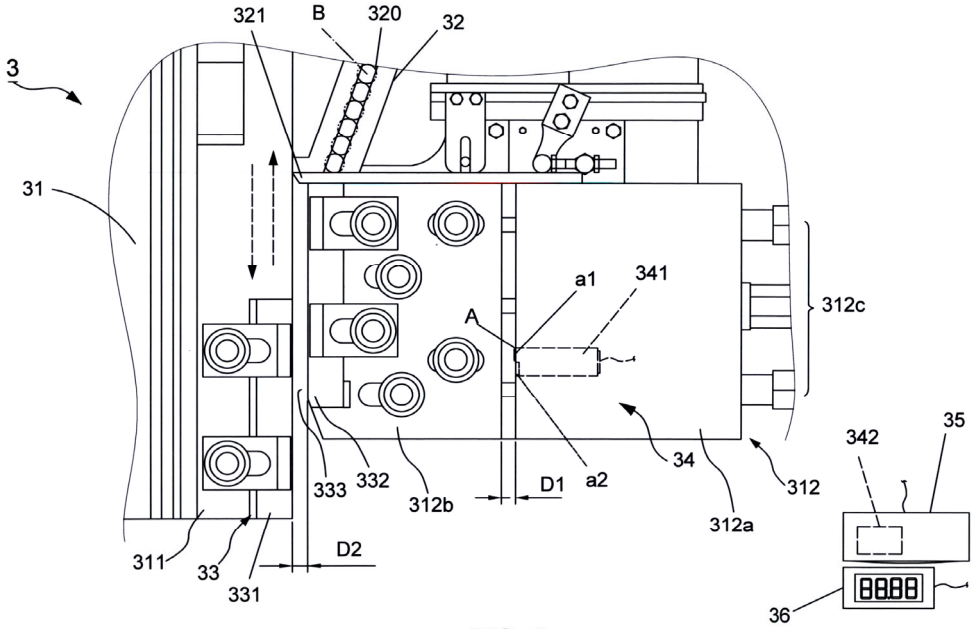


FIG. 2

(11) **110978 A**
(21) **1-2024-02278**
(22) 24/09/2019
(30) 62/735,712 24/09/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 22/04/2021
(86) PCT/CN2019/107409 24/09/2019
(87) WO 2020/063555 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/04/2021
(51) ***H04N 19/86***
(62) 1-2021-02220
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) KOTRA, Anand Meher (IN); ESENLIK, Semih (TR); WANG, Biao (CN); GAO, Han (CN); ZHAO, Zhijie (CN); CHEN, Jianle (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI KHỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý ảnh để sử dụng trong bộ mã hóa ảnh và/hoặc bộ giải mã ảnh, để giải khối rìa khối giữa khối thứ nhất và khối thứ hai của hình ảnh được mã hoá bằng mã khối. Thiết bị xử lý ảnh bao gồm bộ lọc để lọc rìa khối, được tạo cấu hình để, đối với ít nhất một số điểm ảnh cần được lọc, nằm trong khoảng giải khối từ rìa khối này, khoảng giải khối này vuông góc với rìa khối, xác định giá trị điểm ảnh được lọc từ giá trị điểm ảnh gốc của điểm ảnh và ít nhất một giá trị điểm ảnh khác, xác định giá trị cắt xén của điểm ảnh, phụ thuộc vào khoảng cách của điểm ảnh từ rìa khối, và cắt xén giá trị điểm ảnh được lọc, sử dụng giá trị cắt xén thu được trong giá trị điểm ảnh được giải khối. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp giải khối và thiết bị mạng.

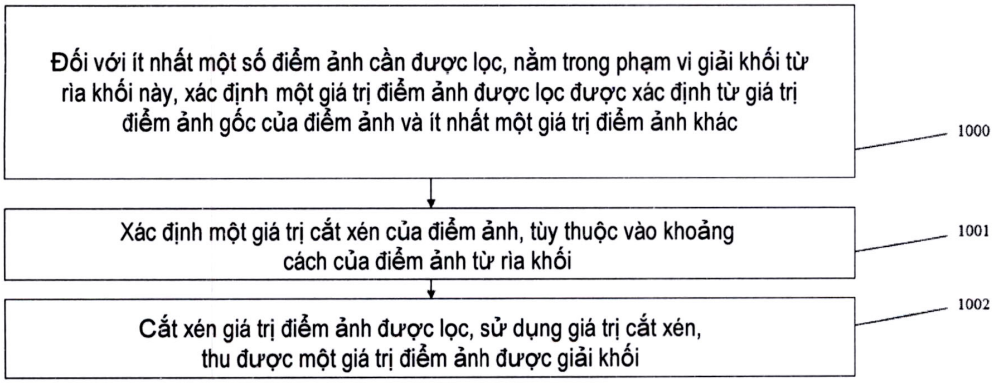


Fig. 9

(11) **110979 A**
(21) **1-2024-02280**
(22) 07/07/2022
(30) 10-2021-0142477 25/10/2021 KR
10-2021-0161267 22/11/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 27/03/2024
(86) PCT/KR2022/009854 07/07/2022
(87) WO 2023/075078 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2025
(51) ***G04G 21/02****; A61B 5/021; A61B 5/1455; G01N 21/25; A61B 5/00; A61B 5/024*
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Minho (KR); JEONG, Injo (KR); KIM, Younghyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CẤU TRÚC ĐỂ TẠO THUẬN LỢI CHO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BỘ CẢM BIẾN CÓ CÁC ĐẶC TÍNH QUANG HỌC KHÁC NHAU**

(57) Thiết bị điện tử theo một phương án bao gồm: vỏ; bảng mạch in; cửa sổ bao gồm vùng thứ nhất song song với bảng mạch in và vùng thứ hai nối mép của vùng thứ nhất và vỏ; bộ cảm biến chụp ảnh quang tuyến (photoplethysmogram - PPG) bao gồm ít nhất một bộ phận phát sáng thứ nhất và ít nhất một bộ phận nhận thứ nhất được tạo cấu hình để nhận ánh sáng, và được bố trí trên bảng mạch in; bộ cảm biến laze bao gồm ít nhất một bộ phận phát sáng thứ hai và ít nhất một bộ phận nhận thứ hai được tạo cấu hình để nhận ánh sáng được phát ra từ ít nhất một bộ phận phát sáng thứ hai và được phản xạ từ bộ phận cơ thể người dùng; và lớp chỉ số được bố trí trên bộ cảm biến laze, trong đó bộ cảm biến laze được bố trí trên bảng mạch in để được bao quanh bởi bộ cảm biến PPG và xếp chồng lên vùng thứ nhất khi cửa sổ được nhìn từ bên ngoài của thiết bị điện tử.

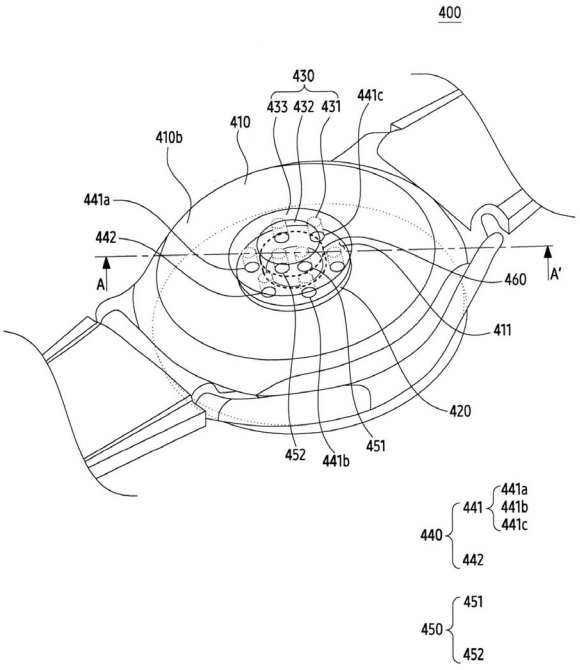


FIG. 4

(11) **110980 A**
(21) **1-2024-02308**
(22) 02/09/2021
(43) 26/05/2025
(85) 28/03/2024
(86) PCT/EP2021/074212 02/09/2021
(87) WO2023/030629 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/03/2024
(51) ***H04W 64/00****; G01S 5/00*
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) LI, Jingya (CN); HAMMARBERG, Peter (SE); SAHLIN, Henrik (SE); SUI, Yutao (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐỂ ĐỊNH VỊ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, XE, NÚT MẠNG, VÀ THỰC THỂ CHO QUYỀN**

(57) Sáng chế này bộc lộ phương pháp được thực hiện trong hệ thống truyền thông không dây để định vị thiết bị không dây, xe, nút mạng, và thực thể cho quyền. Phương pháp được thực hiện trong hệ thống truyền thông không dây để định vị thiết bị không dây (140) đã được kết nối với mạng người vận hành tương ứng (110, 120, 160), được hỗ trợ một phần bởi xe (101, 170, 190), phương pháp này bao gồm các bước: nhận yêu cầu dành cho xe (101, 170, 190) để tiếp cận thiết bị không dây (140), kết hợp xe (101, 170, 190) với mạng người vận hành (110, 120, 160), kích khởi thủ tục định vị mạng bao hàm thiết bị không dây (140) và mạng người vận hành (110, 120, 160), ở đó thủ tục định vị được dựa ít nhất vào việc truyền thông của tín hiệu định vị (171, 191) giữa xe (101, 170, 190) và thiết bị không dây (140), và vào việc truyền thông của các tín hiệu định vị tương ứng (111, 121) giữa một hoặc nhiều điểm truy nhập cố định (110, 120, 310) của mạng người vận hành và thiết bị không dây (140), và xác định vị trí của thiết bị không dây (140) dựa trên một hoặc nhiều phép đo của các tín hiệu định vị (111, 121, 171, 191).

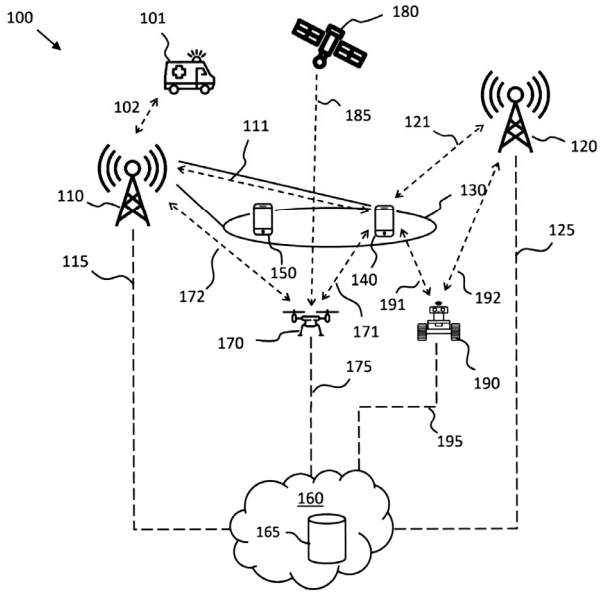


FIG. 1

(11) **110981 A**
(21) **1-2024-02319**
(22) 18/08/2022
(30) 202122092329.3 31/08/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 28/03/2024
(86) PCT/CN2022/113383 18/08/2022
(87) WO/2023/030028 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/03/2024
(51) ***A63H 33/18***
(71) 1. **ALPHA GROUP CO., LTD.** (CN)
Yusha, Alpha Animation Industrial Area, Jinhong Road East & Fengxiang Road North, Chenghai District, Shantou, Guangdong 515800, China
2. **GUANGZHOU ALPHA CULTURE COMMUNICATIONS CO., LTD.** (CN)
Yusha, Room 403, No. 20, Taihegang Road, Yuexiu District, guangzhou, Guangdong 510075, China
(72) LI, Deming (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ KÍCH HOẠT TRỄ ĐỒ CHƠI VÀ ĐỒ CHƠI LIÊN KẾT ĐA CHỨC NĂNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kích hoạt trễ đồ chơi và đồ chơi liên kết đa chức năng. Thiết bị kích hoạt trễ đồ chơi được bố trí ở đồ chơi bao gồm thân chính và bộ phận phóng. Bộ phận phóng được cấu hình để đẩy đồ chơi thứ hai nằm ở phần thân chính ra ngoài phần thân chính. Thiết bị kích hoạt trễ đồ chơi bao gồm bộ phận gài được bố trí ở bộ phận phóng và bộ phận trễ được gắn ở thân chính. Bộ phận trễ được điều chỉnh để gài vào bộ phận gài. Trong khi thao tác phóng được thực hiện bởi bộ phận phóng, bộ phận gài được gắn kết với bộ phận trễ và sau đó được nhả ra khỏi bộ phận trễ. Khi bộ phận gài được gắn với bộ phận trễ, tốc độ phóng của bộ phận phóng sẽ giảm. Khi bộ phận gài được nhả ra khỏi bộ phận trễ, bộ phận phóng sẽ quay trở lại tốc độ phóng ban đầu của nó và đồ chơi thứ hai được bộ phận phóng đẩy ra khỏi thân chính. Kết quả là, với thiết bị kích hoạt trễ đồ chơi theo sáng chế, bộ phận phóng có thể làm trễ việc phóng đồ chơi thứ hai để làm chậm nhịp chơi của đồ chơi liên kết đa chức năng và cải thiện khả năng chơi của đồ chơi liên kết đa chức năng, mang lại sự ngạc nhiên đến người chơi.

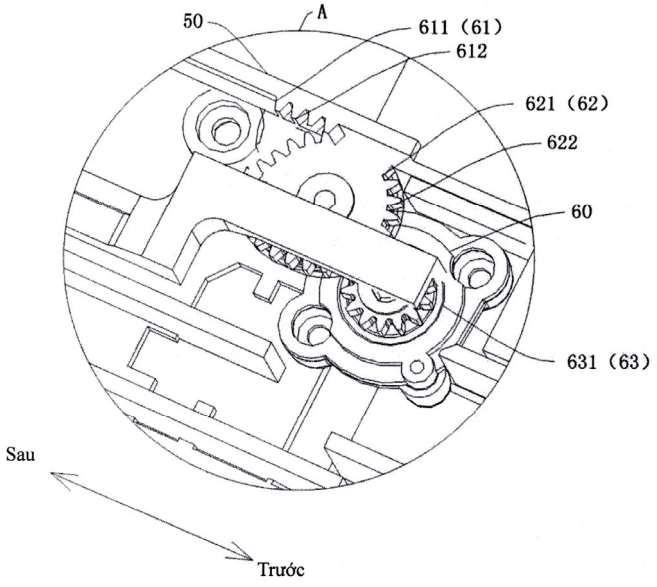
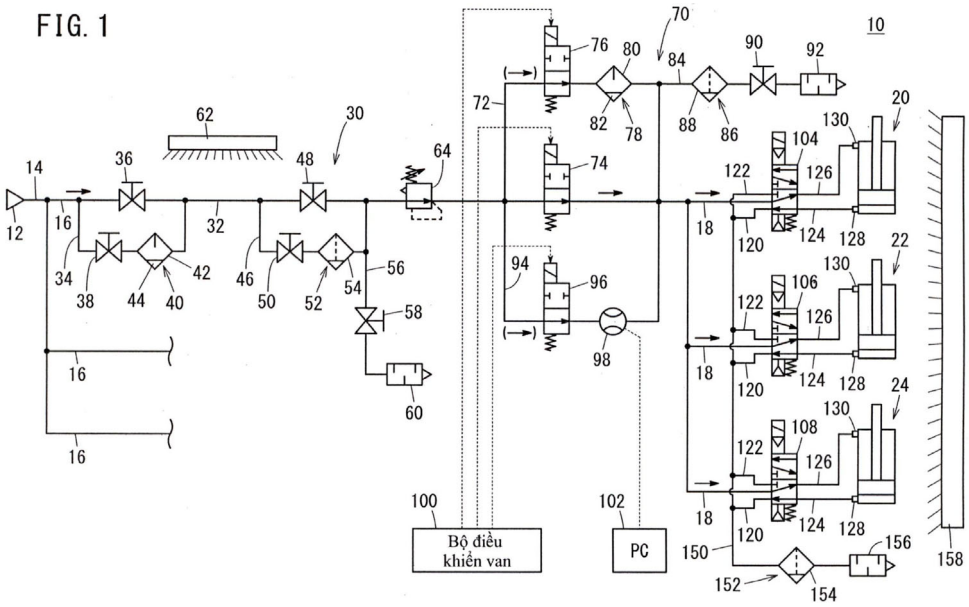


FIG.13

(11) **110982 A**
(21) **1-2024-02359**
(22) 11/07/2022
(30) 2021-146896 09/09/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 29/03/2024
(86) PCT/JP2022/027222 11/07/2022
(87) WO2023/037754 16/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/03/2024
(51) ***G01M 3/20***
(71) **SMC CORPORATION** (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan
(72) OKUHIRA Hiroyuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG KIỂM TRA THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống kiểm tra thiết bị (70) thực hiện việc kiểm tra rò khí nén trên cụm mảnh của thiết bị khí nén (20, 22, 24) mà được nối với các ống (16), hoặc các mối nối đường ống (128, 130) mà nối các ống tương ứng và cụm mảnh của thiết bị khí nén. Hệ thống kiểm tra thiết bị có ống phân nhánh thứ nhất (72) và ống phân nhánh thứ hai (94). Thiết bị đo tốc độ dòng (98) được tạo ra trong ống phân nhánh thứ hai. Thiết bị đo tốc độ dòng đo tốc độ dòng của khí nén chảy vào trong ống phân nhánh thứ hai. Phần cấp dung môi huỳnh quang (78) được tạo ra trong ống phân nhánh thứ nhất. Dung môi huỳnh quang (82) được cấp đến đường ống từ phần cấp dung môi huỳnh quang.

FIG. 1



(11) **110983 A**
(21) **1-2024-02366**
(22) 01/09/2022
(30) 63/239,805 01/09/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 29/03/2024
(86) PCT/IB2022/020064 01/09/2022
(87) WO 2023/031676 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/03/2025
(51) ***A43B 3/24**; C08J 9/22; C08F 8/00*
(71) **BRASKEM S.A.** (BR)
Rua Eteno, 1561, Complexo Petroquímico de Camaçari, 42810-000 Camaçari, Brazil
(72) SANSON, Murilo Lauer (BR); MCLOUGHLIN, Kimberly Miller (US); MOHAMMADI, Hadi (US); SEBASTIÃO DOMINGUES JUNIOR, Nei (BR); DE AZEREDO, Ana Paula (BR); SING, Michelle Kay (US); RASIA, Gisele Marschner (BR); MAUSS, Cristiane Jacqueline (BR); GOMES, Carmen Rosane Isse (BR); BRITO, Karin Janete Stein (BR); COFFERRI, Patricia (BR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM POLYME CÓ THỂ LIÊN KẾT NGANG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HOẶC TÁI XỬ LÝ, VÀ VẬT PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM POLYME NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme có thể bao gồm polyme nhiệt dẻo bao gồm: ít nhất một monome được chọn từ nhóm bao gồm vinyl este, olefin C2-C12, và các tổ hợp của chúng; và một nhóm liên kết ngang động; và hệ thống liên kết ngang động để liên kết ngang động với polyme nhiệt dẻo.

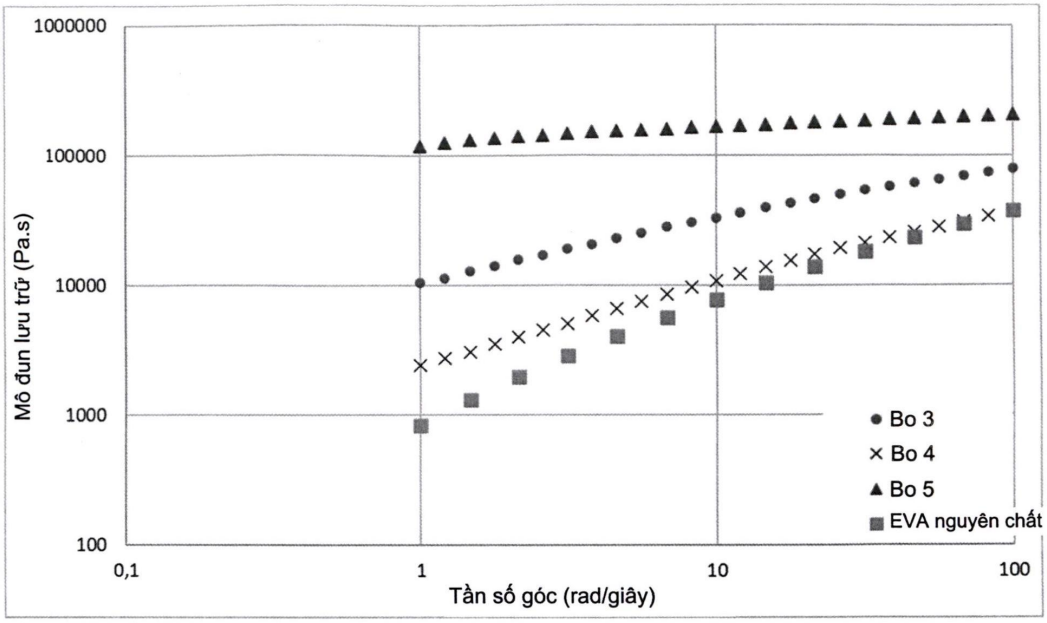


FIG. 1

(11) **110984 A**
(21) **1-2024-02373**
(22) 27/05/2022
(30) 202111005443.6 30/08/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 29/03/2024
(86) PCT/CN2022/095443 27/05/2022
(87) WO 2023/029615 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/03/2024
(51) ***G10L 15/22***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Xiaojian (CN); SHENG, Jinhui (CN); LANG, Yue (CN); JIANG, Wei (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐÁNH THỨC BẰNG TIẾNG NÓI, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án theo sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị đánh thức bằng tiếng nói, thiết bị điện tử, vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính, và thuộc về lĩnh vực của các công nghệ nhận dạng bằng tiếng nói. Theo các phương án theo sáng chế, micrô dẫn truyền qua xương thu thập tín hiệu dẫn truyền qua xương để phát hiện tiếng nói, để đảm bảo mức tiêu thụ điện năng thấp. Ngoài ra, cần xem xét rằng độ trễ của việc phát hiện tiếng nói có thể gây ra việc làm mất tiêu đề của tín hiệu dẫn truyền qua không khí được thu thập, và tiếp theo, thông tin đầy đủ của nhập liệu từ lệnh bởi nguồn âm thanh không được bao gồm. Tuy nhiên, tín hiệu dẫn truyền qua xương được thu thập bởi micrô dẫn truyền qua xương bao gồm thông tin về nhập liệu từ lệnh bởi nguồn âm thanh, tức là, tín hiệu dẫn truyền qua xương không làm mất tiêu đề. Do đó, giải pháp này phát hiện từ đánh thức dựa vào tín hiệu dẫn truyền qua xương. Theo cách này, độ chính xác nhận biết của từ đánh thức là cao, và độ chính xác của việc đánh thức bằng tiếng nói là cao.

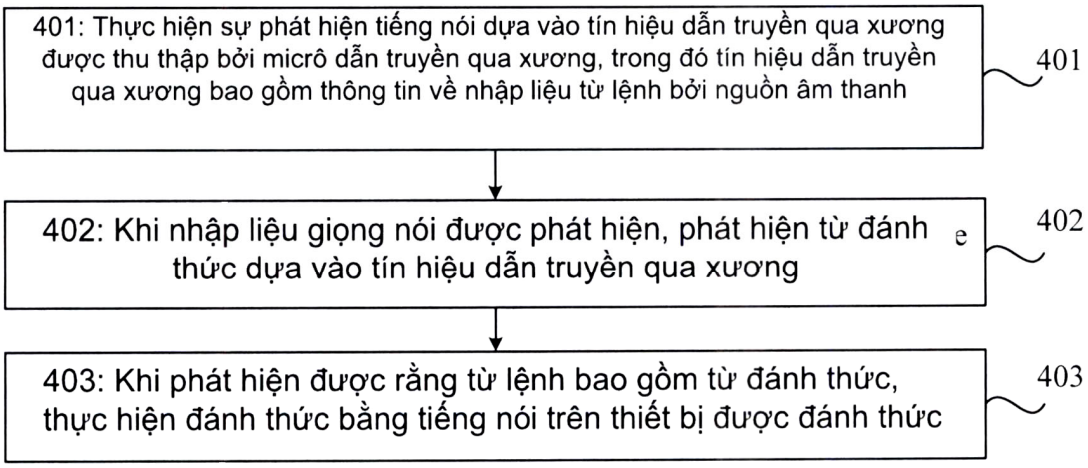


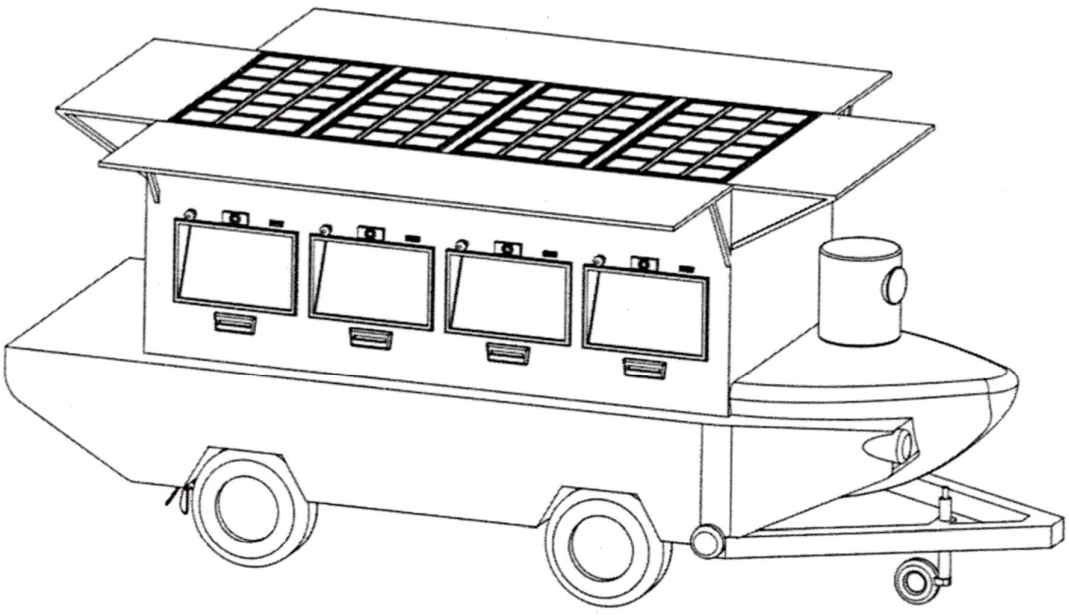
FIG. 4

(11) **110985 A**
(21) **1-2024-02424**
(22) 02/09/2022
(30) 2112487.0 02/09/2021 GB
(43) 26/05/2025
(85) 02/04/2024
(86) PCT/EP2022/074494 02/09/2022
(87) WO2023/031419 09/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/04/2024
(51) ***G09B 5/06****; G09B 7/06; B60F 3/00*
(71) **DAYN AMADE INVENTIONS LTD.** (GB)
40 Moorfield Liverpool, Merseyside L33 1AS, United Kingdom
(72) AMADE Dayn (MZ)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỆ THỐNG LỚP HỌC DI ĐỘNG LỘI NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống di động lội nước được làm thích ứng để cung cấp cơ sở học tập kỹ thuật số toàn diện ở vùng sâu vùng xa. Hệ thống còn bao gồm màn hình cảm ứng trên xe lội nước. Hệ thống còn bao gồm bộ xử lý được định cấu hình để truyền thông với màn hiển thị và nhận đầu vào người dùng trên màn hiển thị. Dữ liệu thu thập được thông qua các đầu vào người dùng được so sánh với các số liệu về biểu hiện cảm xúc quan tâm được thu thập bởi camera. Hệ thống còn bao gồm cảm biến vị trí trên xe lội nước được định cấu hình để xác định vị trí địa lý của xe và được định cấu hình để truyền thông vị trí đến bộ xử lý. Bộ xử lý được định cấu hình để truyền thông với cơ sở dữ liệu trước khi xác định loại thông tin có liên quan đến vị trí cụ thể của xe lội nước. Hệ thống có thể bao gồm cơ sở dữ liệu. Ngoài ra, hệ thống có thể còn bao gồm môđun truyền thông mạng trên xe, truyền thông với bộ xử lý. Môđun truyền thông mạng được định cấu hình để cho phép bộ xử lý truyền thông không dây với thiết bị mạng ở vị trí cách xa xe lội nước.

Figure 1



(11) **110986 A**
(21) **1-2024-02460**
(22) 10/08/2018
(30) 201710687846.0 11/08/2017 CN
(43) 26/05/2025
(85) 10/08/2018
(86) PCT/CN2018/099967 10/08/2018
(87) WO2019/029703 14/02/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/03/2020
(51) ***H04W 76/00***; *H04W 36/00*
(62) 1-2020-01344
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
(72) HAN, Lifeng (CN); WANG, Rui (CN); DAI, Mingzeng (CN); ZHANG, Hongping (CN); ZENG, Qinghai (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền, hệ thống truyền, máy truyền, và phương tiện đọc được bởi máy tính không tạm thời, để tránh lệch khỏi trật tự của các gói dữ liệu. Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị mạng truy cập nguồn, tỷ lệ thứ nhất của các gói dữ liệu trong thực thể giao thức hội tụ dữ liệu gói (Packet Data Convergence Protocol, viết tắt là PDCP) thứ nhất trong thiết bị mạng truy cập nguồn tới thiết bị mạng truy cập đích nhờ sử dụng đường hầm dữ liệu giữa thiết bị mạng truy cập nguồn và thực thể PDCP thứ hai của thiết bị mạng truy cập đích, trong đó tỷ lệ thứ nhất của các gói dữ liệu là các gói dữ liệu của dòng chất lượng dịch vụ (quality of Service, viết tắt là QoS) thứ nhất trong phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit, viết tắt là PDU) thứ nhất, phiên PDU thứ nhất bao gồm ít nhất một dòng QoS, ít nhất một dòng QoS tương ứng với ít nhất một thực thể PDCP, ít nhất một dòng QoS bao gồm dòng QoS thứ nhất, ít nhất một thực thể PDCP bao gồm thực thể PDCP thứ nhất, và thực thể PDCP thứ nhất tương ứng với dòng QoS thứ nhất; và gửi. bởi thiết bị mạng truy cập nguồn, thông tin chỉ báo thứ nhất tới thiết bị mạng truy cập đích, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng tất cả tỷ lệ thứ nhất của các gói dữ liệu trong thực thể PDCP thứ nhất đã được gửi.

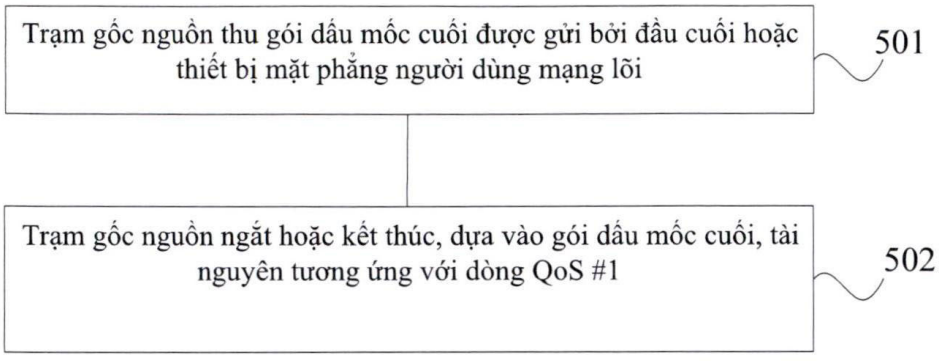
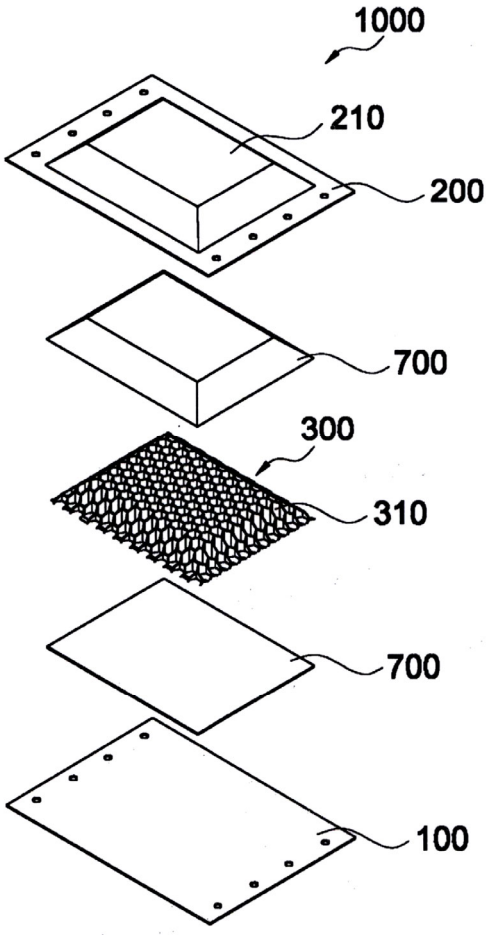


FIG. 5

(11) **110987 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02465**
(22) 03/04/2024
(30) 10-2023-0066075 23/05/2023 KR
(51) ***H01M 50/242**; H01M 50/249; H01M 10/658*
(71) **HYUNDAI MOBIS CO., LTD.** (KR)
203, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) HAN, Seung Hoon (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TẤM ĐẦU LOẠI NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm đầu loại nhiều lớp đỡ ít nhất một đầu của môđun pin trong đó nhiều viên pin được xếp chồng, tấm đầu loại nhiều lớp bao gồm: lớp vỏ bên ngoài thứ nhất được tạo kết cấu dưới dạng tấm được bố trí theo hướng hướng về nhiều viên pin, lớp vỏ bên ngoài thử hai được tạo kết cấu dưới dạng tấm được bố trí theo hướng đối diện với nhiều viên pin và môđun lõi bao gồm ít nhất một lớp lõi được tạo kết cấu dưới dạng tấm được bố trí giữa lớp vỏ bên ngoài thứ nhất và lớp vỏ bên ngoài thứ hai, trong đó lớp lõi của ít nhất một lớp lõi có độ cứng hướng về hướng trong đó nhiều viên pin được xếp chồng lớn hơn so với lớp vỏ bên ngoài thứ nhất và lớp vỏ bên ngoài thứ hai, và ít nhất một lớp lõi nhô ra hướng về lớp vỏ bên ngoài thứ hai.

Fig.1



(11) **110988 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02573**
(22) 08/04/2024
(30) 2023104040416 10/04/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2024
(51) ***G01J 1/42****; G02F 1/13; G01J 1/00; G01J 1/04*
(71) **LUXSHARE ITECH(ZHEJIANG) CO.,LTD.** (CN)
Building 1, No.66, Liuhe Road, Yaozhuang Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, 314117 China
(72) Chen Long (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KIỂM TRA CẢM BIẾN ÁNH SÁNG DƯỚI MÀN HÌNH, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống kiểm tra cảm biến ánh sáng dưới màn hình, thiết bị điện tử, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước được mô tả sau. Điều khiển màn hình hiển thị được kiểm tra để tạo ra ít nhất bốn vùng phát sáng, trong đó ít nhất bốn vùng phát sáng được thiết lập xung quanh cảm biến ánh sáng; tâm của ít nhất bốn vùng phát sáng ở cùng một khoảng cách từ tâm của cảm biến ánh sáng, và ít nhất bốn vùng phát sáng có cùng hình dạng và cùng diện tích. Thu nhận cường độ phát sáng của mỗi vùng phát sáng. Xác định chất lượng lắp đặt theo chiều ngang của cảm biến ánh sáng theo các cường độ phát sáng của mỗi nhóm của vùng phát sáng mà đối xứng quanh tâm của cảm biến ánh sáng. Giải pháp kỹ thuật của sáng chế đạt được khả năng phát hiện vị trí lắp ráp nằm ngang của cảm biến ánh sáng dưới màn hình, tăng cường chức năng kiểm tra và nâng cao hiệu quả kiểm tra.

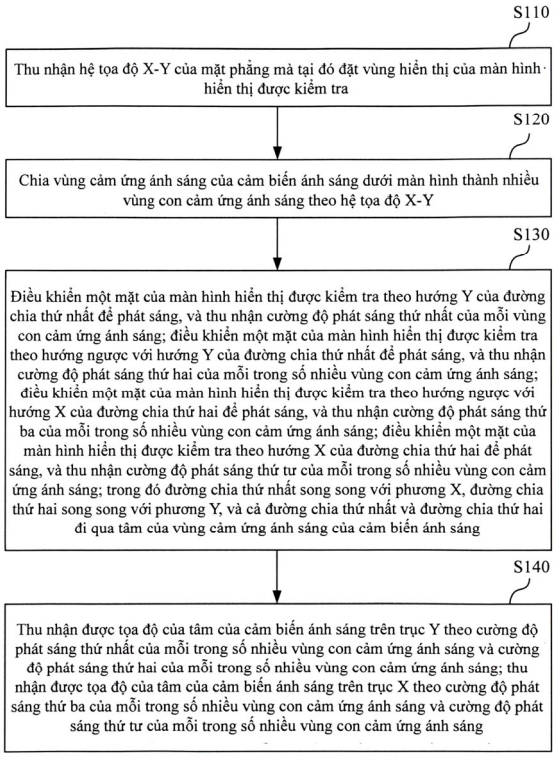
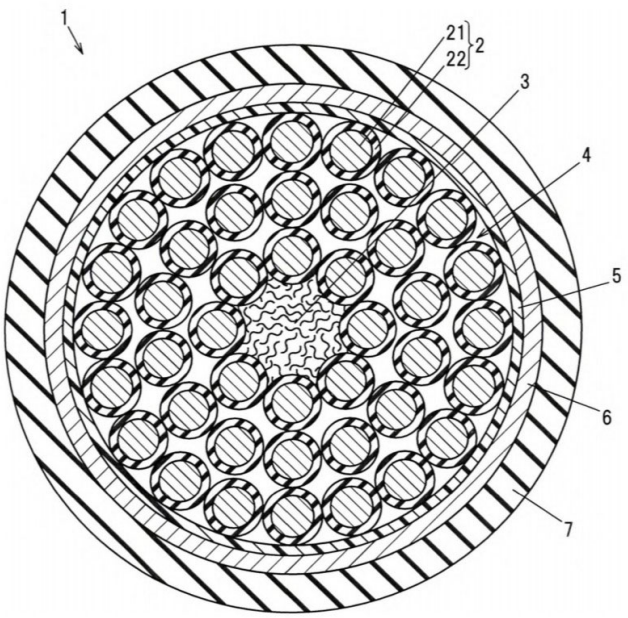


FIG. 3

(11) **110989 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-02749**
(22) 16/04/2024
(30) 2023-184733 27/10/2023 JP
(51) ***H01B 7/18***
(71) **PROTERIAL, LTD.** (JP)
6-36, Toyosu 5-chome, Koto-ku, Tokyo, JAPAN
(72) HUANG, Detian (JP); WATANABE, Takanobu (JP); KOBAYASHI, Masanori (JP); SHIOTA, Seiichi (JP); KATO, Ayano (JP); ASHIDATE, Yuzuru (JP); KAMIAKITO, Takuma (JP); NAITO, Kazuyuki (JP); ARAI, Masashi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DÂY CÁP**

(57) Cáp được bố trí các dây điện đều có lớp cách điện bao ruột dẫn, và vỏ bọc bao lõi lắp ráp gồm các dây điện được xoắn thành hai hoặc nhiều hơn hai lớp. Trong lõi lắp ráp, các dây điện liền kề tiếp xúc với nhau trên các bề mặt của các lớp cách điện, và lớp cách điện có độ nhám bề mặt Sdr lớn hơn hoặc bằng 1,0 và độ nhám bề mặt Spc lớn hơn hoặc bằng 3000 mm^-1.

FIG.1



(11) **110990 A**
(21) **1-2024-02764**
(22) 13/10/2022
(30) 102021000026690 18/10/2021 IT
(43) 26/05/2025
(85) 16/04/2024
(86) PCT/IB2022/059823 13/10/2022
(87) WO/2023/067446 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/12/2024
(51) ***B01D 29/05****; B29C 45/14; B01D 46/00*
(71) **SAATI S.P.A.** (IT)
Via Milano, 14, 22070 Appiano Gentile (CO), Italy
(72) GRIMOLDI, Matteo (IT); GANNA, Maddalena (IT); CANONICO, Paolo (IT)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM LỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị liên quan để sản xuất tấm lọc (8) được tạo thành từ vải lọc (5) được khóa và căng bên trong khung (7) bao gồm hai nửa khung được ghép nối với nhau (7a,7b), trong đó việc đúc khuôn của khung (7) của tấm (8), việc tháo vải (5) từ con lăn nạp (4) và việc căng vải (5) trong khung (7) được thực hiện, quy trình sau được thực hiện tự động trong bước đúc đã nêu. So với các giải pháp được sử dụng, thiết bị và phương pháp theo sáng chế có ưu điểm là tự động hóa mọi thao tác lắp ráp tấm lọc, khóa vải ở vị trí chính giữa trên khung trong quá trình sản xuất, kéo căng và cắt vải xung quanh khung đã được đúc sẵn trên tấm.

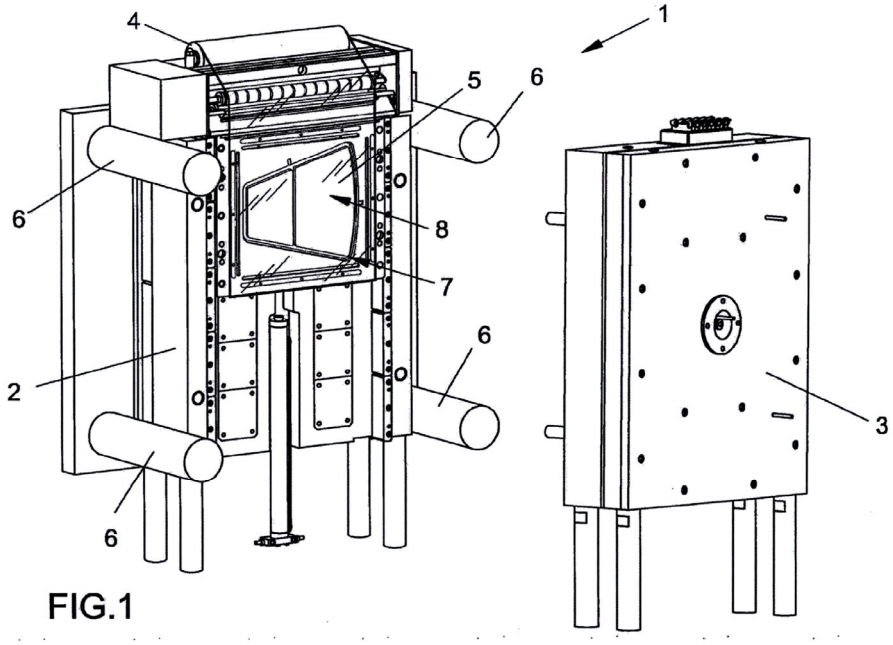


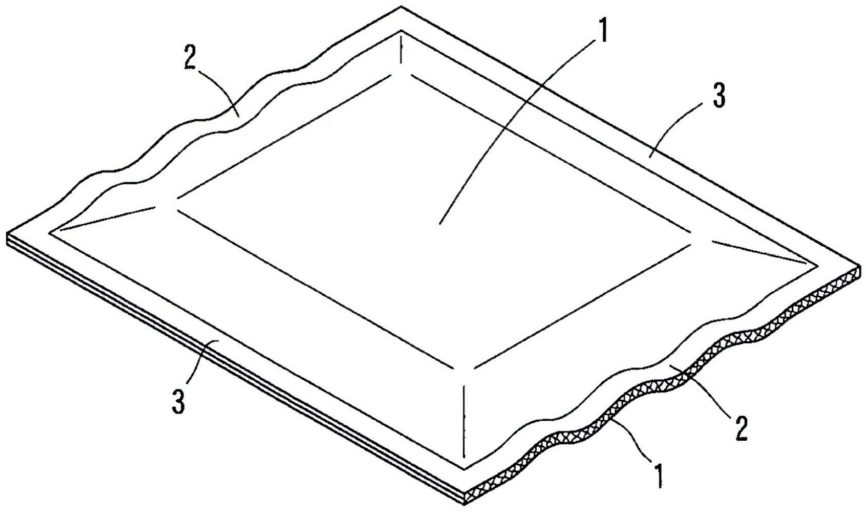
FIG.1

(11) **110991 A**
(21) **1-2024-02780**
(22) 08/09/2022
(30) 2021-153981 22/09/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 17/04/2024
(86) PCT/JP2022/033673 08/09/2022
(87) WO 2023/047967 30/03/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
(51) ***B65D 75/30****; B65D 75/08; B65B 11/50; B65B 9/02*
(71) **RENGO CO., LTD.** (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan
(72) KAJIZUKA Takashi (JP); TONOOKA Hidetoshi (JP); FUJITANI Keiichi (JP); MORI Takuya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BAO GÓI ĐƯỢC LIÊN KẾT BẰNG ÁP LỰC DẠNG SÓNG CHỨA THÀNH PHẦN GIẤY, BỘ PHẬN ÉP GỢN SÓNG VÀ THIẾT BỊ LIÊN KẾT BẰNG ÁP LỰC

(57) Sáng chế đề cập đến bao gói được tạo thành bằng cách, với hàng hóa (G) được kẹp giữa các bìa cứng gợn sóng một mặt (1) là các thành phần giấy được bố trí theo chiều dọc, liên kết bằng áp lực với nhau các thành phần giấy ở các cạnh (2, 3) của các thành phần giấy dọc theo các phía ngoại vi của nó. Các cạnh (2) của các bìa cứng gợn sóng một mặt (1) dọc theo ít nhất hai phía đối diện của chúng chịu liên kết dạng sóng nhờ liên kết bằng áp lực sao cho hình dạng sóng được tạo thành theo hướng chiều dày của bìa cứng gợn sóng một mặt (1). Chênh lệch kích thước giữa (i) chiều dài L_1 của phần của mỗi thành phần giấy bị lệch khi kẹp hàng hóa (G), và (ii) chiều dài liên kết phẳng (khoảng cách tuyến tính ảo) L_2 của một trong các cạnh (2) tương ứng kéo dài song song với hướng của chiều dài L_1, và mỗi mặt phẳng được liên kết theo cách tưởng tượng được hấp thụ bởi liên kết dạng sóng, sao cho, tại các cạnh (2) này, các khe hở thẳng đứng giữa các bìa cứng gợn sóng một mặt (1) được loại bỏ.

FIG. 1A



(11) **110992 A**
(21) **1-2024-02976**
(22) 23/09/2019
(30) 62/735,027 22/09/2018 US
62/737,077 26/09/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 20/04/2021
(86) PCT/KR2019/012367 23/09/2019
(87) WO2020/060376 26/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/04/2021
(51) ***H04N 19/513***; *H04N 19/176; H04N 19/70; H04N 19/105; H04N 19/423*
(62) 1-2021-02163
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 07336, Korea
(72) ZHAO, Jane (US); PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ TÍN HIỆU VIĐEO, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÀNH CHO DỮ LIỆU BAO GỒM LUỒNG BÍT DÀNH CHO ẢNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp để xử lý tín hiệu viđeo. Cụ thể là, phương pháp xử lý tín hiệu viđeo dựa trên sự dự đoán liên thông bao gồm các bước tạo dựng danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất của khối hiện tại sử dụng ứng viên hợp nhất theo không gian và ứng viên hợp nhất theo thời gian của khối hiện tại, tạo dựng danh sách ứng viên hợp nhất thứ hai bằng cách bổ sung ứng viên hợp nhất dựa trên lịch sử chỉ báo thông tin chuyển động của khối đã lập mã trước khối hiện tại vào danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất, thu được chỉ số hợp nhất chỉ báo ứng viên hợp nhất áp dụng với khối hiện tại trong danh sách ứng viên hợp nhất thứ hai, và sinh ra khối dự đoán của khối hiện tại sử dụng thông tin chuyển động của ứng viên hợp nhất được chỉ báo bởi chỉ số hợp nhất, ứng viên hợp nhất dựa trên lịch sử có thể được bổ sung vào danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất nếu ứng viên hợp nhất dựa trên lịch sử có thông tin chuyển động không chồng lấn với thông tin chuyển động của ứng viên hợp nhất xác định trước trong số các ứng viên hợp nhất bao gồm trong danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất. Phương pháp mã hóa tín hiệu viđeo dựa trên việc dự đoán liên thông, và phương tiện bộ giải mã đọc được không chuyển tiếp cũng được bộc lộ.

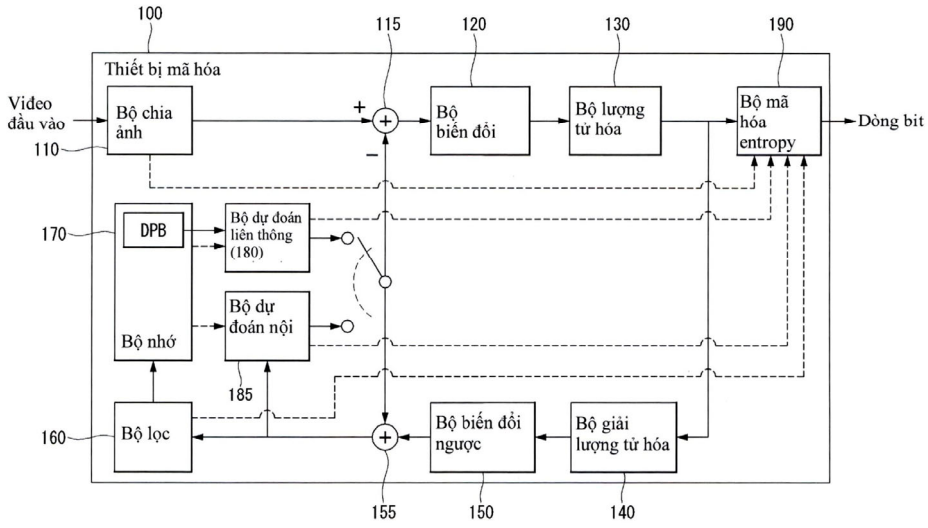


Fig.1

(11) **110993 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03021**
(22) 24/04/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B23K 9/02***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **THIẾT BỊ HÀN QUỸ ĐẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hàn quỹ đạo bao gồm: thiết bị cung cấp khí hàn và điện cho đầu hàn; đầu hàn bao gồm: đầu để hàn bao gồm kim hàn liên kết với thiết bị cung cấp khí hàn và điện cho đầu hàn; khung đỡ để bố trí các thiết bị khác; trong đó bao gồm khung đỡ bố trí theo trục Y, cơ cấu chuyển động theo trục X liên kết với một đầu của khung đỡ bố trí theo trục Y và giúp đầu để hàn chuyển động tịnh tiến theo trục X, và liên kết với cơ cấu chuyển động theo theo trục Y giúp đầu để hàn chuyển động tịnh tiến theo trục Y; cơ cấu xoay đầu để hàn liên kết và xoay đầu để hàn quanh vị trí hàn nối co ống của ống cần hàn; và cơ cấu xoay đầu để hàn liên kết với cơ cấu chuyển động theo trục Y; cơ cấu đỡ và định vị ống cần hàn tại phần đầu và phần chân ống cần hàn, và cơ cấu đỡ và định vị ống cần hàn liên kết với cơ cấu chuyển động cơ cấu đỡ và định vị ống cần hàn; trong đó cơ cấu chuyển động cơ cấu đỡ và định vị ống cần hàn liên kết, và di chuyển trên khung đỡ bố trí theo trục Y thông qua hai thanh trượt trên khung đỡ bố trí theo trục Y.

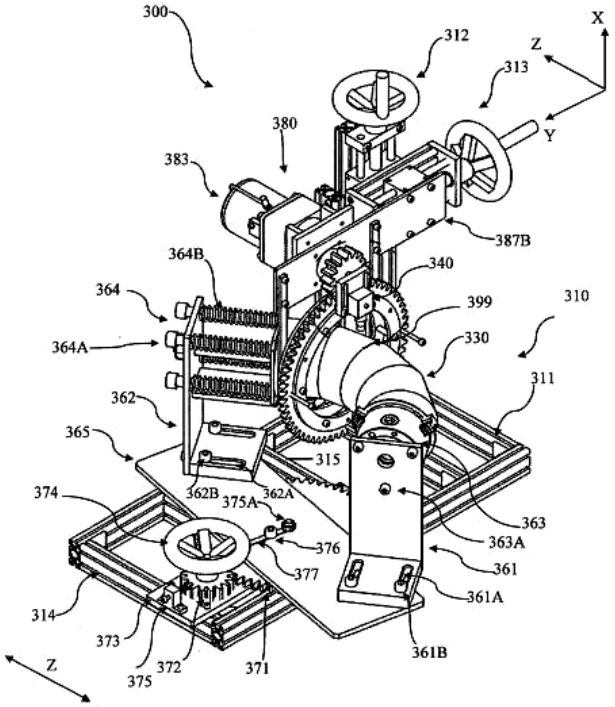


FIG.2

(11) **110994 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03022**
(22) 24/04/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B23K 9/02***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **ĐẦU HÀN TRONG THIẾT BỊ HÀN QUỸ ĐẠO DÙNG CHO ỐNG GÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu hàn trong thiết bị hàn quỹ đạo dùng cho ống gân bao gồm: khung đỡ để bố trí các thiết bị khác; đầu hàn bao gồm kim hàn, cơ cấu cung cấp khí hàn, và cơ cấu cung cấp điện vào đầu hàn; cơ cấu xoay đầu hàn liên kết và xoay đầu hàn quanh vị trí hàn nối ống gân thứ nhất và ống gân thứ hai; trong đó còn bao gồm cơ cấu định vị vị trí hàn nối ống gân thứ nhất và ống gân thứ hai, và liên kết với cơ cấu xoay đầu hàn; và cơ cấu đỡ và định vị ống gân thứ nhất và ống gân thứ hai được bố trí ở đầu ống gân thứ nhất và ống gân thứ hai, và liên kết với khung đỡ.

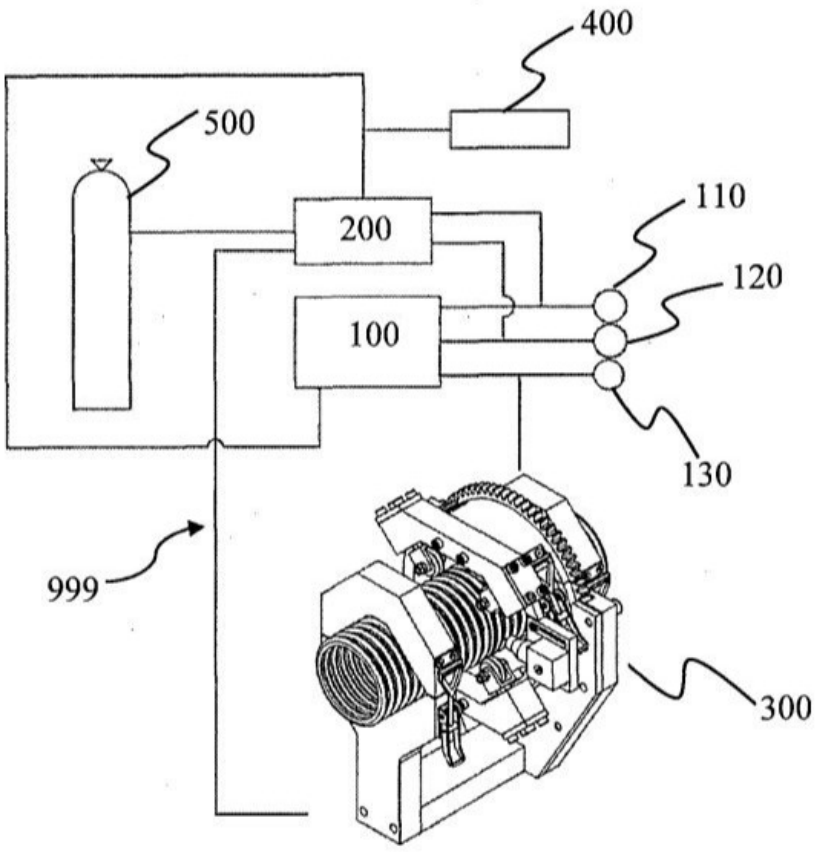


FIG.1

(11) **110995 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03023**
(22) 24/04/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B23K 9/02***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **ĐẦU HÀN TRONG THIẾT BỊ HÀN QUỸ ĐẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu hàn trong thiết bị hàn quỹ đạo bao gồm: phần vỏ bên ngoài để bố trí các thiết bị và tạo không gian kín cho đầu hàn hoạt động; trong đó bao gồm phần đầu và phần thân có thể đóng mở và cố định với nhau bằng khóa; phần hỗ trợ bố trí phía trong và liên kết cố định với phần thân phần vỏ; trong đó phần hỗ trợ để đỡ và cố định bộ truyền động bánh răng, kết hợp với phần vỏ bên ngoài để tạo không gian kín cho đầu hàn hoạt động, và cách nhiệt sinh ra khi hàn; bộ truyền động bánh răng được đỡ và cố định vào phần hỗ trợ; trong đó bao gồm bánh răng bị động rỗng được bố trí kim hàn ở bên trong, bánh răng chủ động và động cơ truyền động cho bánh răng chủ động; phương tiện dẫn điện tiếp xúc với bánh răng bị động để cấp điện vào kim hàn liên kết cố định với phần thân phần vỏ và phần hỗ trợ; và đầu cấp khí vào đầu hàn để bảo vệ mối hàn khi tiến hành hàn được bố trí trên phần thân phần vỏ.

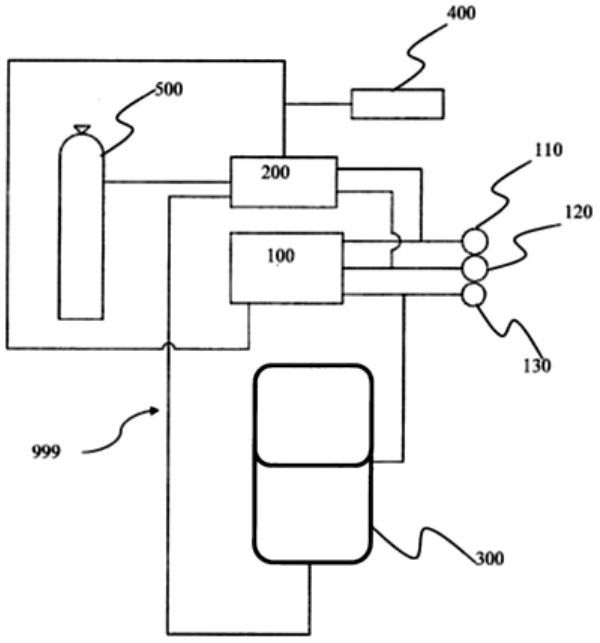


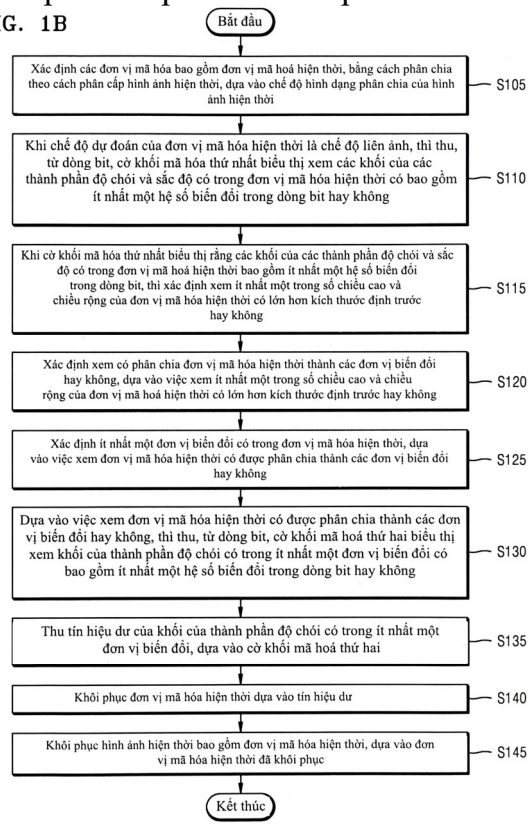
FIG.1

(11) **110996 A**
(21) **1-2024-03121**
(22) 13/03/2020
(30) 62/818,859 15/03/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/10/2021
(86) PCT/KR2020/003545 13/03/2020
(87) WO 2020/189980 24/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/10/2021
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/503; H04N 19/109; H04N 19/18*
(62) 1-2021-06434
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước: xác định xem ít nhất một trong số chiều cao và chiều rộng của đơn vị mã hóa hiện thời có lớn hơn kích thước định trước hay không, thì thu, dựa vào việc xem đơn vị mã hóa hiện thời có được phân chia thành các đơn vị biến đổi hay không, cờ khối mã hóa thứ hai từ dòng bit, cờ khối mã hóa thứ hai này biểu thị xem khối của thành phần độ chói có trong ít nhất một đơn vị biến đổi có bao gồm ít nhất một hệ số biến đổi trong dòng bit hay không, thu tín hiệu dư của khối của thành phần độ chói có trong ít nhất một đơn vị biến đổi, dựa vào cờ khối mã hóa thứ hai, khôi phục đơn vị mã hóa hiện thời dựa vào tín hiệu dư, và khôi phục hình ảnh hiện thời bao gồm đơn vị mã hóa hiện thời, dựa vào đơn vị mã hóa hiện thời đã khôi phục. Chế độ hình dạng phân chia có thể biểu thị ít nhất một trong số việc xem có thực hiện bước phân chia, hướng phân chia và kiểu phân chia hay không, và kiểu phân chia có thể biểu thị một trong số phân chia nhị phân, phân chia tam phân và phân chia tứ phân.

FIG. 1B

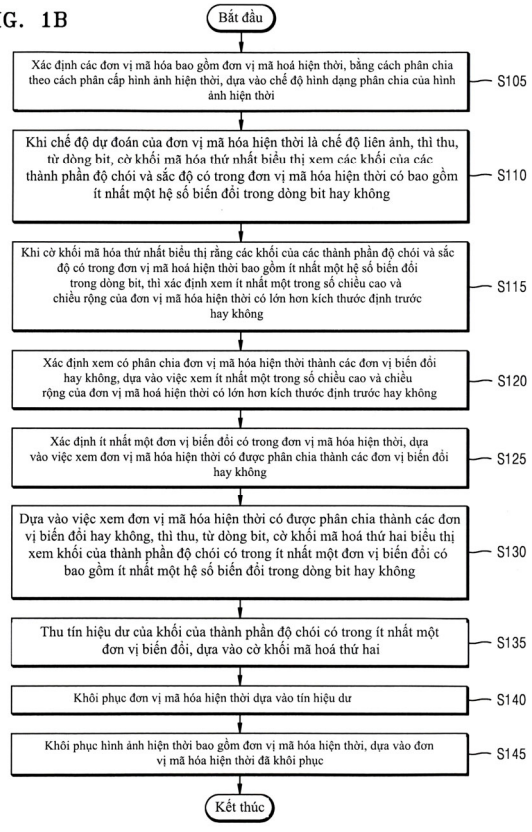


(11) **110997 A**
(21) **1-2024-03122**
(22) 13/03/2020
(30) 62/818,859 15/03/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/10/2021
(86) PCT/KR2020/003545 13/03/2020
(87) WO 2020/189980 24/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/10/2021
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/503; H04N 19/109; H04N 19/18*
(62) 1-2021-06434
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước: xác định xem ít nhất một trong số chiều cao và chiều rộng của đơn vị mã hóa hiện thời có lớn hơn kích thước định trước hay không, thì thu, dựa vào việc xem đơn vị mã hóa hiện thời có được phân chia thành các đơn vị biến đổi hay không, cờ khối mã hóa thứ hai từ dòng bit, cờ khối mã hóa thứ hai này biểu thị xem khối của thành phần độ chói có trong ít nhất một đơn vị biến đổi có bao gồm ít nhất một hệ số biến đổi trong dòng bit hay không, thu tín hiệu dư của khối của thành phần độ chói có trong ít nhất một đơn vị biến đổi, dựa vào cờ khối mã hóa thứ hai, khôi phục đơn vị mã hóa hiện thời dựa vào tín hiệu dư, và khôi phục hình ảnh hiện thời bao gồm đơn vị mã hóa hiện thời, dựa vào đơn vị mã hóa hiện thời đã khôi phục. Chế độ hình dạng phân chia có thể biểu thị ít nhất một trong số việc xem có thực hiện bước phân chia, hướng phân chia và kiểu phân chia hay không, và kiểu phân chia có thể biểu thị một trong số phân chia nhị phân, phân chia tam phân và phân chia tứ phân.

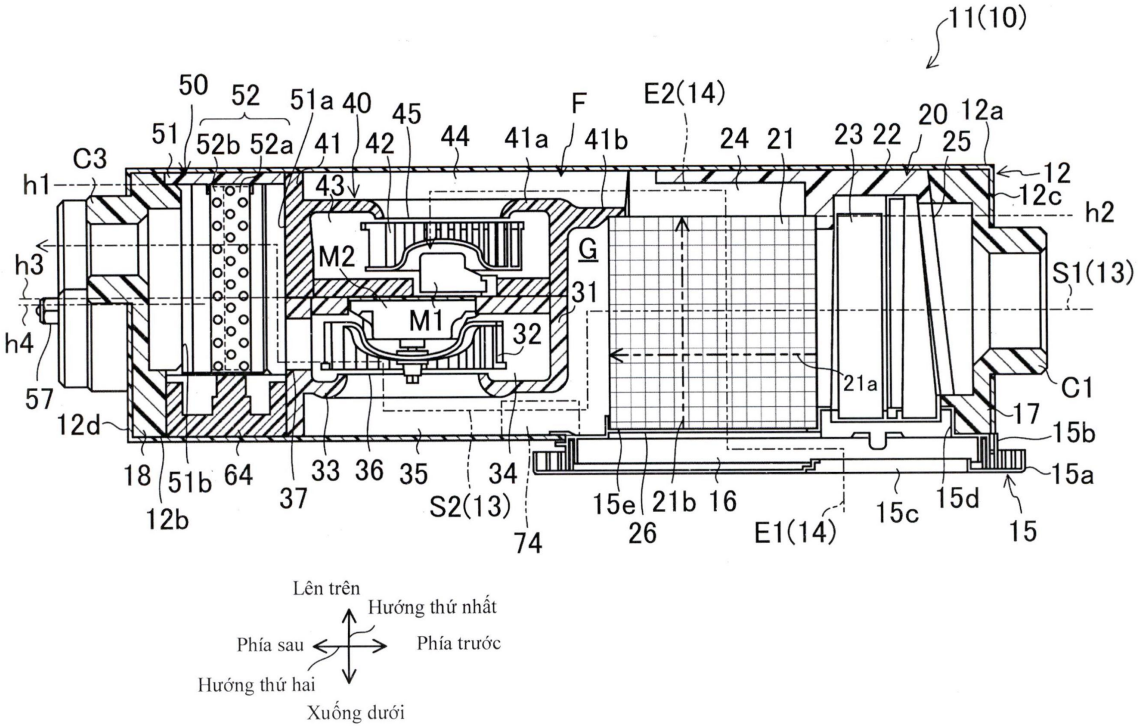
FIG. 1B



(11) **110998 A**
(21) **1-2024-03210**
(22) 19/10/2022
(30) 2021-177449 29/10/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 03/05/2024
(86) PCT/JP2022/038964 19/10/2022
(87) WO 2023/074500 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/05/2024
(51) ***F24F 1/0007***; *F24F 1/0038; F24F 1/0063; F24F 1/0076; F24F 8/40; F24F 13/30; F24F 7/08; F24F 8/192; F24F 8/30; F24F 1/0033; F24F 13/22*
(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan
(72) IKEBE Masanori (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thông gió bao gồm quạt cấp không khí (30) và quạt xả (40) đều là quạt ly tâm có trục quay kéo dài dọc theo hướng thứ nhất mà trực giao với bề mặt dưới (12b) của vỏ (12). Bộ trao đổi nhiệt thứ nhất (21), quạt cấp không khí (30) và bộ trao đổi nhiệt thứ hai (52) được căn thẳng theo hướng thứ hai dọc theo bề mặt dưới (12b) của vỏ (12). Quạt xả (40) chồng lên quạt cấp không khí (30) khi được quan sát theo hướng thứ nhất.

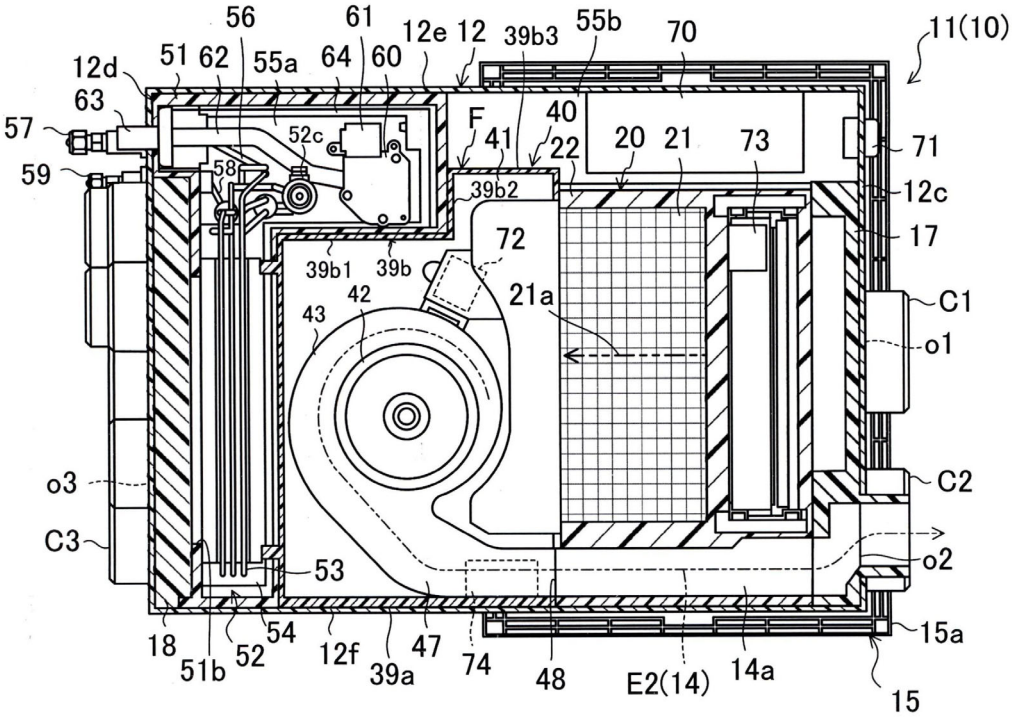
FIG.8



(11) **110999 A**
(21) **1-2024-03212**
(22) 19/10/2022
(30) 2021-177429 29/10/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 03/05/2024
(86) PCT/JP2022/038948 19/10/2022
(87) WO 2023/074499 04/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/05/2024
(51) ***F24F 1/0038****; F24F 7/08; F24F 13/22; F24F 13/30; F24F 1/0063; F24F 13/20*
(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan
(72) IKEBE Masanori (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thông gió, mà trong thiết bị thông gió này bộ trao đổi nhiệt thứ nhất (21), quạt cấp không khí (30) và bộ trao đổi nhiệt thứ hai (52) được sắp thẳng hàng theo hướng thứ nhất dọc theo bề mặt dưới (12b) của vỏ (12). Không gian thứ nhất (55a) được bố trí giữa quạt cấp không khí (30) và tấm bên thứ nhất (12e) được nằm trực giao với hướng thứ nhất, ngoài các tấm bên (12c, 12d, 12e, và 12f) tạo thành vỏ (12). Bộ phận chức năng (60, 52c) được bố trí trong không gian thứ nhất (55a).

FIG.7



(11) **111000 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03277**
(22) 06/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***G01N 3/56***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Số 01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA ĐỘ MÒN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra độ mòn bao gồm: i) khung máy; trong đó bao gồm khung máy thứ nhất để bố trí cụm cố định và giữ chi tiết kiểm tra độ mòn và tấm tạo độ mòn; và khung máy thứ hai để bố trí cụm truyền động và hệ thống điều khiển; ii) cụm cố định và giữ chi tiết kiểm tra độ mòn; iii) tấm tạo độ mòn bằng cách tạo ma sát giữa chi tiết cần kiểm tra độ mòn và tấm tạo độ mòn; iv) cụm truyền động bố trí trên khung máy để di chuyển tịnh theo phương ngang tiến cụm cố định và giữ chi tiết kiểm tra độ mòn thông qua trục truyền động; và hệ thống điều khiển để ghi nhận các kết quả thử và điều khiển hoạt động của cụm truyền động.

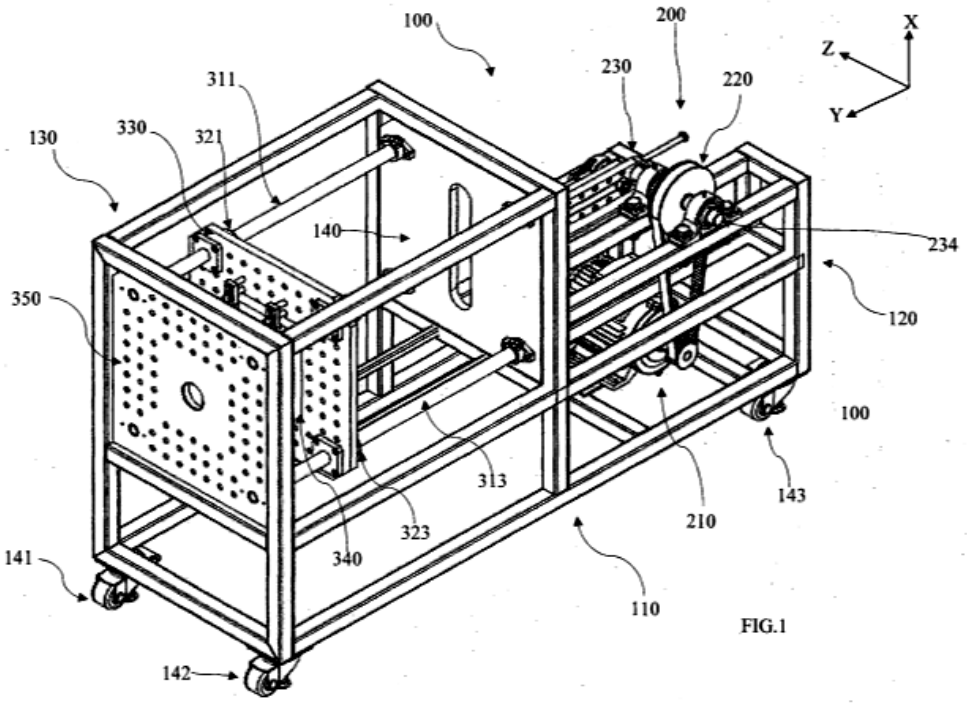


FIG.1

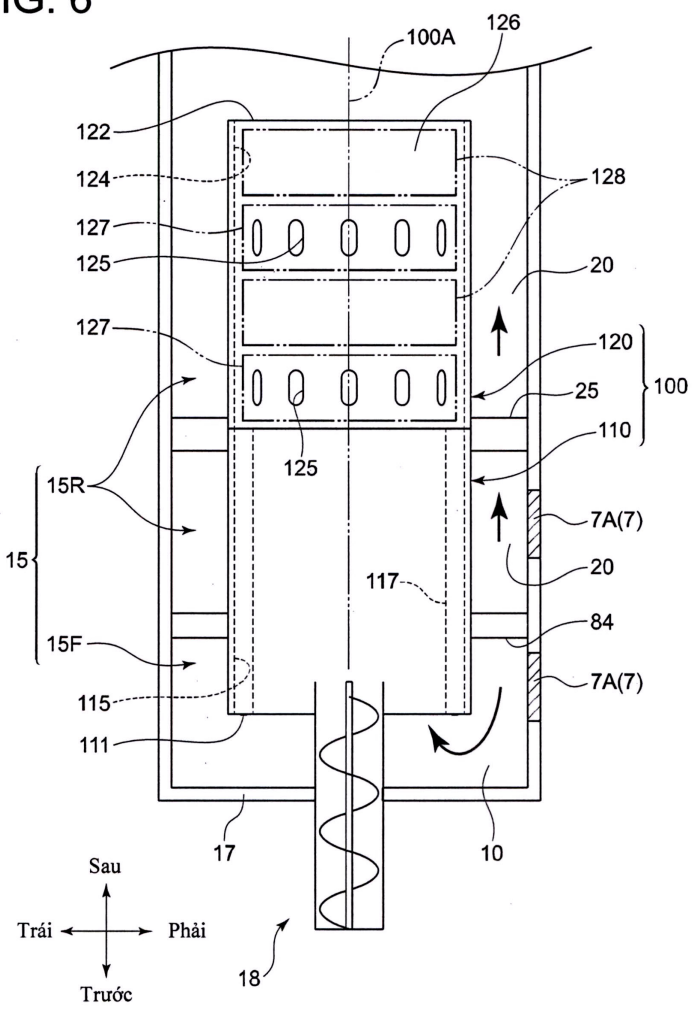
9

(11) **111001 A**
(21) **1-2024-03281**
(22) 10/11/2022
(30) 2021-185878 15/11/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/JP2022/041850 10/11/2022
(87) WO2023/085345 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2024
(51) ***F25D 13/00****; F25D 13/06; A23L 3/36*
(71) **MAYEKAWA MFG. CO., LTD.** (JP)
14-15, Botan 3-chome, Koto-ku, Tokyo 1358482, Japan
(72) MIURA Jun (JP); KATO Masashi (JP); HANAZAKI Masaaki (JP); ITO Hiroki (JP); SUGIYAMA, Toshikazu (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THÙNG LÀM MÁT ĐỂ KẾT ĐÔNG CÁC HẠT NHỎ VÀ THIẾT BỊ KẾT ĐÔNG QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến thùng làm mát để kết đông các hạt nhỏ có đầu vào để nhận các hạt nhỏ và đầu ra nằm đối diện với đầu vào để xả các hạt nhỏ. Thùng làm mát để kết đông các hạt nhỏ bao gồm: phần hình trụ thứ nhất có bề mặt bên trong thứ nhất được tạo ra từ vật liệu thứ nhất; và phần hình trụ thứ hai nằm gần đầu ra hơn so với phần hình trụ thứ nhất và có bề mặt bên trong thứ hai được tạo ra từ vật liệu thứ hai. Vật liệu thứ nhất có độ dẫn nhiệt thấp hơn so với vật liệu thứ hai.

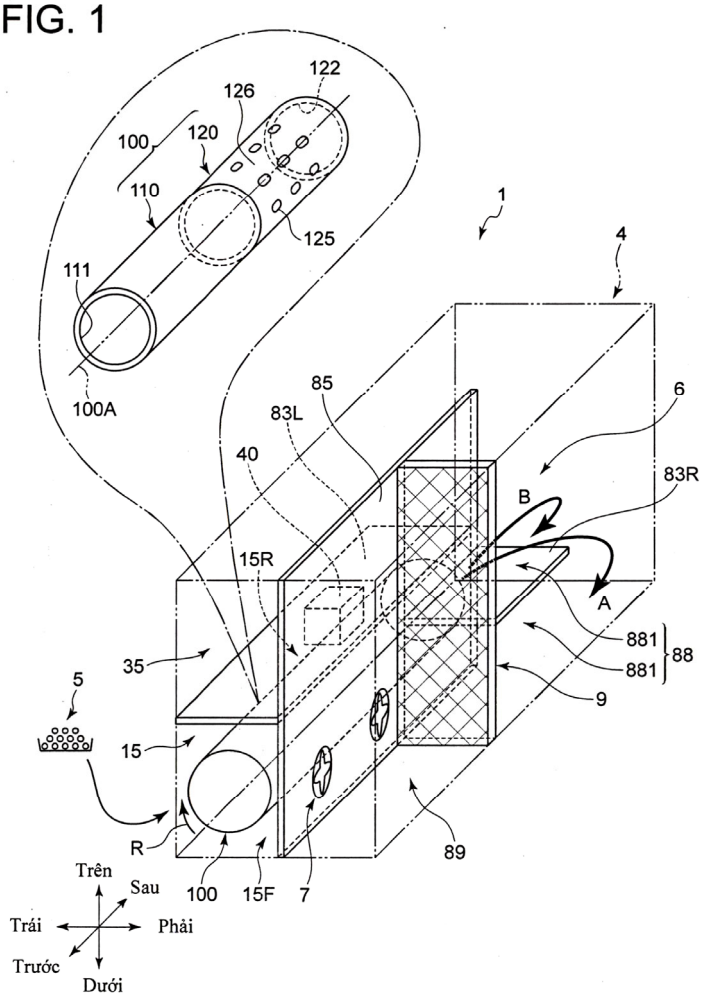
FIG. 6



(11) **111002 A**
(21) **1-2024-03282**
(22) 10/11/2022
(30) 2021-185886 15/11/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/JP2022/041855 10/11/2022
(87) WO2023/085346 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2024
(51) ***F25D 13/00****; F25D 23/00; F25D 13/06; A23L 3/36*
(71) **MAYEKAWA MFG. CO., LTD.** (JP)
14-15, Botan 3-chome, Koto-ku, Tokyo 1358482, Japan
(72) MIURA Jun (JP); KATO Masashi (JP); HANAZAKI Masaaki (JP); ITO Hiroki (JP); SUGIYAMA Toshikazu (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ KẾT ĐÔNG QUAY ĐỂ KẾT ĐÔNG CÁC HẠT NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kết đông quay để kết đông các hạt nhỏ theo một phương án của sáng chế bao gồm: đường dẫn tuần hoàn; phương tiện thổi để tuần hoàn không khí lạnh qua đường dẫn tuần hoàn; bộ làm mát được bố trí trong đường dẫn tuần hoàn và được tạo kết cấu để làm mát không khí lạnh; và thùng làm mát được bố trí trong đường dẫn tuần hoàn và được tạo kết cấu để kết đông các hạt nhỏ nhờ không khí lạnh đi vào bên trong thùng làm mát trong khi vận chuyển các hạt nhỏ từ đầu vào đến đầu ra.

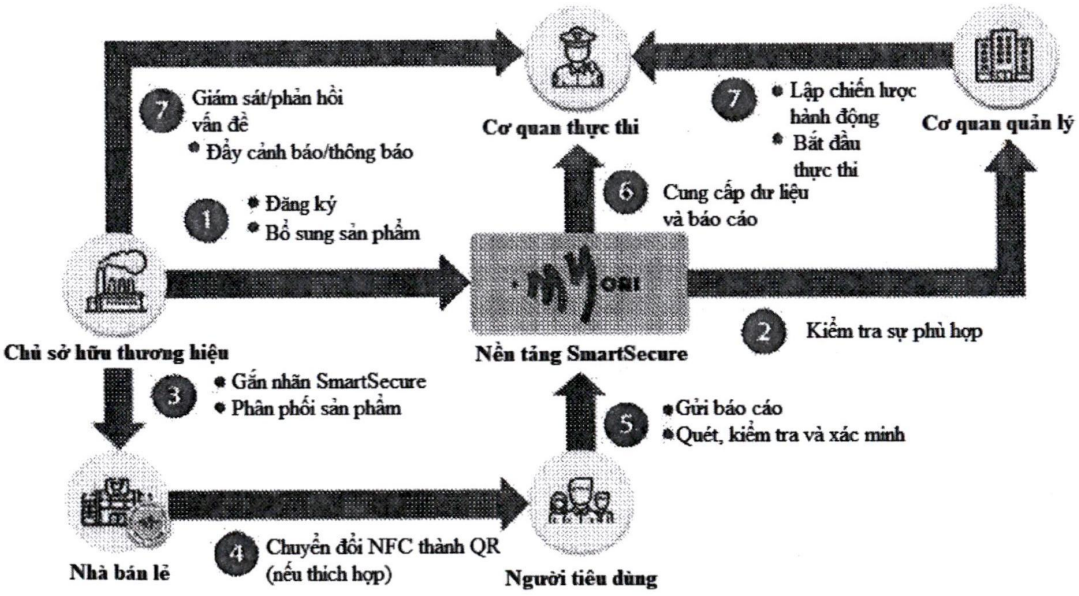
FIG. 1



(11) **111003 A**
(21) **1-2024-03288**
(22) 03/11/2022
(30) PI2021006668 08/11/2021 MY
(43) 26/05/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/MY2022/050102 03/11/2022
(87) WO 2023/080773 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2024
(51) ***G06Q 30/00***; *G06K 7/10; G09F 3/02; G06K 19/06; G06K 7/14*
(71) **MYORI SERVICES SDN. BHD.** (MY)
C4-3-3A, Solaris Dutamas, No. 1, Jalan Dutamas 1, Kuala Lumpur, 50480, Malaysia
(72) LING, Ken Ji (MY); ABDUL RAHAMAN, Zul Imran (MY); MOKHTAR, Ahmad Fuad (MY)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NỀN TẢNG TÍCH HỢP ĐỂ GHI NHÃN SẢN PHẨM AN TOÀN, XÁC MINH, VÀ THỰC THI (SYSTEMS AND METHODS FOR PROVIDING AN INTEGRATED PLATFORM FOR SECURE PRODUCT LABELLING, VERIFICATION, AND ENFORCEMENT)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp nền tảng tích hợp để ghi nhãn sản phẩm an toàn, xác minh và thực thi bao gồm các bước: cung cấp nhiều nhãn thứ nhất và nhiều nhãn thứ hai nhằm ghi nhãn cho nhiều sản phẩm cần được ghi nhãn, xác minh và bảo vệ; và cung cấp nền tảng trực tuyến để một hoặc nhiều cơ quan thực thi sử dụng để giám sát hoạt động của từng sản phẩm trong số nhiều sản phẩm trên thị trường, nhận khiếu nại hoặc báo cáo trực tiếp từ người tiêu dùng, nhận báo cáo phân tích dữ liệu liên quan đến nhiều sản phẩm và hỗ trợ hoạt động hợp tác của nhiều cơ quan. Việc sử dụng và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan sẽ trở nên dễ dàng hơn, theo cách đó nâng cao hiệu quả công việc.

FIG. 1F



Lưu đồ xử lý MyORI SmartSecure

(11) **111004 A**
(21) **1-2024-03293**
(22) 28/01/2022
(43) 26/05/2025
(85) 07/05/2024
(86) PCT/CN2022/074465 28/01/2022
(87) WO 2023/141910 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2024
(51) ***H04W 88/08***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) MEI, Meng (CN); JIANG, Chuangxin (CN); GAO, Bo (CN); LU, Zhaohua (CN); ZHANG, Shujuan (CN); YAO, Ke (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẤU HÌNH VÀ CHỈ BÁO CỔNG TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU BIẾN (DMRS)**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp để cấu hình và chỉ báo cổng tín hiệu tham chiếu giải điều biến (demodulation reference signal, DMRS). Thiết bị truyền thông không dây có thể nhận thông điệp mà bao gồm chỉ báo từ nút truyền thông không dây. Chỉ báo có thể để chỉ báo các cổng DMRS được kết hợp với mã bìa trực giao (orthogonal cover code, OCC) trong nhóm ghép kênh phân chia theo mã (code division multiplex, CDM) ánh xạ trên các tài nguyên không liên tục.

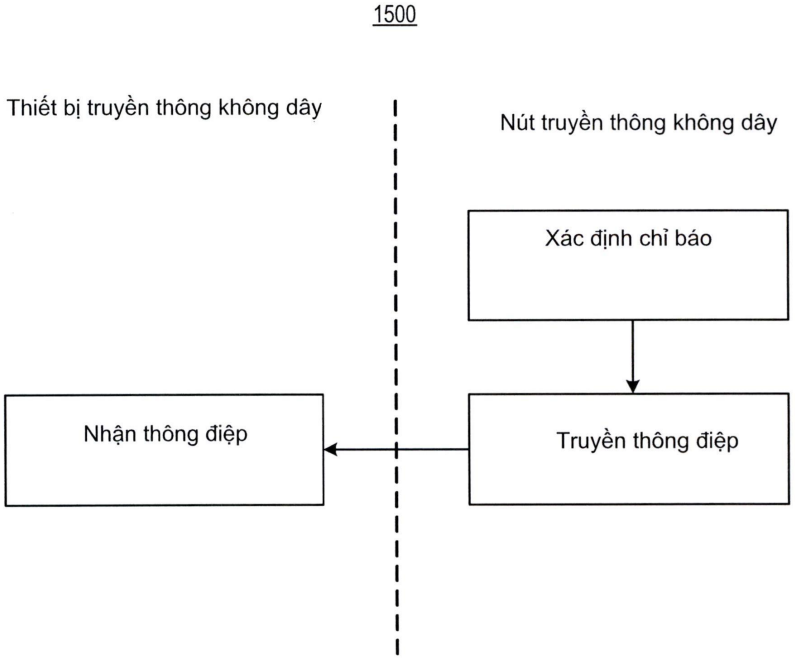


FIG. 15

(11) **111005 A**
(21) **1-2024-03459**
(22) 18/10/2021
(43) 26/05/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/CN2021/124516 18/10/2021
(87) WO 2023/065094 27/04/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/05/2024
(51) ***H04W 84/12***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) REDLICH, Oded (IL); SHILO, Shimon (IL); TSODIK, Genadiy (IL); EZRI, Doron (IL); KLEIN, Arik (IL); YU, Jian (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐIỂM TRUY CẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐIỂM TRUY CẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến điểm truy cập, AP (110), được tạo cấu hình để thực hiện điều hướng chùm sóng phối hợp với ít nhất một AP bổ sung (120). AP (110) được tạo cấu hình để truyền thông qua một hoặc nhiều luồng không gian thứ nhất (141, 142) của nhiều luồng không gian (141-144) với một hoặc nhiều trạm không phải AP thứ nhất (119a-b) và AP bổ sung (120) được tạo cấu hình để truyền thông qua một hoặc nhiều luồng không gian thứ hai (143-144) của nhiều luồng không gian (141-144) với một hoặc nhiều trạm không phải AP thứ hai (129a-b). AP (110) bao gồm mạch xử lý (111) được tạo cấu hình để thu thông tin biểu thị tổng số lượng luồng không gian (141-144). AP (110) còn bao gồm giao diện truyền thông (113) được tạo cấu hình để truyền khung đến mỗi trạm trong số một hoặc nhiều trạm không phải AP thứ nhất (119a-b), trong đó khung bao gồm thông tin quản lý bao gồm thông tin biểu thị tổng số lượng luồng không gian (141-144). Do đó, AP (110) có thể được tạo cấu hình dễ dàng cho các phương pháp truyền tín hiệu nhiều người dùng-nhiều đầu vào nhiều đầu ra (MU-MIMO) bằng cách báo hiệu các tham số mới để thực hiện điều hướng chùm sóng phối hợp. Theo các phương án, AP (110) được tạo cấu hình để truyền các khung quản lý tối ưu và được tạo cấu hình để giảm tổng chi phí.

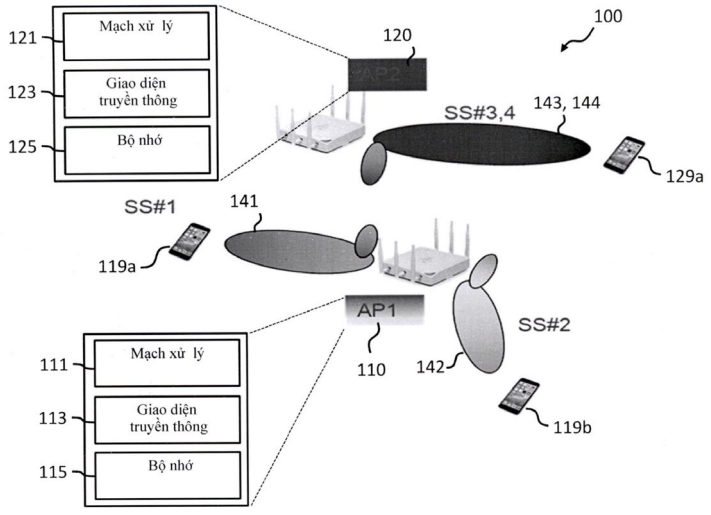
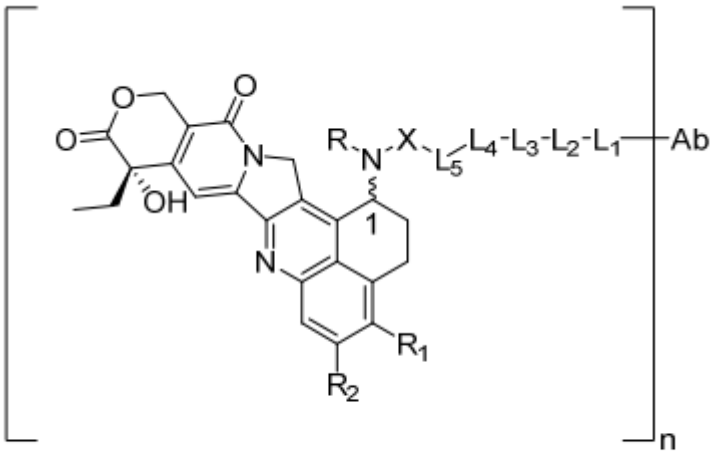


Fig. 6

(11) **111006 A**
(21) **1-2024-03464**
(22) 15/11/2022
(30) 202111351599.X 15/11/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 14/05/2024
(86) PCT/CN2022/132027 15/11/2022
(87) WO2023/083381 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/04/2025
(51) ***A61K 47/65****; A61K 39/395; A61P 35/00; A61K 47/68; A61K 31/4745*
(71) **SYSTIMMUNE, INC.** (US)
15318 NE 95th St. Redmond, WA 98052, United States of America
(72) ZHU Yi (CN); WAN Weili (CN); YU Tianzi (CN); ZHU Guili (CN); ZHANG, Yiying (CN); ZHUO, Shi (CN); ZHANG, Yong (CN); LI, Gangrui (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP-THUỐC CAMPTOTHECIN VÀ DƯỢC PHẨM CỦA NÓ**

(57) Sáng chế đề xuất kháng thể đặc hiệu kép hướng đích đồng thời hai epitop hoặc đích khác nhau được ghép nối với thuốc camptothecin để tạo thành thể liên hợp kháng thể đặc hiệu kép-độc tố mà ổn định trong việc điều trị và có độ đồng đều tốt, và tỉ lệ thuốc-với-kháng thể (DAR) của chúng là 6,0-8,0. Thể liên hợp kháng thể-độc tố có cấu trúc như thể hiện bằng công thức chung (I), trong đó Ab thể hiện kháng thể đặc hiệu kép hướng đích đồng thời hai epitop hoặc đích khác nhau, mà được ghép nối với thuốc cầu nối-camptothecin. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế và tinh chế đối với thể liên hợp kháng thể-độc tố để sử dụng trong việc điều trị khối u. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến hợp chất cầu nối-thuốc có khả năng được ghép nối với Ab để tạo thành thể liên hợp kháng thể-độc tố.



I

(11) **111007 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03511**
(22) 15/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B29C 45/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **CƠ CẤU PHÂN BỐ KHÍ NÓNG TRONG THIẾT BỊ GIA NHIỆT KHUÔN PHUN ÉP NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phân bố khí nóng trong thiết bị gia nhiệt khuôn phun ép nhựa bao gồm: a) cơ cấu phân bố khí nóng trong thiết bị gia nhiệt khuôn phun ép nhựa bao gồm: ống nhận khí liên kết và nhận khí nóng từ đầu ra của thiết bị cung cấp khí nóng; b) nhận khí liên kết với phần thân trụ rỗng phân bố khí nóng bao gồm mặt trên, mặt dưới và phần thân trung gian liên kết giữa mặt trên và mặt dưới, trong đó bao gồm: phần thân trụ rỗng giúp phân bố liên tục, trực tiếp dòng khí nóng để truyền nhiệt vào khuôn phun ép nhựa thông qua mặt dưới và lưu chuyển khí nóng đã sử dụng thoát ra ngoài; và nhiều lỗ để thoát khí nóng đã sử dụng gia nhiệt cho khuôn phun ép nhựa bố trí trên mặt trên của phần thân trụ rỗng; và c) tấm kim loại chứa hình dạng của sản phẩm phun ép nhựa giúp giữ và phân bố điều nhiệt lên lòng khuôn phun ép nhựa, và liên kết với lòng khuôn phun ép nhựa.

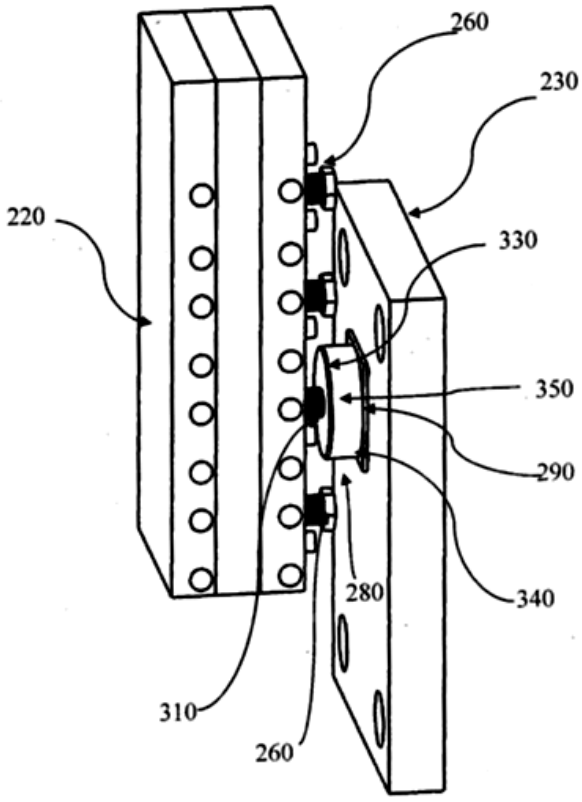


FIG.3

(11) **111008 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03512**
(22) 15/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B29C 45/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Hùng Sơn (VN); Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ KHÍ NÓNG TRONG THIẾT BỊ GIA NHIỆT KHUÔN PHUN ÉP NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân bố khí nóng trong thiết bị gia nhiệt khuôn phun ép nhựa bao gồm: a) tiến hành nhận khí nóng từ đầu ra của thiết bị cung cấp khí nóng thông qua ống nhận khí; b) tiến hành phân bố liên tục, trực tiếp dòng khí nóng nhận từ thiết bị cung cấp khí nóng để truyền nhiệt vào tấm kim loại liên kết với khuôn phun ép nhựa thông qua phần thân trụ rỗng phân bố khí nóng; c) tiến hành truyền nhiệt và phân bố nhiệt từ tấm kim loại đến khuôn phun ép nhựa; và d) tiến hành thoát khí nóng đã sử dụng ra ngoài thông qua lỗ thoát khí, sau quá trình truyền nhiệt từ phần thân trụ rỗng phân bố khí nóng và tấm kim loại.

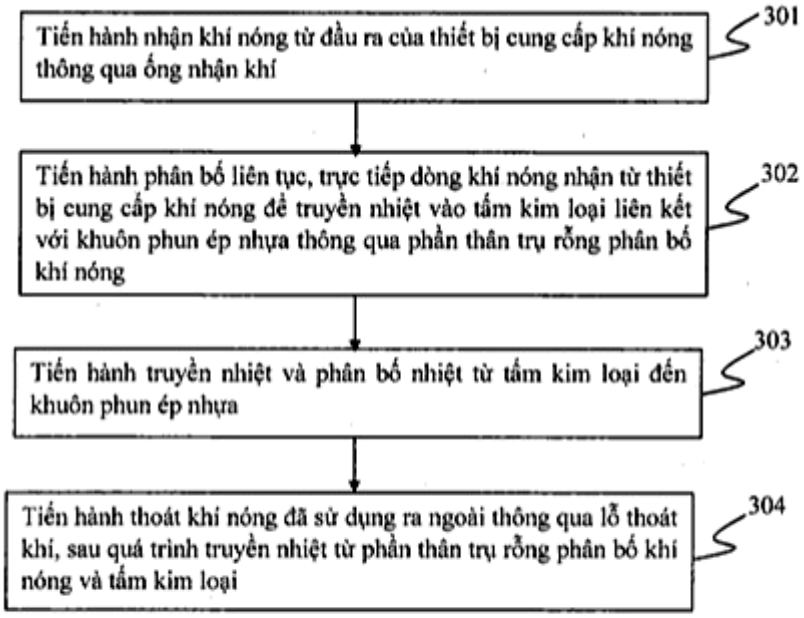


FIG.3A

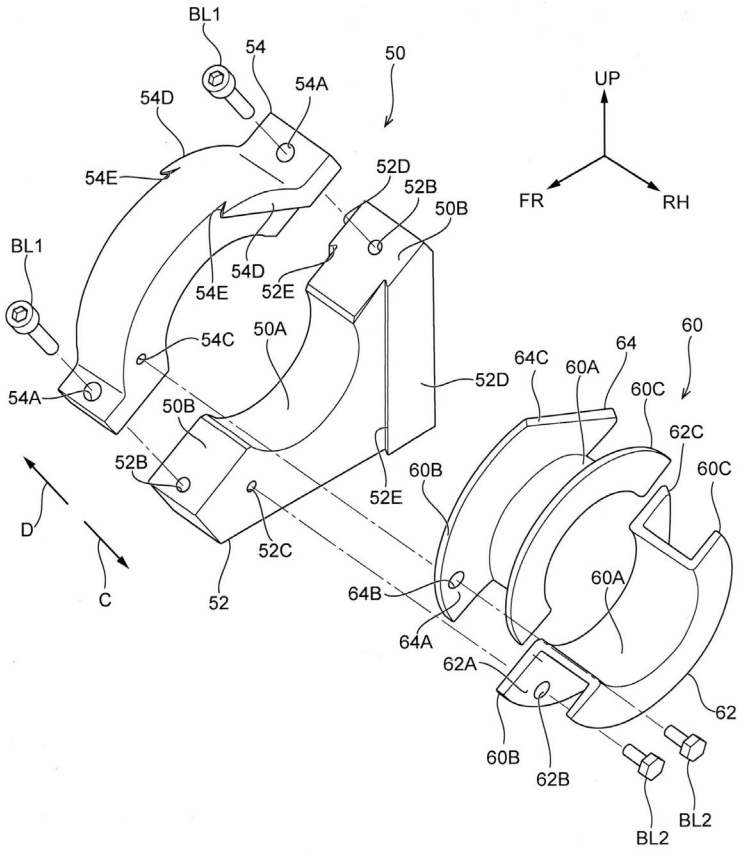
(11) **111009 A**
(21) **1-2024-03526**
(22) 12/12/2022
(30) FR2114038 20/12/2021 FR
(43) 26/05/2025
(85) 16/05/2024
(86) PCT/EP2022/085356 12/12/2022
(87) WO2023/117531 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/04/2025
(51) ***C10G 45/06***; *C10G 21/20; C10G 65/12; C10G 45/38; C10G 65/06; C10G 11/00; C10G 45/08*
(71) **IFP ENERGIES NOUVELLES** (FR)
1 et 4 avenue de Bois Préau, 92500 RUEIL-MALMAISON, FRANCE
(72) COUDERC Sophie (FR); DEHLINGER Marie (FR); GOMEZ Adrien (FR); HUDEBINE Damien (FR); MARION, Marie-Claire (FR); FECANT Antoine (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ XĂNG CHỨA CÁC HỢP CHẤT LƯU HUỲNH**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý xăng chứa các hợp chất lưu huỳnh, các olefin và các diolefin, quy trình này bao gồm ít nhất là các bước sau: a) xăng, hydro và chất xúc tác quá trình khử lưu huỳnh bằng hydro có nền mang oxit và pha hoạt tính chứa kim loại thuộc nhóm VIB và kim loại thuộc nhóm VIII được cho tiếp xúc trong ít nhất một thiết bị phản ứng; b) dòng ra thu được từ bước a), hydro và chất xúc tác quá trình khử lưu huỳnh bằng hydro có nền mang oxit và pha hoạt tính bao gồm ít nhất một kim loại thuộc nhóm VIII được cho tiếp xúc trong ít nhất một thiết bị phản ứng; c) dòng ra thu được từ bước b) được chuyển vào thùng tách vận hành ở áp suất nằm trong khoảng từ 1,0 đến 2,0 MPa để thu được phần khí chứa H_2S và hydro và phần lỏng chứa xăng đã khử lưu huỳnh và phần H_2S hòa tan; d) phần lỏng thu được trong bước c) được chuyển vào tháp bền hóa để thu được ở đỉnh là dòng chứa H_2S tồn dư và các hợp chất C4-hydrocacbon và ở đáy là xăng hóa rắn; e) phần khí thu được khi kết thúc bước c) được tái tuần hoàn ít nhất một phần vào ít nhất một trong số các bước a) và/hoặc b).

(11) **111010 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03530**
(22) 16/05/2024
(30) 2023-082930 19/05/2023 JP
2024-014349 01/02/2024 JP
(51) ***B25F 5/00***
(71) **TMT MACHINERY, INC.** (JP)
6th Fl, Osaka Green Bldg., 2-6-26 Kitahama, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan
(72) KATO, Sho (JP); KITAGAWA, Shigeki (JP); CHIKADA, Hidekazu (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ CẤP SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cấp sợi, trong đó chi tiết che phía cố định (chi tiết che phía có thể tháo rời) bao gồm phần cố định được kẹp chặt với chi tiết vỏ phía cố định (chi tiết vỏ phía có thể tháo rời) bởi bulông kẹp chặt và phần ăn khớp được ăn khớp với chi tiết vỏ phía cố định (chi tiết vỏ phía có thể tháo rời) theo cách ngăn chuyển động tương đối. Nói cách khác, chi tiết che phía cố định và chi tiết che phía có thể tháo rời có thể được cố định vào vỏ bằng cách chỉ sử dụng một điểm kẹp chặt của chi tiết che phía cố định và chi tiết che phía có thể tháo rời vào vỏ. Do đó, số giờ công cần thiết để lắp và tháo chi tiết che có thể được giảm so với trường hợp mà hai điểm kẹp chặt của chi tiết che phía cố định và chi tiết che phía có thể tháo rời vào vỏ được sử dụng.

Fig. 6



(11) **111011 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03534**
(22) 16/05/2024
(30) 10-2023-0071985 03/06/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/05/2024
(51) ***B63B 35/38****; B63B 73/50; B63B 7/04*
(71) **MARTEK CO., LTD.** (KR)
25, Iksinsandan 1-gil, Gwangyang-eup, Gwangyang-si, Jeollanam-do, Republic of Korea
(72) YOUM, Cheolho (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THUYỀN PHAO THEO MÔĐUN ĐƯỢC TẠO RA THÔNG QUA VIỆC ÁP DỤNG QUY TRÌNH ĐÚC QUAY POLYETYLEN MẬT ĐỘ CAO TÁI CHẾ VÀ QUY TRÌNH NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến thuyền phao theo môđun được tạo ra thông qua việc áp dụng quy trình đúc quay polyetylen mật độ cao tái chế (R-HDPE: recycled high density polyethylene) và quy trình nối, trong đó thuyền phao theo môđun là thuyền phao theo môđun thân thiện với môi trường được sản xuất bằng cách sử dụng vật liệu thô thu được bằng cách trộn HDPE là vật liệu thô với các hạt được sản xuất từ các vật liệu nhựa thải và thực hiện quy trình đúc quay và quy trình nối. Thuyền phao theo môđun được chế tạo với giá cả hợp lý và phù hợp cho sản xuất hàng loạt. Chiều dài của thuyền phao theo môđun được cấu hình để có thể điều chỉnh được, do đó không những có thể sản xuất thuyền phao theo môđun một cách đáng tin cậy tùy thuộc vào kích thước mong muốn của thuyền, mà còn cải thiện hiệu suất sử dụng.

Fig. 1



(11) **111012 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03608**
(22) 20/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B29C 45/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Số 01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG PHUN ÉP NHỰA TẠO HÌNH CHI TIẾT KÍCH THƯỚC NHỎ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gia công phun ép nhựa tạo hình chi tiết kích thước nhỏ bao gồm: i) tiến hành gia nhiệt làm nóng cho khuôn phun ép nhựa trong thời gian từ 3 giây đến 15 giây; ii) điều chỉnh ổn định nhiệt độ cho khuôn phun ép nhựa ở nhiệt độ trong khoảng từ 70°C đến 210°C; iii) tiến hành gia công phun ép nhựa tạo hình hoàn thiện chi tiết theo thiết kế với áp suất phun nằm trong khoảng từ 35 Mpa đến 65 Mpa, tốc độ phun nằm trong khoảng từ 35 mm/s đến 40 mm/s trong thời gian 2 giây; iv) giữ định hình chi tiết trong khuôn phun ép nhựa với áp suất giữ nằm trong khoảng từ 30 Mpa đến 50 Mpa trong thời gian từ 0,5 giây đến 0,8 giây; v) và làm mát chi tiết trong khuôn phun ép nhựa trong thời gian khoảng 20 giây và đẩy chi tiết ra ngoài khuôn phun ép nhựa.

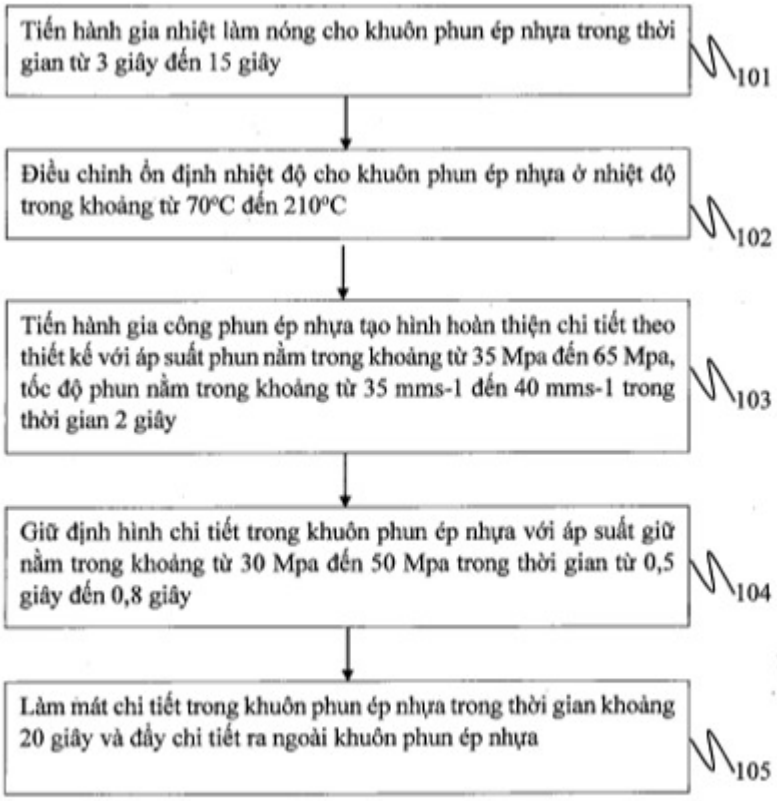


FIG.1

(11) **111013 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03609**
(22) 20/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B29C 45/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Số 1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Huỳnh Đỗ Song Toàn (VN); Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **CƠ CẤU LÀM MÁT CHO KHUÔN PHUN ÉP NHỰA TRONG THIẾT BỊ PHUN ÉP NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu làm mát cho khuôn phun ép nhựa trong thiết bị phun ép nhựa bao gồm: a) đầu vào của cơ cấu làm mát nhận chất làm mát từ thiết bị làm mát và liên kết với đầu vào của phần thân cơ cấu làm mát; b) phần thân cơ cấu làm mát bao gồm đầu vào để nhận chất làm mát, đầu ra để thoát chất làm mát sau quá trình làm mát và phần thân rỗng để lưu chuyển chất làm mát qua khuôn phun ép nhựa; trong đó bao gồm kênh làm mát thứ nhất được định dạng theo hình dạng của khuôn phun ép nhựa và được bố trí trên khuôn dương (core plate), và kênh làm mát thứ hai dạng ống thẳng bố trí trên khuôn âm (cavity plate); và c) đầu ra của cơ cấu làm mát liên kết với đầu ra của phần thân cơ cấu làm mát để lưu chuyển chất làm mát sau quá trình làm mát về thiết bị làm mát.

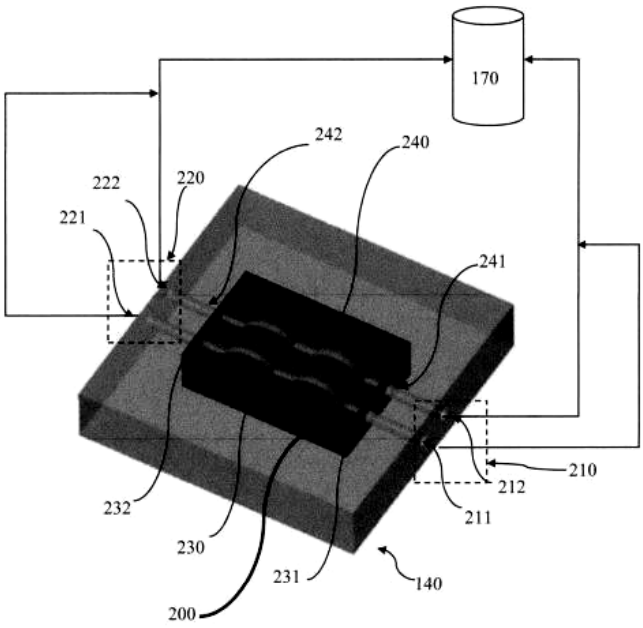


FIG.2

(11) **111014 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03611**
(22) 20/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B29C 45/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
1 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **THIẾT BỊ PHUN ÉP NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun ép nhựa bao gồm: i) khung đỡ bố trí bộ phận kẹp, bộ phận phun ép nhựa và bộ phận đẩy sản phẩm ra khỏi khuôn phun ép; ii) khuôn phun ép nhựa bao gồm phần khuôn chuyển động, và phần khuôn cố định; iii) bộ phận giữ phần khuôn chuyển động và bộ phận đẩy sản phẩm ra khỏi khuôn, liên kết và nhận truyền động từ bộ truyền động; trong đó bộ phận đẩy sản phẩm ra khỏi khuôn bố trí phía sau khuôn chuyển động trên bộ phận giữ; iv) bộ phận giữ phần khuôn cố định được bố trí phía trước bộ phận phun ép nhựa để nhận nhựa phun ép từ bộ phận phun ép nhựa; v) bộ phận phun ép nhựa bao gồm phần thân chứa nhựa và trục vít để đẩy nhựa từ phần thân qua phần đầu phun và điền đầy vào khuôn cố định; và vi) bộ phận đẩy sản phẩm ra khỏi khuôn bao gồm phương tiện đẩy để đẩy sản phẩm ra khỏi khuôn chuyển động sau khi kết thúc quá trình phun ép nhựa tạo sản phẩm.

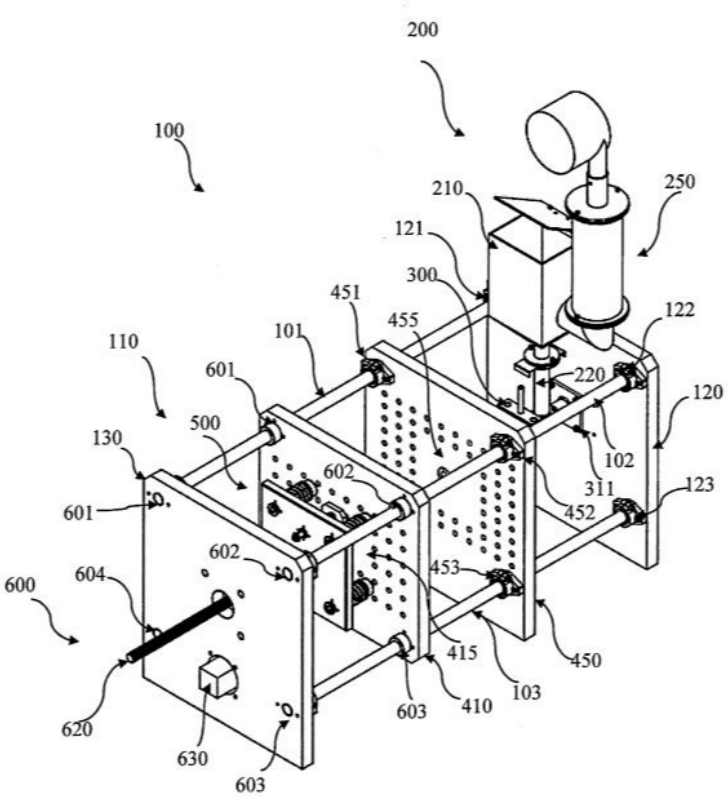


FIG.1

(11) **111015 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03612**
(22) 20/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***B23K 31/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Số 01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Sơn Minh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG TẠO HÌNH CHI TIẾT THÔNG QUA HÀN ĐẮP LỚP KẾT HỢP PHAY GIA CÔNG BỀ MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gia công tạo hình chi tiết thông qua hàn đắp lớp kết hợp phay gia công bề mặt giúp tăng độ bền cho chi tiết bao gồm: i) tiến hành hàn đắp lớp tạo hình cho chi tiết trên tấm nền theo tốc độ và cường độ dòng hàn, và điện áp hàn xác định trước; trong đó tấm nền nằm phía trên bộ phận làm mát; ii) tiến hành phay gia công tạo hình hoàn thiện chi tiết theo thiết kế sau khi hàn đắp lớp tạo hình; và iii) tiến hành lặp lại bước i) và bước ii) cho đến khi hoàn thiện sản phẩm.

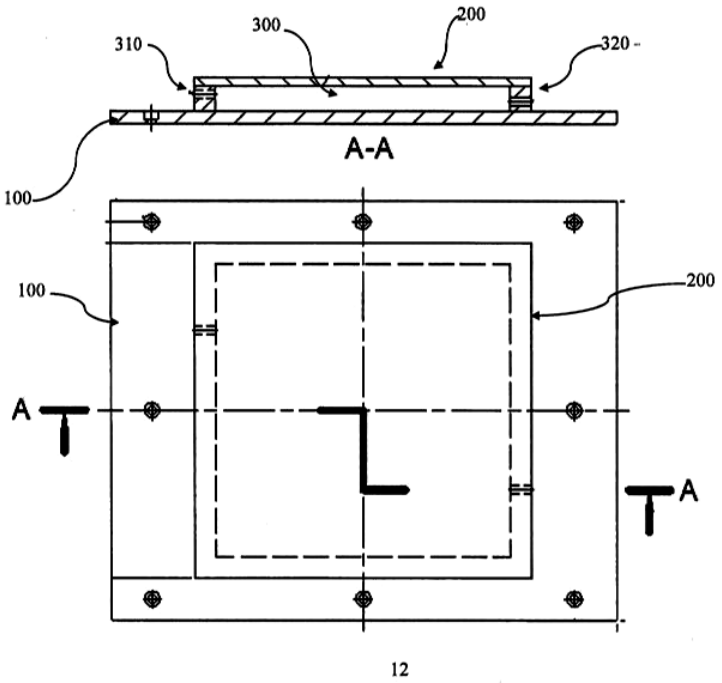
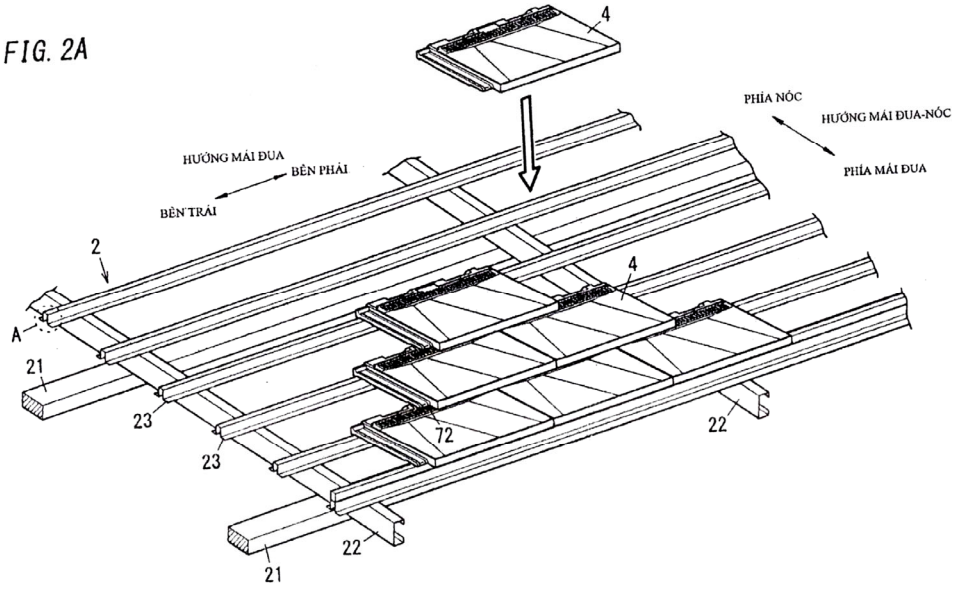


FIG.1

(11) **111016 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03619**
(22) 21/11/2018
(30) P00201803948 30/05/2018 ID
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/12/2018
(51) ***E04D 1/12**; E04D 1/34*
(62) 1-2018-05197
(71) **KMEW CO.,LTD.** (JP)
2-27, Shiromi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6013, Japan
(72) Takuya IKEMACHI (JP); Masafumi HORI (JP); Takefumi KOIKE (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **VẬT LIỆU LÀM MÁI**

(57) Sáng chế đề cập tới vật liệu làm mái sẽ giới hạn sự tiếp xúc bề mặt của vật liệu làm mái với bề mặt trên của thanh nẹp trên toàn bộ chiều dài theo hướng mái đua của vật liệu làm mái và kết cấu mái bao gồm nhiều vật liệu làm mái. Vật liệu làm mái (4) là vật liệu làm mái (4) sẽ được gắn với hai hoặc nhiều thanh nẹp (23) mà kéo dài theo hướng mái đua và được bố trí ở các khoảng cách theo hướng mái đua-nóc. Vật liệu làm mái (4) bao gồm hai phần đỡ (các chân ngoài (81)) và phần tiếp xúc (chân giữa (82)). Hai phần đỡ (các chân ngoài (81)) được tạo trên bề mặt dưới, được tách biệt theo hướng mái đua, và nằm trên một trong số hai hoặc nhiều thanh nẹp (23). Phần tiếp xúc (chân giữa (82)) được tạo giữa các phần đỡ (các chân ngoài (81)) và được tạo kết cấu tiếp xúc với một trong số hai hoặc nhiều thanh nẹp (23) để tuân theo sự biến dạng của hai hoặc nhiều thanh nẹp (23).

FIG. 2A



(11) **111017 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03629**
(22) 21/05/2024
(30) 112205145 24/05/2023 TW
(51) ***F02F 1/40****; F01P 3/02*
(71) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan R.O.C
(72) WU, Pai-Lung (TW); WU, Chun-Hsien (TW); LIN, Yu-Min (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CỤM ĐẦU XI LANH CÓ CỤM BƠM NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm đầu xi lanh có cụm bơm nước bao gồm khối đầu xi lanh, cụm bơm nước và phần đỡ. Khối đầu xi lanh bao gồm đế đầu xi lanh được bố trí trong đó. Ngoài ra, khối đầu xi lanh được bố trí với lỗ hở kết nối. Đế đầu xi lanh được bố trí theo cách quay được với cụm trục cam. Cụm bơm nước bao gồm thân bơm, vỏ bơm, trục cánh quạt được tiếp nhận cả trong thân bơm và trong vỏ bơm, cụm bít kín và ổ trục. Thân bơm được tiếp nhận ở lỗ hở kết nối một cách tương ứng. Trục cánh quạt được lồng vào cụm bít kín và trong ổ trục, và được kết nối với cụm trục cam, sao cho trục cánh quạt và cụm trục cam có thể được quay đồng trục. Phần đỡ được bố trí trên khối đầu xi lanh, và tiếp giáp với cụm bơm nước, sao cho vùng tích nước có thể được tạo ra giữa khối đầu xi lanh, phần đỡ và cụm bơm nước. Như vậy, sự rò rỉ một chút chất làm mát xảy ra trong cụm bơm nước có thể tích tụ trong vùng tích nước của phần đỡ. Điều này sẽ cải thiện hình dáng bên ngoài của xe, và đồng thời làm cho khối động cơ có không gian nhỏ gọn về phía bên.

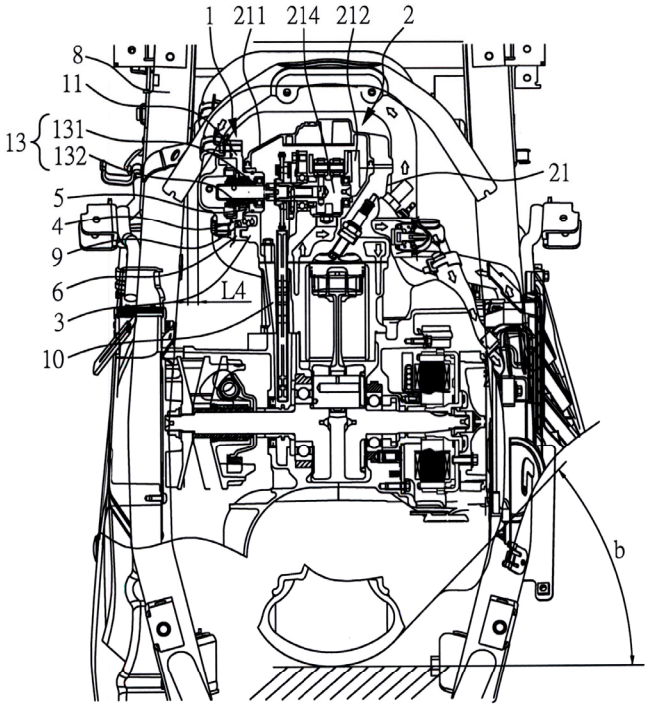
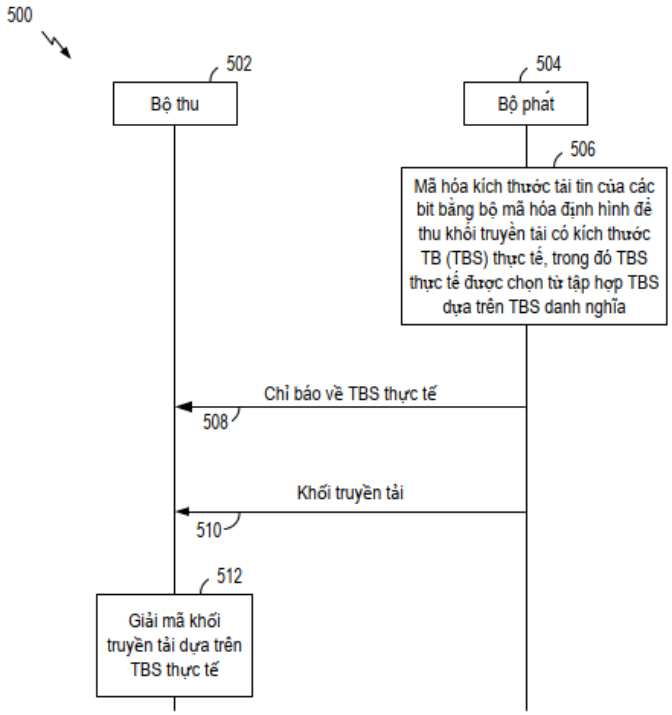


FIG. 4

(11) **111018 A**
(21) **1-2024-03660**
(22) 20/10/2022
(30) 17/543,432 06/12/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 21/05/2024
(86) PCT/US2022/047315 20/10/2022
(87) WO 2023/107202 A1 15/06/2023
(51) ***H04L 1/00***; *H04L 27/34*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ZHANG, Xiaoxia (CN); MA, Jun (US); FAN, Zhifei (US); LUO, Tao (US); SAKHNINI, Iyab Issam (US); LI, Junyi (US); TIAN, Bin (US); SUN, Jing (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, BỘ PHÁT VÀ MÁY DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, bộ phát và máy dùng cho truyền thông không dây. Các khía cạnh nhất định của sáng chế cung cấp các kỹ thuật chỉ báo kích thước khối truyền tải (TBS) thực tế trên mã hóa định hình. Ví dụ, trong mã hóa định hình, thay vì sử dụng mã tốc độ được bù (ví dụ, bằng cách đệm hoặc cắt bớt) cho số lượng bit đầu ra cố định thường khác với TBS được lập lịch, sáng chế hỗ trợ việc sử dụng nhiều TBS thực tế cho TBS danh nghĩa đã cho để cải thiện hiệu quả của bộ mã hóa định hình. Bộ phát (ví dụ, thực thể mạng hoặc thiết bị người dùng (UE)) có thể mã hóa kích thước tải tin của các bit bằng bộ mã hóa định hình để thu khối truyền tải (TB), khối này có TBS thực tế. TBS thực tế được chọn từ tập hợp TBS dựa trên TBS danh nghĩa. Bộ phát sau đó phát đến bộ thu, chỉ báo về TBS thực tế. Chỉ báo này kích hoạt bộ thu giải mã các bit được mã hóa tương ứng. Bộ phát sau đó phát TB đến bộ thu.



HÌNH 5

(11) **111019 A**
(21) **1-2024-03679**
(22) 30/01/2023
(30) 10-2022-0025410 25/02/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 22/05/2024
(86) PCT/KR2023/001341 30/01/2023
(87) WO2023/163396 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/05/2024
(51) ***B65D 67/02**; B65D 83/02; B65D 61/00*
(71) 1. **EZEN KOREA CO., LTD.** (KR)
134, Choi-ro Hanam-si Gyeonggi-do 12986, Republic of Korea
2. **LEE, JAE YEOL** (KR)
1801ho, 1101dong, 1089, Cheonho-daero Gangdong-gu Seoul 05339, Republic of Korea
(72) LEE, Jae Yeol (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) GIÁ ĐỠ ĐỂ SẮP XẾP

(57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ để sắp xếp có thể tự động sắp xếp các vật dụng cần sắp xếp một cách dễ dàng và nhanh chóng chẳng hạn dây thít cáp, túi dùng một lần, ống hút, v.v. và tạo ra ít nhất một cửa trượt khi được ấn bởi vật dụng cần sắp xếp và tạo ra một khu vực trống cho vật dụng cần sắp xếp đi qua để sắp xếp một cách tùy ý và dễ dàng số lượng vật dụng cần sắp xếp khác nhau bất kể số lượng vật dụng cần sắp xếp, dồn ép vật dụng đã được sắp xếp về phía cửa, nhờ đó giữ chặt các vật dụng cần sắp xếp và giúp bổ sung các vật dụng cần sắp xếp một cách nhanh chóng và dễ dàng, và ngăn không cho các vật dụng cần sắp xếp còn lại bị vô tình tách ra hoặc rơi ra ngoài khi lấy các vật dụng đã được sắp xếp. Giá đỡ để sắp xếp theo sáng chế bao gồm thân chính được cấu hình để có không gian chứa để chứa vật dụng cần sắp xếp bên trong và lối vào được tạo ra ở một bên của thân chính để đưa vật dụng cần sắp xếp vào hoặc lấy vật dụng cần sắp xếp ra khỏi không gian chứa; bộ phận đóng/mở được cấu hình để đóng lối vào và mở lối vào trong khi trượt khi được ấn bởi vật dụng cần sắp xếp; và bộ phận giữ được cấu hình để ép và giữ vật dụng cần sắp xếp đi qua bộ phận đóng/mở và được chứa trong không gian chứa về phía bộ phận đóng/mở.

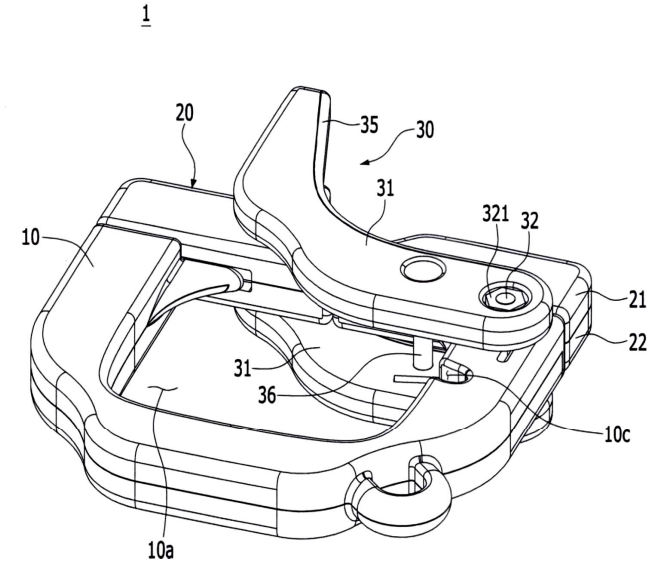
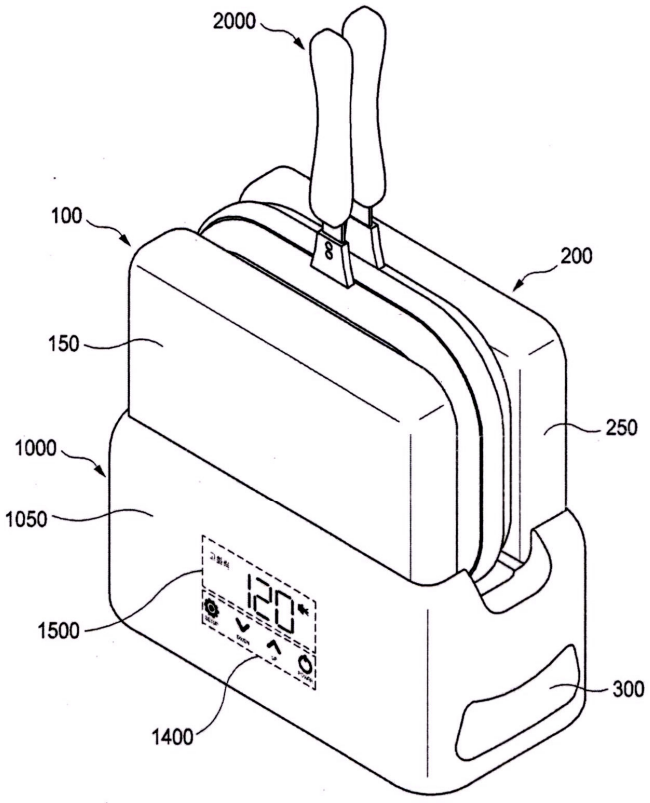


FIG. 1

(11) **111020 A**
(21) **1-2024-03680**
(22) 07/06/2022
(30) 10-2021-0176245 10/12/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 22/05/2024
(86) PCT/KR2022/007965 07/06/2022
(87) WO2023/106521 15/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/05/2024
(51) ***A47J 37/06****; H05B 6/06; H05B 6/12; A47J 37/10*
(71) **PEACEWORLD CO., LTD** (KR)
76, Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do 13026, Republic of Korean
(72) LEE Myung Ock (KR); KIM Sang Woo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG BẾP TỪ HAI MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bếp từ hai mặt bao gồm phần thân chính, cụm cảm ứng thứ nhất được nối với phần thân chính để quay được bằng bản lề và làm nóng một mặt của chảo cảm ứng hai mặt bằng cách tạo ra từ trường qua mặt bên trong thứ nhất, cụm cảm ứng thứ hai được nối với phần thân chính để quay được bằng bản lề và làm nóng mặt còn lại của chảo hai mặt bằng cách tạo ra từ trường qua mặt bên trong thứ hai, khay thu gom dầu được tiếp nhận bên trong phần thân chính và thu gom hơi ẩm và dầu, mà được xả ra từ chảo hai mặt trong quá trình nấu, và một bộ điều khiển được nối điện với mỗi cụm trong số cụm cảm ứng thứ nhất và cụm cảm ứng thứ hai.

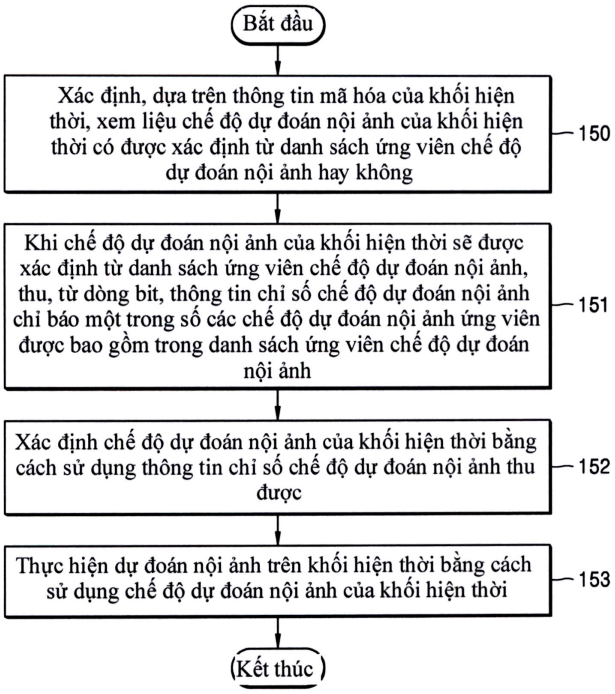
FIG. 1



(11) **111021 A**
(21) **1-2024-03753**
(22) 10/05/2019
(30) 62/669,650 10/05/2018 US
62/792,272 14/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/10/2020
(86) PCT/KR2019/005666 10/05/2019
(87) WO 2019/216712 14/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020
(51) ***H04N 19/11****; H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/119; H04N 19/176*
(62) 1-2020-06209
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); KIM, Chanyul (KR); PARK, Minsoo (KR); SOHN, Yumi (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã viđeo và phương pháp và thiết bị mã hóa viđeo mà xác định xem liệu có sử dụng danh sách chế độ có khả năng nhất (MPM - Most Probable Mode) hay không, dựa trên thông tin mã hóa của khối hiện thời, thu nhận, từ dòng bit, thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh chỉ báo một trong số các chế độ dự đoán nội ảnh ứng viên được bao gồm trong danh sách MPM, và xác định chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh thu được.

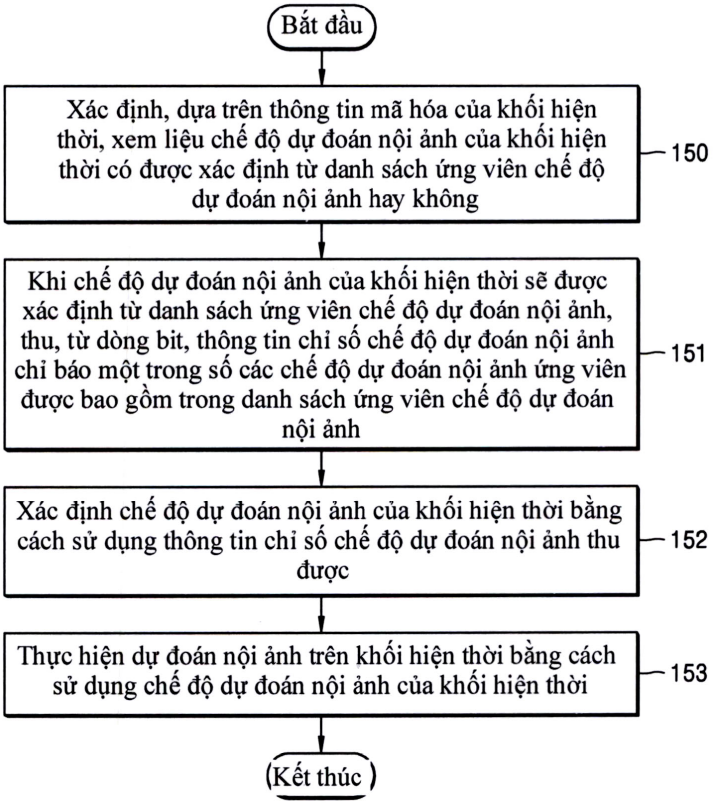
FIG. 1B



(11) **111022 A**
(21) **1-2024-03754**
(22) 10/05/2019
(30) 62/669,650 10/05/2018 US
62/792,272 14/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/10/2020
(86) PCT/KR2019/005666 10/05/2019
(87) WO 2019/216712 14/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/119; H04N 19/176*
(62) 1-2020-06209
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); KIM, Chanyul (KR); PARK, Minsoo (KR); SOHN, Yumi (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã viđeo và phương pháp và thiết bị mã hóa viđeo mà xác định xem liệu có sử dụng danh sách chế độ có khả năng nhất (MPM - Most Probable Mode) hay không, dựa trên thông tin mã hóa của khối hiện thời, thu nhận, từ dòng bit, thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh chỉ báo một trong số các chế độ dự đoán nội ảnh ứng viên được bao gồm trong danh sách MPM, và xác định chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh thu được.

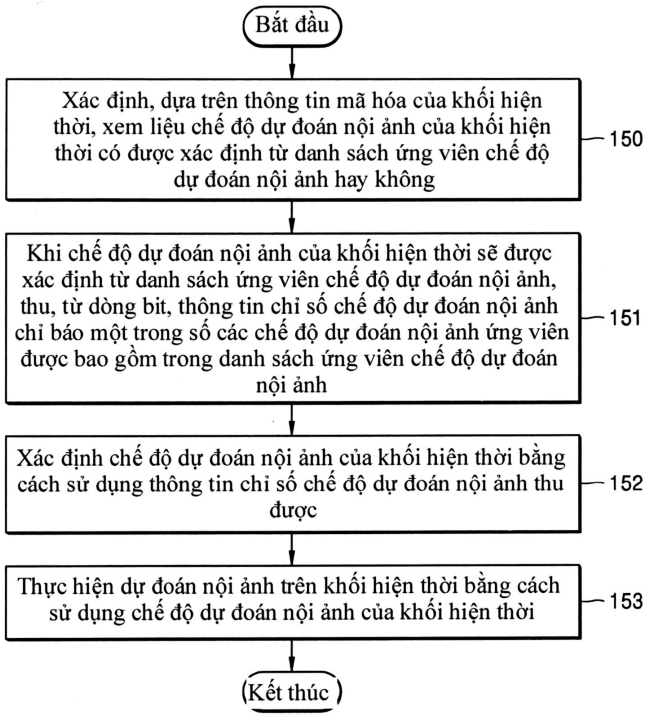
FIG. 1B



(11) **111023 A**
(21) **1-2024-03755**
(22) 10/05/2019
(30) 62/669,650 10/05/2018 US
62/792,272 14/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/10/2020
(86) PCT/KR2019/005666 10/05/2019
(87) WO 2019/216712 14/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2020
(51) ***H04N 19/11****; H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/119; H04N 19/176*
(62) 1-2020-06209
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minwoo (KR); KIM, Chanyul (KR); PARK, Minsoo (KR); SOHN, Yumi (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã viđeo và phương pháp và thiết bị mã hóa viđeo mà xác định xem liệu có sử dụng danh sách chế độ có khả năng nhất (MPM - Most Probable Mode) hay không, dựa trên thông tin mã hóa của khối hiện thời, thu nhận, từ dòng bit, thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh chỉ báo một trong số các chế độ dự đoán nội ảnh ứng viên được bao gồm trong danh sách MPM, và xác định chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chỉ số chế độ dự đoán nội ảnh thu được.

FIG. 1B



(11) **111024 A**
(21) **1-2024-03785**
(22) 29/09/2022
(30) 202210610614.6 31/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/CN2022/122684 29/09/2022
(87) WO2023/231258 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/05/2024
(51) ***F16C 33/46****; F16C 33/66*
(71) **BEIJING GOLDWIND SCIENCE & CREATION WINDPOWER EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
No. 19, Kangding Road Beijing Economic & Technological Development Zone, Daxing District, Beijing 100176, China
(72) CHI, Haifeng (CN); LIU, Dongxu (CN); LI, Huixun (CN); WANG, Mingwei (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘ HÃM VÀ VÒNG BI**

(57) Sáng chế này đề cập đến bộ hãm và vòng bi. Bộ hãm gồm vòng thứ nhất và vòng thứ hai, cũng như nhiều dầm nối vòng thứ nhất và vòng thứ hai. Nhiều dầm được đặt cách với nhau theo hướng chu vi của bộ hãm và lỗ rỗng để chứa đựng chi tiết lăn của vòng bi được xác định giữa các dầm liền kề. Bề mặt bên của dầm theo hướng chu vi gồm đường dốc áp suất thứ nhất và đường dốc áp suất thứ hai được đặt cách với nhau, và bề mặt lõm được tạo ra tại một hoặc hai đầu của lỗ rỗng của bộ hãm và kéo dài từ đường dốc áp suất thứ nhất về phía đường trung tâm theo chiều dọc của dầm và về phía đầu theo chiều dọc của dầm. Bộ hãm tạo thuận lợi cho việc lắp ráp vòng bi, tránh việc sử dụng của các dụng cụ lớn trong quá trình lắp ráp, và giảm hư hỏng cho các thành phần khác nhau của vòng bi trong quá trình lắp ráp.

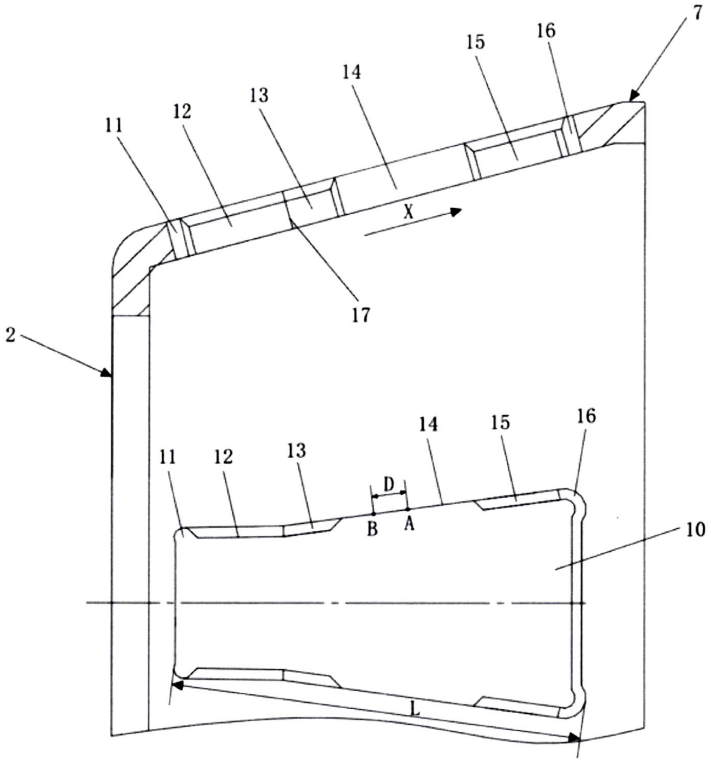


Fig. 3

(11) **111025 A**
(21) **1-2024-03805**
(22) 19/01/2022
(43) 26/05/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/CN2022/072670 19/01/2022
(87) WO2023/137613 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/06/2024
(51) ***A61H 19/00***
(71) 1. **BIBOTING INTERNATIONAL CO., LTD** (TW)
8F., No.66-7, Sec.2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
2. **PO-CHANG, LIU** (TW)
8F., No.66-7, Sec.2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
3. **BIBOTING TRADING (SHANGHAI) CO., LTD** (CN)
Room 15, Ground Floor, No.111, Xingshan Road, Putuo District Shanghai 200062 China
(72) Po-Chang, LIU (TW); YUAN, Li-Pin (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) BỘ PHẬN MÁT-XA VÀ THIẾT BỊ MÁT-XA ÁP SUẤT ÂM CHO NAM GIỚI BAO GỒM BỘ PHẬN NÀY

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận mát-xa và thiết bị mát-xa áp suất âm cho nam giới bao gồm bộ phận này. Bộ phận mát-xa (1) bao gồm cốc (10) và vòng gắn (20). Cốc (10) bao gồm khoang (11). Đầu mở (12) và đầu kín (13) lần lượt được tạo ở hai đầu cốc (10). Đầu mở (12) bao gồm cạnh cốc (14) được tạo thành trên đó và đầu kín (13) bao gồm lỗ nối (15) thông với khoang (11). Vòng lắp (20) bao gồm bộ phận vòng (21) và bệ tiếp nhận (22) được kéo dài từ bộ phận vòng (21). Bộ phận vòng (21) được gắn trên cạnh cốc (14) và bệ tiếp nhận (22) được lắp vào khoang (11). Theo đó, việc mát-xa cơ quan sinh dục nam có thể được thực hiện kết hợp với việc mát-xa huyệt đạo vùng xung quanh cùng một lúc.

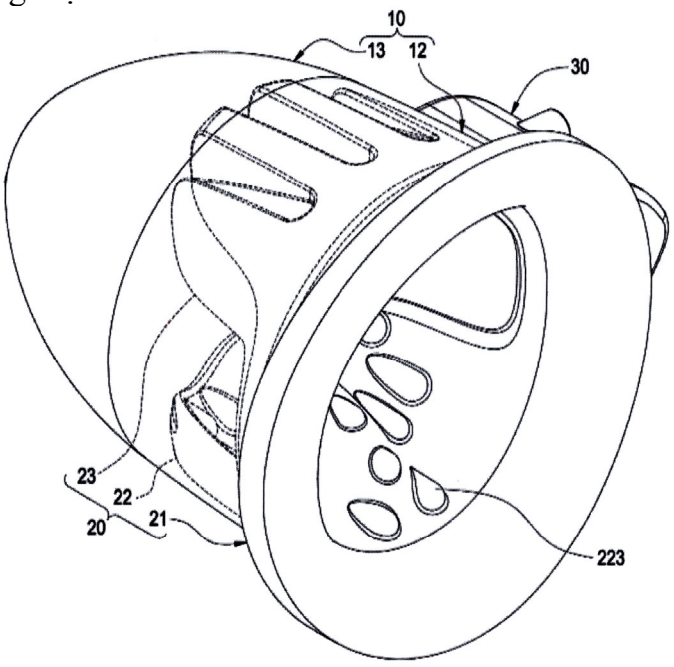


Fig.1

(11) **111026 A**
(21) **1-2024-03806**
(22) 19/01/2022
(43) 26/05/2025
(85) 27/05/2024
(86) PCT/CN2022/072671 19/01/2022
(87) WO2023/137614 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/06/2024
(51) ***A61H 19/00***
(71) 1. **BIBOTING INTERNATIONAL CO., LTD** (TW)
8F., No.66-7, Sec.2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
2. **PO-CHANG, LIU** (TW)
8F., No.66-7, Sec.2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
3. **BIBOTING TRADING (SHANGHAI) CO., LTD** (CN)
Room 15, Ground Floor, No.111, Xingshan Road, Putuo District Shanghai 200062 China
(72) Po-Chang, LIU (TW); YUAN, Li-Pin (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) BỘ PHẬN MÁT-XA DÀNH RIÊNG CHO NỮ GIỚI VÀ THIẾT BỊ MÁT-XA ÁP SUẤT ÂM CHO NỮ GIỚI BAO GỒM BỘ PHẬN NÀY

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận mát-xa dành riêng cho nữ giới và thiết bị mát-xa cho nữ giới bao gồm bộ phận này. Bộ phận mát-xa (1) bao gồm thân cốc (10) và vòng bọc (20). Thân cốc (10) bao gồm khoang (11) và hai đầu của thân cốc (10) lần lượt là đầu mở (12) và đầu đóng (13), và vành cốc (14) được tạo ở đầu mở (12) và lỗ kết nối (15) được tạo ở đầu đóng (13) và thông với khoang (11). Vòng bọc (20) bao gồm thân vòng (21) và phần cố định (22) kéo dài ra phía ngoài từ thân vòng (21), và thân vòng (21) bọc vành cốc (14) và phần cố định (22) được kéo dài vào khoang (11). Bằng cách này, thiết bị và bộ phận mát-xa không chỉ mát-xa cơ quan sinh dục mà còn mát-xa các huyệt đạo xung quanh cơ quan sinh dục.

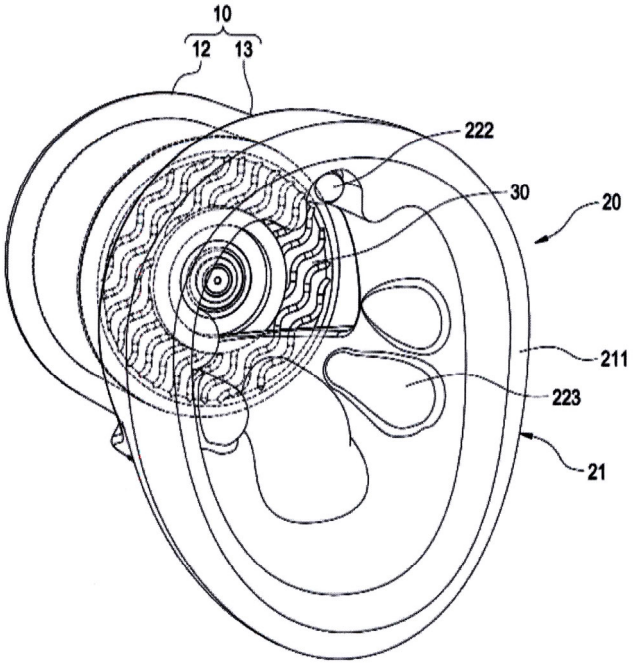
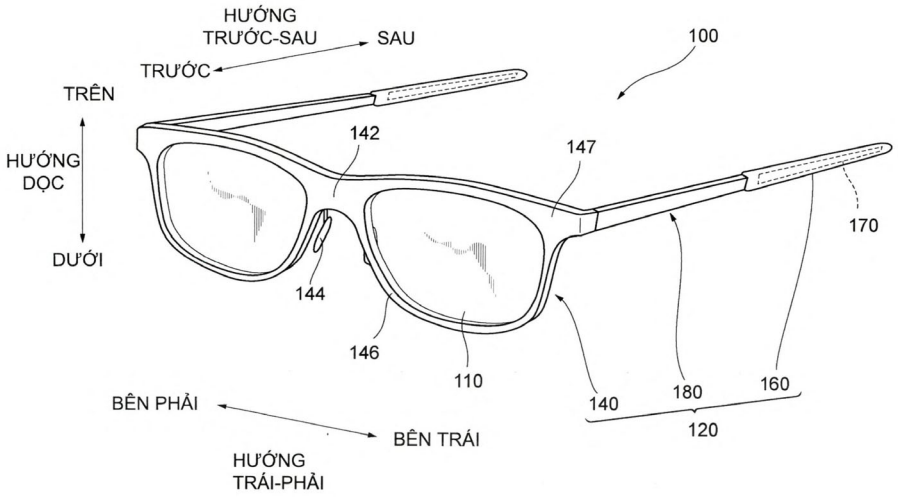


Fig.1

(11) **111027 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-03906**
(22) 29/05/2024
(30) 2023-088556 30/05/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
(51) ***G02C 5/00***
(71) **JINS HOLDINGS INC.** (JP)
26-4 Kawaharamachi 2-chome, Maebashi-shi, Gunma 37-10046 (JP)
(72) FUTAMI, Kengo (JP); ASADA, Keiichi (JP)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **MẮT KÍNH VÀ LÕI ĐUÔI CÀNG KÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất mắt kính trong đó nhựa ghi nhớ hình dạng được sử dụng, mắt kính được cấu hình để cho phép người dùng dễ dàng làm cho đuôi càng kính vừa vặn và được chế tạo với chi phí giảm. Mắt kính bao gồm: gọng kính; cặp gối kính được bố trí ở cả hai đầu của gọng kính; cặp càng kính lần lượt được nối với cặp gối kính; và cặp đuôi càng kính thẳng và được nối với cặp càng kính bằng cách kéo dài theo chiều dọc của cặp càng kính, cặp đuôi càng kính bao gồm các lõi đuôi càng kính thẳng được làm từ nhựa ghi nhớ hình dạng và kéo dài theo chiều dọc.

Fig. 1



(11) **111028 A**
(21) **1-2024-04100**
(22) 31/05/2022
(43) 26/05/2025
(85) 05/06/2024
(86) PCT/CN2022/096430 31/05/2022
(87) WO2023/230904 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/06/2024
(51) ***G09G 3/20****; G09G 3/3208*
(71) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China
(72) WEN Mengyang (CN); SHI Shiming (CN); WANG Tao (CN); LIU Libin (CN); ZHAO Hui (CN); SHANG Guangliang (CN); WANG Yanli (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **LINH KIỆN PHÁT SÁNG VÀ THIẾT BỊ PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề xuất linh kiện phát sáng. Linh kiện phát sáng có nền, cuộn cảm ứng và ít nhất một bộ phận phát sáng. Cuộn cảm ứng được đặt ở một phía nền. Cuộn cảm ứng có nhiều vòng dây dẫn điện được bố trí theo hình xoắn ốc quanh vùng tâm. Ít nhất một bộ phận phát sáng được đặt ở phía cuộn cảm ứng xa khỏi nền. Bộ phận phát sáng có cực thứ nhất và cực thứ hai, một trong cực thứ nhất và cực thứ hai được kết nối với vòng trong cùng của dây dẫn của cuộn cảm ứng, và cực còn lại trong cực thứ nhất và cực thứ hai được kết nối với vòng ngoài cùng của dây dẫn của cuộn cảm ứng. Diện tích vùng tâm được bao phủ bởi ít nhất một bộ phận phát sáng theo hướng vuông góc với nền nhỏ hơn hoặc bằng 50% tổng diện tích vùng tâm.

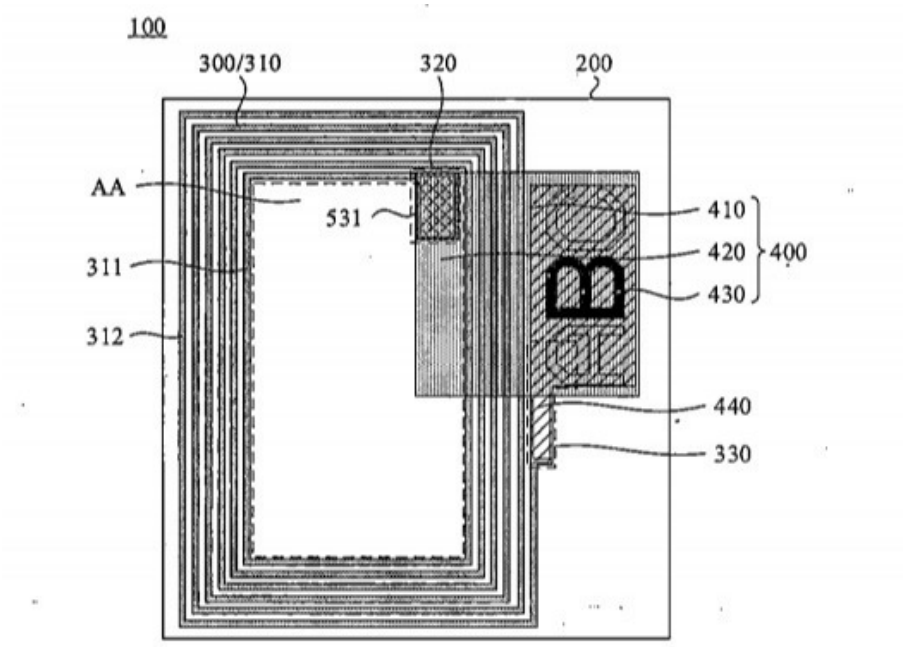


FIG. 1

(11) **111029 A**
(21) **1-2024-04104**
(22) 07/11/2022
(30) 63/276,892 08/11/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 05/06/2024
(86) PCT/US2022/049159 07/11/2022
(87) WO2023/081479 11/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2025
(51) ***C25C 3/08***; *C25C 3/24*
(71) **ALCOA USA CORP.** (US)
201 Isabella Street, Pittsburgh, Pennsylvania 15212-5858, United States of America
(72) LIU, Xinghua (US); MOSSER, Benjamin D. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **SẢN PHẨM BAO GỒM NỀN TIB2 CÓ ĐẶC ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM TIB2 CÓ CÁC ĐẶC ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG VÀ TẾ BÀO TINH SẠCH NHÔM HOẶC TẾ BÀO ĐIỆN PHÂN NHÔM**

(57) Sáng chế đề cập đến các sản phẩm và phương pháp liên quan đến nền TiB_2 với đặc điểm định hướng, trong đó đặc điểm định hướng được tạo kết cấu để định hướng vật liệu có thể thấm ướt TiB_2 theo hướng được xác định trước. Theo một số phương án, nền TiB_2 được phủ ít nhất một phần bằng kim loại nhôm rắn.

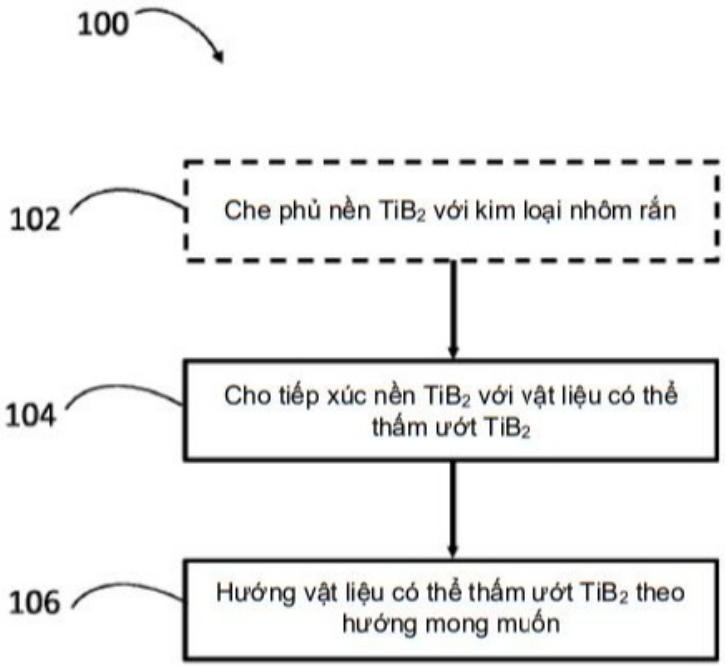
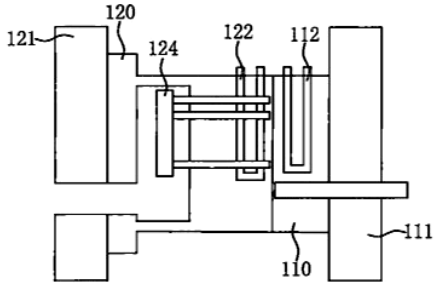


FIG. 1A

(11) **111030 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04111**
(22) 05/06/2024
(30) 2023114781123 08/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/06/2024
(51) ***B29C 45/52***
(71) 1. **CÔNG TY TNHH GETAC PERCISION TECHNOLOGY VIỆT NAM** (VN)
Lô L1-2-3-5-6-7 Khu Công nghiệp Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
2. **GETAC PRECISION TECHNOLOGY (CHANGSHU) CO., LTD.** (CN)
No.15, Dianchang Road, Changshu City, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(72) JHENG REN HAO (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU KHUÔN THEO DÕI ĐƯỢC NHIỆT ĐỘ KHUÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khuôn theo dõi được nhiệt độ khuôn, bao gồm: khuôn cái được bố trí đường ống thứ nhất, có thể được phun chất làm mát để theo dõi nhiệt độ khuôn và làm nguội khuôn khi nhiệt độ khuôn quá cao, khuôn cái được bố trí lỗ đo nhiệt độ thứ nhất, bên trong có miếng đo nhiệt độ, một đầu tiếp xúc với khuôn cái, đầu còn lại kết nối với bộ điều khiển để theo dõi nhiệt độ bên trong khuôn cái; khuôn đực được bố trí đường ống thứ hai, có thể được phun chất làm mát để theo dõi nhiệt độ khuôn và làm nguội khuôn khi nhiệt độ khuôn quá cao, khuôn đực được bố trí lỗ đo nhiệt độ thứ hai, bên trong có miếng đo nhiệt độ, một đầu tiếp xúc với khuôn đực, đầu còn lại kết nối với bộ điều khiển để theo dõi nhiệt độ bên trong khuôn đực. Hiệu quả đạt được của sáng chế là bằng cách bố trí các lỗ đo nhiệt độ tương ứng trên khuôn đực và khuôn cái được sử dụng để đặt miếng đo nhiệt độ vào bên trong, một đầu của miếng đo nhiệt độ tiếp xúc với khuôn đực và khuôn cái, khi đầu kia được kết nối với bộ điều khiển, nhiệt độ khuôn có thể được theo dõi và nhiệt độ bên trong khuôn có thể được giám sát và điều chỉnh thông qua chất làm mát và bộ điều khiển.



Hình 1

(11) **111031 A**
(21) **1-2024-04203**
(22) 08/11/2022
(30) 63/277,176 09/11/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 07/06/2024
(86) PCT/IL2022/051185 08/11/2022
(87) WO/2023/084510 19/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/04/2025
(51) ***C12N 15/113****; C12N 15/87; A61K 9/51*
(71) **VIAQUA THERAPEUTICS LTD.** (IL)
Gutwirth Park, Technion city, 3200003 Haifa, Israel
(72) UFAZ, Shai (IL); SCHLESINGER, Ami (IL); KOSHET, Ori (IL); KANTEEV, Margarita (IL)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG HẠT, CHẾ PHẨM DƯỢC DINH DƯỠNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHITOSAN-ARN DẠNG HẠT VÀ LOÀI GIÁP XÁC ĐƯỢC NUÔI**

(57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm dạng hạt bao gồm chitosan phân tử lượng thấp và ssARN hoặc dsARN bổ sung một phần, liên kết hoặc giống ít nhất 90% với các mARN dịch của các virut gây bệnh ở các loài giáp xác được nuôi, các chế phẩm được dinh dưỡng, phương pháp sản xuất chế phẩm chitosan-ARN dạng hạt và loài giáp xác được nuôi bao gồm chế phẩm này. Các chế phẩm dạng hạt hoặc chế phẩm được dinh dưỡng này dùng để sử dụng cho điều trị hoặc phòng ngăn sự lây nhiễm virut trong nuôi trồng thủy sản.

(11) **111032 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04253**
(22) 11/06/2024
(30) 112143800 14/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/06/2024
(51) ***H05K 7/18***
(71) **FOSITEK CORPORATION** (TW)
8F.-4, No. 24, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24892, Taiwan
(72) Chun-Han LIN (TW); Che-Wei CHANG (TW); Jia-Wei PAN (TW); Hao-Ping WANG (TW)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CƠ CẤU RAY TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu ray trượt (100) bao gồm ray thứ nhất (1), ray thứ hai (2) và hai cụm đỡ (3). Ray thứ nhất (1) bao gồm thành đế thứ nhất (11) có hai khe ăn khớp (111), và hai thành bên thứ nhất (12) phối hợp với thành đế thứ nhất (11) để xác định đường dẫn thứ nhất (13). Ray thứ hai (2) ăn khớp với đường dẫn thứ nhất (13), và bao gồm thành đế thứ hai (21) và hai thành bên thứ hai (22). Các cụm đỡ (3) lần lượt ăn khớp với các khe ăn khớp (111), và lần lượt tiếp xúc tỳ vào các thành bên thứ nhất (12) và các thành bên thứ hai (22). Trong quá trình di chuyển ray thứ hai (2) so với ray thứ nhất (1), các cụm đỡ (3) được dẫn động để di chuyển tương ứng dọc theo các khe ăn khớp (111), và di chuyển về phía nhau để kẹp chặt sự tiếp xúc của các cụm đỡ (3) tỳ vào các thành bên thứ hai (22).

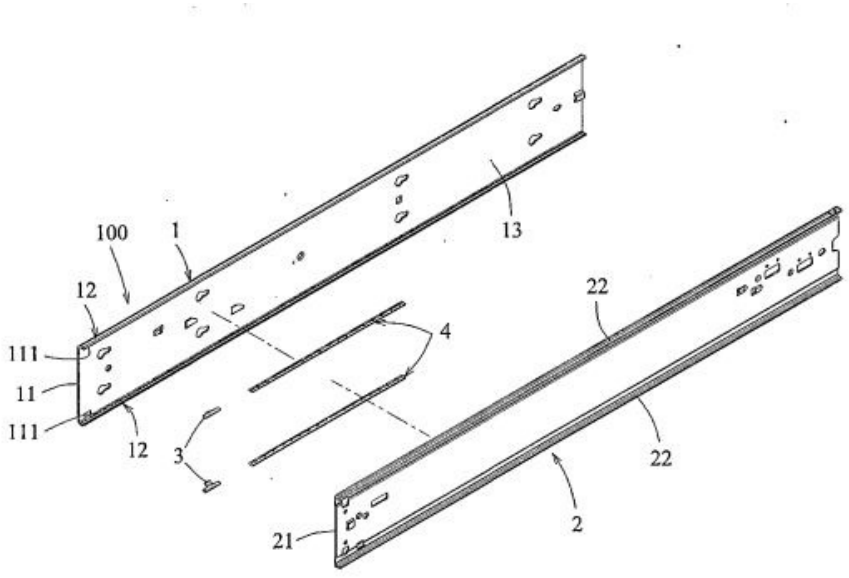


FIG. 3

(11) **111033 A**
(21) **1-2024-04350**
(22) 18/11/2022
(30) 2029844 19/11/2021 NL
(43) 26/05/2025
(85) 13/06/2024
(86) PCT/EP2022/082377 18/11/2022
(87) WO 2023/089083 25/05/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/04/2025
(51) ***C07K 16/28****; C07K 16/46; A61K 39/395; A61P 35/00*
(71) 1. **MERUS N.V.** (NL)
Uppsalalaan 17, 3rd & 4th floor, 3584 CT Utrecht, Netherlands
2. **INCYTE CORPORATION** (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) GEUIJEN, Cecilia Anna Wilhelmina (NL); MAYES, Patrick (US); STEWART, Shaun M. (US); WANG, Liang-Chuan (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **GỐC LIÊN KẾT ĐA ĐẶC HIỆU CHỨA MIỀN LIÊN KẾT PD-1 VÀ TGF-BRII**

(57) Sáng chế đề cập đến gốc liên kết đa đặc hiệu chứa miền liên kết PD-1 và miền liên kết TGF-βRII, trong đó miền liên kết PD-1 phong bế quá trình truyền tín hiệu qua trung gian PD-1 và miền liên kết TGF-βRII phong bế quá trình truyền tín hiệu qua trung gian TGF-βRII. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa gốc liên kết đa đặc hiệu này và tế bào tạo ra gốc liên kết đa đặc hiệu này.

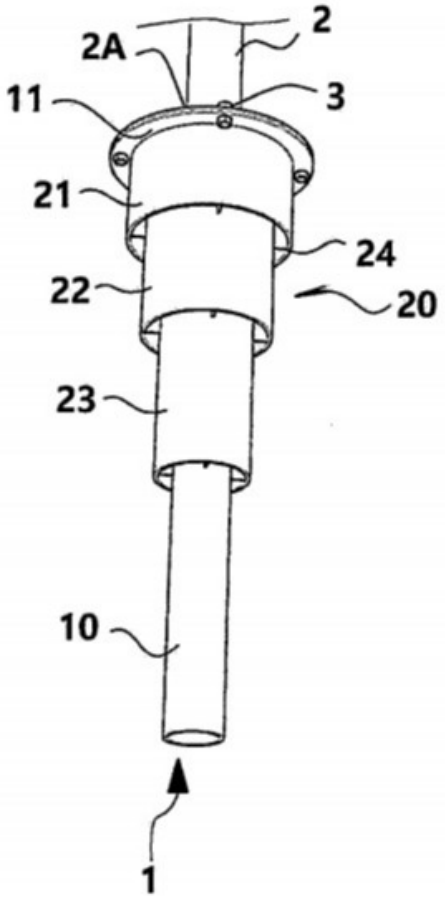
(11) **111034 A**
(21) **1-2024-04402**
(22) 16/11/2022
(30) 63/280,409 17/11/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 14/06/2024
(86) PCT/US2022/079973 16/11/2022
(87) WO2023/091957 25/05/2023
(51) ***A61K 47/64****; A61P 35/00*
(71) **CYBREXA 4, INC.** (US)
5 Science Park, 395 Winchester Avenue, New Haven, Connecticut 06511, United States of America
(72) MAGUIRE, Robert John (US); CSENGERY, Johanna Marie (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ TUBULIN PEPTIT Ở DẠNG THỂ LIÊN HỢP PEPTIT DÙNG LÀM CHẤT TRỊ LIỆU VÀ CHẾ PHẨM BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các thể liên hợp peptit chứa các chất ức chế tubulin peptit (ví dụ, các monometyl auristatin) hữu dụng trong việc điều trị các bệnh chẳng hạn như bệnh ung thư.

(11) **111035 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04447**
(22) 17/06/2024
(30) 10-2023-0160140 20/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/06/2024
(51) ***E02D 5/30***
(75) **YOO SUNG WOO** (KR)
1201ho, 54-7, Hwajeonjungang-gil, Angang-eup, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, 38017, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CỌC MÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cọc móng 1. Cọc móng 1 bao gồm chi tiết trục chính 10 mà kéo dài thẳng đứng theo chiều từ trên xuống dưới; tấm đế 11 được tạo thành ở đầu trên của chi tiết trục chính 10 để cố định kết cấu phía trên 2 tại đầu trên; và chi tiết chu vi 20 được tạo ở chu vi phía trên của chi tiết trục chính 10 để gia cố chu vi phía trên của chi tiết trục chính 10, trong đó bề mặt phía trên của chi tiết chu vi 20 được tạo thành để tiếp xúc với bề mặt phía dưới của tấm đế 11 mà không có bất kỳ khe hở nào.

FIG. 2



(11) **111036 A**
(21) **1-2024-04517**
(22) 22/12/2022
(30) 2021904258 23/12/2021 AU
2021904257 23/12/2021 AU
(43) 26/05/2025
(85) 19/06/2024
(86) PCT/IB2022/062650 22/12/2022
(87) WO 2023/119206 29/06/2023
(51) ***A23K 10/18***; *A23K 50/30; A23K 50/60; C12R 1/225; A61K 35/747; A61P 1/14; C12N 1/20; A23K 50/10; A61K 35/00*
(71) **FONTERRA CO-OPERATIVE GROUP LIMITED** (NZ)
109 Fanshawe Sureet, Auckland Central 1010, New Zealand
(72) ATTWOOD, Graeme Trevor (NZ); CROUZET, Laureen (FR); BASSETT, Shalome Anitta (NZ); DEKKER, James William (NZ); HILL, Jeremy Paul (NZ)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VI KHUẨN AXIT LACTIC ĐỂ ỨC CHẾ SINH TRƯỞNG CỦA SINH VẬT SINH METAN HOẶC LÀM GIẢM PHÁT THẢI METAN**

(57) Sáng chế liên quan đến sử dụng chủng vi khuẩn axit lactic để cải thiện thể trọng hoặc hợp phần cơ thể của động vật, như nhai lại và/hoặc động vật có một dạ dày, cải thiện hiệu quả thức ăn, sinh trưởng, sinh sản, và/hoặc sản lượng sữa hoặc thịt, và/hoặc để ức chế sinh trưởng của vi khuẩn và/hoặc cổ khuẩn sinh metan trong đường tiêu hóa của động vật, làm giảm khả năng của rumen và/hoặc hệ vi sinh vật dạ dày-ruột sinh metan, giảm phát thải metan bởi động vật, phân phối vi sinh vật cho động vật, và/hoặc làm giảm tổng lượng phát thải khí nhà kính của động vật. Hợp phần thức ăn động vật cũng được đề xuất.

(11) **111037 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04532**
(22) 20/06/2024
(30) 18/594,014 04/03/2024 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/06/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/06/2024
(51) ***A61K 36/07****; A61K 36/61; A61K 36/79; A61K 47/02; A61K 47/10; C12N 1/14; A61K 47/18; A61K 47/22; A61K 47/26; A61K 47/38; A61P 31/04; A61K 36/53; A61K 47/12*
(71) 1. **HỒ XUÂN VIÊN ANH** (VN)
14B7 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRẦN ĐĂNG ANH** (VN)
14B7 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hồ Xuân Viên Anh (VN); Trần Đăng Anh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH HỘI CHỨNG TÔM CHẾT SỚM (EARLY MORTALITY SYNDROME (EMS))**

(57) Chế phẩm phòng và trị bệnh hội chứng tôm chết sớm (Early Mortality Syndrome (EMS)) thay thế kháng sinh thu được từ quy trình tạo hỗn hợp cơ bản bằng cách phối trộn thành phần phức hợp với các thành phần phối trộn, sau đó khuấy đảo hỗn hợp cơ bản trong 1 giờ, và điều chỉnh pH đạt 5,5 - 7,5 và để yên trong 1 ngày ở nhiệt độ 30°C - 35°C; trong đó, thành phần phức hợp bao gồm 10% - 15% trọng lượng thành phần chiết xuất từ nấm vân chi và 10% - 15% trọng lượng thành phần chitosan; trong đó, các thành phần phối trộn bao gồm dung dịch cacboxymetyl xenluloza có nồng độ 0,375%, dung dịch alginat có nồng độ 0,375%; dung dịch kali citrat ($C_6H_5K_3O7$); dung dịch bạc nitrat ($AgNO_3$) có nồng độ 0,37%; dung dịch đồng (II) nitrat ($Cu(NO_3)_2$) có nồng độ 0,723%; dung dịch kẽm nitrat ($Zn(NO_3)_2$) có nồng độ 3,085%; dung dịch coban nitrat ($Co(NO_3)_2$) có nồng độ 0,746%; dung dịch sắt (III) nitrat ($Fe(NO_3)_3$) có nồng độ 2,5%; thành phần glyxerin, vitamin E, thành phần tartrazin có nồng độ 1%, dung dịch kali hydro phosphat (K_2HPO_4), hỗn hợp tinh dầu, và thành phần khác.

(11) **111038 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04619**
(22) 24/06/2024
(30) 112206804 30/06/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/06/2024
(51) ***A43B 13/00***
(71) **DRAGON UP TAN DO CO.,LTD.** (VN)
Lot D7-D8, Street 02, Tan Do industry Zone, Duc Hoa, Long An province, Vietnam
(72) Kai-Yu LO (TW)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM LÓT GIÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lót bao gồm thân tấm lót (10) được tạo ra từ vật liệu bọt xốp thoáng khí, cụm lớp vải (20) được dính kết với thân tấm lót (10) dọc theo đường trục xếp chồng (Y), và nhiều lỗ không khí (30). Thân tấm lót (10) có bề mặt đáy (11), bề mặt trên (12) và nhiều khoảng trống không khí (13) mà được liên kết với nhau về mặt không gian và có khả năng nối với bề mặt đáy (11) và bề mặt trên (12) . Cụm lớp vải (20) bao gồm lớp vải (21) và màng chống thấm nước (22). Màng chống thấm nước (22) được bố trí giữa lớp vải (21) và thân tấm lót (10), và được dính kết với bề mặt đỉnh (12) của thân tấm lót (10). Các lỗ không khí (30) được nối với lớp vải (21) và màng chống thấm nước (22). Các lỗ không khí (30) và các khoảng trống không khí (13) được liên kết với nhau về mặt không gian. Mỗi lỗ trong số các lỗ không khí (30) có chiều rộng lỗ nhỏ hơn 0,1 mm. Các lỗ không khí (30) và các khoảng trống không khí (13) cùng nhau tạo ra nhiều đường dẫn không khí.

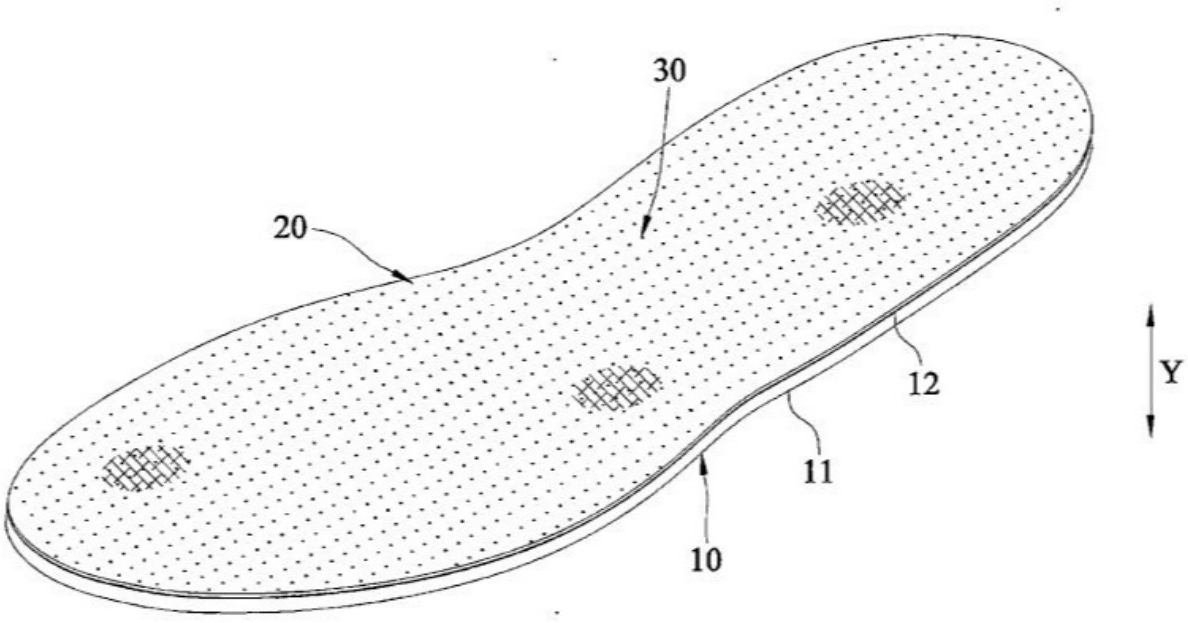
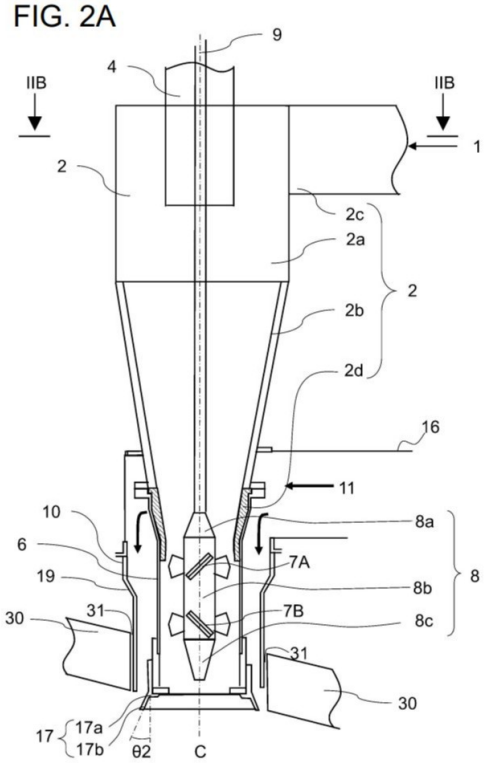


Fig.1

(11) **111039 A**
(21) **1-2024-04634**
(22) 28/12/2021
(43) 26/05/2025
(85) 24/06/2024
(86) PCT/JP2021/048861 28/12/2021
(87) WO 2023/127121 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/06/2024
(51) ***F23D 1/02**; F23C 99/00*
(71) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD.** (JP)
2-3, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008332 , Japan
(72) TANIGUCHI Hitoshi (JP); OCHI Yusuke (JP); KIKUCHI Hitoshi (JP); KURAMASHI Koji (JP); MINE Toshihiko (JP); KAWASOE Yuzo (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MỎ ĐỐT GIÓ XOÁY, BỘ MỎ ĐỐT GIÓ XOÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRANG MỎ ĐỐT GIÓ XOÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến mỏ đốt gió xoáy được lắp vào cổ lò đốt được khoan vào phần vách của lò đốt kiểu bắn xuống, bao gồm: bộ tập trung gió xoáy bao gồm phần hình trụ được cấp chất lỏng hỗn hợp của nhiên liệu rắn và không khí sơ cấp từ hướng tiếp tuyến, và phần nón cụt rỗng được bố trí trong phần đầu xa của phần hình trụ và đường kính giảm xuống về phía phía đầu xa, bộ tập trung gió xoáy được bố trí đồng trục với trục tâm của mỏ đốt gió xoáy; ống than nhiệt được bố trí trong phần đầu xa của bộ tập trung gió xoáy và được tạo cấu hình để phun chất lỏng hỗn hợp; ống không khí đốt được bố trí đồng tâm với ống than nhiệt ở phía chu vi ngoài của ống than nhiệt và được tạo cấu hình để phun không khí đốt; và bộ tập trung nhiên liệu được lắp phía trong ống than nhiệt. Mỏ đốt gió xoáy bao gồm các cánh chống xoáy thứ nhất được tạo cấu hình để ngăn chặn dòng chảy của chất lỏng hỗn hợp theo hướng xoáy, ở bề mặt chu vi ngoài của bộ tập trung nhiên liệu.

FIG. 2A



(11) **111040 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04669**
(22) 25/06/2024
(30) 10-2023-0152798 07/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/06/2024
(51) ***B01D 24/46**; B01J 20/30; B01J 20/20; B01D 24/48; B01D 39/20*
(71) **E & WATER CO., LTD.** (KR)
E-Today-Building, Nonhyeon-dong)5F, 556 Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) KIM, Hwang Rae (KR); KIM, Man Soo (KR); PARK, Jung Tae (KR); WON, Chang Yeon (KR); PARK, Jung Yeon (KR); HAN, Ju Yeun (KR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(54) **THIẾT BỊ LỌC TRỌNG LỰC NƯỚC THÔ DẠNG BỂ KÍN GIẢM ÁP BẰNG THAN TRE HOẠT TÍNH GIÚP LÀM TĂNG TỐC ĐỘ NỔI LÊN CỦA VI BỌT TRONG QUÁ TRÌNH RỬA NGƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc trọng lực nước thô dạng bể kín giảm áp bằng than tre hoạt tính giúp làm tăng tốc độ nổi lên của vi bọt trong quá trình rửa ngược có cấu tạo bao gồm: bơm cung cấp nước rửa ngược (100), bộ tạo vi bọt dùng cho rửa ngược (200), bộ máy nén khí dùng cho không khí rửa ngược (300), bộ đường ống đáy dạng cầu (400), bể chứa nước lọc (500), bể chứa nước rửa xả (600), bộ lọc trọng lực nước thô đơn loại bể kín giảm áp bằng than tre hoạt tính (700) và bộ điều khiển thông minh (800).

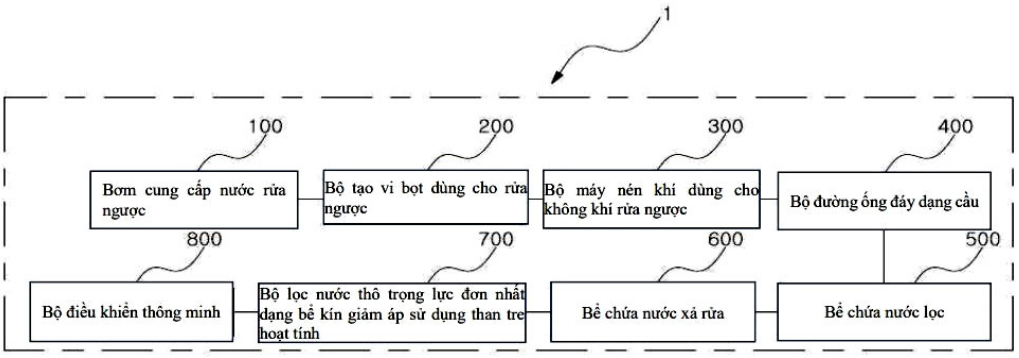
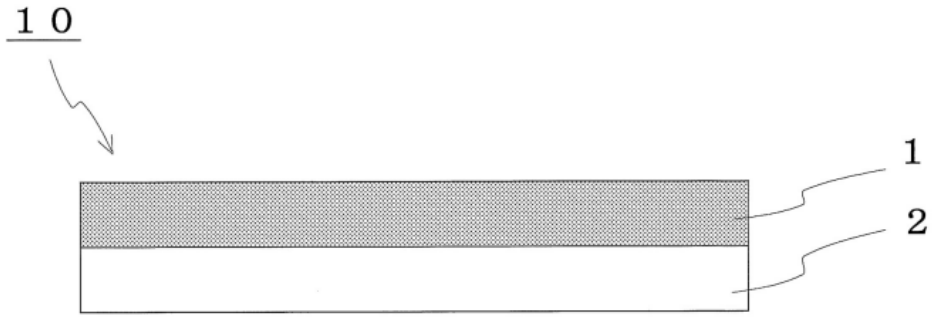


FIG.1

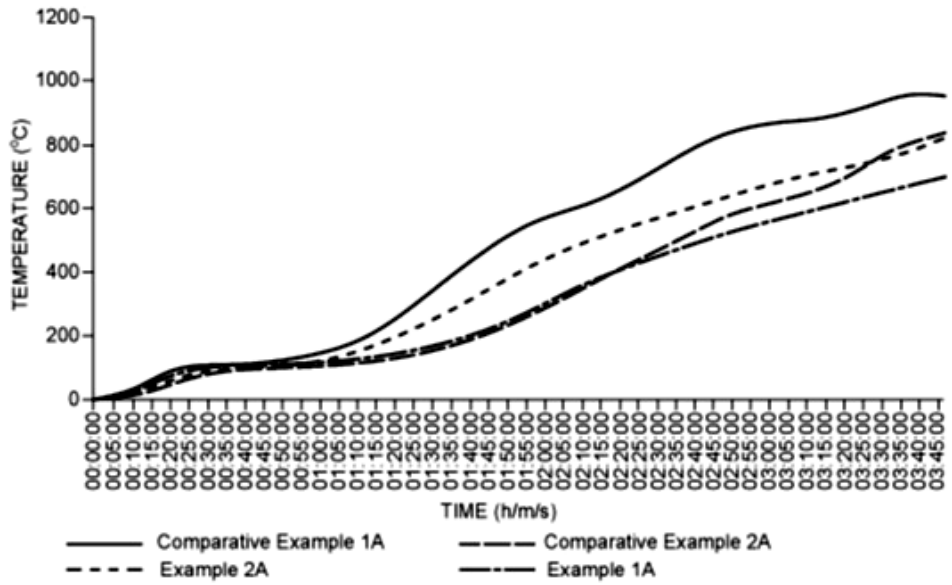
(11) **111041 A**
(21) **1-2024-04779**
(22) 29/11/2022
(30) 2021-194634 30/11/2021 JP
2022-188634 25/11/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 27/06/2024
(86) PCT/JP2022/043957 29/11/2022
(87) WO 2023/100861 08/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/04/2025
(51) ***C09J 7/38***; *C09J 163/00; C09J 5/00; C09J 133/04; C09J 201/00*
(71) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) TOBINAGA, Shun (JP); NAKANO, Takeshi (JP); IWATA, Satoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT DÍNH NHẠY ÁP VÀ/HOẶC CHẤT DÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến chất dính nhạy áp và/hoặc chất dính mà có thể được thay đổi linh hoạt bởi sự kích thích bên ngoài vào thời điểm tuỳ ý. Tấm dính nhạy áp và/hoặc tấm dính có lớp lót tháo (10), gồm có lớp chất dính nhạy áp và/hoặc lớp chất dính (1) mà chứa thành phần (a) và thành phần (b) sau đây, và lớp lót tháo (2): thành phần (a): polyme mà có, trong phân tử, liên kết có thể phân huỷ ngược mà có thể được phân cắt bởi sự kích thích bên ngoài và sau đó được liên kết lại, và/hoặc hợp chất mà có thể đưa liên kết có thể phân huỷ ngược vào polyme; và thành phần (b): hợp chất mà ngăn chặn việc liên kết lại.



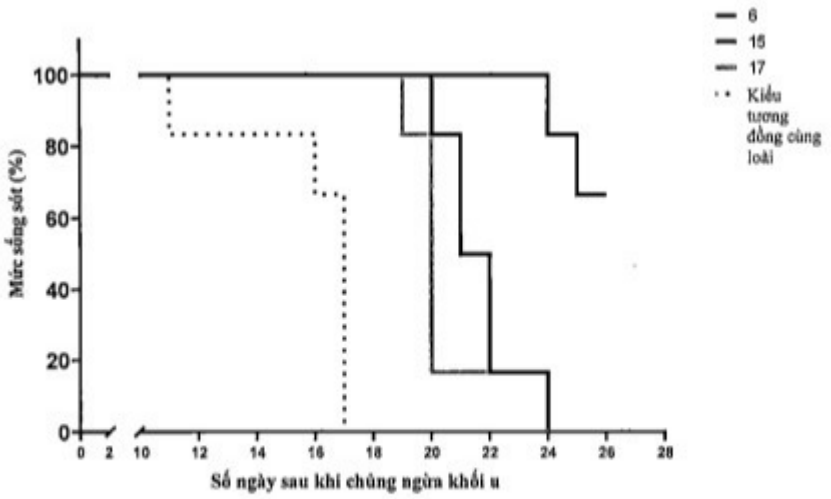
(11) **111042 A**
(21) **1-2024-04824**
(22) 21/12/2022
(30) 21383204.1 23/12/2021 EP
(43) 26/05/2025
(85) 28/06/2024
(86) PCT/EP2022/087341 21/12/2022
(87) WO 2023/118365 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2025
(51) ***C04B 28/14**; C04B 28/16; C04B 111/10*
(71) **SAINT-GOBAIN PLACO** (FR)
Tour Saint-Gobain, 12 Place de l'Iris, 92400 Courbevoie, France
(72) NIETO BARTOLOME, Pablo (ES); DOMINGUEZ MARTINEZ, Alejandro (ES); PARDO COBO, Fernando (ES)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **SẢN PHẨM XI MĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm xi măng bao gồm vật liệu xi măng, sản phẩm xi măng còn bao gồm đối tượng bông sợi đá, đối tượng bông sợi đá này bao gồm các sợi bông sợi đá, trong đó một phần của các sợi bông sợi đá có kích thước dài nhất lớn hơn 250µm. Theo cách này, sáng chế đề xuất sản phẩm xi măng với hiệu quả chống cháy được cải thiện.



(11) **111043 A**
(21) **1-2024-04845**
(22) 07/12/2022
(30) 63/287,394 08/12/2021 US
63/288,479 10/12/2021 US
63/421,052 31/10/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/07/2024
(86) PCT/US2022/081076 07/12/2022
(87) WO 2023/107994 15/06/2023
(51) ***A61K 39/00****; C07K 16/30; C07K 16/26; A61P 35/00; C07K 16/18*
(71) **INCYTE CORPORATION** (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) MAYES, Patrick (US); NASTRI, Horacio G. (US); BUONPANE, Rebecca A. (US); REIS, Edimara S. (BR); STEWART, Shaun M. (US); ZHOU, Jing (US); DELLER, Marc C. (GB); LEI, Hsiang-Ting (TW); MCQUIRTER, Leslie Brooke Epling (US); ZHAO, Yonghong (US); CELIK, Hamza (TR); WASS, Brittney Melissa (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CÁC KHÁNG THỂ KHÁNG CALRETICULIN (CALR) ĐỘT BIẾN VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ kháng thể kháng calreticulin đột biến (mutCALR). Sáng chế còn bộc lộ các axit nucleic, vectơ, tế bào, kit, và chế phẩm dược liên quan.



HÌNH 6

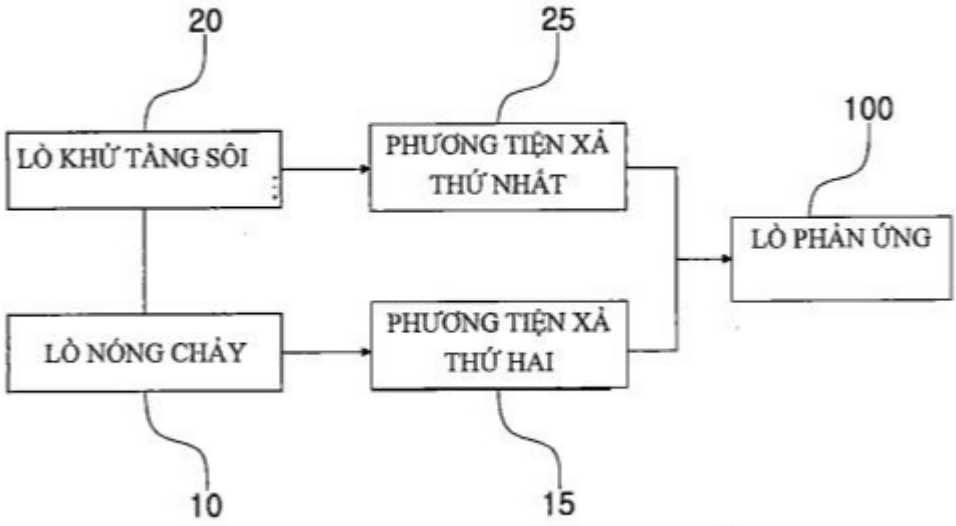
(11) **111044 A**
(21) **1-2024-04908**
(22) 17/06/2022
(30) 10-2022-0009529 21/01/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/KR2022/008627 17/06/2022
(87) WO2023/140439 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/07/2024
(51) ***B01D 53/14****; B01D 53/78; C02F 1/66; B04B 5/10; C01D 7/00; B01D 47/06; B01D 53/79*

(71) **LOWCARBON CO., LTD** (KR)
209ho Business Incubation Room, 1 Gangjinsandan-ro 1-gil, Seongjeon-myeon Gangjin-gun Jeollanam- do 59205, Republic of Korea
(72) LEE, Cheol (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG BẮT GIỮ CACBON DIOXIT VÀ TÁI CHẾ CACBON CHO NHÀ MÁY SẢN XUẤT THÉP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống bắt giữ cacbon dioxit và tái chế cacbon cho nhà máy thép. Hệ thống này bao gồm lò khử tầng sôi được cấu tạo để khử quặng sắt nguyên chất thành sắt khử bằng cách sử dụng khí khử, phương tiện xả thứ nhất được cấu tạo để xả khí thải được tạo ra từ lò khử tầng sôi, lò nóng chảy được cấu tạo để sản xuất sắt nóng chảy, phương tiện xả thứ hai được cấu tạo để xả khí thải được tạo ra từ lò nóng chảy, và lò phản ứng được cấu tạo sao cho khi lò phản ứng này nhận khí thải được xả từ lò khử tầng sôi và lò nóng chảy dưới dạng khí khử, lò phản ứng này bắt giữ cacbon dioxit trong khí khử này bằng cách cho khí khử này phản ứng với dung dịch hỗn hợp bazơ kiềm, và sau đó thu gom chất phản ứng và bơm, vào lò khử tầng sôi, khí khử mà từ đó cacbon dioxit được loại bỏ.

[FIG. 2]



(11) **111045 A**
(21) **1-2024-04911**
(22) 27/04/2022
(30) 21214491.9 14/12/2021 EP
(43) 26/05/2025
(85) 03/07/2024
(86) PCT/EP2022/061280 27/04/2022
(87) WO2023/110167 22/06/2023
(51) ***H01M 10/052***; *H01M 10/54; C22B 3/02; C22B 7/00*
(71) **DUESENFELD GMBH** (DE)
Rothbergstraβe 8, 38176 Wendeburg, Germany
(72) BUSSMANN, Till (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ PIN SẠC VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ PIN SẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái chế pin sạc, cụ thể là pin sạc liti và/hoặc pin sạc natri có chứa muối dẫn điện hòa tan trong dung môi muối dẫn điện, bao gồm các bước: (a) đoản mạch pin sạc cho đến khi còn ít nhất 75% trong số các phần tử điện có điện áp pin tái tạo cao nhất là 0,3 vôn, cụ thể cao nhất là 0,2 vôn, và (b) sau đó nghiền nhỏ pin sạc, nhờ đó thu được vật liệu nghiền nhỏ. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống xử lý pin sạc.

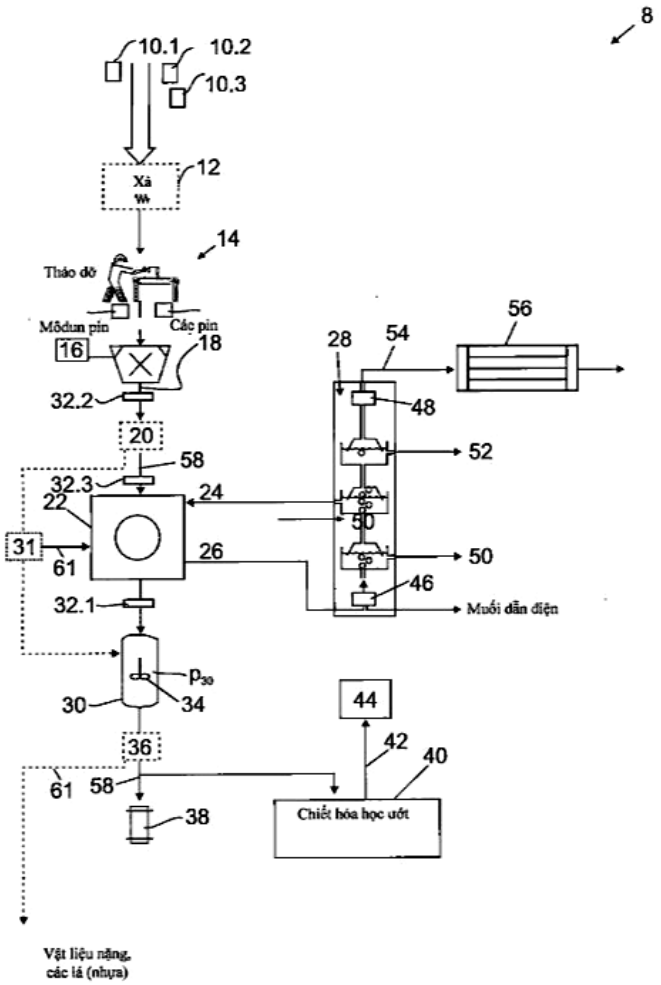
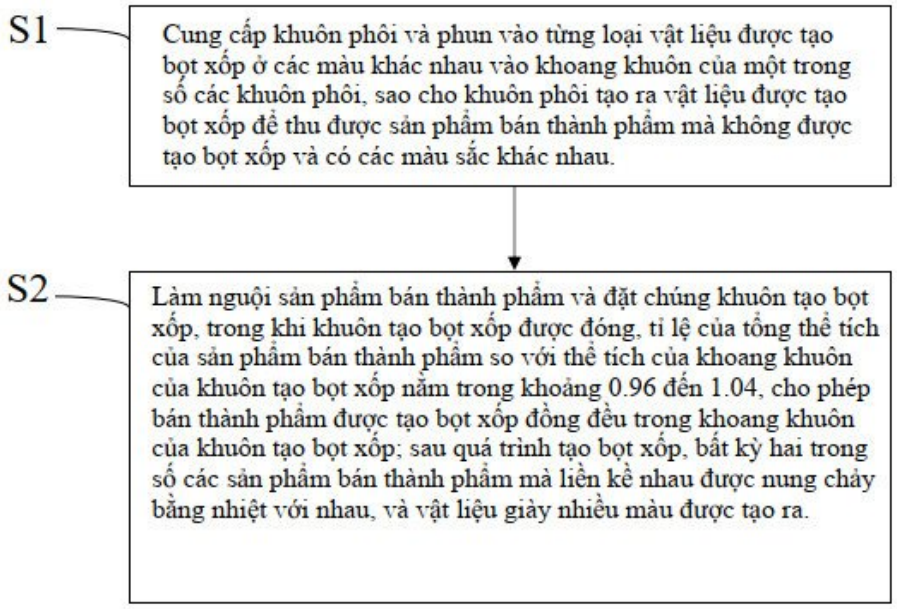


Fig. 1

(11) **111046 A**
(21) **1-2024-04965**
(22) 21/12/2021
(43) 26/05/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/CN2021/140104 21/12/2021
(87) WO2023/115336 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/07/2024
(51) ***B29D 35/00****; A43B 13/18; B29C 44/00*
(71) **GLORY STEEL ENTERPRISE CO., LTD.** (TW)
No. 28-30, Chengfeng Ln., Taiming Rd., Wuri Dist., Taichung City 414, Taiwan
(72) YI-LIANG CHEN (TW); PAO-HSIN WANG (TW)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU GIÀY NHIỀU MÀU, VẬT LIỆU GIÀY BÁN THÀNH PHẨM, VÀ VẬT LIỆU GIÀY NHIỀU MÀU**

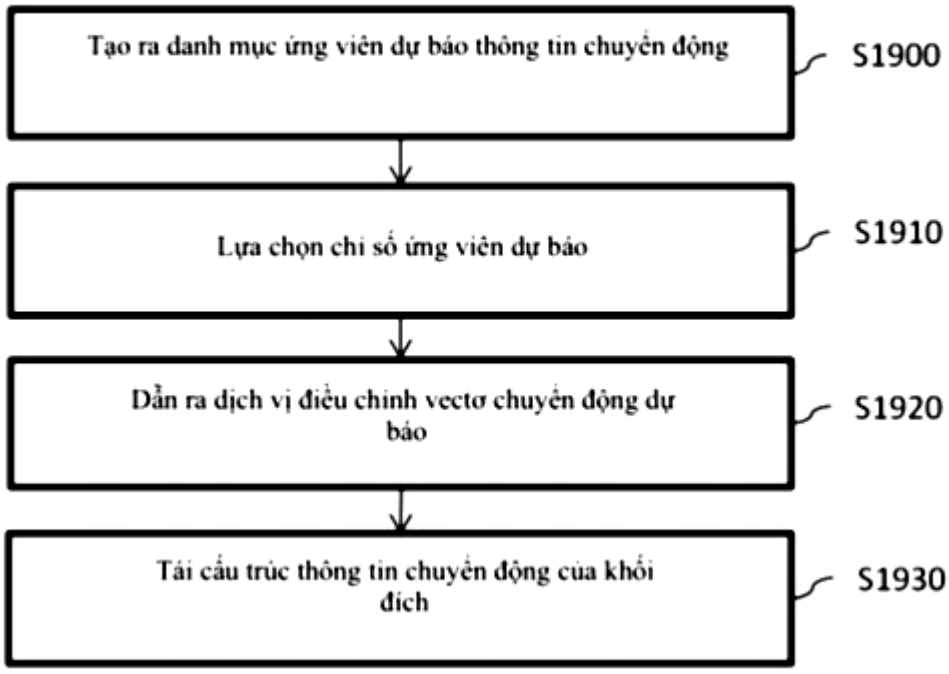
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu giày nhiều màu bao gồm các bước sau. Bước S1: cung cấp khuôn phôi, và khoang khuôn của mỗi khuôn phôi được phun bởi một trong các vật liệu được tạo bọt xốp có màu sắc khác nhau để tạo thành các bán thành phẩm không được tạo bọt xốp có màu sắc khác nhau. Bước S2: Bán thành phẩm được đưa vào khuôn tạo bọt xốp, khi khuôn tạo bọt xốp được gia nhiệt trước và đóng kín hoàn toàn, tỷ lệ giữa tổng thể tích của bán thành phẩm so với thể tích khoang khuôn của khuôn tạo bọt xốp nằm trong khoảng từ 0,96 đến 1,04. Vì vậy, bán thành phẩm có thể được tạo bọt xốp đồng đều. Sau khi tạo bọt xốp, hai bán thành phẩm liền kề có thể được kết hợp bằng nhiệt nóng chảy để thu được vật liệu giày nhiều màu. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất bán thành phẩm và vật liệu giày nhiều màu.



(11) **111047 A**
(21) **1-2024-04967**
(22) 24/09/2019
(30) 10-2018-0114536 24/09/2018 KR
10-2018-0114540 24/09/2018 KR
10-2018-0114539 24/09/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/04/2021
(86) PCT/KR2019/012404 24/09/2019
(87) WO 2020/067700 A1 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2022
(51) ***H04N 19/597***; *H04N 19/117; H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/625; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/13*
(62) 1-2021-02120
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh, bao gồm các bước: tạo cấu hình danh mục ứng viên thông tin chuyển động của khối đích; lựa chọn chỉ số ứng viên từ danh mục ứng viên thông tin chuyển động; dẫn ra dịch vị để điều chỉnh vectơ chuyển động; và khôi phục vectơ chuyển động của khối đích qua vectơ chuyển động được dự báo được khôi phục dựa vào dịch vị.

FIG. 19

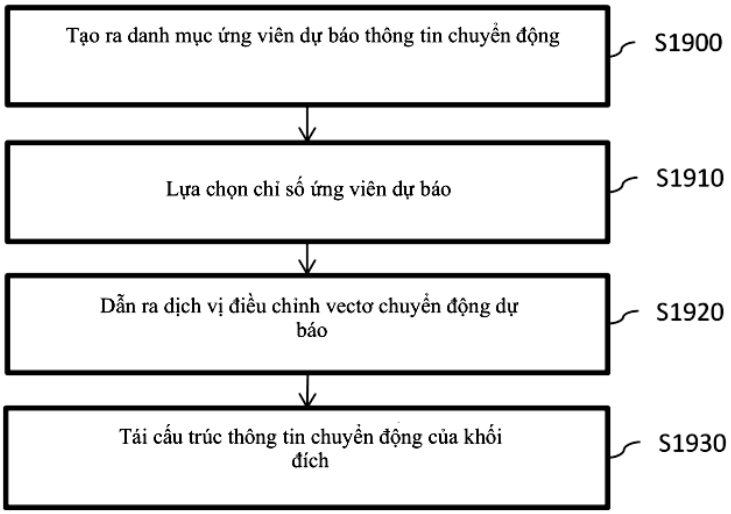


(11) **111048 A**
(21) **1-2024-04968**
(22) 24/09/2019
(30) 10-2018-0114536 24/09/2018 KR
10-2018-0114540 24/09/2018 KR
10-2018-0114539 24/09/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/04/2021
(86) PCT/KR2019/012404 24/09/2019
(87) WO 2020/067700 A1 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2022
(51) ***H04N 19/597****; H04N 19/117; H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/625; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/13*
(62) 1-2021-02120
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh, bao gồm các bước: tạo cấu hình danh mục ứng viên thông tin chuyển động của khối đích; lựa chọn chỉ số ứng viên từ danh mục ứng viên thông tin chuyển động; dẫn ra dịch vị để điều chỉnh vectơ chuyển động; và khôi phục vectơ chuyển động của khối đích qua vectơ chuyển động được dự báo được khôi phục dựa vào dịch vị.

FIG. 19

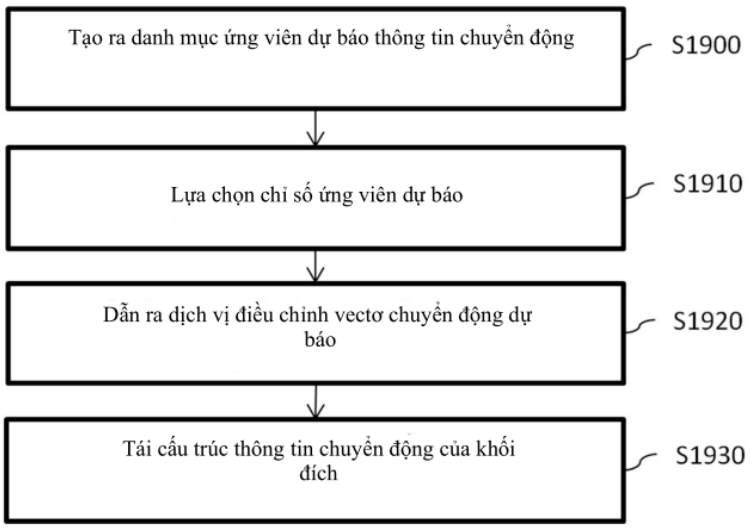


(11) **111049 A**
(21) **1-2024-04969**
(22) 24/09/2019
(30) 10-2018-0114536 24/09/2018 KR
10-2018-0114540 24/09/2018 KR
10-2018-0114539 24/09/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/04/2021
(86) PCT/KR2019/012404 24/09/2019
(87) WO 2020/067700 A1 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2022
(51) ***H04N 19/597***; *H04N 19/117; H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/625; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/13*
(62) 1-2021-02120
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh, bao gồm các bước: tạo cấu hình danh mục ứng viên thông tin chuyển động của khối đích; lựa chọn chỉ số ứng viên từ danh mục ứng viên thông tin chuyển động; dẫn ra dịch vị để điều chỉnh vectơ chuyển động; và khôi phục vectơ chuyển động của khối đích qua vectơ chuyển động được dự báo được khôi phục dựa vào dịch vị.

FIG. 19

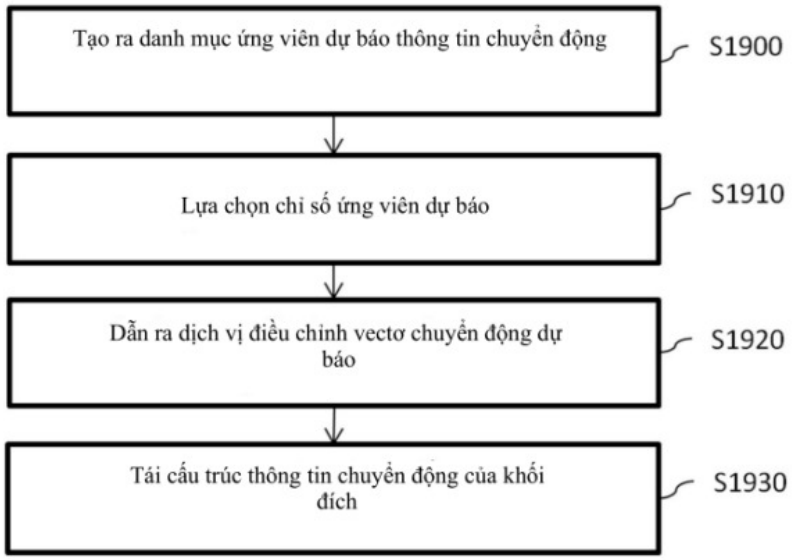


(11) **111050 A**
(21) **1-2024-04970**
(22) 24/09/2019
(30) 10-2018-0114536 24/09/2018 KR
10-2018-0114540 24/09/2018 KR
10-2018-0114539 24/09/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/04/2021
(86) PCT/KR2019/012404 24/09/2019
(87) WO 2020/067700 A1 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2022
(51) ***H04N 19/597***; *H04N 19/117; H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/625; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/13*
(62) 1-2021-02120
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh, bao gồm các bước: tạo cấu hình danh mục ứng viên thông tin chuyển động của khối đích; lựa chọn chỉ số ứng viên từ danh mục ứng viên thông tin chuyển động; dẫn ra dịch vị để điều chỉnh vectơ chuyển động; và khôi phục vectơ chuyển động của khối đích qua vectơ chuyển động được dự báo được khôi phục dựa vào dịch vị.

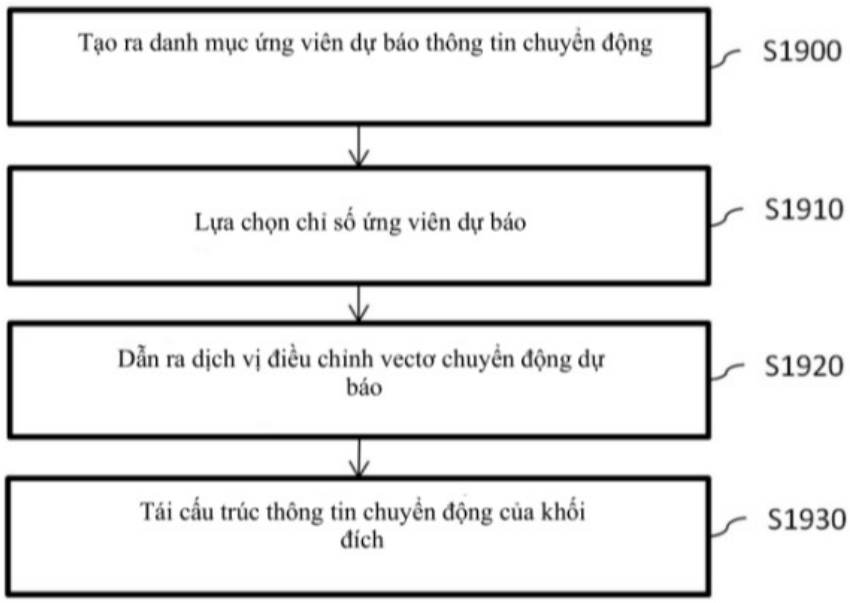
FIG. 19



(11) **111051 A**
(21) **1-2024-04971**
(22) 24/09/2019
(30) 10-2018-0114536 24/09/2018 KR
10-2018-0114540 24/09/2018 KR
10-2018-0114539 24/09/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/04/2021
(86) PCT/KR2019/012404 24/09/2019
(87) WO 2020/067700 A1 02/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/03/2022
(51) ***H04N 19/597***; *H04N 19/117; H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/625; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/13*
(62) 1-2021-02120
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

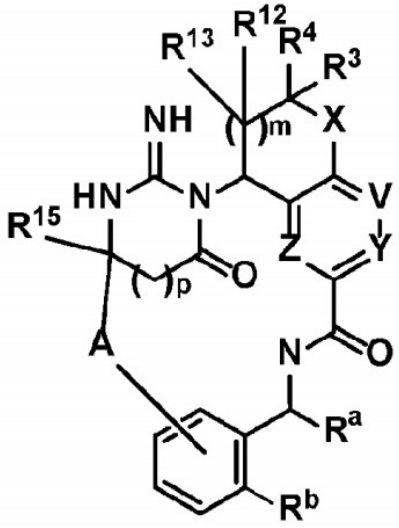
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã hình ảnh, bao gồm các bước: tạo cấu hình danh mục ứng viên thông tin chuyển động của khối đích; lựa chọn chỉ số ứng viên từ danh mục ứng viên thông tin chuyển động; dẫn ra dịch vị để điều chỉnh vectơ chuyển động; và khôi phục vectơ chuyển động của khối đích qua vectơ chuyển động được dự báo được khôi phục dựa vào dịch vị.

FIG. 19



(11) **111052 A**
(21) **1-2024-04972**
(22) 05/12/2022
(30) PCT/CN2021/136177 07/12/2021 CN
63/397,614 12/08/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 04/07/2024
(86) PCT/US2022/051770 05/12/2022
(87) WO/2023/107356 15/06/2023
(51) ***C07D 491/16****; A61P 33/06; C07D 491/22; C07D 491/18; A61K 31/519*
(71) 1. **MERCK SHARP & DOHME LLC** (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America
2. **THE WALTER AND ELIZA HALL INSTITUTE OF MEDICAL RESEARCH** (AU)
1G Royal Parade, Parkville, Victoria 3052, Australia
3. **MSD R&D (CHINA) CO., LTD** (CN)
L2-13, No. 21, Rongda Road, Chaoyang District, Beijing, P. R. of China
(72) MCCAULEY, John, A. (US); DE LERA RUIZ, Manuel (US); GUO, Zhuyan (US); NANTERMET, Philippe (US); KELLY III, Michael, J. (US); GUTIERREZ BONET, Alvaro (ES); ZHAO, Lianyun (CN); LEI, Zhiyu (CN); HU, Bin (CN); ZHAN, Dongmei (CN); HODDER, Anthony (AU)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **HỢP CHẤT CHỐNG SỐT RÉT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức (I) hoặc các muối dược dụng của chúng, hữu ích trong các phương pháp điều trị bệnh sốt rét. Trong đó các biến số như được định nghĩa trong bản mô tả. Các hợp chất có công thức (I), như được định nghĩa trong bản mô tả, là hữu ích để ức chế hoạt tính plasmepsin X, plasmepsin IX hoặc plasmepsin X và IX, để điều trị bệnh nhiễm Plasmodium, và để điều trị bệnh sốt rét. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa các chứa hợp chất theo sáng chế hoặc các muối dược dụng của chúng.



(I)

(11) **111053 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-04990**
(22) 05/07/2024
(30) 10-2023-0090793 13/07/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/07/2024
(51) ***G06F 3/041***; *G06F 3/047*
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Sangkyu KIM (KR); DeukSu LEE (KR); SungChul KIM (KR); SeungRok SHIN (KR); Taeyun KIM (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CHẠM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU VẬN**

(57) Thiết bị hiển thị chạm và phương pháp điều vận được trình bày ở đây. Thiết bị hiển thị chạm gồm có panen hiển thị có nhiều điện cực chạm, mạch điều vận được tạo cấu hình để điều vận panen hiển thị, mạch chạm được tạo cấu hình để phát hiện vị trí của bút cảm ứng liên quan đến panen hiển thị sử dụng tín hiệu liên kết xuống được truyền từ bút cảm ứng, và bộ điều khiển định thời được tạo cấu hình để điều khiển mạch điều vận và mạch chạm. Trong lúc chu kỳ trống trong khi hoạt động trong chế độ liên kết lên toàn cầu, mạch chạm cấp tín hiệu liên kết lên toàn cầu cho toàn bộ panen hiển thị. Trong lúc chu kỳ điều vận hiển thị trong khi hoạt động trong chế độ liên kết lên cục bộ, mạch chạm cấp nhiều tín hiệu liên kết lên cục bộ có các pha khác nhau cho nhiều vùng của panen hiển thị.

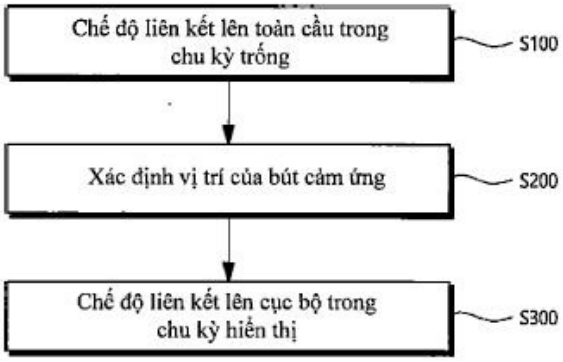


FIG.10

(11) **111054 A**
(21) **1-2024-05041**
(22) 08/12/2022
(30) 2021-202548 14/12/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/07/2024
(86) PCT/JP2022/045246 08/12/2022
(87) WO2023/112818 22/06/2023
(51) ***A23L 2/54****; A23L 2/60; A23L 2/00; A23L 2/38*
(71) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) OZAWA, Mariko (JP); FUKIZAWA, Shinya (JP); YAMAZAKI, Mizuho (JP); WATANABE, Hiroshi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỒ UỐNG ĐƯỢC CACBONAT HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG CẢM GIÁC CÓ GA CỦA ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất đồ uống được cacbonat hóa có cảm giác có ga được tăng cường và phương pháp tăng cường cảm giác có ga của đồ uống được cacbonat hóa. Sáng chế đề cập đến đồ uống được cacbonat hóa chứa axit 3-hydroxybutyric.

(11) **111055 A**
(21) **1-2024-05047**
(22) 31/01/2023
(30) 2022-018269 08/02/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/07/2024
(86) PCT/JP2023/002998 31/01/2023
(87) WO 2023/153269 17/08/2023
(51) ***A23L 7/157***
(71) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441 Japan
(72) TAKASU, Ryosuke (JP); SHIBAMOTO, Noriyuki (JP); KOJIMA, Kazuko (JP); NAKAMURA, Kenji (JP); FUJIBE, Mitsunori (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM BÁNH MÌ CHO THỰC PHẨM RÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bánh mì cho thực phẩm rán chứa vụn bánh mì được chế biến từ các thành phần bột nhào bánh mì bao gồm bột mịn. Bột mịn chứa tinh bột oxy hóa và/hoặc tinh bột xử lý bằng axit với lượng nằm trong khoảng từ 2,5 đến 30% khối lượng. Các thành phần bột nhào bánh mì tốt hơn là còn bao gồm (A) tinh bột liên kết ngang với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 25% khối lượng so với bột mịn và/hoặc (B) tinh bột hồ hóa sơ bộ và/hoặc bột ngũ cốc hồ hóa sơ bộ với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 10% khối lượng so với bột mịn. Các thành phần bột nhào bánh mì tốt hơn là còn bao gồm ít nhất một thực phẩm protein được chọn từ protein bột mì, protein quả đậu, protein sữa, và bột trứng với lượng dựa trên protein nằm trong khoảng từ 0,5 đến 5 phần khối lượng trên 100 phần khối lượng của tổng gồm bột mịn và thực phẩm protein.

(11) **111056 A**
(21) **1-2024-05057**
(22) 10/06/2020
(30) 62/860,146 11/06/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 08/07/2024
(86) PCT/US2020/037008 10/06/2020
(87) WO/2020/252029 17/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/10/2022
(51) ***A61K 39/40****; C07K 16/12; A61P 31/04*
(71) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of America
(72) Christos KYRATSOUS (GR); Alida COPPI (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PCRV CỦA P. AERUGINOSA VÀ PHÂN TỬ POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA CHO KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể liên kết với PcrV của *Pseudomonas aeruginosa*, và phương pháp sử dụng kháng thể này. Theo các phương án nhất định, sáng chế bao gồm kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể liên kết với PcrV. Kháng thể kháng PcrV và mảnh liên kết kháng nguyên rất có ích trong ngăn ngừa và điều trị lây nhiễm *P. aeruginosa.*

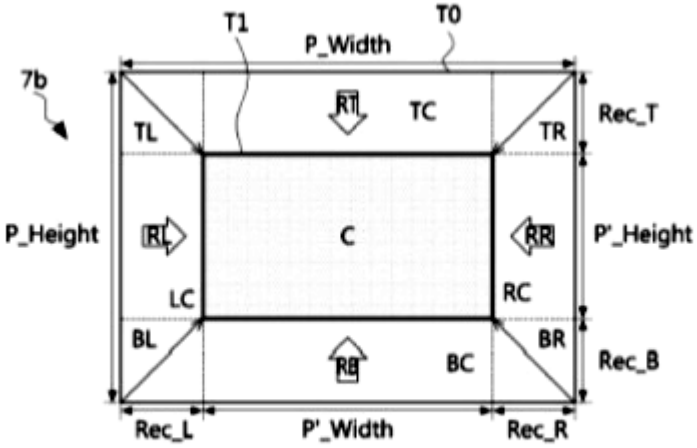
(11) **111057 A**
(21) **1-2024-05158**
(22) 12/01/2023
(30) 63/266,702 12/01/2022 US
63/325,318 30/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 11/07/2024
(86) PCT/US2023/010694 12/01/2023
(87) WO 2023/137119 20/07/2023
(51) ***C08G 63/08****; C09D 167/04; C12P 7/625; C08G 63/90*
(71) **DANIMER IPCO, LLC** (US)
140 Industrial Boulevard, Bainbridge, GA 39817, United States of America
(72) GRUBBS III, Joe, B. (US); DURIE, Karson (US); JOYCE, Michael, J. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **LỚP PHỦ CÓ NƯỚC ĐƯỢC LÀM TỪ BÁNH POLYHYDROXYALKANOAT (PHA)**

(57) Hỗn hợp có nước có thể phân hủy sinh học để phủ nền được đề xuất, bao gồm từ khoảng 35 đến khoảng 75 phần trăm khối lượng nước và từ khoảng 25 đến khoảng 65 phần trăm khối lượng chất rắn. Chất rắn lần lượt được tạo thành từ khoảng 40 đến khoảng 99 phần trăm khối lượng polyhydroxyalkanoat dựa trên tổng khối lượng khô của chất rắn. Hơn nữa, polyhydroxyalkanoat ở dạng hạt polyhydroxyalkanoat có hàm lượng ẩm không nhỏ hơn khoảng 1% khối lượng trước khi trộn với nước và kích thước hạt Dv (90) không lớn hơn khoảng 10 micron, như được xác định sử dụng ISO 8130-13:2019.

(11) **111058 A**
(21) **1-2024-05166**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 11/07/2024
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG.7

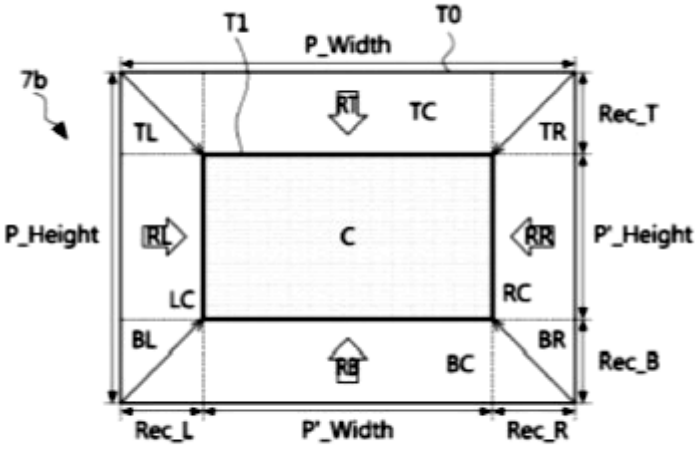


(11) **111059 A**
(21) **1-2024-05167**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG.7

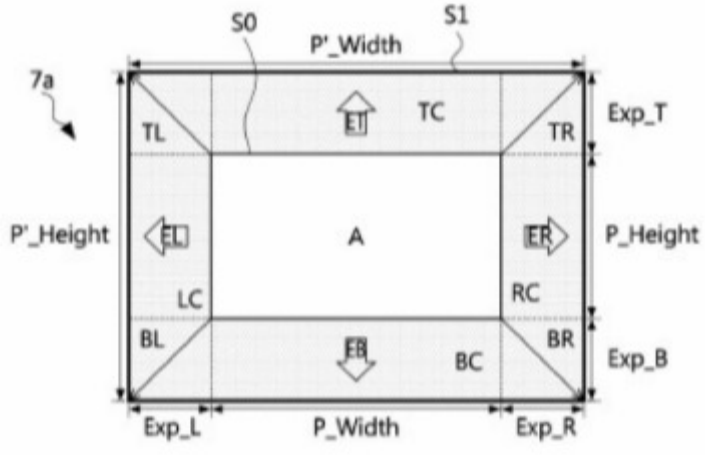


(11) **111060 A**
(21) **1-2024-05168**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG. 7

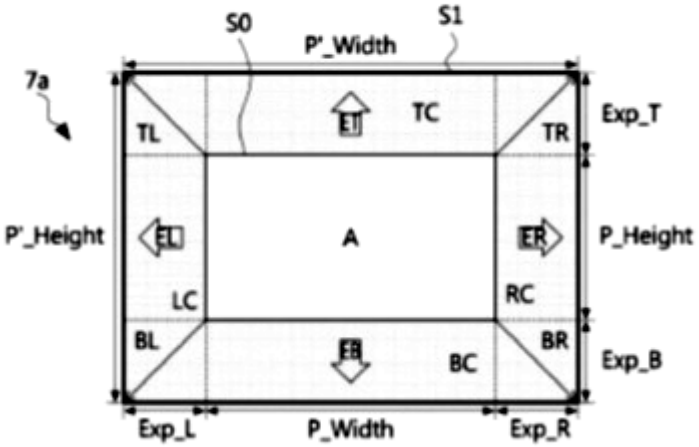


(11) **111061 A**
(21) **1-2024-05169**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH HIỆN THỜI, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG. 7



(11) **111062 A**
(21) **1-2024-05176**
(22) 15/12/2022
(30) 202123157913 .9 15/12/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 12/07/2024
(86) PCT/EP2022/086146 15/12/2022
(87) WO 2023/111175 22/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2024
(51) ***C25B 1/04***; *C25B 15/08; C25B 15/00*
(71) **JOHN COCKERILL HYDROGEN BELGIUM** (BE)
Rue Jean Potier 1,4100 SERAING, Belgium
(72) ZHAO Xiaoliang (CN); SUN Jiankang (CN); FU Rao (CN); LIU Zilong (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ THAY THẾ VÀ NẠP ĐẦY NITƠ TỰ ĐỘNG ĐỂ SẢN XUẤT HYDRO BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN PHÂN NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thay thế và nạp đầy nitơ tự động để sản xuất hyđro bằng phương pháp điện phân nước, liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật sản xuất hyđro bằng phương pháp điện phân nước và bao gồm đầu vào nitơ và đường ống, trong đó đầu vào nitơ được nối thông với van kiểm tra thông qua đường ống, van kiểm tra được nối thông với hai lưu lượng kế thông qua đường ống, đường ống được nối thông với van kiểm tra và các lưu lượng kế được phân nhánh thành hai đường, các lưu lượng kế được nối thông với van điện từ thông qua đường ống, van điện từ được nối thông với bộ giảm áp thông qua đường ống, bộ giảm áp ở phía bên trái được nối thông với bộ tách oxy thông qua đường ống, bộ giảm áp ở phía bên phải được nối thông với bộ tách hyđro thông qua đường ống, và chất lỏng kiềm được nạp đầy trong các phần dưới của các phía trong của bộ tách hyđro và bộ tách oxy. Thiết bị có thể đảm bảo tốc độ thay thế mà không cần cố ý làm chậm tốc độ đưa nitơ vào bằng cách bố trí hai bộ giảm áp, hai van điện từ và hai lưu lượng kế, có thể được điều khiển từ xa và tự động, không cần phải vận hành tại hiện trường, có thể tự động hoàn thành thao tác thay thế nạp đầy nitơ bằng một phím, và cải thiện mức độ tự động của thiết bị.

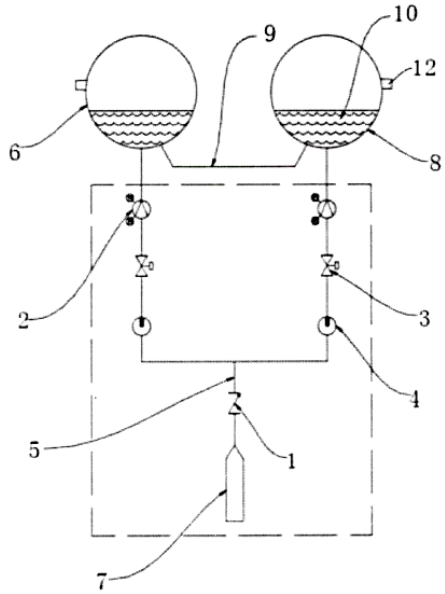


FIG.1

(11) **111063 A**
(21) **1-2024-05192**
(22) 30/12/2022
(30) 63/295,462 30/12/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/07/2024
(86) PCT/IB2022/062902 30/12/2022
(87) WO2023/126885 06/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/04/2025
(51) ***A61K 47/68****; A61P 35/00; A61K 47/55; A61K 47/64*
(71) **CANBAS CO., LTD.** (JP)
2-2-1, Otemachi Numazu, Shizuoka 410-0801 Japan
(72) KAWABE, Takumi (JP); SATO, Takuji (JP); KIBE, Tatsuya (JP); HIBINO, Toshiyuki (JP); FRIEDMAN, Jonathan M. (US); YAMAMOTO, Sayaka (JP); SUDA, Chikako (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **LIÊN HỢP LIÊN KẾT PHOSPHATIDYLSERIN**

(57) Sáng chế đề xuất các liên hợp có khả năng liên kết phosphatidylserin (PS) và các thụ thể giống toll (Toll-Like Receptor, TLR) để điều trị các bệnh và rối loạn được lựa chọn, chẳng hạn như ung thư.

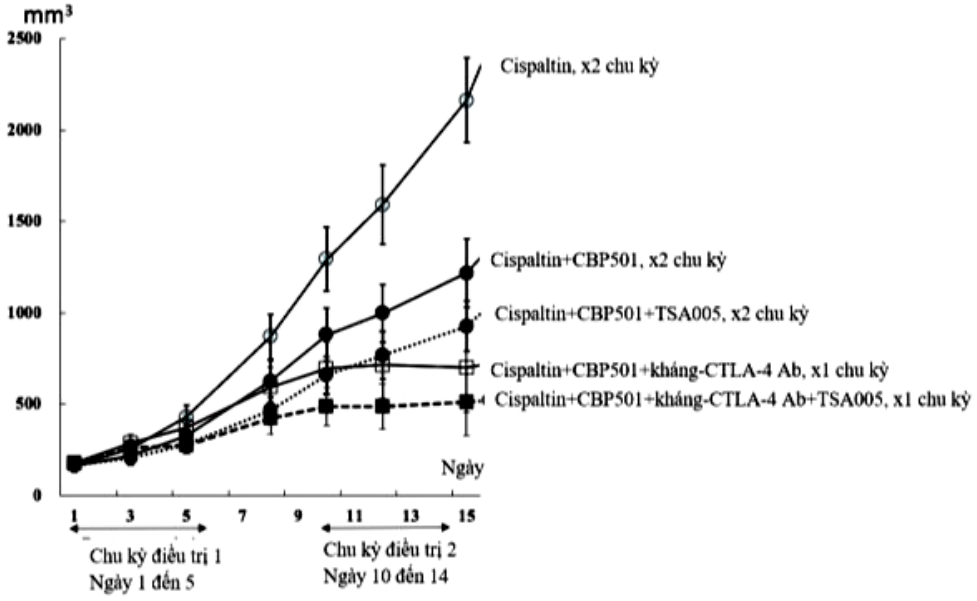


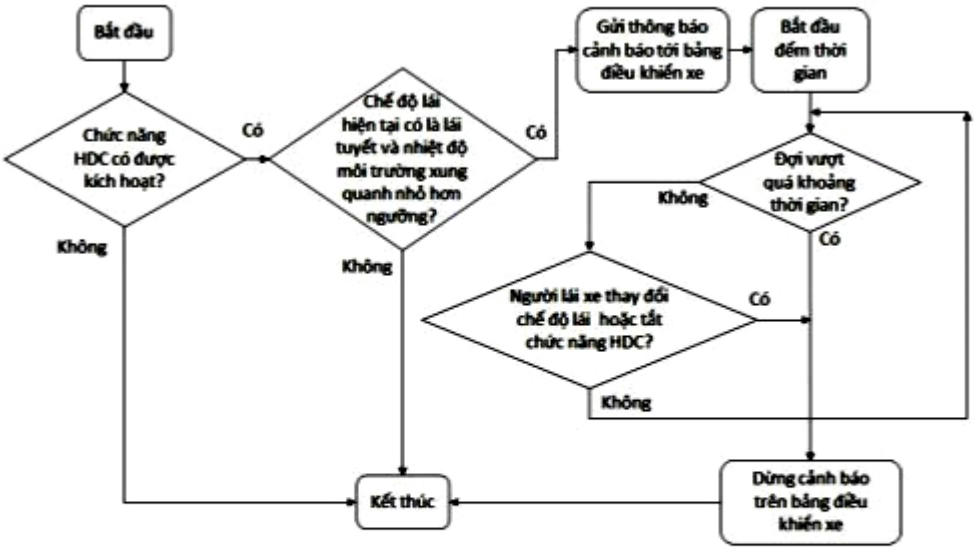
Fig.1

(11) **111064 A**
(21) **1-2024-05196**
(22) 28/04/2022
(30) 202111539705.7 15/12/2021 CN
(43) 26/05/2025
(85) 12/07/2024
(86) PCT/CN2022/089967 28/04/2022
(87) WO2023/206259 02/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2025
(51) ***C07K 16/26****; C12N 15/13*
(71) **NINGBO SANSHENG BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
159 Buzheng East Road, Wangchun Industrial Park, Haishu District Ningbo, Zhejiang 315171, China
(72) ZHANG, Yong (CN); ZHENG, Xingchang (CN); WANG, Aike (CN); JIN, Jiamin (CN); YANG, Jiale (CN); SUN, Di (CN); CHEN, Yu (CN); YANG, Junshuai (CN); CHEN, Yong (CN); CHEN, Lu (CN); ZHOU, Sichao (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG INHIBIN**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng inhibin. Kháng thể có thể có các tác dụng ức chế của các inhibin đối với việc tiết hoocmon kích thích nang trứng nội sinh (FSH), thúc đẩy tiết FSH nội sinh và thúc đẩy sự phát triển của nang trứng ở động vật. Kháng thể có thể thay thế việc sử dụng FSH hoặc Gonadotropin huyết thanh ngựa mang thai (PMSG) trong sinh sản ở động vật, có thể được sử dụng để thúc đẩy sinh sản ở động vật, đồng bộ hóa động dục, thụ thai và sinh nở, chuyển phôi, cải thiện chất lượng rụng trứng, thúc đẩy sinh sản ở gia súc, gây động dục ở gia súc giống cái.

(11) **111065 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-05201**
(22) 12/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/07/2024
(51) ***B60W 40/00****; B60W 40/02*
(71) 1. **CÔNG TY TNHH BOSCH GLOBAL SOFTWARE TECHNOLOGIES** (VN)
Số 364, đường Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ROBERT BOSCH GMBH** (DE)
Wernerstrasse 51, D-70469 Stuttgart, Germany
(72) Lê Đại Thành (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẢNH BÁO KHI NGƯỜI LÁI XE KÍCH HOẠT CHỨC NĂNG ĐIỀU KHIỂN XUỐNG DỐC TRONG MÔI TRƯỜNG CÓ TUYẾT**

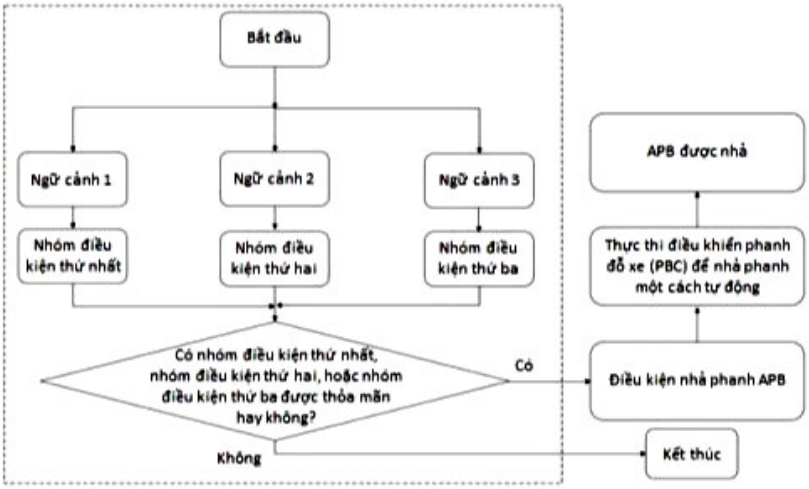
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để cảnh báo khi người lái xe kích hoạt chức năng điều khiển xuống dốc (HDC – Hill Descent Control) trong môi trường có tuyết bao gồm: kiểm tra xem chức năng điều khiển xuống dốc có được kích hoạt hay không; xác định xem xe có đang di chuyển ở môi trường có tuyết hay không; phát cảnh báo cho người lái xe trong khi chức năng điều khiển xuống dốc được kích hoạt và xe đang di chuyển ở môi trường có tuyết.



Hình 1

(11) **111066 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-05202**
(22) 12/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/07/2024
(51) ***B60T 13/10***
(71) 1. **CÔNG TY TNHH BOSCH GLOBAL SOFTWARE TECHNOLOGIES** (VN)
Số 364, đường Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội
2. **ROBERT BOSCH GMBH** (DE)
Wernerstrasse 51, D-70469 Stuttgart, Germany
(72) Lê Đại Thành (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TỐI ƯU HÓA NHẢ PHANH ĐỖ XE TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tối ưu hoá nhả phanh đỗ xe tự động, bao gồm: kiểm tra xem có sự chuyển số hay không trong khi lái xe đi hoặc xe sẵn sàng được lái đi từ trạng thái đỗ xe với chức năng phanh đỗ xe tự động (APB - Automatic Parking Brake) đang hoạt động; xác định gia tốc theo chiều dọc của xe trong khi có sự chuyển số; xác định độ dốc của xe và trạng thái xe sẵn sàng được lái đi lên dốc hay xuống dốc, dựa trên gia tốc theo chiều dọc của xe và sự chuyển số theo chiều chuyển số thuận hoặc theo chiều chuyển số ngược; kiểm tra điều kiện nhả phanh có được đáp ứng hay không, trong đó điều kiện nhả phanh đáp ứng khi ít nhất là nhóm điều kiện thứ nhất thỏa mãn, hoặc nhóm điều kiện thứ hai thỏa mãn, hoặc nhóm điều kiện thứ ba thỏa mãn, trong đó nhóm điều kiện thứ nhất, nhóm điều kiện thứ hai, và nhóm điều kiện thứ ba là các nhóm điều kiện để tối ưu hóa nhả phanh đỗ xe tự động; và nhả phanh trong khi điều kiện nhả phanh nêu trên được đáp ứng.



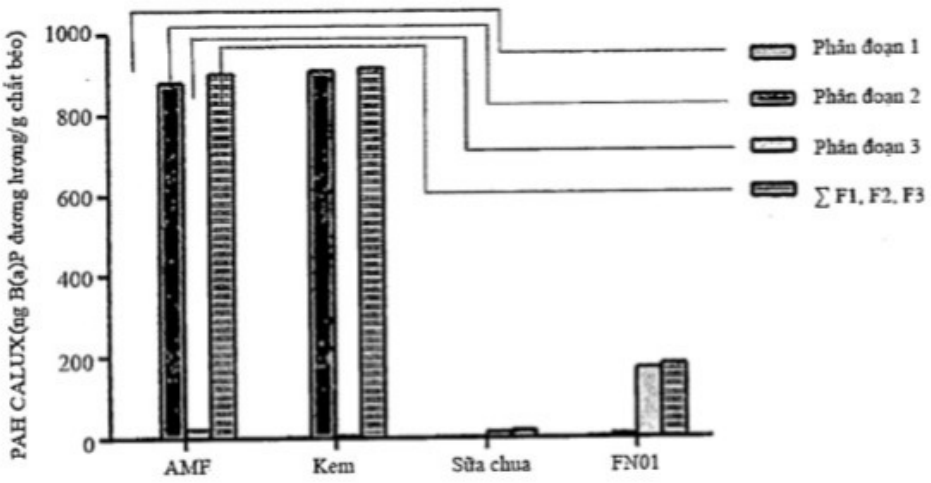
Hình 1

(11) **111067 A**
(21) **1-2024-05213**
(22) 22/07/2020
(30) 19187688.7 23/07/2019 EP
20175745.7 20/05/2020 EP
(43) 26/05/2025
(85) 14/02/2022
(86) PCT/EP2020/070613 22/07/2020
(87) WO 2021/013862 28/01/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2022
(51) ***A23L 33/115**; A23L 33/19; A23L 33/00*
(62) 1-2022-00882
(71) **FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V.** (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE Amersfoort, the Netherlands
(72) VAN NEERVEN, Ruprecht Jules Joost (NL)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG BAO GỒM CHẤT BÉO SỮA VÀ GLOBULIN MIỄN DỊCH**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng tổng hợp bao gồm: chất béo sữa động vật nhai lại trong đó chất béo sữa có khả năng hoạt hóa thụ thể aryl hydrocacbon (AhR) trong thử nghiệm hoạt tính AhR; và globulin miễn dịch động vật nhai lại.

Hình 3



(11) **111068 A**
(21) **1-2024-05252**
(22) 16/12/2022
(30) 21306822.4 17/12/2021 EP
22305477.6 07/04/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 16/07/2024
(86) PCT/EP2022/086353 16/12/2022
(87) WO2023/111266 A1 22/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2025
(51) ***C07K 16/28****; A61P 35/02; C07K 16/18*
(71) 1. **ABLYNX NV** (BE)
Technologiepark 21, 9052 Zwijnaarde (BE)
2. **SANOFI** (FR)
46, avenue de la Grande Armée, 75017 Paris (FR)
(72) BONNEVAUX Helène (FR); DULLAERS Melissa (BE); ROOBROUCK Annelies (BE); STAELENS Stephanie (BE); VAN HOORICK Diane (BE); VERHELST Judith (BE)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CÁC POLYPEPTIT CHỨA CÁC MIỀN BIẾN ĐỔI ĐƠN GLOBULIN MIỄN DỊCH HƯỚNG MỤC TIÊU TCRAB, CD33 VÀ CD123**

(57) Sáng chế nhằm tạo ra loại thuốc mới để điều trị đối tượng mắc bệnh bạch cầu dòng tủy cấp tính (AML). Cụ thể là, sáng chế đề xuất các polypeptit chứa ít nhất ba miền biến đổi đơn globulin miễn dịch (các ISVD), được tạo khác biệt ở chỗ ít nhất một ISVD liên kết với thụ thể tế bào T αβ (TCRαβ), ít nhất ISVD liên kết với CD33, và ít nhất một ISVD liên kết với CD123. Sáng chế cũng đề xuất các axit nucleic, các vectơ và các chế phẩm

Hình 1



(11) **111069 A**
(21) **1-2024-05267**
(22) 01/01/2023
(30) 63/295,896 02/01/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 16/07/2024
(86) PCT/IL2023/050003 01/01/2023
(87) WO2023/126947 06/07/2023
(51) ***A61K 9/127****; A61K 49/22*

(71) 1. **MOEBIUS MEDICAL LTD.** (IL)
31 HaBarzel Street, 6971045 Tel Aviv, Israel
2. **YISSUM RESEARCH DEVELOPMENT COMPANY OF THE HEBREW UNIVERSITY OF JERUSALEM LTD.** (IL)
Hi Tech Park, Edmond J. Safra Campus, Givat Ram, POB 39135 9139002 Jerusalem, Israel
(72) BARENHOLZ, Yechezkel (IL); TURJEMAN, Keren (IL); PINKUS, Ron (IL)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỂ TÍCH BỊ BẪY VÀ THỂ TÍCH NƯỚC BỊ BẪY CỦA NHIỀU LIPOSOM TRONG CHẾ PHẨM LIPOSOM, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG CỦA CHẾ PHẨM LIPOSOM VÀ CHẾ PHẨM LIPOSOM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định thể tích bị bẫy và thể tích nước bị bẫy của nhiều liposom trong chế phẩm liposom. Phương pháp này có thể được sử dụng để tính nồng độ của thành phần có hoạt tính dược được bẫy trong các liposom và để đảm bảo chất lượng của chế phẩm liposom được tạo ra trước. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp kiểm soát chất lượng của chế phẩm liposom, và chế phẩm liposom.

(11) **111070 A**
(21) **1-2024-05297**
(22) 22/09/2023
(30) 202322544635.5 18/09/2023 CN
(43) 26/05/2025
(85) 17/07/2024
(86) PCT/CN2023/120631 22/09/2023
(87) WO2024/061339 28/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/07/2024
(51) ***E21D 9/11***
(71) **NINGBO YONGGONG TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
RM 2001, BLD #1, No. 119, Zicheng RD, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 315105, China
(72) ZHU, Huan (CN); ZHU, Yaohong (CN); HU, Ruiguang (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) ĐẦU CẮT DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐÀO VÀ THIẾT BỊ ĐÀO CÓ ĐẦU CẮT NÀY

(57) Sáng chế đề xuất đầu cắt dùng cho thiết bị đào và thiết bị đào có đầu cắt này. Đầu cắt bao gồm đế và thiết bị cắt. Đế có thể quay được xung quanh trục quay dọc theo hướng đào của thiết bị đào. Các thiết bị cắt bao gồm nhiều bộ thiết bị cắt cuộn hướng xuyên tâm cách nhau theo hướng chu vi được xác định so với trục quay, mỗi bộ thiết bị cắt cuộn hướng xuyên tâm bao gồm nhiều thiết bị cắt cuộn được sắp xếp theo hướng xuyên tâm bắt đầu từ trục quay theo hướng xuyên tâm được xác định so với trục quay. Trục quay của thiết bị cắt cuộn vuông góc với trục quay của đế. Thiết bị cắt cuộn trong mỗi bộ thiết bị cắt cuộn được sắp xếp lùi về phía sau một khoảng cách định trước theo hướng đào so với thiết bị cắt cuộn liền kề được đặt ở phía bên trong xuyên tâm của nó, sao cho các đầu phía trước của tất cả thiết bị cắt cuộn hướng xuyên tâm trong bộ thiết bị cắt cuộn được đặt ở cùng một cung tròn vừa. Theo sáng chế, thiết bị cắt cuộn tạo ra đường cong vừa khít tiết diện cung tròn, có thể phù hợp tốt với cấu trúc hình vòng cung của đường kênh chính và phù hợp để thực hiện hoạt động cắt trên đoạn đường hầm chính trong quá trình xây dựng đường ngang sử dụng phương pháp cơ học. Trục thiết bị cắt cuộn iếp nhận lực đồng đều, có thể tránh được hiện tượng mài mòn lệch tâm và kéo dài tuổi thọ sử dụng.

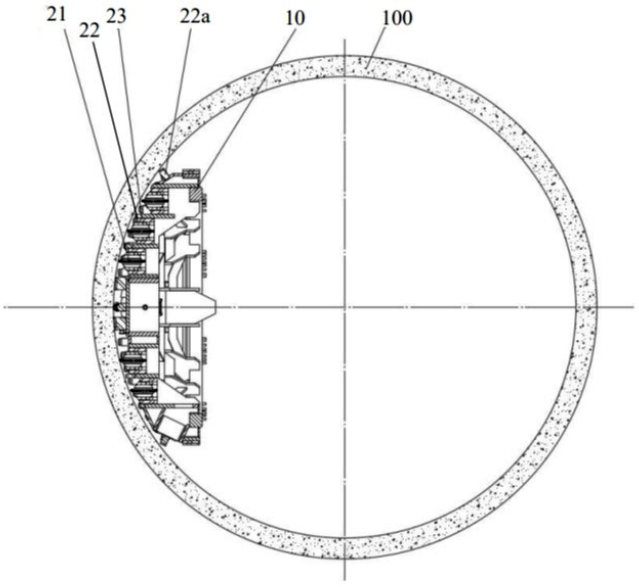
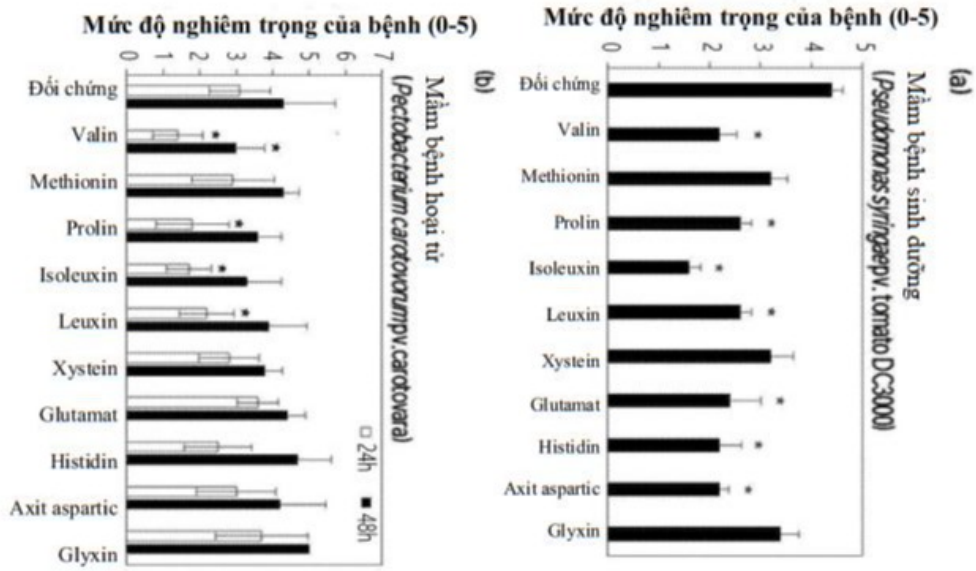


FIG. 5

(11) **111071 A**
(21) **1-2024-05343**
(22) 22/12/2022
(30) 10-2021-0185259 22/12/2021 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/07/2024
(86) PCT/KR2022/021041 22/12/2022
(87) WO2023/121329 29/06/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/07/2024
(51) ***A01N 37/46***
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) SONG, Gun Chul (KR); YUN, Yeo Hong (KR); LEE, Mi Rong (KR); SON, Ju Yeon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TĂNG CƯỜNG TÍNH KHÁNG BỆNH THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG TÍNH KHÁNG BỆNH THỰC VẬT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm các axit amin để tăng cường tính kháng bệnh thực vật, phương pháp tăng cường tính kháng bệnh thực vật sử dụng chế phẩm này, phương pháp ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh thực vật, chế phẩm bao gồm các axit amin để kiểm soát bệnh thực vật, phương pháp kiểm soát bệnh thực vật sử dụng chế phẩm này.

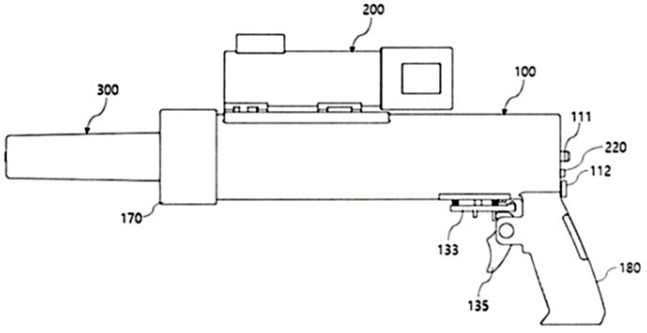
[FIG. 1]



(11) **111072 A**
(21) **1-2024-05356**
(22) 14/03/2022
(30) 10-2022-0008666 20/01/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/07/2024
(86) PCT/KR2022/003501 14/03/2022
(87) WO 2023/140420 27/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/07/2024
(51) ***B08B 9/032****; B08B 5/02*
(71) **HYUNDAEKANGJEON CO.,LTD** (KR)
3, Wanam-ro, Seongsan-gu Changwon-si Gyeongsangnam-do 51570, Republic of Korea
(72) KIM, Yong Soo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ TẮC NGHẼN ĐƯỜNG ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý tắc nghẽn đường ống bao gồm: phần thân chính trong đó không khí áp suất cao có khả năng loại bỏ các vật ngoại lai làm tắc đường ống có thể tích tụ, và chứa bình tích áp; máy nén khí được nối với một phía của phần thân chính và khiến cho không khí tích tụ bên trong phần thân chính, nhờ đó làm tăng áp suất không khí và lượng không khí được tích tụ trong phần thân chính; bộ phận đưa vào đường ống được nối với đầu của phần thân chính và giãn nở đến thể tích và hình dạng nhất định khi được phun vào không khí được tích tụ trong phần thân chính, trong đó bộ phận đưa vào đường ống có thể bịt kín phần bên trong và bên ngoài của đường ống bị tắc bằng cách làm biến dạng để phù hợp với hình dạng của đầu vào của đường ống bị tắc khi bị ép vào đầu vào của đường ống bị tắc, và có thể bịt kín phần bên trong và bên ngoài của đường ống bị tắc bằng cách giãn nở để phù hợp với kích thước và hình dạng của phần bên trong của đường ống và tiếp xúc kín với bề mặt chu vi bên trong của đường ống khi được đưa vào đầu vào của đường ống bị tắc; và bộ phận xả áp suất không khí được bố trí trong bộ phận đưa vào đường ống, nối thông với phần thân chính, và uốn cong được. Ngoài ra, bộ phận xả áp suất không khí khiến không khí áp suất cao được tích tụ bên trong phần thân chính được xả vào đường ống bị tắc được bịt kín ở đầu vào bởi bộ phận đưa vào đường ống, do đó có thể loại bỏ một cách hiệu quả các vật ngoại lai trong đường ống bị tắc. Ngoài ra. sáng chế có hiệu quả là các vật ngoại lai được tích tụ trong đường ống có thể được loại bỏ bởi không khí áp suất cao. Hơn nữa, vì bộ phận xả áp suất không khí giãn nở để tiếp xúc kín với bề mặt chu vi bên trong của đường ống trong khi được đưa vào trong đường ống, sáng chế có hiệu quả là phần bên trong của đường ống có thể được bịt kín bất kể đường kính của đường ống.

Fig.1



(11) **111073 A**
(21) **1-2024-05366**
(22) 15/12/2022
(30) 2021-205981 20/12/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 19/07/2024
(86) PCT/JP2022/046153 15/12/2022
(87) WO2023/120350 29/06/2023
(51) ***C02F 1/76****; C02F 1/50*
(71) **KURITA WATER INDUSTRIES LTD.** (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan
(72) OHTSUKA, Yuta (JP); SHIMPO, Chikako (JP); NAKAGAWA, Gou (JP); TAKAHASHI, Junichi (JP); HAYAKAWA, Kunihiro (JP)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA SỰ NHIỄM BẨN VI SINH VẬT CHO HỆ THỐNG NƯỚC**

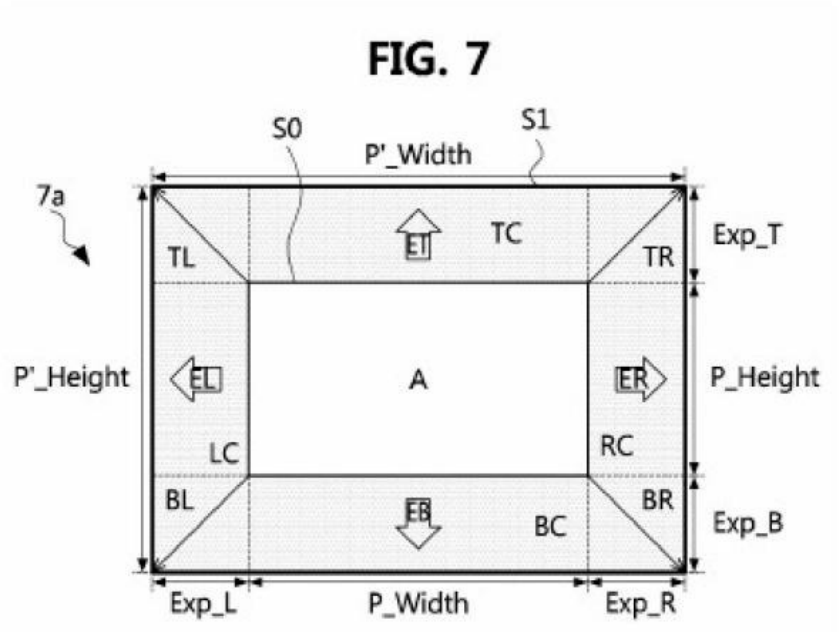
(57) Phương pháp ngăn chặn sự nhiễm bẩn vi sinh vật trong hệ thống nước có chứa chất khử, phương pháp ngăn chặn sự nhiễm bẩn vi sinh vật cho hệ thống nước được đặc trưng ở chỗ thêm chất oxy hóa gốc clo ổn định bao gồm chất oxy hóa gốc clo và hợp chất axit sulfamic, với tỷ lệ của hợp chất axit sulfamic so với 1 mol clo hiệu dụng của chất oxy hóa gốc clo là từ 1 đến 1,5 mol, và/hoặc chất oxy hóa gốc brom ổn định bao gồm chất oxy hóa gốc brom và hợp chất axit sulfamic, với tỷ lệ của hợp chất axit sulfamic so với 1 mol lượng chuyển hóa clo hiệu dụng của chất oxy hóa gốc brom là từ 1 đến 1,5 mol, vào hệ thống nước, sao cho nồng độ bổ sung của chất oxy hóa gốc clo ổn định và/hoặc chất oxy hóa gốc brom ổn định so với nồng độ chất khử trong hệ nước bằng 2,5 lần trở lên theo tỷ lệ mol.

(11) **111074 A**
(21) **1-2024-05386**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG. 7

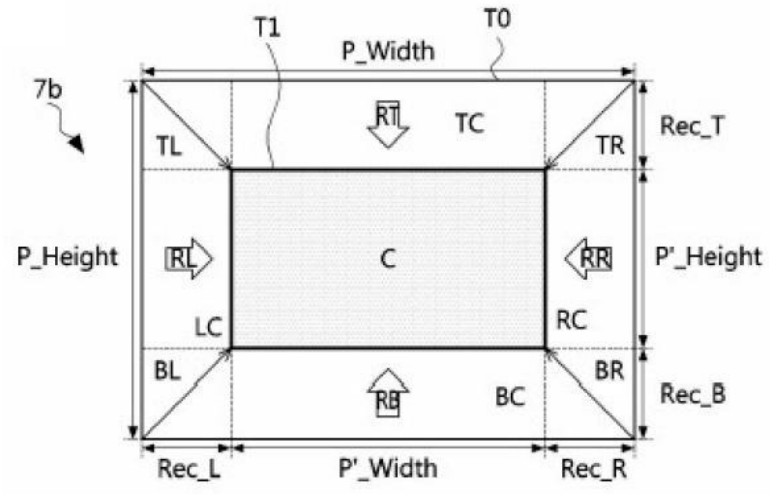


(11) **111075 A**
(21) **1-2024-05388**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG.7

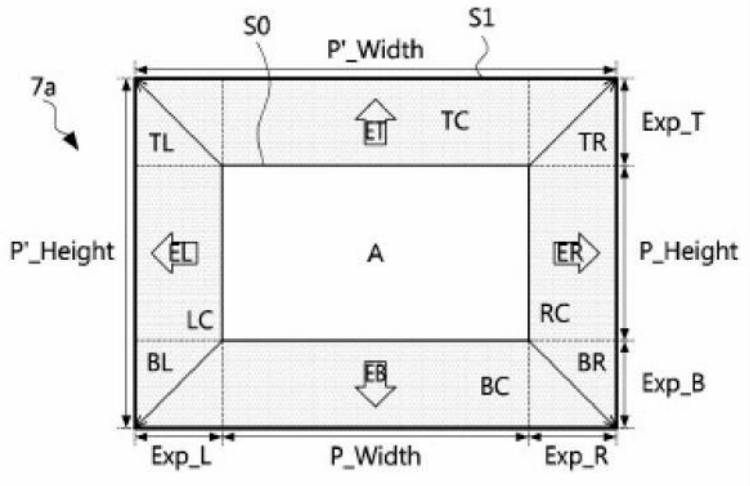


(11) **111076 A**
(21) **1-2024-05389**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG. 7

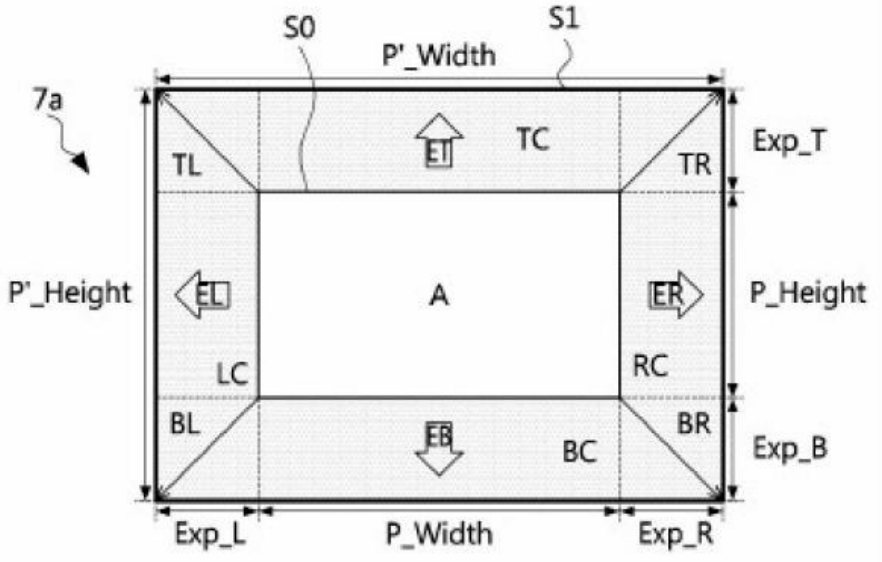


(11) **111077 A**
(21) **1-2024-05390**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG. 7



(11) **111078 A**
(21) **1-2024-05391**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

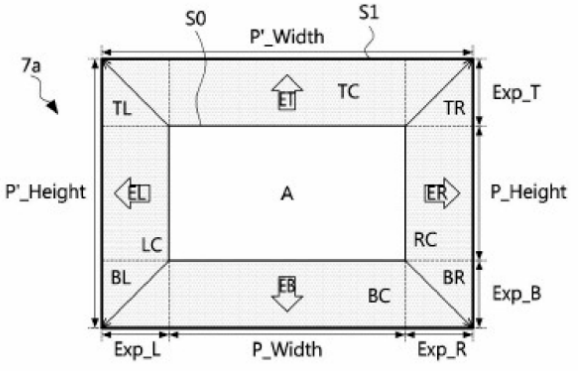
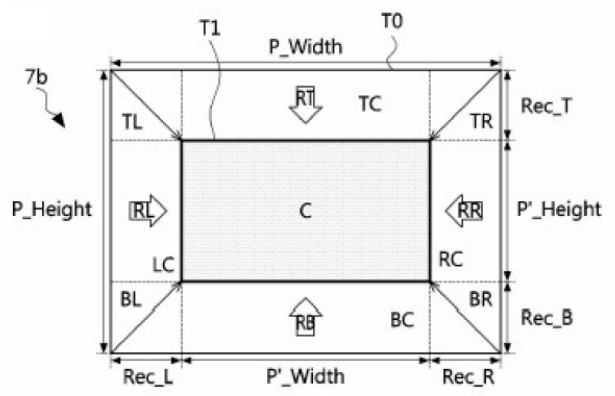


FIG.7



(11) **111079 A**
(21) **1-2024-05392**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

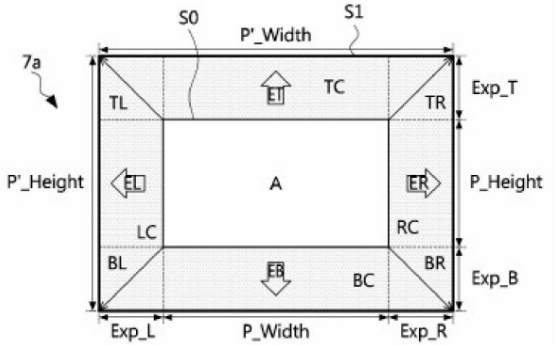
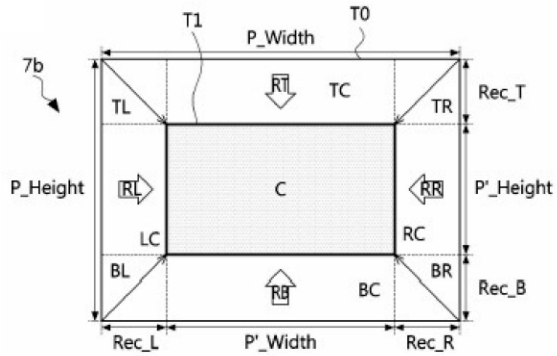


FIG.7



(11) **111080 A**
(21) **1-2024-05393**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

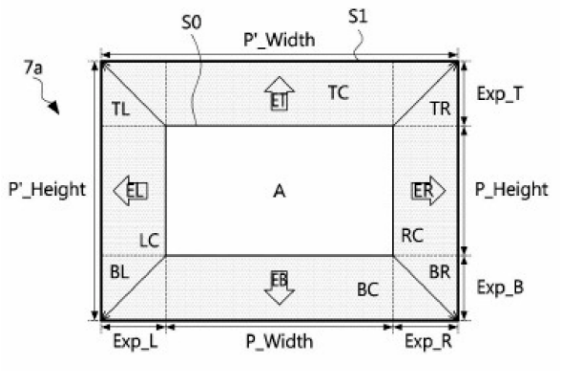
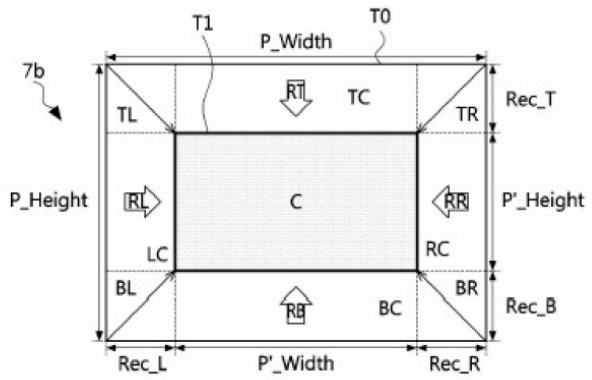


FIG.7



(11) **111081 A**
(21) **1-2024-05394**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

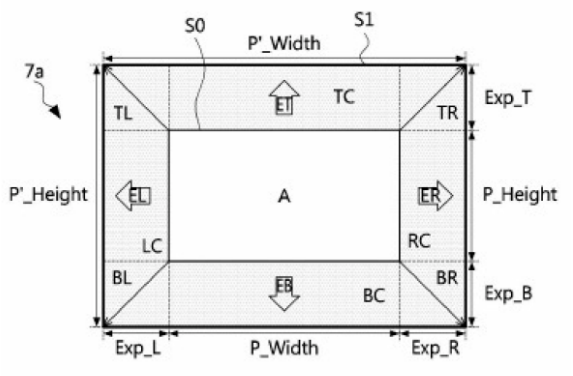
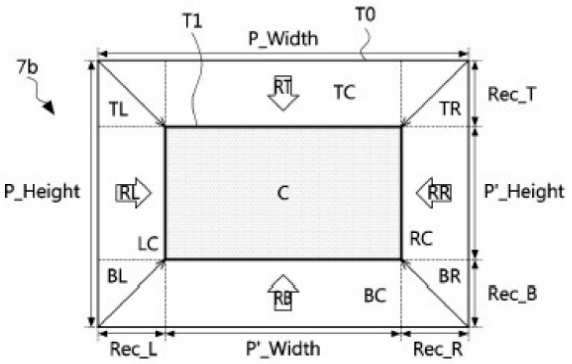


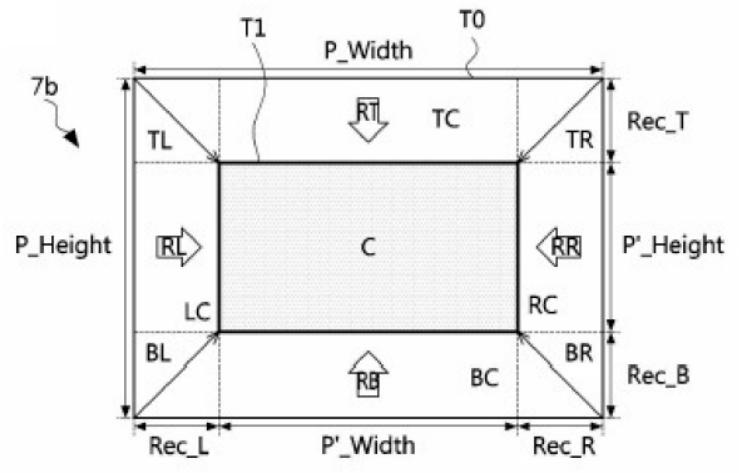
FIG.7



(11) **111082 A**
(21) **1-2024-05395**
(22) 10/10/2017
(30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR
10-2016-0129383 06/10/2016 KR
10-2017-0090613 17/07/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/01/2022
(86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
(87) WO 2018/066983 A1 12/04/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
(62) 1-2022-00336
(71) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC.** (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
(72) KIM, Ki Baek (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

FIG.7



(11) **111083 A**
(21) **1-2024-05416**
(22) 15/12/2023
(30) 202310125907.X 07/02/2023 CN
(43) 26/05/2025
(85) 22/07/2024
(86) PCT/CN2023/139153 15/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/07/2024
(51) ***G06F 16/215****; G06F 16/2458; G06F 16/2455*
(71) **SHENZHEN COOCAA NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
E363, 3rd Floor, Port Building, Maritime Center, No. 59, Linhai Avenue, Nanshan Street, Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Qianhai, Shenzhen, Guangdong 518000, China
(72) WANG, Zhiguo (CN); MA, Wanzheng (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KIỂM SOÁT VÒNG ĐỜI CỦA ĐÁM ĐÔNG DỰA TRÊN HỒ SƠ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THÔNG MINH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kiểm soát vòng đời của đám đông dựa trên hồ sơ người dùng, thiết bị đầu cuối thông minh và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không khả biến. Phương pháp này bao gồm các bước sau: thu thập lệnh đám đông được cấu hình và ngày hết hạn truy cập trong quá trình sản xuất đám đông, thu thập chu kỳ tính toán của đám đông; thực hiện tính toán dựa trên câu lệnh truy vấn của lệnh đám đông, đếm đám đông hàng ngày, đám đông hàng tháng, và đám đông hàng quý để sàng lọc các đám đông hợp lệ và các đám đông không hợp lệ dựa trên quy tắc được cài đặt sẵn; và và kiểm soát các đám đông không hợp lệ sẽ bị loại bỏ, đánh giá các đám đông hợp lệ để xác định xem có cần sửa đổi ngày loại bỏ hay không, đồng thời, kiểm soát tổng số lượng người của đám đông được chạy hàng ngày trong một giới hạn số lượng đặt trước. Sáng chế thiết lập một tập hợp vòng đời toàn diện của đám đông, qua đó loại bỏ phần lớn các đám đông không hợp lệ. Đầu tiên, một chu kỳ tính toán được thiết lập trong quá trình tạo các đám đông, và sau đó các đám đông không hợp lệ sẽ bị loại bỏ và chu kỳ tính toán được sửa đổi cho hợp lệ thông qua việc đếm đám đông và kiểm soát đám đông, đảm bảo rằng đám đông được tính toán hàng ngày ở dưới giới hạn trên của hệ thống hồ sơ người dùng, nhờ đó mang lại sự thuận tiện cho người dùng.

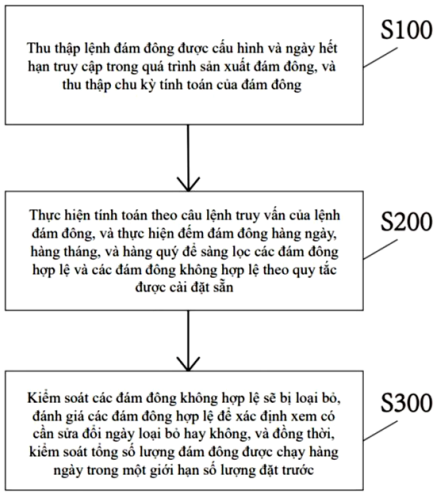
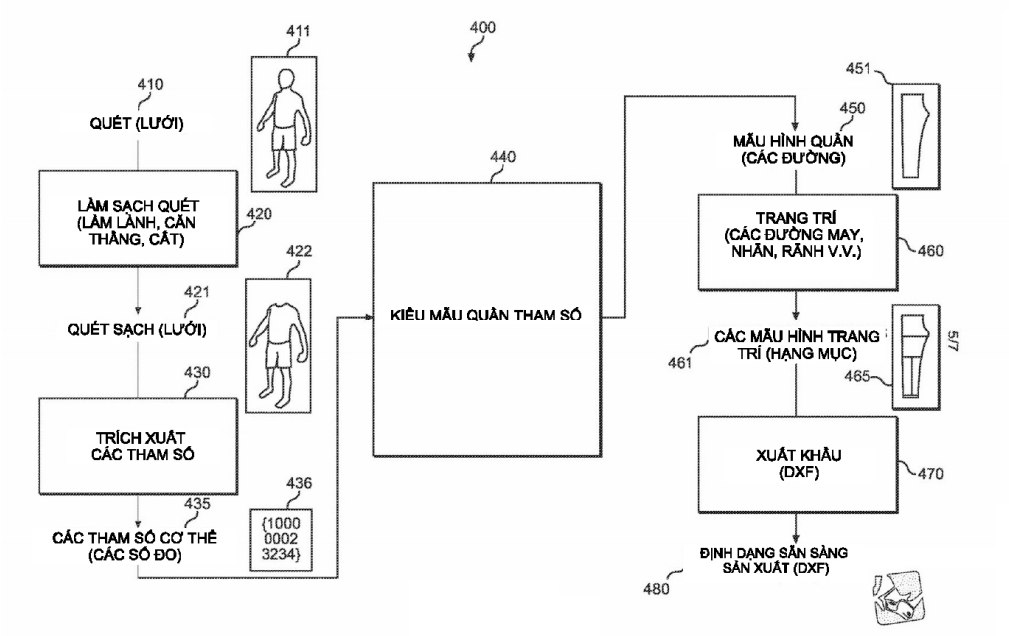


FIG. 1

(11) **111084 A**
(21) **1-2024-05687**
(22) 31/01/2023
(30) 63/304,963 31/01/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/07/2024
(86) PCT/US2023/011979 31/01/2023
(87) WO 2023/147168 03/08/2023
(51) ***G06Q 30/06****; A41H 3/00; A41H 3/04; D03C 19/00; D03D 37/00; A41H 1/02; A61B 5/107*
(71) **UNSPUN, INC** (US)
371 10th Street San Francisco, CA 94103, United States of America
(72) THOMA, Stephen E. (US); PHONGPANANGAM, Oras (US); MARTIN, Kevin P. (US); GORMLEY, Brian J. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT QUẦN ÁO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất các mặt hàng dệt may trong đó bộc lộ toàn bộ quá trình cung cấp thông tin cần thiết cho khung cửi tròn (10) để tạo ra các sản phẩm may mặc theo yêu cầu. Ban đầu, dữ liệu cơ thể hoặc các số đo (530) được tạo cho một người nhờ quét bởi camera hoặc thiết bị bắt giữ hình ảnh khác hoặc được ước tính trên cơ sở các thông số cơ thể đầu vào người dùng (550). Các số đo được trích xuất từ dữ liệu cơ thể mà sau đó được xử lý bởi phép hồi quy tuyến tính và các kỹ thuật trích xuất tham số khác. Các số đo trích xuất sau đó được xử lý. Các hình dạng tấm tạo thành (570) được sử dụng để sản xuất tự động hạng mục của quần áo như đầu ra vải dệt (690) bởi khung cửi (10).



(11) **111085 A**
(21) **1-2024-05723**
(22) 03/01/2018
(30) 10-2017-0001548 04/01/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 06/06/2019
(86) PCT/KR2018/000125 03/01/2018
(87) WO2018/128389 12/07/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/07/2024
(51) ***G06F 9/44***
(62) 1-2019-03013
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) Jeong Won KO (KR); Mun Hwi KIM (KR); Joon Hwan KIM (KR); Hye Jin KIM (KR); Kyung Wook RO (KR); Myoung Soo PARK (KR); Jung Woo SHIN (KR); Ji Hun LEE (CA); Han Ju CHO (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm màn hiển thị để kết xuất các màn hình thực thi nhiều các ứng dụng, bộ nhớ để lưu trữ các ứng dụng, và bộ xử lý được nối điện với màn hiển thị và bộ nhớ. Bộ xử lý truy xuất lịch sử của một hoặc nhiều ứng dụng trong số các ứng dụng đã được thực thi trước đó trong thiết bị điện tử, để đáp ứng lại việc nhập liệu của người sử dụng được phát hiện bởi thiết bị điện tử và kết xuất lịch sử trên màn hiển thị dựa trên thông tin về một hoặc nhiều ứng dụng và thông tin về các bố cục của các màn hình thực thi của một hoặc nhiều ứng dụng. Nếu ít nhất một trong số một hoặc nhiều ứng dụng được chọn từ lịch sử, thì bộ xử lý kết xuất màn hình thực thi của ứng dụng được chọn trên màn hiển thị theo bố cục tương ứng.

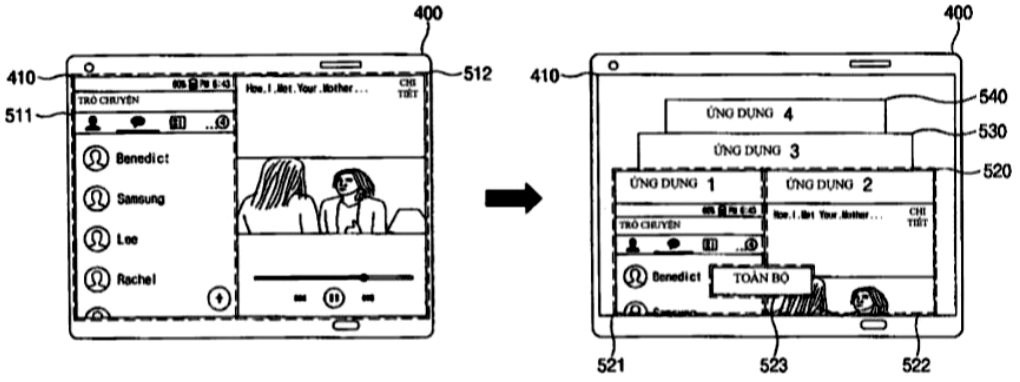
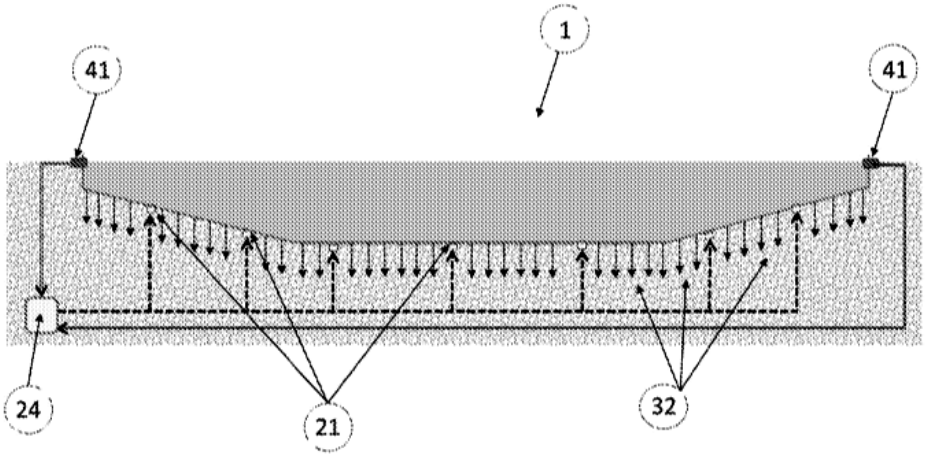


FIG.5

(11) **111086 A**
(21) **1-2024-05800**
(22) 01/02/2023
(30) 63/306,826 04/02/2022 US
17/871,830 22/07/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 02/08/2024
(86) PCT/US2023/061777 01/02/2023
(87) WO 2023/150571 10/08/2023
(51) ***E04H 4/12**; C02F 103/42*
(71) **CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC.** (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800, Miami, FL 33131, United States of America
(72) Fernando FISCHMAN (CL)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **KẾT CẤU CHI PHÍ THẤP ĐỂ TINH LỌC VÀ CHỨA NƯỚC CÓ ĐỘ TRONG CAO DÙNG CHO CÁC MỤC ĐÍCH GIẢI TRÍ TIẾP XÚC TRỰC TIẾP**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu chi phí thấp để chứa nước có độ trong cao. Kết cấu cho phép độ tinh khiết của nước được sử dụng dành cho các mục đích giải trí tiếp xúc trực tiếp.

FIG.5



(11) **111087 A**
(21) **1-2024-05891**
(22) 13/01/2023
(30) 63/299,508 14/01/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 07/08/2024
(86) PCT/US2023/010809 13/01/2023
(87) WO 2023/137184 20/07/2023
(51) ***H01F 27/30***; *H01F 27/32; H01F 27/06; H01F 27/28*
(71) **COILCRAFT, INCORPORATED** (US)
1102 Silver Lake Road, Cary, Illinois 60013, United States of America
(72) KLESYK, Andrew (US); LESTARGE, Lawrence B. (US); HESS, Scott (US); PARK, Hyeonchul (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **LINH KIỆN ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN LINH KIỆN ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Linh kiện điện tử, như, ví dụ, bộ biến áp, bao gồm lõi, dây thứ nhất, và dây thứ hai. Dây thứ nhất được quấn ít nhất một phần quanh ít nhất một phần của lõi trong cuộn dây thứ nhất. Dây thứ hai được quấn ít nhất một phần quanh ít nhất một phần của lõi trong cuộn dây thứ hai sao cho cuộn dây thứ nhất và cuộn dây thứ hai đan xen ít nhất một phần dọc theo ít nhất một phần của lõi. Linh kiện điện tử này bao gồm các cuộn dây được quấn vào nhau quanh lõi để tạo thành cuộn dây xoắn ốc được quấn vào nhau. Kết cấu này có thể cải thiện các đặc tính điện của linh kiện điện tử trong khi làm giảm chiều cao của linh kiện điện tử. Hơn nữa, các phương pháp chế tạo các thành phần như vậy và tùy chỉnh chúng được bộc lộ.

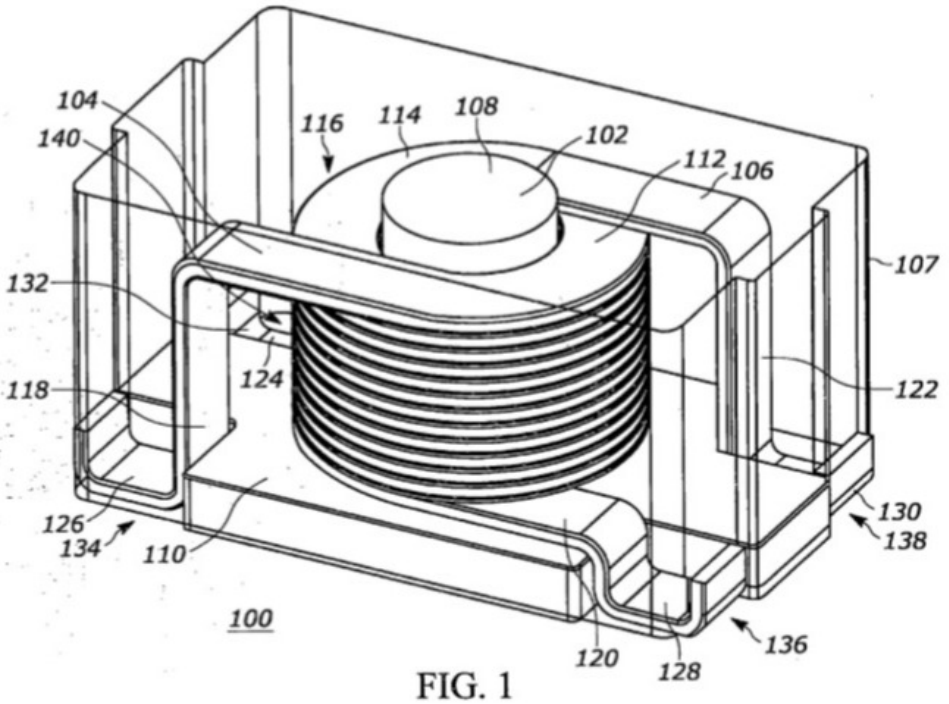
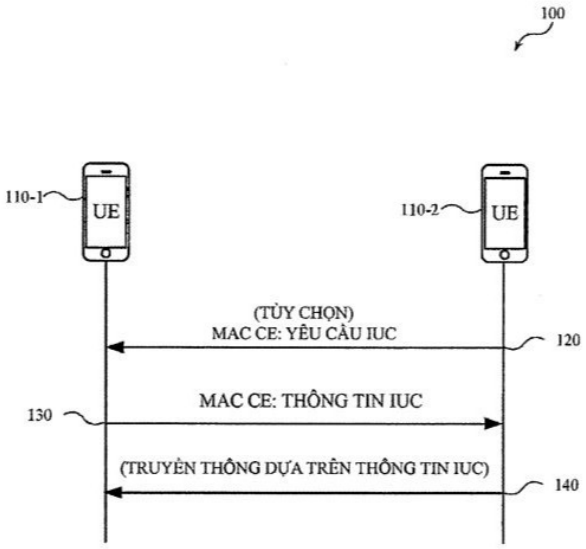


FIG. 1

(11) **111088 A**
(21) **1-2024-05931**
(22) 13/02/2022
(43) 26/05/2025
(85) 08/08/2024
(86) PCT/CN2022/076125 13/02/2022
(87) WO 2023/151062 A1 17/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/08/2024
(51) ***H04W 76/23***
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Haijing HU (CN); Zhibin WU (US); Naveen Kumar R. PALLE VENKATA (IN); Chunxuan YE (US); Yuqin CHEN (CN); Fangli XU (CN); Pavan NUGGEHALLI (US); Ralf ROSSBACH (DE); Alexander SIROTKIN (IL)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ PHỐI HỢP GIỮA CÁC THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG (IUC) CỦA LỚP ĐIỀU KHIỂN TRUY CẬP PHƯƠNG TIỆN (MAC)**

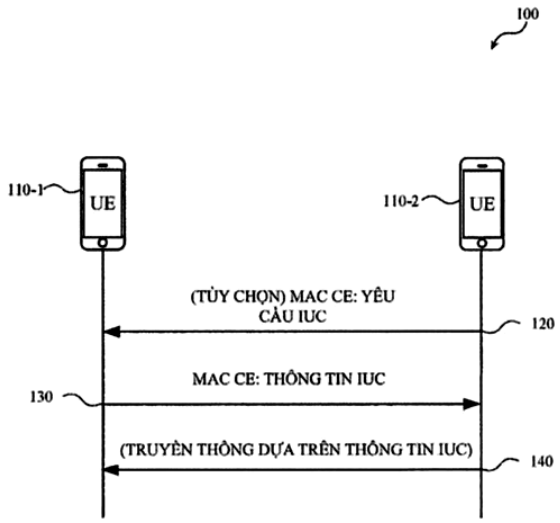
(57) Các kỹ thuật được mô tả bao gồm các giải pháp cho phép phối hợp giữa các thiết bị người dùng (UE) (IUC) bằng cách sử dụng các phần tử điều khiển điều khiển truy cập phương tiện (MAC CE). UE thứ nhất có thể gửi yêu cầu IUC đến UE thứ hai và UE thứ hai có thể phản hồi bằng MAC CE bao gồm thông tin IUC. Thông tin IUC có thể chỉ báo một hoặc nhiều tài nguyên không dây mà UE thứ nhất có thể sử dụng để giao tiếp với UE thứ hai. Thông tin IUC cũng có thể bao gồm hiệu lực của miền thời gian cho các tài nguyên không dây, có thể bao gồm một hoặc nhiều khoảng thời gian mà tài nguyên không dây có thể được sử dụng cho truyền thông. UE thứ nhất cũng có thể triển khai giới hạn độ trễ trong đó UE thứ hai cần phản hồi bằng thông tin IUC. Theo một số phương án thực hiện, UE thứ nhất và thứ hai có thể sử dụng thu nhận không liên tục (DRX), và thời gian hoạt động DRX của UE có thể được sửa đổi hoặc được tạo cấu hình để hỗ trợ IUC.



HÌNH 1

(11) **111089 A**
(21) **1-2024-05932**
(22) 13/02/2022
(43) 26/05/2025
(85) 08/08/2024
(86) PCT/CN2022/076124 13/02/2022
(87) WO 2023/151061 A1 17/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/08/2024
(51) ***H04W 76/14***
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Haijing HU (CN); Zhibin WU (US); Naveen Kumar R. PALLE VENKATA (IN); Chunxuan YE (US); Yuqin CHEN (CN); Fangli XU (CN); Pavan NUGGEHALLI (US); Ralf ROSSBACH (DE); Alexander SIROTKIN (IL)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ PHỐI HỢP GIỮA CÁC THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG (IUC) CỦA LỚP ĐIỀU KHIỂN TRUY CẬP PHƯƠNG TIỆN (MAC) VÀ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN**

(57) Các kỹ thuật được mô tả bao gồm các giải pháp cho phép phối hợp giữa các thiết bị người dùng (UE) (IUC) bằng cách sử dụng các phần tử điều khiển điều khiển truy cập phương tiện (MAC CE). UE thứ nhất có thể gửi yêu cầu IUC đến UE thứ hai và UE thứ hai có thể phản hồi bằng MAC CE bao gồm thông tin IUC. Thông tin IUC có thể chỉ báo một hoặc nhiều tài nguyên không dây mà UE thứ nhất có thể sử dụng để giao tiếp với UE thứ hai. Thông tin IUC cũng có thể bao gồm hiệu lực của miền thời gian cho các tài nguyên không dây, có thể bao gồm một hoặc nhiều khoảng thời gian mà tài nguyên không dây có thể được sử dụng cho truyền thông. UE thứ nhất cũng có thể triển khai giới hạn độ trễ trong đó UE thứ hai cần phản hồi bằng thông tin IUC. Theo một số phương án thực hiện, UE thứ nhất và thứ hai có thể sử dụng thu nhận không liên tục (DRX), và thời gian hoạt động DRX của UE có thể được sửa đổi hoặc được tạo cấu hình để hỗ trợ IUC.



HÌNH 1

(11) **111090 A**
(21) **1-2024-05969**
(22) 25/07/2022
(30) 202210023124.6 10/01/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 09/08/2024
(86) PCT/CN2022/107619 25/07/2022
(87) WO2023/130713 13/07/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/08/2024
(51) ***H04W 28/04***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Yiqing (CN); LI, Yunbo (CN); GUO, Yuchen (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG NHIỀU LIÊN KẾT, THIẾT BỊ NHIỀU LIÊN KẾT VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông nhiều liên kết và thiết bị nhiều liên kết, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Thiết bị nhiều liên kết lần lượt nhận đơn vị dữ liệu giao thức điều khiển truy cập môi trường được gộp (aggregated medium access control protocol data unit, A-MPDU) thứ nhất và A-MPDU thứ hai qua liên kết thứ nhất và liên kết thứ hai, trong đó A-MPDU thứ nhất và A-MPDU thứ hai có cùng bộ nhận dạng lưu lượng, và A-MPDU thứ nhất được nhận trước A- MPDU thứ hai. Phương pháp này bao gồm các bước: Thiết bị nhiều liên kết xác định số thứ tự bắt đầu hoặc số thứ tự kết thúc của bảng điểm trên liên kết thứ nhất dựa trên A- MPDU thứ nhất được nhận qua liên kết thứ hai; và thiết bị nhiều liên kết gửi khung báo nhận khối thứ nhất qua liên kết thứ nhất dựa trên số thứ tự bắt đầu hoặc số thứ tự kết thúc của bảng điểm trên liên kết thứ nhất và A-MPDU thứ hai được nhận, trong đó khung báo nhận khối thứ nhất được sử dụng để báo nhận trạng thái nhận của A-MPDU thứ hai. Theo phương pháp theo sáng chế, các thiết bị nhận của các liên kết khác nhau có thể phản hồi chính xác các trạng thái nhận của tất cả các đơn vị dữ liệu giao thức điều khiển truy cập môi trường (MPDU) trong các A-MPDU được nhận.

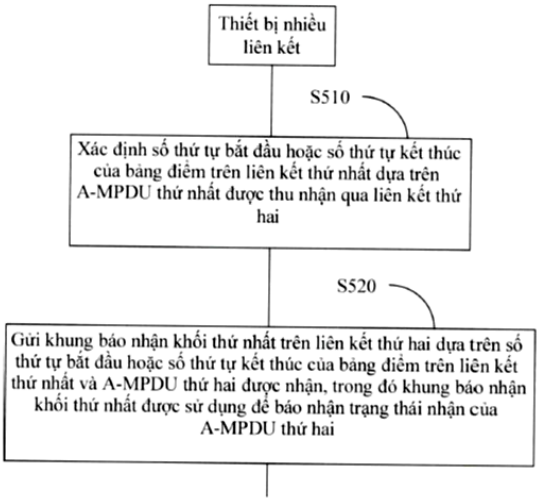


FIG. 5

(11) **111091 A**
(21) **1-2024-06053**
(22) 24/08/2023
(30) 2023-019011 10/02/2023 JP
(43) 26/05/2025
(85) 13/08/2024
(86) PCT/JP2023/030526 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/08/2024
(51) ***C09K 3/18****; C09D 201/00; C09D 7/61*
(71) 1. **TOUSHIN, KAZUMI** (JP)
78, Uchio, Minamiku, Okayama-shi, Okayama 701-0212 Japan
2. **HAYASHI, AKEMI** (JP)
412-4, Nishinoura, Tsurajima-cho, Kurashiki-shi, Okayama 712-8001 Japan
3. **EARTH ENERGY CO.,LTD. SEISIN** (JP)
412-4, Nishinoura, Tsurajima-cho, Kurashiki-shi, Okayama 712-8001 Japan
(72) TOUSHIN, Kazumi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU CHỐNG THẤM NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SƠN CHỐNG THẤM NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÊ TÔNG CHỐNG THẤM NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP NGĂN NẤM MỐC HÌNH THÀNH, PHƯƠNG PHÁP CHỐNG GỈ VÀ VẬT LIỆU CHỐNG THẤM NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu chống thấm nước sử dụng vỏ trấu bỏ đi, phương pháp sản xuất vật liệu chống thấm nước, phương pháp sản xuất sơn chống thấm nước chứa vật liệu chống thấm nước, phương pháp sản xuất bê tông chống thấm nước chứa vật liệu chống thấm nước, phương pháp ngăn nấm mốc hình thành bằng cách sử dụng vật liệu chống thấm nước, và phương pháp chống gỉ bằng cách sử dụng vật liệu chống thấm nước. Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu chống thấm nước, và đối tượng khác, bao gồm các bước: trộn vỏ trấu đã đốt và dầu silicon; và đốt hỗn hợp giữa vỏ trấu với dầu silicon để thu được sản phẩm đốt chống thấm nước.

(11) **111092 A**
(21) **1-2024-06070**
(22) 03/11/2023
(43) 26/05/2025
(85) 14/08/2024
(86) PCT/KR2023/017476 03/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/08/2024
(51) ***G01B 11/27****; H04B 10/80; G01D 5/26*
(71) **ADS TECH CO., LTD.** (KR)
15-11, Dongtansandan 8-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(72) SONG, KWANG YEOUL (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NHẬN DIỆN KHÔNG TIẾP XÚC ĐỂ CĂN CHỈNH GIỮA ỐNG KÍNH VÀ BỘ PHẬN SỢI QUANG MT TRONG LINH KIỆN QUANG HỌC**

(57) Sáng chế được đề xuất nhằm hoàn toàn giải quyết vân đê của các kỹ thuật nhận diện tiếp xúc hiện có như giảm độ chính xác trong việc phát hiện lỗi căn chỉnh do tiếp xúc sai sót và hư hỏng các linh kiện quang học, cụ thể sáng chế đề xuất thiết bị nhận diện không tiếp xúc để đánh giá chính xác sự căn chỉnh giữa ống kính và bộ phận sợi quang MT của linh kiện quang học theo phương án thực hiện của sáng chế này. Thiêt bị này có đặc trưng bao gồm bộ thu quang được bố trí cách biệt, không tiếp xúc với đầu nôi của sợi quang MT đang kết nối với ống kính, để thu nhận tín hiệu quang được phát ra từ đầu nối này; đường truyền để nhận tín hiệu từ bộ thu quang; và thiết bị đo sử dụng tín hiệu được truyền qua đường truyền để đánh giá sự căn chỉnh giữa sợi quang MT và ống kính.

(11) **111093 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06121**
(22) 15/08/2024
(30) 112141559 30/10/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/08/2024
(51) ***F23N 5/20***
(71) **METAL INDUSTRIES RESEARCH & DEVELOPMENT CENTRE** (TW)
1001 Kaonan Highway, Kaohsiung 81160, Taiwan
(72) CHEN, Yin Syuan (TW); CHEN, Po-Chen (TW); HSU, Kai-Cheng (TW); TANG, Shao-Wen (TW); HU, Guo-Shin (TW); LIN, Hun-Yu (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHÔI PHỤC HIỆU SUẤT TRAO ĐỔI NHIỆT CỦA LÒ ĐỐT CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khôi phục hiệu suất trao đổi nhiệt của lò đốt công nghiệp bao gồm các bước: tính toán giá trị hiệu suất trao đổi nhiệt hiện tại của lò đốt công nghiệp; xác định rằng các cánh trao đổi nhiệt của đầu đốt tự gia nhiệt trước của lò đốt công nghiệp đã bị lão hóa nếu giá trị hiệu suất trao đổi nhiệt hiện tại nhỏ hơn giá trị ngưỡng hiệu suất trao đổi nhiệt; và thực hiện hoạt động phục hồi trên lò đốt công nghiệp nếu các cánh trao đổi nhiệt của đầu đốt tự gia nhiệt trước của lò đốt công nghiệp được xác định là đã lão hóa. Hoạt động phục hồi bao gồm các bước: thực hiện thuật toán tối ưu đa mục tiêu để có được thời gian chuyển mạch đầu đốt tối ưu và chế độ chuyển mạch đầu đốt tối ưu từ các thời gian chuyển mạch đầu đốt ứng viên và các chế độ chuyển mạch đầu đốt ứng viên; và áp dụng thời gian chuyển mạch đầu đốt tối ưu và chế độ chuyển mạch đầu đốt tối ưu để kiểm soát các đầu đốt tự gia nhiệt trước của lò đốt công nghiệp.

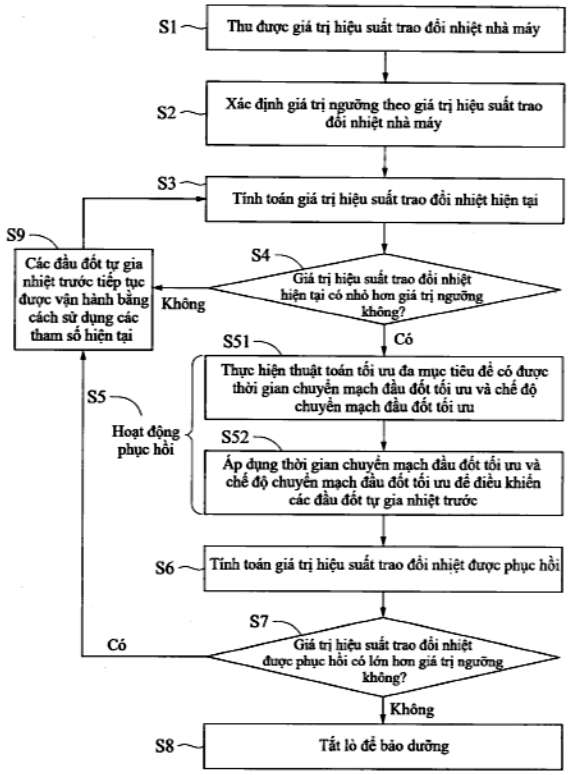
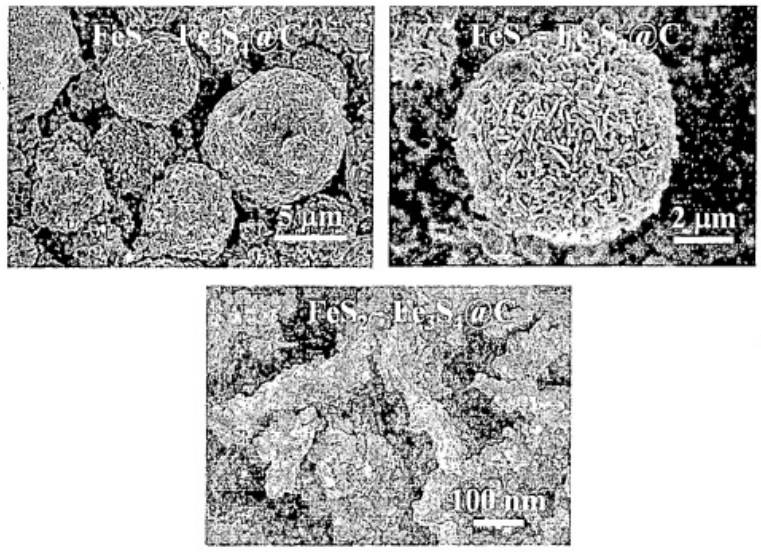


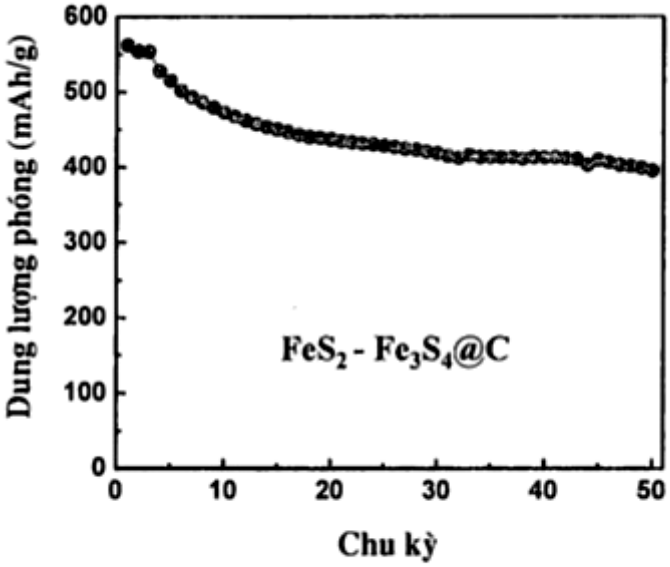
FIG. 1

(11) **111094 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06179**
(22) 19/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/08/2024
(51) ***H01M 4/52***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Bùi Thị Hằng (VN); Nguyễn Văn Quân (VN); Doãn Hà Thắng (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU FES2-FE3S4@C BẰNG PHƯƠNG PHÁP THỦY NHIỆT KẾT HỢP NHIỆT PHÂN TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ TRƠ CHO ĐIỆN CỰC ÂM PIN SẮT-KHÍ**

(57) Sáng chế này đề xuất quy trình chế tạo vật liệu FeS_2-Fe_3S_4@C bằng phương pháp thủy nhiệt kết hợp nhiệt phân trong môi trường khí trơ cho điện cực âm pin sắt-khí hiệu năng cao. Quy trình chế tạo vật liệu FeS_2-Fe_3S_4@C sử dụng phương pháp thủy nhiệt để thực hiện thủy phân vật liệu nguồn là sắt (II) clorua ($FeCl_2.4H_2O$) và L-cystein ($C_3H_7NO_2S$) để tạo ra các hạt vật liệu FeS_2-Fe_3S_4. Tiếp theo sử dụng phương pháp nhiệt phân trong môi trường khí trơ để phân hủy vật liệu nguồn là glucô ($C_6H_{12}O_6$) tạo ra lớp màng các bon phủ lên các hạt FeS_2-Fe_3S_4 để tạo ra vật liệu FeS_2-Fe_3S_4@C. Giải pháp theo sáng chế này khác biệt ở chỗ có thể tạo ra các hạt vật liệu FeS_2-Fe_3S_4@C dạng hình cầu xốp, có độ dẫn điện cao, diện tích bề mặt lớn, hình thái bề mặt khác nhau phù hợp với yêu cầu làm điện cực âm cho pin sắt-khí bằng cách thay đổi tỉ lệ nồng độ giữa vật liệu nguồn sắt (II) clorua ($FeCl_2.4H_2O$) và L-cystein ($C_3H_7NO_2S$) cũng như thay đổi tỉ lệ khối lượng giữa FeS_2-Fe_3S_4 và glucô ($C_6H_{12}O_6$). Điện cực âm pin sắt-khí được chế tạo từ vật liệu FeS_2-Fe_3S_4@C cho dung lượng phóng cao khi có thêm chất phụ gia các bon khác trong điện cực. Pin sắt-khí sử dụng điện cực âm này có tiềm năng ứng dụng trong các loại xe điện, xe điện hybrid góp phần làm giảm tình trạng ô nhiễm môi trường. Sáng chế góp phần làm chủ nguồn nguyên liệu sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.



Hình 2


Dung lượng phóng (mAh/g)
600
500
400
300
200
100
0
0
10
20
30
40
50
Chu kỳ
FeS2 - Fe3S4@C

Hình 3

(11) **111095 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06226**
(22) 20/08/2024
(30) 112140831 25/10/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/08/2024
(51) ***F23D 14/70***; *F23D 14/64; F23D 14/02; F23D 14/62*
(71) **METAL INDUSTRIES RESEARCH & DEVELOPMENT CENTRE** (TW)
1001 Kaonan Flighway, Kaohsiung 81160, Taiwan
(72) HSU, Kai-Cheng (TW); TANG, Shao-Wen (TW); LIN, Hun-Yu (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
(54) **THIẾT BỊ TẠO LỐC XOÁY VÀ ĐẦU ĐỐT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo lốc xoáy và đầu đốt bao gồm thiết bị tạo lốc xoáy. Thiết bị tạo lốc xoáy bao gồm một tấm chặn đầu. Tấm chặn đầu được tạo cấu hình để được bố trí ở đầu trước của đầu đốt. Tấm chặn đầu bao gồm bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, đối diện nhau. Tấm chặn đầu có một lỗ phun và các lỗ tạo xoáy. Lỗ phun nằm ở giữa tấm chặn đầu. Khi tấm chặn đầu được bố trí ở đầu trước của đầu đốt, lỗ phun nằm đối diện với vòi phun thứ nhất của đầu đốt. Các lỗ tạo xoáy được đặt cách xa nhau và được bố trí xuyên qua tấm chặn đầu và bao quanh lỗ phun. Các lỗ tạo xoáy kéo dài nghiêng từ bề mặt thứ nhất của tấm chặn đầu đến bề mặt thứ hai.

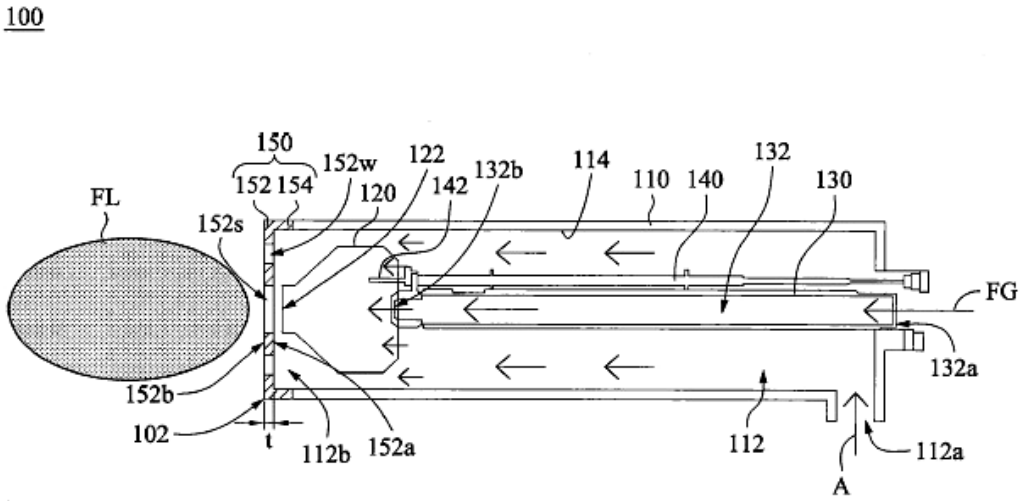


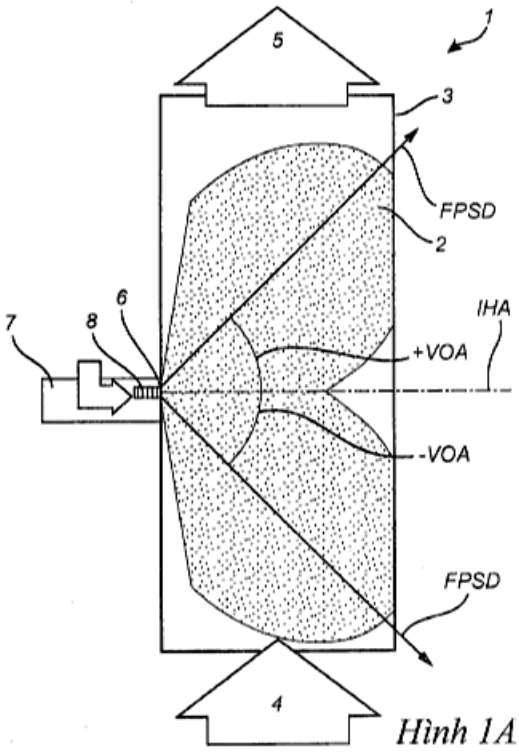
FIG. 1

(11) **111096 A**
(21) **1-2024-06230**
(22) 10/02/2023
(30) 22157203.5 17/02/2022 EP
(51) ***F26B 17/10***
(43) 26/05/2025
(85) 20/08/2024
(86) PCT/EP2023/053334 10/02/2023
(87) WO 2023/156300 24/08/2023

(71) **G. LARSSON STARCH TECHNOLOGY AB** (SE)
Box 89, 295 21 Bromölla, Sweden
(72) LARSSON, Magnus (SE); LINGSTRÖM, Daniel (SE); IVARSSON, Nemo (SE); ANDERSSON, Mats (SE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG SẤY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sấy (1) để sấy sản phẩm (2). Hệ thống sấy (1) có chứa ống sấy (3) có đầu vào không khí (4), đầu ra không khí (5), và đầu vào sản phẩm (6) được bố trí ở thành bên của ống sấy (3) giữa đầu vào không khí (4) và đầu ra không khí (5), và đầu phun sấy (7) được kết nối với đầu vào sản phẩm (6) của ống sấy (3). Đầu phun sấy (7) được điều chỉnh để cung cấp sản phẩm (2) vào trong ống sấy (3) thông qua đầu vào sản phẩm (6), sao cho sản phẩm (2) được dàn trải trên diện tích bay hơi hoặc thể tích bay hơi trong ống sấy (3). Sáng chế cũng đề cập đến máy sấy nhanh (10) và phương pháp sấy sản phẩm (2).



Hình 1A

(11) **111097 A**
(21) **1-2024-06284**
(22) 24/02/2023
(30) 22158658.9 24/02/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 21/08/2024
(86) PCT/EP2023/054646 24/02/2023
(87) WO2023/161398 A1 31/08/2023
(51) ***C12N 1/14****; A01G 18/00; A01H 15/00*
(71) **MUSHLABS GMBH** (DE)
Humboldtstr. 59, 22083 Hamburg, Germany
(72) Thibault GODARD (FR); Marian NASSAR (LB); Cindy LAU CHIN YEE (MY); Wassim W. AYASS (DE)
(74) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BAO GỒM SINH KHỐI NẤM, KHÁC BIỆT Ở CHỖ CHẾ PHẨM NÀY CÓ MÀU CỤ THỂ, VÀ CÁC CHẾ PHẨM CÓ LIÊN QUAN**

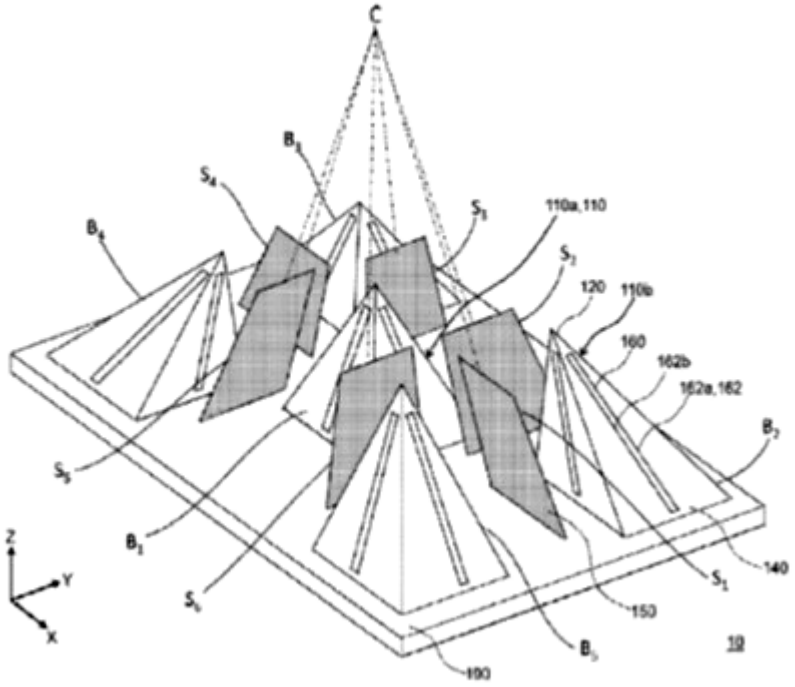
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm bao gồm sinh khối nấm, khác biệt ở chỗ, chế phẩm này có màu cụ thể, cũng như chế phẩm và dịch nổi bên trên có thể thu được theo phương pháp của sáng chế.

(11) **111098 A**
(21) **1-2024-06309**
(22) 11/01/2023
(30) 2022-011850 28/01/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 22/08/2024
(86) PCT/JP2023/000362 11/01/2023
(87) WO/2023/145421 03/08/2023
(51) ***H04N 23/60****; G02B 7/28; G03B 17/02*
(71) **CCTECH JAPAN CO.,LTD.** (JP)
2-8-3, Higashi-gotanda, Shinagawa-ku, Tokyo 1410022, Japan
(72) NEGISHI Mahito (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **BIỂU ĐỒ KIỂM TRA VIỆC ĐIỀU CHỈNH MÁY ẢNH VÀ THIẾT BỊ CHẾ TẠO MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề xuất giải pháp để ngăn chặn sự suy giảm độ chính xác phát hiện vị trí tiêu cự máy ảnh. Sáng chế đề xuất biểu đồ kiểm tra để điều chỉnh máy ảnh và được trang bị bề mặt nghiêng thứ nhất có mẫu mà từ đó ánh sáng được phát ra, bề mặt nghiêng thứ hai có mẫu mà từ đó ánh sáng được phát ra và được bố trí liền kề với bề mặt nghiêng thứ nhất, và phần chắn ánh sáng được bố trí giữa bề mặt nghiêng thứ nhất và bề mặt nghiêng thứ hai, phần này chặn ít nhất ánh sáng từ mẫu trên bề mặt nghiêng thứ nhất về phía bề mặt nghiêng thứ hai.

Fig.1



(11) **111099 A**
(21) **1-2024-06326**
(22) 18/11/2022
(30) 202221005297 31/01/2022 IN
(51) ***C08L 23/06***
(43) 26/05/2025
(85) 22/08/2024
(86) PCT/IN2022/051014 18/11/2022
(87) WO 2023/144834 03/08/2023

(71) **HUHTAMAKI INDIA LIMITED** (IN)
7th Floor, Bellona, Hiranandani Estate, Ghodbunder Road, Thane (West) - 400 607, Maharashtra, India
(72) SINGH, Ashwini Kumar (IN); GUPTA, Uma Shankar (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM MÀNG, MÀNG ĐƯỢC TẠO THÀNH TỪ CHẾ PHẨM MÀNG NÀY, VÀ TẤM NHIỀU LỚP ĐƯỢC TẠO RA TỪ MÀNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm màng chứa copolyme axit nằm trong khoảng từ 1 đến 10%, polyetylen tỷ trọng thấp mạch thẳng (LLDPE) metaloxen nằm trong khoảng từ 5 đến 15%, polyetylen tỷ trọng thấp (LDPE) nằm trong khoảng từ 5 đến 10%, hạt màu chủ chống chặn nằm trong khoảng từ 0,5 đến 1%, polyetylen tỷ trọng cao (HDPE) nằm trong khoảng từ 20 đến 50%, chất đàn hồi nằm trong khoảng từ 5 đến 30% và chất phụ gia trượt nằm trong khoảng từ 0,5 đến 1%. Sáng chế còn đề cập đến màng được tạo ra từ chế phẩm màng và tấm nhiều lớp được tạo ra từ màng này.

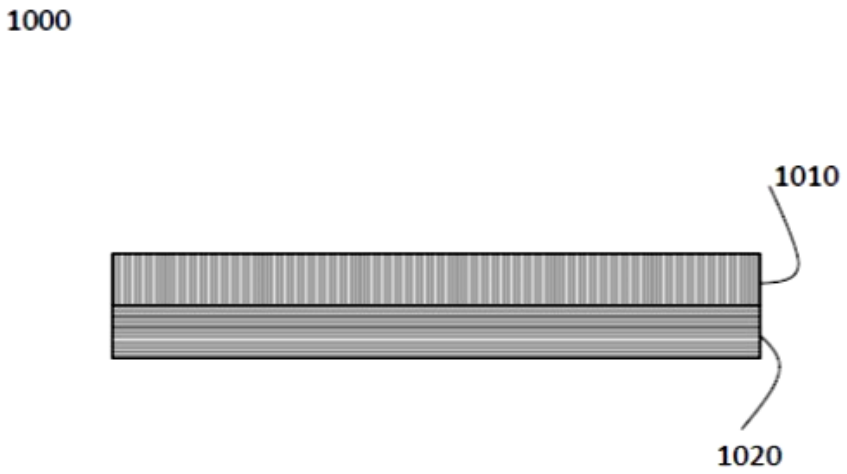
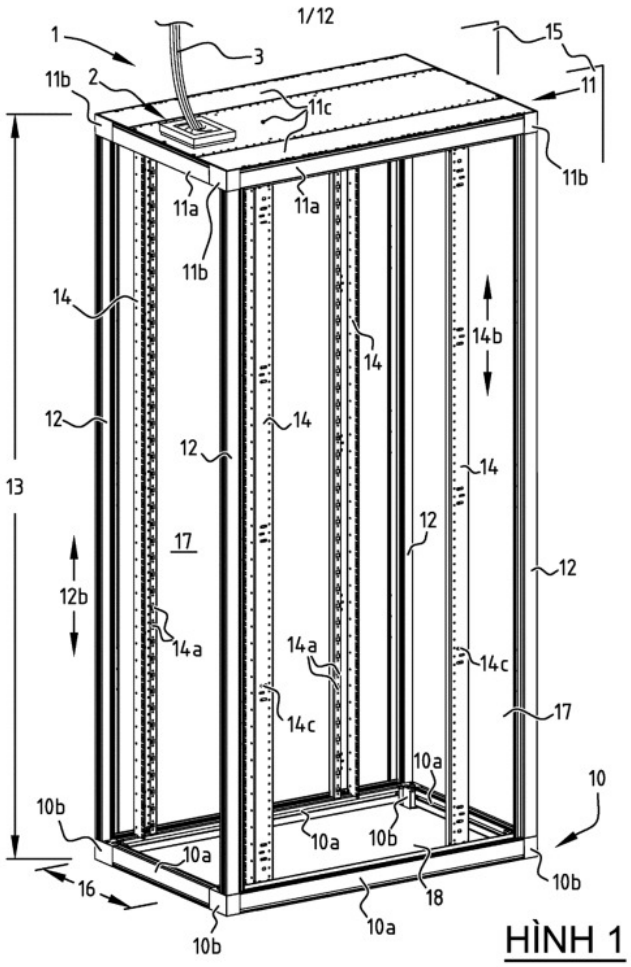


Fig.1

(11) **111100 A**
(21) **1-2024-06403**
(22) 29/12/2022
(30) 2031059 24/02/2022 NL
(43) 26/05/2025
(85) 26/08/2024
(86) PCT/NL2022/050767 29/12/2022
(87) WO 2023/163584 A1 31/08/2023
(51) ***F16L 5/10****; H02G 3/22*
(71) 1. **MINKELS B.V** (NL)
Eisenhowerweg 12, 5466 AC Veghel, Netherlands
2. **LEGRAND SNC** (FR)
128 Avenue du Maréchal de Lattre-de-Tassigny, 87000 Limoges, France
3. **LEGRAND FRANCE** (FR)
128 Avenue du Maréchal de Lattre-de-Tassigny, 87000 Limoges, France
(72) Bastiaan RUTGERS (NL)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **CHI TIẾT BỊT KÍN ĐỂ BỊT KÍN ĐƯỜNG DẪN CHO CỤM CÁP XUYÊN VÁCH, VÀ VIỆC SỬ DỤNG CHI TIẾT BỊT KÍN NÀY TRONG VỎ ĐỂ CHỨA CÁC THIẾT BỊ NHƯ THIẾT BỊ ĐIỆN, ĐIỆN TỬ VÀ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết bịt kín (2) để bịt kín đường dẫn cho cụm cáp (3) xuyên vách (11c). Chi tiết bịt kín (2) có bộ phận thứ nhất (21) và bộ phận thứ hai (22) được ghép nối với nhau bằng ống ngoài (24) được làm bằng vật liệu dẻo. Bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai, cũng như ống ngoài, có thể tách ra để tiếp nhận một phần theo chiều dọc của cụm cáp bên trong chu vi của bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai, cũng như ống ngoài, và có thể tái kết hợp để bao bọc phần theo chiều dọc này. Các vách ngoại vi của bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai được thiết kế để lắp vào với nhau ở trạng thái bịt kín, và chi tiết này có thể được chuyển đổi giữa trạng thái mở, trong đó bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai được tách ra và được giữ cách nhau ở một khoảng cách dọc trục theo hướng trục; và trạng thái bịt kín có thể được tạo ra bằng cách xoắn bộ phận thứ nhất và/hoặc thứ hai ở trạng thái mở so với nhau quanh hướng trục làm cho bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai di chuyển về phía nhau và ống ngoài cũng xoắn và bịt kín sát vào cụm cáp được bố trí đi qua đường dẫn, và bằng cách khớp bộ phận thứ nhất và bộ phận thứ hai với nhau. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bịt kín đường dẫn cho cụm cáp xuyên vách. Chi tiết bịt kín có thể được sử dụng một cách dễ dàng trong vỏ để chứa các thiết bị như thiết bị điện, điện tử và quang học.


1/12
1
3
15
11
11b
2
11c
11b
11a
11a
11b
14
14b
14
12
14
12
14
13
12
17
12
12b
14a
14a
14c
14c
17
10a
10
10b
10a
10b
10a
10b
16
18
10b
10a

HÌNH 1

(11) **111101 A**
(21) **1-2024-06408**
(22) 13/12/2022
(30) 63/289,125 13/12/2021 US
(43) 26/05/2025
(85) 26/08/2024
(86) PCT/IB2022/062167 13/12/2022
(87) WO2023/111864 22/06/2023
(51) ***G02B 5/18****; B82Y 20/00; B42D 25/328; B42D 25/373*
(71) **AUTHENTIX, INC.** (US)
4355 Excel Parkway, Suite 100, Addison, TX 75001, United States of America
(72) KHOSHNEGAR SHAHRESTANI, Milad (CA)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **MÀN HÌNH NHIỄU XẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến màn hình nhiễu xạ để hiển thị hình ảnh nhiễu xạ, sản phẩm bao gồm màn hình nhiễu xạ này và các phương pháp tạo hình hiển thị để hiển thị hình ảnh nhiễu xạ.

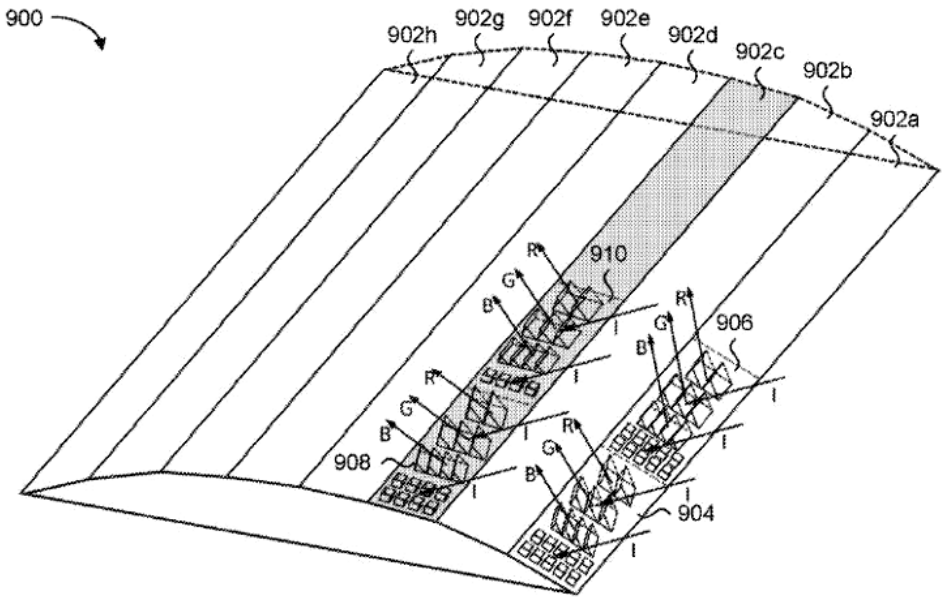


FIG. 9

(11) **111102 A**
(21) **1-2024-06483**
(22) 28/01/2023
(30) 63/304,471 28/01/2022 US
63/304,475 28/01/2022 US
63/304,463 28/01/2022 US
17/746,942 17/05/2022 US
17/953,056 26/09/2022 US
17/984,126 09/11/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 28/08/2024
(86) PCT/US2023/061522 28/01/2023
(87) WO 2023/147524 03/08/2023
(51) ***C01B 3/34**; F02B 63/04; F02M 27/02; F02B 51/02*
(71) **M2X ENERGY INC.** (US)
1215 Admiralty Blvd., Rockledge, FL 32955, United States of America
(72) RANDOLPH, Andrew, L. (US); MERCAL, Kyle, I (US); DEAN, John, Anthony (US); YELVINGTON, Paul, E. (US); BROWNE, Joshua, B. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỘNG CƠ GIÀU**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp để sử dụng quá trình oxy hóa một phần giàu nhiên liệu để tạo ra sản phẩm cuối từ khí thải, chẳng hạn như khí cháy. Các cải biến cảm biến Lambda và các thông số điều khiển khác cung cấp khả năng kiểm soát hỗn hợp vòng kín ở điều kiện vận hành cực kỳ giàu nhiên liệu bằng cách sử dụng cách tiếp cận phản hồi và chuyển tiếp, các mô hình động cơ dựa trên vật lý, cách sử dụng mới của cảm biến lambda (cảm biến dựa trên O_2), các cảm biến với sự tiếp xúc gián đoạn với dòng khí. Theo một phương án, hệ thống và phương pháp sử dụng các động cơ nạp không khí có các hệ thống điều khiển, các thông số điều khiển, các cảm biến và đầu vào/đầu ra (I/O) cho quá trình oxy hóa một phần giàu nhiên liệu (ER từ 1,2 trở lên) của khí cháy để tạo ra khí tổng hợp. Theo các phương án, khí tổng hợp còn được chuyển đổi thành sản phẩm cuối. Theo một phương án, sản phẩm cuối là metanol

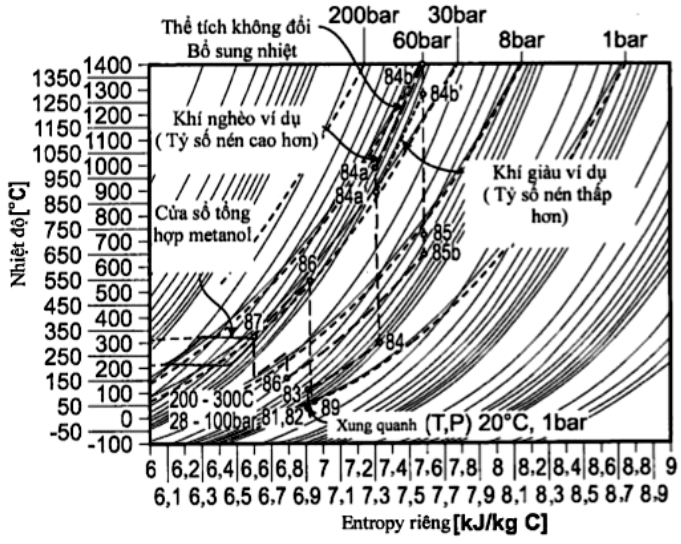


FIG. 3

(11) **111103 A**
(21) **1-2024-06491**
(22) 28/01/2022
(43) 26/05/2025
(85) 28/08/2024
(86) PCT/EP2022/052126 28/01/2022
(87) WO 2023/143740 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/08/2024
(51) ***G01N 21/89****; G01N 21/952; D01H 13/26*
(71) **SANKO TEKSTIL ISLETMELERI SANAYI VE TICARET ANONIM SIRKETI BASPINAR SUBESI** (TR)
3. Organize Sanayi Bölgesi, 83209 Nolu Cadde No.:4, Sehitkamil, 27500 Gaziantep (TR)
(72) KONUKOGLU, Hakan (TR); AYDIN, Gökhan (TR)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **HỆ THỐNG KIỂM TRA DÙNG CHO BÚP SỢI CHỈ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA CÁC BÚP SỢI CHỈ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm tra dùng cho búp sợi chỉ. Sáng chế cung cấp hệ thống có thể cải thiện quá trình tự động hoá kiểm tra búp sợi chỉ. Hệ thống này bao gồm thiết bị thu thập hình ảnh (5) để thu thập hình ảnh của búp sợi chỉ (12), cơ sở dữ liệu (3) trong đó lưu trữ tập dữ liệu thứ nhất liên quan đến ít nhất một loại lỗi thứ nhất, tập dữ liệu thứ nhất này được tạo ra bằng cách sử dụng các mẫu búp sợi chỉ (12) có loại lỗi thứ nhất này, ứng dụng (4) để xác định búp sợi chỉ (12), được kiểm tra bằng thiết bị thu thập hình ảnh (5) có loại lỗi thứ nhất hay không. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp kiểm tra các búp sợi chỉ và chỉ định các loại lỗi khác nhau cho chúng.

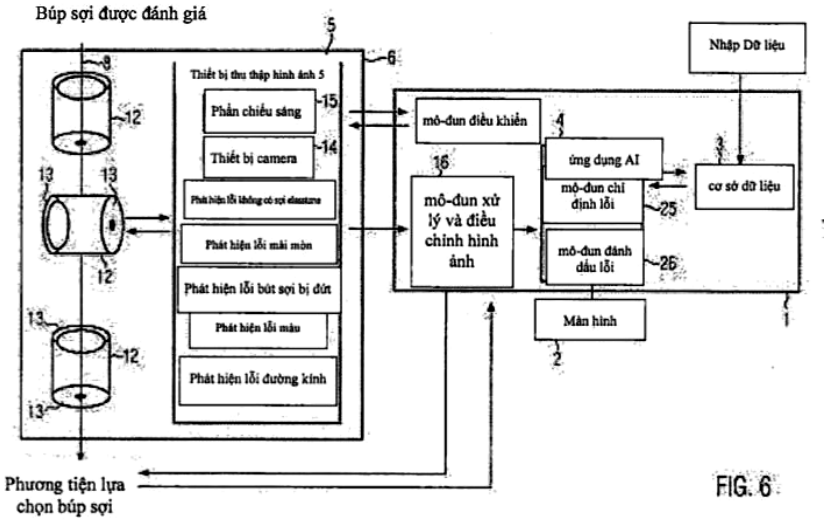
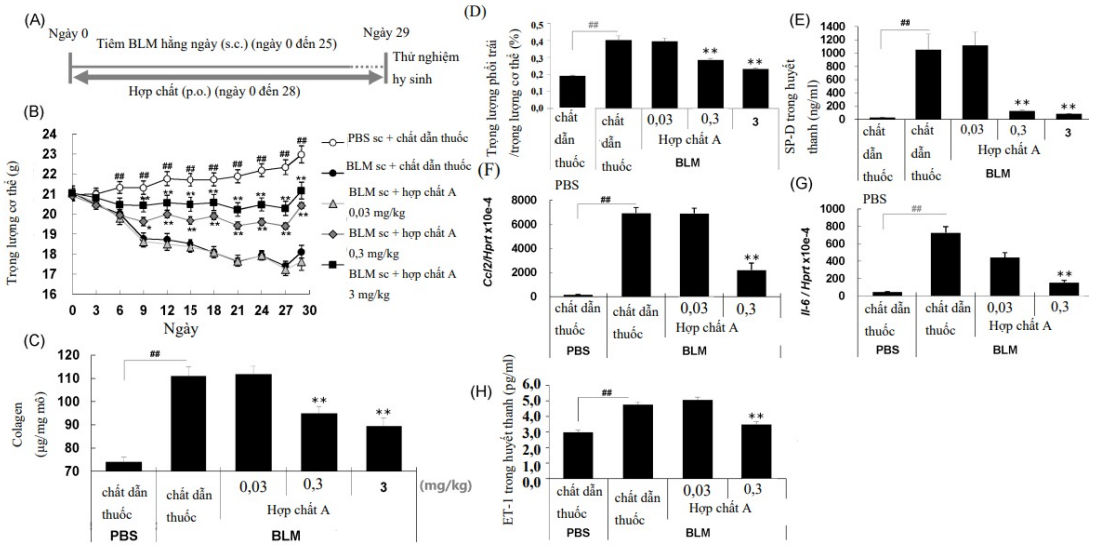


FIG. 6

(11) **111104 A**
(21) **1-2024-06532**
(22) 31/01/2023
(30) 2022-013759 31/01/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 29/08/2024
(86) PCT/JP2023/003001 31/01/2023
(87) WO 2023/145959 03/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/08/2024
(51) ***A61K 31/454***; *A61P 11/00; A61P 13/12; A61P 17/00; A61P 17/02; G01N 33/68; A61P 43/00; A61P 9/12; C12N 15/12; C12Q 1/6837; G01N 33/50; A61P 1/00; A61P 19/02*
(71) **MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION** (JP)
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5418505, Japan
(72) KONDO, Masahiro (JP); SUZUKI, Tsuyoshi (JP); KAWANO, Yuko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THUỐC CHỨA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ MELANOCORTIN-1**

(57) Sáng chế đề cập đến thuốc để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh phổi mô kẽ, và bệnh hoặc triệu chứng kèm theo bệnh xơ cứng hệ thống ở đối tượng, thuốc này bao gồm, để làm thành phần hữu hiệu, axit 1-{2-[(3*S*,4*R*)-1-{[(3*R*,4*R*)-1-xyclopentyl-3-flo-4-(4-metoxyphenyl)pyrolidin-3-yl]carbonyl}-4-(metoxymetyl)pyrolidin-3-yl]-5-(triflometyl)phenyl}piperidin-4-carboxylic, hoặc muối dược dụng hoặc đồng tinh thể của nó.



(11) **111105 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06565**
(22) 30/08/2024
(30) 2023115397319 18/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/08/2024
(51) ***C08L 23/06****; C08K 3/36; C08L 99/00; C08K 3/04; C08K 9/10*
(71) **HANGZHOU KEJIA NEW MATERIALS CO., LTD.** (CN)
No.8, Qingyun Village, Taihuyuan Town, Lin'an District, Hangzhou, Zhejiang 311300, China
(72) FAN, Jiajun (CN); SHU, Liangjun (CN); FANG, Dong (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **VẬT LIỆU POLYETYLEN CHỐNG CHUỘT VÀ CHỐNG MỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật vật liệu polyetylen, và cụ thể là vật liệu polyetylen chống chuột và chống mối và phương pháp sản xuất vật liệu này. Nguyên liệu thô của vật liệu polyetylen bao gồm các thành phần theo phần khối lượng: 80-100 phần polyetylen, 10-20 phần chất làm dẻo, 5-10 phần chất ổn định, 10-20 phần chất xua đuổi chuột, 10-15 phần chất làm đầy; chất xua đuổi chuột bao gồm etanol, thảo bản bông vàng, nhĩ thảo và cây độc cần. Chất làm đầy bao gồm γ- aminopropyl trietoxysilan, silic đioxit và ống nano cacbon. Phương pháp điều chế vật liệu polyetylen bao gồm các bước: khuấy và trộn đều polyetylen, chất làm dẻo, chất ổn định, chất xua đuổi chuột, chất làm đầy và chất chống oxy hóa để thu được hỗn hợp; làm dẻo, ép đùn và tạo hạt để thu được vật liệu polyetylen với hiệu quả chống chuột tốt.

(11) **111106 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06651**
(22) 04/09/2024
(30) 112143358 10/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/09/2024
(51) ***H01M 8/00***
(71) **APH EPOWER CO., LTD.** (TW)
4F, No. 98, Luke 5th Rd., Luzhu Dist., Kaohsiung City 821, Taiwan
(72) Jui-Hsuan Wu (TW); Shih Po Ta Tsai (TW); Wei-Ting Chen (TW); Kuan-Ting Chen (TW); Fei-Yi Hung (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **PIN NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến pin nhôm bao gồm cơ cấu điện cực âm. Cơ cấu điện cực âm bao gồm tấm nền và lớp hợp kim nhôm được đặt trên tấm nền. Lớp hợp kim nhôm bao gồm nguyên tố nhôm và nguyên tố không phải nhôm. Lượng nguyên tố nhôm trong lớp hợp kim nhôm lớn hơn hoặc bằng 85% trọng lượng và nhỏ hơn 100% trọng lượng, trong khi lượng nguyên tố không phải nhôm trong lớp hợp kim nhôm nhỏ hơn hoặc bằng 15% trọng lượng và lớn hơn 0% trọng lượng. Phương pháp sản xuất pin nhôm cũng được đề cập đến

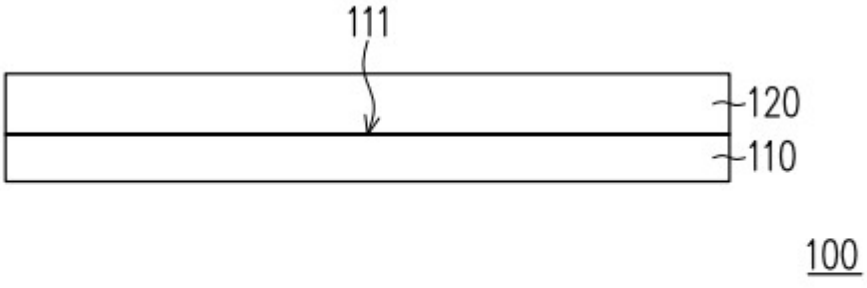
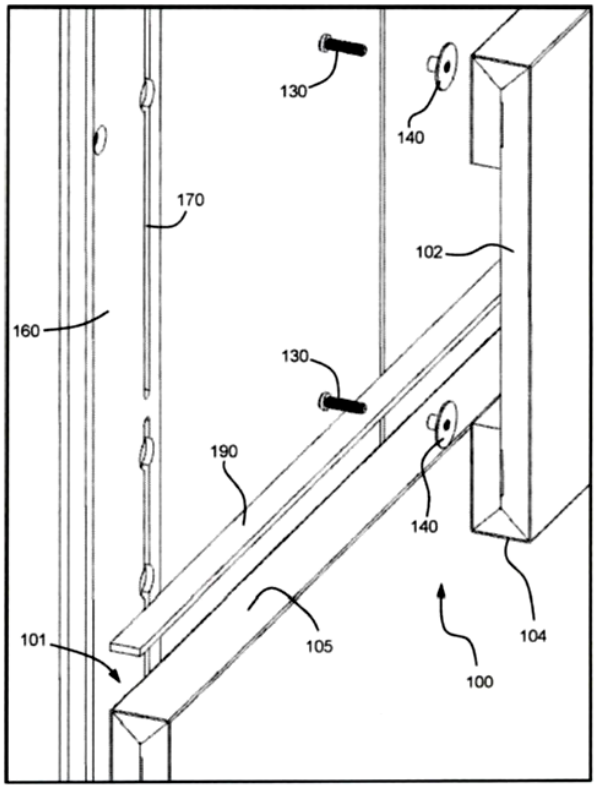


FIG. 1

(11) **111107 A**
(21) **1-2024-06654**
(22) 23/02/2023
(30) 63/313,135 23/02/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 05/09/2024
(86) PCT/US2023/063094 23/02/2023
(87) WO2023/164528 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/09/2024
(51) ***E04F 13/08****; E04F 13/14; E04B 2/74*
(71) **CERTAINTEED GYPSUM, INC.** (US)
20 Moores Road Malvern, PA 19355, United States of America
(72) MOLONY, Evan (US); LENTLIE, William (US); BRUCKERHOFF, Aaron (US); MINGAY, Kallie, Gray (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG BỀ MẶT CÔNG TRÌNH BAO GỒM THANH RAY ĐỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP**

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến hệ thống bề mặt công trình, ví dụ, phù hợp để tạo thành bề mặt bên trong hoặc bên ngoài của công trình. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hệ thống bề mặt công trình bao gồm cấu trúc đỡ và nhiều sản phẩm bề mặt công trình được gắn vào cấu trúc đỡ. Cấu trúc đỡ bao gồm thanh ray đứng thứ nhất có mặt cắt dọc và khe nhận đứng trong mặt cắt dọc. Sản phẩm bề mặt công trình bao gồm tấm và trụ gắn thứ nhất kéo dài ra ngoài từ bề mặt sau của tấm. Trụ gắn thứ nhất bao gồm trục kéo dài qua khe nhận đứng của thanh ray đứng thứ nhất sao cho mặt cắt dọc của thanh ray đứng thứ nhất được kẹp giữa phần đầu của trụ gắn thứ nhất và bề mặt sau của tấm để cố định sản phẩm bề mặt công trình thứ nhất vào cấu trúc đỡ.



HÌNH 1E

(11) **111108 A**
(21) **1-2024-06777**
(22) 10/01/2023
(30) 17/718,674 12/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 09/09/2024
(86) PCT/US2023/010480 10/01/2023
(87) WO 2023/200495 19/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/09/2024
(51) ***C23C 16/02****; C23C 16/50; C23C 16/40*
(71) **COMOTOMO 2022 INC.** (US)
1277 Borregas Ave., Sunnyvale, CA 94089, United States of America
(72) KIM, Sang-Pyo (US); YUN, SeungJin (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM SẢN XUẤT BAO GỒM NỀN CƠ SỞ, LỚP HỢP CHẤT SILIC VÀ LỚP SILICON, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM SẢN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến việc cải thiện độ bám dính giữa nền cơ sở và lớp vật liệu đàn hồi. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến vật phẩm sản xuất bao gồm nền cơ sở, lớp hợp chất silic trên nền cơ sở này, và lớp silicon, và phương pháp sản xuất vật phẩm sản xuất. Sự lắng đọng hơi hóa học được tăng cường plasma (PECVD) được thực hiện để lắng đọng lớp hợp chất silic lên nền cơ sở. Lớp vật liệu đàn hồi được tạo thành trên bề mặt của lớp hợp chất silic. Đối tượng được tạo thành bằng phương pháp theo sáng chế có thể bao gồm nền cơ sở, lớp hợp chất silic trên nền cơ sở, và lớp vật liệu đàn hồi trên bề mặt của lớp hợp chất silic. Bằng việc có lớp hợp chất silic với độ nhám bề mặt và độ dày, độ bám dính giữa nền cơ sở và lớp vật liệu đàn hồi có thể được cải thiện một cách đáng kể.

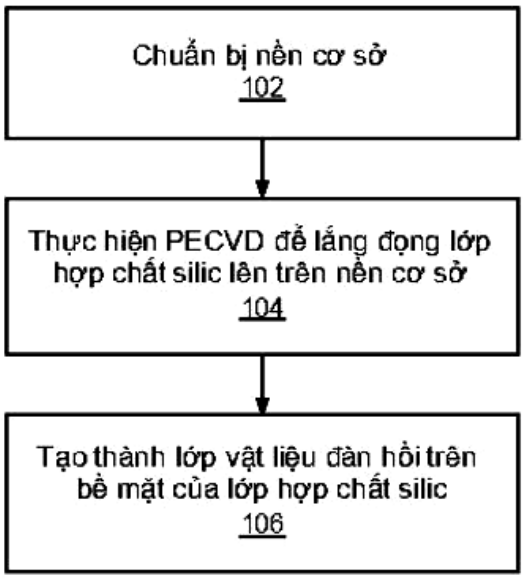


FIG. 1

(11) **111109 A**
(21) **1-2024-06788**
(22) 24/02/2023
(30) 202210195846.X 01/03/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 10/09/2024
(86) PCT/CN2023/078217 24/02/2023
(87) WO2023/165429 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/09/2024
(51) ***H04L 67/14**; H04L 67/1095*
(71) **BIGO TECHNOLOGY PTE. LTD.** (SG)
30 Pasir Panjang Road, #15-31a, Mapletree Business City 117440, Singapore
(72) Lin, Jinjia (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG, THIẾT BỊ QUẢN LÝ TRẠNG THÁI PHIÊN VÀ VẬT LƯU TRỮ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống, thiết bị quản lý trạng thái phiên và vật lưu trữ, liên quan tới lĩnh vực công nghệ máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận (S110) kết quả xử lý dịch vụ tương ứng với dịch vụ phiên được chuyển tiếp bởi máy chủ ủy nhiệm, trong đó kết quả xử lý dịch vụ được chuyển tiếp bởi máy chủ ủy nhiệm trên cơ sở định danh phiên về kết quả xử lý dịch vụ, định danh phiên bao gồm thông tin ánh xạ giữa kết quả xử lý dịch vụ và máy chủ xử lý tương ứng với kết quả xử lý dịch vụ; và xác định (S120) thông tin trạng thái phiên của dịch vụ phiên trên cơ sở kết quả xử lý dịch vụ, và cập nhật (S120) thông tin trạng thái phiên vào bộ nhớ đệm cục bộ để đồng bộ thông tin trạng thái phiên với bộ nhớ đệm của trung tâm dữ liệu khu vực có liên quan thông qua bộ nhớ đệm cục bộ.

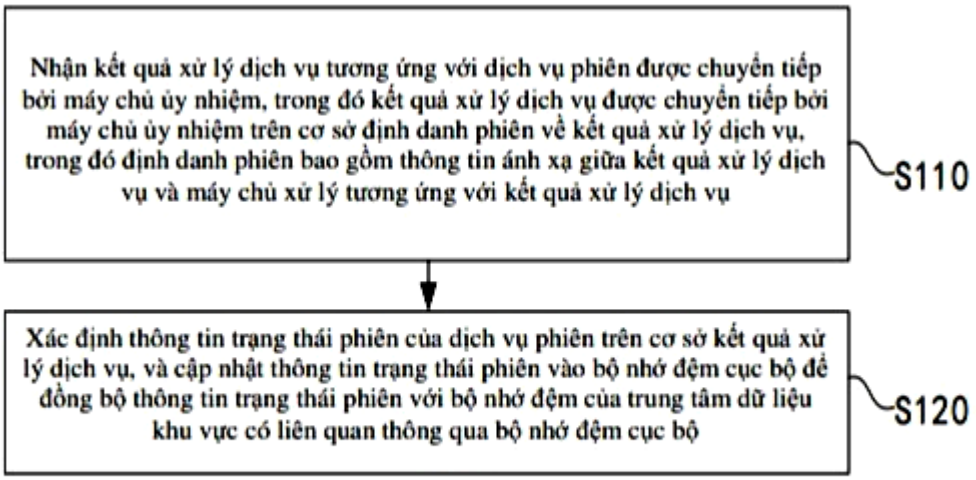
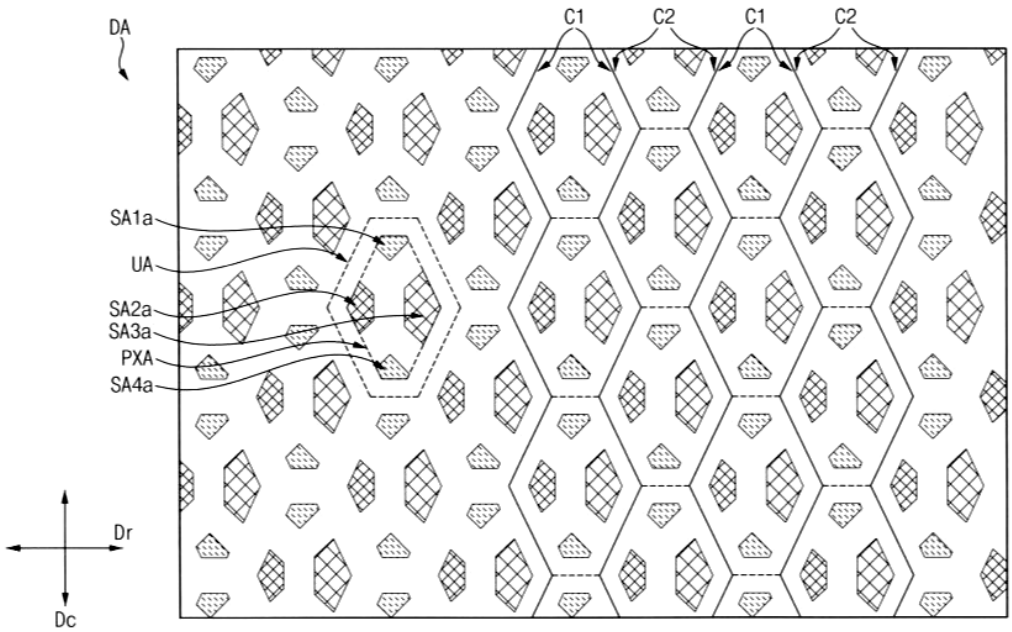


Fig.1

(11) **111110 A**
(21) **1-2024-06791**
(22) 06/03/2023
(30) 10-2022-0031042 11/03/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 10/09/2024
(86) PCT/KR2023/003017 06/03/2023
(87) WO 2023/172000 14/09/2023
(51) ***H10K 59/121****; H10K 71/16; H10K 71/00; C23C 14/04; H10K 59/35*
(71) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) LEE, Sang Shin (KR); KIM, Sang Hoon (KR); PARK, Jong Sung (KR); LEE, Seung Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

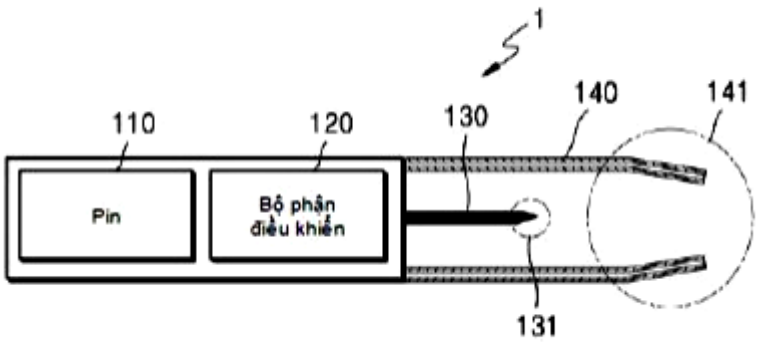
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, bao gồm: nhiều vùng đơn vị, mỗi trong số các vùng đơn vị này bao gồm đường viền thứ nhất có dạng hình lục giác bao gồm: cạnh ngoài thứ nhất; và cạnh ngoài thứ hai song song với cạnh ngoài thứ nhất, và có chiều dài bằng với chiều dài của cạnh ngoài thứ nhất; vùng điểm ảnh trong mỗi trong số nhiều vùng đơn vị, và bao gồm đường viền thứ hai có hình lục giác bao gồm: cạnh trong thứ nhất liền kề với cạnh ngoài thứ nhất; và cạnh trong thứ hai liền kề với cạnh ngoài thứ hai; và các vùng điểm ảnh phụ thứ nhất đến thứ tư trong vùng điểm ảnh. Cạnh ngoài thứ hai của một vùng đơn vị trong số hai vùng đơn vị liền kề với nhau theo hướng cột trong số nhiều vùng đơn vị tiếp xúc cạnh ngoài thứ nhất của vùng đơn vị còn lại trong số hai vùng đơn vị.

FIG. 1



(11) **111111 A**
(21) **1-2024-06794**
(22) 06/11/2017
(30) 10-2016-0172889 16/12/2016 KR
10-2017-0046938 11/04/2017 KR
10-2017-0055756 28/04/2017 KR
10-2017-0068665 01/06/2017 KR
10-2017-0077586 19/06/2017 KR
10-2017-0100888 09/08/2017 KR
10-2017-0101350 09/08/2017 KR
10-2017-0101343 09/08/2017 KR
10-2017-0101348 09/08/2017 KR
10-2017-0113954 06/09/2017 KR
10-2017-0146623 06/11/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 21/09/2023
(86) PCT/KR2017/012486 06/11/2017
(87) WO 2018/110834 21/06/2018
(51) ***A24F 47/00****; A24D 3/04; A61M 15/06; A24D 3/08; A24B 15/16; A24D 3/06*
(62) 1-2023-06420
(71) **KT & G CORPORATION** (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea
(72) HAN, Jung Ho (KR); LEE, Jang Uk (KR); LIM, Hun Il (KR); LEE, Jong Sub (KR); HAN, Dae Nam (KR); YOON, Jin Young (KR); KIM, Young Lea (KR); JANG, Ji Soo (KR); LIM, Wang Seop (KR); LEE, Moon Bong (KR); JU, Soung Ho (KR); PARK, Du Jin (KR); YOON, Seong Won (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **ĐIẾU THUỐC LÁ**

(57) Sáng chế đề cập đến điếu thuốc lá. Điếu thuốc lá này bao gồm: thanh thuốc lá bao gồm nhiều sợi thuốc lá; đoạn đầu lọc thứ nhất gần kề một đầu cuối của thuốc lá và bao gồm phần rỗng; kết cấu làm mát gần kề một đầu cuối của đoạn đầu lọc thứ nhất và để làm mát sol khí; và đoạn đầu lọc thứ hai gần kề một đầu cuối của kết cấu làm mát, trong đó thanh điếu thuốc lá, đoạn đầu lọc thứ nhất, kết cấu làm mát và đoạn đầu lọc thứ hai đều được đóng gói bởi các đoạn tờ bọc độc lập.

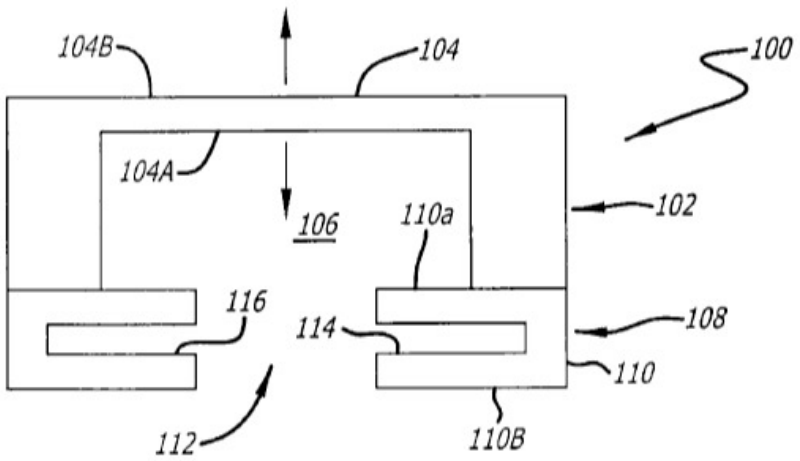


(11) **111112 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06823**
(22) 11/09/2024
(30) 63/586,746 29/09/2023 US
18/765,989 08/07/2024 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***H03H 9/46****; B81B 7/04*
(71) **APPLE INC.** (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(72) Gokhan HATIPOGLU (US); Peter C. HRUDEY (CA); Vahid NADERYAN (IR)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **BỘ SUY GIẢM SÓNG ÂM QUY MÔ VI MẠCH CÓ BƯỚC SÓNG CON VỚI BĂNG THÔNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bao gồm: vi mạch hệ thống vi điện cơ (MEMS) có thành phần di động được ghép nối với ngăn trước; và vi mạch suy giảm được ghép nối với vi mạch MEMS và có một mảng các bộ suy giảm được bố trí xung quanh cổng mở với ngăn trước.

HÌNH 1



(11) **111113 A**
(21) **1-2024-06841**
(22) 13/02/2023
(30) 63/309,961 14/02/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 11/09/2024
(86) PCT/SE2023/050116 13/02/2023
(87) WO2023/153994 17/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/09/2024
(51) ***G01S 5/00****; G01S 19/06*
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) GUNNARSSON, Fredrik (SE); SHREEVASTAV, Ritesh (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, NÚT MẠNG, VÀ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế này bộc lộ phương pháp truyền thông, nút mạng, và thiết bị không dây dành cho việc biểu thị đặc điểm môi trường cục bộ của hệ thống vệ tinh điều hướng toàn cầu (GNSS - Global navigation satellite system) cho thiết bị không dây (WD - Wireless device). Theo một khía cạnh, phương pháp truyền thông trong nút mạng bao gồm bước thu được khả năng của WD để cung cấp các thông số định vị GNSS từ WD. Phương pháp này cũng bao gồm bước yêu cầu WD cung cấp các thông số định vị GNSS với sự ước lượng vị trí, khi sự ước lượng vị trí là khả dụng ở WD. Phương pháp này cũng bao gồm bước nhận từ nhiều WD, các thông số định vị GNSS cục bộ đã được liên hợp với sự ước lượng vị trí đã báo cáo. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định các thông số định vị GNSS cục bộ áp dụng được với nhiều WD. Phương pháp này cũng bao gồm bước truyền tập hợp các thông số định vị GNSS cục bộ tới ít nhất một WD.

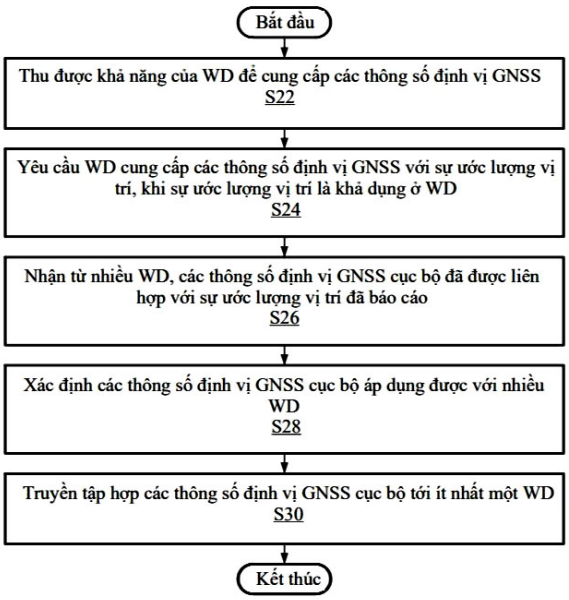
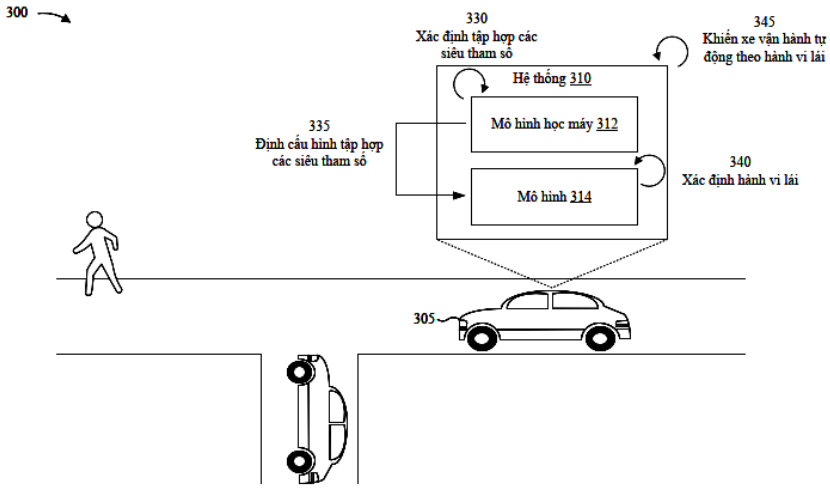


FIG. 8

(11) **111114 A**
(21) **1-2024-06851**
(22) 25/01/2023
(30) 17/655,837 22/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/US2023/061261 25/01/2023
(87) WO 2023/183669 A1 28/09/2023
(51) ***G06N 5/01***; *G06N 3/008; G06N 3/0464; G06N 3/092; G06N 3/098; G06N 3/0985; B60W 60/00; G06N 3/0499*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) SADEK, Ahmed Kamel (US); DESAI, Pranav (IN); CHAVES, Stephen Marc (US); MARTIN, Paul Daniel (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG, MÁY VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ LÁI TỰ ĐỘNG CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập chung đến phương pháp, hệ thống, máy và phương tiện không tạm thời đọc được bằng máy tính để lái tự động của xe. Theo một số khía cạnh, thiết bị của xe có thể thu nhận thông tin liên quan đến môi trường mà xe được định vị trong đó. Thiết bị có thể xác định bằng cách sử dụng mô hình học máy, bối cảnh lái của xe dựa ít nhất một phần trên thông tin liên quan đến môi trường và tập hợp các siêu tham số cho mô hình, mà được sử dụng để xác định hành vi lái cho xe, dựa ít nhất một phần trên bối cảnh lái. Thiết bị có thể xác định, bằng cách sử dụng mô hình được tạo cấu hình bằng tập hợp các siêu tham số, hành vi lái cho xe. Thiết bị có thể khiến xe vận hành tự động theo hành vi lái. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả.



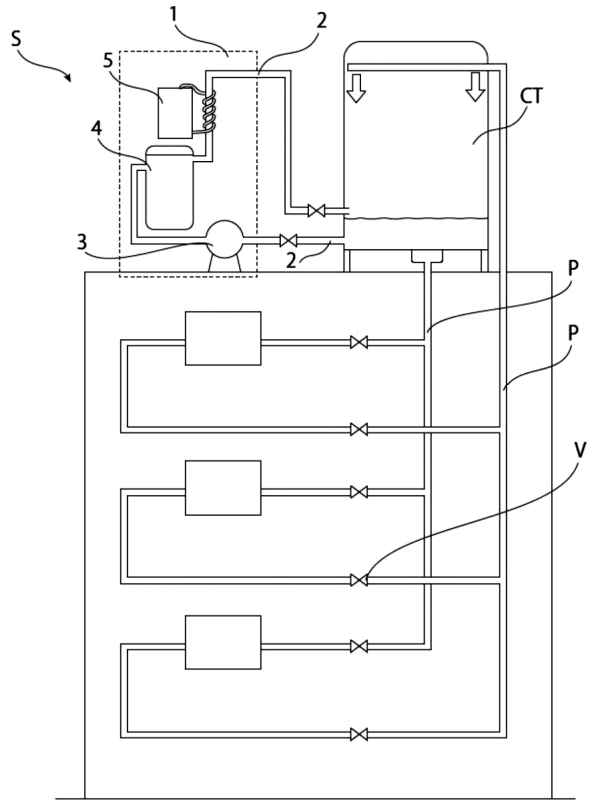
HÌNH 3B

(11) **111115 A**
(21) **1-2024-06873**
(22) 27/04/2023
(30) 2022-073514 27/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/JP2023/016661 27/04/2023
(87) WO2023/210749 02/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/09/2024
(51) ***F28G 13/00****; C02F 5/00; C02F 5/08*
(71) **PLEIADES TECHNOLOGY & CO., LTD.** (JP)
601, 1-7-10 Minaminagareyama, Nagareyama-shi, Chiba 2700163, Japan
(72) Shu OGAWA (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ KHỬ CẶN VÀ HỆ THỐNG KHỬ CẶN SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY

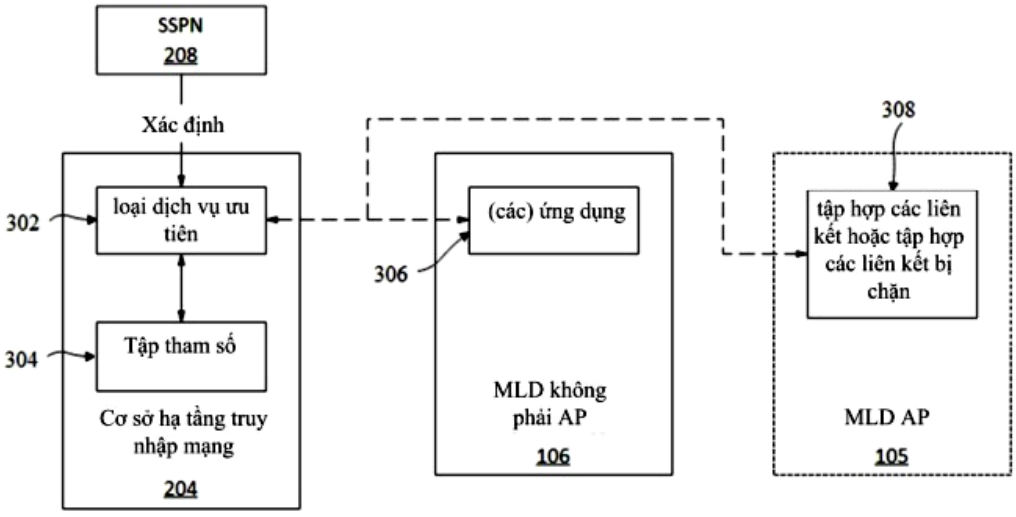
(57) Thiết bị khử cặn 1 theo sáng chế bao gồm đường ống dẫn tuần hoàn 2 vận chuyển nước làm mát được chứa trong tháp làm mát CT và đưa nước làm mát trở lại tháp làm mát; và máy bơm 3, bộ hoạt hóa chất lượng nước 4 và bộ chỉnh lưu tĩnh điện 5 được bố trí trong đường dẫn của đường ống dẫn tuần hoàn. Hệ thống khử cặn theo khía cạnh khác bao gồm tháp làm mát chứa nước làm mát; đường ống dẫn phương tiện P được kết nối với tháp làm mát và đi qua phương tiện; và thiết bị khử cặn được bố trí trong tháp làm mát, trong đó thiết bị khử cặn bao gồm: đường ống dẫn tuần hoàn vận chuyển nước làm mát được chứa trong tháp làm mát và đưa nước làm mát trở lại tháp làm mát; và máy bơm, bộ hoạt hóa chất lượng nước và bộ chỉnh lưu tĩnh điện được bố trí trong đường dẫn của đường ống dẫn tuần hoàn.

FIG. 1



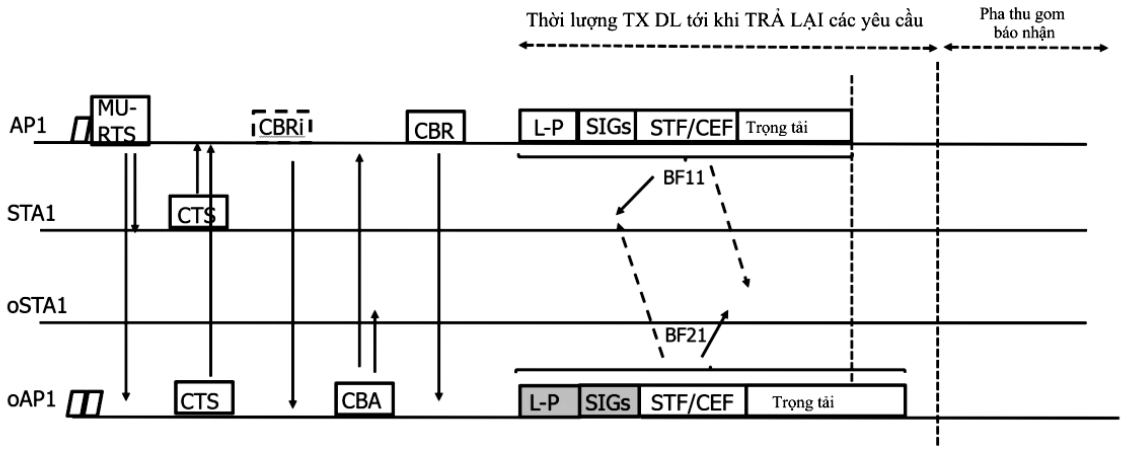
(11) **111116 A**
(21) **1-2024-06874**
(22) 15/02/2023
(30) 63/310,349 15/02/2022 US
18/109,227 13/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/CN2023/076196 15/02/2023
(87) WO 2023/155804 A1 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/09/2024
(51) ***H04W 4/50****; H04W 84/12*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) MONTEMURRO, Michael (CA); MCCANN, Stephen (GB); KLEIN, Arik (IL)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH CÁC DỊCH VỤ TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH DỊCH VỤ TRUY NHẬP ƯU TIÊN TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấu hình các dịch vụ trong mạng truyền thông, phương pháp cấu hình dịch vụ truy nhập ưu tiên trong mạng truyền thông, thiết bị và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp cấu hình các dịch vụ trong mạng truyền thông bao gồm xác định, bởi nhà cung cấp dịch vụ, loại dịch vụ, sau đó kết hợp, bởi nhà cung cấp dịch vụ của loại dịch vụ, loại dịch vụ với Truy nhập kênh được phân phối nâng cao (EDCA - Enhanced Distributed Channel Access) / tập hợp tham số truy nhập ưu tiên trên cơ sở hạ tầng điểm truy nhập (AP - Access Point). Sau đó cung cấp thực thể mạng vùng cục bộ không dây (WLAN) với loại dịch vụ. Trong một vài trường hợp, thực thể WLAN là thiết bị đa liên kết (MLD) và loại dịch vụ được kết hợp với tập hợp của các liên kết của thực thể WLAN.



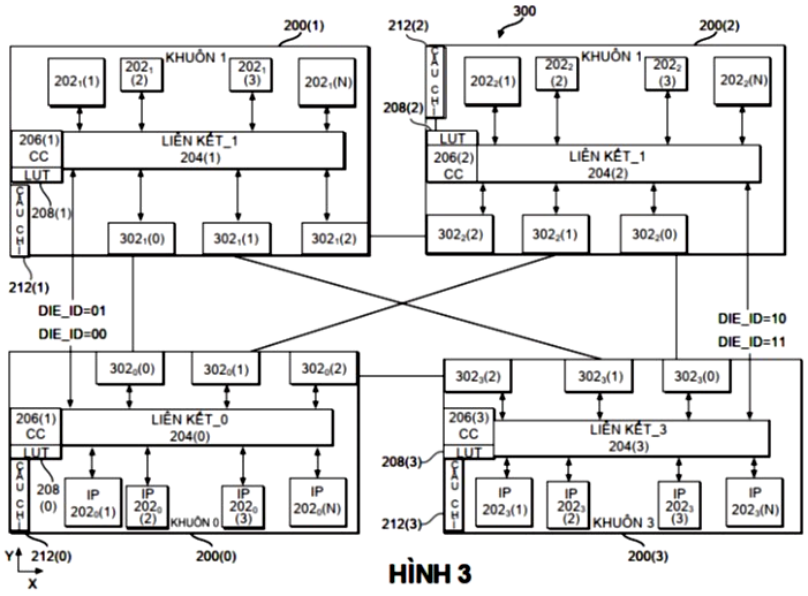
(11) **111117 A**
(21) **1-2024-06876**
(22) 21/02/2023
(30) 22157754.7 21/02/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/EP2023/054293 21/02/2023
(87) WO 2023/156678 24/08/2023
(51) ***H04B 7/024**; H04B 7/06; H04W 74/08*
(71) **SONY GROUP CORPORATION** (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
(72) CIOCHINA-KAR, Dana (DE); HANDTE, Thomas (DE); VERENZUELA, Daniel (VE); ZONTA, Gianmarco (IT)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các thiết bị truyền thông, trong đó, hai điểm truy nhập AP1 và oAP1 trong các bộ dịch vụ cơ bản chồng lấn và khớp vào các truyền đường xuống được chồng lấn một phần hoặc toàn bộ hướng về (các) trạm được kết hợp tương ứng STA1, oSTA1. Tại cùng thời điểm nhiễu hướng về các trạm khác có liên quan đến phương pháp truyền thông có điều phối được điều khiển và được ngăn ngừa/được giảm đi.



(11) **111118 A**
(21) **1-2024-06877**
(22) 13/02/2023
(30) 17/655,823 22/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/US2023/062460 13/02/2023
(87) WO 2023/183674 A1 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/09/2024
(51) ***G06F 30/34***; *G06F 30/32*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) KAMDAR, Siddharth (IN); AVOINNE, Christophe (US); ARYA, Sanjay Jaisingh (IN); SHAH, Manav (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **GÓI, PHƯƠNG PHÁP TẠO GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG GIỮA CÁC CHIP CON TRONG GÓI**

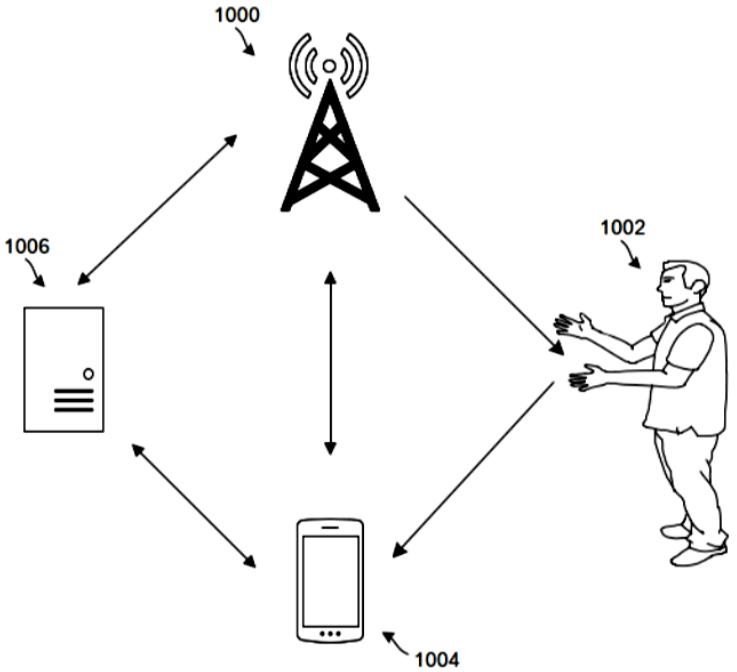
(57) Sáng chế đề xuất các liên kết cho thiết kế khuôn môđun. Theo một khía cạnh, khuôn là chip con được thiết kế và thử nghiệm về tính phù hợp. Sau khi phê duyệt thiết kế của chip con, nhiều khuôn hoặc chip con có thể được ghép nối với nhau trong gói đa khuôn để tạo gói có khả năng tính toán mong muốn. Sau khi lắp ráp, mỗi chip con được cung cấp một mã định danh duy nhất, như bằng cách thiết lập cầu chì. Dựa trên mã định danh duy nhất, mỗi chip con biết được cách giao diện với các chip con khác được tạo cấu hình để tín hiệu có thể được định tuyến một cách thích hợp. Việc sử dụng chip con môđun theo cách này giúp giảm yêu cầu về thử nghiệm và chi phí bất thường đồng thời tăng tính linh hoạt cho tùy chọn thiết kế.



HÌNH 3

(11) **111119 A**
(21) **1-2024-06878**
(22) 22/02/2023
(30) 17/701,480 22/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/US2023/063072 22/02/2023
(87) WO 2023/183688 A1 28/09/2023
(51) ***G01S 7/00****; H04W 28/00; G01S 7/02*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) DUAN, Weimin (CN); LY, Hung Dinh (US); XU, Huilin (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống và kỹ thuật để truyền thông không dây, bao gồm sự phân bổ tài nguyên cho truyền thông chung và cảm biến RF của đối tượng. Ví dụ: bộ thu rađa (hoặc thành phần của nó) có thể xác định độ chính xác đo cảm biến của bộ thu rađa dựa trên một hoặc nhiều phép đo liên kết với ít nhất một mục tiêu. Bộ thu rađa (hoặc thành phần của nó) có thể phát, dựa trên độ chính xác đo cảm biến, thông báo đến thực thể mạng. Thông báo này có thể bao gồm chỉ báo sửa đổi sự phân bổ tài nguyên cảm biến liên kết với bộ thu rađa cho dữ liệu truyền thông. Thực thể mạng (hoặc thành phần của nó) có thể thu thông báo từ bộ thu rađa và có thể xác định ít nhất một phần tài nguyên cảm biến cho dữ liệu truyền thông. Bộ thu rađa (hoặc thành phần của nó) có thể thu, từ thực thể mạng, tín hiệu phân bổ tài nguyên cho dữ liệu truyền thông dựa trên chỉ báo sửa đổi sự phân bổ tài nguyên cảm biến.



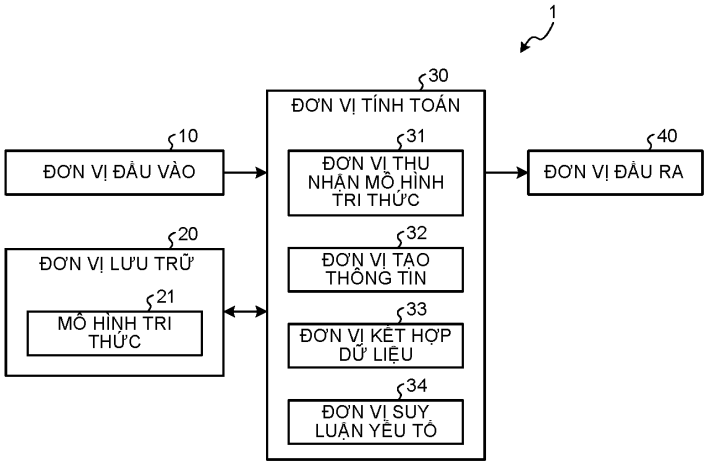
HÌNH 10

(11) **111120 A**
(21) **1-2024-06882**
(22) 02/03/2023
(30) 2022-040921 16/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 12/09/2024
(86) PCT/JP2023/007709 02/03/2023
(87) WO 2023/176464 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/09/2024
(51) ***G05B 23/02***
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) HARADA, Yohei (JP); HIRATA, Takehide (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ SUY LUẬN YẾU TỐ, PHƯƠNG PHÁP SUY LUẬN YẾU TỐ, HỆ THỐNG SUY LUẬN YẾU TỐ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị suy luận yếu tố, cụ thể là thiết bị suy luận yếu tố để suy luận yếu tố của hiện tượng trong quá trình bao gồm: đơn vị thu nhận mô hình tri thức được tạo cấu hình để thu nhận mô hình tri thức có sự kiện xảy ra trong quá trình dưới dạng nút và được biểu diễn dưới dạng mạng kết nối nhiều nút với nhau, đối với mối quan hệ nhân quả của hiện tượng trong quá trình; đơn vị tạo thông tin được tạo cấu hình để tạo thông tin bao gồm ít nhất chỉ số bất thường liên quan đến sự kiện dựa trên dữ liệu thu thập được từ quá trình; đơn vị kết hợp dữ liệu được tạo cấu hình để liên kết nút của mô hình tri thức với thông tin tương ứng với nút; và đơn vị suy luận yếu tố được tạo cấu hình để suy luận và trình bày yếu tố của hiện tượng dựa trên cấu trúc của mô hình tri thức và thông tin liên quan đến nút.

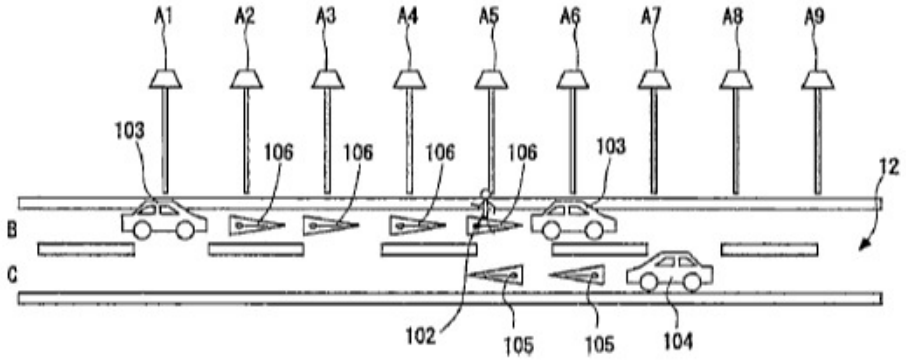
FIG.1



(11) **111121 A**
(21) **1-2024-06889**
(22) 03/03/2023
(30) 2022-039515 14/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/JP2023/008138 03/03/2023
(87) WO2023/176524 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2024
(51) ***G08G 1/16****; G08G 1/04; G08G 1/08*
(71) **STANLEY ELECTRIC CO., LTD.** (JP)
2-9-13 Nakameguro, Meguro-ku Tokyo 1538636, Japan
(72) FURUFUJI Sumihisa (JP); UENO Kazuhiko (JP); SAITO Kenichi (JP); HIROSE Kazunori (JP)
(74) Công ty TNHH Tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG THÔNG BÁO**

(57) Sáng chế đề cấp tới hệ thống thông báo để cung cấp vạch kẻ đường cho các phương tiện giao thông di chuyển vào thời điểm thích hợp theo tình hình đường bao gồm đèn đường được lắp dọc theo đường được kết nối trực tiếp với nhau, trong đó mỗi đèn đường bao gồm: một bộ phận xử lý hình ảnh phát hiện người băng qua đường và phương tiện giao thông đang di chuyển trên đường, dựa trên dữ liệu hình ảnh thu được bằng cách chụp ảnh đường; một bộ phận xử lý tín hiệu thứ nhất phát ra tín hiệu phát hiện người băng qua đường khi người băng qua đường có mặt và truyền tín hiệu phát hiện người băng qua đường đến các đèn đường khác; một bộ phận xử lý tín hiệu thứ hai phát ra tín hiệu phát hiện phương tiện giao thông khi phương tiện giao thông có mặt và truyền tín hiệu phát hiện phương tiện giao thông đến các đèn đường khác theo hướng di chuyển của phương tiện giao thông; và một bộ phận thực hiện thông báo, thực hiện thông báo khi nhận được cả tín hiệu phát hiện người băng qua đường và tín hiệu phát hiện phương tiện giao thông được truyền từ các đèn đường khác.

FIG. 9



(11) **111122 A**
(21) **1-2024-06892**
(22) 29/12/2022
(30) 63/268,105 16/02/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/US2022/082552 29/12/2022
(87) WO 2023/158523 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2024
(51) ***G06Q 10/10****; G06F 16/33*
(71) **PARADOX, INC.** (US)
6330 E. Thomas Road, Scottsdale, Arizona, 85251, United States of America
(72) OST, Stephen, Derek (US); SHAFEEVA, Zarina (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TRỢ LÝ THÔNG MINH DÙNG CHO TÌM KIẾM VIỆC LÀM BẰNG TRÒ CHUYỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điện toán thiết lập cuộc đối thoại với hệ thống điện toán ứng viên thông qua trợ lý thông minh. Trợ lý thông minh của hệ thống điện toán nhắc hệ thống điện toán ứng viên về thông tin liên quan đến tìm kiếm việc làm. Việc nhắc được thực hiện bằng ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống điện toán tạo truy vấn bằng cách áp dụng công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên và hiểu ngôn ngữ tự nhiên vào các thông tin truyền đạt được gửi bởi hệ thống điện toán ứng viên trong suốt quá trình đối thoại. Hệ thống điện toán so sánh truy vấn với cơ sở dữ liệu của các vị trí việc làm. Trợ lý thông minh của hệ thống điện toán truyền đạt việc làm tiềm năng phù hợp với hệ thống điện toán ứng viên thông qua cuộc đối thoại dựa trên việc so sánh.

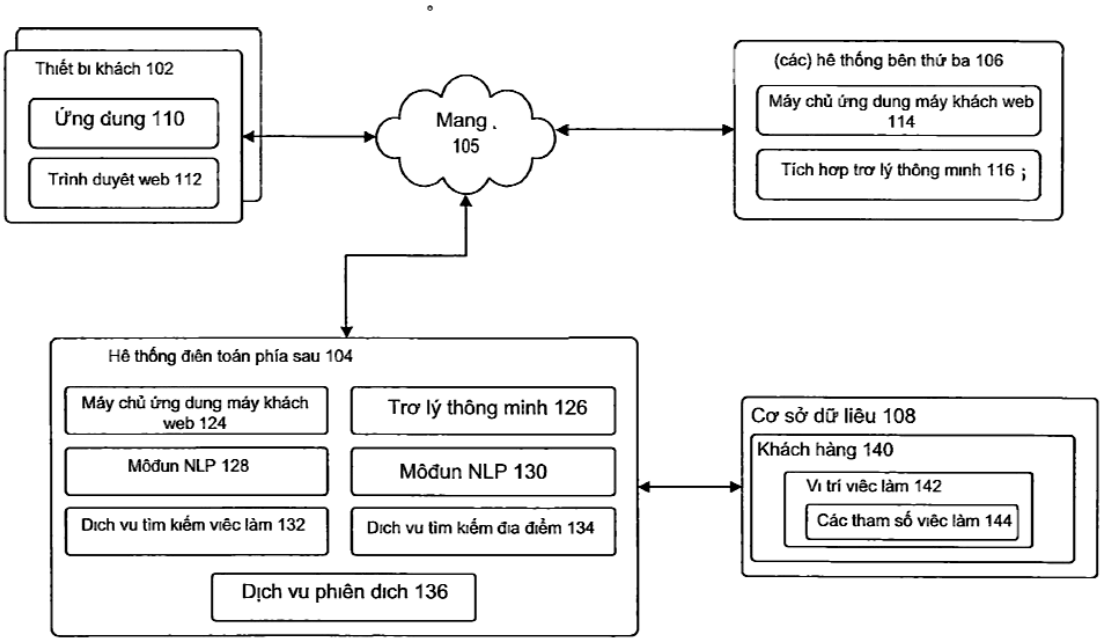


FIG. 1

(11) **111123 A**
(21) **1-2024-06895**
(22) 13/02/2023
(30) 63/309,581 13/02/2022 US
63/345,419 24/05/2022 US
18/168,264 13/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/US2023/062513 13/02/2023
(87) WO2023/154934 17/08/2023
(51) ***H01L 31/18****; H01L 31/02; H01L 31/048*
(71) **APTERA MOTORS CORP.** (US)
5818 El Camino Real Carlsbad, CA 92008, US
(72) THAKKAR, Anuj M. (US); ENGLER, Nathan T. (US); TETURBER, Reed (US); WOOD, Jesse H. (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LIÊN TỤC SẢN PHẨM TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI ĐƯỢC CÁN MỎNG VÀ NHÀ MÁY SẢN XUẤT TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ NHIỀU TRẠM CHẾ TẠO**

(57) Sàng chế đề cập đến các phương pháp cải tiến và triển khai đáng tin cậy để chế tạo các sản phẩm tấm pin năng lượng mặt trời được cán mỏng có một hoặc nhiều trục cong, trong đó ít nhất tế bào quang điện cũng có một hoặc nhiều trục cong, trong nhà máy chế tạo, nhà máy chế tạo có khả năng hoạt động liên tục và tối ưu. Lớp nền và lớp bề mặt có hình dạng cong kép có thể được lắp ráp với lõi được đặt ở giữa, lõi này bao gồm mảng tế bào quang điện bao gồm ít nhất một tế bào quang điện. Trong quá trình cán, nhà máy loại bỏ đáng kể việc nứt của ít nhất một tế bào quang điện của mảng tế bào quang điện thông qua việc kiểm soát và ứng dụng đồng đều áp suất và nhiệt độ cán, sử dụng đồng thời áp lực tập trung đồng đều lên mỗi tế bào quang điện, tạo ra sản phẩm bền và đáng tin cậy. Sáng chế này cũng đề cập đến nhà máy và/hoặc cơ sở có khả năng đạt được hiệu quả mong muốn, hiệu xuất cao và có thể lặp lại liên quan đến các phương pháp này.

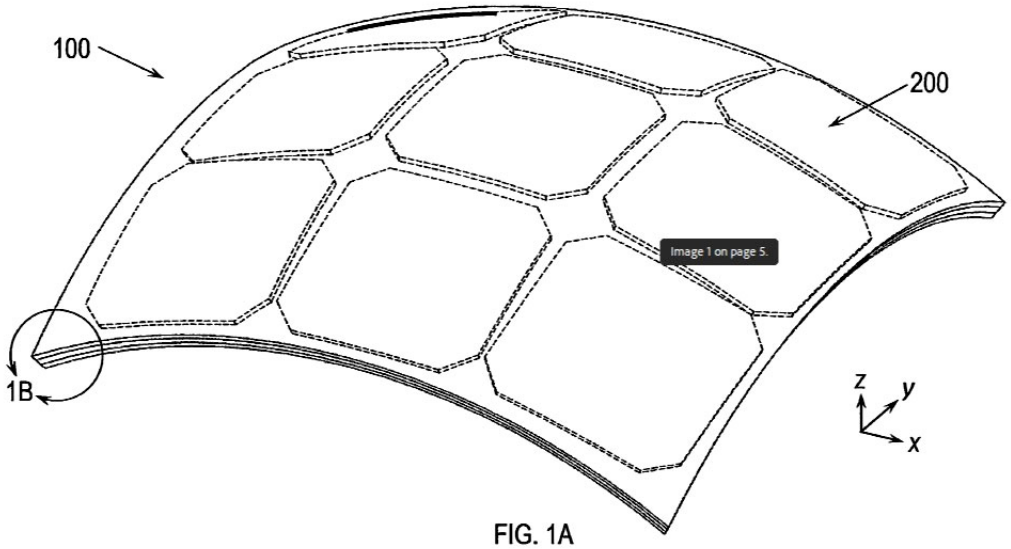


FIG. 1A

(11) **111124 A**
(21) **1-2024-06896**
(22) 15/02/2023
(30) 63/310,565 15/02/2022 US
63/337,131 01/05/2022 US
63/345,419 24/05/2022 US
18/169,576 15/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/US2023/062675 15/02/2023
(87) WO/2023/159078 24/08/2023
(51) ***H01L 31/048****; H01L 31/18; B60K 16/00; B62D 25/06*
(71) **APTERA MOTORS CORP.** (US)
5818 El Camino Real Carlsbad, CA 92008, US
(72) THAKKAR, Anuj, M. (US); ENGLER, Nathan T. (US); THURBER, Reed (US); WOOD, Jesse H. (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp chế tạo tấm pin năng lượng mặt trời cuốn cong hai trục gắn tế bào quang điện được uốn cong kép. Tấm pin năng lượng mặt trời bao gồm khuôn phôi mẫu lớp nền và lớp bề mặt có hai trục hình học uốn cong và ít nhất một lớp cứng. Khuôn phôi mẫu bao gồm một hay nhiều lớp kính và/hoặc polyme được gia cường. Lõi bao gồm các lớp bọc phía trên và phía dưới kẹp dãy tế bào quang điện được bố trí ở giữa khuôn phôi mẫu lớp nền và lớp bề mặt tạo thành chồng các lớp cán mỏng. Các tế bào quang điện được gắn ở lớp bọc phía dưới. Các khuôn phôi mẫu được tạo thành bằng phương pháp cán mỏng sau đó là tạo hình nhiệt. Tấm pin năng lượng mặt trời được cán mỏng bao gồm gờ phù hợp để hỗ trợ quy trình lắp ráp và được làm từ vật liệu có các đặc tính cơ học và nhiệt khác nhau. Sáng chế đề xuất phương pháp trong đó các khuôn phôi mẫu và các lớp lõi được lắp ráp và được cán mỏng, và quy trình sau đó có thể bao gồm cắt tỉa và bịt kín các cạnh.

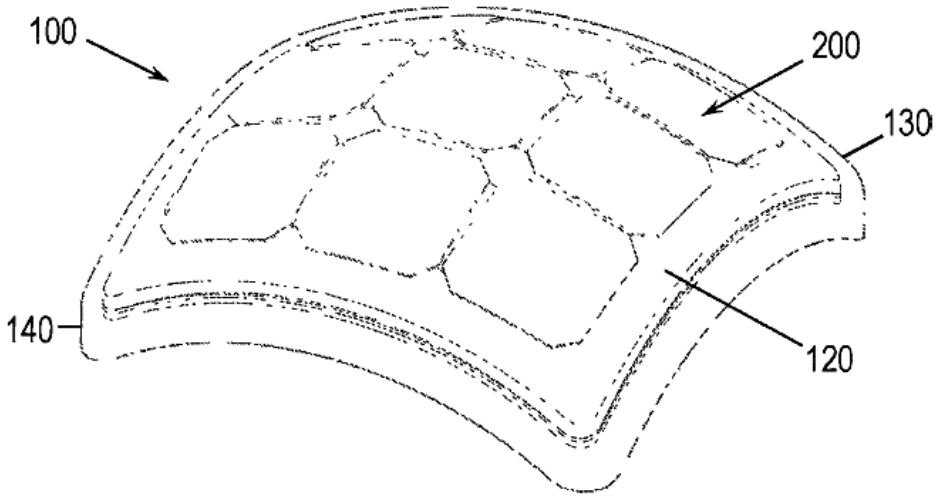
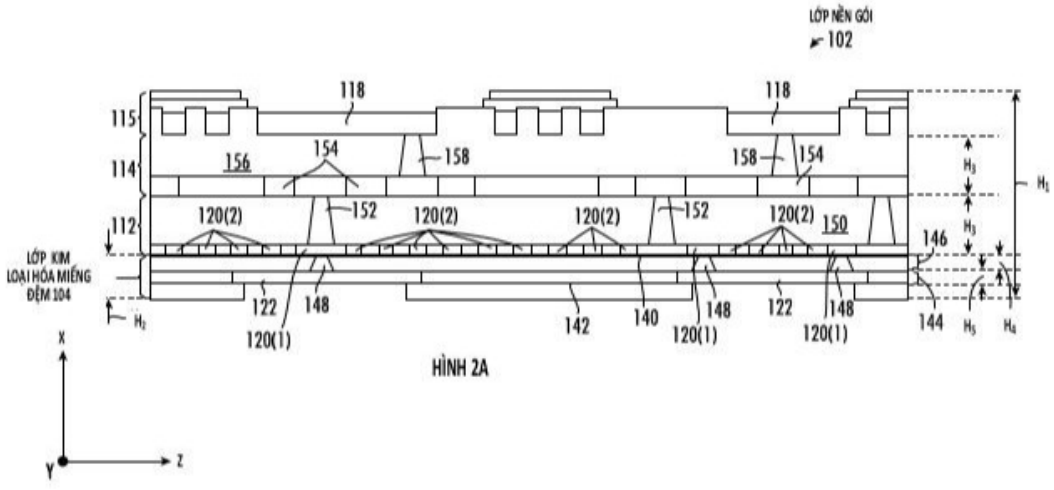


FIG. 4A

(11) **111125 A**
(21) **1-2024-06904**
(22) 24/02/2023
(30) 17/656,477 25/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/US2023/063216 24/02/2023
(87) WO 2023/183692 A1 28/09/2023
(51) ***H01L 23/498***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) BUOT, Joan Rey Villarba (US); WANG, Zhijie (US); PATIL, Aniket (IN); WE, Hong Bok (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **LỚP NỀN GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO LỚP NỀN CHO GÓI MẠCH TÍCH HỢP**

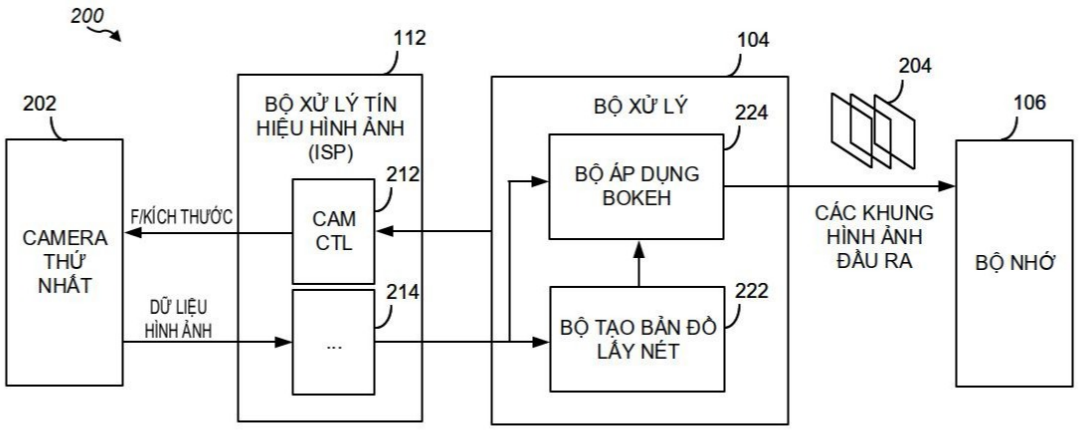
(57) Lớp nền gói sử dụng lớp kim loại hóa miếng đệm để tăng khả năng định tuyến tín hiệu, và các gói mạch tích hợp (IC) và các phương pháp chế tạo liên quan. Để hỗ trợ tăng mật độ định tuyến tín hiệu trong gói IC trong khi giảm thiểu sự gia tăng độ dày tổng thể của gói IC, lớp kim loại hóa bên ngoài của lớp nền gói được cung cấp dưới dạng lớp kim loại hóa miếng đệm, mỏng hơn. Lớp kim loại trong lớp kim loại hóa miếng đệm bao gồm các miếng đệm kim loại để tạo thành các kết nối bên ngoài với lớp nền gói. Điều này cho phép một khu vực trong lớp kim loại hóa liền kề có các miếng đệm kim loại có chiều rộng lớn hơn để tạo thành các liên kết bên ngoài, được sử dụng để định tuyến tín hiệu khác trong lớp nền gói. Điều này có thể làm tăng mật độ định tuyến tín hiệu tổng thể của lớp nền gói đồng thời giảm thiểu sự gia tăng độ dày tổng thể của lớp nền gói nếu lớp kim loại hóa bổ sung có kích thước đầy đủ được thêm vào lớp nền gói.



HÌNH 2A

(11) **111126 A**
(21) **1-2024-06905**
(22) 15/03/2023
(30) 17/656,361 24/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/US2023/064445 15/03/2023
(87) WO 2023/183743 A1 28/09/2023
(51) ***H04N 5/222***; *H04N 5/262; G06T 7/55; H04N 23/958; H04N 23/743; H04N 23/80; H04N 23/951; G06T 5/00; H04N 23/67*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) FENG, Wen-Chun (TW); KAO, Hui Shan (TW); LIU, Kai (TW)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ XỬ LÝ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống, phương pháp, máy và thiết bị để xử lý hình ảnh hỗ trợ hiệu ứng hình ảnh nâng cao, chẳng hạn như hiệu ứng bokeh, được áp dụng trong xử lý hình ảnh. Theo khía cạnh thứ nhất, phương pháp xử lý ảnh bao gồm các bước xác định bản đồ độ sâu tương ứng với cảnh thứ nhất dựa trên dữ liệu hình ảnh thứ nhất và dữ liệu hình ảnh thứ hai được chụp ở các kích thước khẩu độ khác nhau; xác định bản đồ lấy nét dựa trên bản đồ độ sâu và kích thước khẩu độ mô phỏng khác với kích thước khẩu độ thứ nhất và kích thước khẩu độ thứ hai; và xác định khung ảnh đầu ra dựa trên bản đồ lấy nét, dữ liệu hình ảnh thứ nhất và dữ liệu hình ảnh thứ hai. Các khía cạnh và đặc điểm khác cũng được yêu cầu bảo hộ và mô tả.



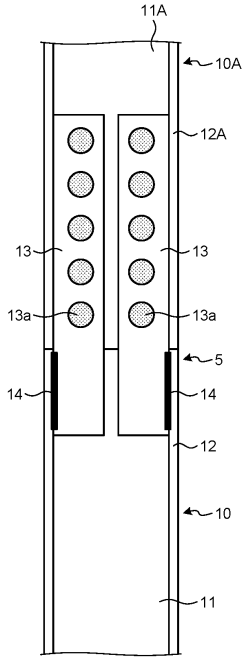
HÌNH 2

(11) **111127 A**
(21) **1-2024-06909**
(22) 07/03/2023
(30) 2022-064478 08/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 13/09/2024
(86) PCT/JP2023/008569 07/03/2023
(87) WO2023/195292 12/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/09/2024
(51) ***E04C 3/36****; E04B 1/58*
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) ONDA, Kunihiko (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CHI TIẾT KHUNG THÉP, KẾT CẤU MỐI NỐI, KẾT CẤU HỖN HỢP, VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KẾT CẤU HỖN HỢP**

(57) Để rút ngắn thời gian xây dựng bằng cách đơn giản hóa việc xây dựng các chi tiết khung thép ghép nối thẳng đứng và giảm chi phí cần thiết cho việc xây dựng, sáng chế đề cập đến chi tiết khung thép cho kết cấu hỗn hợp bao gồm bê tông và chi tiết khung thép được bố trí trong bê tông, trong đó tấm thép cố định sẽ được lắp chìm trong bê tông được cung cấp ở ít nhất một đầu. Tấm thép cố định được cung cấp ở phía bề mặt bên trong hoặc phía bề mặt bên ngoài của chi tiết khung thép. Phần lồi được tạo thành trên ít nhất một phần bề mặt của chi tiết khung thép. Sáng chế đề cập đến kết cấu mối nối trong kết cấu hỗn hợp bao gồm bê tông và chi tiết khung thép được bố trí trong bê tông, kết cấu mối nối nối chi tiết khung thép thứ nhất và chi tiết khung thép thứ hai theo hướng trục của kết cấu hỗn hợp, trong đó tấm thép cố định thứ nhất được cung cấp ở đầu của chi tiết khung thép thứ nhất, và ít nhất một trong số bề mặt bên ngoài và bề mặt bên trong của chi tiết khung thép thứ hai được bố trí dọc theo tấm thép cố định thứ nhất.

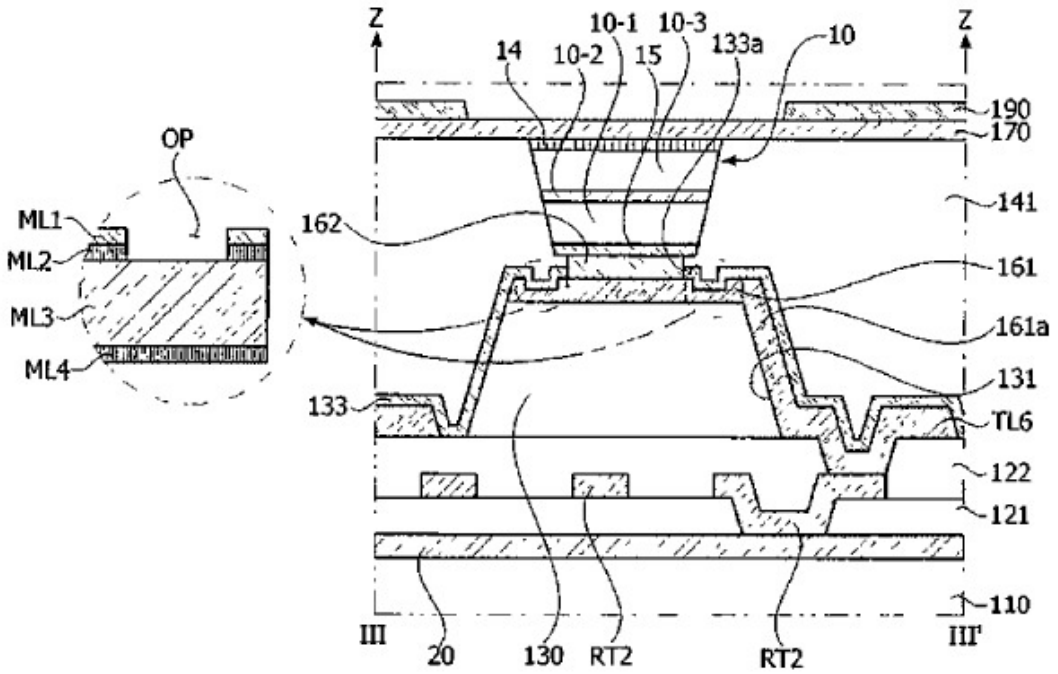
FIG.6



(11) **111128 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06919**
(22) 16/09/2024
(30) 10-2023-0158177 15/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) JI, Hyuk (KR); KEM, Sang Gil (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và phương pháp chế tạo thiết bị hiển thị này. Thiết bị hiển thị bao gồm lớp cách điện được bố trí trên đế; mẫu hình bờ được bố trí trên lớp cách điện; điện cực thứ nhất bao gồm nhiều lớp kim loại được bố trí trên mẫu hình bờ; lớp kim loại thứ nhất được bố trí trên điện cực thứ nhất; mẫu hình chất hàn được bố trí trên lớp kim loại thứ nhất; phần tử phát ánh sáng được bố trí trên mẫu hình chất hàn; và điện cực thứ hai được bố trí trên phần tử phát ánh sáng, trong đó lớp kim loại thứ nhất chỉ được bố trí ở khu vực chồng lấp phần tử phát ánh sáng.

FIG. 6

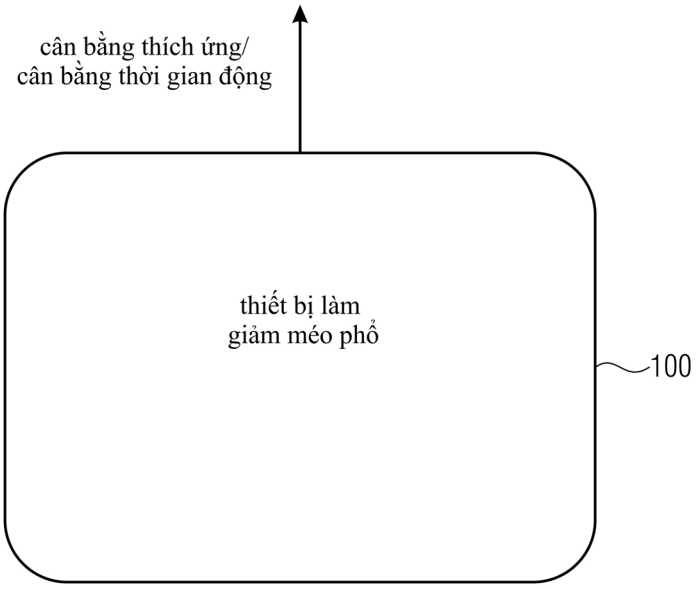


(11) **111129 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-06923**
(22) 16/09/2024
(30) 2023114499620 02/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***G06F 30/20***
(71) **SHANXI AEROSPACE QINGHUA EQUIPMENT CO.,LTD** (CN)
No. 266, Luyangmen South Road, Luzhou District, Changzhi City, Shanxi Province, China
(72) Hui DONG (CN); Yingjun QIAO (CN); Ling MA (CN); Xiaoming LIU (CN); Xianwu HAN (CN); Xi FANG (CN); Pengju HU (CN); Yanping JIA (CN); Shuqin QIN (CN); Chan LI (CN)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH TOÁN HỌC CHO ĐƯỜNG CONG PHƠI SÁNG V-T**

(57) Sáng chế này cung cấp một phương pháp xây dựng mô hình toán học cho đường cong phơi sáng V-T thuộc lĩnh vực kỹ thuật xây dựng mô hình toán học; giải quyết các vấn đề hiện nay về tốc độ chậm và độ chính xác thấp trong việc xác định các thông số của đường cong phơi sáng của máy chụp X-quang thông qua các bảng tra cứu, tính toán thủ công, v.v.; nó bao gồm các bước sau: sử dụng phương pháp phù hợp đường cong kết hợp với phương pháp tối ưu hóa để xây dựng mô hình toán học cho đường cong đặc tính D-H của phim công nghiệp không tăng nhạy; xây dựng mô hình toán học cho đường cong phơi sáng D-T dựa trên mô hình toán học cho đường cong đặc tính D-H của phim công nghiệp; bằng cách điều chỉnh các giá trị phù hợp của nhiều tham số trong mô tả suy giảm năng lượng tia xạ để gần đúng giá trị thực, xây dựng mô hình đường cong của hệ số suy giảm tia xạ và xây dựng mô hình toán học μ-ε tối ưu bằng cách điều chỉnh thứ tự của mô hình đường cong hệ số suy giảm tia xạ và giá trị của mô hình đa thức điều chỉnh hệ số; kết hợp đường cong đặc tính D-H, đường cong phơi sáng D-T và mô hình toán học μ-ε được tối ưu hóa tạo thành mô hình toán học V-T lấy lượng phơi sáng làm tham số; sáng chế này được ứng dụng vào việc tạo ra đường cong phơi sáng V-T của máy chụp X-quang.

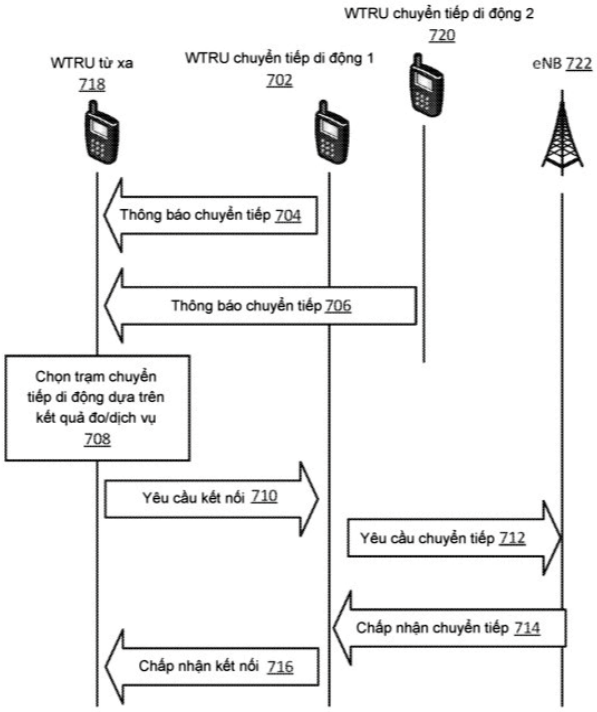
(11) **111130 A**
(21) **1-2024-06926**
(22) 08/02/2023
(30) PCT/EP2022/054125 18/02/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2024
(86) PCT/EP2023/053119 08/02/2023
(87) WO 2023/156274 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***H04S 7/00****; H03G 5/16*
(71) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) LORENZ, Adrian (DE); WOLF, Felix (DE); NEUKAM, Simone (DE); LOVEDEE-TURNER, Michael (GB)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM MÉO PHỔ TRONG HỆ THỐNG TÁI TẠO ÂM ẢO QUA LOA PHÓNG THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (100) và phương pháp làm giảm méo phổ trong hệ thống (200) để tái tạo âm ảo qua loa phóng thanh. Thiết bị (100) được tạo cấu hình để làm giảm méo phổ bằng cách tiến hành cân bằng thích ứng và/hoặc bằng cách tiến hành cân bằng thời gian động.



(11) **111131 A**
(21) **1-2024-06928**
(22) 08/04/2016
(30) 62/144,667 08/04/2015 US
62/161,145 13/05/2015 US
62/201,184 05/08/2015 US
(43) 26/05/2025
(85) 03/11/2017
(86) PCT/US2016/026765 08/04/2016
(87) WO2016/164808 13/10/2016
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2018
(51) ***H04W 76/02****; H04W 88/04; H04W 36/36*
(62) 1-2017-04391
(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Martino M. FREDA (CA); Diana PANI (CA); Benoit PELLETIER (CA); Paul MARINIER (CA)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG THIẾT BỊ ĐẾN THIẾT BỊ (D2D)**

(57) Sáng chế bộc lộ các hệ thống, phương pháp và thiết bị đối với một WTRU để hoạt động như một trạm chuyển tiếp di động, phương pháp bao gồm kết nối mạng cho WTRU, WTRU nhận được bản tin từ mạng chỉ ra rằng WTRU phải hoạt động như một trạm chuyển tiếp di động đối với một hoặc nhiều thiết bị nằm ngoài tầm phủ sóng của mạng, WTRU khám phá một hoặc nhiều thiết bị nằm ngoài tầm phủ sóng của mạng, và WTRU nhận bản tin từ thiết nằm ngoài tầm phủ sóng cho biết thiết bị nằm ngoài tầm phủ sóng đó đã chọn WTRU hoạt động như một trạm chuyển tiếp di động.

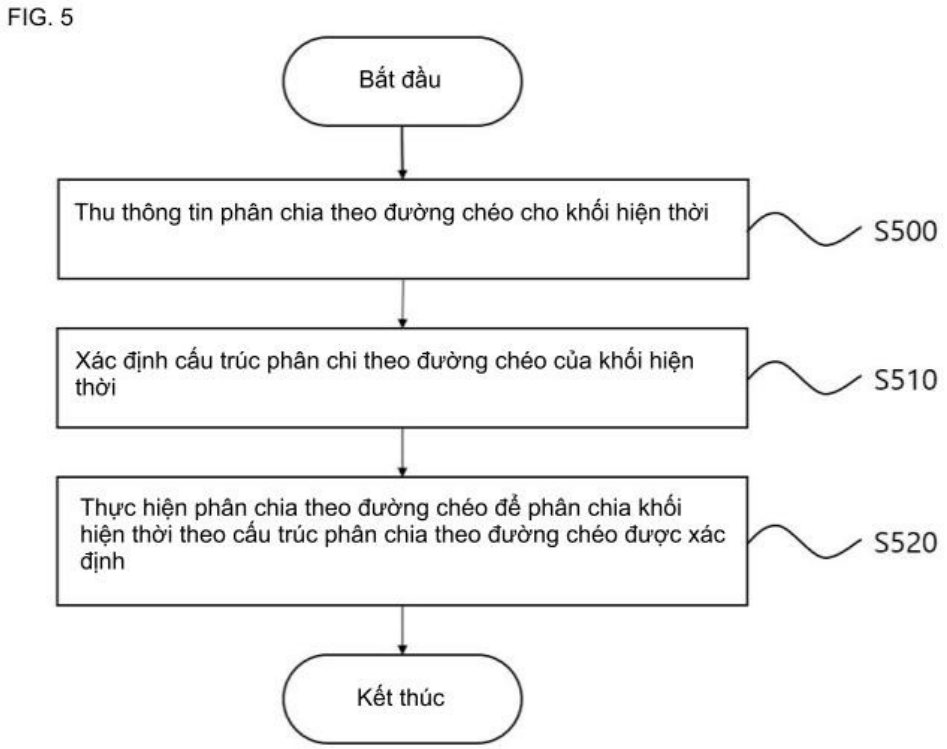


HÌNH 7

(11) **111132 A**
(21) **1-2024-06934**
(22) 16/10/2018
(30) 10-2017-0134202 16/10/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 13/05/2020
(86) PCT/KR2018/012175 16/10/2018
(87) WO 2019/078581 A1 25/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/04/2021
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/176; H04N 19/513; H04N 19/139*
(62) 1-2020-02718
(71) **DIGITALINSIGHTS INC.** (KR)
#907, #908, Saebit-gwan, 20, Gwangun-ro, Nowon-gu Seoul 01897 Republic of Korea
(72) AHN, Yong Jo (KR); RYU, Ho Chan (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ẢNH, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

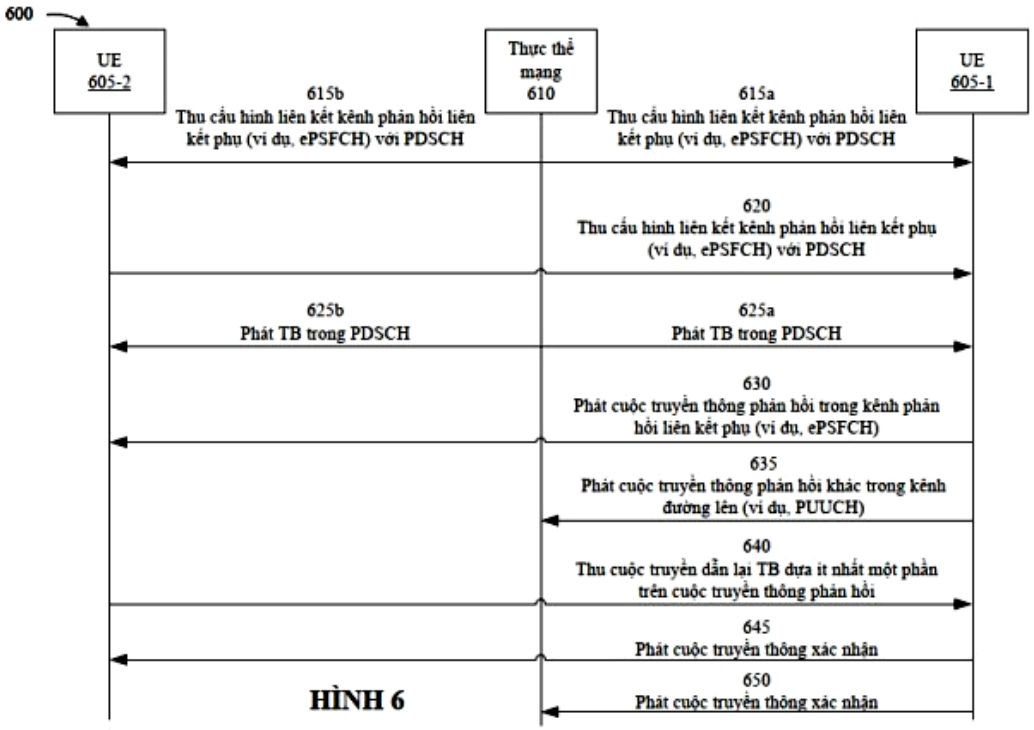
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: thu thông tin phân chia theo đường chéo trên khối hiện thời; xác định cấu trúc phân chia theo đường chéo của khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin phân chia theo đường chéo; và phân chia theo đường chéo khối hiện thời thành khu vực thứ nhất và thứ hai dựa trên cấu trúc phân chia theo đường chéo được xác định, khối hiện thời là nút lá của phân chia theo hình vuông hoặc hình chữ nhật.

FIG. 5



(11) **111133 A**
(21) **1-2024-06941**
(22) 24/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2024
(86) PCT/CN2022/082668 24/03/2022
(87) WO 2023/178584 A1 28/09/2023
(51) ***H04W 72/04***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ZHOU, Zhichao (CN); HOSSEINI, Seyedkianoush (IR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Nhìn chung, các khía cạnh khác nhau của sáng chế đề cập đến truyền thông không dây, cụ thể là máy và phương pháp truyền thông không dây. Trong một số khía cạnh, thiết bị người dùng (UE) có thể phát, đến UE khác thông qua liên kết phụ, cuộc truyền thông phản hồi liên kết với khối truyền tải trong kênh chia sẻ đường xuống vật lý (PDSCH), trong đó cuộc truyền thông phản hồi được phát qua kênh phản hồi liên kết phụ được liên kết với PDSCH. UE có thể thu, từ UE khác, cuộc truyền dẫn lại khối truyền tải dựa ít nhất một phần trên cuộc truyền thông phản hồi được phát trong kênh phản hồi liên kết phụ được liên kết với PDSCH. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả

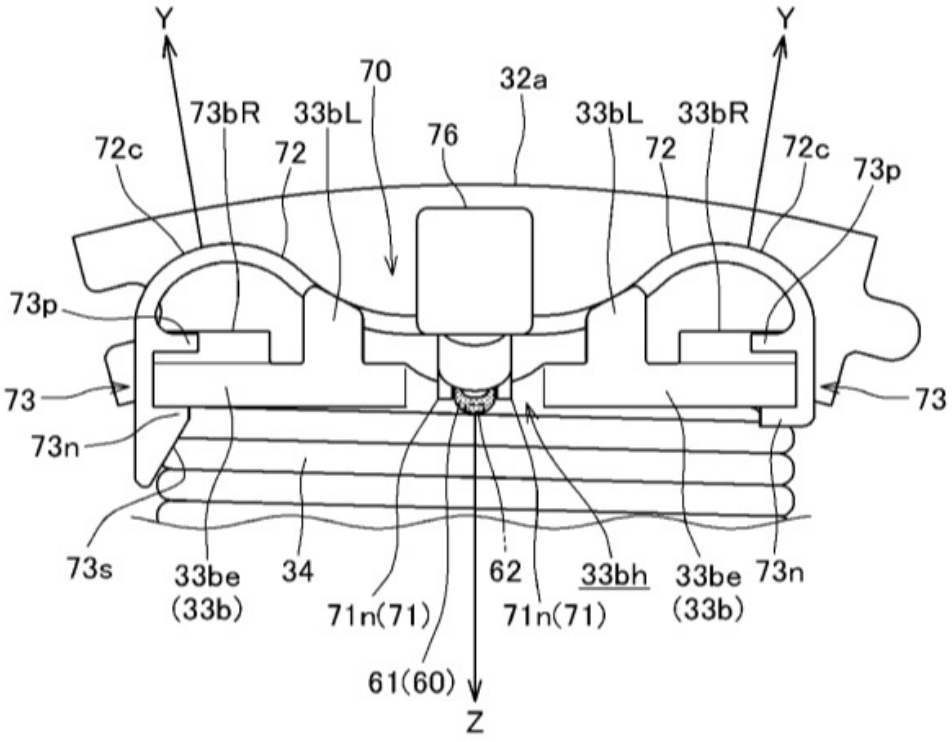


HÌNH 6

(11) **111134 A**
(21) **1-2024-06946**
(22) 19/12/2022
(30) 2022-054249 29/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2024
(86) PCT/JP2022/046744 19/12/2022
(87) WO2023/188600 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2024
(51) ***H02K 11/25****; G01K 1/14*
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556
(72) NARITA Yuji (JP); SHIRASUNA Takamori (JP); KAJIHARA Eisuke (JP); MATSUDAIRA Naotada (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **GIÁ ĐỠ CẢM BIẾN NHIỆT ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP CẢM BIẾN NHIỆT ĐỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ cảm biến nhiệt độ mà nhờ nó có thể dễ lắp cảm biến nhiệt độ mà không phá hỏng vật thể, mà cảm biến nhiệt độ được lắp vào đó, v.v., giá đỡ cảm biến nhiệt độ này bao gồm: phần giữ cảm biến (71) giữ cảm biến nhiệt độ (60); phần gài khớp giá đỡ (73) được gài khớp vào vật thể (30); và đòn (72) có phần cong (72c) nối phần giữ cảm biến (71) và phần gài khớp giá đỡ (73). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp lắp cảm biến nhiệt độ để dễ lắp cảm biến nhiệt độ (60) vào động cơ (30) mà không phá hỏng động cơ (30), phương pháp này bao gồm các bước gài khớp phần gài khớp giá đỡ (73) vào bộ cách điện (33) do lực đàn hồi của phần cong (72c) của đòn (72) của giá đỡ cảm biến nhiệt độ (70), và đồng thời, đưa cảm biến nhiệt độ (60) vào tiếp xúc ép với cuộn dây stato (34) nhờ phần giữ cảm biến (71) để lắp giá đỡ cảm biến nhiệt độ (70) vào bộ cách điện (33).

Fig.9



(11) **111135 A**
(21) **1-2024-06951**
(22) 24/02/2023
(30) 22158861.9 25/02/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2024
(86) PCT/EP2023/054642 24/02/2023
(87) WO 2023/161396 31/08/2023
(51) ***B67D 1/04***; *F25D 31/00; B67D 1/08*
(71) **CARLSBERG BREWERIES A/S** (DK)
J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark
(72) LAYBOURN, Klaus (DK)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối đồ uống bao gồm vỏ (2) và nguồn áp suất (43) để tạo áp lực lên đồ chứa đồ uống (15) để phân phối đồ uống; trong đó các lỗ vào (62) và lỗ ra (61) được bố trí ở thành bên (5) của vỏ (2) để cho phép luồng không khí đi vào vỏ (2); và ống dẫn khí (7) kéo dài giữa lỗ vào (62) và lỗ ra (61). Phương tiện trao đổi nhiệt (8) được bố trí để nhận nhiệt từ đồ chứa đồ uống (15); và thiết bị ngưng tụ (11) được bố trí trong ống dẫn khí (7) nối nhiệt với phương tiện trao đổi nhiệt (8) để tỏa nhiệt nhận được từ đồ chứa đồ uống (15) đến ống dẫn khí (7) và làm mát hiệu quả. Vỏ (2) có thể được xác định theo chiều ngang bằng hình đồng hồ cát tròn để có kiểu dáng nhỏ gọn và an toàn.

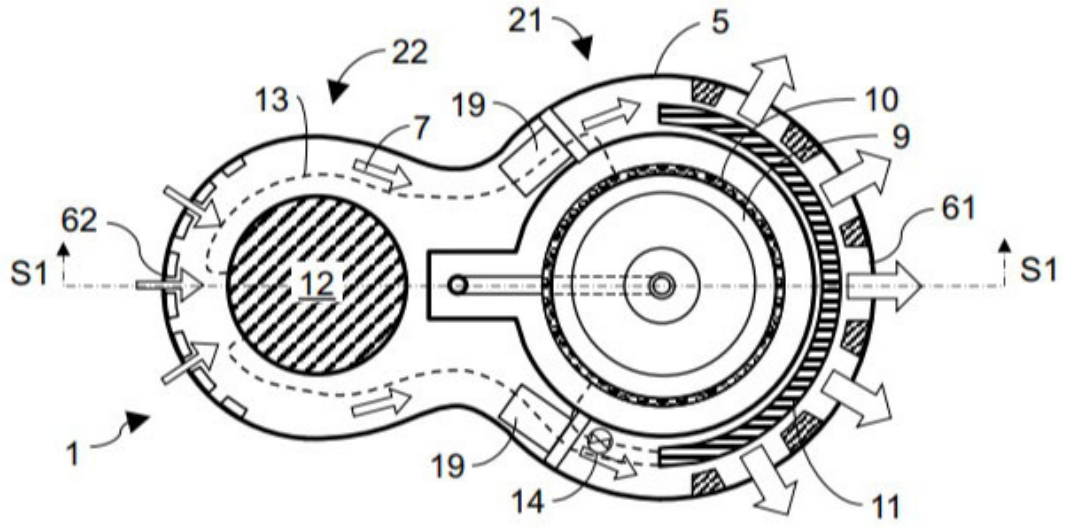


FIG. 2

(11) **111136 A**
(21) **1-2024-06973**
(22) 13/04/2018
(30) 62/485,172 13/04/2017 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/11/2019
(86) PCT/US2018/027497 13/04/2018
(87) WO2018/191623 18/10/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2024
(51) ***E06C 7/00****; F16L 3/00; E06C 7/50*
(62) 1-2019-06314
(71) **LITTLE GIANT LADDER SYSTEMS, LLC** (US)
Art Wing, 1198 N. Spring Creek Place, Springville, Utah 84663, United Sates of America
(72) COOK, Benjamin L. (US); MOSS, N. Ryan (US); RUSSELL, Brian B. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP THANG**

(57) Sáng chế đề cập đến các chi tiết của thang, như các thanh giằng, cũng như các thang và các phương pháp sản xuất các thang. Theo một phương án, thanh giằng của thang được tạo ra kéo dài giữa thanh ray và thanh ngang (ví dụ, bậc thang hoặc thanh giằng ngang). Thanh giằng của thang có thể có phần nối thứ nhất liên kết với thanh ray, phần nối thứ hai liên kết với thanh ngang, và phần thanh chống kéo dài giữa các phần nối thứ nhất và thứ hai. Ít nhất một của phần nối thứ nhất và phần nối thứ hai được tạo kết cấu để bao hoàn toàn quanh chi tiết liên kết của nó (ví dụ, tương ứng như thanh ray hoặc thanh ngang).

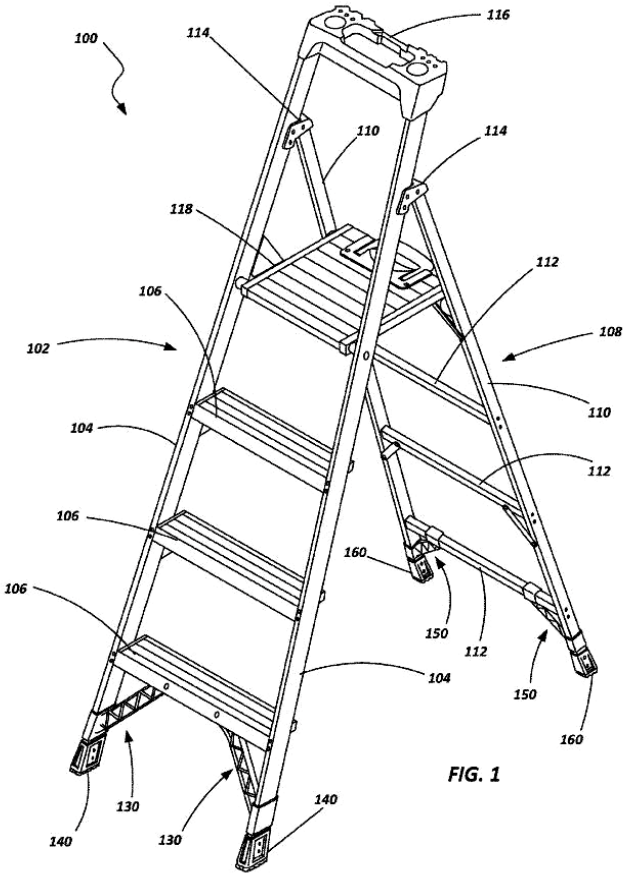
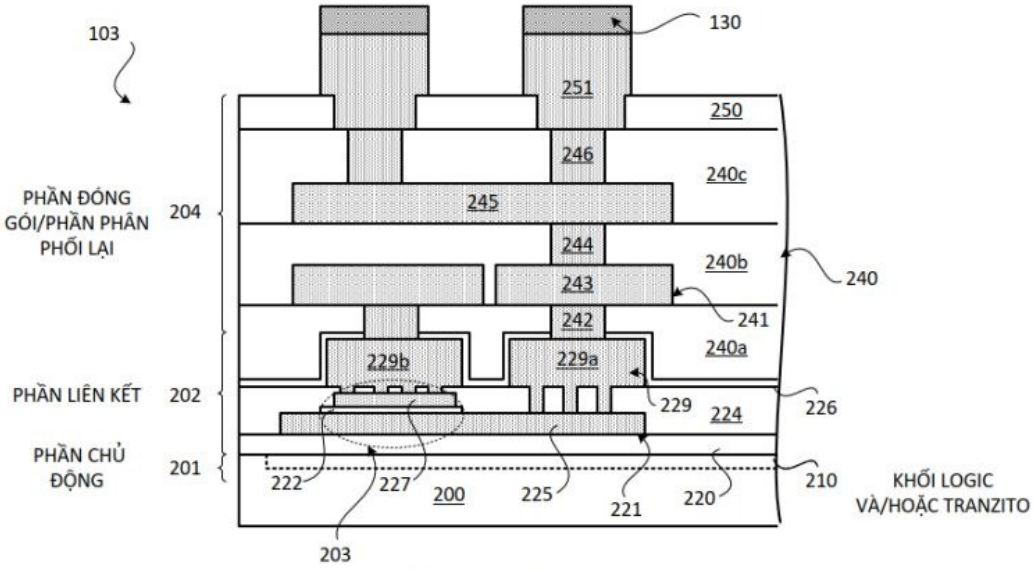


FIG. 1

(11) **111137 A**
(21) **1-2024-06976**
(22) 09/03/2023
(30) 17/705,041 25/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 17/09/2024
(86) PCT/US2023/064058 09/03/2023
(87) WO 2023/183722 A1 28/09/2023
(51) ***H01L 23/522***; *H01L 23/532*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) LIU, Kai (US); LAN, Je-Hsiung (US); KIM, Jonghae (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **LINH KIỆN TÍCH HỢP, THIẾT BỊ THỤ ĐỘNG TÍCH HỢP, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GÓI**

(57) Linh kiện tích hợp bao gồm lớp nền khuôn bao gồm nhiều tranzito, phần liên kết được ghép nối với lớp nền khuôn, và phần đóng gói được ghép nối với phần liên kết. Phần liên kết bao gồm ít nhất một lớp điện môi khuôn và nhiều liên kết khuôn được ghép nối với nhiều tranzito. Phần đóng gói bao gồm ít nhất một lớp từ tính và nhiều liên kết kim loại hóa được ghép nối với nhiều liên kết khuôn. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị thụ động tích hợp và phương pháp chế tạo gói.



HÌNH CHIẾU MẶT CẮT NGANG
HÌNH 2

(11) **111138 A**
(21) **1-2024-06979**
(22) 17/02/2023
(30) 22157510.3 18/02/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 17/09/2024
(86) PCT/EP2023/054103 17/02/2023
(87) WO 2023/156631 24/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2024
(51) ***H04S 7/00***
(71) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) WOLF, Felix (DE); SCHEUREGGER, Oliver (GB); NEUKAM, Simone (DE)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP NÉN HÀM TRUYỀN LIÊN QUAN ĐẾN VÙNG ĐẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp nén hàm truyền liên quan đến vùng đầu. Thiết bị bao gồm bộ xử lý thông tin kết xuất (110) được tạo cấu hình để biến đổi, phụ thuộc vào thông tin hướng, thông tin kết xuất lập thể ban đầu để thu được thông tin kết xuất lập thể được biến đổi mà độ méo phổ được điều chỉnh.

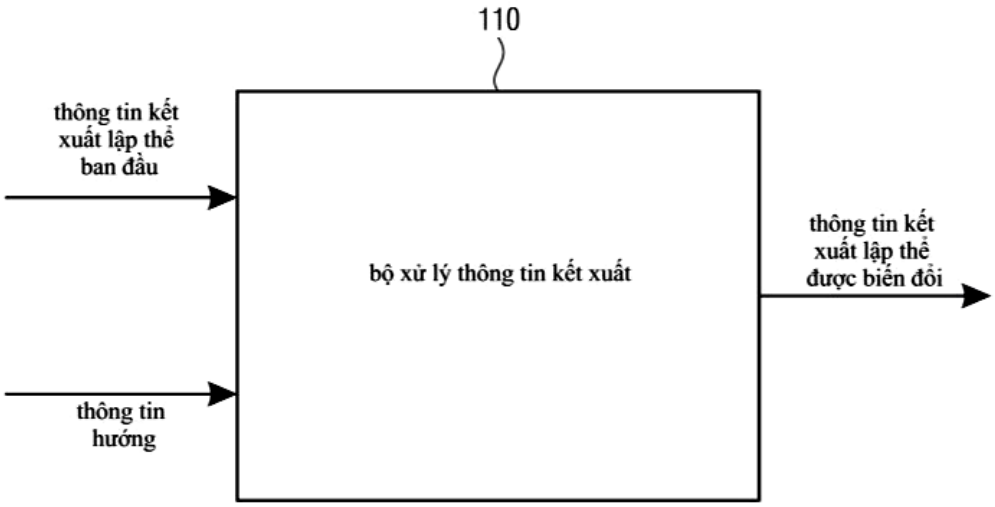
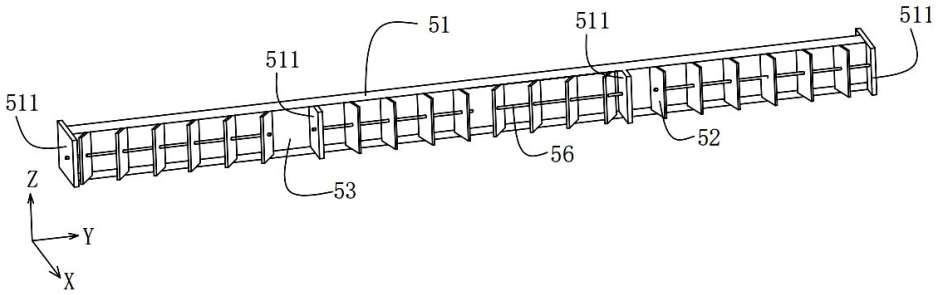


Fig. 1

(11) **111139 A**
(21) **1-2024-06986**
(22) 21/03/2023
(30) 202210300785.9 25/03/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/CN2023/082767 21/03/2023
(87) WO 2023/179605 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***H01L 21/67***
(71) **BEIJING NAURA MICROELECTRONICS EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
No.8 Wenchang Avenue, Beijing Economic-Technological Development Area, Daxing District, Beijing 100176, China
(72) XU, Shuang (CN); REN, Xiaobin (CN); HE, Jinzheng (CN); SUN, Xiaoqin (CN); GONG, Zhaohui (CN); LIU, Yingwei (CN); DENG, Xiaojun (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **CỤM NẠP KHÍ, BUỒNG XỬ LÝ, VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ CHẤT BÁN DẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm nạp khí, buồng xử lý, và thiết bị xử lý chất bán dẫn. Cụm nạp khí bao gồm thân đế nạp khí và cụm điều chỉnh luồng khí, thân đế nạp khí được trang bị với cửa xả khí, và được tạo cấu trúc để cấp khí xử lý vào buồng xử lý; cụm điều chỉnh luồng khí được bố trí ở một bên của thân đế nạp khí liền kề với cửa xả khí, và bao gồm nhiều tấm chắn và chi tiết đỡ, nhiều tấm chắn được sắp xếp cách đều nhau dọc theo hướng chiều dài của thân đế nạp khí, đường dẫn điều chỉnh được tạo giữa mỗi hai tấm chắn liền kề, và mỗi trong số các tấm chắn có khả năng quay quanh đường tâm quay tương ứng kéo dài theo hướng chiều cao của thân đế nạp khí, để điều chỉnh hướng thoát khí của đường dẫn điều chỉnh; và hướng chiều dài của thân đế nạp khí vuông góc với hướng thoát khí của cửa xả khí, và cũng vuông góc với hướng chiều cao của thân đế nạp khí. Các giải pháp kỹ thuật của sáng chế có thể giải quyết vấn đề về sự không đồng đều về độ dày của lớp epitaxy giữa các vùng khác nhau của đế do chênh lệch giữa các nồng độ khí trong các vùng khác nhau.



(11) **111140 A**
(21) **1-2024-06989**
(22) 24/05/2021
(30) 63/028,819 22/05/2020 US
(43) 26/05/2025
(85) 14/12/2022
(86) PCT/US2021/033889 24/05/2021
(87) WO 2021/237210 25/11/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***A61H 9/00***
(62) 1-2022-08189
(71) **KPR U.S., LLC** (US)
777 West Sheet, Mansfield, Massachusetts 02048, United States of America
(72) CHIGA, Bradley (US); PATEL, Vinit (US); SHALTIS, Philip (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐỂ ĐIỀU KHIỂN NGUỒN CỦA DÒNG CHẤT LƯU VÀO TRANG PHỤC NÉN**

(57) Sáng chế đề cập đến trang phục nén có thể ăn khớp có chọn lọc và vận hành bởi bộ điều khiển để bơm phồng thông qua đầu nối đảo chiều được, trang phục nén bao gồm nhiều túi bóng và hệ thống ống của trang phục nén. Hệ thống ống của trang phục nén bao gồm nhiều ống của trang phục nối thông chất lưu với nhiều túi bóng tại đầu hệ thống ống của trang phục nén thứ nhất và bao gồm đầu hệ thống ống của trang phục nén thứ hai đối diện với đầu hệ thống ống của trang phục nén thứ nhất. Đầu nối đảo chiều được có phần đầu nối thứ nhất và phần đầu nối thứ hai, phần đầu nối thứ nhất và phần đầu nối thứ hai có thể kết nối đảo chiều có chọn lọc cùng với nhau để tạo thành đầu nối đảo chiều được.

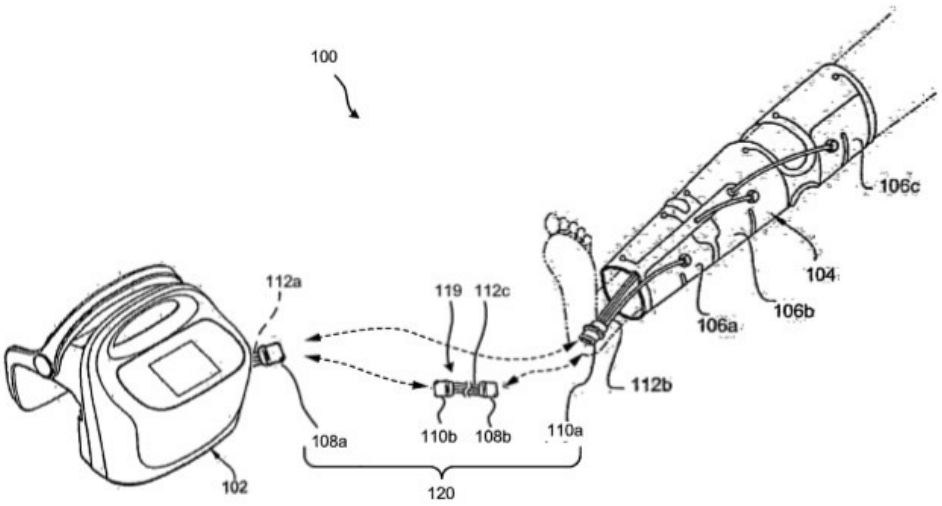


FIG. 1

(11) **111141 A**
(21) **1-2024-06994**
(22) 11/04/2023
(30) 63/329,859 11/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/KR2023/004849 11/04/2023
(87) WO2023/200217 19/10/2023
(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/70; H04N 19/577; H04N 19/176; H04N 19/52*
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) NAM, Jung Hak (KR); LIM, Jaehyun (KR); PARK, Nae Ri (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT, VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh, phương pháp truyền luồng bit và phương tiện ghi đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp lưu trữ luồng bit. Phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước xác định thông tin về việc so khớp khuôn mẫu cho khối hiện tại mà trên đó công nghệ dựa trên việc so khớp khuôn mẫu được thực hiện, tính toán chi phí so khớp khuôn mẫu dựa trên thông tin được xác định về việc so khớp khuôn mẫu, và thực hiện công nghệ dựa trên việc so khớp khuôn mẫu dựa trên chi phí so khớp khuôn mẫu được tính toán.

FIG. 17



(11) **111142 A**
(21) **1-2024-06997**
(22) 09/01/2023
(30) 202210163877.7 22/02/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/CN2023/071224 09/01/2023
(87) WO 2023/160279 A1 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***H04J 14/02****; H04Q 11/00*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) LAN, Peng (CN); TIAN, Guangxiao (CN); WEI, Juan (CN); WU, Yangbo (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN QUANG, HỆ THỐNG CHUYỂN MẠCH QUANG ĐƯỢC KẾT NỐI LIÊN ĐỚI HOÀN TOÀN, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận quang, hệ thống chuyển mạch quang được kết nối liên đới hoàn toàn, và hệ thống truyền thông, để làm giảm suy hao mặt sau của tín hiệu quang giữa bộ phận quang và nút chuyển mạch. Bộ phận quang một cách cụ thể bao gồm: môđun xử lý dịch vụ, môđun chuyển đổi quang-điện, bộ ghép kênh, bộ chuyển mạch quang, môđun thu quang, và bộ nối quang. Khi bộ phận quang đóng vai trò là đầu truyền, tín hiệu điện thứ nhất được tạo ra bởi môđun xử lý dịch vụ được chuyển đổi bởi môđun chuyển đổi quang-điện để tạo ra tín hiệu quang thứ nhất, và tín hiệu quang thứ nhất được ghép kênh bằng cách sử dụng bộ ghép kênh và được xuất tới bộ phận quang chặng tiếp theo thông qua bộ chuyển mạch quang và bộ nối quang. Khi bộ phận quang đóng vai trò là đầu thu, bộ nối quang thu tín hiệu quang thứ hai được xuất ra bởi bộ nối quang của bộ phận quang chặng trước đó, tín hiệu quang thứ hai được giải ghép kênh bằng cách sử dụng môđun thu quang và được xuất tới môđun chuyển đổi quang-điện, tín hiệu quang thứ hai được chuyển đổi bởi môđun chuyển đổi quang-điện để tạo ra tín hiệu điện thứ hai, và tín hiệu điện thứ hai được xuất tới môđun xử lý dịch vụ.

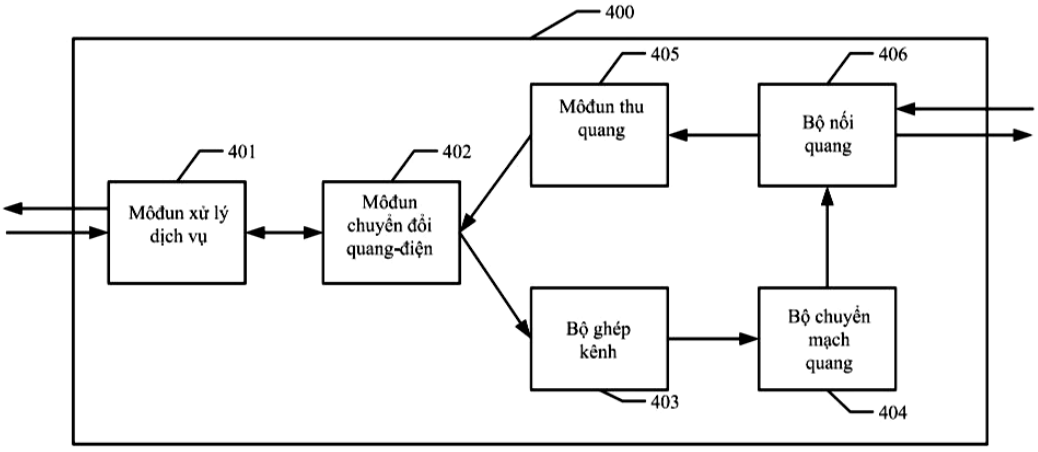


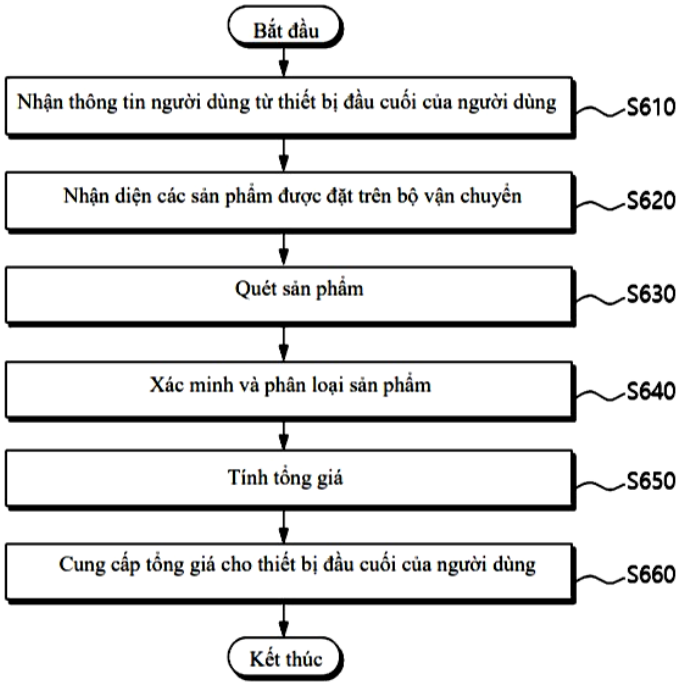
FIG. 4

(11) **111143 A**
(21) **1-2024-07009**
(22) 06/03/2023
(30) 10-2022-0049139 20/04/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/KR2023/002998 06/03/2023
(87) WO2023/204436 26/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***G06Q 20/20****; G06K 19/06; G06Q 20/14; G01G 19/414; G06N 3/08*
(71) **GAEASOFT CO., LTD.** (KR)
11F, A-dong, 50 Jong-ro 1-gil Jongno-gu Seoul 03142, Republic of Korea
(72) KIM, Young Jun (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THANH TOÁN SẢN PHẨM TRONG CỬA HÀNG KHÔNG NGƯỜI BÁN

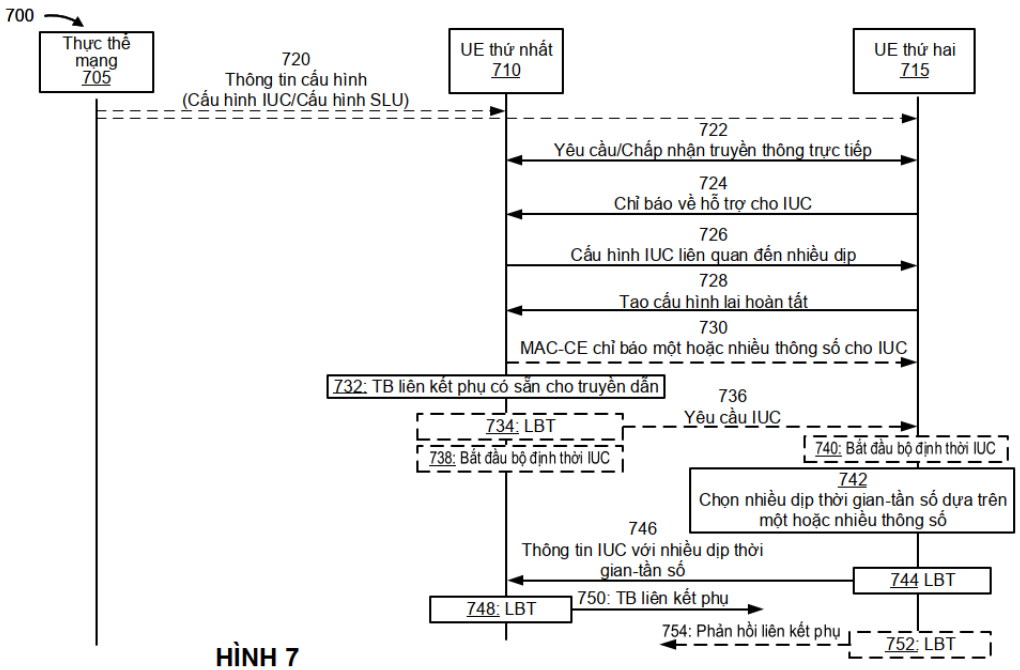
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp thanh toán sản phẩm trong cửa hàng không người bán. Thiết bị thanh toán sản phẩm trong cửa hàng không người bán theo một phương án của sáng chế này có thể bao gồm bộ vận chuyển để vận chuyển sản phẩm, bộ nhận diện sản phẩm để nhận diện rằng sản phẩm đã được đặt lên bộ vận chuyển, bộ quét để quét mã vạch và hình ảnh của các sản phẩm được vận chuyển bởi bộ vận chuyển, cảm biến trọng lượng để đo trọng lượng của các sản phẩm được quét, bộ xử lý để nhận diện sản phẩm, bộ phân loại sản phẩm để phân loại sản phẩm vào vùng thứ nhất hoặc vùng thứ hai dựa trên kết quả nhận diện sản phẩm, và bộ thanh toán để tính tổng giá bằng cách cộng giá thứ nhất, là tổng giá của các sản phẩm được phân loại vào vùng thứ nhất, và giá thứ hai, là tổng giá của các sản phẩm được phân loại vào vùng thứ hai và được kiểm tra bởi người quản lý.

FIG. 6



(11) **111144 A**
(21) **1-2024-07010**
(22) 27/02/2023
(30) 17/657,238 30/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/US2023/063317 27/02/2023
(87) WO 2023/192728 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 72/02***; *H04W 76/14; H04W 72/25; H04W 74/08*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) LI, Qing (US); LI, Junyi (US); CHENG, Hong (SG)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT**

(57) Nói chung, các khía cạnh khác nhau của sáng chế đề cập đến truyền thông không dây, cụ thể là thiết bị người dùng thứ nhất và phương pháp truyền thông không dây được thực hiện bởi thiết bị người dùng thứ nhất. Theo một số khía cạnh, thiết bị người dùng (UE) thứ nhất có thể thu, từ UE thứ hai, truyền thông sự phối hợp giữa các UE (IUC) chỉ báo nhiều dịp thời gian-tần số cho ít nhất một trong số truyền thông dữ liệu liên kết phụ hoặc truyền thông phản hồi liên kết phụ, nhiều dịp thời gian-tần số dựa ít nhất một phần trên một hoặc nhiều thông số. UE thứ nhất có thể phát, đến UE thứ hai hoặc UE khác, truyền thông dữ liệu liên kết phụ hoặc truyền thông phản hồi liên kết phụ bằng cách sử dụng ít nhất một dịp thời gian-tần số trong số nhiều dịp thời gian-tần số. Nhiều khía cạnh khác cũng được đề xuất.

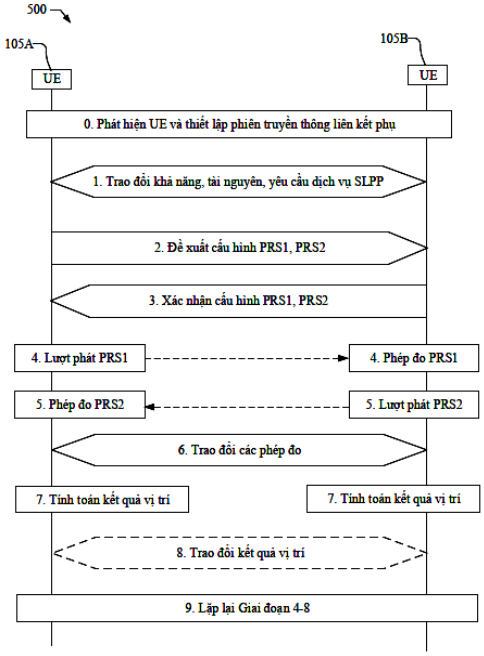


HÌNH 7

(11) **111145 A**
(21) **1-2024-07012**
(22) 24/03/2023
(30) 63/324,123 27/03/2022 US
18/188,914 23/03/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/US2023/016229 24/03/2023
(87) WO 2023/192121 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 64/00***; *G01S 5/02; H04W 92/18; G01S 5/00; H04W 88/04*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) EDGE, Stephen William (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ HỖ TRỢ ĐỊNH VỊ LIÊN KẾT PHỤ CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ CHO PHÉP NHÓM THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỰC HIỆN ĐỊNH VỊ LIÊN KẾT PHỤ**

(57) Định vị liên kết phụ của thiết bị người dùng (UE) được hỗ trợ bằng cách trao đổi thông báo định vị liên kết phụ giữa các UE, trong đó các thông báo có thể bao gồm khả năng định vị liên kết phụ, tài nguyên định vị liên kết phụ, cấu hình Tín hiệu tham chiếu định vị (PRS) liên kết phụ, phép đo liên kết phụ và/hoặc kết quả vị trí cho một hoặc nhiều UE, và có thể được sử dụng để xác định kết quả vị trí. Kết quả vị trí có thể bao gồm khoảng cách, hướng, vị trí, vận tốc, vị trí tương đối và vận tốc tương đối. Các nhóm UE có thể được hình thành để định vị liên kết phụ dựa trên các tham số tiêu chí nhóm được sử dụng để xác định việc đưa vào hoặc loại trừ UE trong nhóm, trong thủ tục quản lý nhóm tập trung hoặc phân tán. Quá trình quản lý nhóm có thể xóa và thêm UE cũng như chuyển UE giữa các nhóm. Định vị liên kết phụ được mạng hỗ trợ có thể chuyển các thông báo định vị liên kết phụ giữa UE và máy chủ vị trí, trong đó thông báo định vị liên kết phụ có thể được nhúng vào thông báo LPP và/hoặc SUPL. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và thiết bị người dùng để cho phép nhóm UE thực hiện định vị liên kết phụ.



HÌNH 5

(11) **111146 A**
(21) **1-2024-07013**
(22) 24/02/2022
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/SE2022/050192 24/02/2022
(87) WO2023/163621 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/09/2024
(51) ***H05K 5/02***
(71) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) YDRING, Joel (SE); WASSDAHL, Jonas (SE); AXELSSON, Andreas (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **RAY GẮN, GIÁ ĐỠ GẮN, KIT GẮN VÀ HỆ THỐNG GẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gắn (400) bao gồm ray gắn (100) và giá đỡ gắn (200) để gắn miếng thiết bị (1) vào cấu trúc (2). Ray gắn này bao gồm:
- đầu trên và đầu dưới ngược lại mở rộng theo hướng bề dọc của ray gắn,
- phía trước và phía sau ngược lại, cả phía trước và phía sau này mở rộng giữa các đầu trên và dưới này, trong đó phía sau bao gồm ít nhất một giao diện gắn vào cấu trúc để lắp ray gắn vào cấu trúc,
trong đó đầu trên bao gồm gờ trên và trong đó đầu dưới bao gồm gờ dưới, các gờ trên và dưới này mở rộng theo ray gắn và tạo ra giao diện gắn vào giá đỡ thứ nhất để gắn giá đỡ gắn vào phía trước của ray gắn theo hướng thứ nhất, và
trong đó phía trước bao gồm giao diện gắn vào giá đỡ thứ hai để gắn giá đỡ gắn vào phía trước của ray gắn theo hướng thứ hai vuông góc với hướng thứ nhất.
Sáng chế cũng đề cập đến giá đỡ gắn và kit gắn.

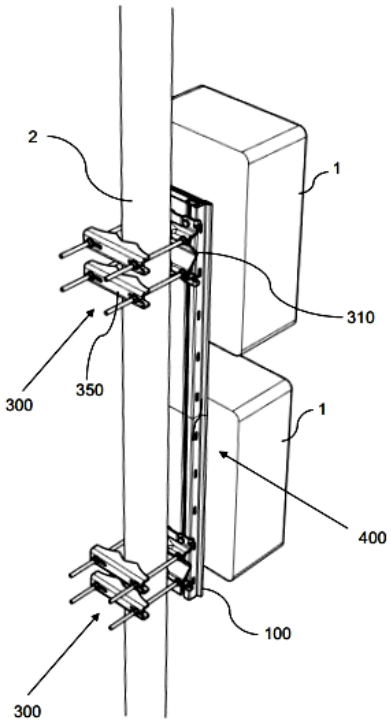


Fig. 2

(11) **111147 A**
(21) **1-2024-07014**
(22) 22/02/2023
(30) 63/314,041 25/02/2022 US
63/442,486 01/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 18/09/2024
(86) PCT/US2023/013575 22/02/2023
(87) WO2023/163966 31/08/2023
(51) ***G02B 1/115***; *G02B 1/14*
(71) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) AMIN, Jaymin (US); HARRIS, Jason, Thomas (US); HART, Shandon, Dee (US); KOCH III, Karl, William (US); KOSIK WILLIAMS, Carlo, Anthony (US); LIN, Lin (CN); MAYOLET, Alexandre, Michel (FR); MOON, Dong-gun (KR); OH, Jeonghong (KR); PRICE, James, Joseph (US); SMITH, Charlene, Marie (US); SUBRAMANIAN, Ananthanarayanan (IN); UKRAINCZYK, Ljerka (US); XU, Tingge (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẬT PHẨM ĐƯỢC PHỦ CÓ NỀN KHÔNG PHẲNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các vật phẩm mà có thể bao gồm các nền có bề mặt chính, bề mặt chính bao gồm phần thứ nhất và phần thứ hai. Hướng thứ nhất mà vuông góc với phần thứ nhất của bề mặt chính có thể không bằng với hướng thứ hai mà vuông góc với phần thứ hai của bề mặt chính. Góc giữa hướng thứ nhất và hướng thứ hai có thể ít nhất là 15 độ. Lớp phủ quang học có thể được bố trí trên ít nhất phần thứ nhất và phần thứ hai của bề mặt chính. Lớp phủ quang học có thể tạo thành bề mặt chống phản xạ.

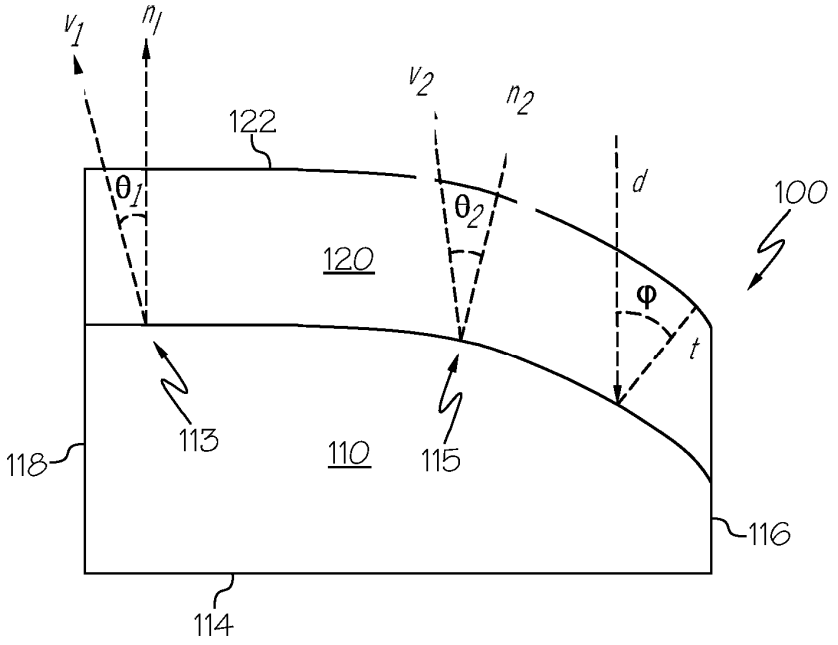


FIG. 1

(11) **111148 A**
(21) **1-2024-07021**
(22) 27/09/2019
(30) 19382734.2 29/08/2019 EP
(43) 26/05/2025
(85) 24/12/2021
(86) PCT/EP2019/076174 27/09/2019
(87) WO2021/037387 01/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/01/2023
(51) ***A61P 31/14****; A61K 39/12; C12N 7/02*
(62) 1-2021-08360
(71) 1. **ELANCO US, INC** (US)
2500 Innovation Way Greenfield, Indiana 46140, United States of America
2. **ELANCO UK AH LIMITED** (GB)
Lilly House Priestley Road Basingstoke Hampshire RG24 9NL, United Kingdom
(72) WU, Stephen Qitu (US); SUAREZ, Cinta Prieto (ES); LABARQUE, Geoffrey Gregory (FR)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **CHỦNG VIRUT GÂY HỘI CHỨNG RỐI LOẠN SINH SẢN VÀ HÔ HẤP Ở LỢN (PRRS) SỐNG ĐÃ ĐƯỢC BIẾN ĐỔI, CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH VÀ VẮC-XIN CHỨA CHỦNG VIRUT PRRS SỐNG ĐÃ ĐƯỢC BIẾN ĐỔI NÀY**

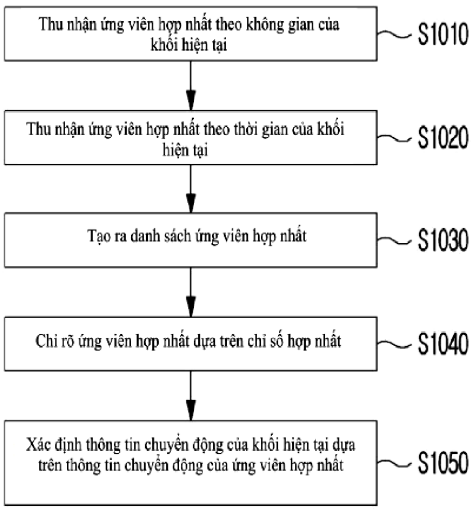
(57) Sáng chế đề cập đến virut gây hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn. Virut được phân tích di truyền và lựa chọn dựa trên tập hợp các biến đổi phát sinh chủng loại bằng cách cấy chuyển lặp đi lặp lại trong nuôi cấy mô. Virut sống đã được biến đổi được đánh giá khả năng tạo ra miễn dịch bảo vệ đối với virut khác loại. Virut sống đã được biến đổi rất hữu ích đối với vắc-xin, cụ thể là trong vắc-xin mà có thể điều trị lây nhiễm ở lợn bởi vô số virut khác loại.

(11) **111149 A**
(21) **1-2024-07030**
(22) 23/05/2019
(30) 10-2018- 0058260 23/05/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 24/11/2020
(86) PCT/KR2019/006216 23/05/2019
(87) WO 2019/225993 28/11/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/10/2021
(51) ***H04N 19/593***; *H04N 19/176; H04N 19/11; H04N 19/119*
(62) 1-2020-06767
(71) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp này có thể bao gồm: bước thu nhận các ứng viên hợp nhất từ các khối lân cận liền kề với khối hiện tại; bước tạo ra danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất bao gồm các ứng viên hợp nhất; bước giải mã thông tin để chỉ rõ bất kỳ một trong số các ứng viên hợp nhất được chứa trong danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất; và bước thu nhận thông tin chuyển động về khối hiện tại từ ứng viên hợp nhất được cấp phát với chỉ số được xác định bởi thông tin này. Ở đây, khi số lượng các ứng viên hợp nhất được chứa trong danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất nhỏ hơn giá trị định trước, các ứng viên hợp nhất được chứa trong danh sách ứng viên hợp nhất thứ hai có thể được thêm vào danh sách ứng viên hợp nhất thứ nhất. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo và thiết bị giải mã ảnh.

[FIG. 10]

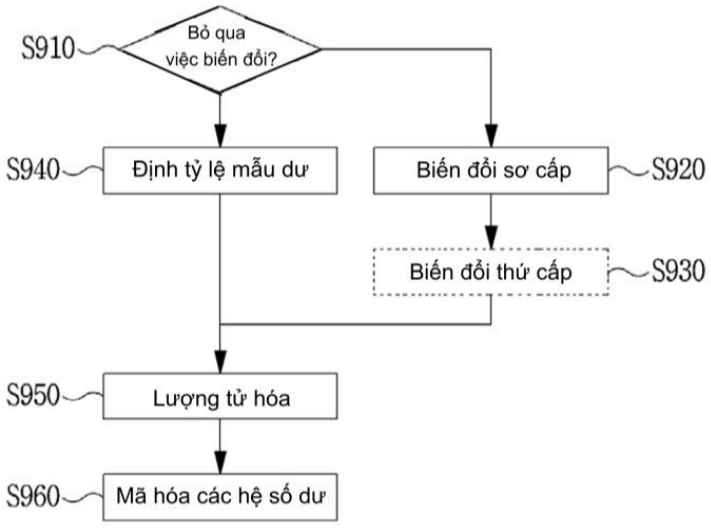


(11) **111150 A**
(21) **1-2024-07035**
(22) 07/06/2019
(30) 10-2018-0065896 08/06/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 26/11/2020
(86) PCT/KR2019/006905 07/06/2019
(87) WO 2019/235891 A1 12/12/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2021
(51) ***H04N 19/40****; H04N 19/176; H04N 19/119; H04N 19/126*
(62) 1-2020-06836
(71) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, trong đó phương pháp này có thể bao gồm các bước: thu được các hệ số dư của khối hiện thời; giải lượng tử hóa các hệ số dư; thực hiện việc biến đổi ngược thứ cấp trên các hệ số dư được giải lượng tử hóa; và thực hiện việc biến đổi ngược sơ cấp trên kết quả thực hiện của việc biến đổi ngược thứ cấp. Việc biến đổi ngược thứ cấp có thể được thực hiện đối với vùng riêng của khối hiện thời. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa hình ảnh và máy giải mã hình ảnh.

【FIG. 9】



(11) **111151 A**
(21) **1-2024-07038**
(22) 12/03/2020
(30) 19162403.0 12/03/2019 EP
(43) 26/05/2025
(85) 11/10/2021
(86) PCT/EP2020/056730 12/03/2020
(87) WO 2020/182965 A1 17/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2021
(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/82; H04N 19/523; H04N 19/59; H04N 19/134; H04N 19/176*
(62) 1-2021-06338
(71) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) BROSS, Benjamin (DE); WINKEN, Martin (DE); HENKEL, Anastasia (DE); KEYDEL, Paul (DE); ZUPANCIC, Ivan (HR); SCHWARZ, Heiko (DE); MARPE, Detlev (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa, bộ giải mã viđeo, phương pháp mã hóa và giải mã viđeo. Bộ mã hóa để lập mã viđeo dạng lai, bộ mã hóa để cung cấp dạng biểu diễn được mã hóa của chuỗi viđeo trên cơ sở nội dung viđeo đầu vào, và bộ mã hóa được tạo cấu hình để: xác định một hoặc nhiều phần tử cú pháp liên quan đến phần của chuỗi viđeo, lựa chọn sơ đồ xử lý sẽ được áp dụng cho phần của chuỗi viđeo trên cơ sở thuộc tính được mô tả bởi một hoặc nhiều phần tử cú pháp, sơ đồ xử lý để thu được mẫu cho sự dự đoán được bù chuyển động ở vị trí số nguyên và/hoặc phân số trong phần của chuỗi viđeo; mã hóa chỉ số chỉ báo sơ đồ xử lý được chọn sao cho giá trị chỉ số được mã hóa đã cho biểu diễn các sơ đồ xử lý khác nhau phụ thuộc vào đặc tính được mô tả bởi một hoặc nhiều phần tử cú pháp; và cung cấp, dưới dạng biểu diễn được mã hóa của chuỗi viđeo, dòng bit bao gồm một hoặc nhiều phần tử cú pháp và chỉ số được mã hóa.

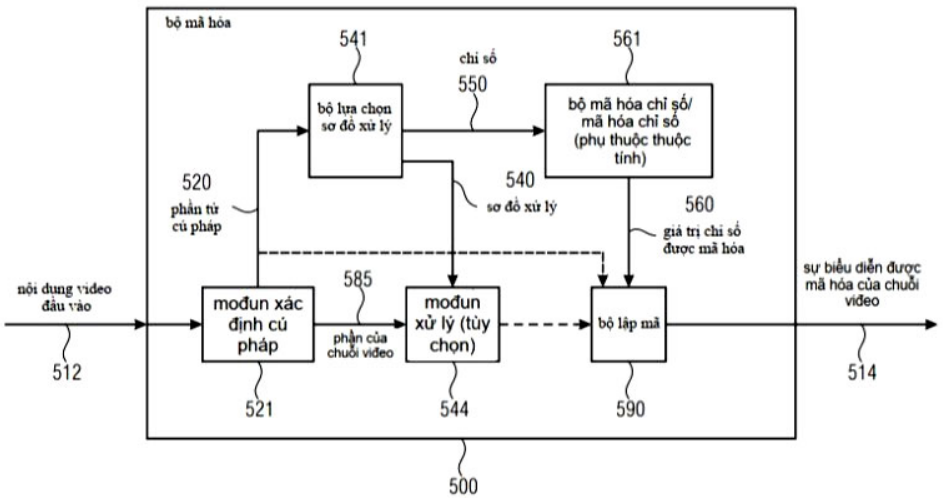
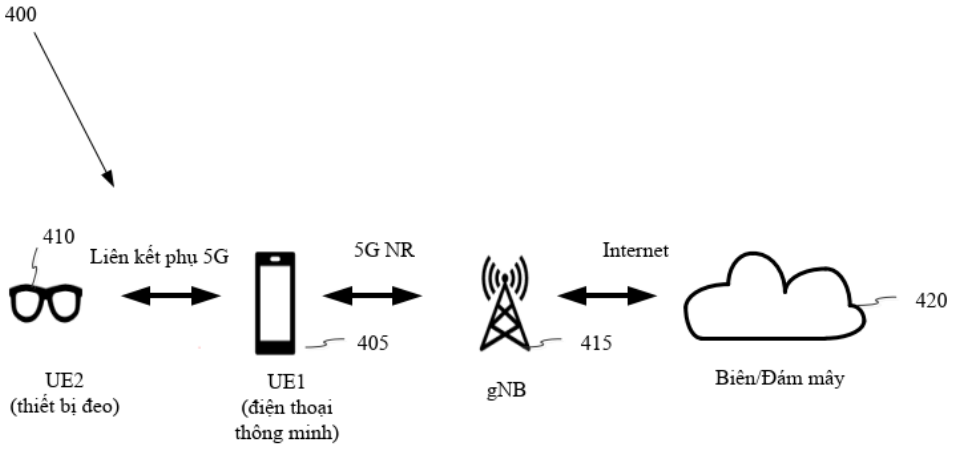


Fig. 5

(11) **111152 A**
(21) **1-2024-07039**
(22) 08/02/2023
(30) 17/712,061 01/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/012595 08/02/2023
(87) WO 2023/191958 A1 05/10/2023
(51) ***H04L 5/00****; H04L 5/14*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) IBRAHIM, Abdelrahman Mohamed Ahmed Mohamed (EG); ABDELGHAFFAR, Muhammad Sayed Khairy (US); HOSSEINI, Seyedkianoush (IR); ABOTABL, Ahmed Attia (US); YANG, Wei (CN); MUKKAVILLI, Krishna Kiran (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN ĐỔI CHẾ ĐỘ SONG CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập chung đến thiết bị người dùng, trạm gốc, thiết bị người dùng thứ nhất và phương pháp chuyển đổi chế độ song công. Mạng liên kết phụ được đề xuất cung cấp chỉ báo chế độ song công cũng như chuyển đổi và điều phối chế độ song công cho thiết bị mạng liên kết phụ. Chỉ báo chế độ song công điều khiển việc chuyển đổi chế độ song công bằng thiết bị mạng liên kết phụ giữa chế độ truyền thông bán song công và chế độ song công toàn phần. Kết quả điều khiển chuyển đổi chế độ song công giúp giảm chặn và giảm tiêu thụ công suất.



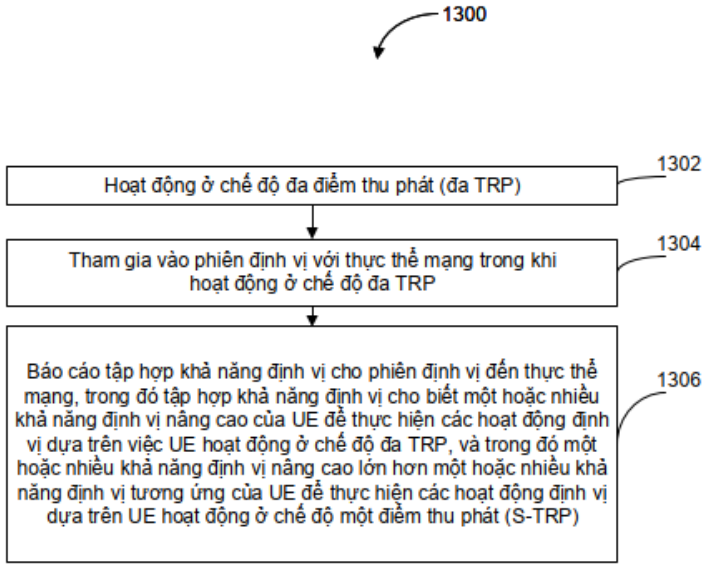
HÌNH 4

(11) **111153 A**
(21) **1-2024-07040**
(22) 08/03/2023
(30) 20220100268 28/03/2022 GR
(51) ***H04W 64/00***
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/063925 08/03/2023
(87) WO 2023/192750 A1 05/10/2023

(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) KUMAR, Mukesh (IN); MANOLAKOS, Alexandros (GR); YERRAMALLI, Srinivas (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

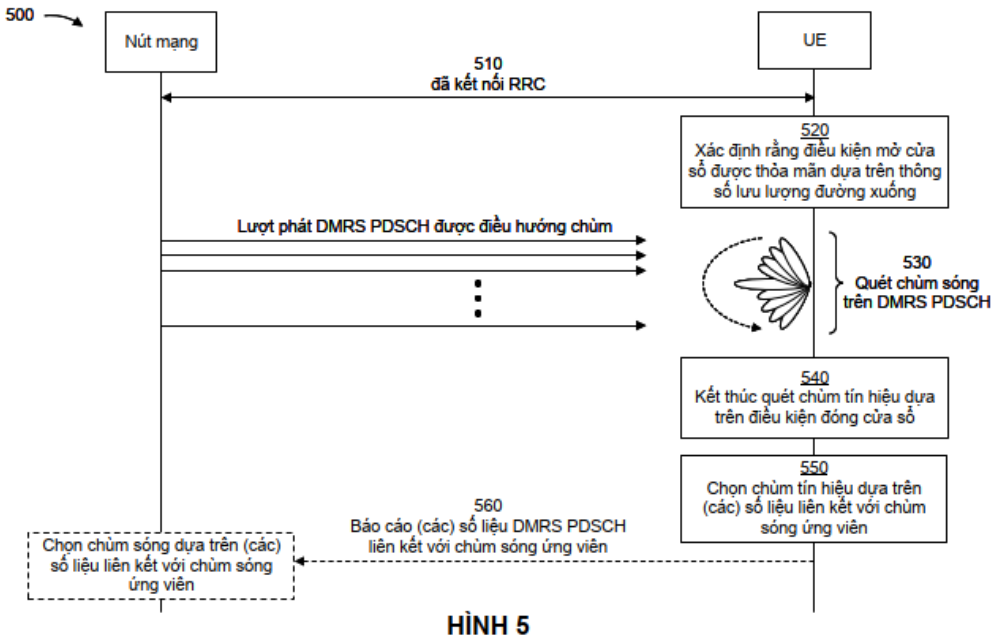
(57) Theo một khía cạnh, thiết bị người dùng (UE) có thể hoạt động ở chế độ đa điểm thu phát (đa TRP). UE có thể tham gia vào phiên định vị với thực thể mạng trong khi hoạt động ở chế độ đa TRP. UE có thể báo cáo tập hợp khả năng định vị cho phiên định vị đến thực thể mạng, trong đó tập hợp khả năng định vị cho biết một hoặc nhiều khả năng định vị nâng cao của UE để thực hiện các hoạt động định vị dựa trên việc UE hoạt động ở chế độ đa TRP, và trong đó một hoặc nhiều khả năng định vị nâng cao lớn hơn một hoặc nhiều khả năng định vị tương ứng của UE để thực hiện các hoạt động định vị dựa trên UE hoạt động ở chế độ thu phát đơn (S-TRP). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp truyền thông không dây được thực hiện bởi thiết bị người dùng.



HÌNH 13

(11) **111154 A**
(21) **1-2024-07041**
(22) 06/03/2023
(30) 17/657,574 31/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/063781 06/03/2023
(87) WO 2023/192741 A1 05/10/2023
(51) ***H04B 7/06***; *H04B 7/08*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ZHU, Jun (CN); LAGHATE, Mihir, Vijay (IN); CHALLA, Raghu, Narayan (US); BANISTER, Brian, Clarke (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, MÁY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

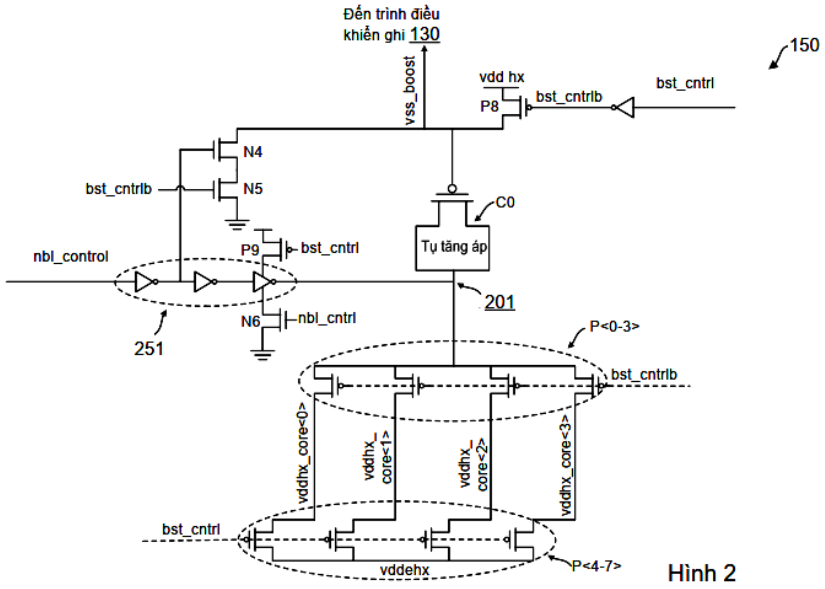
(57) Nói chung, các khía cạnh khác nhau của sáng chế đều đề cập đến truyền thông không dây. Theo một số khía cạnh, thiết bị người dùng (UE) có thể nhận dạng cửa sổ quản lý chùm sóng dựa ít nhất một phần trên một hoặc nhiều thông số lưu lượng đường xuống thỏa mãn điều kiện mở cửa sổ. UE có thể thực hiện quét chùm sóng trên tập hợp chùm sóng được liên kết với một hoặc nhiều lượt phát tín hiệu tham chiếu giải điều biến (DMRS) kênh vật lý đường xuống dùng chung (PDSCH) thu được trong cửa sổ quản lý chùm sóng. UE có thể chọn, trong số tập hợp chùm sóng được liên kết với một hoặc nhiều lượt phát DMRS PDSCH thu được trong cửa sổ quản lý chùm sóng, chùm sóng sẽ sử dụng để truyền thông với nút mạng dựa ít nhất một phần trên một hoặc nhiều số liệu được liên kết với từng chùm sóng tương ứng có trong tập hợp chùm sóng. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả.



HÌNH 5

(11) **111155 A**
(21) **1-2024-07042**
(22) 16/03/2023
(30) 17/657,231 30/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/015374 16/03/2023
(87) WO 2023/192032 A1 05/10/2023
(51) ***G11C 5/14***; *G11C 7/10; G11C 11/419*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) JUNG, Chulmin (US); CHEN, Xiao (CN); CHEN, Chi-Jui (TW); KOTA, Anil Chowdary (US); SHETH, Dhvani (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MẠCH, BỘ NHỚ TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, HỆ THỐNG TRÊN CHIP VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG BỘ NHỚ**

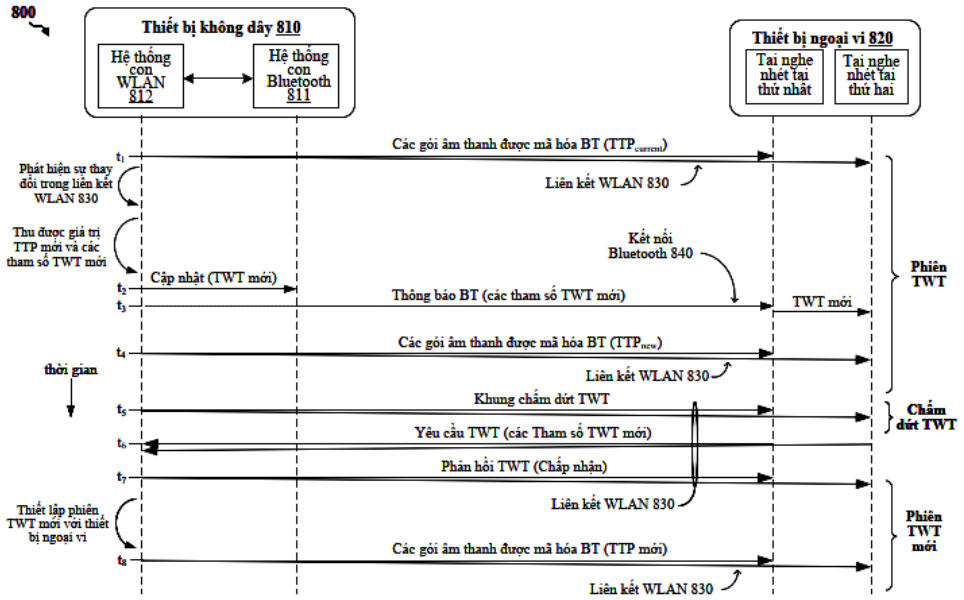
(57) Sáng chế đề cập đến mạch, bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên, hệ thống trên chip và phương pháp vận hành hệ thống bộ nhớ. Bộ nhớ được cung cấp bao gồm tăng áp VDD ô bít để tăng biên đọc. Theo một số triển khai, tăng áp dương cho VDD ô bit có thể được cung cấp bởi tụ điện cũng được sử dụng để tăng áp âm của trình điều khiển ghi.



Hình 2

(11) **111156 A**
(21) **1-2024-07043**
(22) 20/03/2023
(30) 17/711,954 01/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/015648 20/03/2023
(87) WO 2023/192052 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 4/80***; *H04W 76/28; H04W 52/02; H04W 84/12*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) UPPALA, Srinivasa Rao (IN); MIRYALA, Sriman (IN); GUPTA, Hemant (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

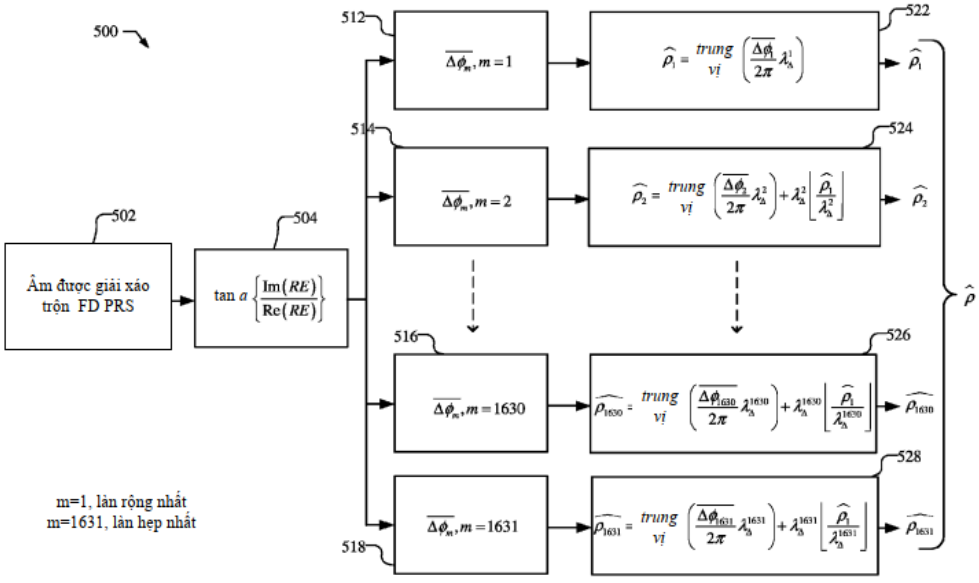
(57) Sáng chế mô tả thiết bị không dây và phương pháp truyền thông không dây, cụ thể là các kỹ thuật để thương lượng lại các tham số thời gian thức dậy mục tiêu (target wake time - TWT) được sử dụng để phát các khung âm thanh được mã hóa Bluetooth qua một hoặc nhiều kênh Wi-Fi. Theo một số phương án triển khai, điểm truy cập được phần mềm hỗ trợ (software-enabled access point - softAP) được ghép nối với thiết bị ngoại vi dựa trên giao thức Bluetooth và liên kết với thiết bị ngoại vi thông qua liên kết WLAN phát một hoặc nhiều khung âm thanh được mã hóa Bluetooth thứ nhất chỉ báo giá trị thời gian phát (time-to-play-TTP) hiện tại cho dữ liệu âm thanh đến thiết bị ngoại vi qua liên kết WLAN trong phiên TWT thứ nhất. SoftAP phát hiện sự thay đổi trong liên kết WLAN, và thu được các tham số TWT mới và giá trị TTP mới để phản hồi sự thay đổi được phát hiện. SoftAP chỉ báo các tham số TWT mới và giá trị TTP mới cho thiết bị ngoại vi kết hợp với việc chấm dứt phiên TWT thứ nhất, và thiết lập phiên TWT thứ hai với thiết bị ngoại vi dựa ít nhất một phần trên các tham số TWT mới.



Hình 8A

(11) **111157 A**
(21) **1-2024-07045**
(22) 06/02/2023
(30) 20220100276 29/03/2022 GR
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/012446 06/02/2023
(87) WO 2023/191955 A4 05/10/2023
(51) ***G01S 5/02***; *G01S 5/00; G01S 11/02; G01S 13/87; G01S 5/14*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) MANOLAKOS, Alexandros (GR); KUMAR, Mukesh (IN); YERRAMALLI, Srinivas (IN); ZORGUI, Marwen (TN); SIDDHANT, Fnu (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, MÁY CHỦ VỊ TRÍ, VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI CÁC THIẾT BỊ NÀY ĐỂ HỖ TRỢ ĐỊNH VỊ PHA SÓNG MANG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TRONG MẠNG KHÔNG DÂY MẶT ĐẤT**

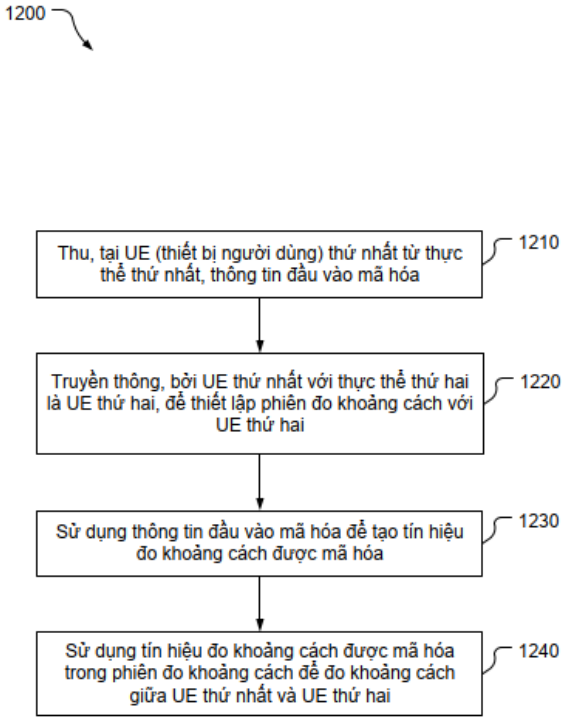
(57) Sáng chế nói chung đề cập đến thiết bị người dùng, máy chủ vị trí, và các phương pháp được thực hiện bởi các thiết bị này để hỗ trợ định vị pha sóng mang thiết bị người dùng trong mạng không dây mặt đất. Định vị dựa trên pha sóng mang cho thiết bị người dùng (UE) trong mạng không dây mặt đất được hỗ trợ. Định vị dựa trên pha sóng mang (CP) có thể được hỗ trợ bằng cách xác định ước lượng khoảng cách giữa thực thể thu và thực thể phát bằng cách sử dụng tính năng tìm kiếm tuần tự các tổ hợp phép đo CP đối với tín hiệu định vị được phát bởi thực thể phát. Việc tìm kiếm tuần tự các tổ hợp phép đo CP được thực hiện từ các tổ hợp làn rộng đến hẹp, bằng cách sử dụng kết quả từ một hoặc nhiều tổ hợp làn rộng trong tìm kiếm tuần tự. Thời gian hành trình dự kiến hoặc chu kỳ nguyên vẹn dự kiến liên kết với các tín hiệu định vị có thể được cung cấp cho UE, mà có thể được sử dụng để hỗ trợ trong việc xác định ước lượng khoảng cách đến thực thể phát. Nếu sự trượt chu kỳ của CP được đo cho tín hiệu định vị được phát hiện, chỉ báo về sự trượt chu kỳ này có thể được cung cấp.



HÌNH 5

(11) **111158 A**
(21) **1-2024-07046**
(22) 07/03/2023
(30) 20220100264 28/03/2022 GR
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/063846 07/03/2023
(87) WO 2023/192744 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 64/00***; *H04W 12/12; H04W 12/03; G01S 13/76; H04W 4/02*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) REDDY, Varun Amar (IN); MANOLAKOS, Alexandros (GR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT, PHƯƠNG PHÁP ĐO KHOẢNG CÁCH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG BỘ XỬ LÝ**

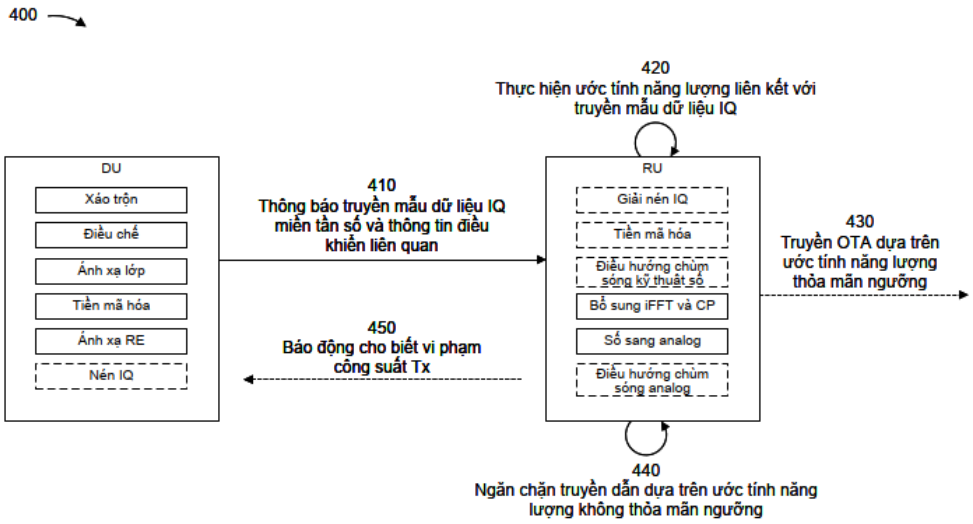
(57) Phương pháp đo khoảng cách bao gồm các bước: thu, tại UE thứ nhất từ thực thể thứ nhất, thông tin đầu vào mã hóa; truyền thông, bởi UE thứ nhất với thực thể thứ hai là UE thứ hai, để thiết lập phiên đo khoảng cách với UE thứ hai; sử dụng thông tin đầu vào mã hóa để tạo tín hiệu đo khoảng cách được mã hóa; và sử dụng tín hiệu đo khoảng cách được mã hóa trong phiên đo khoảng cách để đo khoảng cách giữa UE thứ nhất và UE thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng thứ nhất và phương tiện lưu trữ không tạm thời đọc được bằng bộ xử lý.



HÌNH 12

(11) **111159 A**
(21) **1-2024-07047**
(22) 16/02/2023
(30) 17/656,706 28/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/062742 16/02/2023
(87) WO 2023/192721 A1 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/09/2024
(51) ***H04B 17/17***; *H04B 17/19; H04B 17/18*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) AUSLENDER, Ori (IL); THELEN, Christian Oliver (US); SHIRAVI, Afshin (US); WALLACE, Mark (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ MÁY CỦA KHỐI VÔ TUYẾN ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

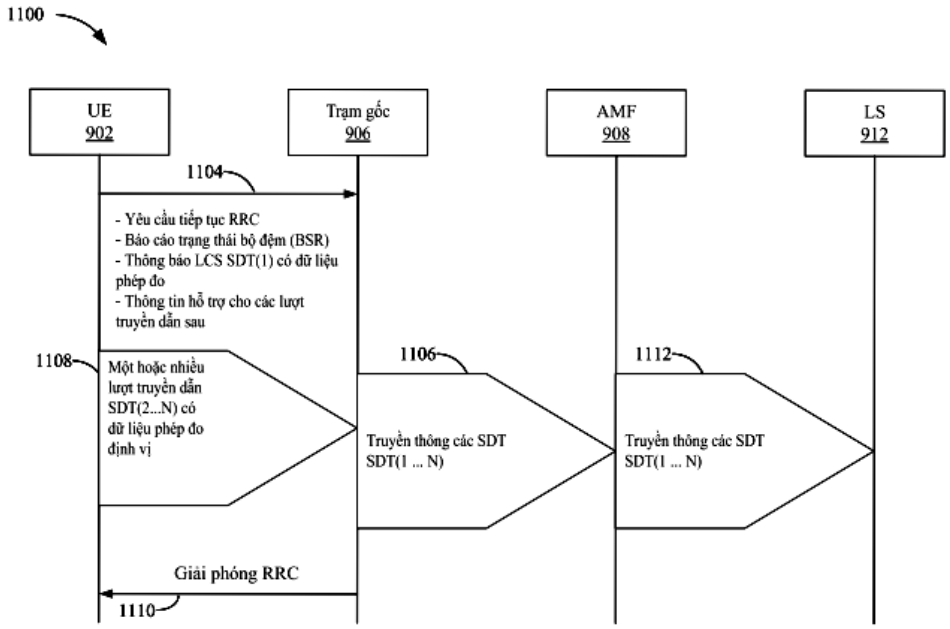
(57) Sáng chế này cung cấp các hệ thống, phương pháp và máy để bảo vệ chống lại các vi phạm công suất phát trong khối vô tuyến (RU) của trạm gốc phân tách. Ví dụ, khi khối phân tán (DU) cung cấp các mẫu miền tần số cho RU, DU có thể thiết lập mức đầu vào tham chiếu khiến cho RU điều chỉnh mức khuếch đại để tránh các sự cố bão hòa hoặc độ nhạy trong chuỗi xử lý tín hiệu trong khi vẫn đạt đến công suất phát cần thiết. Theo đó, để tránh tình trạng bão hòa hoặc cắt xén tín hiệu tại RU, RU có thể giám sát các phép đo ước tính năng lượng và thực hiện hành động khắc phục khi xảy ra sự cố vi phạm công suất phát. Ví dụ, RU có thể cung cấp một hoặc nhiều cảnh báo hệ thống cho DU hoặc ngăn chặn truyền dẫn qua giao diện vô tuyến trong trường hợp các phép đo ước tính năng lượng không thỏa mãn một hoặc nhiều ngưỡng.



Hình 4

(11) **111160 A**
(21) **1-2024-07048**
(22) 31/01/2023
(30) 20220100292 01/04/2022 GR
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/061680 31/01/2023
(87) WO 2023/192704 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 64/00***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) KUMAR, Mukesh (IN); MANOLAKOS, Alexandros (GR); YERRAMALLI, Srinivas (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

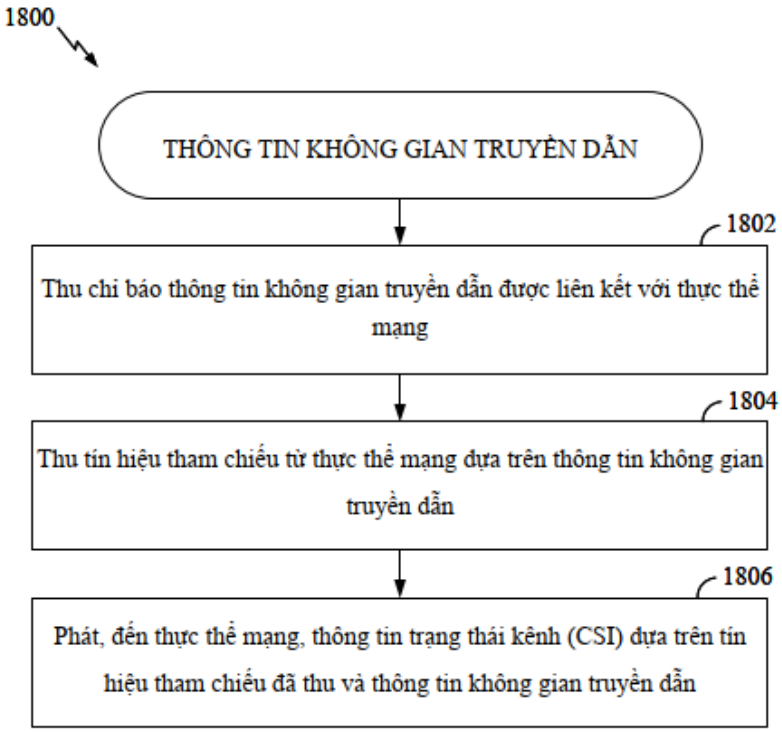
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp, các máy và phương tiện đọc được bằng máy tính cho truyền thông không dây bởi thiết bị người dùng (UE), theo đó UE đo một hoặc nhiều tài nguyên tín hiệu tham chiếu định vị (PRS) từ một hoặc nhiều thực thể mạng trong phiên định vị trong khi ở trạng thái điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC) không hoạt động hoặc trạng thái RRC rỗi, sau đó UE báo cáo dữ liệu phép đo cho một hoặc nhiều tài nguyên PRS đến máy chủ định vị trong khi ở trạng thái RRC không hoạt động hoặc trạng thái RRC rỗi trong một hoặc nhiều lần truyền dẫn dữ liệu nhỏ (SDT) dựa trên yêu cầu về thời gian phản hồi cho phiên định vị, cấu hình của UE cần duy trì ở trạng thái RRC không hoạt động hoặc trạng thái RRC rỗi, số lần SDT cần thiết để báo cáo dữ liệu phép đo, hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của chúng.



HÌNH 11

(11) **111161 A**
(21) **1-2024-07049**
(22) 02/04/2022
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/CN2022/085026 02/04/2022
(87) WO 2023/184531 A1 05/10/2023
(51) ***H04L 5/00***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) HAO, Chenxi (CN); ZHANG, Yu (CN); HU, Rui (CN); XI, Wei (CN); YOO, Taesang (US); XU, Hao (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

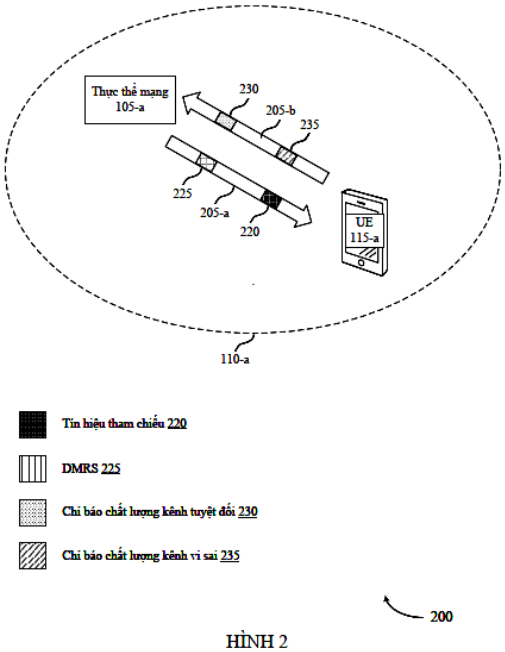
(57) Một số khía cạnh của sáng chế cung cấp các kỹ thuật ước lượng kênh dựa trên thông tin không gian truyền dẫn. Ví dụ về phương pháp truyền thông không dây bởi thiết bị người dùng bao gồm thu chỉ báo thông tin không gian truyền dẫn được liên kết với thực thể mạng; thu tín hiệu tham chiếu từ thực thể mạng dựa trên thông tin không gian truyền dẫn; và phát, đến thực thể mạng, thông tin trạng thái kênh (CSI) dựa trên tín hiệu tham chiếu đã thu và thông tin không gian truyền dẫn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy để truyền thông không dây.



HÌNH 18

(11) **111162 A**
(21) **1-2024-07050**
(22) 28/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/CN2022/083297 28/03/2022
(87) WO 2023/184070 A1 05/10/2023
(51) ***H04L 5/00***; *H04W 24/10; H04L 1/00*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) LI, Qiaoyu (CN); TAHERZADEH BOROUJENI, Mahmoud (CA); LUO, Tao (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

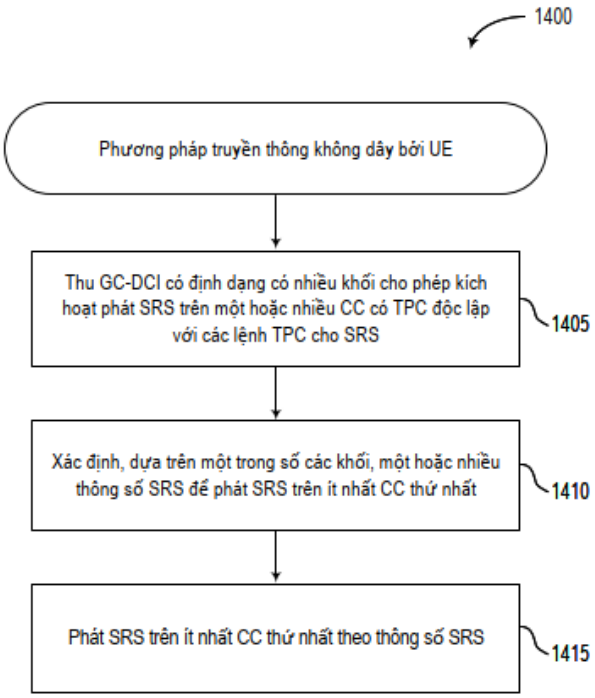
(57) Sáng chế mô tả các phương pháp, hệ thống, máy và thiết bị truyền thông không dây tại thiết bị người dùng (UE). UE có thể thu khối tín hiệu đồng bộ hóa hoặc tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh. UE có thể phát báo cáo thông tin trạng thái kênh bao gồm chỉ báo thứ nhất về chất lượng kênh liên kết với khối tín hiệu đồng bộ hóa hoặc tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh. UE có thể thu tín hiệu tham chiếu giải điều chế mà gần như cùng vị trí với khối tín hiệu đồng bộ hóa hoặc tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh và liên kết với kênh dùng chung đường xuống vật lý. UE có thể phát thông báo xác nhận yêu cầu lặp lại tự động lai hoặc báo cáo thông tin trạng thái kênh bao gồm chỉ báo thứ hai về chất lượng kênh liên kết với tín hiệu tham chiếu giải điều chế của kênh dùng chung đường xuống vật lý. Chỉ báo thứ hai về chất lượng kênh có thể bao gồm phép đo vi sai liên quan đến chỉ báo thứ nhất về chất lượng kênh.



HÌNH 2

(11) **111163 A**
(21) **1-2024-07051**
(22) 10/03/2023
(30) 17/710,758 31/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/064109 10/03/2023
(87) WO 2023/192760 A1 05/10/2023
(51) ***H04W 52/32***; *H04W 72/232; H04W 52/54; H04L 5/00*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) CHEN, Yitao (CN); KHOSHNEVISAN, Mostafa (US); SUN, Jing (US); ZHANG, Xiaoxia (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THỰC THỂ MẠNG**

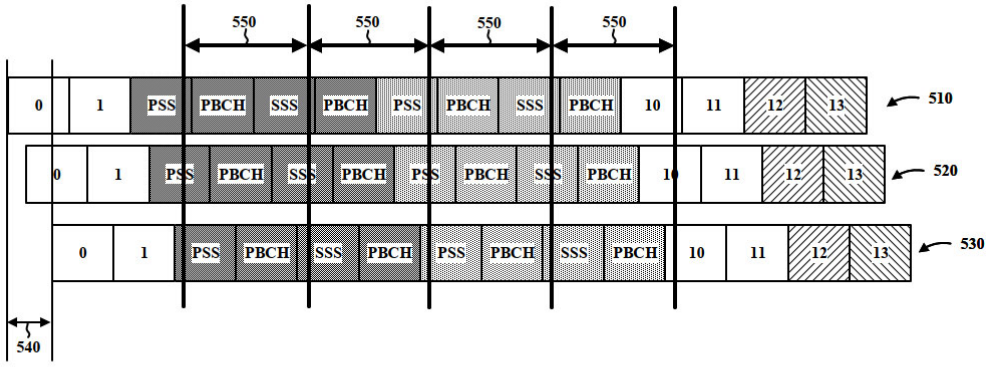
(57) Theo một số khía cạnh, sáng chế đề xuất kỹ thuật cho phương pháp truyền thông không dây bởi thiết bị người dùng (UE). Phương pháp nói chung bao gồm bước thu thông tin điều khiển đường xuống chung theo nhóm (GC-DCI) có định dạng có nhiều khối cho phép kích hoạt phát tín hiệu tham chiếu thăm dò (SRS) trên một hoặc nhiều sóng mang thành phần (CC) với điều khiển công suất phát (TPC) độc lập với các lệnh TPC cho SRS, xác định, dựa trên một trong các khối, một hoặc nhiều thông số SRS để phát SRS trên ít nhất CC thứ nhất, và phát SRS trên ít nhất CC thứ nhất theo thông số SRS.



HÌNH 14

(11) **111164 A**
(21) **1-2024-07052**
(22) 23/03/2023
(30) 17/707,123 29/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 19/09/2024
(86) PCT/US2023/064860 23/03/2023
(87) WO 2023/192796 A1 05/10/2023
(51) ***H04B 7/06***; *H04B 7/08*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ZHU, Jun (CN); GAO, Kang (CN); LI, Yong (US); CHALLA, Raghu Narayan (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và máy để truyền thông không dây cho thiết bị người dùng. Trong hệ thống truyền thông không dây, thiết bị người dùng (UE) có thể đo các khối tín hiệu đồng bộ hóa (SSB) để đánh giá các ô lân cận. UE được tạo cấu hình với nhiều chùm thu tiềm năng có thể đo thông thường một chùm thu trên mỗi SSB. UE có thể cải thiện tốc độ đo chùm thu bằng cách thực hiện các phép đo sử dụng tín hiệu tham chiếu giải điều chế (DMRS) của các ký hiệu kênh phát quảng bá vật lý (PBCH), xảy ra hai lần trên mỗi SSB. UE có thể thực hiện tìm kiếm ô đối với các ô lân cận có sẵn cho UE trong mạng được đồng bộ hóa để xác định số lượng ô lân cận và thông tin thời gian cho ô lân cận. UE có thể đo một hoặc nhiều chùm thu bằng cách sử dụng DMRS của PBCH của SSB thu được từ các ô lân cận. Mỗi chùm thu có thể được đo trong khối thời gian chuyển đổi chùm sóng bao gồm ký hiệu PBCH từ mỗi ô lân cận theo thông tin định thời.



HÌNH 5

(11) **111165 A**
(21) **1-2024-07072**
(22) 13/01/2020
(30) 10-2019-0004278 12/01/2019 KR
10-2019-0007044 18/01/2019 KR
10-2019-0027876 12/03/2019 KR
10-2019-0036421 29/03/2019 KR
(43) 26/05/2025
(85) 22/06/2021
(86) PCT/KR2020/000638 13/01/2020
(87) WO 2020/145805 16/07/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/06/2021
(51) ***H04N 19/61***; *H04N 19/176; H04N 19/70; H04N 19/625; H04N 19/11; H04N 19/593*
(62) 1-2021-03757
(71) **HUMAX CO., LTD.** (KR)
2 Yeongmun-ro Cheoin-Gu Yongin-Si Gyeonggi-do 17040, Republic of Korea
(72) JUNG, Jaehong (KR); SON, Juhyung (KR); KIM, Dongcheol (KR); KO, Geonjung (KR); KWAK, Jinsam (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA TÍN HIỆU VIĐEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP DÙNG ĐỂ THU DÒNG BIT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa và giải mã tín hiệu viđeo và phương tiện đọc được bằng máy tính không khả biến. Trong đó, phương pháp dùng để xử lý tín hiệu viđeo bao gồm các bước: thu, từ tín hiệu viđeo, cờ chế độ phân chia phụ nội ảnh (intra sub-partition, ISP) chỉ ra liệu chế độ ISP có được áp dụng cho khối hiện tại hay không; khi chế độ ISP được áp dụng cho khối hiện tại, thì thu, từ tín hiệu viđeo, cờ phân chia ISP chỉ ra hướng phân chia của khối hiện tại; phân chia khối hiện tại thành nhiều khối biến đổi trên cơ sở hướng phân chia; tạo ra các khối dư của các khối biến đổi bằng cách thực hiện biến đổi ngược trên mỗi trong số các khối biến đổi; và khôi phục khối hiện tại trên cơ sở các khối dư.

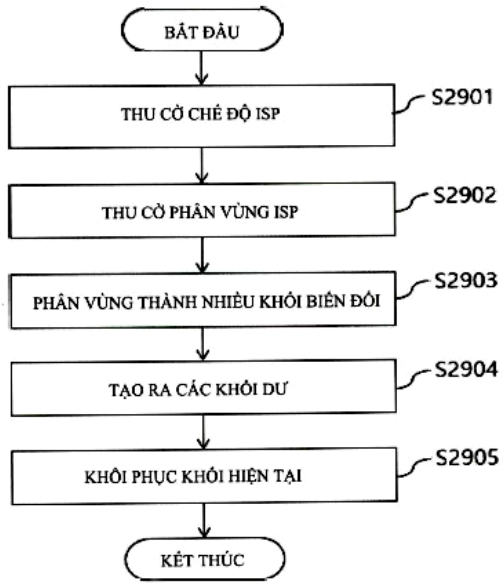


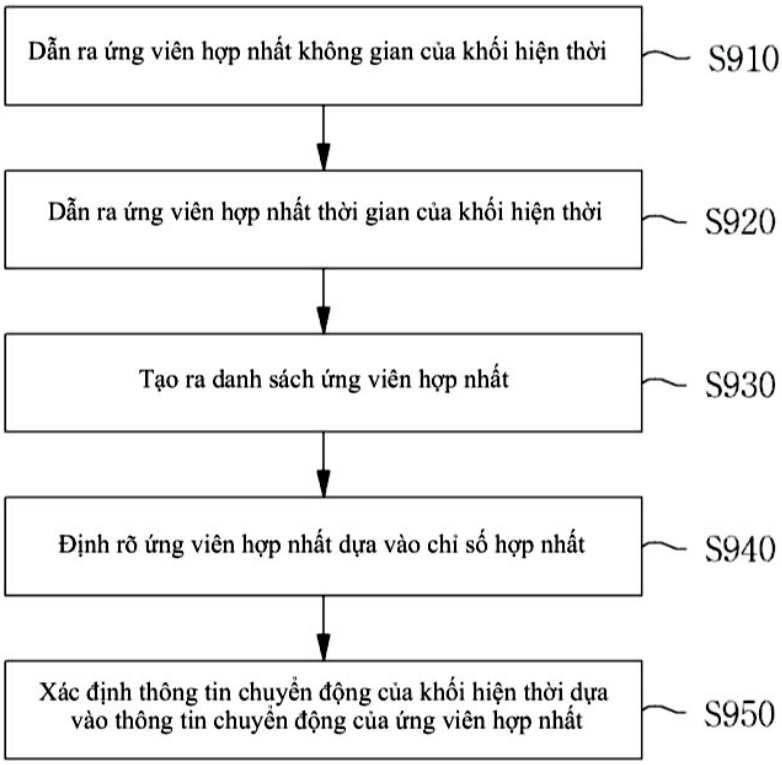
FIG. 29

(11) **111166 A**
(21) **1-2024-07081**
(22) 19/10/2018
(30) 10-2017-0136512 20/10/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 08/01/2020
(86) PCT/KR2018/012393 19/10/2018
(87) WO 2019/078664 A1 25/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/04/2021
(51) ***H04N 19/503***; *H04N 19/172; H04N 19/70; H04N 19/136; H04N 19/176*
(62) 1-2020-00152
(71) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI

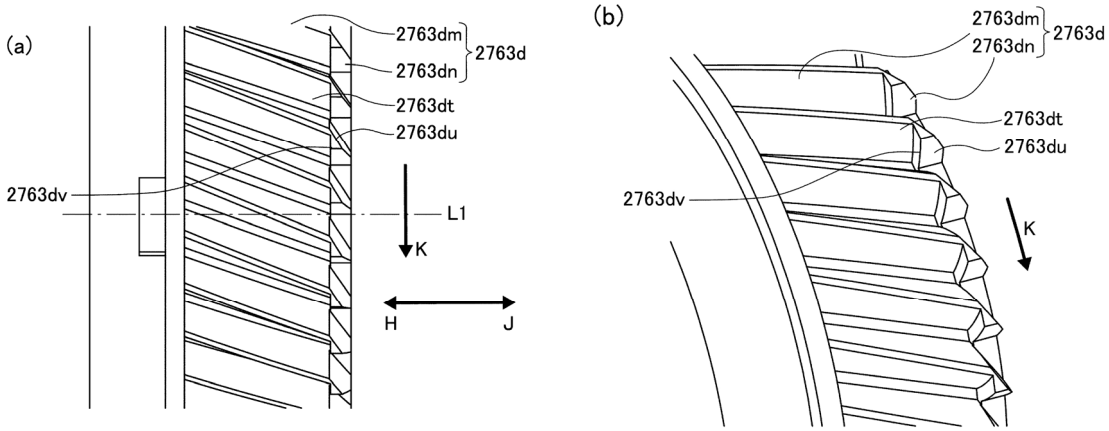
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp mã hóa ảnh, thiết bị để giải mã ảnh và thiết bị để mã hóa ảnh. Phương pháp giải mã viđeo, theo sáng chế có thể bao gồm các bước: dẫn ra ứng viên hợp nhất không gian của khối hiện thời; tạo ra danh sách ứng viên hợp nhất cho khối hiện thời trên cơ sở của ứng viên hợp nhất không gian; thu nhận thông tin chuyển động trên khối hiện thời trên cơ sở của danh sách ứng viên hợp nhất; và thực hiện sự bù chuyển động cho khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chuyển động.

Fig.9



(11) **111167 A**
(21) **1-2024-07082**
(22) 08/02/2023
(30) 2022-030430 28/02/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 20/09/2024
(86) PCT/JP2023/005080 08/02/2023
(87) WO 2023/162793 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/09/2024
(51) ***G03G 21/18****; G03G 15/00; G03G 21/16*
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
(72) FUJINO Toshiki (JP); SASAKI Teruhiko (JP); KAWAI Tachio (JP); HIRAYAMA Akinobu (JP); MURAKAMI Ryuta (JP); HAMADA Takatoshi (JP); HAYASHIDA Makoto (JP); NIIKAWA Yusuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CỤM BỘ PHẬN NHẠY QUANG, HỘP MỰC VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm bộ phận nhạy quang được phát triển hơn nữa. Cụm bộ phận nhạy quang có khả năng được lắp vào cụm chính thiết bị tạo ảnh gồm có bộ phận nhạy quang có thể quay quanh đường trục quay của nó, phần bánh răng thứ nhất, và phần bánh răng thứ hai có nhiều răng. Phần bánh răng thứ nhất là phần bánh răng xoắn gồm có răng xoắn mà được tạo xoắn theo hướng theo chu vi thứ nhất quanh đường trục quay của bộ phận nhạy quang làm khoảng cách từ bộ phận nhạy quang được đo dọc theo đường trục quay của bộ phận nhạy quang tăng. Giữa phần bánh răng thứ nhất và bộ phận nhạy quang tương đối với hướng của đường trục quay của bộ phận nhạy quang, phần bánh răng thứ hai được bố trí. Giữa phần bánh răng thứ nhất và phần bánh răng thứ hai tương đối với hướng của đường trục quay của bộ phận nhạy quang, khoảng trống được tạo ra, trong đó các răng của phần bánh răng thứ hai gồm răng mà có (i) phần nhô thứ nhất kéo dài ít nhất theo hướng của đường trục quay của bộ phận nhạy quang và (ii) phần nhô thứ hai được bố trí tại vị trí mà là đầu ra của ít nhất một phần của phần nhô thứ nhất theo hướng theo chu vi thứ nhất và vốn là gần với phần bánh răng thứ nhất theo hướng của đường trục quay của bộ phận nhạy quang hơn ít nhất một phần của phần nhô thứ nhất.



(11) **111168 A**
(21) **1-2024-07083**
(22) 09/03/2023
(30) 2022-049958 25/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 20/09/2024
(86) PCT/JP2023/009046 09/03/2023
(87) WO/2023/181965 28/09/2023
(51) ***H04W 28/16****; H04W 92/20*

(71) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA** (US)
2050 W 190th Street Suite 450, Torrance, CA 90504, USA
(72) Hiroyuki KANAYA (JP); Yoshio URABE (JP); Hiroyuki MOTOZUKA (JP); Takashi IWAI (JP); Tomofumi TAKATA (JP); Jun MINOTANI (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông bao gồm mạch điều khiển để xác định thiết bị đối tác truyền thông mà có thể truyền thông và tạo ra thông tin điều khiển phối hợp thứ nhất bao gồm thông tin chỉ báo thiết bị đối tác truyền thông, và mạch truyền để truyền thông tin điều khiển phối hợp với ít nhất một thiết bị đối tác truyền thông.

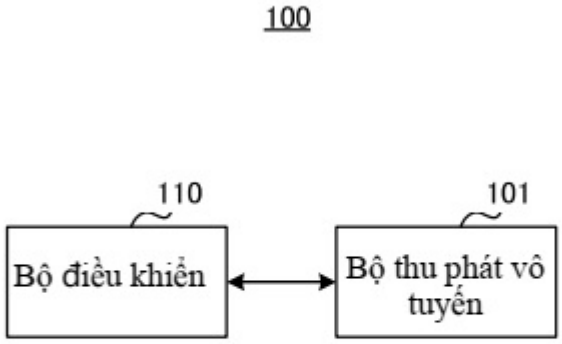


FIG. 3A

(11) **111169 A**
(21) **1-2024-07099**
(22) 21/09/2018
(30) 2017-181797 21/09/2017 JP
(43) 26/05/2025
(85) 20/04/2020
(86) PCT/JP2018/036619 21/09/2018
(87) WO/2019/059415 28/03/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/04/2020
(51) ***G03G 15/08***; *G03G 21/16*
(62) 1-2020-02237
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo, 146-8501, Japan
(72) YAMAOKA Masato (JP); NAGASHIMA Toshiaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHẦN CHỨA CẤP THUỐC HIỆN ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập tới phần chứa thuốc hiện ảnh quay được chứa thuốc hiện ảnh, phần đầu xả được bố trí ở phía dưới với cửa xả để xả thuốc hiện ảnh chứa trong phần chứa thuốc hiện ảnh, phần gài (30) gài được với phần được gài (11b) bằng vận hành gắn của phần chứa cấp thuốc hiện ảnh (1) để dịch chuyển phần để được gài (11b) theo hướng đi lên (U) nhằm làm cho cửa tiếp nhận nối thông chất lưu với cửa xả, và trục lắc (41) đỡ theo cách quay được phần gài (30) bố trí ở vị trí sao cho các phần đầu đối diện của phần gài (30a) có thể quay được.

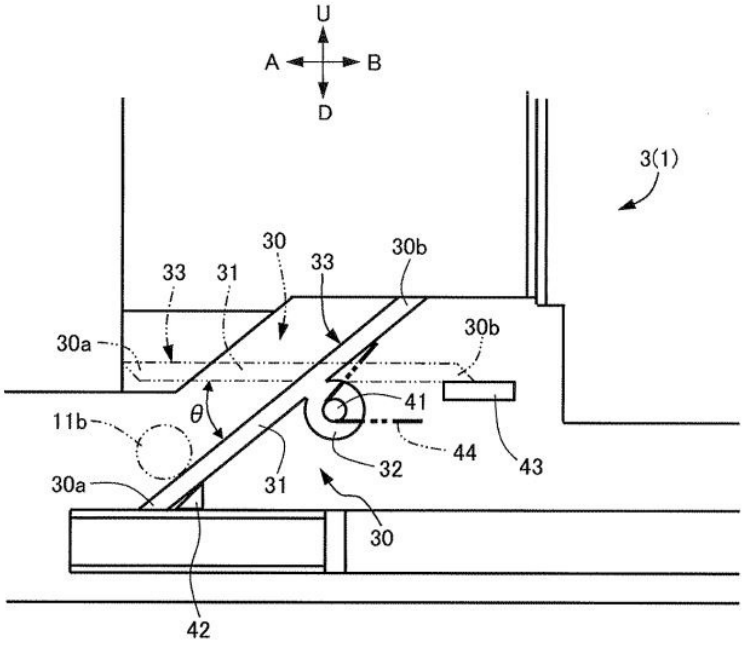


Fig. 8

(11) **111170 A**
(21) **1-2024-07108**
(22) 15/04/2020
(30) 62/835,487 17/04/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 15/04/2020
(86) PCT/CN2020/084864 15/04/2020
(87) WO2020/211765 22/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/09/2021
(51) ***H04N 19/70****; H04N 19/176*
(62) 1-2021-05787
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) GAO, Han (CN); ESENLIK, Semih (TR); WANG, Biao (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); CHEN, Jianle (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã được thực hiện bởi thiết bị giải mã hoặc thiết bị mã hóa, phương pháp này bao gồm các bước: xác định chế độ dự đoán trong ảnh của khối hiện thời; và xác định việc lựa chọn của biến đổi thứ cấp của khối hiện thời dựa trên chế độ dự đoán trong ảnh được xác định cho khối hiện thời. Sáng chế cũng đề cập đến bộ mã hóa, bộ giải mã, phương tiện đọc được bởi máy tính và phương tiện lưu trữ.

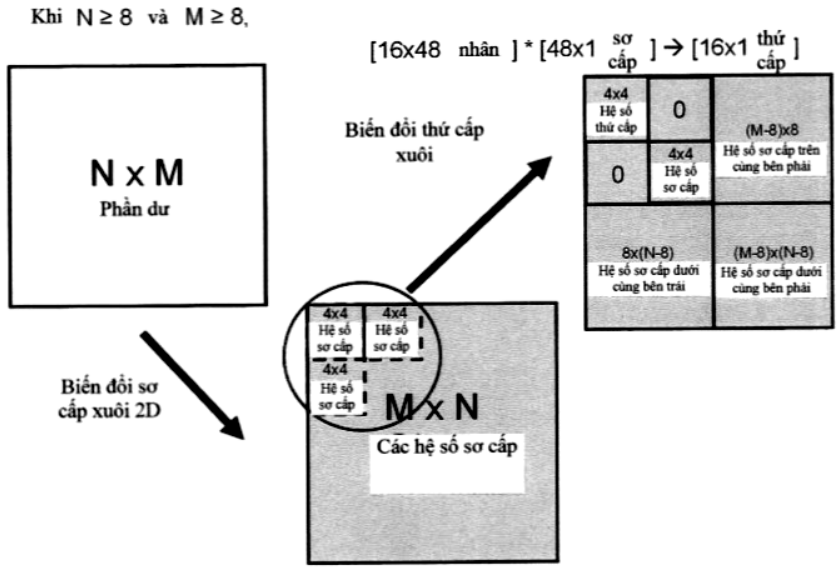


Fig.12

(11) **111171 A**
(21) **1-2024-07116**
(22) 01/02/2023
(30) 202241009622 23/02/2022 IN
(43) 26/05/2025
(85) 23/09/2024
(86) PCT/EP2023/052378 01/02/2023
(87) WO 2023/160973 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2024
(51) ***H04W 36/00***
(71) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) AWADA, Ahmad (DE); SELVAGANAPATHY, Srinivasan (IN); STANCZAK, Jedrzej (PL)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ XỬ LÝ XUNG ĐỘT CỦA CÁC MÃ ĐỊNH DANH, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến giải pháp để xử lý xung đột của các mã định danh trong thiết bị đầu cuối. Theo một khía cạnh, phương pháp này bao gồm các bước: nhận thông điệp thay đổi ô thứ nhất của thủ tục thay đổi ô thứ nhất từ nút truy cập thứ nhất phục vụ thiết bị đầu cuối, thông điệp thay đổi ô thứ nhất bao gồm mã định danh của thủ tục thay đổi ô thứ nhất; nhận thông điệp thay đổi ô thứ hai của thủ tục thay đổi ô thứ hai từ nút truy cập thứ hai phục vụ thiết bị đầu cuối, thông điệp thay đổi ô thứ hai bao gồm mã định danh của thủ tục thay đổi ô thứ hai, trong đó mã định danh của thủ tục thay đổi ô thứ nhất giống mã định danh của thủ tục thay đổi ô thứ hai; sử dụng thông tin về nút truy cập thứ nhất và thông tin về nút truy cập thứ hai để phân biệt thủ tục thay đổi ô thứ nhất và thủ tục thay đổi ô thứ hai trong thiết bị này.

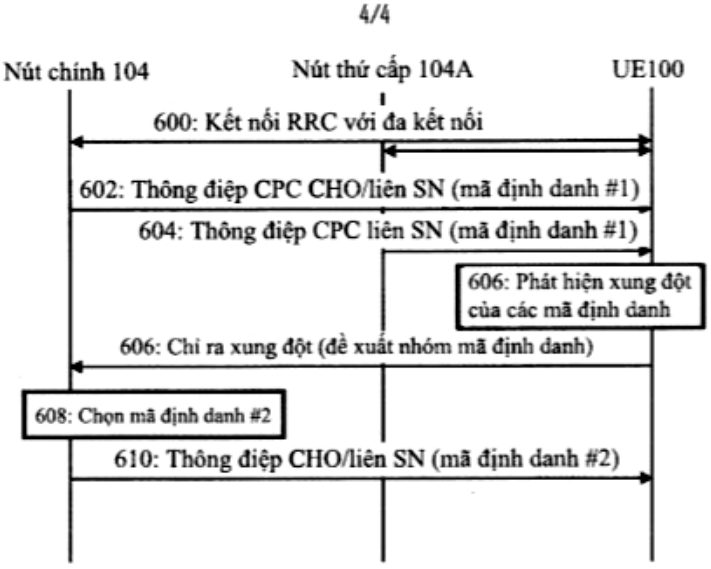
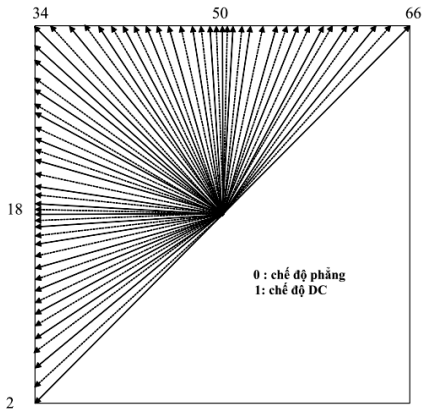


Fig. 6

(11) **111172 A**
(21) **1-2024-07120**
(22) 29/11/2019
(30) 62/773,149 29/11/2018 US
62/783,149 20/12/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 23/09/2024
(86) PCT/CN2019/122153 29/11/2019
(87) WO 2020/108640 04/06/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/06/2021
(51) ***H04N 19/70***
(62) 1-2021-03553
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) WANG, Biao (CN); ESENLIK, Semih (TR); CHEN, Jianle (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); GAO, Han (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BỘ GIẢI MÃ, BỘ LẬP MÃ, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LẬP MÃ KHỐI CỦA HÌNH, PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐỂ LƯU, PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐỂ TRUYỀN LUỒNG BIT, VẬT GHI VÀ VẬT GHI BẤT KHẢ BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã, bộ lập mã, phương pháp để giải mã, phương pháp để lập mã khối của hình, phương pháp, thiết bị để lưu, phương pháp, thiết bị để truyền luồng bit, vật ghi và vật ghi bất khả biến có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp để giải mã khối của hình bao gồm các bước: phân tích cú pháp luồng bit để nhận các hệ số được lượng tử và các phần tử cú pháp, trong đó các phần tử cú pháp bao gồm thông số chỉ báo dành cho khối mã hóa hiện thời, trong đó thông số chỉ báo thể hiện việc dự báo nhiều giả thiết có được áp dụng cho khối mã hóa hiện thời hay không; thực hiện quy trình lượng tử ngược trên các hệ số được lượng tử để nhận khối còn dư được cấu thành lại; khi thông số chỉ báo thể hiện rằng dự báo nhiều giả thiết được áp dụng cho khối mã hóa hiện thời, thì thực hiện dự báo dành cho khối mã hóa hiện thời theo chế độ phẳng, để nhận khối dự báo; và khi thông số chỉ báo thể hiện rằng dự báo nhiều giả thiết không được áp dụng cho khối mã hóa hiện thời, thì nhận chế độ dự báo nội cấu trúc dành cho khối mã hóa hiện thời theo danh sách chế độ có khả năng xảy ra nhất (most probable mode, MPM) và thực hiện dự báo dành cho khối mã hóa hiện thời theo chế độ dự báo nội cấu trúc, để nhận khối dự báo, trong đó mỗi chế độ dự báo nội cấu trúc trong danh sách MPM được đánh chỉ số với giá trị tương ứng của chỉ số danh sách MPM; thêm khối còn dư được cấu thành lại vào khối dự báo để nhận khối được cấu thành lại.



(11) **111173 A**
(21) **1-2024-07125**
(22) 27/03/2023
(30) 202210343133.3 02/04/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 23/09/2024
(86) PCT/CN2023/084106 27/03/2023
(87) WO 2023/185740 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2024
(51) ***G09G 3/32***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) LIANG, Bo (CN); HE, Hu (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **MẠCH KÍCH THÍCH VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến mạch kích thích và thiết bị hiển thị. Sự thay đổi điện áp điện cực điều khiển của các tranzito chuyển mạch (T2 đến T4) không ghép nối điện áp điện cực điều khiển của tranzito kích thích (T1), cho nên điện áp gama thuận của điot phát quang (LED 1) được giảm xuống, và độ sáng của điot phát quang (LED 1) được tăng cường, nhờ đó giảm mức tiêu thụ điện năng của mạch kích thích. Mạch kích thích có thể hỗ trợ các mức khác nhau của các tần số làm mới hình ảnh đồng thời, và thực hiện việc chuyển đổi liền mạch giữa các tần số làm mới hình ảnh khác nhau. Mạch kích thích có thể có tụ điện tích trữ (Cst), tranzito kích thích (T1), và các tranzito chuyển mạch (T2 đến T4). Tranzito kích thích (T1) có thể được tạo cấu hình để điều khiển dòng điện kích thích của điot phát quang (LED 1), và các tranzito chuyển mạch (T2 đến T4) có thể điều khiển điện áp điện cực điều khiển của tranzito kích thích (T1) và bù cho điện áp ngưỡng của tranzito kích thích (T1).

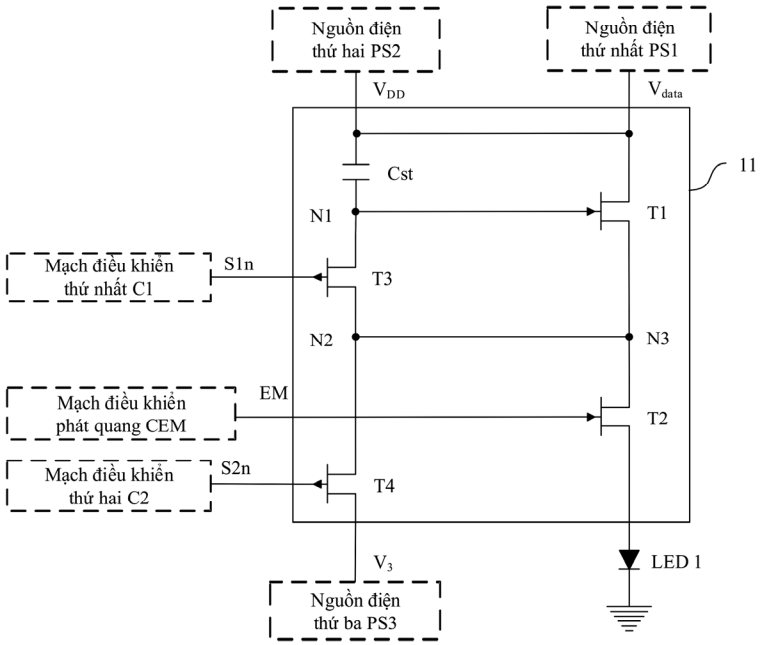


FIG. 2

(11) **111174 A**
(21) **1-2024-07126**
(22) 12/11/2019
(30) 62/760,262 13/11/2018 US
62/793,666 17/01/2019 US
62/795,236 22/01/2019 US
62/797,563 28/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 23/09/2024
(86) PCT/US2019/060855 12/11/2019
(87) WO 2020/102153 A1 22/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/05/2022
(51) ***H04R 3/00***; *H04S 7/00*
(62) 1-2021-02654
(71) 1. **DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION** (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103 (US)
2. **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands
(72) BRUHN, Stefan (DE); TORRES, Juan Felix (US); MCGRATH, David S. (AU); LEE, Brian (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ ÂM THANH ĐẮM CHÌM, PHƯƠNG PHÁP THU ÂM THANH VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến việc thu, tiền xử lý âm thanh, mã hóa, giải mã, và kết xuất âm thanh có hướng của cảnh âm thanh. Cụ thể, sáng chế đề cập đến thiết bị được làm thích ứng để sửa đổi đặc tính hướng của âm thanh có hướng thu được để đáp lại dữ liệu không gian của hệ thống micrô thu âm thanh có hướng. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị kết xuất được tạo cấu hình để sửa đổi đặc tính hướng của âm thanh có hướng nhận được để đáp lại dữ liệu không gian nhận được. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị xử lý âm thanh đắm chìm, phương pháp thu âm thanh và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính.

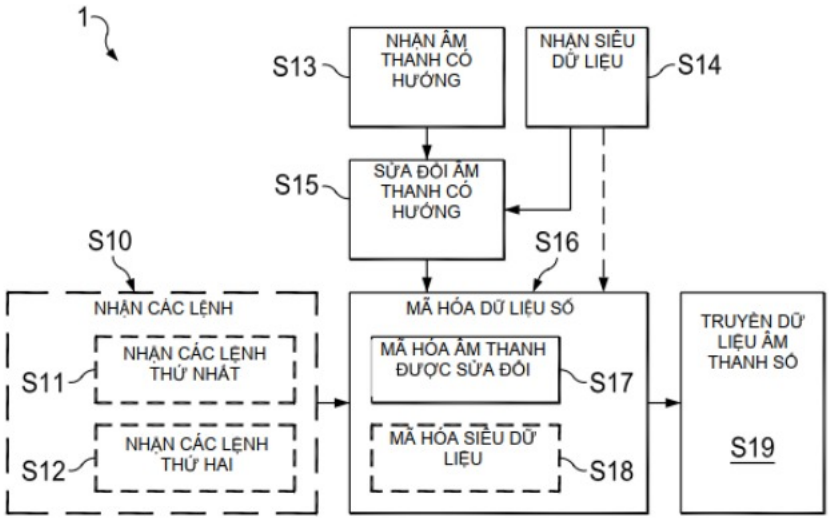


FIG. 1

(11) **111175 A**
(21) **1-2024-07127**
(22) 12/11/2019
(30) 62/760,262 13/11/2018 US
62,793,666 17/01/2019 US
62/795,236 22/01/2019 US
62/797,563 28/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/11/2019
(86) PCT/US2019/060855 12/11/2019
(87) WO 2020/102153 A1 22/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2024
(51) ***H04R 3/00***; *H04S 7/00*
(62) 1-2021-02654
(71) 1. **DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION** (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103 (US)
2. **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands
(72) BRUHN, Stefan (DE); TORRES, Juan Felix (US); MCGRATH, David S. (AU); LEE, Brian (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ÂM THANH KHÔNG GIAN**

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến việc thu, tiền xử lý âm thanh, mã hóa, giải mã, và kết xuất âm thanh có hướng của cảnh âm thanh. Cụ thể, sáng chế đề cập đến thiết bị được làm thích ứng để sửa đổi đặc tính hướng của âm thanh có hướng thu được để đáp lại dữ liệu không gian của hệ thống micrô thu âm thanh có hướng. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị kết xuất được tạo cấu hình để sửa đổi đặc tính hướng của âm thanh có hướng nhận được để đáp lại dữ liệu không gian nhận được. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã âm thanh không gian.

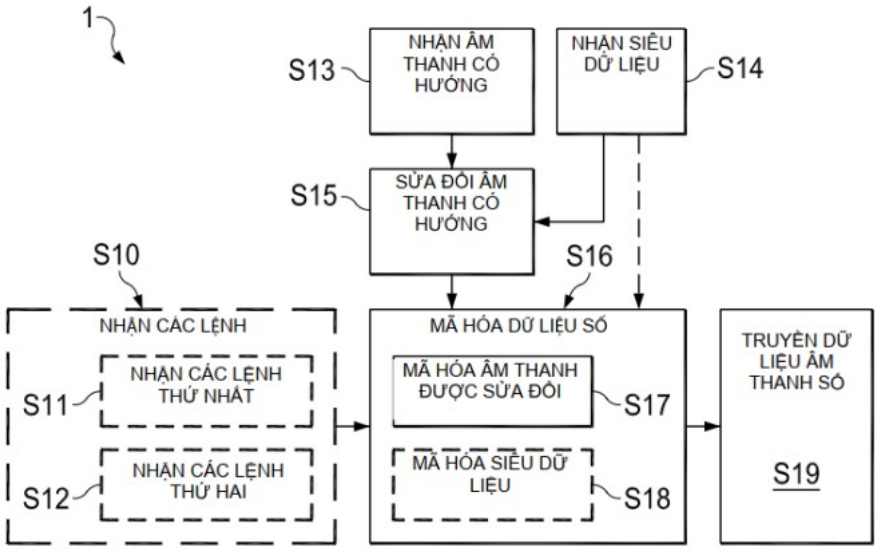
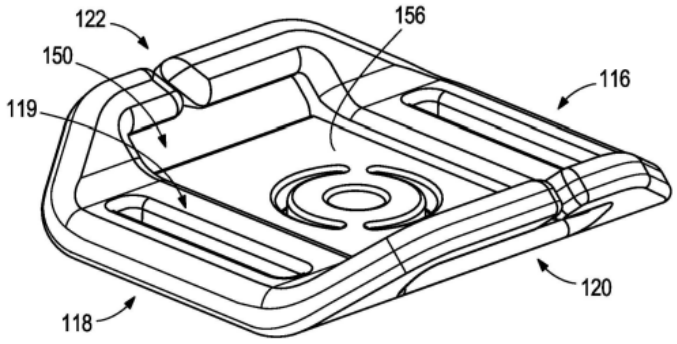


FIG. 1

(11) **111176 A**
(21) **1-2024-07129**
(22) 29/05/2020
(30) 63/001,673 30/03/2020 US
(43) 26/05/2025
(85) 08/07/2022
(86) PCT/US2020/035400 29/05/2020
(87) WO 2020/243624 03/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/09/2024
(51) ***A45F 3/04***; *A44B 11/18; A45F 3/02; A44B 11/02; A45C 13/30*
(62) 1-2022-04310
(71) **KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION** (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America
(72) MARTELL, James D. (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG QUAI ĐEO DÙNG CHO TÚI CHƠI GÔN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống quai đeo dùng cho túi chơi gôn. Hệ thống quai đeo này có thể được chuyển đổi giữa cấu trúc một quai đeo hoặc cấu trúc hai quai đeo. Hệ thống quai đeo bao gồm quai đeo thứ nhất, quai đeo thứ hai, và khóa chuyển. Khóa chuyển có lỗ gắn thứ nhất và lỗ gắn thứ hai để gắn chặt quai đeo thứ nhất. Khóa chuyển còn có lỗ hở cạnh bên thứ nhất và lỗ hở cạnh bên thứ hai để xác định đường dẫn thẳng và được làm thích ứng để tiếp nhận quai đeo thứ hai. Quai đeo thứ hai có thể di chuyển tự do dọc theo đường dẫn thẳng.

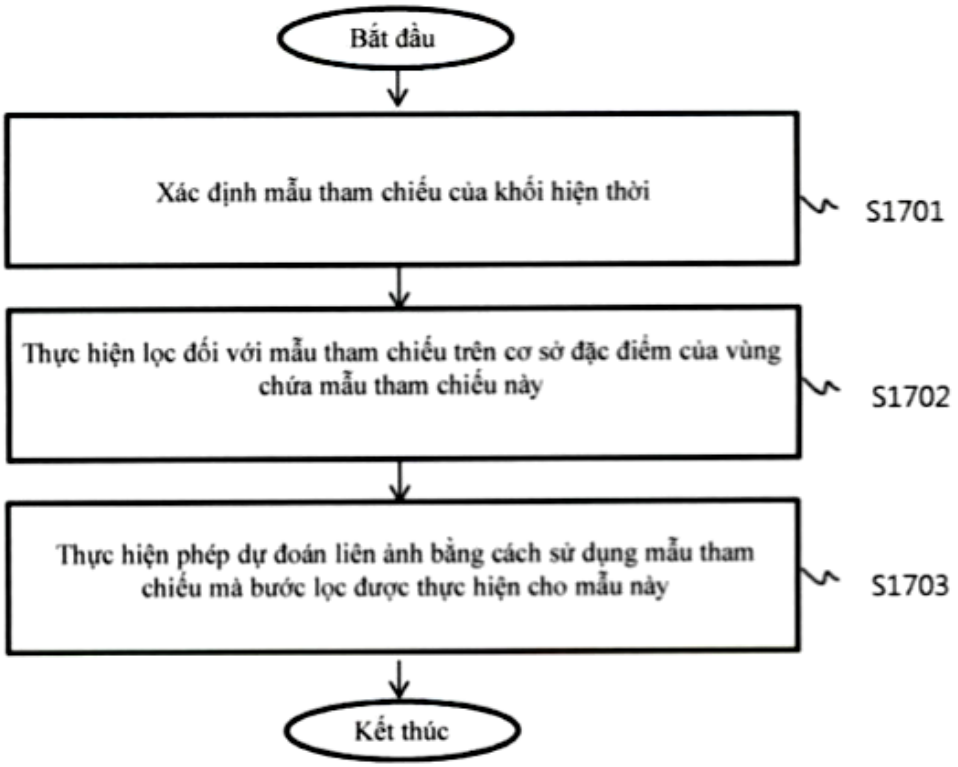


(11) **111177 A**
(21) **1-2024-07133**
(22) 19/10/2018
(30) 10-2017-0136461 20/10/2017 KR
(43) 26/05/2025
(85) 19/05/2020
(86) PCT/KR2018/012449 19/10/2018
(87) WO 2019/078686 25/04/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2021
(51) ***H04N 19/117****; H04N 19/176; H04N 19/14*
(62) 1-2020-02822
(71) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD.** (KR)
7th Floor, 419, Techno-ro, Gangnam-gu, Seoul, 06160, Republic of Korea
(72) KO, Hyun Suk (KR); LIM, Sung Chang (KR); KANG, Jung Won (KR); LEE, Jin Ho (KR); LEE, Ha Hyun (KR); JUN, Dong San (KR); KIM, Hui Yong (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DÒNG BIT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: xác định mẫu tham chiếu của khối hiện thời; thực hiện lọc đối với mẫu tham chiếu trên cơ sở đặc điểm của vùng chứa mẫu tham chiếu này; và thực hiện phép dự đoán nội ảnh bằng cách sử dụng mẫu tham chiếu mà bước lọc được thực hiện cho mẫu này.

Fig.17



(11) **111178 A**
(21) **1-2024-07139**
(22) 18/06/2012
(30) 61/508,506 15/07/2011 US
(43) 26/05/2025
(85) 18/06/2012
(86) PCT/EP2012/061614 18/06/2012
(87) WO2012/172114 20/12/2012
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/05/2017
(51) ***H04N 7/26****; H04N 7/50; H03M 7/42*
(62) 1-2019-00630
(71) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC** (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
(72) GEORGE, Valeri (DE); BROSS, Benjamin (DE); KIRCHHOFFER, Heiner (DE); MARPE, Detlev (DE); NGUYEN, Tung (DE); PREISS, Matthias (DE); SIEKMANN, Mischa (DE); STEGEMANN, Jan (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ VIDEO ĐƯỢC MÃ HÓA TRONG DÒNG DỮ LIỆU, BỘ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA VIDEO THÀNH DÒNG DỮ LIỆU, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI ĐỂ LƯU TRỮ DỮ LIỆU ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa để mã hóa video, bộ giải mã để giải mã video, trong đó bộ giải mã để giải mã video từ dòng dữ liệu do các phần tử cú pháp được mã hóa thành sử dụng mã hóa nhị phân các phần tử cú pháp, bao gồm bộ giải mã entropy được tạo cấu hình để suy ra số lượng ký tự nhị phân của phép mã hóa nhị phân từ dòng dữ liệu sử dụng phép giải mã entropy nhị phân bằng cách lựa chọn ngữ cảnh trong số các ngữ cảnh khác nhau và cập nhật trạng thái xác suất được kết hợp với các ngữ cảnh khác nhau, phụ thuộc vào các phần được mã hóa trước đó của dòng dữ liệu; bộ giải biểu tượng hóa được tạo cấu hình để giải biểu tượng hóa phép nhị phân hóa các phần tử cú pháp để thu được các giá trị nguyên của các phần tử cú pháp; bộ khôi phục được tạo cấu hình để khôi phục video dựa trên các giá trị nguyên của các phần tử cú pháp sử dụng tham số lượng tử hóa, trong đó bộ giải mã entropy được tạo cấu hình để phân biệt 126 trạng thái xác suất và khởi tạo các trạng thái xác suất được kết hợp với các ngữ cảnh khác nhau theo phương trình tuyến tính của tham số lượng tử hóa, trong đó bộ giải mã entropy được tạo cấu hình để suy ra hệ số góc và giá trị độ lệch của phương trình tuyến tính từ các phần 4 bit thứ nhất và thứ hai của giá trị khởi tạo 8 bit.

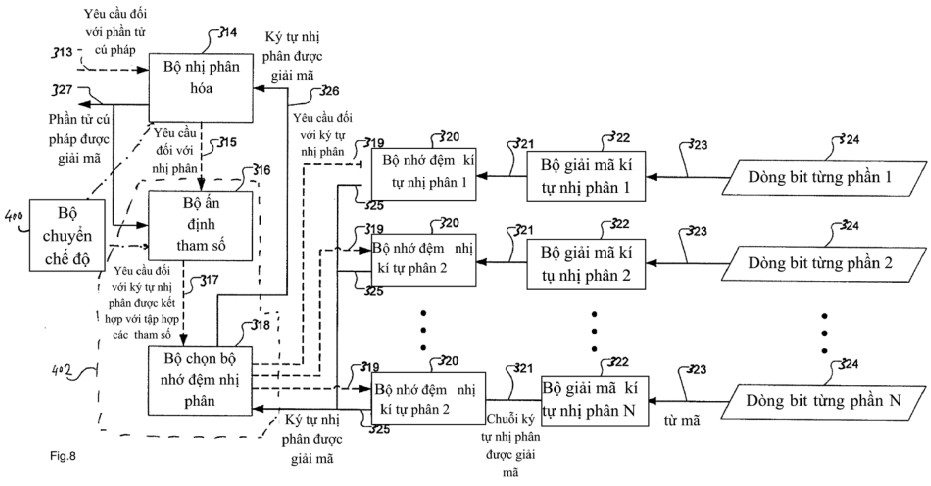
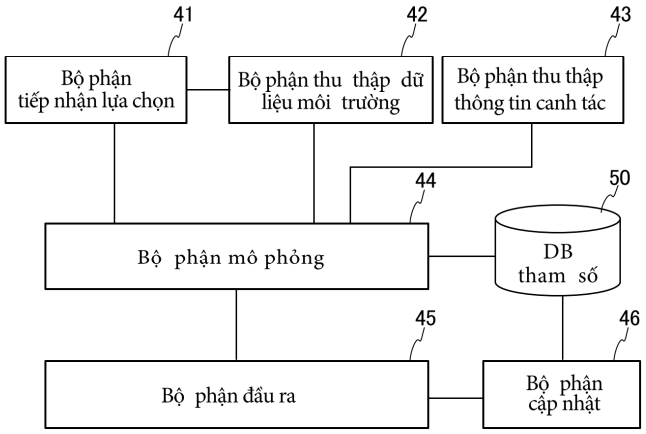


Fig.8

(11) **111179 A**
(21) **1-2024-07166**
(22) 21/02/2023
(30) 2022-048685 23/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 24/09/2024
(86) PCT/JP2023/006265 21/02/2023
(87) WO 2023/181758 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2024
(51) ***G06Q 50/02***
(71) **NATIONAL AGRICULTURE AND FOOD RESEARCH ORGANIZATION** (JP)
3-1-1, Kannondai, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058517 Japan
(72) SUGIYAMA, Tomomi (JP); KAKEI, Yusuke (JP); ISOZAKI, Masahide (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI, PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ NÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ HỖ TRỢ NÔNG NGHIỆP**

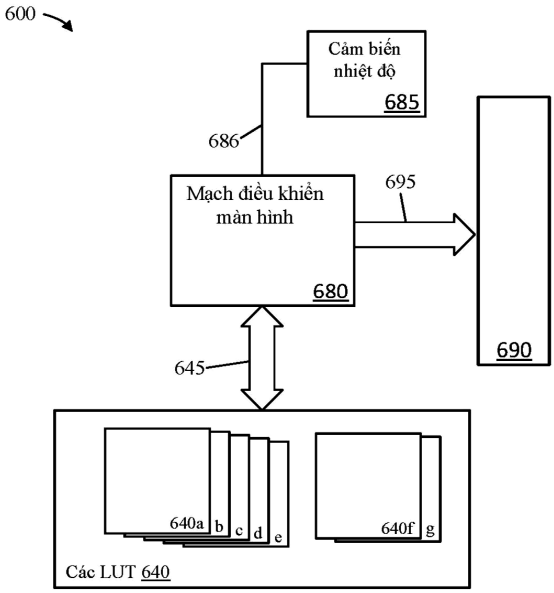
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận mô phỏng (44) dùng để dự đoán sự tăng trưởng sử dụng giá trị ban đầu mà có thể dễ dàng được đưa vào và đưa ra thông tin để hỗ trợ việc lựa chọn giống cây trồng và quản lý canh tác, bộ phận mô phỏng (44) này tiếp nhận đầu vào giá trị ban đầu của số lượng lá cây giống của cây trồng và giá trị ban đầu của trọng lượng cây giống, đọc tham số biểu thị các đặc điểm của các giống cây của cây trồng từ DB tham số (50), thu thập thông tin về môi trường canh tác của cây trồng, tạo mô hình tăng trưởng cho mỗi giống cây trồng dựa trên giá trị ban đầu của số lượng lá cây giống, giá trị ban đầu của trọng lượng cây giống, tham số, và thông tin về môi trường canh tác, và dự đoán sự tăng trưởng cho mỗi giống cây trồng từ mô hình tăng trưởng cho mỗi giống cây trồng. Sau đó, bộ phận đầu ra (45) đưa ra kết quả dự đoán thu được bởi dự đoán làm thông tin để hỗ trợ việc lựa chọn giống cây trồng hoặc quản lý canh tác.

FIG. 3



(11) **111180 A**
(21) **1-2024-07176**
(22) 01/03/2023
(30) 63/315,265 01/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 24/09/2024
(86) PCT/US2023/014237 01/03/2023
(87) WO/2023/167901 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2024
(51) ***G09G 3/34***
(71) **E INK CORPORATION** (US)
1000 Technology Park Drive, Billerica, MA 01821, United States Of America
(72) LIN, Craig (US)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **MÀN HÌNH QUANG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MÀN HÌNH QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến màn hình quang điện bao gồm lớp màn hình có lớp vật liệu quang điện nằm giữa điện cực chung và mảng điện cực điểm ảnh, mỗi điện cực liên kết với điểm ảnh màn hình. Mạch điều khiển màn hình có kết nối điện với lớp màn hình, và có khả năng đặt dạng sóng cho mỗi điểm ảnh màn hình bằng cách đặt một hoặc nhiều điện áp theo thời gian giữa điện cực chung và mỗi điện cực điểm ảnh. Cảm biến nhiệt độ kết nối với mạch điều khiển màn hình được bố trí gần với lớp màn hình. Nhiều bảng tra cứu thứ nhất bao gồm dữ liệu hình dạng sóng đại diện cho nhiều hình dạng của các dạng sóng mạch điều khiển màn hình có khả năng đặt vào mỗi điểm ảnh màn hình, và nhiều bảng tra cứu thứ hai bao gồm dữ liệu biên độ điện áp đại diện cho nhiều biên độ điện áp mạch điều khiển màn hình có khả năng đặt vào mỗi điểm ảnh màn hình để chuyển trạng thái quang học của nó. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển màn hình quang điện.



(11) **111181 A**
(21) **1-2024-07179**
(22) 06/06/2019
(30) 62/681,619 06/06/2018 US
62/793,364 16/01/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 06/01/2021
(86) PCT/US2019/035840 06/06/2019
(87) WO 2019/236885 A1 12/12/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/09/2024
(51) ***G06K 9/20****; G06N 3/08; G06K 9/62*
(62) 1-2021-00049
(71) **COGNEX CORPORATION** (US)
One Vision Drive, Natick, MA 01760-2059, United States of America
(72) WANG, Lei (US); ANAND, Vivek (IN); JACOBSON, Lowell, D. (US); LI, David, Y. (US)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TÌM KIẾM VÀ PHÂN LOẠI MẪU TRONG HÌNH ẢNH VỚI HỆ THỐNG QUAN SÁT

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để tìm kiếm các mẫu trong hình ảnh mà kết hợp chặt chẽ các bộ phân loại mạng nơron. Công cụ tìm kiếm mẫu được ghép đôi với bộ phân loại mà có thể chạy trước hoặc sau công cụ để có kết quả mẫu được gắn nhãn với độ chính xác điểm ảnh phụ. Trong trường hợp công cụ tìm kiếm mẫu mà có thể phát hiện nhiều khuôn mẫu, hiệu suất của nó sẽ được cải thiện khi bộ phân loại mang nơron thông báo cho công cụ tìm kiếm mẫu chỉ làm việc trên tập con của các khuôn mẫu được huấn luyện ban đầu. Tương tự, trong trường hợp công cụ tìm kiếm mẫu mà ban đầu phát hiện mẫu, bộ phân loại mang nơron sau đó có thể xác định xem nó đã tìm thấy mẫu đúng hay chưa. Mạng nơron cũng có thể dựng lại/dọn dẹp hình dạng được chụp ảnh, và/hoặc loại bỏ các điểm ảnh ít liên quan đến hình dạng quan tâm, do đó giảm thời gian tìm kiếm, cũng như tăng đáng kể cơ hội đồng bộ hóa các hình dạng đúng.

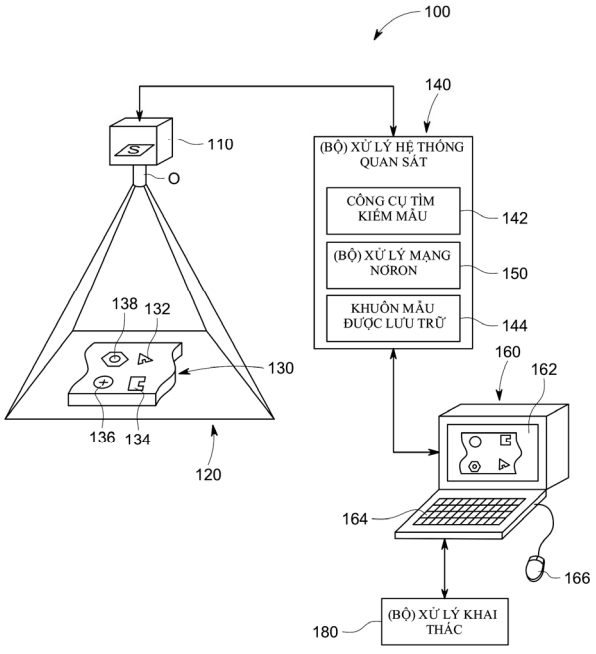
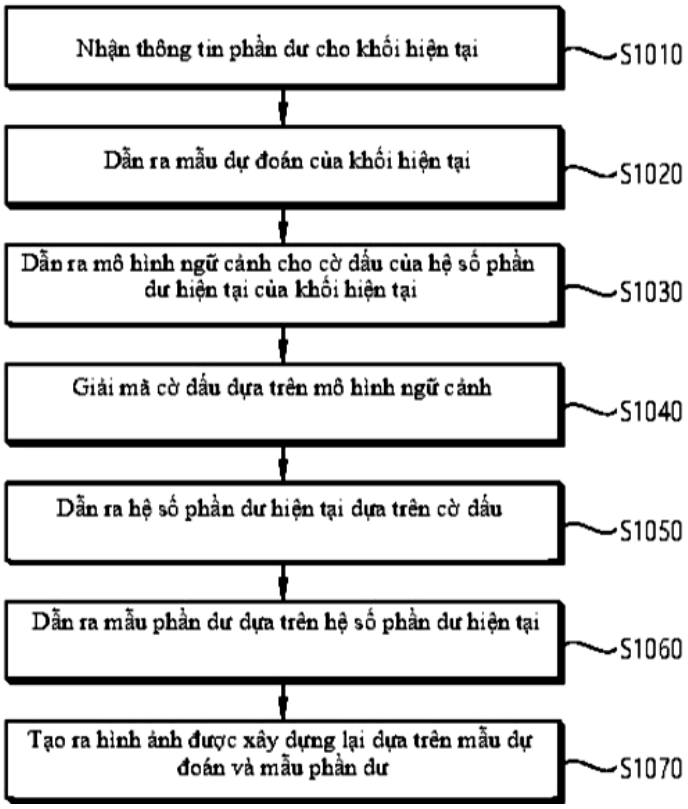


Fig.1

(11) **111182 A**
(21) **1-2024-07181**
(22) 04/03/2020
(30) 62/813,662 04/03/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 24/09/2024
(86) PCT/KR2020/003049 04/03/2020
(87) WO2020/180102 10/09/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/09/2021
(51) ***H04N 19/91***; *H04N 19/137; H04N 19/44; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/176*
(62) 1-2021-05755
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea
(72) YOO, Sunmi (KR); HEO, Jin (KR); CHOI, Jungah (KR); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ PHI CHUYỂN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

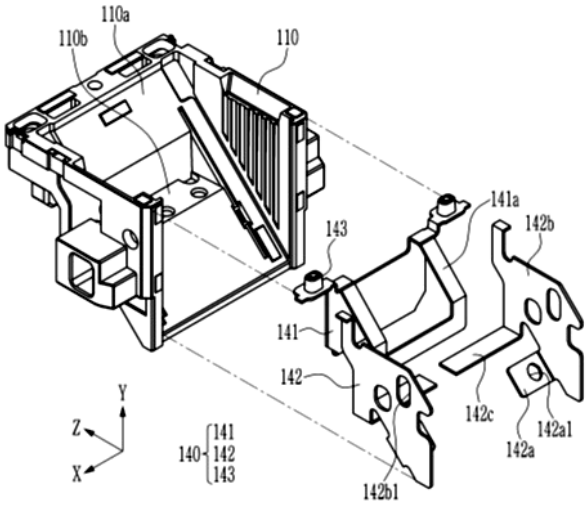
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã, phương pháp mã hóa ảnh được thực hiện bởi thiết bị mã hóa, phương pháp truyền dữ liệu cho ảnh và phương tiện lưu trữ phi chuyển tiếp đọc được bằng máy tính. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: dẫn ra mô hình ngữ cảnh cho cờ dấu của hệ số phần dư hiện tại của khối hiện tại; và giải mã cờ dấu trên cơ sở mô hình ngữ cảnh, trong đó mô hình ngữ cảnh cho cờ dấu được dẫn ra trên cơ sở cờ dấu của hệ số phần dư được giải mã trước hệ số phần dư hiện tại trong khối hiện tại.



(11) **111183 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07188**
(22) 25/09/2024
(30) 10-2023-0163938 23/11/2023 KR
10-2024-0044619 02/04/2024 KR
(51) ***H04N 23/55****; H04N 23/68*
(71) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD.** (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743
(72) KANG, Taewon (KR); HAN, Sanghun (KR); KIM, Jaehyuk (KR)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh. Môđun máy ảnh bao gồm hộp vỏ có khoảng trống bên trong; môđun phản xạ được chứa trong khoảng trống bên trong; và môđun thấu kính được bố trí để cho phép ánh sáng có đường đi đã được thay đổi bởi môđun phản xạ đi qua, trong đó môđun phản xạ bao gồm chi tiết phản xạ được tạo kết cấu để thay đổi đường đi của ánh sáng tới theo hướng thứ nhất; giá đỡ được tạo kết cấu để đỡ bộ phận phản xạ và kết cấu gia cố ít nhất được gắn một phần vào phần bên trong của giá đỡ và được bố trí giữa bộ phận phản xạ và giá đỡ.

FIG. 5



(11) **111184 A**
(21) **1-2024-07193**
(22) 28/02/2023
(30) 202210200293.2 02/03/2022 CN
202211414724.1 11/11/2022 CN
202310146385.1 15/02/2023 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/CN2023/078616 28/02/2023
(87) WO/2023/165454 07/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) ***H04W 4/02***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LIU, Chenchen (CN); GUO, Ziyang (CN); YANG, Xun (CN); QIAN, Bin (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, CHIP VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm: gửi, trên kênh băng hẹp thứ nhất, khung thứ nhất được sử dụng để kích hoạt đo dữ liệu; gửi băng siêu rộng (ultra-wideband, UWB) thứ nhất và nhận tín hiệu UWB thứ hai trên kênh UWB thứ nhất, trong đó tín hiệu UWB thứ nhất và tín hiệu UWB thứ hai được sử dụng để thực hiện đo dữ liệu để thu được kết quả đo dữ liệu; và cụ thể là, gửi, trên kênh băng hẹp thứ hai, khung kích hoạt thứ nhất được sử dụng để kích hoạt báo cáo của kết quả đo thứ nhất. Khung kích hoạt được truyền để kích hoạt thủ tục báo cáo kết quả đo. Điều này tránh sự cố báo cáo khi kết quả đo được báo cáo trực tiếp trên kênh băng hẹp thứ nhất.

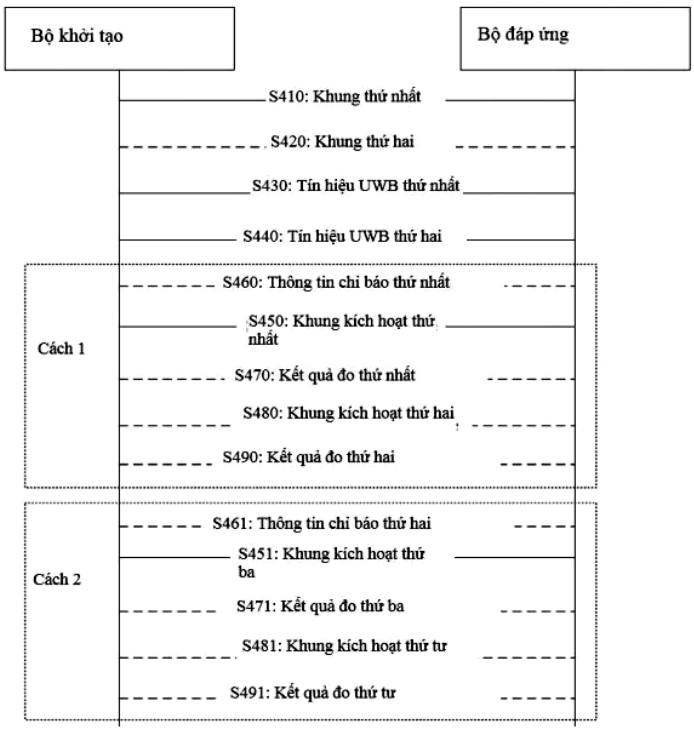


Fig.4

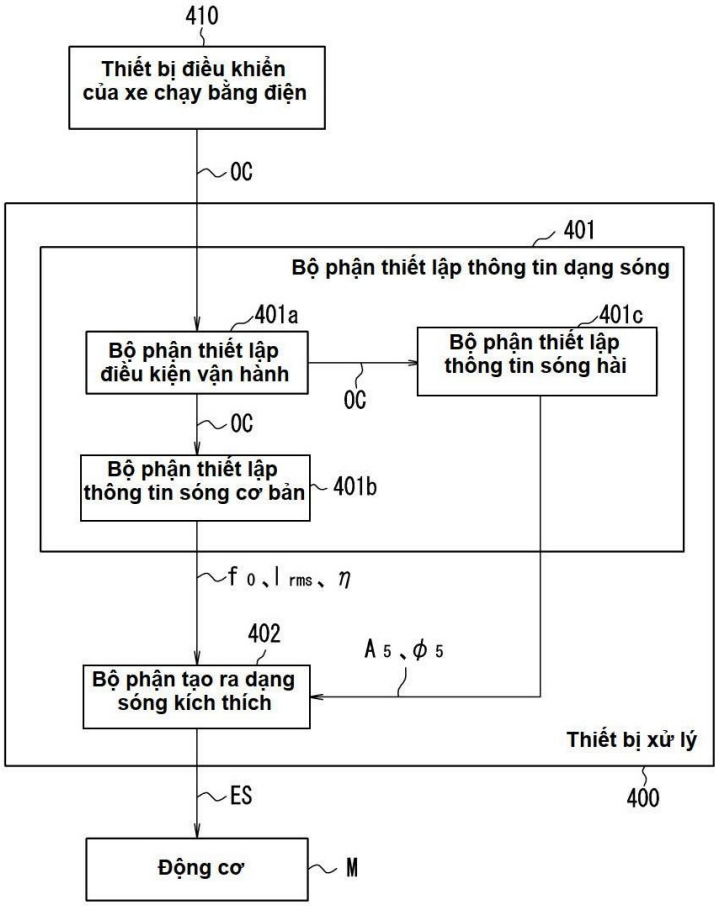
(11) **111185 A**
(21) **1-2024-07197**
(22) 09/03/2023
(30) 2022-053569 29/03/2022 JP
(51) ***H02P 23/04***
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/JP2023/009038 09/03/2023
(87) WO 2023/189349 A1 05/10/2023

(71) **NIPPON STEEL CORPORATION** (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071 Japan
(72) KAMIKAWABATA, Masahito (JP); HONMA, Rei (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ, XE CHẠY BẰNG ĐIỆN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ CHỨA CHƯƠNG TRÌNH**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xử lý, xe chạy bằng điện, phương pháp xử lý, và thiết bị lưu trữ chứa chương trình. Theo sáng chế, thiết bị xử lý (400) thiết lập biên độ (I_5) sóng hài bậc năm để tạo ra tỷ số biên độ (A_5) lớn hơn 20% và nhỏ hơn hoặc bằng 80%. Hơn nữa, thiết bị xử lý (400) thiết lập hiệu số pha (φ_5) để tạo ra pha của sóng hài bậc năm so với sóng cơ bản là pha sớm, và tạo ra hiệu số pha (φ_5) sao cho lớn hơn hoặc bằng 80° và nhỏ hơn hoặc bằng 106°.

Fig.4



(11) **111186 A**
(21) **1-2024-07198**
(22) 08/11/2019
(30) 10-2018-0136306 08/11/2018 KR
10-2018-0136249 08/11/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/KR2019/015200 08/11/2019
(87) WO 2020/096428 A1 14/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/06/2021
(51) ***H04N 19/109***; *H04N 19/11; H04N 19/503; H04N 19/122; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/119*
(62) 1-2021-03196
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không tạm thời, thiết bị giải mã video và thiết bị mã hóa video. Phương pháp giải mã video theo sáng chế có thể bao gồm các bước: chia khối mã hóa thành bộ phận dự báo thứ nhất và bộ phận dự báo thứ hai; suy ra danh sách ứng viên hợp nhất cho khối mã hóa; suy ra thông tin chuyển động thứ nhất của bộ phận dự báo thứ nhất và thông tin chuyển động thứ hai của bộ phận dự báo thứ hai bằng danh sách ứng viên hợp nhất; và dựa trên thông tin chuyển động thứ nhất và thông tin chuyển động thứ hai, thu được mẫu dự báo trong khối mã hóa.

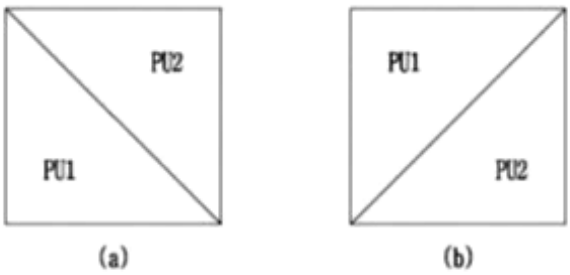


Fig. 23

(11) **111187 A**
(21) **1-2024-07202**
(22) 10/02/2023
(30) 202210190807.0 28/02/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/CN2023/075507 10/02/2023
(87) WO 2023/160414 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) ***G01S 5/02****; G01S 5/20*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) WANG, Qi (CN); PENG, Lan (CN); DU, Zhenguo (CN); WANG, Liang (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO KHOẢNG CÁCH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, và cụ thể, đến phương pháp đo khoảng cách, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không tạm thời, và thiết bị điện tử. Phương pháp đo khoảng cách bao gồm: Thiết bị điện tử thứ nhất thiết lập kết nối truyền thông với thiết bị điện tử thứ hai. Thiết bị điện tử thứ nhất nhận lệnh đo khoảng cách. Thiết bị điện tử thứ nhất nhận nhiều nhóm tín hiệu sóng âm được gửi bởi loa trong thiết bị điện tử thứ hai. Sau đó, thiết bị điện tử thứ nhất xác định, dựa trên nhiều nhóm tín hiệu sóng âm, thời điểm gửi, và vận tốc sóng âm, khoảng cách theo thời gian thực giữa thiết bị điện tử thứ nhất và thiết bị điện tử thứ hai khi mỗi nhóm tín hiệu sóng âm được nhận bởi thiết bị điện tử thứ nhất. Cuối cùng, thiết bị điện tử thứ nhất liên tục làm mới và hiển thị khoảng cách theo thời gian thực giữa thiết bị điện tử thứ nhất và thiết bị điện tử thứ hai thu được thông qua tính toán. Phương pháp đo khoảng cách dễ vận hành, và cải thiện trải nghiệm người dùng. Ngay cả khi thiết bị điện tử thứ nhất di chuyển một chút, thiết bị điện tử thứ nhất vẫn có thể hiển thị chính xác, theo thời gian thực, sự thay đổi về khoảng cách giữa thiết bị điện tử thứ nhất và thiết bị điện tử thứ hai. Điều này cải thiện độ chính xác hiển thị.

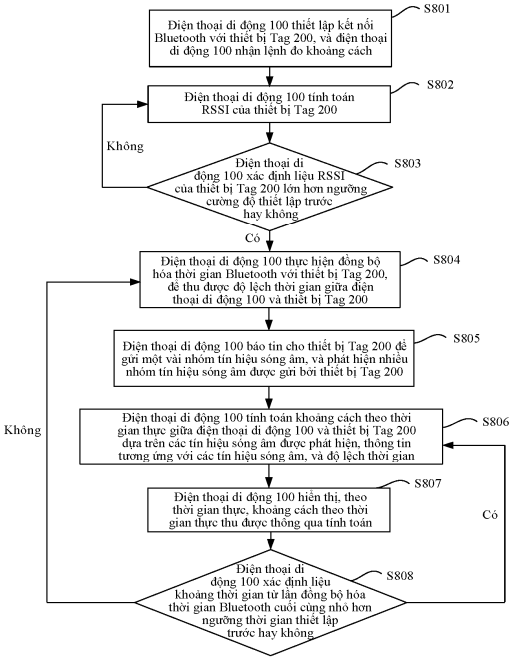


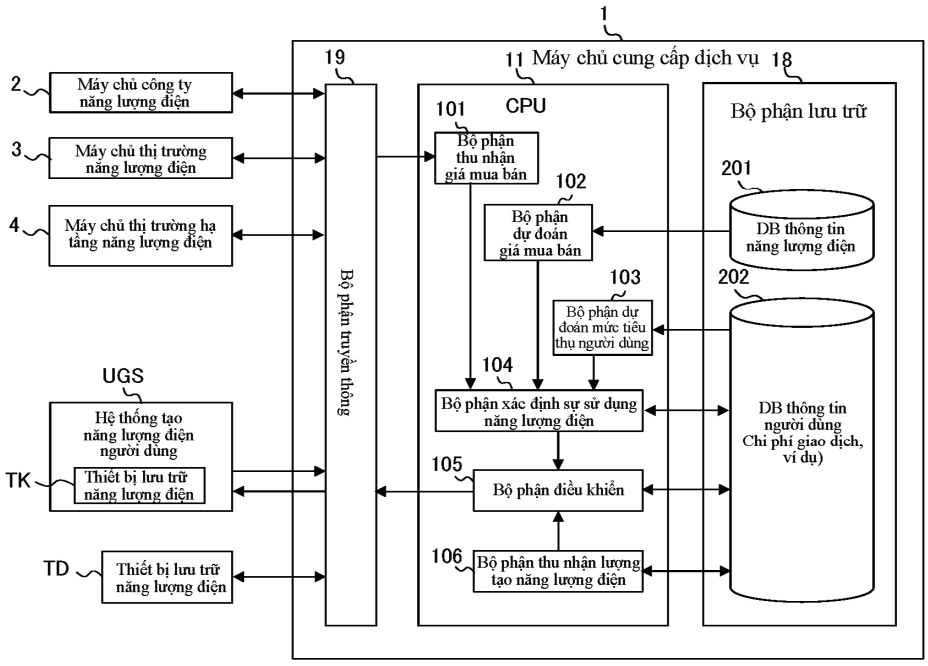
FIG. 8

(11) **111188 A**
(21) **1-2024-07203**
(22) 14/02/2023
(30) 2022-030042 28/02/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/JP2023/004917 14/02/2023
(87) WO 2023/162771 31/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) ***G06Q 50/06****; G06Q 10/04*
(71) **SUSTECH INC.** (JP)
3-1-14 Shiba, Minato-ku, Tokyo 1050014, Japan
(72) TANNO Yusuke (JP); OHASHI Akifumi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI**

(57) Mục đích của sáng chế là để tối đa lợi nhuận một cách toàn diện, bao gồm cung và cầu của năng lượng điện và năng lượng điện tiêu thụ hộ gia đình. Theo đó, sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin, phương pháp xử lý thông tin và phương tiện ghi. Máy chủ cung cấp dịch vụ (1) theo phương án bao gồm bộ phận thu nhận giá mua bán (101), bộ phận dự đoán giá mua bán (102), bộ phận dự đoán mức tiêu thụ người dùng (103), bộ phận xác định sự sử dụng năng lượng điện (104), và bộ phận điều khiển (105). Bộ phận xác định sự sử dụng năng lượng điện (104) xác định mẫu sử dụng năng lượng điện của người dùng dựa trên giá mua bán hiện tại được thu nhận bởi bộ phận thu nhận giá mua bán (101), lượng mức tiêu thụ hộ gia đình được dự đoán được dự đoán bởi bộ phận dự đoán mức tiêu thụ người dùng (103), giá mua bán được dự đoán được dự đoán bởi bộ phận dự đoán giá mua bán (102), và quy tắc được xác định trước nhằm tối đa lợi nhuận người dùng. Bộ phận điều khiển (105) điều khiển sự sử dụng năng lượng điện của người dùng dựa trên mẫu sử dụng được xác định. Do đó, vấn đề được mô tả trên được giải quyết.

Fig.4



(11) **111189 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07204**
(22) 25/09/2024
(30) 112137140 27/09/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) **G01B** 11/00
(71) **CHUNGHWA TELECOM CO., LTD.** (TW)
No. 99, Dianyan Rd., Yangmei Dist., Taoyuan City 326, Taiwan (R.O.C.)
(72) Chih-Chun LIU (TW); Zhe-Liang CHEN (TW); Yuan-Shuo CHANG (TW); Li-Jin HUANG (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CẢM BIẾN TRẠNG THÁI NGÀM KẸP VÀ PHÁT HIỆN CÔNG TEN NƠ CHO CẨU CÔNG TEN NƠ, VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và hệ thống cảm biến trạng thái ngàm kẹp và phát hiện công ten nơ và phương tiện ghi đọc được bằng máy tính của chúng cho cẩu công ten nơ trên tàu, trong đó sáng chế sử dụng trực tiếp kỹ thuật nhận dạng hình ảnh dựa trên trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence, AI) để cảm biến vị trí và trạng thái của ngàm kẹp của cẩu công ten nơ, sau đó nhận dạng loại hoạt động treo (xếp/dỡ). Ngoài ra, ít nhất một camera được sử dụng để phát hiện hình ảnh bề mặt công ten nơ của ít nhất một mặt của công ten nơ treo. Bằng cách phân tích thêm hình ảnh bề mặt công ten nơ, có thể thu được thông tin đầy đủ về công ten nơ, như số hiệu công ten nơ, loại công ten nơ, mã hàng hóa nguy hiểm hàng hải quốc tế (International Maritime Dangerous Goods, IMDG) và niêm phong. Ngoài ra, việc tích hợp với hệ thống vận hành cảng có thể hỗ trợ người vận hành tại chỗ kiểm tra nhanh dữ liệu công ten nơ và đẩy nhanh hiệu quả các hoạt động tại mạn tàu tại các cảng công ten nơ.

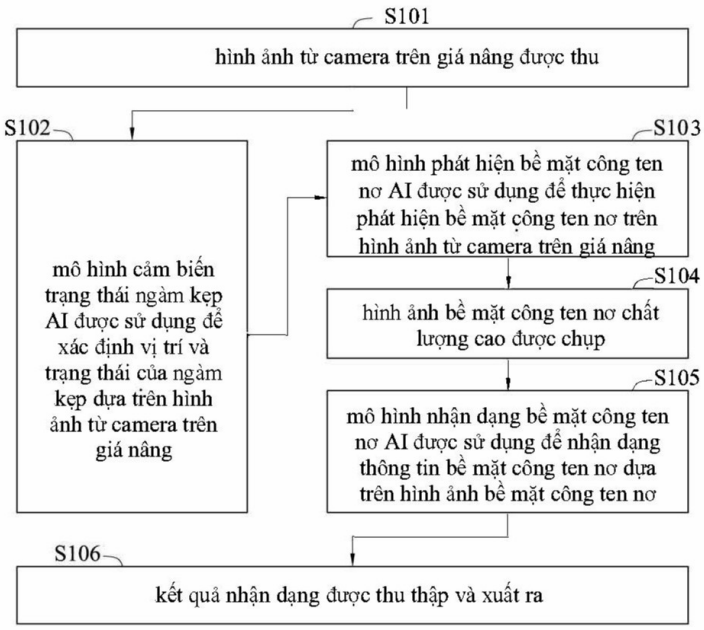


FIG. 1

(11) **111190 A**
(21) **1-2024-07205**
(22) 10/09/2019
(30) 201811053068.0 10/09/2018 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/CN2019/105024 10/09/2019
(87) WO 2020/052534 A1 19/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/04/2021
(51) ***H04N 19/13***; *H04N 19/61; H04N 19/176*
(62) 1-2021-01851
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) CHEN, Huanbang (CN); YANG, Haitao (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, BỘ GIẢI MÃ VIĐEO, BỘ MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo và bộ giải mã viđeo. Phương pháp giải mã viđeo này bao gồm các bước: phân tách dòng bit thu được để thu nhận thành phần cú pháp cần được giải mã entrôpi trong khối hiện tại, trong đó thành phần cú pháp cần được giải mã entrôpi trong khối hiện tại bao gồm thành phần cú pháp 1 hoặc thành phần cú pháp 2 trong khối hiện tại; thu nhận mô hình ngữ cảnh tương ứng với thành phần cú pháp cần được giải mã entrôpi, trong đó mô hình ngữ cảnh tương ứng với thành phần cú pháp 1 được xác định từ tập hợp mô hình ngữ cảnh được thiết đặt trước, hoặc mô hình ngữ cảnh tương ứng với thành phần cú pháp 2 được xác định từ tập hợp mô hình ngữ cảnh; thực hiện việc giải mã entrôpi trên thành phần cú pháp cần được giải mã entrôpi dựa vào mô hình ngữ cảnh tương ứng với thành phần cú pháp cần được giải mã entrôpi trong khối hiện tại; thực hiện quy trình dự báo trên khối hiện tại dựa vào thành phần cú pháp mà trong khối hiện tại và được thu nhận nhờ việc giải mã entrôpi, để thu nhận khối dự báo của khối hiện tại; và thu nhận ảnh được tái cấu trúc của khối hiện tại dựa vào khối dự báo của khối hiện tại. Theo sáng chế, không gian lưu trữ ít hơn có thể được chiếm giữ bởi mô hình ngữ cảnh.

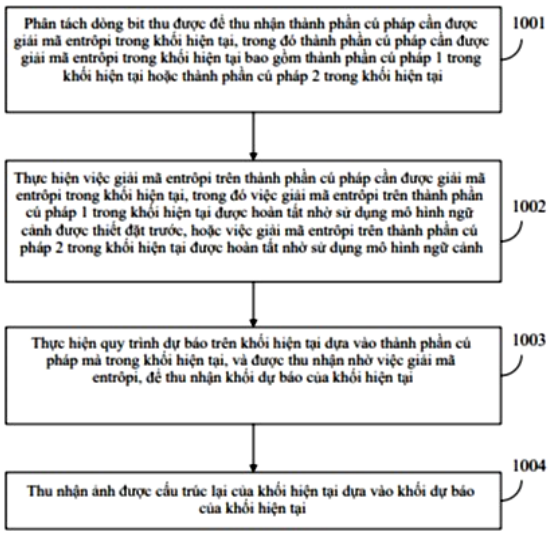


FIG. 10

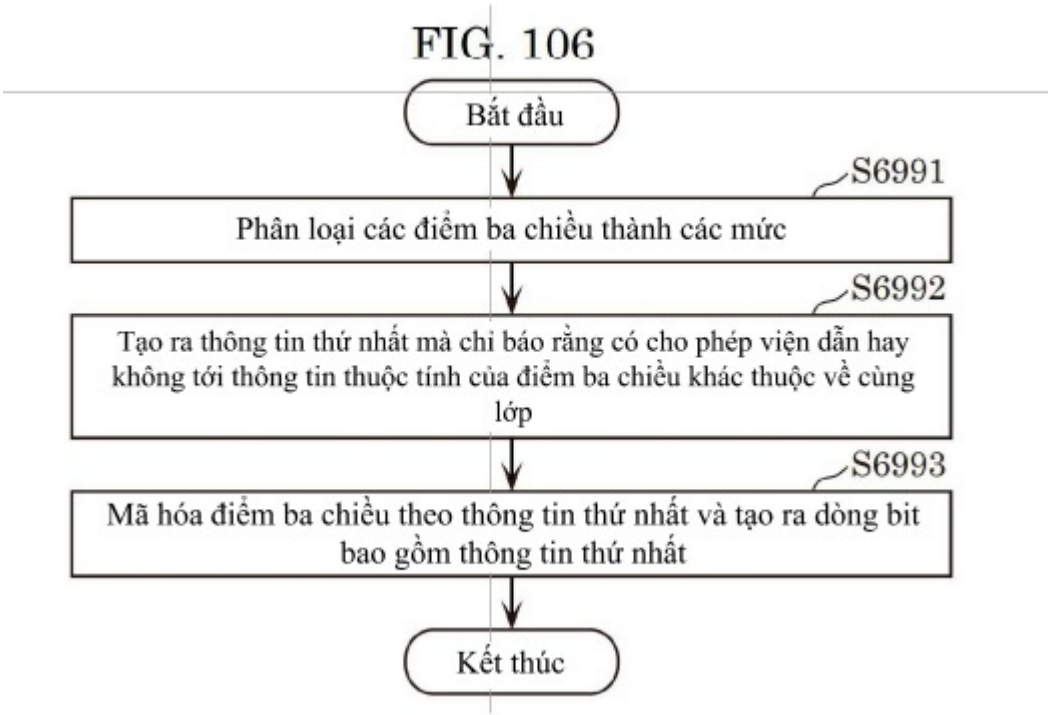
(11) **111191 A**
(21) **1-2024-07206**
(22) 06/09/2019
(30) 62/728,666 07/09/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 02/02/2021
(86) PCT/RU2019/050141 06/09/2019
(87) WO 2020/050752 A1 12/03/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/02/2021
(51) ***H04N 19/50****; H04N 19/82; H04N 19/132; H04N 19/14*
(62) 1-2021-00559
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) FILIPPOV, Alexey Konstantinovich (RU); CHEN, Jianle (CN); RUFITSKIY, Vasily Alexeevich (RU)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, BỘ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo, trong đó phương pháp này bao gồm xử lý dự báo liên đới của khối thứ nhất, trong đó xử lý dự báo liên đới bao gồm việc lọc nội suy điểm ảnh phụ của các mẫu của khối tham chiếu; xử lý dự báo nội bộ của khối thứ hai, trong đó xử lý dự báo nội bộ bao gồm việc lọc nội suy điểm ảnh phụ của các mẫu tham chiếu; trong đó phương pháp còn bao gồm việc lựa chọn các hệ số lọc nội suy dùng cho việc lọc nội suy điểm ảnh phụ dựa vào độ dịch điểm ảnh phụ giữa các vị trí mẫu tham chiếu số nguyên và các vị trí của các mẫu tham chiếu phân số, trong đó đối với cùng các độ dịch điểm ảnh phụ cùng các hệ số lọc nội suy được lựa chọn cho xử lý dự báo nội bộ và xử lý dự báo liên đới. Sáng chế còn đề cập đến bộ mã hóa và bộ giải mã.

(11) **111192 A**
(21) **1-2024-07207**
(22) 27/12/2019
(30) 62/785,966 28/12/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 22/06/2021
(86) PCT/JP2019/051537 27/12/2019
(87) WO 2020/138464 A1 02/07/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/05/2022
(51) ***G06T 9/00***
(62) 1-2021-03737
(71) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA** (US)
2050 W 190th Street Suite 450, Torrance, California 90504 United States of America
(72) SUGIO, Toshiyasu (JP); IGUCHI, Noritaka (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DỮ LIỆU BA CHIỀU, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU BA CHIỀU, THIẾT BỊ MÃ HÓA DỮ LIỆU BA CHIỀU VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU BA CHIỀU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa dữ liệu ba chiều bao gồm: phân loại các điểm ba chiều được chứa trong dữ liệu đám mây điểm thành các lớp, dựa trên thông tin hình học của các điểm ba chiều (S6991); tạo ra thông tin thứ nhất mà chỉ báo rằng có cho phép viện dẫn hay không, đối với điểm ba chiều hiện tại được chứa trong các điểm ba chiều, tới thông tin thuộc tính của điểm ba chiều khác thuộc về cùng lớp như điểm ba chiều hiện tại (S6992); và mã hóa thông tin thuộc tính của điểm ba chiều hiện tại để tạo ra dòng bit, bằng cách viện dẫn hoặc không viện dẫn tới thông tin thuộc tính của điểm ba chiều khác theo thông tin thứ nhất (S6993). Dòng bit này bao gồm thông tin thứ nhất.

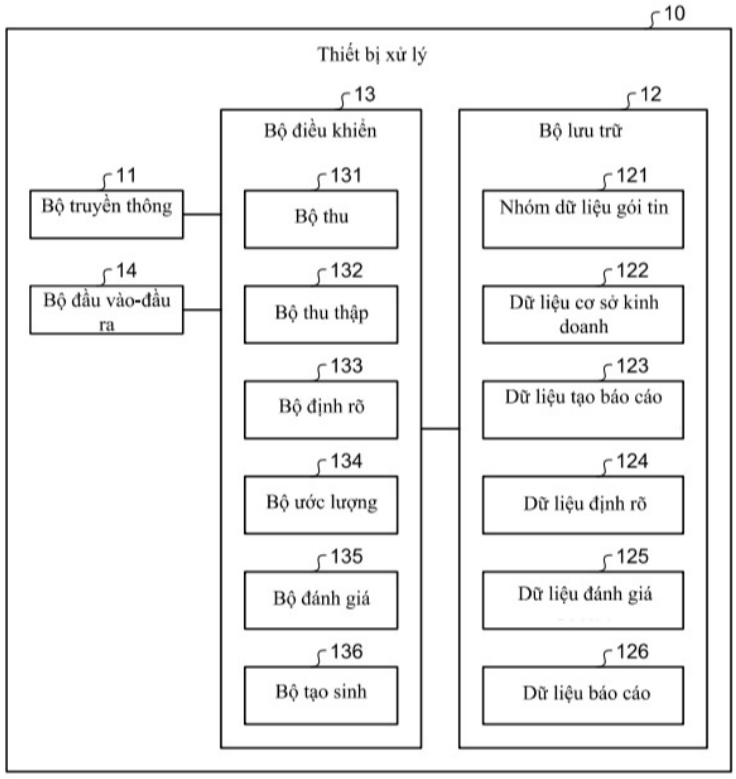
FIG. 106



(11) **111193 A**
(21) **1-2024-07209**
(22) 24/03/2023
(30) 2022-051813 28/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/JP2023/012026 24/03/2023
(87) WO 2023/190257 A1 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) ***H04L 43/06****; H04L 12/22; H04L 12/28*
(71) **NTT COMMUNICATIONS CORPORATION** (JP)
2-3-1, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8019 Japan
(72) Toru MINAKUCHI (JP); Keisuke MATSUSHIMA (JP); Junichi KAJITANI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý (10) bao gồm bộ thu thập (132) được tạo cấu hình để thu thập dữ liệu truyền thông ca mạng OT (Operational Technology - Công nghệ vận hành); bộ thu (131) được tạo cấu hình để thu thông tin biểu diễn loại hình kinh doanh và quy mô của cơ sở kinh doanh trong đó mạng OT được xây dựng; bộ định rõ (133) được tạo cấu hình để định rõ môi trường truyền thông của mạng OT dựa trên dữ liệu truyền thông; bộ đánh giá (135) được tạo cấu hình để thực hiện đánh giá; và bộ tạo sinh (136) được tạo cấu hình để tạo ra báo cáo biểu diễn kết quả đánh giá được thực hiện bởi bộ đánh giá (135)

FIG.2



(11) **111194 A**
(21) **1-2024-07211**
(22) 23/03/2023
(30) 102022000005909 25/03/2022 IT
(43) 26/05/2025
(85) 25/09/2024
(86) PCT/IT2023/050090 23/03/2023
(87) WO2023/181088 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2024
(51) ***G01G 3/12**; G01G 21/23; C21C 5/52; F27B 3/28*
(71) **DANIELI & C. OFFICINE MECCANICHE S.P.A.** (IT)
Via Nazionale, 41, 33042 BUTTRIO (UD), Italy
(72) RIGA, Enrico (IT); SCOTTI, Franco (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ CÂN, HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN VIỆC NẠP VẬT LIỆU NẠP VÀO LÒ, MÁY MÓC SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TƯƠNG ỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cân dùng cho vật liệu nạp được nạp vào lò hồ quang điện, mà bao gồm nhiều bộ đỡ mỗi bộ đỡ bao gồm tấm trên, tấm dưới và chi tiết cân tiếp xúc với và được bố trí giữa hai tấm nêu trên, trong đó ít nhất một trong số các chi tiết cân nêu trên là cảm biến tải trọng dạng trụ đứng, và trong đó mỗi bộ đỡ bao gồm hai chi tiết kết nối vuông góc với nhau, mỗi tấm có thanh giằng được kết nối với ít nhất một đầu cuối trên để kết nối với tấm trên và với ít nhất một đầu cuối dưới để kết nối với tấm dưới.

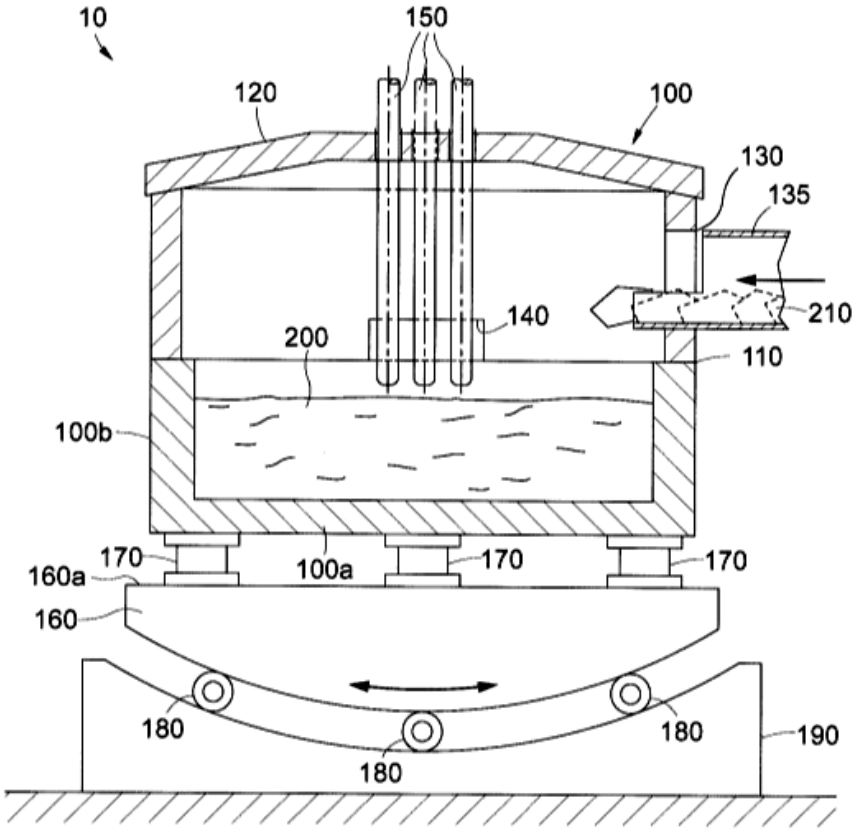


fig. 1

(11) **111195 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07213**
(22) 26/09/2024
(30) 2023-173647 05/10/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/09/2024
(51) ***B62M 7/12***
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Makoto FUJIKUBO (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG VÀ XE**

(57) Mục đích của sáng chế là cho phép dễ dàng tháo hộp bánh răng dùng để chứa cơ cấu truyền động như cơ cấu giảm tốc.
Cơ cấu dẫn động (16) bao gồm: hộp động cơ (42) có khoang chứa động cơ (46) để chứa động cơ điện (12); hộp bánh răng (43) mà được bố trí liền kề với hộp động cơ (42) và có khoang chứa cơ cấu truyền động (47) để chứa cơ cấu truyền động của động cơ điện (12); và các phần lắp (61, 62) để lắp cố định hộp động cơ (42) và hộp bánh răng (43) với nhau, trong đó các phần lắp (61, 62) có phần lắp thứ nhất (61) mà được bố trí trong vùng gối chồng lên động cơ điện (12) theo hướng sắp xếp của hai hộp (42, 43) và phần lắp thứ nhất (61) có khả năng được lắp cố định vào hộp động cơ (42) từ phía hộp bánh răng (43).

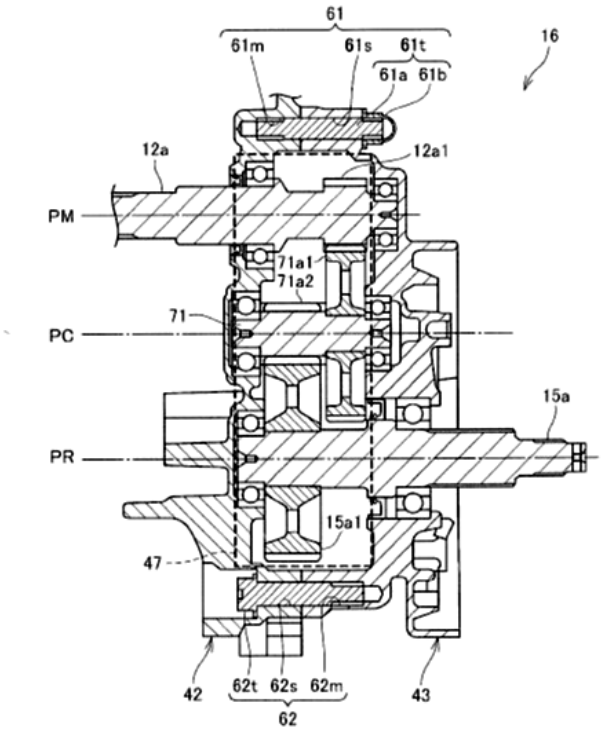


FIG.6

(11) **111196 A**
(21) **1-2024-07218**
(22) 06/06/2023
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/CN2023/098483 06/06/2023
(87) WO 2024/250165 12/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***E04F 11/06***
(71) **SUZHOU PICA ALUMINUM INDUSTRY LTD.** (CN)
No. 109 Maopeng Road, Xukou Town, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu 215164, China
(72) XIE, Xiaoyan (CN); YOU, Hongwei (CN)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
(54) **THANG BẬC GẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến thang bậc gấp bao gồm trụ thang phía trước; trụ thang phía sau, đầu trên cùng của trụ thang phía sau được lắp bản lề vào đầu trên cùng của trụ thang phía trước, góc giữa trụ thang phía trước và phía sau có thể thay đổi, do đó thang bậc gấp được chuyển đổi giữa trạng thái gấp và trạng thái mở; cụm bậc bao gồm bậc thứ nhất được bố trí song song, và đầu phía trước của bậc thứ nhất được lắp bản lề vào trụ thang phía trước; và cơ cấu đóng mở bao gồm bộ phận chuyển động được bố trí trên bậc thứ nhất; và cụm dẫn hướng được bố trí trên trụ thang phía sau và được cung cấp ray dẫn hướng khớp với bộ phận chuyển động, ray dẫn hướng có vị trí thứ nhất nằm ở đầu dưới cùng của ray dẫn hướng và vị trí thứ hai, trong trường hợp bộ phận chuyển động ở vị trí thứ nhất, thang bậc gấp ở trạng thái mở, trong trường hợp bộ phận chuyển động ở vị trí thứ hai, thang bậc gấp ở trạng thái gấp, và ray dẫn hướng được cung cấp cấu trúc dừng để ngăn bộ phận chuyển động di chuyển về phía vị trí thứ hai trong trường hợp bộ phận chuyển động ở vị trí thứ nhất.

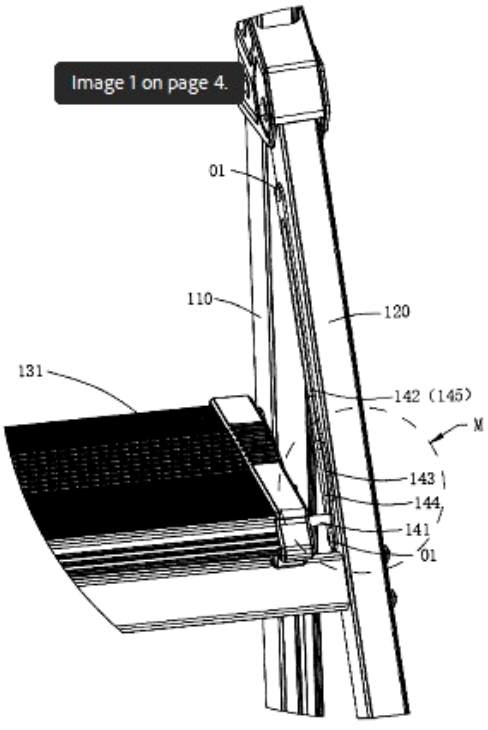


FIG. 3a

(11) **111197 A**
(21) **1-2024-07219**
(22) 24/05/2024
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/CN2023/095947 24/05/2024
(87) WO 2024/239262 A1 28/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***E06C 1/18***
(71) **SUZHOU PICA ALUMINUM INDUSTRY LTD.** (CN)
No. 109 Maopeng Road, Xukou Town, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu 215164, China
(72) XIE, Xiaoyan (CN)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
(54) **THÂN THANG, KHỚP THANG VÀ THANG**

(57) Sáng chế đề cập đến khớp thang, khớp thang bao gồm hai thân thang và khớp thang được tạo kết cấu để nối các thân thang liền kề. Thân thang bao gồm thân đỡ dọc có rãnh được bố trí ở đầu của thân đỡ dọc để ghép với khớp thang. Khớp thang bao gồm hai bộ phận chèn để chèn vào rãnh, bộ phận chèn bao gồm đầu tự do và đầu cố định đối diện với đầu tự do, và bao gồm mặt thứ nhất đối diện với hướng uốn của khớp thang, mặt thứ nhất của bộ phận chèn bao gồm các đoạn thứ nhất và đoạn thứ hai, đoạn thứ nhất được làm lõm vào và kéo dài từ đầu cố định đến đầu tự do của mặt thứ nhất của bộ phận chèn, và các đoạn thứ nhất và đoạn thứ hai được bố trí theo trình tự theo hướng từ đầu cố định đến đầu tự do của bộ phận chèn. Khớp thang có thể tránh hiện tượng tập trung ứng suất của khớp thang và/hoặc thân thang tại vị trí này, do đó tránh được hư hỏng hoặc gãy khớp thang và/hoặc thân thang. Sáng chế cũng đề xuất thân thang và thang.

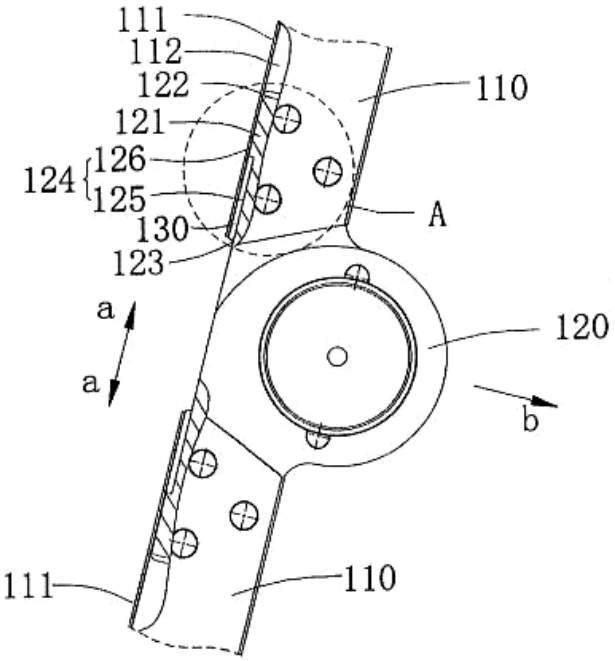
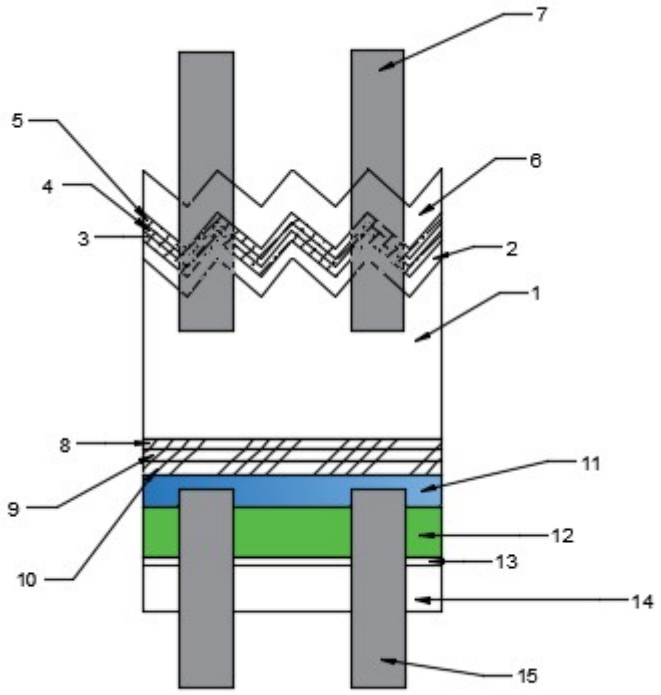


FIG. 2

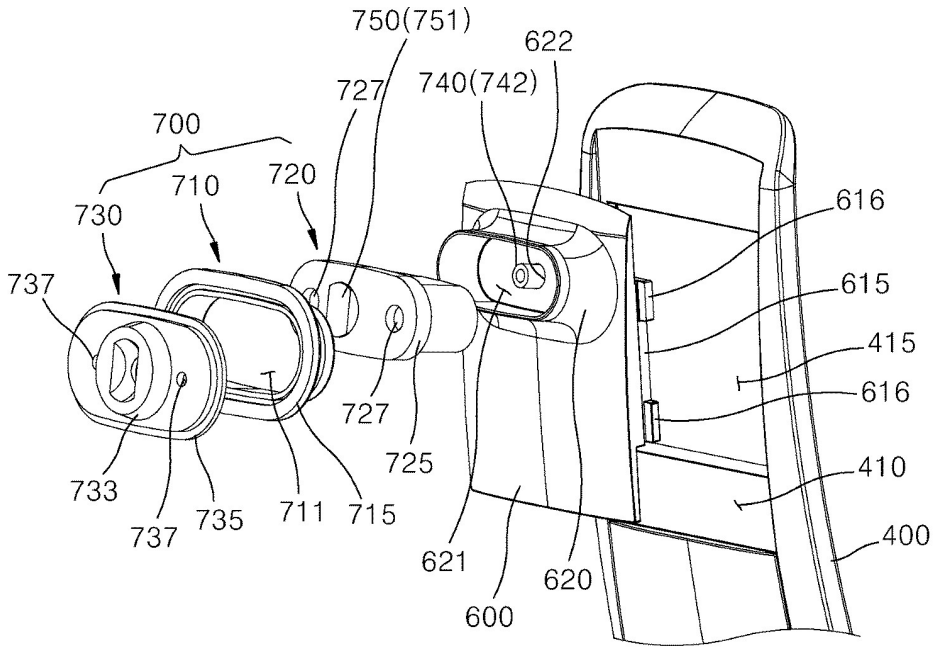
(11) **111198 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07220**
(22) 26/09/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/10/2024
(51) ***H01L 31/028****; H01L 31/074*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TOPCON CÓ CẤU TRÚC LỚP THỤ ĐỘNG MẶT TRƯỚC VÀ MẶT SAU NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến pin năng lượng mặt trời bao gồm nền bán dẫn có mặt trên và mặt dưới đối diện nhau, các lớp xuyên hầm được đặt ở mặt dưới của nền bán dẫn, các lớp dẫn điện pha tạp được bố trí ở dưới các lớp xuyên hầm, kết cấu PN được tạo ở mặt trên của nền bán dẫn, các lớp thụ động hóa được bố trí ở mặt trên của kết cấu PN. Trong đó, lớp thụ động hóa gồm ba lớp oxit nhôm, lớp dẫn điện pha tạp thứ nhất, lớp dẫn điện pha tạp thứ hai có nồng độ pha tạp tăng dần theo thứ tự tương ứng và lớp dẫn điện pha tạp thứ nhất có nồng độ pha tạp thay đổi giảm dần theo chiều từ lớp dẫn điện pha tạp thứ hai đến lớp xuyên hầm thứ ba.



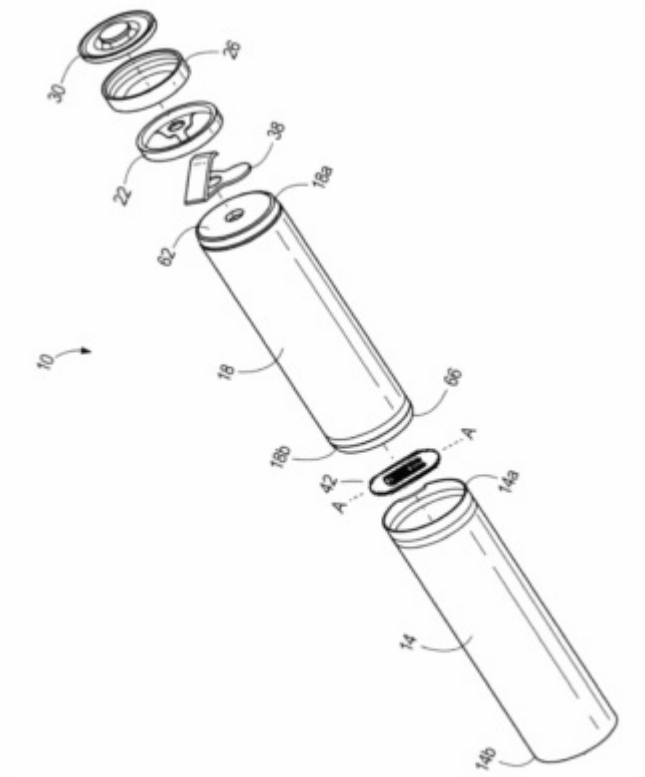
(11) **111199 A**
(21) **1-2024-07225**
(22) 17/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/KR2022/003711 17/03/2022
(87) WO 2023/176995 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***A47C 1/024****; A47C 7/42; A47C 7/44; A47C 7/38*
(71) **SIDIZ INC.** (KR)
67-20, Segyosandan-ro Pyeongtaek-si Gyeonggi-do 17843, Republic of Korea
(72) LEE, Young Tak (KR); YOON, Dae Ho (KR); LEE, Sang Jae (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **GHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến ghế có khả năng nâng cao sự thoải mái khi ngồi bằng cách uốn cong khung tựa lưng khi điều chỉnh góc về phía trước/phía sau của tựa lưng để ngăn không cho bộ phận đỡ thắt lưng tách khỏi eo người dùng sao cho toàn bộ tựa lưng đỡ tải trọng người dùng và phân tán tải trọng người dùng tác dụng vào tựa lưng. Ghế bao gồm khung tựa lưng được tạo cấu trúc để đỡ tựa lưng, trụ lưng ghế được lắp với phần đáy của khung tựa lưng bằng bản lề và được tạo cấu trúc để có thể xoay về phía trước và phía sau quanh phần dưới, khung trượt lưng ghế được lắp với trụ lưng ghế phía trên bản lề để có thể trượt lên và xuống, và đầu nối lưng ghế được tạo cấu trúc để kết nối khung tựa lưng và khung trượt lưng ghế, trong đó đầu nối lưng ghế di chuyển khung tựa lưng theo hướng trong đó tải trọng người dùng tác dụng.



(11) **111200 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07235**
(22) 26/09/2024
(30) 202311271994.6 28/09/2023 CN
(51) ***H01M 50/533***
(71) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) Jin Wei LI (CN); Dan GENG (CN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **TẤM GOM DÒNG ĐIỆN VÀ ĐƠN VỊ ẮC QUY CÓ CHỨA TẤM GOM DÒNG ĐIỆN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm gom dòng điện dùng cho điện cực âm của đơn vị ắc quy. Tấm gom dòng điện này có chứa: phần thân chính mà tạo thành thân chính của tấm gom dòng điện; vùng hàn mà được sắp xếp tại chỗ gần như là tâm của phần thân chính; và phần nối mà nối vùng hàn với phần thân chính, trong đó ngoài việc được nối với phần nối, vùng hàn được tách khỏi phần thân chính bởi lỗ thông.



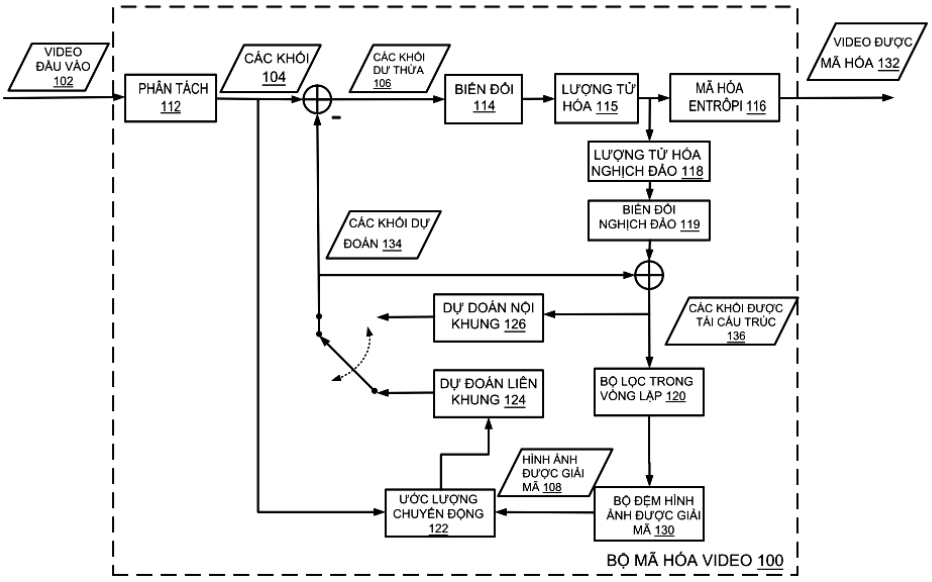
Hình 1

(11) **111201 A**
(21) **1-2024-07236**
(22) 02/03/2023
(30) 63/268,919 04/03/2022 US
63/362,824 11/04/2022 US
63/362,958 13/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/063612 02/03/2023
(87) WO 2023/168358 A2 07/09/2023
(51) ***G06F 17/17****; H04N 19/00; H04N 19/80; H04N 19/159; H04N 19/50; G06T 3/40; H04N 19/117*

(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) GAN, Jonathan (AU); YU, Yue (US); YU, Haoping (US)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO TỪ DÒNG BIT VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa video, phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời và phương pháp giải mã video từ dòng bit video. Theo một số phương án, bộ mã hóa video mã hóa video vào dòng bit video. Bộ mã hóa video truy cập vào tập hợp các khung của video và thực hiện dự đoán liên khung cho tập hợp các khung sử dụng tập hợp các bộ lọc nội suy được số nguyên hóa để tạo ra các phần dư dự đoán để được mã hóa vào dòng bit video. Tập hợp các bộ lọc nội suy được số nguyên hóa được tạo ra bằng cách số nguyên hóa tập hợp các bộ lọc nội suy, mỗi trong số tập hợp các bộ lọc nội suy có các hệ số bộ lọc dấu phẩy động. Đối với mỗi bộ lọc nội suy, hai trị số hệ số bộ lọc được số nguyên hóa được tạo ra cho mỗi hệ số bộ lọc và tập hợp các ứng viên bộ lọc được tạo ra dựa trên hai trị số được số nguyên hóa cho mỗi hệ số bộ lọc. Chỉ số lỗi cho mỗi ứng viên bộ lọc được tính toán và bộ lọc nội suy được số nguyên hóa có chỉ số lỗi thấp nhất được chọn cho bộ lọc nội suy từ tập hợp các ứng viên bộ lọc.



(11) **111202 A**
(21) **1-2024-07239**
(22) 01/02/2021
(30) 20200118 31/01/2020 NO
(43) 26/05/2025
(85) 01/02/2021
(86) PCT/EP2021/052301 01/02/2021
(87) WO2021/152170 05/08/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***B65G 1/04***; *A62C 3/00; B62D 33/02*
(62) 1-2022-05433
(71) **AUTOSTORE TECHNOLOGY AS** (NO)
Stokkastrandvegen 85, N-5578 Nedre Vats Norway
(72) AUSTRHEIM, Trond (NO); BEKKEN, Børge (NO)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỆ THỐNG CẤT GIỮ VÀ TÌM KIẾM TỰ ĐỘNG CÓ KẾT CẤU KHUNG

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tấm môđun, trong đó các bộ phận tấm (16) có các chức năng khác nhau có thể dễ được gài vào giữa các thanh thẳng đứng của kết cấu khung của hệ thống cất giữ và tìm kiếm. Hệ thống tấm môđun theo sáng chế có thể có chức năng như kết cấu giữ ổn định dùng cho kết cấu khung. Theo khía cạnh này của sáng chế, các bộ phận tấm (16) của hệ thống là các bộ phận tấm giằng, mà có thể được nối giữa các thanh thẳng đứng liền kề (102) của kết cấu khung (100). Theo khía cạnh khác, các bộ phận tấm có thể tạo ra một số chức năng khác hoặc ngoài chức năng giữ ổn định, ví dụ, các bộ phận tấm chức năng có thể là các tấm cách nhiệt, tấm chống cháy, tấm cách âm và các tấm tương tự, nhờ đó các tấm có thể được dùng để tạo ra các vùng hoặc rào chắn trong khung, ví dụ để tạo ra vùng được làm lạnh, vùng cách âm hoặc tường chắn lửa để tạo ra vùng bảo vệ chống cháy.

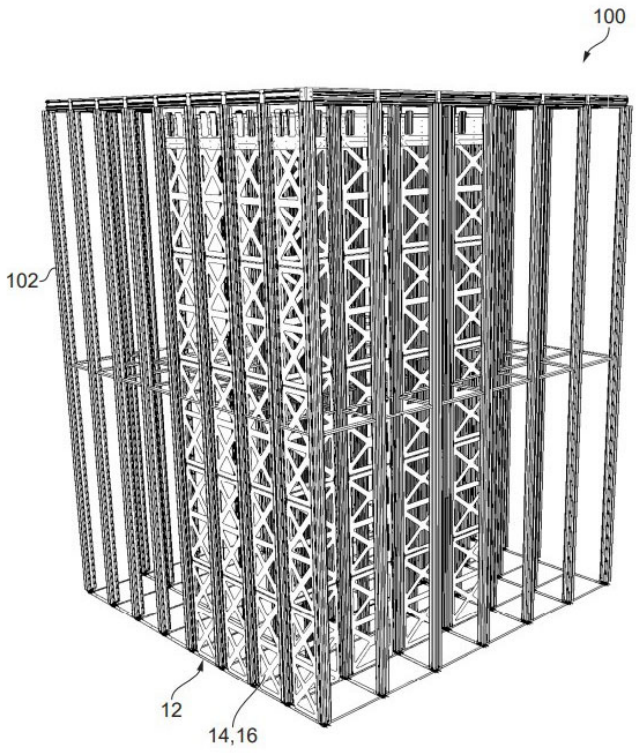


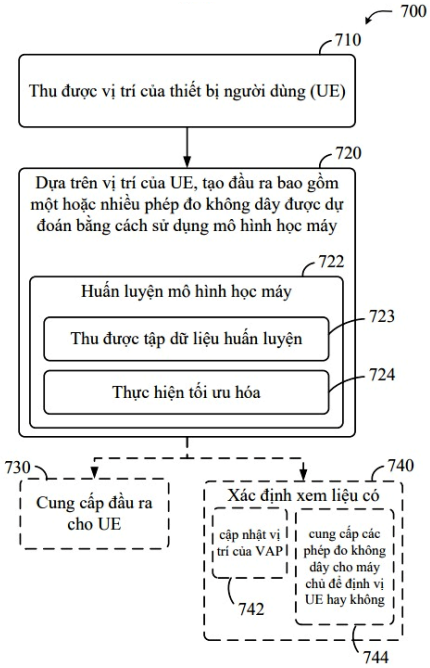
Fig.4

(11) **111203 A**
(21) **1-2024-07241**
(22) 28/02/2023
(30) 17/657,920 04/04/2022 US
(51) ***G01S 5/02***
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/014166 28/02/2023
(87) WO 2023/196067 A1 12/10/2023

(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) AMIRI, Roohollah (IR); YERRAMALLI, Srinivas (IN); YOO, Taesang (US); HIRZALLAH, Mohammed Ali Mohammed (JO); ZORGUI, Marwen (TN); FAHIM, Mohammad Tarek (EG); PRAKASH, Rajat (US); ZHANG, Xiaoxia (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **NÚT MẠNG, MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN DỮ LIỆU KÊNH KHÔNG DÂY**

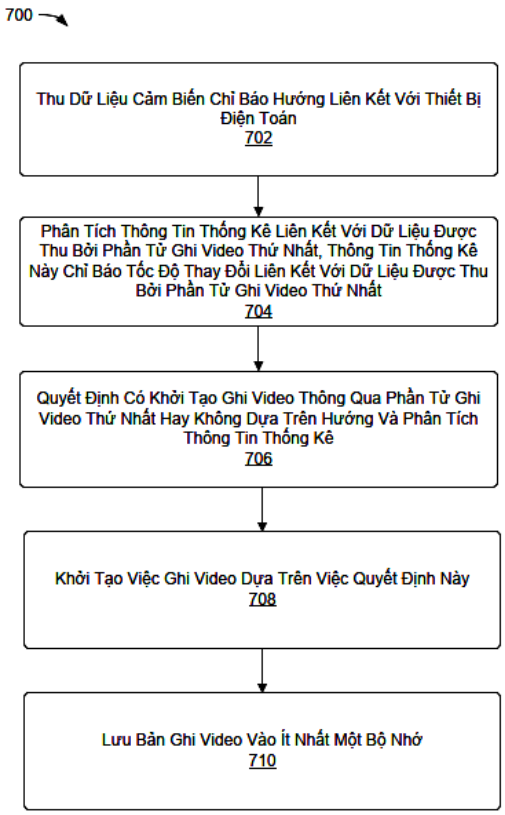
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và máy dự đoán các phép đo không dây dựa trên các điểm truy cập ảo được mô tả. Theo một số phương án, có thể thu được vị trí của thiết bị người dùng (UE), và dựa trên vị trí của UE, đầu ra có thể được tạo bằng cách sử dụng mô hình học máy, đầu ra bao gồm một hoặc nhiều phép đo không dây được dự đoán. Đầu ra có thể chỉ báo về kênh không dây trong môi trường nhiều đường truyền. Trong một số biến thể, mô hình học máy có thể đã được huấn luyện bằng cách thu được tập dữ liệu huấn luyện bao gồm dữ liệu thành phần đường truyền và các vị trí sự thật nền tảng của thiết bị không dây, và thực hiện tối ưu hóa đối với dữ liệu thành phần nhiều đường truyền và các vị trí sự thật nền tảng. Theo một số phương án triển khai, đầu ra huấn luyện bao gồm thành phần nhiều đường truyền được dự đoán có thể được tạo trong quá trình huấn luyện, và việc tối ưu hóa có thể bao gồm việc giảm thiểu sai số lặp lại giữa ít nhất thành phần nhiều đường truyền được dự đoán và thành phần nhiều đường truyền được dán nhãn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nút mạng trong mạng không dây.



HÌNH 7

(11) **111204 A**
(21) **1-2024-07242**
(22) 16/03/2023
(30) 17/714,055 05/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/064595 16/03/2023
(87) WO 2023/196737 A1 12/10/2023
(51) ***H04N 5/76***; *H04N 23/61; H04N 23/695; H04N 21/4223*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) SETHIA, Sandeep (IN); AGARWAL, Tanmay (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ GHI VÀ PHƯƠNG PHÁP GHI VIDEO, VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Nhìn chung, sáng chế đề cập đến các kỹ thuật ghi video. Một số khía cạnh của sáng chế bao gồm các hệ thống và kỹ thuật để tự động khởi tạo việc ghi video. Một thiết bị ghi ví dụ có thể bao gồm ít nhất một bộ nhớ, và một hoặc nhiều bộ xử lý được ghép nối với ít nhất một bộ nhớ này và được tạo cấu hình để: thu dữ liệu cảm biến chỉ báo hướng liên kết với thiết bị ghi; phát hiện sự chênh lệch giữa thông tin thống kê liên kết với khung thứ nhất được thu bởi phần tử ghi video thứ nhất và thông tin thống kê liên kết với khung thứ hai được thu bởi phần tử ghi video thứ nhất; quyết định xem có nên khởi tạo việc ghi video thông qua phần tử ghi video thứ nhất hay không dựa trên hướng này và sự chênh lệch được phát hiện; khởi tạo việc ghi video dựa trên việc quyết định này; và lưu bản ghi video vào ít nhất một bộ nhớ.



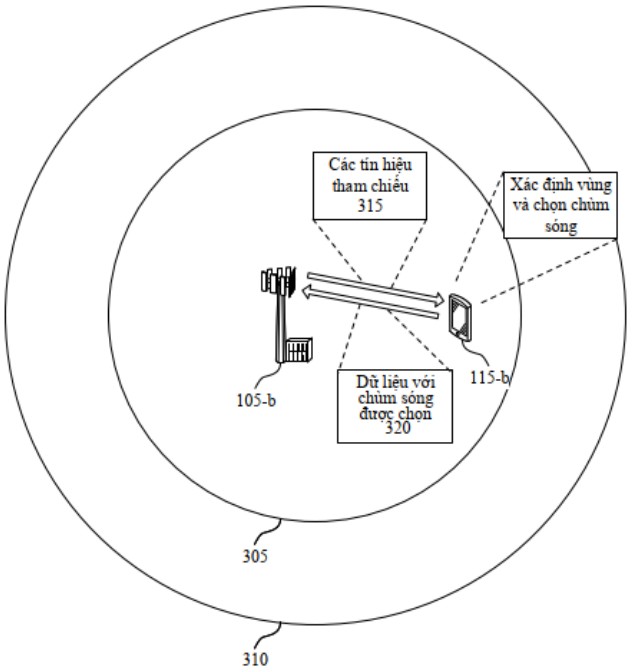
HÌNH 7

(11) **111205 A**
(21) **1-2024-07253**
(22) 16/03/2023
(30) 17/712,790 04/04/2022 US
(51) ***H04B 7/06***
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/015358 16/03/2023
(87) WO 2023/196097 A1 12/10/2023

(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) RAGHAVAN, Vasanthan (IN); LI, Junyi (US); ZHANG, Danlu (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THỰC THỂ MẠNG THỨ NHẤT**

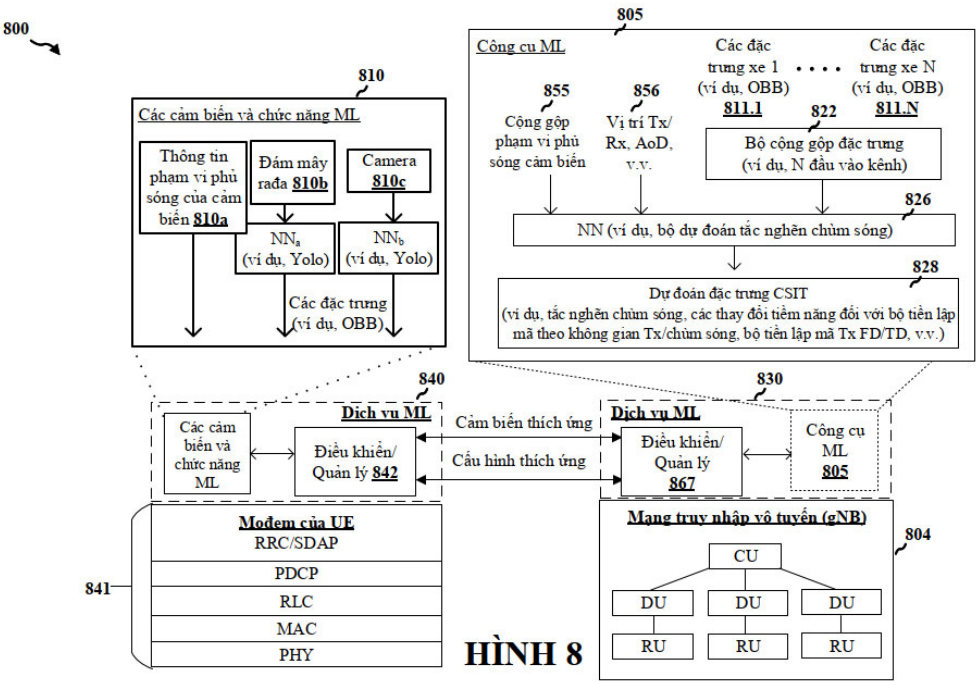
(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp, hệ thống, máy và thiết bị truyền thông không dây. Nhìn chung, các kỹ thuật được mô tả đề xuất để xác định hiệu quả vùng đặt thiết bị người dùng (UE) trong đó. UE có thể thực hiện các phép đo trên các tín hiệu tham chiếu nhận được từ thực thể mạng thứ nhất để xác định vùng đặt UE trong đó. Trong một số trường hợp, UE có thể cung cấp các phép đo hoặc thông tin khác cho thực thể mạng thứ hai và thực thể mạng thứ hai có thể cho biết vùng đặt UE trong đó đến UE dựa trên các phép đo hoặc thông tin khác. Thực thể mạng thứ hai hoặc UE cũng có thể chỉ báo vùng đặt UE trong đó cho thực thể mạng thứ nhất. Sau đó, UE và thực thể mạng thứ nhất có thể chọn các chùm sóng phù hợp để truyền thông dựa trên vùng đặt UE trong đó.



HÌNH 3

(11) **111206 A**
(21) **1-2024-07254**
(22) 27/01/2023
(30) 17/714,946 06/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/061488 27/01/2023
(87) WO 2023/196701 A1 12/10/2023
(51) ***H04B 7/06***; *H04B 7/08*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) KESAVAREDDIGARI, Himaja (IN); GUAN, Kyle Chi (US); LI, Qing (US); GULATI, Kapil (IN); LI, Junyi (US); CHENG, Hong (SG)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **NÚT MẠNG, MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến nút mạng, máy và phương pháp truyền thông không dây. Các khía cạnh được đề xuất cho phép UE chuyển đổi giữa các mô hình trích chọn dữ liệu đặc trưng để cung cấp dữ liệu đặc trưng thích ứng của các chướng ngại vật LOS động, tiềm năng để cải thiện hiệu suất dự đoán tắc nghẽn chùm sóng (hoặc các chức năng khác) tại nút mạng. Ban đầu, nút mạng thu dữ liệu đặc trưng thứ nhất từ UE dựa trên mô hình trích chọn dữ liệu thứ nhất của UE. Nút mạng phát thông báo chỉ thị UE chuyển đổi từ mô hình trích chọn dữ liệu thứ nhất sang mô hình trích chọn dữ liệu thứ hai của UE dựa trên trạng thái của UE. Để phản hồi thông báo, UE quyết định chuyển đổi từ mô hình trích chọn dữ liệu thứ nhất sang mô hình trích chọn dữ liệu thứ hai và phát, đến nút mạng, dữ liệu đặc trưng thứ hai dựa trên mô hình trích chọn dữ liệu thứ hai. Sau đó, nút mạng có thể xác định dự đoán tắc nghẽn chùm sóng để phản hồi dữ liệu đặc trưng thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến máy và phương pháp truyền thông không dây.



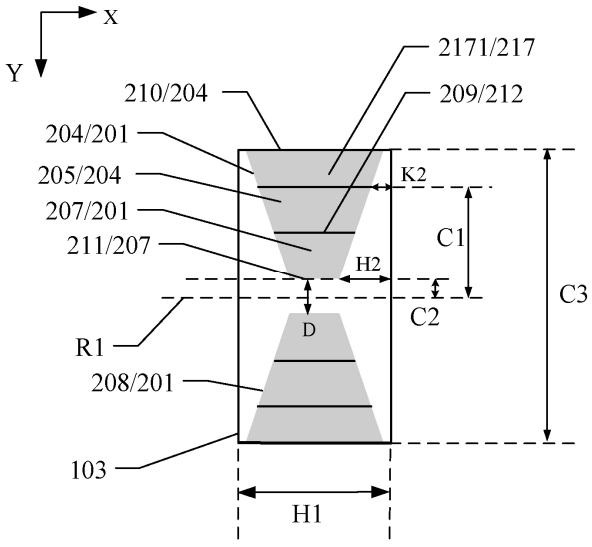
HÌNH 8

(11) **111207 A**
(21) **1-2024-07264**
(22) 30/03/2023
(30) 2022-061429 31/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/JP2023/013097 30/03/2023
(87) WO 2023/190828 05/10/2023
(51) ***H01B 3/20***; *C10M 171/00; C10N 30/10; C10N 40/16; C10M 101/02; C10N 20/00*
(71) **IDEMITSU KOSAN CO.,LTD.** (JP)
2-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008321, Japan
(72) ONO Takashi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM DẦU CÁCH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm dầu cách điện chứa dầu nền khoáng (X) đáp ứng các yêu cầu từ (1) đến (4) sau đây:
• yêu cầu (1): có điểm chảy thấp hơn hoặc bằng -40,0°C;
• yêu cầu (2): có điểm anilin cao hơn hoặc bằng 68,5°C và thấp hơn hoặc bằng 77,0°C;
• yêu cầu (3): có $\%C_A$ theo phép phân tích vòng (phương pháp n-d-M) lớn hơn hoặc bằng 3,5 và nhỏ hơn hoặc bằng 6,8;
• yêu cầu (4): có màu Saybolt cao hơn hoặc bằng +20.

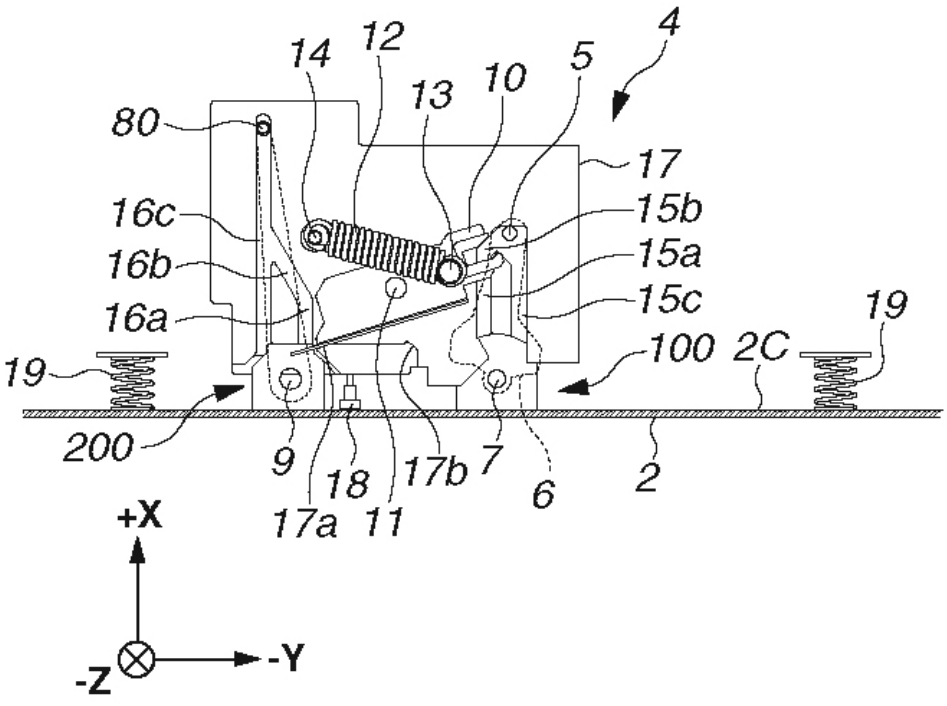
(11) **111208 A**
(21) **1-2024-07265**
(22) 26/05/2022
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/CN2022/095248 26/05/2022
(87) WO 2023/225944 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***G02F 1/13357****; H05K 1/11; H01L 27/15; F21V 23/06*
(71) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China
2. **BOE MLED TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 8 Xihuanzhong RD., BDA Beijing 100176, China
(72) CHEN, Ying (CN); HAO, Yutao (CN); LI, Donglei (CN); JIA, Lili (CN); NIU, Jingran (CN); QIN, Pei (CN); YU, Honghao (CN); LI, Jiaxin (CN); GAO, Jie (CN); LI, Xueqiao (CN); YANG, Shanwei (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NỀN PHÁT SÁNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền phát sáng (01) và thiết bị hiển thị (1000). Nền phát sáng (01) bao gồm nền (101), lớp phản xạ (100), ít nhất một đệm (201), phần tử phát sáng (102), và phần nối (105), trong đó lớp phản xạ (100) bao gồm lỗ (103) có kích thước lớn nhất H1 theo hướng thứ nhất (X); phần tử phát sáng (102) bao gồm điện cực thứ nhất (202) và điện cực thứ hai (203) được đặt cách theo hướng thứ hai (Y), và kích thước lớn nhất của điện cực thứ nhất (202) hoặc điện cực thứ hai (203) theo hướng thứ nhất (X) là kích thước thứ nhất K1; phần nối (105) bao gồm vùng góc mép (150), mà có kích thước lớn nhất M theo hướng thứ nhất (X); ít nhất một đệm (201) bao gồm đệm thứ nhất (204), đệm thứ nhất (204) gồm có phần kích thước thứ nhất (205), và khoảng cách nhỏ nhất giữa phần kích thước thứ nhất (205) và lỗ (103) theo hướng thứ nhất (X) là kích thước thứ hai K2, mà thỏa mãn: $K2 \leq 0,5H1 - 0,5(K1+2M)$, và $50\ \mu m \leq H1-2K2-K1 \leq 100\ \mu m$. Nhờ tối ưu hóa kích thước thích ứng của lỗ (103) của lớp phản xạ (100) trong nền phát sáng (01) và đệm (201), nguy cơ xảy ra hiện tượng thấm vàng trên lớp phản xạ (100) có thể được giảm, và trong khi đó, việc xảy ra nghiêng sang bên của phần tử phát sáng (102) cũng có thể được hạn chế, nhờ vậy mà cải thiện đặc tính quang học của sản phẩm hiển thị.



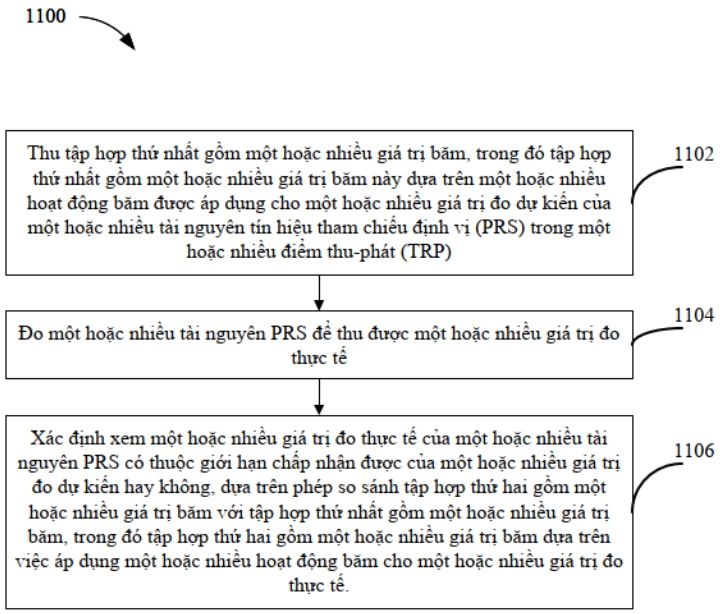
(11) **111209 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07266**
(22) 26/09/2024
(30) 2023-171827 03/10/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
(51) ***G03G 15/00***
(71) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan
(72) MARINA HIKITA (JP); TAKAFUMI SUZUKI (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ảnh gồm thân chính, cụm, bộ phận cần được gài, bộ phận kéo vào mà có thể kéo vào bộ phận cần được gài, và bộ phận đẩy ra mà đẩy ra cụm. Khi cụm đưa vào theo hướng thứ nhất, bộ phận kéo vào gài với bộ phận cần được gài và kéo vào bộ phận cần được gài sao cho cụm được dịch chuyển theo hướng thứ nhất. Khi cụm chịu ngoại lực theo hướng thứ nhất với bộ phận kéo vào được gài với bộ phận cần được gài, một bộ phận trong số bộ phận cần được gài và bộ phận kéo vào được dịch chuyển theo hướng thứ nhất tương đối với thân chính bởi ngoại lực sao cho bộ phận kéo vào và bộ phận cần được gài được nhả gài, và cụm được kéo ra theo hướng thứ hai bởi bộ phận đẩy ra.



(11) **111210 A**
(21) **1-2024-07269**
(22) 01/02/2023
(30) 20220100302 06/04/2022 GR
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/061781 01/02/2023
(87) WO 2023/196703 A1 12/10/2023
(51) ***H04W 12/104***; *H04W 12/63; H04L 9/40; H04W 12/122*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ELSHAFIE, Ahmed (EG); MANOLAKOS, Alexandros (GR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

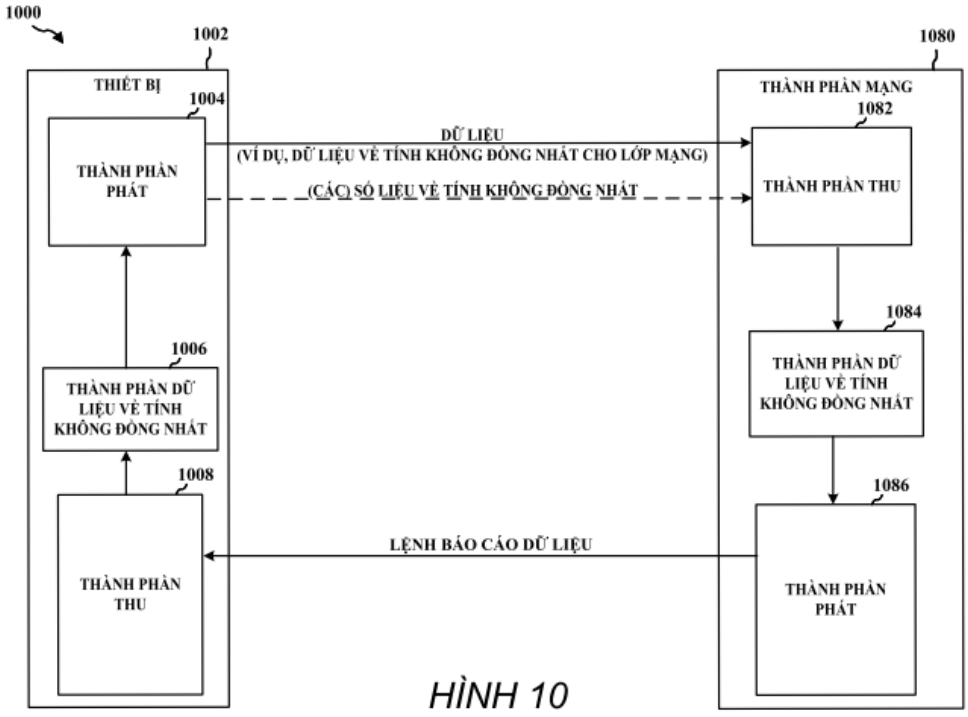
(57) Sáng chế đề cập đến nút mạng và phương pháp truyền thông không dây. Theo một khía cạnh, nút mạng có thể thu tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều giá trị băm, trong đó tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều giá trị băm này dựa trên một hoặc nhiều hoạt động băm được áp dụng cho giá trị đo dự kiến của tài nguyên tín hiệu tham chiếu định vị (PRS) trong số một hoặc nhiều điểm thu-phát (TRP). Nút mạng có thể đo tài nguyên PRS để thu được giá trị đo thực tế. Nút mạng có thể xác định xem giá trị đo thực tế của tài nguyên PRS có thuộc giới hạn chấp nhận được của giá trị đo dự kiến hay không dựa trên phép so sánh tập hợp giá trị băm thứ hai với tập hợp giá trị băm thứ nhất, trong đó tập hợp giá trị băm thứ hai này dựa trên việc áp dụng một hoặc nhiều hoạt động băm cho giá trị đo thực tế.



HÌNH 11

(11) **111211 A**
(21) **1-2024-07270**
(22) 24/03/2023
(30) 202241020427 05/04/2022 IN
(43) 26/05/2025
(85) 26/09/2024
(86) PCT/US2023/016314 24/03/2023
(87) WO 2023/196127 A1 12/10/2023
(51) ***H04W 24/02***; *H04L 41/082*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) YERRAMALLI, Srinivas (IN); BALEVI, Eren (TR); YOO, Taesang (US); PRAKASH, Rajat (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THÀNH PHẦN MẠNG, LINH KIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THÀNH PHẦN MẠNG VÀ THIẾT BỊ**

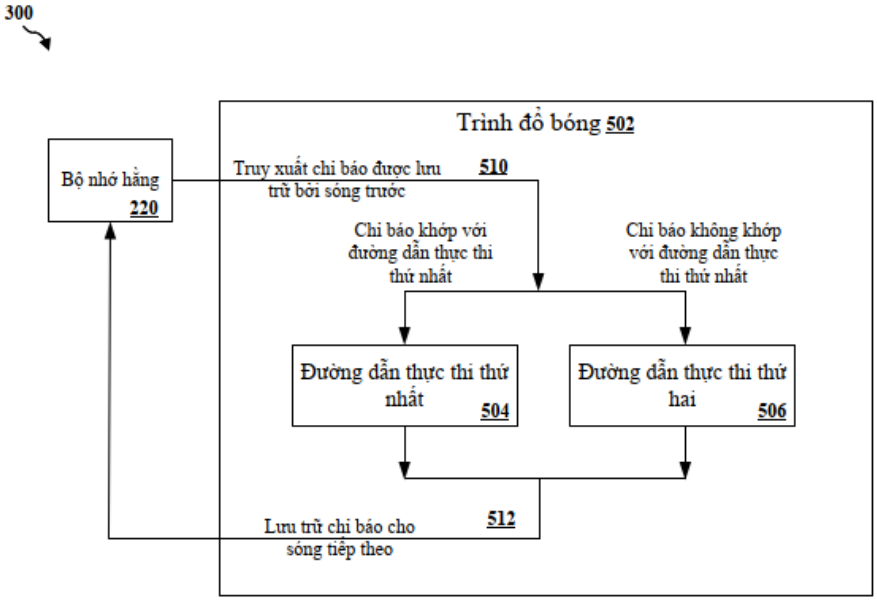
(57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật truyền thông, cụ thể là thành phần mạng, linh kiện truyền thông và phương pháp vận hành thành phần mạng và thiết bị. Theo một khía cạnh, thành phần mạng xác định rằng cấp độ không đồng nhất được liên kết với lớp mạng của cách sắp xếp lớp mạng phân cấp có nhiều lớp mạng vượt quá ngưỡng. Trong một số thiết kế, việc xác định cấp độ không đồng nhất có thể dựa trên (các) chỉ số về tính không đồng nhất được báo cáo bởi (các) thiết bị được liên kết với lớp mạng. Thành phần mạng có thể phát, đến ít nhất một thiết bị được liên kết với lớp mạng để phản hồi việc xác định cấp độ không đồng nhất, lệnh báo cáo dữ liệu được liên kết với lớp mạng. Thành phần mạng thu dữ liệu được liên kết với lớp mạng từ ít nhất một thiết bị theo lệnh báo cáo dữ liệu.



HÌNH 10

(11) **111212 A**
(21) **1-2024-07279**
(22) 21/03/2023
(30) 17/658,433 07/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/09/2024
(86) PCT/US2023/015797 21/03/2023
(87) WO 2023/196113 A1 12/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/09/2024
(51) ***G06F 8/41***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) GRUBER, Andrew Evan (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XỬ LÝ ĐỒ HỌA**

(57) Sáng chế này đề xuất các hệ thống, thiết bị, máy, và phương pháp, bao gồm các chương trình máy tính được mã hóa trên phương tiện lưu trữ, để xử lý đồ họa, cụ thể để tối ưu hóa GPU theo từng sóng. Bộ xử lý đồ họa có thể thực thi chương trình trình đổ bóng cho sóng thứ nhất liên kết với lệnh gọi vẽ hoặc nhân tính toán. Bộ xử lý đồ họa có thể nhận dạng ít nhất một chỉ báo thứ nhất cho sóng thứ nhất liên kết với lệnh gọi vẽ hoặc nhân tính toán. Bộ xử lý đồ họa có thể lưu trữ ít nhất một chỉ báo thứ nhất cho sóng thứ nhất vào vị trí bộ nhớ. Bộ xử lý đồ họa có thể thực thi chương trình trình đổ bóng cho ít nhất một sóng thứ hai liên kết với lệnh gọi vẽ hoặc nhân tính toán. Việc thực thi chương trình trình đổ bóng cho ít nhất một sóng thứ hai có thể dựa trên chương trình trình đổ bóng cho ít nhất một sóng thứ hai đọc vị trí bộ nhớ để truy xuất ít nhất một chỉ báo thứ nhất.



HÌNH 5

(11) **111213 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07283**
(22) 27/09/2024
(30) 10-2023-0150757 03/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/09/2024
(51) ***H10K 59/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Yooji Hwang (KR); Yongmin Kim (KR); ByungJoo Lee (KR); JooBong Hyun (KR); Keongjin Lee (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ BÁN DẪN VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị mà bao gồm lớp cách ly được đặt trên đế. Lớp cách ly này bao gồm các phần lõm mà được đặt ở các điểm ảnh con. Diện tích của phần lõm thứ nhất mà được bố trí ở điểm ảnh con thứ nhất trong số các điểm ảnh con là lớn hơn diện tích của phần lõm thứ hai mà được bố trí ở điểm ảnh con thứ hai trong số các điểm ảnh con. Các phần thấu kính được đặt trên lớp cách ly, và bao gồm phần thấu kính thứ nhất tương ứng với phần lõm thứ nhất và phần thấu kính thứ hai tương ứng với phần lõm thứ hai. Có thể tạo ra thiết bị hiển thị có khả năng cải thiện hiệu quả trích xuất ánh sáng. Thiết bị bán dẫn cũng được bộc lộ.

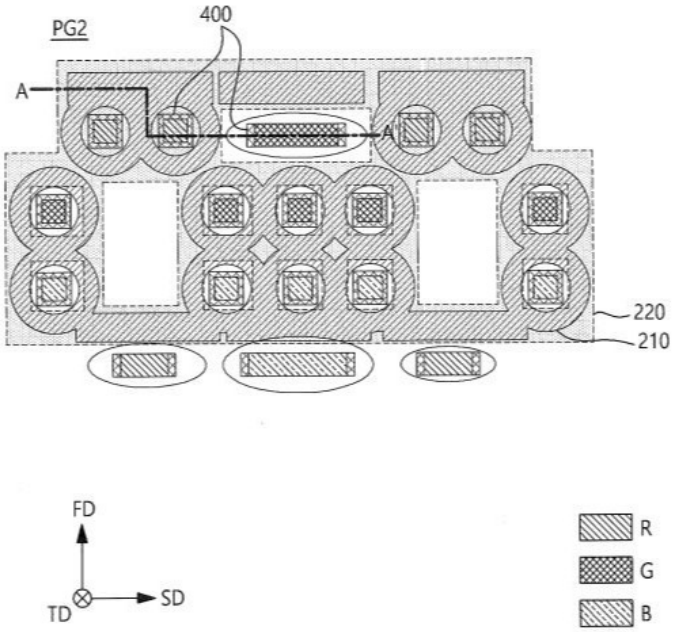


FIG.6

(11) **111214 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07285**
(22) 27/09/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/09/2024
(51) ***C12G 3/00***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Chính Nghĩa (VN); Phạm Ngọc Hưng (VN); Chu Kỳ Sơn (VN); Hoàng Văn Thái (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT RƯỢU SỬ DỤNG BỎNG GẠO THEO CÔNG NGHỆ KHÔNG GIA NHIỆT Ở NỒNG ĐỘ CHẤT KHÔ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình không gia nhiệt ở nồng độ chất khô cao để sản xuất rượu sử dụng bỏng gạo. Quy trình theo sáng chế sẽ tiến hành nổ gạo ở nhiệt độ cao trong thời gian ngắn, làm phá vỡ cấu trúc của tinh bột, giúp cho enzym dễ dàng tiếp cận. Quy trình theo sáng chế giảm được chi phí năng lượng, thiết bị khi không cần phải thực hiện bước nấu cơm như trong công nghệ truyền thống; không cần phải sử dụng enzym có khả năng thủy phân tinh bột sống ở nhiệt độ thường có giá thành cao và nguồn cung hạn chế như trong công nghệ Dịch hóa, Đường hóa và Lên men đồng thời; giảm thời gian lên men so với quy trình truyền thống (4 ngày so với 15 ngày); tối giản quy trình sản xuất. Sản phẩm rượu thu được có hương vị đặc trưng như sản phẩm rượu truyền thống và có hàm lượng metanol, aldehyt, rượu bậc cao, este thấp hơn nhiều so với rượu truyền thống. Quy trình theo sáng chế có thể được áp dụng cho các quy mô kinh tế hộ gia đình hoặc doanh nghiệp siêu nhỏ và doanh nghiệp nhỏ với dung tích từ 100 đến 1000 lít/mẻ để sản xuất rượu.

(11) **111215 A**
(21) **1-2024-07339**
(22) 30/03/2023
(30) 2031459 30/03/2022 NL
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/EP2023/058292 30/03/2023
(87) WO2023/187056 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
(51) ***E04F 15/02****; E04F 15/10; E04F 15/024*
(71) **I4F LICENSING NV** (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium
(72) BOUCKÉ, Eddy Alberic (BE)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **TẤM ỐP LÁT TRANG TRÍ VÀ LỚP PHỦ BAO GỒM TẤM ỐP LÁT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất tấm ốp lát trang trí. Sáng chế cũng đề xuất lớp phủ, cụ thể là lớp phủ sàn, bao gồm nhiều tấm ốp lát theo sáng chế được liên kết.

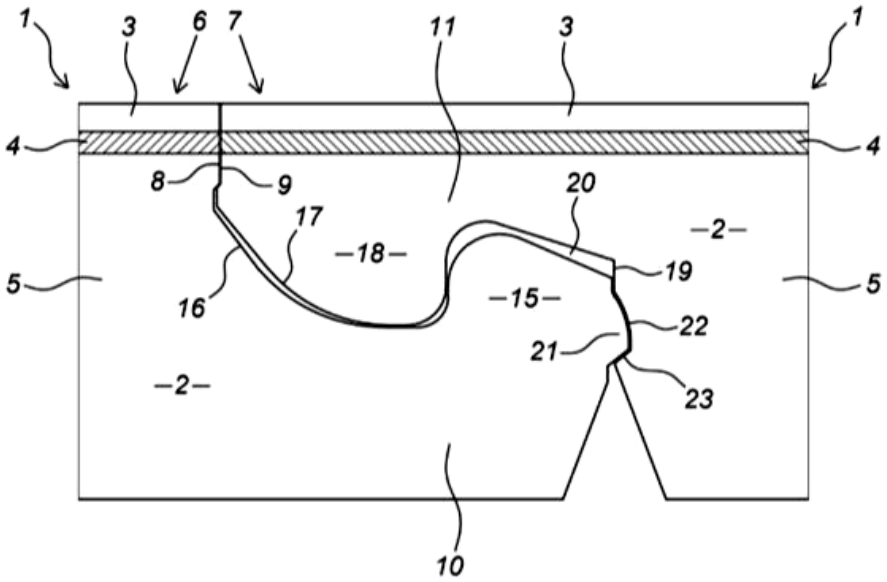


Fig.1

(11) **111216 A**
(21) **1-2024-07351**
(22) 27/02/2023
(30) 22159625.7 02/03/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/EP2023/054846 27/02/2023
(87) WO2023/165931 07/09/2023
(51) ***B65D 5/74****; B65D 51/22; B65D 47/08; B65D 47/10*
(71) **TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A.** (CH)
70, Avenue Général-Guisan 1009 PULLY, Switzerland
(72) ZANON, Paolo (IT); VIETRI, Anna Rosa (IT); DE PAOLA, Rocco (IT); MARTINI, Pietro (IT)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN NẮP DÙNG CHO BAO BÌ, CỤM NẮP-VÒI DÙNG CHO BAO BÌ VÀ BAO BÌ CÓ CỤM NẮP-VÒI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nắp (4) bao gồm vòng nối (10), nắp (11) và chi tiết bản lề (12) để nối khớp nắp (11) với vòng nối (10) và tiếp xúc với phần tiếp xúc (13) của nắp (11). Nắp (11) bao gồm thành che (20) được cấu tạo để che đầu ra rót (9) và thành bên (21) nhô ra từ thành che (20). Thành bên (21) bao gồm phần đầu (22) được nối với thành che (20) và phần vành (23) đối diện với phần đầu (22). Phần vành (23) bao gồm bề mặt vành (24) đối diện vòng nối (10). Bề mặt vành (24) bao gồm phần thứ nhất (26), phần thứ hai (27) được nối với phần thứ nhất (26) và phần thứ ba (28) được nối với phần thứ hai (27) và gần với phần tiếp xúc (13) hơn phần thứ nhất (26). Phần thứ hai (27) là nằm ngang so với phần thứ nhất (26) và phần thứ ba (28).

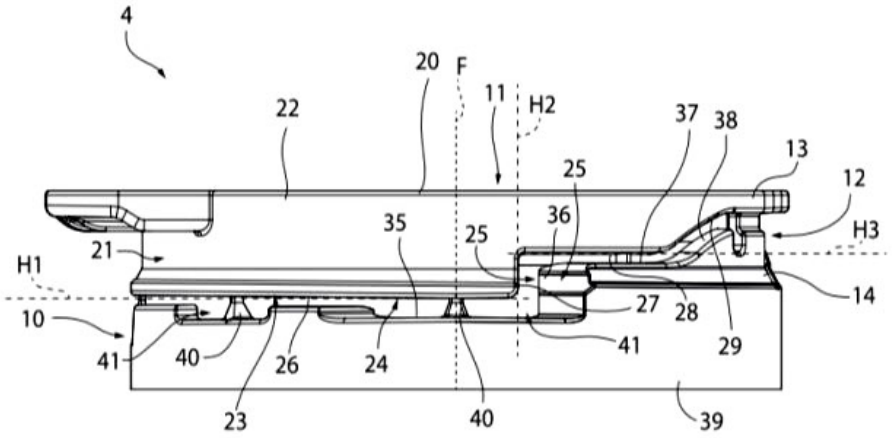
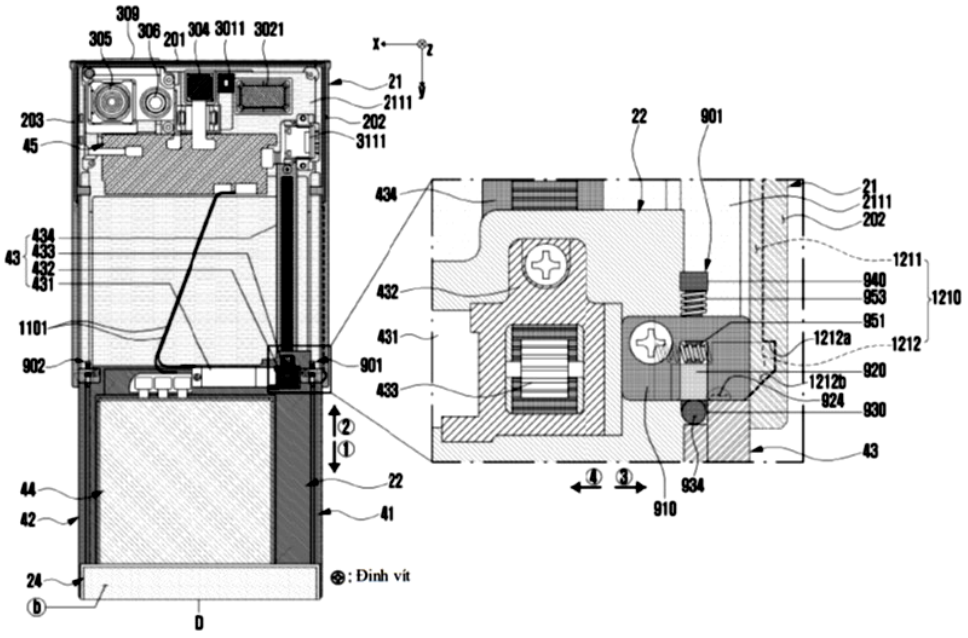


FIG. 2

(11) **111217 A**
(21) **1-2024-07355**
(22) 29/03/2023
(30) 10-2022-0039980 30/03/2022 KR
10-2022-0075727 21/06/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/KR2023/004183 29/03/2023
(87) WO 2023/191497 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
(51) ***G06F 1/16****; H04M 1/02; G09F 9/30*
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) BAIK, Jinwook (KR); PAK, Hwamok (KR); YOON, Byounguk (KR); CHO, Sunggun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TRƯỢT ĐƯỢC**

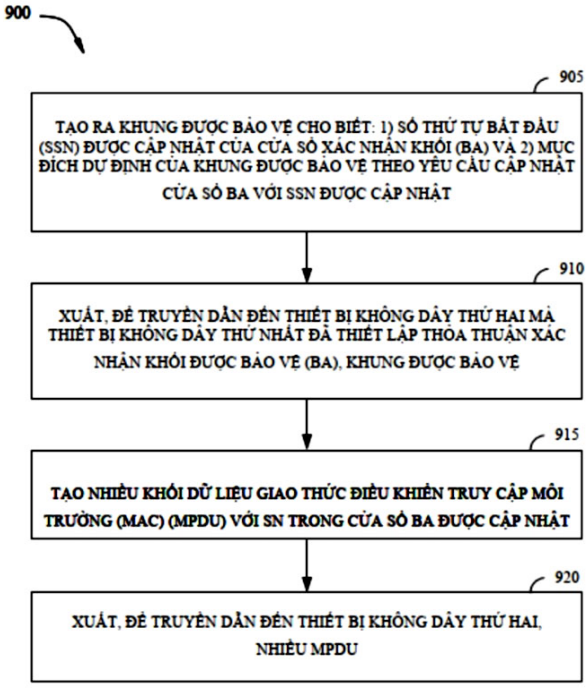
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử trượt được bao gồm: môđun hiển thị dẻo; vỏ thứ nhất mà trong đó vùng thứ nhất của môđun hiển thị dẻo được sắp xếp; vỏ thứ hai mà có thể trượt so với vỏ thứ nhất, và đỡ vùng thứ hai của môđun hiển thị dẻo; và cụm móc được định vị trong vỏ thứ hai, trong đó cụm móc bao gồm khối được sắp xếp trên vỏ thứ hai, móc được định vị trên khối để có thể di chuyển tuyến tính được so với khối, và khóa được định vị trên khối để có thể di chuyển tuyến tính được so với khối, theo chiều vuông góc với chiều di chuyển của móc, và, trong khi trong trạng thái thứ nhất mà trong đó vỏ thứ hai được trượt ra bởi khoảng cách thứ nhất so với vỏ thứ nhất, thì móc được lồng vào trong rãnh ghép nối móc được cung cấp trên vỏ thứ nhất, và, trong khi trong trạng thái thứ hai mà trong đó, từ trạng thái thứ nhất, vỏ thứ hai được trượt ra thêm bởi khoảng cách thứ hai so với vỏ thứ nhất, thì móc thoát khỏi rãnh ghép nối móc, và khóa được ghép nối với hốc được cung cấp trên móc và có thể cố định móc tại chỗ.

Fig.11



(11) **111218 A**
(21) **1-2024-07356**
(22) 23/03/2023
(30) 202241022313 14/04/2022 IN
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/016149 23/03/2023
(87) WO 2023/200572 A1 19/10/2023
(51) ***H04L 1/1607***
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) PATIL, Abhishek Pramod (US); CHERIAN, George (US); ASTERJADHI, Alfred (US); HO, Sai Yiu Duncan (CA); NAIK, Gaurang (IN); AJAMI, Abdel Karim (LB); SUN, Yanjun (US); MALINEN, Jouni Kalevi (FI); KUPPA, Srikant (US); KARTHIC, Padmanabhan Venkataraman (IN); FREDERIKS, Guido Robert (NL); CHO, James Simon (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

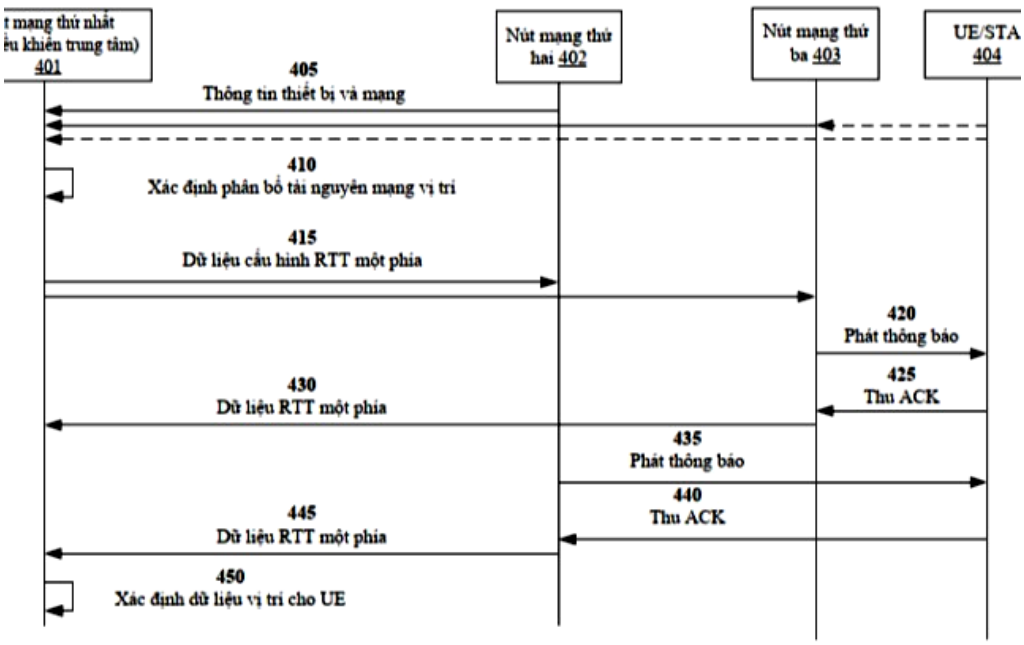
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông không dây tại thiết bị không dây thứ nhất. Nói chung, phương pháp bao gồm bước tạo khung được bảo vệ cho biết: 1) số thứ tự bắt đầu (SSN) được cập nhật của cửa sổ xác nhận khối (BA) và 2) mục đích dự định của khung được bảo vệ theo yêu cầu cập nhật cửa sổ BA với SSN được cập nhật; xuất, để truyền dẫn đến thiết bị không dây thứ hai mà thiết bị không dây thứ nhất đã thiết lập thỏa thuận xác nhận khối được bảo vệ (BA), khung được bảo vệ; tạo nhiều Khối dữ liệu giao thức điều khiển truy cập môi trường (MAC) (MPDU) với SN trong cửa sổ BA được cập nhật; và xuất, để truyền dẫn đến thiết bị không dây thứ hai, nhiều MPDU. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy truyền thông không dây.



HÌNH 9

(11) **111219 A**
(21) **1-2024-07357**
(22) 07/04/2023
(30) 63/362,944 13/04/2022 US
18/296,549 06/04/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/017898 07/04/2023
(87) WO 2023/200686 A3 19/10/2023
(51) ***G01S 13/76****; H04W 64/00; G01S 5/02; G01S 13/87*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) ZHANG, Xiaoxin (CN); HOMCHAUDHURI, Sandip (IN); CHO, James Simon (US); KUCHAREWSKI, Nicholas (US); JONES, Vincent Knowles (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **NÚT MẠNG DÙNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

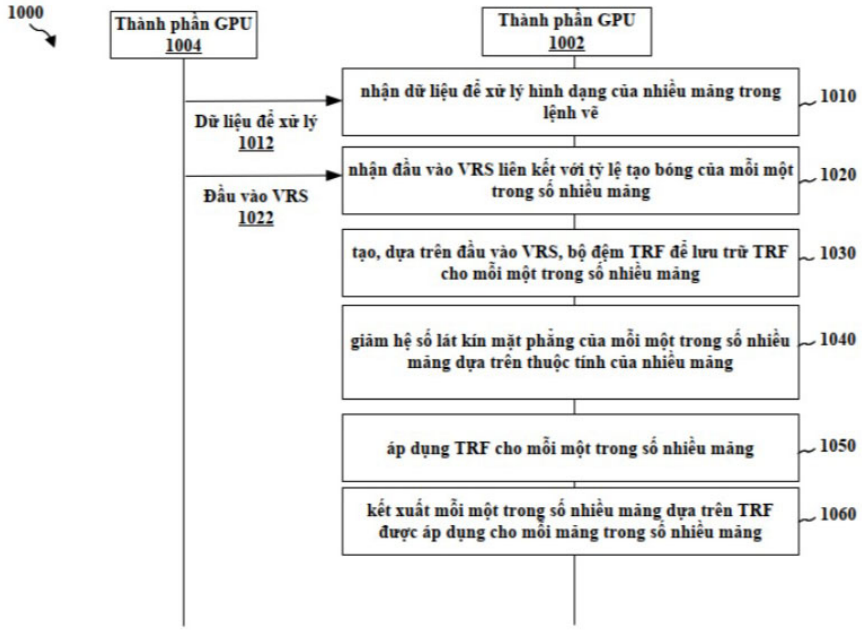
(57) Sáng chế đề cập đến truyền thông không dây, cụ thể là đến nút mạng dùng cho truyền thông không dây. Trong một số khía cạnh, nút mạng có thể phát chỉ báo về địa chỉ điều khiển truy cập môi trường (MAC) liên kết với điểm truy cập đến nhóm gồm các điểm truy cập có trong mạng. Nút mạng có thể thu dữ liệu thời gian trọn vòng (RTT) một phía liên kết với thiết bị người dùng liên kết với điểm truy cập, trong đó dữ liệu RTT một phía được thu từ mỗi điểm truy cập trong nhóm điểm truy cập dựa ít nhất một phần trên việc phát chỉ báo về địa chỉ MAC đến nhóm điểm truy cập. Nút mạng có thể xác định vị trí của thiết bị người dùng dựa ít nhất một phần trên dữ liệu RTT một phía. Nút mạng có thể phát chỉ báo về vị trí của thiết bị người dùng đến điểm truy cập. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả.



HÌNH 4

(11) **111220 A**
(21) **1-2024-07358**
(22) 23/03/2023
(30) 17/658,634 08/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/016147 23/03/2023
(87) WO 2023/196120 A1 12/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/09/2024
(51) ***G06T 17/20***; *G06T 15/00*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) BOBEN, Renju (IN); BHIRAVABHATLA, Kalyan Kumar (IN); NIKAM, Vishwanath Shashikant (IN); CHATTERJEE, Suvam (IN); SINGH, Ankit Kumar (IN); LAL, Abhishek (IN); PERIASAMY, Sampathkumar (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **MÁY, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XỬ LÝ ĐỒ HỌA**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống, thiết bị, máy và phương pháp, bao gồm các chương trình máy tính được mã hóa trên phương tiện lưu trữ, để lát kín mặt phẳng tỷ lệ biến đổi. Bộ xử lý đồ họa có thể nhận dữ liệu để xử lý hình dạng của nhiều mảng trong lệnh vẽ. Bộ xử lý đồ họa có thể giảm hệ số lát kín mặt phẳng của mỗi một trong số nhiều mảng dựa trên thuộc tính của mỗi một trong số nhiều mảng. Hệ số lát kín mặt phẳng giảm có thể tương ứng với TRF. Thuộc tính này có thể tương ứng với tỷ lệ tạo bóng hoặc nhiều điểm ảnh khả kiến. Bộ xử lý đồ họa có thể áp dụng TRF cho mỗi một trong số nhiều mảng. Bộ xử lý đồ họa có thể kết xuất mỗi một trong số nhiều mảng dựa trên TRF được áp dụng cho mỗi mảng trong số nhiều mảng.



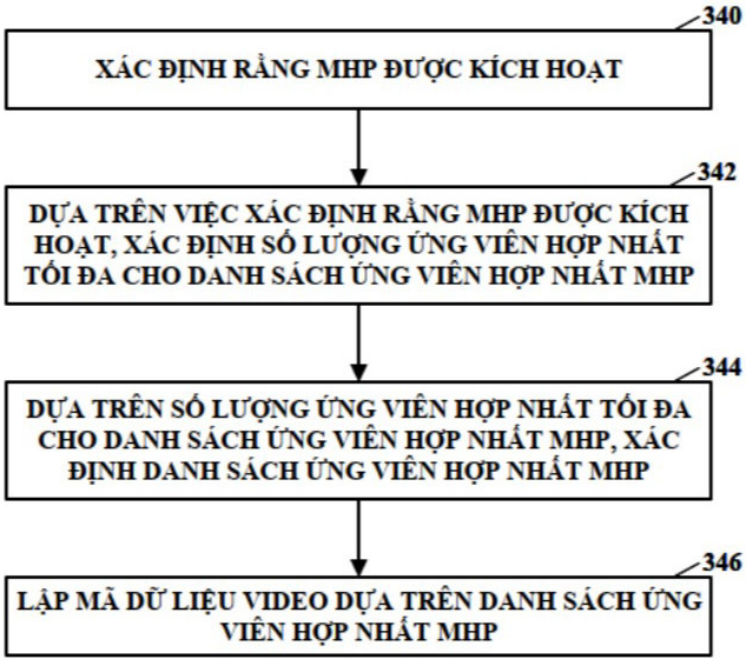
HÌNH 10

(11) **111221 A**
(21) **1-2024-07359**
(22) 22/03/2023
(30) 63/362,948 13/04/2022 US
18/175,988 28/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/015916 22/03/2023
(87) WO 2023/200561 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/46***; *H04N 19/573; H04N 19/70; H04N 19/51*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) HUANG, Han (CN); KARCZEWICZ, Marta (US); SEREGIN, Vadim (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ DỮ LIỆU VIDEO**

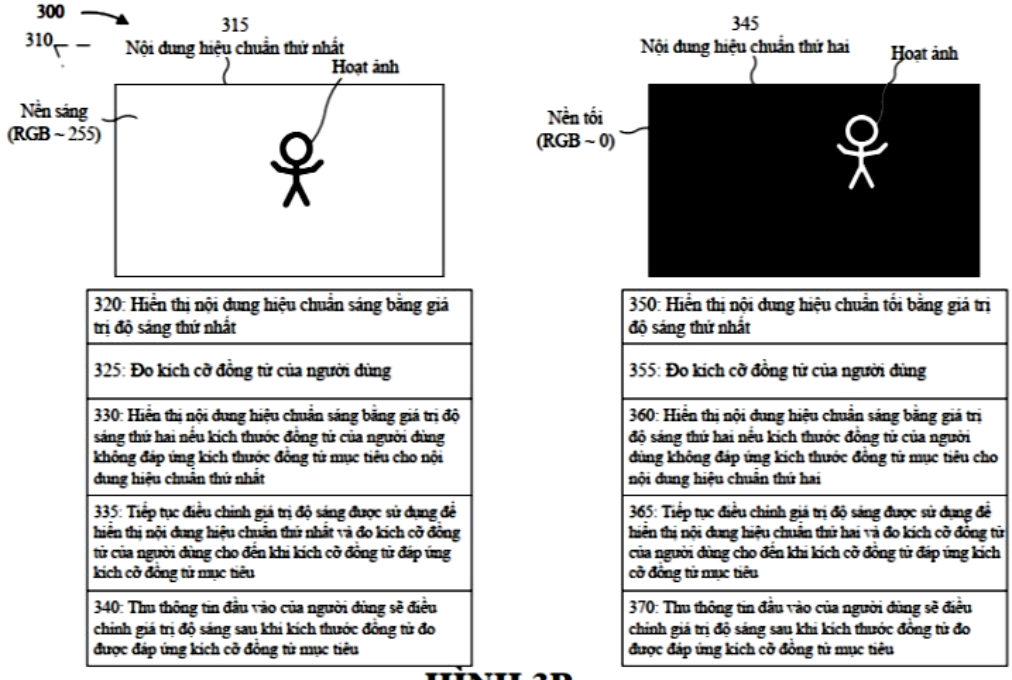
(57) Sáng chế đề xuất các kỹ thuật và thiết bị ví dụ để lập mã dữ liệu video. Thiết bị ví dụ bao gồm bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu video và một hoặc nhiều bộ xử lý được triển khai trong hệ mạch và được ghép nối truyền thống với bộ nhớ. Một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định rằng dự đoán đa giả thuyết (MHP) được kích hoạt. Một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để, dựa trên việc xác định rằng MHP được kích hoạt, xác định số lượng ứng viên hợp nhất tối đa cho danh sách ứng viên hợp nhất MHP. Một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để, dựa trên số lượng ứng viên hợp nhất tối đa cho danh sách ứng viên hợp nhất MHP, xác định danh sách ứng viên hợp nhất MHP. Một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để lập mã dữ liệu video dựa trên danh sách ứng viên hợp nhất MHP.

HÌNH 5



(11) **111222 A**
(21) **1-2024-07360**
(22) 26/01/2023
(30) 17/658,542 08/04/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/09/2024
(86) PCT/US2023/061329 26/01/2023
(87) WO 2023/196698 A1 12/10/2023
(51) ***G09G 5/00****; G09G 5/10*
(71) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) SINGH, Shivendra (IN); ANDEY, Siva Ramesh Kumar (IN); LOUREMBAM, Dinesh Singh (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, MÁY VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, máy và phương tiện không tạm thời đọc được bằng máy tính. Theo một số khía cạnh, thiết bị có thể hiệu chuẩn cài đặt độ sáng của thiết bị cho người dùng dựa trên các bước: hiển thị, bởi thiết bị, nội dung hiệu chuẩn thứ nhất và chỉnh sửa độ chói của màn hình trong khi hiển thị màn hình hiệu chuẩn thứ nhất cho đến khi kích thước đồng tử của người dùng đáp ứng kích thước đồng tử mục tiêu thứ nhất; và hiển thị, bởi thiết bị, nội dung hiệu chuẩn thứ hai và điều chỉnh độ chói của màn hình trong khi hiển thị màn hình hiệu chuẩn thứ hai cho đến khi kích thước đồng tử của người dùng đáp ứng kích thước đồng tử mục tiêu thứ hai. Thiết bị có thể tính giá trị chỉ số dựa trên các giá trị điểm ảnh của nội dung sẽ được hiển thị. Thiết bị có thể hiển thị, bằng cách sử dụng độ chói được điều chỉnh dựa trên chỉ số và phù hợp với cài đặt độ sáng, nội dung. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả.



HÌNH 3B

(11) **111223 A**
(21) **1-2024-07373**
(22) 02/03/2023
(30) 63/315,945 02/03/2022 US
63/355,412 24/06/2022 US
63/376,219 19/09/2022 US
63/376,224 19/09/2022 US
63/376,229 19/09/2022 US
63/383,196 10/11/2022 US
63/479,947 13/01/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/10/2024
(86) PCT/US2023/063629 02/03/2023
(87) WO2023/168372 07/09/2023
(51) ***D06N 3/00****; D06N 3/18; D06N 3/12*
(71) **EVOLVED BY NATURE, INC.** (US)
117 Kendrick Street, Suite 700, Needham, MA 02494, United States of America
(72) MORTARINO, Enrico (US); COX, Jason (US); JOHNSON, Sara Ann (US); TONGA, Murat (US); ZHANG, Ziyang (US); TRAN, Lam (US); DAVIS, Joshua (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **COMPOZIT, VẬT DỤNG BAO GỒM COMPOZIT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng da thuộc và phương pháp tạo ra vật dụng da thuộc bao gồm nền và lớp phủ chứa dẫn xuất xenluloza có độ bền màu được cải thiện khi chà xát. Dan xuất xenluloza có thể là metyl xenluloza, etyl xenluloza, etyl metyl xenluloza, carboxymetyl xenluloza, hydroxyetyl xenluloza, hyđroxypropyi xenluloza, hydroxyetyl metyl xenluloza, hydroxypropyl metyl xenluloza, etyl hydroxyetyl xenluloza, xenluloza axetat, xenluloza triaxetat, xenluloza propionat, xenluloza axetat propionat, xenluloza axetat butyrat, xenluloza vi tinh thể, xenluloza nitrat, hoặc xenluloza sulfat.

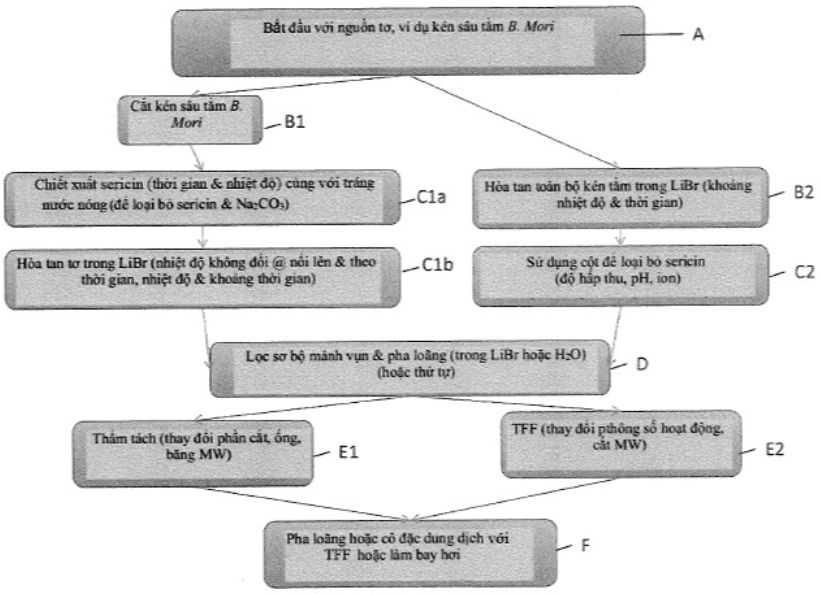
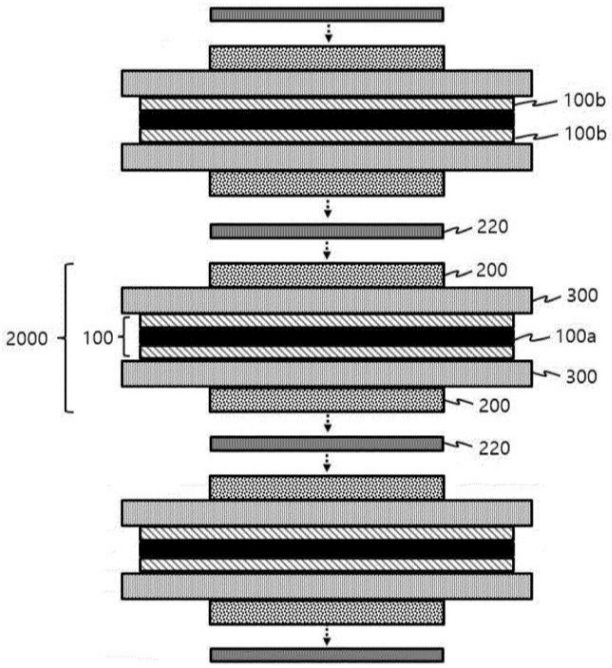


FIG. 1

(11) **111224 A**
(21) **1-2024-07376**
(22) 26/09/2023
(30) 10-2022-0132195 14/10/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 01/10/2024
(86) PCT/KR2023/014936 26/09/2023
(87) WO 2024/080639 18/04/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 01/10/2024
(51) ***H01M 10/0585****; H01M 10/0562; H01M 4/139; H01M 4/04; H01M 10/052*
(71) **LG ENERGY SOLUTION, LTD.** (KR)
Tower1, 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07335, Republic of Korea
(72) LEE, Jaegil (KR); WOO, Seunghe (KR); CHOI, Ran (KR); LEE, Choonghyeon (KR); LEE, Jeongbeom (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO PIN THỂ RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo pin thể rắn có khả năng ngăn chặn hiện tượng đoản mạch xảy ra ở phần nằm ngang trong quá trình pin hoạt động bằng cách chồng lớp mỗi một trong số các khối đơn vị sau khi thực hiện ép đẳng áp. Phương pháp chế tạo pin thể rắn bao gồm các bước a) chế tạo khối đơn hoặc khối kép bằng cách chồng lớp tuần tự chất điện phân rắn và điện cực dương ở một phía hoặc cả hai phía của điện cực âm; b) ép đẳng áp khối đơn hoặc khối kép được chế tạo; và c) chồng lớp hai hoặc nhiều trong số các khối đơn hoặc khối kép được ép đẳng áp, và đặt xen bộ gom dòng điện điện cực dương giữa một khối và khối còn lại, nhờ đó cho cả hai phía của bộ gom dòng điện điện cực dương nằm xen giữa tiếp xúc với các điện cực dương.

【FIG.3】



(11) **111225 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07414**
(22) 02/10/2024
(30) 10-2023-0163729 23/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/10/2024
(51) ***B29C 44/18***; *B29C 41/42; B63B 73/50; B29K 105/04; B29L 31/30; B29C 41/04*
(71) **MARTEK CO., LTD.** (KR)
25, Iksinsandan 1-gil, Gwangyang-eup, Gwangyang-si, Jeollanam-do, Republic of Korea
(72) YOUM, Cheolho (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG CHẾ TẠO THÂN NỔI DẠNG CẤU TRÚC BA LỚP BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐÚC QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chế tạo thân nổi dạng cấu trúc ba lớp bằng phương pháp đúc quay, hệ thống chế tạo này tạo ra thân nổi có không gian nổi được tạo ra bên trong và được cấu hình để tạo ra khả năng nổi, trong đó thân nổi bao gồm lớp vỏ trong có không gian nổi được tạo ra bên trong, lớp vỏ ngoài có lớp vỏ trong được bố trí ở bên trong của nó, trong đó khe điền đầy được hình thành giữa lớp vỏ trong và lớp vỏ ngoài, và lớp mút xốp được bơm vào khe điền đầy để lấp đầy khe điền đầy, và trong đó lớp mút xốp được bố trí ở giữa lớp vỏ trong và lớp vỏ ngoài, mỗi một trong số lớp vỏ trong và lớp vỏ ngoài được tạo ra có chiều dày đồng đều, và mỗi một trong số lớp vỏ trong, lớp mút xốp, và lớp vỏ ngoài được đúc tạo xốp bằng phương pháp đúc quay sử dụng thiết bị đúc quay.

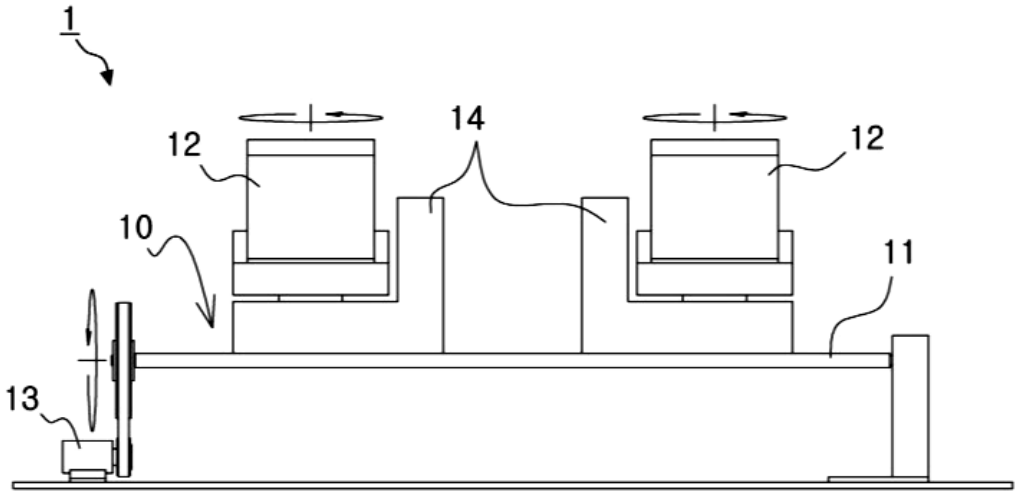


Fig. 1

(11) **111226 A**
(21) **1-2024-07475**
(22) 17/03/2023
(30) 202211015520 21/03/2022 IN
(43) 26/05/2025
(85) 04/10/2024
(86) PCT/IN2023/050258 17/03/2023
(87) WO 2023/181058 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
(51) ***B01D 53/06**; E03B 3/28*
(71) **BRY AIR (ASIA) PVT. LTD.** (IN)
20, Rajpur Road, Delhi, New Delhi 110054, India
(72) PAHWA, Varun (IN); PAHWA, Deepak (IN); MALIK, Kuldeep (IN); MALIK, Manish (IN); SACHDEV, Rajan (IN); REZK, Dr. Ahmed (GB)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ THU GOM NƯỚC TỪ KHÔNG KHÍ SỬ DỤNG BƠM ẨM KIỂU HẤP THỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU GOM NƯỚC TỪ KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu gom nước từ không khí sử dụng bơm ẩm kiểu hấp thụ và phương pháp thu gom nước từ không khí xung quanh. Thiết bị thu gom nước (1100) bao gồm khối chất hút ẩm quay, bộ phận bơm nhiệt (1104) và bộ phận điều khiển. Khối chất hút ẩm quay bao gồm bánh chất hút ẩm (102), cửa vào không khí tái hoạt hóa (1108a), cửa ra không khí tái hoạt hóa (1108b), cửa vào không khí xử lý (1106a) và cửa ra không khí xử lý (1106b). Bánh chất hút ẩm (1102) bao gồm ít nhất là khu vực xử lý (1106) và khu vực tái hoạt hóa (1108) và bộ truyền động bánh chất hút ẩm. Bộ phận bơm nhiệt (1104) bao gồm ít nhất một bộ nén, van tiết lưu (1116), bộ bay hơi (1112), bộ ngưng tụ chính (1110), và sao cho môi chất lạnh lỏng chảy tuần tự trong bộ nén (1114), bộ ngưng tụ chính (1110), van tiết lưu (1116), và bộ bay hơi (1112).

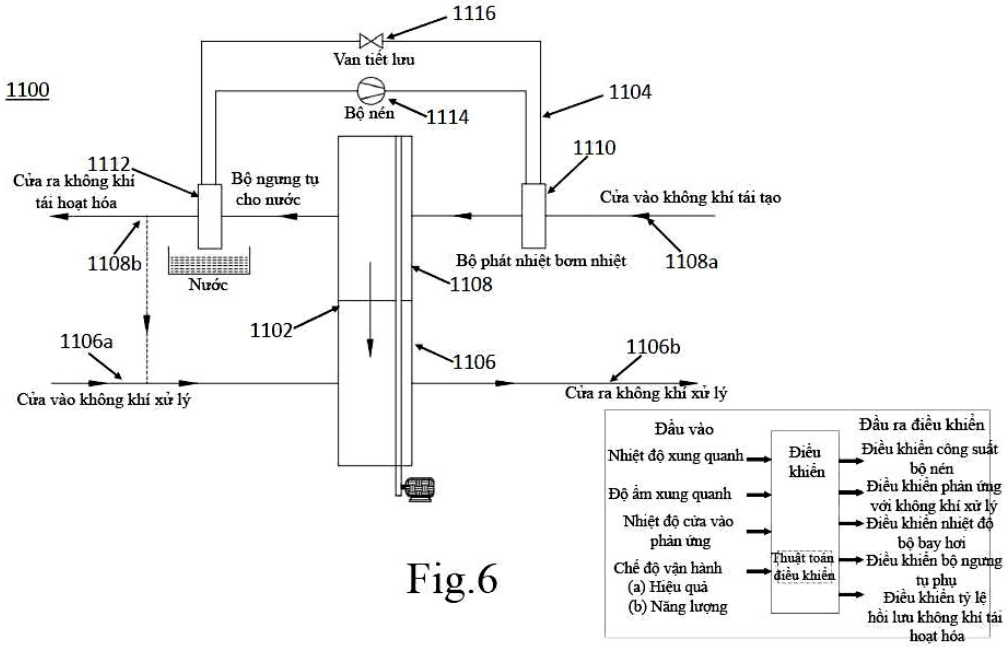


Fig.6

(11) **111227 A**
(21) **1-2024-07477**
(22) 09/03/2023
(30) 202210234615.5 09/03/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 04/10/2024
(86) PCT/JP2023/009181 09/03/2023
(87) WO 2023/171777 14/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/10/2024
(51) ***C09D 127/12****; C09D 7/61*
(71) 1. **DAIKIN NEW MATERIALS (SHANGHAI) CO., LTD.** (CN)
No.800 Lianhe North Road, Fengxian District, Shanghai, China
2. **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
(72) WU, Congqi (CN); RAO, Baoyun (CN); KINOSHITA,Takuya (JP); SHIROMARU, Tomohiro (JP); NISHIMURA, Hiroshi (JP); NAKATANI, Yasukazu (JP); KATO, Taketo (JP); YAMAMOTO, Emi (JP); YAMABE, Takuya (JP); YAMANAKA, Taku (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ, MÀNG PHỦ, VÀ MÀNG PHỦ ĐƯỢC PHÂN LỚP**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm phủ có khả năng cung cấp lớp phủ vượt trội về độ bền chống xước, và mỗi màng phủ, màng phủ được phân lớp, và vật phẩm được phủ chứa chế phẩm phủ. Chế phẩm phủ chứa etylen polyme chứa flo, chất độn, và nước. Etylen polyme chứa flo có với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 50% khối lượng đối với chế phẩm phủ. Chất độn bao gồm ít nhất một chất được chọn từ nhóm gồm (i) chất độn có độ cứng Mohs mới bằng 9 hoặc nhiều hơn với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 80% khối lượng đối với etylen polyme chứa flo, (ii) chất độn có độ cứng Mohs mới bằng 5 hoặc nhiều hơn và ít hơn 9 với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 120% khối lượng đối với etylen polyme chứa flo, và (iii) chất độn có độ cứng Mohs mới ít hơn 5 với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 150% khối lượng đối với etylen polyme chứa flo.

(11) **111228 A**
(21) **1-2024-07488**
(22) 13/04/2023
(30) 202210383683.8 13/04/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 04/10/2024
(86) PCT/CN2023/088048 13/04/2023
(87) WO 2023/198148 A1 19/10/2023
(51) ***C08F 220/18**; C09D 151/00; C08F 267/02*
(71) **GUANGDONG HUARUN PAINTS CO., LTD.** (CN)
Shunde High-Tech Industrial Development Zone, Foshan, Guangdong 528306, China
(72) Weiqi ZHANG (CN)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **NHŨ TƯƠNG LÕI - VỎ GỐC NƯỚC DÙNG CHO LỚP NỀN GỖ**

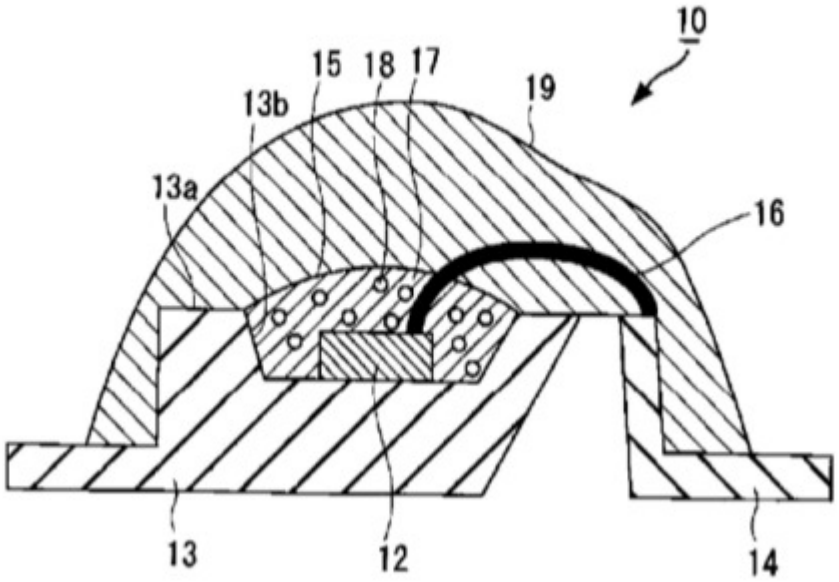
(57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương gốc nước dùng cho đồ gỗ bao gồm các hạt polyme có cấu trúc lõi – vỏ, trong đó lõi của các hạt polyme thu được bằng cách đồng trùng hợp hỗn hợp monome I và vỏ của các hạt polyme thu được bằng cách đồng trùng hợp hỗn hợp monome II, và các hạt polyme có cấu trúc lõi – vỏ có hàm lượng hyđroxyl từ 0,2% đến 2,2% trọng lượng. Nhũ tương gốc nước dùng cho đồ gỗ có thể tạo ra lớp phủ có khả năng chịu hóa chất vượt trội, đồng thời duy trì được tốc độ khô thích hợp.

(11) **111229 A**
(21) **1-2024-07493**
(22) 01/03/2023
(30) 2022-034169 07/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 04/10/2024
(86) PCT/JP2023/007644 01/03/2023
(87) WO 2023/171504 14/09/2023
(51) ***C09K 11/64***; *H01L 33/50*
(71) **DENKA COMPANY LIMITED** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338 Japan
(72) KOBAYASHI Keita (JP); NOMIYAMA Tomohiro (JP); MIYAZAKI Tomonari (JP); SAKAI Noriyoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) HẠT B-SIALON PHOSPHO ĐƯỢC HOẠT HÓA BẰNG EU, BỘT B-SIALON PHOSPHO VÀ THIẾT BỊ PHÁT SÁNG

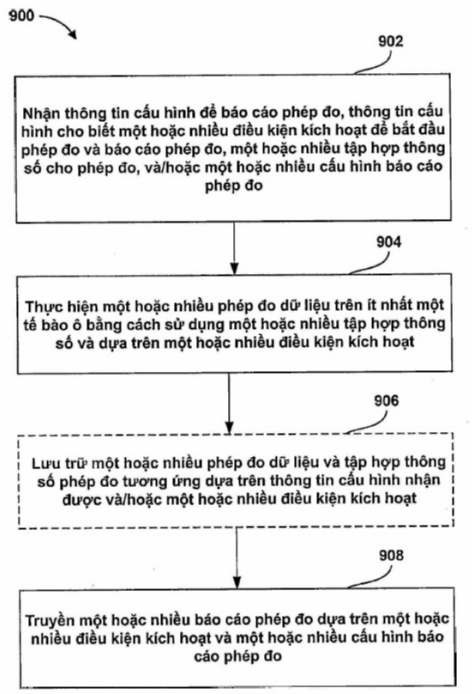
(57) Sáng chế đề cập đến hạt β-SiAlON phospho được hoạt hóa bằng Eu có ranh giới hạt. Trong mặt cắt ngang của các hạt bao gồm ranh giới hạt này, khi phân tích đường thẳng được thực hiện theo đường thẳng đối với thành phần nguyên tố của ranh giới hạt và cả hai phía của ranh giới hạt theo hướng vuông góc với ranh giới hạt ở độ sâu 200 nm từ phần của bề mặt của hạt mà trong đó ranh giới hạt có mặt, trên đoạn thẳng mà trên đó phân tích đường thẳng được thực hiện, giá trị N_{Eu}/N'_{Eu} là nhỏ hơn hoặc bằng 3,00, trong đó (i) N_{Eu} là hàm lượng Eu ở điểm P của ranh giới hạt có đỉnh của hàm lượng Eu và (ii) N'_{Eu} là hàm lượng Eu ở điểm Q ở khoảng cách 50 nm từ điểm P.

[Fig.1]



(11) **111230 A**
(21) **1-2024-07522**
(22) 23/03/2023
(30) 63/323,448 24/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 07/10/2024
(86) PCT/US2023/016020 23/03/2023
(87) WO 2023/183459 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/10/2024
(51) ***H04W 24/10***
(71) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
(72) Filipe CONCEICAO (PT); Oumer TEYEB (SE); James MILLER (US); Tezcan COGALAN (TR); Yugeswar Deenoo NARAYANAN THANGARAJ (IN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ NÂNG CAO THU THẬP DỮ LIỆU PHỦ SÓNG TRONG GIAO TIẾP KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, thiết bị và quy trình nâng cao thu thập dữ liệu phủ sóng và báo cáo phép đo trong giao tiếp không dây. Ví dụ: phương pháp được triển khai bởi thiết bị thu/phát không dây (WTRU) bao gồm nhận thông tin cấu hình để báo cáo phép đo, thông tin cấu hình cho biết một hoặc nhiều điều kiện kích hoạt để bắt đầu phép đo và báo cáo phép đo, một hoặc nhiều tập hợp thông số cho phép đo, và một hoặc nhiều cấu hình báo cáo phép đo. Phương pháp cũng bao gồm thực hiện một hoặc nhiều phép đo trên ít nhất một tế bào ô bằng cách sử dụng một hoặc nhiều tập hợp thông số và dựa trên một hoặc nhiều điều kiện kích hoạt, và truyền một hoặc nhiều báo cáo phép đo dựa trên một hoặc nhiều điều kiện kích hoạt và một hoặc nhiều cấu hình báo cáo phép đo.



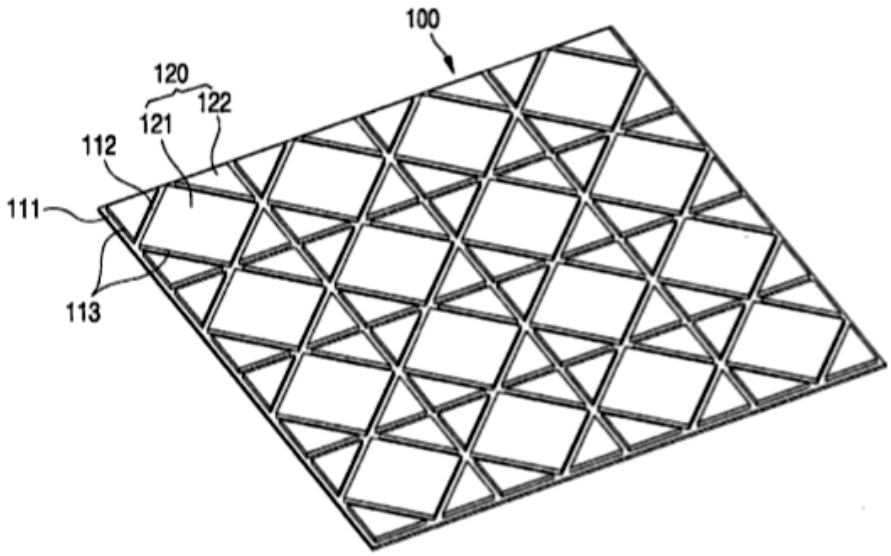
HÌNH 9

(11) **111231 A**
(21) **1-2024-07552**
(22) 04/07/2022
(30) 10-2022-0055079 03/05/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 08/10/2024
(86) PCT/KR2022/009591 04/07/2022
(87) WO 2023/214613 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/10/2024
(51) ***E04B 1/86****; G10K 11/168; E04C 2/296; E04B 1/82*
(71) **JJNS CO., LTD.** (KR)
77-1, Jukdong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34127, Republic of Korea
(72) PARK, Jong Jin (KR); KWAK, Jun Hyuk (KR); JUNG, Hyun June (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) TẤM CÁCH ÂM VÀ KẾT CẤU CÁCH ÂM BAO GỒM TẤM CÁCH ÂM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến tấm cách âm dễ sản xuất và có trọng lượng nhẹ. Tấm cách âm bao gồm: tấm có hoa văn bao gồm tấm cạnh và tấm phân cách kéo dài vào vùng bên trong của tấm cạnh và chia vùng bên trong thành vùng đàn hồi thứ nhất và vùng đàn hồi thứ hai; và tấm đàn hồi nhô ra khỏi tấm có hoa văn có bậc so với tấm có hoa văn và bao gồm tấm đàn hồi thứ nhất được bố trí trong vùng đàn hồi thứ nhất và tấm đàn hồi thứ hai được bố trí trong vùng đàn hồi thứ hai, tấm đàn hồi chặn đường dẫn luồng không khí vả chuyển đổi sóng âm trong không khí thành sóng đàn hồi, trong đó tấm đàn hồi thứ nhất và tấm đàn hồi thứ hai được dịch chuyển theo các hướng ngược nhau ở tần số cộng hưởng của tấm cách âm.

Fig. 1



(11) **111232 A**
(21) **1-2024-07567**
(22) 22/12/2022
(30) 2022-075424 28/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/10/2024
(86) PCT/JP2022/047464 22/12/2022
(87) WO 2023/210061 02/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/10/2024
(51) ***C22C 38/00****; C22C 38/60; H01F 1/147; C22C 38/06*
(71) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) SAEKI Michitoshi (JP); IMANAMI Yuta (JP)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **SẮT TỪ MỀM**

(57) Sáng chế đề xuất sắt từ mềm mà ưu việt trong khả năng gia công nguội và có cả các thuộc tính từ và khả năng gia công cắt ở mức cao. Sắt từ mềm bao gồm thành phần hóa học chứa, theo % khối lượng, C: 0,02% hoặc thấp hơn, Si: 0,05% hoặc thấp hơn, Mn: 0,010% hoặc cao hơn và 0,500% hoặc thấp hơn, P: 0,002% hoặc cao hơn và 0,020% hoặc thấp hơn, S: 0,001% hoặc cao hơn và 0,050% hoặc thấp hơn, Al: 0,010% hoặc cao hơn và 0,050% hoặc thấp hơn, O: 0,0010% hoặc cao hơn và 0,0200% hoặc thấp hơn, N: 0,0010% hoặc cao hơn và 0,0100% hoặc thấp hơn, và B: 0,0003% hoặc cao hơn và 0,0065% hoặc thấp hơn, phần còn lại chỉ gồm sắt và tạp chất không thể tránh khỏi, trong đó tổng mật độ số lượng kết tủa của MnS, BN, và hợp chất tổng hợp của chúng (MnS + BN) là 5.000/mm2 hoặc cao hơn, và trong phân bố tần suất của đường kính tròn tương đương của các kết tủa được quan sát thấy trong vùng 0,2 mm2 hoặc cao hơn, xuất hiện nhiều là 50 nm hoặc lớn hơn và 250 nm hoặc nhỏ hơn và tỷ lệ các kết tủa có đường kính tròn tương đương 600 nm hoặc lớn hơn là 7% hoặc cao hơn.

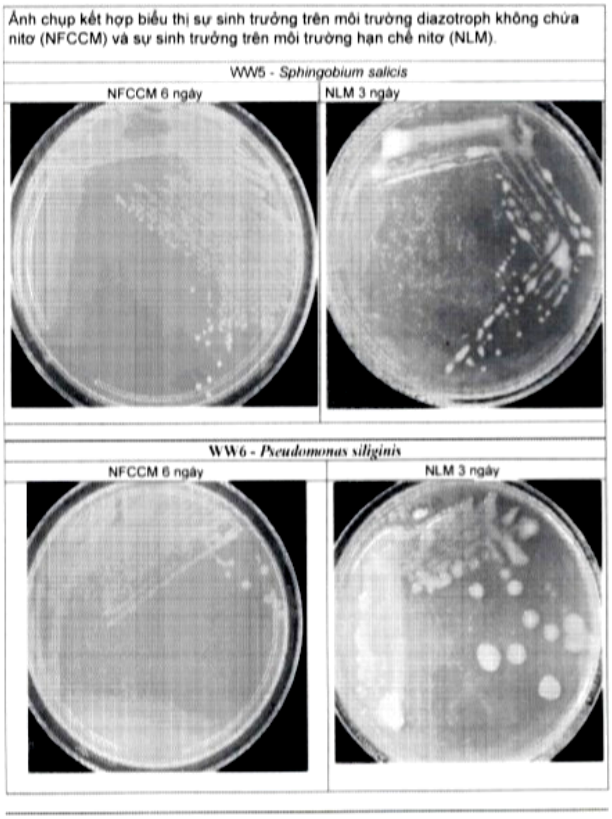
(11) **111233 A**
(21) **1-2024-07574**
(22) 10/03/2023
(30) 63/318,549 10/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/US2023/015026 10/03/2023
(87) WO 2023/172758 14/09/2023
(51) ***A01N 63/27**; C12N 1/20; C05F 11/08; A01N 63/20; A01P 21/00*

(71) 1. **INTRINSYX BIO INC.** (US)
319 N. Bernardo Ave., Mountain View, CA 94043, United States of America
2. **UNIVERSITY OF WASHINGTON** (US)
4545 Roosevelt Way NE, Suite 400, Seattle, WA 98105, United States of America
(72) FREEMAN, John, L., III (US); BAKER, Douglas (US); HAYWOOD. William, John (GB); GRECH, Nigel (US); DOTY, Sharon, L. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM CÂY THỰC VẬT CHỨA VI SINH VẬT NỘI CỘNG SINH THỰC VẬT ĐỂ CẢI THIỆN DINH DƯỠNG, SINH TRƯỞNG VÀ HIỆU SUẤT CỦA THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cấy vi sinh vật nội cộng sinh thực vật, phương pháp sản xuất chế phẩm này, phương pháp sử dụng chế phẩm này, và xử lý thực vật được thay đổi sinh lý bằng chế phẩm này. Chế phẩm cấy vi sinh vật nội cộng sinh thực vật có thể chứa một hoặc nhiều chủng vi sinh vật nội cộng sinh thực vật WW5, WW6, WW7, và PTD1, mà thúc đẩy sự thu nhận và hấp thu chất dinh dưỡng khoáng, sức sống, sức khỏe, sự sinh trưởng và năng suất của thực vật khi được áp dụng cho các thực vật chủ phi bán hữu.

FIG. 7



(11) **111234 A**
(21) **1-2024-07591**
(22) 21/04/2023
(30) 2022-125916 05/08/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 09/10/2024
(86) PCT/JP2023/016022 21/04/2023
(87) WO2024/029144 08/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/10/2024
(51) ***C08L 23/18***; *C08K 5/09; C08K 5/20; F16J 15/10; C08L 23/16; C09K 3/10; C08K 3/22; C08K 5/541*
(71) **NOK CORPORATION** (JP)
12-15, Shiba Daimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058585 Japan
(72) AIBA Takafumi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẾ PHẨM CAO SU CHỐNG CHÁY VÀ VÒNG ĐỆM

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cao su chống cháy bao gồm copolyme dien không liên hợp etylen-α-olefin, nhôm hydroxit, chất liên kết silan cải biến bằng alkyl, và chất dẻo hóa dựa vào hydrocacbon. Lượng của nhôm hydroxit là 60% khối lượng hoặc lớn hơn của chế phẩm cao su chống cháy, tổng lượng của chất liên kết silan cải biến bằng alkyl và chất dẻo hóa dựa vào hydrocacbon là 8% khối lượng hoặc nhỏ hơn của chế phẩm cao su chống cháy, và lượng của chất liên kết silan cải biến bằng alkyl là 5% khối lượng hoặc lớn hơn của nhôm hydroxit. Chế phẩm cao su chống cháy có khả năng chống cháy tuyệt vời, các đặc tính vật lý thích hợp làm vật liệu làm kín, và ít ảnh hưởng tới môi trường. Sáng chế còn đề cập đến vòng đệm cho phương tiện xe điện, phương tiện xe lai, hoặc ăcquy lithiion, bao gồm chế phẩm cao su chống cháy này.

(11) **111235 A**
(21) **1-2024-07599**
(22) 28/03/2023
(30) 2250408-8 31/03/2022 SE
(43) 26/05/2025
(85) 10/10/2024
(86) PCT/SE2023/050278 28/03/2023
(87) WO 2023/191694 A1 05/10/2023
(51) ***F16B 12/24***; *A47B 47/04*
(71) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Johan SVENSSON (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **THIẾT BỊ KHÓA BAO GỒM BỘ PHẬN KHÓA VÀ LÒ XO ĐỂ KHÓA HAI CHI TIẾT VỚI NHAU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khóa (40) bao gồm lò xo (1), chẳng hạn lò xo tải trọng tĩnh, và bộ phận khóa, chẳng hạn chốt khóa (2) hoặc đĩa khóa (26), để khóa hai chi tiết (3,4) với nhau gồm các chi tiết nối (5) và các phần hình chữ U (6) theo trình tự. Các phần hình chữ U (6) nối hai chi tiết nối (5) ở đầu thứ nhất (7a, 7b) của hai chi tiết nối (5), tương ứng, trong đó hai chi tiết nối (5) hội tụ về phía nhau về phía đầu thứ hai (8a, 8b) của hai chi tiết nối (5), tương ứng, ở trạng thái không nén, sao cho trình tự các chi tiết nối (5) và các phần hình chữ U (6) tạo thành một hình dạng uốn lượn.

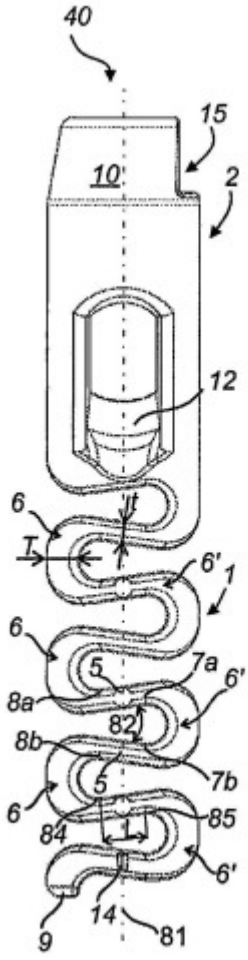
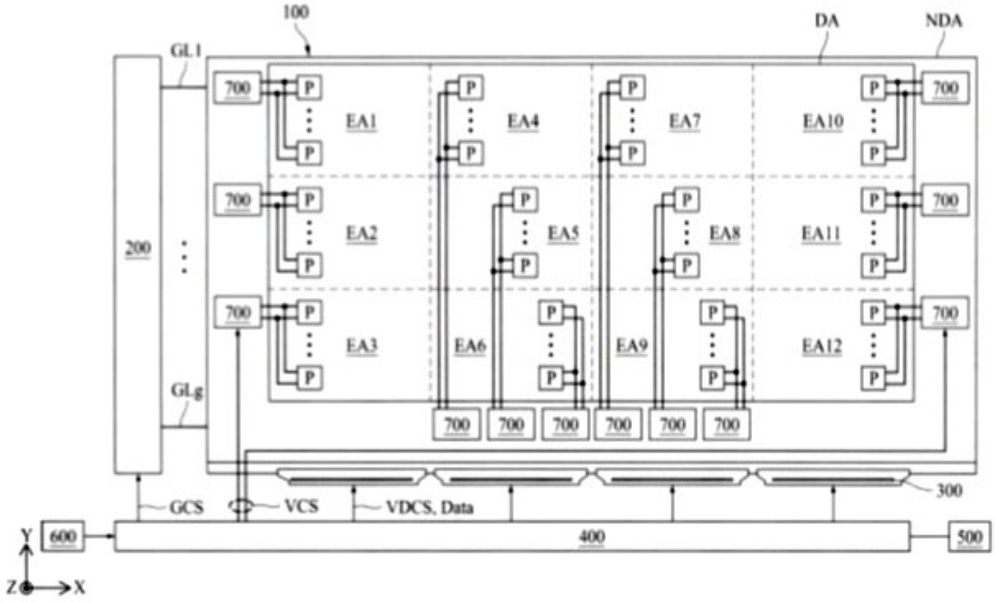


FIG 1B

(11) **111236 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07601**
(22) 10/10/2024
(30) 10-2023-0144938 26/10/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/10/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) GuenSik Lee (KR); SeungTae Jin (KR); Dongkyu Lee (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PANEN HIỂN THỊ PHÁT SÁNG, MÁY HIỂN THỊ PHÁT SÁNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến panen hiển thị phát sáng được bộc lộ mà bao gồm khu vực hiển thị gồm có các khu vực phát sáng, mỗi trong các khu vực phát sáng gồm có các điểm ảnh con trong khu vực phát sáng. Các đơn vị chuyển góc xem ở trong khu vực không hiển thị và mỗi đơn vị chuyển góc xem được kết nối với các điểm ảnh con được gồm có trong khu vực phát sáng tương ứng. Mỗi điểm ảnh con gồm có đơn vị phát sáng thứ nhất được điều vận bởi tranzito điều khiển góc xem thứ nhất mà được điều khiển bởi đơn vị chuyển góc xem mà được kết nối với điểm ảnh con ở đó đơn vị ánh sáng thứ nhất gồm có thấu kính thứ nhất có hình dạng thứ nhất, và đơn vị phát sáng thứ hai được điều vận bởi tranzito điều khiển góc xem thứ hai mà được điều khiển bởi đơn vị chuyển góc xem mà được kết nối với điểm ảnh con ở đó đơn vị phát sáng thứ hai gồm có thấu kính thứ hai có hình dạng thứ hai. Máy hiển thị phát sáng và thiết bị hiển thị phát sáng cũng được bộc lộ.

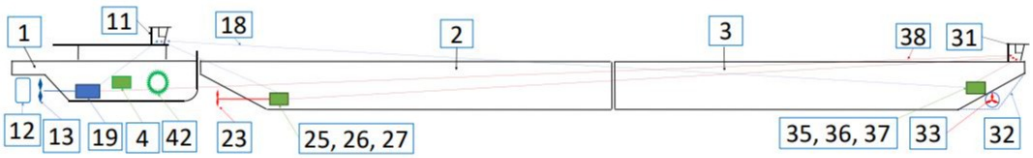
FIG. 1



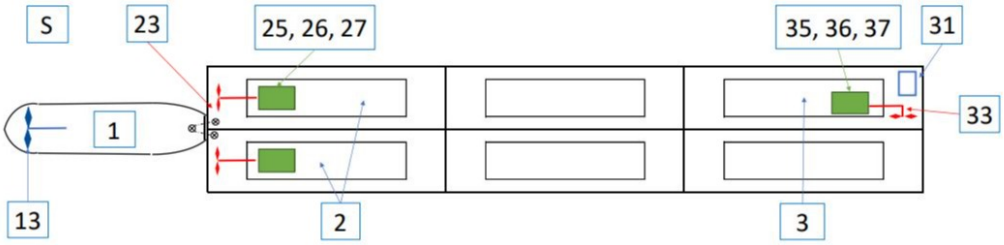
(11) **111237 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07623**
(22) 10/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/10/2024
(51) ***B63H 19/00***
(75) **LÊ TIẾN NAM** (VN)
Phòng 37, nhà C8, tập thể Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **ĐOÀN SÀ LAN CÓ CABIN LÁI TẠI MŨI CỦA SÀ LAN MŨI VÀ HỆ THỐNG CHÂN VỊT PHỤ CÓ THỂ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất đoàn sà lan có cabin lái phía mũi đoàn sà lan, bao gồm: tàu đẩy: bao gồm cabin lái, bánh lái, chân vịt chính, hệ thống động cơ, trong đó động cơ này chạy bằng nguyên liệu như xăng, điêzen hoặc điện, được lắp ở đuôi của đoàn sà lan; hệ thống sà lan: bao gồm nhiều sà lan ghép lại với nhau, theo định hướng di chuyển phân biệt phía mũi và đuôi đoàn sà lan; cabin mũi đặt ở sà lan mũi nhằm lái sà lan; hệ thống chân vịt phụ: nhằm giảm tải cho chân vịt chính; hệ thống cung cấp điện: cung cấp điện cho tàu đẩy, cabin mũi và hoạt động của hệ thống chân vịt phụ có thể sử dụng năng lượng mặt trời. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất sà lan mũi bao gồm cabin lái đặt ở mũi của sà lan này để lái đoàn sà lan.

Hình 1



Hình 2

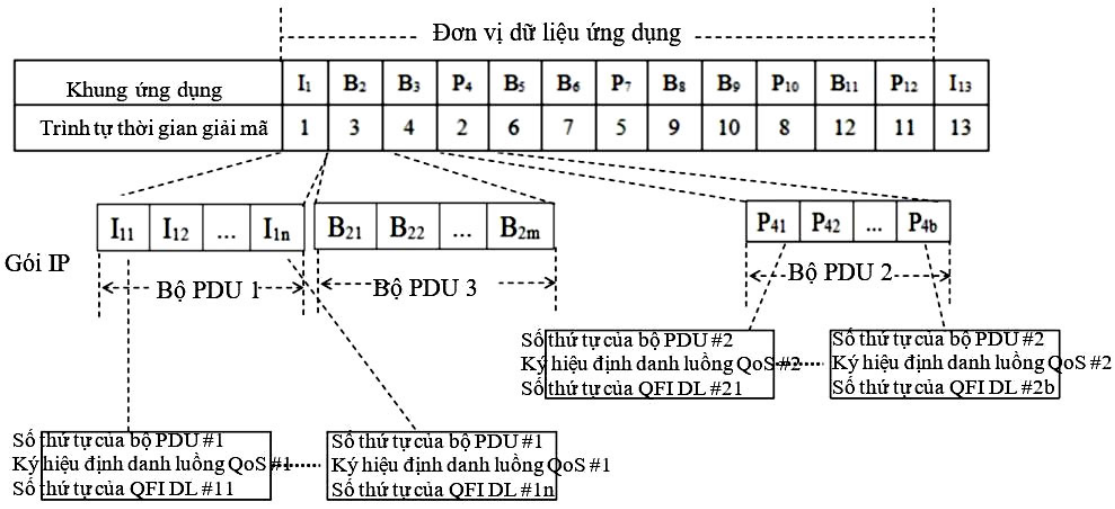


(11) **111238 A**
(21) **1-2024-07639**
(22) 14/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 10/10/2024
(86) PCT/EP2022/056539 14/03/2022
(87) WO2023/174511 21/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/10/2024
(51) ***C12P 13/04****; C12P 17/10*
(71) **EVONIK OPERATIONS GMBH** (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) LAUTENSCHÜTZ, Ludger (DE); OßWALD Steffen (DE); PÖTTER Markus (DE); MÜLLER Jakob (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA L-GLUFOSINAT P-ESTE**

(57) Sáng chế theo một khía cạnh đề cập đến phương pháp enzym để tạo ra L-glufosinat P-este. Phương pháp này được đặc tả bởi bước (c) trong đó L-glufosinat P-este carbamoylat được phản ứng để tạo ra L-glufosinat P-este tương ứng. Bước này (c) được xúc tác bởi carbamoylaza, tốt hơn nếu bởi carbamoylaza chọn lọc đồng phân đối ảnh dạng L. L-glufosinat P-este carbamoylat được dùng trong bước (c) có thể được tạo ra bởi phản ứng từ L-glufosinat hyđantoin P-este tương ứng. Bước trước đó, tùy ý này (b) được xúc tác bởi hyđantoinaza, tốt hơn là hyđantoinaza chọn lọc đồng phân đối ảnh dạng L. Được ưu tiên hơn nữa, L-glufosinat hyđantoin P-este được dùng trong bước (b) có thể được tạo ra bởi phản ứng từ D-glufosinat hyđantoin P-este tương ứng. Tốt hơn nếu bước trước đó, tùy ý này (a) được xúc tác bởi hyđantoin raxemaza. Theo khía cạnh thứ hai, sáng chế đề cập đến phương pháp enzym để tạo ra chọn lọc đồng phân đối ảnh L-glufosinat Peste từ hỗn hợp MIIIA gồm L-glufosinat P-este hyđantoin và D-glufosinat P-este hyđantoin. Trong phương pháp theo khía cạnh thứ hai của sáng chế, hỗn hợp MIIIA được tạo ra trong bước (i-A) và được dùng trong các bước (ii) và (III). Các bước (ii) và (III) ương ứng với các bước (b) và (c) đã nêu trên, một cách tương ứng, trong đó trong bước (c), L-carbamoylaza được dùng. Trong bước được ưu tiên, tùy ý (i-B) của phương pháp theo khía cạnh thứ hai của sáng chế, tương ứng với bước được ưu tiên (a) đã nêu trên, tốt hơn nếu hyđantoin raxemaza được sử dụng để chuyển hóa ít nhất một phần của D-glufosinat P-este hyđantoin trong hỗn hợp MIIIA thành đồng phân dạng L tương ứng của nó, tạo ra hỗn hợp MIIIB, mà sau đó được dùng trong các bước (ii) và (III). L-glufosinat P-este được tạo ra theo phương pháp theo khía cạnh thứ nhất hoặc thứ hai của sáng chế có thể được xà phòng hóa để tạo ra L-glufosinat.

(11) **111239 A**
(21) **1-2024-07688**
(22) 17/05/2022
(43) 26/05/2025
(85) 11/10/2024
(86) PCT/CN2022/093400 17/05/2022
(87) WO 2023/220938 23/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2024
(51) ***H04W 80/02***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) SHA, Xiubin (CN); DAI, Bo (CN); GAO, Yuan (CN); HUANG, He (CN); VUTUKURI, Eswar Kalyan (GB)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, NÚT TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, nút truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cho truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm: nút truyền thông không dây nhận các đơn vị dữ liệu giao thức (Protocol Data Unit: PDU) chứa thông tin định danh từ lớp cao hơn; và nút truyền thông không dây định danh các bộ PDU cho các PDU và trình tự thời gian của bộ PDU của các bộ PDU; trong đó các PDU được lập lịch để truyền qua giao diện Uu theo ít nhất một trong số: các bộ PDU hoặc trình tự thời gian của bộ PDU; trong đó lớp cao hơn bao gồm ít nhất một trong số: mặt phẳng người dùng giao thức đường hầm dịch vụ vô tuyến gói chung (General Packet Radio Service Tunneling Protocol User: GTP-U), giao diện mặt phẳng người dùng thế hệ tiếp theo (Next Generation user: NG-U), giao diện mặt phẳng người dùng Xn (Xn User: Xn-U), dữ liệu người dùng từ tầng không truy cập (Non-access stratum: NAS), hoặc dữ liệu người dùng của luồng QoS.

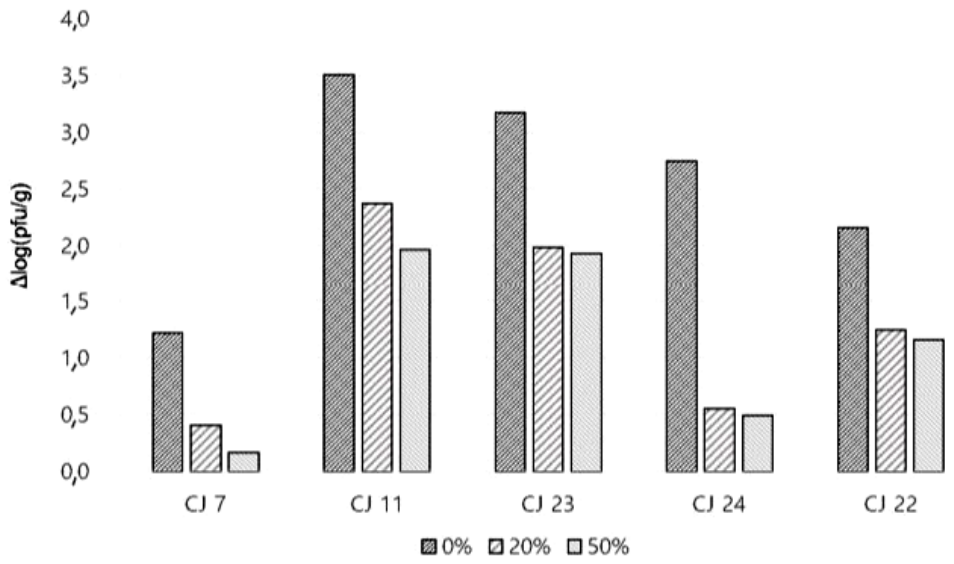


(11) **111240 A**
(21) **1-2024-07690**
(22) 14/04/2023
(30) 10-2022-0047176 15/04/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 11/10/2024
(86) PCT/KR2023/005055 14/04/2023
(87) WO 2023/200285 19/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/10/2024
(51) ***C12N 1/04***; *A23K 10/16; C12N 7/00; A01N 63/40; A23L 29/00*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) JEON, Jongsoo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM CẢI THIỆN ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA THỂ THỰC KHUẨN, CHẾ PHẨM THỨC ĂN, CHẾ PHẨM ĐỒ ĂN VÀ CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA THỂ THỰC KHUẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm mới để cải thiện độ ổn định của thể thực khuẩn và duy trì độ ổn định khi lưu trữ phân phối lâu dài của thể thực khuẩn, chế phẩm này chứa natri sulfat khan để có độ ổn định vượt trội khi lưu trữ thể thực khuẩn.

[Fig. 4]



(11) **111241 A**
(21) **1-2024-07699**
(22) 26/07/2022
(30) PI2022001764 04/04/2022 MY
(43) 26/05/2025
(85) 14/10/2024
(86) PCT/MY2022/050067 26/07/2022
(87) WO2023/195843 12/10/2023
(51) ***B65D 83/70****; B65D 83/68; B65D 83/42; B65D 83/48*
(71) **SAMURAI 2K AEROSOL SDN BHD** (MY)
4, Jalan Dato Yunus 1, Taman Perindustrian Dato Yunus Sulaiman, Lima Kedai, 81120 Johor Bahru, Malaysia
(72) ONG, Yoke En (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(54) **BÌNH CHỨA SOL KHÍ CÓ CỤM VAN SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến bình chứa sol khí bao gồm phần thân (100) bao gồm buồng chứa bên ngoài (110a) có đầu mở thứ nhất và đầu mở thứ hai, và buồng chứa bên trong (120a) được bố trí bên trong buồng chứa bên ngoài (110a) và bao quanh đầu mở thứ nhất của buồng chứa bên ngoài (110a), buồng chứa bên trong (120a) có vách ngăn (121) tách buồng chứa bên trong (120a) với buồng chứa bên ngoài (120a) và đầu mở; chi tiết đâm thủng (300) dùng để phá vỡ vách ngăn (121); cụm van sol khí thứ nhất (2100) bao quanh đầu mở của buồng chứa bên trong (120a) và có bất kì hoặc sự kết hợp của các cơ cấu như cơ cấu nạp thành phần, cơ cấu xả khí, cơ cấu phá vỡ và cơ cấu phân phối thành phần thứ nhất; và cụm van sol khí thứ hai (2200) bao quanh đầu mở thứ hai của buồng chứa bên ngoài (110a) có cơ cấu phân phối thành phần thứ hai. Khi kích hoạt cụm van sol khí thứ nhất (2100), cơ cấu nạp thành phần giúp tạo đường dẫn nạp thành phần nhằm cho phép thành phần bên ngoài được đưa vào phần thân (100), cơ cấu xả khí giúp tạo đường dẫn xả khí để cho phép giải phóng khí dư hoặc khí không mong muốn ra khỏi phần thân (100), cơ cấu phá vỡ kích hoạt chi tiết đâm thủng (300) để phá vỡ vách ngăn (121) để cho phép hoà trộn thành phần bên trong buồng chứa bên trong (120a) với buồng chứa bên ngoài (110a) để tạo thành thành phần được hoà trộn, cơ cấu phân phối thành phần thứ nhất giúp tạo thành đường dẫn phân phối thành phần thứ nhất để phân phối thành phần ra khỏi phần thân (100). Trái lại, khi kích hoạt cụm van sol khí thứ hai (2200), cơ cấu phân phối thành phần thứ hai giúp tạo thành đường dẫn phân phối thành phần thứ hai để phân phối thành phần ra khỏi phần thân (100).

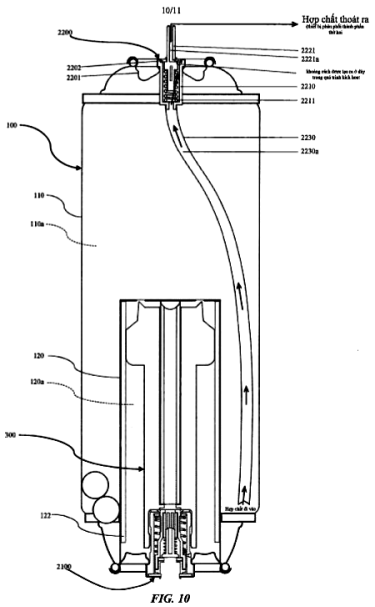


FIG. 10

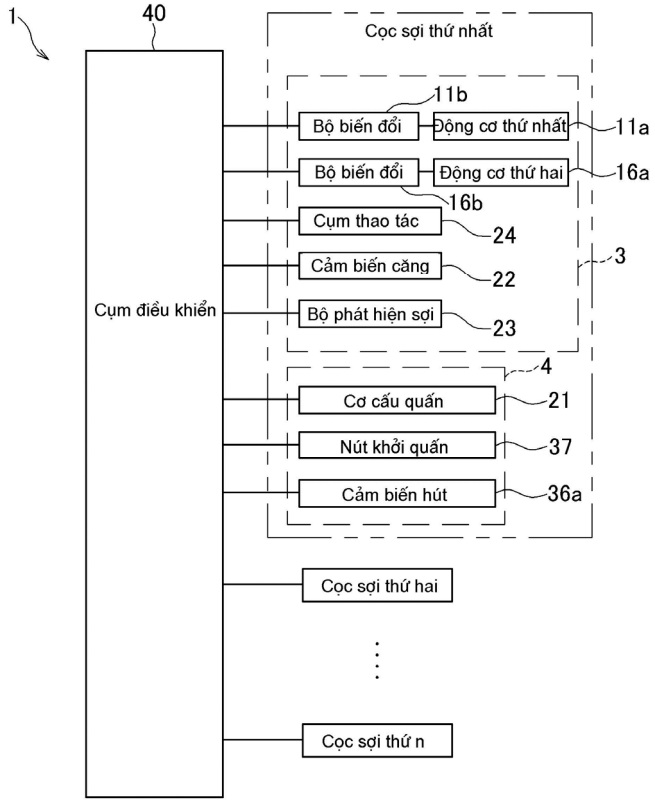
(11) **111242 A**
(21) **1-2024-07721**
(22) 15/03/2023
(30) 22162533.8 16/03/2022 EP
22204783.9 31/10/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 14/10/2024
(86) PCT/EP2023/056591 15/03/2023
(87) WO2023/174998 21/09/2023
(51) ***A61K 39/00****; C07K 16/28; A61K 39/12*
(71) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH** (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
(72) BELNOUE, Elodie (FR); DEROUAZI, Madiha (CH); ADAM, Paul (GB); HOFMANN, Irmgard Maria Rita (DE); LEONHARDT, Ralf (DE); LUKOWSKI, Samuel (AU); NOLDEN, Tobias (DE); TRAPANI, Francesca (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM VÀ PEPTIT CHỨA KHÁNG NGUYÊN KHỐI U, VACXIN, KIT VÀ TỔ HỢP LIÊN QUAN**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng nguyên khối u được mã hóa trong khung đọc mở ngược chiều 5’ (uORF) thuộc 5’ UTR của các mARN khác nhau. Các chế phẩm và các peptit chứa các kháng nguyên khối u như vậy và virut mã hóa các kháng nguyên khối u như vậy được đề xuất. Sáng chế cũng đề cập đến các vacxin, kit, và tổ hợp chứa các chế phẩm, các peptit và các virut này.

(11) **111243 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07734**
(22) 15/10/2024
(30) JP 2023-192502 10/11/2023 JP
(51) ***D02G 1/02***
(71) **TMT MACHINERY, INC.** (JP)
6th Fl., Osaka Green Bldg., 2-6-26 Kitahama, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan
(72) Yoshimitsu DEMIZU (JP)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **MÁY TẠO DÚN XOẮN GIẢ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy tạo dún xoắn giả mà việc luồn sợi thích hợp được thực hiện trong máy tạo dún xoắn giả có các cọc sợi. Trong máy tạo dún xoắn giả có các cọc sợi mà mỗi cọc này bao gồm cơ cấu xoắn giả và con lăn cấp thứ nhất và con lăn cấp thứ hai được lắp đối diện nhau trên cơ cấu xoắn giả, mỗi cọc sợi được trang bị: động cơ thứ nhất 11a và động cơ thứ hai 16a được tạo kết cấu để lần lượt dẫn động con lăn cấp thứ nhất và con lăn cấp thứ hai,; các bộ biến đổi 11b và 16b có thể để lần lượt điều chỉnh tốc độ quay của động cơ thứ nhất 11a và động cơ thứ hai 16a; và cụm thao tác 24 có thể tạo ra tín hiệu. Khi tiếp nhận tín hiệu được tạo ra bởi bởi cụm thao tác 24, cụm điều khiển 40 điều khiển các bộ biến đổi 11b và 16b của cọc sợi mà ở đó tín hiệu đã tiếp nhận được tạo ra, và đặt tốc độ nạp sợi của con lăn cấp thứ nhất và con lăn cấp thứ hai ở tốc độ luồn sợi là khác với tốc độ sản xuất.

FIG.3



(11) **111244 A**
(21) **1-2024-07740**
(22) 15/03/2023
(30) 2022-041864 16/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 15/10/2024
(86) PCT/JP2023/009973 15/03/2023
(87) WO2023/176862 21/09/2023
(51) ***C12N 15/113***; *A61K 31/7125; A61K 31/713; A61K 47/26; A61K 48/00; A61P 43/00; A61P 7/02; C07H 21/04; A61K 31/712; A61K 47/54*
(71) **DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED** (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426 Japan
(72) KOIZUMI, Makoto (JP); SHOJI, Takao (JP); FUKUNAGA, Taichi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **SIARN ỨC CHẾ SỰ BIỂU HIỆN CỦA THỤ THỂ TRANSFERRIN 2 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề xuất siARN có tác dụng can thiệp ARN và/hoặc tác dụng ức chế sự biểu hiện gen đối với mARN mã hóa TfR2, hoặc tương tự và dược phẩm chứa nó. Oligonucleotit hoặc muối dược dụng của nó, hoặc tương tự theo sáng chế có tác dụng làm giảm sự biểu hiện gen đối với mARN của thụ thể transferin 2, và bao gồm vùng sợi đối nghĩa chứa trình tự ghép cặp mục tiêu về cơ bản bổ sung cho trình tự mục tiêu trong mARN mã hóa TfR2, và vùng sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit về cơ bản bổ sung cho trình tự ghép cặp mục tiêu của vùng sợi đối nghĩa.

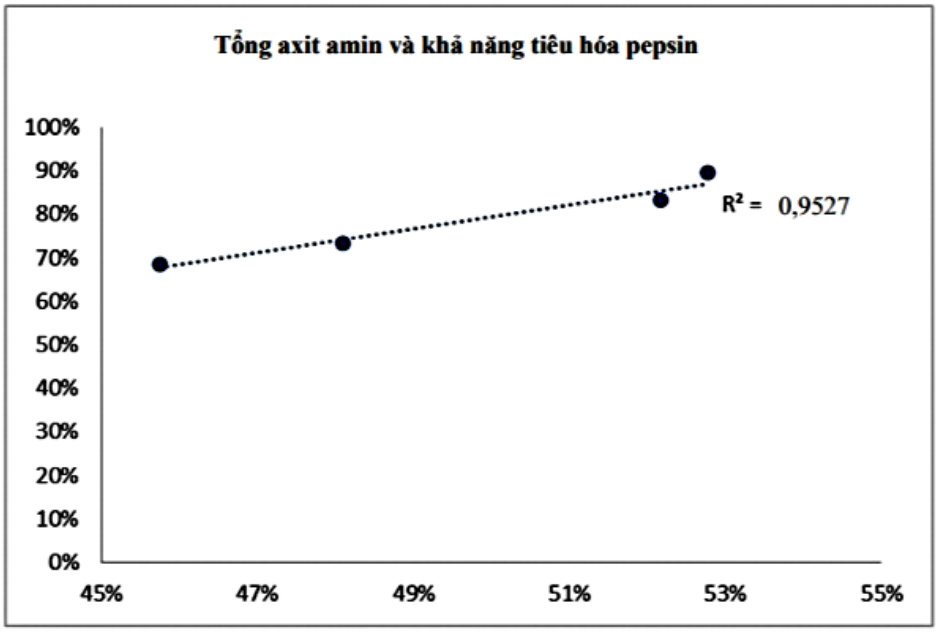
(11) **111245 A**
(21) **1-2024-07747**
(22) 21/03/2023
(30) 2022/03278 22/03/2022 ZA
(43) 26/05/2025
(85) 15/10/2024
(86) PCT/IB2023/052772 21/03/2023
(87) WO 2023/180932 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2025
(51) ***A01N 63/22****; A01P 5/00; A01N 63/27; A01N 63/38; A01N 25/04; A01N 63/23*
(71) **ORO AGRI EUROPE, S.A.** (PT)
Estrada Municipal 533, Biscaia, Lau, Palmela 2950-065 Setubal, Portugal
(72) PULLEN, Carol (ZA); MONTEIRO, Sara Alexandra Valadas Silva (PT); MALEK, Robert (LB); IBRAHIM, Aya (LB); MARAIS, Charl Guillaume (ZA); BERG, Paulo Sergio (BR)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nông nghiệp. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chế phẩm chất mang nông nghiệp. Cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến chế phẩm chất mang nông nghiệp có thể tải ít nhất một tác nhân kháng bệnh và/hoặc ít nhất một tác nhân kiểm soát sinh học và/hoặc phân bón và/hoặc tác nhân kích thích sinh học và/hoặc tác nhân kích thích kháng bệnh và/hoặc chất điều hòa sinh trưởng thực vật và/hoặc thuốc trừ côn trùng. Sáng chế mở rộng đến phương pháp sản xuất chế phẩm đề cập ở trên. Chế phẩm nông nghiệp chứa (C2 – C26) alkyl lactat và/hoặc dẫn xuất của nó, rượu (C2-C22), chất làm ẩm; và chất hoạt động bề mặt không ion và/hoặc dạng anion. Chế phẩm nông nghiệp còn có thể chứa chất liên kết, mà ở đó được cung cấp chế phẩm chất mang nông nghiệp. Chế phẩm chất mang nông nghiệp còn có thể được nạp ít nhất một tác nhân kháng bệnh và/hoặc ít nhất một tác nhân kiểm soát sinh học và/hoặc phân bón và/hoặc tác nhân kích thích sinh học và/hoặc tác nhân kích thích kháng bệnh và/hoặc chất điều hòa sinh trưởng thực vật và/hoặc thuốc xua đuổi côn trùng

(11) **111246 A**
(21) **1-2024-07765**
(22) 26/01/2023
(30) 10-2022-0047721 18/04/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 16/10/2024
(86) PCT/KR2023/001183 26/01/2023
(87) WO 2023/204396 26/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2024
(51) ***C12N 1/12**; C12R 1/89; C12P 1/00*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) SHIN, Won Sub (KR); CHOI, Jung-Woon (KR); JANG, Sunghoon (KR); GWAK, Jun Seok (KR); KANG, Hae-Won (KR); RYU, Ae Jin (KR); KIM, Ji Young (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SINH KHỐI THU ĐƯỢC TỪ VI TẢO SCHIZOCHYTRIUM SP. VÀ SINH KHỐI THU ĐƯỢC TỪ VI TẢO SCHIZOCHYTRIUM SP. ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sinh khối vi tảo giàu protein có khả năng phân giải pepsin tốt, phương pháp nuôi cấy và sử dụng sinh khối này. Chế phẩm được bộc lộ trong sáng chế có hàm lượng protein cao, nhưng cũng chứa axit béo omega 3, là axit béo hữu ích tương tự trong bột cá, và do đó có thể trực tiếp thay thế bột cá khi trộn thức ăn chăn nuôi.

Fig.4

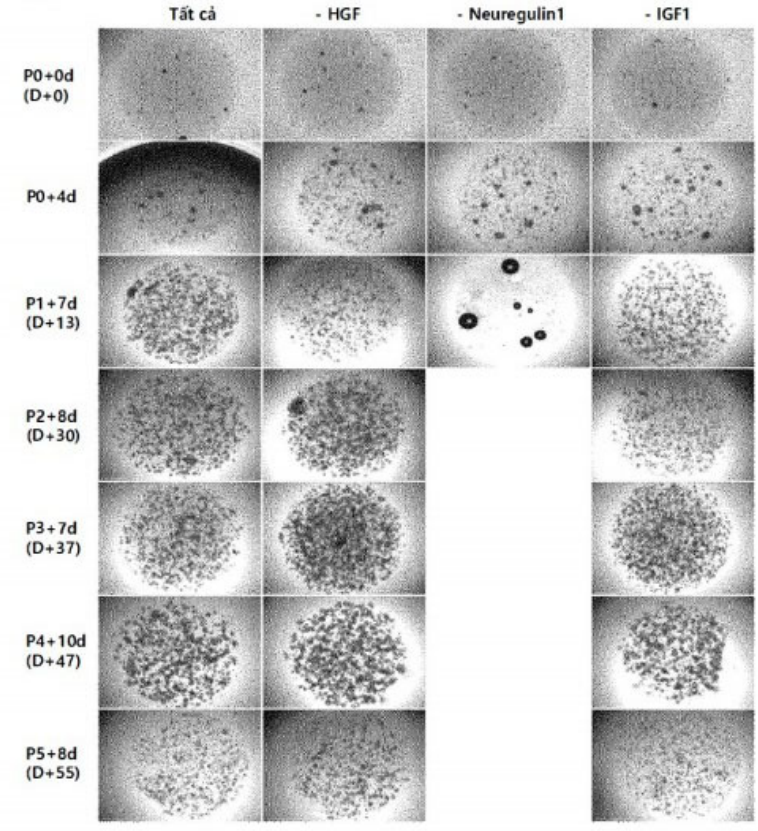


(11) **111247 A**
(21) **1-2024-07782**
(22) 11/11/2022
(30) 10-2022-0039992 30/03/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 16/10/2024
(86) PCT/KR2022/017750 11/11/2022
(87) WO 2023/191225 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2024
(51) ***C12N 5/071****; A61K 35/38; A61P 1/04*
(71) **ORGANOIDSCIENCES LTD.** (KR)
113ho, 125 Gwahak-ro Yuseong-gu Daejeon 34141, Republic of Korea
(72) LEE, Hyokyung (KR); CHOI, Soohee (KR); KANG, Eunseo (KR); TAK, Ji Hye (KR); PARK, Jun-Hyeok (KR); KIM, Yong-Il (KR)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CHẾ PHẨM MÔI TRƯỜNG ĐỂ SẢN XUẤT THỂ NỘI BÀO CỦA RUỘT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm môi trường để sản xuất thể nội bào của ruột. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thể nội bào của ruột, bao gồm bước nuôi cấy bằng cách sử dụng chế phẩm môi trường, và thể nội bào của ruột được sản xuất bởi phương pháp này. Môi trường để sản xuất thể nội bào của ruột có thể thúc đẩy sự tăng sinh của thể nội bào của ruột và duy trì tính nguyên gốc của thể nội bào của ruột. Do đó, môi trường có thể được sử dụng để sản xuất lượng lớn thể nội bào của ruột với chất lượng ưu việt, và thể nội bào của ruột được sản xuất bằng cách sử dụng môi trường này có thể được sử dụng làm các tác nhân để phòng ngừa hoặc điều trị các bệnh liên quan đến đường ruột, thay thế cho các mô hình thực nghiệm trên động vật về các bệnh liên quan đến đường ruột, và dạng tương tự.

Fig.1



(11) **111248 A**
(21) **1-2024-07785**
(22) 19/04/2023
(30) 20220448 19/04/2022 NO
(43) 26/05/2025
(85) 16/10/2024
(86) PCT/NO2023/050088 19/04/2023
(87) WO2023/204719 26/10/2023
(51) ***A23K 10/30***; *A23K 50/80; A23K 40/00*
(71) **NUTRECO IP ASSETS B.V.** (NL)
Veerstraat 38, NL-5831 JN Boxmeer, Netherlands
(72) CHUA, Seong-Chea (MY); DHERT, Philippe (BE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM BỔ SUNG DINH DƯỠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bổ sung dinh dưỡng thích hợp để tiêu thụ bởi ấu trùng tôm hoặc cá. Chế phẩm bổ sung dinh dưỡng này chứa cấu trúc gel dạng hạt chứa aga, chất thu hút và nước; và môi trường nước chứa ít nhất một muối. Cấu trúc gel dạng hạt này có thể được sản xuất thành các hạt được tạo gel, ví dụ các hạt cốm, và các hạt được tạo gel này có thể được bổ sung vào môi trường nước. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm bổ sung dinh dưỡng và phương pháp chăn nuôi ấu trùng tôm hoặc ấu trùng cá bao gồm bước cung cấp đồng thời cho ấu trùng tôm hoặc ấu trùng cá với chế phẩm bổ sung dinh dưỡng và ít nhất một thức ăn chăn nuôi dạng ướt hoặc dạng khô, ví dụ thức ăn chăn nuôi dạng ướt hoặc dạng khô hoàn chỉnh.

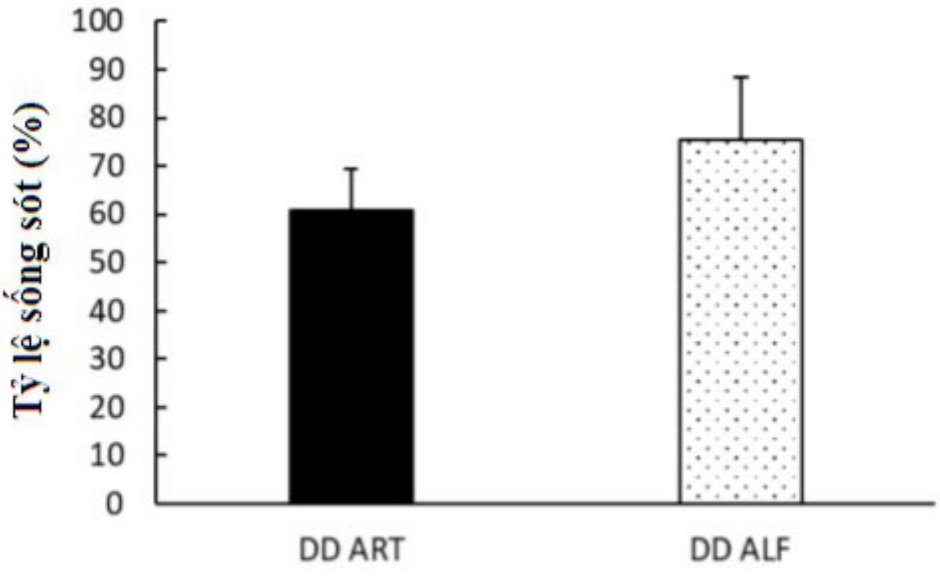


Fig.3A

(11) **111249 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07786**
(22) 16/10/2024
(30) 112140288 20/10/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/10/2024
(51) ***A23L 1/30***
(75) **SUNG-YEN LIU** (TW)
2F., No. 92-1, Gengsheng Rd., Taitung City, Taitung County, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM VANI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm vani (8) bao gồm các bước: (a) xử lý nghiền quả vani (9) để phá vỡ cấu trúc mô của quả vani (9) để thu được các hạt nghiền (7) của quả vani (9); (b) cho các hạt nghiền (7) của quả vani (9) vào trong vật chứa (3), tiếp theo hàn kín vật chứa (3); và (c) gia nhiệt các hạt nghiền (7) của quả vani (9) trong vật chứa (3) ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 65°C để thu được sản phẩm vani (8) có các phân tử hương thơm, sau bước (b).

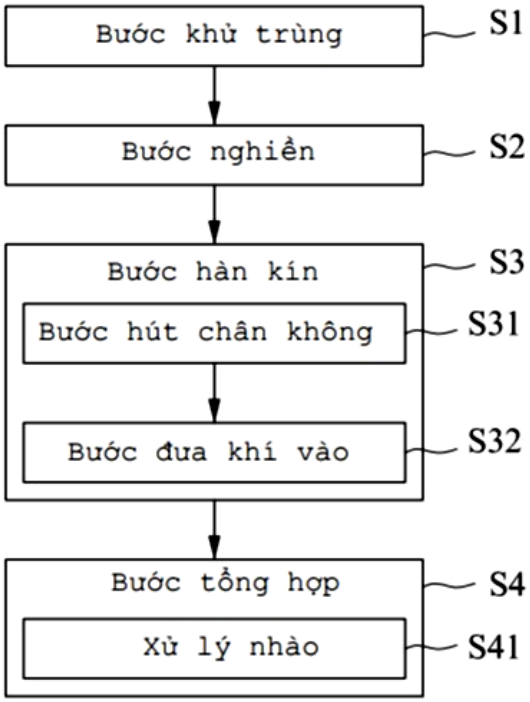


FIG. 2

(11) **111250 A**
(21) **1-2024-07818**
(22) 24/03/2023
(30) 2022-050275 25/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 17/10/2024
(86) PCT/JP2023/011739 24/03/2023
(87) WO2023/182480 28/09/2023
(51) ***A61K 31/192****; A61P 27/02; A61K 47/18; A61K 47/02*
(71) 1. **TSUBOTA LABORATORY, INC** (JP)
CRIK Shinanomachi E7, Bldg. 2, 9th Fl., Keio University Shinanomachi Campus, 35 Shinanomachi, Shinjukuku, Tokyo 1608582 Japan
2. **ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 5448666 Japan
(72) ORITANI Rika (JP); KITANI Chise (JP); NISHIMOTO Akinori (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM TRONG NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trong nước bao gồm: (A) axit 4-phenylbutyric hoặc các este của nó, hoặc các muối chấp nhận được về mặt dược lý của nó, trong đó chế phẩm trong nước này được chứa trong bộ phận chứa mà phần tiếp xúc với chế phẩm trong nước của nó được làm một phần hoặc hoàn toàn bằng nhựa chứa polyolefin. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm trong nước bao gồm: (A) axit 4-phenylbutyric hoặc các este của nó, hoặc các muối chấp nhận được về mặt dược lý của nó; và (B) chất tạo chelat.

(11) **111251 A**
(21) **1-2024-07820**
(22) 24/01/2024
(30) 2023-027729 24/02/2023 JP
(43) 26/05/2025
(85) 17/10/2024
(86) PCT/JP2024/001945 24/01/2024
(87) WO2024/176694 29/08/2024
(51) ***B65G 1/137***
(71) **DAIFUKU CO., LTD.** (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012 Japan
(72) SAKAIDA, Semma (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG PHÂN LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI**

(57) Mục đích của sáng chế là để cho phép người thao tác nhận biết hàng hóa mục tiêu phân loại đến, kể cả trong khi người thao tác ở xa khu vực thao tác. Bộ phận điều khiển thứ nhất (12) của thiết bị điều khiển (1) xác định các điểm đến phân loại dựa vào thông tin nhận dạng đã được đọc bởi thiết bị đọc (3), và làm cho bộ phận truyền thông không dây thứ nhất (11) truyền thông tin về việc nhận hàng hóa tới thiết bị đầu cuối di động (2) mà là được kết hợp với điểm đến phân loại được xác định. Bộ phận điều khiển thứ hai (22) của thiết bị đầu cuối di động (2) làm cho bộ phận thông báo (24, 26, 27) thông báo thời điểm đến tại đó hàng hàng đến điểm đếm phân loại, dựa vào thông tin nhận về việc nhận hàng hóa đã được nhận bởi bộ phận truyền thông không dây thứ hai (21).

(11) **111252 A**
(21) **1-2024-07828**
(22) 10/05/2023
(30) 202210681582.9 15/06/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 17/10/2024
(86) PCT/CN2023/093123 10/05/2023
(87) WO/2023/241269 21/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/10/2024
(51) ***F23G 5/027****; F23J 15/06; F23J 1/06; F23G 5/30; F23G 5/50*
(71) 1. **TSINGHUA UNIVERSITY** (CN)
Tsinghua University, Haidian District Beijing 100084, China
2. **BEIJING APTBLAZE TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Rm.A101, Floor 9, Building 1, Compound 10, Xueqing Road, Haidian District Beijing 100085, China
(72) ZHANG, Yanguo (CN); ZHOU, Hui (CN); CONG, Kunlin (CN); QI, Xiaoyu (CN); ZHANG, Ning (CN); CHEN, Xuan (CN); LI, Qinghai (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) LÒ ĐỐT KHÍ HÓA TẦNG SÔI CHẢY RỐI MÔI TRƯỜNG KÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN ĐỐT KHÍ HÓA CHẤT THẢI

(57) Sáng chế đề cập đến lò đốt khí hóa TFB môi trường kép và phương pháp thực hiện đốt khí hóa chất thải. Lò đốt bao gồm thân lò đốt, bộ tách khí-rắn, thiết bị thu hồi nhiệt thải và giá đỡ thân lò đốt. Thân lò đốt bao gồm phần khí hóa, phần đốt và bộ phận trao đổi nhiệt, tất cả đều được kết nối tuần tự từ dưới lên trên. Phần đốt và bộ phận trao đổi nhiệt được kết nối gián tiếp. Giá đỡ thân lò đốt bao gồm ít nhất một lớp dầm ngang, được đặt ở mức cao hơn phần nối của phần đốt và hướng về phía thân lò đốt. Mỗi trong số ít nhất một lớp dầm ngang được cung cấp lớp tấm đỡ ở bên gần với thân lò đốt. Mỗi lớp tấm đỡ đỡ tầng thứ nhất của thành lò trao đổi nhiệt và ống cuộn dẫn dầu dẫn nhiệt được bố trí trên bề mặt bên trong của tầng thứ nhất của thành lò trao đổi nhiệt. Các vòng đệm kết nối linh hoạt được bố trí giữa hai tầng liền kề của thành lò trao đổi nhiệt và giữa thành lò trao đổi nhiệt và thành lò của phần đốt. Các phần thân lò đốt của phần khí hóa và phần đốt được treo từ một lớp dầm ngang liền kề với phần kết nối thông qua phần kết nối.

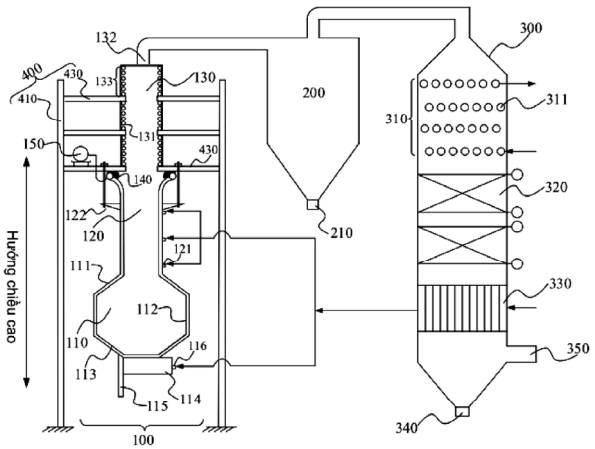


FIG. 1

(11) **111253 A**
(21) **1-2024-07834**
(22) 10/03/2023
(30) 2022-046840 23/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 17/10/2024
(86) PCT/JP2023/009250 10/03/2023
(87) WO/2023/181985 28/09/2023
(51) ***C12Q 1/6827****; A01G 2/10*

(71) **NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD.** (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan
(72) SHINYA, Tomotaka (JP); IWATA, Eiji (JP); HAYASHI, Kazunori (JP); SUYAMA, Kenichiro (JP); MIYAUCHI, Kenshiro (JP); NEGISHI, Naoki (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỌN GIỐNG BỐ MẸ CHO CÂY RỪNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY GIỐNG CHO CÂY RỪNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY RỪNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RỪNG**

(57) Mục tiêu của sáng chế là, trên cơ sở của thông tin tính đa hình gen, để cung cấp phương pháp chọn giống bố mẹ cho cây rừng có khả năng tạo ra quần thể tăng trưởng cao. Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm (A) thu thập thông tin tính đa hình gen cho từng cây trong số hai hoặc nhiều cây thử nghiệm mà tạo nên quần thể ứng cử viên bố mẹ nhân giống; (B) tính toán ma trận quan hệ họ hàng từ thông tin tính đa hình gen thu được ở (A); (C) thực hiện phân tích thành phần chính trên kết quả tính toán ma trận họ hàng thu được ở (B) để rút ra ít nhất thành phần chính thứ nhất để thu được điểm thành phần chính của nó; và (D): tính giá trị tuyệt đối chênh lệch của điểm thành phần chính thu được ở (C) đối với hai hoặc nhiều cây thử nghiệm tạo nên quần thể ứng cử viên bố mẹ nhân giống, và lựa chọn bố mẹ nhân giống sử dụng giá trị tuyệt đối này làm chỉ số đánh giá để lựa chọn.

(11) **111254 A**
(21) **1-2024-07840**
(22) 16/03/2023
(30) 202210279157.7 21/03/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 18/10/2024
(86) PCT/CN2023/081769 16/03/2023
(87) WO2023/179437 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/10/2024
(51) ***H04W 24/08****; H04W 24/02*
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) DU, Rui (CN); HAN, Xiao (CN); NAREN, Gerile (CN); HU, Mengshi (CN); YANG, Xun (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN BIẾT ĐƠN TĨNH, MÁY TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhận biết đơn tĩnh, máy truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: thực hiện việc nhận biết đơn tĩnh dựa trên cấu trúc khung thứ nhất, để thu nhận kết quả nhận biết thứ nhất; nhận khung yêu cầu thứ nhất được gửi bởi thiết bị thứ hai, trong đó khung yêu cầu thứ nhất được sử dụng để yêu cầu để thu nhận kết quả nhận biết đơn tĩnh; gửi khung hồi đáp thứ nhất tới thiết bị thứ hai dựa trên khung yêu cầu thứ nhất, trong đó khung hồi đáp thứ nhất bao gồm kết quả nhận biết thứ nhất. Sáng chế được thực hiện, sao cho kết quả nhận biết đơn tĩnh của thiết bị có thể được sử dụng đầy đủ.

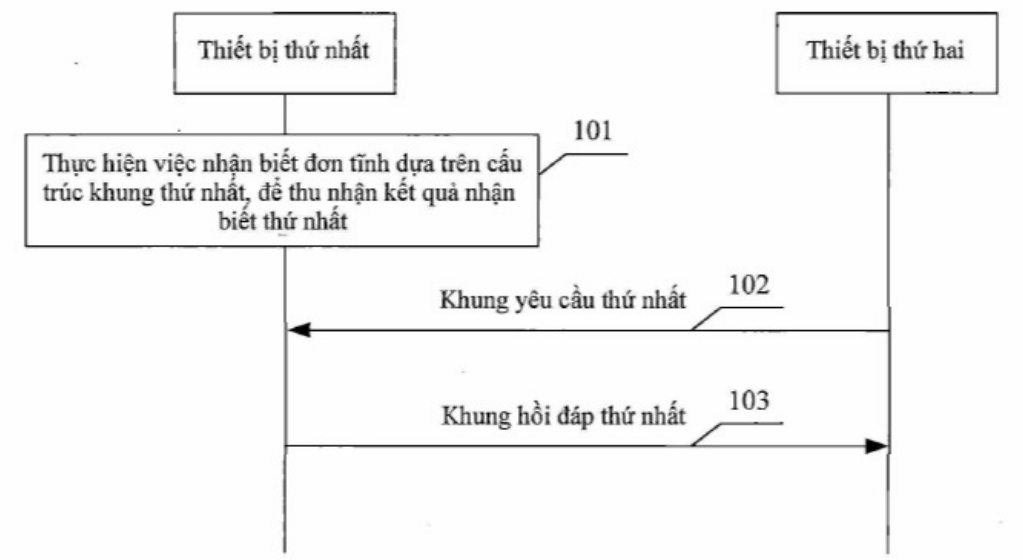


FIG. 3

(11) **111255 A**
(21) **1-2024-07871**
(22) 24/03/2023
(30) 22164122.8 24/03/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 18/10/2024
(86) PCT/EP2023/057679 24/03/2023
(87) WO 2023/180546 28/09/2023
(51) ***C07K 14/435**; C07K 16/28*
(71) **JULIUS-MAXIMILIANS-UNIVERSITÄT WÜRZBURG** (DE)
Sanderring 2, 97070 Würzburg, Germany
(72) BRUTTEL, Valentin (DE); WISCHHUSEN, Jörg (DE); BRÜNNERT, Daniela (DE); AHSAN, Fadhil (ID)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **POLYPEPTIT TÁI TỔ HỢP CÓ KHẢ NĂNG TRÌNH DIỆN KHÁNG NGUYÊN PEPTIT ỨC CHẾ MIỄN DỊCH ĐẶC HIỆU MYELIN QUA TRUNG GIAN MHC IB VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA POLYPEPTIT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐA XƠ CỨNG VÀ BỆNH KHÁNG THỂ MOG**

(57) Sáng chế đề cập đến polypeptit tái tổ hợp bao gồm các kháng nguyên peptit và một hoặc nhiều miền của phân tử phức hợp tương thích mô chính (MHC) nhóm Ib không cổ điển. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất các polypeptit tái tổ hợp này, dược phẩm chứa chúng, để điều trị bệnh đa xơ cứng (MS), bệnh kháng thể MOG và viêm tủy thị thần kinh dương tính với kháng thể MOG.

(11) **111256 A**
(21) **1-2024-07890**
(22) 25/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 21/10/2024
(86) PCT/JP2022/014682 25/03/2022
(87) WO 2023/181411 28/09/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/10/2024
(51) ***A23L 13/70****; A23L 29/212*
(71) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
(72) IWATA, Kyoichi (JP); TSUJI, Akito (JP); FUJIBE, Mitsunori (JP); SHIGEMATSU, Toru (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẤT LỎNG TẨM ƯỚP THỊT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM THỊT QUAY ĐƯỢC XỬ LÝ**

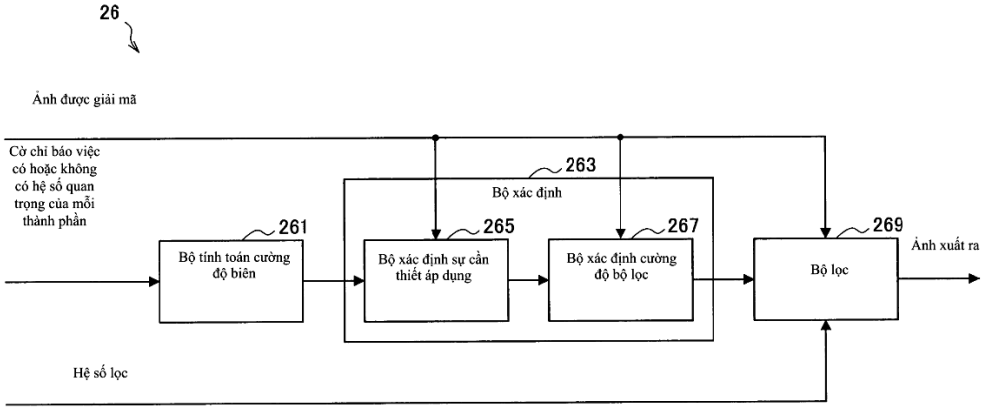
(57) Sáng chế đề cập đến chất lỏng tẩm ướp để xử lý thịt để quay, chất lỏng tẩm ướp này chứa từ 30 đến 60% khối lượng là tinh bột được xử lý bằng dầu và mỡ và từ 20 đến 60% khối lượng là nước. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thực phẩm thịt quay được xử lý sử dụng chất lỏng tẩm ướp này.

(11) **111257 A**
(21) **1-2024-07892**
(22) 20/12/2018
(30) 2018-065130 29/03/2018 JP
2018-106367 01/06/2018 JP
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2020
(86) PCT/JP2018/047039 20/12/2018
(87) WO 2019/187412 A1 03/10/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2021
(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/86; H04N 19/186; H04N 19/82; H04N 19/157; H04N 19/176*
(62) 1-2020-05321
(71) **SONY CORPORATION** (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) IKEDA, Masaru (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập thiết bị xử lý ảnh và phương pháp xử lý ảnh. Thiết bị xử lý ảnh bao gồm: thiết bị xử lý ảnh bao gồm bộ giải mã được tạo cấu hình để tạo ra ảnh được giải mã bằng cách giải mã luồng được tạo mã, bộ xác định được tạo cấu hình để chấp nhận biên khối của ảnh được giải mã làm mục tiêu và xác định sự cần thiết áp dụng bộ lọc tách khối đối với các thành phần khác biệt về màu sắc của ảnh được giải mã dựa vào cường độ biên mà được tính toán bằng cách sử dụng tham số cho sự khác biệt về màu sắc liên quan đến sự khác biệt về màu sắc, và bộ lọc được tạo cấu hình để áp dụng bộ lọc tách khối cho các thành phần khác biệt về màu sắc của các điểm ảnh nằm trong vùng lân cận của biên khối dựa vào kết quả xác định của sự cần thiết áp dụng bộ lọc tách khối.

FIG.7

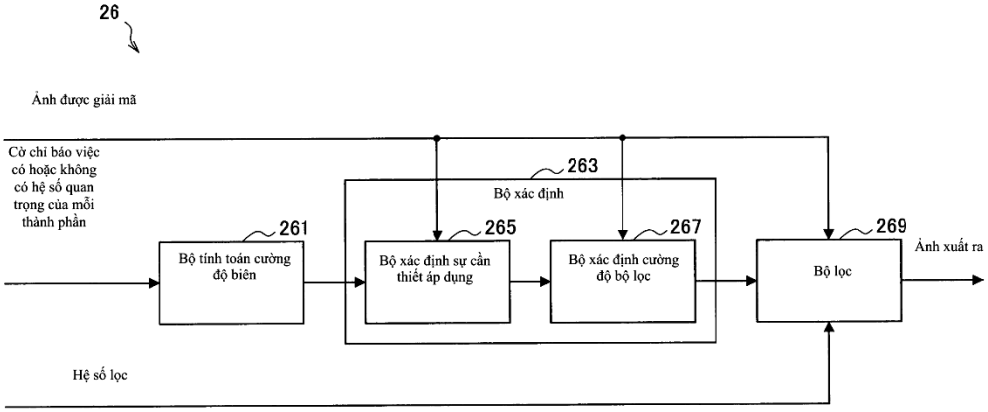


(11) **111258 A**
(21) **1-2024-07893**
(22) 20/12/2018
(30) 2018-065130 29/03/2018 JP
2018-106367 01/06/2018 JP
(43) 26/05/2025
(85) 16/09/2020
(86) PCT/JP2018/047039 20/12/2018
(87) WO 2019/187412 A1 03/10/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2021
(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/86; H04N 19/186; H04N 19/82; H04N 19/157; H04N 19/176*
(62) 1-2020-05321
(71) **SONY CORPORATION** (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
(72) IKEDA, Masaru (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập thiết bị xử lý ảnh và phương pháp xử lý ảnh. Thiết bị xử lý ảnh bao gồm: thiết bị xử lý ảnh bao gồm bộ giải mã được tạo cấu hình để tạo ra ảnh được giải mã bằng cách giải mã luồng được tạo mã, bộ xác định được tạo cấu hình để chấp nhận biên khối của ảnh được giải mã làm mục tiêu và xác định sự cần thiết áp dụng bộ lọc tách khối đối với các thành phần khác biệt về màu sắc của ảnh được giải mã dựa vào cường độ biên mà được tính toán bằng cách sử dụng tham số cho sự khác biệt về màu sắc liên quan đến sự khác biệt về màu sắc, và bộ lọc được tạo cấu hình để áp dụng bộ lọc tách khối cho các thành phần khác biệt về màu sắc của các điểm ảnh nằm trong vùng lân cận của biên khối dựa vào kết quả xác định của sự cần thiết áp dụng bộ lọc tách khối.

FIG.7



(11) **111259 A**
(21) **1-2024-07919**
(22) 31/03/2023
(30) 2022-060926 31/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 21/10/2024
(86) PCT/JP2023/013462 31/03/2023
(87) WO 2023/191026 05/10/2023
(51) ***A23F 3/16***; *C09K 23/30; A23D 7/005; A23F 5/24; A23J 3/14; A23L 11/60; A23L 11/65; A23L 23/00; A23L 29/10; A23L 5/00; A23L 9/20; A61K 36/48; A61K 38/02; A61K 8/06; A61K 8/64; A61K 8/9789; A61K 9/107; A61P 37/08; A23C 11/10; A23D 7/00*
(71) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION** (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan
(72) HANASAKI, Minako (JP); TANAKA, Toshiyuki (JP)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PROTEIN, HỆ PHÂN TÁN HẠT PROTEIN VÀ CHẾ PHẨM NHŨ TƯƠNG BAO GỒM PROTEIN, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**

(57) Một vấn đề được giải quyết bằng sáng chế là đề xuất chế phẩm nhũ tương mà duy trì được chất lượng của nó ngay cả khi bảo quản đông lạnh. Vấn đề được giải quyết bằng protein mà thỏa mãn một trong các điều kiện từ (A) đến (C) dưới đây và ở trạng thái một phần của các hạt khi được tạo thành hệ phân tán chứa nước: (A): có ít nhất một đỉnh trong vùng có trọng lượng phân tử là 66.000 hoặc lớn hơn theo polyetylen glycol trong đường cong rửa giải sắc ký lọc gel; (B): có trọng lượng phân tử trung bình lớn hơn 27.000 theo polyetylen glycol khi được đo bằng sắc ký lọc gel; và (C): có trọng lượng phân tử trung bình theo số lớn hơn 3.500 theo polyetylen glycol khi được đo bằng sắc ký lọc gel.

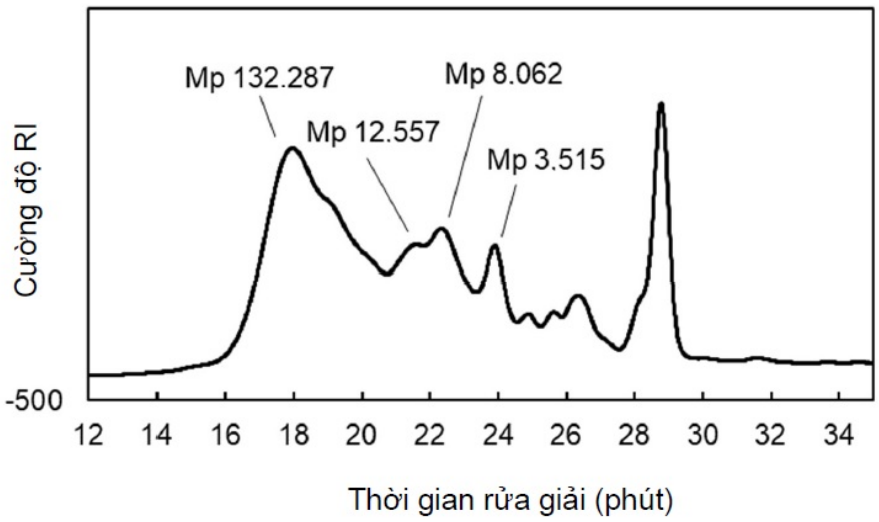


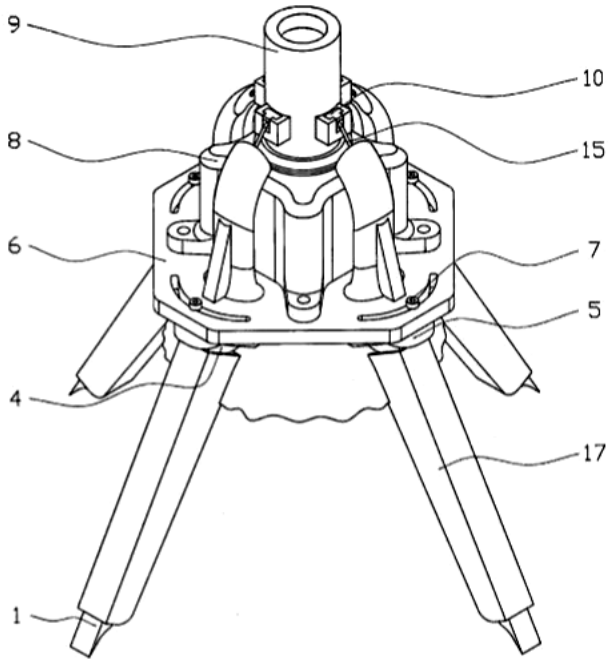
Fig.1

(11) **111260 A**
(21) **1-2024-07922**
(22) 03/03/2023
(30) 2022-049074 24/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 21/10/2024
(86) PCT/JP2023/008167 03/03/2023
(87) WO 2023/181866 28/09/2023
(51) ***C07F 7/18****; G02B 1/18; C09K 3/18*
(71) **AGC INC.** (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan
(72) HARA, Hiroyuki (JP); WATANABE, Koki (JP); AOYAMA, Motoshi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **HỢP CHẤT, CHẾ PHẨM, CHẤT XỬ LÝ BỀ MẶT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM, VÀ SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất chứa nhóm alkyl mạch thẳng có 19 nguyên tử cacbon hoặc hơn hoặc nhóm alkylen mạch thẳng có 19 nguyên tử cacbon hoặc hơn, và nhóm silyl phản ứng được liên kết với nhóm alkyl mạch thẳng có 19 nguyên tử cacbon hoặc hơn hoặc nhóm alkylen mạch thẳng có 19 nguyên tử cacbon hoặc hơn, trực tiếp hoặc qua nhóm liên kết đa hóa trị, chế phẩm và chất xử lý bề mặt bao gồm hợp chất này, và sản phẩm và phương pháp sản xuất sản phẩm sử dụng chất xử lý bề mặt này.

(11) **111261 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-07962**
(22) 23/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/10/2024
(51) ***B66C 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI** (VN)
Số 298 đường Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Tiến Sơn (VN)
(54) **CƠ CẤU GẮP MỀM PHỎNG SINH HỌC DỰA VÀO CHUYỂN ĐỘNG XOAY TRÒN VỚI GÓC VÀ DẠNG NGÓN TAY LINH HOẠT**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu gắp mềm phỏng sinh học dựa vào chuyển động xoay tròn với góc và loại ngón tay linh hoạt bao gồm lớp da mềm (17) ôm lấy các ngón tay (4); móng tay (1) gắn chặt vào ngón tay (4); ngón tay (4) có lỗ chạy dọc phía trong; dây ngón tay (3) có một đầu được cố định bởi kẹp dây dưới (2) và đầu còn lại được thắt nút, kẹp dây dưới (2) khóa chặt với ngón tay (4); dây nối (15) có một đầu gắn với kẹp nối dây (16) và đầu còn lại được cố định bởi kẹp dây trên (10), kẹp dây trên (10) lắp chặt vào trụ ngoài (9); dây ngón tay (3) và dây nối (15) kết nối với nhau thông qua nút thắt và kẹp nối dây (16); ngón tay (4) lắp vào gá ngón tay (5) và cố định bằng chốt thay nhanh (14); gá ngón tay (5) cố định lên tấm đáy (6) nhờ vào bulong (7) và bulong (13) và có thể thay đổi góc độ nhờ rãnh hạt đậu cong trên tấm đáy (6); trụ ngoài (9) quay quanh trụ trong (8); camera (11) được cố định vào tấm đáy (6) bằng gá camera (12).



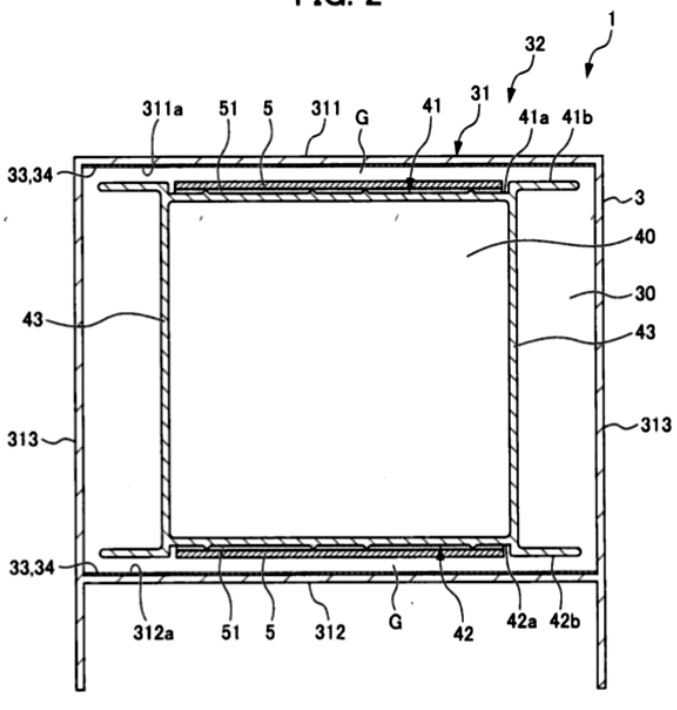
Hình 1

(11) **111262 A**
(21) **1-2024-07964**
(22) 13/03/2023
(30) 2022-066502 13/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 23/10/2024
(86) PCT/JP2023/009605 13/03/2023
(87) WO2023/199674 19/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
(51) ***F16B 7/20**; B32B 15/01; C23C 26/00*
(71) **LIXIL CORPORATION** (JP)
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 1410033, Japan
(72) YAMAGUCHI Takahiro (JP); TERADA Shinichi (JP); SATOU Taiga (JP); MIYAZAKI Shinya (JP); NAKAZAWA Akihisa (JP); SHIBATA Kosuke (JP)
(74) Công ty TNHH Tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)

(54) CẤU TRÚC KẾT NỐI CHO THANH NHÔM ĐỊNH HÌNH

(57) Sáng chế nhằm cung cấp một cấu trúc kết nối cho thanh nhôm định hình (1) có thể ngăn ngừa sự ăn mòn của cấu trúc kết nối cho thanh nhôm định hình (1) được bố trí gần nhựa gia cường sợi cacbon. Một cấu trúc kết nối cho thanh nhôm định hình (1) bao gồm một cặp thanh nhôm định hình (31) được ghép và kết nối với nhau, mỗi thanh nhôm định hình (31) của cặp gồm một phần khoang bên trong (30); ống lót (4) được cung cấp trong phần kết nối (32) của cặp thanh nhôm định hình (31), ống lót (4) được bố trí bên trong các phần khoang bên trong (30); và chi tiết nhựa gia cường sợi cacbon (5) được bố trí trên bề mặt của ống lót (4), cặp thanh nhôm định hình (31) có lớp phủ nhôm anot hóa (33) hoặc lớp phủ boehmit (34) được cung cấp trên bề mặt bên trong (311a), (312a) của chúng trong phần kết nối (32).

FIG. 2



(11) **111263 A**
(21) **1-2024-07965**
(22) 10/03/2023
(30) 202210407741.6 19/04/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 23/10/2024
(86) PCT/CN2023/080787 10/03/2023
(87) WO2023/202261 26/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
(51) ***F23C 1/04***; *F23L 9/00; F23C 5/08; F23B 10/00*
(71) **DONGFANGBOILER GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 150, Huangjueping Road, Wuxing Street, Ziliujing District Zigong, Sichuan 643001, China
(72) XIONG, Peng (CN); LI, Xiaorong (CN); LI, Xiaobing (CN); LI, Jiaquan (CN); RAN, Shenming (CN); LIU, Yugang (CN); YANG, Zhangning (CN); PAN, Shaocheng (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)

(54) HỆ THỐNG LÒ HƠI MỤC TIÊU KÉP SỬ DỤNG ĐỐT THAN VÀ KHÍ TỰ NHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY

(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực kỹ thuật liên quan tới lò hơi, cụ thể là hệ thống lò hơi mục tiêu kép sử dụng đốt than và khí tự nhiên và phương pháp sử dụng hệ thống này. Giải pháp kỹ thuật của hệ thống này là hệ thống lò hơi mục tiêu kép sử dụng đốt than và khí tự nhiên, bao gồm: thân lò hơi, trong đó đáy thân lò hơi được kết nối với bộ phận loại bỏ xỉ, và phần trên của thân lò hơi được kết nối với ống khói thải; nhiều mỏ đốt khí tự nhiên và mỏ đốt than nghiền được bố trí trên thân lò hơi; hệ thống này còn bao gồm đường ống khí tự nhiên thông với các mỏ đốt khí tự nhiên và đường ống than nghiền thông với các mỏ đốt than nghiền, và đường ống than nghiền được kết nối với bộ phận nghiền than; hệ thống này còn bao gồm ống dẫn không khí sơ cấp được kết nối với bộ phận nghiền than, ống dẫn không khí thứ cấp thông với các mỏ đốt khí tự nhiên và các mỏ đốt than nghiền, trong đó ống dẫn không khí phụ được kết nối giữa ống dẫn không khí sơ cấp và ống dẫn không khí thứ cấp. Sáng chế cung cấp một hệ thống lò hơi đốt than và khí tự nhiên có khả năng sử dụng độc lập than hoặc khí tự nhiên làm nhiên liệu và phương pháp sử dụng chúng.

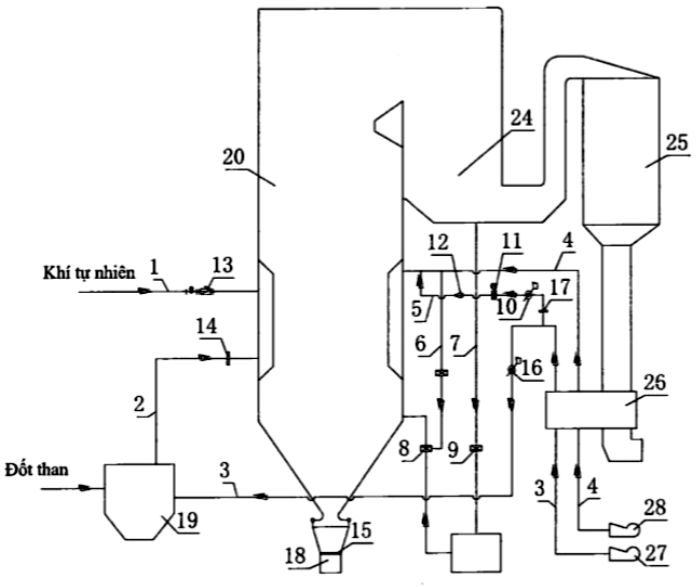


Fig. 1

(11) **111264 A**
(21) **1-2024-08012**
(22) 19/04/2023
(30) 22168832.8 19/04/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 24/10/2024
(86) PCT/NL2023/050207 19/04/2023
(87) WO 2023/204706 26/10/2023
(51) ***B67D 1/00****; B67D 3/00; B67D 1/08; B65D 77/06; B67D 1/04*
(71) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V.** (NL)
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands
(72) BROUWER, Eric Richard (NL); BAX, Bart Jan (NL); OTTO, Jeroen Frank (NL); PAAUWE, Arie Maarten (NL)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHA TRỘN PHẦN CÔ ĐẶC ĐỒ UỐNG TRONG HỘP**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp để sử dụng trong thiết bị phân phối đồ uống để phân phối đồ uống sau pha trộn. Hộp này bao gồm vỏ mở rộng được xác định thể tích bên trong để giữ chất lỏng. Vỏ mở rộng được có thể được chuyển đổi từ trạng thái không mở rộng sang trạng thái mở rộng, thể tích bên trong được nạp với phần cô đặc đồ uống, và vỏ mở rộng được được bố trí để còn được nạp với chất lỏng cơ bản, sao cho đồ uống sau pha trộn có thể được tạo ra bên trong thể tích bên trong từ phần cô đặc đồ uống và chất lỏng cơ bản. Nhờ hộp, việc sử dụng khoang pha trộn riêng biệt của thiết bị phân phối đồ uống có thể được tránh.

(11) **111265 A**
(21) **1-2024-08019**
(22) 18/03/2023
(30) 63/324,080 27/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 24/10/2024
(86) PCT/US2023/064677 18/03/2023
(87) WO2023/192782 05/10/2023
(51) ***A61K 31/416****; A61K 31/395; A61K 31/4162; A61K 31/33; A61K 31/407*
(71) **BOARD OF REGENTS, THE UNIVERSITY OF TEXAS SYSTEM** (US)
210 West 7th Street, Austin, Texas 78701, United States of America
(72) DE BRABANDER, Jef (US); NIJHAWAN, Deepak (US); WANG, Huayu (US); CARROLL, Christopher (US); NGUYEN, Thu (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỢP CHẤT LÀ CHẤT ỨC CHẾ PHÂN TỬ NHỎ CỦA LANOSTEROL SYNTHAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là chất ức chế lanosterol synthaza và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất và dược phẩm này hữu dụng trong điều trị các rối loạn thần kinh.

(11) **111266 A**
(21) **1-2024-08020**
(22) 16/01/2023
(30) 202241017711 27/03/2022 IN
(43) 26/05/2025
(85) 24/10/2024
(86) PCT/IN2023/050043 16/01/2023
(87) WO2023/187803 05/10/2023
(51) ***H01M 10/625****; B60L 58/24*

(71) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
"Chaitanya", No.12 Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, India
(72) SARVANI, Kuchibhotla (IN); R SHYAM, Kousik (IN); AYAN, Shree (IN); PRAMILA RAO, Nileshwar (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ ẮCQUI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN VẬT LIỆU THAY ĐỔI PHA VÀO TRONG BỘ ẮCQUI**

(57) Sáng chế được mô tả ở đây đề cập tới bộ ắcqui 400 bao gồm đơn vị rót PCM trang bị thêm được 411 để rót vật liệu thay đổi pha (PCM - Phase Change Material) bên trong bộ ắcqui 400. Đơn vị rót PCM trang bị thêm được 411 bao gồm nắp 401, phễu 404, và miếng đệm 403. Nắp 401 được đặt trên nắp che đỉnh 405 của bộ ắcqui 400. Miếng đệm 403 được cung cấp giữa nắp 401 và phễu 404, và phễu 404 được chèn vào trong cổng làm đầy PCM 406 của bộ ắcqui 400. Sáng chế này cung cấp một thiết kế được cải tiến của bộ ắcqui mà cho phép dễ dàng bảo dưỡng, đáng tin cậy, không chảy rò và an toàn để rót vật liệu thay đổi pha (PCM) vào trong bộ ắcqui nhờ đó bảo vệ các bộ phận điện khỏi sự hư hại không mong muốn. Sáng chế được mô tả ở đây cũng đề cập tới phương pháp để truyền vật liệu thay đổi pha (PCM) vào trong bộ ắcqui.

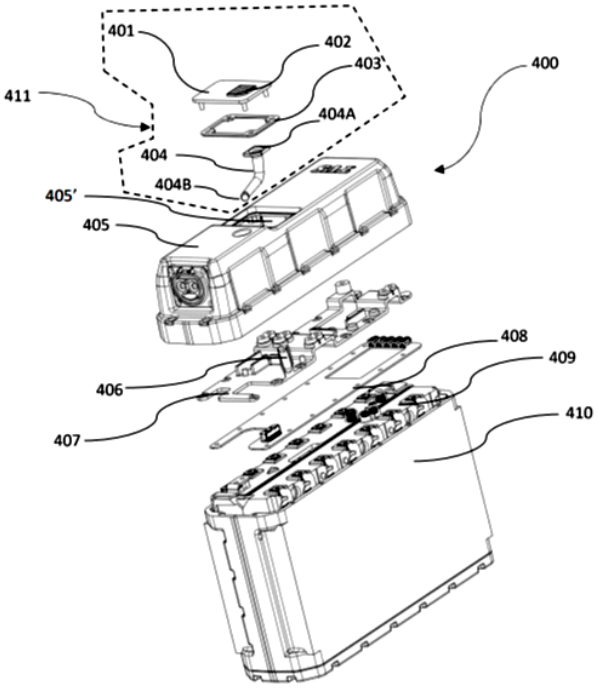
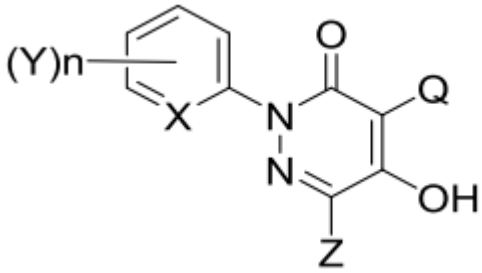


Fig.4

(11) **111267 A**
(21) **1-2024-08052**
(22) 15/03/2023
(30) 2022-056258 30/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 24/10/2024
(86) PCT/JP2023/010103 15/03/2023
(87) WO 2023/189602 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/10/2024
(51) ***C07D 401/14***; *A01P 7/04; A61K 31/501; C07D 405/14; C07D 403/04; A01N 43/58; A61P 33/14*
(71) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD.** (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan
(72) KIRIYAMA Kazuhisa (JP); TAZAWA Yuta (JP); JUKUROGI Tatsuya (JP); KAWAKAMI Shota (JP); YOSHIMURA Tadahiro (JP); ISHIHARA Katsuya (JP); TORII Ayaka (JP); DOI Ryusuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỢP CHẤT PYRIDAZINON HOẶC MUỐI CỦA NÓ VÀ CHẤT PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Nhiều chất phòng trừ sinh vật gây hại đã được sử dụng trong một thời gian, tuy nhiên, khá nhiều trong số các chất này có nhiều vấn đề khác nhau như không đủ hiệu quả, sâu bệnh trở nên kháng thuốc và việc sử dụng chúng bị hạn chế. Do đó, vẫn mong muốn phát triển chất phòng trừ sinh vật gây hại mới có ít nhược điểm.
Hợp chất pyridazinon có công thức (I) hoặc muối của nó:
công thức (I):



(I)

trong đó các ký hiệu như được xác định trong bản mô tả, chất phòng trừ sinh vật gây hại chứa hợp chất này, và phương pháp phòng trừ sinh vật gây hại bằng cách sử dụng hợp chất này.

(11) **111268 A**
(21) **1-2024-08085**
(22) 27/03/2023
(30) 202210311710.0 28/03/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/10/2024
(86) PCT/CN2023/084138 27/03/2023
(87) WO 2023/185754 05/10/2023
(51) ***C23C 2/12***
(71) **BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD.** (CN)
No.885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, China
(72) TAN, Ning (CN); LIU, Hao (CN); JIN, Xinyan (CN); MA, Xuedan (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN DẬP NÓNG CÓ TÍNH NĂNG UỐN LẠNH CAO VÀ ĐỘ BỀN CAO, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dập nóng có tính năng uốn lạnh cao và độ bền cao, và phương pháp sản xuất bộ phận này. Phương pháp này bao gồm các bước: (1) sản xuất tấm thép để dập nóng; (2) gia công sơ bộ bộ phận; (3) xử lý nhiệt, chuyển và dập bộ phận: cho bán thành phẩm của bộ phận vào lò xử lý nhiệt, kiểm soát nhiệt độ xử lý nhiệt để bằng 750°C-960°C, và kiểm soát tổng thời gian xử lý nhiệt để bằng 1,5-10 phút và thời gian của nhiệt độ xử lý nhiệt cao hơn 880°C là không nhỏ hơn 1,2 phút; chuyển bán thành phẩm được xử lý nhiệt vào khuôn để dập đóng kín khuôn, và nhiệt độ của bán thành phẩm khi ra khỏi lò xử lý nhiệt là không thấp hơn 900°C; khi độ dày của tấm thép tạo thành bộ phận là nhỏ hơn hoặc bằng 1,5mm, kiểm soát thời gian chuyển để bằng 11 giấy đến 20 giây, và khi độ dày của tấm thép tạo thành bộ phận là lớn hơn 1,5mm, kiểm soát thời gian chuyển để bằng 13 giây đến 25 giây; và (4) xử lý sau khi dập: thực hiện làm đồng nhất cách nhiệt đối với bộ phận, sau đó thực hiện gia công cơ khí để thu được thành phẩm. Do đó, bộ phận có tích số của độ bền và độ giãn dài ≥ 10 GPa·%, góc uốn lạnh ≥ 60 độ, và tải trọng tối đa khi uốn ba điểm ≥ 13 KN có thể được tạo ra bằng cách sử dụng phương pháp này.

(11) **111269 A**
(21) **1-2024-08098**
(22) 31/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 25/10/2024
(86) PCT/CN2022/084654 31/03/2022
(87) WO2023/184433 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/10/2024
(51) ***H01M 50/184***
(71) **NINGDE AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED** (CN)
No.1 Xingang Road Zhangwan Town, Jiaocheng District Ningde, Fujian 352106, China
(72) HAO, Jingmin (CN); HUANG, Huifeng (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN DÁN KÍN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN HÓA**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận dán kín bao gồm cạnh thứ nhất, cạnh thứ hai, cạnh thứ ba, đường ranh giới thứ nhất và đường ranh giới thứ hai. Cạnh thứ nhất đối diện với cạnh thứ hai, cạnh thứ ba bao gồm đầu thứ nhất và đầu thứ hai đối diện với đầu thứ nhất và đầu thứ nhất được kết nối với cạnh thứ hai. Hai đầu của đường ranh giới thứ hai lần lượt được kết nối với đường ranh giới thứ nhất và cạnh thứ nhất, và hai đầu của đường ranh giới thứ nhất lần lượt được kết nối với đường ranh giới thứ hai và đầu thứ hai. Góc hợp R1 được tạo thành bởi đường kết nối giữa hai đầu của đường ranh giới thứ nhất và đường kết nối giữa hai đầu của đường ranh giới thứ hai và $5°\leq R1\leq 235°$.

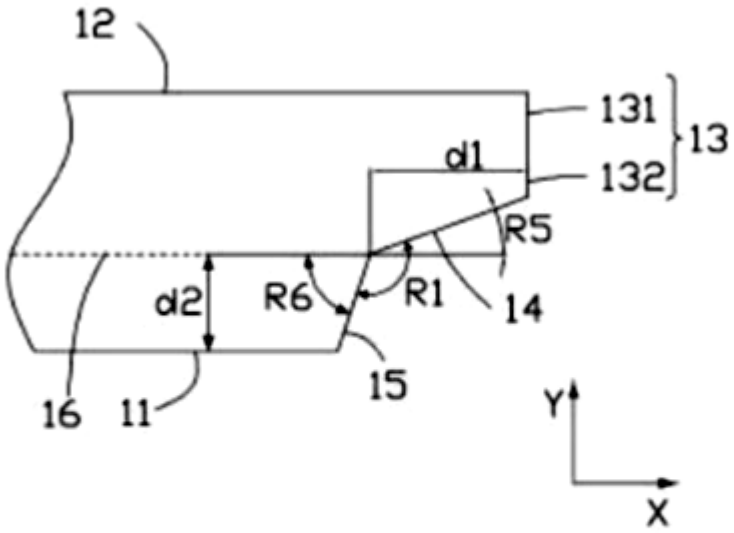


Fig.1

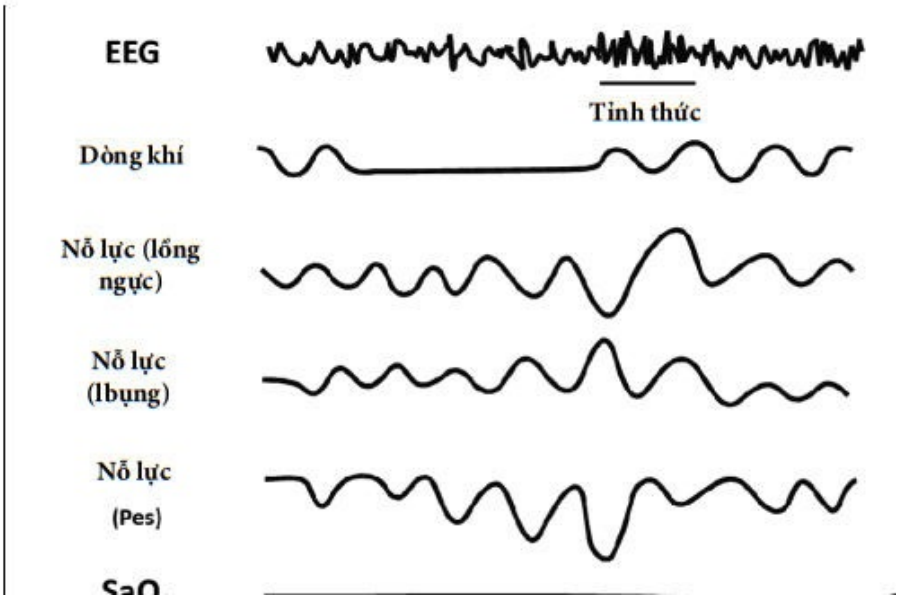
(11) **111270 A**
(21) **1-2024-08130**
(22) 28/03/2023
(30) 2022-057397 30/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 28/10/2024
(86) PCT/JP2023/012459 28/03/2023
(87) WO 2023/190491 05/10/2023
(51) ***B01J 20/26****; A61F 13/505; B01J 20/30; A61F 13/15; A61F 13/53*
(71) **SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD.** (JP)
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo 6750145, Japan
(72) AWAJI, Naoya (JP); GOGA, Yuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CHẾ PHẨM NHỰA HẤP THỤ NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY, BỘ PHẬN HẤP THỤ VÀ SẢN PHẨM HẤP THỤ

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa hấp thụ nước có độ ổn định gel của chế phẩm nhựa hấp thụ nước khi vật liệu vệ sinh được mặc thường xuyên và có khả năng xử lý cao khi chế phẩm nhựa hấp thụ nước được xử lý phân tách sau khi được chiếu xạ bằng tia cực tím như một phương tiện xử lý chất thải. Chế phẩm nhựa hấp thụ nước bao gồm các hạt nhựa hấp thụ nước và tác nhân chelat hóa. Các hạt nhựa hấp thụ nước được liên kết ngang bề mặt, và tác nhân chelat hóa có hằng số ổn định sắt (III) chelat là 16 logKML hoặc lớn hơn và 24 logKML hoặc nhỏ hơn, và số nhóm carboxyl là nhiều hơn hoặc bằng 4 và ít hơn hoặc bằng 10.

(11) **111271 A**
(21) **1-2024-08153**
(22) 26/04/2018
(30) 62/491,504 28/04/2017 US
62/558,814 14/09/2017 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/11/2019
(86) PCT/US2018/029518 26/04/2018
(87) WO/2018/200775 01/11/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2020
(51) ***A61K 31/137****; A61K 45/06; A61K 31/551; A61K 31/7008; A61K 31/42; A61K 31/506*
(62) 1-2019-06672
(71) **THE BRIGHAM AND WOMEN'S HOSPITAL, INC.** (US)
75 Francis Street, Boston, Massachusetts 02115, US
(72) WELLMAN, D. Andrew (US); TARANTO-MONTEMURRO, Luigi (IT)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **DƯỢC PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ HỘI CHỨNG NGƯNG THỞ KHI NGỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa (i) chất ức chế tái hấp thụ norepinephrin (NRI), (ii) chất đối vận thụ thể muscarinic, và (iii) chất mang dược dụng.
[Fig. 1]



(11) **111272 A**
(21) **1-2024-08158**
(22) 30/03/2023
(30) 63/326,640 01/04/2022 US
63/444,108 08/02/2023 US
(43) 26/05/2025
(85) 28/10/2024
(86) PCT/US2023/065140 30/03/2023
(87) WO2023/192934 05/10/2023
(51) ***C12N 5/0735***; *C12N 5/075; A61K 35/12; C12N 15/79*
(71) **PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD COLLEGE** (US)
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, United States of America
(72) SMELA, Merrick, Pierson (US); KRAMME, Christian (US); CHATTERJEE, Pranam (US); CHURCH, George, M. (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẾ BÀO GỐC ĐA NĂNG CHỨA POLYNUCLEOTIT ĐƯỢC THIẾT KẾ, PHƯƠNG PHÁP VÀ CHẾ PHẨM ĐỂ SẢN XUẤT TẾ BÀO TƯƠNG TỰ DẠNG HẠT, TẾ BÀO TƯƠNG TỰ DẠNG HẠT ĐƯỢC SẢN XUẤT BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ CẤU TRÚC DẠNG BUỒNG TRỨNG CHỨA CÁC TẾ BÀO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tế bào gốc đa năng (pluripotent stem cell - PSC) chứa polynucleotit được thiết kế, phương pháp và chế phẩm để biệt hóa các tế bào gốc đa năng đã được cảm ứng thành các tế bào tương tự dạng hạt bằng cách biểu hiện quá mức yếu tố phiên mã như NR5A1 và protein họ RUNX (ví dụ, RUNX1 và/hoặc RUNX2). Sáng chế còn đề cập đến tế bào tương tự dạng hạt được sản xuất bằng phương pháp này và cấu trúc dạng buồng trứng chứa các tế bào tương tự dạng hạt này.

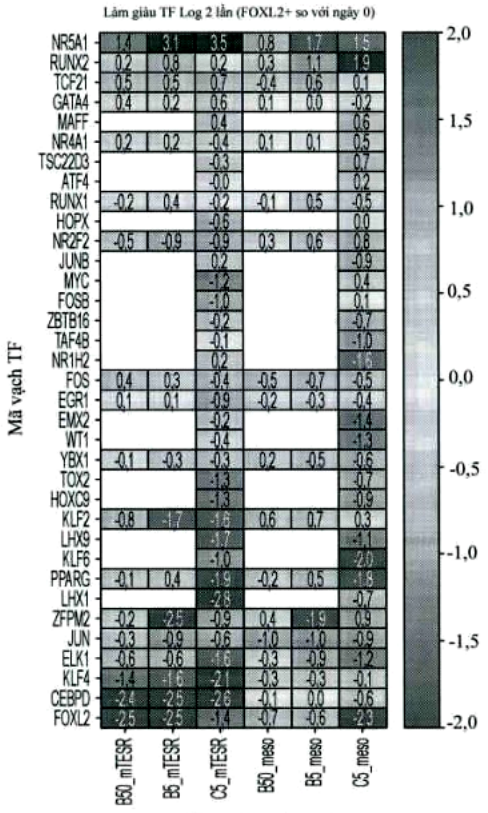
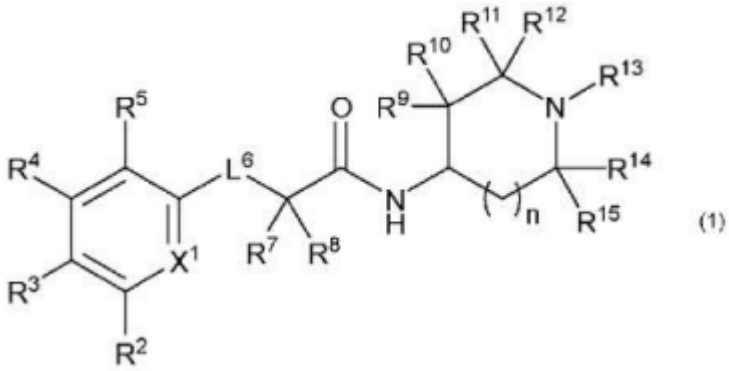


FIG. 1

(11) **111273 A**
(21) **1-2024-08159**
(22) 29/03/2023
(30) 63/325,452 30/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 28/10/2024
(86) PCT/IB2023/053132 29/03/2023
(87) WO2023/187677 05/10/2023
(51) ***A61P 25/00***; *A61K 31/403; A61K 31/4468; C07D 487/04; C07D 207/22; C07D 209/54; C07D 211/58; C07D 221/20; A61K 31/40; A61P 25/28*
(71) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED** (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 541-0045, Japan
(72) HOPKINS, Maria (US); KIRYANOV, Andre (US); SCHLEICHER, Kristin (US); TANG, Mingnam (US); ZHOU, Feng (US); CHERUVALLATH, Zacharia (US); OLSEN, Scott (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỢP CHẤT N-(PYROLIDIN-3-YL HOẶC PIPERIDIN-4-YL)AXETAMIT, CHẾ PHẨM DƯỢC VÀ DẠNG KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có Công thức 1,



(1)

và các muối dược dụng của chúng, trong đó L^6, n, R^2, R^3, R^4, R^5, R^7, R^8, R^9, R^{10}, R^{11}, R^{12}, R^{13}, R^{14}, R^{15} và X^1 được định nghĩa trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề cập đến các vật liệu và các phương pháp để điều chế hợp chất Công thức 1, đến các chế phẩm dược và dạng kết hợp chứa hợp chất này. Các hợp chất và dạng kết hợp theo sáng chế là hữu hiệu trong điều trị các bệnh, rối loạn và tình trạng liên quan đến SSTR4.

(11) **111274 A**
(21) **1-2024-08160**
(22) 21/07/2020
(30) 19187617.6 22/07/2019 EP
(43) 26/05/2025
(85) 15/02/2022
(86) PCT/EP2020/070547 21/07/2020
(87) WO 2021/013830 28/01/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2023
(51) ***C07D 487/10***; *A61K 31/438; A61K 31/444; A61K 31/497; A61P 11/00; A61P 29/00; C07D 401/14; C07D 471/08; C07D 471/10; C07D 487/04; C07D 487/08; A61K 31/407; C07D 401/12*
(62) 1-2022-00899
(71) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH** (DE)
Binger Strasse 173, 55216 INGELHEIM AM RHEIN, Germany
(72) KUTTRUFF, Christian, Andreas (DE); BRETSCHNEIDER, Tom (DE); GODBOUT, Cédrickx (CA); KOOLMAN, Hannes, Fiepko (DE); MARTYRES, Domnic (DE); ROTH, Gerald, Juergen (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

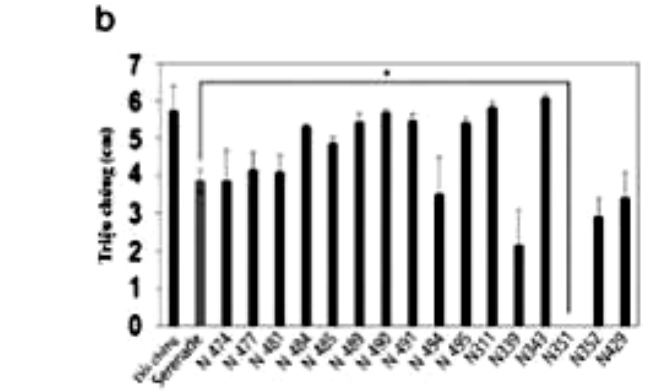
(54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT N-METYL, N-(6-(METOXY)PYRIDAZIN-3-YL) AMIN LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN AUTOTAXIN (ATX) TRONG ĐIỀU TRỊ VIÊM ĐƯỜNG KHÍ HOẶC BỆNH XƠ HÓA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dẫn xuất N-metyl, N-(6-(metoxy)pyridazin-3-yl) amin làm chất điều biến autotaxin (ATX) trong điều trị bệnh viêm đường khí đạo hoặc bệnh xơ hóa, chẳng hạn như bệnh phổi vô căn (IFF) hoặc xơ cứng bì hệ thống (SSc). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế các hợp chất minh họa cũng như dữ liệu sinh học thích hợp của nó (ví dụ, được nêu ở các trang từ 15 đến 21, các bảng từ 1 đến 9 của bản mô tả ban đầu). Hợp chất minh họa chẳng hạn là l-(6-(4-(((6-((6-(triflometyl)pyridin-3-yl)metoxy)pyridazin-3-yl)amino)metyl)phenyl)-2,6- diazaspiro[3,3]heptan-2-yl)etan-l-on.

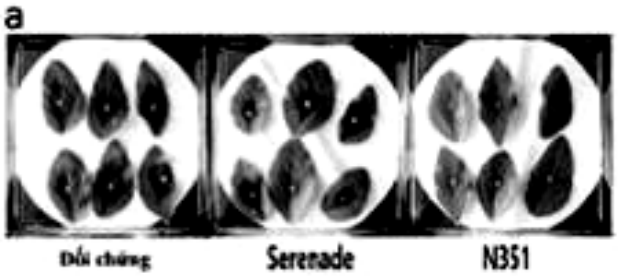
(11) **111275 A**
(21) **1-2024-08161**
(22) 29/03/2023
(30) 10-2022-0039717 30/03/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 28/10/2024
(86) PCT/KR2023/004170 29/03/2023
(87) WO2023/191490 05/10/2023
(51) ***A01N 63/22***; *C12R 1/07; C12N 1/20; A01N 37/46*
(71) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) SONG, Gun Chul (KR); YUN, Yeo Hong (KR); LEE, Mi Rong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VI SINH VẬT BACILLUS AMYLOLIQUEFACIENS, CHẾ PHẨM CHỨA NÓ ĐỂ TĂNG CƯỜNG TÍNH KHÁNG BỆNH THỰC VẬT, PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG TÍNH KHÁNG BỆNH THỰC VẬT, KIỂM SOÁT, NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để tăng cường tính kháng bệnh thực vật, chế phẩm này chứa vi sinh vật *Bacillus amyloliquefaciens* mà được lưu giữ với số hiệu lưu giữ KCCM13138P, và/hoặc sản phẩm nuôi cấy của nó; chế phẩm để kiểm soát bệnh thực vật; phương pháp tăng cường tính kháng bệnh thực vật bằng cách sử dụng chúng; phương pháp ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh thực vật; phương pháp kiểm soát bệnh thực vật; và vi sinh vật *Bacillus amyloliquefaciens* mà được lưu giữ với số hiệu lưu giữ KCCM13138P. Vi sinh vật và chế phẩm này là hữu ích trong việc tăng cường tính kháng bệnh thực vật, trong việc kiểm soát bệnh thực vật, và trong việc ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh thực vật.

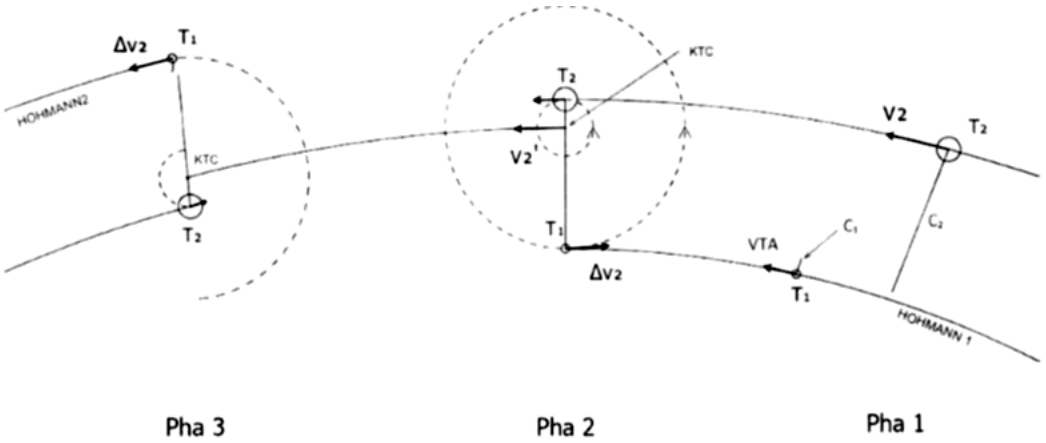


[Fig. 1]



(11) **111276 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08162**
(22) 29/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 29/10/2024
(51) ***B64G 1/10***
(71) **PHẠM DUY KHẢI** (VN)
23 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Duy Khải (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ DI CHUYỂN THEO CÁC QUỸ ĐẠO HOHMANN TRONG KHOẢNG KHÔNG QUANH TRÁI ĐẤT ĐẾN MẶT TRĂNG NHỜ CÁP VÀ TẠ LƯU NĂNG**

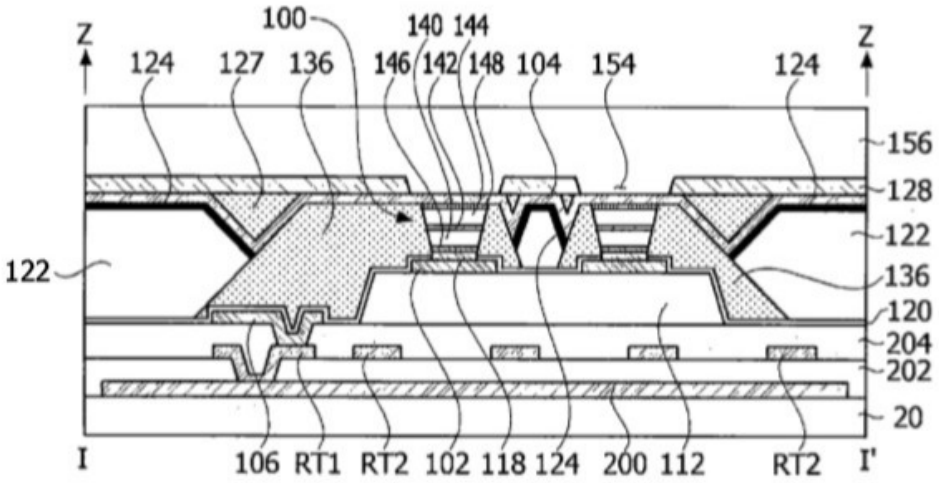
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để di chuyển từ quỹ đạo thấp của trái đất đến mặt trăng và ngược lại, không sử dụng nhiên liệu tên lửa mà chỉ dùng cáp nối tàu vận tải với các tạ lưu năng khối lượng lớn bố trí theo các tầng quỹ đạo thích hợp, dựa vào nguyên tắc là lực dẫn xuất từ thế thì công được bảo toàn: Tàu vận tải vay mượn delta-v của tạ lưu năng trên đường lên trăng, sẽ trả lại delta-v đó trên đường trở về trái đất; hệ thống còn sử dụng buồm mặt trời để bù trừ phần delta-v mà các tàu vận tải đi từ mặt đất lên sử dụng mà không có luồng hàng hóa tương ứng từ không gian quỹ đạo thấp xuống mặt đất.



(11) **111277 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08163**
(22) 29/10/2024
(30) 10-2023-0160404 20/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/10/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) BAE, Dong Geun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế bộc lộ thiết bị hiển thị mà gồm có: nhiều điện cực thứ nhất và điện cực tiếp xúc được bố trí trên đế; bờ thứ nhất và bờ thứ hai được bố trí trên đế; phần tử phát sáng thứ nhất được bố trí trên bờ thứ nhất; phần tử phát sáng thứ hai được bố trí trên bờ thứ hai; lớp quang học thứ nhất và thành phần thứ nhất được bố trí giữa phần tử phát sáng thứ nhất và phần tử phát sáng thứ hai; và điện cực thứ hai được bố trí trên phần tử phát sáng thứ nhất và phần tử phát sáng thứ hai. Điện cực thứ hai mở rộng ra bên ngoài của lớp quang học thứ nhất được bố trí giữa phần tử phát sáng thứ nhất và phần tử phát sáng thứ hai và được kết nối điện với điện cực tiếp xúc.

FIG. 4



(11) **111278 A**
(21) **1-2024-08181**
(22) 28/03/2023
(30) 2022-060840 31/03/2022 JP
2022-060828 31/03/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 29/10/2024
(86) PCT/JP2023/012395 28/03/2023
(87) WO/2023/190456 05/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/04/2025
(51) ***C08L 101/00****; C08F 2/46; C08K 3/36; H05K 3/28; C08L 63/00; G03F 7/004; G03F 7/027; C08F 2/44; C08L 101/08*
(71) **TAIYO HOLDINGS CO., LTD.** (JP)
388, Oaza Okura, Ranzan-machi, Hiki-gun, Saitama, 3550222 (JP)
(72) ARAI Yasuaki (JP); YOSHIDA Masato (JP); SATO Hirohide (JP); SATO Kazuya (JP); HARIMA Eiji (JP)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

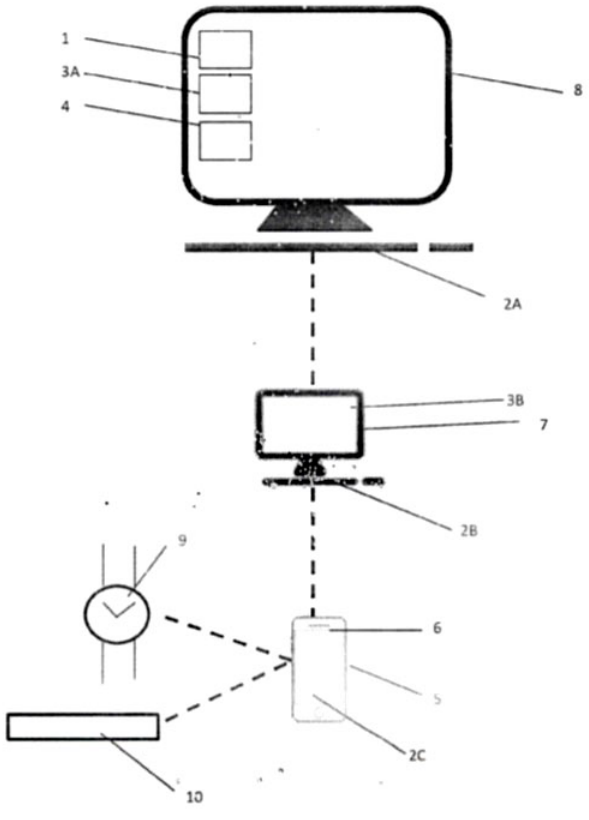
(54) **SẢN PHẨM ĐÓNG RẮN, CHẾ PHẨM NHỰA NHẠY SÁNG, MÀNG KHÔ VÀ TẤM MẠCH IN**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm đóng rắn mà dễ dàng phủ mực đánh dấu lên bề mặt, có độ bám dính tốt với mực đánh dấu sau khi đóng rắn, và có thể tạo ra các chỉ dấu có độ rõ ràng tốt đối với chữ và ký hiệu trên bề mặt. Sản phẩm đóng rắn của chế phẩm nhựa có khả năng đóng rắn bao gồm nhựa có khả năng đóng rắn và chất độn vô cơ, chất độn vô cơ bao gồm silica vô định hình, sản phẩm đóng rắn có hệ số giãn nở nhiệt tuyến tính trung bình từ 70 đến 100 phần triệu/°C khi nhiệt độ thay đổi từ 0 đến 180°C.

(11) **111279 A**
(21) **1-2024-08198**
(22) 30/03/2022
(43) 26/05/2025
(85) 30/10/2024
(86) PCT/IB2022/052947 30/03/2022
(87) WO/2023/187446 05/10/2023
(51) ***G16H 20/60***; *G16H 50/30*
(71) **LONHEA SA** (CH)
Rue Saint-Pierre 18, Fribourg, 1700, Switzerland
(72) Michel GOLAY (CH)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ CÁC GIÁ TRỊ CHỈ SỐ SỨC KHỎE CỦA BỆNH NHÂN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý các giá trị chỉ số sức khỏe để xác định điểm số đại diện cho sức khỏe tổng quát của bệnh nhân, hệ thống này bao gồm cơ sở dữ liệu (1) bao gồm một loạt các giá trị chỉ số về các khía cạnh sức khỏe khác nhau được hiệu chuẩn bằng cách sử dụng các giá trị được chuẩn hóa. Mỗi một trong số nhiều phương tiện đầu vào (2A, 2B, 2C) được liên kết với ít nhất một bệnh nhân. Mỗi một trong số nhiều máy chủ trung gian (7) được liên kết với phương tiện đầu vào (2A, 2B, 2C) của một hoặc nhiều bệnh nhân và giao tiếp với máy chủ chính (8) bao gồm bộ phận tính toán (4) cho tất cả các máy chủ trung gian. Dữ liệu thô về các khía cạnh sức khỏe khác nhau của bệnh nhân mà phương tiện đầu vào (2A, 213, 2C) nhận được hiệu chuẩn và truyền đến máy chủ chính (8) và điểm số được tính toán được lưu trữ trong thiết bị hiển thị (5), ví dụ, điện thoại thông minh được liên kết với phương tiện đầu vào của bệnh nhân.

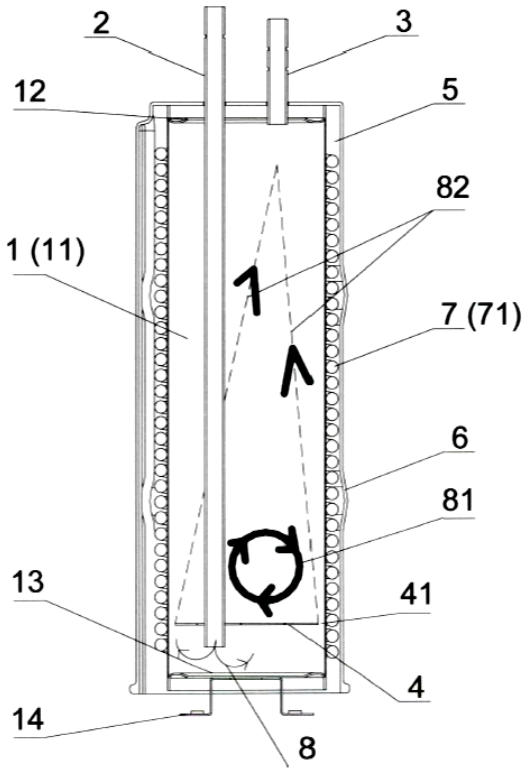


HÌNH 1

(11) **111280 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08201**
(22) 30/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/03/2025
(51) ***F28D 21/00****; F25D 9/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ** (VN)
Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(72) Nguyễn Văn Khang (VN); Nguyễn Thành Phương (VN); Nguyễn Văn Chung (VN); NGUYỄN ANH TUẤN (VN); Nguyễn Chí Mạnh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TẢN NHIỆT GIÁN TIẾP BẰNG NƯỚC DÙNG ĐỂ LÀM MÁT DÀN NGƯNG TỤ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tản nhiệt gián tiếp bằng nước dùng để làm mát dàn ngưng tụ, hệ thống này có kết cấu đơn giản, hiệu suất tản nhiệt cao, độ bền ổn định và có chi phí sản xuất thấp. Hệ thống này được tạo kết cấu bao gồm: bầu đựng (1) chứa nước làm mát; đường ống dẫn nước vào (2) nối thông với bên trong của bầu đựng (1); đường ống dẫn nước nóng ra (3) được nối thông với bên trong của bầu đựng (1); tấm tản nước (4) được lắp cố định bên trong bầu đựng (1) và ở vị trí cao hơn miệng ra của ống dẫn nước vào (2) tạo ra khe hở (41) hình khuyên; keo tản nhiệt (5) để liên kết dàn ngưng tụ (7) của thiết bị làm lạnh với bề mặt chu vi ngoài của bầu đựng (1); và vỏ bọc (6) bọc ngoài lớp keo tản nhiệt (5).

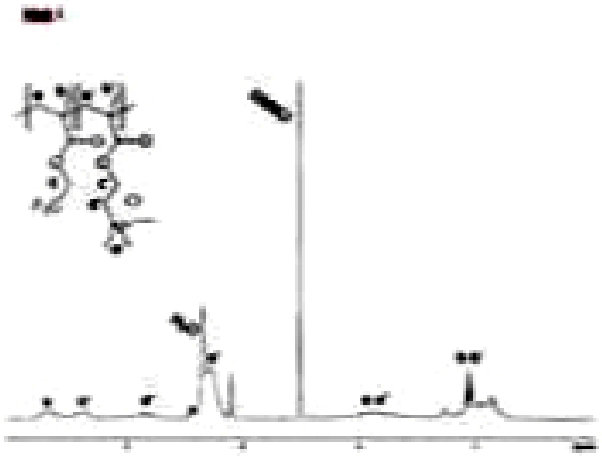
Fig.3



(11) **111281 A**
(21) **1-2024-08203**
(22) 30/03/2023
(30) 63/325,274 30/03/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 30/10/2024
(86) PCT/US2023/016904 30/03/2023
(87) WO 2023/192482 A1 05/10/2023
(51) ***B01D 69/02****; C08F 220/18; B01D 71/76; B01D 67/00; B01D 69/12*
(71) **TRUSTEES OF TUFTS COLLEGE** (US)
Ballou Hall, 4th Floor, Medford, MA 02155 (US)
(72) ASATEKIN ALEXIOU Ayse (US); MAZZAFERRO Luca (BR)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

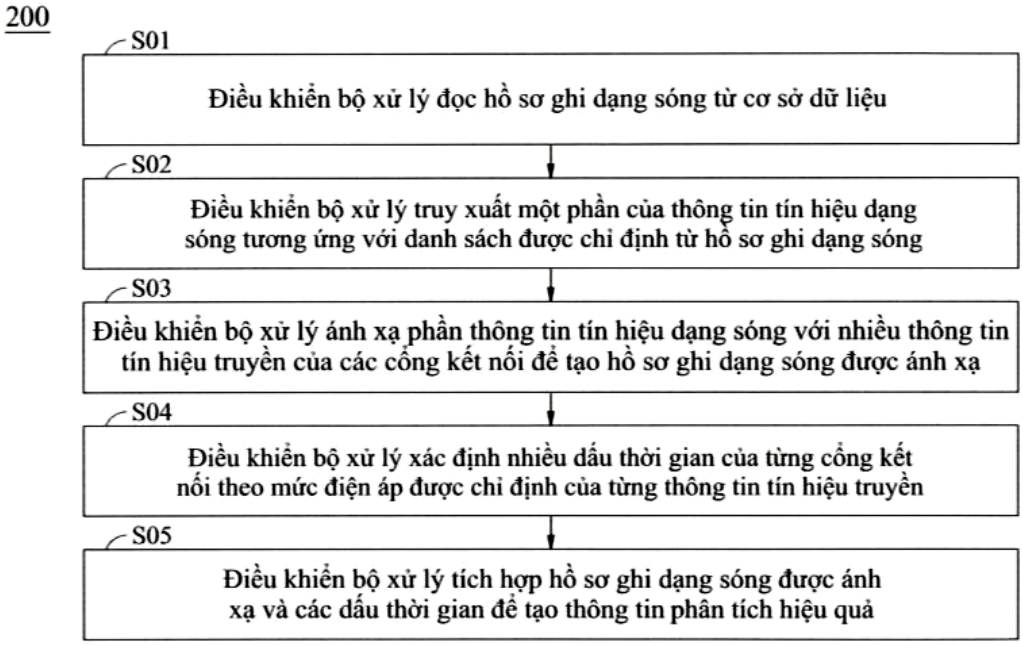
(54) **MÀNG COMPOSITE, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHẤT TAN KHỎI DUNG DỊCH**

(57) Sáng chế này bộc lộ loại màng composit bao gồm lớp đế xốp và lớp chọn lọc, gồm có copolyme thứ nhất và copolyme thứ hai trong đó: copolyme thứ nhất bao gồm tập hợp đơn vị lặp kỵ nước thứ nhất và tập hợp đơn vị lặp cation; và copolyme thứ hai bao gồm tập hợp đơn vị lặp kỵ nước thứ hai và tập hợp đơn vị lặp anion. Sáng chế cũng bộc lộ phương pháp chế tạo và mô tả việc sử dụng màng composit.



(11) **111282 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08241**
(22) 01/11/2024
(30) 63/594,960 01/11/2023 US
113130469 14/08/2024 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/11/2024
(51) ***G06F 9/00****; G06F 30/00*
(71) **MICROIP INC.** (SC)
Premier Building, Victoria, Mahe, Seychelles
(72) Pei-Ying LIU (TW); Shao-Jung LU (TW); Hsiang-Lung CHENG (TW)
(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG GIẢM THỜI GIAN TÍNH TOÁN HIỆU QUẢ VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI CÓ THỂ ĐỌC TRÊN MÁY TÍNH**

(57) Phương pháp giảm thời gian tính toán hiệu quả bao gồm đọc hồ sơ ghi dạng sóng từ cơ sở dữ liệu, hồ sơ ghi dạng sóng bao gồm nhiều thông tin tín hiệu dạng sóng tương ứng với cấu trúc bus; truy xuất một phần thông tin tín hiệu dạng sóng tương ứng với danh sách được chỉ định từ hồ sơ ghi dạng sóng; ánh xạ phần thông tin tín hiệu dạng sóng với nhiều thông tin tín hiệu truyền của nhiều cổng kết nối để tạo hồ sơ ghi dạng sóng được ánh xạ, bất kỳ một trong các cổng kết nối được cấu hình để kết nối hai trong số các nút; xác định nhiều dấu thời gian của từng cổng kết nối theo mức điện áp được chỉ định của từng thông tin tín hiệu truyền; và điều khiển bộ xử lý tích hợp hồ sơ ghi dạng sóng được ánh xạ và các dấu thời gian để tạo thông tin phân tích hiệu quả.



(11) **111283 A**
(21) **1-2024-08242**
(22) 13/04/2023
(30) 202210465815.1 29/04/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 01/11/2024
(86) PCT/CN2023/088153 13/04/2023
(87) WO2023/207616 02/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01/11/2024
(51) ***B23P 19/00****; B23Q 7/00*
(71) **SHENZHEN FSJ INTELLIGENT TECHNICAL CO., LTD.** (CN)
No. 3-1, Changshan Industrial Zone Pingdi Street, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518116 (CN)
(72) LIU, Xuehong (CN)
(74) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **CƠ CHẾ LẬT XOAY BỀ MẶT TỰ ĐỘNG ĐA QUY TRÌNH, XOAY BỀ MẶT ĐỊNH VỊ VÀ CƠ CHẾ HÀM KẸP KẸP GẮP CÙNG PHƯƠNG PHÁP TỔ HỢP CỦA NÓ**

(57) Cơ chế lật xoay bề mặt tự động đa quy trình, xoay bề mặt định vị và cơ chế hàm kẹp kẹp gắp và phương pháp tổ hợp của chúng, cơ chế lật xoay bề mặt tự động đa quy trình, xoay bề mặt định vị và cơ chế hàm kẹp kẹp gắp bao gồm: Giá đỡ cố định thứ nhất (2.8), giá đỡ cố định thứ nhất (2.8) được sử dụng để lắp đặt cơ chế lật xoay tự động bề mặt đa quy trình, cơ chế xoay bề mặt định vị và khay pallet vật liệu một (2.11), cơ chế hàm kẹp kẹp gắp được lắp trên giá đỡ di động bên ngoài (1.9), cơ chế hàm kẹp kẹp gắp bao gồm cơ chế xoay thứ nhất (1.8), cơ chế động lực của cơ chế xoay thứ nhất (1.7), hàm kẹp thứ nhất (1.3), hàm kẹp thứ hai (1.1), hàm kẹp thứ ba (1.4), hàm kẹp thứ tư (1.2) và cơ chế co duỗi thứ nhất (1.5), cơ chế co duỗi thứ hai (1.6), cơ chế xoay thứ nhất (1.8) được lắp đặt trên giá đỡ di động bên ngoài (1.9), cơ chế co duỗi thứ nhất (1.5) và cơ chế co duỗi thứ hai (1.6) đều được lắp trên cơ chế xoay thứ nhất (1.8).

(11) **111284 A**
(21) **1-2024-08269**
(22) 23/03/2021
(30) 20200391 31/03/2020 NO
20200662 04/06/2020 NO
(43) 26/05/2025
(85) 23/03/2021
(86) PCT/EP2021/057501 23/03/2021
(87) WO2021/197941 07/10/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/10/2022
(51) ***B65G 1/02***; *B65G 1/04*
(62) 1-2022-07016
(71) **AUTOSTORE TECHNOLOGY AS** (NO)
Stokkastrandvegen 85, N-5578 Nedre Vats Norway
(72) AUSTRHEIM, Trond (NO); FAGERLAND, Ingvar (NO)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THÁP CẤT GIỮ ĐỂ CẤT GIỮ CÁC THÙNG CHỨA CẤT GIỮ, HỆ THỐNG CẤT GIỮ VÀ TÌM KIẾM TỰ ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤT GIỮ VÀ TÌM KIẾM CÁC THÙNG CHỨA CẤT GIỮ**

(57) Sáng chế đề xuất tháp cất giữ (400), hệ thống cất giữ và tìm kiếm tự động (1) và phương pháp cất giữ và tìm kiếm các thùng chứa cất giữ. Tháp cất giữ (400) bao gồm cụm bộ phận đỡ thùng chứa (402), từng cái được tạo kết cấu là ma trận khoảng trống thùng chứa với cụm cột của các khoảng trống thùng chứa được bố trí theo hướng thứ nhất (X) và cụm hàng của các khoảng trống thùng chứa được bố trí theo hướng thứ hai (Y). Trong đó ít nhất một bộ phận đỡ thùng chứa (402) có khả năng dịch chuyển dọc theo hướng thứ hai (Y).

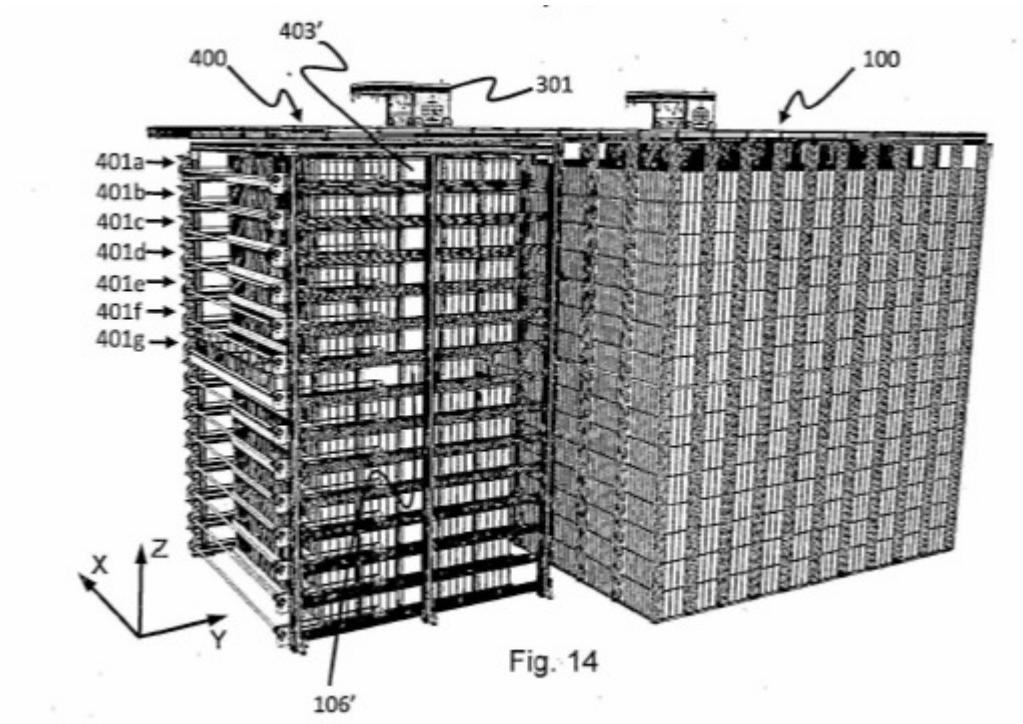
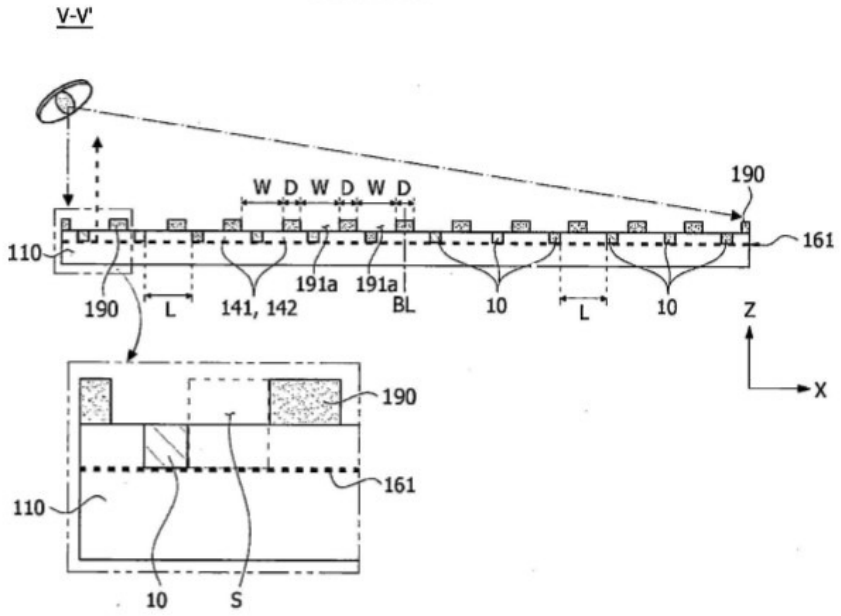


Fig. 14

(11) **111285 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08271**
(22) 04/11/2024
(30) 10-2023-0151506 06/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/11/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) LEE, Jae Kwang (KR); KIM, Bung Goo (KR); AHN, Hyoung Ho (KR); LEE, Hee Won (KR); JO, Jun Young (KR); JUNG, Hye Sun (KR); SHIN, Sang Hak (KR); PARK, Hyoung Sun (KR); CHOI, Pyung Ho (KR); KIM, Tae Yoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị chứa đế; nhiều phần tử phát sáng được sắp xếp trong từng diện tích chuyển của nhiều diện tích chuyển trên đế; và ma trận đen có nhiều lỗ truyền qua được mà từng lỗ truyền qua được tương ứng với một phần tử trong số nhiều phần tử phát sáng, trong đó nhiều diện tích chuyển chứa diện tích chuyển thứ nhất và diện tích chuyển thứ hai được sắp xếp liền kề nhau, ma trận đen chứa diện tích thứ nhất tương ứng với diện tích chuyển thứ nhất và diện tích thứ hai tương ứng với diện tích chuyển thứ hai, diện tích thứ nhất và diện tích thứ hai được sắp xếp liền kề với nhau dựa trên đường biên ảo, diện tích thứ nhất chứa lỗ truyền qua được thứ nhất được bố trí tại khoảng cách thứ nhất tính từ đường biên ảo và lỗ truyền qua được thứ hai được bố trí tại khoảng cách thứ hai so với đường biên ảo, và kích thước của lỗ truyền qua được thứ nhất là lớn hơn kích thước của lỗ truyền qua được thứ hai.

FIG. 15

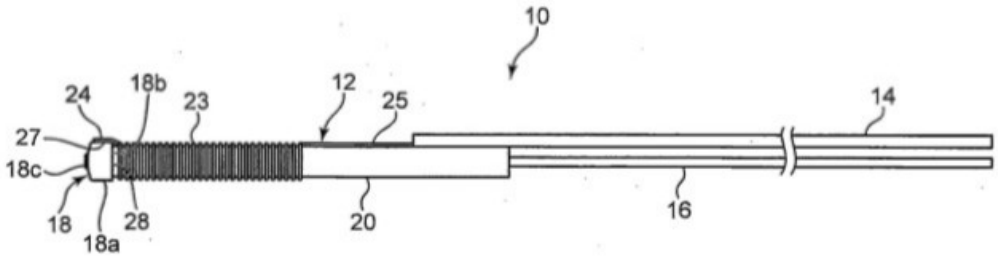


(11) **111286 A**
(21) **1-2024-08298**
(22) 27/03/2023
(30) 2022-064582 08/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 05/11/2024
(86) PCT/JP2023/012078 27/03/2023
(87) WO/2023/195365 12/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/11/2024
(51) ***G01K 7/02***
(71) **HAKKO CORPORATION** (JP)
4-5, Shiokusa 2-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-0024 Japan
(72) Mitsuhiko MIYAZAKI (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHỨC HỆ BỘ GIA NHIỆT - BỘ CẢM BIẾN VÀ MŨI MỎ HÀN**

(57) Phức hệ bộ gia nhiệt - bộ cảm biến bao gồm dây gia nhiệt được tạo kết cấu để sinh nhiệt với công suất được cung cấp, dây dẫn được cấu thành từ kim loại giống với kim loại của dây gia nhiệt và được nối đến đầu gần của dây gia nhiệt, dây dẫn này có đường kính lớn hơn dây gia nhiệt, dây không gia nhiệt được cấu thành bởi kim loại khác với kim loại cấu thành dây gia nhiệt, và đầu bộ cảm biến được cấu thành bởi kim loại khác với kim loại cấu thành dây gia nhiệt và kim loại cấu thành dây không gia nhiệt. Đầu bộ cảm biến có độ dẫn nhiệt thấp hơn dây không gia nhiệt. Đầu xa của dây gia nhiệt và đầu xa của dây không gia nhiệt được nối đến đầu bộ cảm biến. Dây gia nhiệt và dây không gia nhiệt dẫn điện ít nhất là thông qua đầu bộ cảm biến này.

Fig.1

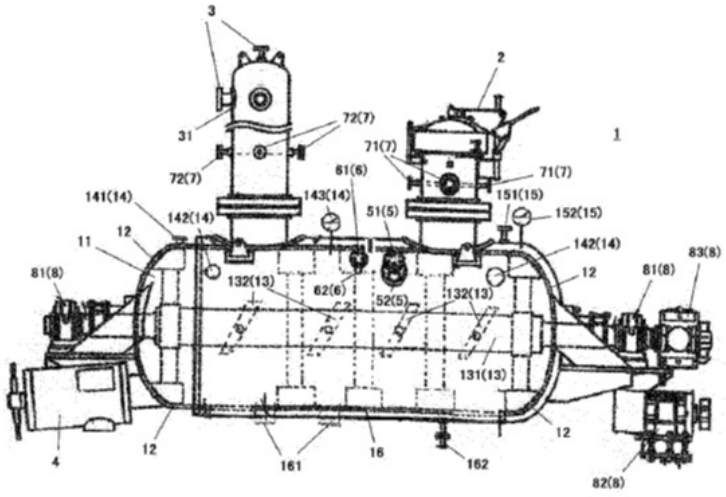


(11) **111287 A**
(21) **1-2024-08333**
(22) 22/02/2022
(30) 2021-031076 26/02/2021 JP
(43) 26/05/2025
(85) 30/08/2023
(86) PCT/JP2022/007133 22/02/2022
(87) WO 2022/181585 01/09/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/05/2024
(51) ***B09B 3/70***; *B09B 3/00*
(62) 1-2023-05852
(71) **GENERAL INCORPORATED ASSOCIATION FOR COMPREHENSIVE TECHNOLOGY OF SUBCRITICAL WATER REACTION** (JP)
10-20, Kitago 2-jyo 6-chome, Shiroishi-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 0030832, Japan
(72) ISHIMORI Kaneo (JP)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ CHẤT THẢI HỮU CƠ VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI HỮU CƠ

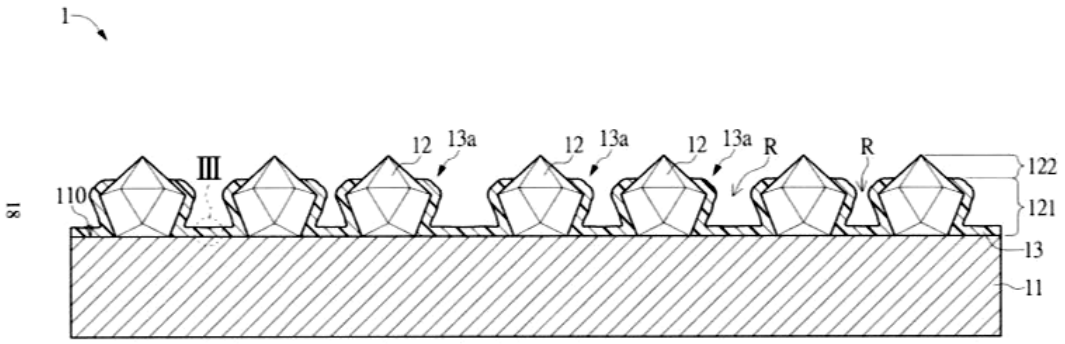
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý chất thải hữu cơ cũng như hệ thống xử lý chất thải hữu cơ mà cho phép nhiệt độ và áp suất bên trong bình chứa chịu áp suất (bình phản ứng) cho thiết bị xử lý đảm bảo trạng thái dưới tới hạn, cho phép hơi nước quá nhiệt được sử dụng mà không cần lắp đặt bất kỳ nồi sinh hơi nước quá nhiệt nào, và vì vậy, cho phép chi phí vận hành ở mức hợp lý, và ngoài ra, cho phép lượng lớn các chất thải hữu cơ được đưa vào xử lý thủy phân cùng một lúc trong khoảng thời gian ngắn. Giải pháp bao gồm bình chứa chịu áp suất có thể đóng kín, được trang bị cửa nạp mà thông qua đó nạp chất thải hữu cơ, cửa xả hơi nước mà thông qua đó xả hơi nước, và cửa xả chất tái chế mà thông qua đó xả chất tái chế; phương tiện khuấy/chuyển được trang bị bên trong bình chứa chịu áp suất, để khuấy chất thải hữu cơ được nạp thông qua cửa nạp và chuyển, đến cửa xả chất tái chế, chất tái chế được tạo ra; phương tiện cấp hơi nước quá nhiệt cho bình chứa chịu áp suất, để cấp hơi nước quá nhiệt vào bình chứa chịu áp suất; phương tiện điều chỉnh áp suất của bình chứa chịu áp suất, để điều chỉnh áp suất bên trong bình chứa chịu áp suất có thể đóng kín.

[Fig.1]



(11) **111288 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08345**
(22) 06/11/2024
(30) 63/547,886 09/11/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
(51) ***B24B 37/11**; B24D 3/06; H01L 21/304; B24B 53/12*
(71) **DIAMONDFACING NANOTECHNOLOGY & ASSOCIATE CO.** (TW)
NO. 8, LANE 100, LONGJIANG RD., JHONGSHAN DISTRICT, TAIPEI CITY 104, TAIWAN, R.O.C
(72) CHIA-PEI CHEN (TW)
(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)
(54) **BỘ XỬ LÝ VÀ THÀNH PHẦN MÀI CỦA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý (Z) và thành phần mài (1) của chúng. Thành phần mài (1) bao gồm bề mặt mài (110), nhiều hạt mài mòn (12), và cấu trúc nhiều lớp nền kim loại (13). Các hạt mài mòn (12) được phân bổ trên bề mặt mài (110). Cấu trúc nhiều lớp nền kim loại (13) được hình thành trên bề mặt mài (110) bằng cách mạ điện, và có nhiều phần nhô ra (13a) để cố định các hạt mài mòn (12) ở vị trí tương ứng. Mỗi hạt mài mòn (12) có phần đầu bên trong (211) được đính bảo giác bởi một trong các phần nhô ra (13a) tương ứng và phần đầu bên ngoài (122) được lộ ra từ một trong các phần nhô ra (13a) tương ứng, và tỷ lệ chiều rộng tối thiểu (W) của một trong các phần nhô ra (13a) với đường kính hạt trung bình (D) của hạt mài mòn (12) được đính bởi một trong các phần nhô ra (13a) là 0,5 đến 5:10.

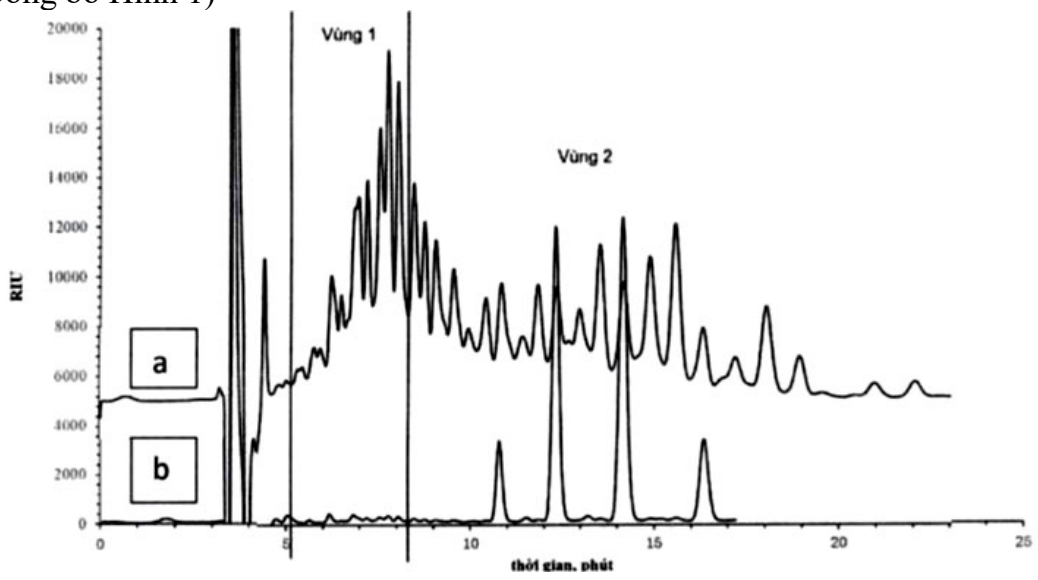


(11) **111289 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08346**
(22) 06/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/11/2024
(51) ***B82Y 40/00***
(71) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A13, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Trọng Lư (VN); Lê Thị Thanh Tâm (VN); Ngô Thanh Dung (VN); Nguyễn Thị Ngọc Linh (VN); Lê Thế Tâm (VN); Nguyễn Thị Hồng Hoa (VN); Lê Anh Tuấn (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP HẠT NANO GADOLINI SẮT OXIT ỨNG DỤNG LÀM CHẤT TĂNG CƯỜNG TƯƠNG PHẢN KÉP TRONG CHẨN ĐOÁN MRI**

(57) Sáng chế này đề cập đến quy trình tổng hợp hạt nano gadolini sắt oxit đơn phân tán làm chất tương phản cộng hưởng từ phương thức kép T_1-T_2 bằng phương pháp phân hủy nhiệt một bước các tiền chất chứa sắt (III) và gadolini (III), sử dụng dung môi có điểm sôi cao làm môi trường phản ứng và sử dụng axit oleic và oleylamin làm chất hoạt động bề mặt. Sáng chế này kết hợp công nghệ nano và các yêu cầu đối với tác nhân tương phản trong cộng hưởng từ để tạo ra hạt nano GFO đơn phân tán có phân bố kích thước hạt hẹp và độ kết tinh cao với sự tích hợp của các ion Gd^{3+} vào mạng lưới Fe_3O_4 và các hạt nano Gd_2O_3 siêu nhỏ bao bọc xung quanh hạt Fe_3O_4, thể hiện khả năng phân tán và ổn định tốt trong môi trường nước, tính tương thích sinh học cao và hiệu năng tăng độ tương phản kép T_1-T_2 tuyệt vời cho kỹ thuật chụp cộng hưởng từ.

(11) **111290 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08355**
(22) 06/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/11/2024
(51) ***G01N 33/02***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Anh (VN); Lê Thị Hồng Ánh (VN); Vũ Thị Ngọc Ánh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT SỰ TẠP NHIỄM CHẤT BÉO NGOẠI LAI TRONG SỮA BỘT**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp kiểm soát sự tạp nhiễm chất béo ngoại lai trong sữa bột bao gồm: thiết lập hồ sơ vân tay triglixerit của sữa bột không bị tạp nhiễm và sữa bột cần phân tích bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao pha đảo; so sánh hồ sơ vân tay triglixerit thu được để kết luận về sự tạp nhiễm chất béo ngoại lai trong mẫu sữa bột cần phân tích. Việc thiết lập hồ sơ vân tay triglixerit của sữa bột được thực hiện sau khi chiết chất béo trong mẫu bằng dung môi không phân cực; sau đó làm sạch chất béo thu được bằng phương pháp chiết pha rắn sử dụng pha tĩnh phân cực; sắc ký triglixerit trong chất béo bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao pha đảo sử dụng đầu dò chỉ số khúc xạ với hệ dung môi acetonitrile trong aceton; phân chia sắc ký đồ triglixerit thu được thành 2 vùng chính với số nguyên tử carbon tương đương nhỏ hơn 38 (vùng 1) và số nguyên tử carbon tương đương lớn hơn 38 (vùng 2). Quá trình so sánh các hồ sơ vân tay triglixerit của các mẫu sữa bột sử dụng phương pháp so sánh bằng mắt, tính giá trị chuẩn hóa tương quan chéo (r). Nếu so sánh bằng mắt các hồ sơ vân tay triglixerit trong mẫu phân tích không tương đồng với dấu vân tay hồ sơ triglixerit của sữa bột chuẩn thì mẫu phân tích là sữa bột bị tạp nhiễm chất béo ngoại lai; nếu giá trị chuẩn hóa tương quan chéo (r) lớn hơn hoặc bằng 0.961, thì sữa bột được phân tích là sữa bột không bị tạp nhiễm, nếu giá trị chuẩn hóa tương quan chéo (r) nhỏ hơn 0.961, thì sữa bột được phân tích là sữa bột được bị tạp nhiễm chất béo ngoại lai.
(Công bố Hình 1)



(11) **111291 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08382**
(22) 07/11/2024
(30) 10-2023-0155471 10/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/11/2024
(51) ***H01L 25/075***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Soyi Lee (KR); JongBeom Lee (KR); Seeun Kim (KR); Jaemin Park (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Thiết bị hiển thị bao gồm tấm nền hiển thị bao gồm nhiều điểm ảnh con. Ít nhất một trong số các điểm ảnh con có thể bao gồm điôt phát sáng được tạo cấu hình để phát ra ánh sáng, mạch phát sáng được tạo cấu hình để điều vận điôt phát sáng, và mạch cảm nhận bao gồm tranzito cảm nhận ảnh được tạo cấu hình để cảm nhận ánh sáng được phát ra từ điôt phát sáng. Do đó, cường độ ánh sáng của điểm ảnh con có thể được cảm nhận bởi mạch cảm nhận trong thời gian thực để bù cho sự lệch độ chói giữa nhiều điểm ảnh con.

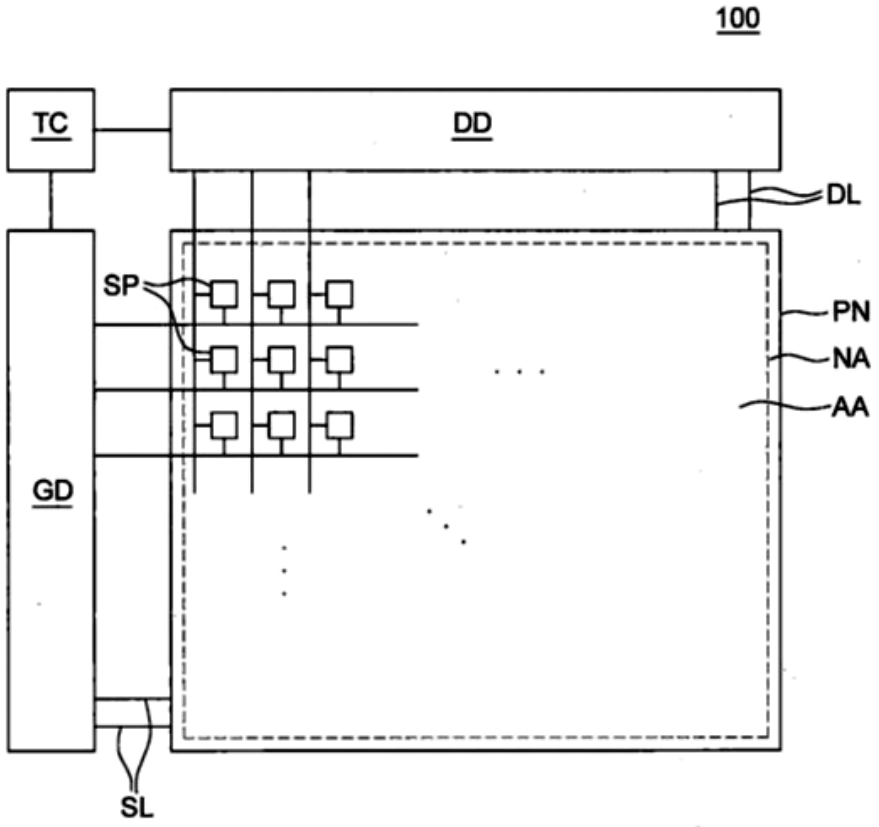
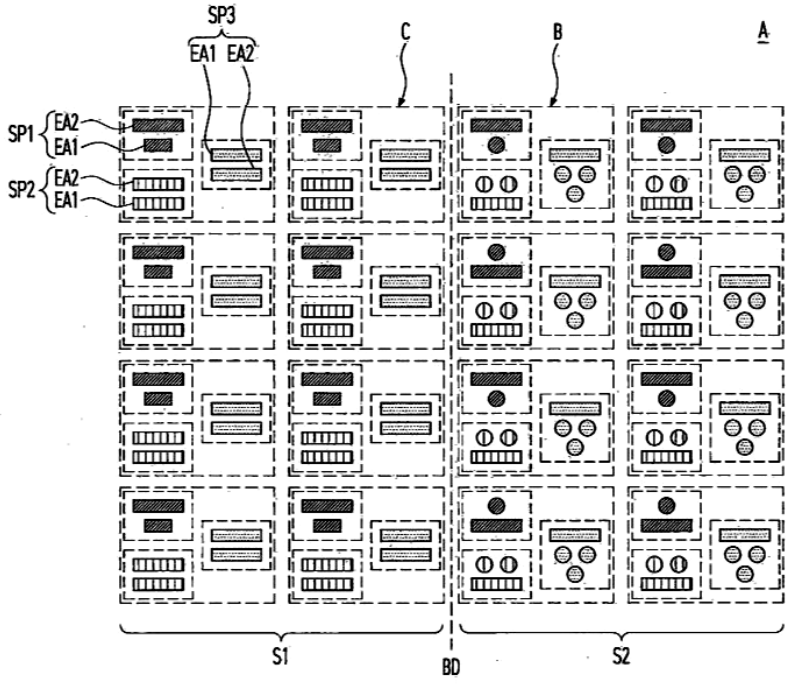


FIG. 1

(11) **111292 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08410**
(22) 08/11/2024
(30) 10-2023-0156233 13/11/2023 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2024
(51) ***H01L 51/00***
(71) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) JO, Jung Geun (KR); SHIN, Hong Seop (KR); SEO, Woong Jin (KR); YOON, Soo Young (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế bộc lộ thiết bị hiển thị chứa diện tích thứ nhất và diện tích thứ hai liền kề với diện tích thứ nhất, điểm ảnh thứ nhất trong diện tích thứ nhất, và điểm ảnh thứ hai trong diện tích thứ hai, trong đó điểm ảnh thứ nhất chứa ít nhất một diện tích phát xạ thứ hai, và trong đó điểm ảnh thứ hai chứa ít nhất một diện tích phát xạ thứ nhất và ít nhất một diện tích phát xạ thứ hai. Diện tích phát xạ thứ nhất có thấu kính bán cầu được bố trí ở đó, và diện tích phát xạ thứ hai có thấu kính bán trụ được bố trí ở đó. Nhờ đó, diện tích thứ hai được đặt cấu hình sao cho chức năng điều khiển góc nhìn được kích hoạt.

FIG. 9



(11) **111293 A**
(21) **1-2024-08420**
(22) 05/04/2023
(30) 2022-064829 08/04/2022 JP
2022-064830 08/04/2022 JP
2022-109889 07/07/2022 JP
2022-159176 02/10/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/11/2024
(86) PCT/JP2023/014154 05/04/2023
(87) WO/2023/195502 A1 12/10/2023
(51) ***H02P 27/06****; B60L 9/18; G01M 7/02; H02P 5/74; H02K 7/075; B60L 7/14; H02K 7/06*
(71) **KOKUSAI KEISOKUKI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
21-1, Nagayama 6-chome, Tama-shi, Tokyo 2060025, Japan
(72) MATSUMOTO Sigeru (JP); MATSUMOTO Shinichi (JP); MURAUCHI Kazuhiro (JP); MIYASHITA Hiroshi (JP); SUZUKI Masami (JP)
(74) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) BỘ TRUYỀN ĐỘNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG TIỆN DI CHUYỂN BẰNG ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền động điện bao gồm động cơ điện lặp lại chuyển động quay tiến về phía trước và quay ngược ở tần số mong muốn, và bộ chuyển đổi chuyển động mà chuyển đổi chuyển động quay tiến về phía trước và quay ngược tạo ra bởi động cơ điện thành chuyển động quay một chiều. Sáng chế còn đề cập đến phương tiện di chuyển bằng điện.

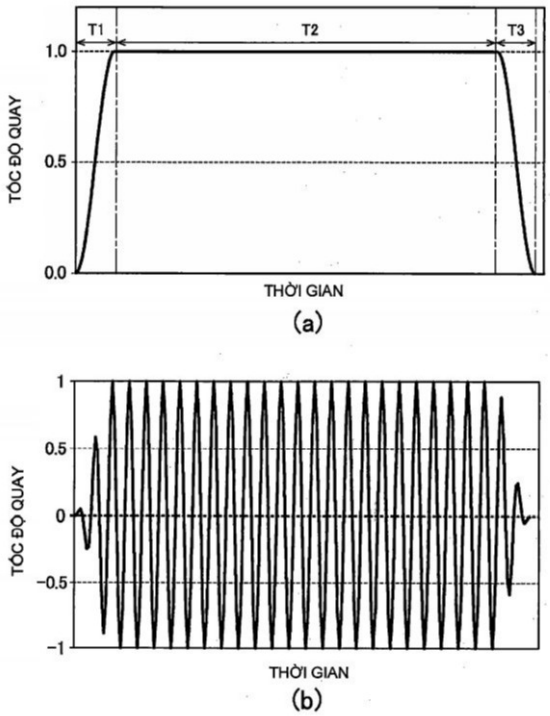


FIG. 8

(11) **111294 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08422**
(22) 08/11/2024
(30) 2023-199275 24/11/2023 JP
(51) ***B65H 67/06***
(71) **TMT MACHINERY, INC.** (JP)
6th Fl., Osaka Green Bldg., 2-6-26 Kitahama, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan
(72) Yasuo OKUYAMA (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP CUỘN SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cung cấp cuộn sợi bao gồm giá móc cuộn sợi (12), rô bốt giá mắc (30), và thiết bị vận chuyển. Các cuộn sợi (50) được treo lần lượt vào bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của giá móc cuộn sợi (12). Rô bốt giá mắc (30) thu gom các cuộn sợi trên bề mặt thứ hai của giá móc cuộn sợi (12) ở vị trí chờ thứ nhất hoặc các cuộn sợi (50) trên bề mặt thứ nhất của giá móc cuộn sợi (12) ở vị trí chờ thứ hai, và chuyển các cuộn sợi (50) này đến bệ đỡ giá mắc (61). Thiết bị vận chuyển làm cho bề mặt thứ nhất của giá móc cuộn sợi (12) hướng về đường di chuyển của rô bốt giá mắc (30) bằng cách làm cho giá móc cuộn sợi (12) được di chuyển về vị trí chờ thứ hai trong khi giữ nguyên hướng của giá móc cuộn sợi (12) sau khi rô bốt giá mắc (30) chuyển các cuộn sợi (50) của giá móc cuộn sợi (12) ở vị trí chờ thứ nhất.

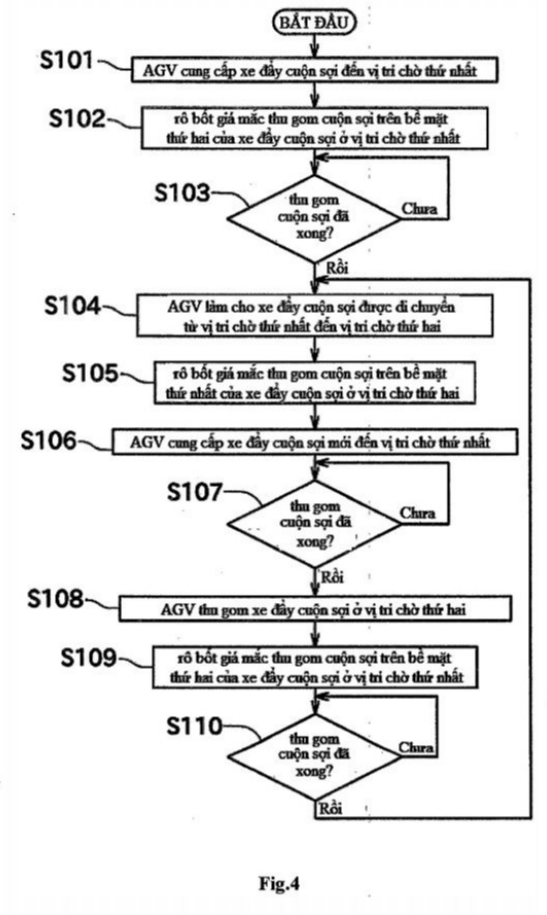
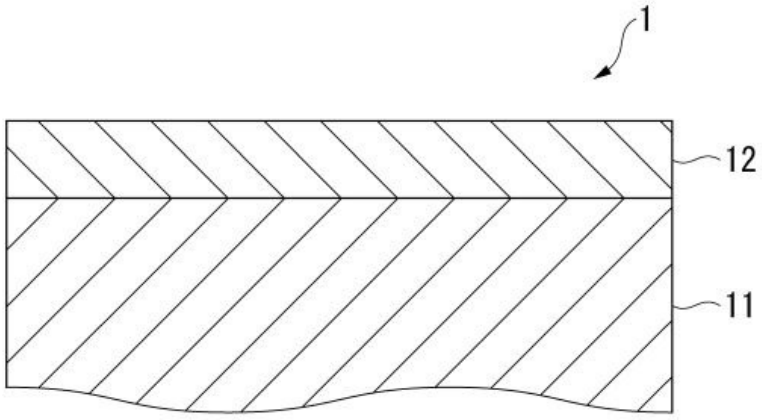


Fig.4

(11) **111295 A**
(21) **1-2024-08430**
(22) 31/03/2023
(30) 2022-069530 20/04/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/11/2024
(86) PCT/JP2023/013666 31/03/2023
(87) WO2023/203997 26/10/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2024
(51) ***C23C 2/06***; *C23C 2/02; C23C 2/40; C23C 2/26; C22C 18/04*
(71) **NIPPON STEEL CORPORATION** (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) MITSUNOBU Takuya (JP); TOKUDA Kohei (JP); TAKEBAYASHI Hiroshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VẬT LIỆU THÉP MẠ NHÚNG NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu thép mạ nhúng nóng bao gồm vật liệu thép và lớp mạ nhúng nóng được bố trí trên bề mặt của vật liệu thép, lớp mạ nhúng nóng này có thành phần hóa học nhất định, và lớp mạ nhúng nóng có cường độ nhiễu xạ thu được từ kết quả của phép đo nhiễu xạ tia X, cường độ nhiễu xạ thỏa mãn mối quan hệ nhất định.

FIG. 1



(11) **111296 A**
(21) **1-2024-08432**
(22) 17/05/2023
(30) 202210587550.2 27/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 08/11/2024
(86) PCT/CN2023/094651 17/05/2023
(87) WO 2023/226837 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/11/2024
(51) ***H04B 7/0413***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-tech Industrial Park, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) YE, Xinquan (CN); CHEN, Yijian (CN); YU, Guanghui (CN); LU, Zhaohua (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI THÔNG TIN KÊNH, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phản hồi thông tin kênh bao gồm: xác định vectơ cơ sở mục tiêu, vectơ cơ sở mục tiêu là vectơ cơ sở tuân theo quy tắc cấu hình vectơ; xác định các bit nhận dạng hàng vectơ; xác định vectơ mở rộng theo vectơ cơ sở mục tiêu và các bit nhận dạng hàng vectơ; xây dựng bảng mã theo vectơ mở rộng; và thực hiện phản hồi thông tin kênh bằng cách sử dụng bảng mã. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.

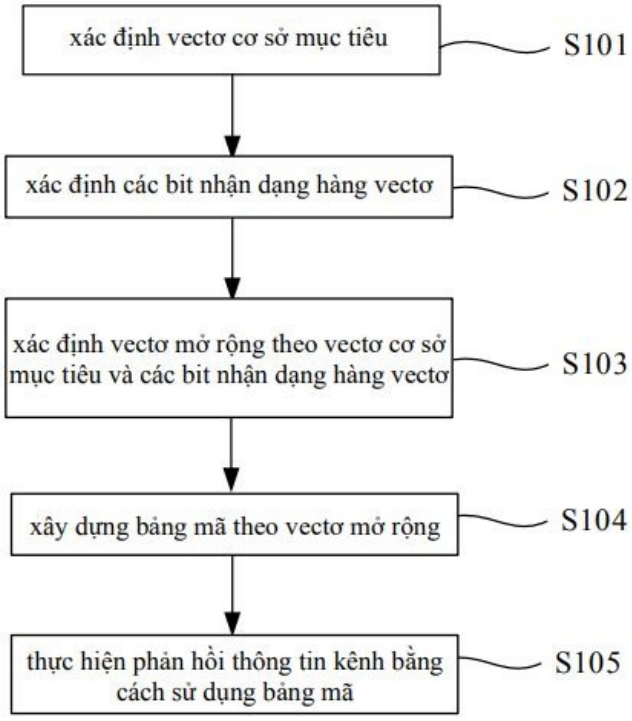


Fig.1

(11) **111297 A**
(21) **1-2024-08448**
(22) 12/04/2022
(43) 26/05/2025
(85) 08/11/2024
(86) PCT/CN2022/086448 12/04/2022
(87) WO 2023/197181 A1 19/10/2023
(51) ***H04N 19/60***
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) WANG, Fan (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp giải mã, phương pháp mã hóa, bộ giải mã, và bộ mã hóa. Phương pháp giải mã bao gồm: giải mã dòng bit để thu được hệ số biến đổi thứ nhất của khối hiện tại; thực hiện sự biến đổi thứ nhất trên hệ số biến đổi thứ nhất để thu được hệ số biến đổi thứ hai của khối hiện tại; thực hiện sự biến đổi thứ hai trên hệ số biến đổi thứ hai để thu được khối dư của khối hiện tại; dự đoán khối hiện tại dựa trên phương thức dự đoán nội khung thứ nhất và phương thức dự đoán nội khung thứ hai mà được suy ra từ phương thức suy ra phương thức dự đoán để thu được khối dự đoán của khối hiện tại; và thu được khối tái cấu trúc của khối hiện tại dựa trên khối dự đoán của khối hiện tại và khối dư của khối hiện tại. Sự biến đổi thứ nhất được đưa ra trên cơ sở phương thức suy ra phương thức dự đoán và sự biến đổi thứ hai trong sáng chế, để cải thiện hiệu quả giải nén của khối hiện tại.

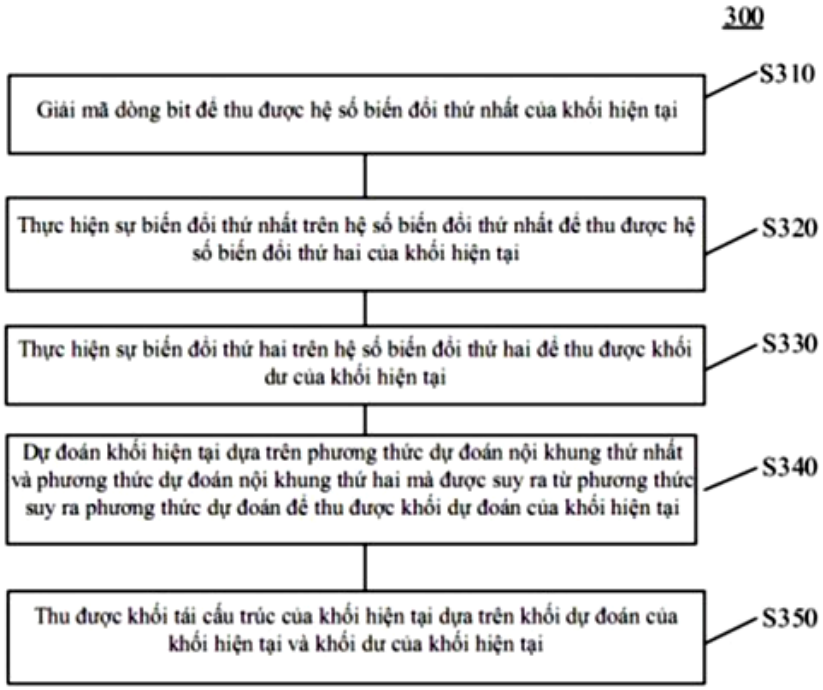


Fig.16

(11) **111298 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08477**
(22) 12/11/2024
(30) 2023-194095 15/11/2023 JP
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/11/2024
(51) ***B62J 11/00***
(71) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Takahiro TAGUMA (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **XE CHẠY ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất xe chạy điện (10), bao gồm ống đầu (24) mà trục lái (30) được bố trí trên đó, khung nghiêng xuống dưới (42) mà kéo dài xuống phía dưới và chéo về phía sau từ ống đầu, pin (54) có hình dạng dài và được bố trí dọc theo hướng kéo dài của khung nghiêng xuống dưới; và động cơ điện (52) mà được bố trí ở vị trí thấp hơn so với pin và vận hành nhờ sử dụng điện năng cấp ra từ pin, trong đó đường tâm (LC) của pin dọc theo hướng chiều dài của pin và stato (62) hoặc rôto (63), bố trí trong động cơ điện, gối chồng lên nhau khi nhìn từ phía bên.

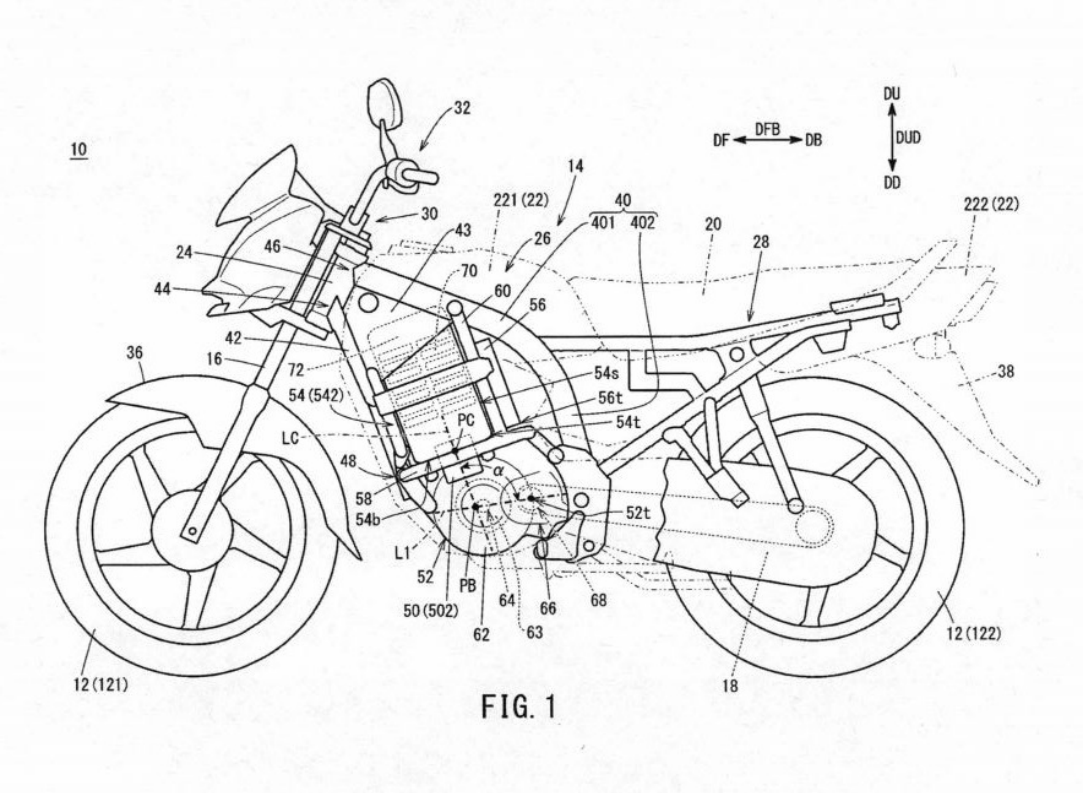


FIG. 1

(11) **111299 A**
(21) **1-2024-08487**
(22) 12/07/2022
(43) 26/05/2025
(85) 12/11/2024
(86) PCT/CN2022/105281 12/07/2022
(87) WO 2024/011424 18/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/04/2025
(51) ***H04W 68/02***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) MA, Wei (CN); LIU, Hongjun (CN); WEN, Wu (CN); LI, Dongmei (CN); TIAN, Li (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, NÚT TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị đầu cuối truyền thông không dây, nút truyền thông không dây và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cho truyền thông không dây. Phương pháp truyền thông không dây bao gồm: thiết bị đầu cuối truyền thông không dây nhận bản tin tìm gọi (bản tin paging) chỉ định thiết bị đầu cuối truyền thông không dây nhận truyền dữ liệu nhỏ kết nối di động (mobile terminated small data transmission: MT-SDT), dữ liệu thông qua tài nguyên MT-SDT thứ nhất hoặc tài nguyên MT-SDT thứ hai từ nút truyền thông không dây; và thiết bị đầu cuối truyền thông không dây nhận dữ liệu MT-SDT thông qua tài nguyên MT-SDT thứ nhất hoặc tài nguyên MT-SDT thứ hai từ nút truyền thông không dây.



Fig.3

(11) **111300 A**
(21) **1-2024-08496**
(22) 07/11/2019
(30) 10-2018-0136255 08/11/2018 KR
10-2018-0149064 27/11/2018 KR
10-2018-0148890 27/11/2018 KR
(43) 26/05/2025
(85) 07/11/2019
(86) PCT/KR2019/015096 07/11/2019
(87) WO 2020/096388 A1 14/05/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/05/2021
(51) ***H04N 19/503***; *H04N 19/109; H04N 19/11; H04N 19/122; H04N 19/139; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/119*
(62) 1-2021-03020
(71) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, BỘ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HÓA VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, bộ giải mã video và bộ mã hóa video. Trong đó, phương pháp giải mã video này bao gồm các bước: xác định xem liệu khối mã hóa được chia tách thành bộ phận dự báo thứ nhất và bộ phận dự báo thứ hai; xác định kiểu phân chia khối mã hóa khi xác định rằng khối mã hóa được phân chia; suy ra thông tin chuyển động thứ nhất về bộ phận dự báo thứ nhất và thông tin chuyển động thứ hai về bộ phận dự báo thứ hai trong khối mã hóa; và thu được mẫu dự báo trong khối mã hóa dựa trên thông tin chuyển động thứ nhất và thông tin chuyển động thứ hai.

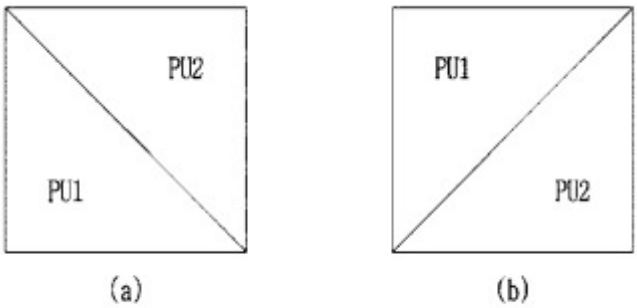
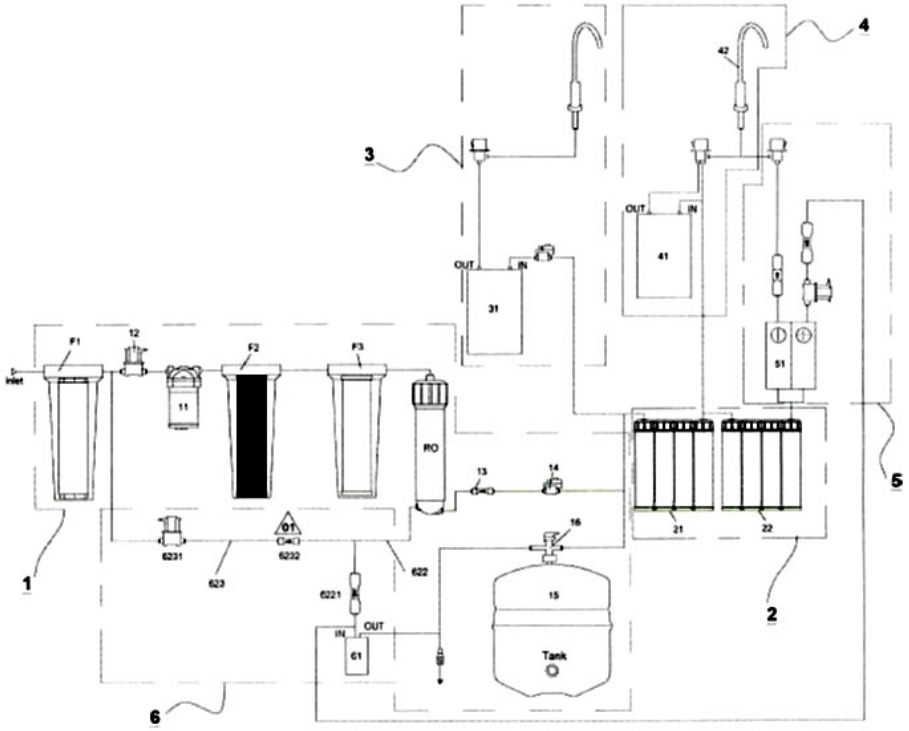


FIG. 33

(11) **111301 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08524**
(22) 13/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/03/2025
(51) ***C02F 1/02****; F28D 21/00; F25D 9/00; C02F 1/44; C02F 9/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ** (VN)
Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(72) Nguyễn Văn Khang (VN); Nguyễn Thành Phương (VN); Nguyễn Văn Chung (VN); Vũ Đức Trung (VN); Nguyễn Chí Mạnh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)
(54) **MÁY LỌC NƯỚC CÓ HỆ THỐNG TẢN NHIỆT GIÁN TIẾP BẰNG NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến máy lọc nước RO có hệ thống tản nhiệt gián tiếp bằng nước, bao gồm: môđun lọc nước RO (1) để tạo ra nước RO; môđun lọc chức năng (2) để chức năng hóa nước RO của môđun lọc nước RO (1); môđun tạo ra nước nóng (3); môđun tạo ra nước lạnh (4) được nối thông với đầu ra của môđun lọc chức năng (2) và được cấu tạo có bầu lạnh (41); môđun tạo ra nước ion kiềm (5); hệ thống tản nhiệt gián tiếp bằng nước (6) có đầu vào được thông với ba nguồn nước cấp gồm nước nguồn, nước thải RO của môđun lọc nước RO (1) và nước thải của môđun tạo ra ion kiềm (5). Với việc bố trí hệ thống tản nhiệt gián tiếp bằng nước (6) sử dụng nguồn nước thải RO của môdun lọc nước RO (1) để làm mát dàn nóng của bầu lạnh (41), nhờ đó tăng giá trị hiệu dụng cho máy lọc nước.

Fig.2



(11) **111302 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08553**
(22) 14/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/11/2024
(51) ***A23B 9/16****; A23B 9/26*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Thị Kim Liên (VN); Trần Hoàng Diễm Quỳnh (VN); Nguyễn Thị Ngọc Thúy (VN)

(54) MÀNG CHỨA TINH DẦU ỨNG DỤNG TRONG XÔNG TRÙNG BẢO QUẢN THỰC PHẨM

(57) Sáng chế đề cập màng chứa tinh dầu bao gồm các chất mang như: chitosan (1 - 7%), axit axetic (0,1- 3%), gelatin (1 - 7%), glyxerol (23 - 28%); đồng thời màng cũng chứa một hoặc nhiều tinh dầu có tác dụng xông trùng được lựa chọn từ nhóm tinh dầu như sả, chanh, cam, quế, sả chanh, bưởi, oải hương (lavender), bạc hà, gừng, tràm, tỏi, đại hồi... có nồng độ 0,5% đến 5%. Đặc biệt, màng trong sáng chế này kết hợp nhiều loại tinh dầu với nhau như: quế - sả, quế - chanh, chanh - sả, quế - chanh - sả với các tỉ lệ khác nhau để đạt hiệu quả xông trùng cao nhất với chất tạo nhũ là Tween 80 ở nồng độ 0,1 - 1%; màng có độ ẩm nhỏ hơn 9% với kích thước đạt là từ 1 mm x 1 mm đến 10 mm x 10mm với độ dày của màng là từ 0,150 mm đến 0,350 mm.

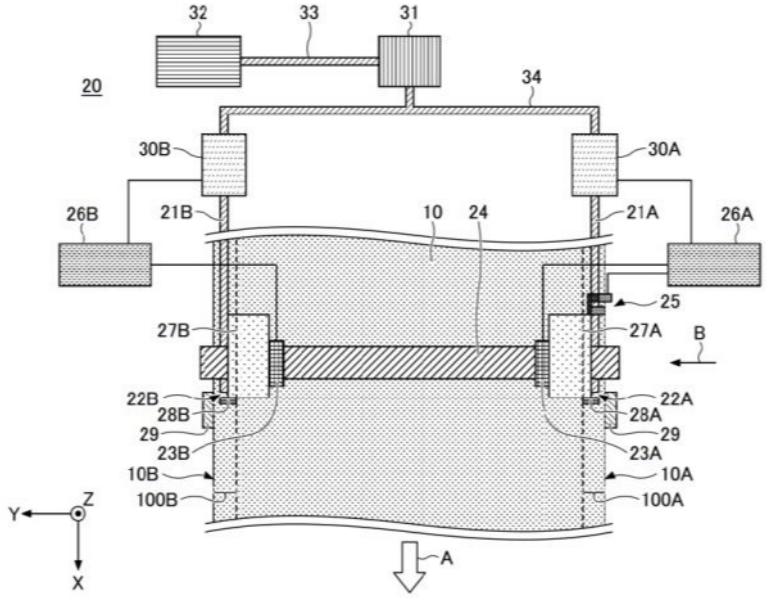
(11) **111303 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08554**
(22) 14/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/11/2024
(51) ***A23B 9/16****; A23B 9/26*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Thị Kim Liên (VN); Phạm Thị Anh Thư (VN); Đinh Thị Hải Thuận (VN)
(54) **QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ TẠO MÀNG CHỨA TINH DẦU ỨNG DỤNG TRONG XÔNG TRÙNG BẢO QUẢN THỰC PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập quy trình công nghệ tạo màng chứa tinh dầu bao gồm các bước phối trộn các chất mang như phối trộn chitosan từ 1% đến 7% trong dung dịch axit axetic với nồng độ là từ 0,1 đến 3% với gelatin có tỉ lệ từ 1% đến 7% với lượng glyxerol tốt hơn là từ 23% đến 28% so với lượng gelatin, sau đó tiến hành khuấy ở nhiệt độ từ 40°C đến 60°C trên 30 phút; sau đó tiến hành phối trộn một hoặc nhiều tinh dầu có tác dụng xông trùng được lựa chọn từ nhóm tinh dầu như sả, chanh, cam, quế, sả chanh, bưởi, oải hương (lavender), bạc hà, gừng, tràm, tỏi, đại hồi.... vào hỗn hợp chất mang, tốt hơn là sử dụng tinh dầu quế, sả và chanh từ nồng độ 0,5% đến 5%, và tốt hơn nữa là sử dụng từ 2 loại tinh dầu kết hợp với nhau như: quế - sả, quế - chanh, chanh - sả, quế - chanh - sả với các tỉ lệ khác nhau để đạt hiệu quả xông trùng cao nhất; tiếp theo phối trộn chất tạo nhũ như Tween 20 hoặc Tween 80 vào hỗn hợp chất mang và khuấy cho đến khi tạo thành hỗn hợp đồng nhất, tốt hơn là sử dụng Tween 80 với hàm lượng từ 0,1 % đến 1%; tiếp theo tạo màng chứa tinh dầu từ hỗn hợp thu được và làm khô màng đến độ ẩm nhỏ hơn 9%; cuối cùng định hình màng chứa tinh dầu thu được bằng cách cắt màng với các kích thước khác nhau phù hợp với thùng chứa nông sản, loại và lượng nông sản cần xông, trong đó kích thước đạt hiệu quả xông trùng tối ưu hơn là từ 1mm x 1mm đến 10 mm x 10mm với độ dày của màng là từ 0,150 mm đến 0,350 mm.

(11) **111304 A**
(21) **1-2024-08592**
(22) 29/03/2023
(30) 2022-131120 19/08/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 15/11/2024
(86) PCT/JP2023/012899 29/03/2023
(87) WO 2024/038636 A1 22/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2024
(51) ***B28B 1/30***; *B05C 5/00; B05D 7/00; B05C 11/10; B05D 3/00*
(71) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD.** (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
(72) Ryota UCHI (JP); Masato HASEGAWA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ CẤP VẬT LIỆU LỎNG DÙNG CHO TẤM THẠCH CAO, THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp vật liệu lỏng dùng cho tấm thạch cao được bố trí để cấp vật liệu lỏng đến vật liệu phủ (10) của tấm thạch cao. Thiết bị cấp vật liệu lỏng bao gồm bể (31) được tạo cấu hình để lưu trữ vật liệu lỏng; ống cấp vật liệu lỏng mà được kết nối với bể và được tạo cấu hình để cấp vật liệu lỏng; thiết bị di chuyển được tạo cấu hình để di chuyển vị trí của ống cấp vật liệu lỏng; thiết bị phát hiện mép (25) được tạo cấu hình để phát hiện vị trí của mép (10A,10B) của vật liệu phủ theo hướng chiều rộng; và bộ điều khiển (26A,26B) được tạo cấu hình để di chuyển, bởi thiết bị di chuyển, vị trí của ống cấp vật liệu lỏng theo vị trí của mép của vật liệu phủ theo hướng chiều rộng được phát hiện bởi thiết bị phát hiện mép.

FIG.2



(11) **111305 A**
(21) **1-2024-08609**
(22) 09/10/2023
(30) 202211250971.2 13/10/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 15/11/2024
(86) PCT/CN2023/123582 09/10/2023
(87) WO 2024/078450 18/04/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2024
(51) ***H01B 17/58****; H01B 19/00; H01B 17/60; H01B 17/38*
(71) **JIANGSU SHEMAR ELECTRIC CO., LTD.** (CN)
No.66 Haiwei Road, Su-tong Science And Technology Park Nantong, Jiangsu 226017, China
(72) GUO, Qiang (CN); LIU, Chao (CN); ZHANG, Xinxin (CN); ZHANG, Linjun (CN); SUN, Yinjian (CN)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **ỐNG CÁCH ĐIỆN RỖNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG CÁCH ĐIỆN RỖNG, VÀ BỘ CÁCH ĐIỆN NHỰA PHỨC HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến ống cách điện rỗng, bao gồm lớp trục bên trong, lớp chu vi, và lớp trục bên ngoài mà được sắp xếp tuần tự từ trong ra ngoài. Mỗi lớp trong số lớp trục bên trong và lớp trục bên ngoài bao gồm nhiều bó sợi trục. Lớp chu vi bao gồm nhiều bó sợi chu vi. Lớp trục bên trong, lớp chu vi và lớp trục bên ngoài được làm ướt bởi chất lỏng nhựa và sau đó được làm cứng để tạo thành ống cách điện rỗng.

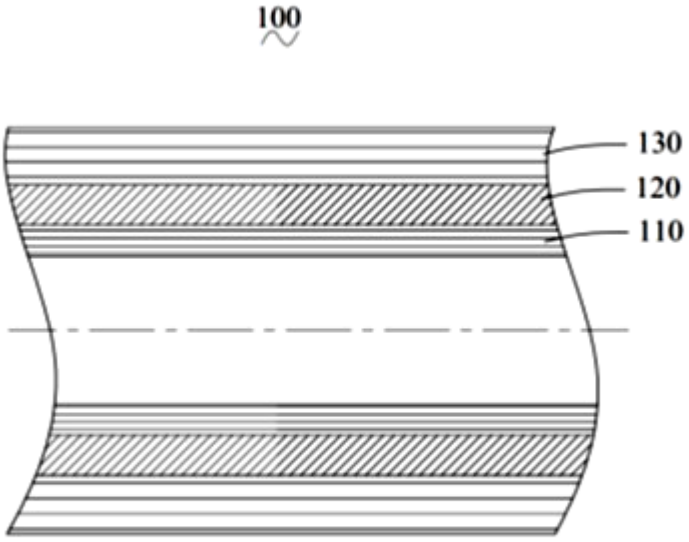


Fig.1

(11) **111306 A**
(21) **1-2024-08616**
(22) 09/05/2023
(30) 202210530359.4 16/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 15/11/2024
(86) PCT/CN2023/092983 09/05/2023
(87) WO 2023/221815 23/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2024
(51) ***H01L 27/15***
(71) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd. Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China
2. **HEFEI BOE RUISHENG TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.668 Longzihu RD., Xinzhan General Pilot Zone Hefei, Anhui 230012, China
(72) WANG, Kangli (CN); ZHANG, Bing (CN); GAO, Liang (CN); SUN, Yiding (CN); KANG, Ping (CN); WANG, Chenyang (CN); WANG, Xiao (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NỀN PHÁT SÁNG, MÔĐUN ĐÈN NỀN VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền phát sáng, bao gồm nền, lớp phản xạ và các cột đỡ. Lớp phản xạ được bố trí trên nền. Lớp phản xạ có nhiều lỗ hở thứ nhất. Mỗi lỗ hở thứ nhất có ít nhất hai phần trong số nhiều phần song song với mặt phẳng nơi nền nằm, trong đó diện tích của phần tương đối gần nền nhỏ hơn diện tích của phần tương đối xa nền. Các cột đỡ được gắn cố định vào nền. Hình chiếu vuông góc của mỗi cột đỡ trên nền là hình chiếu thứ nhất, hình chiếu vuông góc trên nền của phần nhỏ nhất của mỗi lỗ hở thứ nhất trong số nhiều phần song song với mặt phẳng nơi nền nằm là hình chiếu thứ hai và hình chiếu thứ hai nằm trong phạm vi của hình chiếu thứ nhất.

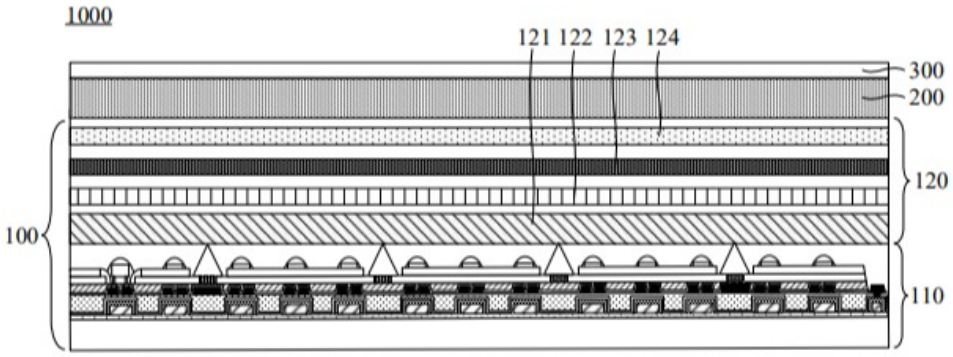


FIG. 2

(11) **111307 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08710**
(22) 20/11/2024
(30) 18/518,013 22/11/2023 US
18/534,512 08/12/2023 US
(51) *A63B 53/04*
(71) **TAYLOR MADE GOLF COMPANY, INC.** (US)
5545 Fermi Court, Carlsbad, California 92008, United States of America
(72) Christopher John Harbert (US); Joseph Henry Hoffman (US); Christopher Rollins (US); Todd P. Beach (US); Mark Vincent Greaney (US); Justin D. Kleinert (US); David Bennett (US)
(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)
(54) **ĐẦU GẬY GÔN**

(57) Sáng chế đề cập tới đầu gậy gôn bao gồm các vùng riêng biệt có các mối tương quan trọng lượng cụ thể, kể cả phần phía trước trọng lượng nhẹ, để đạt được các đặc tính trọng lượng và tính năng cụ thể.

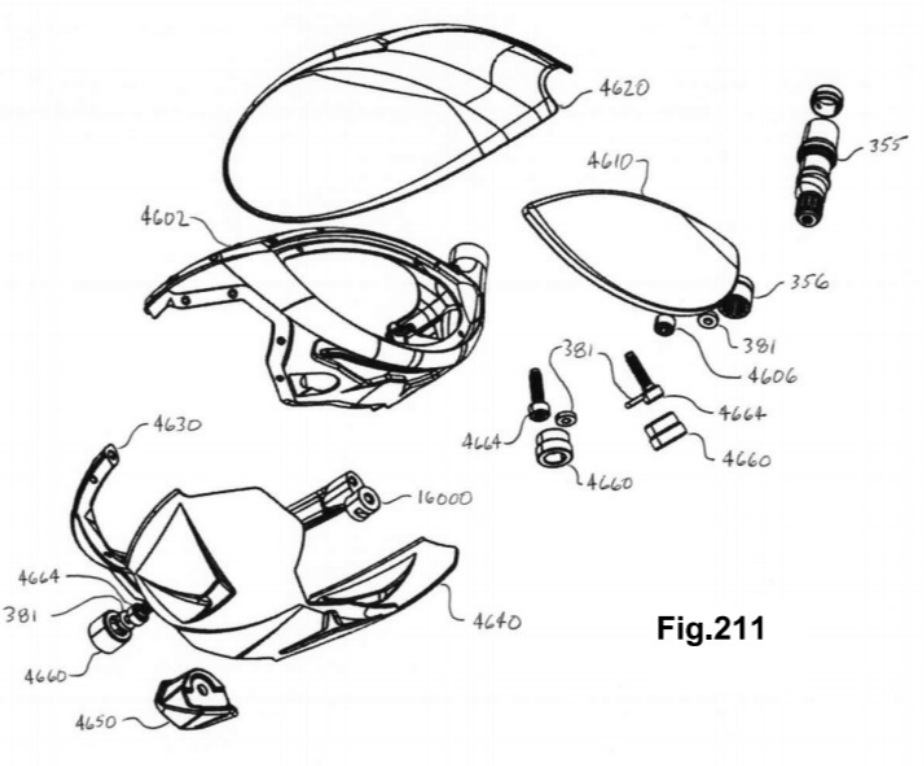


Fig.211

(11) **111308 A**
(21) **1-2024-08721**
(22) 03/04/2023
(30) 10-2022-0077857 24/06/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 21/11/2024
(86) PCT/KR2023/004476 03/04/2023
(87) WO 2023/249213 28/12/2023
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/11/2024
(51) ***G01R 31/389***; *G01R 31/367; G01R 31/396; G01R 31/3842; G01R 31/36; G01R 31/371*
(71) **LG ENERGY SOLUTION, LTD.** (KR)
Tower1, 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07335, Republic of Korea
(72) CHOI, Yean Sik (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG ĐO TRỞ KHÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ pin mà bao gồm ít nhất một tế bào pin, mạch xác minh được nối với ít nhất một tế bào pin và bao gồm tải, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển mạch xác minh để xuất thông tin về trở kháng của tải đáp lại lệnh thứ nhất và điều khiển mạch xác minh để xuất thông tin về trở kháng của ít nhất một tế bào pin đáp lại lệnh thứ hai.

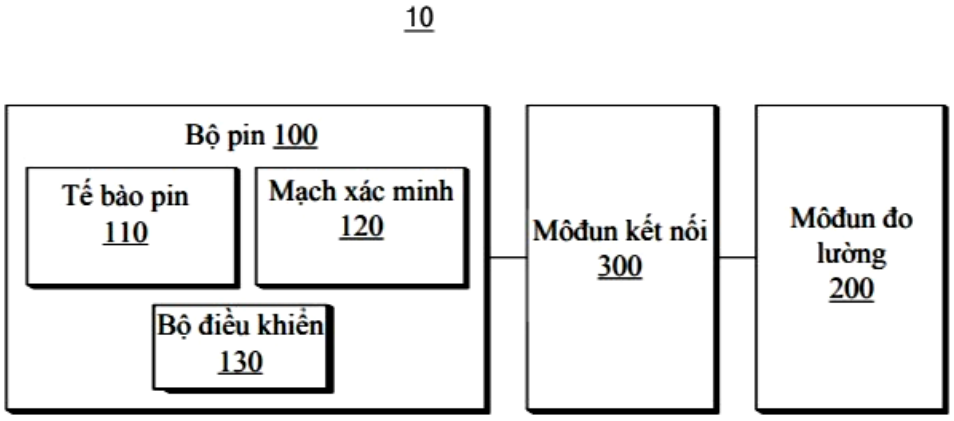
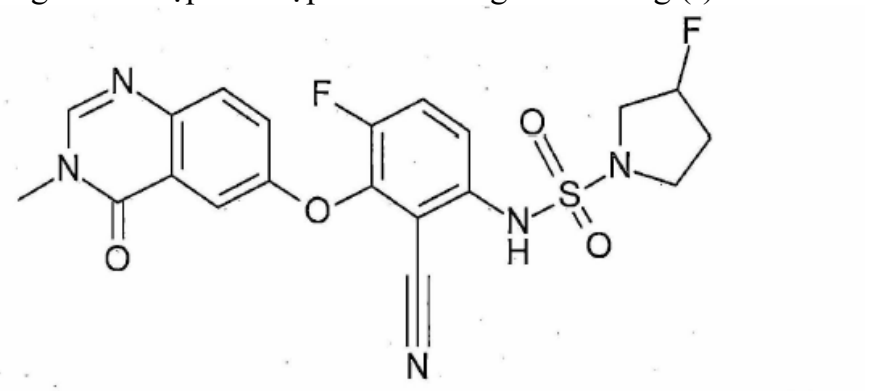


FIG.1

(11) **111309 A**
(21) **1-2024-08727**
(22) 08/12/2020
(30) 19214941.7 10/12/2019 EP
(43) 26/05/2025
(85) 09/06/2022
(86) PCT/EP2020/084976 08/12/2020
(87) WO 2021/116055 17/06/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/06/2023
(51) ***C07D 403/12**; A61K 31/517; A61P 35/00*
(62) 1-2022-03633
(71) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG** (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
(72) DOLENTE, Cosimo (IT); HEWINGS, David Stephen (GB); HUNZIKER, Daniel (CH); KRUMMENACHER, Daniela (CH); PETTAZZONI, Piergiorgio Francesco Tommaso (IT); WICHMANN, Juergen (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) DẪN XUẤT METYLQUINAZOLINON, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung (I)



(I),

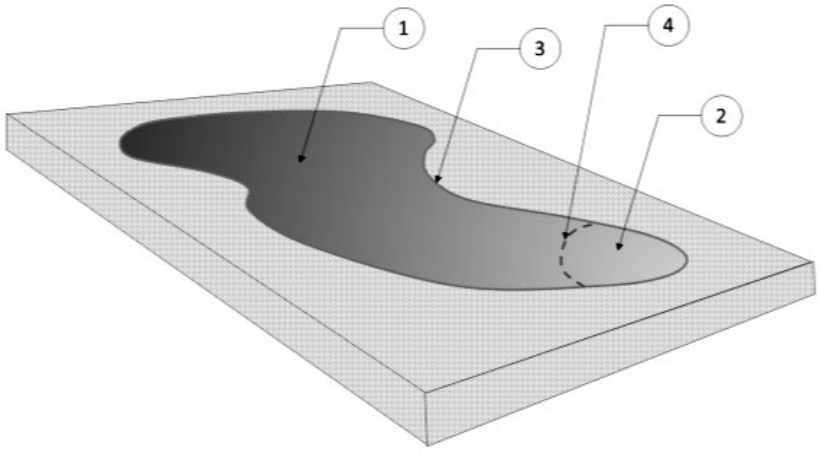
hoặc muối dược dụng của nó. Hợp chất có công thức (I) có thể được sử dụng làm thuốc.

(11) **111310 A**
(21) **1-2024-08744**
(22) 28/05/2020
(30) 16/456,762 28/06/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/12/2021
(86) PCT/US2020/034909 28/05/2020
(87) WO 2020/263488 30/12/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/12/2022
(51) ***C02F 1/32***; *C02F 1/54; C02F 1/52*
(62) 1-2021-07727
(71) **CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC.** (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, Florida 33134, United States of America
(72) FISCHMANN, Fernando Benjamin (CL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỆ THỐNG ĐỂ THIẾT LẬP KHỐI NƯỚC LỚN THÍCH HỢP CHO CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢI TRÍ TIẾP XÚC TRỰC TIẾP

(57) Sáng chế bộc lộ các phương pháp và hệ thống với chi phí thấp và hiệu quả vệ sinh để tạo ra các khối nước lớn thích hợp cho các mục đích giải trí tiếp xúc trực tiếp. Có hai vùng xử lý khác nhau trong khối nước lớn. Vùng thứ nhất là vùng lắng. Vùng này được sử dụng chỉ yếu để cung cấp xử lý và làm lắng vi sinh vật và/hoặc tạp chất để làm bất hoạt và/hoặc loại bỏ chúng khỏi khối nước. Trong vùng này, phương pháp khử trùng được dựa trên chỉ số CT và áp dụng lượng có hiệu quả của chế phẩm kết bông có thể được sử dụng. Vùng thứ hai là vùng phân tán. Vùng này là nơi mà các hoạt động nước giải trí tiếp xúc trực tiếp chính được dự tính diễn ra. Ở vùng phân tán này, dòng nước được thiết lập mà cùng với các dòng tự nhiên được sinh ra bởi gió và/hoặc sự chênh lệch nhiệt độ nước, sinh ra kiểu phân tán nước của thể tích nước bên trong vùng phân tán vào trong vùng lắng. Ngoài ra, sự khử trùng liên tục thể tích nước ở vùng phân tán tốt hơn là được cung cấp bằng cách duy trì lượng dư clo ổn định bền vững.

FIG. 1



(11) **111311 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08780**
(22) 25/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/12/2024
(51) ***B65G 57/00***
(71) **CÔNG TY TNHH THỊNH TIẾN ĐẠT** (VN)
Lô 261, Tổ 2, KP1, Thị trấn trảng Bom, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai.
(72) Hoàng Đại Nam (VN)
(74) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN VÀ SẮP XẾP HÀNG HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN VÀ SẮP XẾP HÀNG HÓA DỰA TRÊN HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp chất và sắp xếp hàng hóa bao gồm: i) phương tiện vận chuyển thứ nhất để nhận hàng hóa từ khu vực chứa hàng hóa và vận chuyển đến phương tiện vận chuyển thứ hai; ii) phương tiện vận chuyển thứ hai để vận chuyển hàng hóa đến vị trí giữa phương tiện lấy hàng hóa tự động lần lượt theo tầng/lớp và phương tiện vận chuyển thứ ba; và phương tiện vận chuyển thứ hai chuyển động tịnh tiến và xoay đa hướng; iii) phương tiện vận chuyển thứ ba tiếp nhận hàng hóa từ phương tiện vận chuyển hàng hóa thứ hai và vận chuyển hàng hóa đến phương tiện vận chuyển hàng hóa thứ tư; iv) phương tiện vận chuyển hàng hóa thứ tư vận chuyển và cung cấp hàng hóa đến vị trí cần vận chuyển và sắp xếp hàng hóa; và v) mô đun điều khiển kết nối điện với phương tiện vận chuyển thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, và phương tiện lấy hàng hóa tự động để điều khiển hệ thống vận chuyển và sắp xếp hàng hóa.

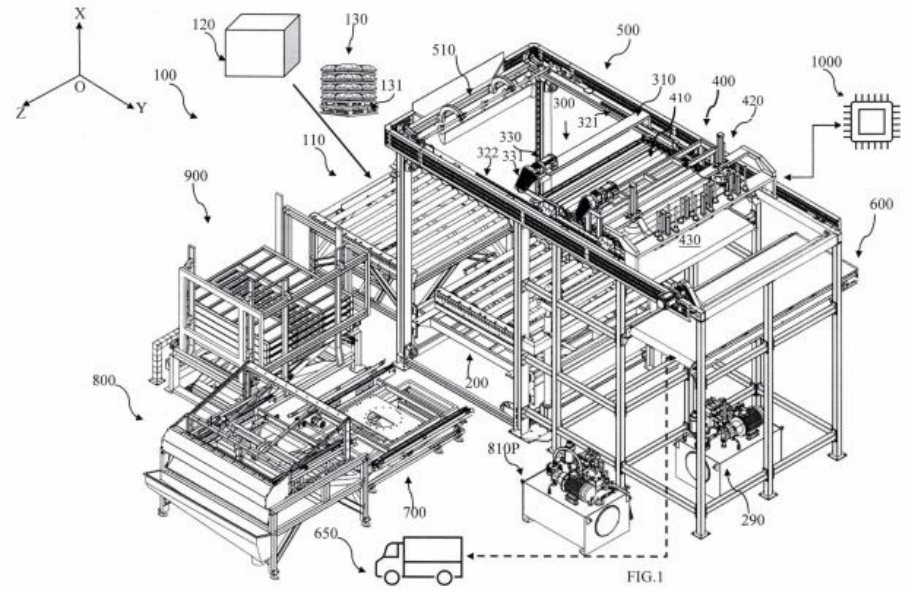


FIG.1

(11) **111312 A**
(21) **1-2024-08785**
(22) 22/10/2019
(30) 62/748,989 22/10/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 21/05/2021
(86) PCT/CA2019/051495 22/10/2019
(87) WO2020/082173 30/04/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2022
(51) ***B29B 9/12***; *B09B 3/00; B23B 9/10*
(62) 1-2021-02923
(71) **CRDC GLOBAL LIMITED** (IE)
1st Floor, 6 Lapp's Quay Cork, T12 VY7W, IRELAND
(72) THOMSON, Donald William (CA)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỐT LIỆU NHỰA ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ SƠ BỘ, SẢN PHẨM XÂY DỰNG BẰNG BÊ TÔNG NHẸ CHỨA CỐT LIỆU NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẦU NHIÊN LIỆU BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CỐT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thiết bị và phương pháp sản xuất cốt liệu từ nhựa phế thải hỗn hợp đã trộn lẫn. Đặc biệt, sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất cốt liệu nhựa hấp thụ đã được xử lý sơ bộ bao gồm các bước: chuẩn bị nguồn cung cấp chất thải nhựa hỗn hợp dạng hạt đã được xử lý bằng chất xử lý sơ bộ mà ít nhất là một hợp chất trong số canxi oxit và canxi hyđroxit; trộn nguồn cung cấp chất thải nhựa hỗn hợp dạng hạt đã được xử lý bằng chất xử lý sơ bộ canxi oxit với một hoặc nhiều chất phụ gia để tạo ra hỗn hợp chất thải nhựa, một hoặc nhiều chất phụ gia này là các chất puzolan; ép đùn nóng hỗn hợp chất thải nhựa này để tạo ra sản phẩm ép đùn được cấu thành bởi chất thải nhựa; làm nguội sản phẩm ép đùn; và xử lý sản phẩm ép đùn này để tạo ra cốt liệu. Các sản phẩm kết hợp các cốt liệu như vậy, như các khối bê tông kết cấu nhẹ chẳng hạn, cũng được đề xuất. Cũng được đề xuất là phương pháp tạo ra nguyên liệu nhựa phế thải.

Cỡ sàng	mm	% lọt qua
3/8"	9,5	100
1/4"	6,35	96
№4	4,75	75
№8	2,36	19
№16	1,18	4
№30	0,6	1
№50	0,300	0
№100	0,150	0
№200	0,075	0,0

FIG. 6

(11) **111313 A**
(21) **1-2024-08789**
(22) 25/01/2019
(30) 62/622,011 25/01/2018 US
62/633,945 27/04/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 25/01/2019
(86) PCT/US2019/015110 25/01/2019
(87) WO 2019/147913 01/08/2019
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/05/2021
(51) ***G01C 5/00***; *G01D 21/02; G01C 9/08*
(62) 1-2020-04725
(71) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) Matthew Leidel (US); Gareth J. Mueckl (US); Eric Mackey (US); Gary Lee McMurray (US); Taylor Wayne Crenshaw (US)
(74) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **THƯỚC THỦY CHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT THƯỚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ, như thước thủy chuẩn số, có nhiều phương pháp thể hiện hướng của thước thủy chuẩn. Một phương án của thước thủy chuẩn bao gồm hai hoặc nhiều gia tốc kế được bố trí theo các hướng bổ trợ, như lệch nhau 90 độ. Hướng bổ trợ cho phép thu được các kết quả đo chính xác hơn từ gia tốc kế chi phí thấp hơn so với thước thủy chuẩn có duy nhất một gia tốc kế đắt tiền hơn. Mô đun cung cấp năng lượng, và mô đun điều khiển đi kèm chịu trách nhiệm cung cấp năng lượng, cung cấp một cách có chọn lọc năng lượng cho các gia tốc kế và hiển thị dựa vào một phần đầu vào của người dùng, sự di chuyển của thước thủy chuẩn, và các bố trí thước thủy chuẩn.

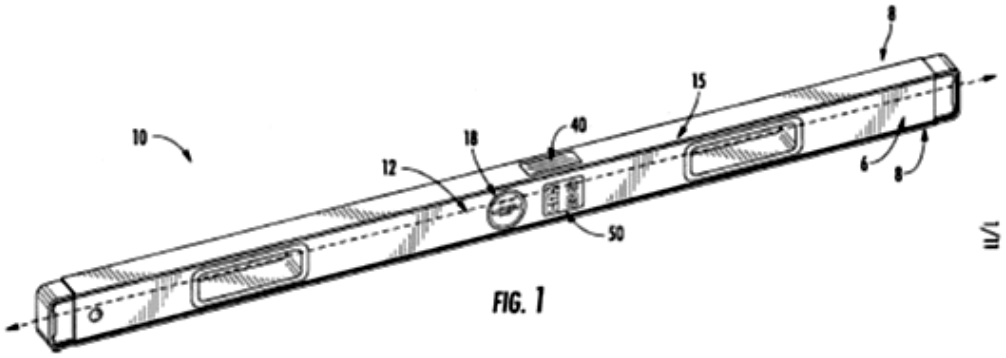


FIG. 1

(11) **111314 A**
(21) **1-2024-08846**
(22) 07/07/2020
(30) 62/871,493 08/07/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 28/01/2022
(86) PCT/US2020/041026 07/07/2020
(87) W02020/215101 22/10/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/01/2022
(51) ***H04N 9/74***
(62) 1-2022-00693
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) CHEN, Jianle (CN); HENDRY, Fnu (ID)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DÒNG BIT, THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ DÒNG BIT, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT, HỆ THỐNG DÒNG BIT, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa dòng bit, phương pháp giải mã dòng bit, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã, thiết bị lưu trữ dòng bit, phương pháp lưu trữ dòng bit, thiết bị truyền dòng bit, phương pháp truyền dòng bit, hệ thống dòng bit, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp mã hóa dòng bit bao gồm các bước: tạo tập hợp thông số ảnh (PPS) thứ nhất và PPS thứ hai, mỗi tập hợp tham chiếu đến cùng tập hợp thông số chuỗi (SPS), trong đó PPS thứ nhất bao gồm thông số chiều rộng ảnh thứ nhất, thông số chiều cao ảnh thứ nhất và cờ cửa sổ tương thích thứ nhất, và PPS thứ hai bao gồm thông số chiều rộng ảnh thứ hai, thông số chiều cao ảnh thứ hai và cờ cửa sổ tương thích thứ hai; trong đó cờ cửa sổ tương thích thứ nhất bằng 1 quy định rằng PPS thứ nhất còn bao gồm các thông số cửa sổ tương thích thứ nhất; và cờ cửa sổ tương thích thứ hai bằng 1 quy định rằng PPS thứ hai còn bao gồm các thông số cửa sổ tương thích thứ hai; và mã hóa PPS thứ nhất và PPS thứ hai thành dòng bit; khi thông số chiều rộng ảnh thứ nhất có cùng giá trị với thông số chiều rộng ảnh thứ hai và thông số chiều cao ảnh thứ nhất có cùng giá trị với thông số chiều cao ảnh thứ hai, thì các thông số cửa sổ tương thích thứ nhất có cùng các giá trị với các thông số cửa sổ tương thích thứ hai.

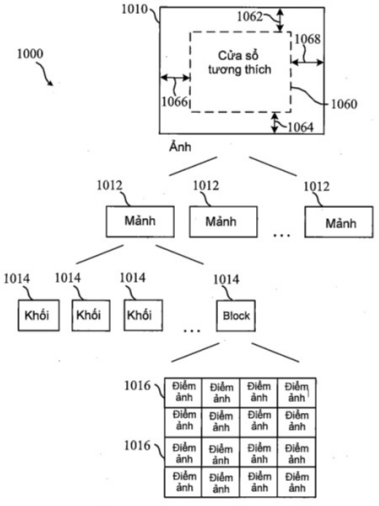


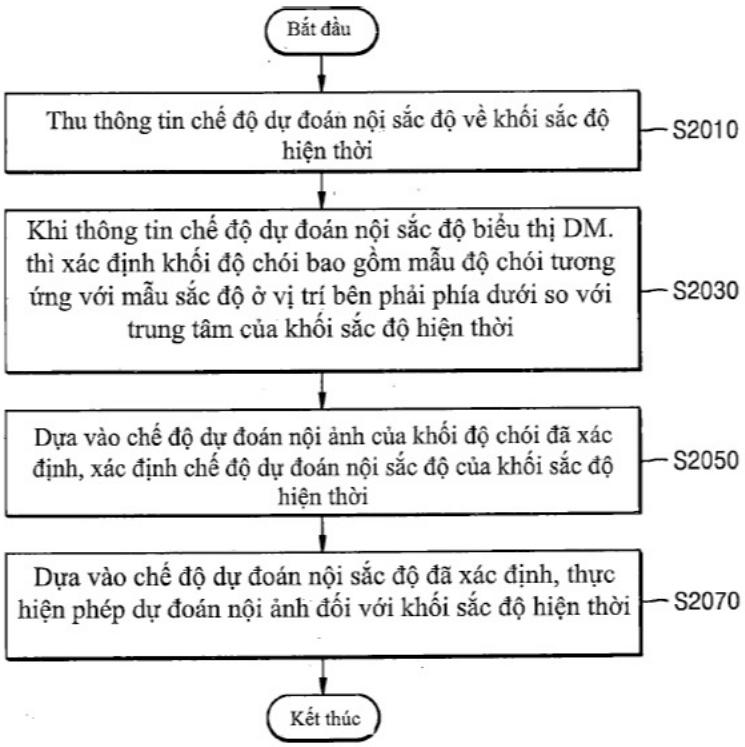
Fig.10

(11) **111315 A**
(21) **1-2024-08859**
(22) 23/08/2019
(30) 62/722,592 24/08/2018 US
(43) 26/05/2025
(85) 24/03/2021
(86) PCT/KR2019/010808 23/08/2019
(87) WO 2020/040619 27/02/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/02/2022
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/186; H04N 19/593; H04N 19/119*
(62) 1-2021-01575
(71) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Minsoo (KR); RYU, Gahyun (KR); PARK, Minwoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Narae (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị, trong đó các quy trình mã hóa và giải mã viđeo, thu thông tin chế độ dự đoán nội sắc độ về khối sắc độ hiện thời, khi thông tin chế độ dự đoán nội sắc độ biểu thị chế độ trực tiếp (direct mode, DM), thì xác định khối độ chói bao gồm mẫu độ chói tương ứng với mẫu sắc độ ở vị trí bên phải phía dưới so với trung tâm của khối sắc độ hiện thời, xác định chế độ dự đoán nội sắc độ của khối sắc độ hiện thời dựa vào chế độ dự đoán nội ảnh của khối độ chói đã xác định, và thực hiện phép dự đoán nội ảnh đối với khối sắc độ hiện thời, dựa vào chế độ dự đoán nội sắc độ đã xác định.

FIG. 20



(11) **111316 A**
(21) **1-2024-08861**
(22) 06/10/2020
(30) 10-2019-0123858 07/10/2019 KR
10-2020-0032688 17/03/2020 KR
(43) 26/05/2025
(85) 05/05/2022
(86) PCT/KR2020/013522 06/10/2020
(87) W02021/071186 15/04/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/184; H04N 19/70; H04N 19/174*
(62) 1-2022-02845
(71) **SK TELECOM CO., LTD.** (KR)
SK T-Tower, 65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea
(72) KIM, Jae Il (KR); LEE, Sun Young (KR); SON, Se Hoon (KR); KO, Kyung Hwan (KR); BAEK, A Ram (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT CHỨA DỮ LIỆU VIĐEO ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân vùng hình ảnh, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp phân vùng hình ảnh bao gồm các bước: giải mã, từ dòng bit, cờ chia tách biểu thị việc hình ảnh có được phân vùng thành một hoặc nhiều đơn vị con hay không; giải mã, từ dòng bit, thông tin phân vùng khi cờ chia tách biểu thị có phân vùng; và phân vùng hình ảnh thành các đơn vị con dựa vào thông tin phân vùng.

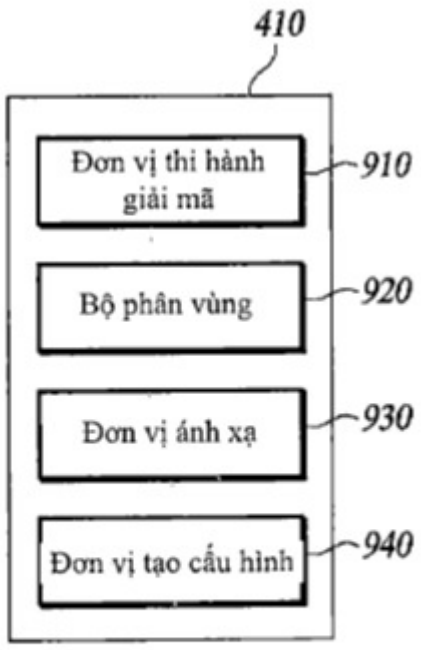


FIG. 9

(11) **111317 A**
(21) **1-2024-08862**
(22) 06/10/2020
(30) 10-2019-0123858 07/10/2019 KR
10-2020-0032688 17/03/2020 KR
(43) 26/05/2025
(85) 05/05/2022
(86) PCT/KR2020/013522 06/10/2020
(87) WO2021/071186 15/04/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/05/2022
(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/184; H04N 19/70; H04N 19/174*
(62) 1-2022-02845
(71) **SK TELECOM CO., LTD.** (KR)
SK T-Tower, 65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea
(72) KIM, Jae Il (KR); LEE, Sun Young (KR); SON, Se Hoon (KR); KO, Kyung Hwan (KR); BAEK, A Ram (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIĐEO VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DÒNG BIT CHỨA DỮ LIỆU VIĐEO ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân vùng hình ảnh, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp phân vùng hình ảnh bao gồm các bước: giải mã, từ dòng bit, cờ chia tách biểu thị việc hình ảnh có được phân vùng thành một hoặc nhiều đơn vị con hay không; giải mã, từ dòng bit, thông tin phân vùng khi cờ chia tách biểu thị có phân vùng; và phân vùng hình ảnh thành các đơn vị con dựa vào thông tin phân vùng.

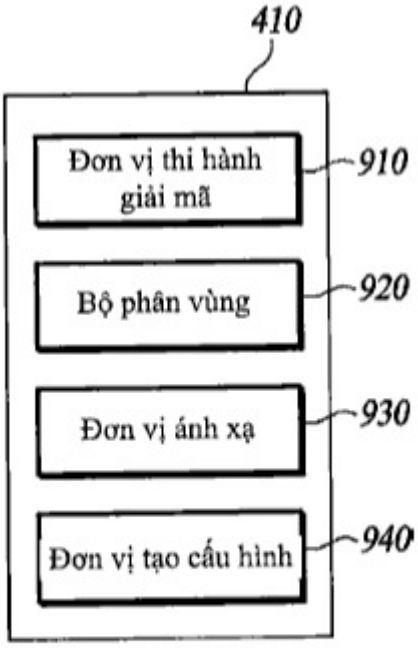


FIG. 9

(11) **111318 A**
(21) **1-2024-08907**
(22) 24/05/2023
(30) 63/365,250 24/05/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 27/11/2024
(86) PCT/US2023/023429 24/05/2023
(87) WO 2023/230178 30/11/2023
(51) ***E06B 9/52***; *E06B 5/02; E06B 9/06; E06B 9/24; E06B 1/56; E06B 9/01*
(75) **SORG, SUMAN** (US)
918 u St NW, Washington, District of Columbia 20001, United States of America
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TẤM CHẮN BIẾN DẠNG ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm chắn biến dạng được để lắp vào lỗ hổng của công trình xây dựng bao gồm ít nhất một tấm lưới và khung. Khung bao gồm ống phồng được khớp nối và bao quanh chu vi bên ngoài của ít nhất một tấm lưới và điều chỉnh được giữa chế độ sử dụng được làm phồng và chế độ cất giữ được làm xẹp.

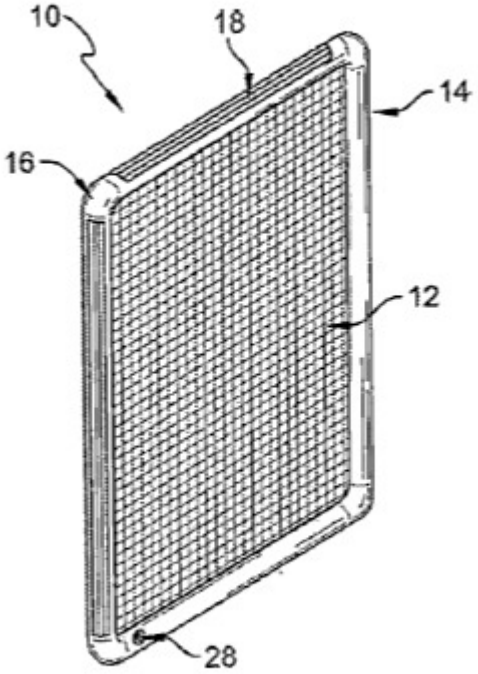


FIG. 1

(11) **111319 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08918**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***F16L 15/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Văn Thiện (VN); Cao Anh Tuấn (VN); Lê Thọ Tuấn (VN); Phạm Văn Tùng (VN); Nguyễn Mạnh Cường (VN); Nguyễn Xuân Sơn (VN); Ngô Trần Minh Đức (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU GHÉP NỐI HAI ỐNG TRỤ THÉP ĐƯỜNG KÍNH LỚN THÀNH MỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu ghép nối hai ống trụ thép đường kính lớn thành mỏng bao gồm: đầu nối đực (100) có cổ nối hình trụ (110) được tạo liền khối với ống trụ thép thứ nhất (10); đầu nối cái (200) hình trụ được tạo ra liền khối với ống trụ thép thứ hai (20) để tiếp nhận cổ nối hình trụ (110) của đầu nối đực (100); rãnh then (300) bao gồm rãnh vuông thứ nhất (111a) được tạo ra trên mặt ngoài (111) theo chu vi của cổ nối hình trụ (110) của đầu nối đực (100) và rãnh vuông thứ hai (211a) mà nối thông không gian với rãnh vuông thứ nhất (110a) khi ghép nối được tạo ra trên mặt trong (211) theo chu vi của đầu nối cái (200); ít nhất ba lỗ lắp then (230) bố trí cách đều nhau trên mặt ngoài theo chu vi của đầu nối cái (200), trong đó các lỗ lắp then (230) được tạo thông không gian với rãnh then (300), các bộ then khóa (400) ngược chiều nhau được lắp vào rãnh then (300) thông qua các lỗ lắp then (230) để thực hiện ghép nối hai ống trụ thép.

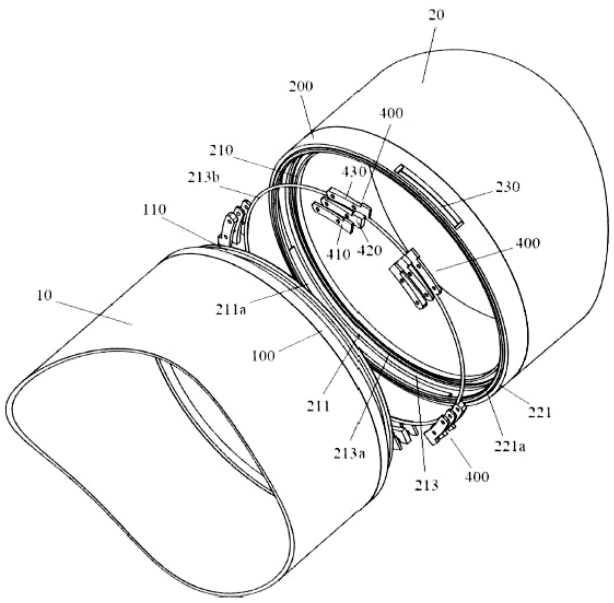
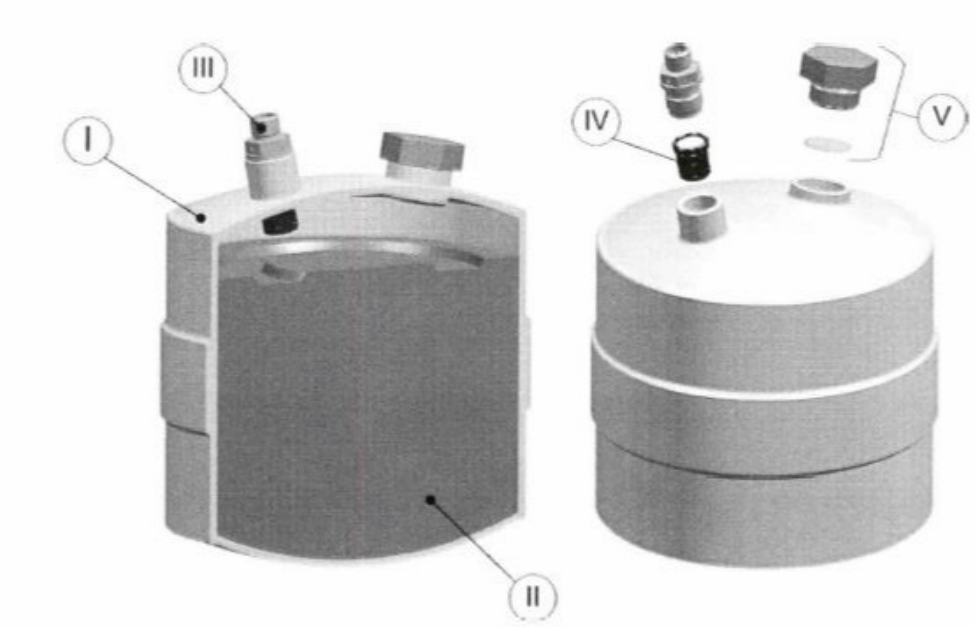


Fig.1

(11) **111320 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08920**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***F02D 19/02***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) NGUYỄN DOÃN HÙNG (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ SINH KHÍ NHIÊN LIỆU RẮN**

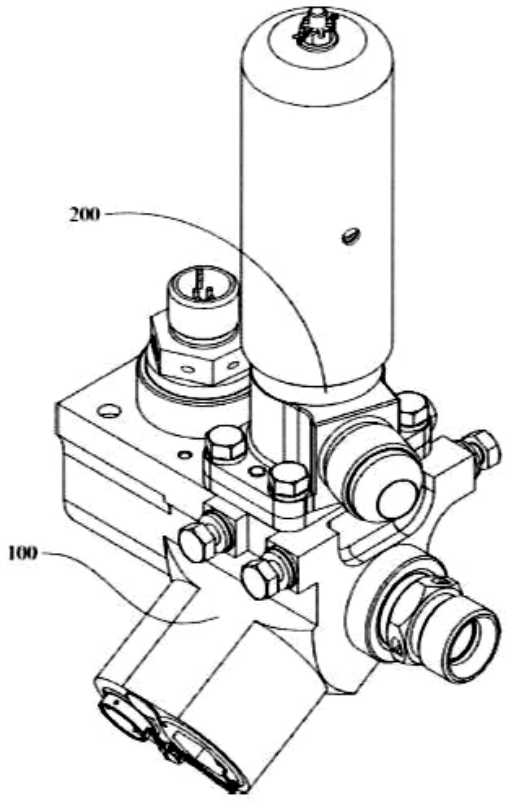
(57) Sáng chế được đề cập đến bộ sinh khí nhiên liệu rắn thuộc hệ thống dẫn động - điều khiển của các loại phương tiện, khí cụ bay trong lĩnh vực hàng không, quân sự trong đó bao gồm cụm thân vỏ, cụm thuốc cháy, bộ lửa điện, cụm mồi và cụm bịt kín. Giải pháp mô tả trong sáng chế này đảm bảo cho bộ sinh khí nhiên liệu rắn hoạt động tin cậy đồng thời thuận lợi trong bảo quản và vận chuyển.



Hình 1

(11) **111321 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08922**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***F16K 17/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Vũ Ngọc Sơn (VN); Mai Xuân Hải (VN); Phạm Đắc Phượng (VN); Phạm Kỳ Nam (VN); Phạm Hồng Phú (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CỤM VAN ĐIỀU TIẾT KHÍ NÉN**

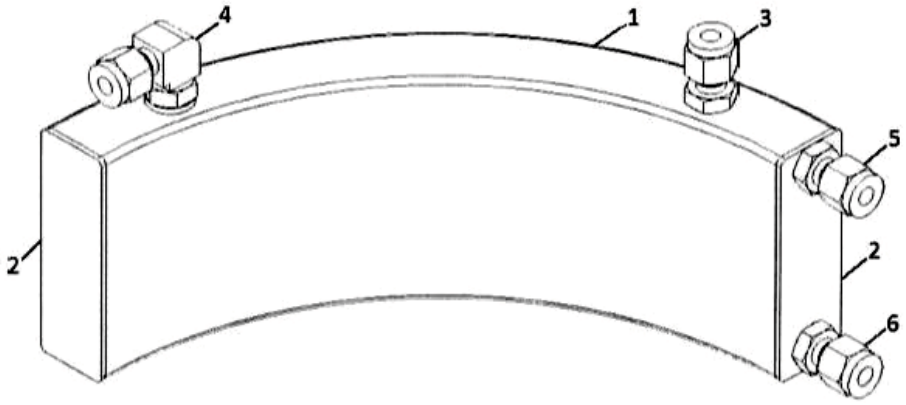
(57) Sáng chế đề cập đến cụm van điều tiết khí nén có khả năng ngăn cách nguồn khí nén siêu cao áp trong thời gian dài và khi được kích hoạt sẽ cung cấp khí nén với tham số áp suất, lưu lượng theo yêu cầu một cách nhanh chóng và ổn định cho các thiết bị liêu thụ. Điểm đặc trưng trong thiết kế là việc sử dụng thiết bị tạo xung áp suất để kích hoạt chuyển trạng thái, khả năng làm kín bởi các chi tiết bằng vật liệu kim loại mềm và kết cấu lõi van dạng liên kết cứng, lưu lượng đầu ra tuyến tính với chuyển động lõi van, thiết kế có lỗ cân bằng áp lực tạo bởi áp suất đầu vào lên hai phía của lõi van. Với ưu điểm nêu trên, sáng chế phù hợp để ứng dụng trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, ngành hàng không, vũ trụ.



Hình 1

(11) **111322 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08924**
(22) 27/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/12/2024
(51) ***F01P 3/18***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Phạm Ngọc Dũng (VN); Nguyễn Phi Minh (VN); Chu Duy Lành (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN); Nguyễn Quang Khoa (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT NHỚT-NHIÊN LIỆU ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trao đổi nhiệt nhớt-nhiên liệu động cơ phản lực. Cụ thể, thiết bị trao đổi nhiệt nhớt-nhiên liệu được đề cập trong sáng chế bao gồm vỏ, khoang nhớt, khoang nhiên liệu, đây là thành phần chung trong hệ thống nhiên liệu và hệ thống bôi trơn động cơ phản lực, có chức năng làm mát nhớt nhiệt độ cao, đồng thời làm nóng nhiên liệu khi động động cơ phản lực hoạt động.

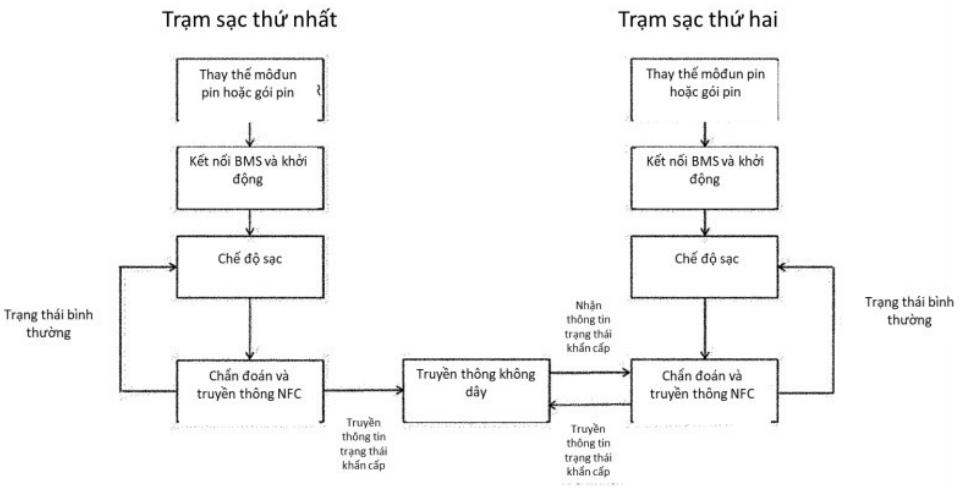


Hình 1

(11) **111323 A**
(21) **1-2024-08930**
(22) 26/05/2023
(30) 10-2022-0065240 27/05/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 27/11/2024
(86) PCT/KR2023/007229 26/05/2023
(87) WO 2023/229414 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/11/2024
(51) ***B60L 53/30**; B60L 53/66; H04W 4/80; B60L 53/53*
(75) **LG ENERGY SOLUTION, LTD.** (KR)
Tower 1 108, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07335, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TRẠM ĐỔI PIN**

(57) Sáng chế đề cập đến trạm đổi pin (BSS) và phương pháp sử dụng trạm đổi pin này. Sáng chế có khả năng tạo ra trạm đổi pin và phương pháp sử dụng trạm đổi pin này trong đó các vấn đề về lỗi truyền thông gây ra do việc thay thế pin thường xuyên trong trạm đổi pin hoặc dạng tương tự hoặc trạng thái khẩn cấp có thể được giải quyết bằng cách áp dụng hai loại phương tiện truyền thông không dây bằng cách sử dụng các dải tần khác nhau, và cho phép xác nhận và xử lý thông tin về trạng thái khẩn cấp một cách chính xác và hiệu quả

FIG. 3



(11) **111324 A**
(21) **1-2024-08960**
(22) 29/05/2023
(30) PI2022002771 30/05/2022 MY
(43) 26/05/2025
(85) 28/11/2024
(86) PCT/MY2023/050041 29/05/2023
(87) WO2023/234768 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024
(51) ***F24F 11/39***; *F24F 11/30; F24F 11/46; F24F 110/20; F24F 110/00; F24F 110/10; F24F 110/12; F24F 1/0007; F24F 11/62*
(71) **DAIKIN RESEARCH & DEVELOPMENT MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Jalan BRP 8/2, Persiaran Bukit Rahman Putra 3, PO BOX 79 Sungai Buloh Selangor, 47000 Malaysia
(72) CHNG, Ming Hui (MY); KOK, Yin Hui (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐỘ SẠCH CỦA MÁY ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (100) xác định độ sạch của dàn lạnh của máy điều hoà không khí. Hệ thống (100) bao gồm các phương tiện dò dùng để thu nhiệt độ bầu ướt trong nhà, nhiệt độ môi trường xung quanh và nhiệt độ bay hơi; và bộ điều khiển (130) có các mô đun tính toán (132) và mô đun xác định (134) để xác định độ sạch của dàn lạnh. Nhiệt độ bay hơi tham chiếu được xác định bằng cách sử dụng nhiệt độ bầu ướt trong nhà và nhiệt độ môi trường ngoài trời thu được nhờ phương tiện dò. Hệ thống (100) của sáng chế xác định dàn lạnh bẩn khi nhiệt độ bay hơi thấp hơn so với nhiệt độ bay hơi tham chiếu.

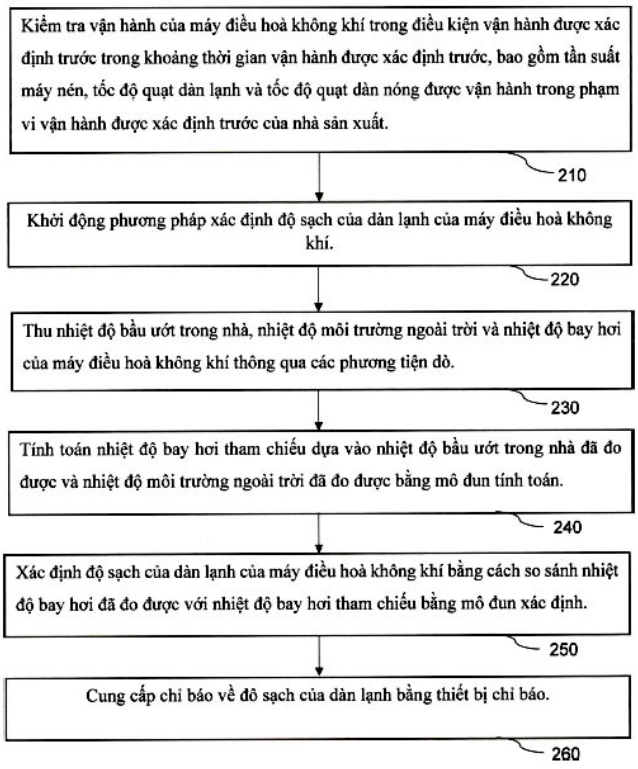


Fig.2

(11) **111325 A**
(21) **1-2024-08961**
(22) 29/05/2023
(30) PI2022002772 30/05/2022 MY
(43) 26/05/2025
(85) 28/11/2024
(86) PCT/MY2023/050042 29/05/2023
(87) WO2023/234769 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024
(51) ***F24F 11/30***; *F24F 11/46; F24F 110/20; F24F 110/10; F24F 110/12; F24F 1/14; F24F 11/62*
(71) **DAIKIN RESEARCH & DEVELOPMENT MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Jalan BRP 8/2, Persiaran Bukit Rahman Putra 3, PO BOX 79 Sungai Buloh Selangor, 47000 Malaysia
(72) CHNG, Ming Hui (MY); KOK, Yin Hui (MY)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐỘ SẠCH CỦA MÁY ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (200) xác định độ sạch của dàn nóng của máy điều hoà không khí. Hệ thống (200) bao gồm các phương tiện dò dùng để thu nhiệt độ bầu ướt trong nhà, nhiệt độ môi trường ngoài trời và nhiệt độ ngưng tụ; và bộ điều khiển (220) có mô đun tính toán (222) và mô đun xác định (224) dùng để xác định độ sạch của dàn nóng. Nhiệt độ ngưng tụ tham chiếu được xác định dựa trên nhiệt độ bầu ướt trong nhà và nhiệt độ bầu ướt ngoài trời thu được. Hệ thống (200) của sáng chế xác định dàn nóng bẩn khi nhiệt độ ngưng tụ chiếu cao hơn so với nhiệt độ ngưng tụ tham chiếu.

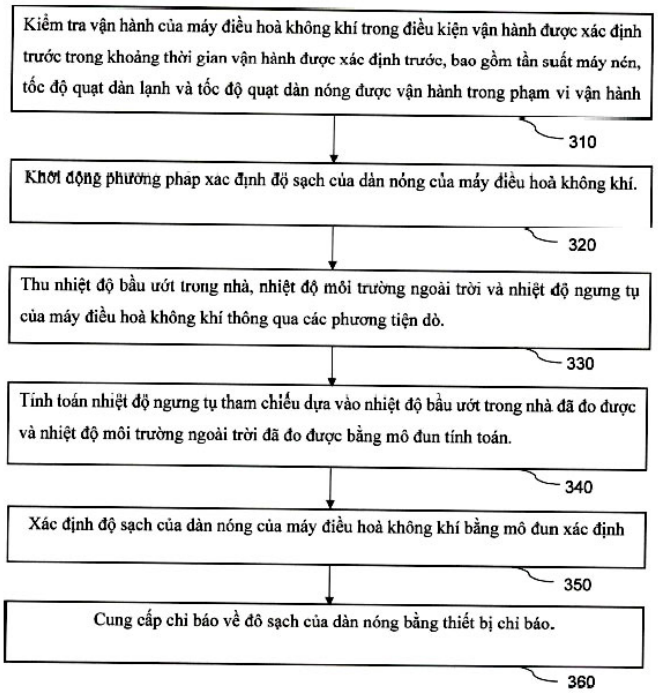
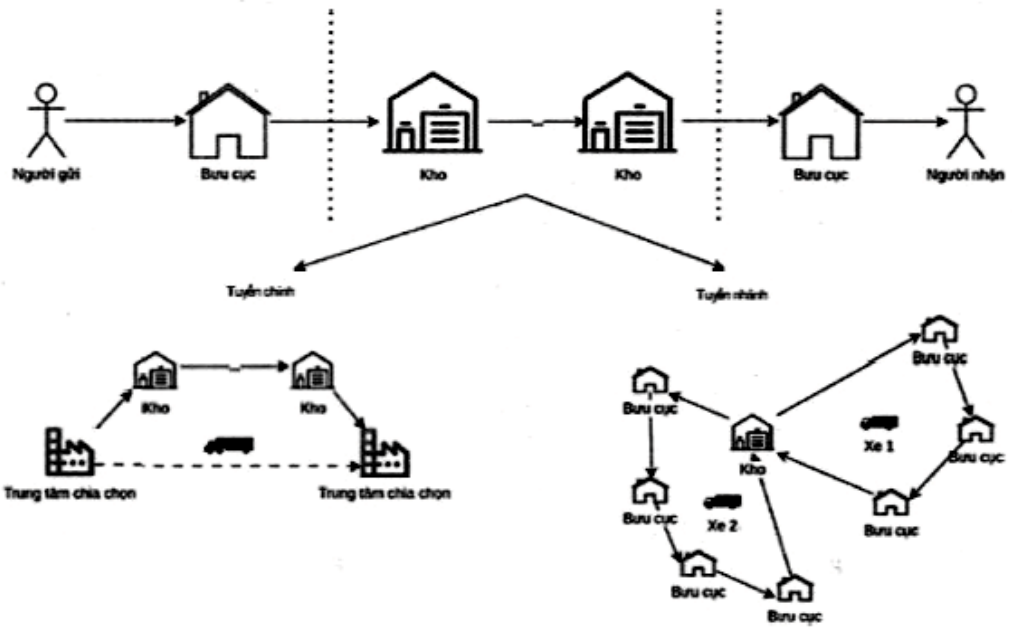


Fig.2

(11) **111326 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08963**
(22) 28/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***G06Q 10/04***
(71) **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL** (VN)
số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hải Bình (VN); Ngô Thiện Thắng (VN); Đỗ Quang Đạt (VN); Bùi Việt Hoàng (VN); Lưu Thị Thuỳ Dung (VN)
(74) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **QUY TRÌNH TỰ ĐỘNG XÂY DỰNG LỘ TRÌNH XE TỐI ƯU**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tự động xây dựng lộ trình xe tối ưu giữa các trung tâm khai thác chia chọn, kho và bưu cục trong vận tải đường bộ, trong đó bao gồm xây dựng lộ trình xe tuyến chính và tuyến nhánh. Sáng chế được thực hiện thông qua bốn bước bao gồm: thứ nhất là mô hình hóa bài toán tối ưu, trong đó tuyến chính tập trung vào việc tối ưu hóa tải trọng xe và tổng quãng đường di chuyển, còn tuyến nhánh hướng đến tối ưu hóa tổng quãng đường và số lượng xe sử dụng; thứ hai là chuẩn bị dữ liệu ban đầu bao gồm dữ liệu tĩnh và dữ liệu động; thứ ba là lựa chọn và áp dụng các thuật toán tối ưu hóa phù hợp bao gồm phương pháp phân nhánh và cắt tỉa và tìm kiếm Tabu; thứ tư là đánh giá và hiệu chỉnh kết quả dựa trên các tiêu chí về số lượng xe, hiệu suất tải trọng xe, quãng đường và thời gian vận hành. Sáng chế mang lại hiệu quả đáng kể trong việc tối ưu hóa hệ thống vận tải, góp phần giảm chi phí vận hành, cải thiện năng suất vận chuyển và tăng cường khả năng đáp ứng linh hoạt theo nhu cầu, từ đó có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển các giải pháp thông minh cho ngành vận tải.



Hình 1

(11) **111327 A**
(21) **1-2024-08976**
(22) 12/12/2019
(30) 62/779,430 13/12/2018 US
62/856,469 03/06/2019 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/07/2021
(86) PCT/US2019/065972 12/12/2019
(87) WO2020/123800 18/06/2020
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/06/2022
(51) ***A61P 35/00****; C07D 215/48; A61K 31/47*
(62) 1-2021-04258
(75) **EXELIXIS, INC.** (US)
1851 Harbor Bay Parkway, Alameda, CA 94502, United States of America
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **DẠNG TINH THỂ VÀ DẠNG MUỐI CỦA CHẤT ỨC CHẾ KINAZA VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các dạng chất rắn tinh thể của bazơ tự do của chất ức chế c-Met, hợp chất 1. Sáng chế cũng đề cập đến các dạng tinh thể của các muối của hợp chất 1. Sáng chế cũng đề cập đến các chế phẩm dược chứa các dạng đa hình rắn của bazơ tự do và các muối của hợp chất 1. Các dạng tinh thể này của hợp chất 1 và các muối của nó là hữu ích để điều trị bệnh, rối loạn, hoặc hội chứng qua trung gian ít nhất một phần bằng cách điều biến hoạt tính *in vivo* của protein kinaza.

(11) **111328 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-08993**
(22) 29/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/11/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 29/11/2024
(51) ***C01B 17/02***
(71) **TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGHÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, số 144, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Văn Hào (VN)
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI LƯU HUỲNH TRONG TUYỂN QUẶNG ĐỒNG, SẮT BẰNG PHƯƠNG PHÁP THĂNG HOA**

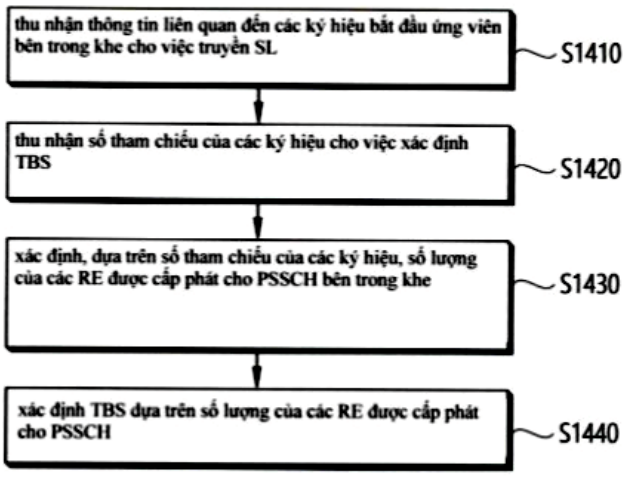
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi lưu huỳnh (S) trong tuyển quặng đồng sắt sử dụng phương pháp thăng hoa, đặc trưng ở chỗ, quy trình này bao gồm các bước:
i) chuẩn bị nguyên liệu đầu vào là quặng đồng sắt chứa $CuFeS_2$ với hàm lượng phù hợp, nghiền nhỏ, phối trộn với thành phần nguyên liệu, phụ gia khác, sau đó ép đóng thành dạng bánh và sấy đến độ ẩm thích hợp;
ii) đốt thăng hoa nguyên liệu được chuẩn bị trong bước i) để thu hồi khí thăng hoa;
iii) xử lý ngưng tụ khí thăng hoa ở bước ii) để thu được huyền phù chứa S;
iv) tiến hành thu hồi S từ huyền phù chứa S ở bước iii) sử dụng bể lắng phân cấp thu hồi;
trong đó điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả một cách chi tiết trong bản mô tả. Quy trình theo sáng chế tối ưu các điều kiện thực hiện bao gồm việc lựa chọn thông số kỹ thuật tối ưu, tăng hiệu suất xử lý để cho phép thu hồi một cách hiệu quả lưu huỳnh (S) trong, ví dụ, quá trình tuyển quặng đồng, sắt bằng phương pháp thăng hoa, nhờ đó ngăn ngừa, giảm thiểu ảnh hưởng đối với sức khỏe con người, ví dụ, gây ra các vấn đề về hô hấp, tim mạch và thần kinh, cũng như tăng nguy cơ mắc bệnh tiểu đường. Quy trình cũng giúp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, giảm thiểu lãng phí và tối đa hóa việc sử dụng tài nguyên trong việc phát triển kinh tế, phát triển bền vững các nguồn tài nguyên. Sáng chế có thể ứng dụng trong các ngành công nghiệp tuyển khoáng, thủy luyện, nhiệt luyện các tài nguyên, khoáng sản có chứa lưu huỳnh, v.v.., của các đơn vị chức năng, trong nghiên cứu ở trường đại học, viện nghiên cứu, công ty hoạt động về các lĩnh vực này với độ tin cậy và chính xác cao.

(11) **111329 A**
(21) **1-2024-09093**
(22) 04/05/2023
(30) 10-2022-0055739 04/05/2022 KR
10-2022-0056737 09/05/2022 KR
10-2022-0057342 10/05/2022 KR
63/400,362 23/08/2022 US
63/400,419 24/08/2022 US
(43) 26/05/2025
(85) 04/12/2024
(86) PCT/KR2023/006120 04/05/2023
(87) WO2023/214823 09/11/2023
(51) ***H04W 72/25***; *H04W 56/00; H04W 72/04; H04W 92/18; H04W 72/56; H04W 74/08; H04W 4/40; H04W 72/20*
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) HWANG, Daesung (KR); LEE, Seungmin (KR); SEO, Hanbyul (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ**

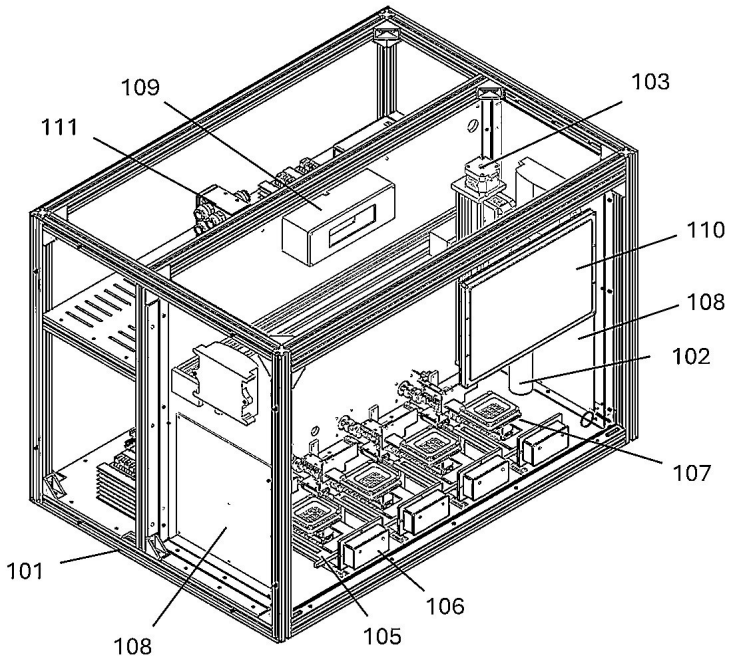
(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị xử lý. Phương pháp thực hiện truyền thông không dây bởi thiết bị thứ nhất và thiết bị hỗ trợ phương pháp được đề xuất. Phương pháp có thể bao gồm các bước: thu nhận thông tin liên quan đến nhiều ký hiệu bắt đầu ứng viên trong khe cho việc truyền liên kết bên (Sidelink, SL), nhiều ký hiệu bắt đầu ứng viên bao gồm ký hiệu bắt đầu thứ nhất và ký hiệu bắt đầu thứ hai; thu nhận số tham chiếu của các ký hiệu cho việc xác định kích cỡ khối truyền tải (IBS); xác định số lượng các phần tử tài nguyên (Resource Element, RE) được cấp phát cho kênh chia sẻ liên kết bên vật lý (Physical Sidelink Shared Channel, PSSCH) trong khe, trên cơ sở số lượng của các ký hiệu tham chiếu; và xác định TBS dựa trên số lượng của các RE được cấp phát cho PSSCH.

FIG. 14



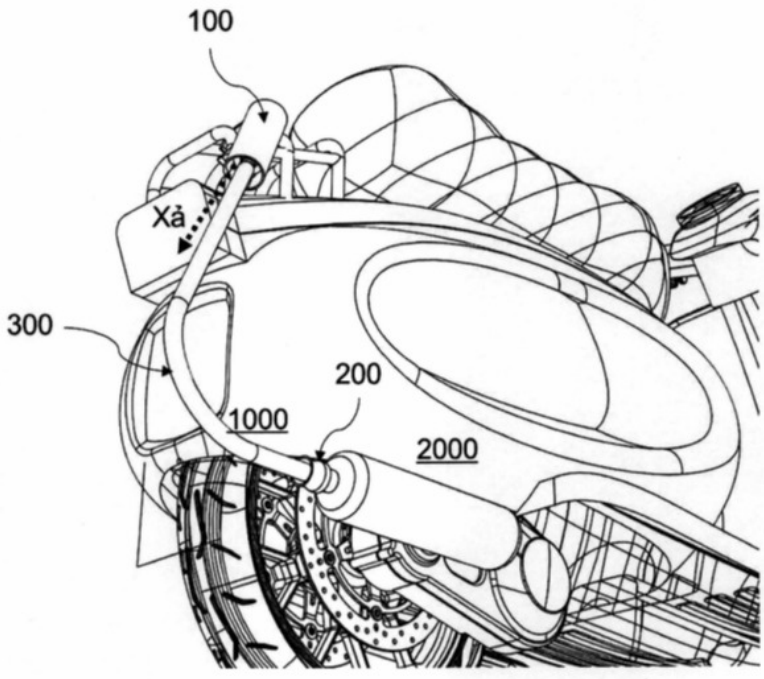
(11) **111330 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09130**
(22) 05/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/12/2024
(51) ***G06T 7/00****; G16B 40/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Quang Lộc (VN); Vũ Quốc Tuấn (VN); Đặng Văn Hiếu (VN); Phan Hoàng Anh (VN); Dương Văn Tân (VN); Bùi Thanh Tùng (VN); Chử Đức Trình (VN)
(54) **HỆ THỐNG THEO DÕI ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TRƯỞNG THÀNH NOÃN TRONG MÔI TRƯỜNG VI KHÍ HẬU SỬ DỤNG ĐƠN CAMERA VÀ HỆ THAO TÁC BA CHIỀU TÍCH HỢP KỸ THUẬT HỌC MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống theo dõi đánh giá quá trình trưởng thành noãn trong môi trường vi khí hậu sử dụng đơn camera và hệ thao tác ba chiều tích hợp kỹ thuật học máy có dạng hình hộp chữ nhật được thiết kế gọn gàng trong khung thiết bị (101). Thiết bị này được chia thành hai buồng chính: buồng điều khiển ở phía sau và buồng trưởng thành noãn tích hợp hệ thống kiểm soát vi khí hậu ở phía trước: buồng trưởng thành noãn, hệ thống quang học (102) bao gồm nguồn sáng, ống kính và camera ghi hình, thường là hệ kính hiển vi có độ phóng đại từ 10X đến 1000X, cho phép phóng đại và ghi lại hình ảnh của noãn trong quá trình trưởng thành trưởng thành. Hệ quang học này được điều khiển vị trí theo trục thẳng đứng thông qua cơ cấu chấp hành trục Z (103), giúp phóng đại hình ảnh noãn ở các lớp tiêu cự khác nhau và thực hiện quá trình tự động lấy nét.



(11) **111331 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09171**
(22) 06/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/12/2024
(51) ***B60K 13/00***
(71) **CÔNG TY TNHH ĐẠI HỌC FULBRIGHT VIỆT NAM** (VN)
Lô E4-2, đường D2, Khu Công nghệ cao, Phường Long Thạnh Mỹ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trần Thanh Tùng (VN); Trương Công Gia Hiếu (VN); Võ Ngọc Đan Khuê (VN); Trần Nam Anh (VN); Phan Xuân Quang (VN)
(74) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **DỤNG CỤ KÉO DÀI ỐNG XẢ XE MÁY**

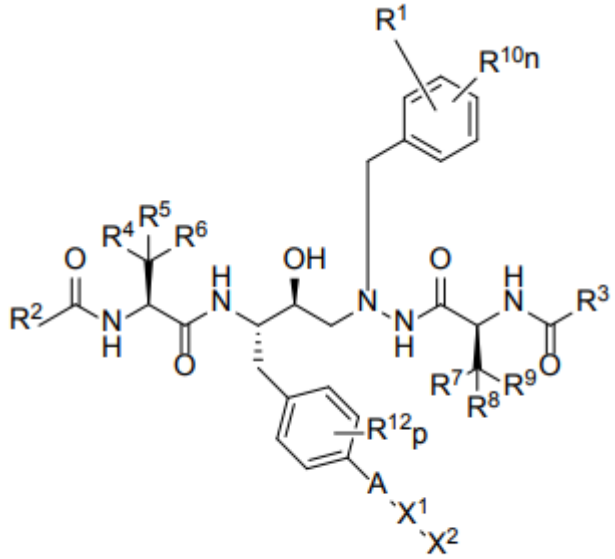
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ kéo dài ống xả xe máy bao gồm: cụm đầu nối ống xả; cụm đầu nối kéo dài; ống dẫn khí nối thông giữa cụm đầu nối ống xả và cụm đầu nối kéo dài; khác biệt ở chỗ, cụm đầu nối kéo dài bao gồm bộ phận gá lắp để liên kết và giữ cụm đầu nối kéo dài tại vị trí cao hơn so với vị trí miệng của ống xả xe máy, và ít nhất là một đường xả khí được tạo kết cấu để chuyển hướng dòng khí xả từ ống xả xe máy được dẫn tới từ ống dẫn khí đã nêu, trong đó hướng dòng khí xả sau khi được chuyển hướng cơ bản là hướng xuống phía dưới khi cụm đầu nối kéo dài được liên kết và giữ tại vị trí thích hợp.



Hình 2

(11) **111332 A**
(21) **1-2024-09227**
(22) 05/02/2018
(30) 62/455,348 06/02/2017 US
(43) 26/05/2025
(85) 05/02/2018
(86) PCT/US2018/016893 05/02/2018
(87) WO 2018/145021 09/08/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/06/2020
(51) ***C07D 403/12***; *C07D 491/04; A61K 31/495; A61K 31/504; A61K 31/506; A61K 31/5365; C07C 243/28; C07C 275/16; C07D 401/12; C07D 405/14; C07D 471/08; C07D 487/08; C07D 487/10; A61K 31/337; A61K 31/4155*
(62) 1-2019-04616
(71) **GILEAD SCIENCES, INC.** (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America
(72) Elizabeth M. BACON (US); Elbert CHIN (US); Jeromy J. COTTELL (US); Ashley Anne KATANA (US); Darryl KATO (US); John O. LINK (US); Nathan SHAPIRO (US); Teresa Alejandra TREJO MARTIN (US); Zheng-Yu YANG (US)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ HIV VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức I:

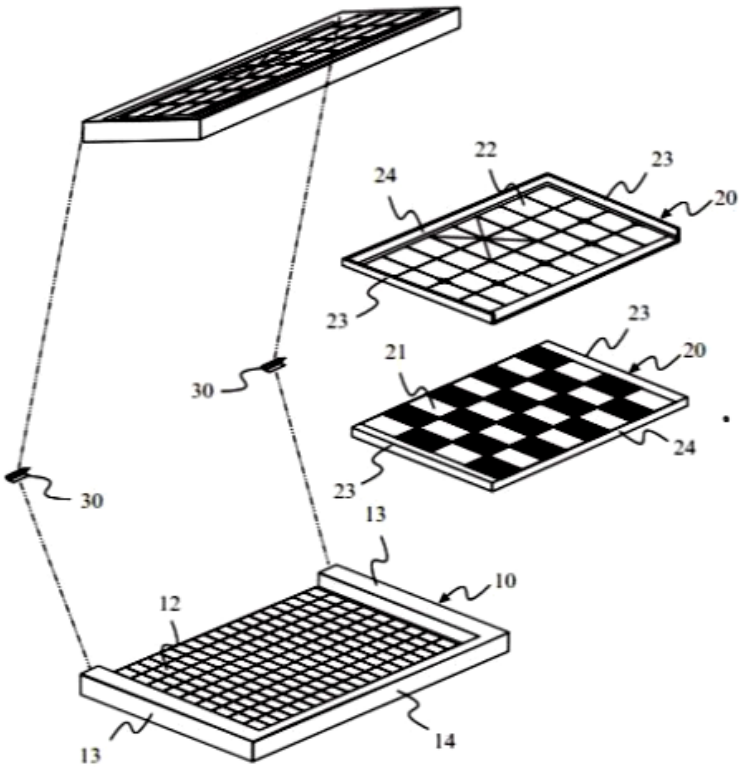


(I)

hoặc muối dược dụng của nó như đã được bộc lộ trong bản mô tả này. Sáng chế còn đề xuất các dược phẩm chứa hợp chất có công thức I. Các hợp chất có công thức I cũng như các dược phẩm chứa chúng dùng để điều trị sự tăng sinh của virut HIV, điều trị bệnh AIDS hoặc trì hoãn sự bắt đầu của các triệu chứng của AIDS ở động vật có vú. Các hợp chất được ưu tiên là chất tương tự atazanavir (ATV) là N-[(2S)-1-[2-[(2S,3S)-2-hyđroxy3-[[(2S)-2-(metoxycarbonylamino)-3,3-đimetylbutanoyl]amino]-4-phenylbutyl]-2- [(phenyl)metyl]hyđrazinyl]-3,3-đimetyl-1-oxobutan-2-yl]carbamat được thế bởi một số dị vòng, ví dụ như pyrazol (R1); ví dụ oxetan (phần tử thế của X2); ví dụ pyriđin hoặc pyrimiđin (X1); ví dụ piperazin hoặc 3,8-điazabixyclo[3.2.1]octan (X2).

(11) **111333 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09249**
(22) 10/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/12/2024
(51) ***A63F 3/02***
(71) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KIẾN TẠO** (VN)
157 Trần Nhân Tôn, phường 02, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đào Triệu Nguyên (VN); Đào Hiểu Đông (VN); Đào Hiểu Phong (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **BỘ BÀN CỜ ĐA NĂNG**

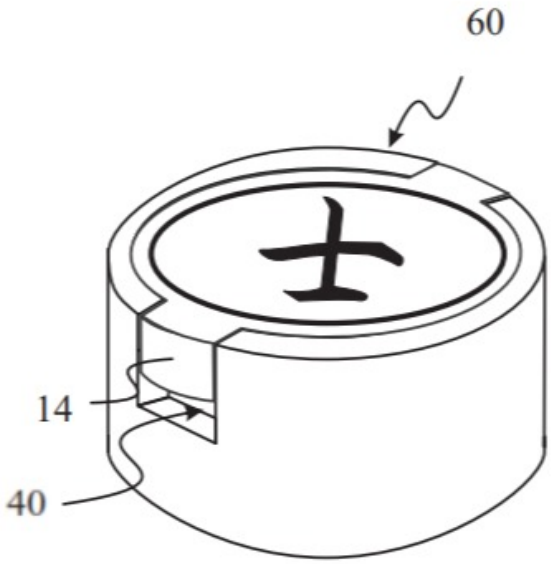
(57) Sáng chế đề xuất bộ bàn cờ đa năng bao gồm: vỏ ngoài (10) gồm hai phần giống hệt nhau, mỗi phần bao gồm mặt ngoài thứ nhất (11), mặt trong thứ nhất (12), thành bên bao gồm hai cạnh ngắn thứ nhất (13) và một cạnh dài thứ nhất (14), hai phần của vỏ ngoài (10) được lắp bản lề với nhau tại đầu của hai cạnh ngắn thứ nhất (13); vỏ trong (20) nằm khít bên trong vỏ ngoài và gồm hai phần giống hệt nhau, mỗi phần bao gồm mặt ngoài thứ hai (21), mặt trong thứ hai (22), thành bên bao gồm hai cạnh ngắn thứ hai (23) và một cạnh dài thứ hai (24), bốn hình bàn cờ khác nhau được bố trí lần lượt ở mặt trên, mặt dưới của vỏ ngoài (10) và mặt trên, mặt dưới của vỏ trong (20).



Hình 4

(11) **111334 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09250**
(22) 10/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/12/2024
(51) ***A63F 3/02***
(71) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KIẾN TẠO** (VN)
157 Trần Nhân Tôn, phường 02, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đào Triệu Nguyên (VN); Đào Hiểu Đông (VN); Đào Hiểu Phong (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **QUÂN CỜ TÍCH HỢP VÀ CƠ CẤU HỖ TRỢ CHO QUÂN CỜ TÍCH HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất quân cờ tích hợp có thể được dùng để chơi những loại cờ mà người chơi mong muốn một cách nhanh chóng và dễ dàng, bao gồm: thân (10) bao gồm phần hình trụ dẹt (12) với hai phần mở rộng ngang (14), phần chốt thẳng đứng (16) và phần thể hiện loại quân cờ (18) lần lượt được bố trí ở hai mặt; đế (20) có thể lắp khít với thân (10), đế (20) có dạng ống hở một đầu với thành ống (22) bao gồm hai phần khuyết (24) có thể tiếp nhận hai phần mở rộng ngang (14) của thân (10), và gờ chặn (26) ở mặt trong của ống; chóp (30) có dạng hình chóp, bao gồm đế chóp (32), thân chóp (34), đỉnh chóp có hình dạng quân cờ vua (36), và phần rỗng bên trong (38) có thể lắp khít với phần chốt thẳng đứng (16) của thân (10).



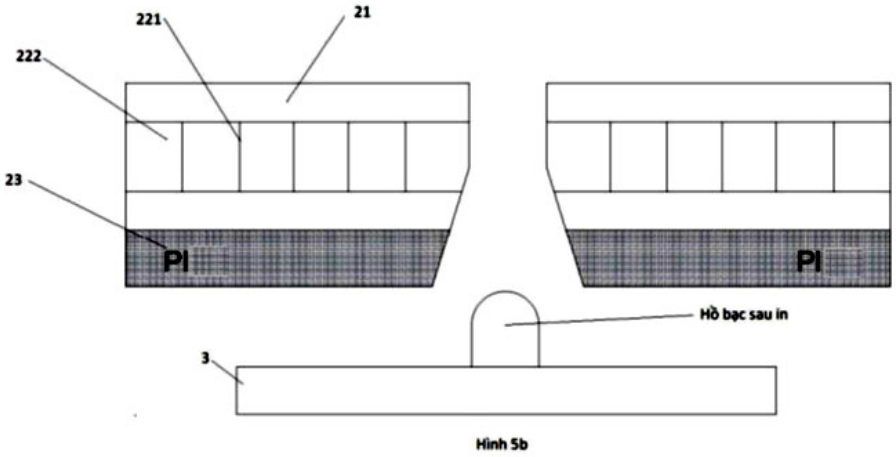
Hình 6

(11) **111335 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09282**
(22) 12/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/12/2024
(51) ***G05D 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI** (VN)
Số 3 đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Thanh Bình (VN); Lương Xuân Chiểu (VN); Ngô Văn Minh (VN); Nguyễn Duy Tiến (VN)
(54) **XE TỰ HÀNH**

(57) Sáng chế này cung cấp một giải pháp hỗ trợ việc kiểm tra đường bộ một cách tự động. Cụ thể, sáng chế đề xuất xe tự hành (AGV) có khả năng xử lý thông tin kiểm tra bề mặt đường trên máy tính, bao gồm: A. Cấu trúc phần cứng của xe tự hành kiểm tra bề mặt đường; và B. Phần mềm của xe tự hành tự hành kiểm tra bề mặt đường được tích hợp trên máy tính nhúng tương tác với độ điều khiển AGV. Xe tự hành (AGV) có khả năng tự hành trên cơ sở tính toán biên trên máy tính nhúng tích hợp. Xe tự hành (AGV) được đặt quỹ đạo di chuyển từ máy tính trên nền tảng Mission-planer hỗ trợ, trong đó ứng dụng trí tuệ nhân tạo Edge-AI để phát hiện đối tượng sử dụng hệ thống tích hợp camera-LiDAR. Trong quá trình di chuyển, khi phát hiện đối tượng hay vật cản, AGV có thể tự động xử lý dừng để đợi hoặc tránh đối tượng và tự động trở về quỹ đạo đặt, đánh dấu các điểm vòng tránh vật cản (nếu có). Camera thứ 2 được gắn song song với bề mặt đường để ghi lại video và chụp ảnh các đoạn đường kiểm tra. Các hình ảnh được truyền về máy tính làm tín hiệu đầu vào cho mô-đun AI trên máy tính hỗ trợ người vận hành và quản lý tương tác với thiết bị AGV. Video và hình ảnh từ camera này đồng thời cũng được sử dụng làm dữ liệu đầu vào cho phần mềm xử lý thông tin kiểm tra bề mặt đường trên máy tính.

(11) **111336 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09286**
(22) 12/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/12/2024
(51) ***B41F 15/36**; H01L 31/0224; B41C 1/14*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) LI BO (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **KHUÔN IN LƯỚI DÙNG ĐỂ IN HỒ BẠC LÊN TẤM PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất khuôn in lưới dùng để in hồ bạc lên tấm pin mặt trời, bao gồm khung bao (1); tấm lưới in (2) được kẹp và kéo căng bởi khung bao (1), tấm lưới in này bao gồm phần lưới thép (22) được tạo thành từ các sợi dọc (221) và sợi ngang (222) có dạng hình hộp chữ nhật, trong đó các thanh thép được tạo lõm tại điểm tiếp xúc để chúng có thể gài ăn khớp với nhau; lớp vật liệu thứ nhất (21) không cho hồ bạc thấm qua được phủ lên một phần lưới thép phía trên; lớp vật liệu thứ hai (23) không cho hồ bạc thấm qua được phủ lên một phần lưới thép (22) ở phía dưới; phần mẫu khuôn là phần không được phủ bởi lớp vật liệu thứ nhất (21) và lớp vật liệu thứ hai (23) trên lưới thép để hồ bạc có thể đi qua và xuống bề mặt của tấm pin (3), trong đó phần mẫu khuôn là họa tiết bao gồm nhiều rãnh song song (24), trên mỗi rãnh song song bố trí các họa tiết in các điểm điện cực đệm; trong đó mặt cắt ngang của rãnh song song có dạng bình tam giác; các họa tiết in điểm điện cực đệm bao gồm một số phần không cho hồ bạc thấm qua.



Hình 5b

(11) **111337 A**
(21) **1-2024-09311**
(22) 30/05/2023
(30) 2250648-9 31/05/2022 SE
(43) 26/05/2025
(85) 13/12/2024
(86) PCT/SE2023/050529 30/05/2023
(87) WO 2023/234834 A1 07/12/2023
(51) ***B44C 5/04***; *B32B 21/08; B32B 38/06; B44C 1/24; B32B 21/02; B32B 37/00*
(71) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Per NYGREN (SE); Per JOSEFSSON (SE); Filip SKÖLD (SE); Christoffer NILSSON (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CÓ CẤU TRÚC DẬP NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm có cấu trúc dập nổi, bao gồm tạo chất nền (10; 10') bằng quy trình liên tục, trong đó chất nền (10; 10') bao gồm vật liệu trên cơ sở polyme, cung cấp màng trên cơ sở polyme được in (1), áp màng trên cơ sở polyme được in (1) trên chất nền (10; 10'), màng trên cơ sở polyme được in (1) được áp liên tục trên chất nền (10; 10'), ép màng trên cơ sở polyme được in (1) vào chất nền (10; 10'), từ đó tạo ra chất nền nhiều lớp (20), và dập nổi chất nền nhiều lớp (20) bằng thiết bị dập nổi (31; 33) có chu vi (C2), sao cho chất nền nhiều lớp (20) thu được cấu trúc dập nổi, chia chất nền nhiều lớp thành các tấm, mỗi tấm có chiều dài (L2) và chiều rộng (W2), và trong đó chu vi (C2) của thiết bị dập nổi (31; 33) chia cho chiều dài (L2) của tấm là số không nguyên.

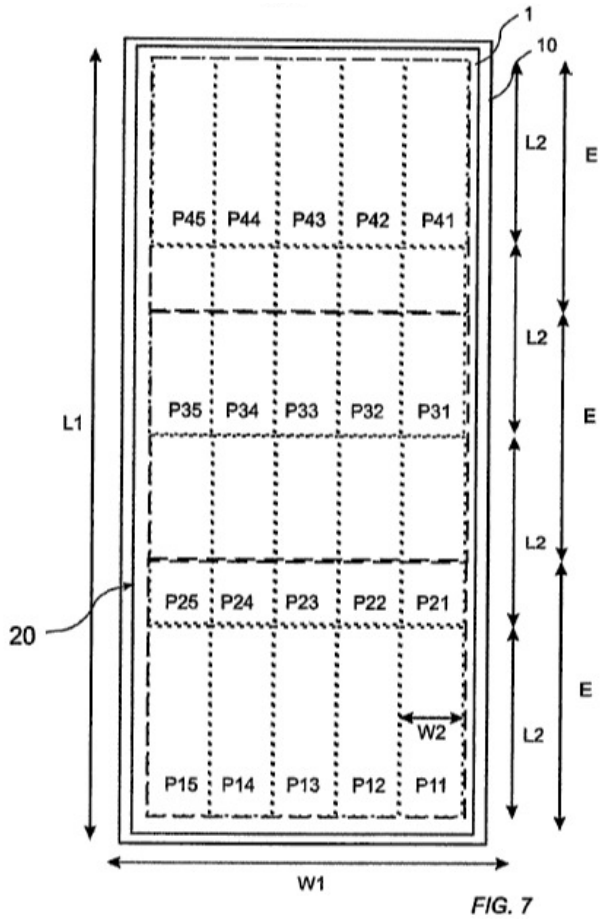


FIG. 7

(11) **111338 A**
(21) **1-2024-09312**
(22) 30/05/2023
(30) 2250649-7 31/05/2022 SE
(43) 26/05/2025
(85) 13/12/2024
(86) PCT/SE2023/050528 30/05/2023
(87) WO 2023/234833 A1 07/12/2023
(51) ***B44C 5/04***; *B32B 27/06; B32B 38/06; B44C 1/24; B32B 27/00; B32B 37/00*
(71) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Christoffer NILSSON (SE); Filip SKÖLD (SE); Per NYGREN (SE); Per JOSEFSSON (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT NỀN NHIỀU LỚP CÓ CẤU TRÚC DẬP NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất nền nhiều lớp (20) có cấu trúc dập nổi, bao gồm: cung cấp màng trên cơ sở polyme (1) được in bằng ít nhất ống đồng thứ nhất (2) tạo ra hoa văn thứ nhất (11) và ống đồng thứ hai (4) tạo ra hoa văn thứ hai (12), trong đó chu vi (C2) của ống đồng thứ hai (4) vượt quá chu vi (Cl) của ống đồng thứ nhất (2), áp màng trên cơ sở polyme (1) trên chất nền (10; 10')) chứa vật liệu trên cơ sở polyme, ép màng trên cơ sở polyme (1) vào chất nền (10; 10'), từ đó tạo ra chất nền nhiều lớp (20), và dập nổi chất nền nhiều lớp (20) bằng thiết bị dập nổi (30) sao cho chất nền nhiều lớp (20) thu được cấu trúc dập nổi, trong đó chu vi (C3; C4) của thiết bị dập nổi (30) tương đương với chu vi (Cl) của ống đồng thứ nhất (2) hoặc chu vi (C2) của ống đồng thứ hai (4).

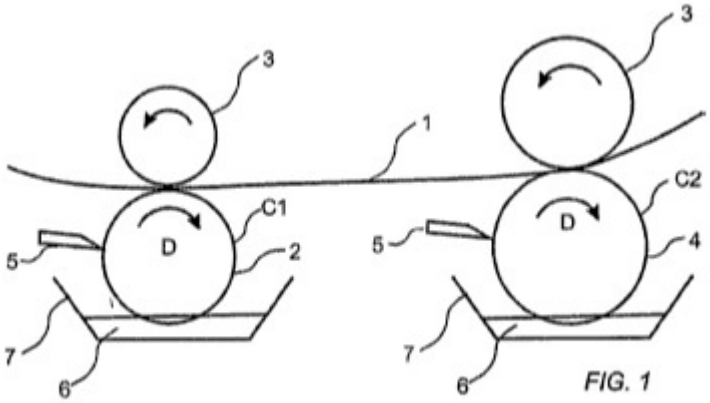
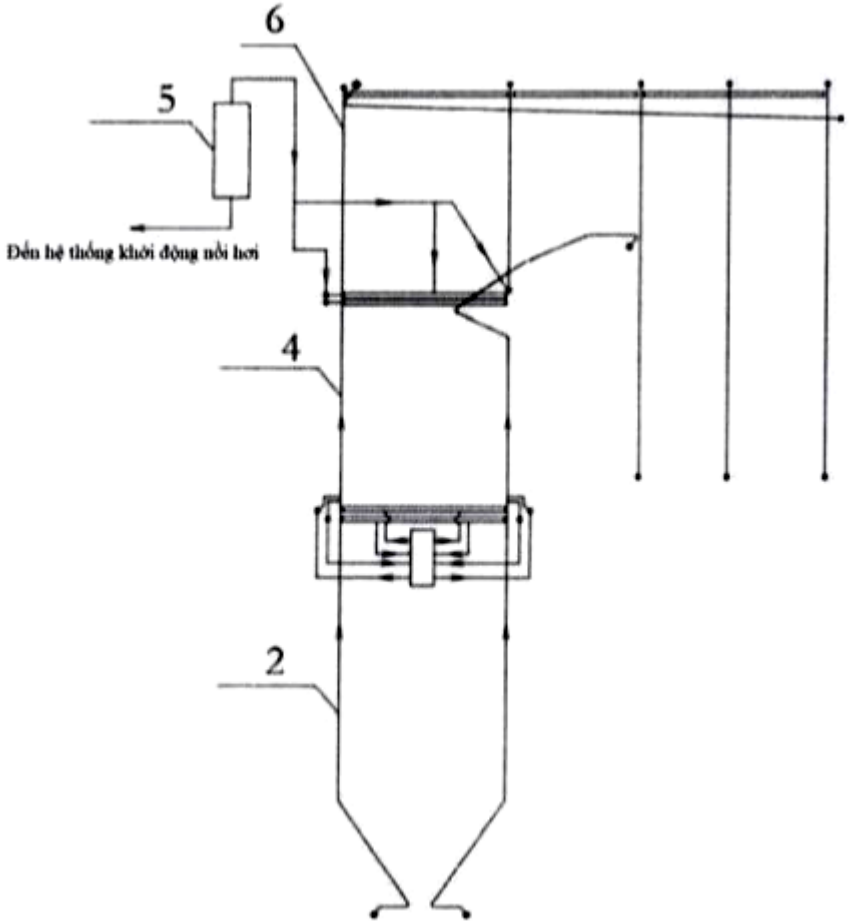


FIG. 1

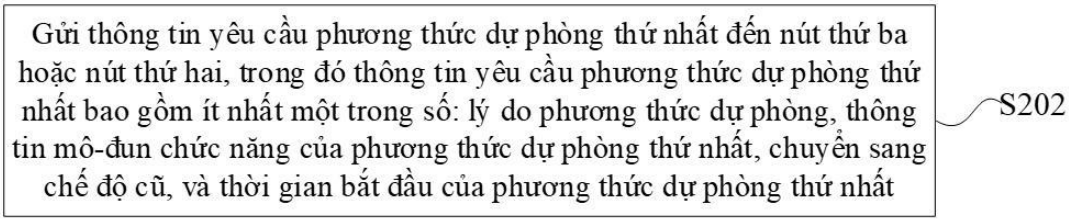
(11) **111339 A**
(21) **1-2024-09375**
(22) 09/03/2023
(30) 202210528118.6 16/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 16/12/2024
(86) PCT/CN2023/080468 09/03/2023
(87) WO2023/221609 23/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/12/2024
(51) ***F22B 3/08**; F23M 5/08*
(71) **DONGFANGBOILER GROUP CO., LTD.** (CN)
No.150, Huangjueping Road, Wuxing Street, Ziliujing District Zigong, Sichuan 643001, China
(72) LIU, Yugang (CN); GONG, Chao (CN); MO, Chunhong (CN); RAN, Shenming (CN); YIN, Chaoqiang (CN); LI, Maoliang (CN); WANG, Ting (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)
(54) **LÒ NỒI HƠI CÓ VÁCH LÀM MÁT BẰNG HƠI NƯỚC VÀ MỘT HỆ THỐNG KÈM THEO**

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật của nồi hơi, và bộc lộ một lò nồi hơi có vách làm mát bằng hơi nước và một hệ thống đi kèm, và lò nồi hơi bao gồm một vách nước phía dưới, một vách nước phía trên và vách làm mát bằng hơi nước được kết nối theo trình tự từ dưới đáy lên trên. Sáng chế nhằm giải quyết các vấn đề của kỹ thuật trước đây, chẳng hạn như độ lệch lớn của vách nước và ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của nồi hơi.



(11) **111340 A**
(21) **1-2024-09409**
(22) 09/05/2023
(30) 202210609717.0 31/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 17/12/2024
(86) PCT/CN2023/093056 09/05/2023
(87) WO 2023/231722 07/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/12/2024
(51) ***H04W 8/24***
(71) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan District Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) LU, Zhaohua (CN); LIU, Kun (CN); ZHENG, Guozeng (CN); XIAO, Huahua (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông tin, phương tiện lưu trữ và thiết bị điện tử. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi thông tin yêu cầu phương thức dự phòng thứ nhất đến nút thứ ba hoặc nút thứ hai, trong đó thông tin yêu cầu phương thức dự phòng thứ nhất bao gồm ít nhất một trong các thông tin sau: nguyên nhân phương thức dự phòng; thông tin mô-đun chức năng của phương thức dự phòng thứ nhất; phương thức dự phòng trở lại chế độ cũ; và thời gian bắt đầu của phương thức dự phòng thứ nhất.



(11) **111341 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09414**
(22) 21/02/2018
(30) 10-2017-0022648 21/02/2017 KR
10-2017-0035223 21/03/2017 KR
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2018
(51) ***H01Q 001/24***
(62) 1-2018-00704
(71) **CÔNG TY TNHH ACE ANTENNA (ACE ANTENNA CO., LTD.)** (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(72) Yong Sang LEE (KR); Ho Yong KIM (KR); Tack-Gyu KIM (KR); Jae Hoon TAE (KR); Bayanmunkh Enkhbayar (MN); Kyu Hoon LEE (KR)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **ANTEN TRẠM CƠ SỞ (BASE STATION ANTENNA)**

(57) Sáng chế đề cập đến anten trạm cơ sở. Anten trạm cơ sở bao gồm: tấm phản xạ được làm bằng vật liệu kim loại; nhiều bộ bức xạ tạo ra trên tấm phản xạ và tạo thành một hoặc nhiều mảng; và các thanh dẫn điện đặt trên cả hai mặt của bộ bức xạ, trong đó các thanh dẫn điện được tạo ra song song với các mảng được tạo ra bởi bộ bức xạ. Anten trạm cơ sở theo sáng chế có thể mang lại ưu điểm về tỷ lệ phân cực chéo được cải thiện.

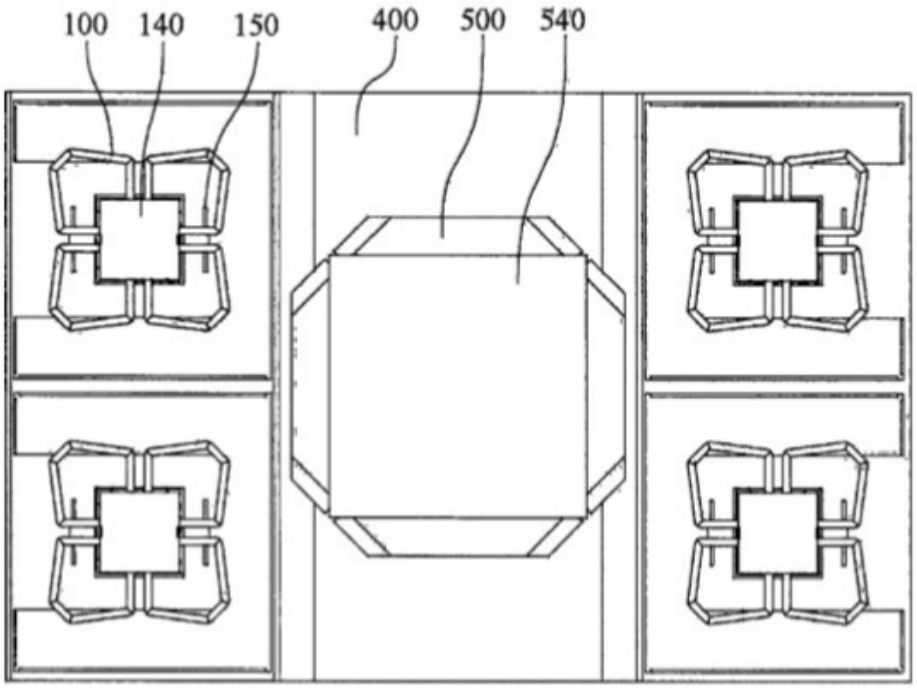
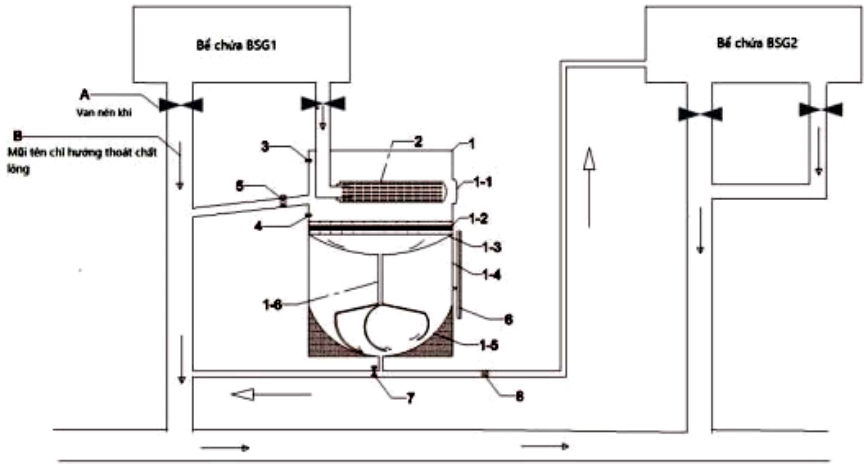


Fig.9

(11) **111342 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09459**
(22) 19/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/12/2024
(51) ***B01D 35/00****; C23G 3/00; B65F 7/00*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) QI JIN MING (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ THU HỒI AXIT TRONG CÔNG ĐOẠN LOẠI BỎ THỦY TINH BOROSILICAT (BSG) CỦA PIN TOPCON**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu hồi axit bao gồm bể thu hồi axit để thu hồi axit đã qua sử dụng; bộ lọc sơ cấp ở bên trong bể thu hồi axit dùng để lọc sơ bộ axit được thu hồi; bộ lọc thứ cấp nằm bên dưới bộ lọc sơ cấp dùng để tiếp tục lọc dịch axit đã được lọc sơ bộ qua bộ lọc sơ cấp; khay tiếp nhận có đáy dạng cầu lõm được bố trí bên dưới bộ lọc thứ cấp để tiếp nhận axit đã lọc qua bộ lọc thứ cấp, đáy của khay tiếp nhận được nối thông với ống dẫn thẳng đứng xuống bể chứa axit đã qua lọc; bể chứa axit đã qua lọc có đáy dạng cầu lõm được bố trí bên dưới khay tiếp nhận; ống dẫn thẳng từ đáy khay tiếp nhận xuống bể chứa axit đã qua lọc; đầu dưới được chia thành nhiều nhánh ống xả dạng uốn cong có hướng xoáy nhất quán dẫn vào đáy đáy hình cầu lõm của bể chứa axit đã qua lọc để tạo ra dòng chảy xoáy của dung dịch axit, đáy bể chứa axit đã qua lọc được nối thông với đường ống dẫn axit đã qua xử lý ra ngoài thiết bị để đưa đi phân phối hoặc xả ra ngoài.



Hình 2

(11) **111343 A**
(21) **1-2024-09499**
(22) 05/05/2023
(30) 202210562900.X 23/05/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 20/12/2024
(86) PCT/CN2023/092271 05/05/2023
(87) WO2023/22671 30/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/12/2024
(51) ***H04W 72/04***
(71) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HU, Mengshi (CN); YU, Jian (CN); GAN, Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG, CHIP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, và cụ thể là đến phương pháp truyền thông, máy truyền thông, chip, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính hỗ trợ việc huấn luyện chùm. Giải pháp này có thể được áp dụng vào hệ thống mạng cục bộ không dây hỗ trợ các giao thức nhóm 802.11 như giao thức Wi-Fi thế hệ tiếp theo của IEEE 802.11ax như 802.11be, Wi-Fi 7, hoặc EHT, hoặc thế hệ tiếp theo của 802.11be như Wi-Fi 8, hoặc có thể được áp dụng vào hệ thống mạng khu vực cá nhân không dây dựa trên dải siêu rộng (UWB) hoặc hệ thống nhận biết. Phương pháp bao gồm các bước: tạo thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm thông tin hướng và thông tin số lượng, thông tin hướng chỉ báo M hướng, và thông tin số lượng chỉ báo số lượng N của các lần truyền được lặp lại theo mỗi hướng trong số M hướng; và gửi thông tin thứ nhất ừong dải tần số thứ hai. Theo phương pháp trên đây, trong quy trình ban đầu của việc thành lập truyền thông tần số cao, cả đầu truyền và đầu nhận có thể thực hiện việc huấn luyện chùm bằng cách sử dụng chùm có hướng. Điều này có thể mở rộng khoảng có thể tiếp cận truyền thông.

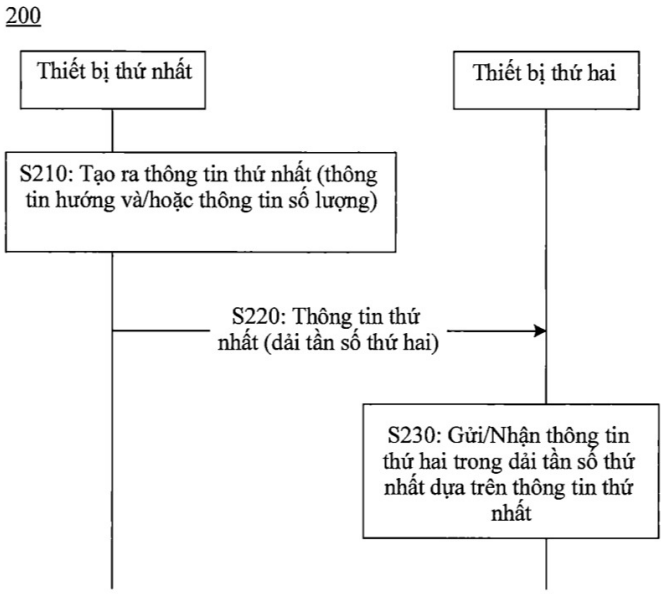


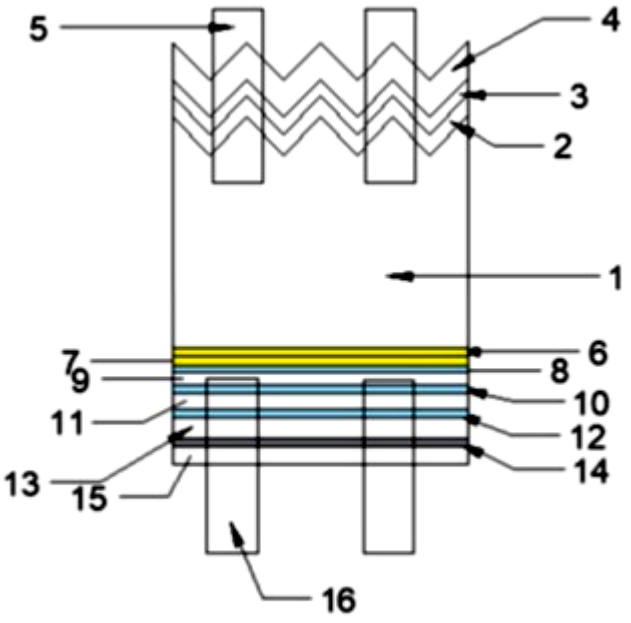
FIG. 4

(11) **111344 A**
(21) **1-2024-09518**
(22) 25/05/2023
(30) 22305773.8 25/05/2022 EP
(43) 26/05/2025
(85) 20/12/2024
(86) PCT/EP2023/064091 25/05/2023
(87) WO 2023/227731 30/11/2023
(51) ***A61K 38/17****; C07K 14/52; C07K 14/47; A61P 25/04; A61P 29/00*
(71) **TAFALGIE THERAPEUTICS** (FR)
163 avenue de Luminy, Parc Scientifique et Technologique de Luminy, Bât. CCIMP, 13009 MARSEILLE, France
(72) MOQRICH, Abdelaziz (FR); GAILLARD, Stéphane (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA PEPTIT VÀ KIT CHỨA PEPTIT NÀY SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ CHỨNG ĐAU**

(57) Sáng chế đề cập đến tập hợp gồm peptit, chế phẩm và bộ kit bao gồm hoặc cho phép biểu hiện peptit này, cũng như ứng dụng của chúng, cụ thể là để ngăn ngừa hoặc điều trị chứng đau ở đối tượng có nhu cầu.

(11) **111345 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09532**
(22) 20/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/12/2024
(51) ***H01L 31/00***
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC MẶT SAU GIẢM HẤP THỤ TIA HỒNG NGOẠI**

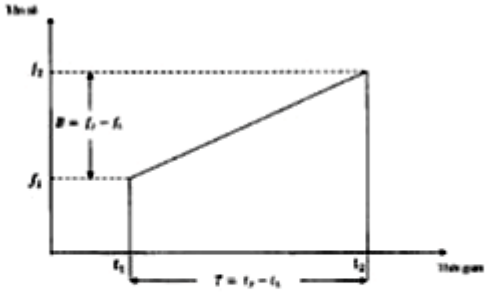
(57) Sáng chế đề cập đến pin năng lượng mặt trời có cấu trúc mặt sau giảm hấp thụ tia hồng ngoại bao gồm nền bán dẫn có mặt trên và mặt dưới đối diện nhau; lớp xuyên hầm thứ nhất được đặt ở mặt dưới của nền bán dẫn; lớp xuyên hầm thứ hai được đặt dưới lớp xuyên hầm thứ nhất; lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ nhất đặt dưới lớp xuyên hầm thứ hai; lớp pha tạp nhẹ chứa một lượng nhỏ ion photpho đặt dưới lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ nhất; lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ hai đặt dưới lớp pha tạp nhẹ; lớp pha tạp trung chứa một lượng vừa phải ion photpho đặt dưới lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ hai; lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ ba đặt dưới lớp pha tạp trung; lớp pha tạp nặng chứa lượng lớn ion photpho đặt dưới lớp hợp chất In_2O_3-SnO_2 thứ ba; và lớp màng SiO2 đặt dưới lớp pha tạp nặng.



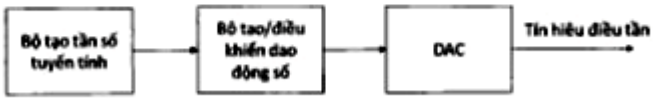
Hình 1

(11) **111346 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09613**
(22) 24/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***G01C 21/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Đình Tiến (VN); Đăng Trung Anh (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TĂNG ĐỘ CHÍNH XÁC CHO HỆ THỐNG RA ĐA DẪN ĐƯỜNG ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tăng độ chính xác cho hệ thống ra đa dẫn đường điều khiển, giúp cải thiện tỉ số tín hiệu trên tạp âm bằng cách sử dụng thuật toán nén xung tín hiệu điều tần tuyến tính băng rộng kết hợp với hàm cửa sổ để tối ưu biên độ cho búp chính và giảm đáng kể biên độ của búp phụ của tín hiệu sau nén. Sáng chế được thực hiện qua các phần: tạo tín hiệu điều tần tuyến tính và nén xung tín hiệu sử dụng hàm cửa sổ.



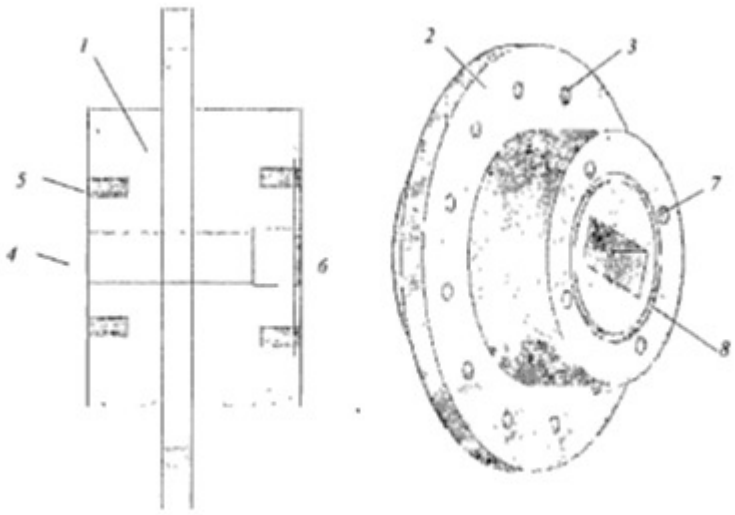
Hình 1



Hình 2

(11) **111347 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09614**
(22) 24/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***G02B 27/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Vi Út Năm (VN); Nguyễn Anh Quang (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ CHUYỂN ĐỔI GIỮA ỐNG DẪN SÓNG WR90 VÀ WR112 VỚI TIẾT DIỆN TRUNG GIAN KẾT HỢP ỐNG DẪN SÓNG DẠNG VÁCH NGĂN**

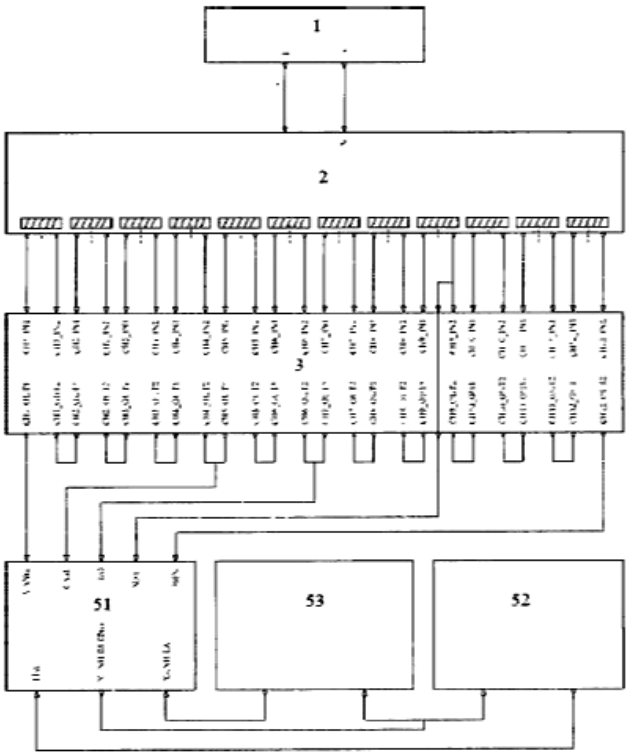
(57) Sáng chế đề xuất bộ chuyển đổi giữa ống dẫn sóng WR90 và WR112 với tiết diện trung gian kết hợp ống dẫn sóng dạng vách ngăn dựa trên cơ chế bù trừ năng lượng, có kích thước nhỏ gọn hơn, cấu tạo đơn giản và dễ gia công bằng máy CNC. Sáng chế thực hiện kết hợp chức năng của bộ chuyển đổi WR90-WR112 và vách nối ống dẫn sóng vào trong cùng một sản phẩm, giúp tiết kiệm chi phí sản xuất hệ thống. Hệ số phản xạ S_{11} của bộ chuyển đổi kết hợp vách nối này không lớn hơn -35dB trong dải tần từ 8,5 đến 10 GHz.



Hình 1

(11) **111348 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09615**
(22) 24/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/02/2025
(51) ***H01M 4/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Bá Hoàng (VN); Lê Đình Tiến (VN); Nguyễn Anh Du (VN); Đặng Trung Anh (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG NGUỒN CAO ÁP CHO ĐÈN SÓNG CHẠY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống nguồn cao áp cho đền sóng chạy với điện áp đầu ra cao và ổn định, dễ dàng điều khiển được điện áp đầu ra. Kích thước nhỏ gọn cũng là một lợi thế giúp hệ thống có thể dễ dàng tích hợp lên đa dạng sản phẩm, cấu tạo đơn giản nên thuận tiện trong quá trình chế tạo. Cũng chính vì cấu tạo đơn giản nên độ bền đạt được rất cao, tuổi thọ có thể lên đến vài chục nghìn giờ hoạt động. Quy trình sửa chữa bảo dưỡng đáp ứng hoàn toàn được tiêu chí: đơn giản và tiết kiệm thời gian cũng như là chi phí. Đồng thời sáng chế có tính ứng dụng cao đặc biệt cho các thiết bị, hệ thống điện hoạt động trong lĩnh vực quan trọng như quân sự, y tế.



Hình 2

(11) **111349 A**
(21) **1-2024-09654**
(22) 01/06/2018
(30) 62/514,348 02/06/2017 US
(43) 26/05/2025
(85) 01/06/2018
(86) PCT/US2018/035692 01/06/2018
(87) WO2018/223059 06/12/2018
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/12/2024
(51) ***A47C 12/00***; *E06C 7/50; E06C 5/36; E06C 7/08; E06C 1/20; E06C 1/387*
(62) 1-2022-06279
(71) **LITTLE GIANT LADDER SYSTEMS, LLC** (US)
Art Wing, 1198 N. Spring Creek Place, Springville, Utah 84663, United Sates of America
(72) RUSSELL, Brian B. (US); MOSS, N. Ryan (US); PUERTAS, Steve L. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THANG**

(57) Sáng chế để cập tới thang có thể bao gồm cặp chi tiết nằm cách thứ nhất, cặp chi tiết nằm cách thứ hai và cặp khớp nối thứ nhất ghép cặp chi tiết nằm cách thứ nhất với cặp chi tiết nằm cách thứ hai. Theo một vài phương án thực hiện, mỗi khớp nối có thể bao gồm bộ phận khớp nối thứ nhất có ít nhất tấm khớp nối thứ nhất, tấm khớp nối thứ nhất có rãnh cắt được tạo trong đó, rãnh cắt bao gồm thành tựa thứ nhất và thành tựa thứ hai, bộ phận khớp nối thứ hai bao gồm ít nhất tấm khớp nối thứ hai, và cơ cấu khóa có chốt xoay và chốt khóa. Cơ cấu khóa được tạo kết cấu để gài theo cách lựa chọn với rãnh cắt sao cho chốt xoay gài với thành tựa thứ nhất và chốt khóa gài với thành tựa thứ hai để khóa bộ phận khớp nối thứ nhất tương đối với bộ phận khớp nối thứ hai ở vị trí khớp nối thứ nhất.

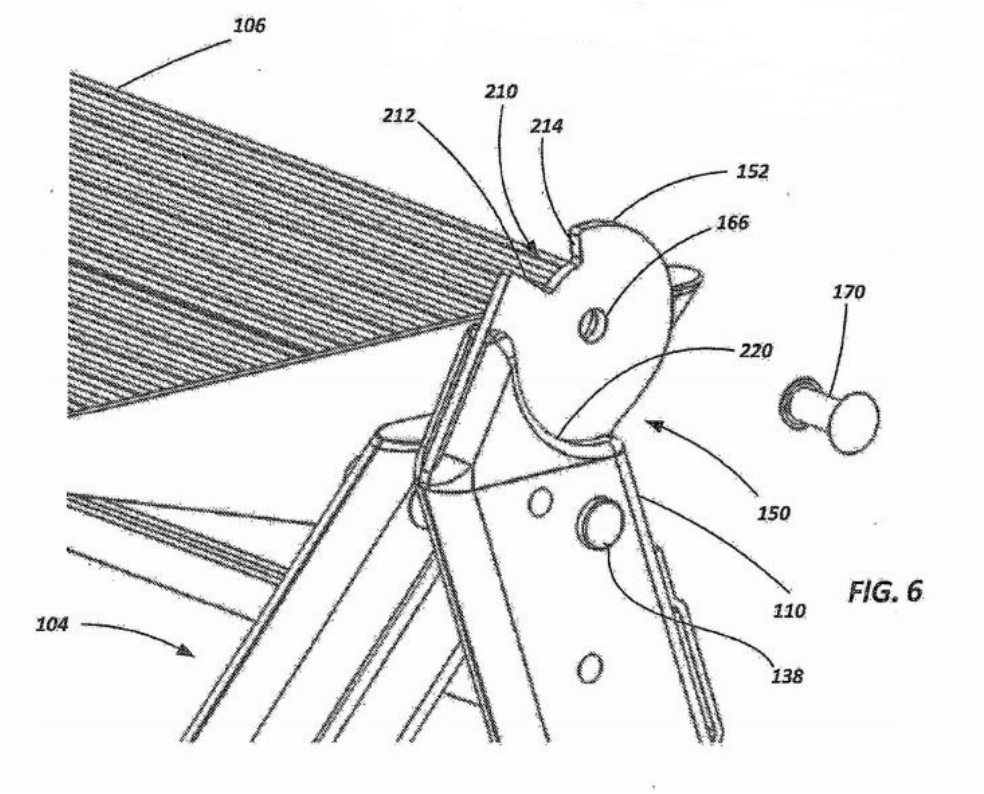
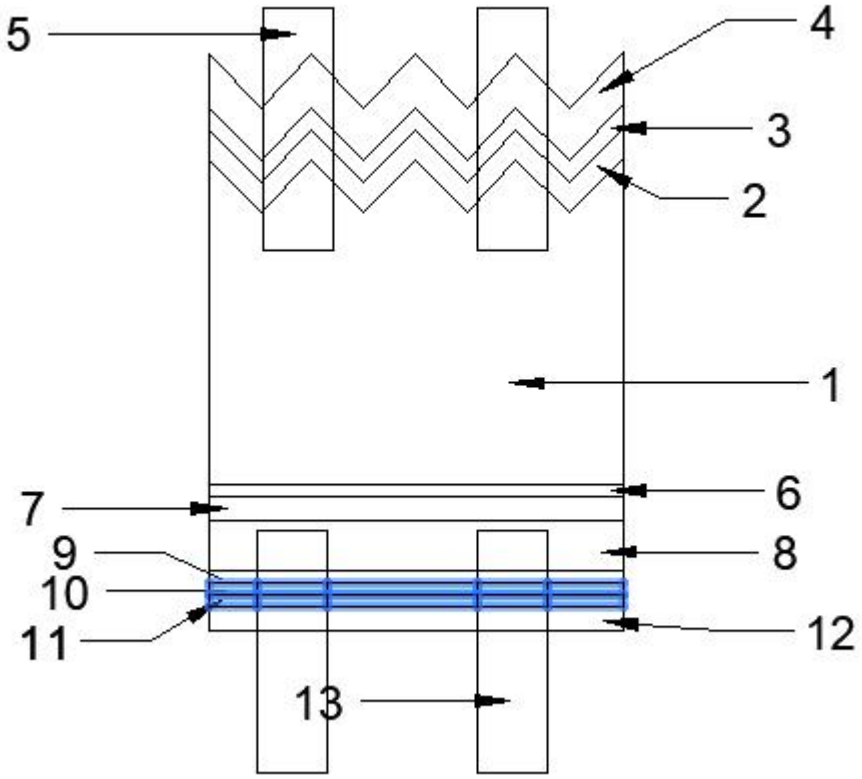


FIG. 6

(11) **111350 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09657**
(22) 25/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 31/00****; H01L 31/077*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHAO HUI HUI (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PIN MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC MẶT SAU GIẢI QUYẾT HIỆN TƯỢNG CHẬP MẠCH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất tấm pin mặt trời có cấu trúc mặt sau giải quyết hiện tượng chập mạch, phương pháp này bao gồm các bước đưa khuôn than chì vào ống thạch anh, tăng nhiệt độ, hút chân không, tạo lớp xuyên hầm, tạo lớp pha tạp nhẹ-poly, tạo lớp pha tạp nặng-poly, tạo lớp màng oxit silic, tạo lớp oxit nhôm chứa C thứ nhất, tạo lớp oxit nhôm chứ C thứ hai.



(11) **111351 A**
(21) **1-2024-09661**
(22) 21/04/2010
(30) 61/171,194 21/04/2009 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/01/2016
(86) PCT/US2010/031869 21/04/2010
(87) WO 2010/123974 28/10/2010
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/01/2016
(51) ***H01L 31/00***
(62) 1-2016-00142
(71) **TETRASUN, INC.** (US)
Suite 250A, 20640 Third Street, Saratoga, California 95070, United States of America
(72) SCHULTZ-WITTMANN, Oliver (DE); DE CEUSTER, Denis (BE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến pin mặt trời có nhiều thành phần, nói chung bao gồm nền trung tâm, (các) lớp dẫn, (các) lớp khử phản xạ, các lớp làm chậm phản ứng và/hoặc (các) điện cực. Các lớp đa chức năng tạo ra các chức năng kết hợp của chức năng làm chậm phản ứng, độ trong suốt, độ dẫn điện đủ cho dòng phân tử mang đứng, lớp chuyển tiếp, và/hoặc mức độ thay đổi khả năng khử phản xạ. Phương pháp sản xuất pin mặt trời bao gồm bước lắng phủ CVD một mặt và xử lý nhiệt để tạo lớp và/hoặc chuyển đổi cũng được đề cập.

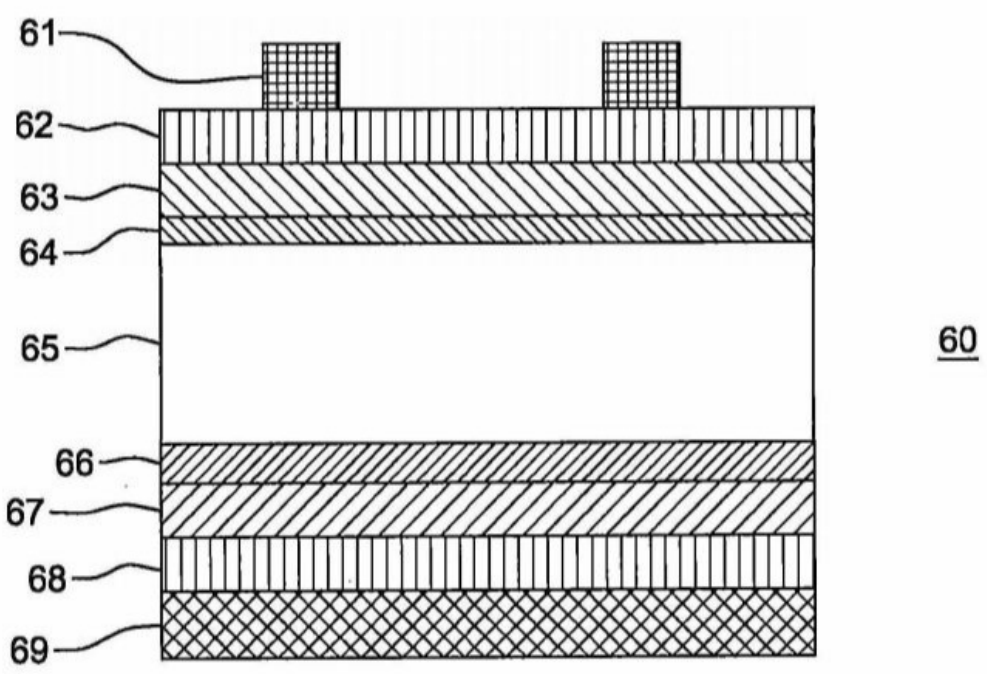


FIG. 6

(11) **111352 A**
(21) **1-2024-09663**
(22) 25/01/2024
(30) 202310163636.7 24/02/2023 CN
(43) 26/05/2025
(85) 25/12/2024
(86) PCT/CN2024/073985 25/01/2024
(87) WO 2024/164849 15/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/12/2024
(51) ***A63D 15/06***
(75) **QIAO, BING** (CN)
No.1 Yansai Lake Road, Shanhaiguan District, Qinhuangdao, Hebei 066201 China
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THANH RAY TÍCH HỢP CHO BÀN BIDA**

(57) Sáng chế đề cập đến thanh ray tích hợp cho bàn bida, thanh ray bao gồm khối A, khối B và khối C được tạo liền khối. Thanh ray tích hợp được bố trí dọc theo cạnh của sân chơi. Khối B được bố trí ở mặt trong của khối C. Bề mặt phía dưới của khối B nằm cao hơn so với bề mặt phía dưới của khối C theo hướng thẳng đứng, sao cho bề mặt phía dưới của khối B được nối với mặt trong của khối C để tạo thành bề mặt lắp ráp khớp với cạnh của sân chơi. Bề mặt phía trên của khối C và bề mặt phía trên của khối B đều nằm ngang và có cùng độ cao. Khối A được bố trí trên mặt phía trên của khối B, và đầu bên ngoài của khối A kéo dài ra phía ngoài theo chiều ngang. Tay vịn được bố trí trên mặt phía trên của khối C. Thanh ray tích hợp theo sáng chế có các ưu điểm là có sự phân bố ứng suất đều, tổn thất động năng bật lại thấp và độ chính xác bật lại cao, và do đó có thể cải thiện độ chính xác trong việc dự đoán quỹ đạo của bóng bida sau khi đánh bóng vào thanh ray.

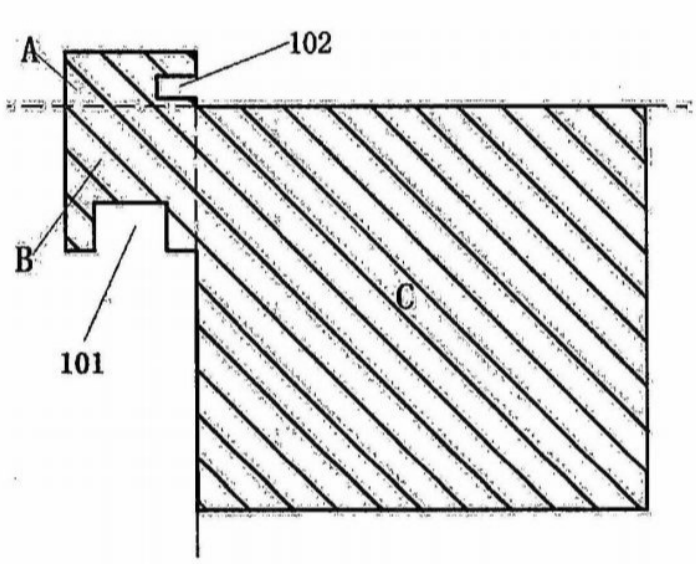
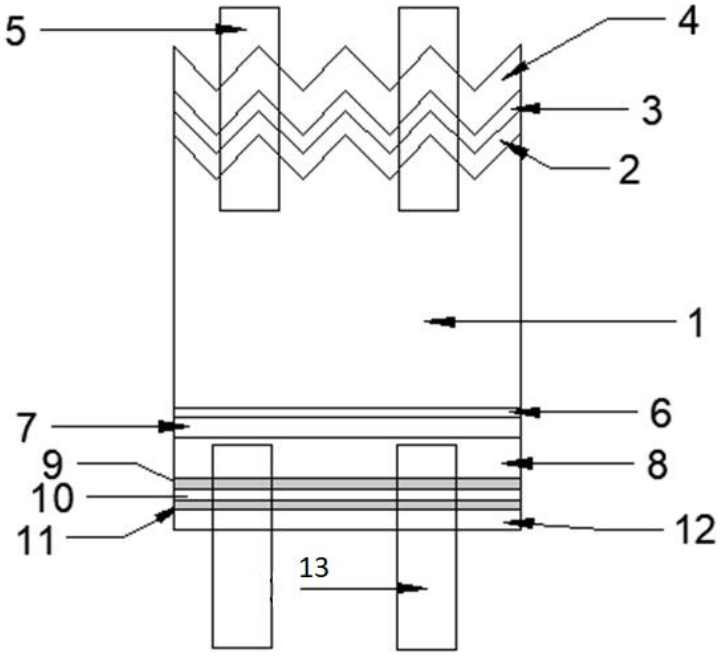


Fig. 2

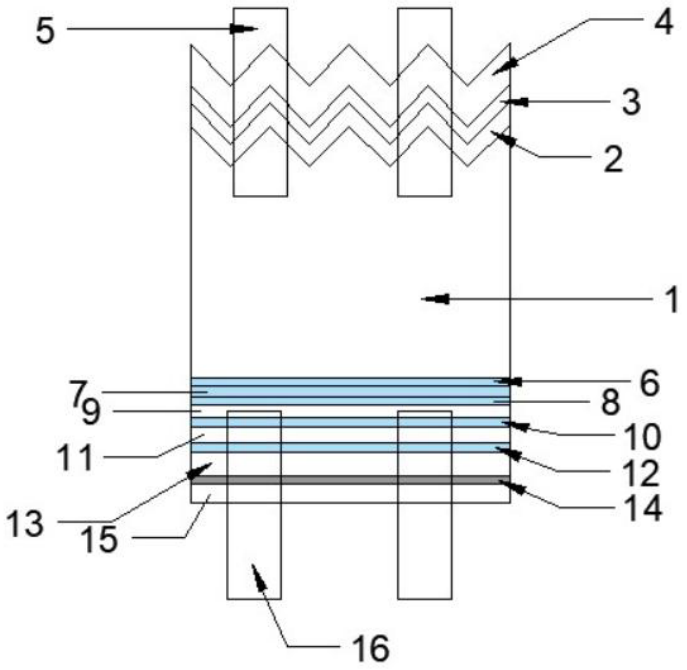
(11) **111353 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09725**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 31/0216****; H01L 31/20*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) YU HAI YANG (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PIN MẶT TRỜI CÓ LỚP MÀNG CHỐNG ĂN MÒN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất tấm pin mặt trời có lớp màng chống ăn mòn, phương pháp này bao gồm các bước các bước đưa khuôn than chì vào ống thạch anh, tăng nhiệt độ, hút chân không, tạo lớp xuyên hầm, tạo lớp pha tạp nhẹ-poly, tạo lớp pha tạp nặng-poly, tạo lớp màng mỏng hợp chất chứa lưu huỳnh, tạo bước tạo lớp màng oxit silic, tạo lớp màng mỏng hợp chất chứa lưu huỳnh.



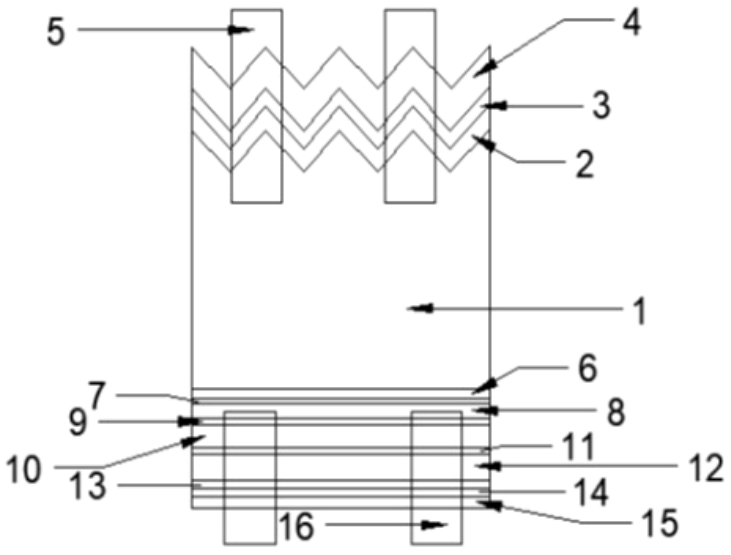
(11) **111354 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09726**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 31/00****; H01L 31/18*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) CAI DONG BING (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PIN MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC MẶT SAU CẢI THIỆN ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ HIỆU ỨNG PHA TẠP CỦA LỚP XUYÊN HẦM**

(57) Sáng chế đề xuất pin năng lượng mặt trời có cấu trúc mặt sau cải thiện độ ổn định và hiệu ứng pha tạp của lớp xuyên hầm, bao gồm nền bán dẫn có mặt trên và mặt dưới đối diện nhau; lớp xuyên hầm thứ nhất đặt ở mặt dưới của nền bán dẫn; lớp xuyên hầm thứ hai đặt ở dưới lớp xuyên hầm thứ nhất; lớp xuyên hầm thứ ba được đặt dưới lớp xuyên hầm thứ hai; lớp pha tạp nhẹ được đặt dưới lớp xuyên hầm thứ ba; lớp xuyên hầm thứ tư được đặt dưới lớp pha tạp nhẹ; lớp pha tạp trung được đặt dưới lớp xuyên hầm thứ tư; lớp xuyên hầm thứ năm được đặt dưới lớp pha tạp trung; lớp pha tạp nặng được đặt dưới lớp xuyên hầm thứ năm; và lớp màng silic dioxit được đặt dưới lớp pha tạp nặng; trong đó lớp xuyên hầm thứ nhất đến lớp xuyên hầm thứ năm đều chứa hợp chất SiO_2-SiF_4; tỷ lệ nguyên tử flo trong lớp xuyên hầm từ lớp thứ nhất đến lớp thứ ba theo thứ tự tăng dần.



(11) **111355 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09735**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 31/00****; H01L 31/077*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC TỰ ĐỘNG HÓA Ở MẶT SAU**

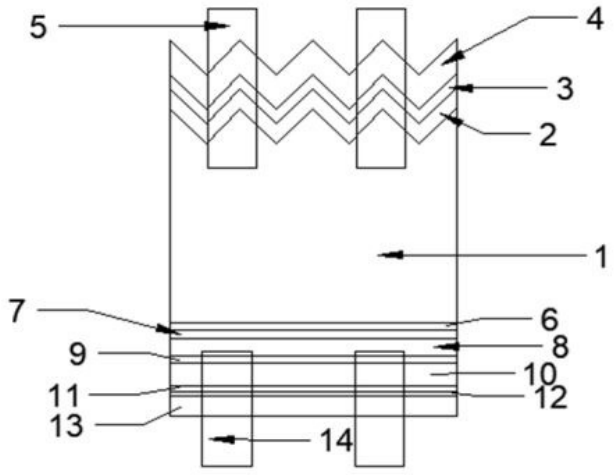
(57) Sáng chế đề cập đến pin năng lượng mặt trời có cấu trúc thụ động hóa ở mặt sau bao gồm lớp i-poly được đặt dưới lớp xuyên hầm; lớp pha tạp nhẹ được đặt dưới lớp ipoly; lớp bản chất thứ nhất chứa cacbon được đặt dưới lớp pha tạp nhẹ; lớp pha tạp trung được đặt dưới lớp bản chất thứ nhất chứa cacbon; lớp bản chất thứ hai chứa cacbon được đặt dưới lớp pha tạp trung; lớp pha tạp nặng được đặt dưới lớp bản chất thứ hai chứa cacbon; lớp màng silic dioxit; và lớp màng Indi-thiếc-oxit (ITO); trong đó lớp bản chất thứ nhất và lớp bản chất thứ hai đều chứa từ 5at% đến 10at% nguyên tử C.



Hình 1

(11) **111356 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09760**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/01/2025
(51) ***H01L 21/20***; *H01L 21/205*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PIN MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC SILIC ĐA TINH THỂ PHA TẠP Ở MẶT SAU**

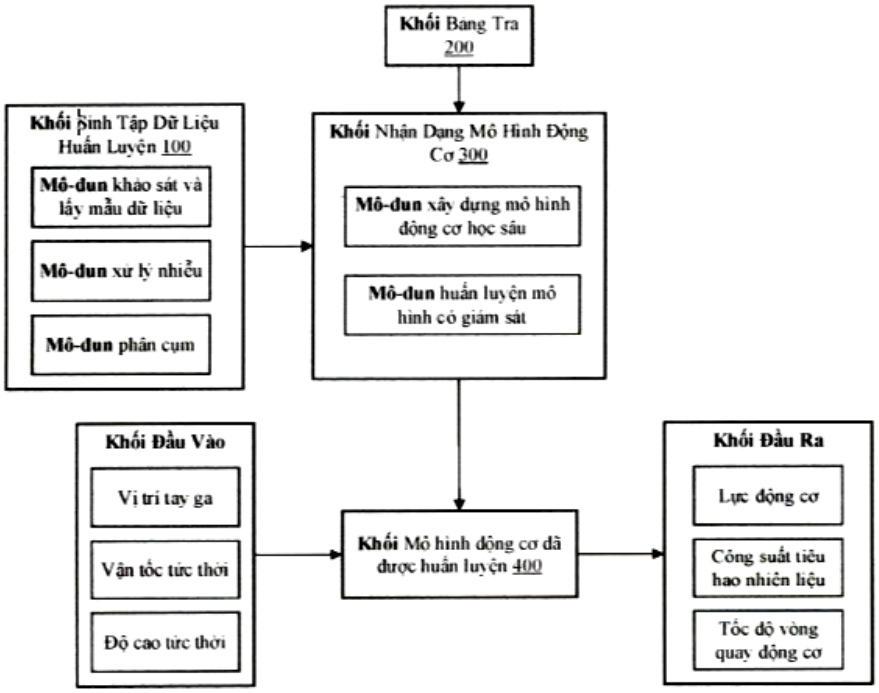
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất tấm pin mặt trời có cấu trúc silic đa tinh thể pha tạp ở mặt sau, phương pháp này bao gồm các bước các bước đưa khuôn than chì vào ống thạch anh, tăng nhiệt độ, hút chân không, tạo lớp xuyên hầm thứ nhất, tạo lớp xuyên hầm thứ hai, tạo lớp pha tạp nhẹ-poly, tạo lớp xuyên hầm chồng, tạo lớp pha tạp nặng-poly, tạo lớp trung gian nitơ indi, tạo lớp màng bảo vệ và ủ nhiệt để thực hiện quá trình chuyển đổi từ trạng thái phi tinh thể sang trạng thái đa tinh thể.



Hình 1

(11) **111357 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09780**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***G06F 30/00****; G06N 3/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà. quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) NGUYỄN TIẾN ĐẠT (VN); TRẦN VĂN ĐỨC (VN); NGUYỄN HẢI DƯƠNG (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG MÔ HÌNH HÓA ĐỘNG CƠ MÁY BAY SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ LAI HỌC SÂU VÀ THUẬT TOÁN PHÂN LOẠI XÁC ĐỊNH**

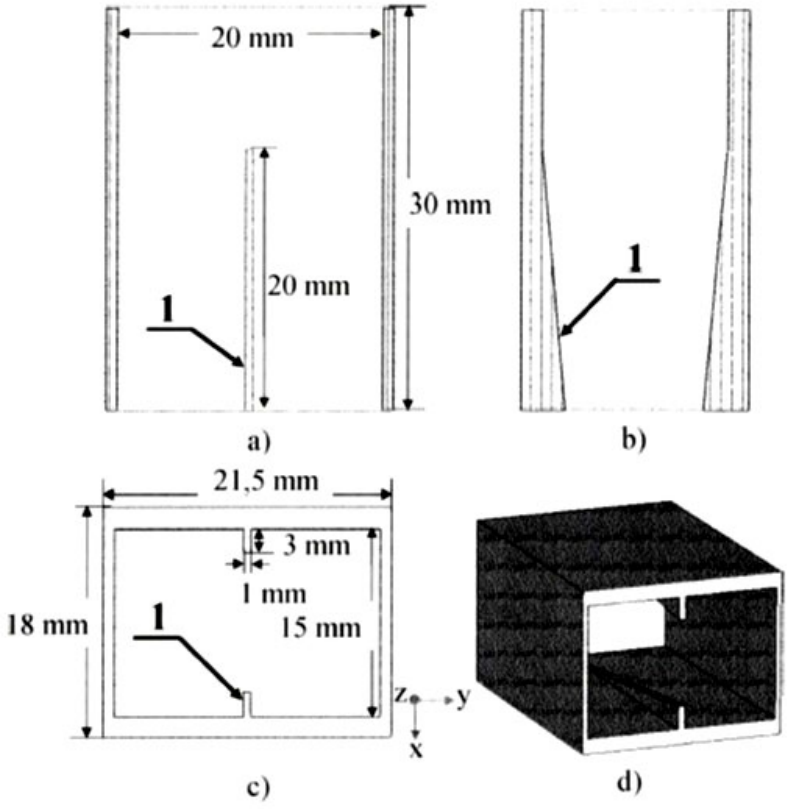
(57) Sáng chế đề cập hệ thống mô hình hóa động cơ máy bay sử dụng công nghệ lai học sâu và thuật toán phân loại xác định. Hệ thống đề xuất cho phép tạo ra các giá trị tức thời gồm lực đẩy động cơ, suất tiêu hao nhiên liệu và tốc độ vòng quay động cơ, tương ứng với các giá trị tức thời đầu vào là vị trí tay ga, vận tốc thức thời và độ cao tức thời. Việc xử lý và tạo đầu ra này cơ bản gồm hai phần chính: thứ nhất là sử dụng thuật toán phân loại xác định kết hợp với các thuật toán xử lý nhiễu và khảo sát/lấy mẫu dữ liệu thô để xây dựng tập dữ liệu huấn luyện cho mô hình học sâu, thứ hai là xây dựng mô hình học sâu bằng việc huấn luyện mô hình có giám sát sử dụng tập dữ liệu huấn luyện được xử lý để xây dựng mô hình động cơ máy bay cho hệ thống mô phỏng huấn luyện.



Hình 2

(11) **111358 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09781**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H01Q 1/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà. quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) NGÔ THỊ HƯỜNG (VN); BÙI HỮU HOÀNG (VN); NGUYỄN VĂN PHÚ (VN); HOÀNG MINH ĐỨC (VN); NGUYỄN VĂN LỢI (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CỤM CHẤN TỬ ĂNG TEN LOA TÍCH HỢP TÍN HIỆU HIỆU CHUẨN**

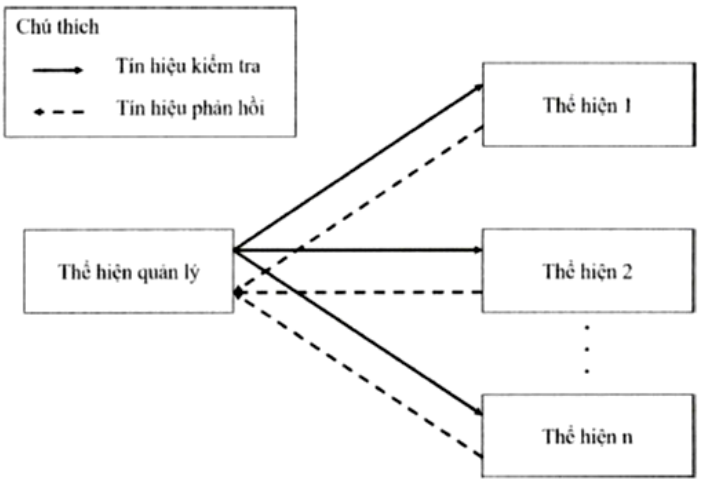
(57) Sáng chế đề cập đến cụm chấn tử ăng ten loa tích hợp tín hiệu hiệu chuẩn, có thể áp dụng ở nhiều dải tần số khác nhau như băng S, C, X, Ka, Ku... và có thể tích hợp thành mảng ăng ten loa hai chiều bằng việc phát triển số lượng cụm chấn tử trong mặt phẳng E và mặt phẳng H. Nguyên lý của cụm chấn tử là sự kết hợp của chấn tử ăng ten loa và bộ chia công suất ống sóng có cấu trúc hạ bậc để tích hợp ống sóng hiệu chuẩn. Để mở rộng băng thông của ăng ten, chấn tử ăng ten loa có cấu trúc viền kim loại đối xứng. Ngoài ra, cấu trúc bậc thang kết hợp với bo góc tại các góc vuông giúp cải thiện hệ số sóng đứng của cụm chấn tử.



Hình 1

(11) **111359 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09782**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04W 76/00****; H04W 4/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
(72) Đỗ Tuấn Anh (VN); Lê Chí Phát (VN); Mai Ngọc Trinh (VN); Lê Ngọc Lâm (VN); Tô Quốc Hùng (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI PHÓNG CẢNH BÁO CỦA ỨNG DỤNG TỒN TRONG HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ CẢNH BÁO**

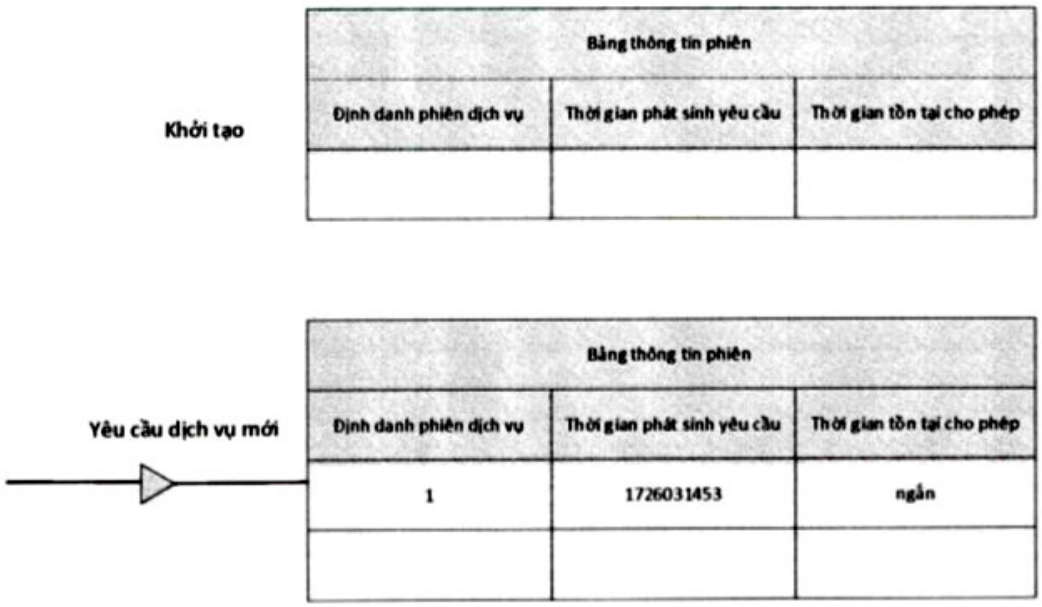
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải phóng cảnh báo của ứng dụng tồn trong hệ thống giám sát và cảnh báo bao gồm việc thiết lập và triển khai tín hiệu kiểm tra để theo dõi tình trạng hoạt động của các thể hiện khác. Trong quá trình này, nếu phát hiện thể hiện nào bị sập, quá tải hoặc được thay thế bởi một thể hiện mới, thể hiện quản lý sẽ can thiệp bằng cách gửi yêu cầu đến hệ thống giám sát để xóa bỏ các cảnh báo không còn phù hợp. Quy trình này đảm bảo không còn tồn tại các cảnh báo không cần thiết, từ đó giúp cải thiện hiệu suất hệ thống, nâng cao khả năng phát hiện và phản ứng với các sự cố quan trọng, giảm thiểu thời gian và công sức xử lý, đồng thời nâng cao độ chính xác của các báo cáo và tăng cường khả năng dự đoán cũng như phòng ngừa sự cố. Những hiệu quả này kết hợp lại giúp duy trì sự ổn định và tối ưu hóa hiệu suất hoạt động của toàn bộ hệ thống.



Hình 4

(11) **111360 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09784**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***G06F 9/50***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Ngọc Thanh (VN); Ngô Mạnh Quyền (VN); Nguyễn Văn Huy (VN); Lại Minh Hà (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ DỌN DẸP TÀI NGUYÊN DƯ THỪA**

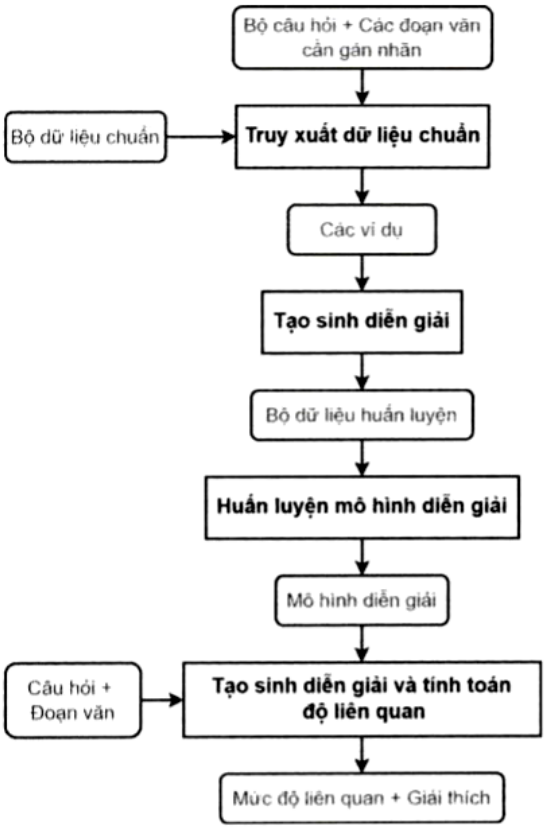
(57) Phương pháp quản lý và dọn dẹp tài nguyên dư thừa trong hệ thống phần mềm, bao gồm: bước 1: thực hiện lưu trữ lại thông tin các yêu cầu xử lý vào hệ thống; bước 2: thực hiện kiểm tra định kỳ và đánh giá trạng thái hoạt động của các yêu cầu xử lý; bước 3: thực hiện xóa thông tin lưu trữ cho các yêu cầu quá thời gian tồn tại và hủy tiến trình của các yêu cầu đang xử lý. Phương pháp giúp bảo vệ dịch vụ hệ thống hoạt động ổn định khi tiếp nhận các yêu cầu vào hệ thống với các ưu điểm giảm tải xử lý của hệ thống đối với các yêu cầu đang thực hiện không còn ý nghĩa và hạn chế tồn đọng tài nguyên hệ thống với việc giải phóng các tiến trình không cần thiết đang thực hiện.



Hình 1

(11) **111361 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09785**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***G06N 5/04***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Thái Phát Triển (VN); Nguyễn Hữu Doanh (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG DIỄN GIẢI KẾT QUẢ TÌM KIẾM NGỮ NGHĨA THEO MỨC ĐỘ LIÊN QUAN**

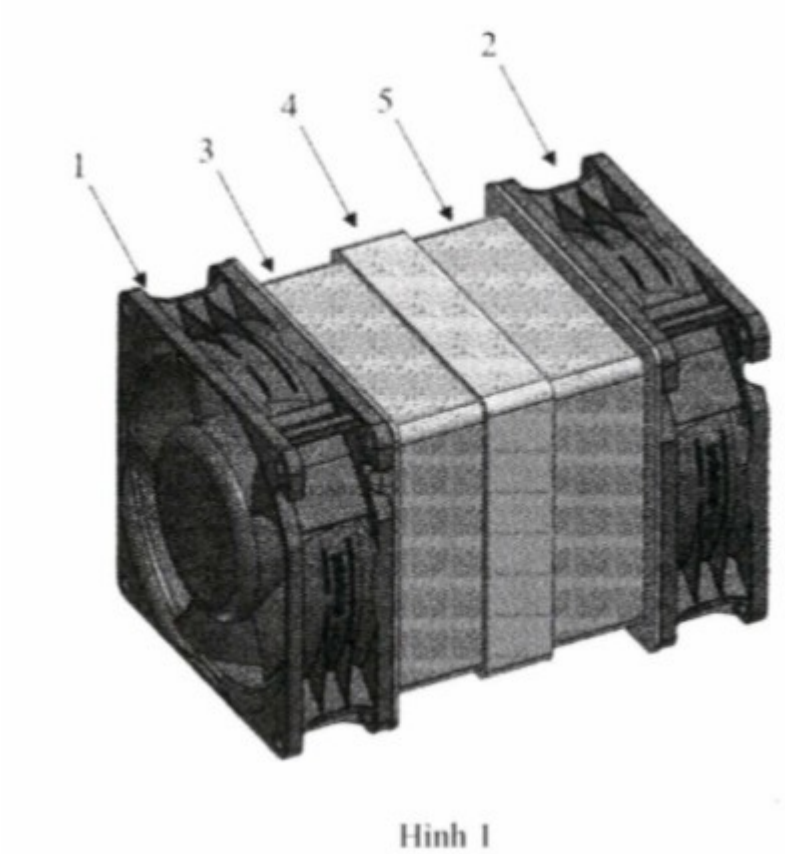
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tự động diễn giải kết quả tìm kiếm ngữ nghĩa theo mức độ liên quan, gồm các bước: bước 1: truy xuất dữ liệu chuẩn; bước 2: tạo sinh diễn giải; bước 3: huấn luyện mô hình diễn giải; bước 4: tạo sinh diễn giải và tính toán độ liên quan. Phương pháp giúp tăng cường độ chính xác của quá trình truy xuất dữ liệu thông qua việc tái xếp hạng hoặc lọc các kết quả có mức độ liên quan thấp và có thể được ứng dụng trong các hệ thống tìm kiếm văn bản theo ngữ nghĩa.



Hình 1

(11) **111362 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09786**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***B01D 45/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Cao Văn Đoàn (VN); Đỗ Thiên Định (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THIẾT BỊ LỌC HƠI MUỐI TRONG TỦ ĐIỆN TẠI KHU VỰC BIỂN**

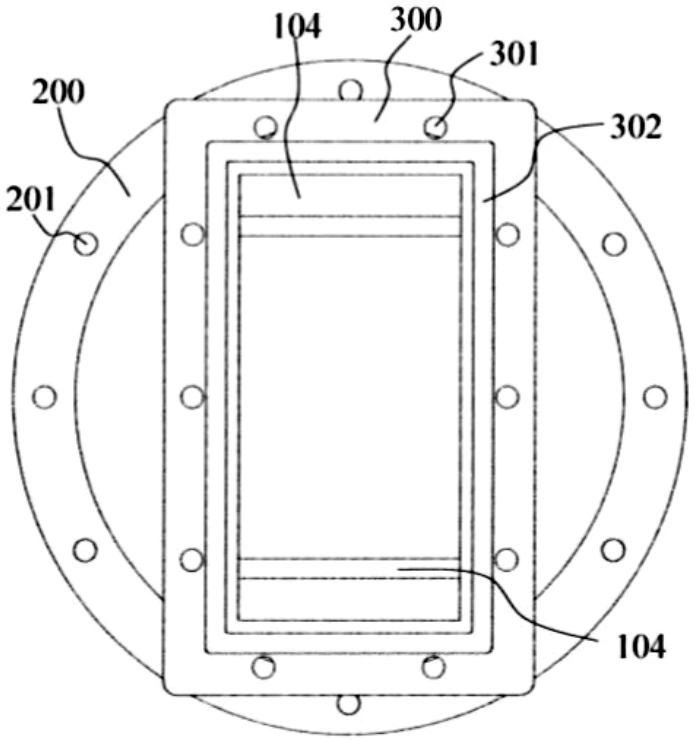
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc hơi muối chủ động nội tủ dạng kín có chứa các thiết bị điện làm việc trong môi trường nhà dàn, biển đảo. Thiết bị bao gồm tấm lưới lọc hơi muối trong không khí nhờ việc lưu thông khí nội tủ xuyên qua nó và hệ thống quạt hướng trục tạo chênh áp giữa hai phía của lưới lọc, các thiết bị này được tích hợp thành một khối lọc hoàn chỉnh dạng mô đun đáp ứng việc tích hợp và vận hành một cách chủ động bên trong tủ, hệ thống đáp ứng được các yêu cầu về việc giảm triệt để hơi muối bên trong tủ điện, đồng thời giảm độ ẩm và tăng khả năng làm mát nội tủ.



Hình 1

(11) **111363 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09787**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H01J 37/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Hải Quân (VN); Nguyễn Thái Bình (VN); Tần Lê Hoàng Long (VN); Đồng Quang Huy (VN); Nguyễn Duy Phong (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ CHUYỂN ĐỔI ỐNG DẪN SÓNG CAO TẦN CÔNG SUẤT LỚN DẠNG TRÒN SANG ỐNG DẪN SÓNG DẠNG CHỮ NHẬT**

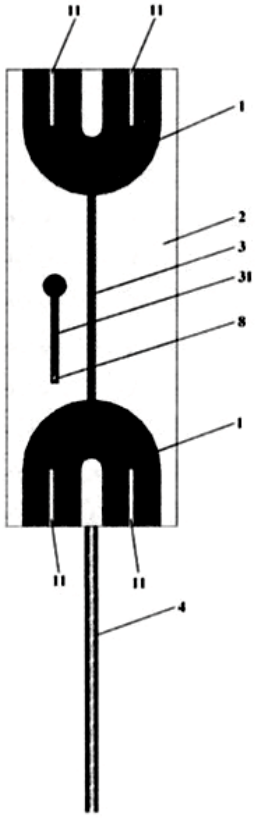
(57) Sáng chế đề cập đến bộ chuyển đổi ống dẫn sóng dạng tròn sang ống dẫn sóng dạng chữ nhật để truyền dẫn sóng cao tần công suất lớn. Thiết bị chuyển đổi dạng ống dẫn sóng trong sáng chế bao gồm có mặt bích tròn (200), mặt bích chữ nhật (300), ống dẫn sóng tròn (101), ống dẫn sóng chuyển tiếp (102) dạng elip, ống dẫn sóng chữ nhật (103), và hai thanh phối hợp trở kháng iris (104).



Hình 3

(11) **111364 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09788**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H01Q 1/28***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN); ĐINH CÔNG KIÊN (VN); VŨ MINH TUẤN (VN); ĐẶNG HỮU TÙNG (VN); NGUYỄN HỒNG HUY THÔNG (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ĂNG-TEN MẢNG ĐA HƯỚNG**

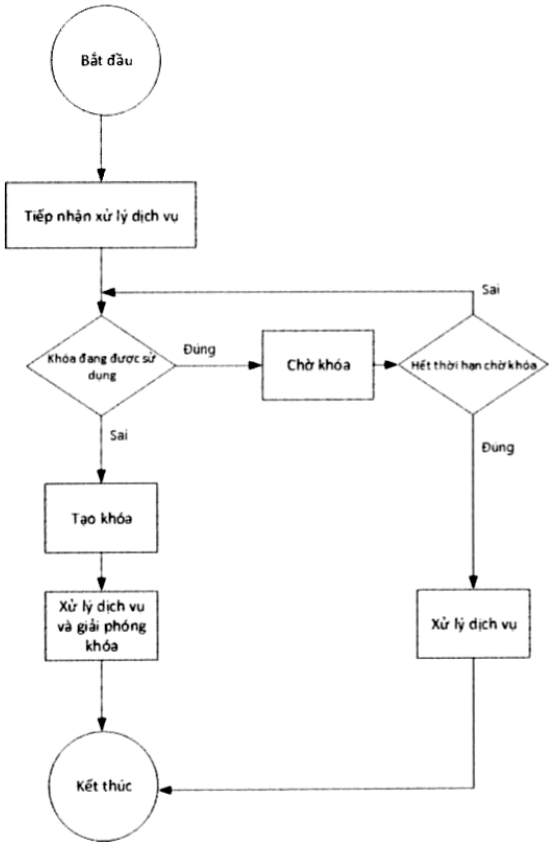
(57) Sáng chế đề xuất ăng-ten mảng đa hướng được ứng dụng cho các thiết bị hay không người lái nhằm tăng cự ly liên lạc và tăng tính dự phòng trong điều kiện địa hình hay thời tiết không thuận lợi, đồng thời đảm bảo yêu cầu về kích thước nhỏ, khối lượng nhẹ, truyền sóng đa hướng. Ăng-ten được đề xuất trong sáng chế gồm hai phần tử đơn cực có bức xạ đa hướng được cấp nguồn lệch pha nhau 180^o sử dụng chuyển đổi khe - đường vi dải. Bằng việc ghép mảng hai phần tử ăng-ten và cấp nguồn lệch pha nhau 180^o cho từng phần tử trong mảng, thu được ăng-ten độ lợi cao, truyền sóng đa hướng, tuy nhiên vẫn đảm bảo kích thước, khối lượng ăng-ten đủ nhỏ để lắp đặt trên phương tiện bay không người lái.



Hình 1

(11) **111365 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09789**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04L 12/26****; H04L 1/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Đông (VN); Nguyễn Phương Nam (VN); Lê Chí Phát (VN); Nguyễn Anh Tuấn (VN); Trần Đức Bình (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BẤT ĐỒNG BỘ DỊCH VỤ THEO ĐỊNH DANH PHIÊN TRONG HỆ THỐNG DỊCH VỤ NHỎ TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐÁM MÂY**

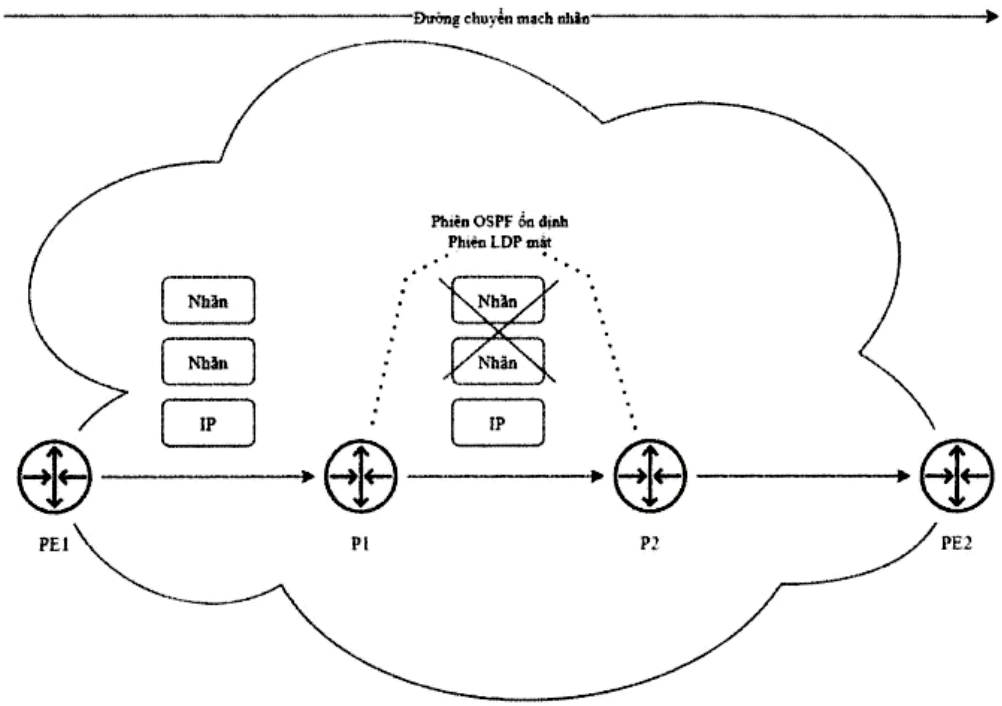
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý bất đồng bộ dịch vụ theo định danh phiên trong hệ thống dịch vụ nhỏ trên môi trường đám mây cung cấp cơ chế xử lý các yêu cầu dịch vụ tuần tự, có ảnh hưởng lẫn nhau nhưng đến đồng thời một cách hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất về hành vi, toàn vẹn dữ liệu của người dùng trong quá trình sử dụng dịch vụ. Ngoài ra, phương pháp mang lại lợi ích tối ưu cơ chế định tuyến yêu cầu tới "thể hiện chức năng". Phương pháp bao gồm các bước: bước 1: xây dựng bảng dữ liệu định tuyến; bước 2: định tuyến dịch vụ tới "thể hiện chức năng" dựa trên định danh phiên làm việc; bước 3: xử lý xung đột các luồng nghiệp vụ tuần tự nhưng đến đồng thời; bước 4: cập nhật trạng thái khóa và bảng dữ liệu định tuyến.



Hình 4

(11) **111366 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09790**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04L 45/02***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Hoàng Quyết (VN); La Văn Thiện (VN); Trần Quang Hòa (VN); Trần Văn Hưởng (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ HÓA KỸ THUẬT PHÂN PHỐI NHÃN VỚI KỸ THUẬT ĐỊNH TUYẾN LIÊN KẾT MỞ**

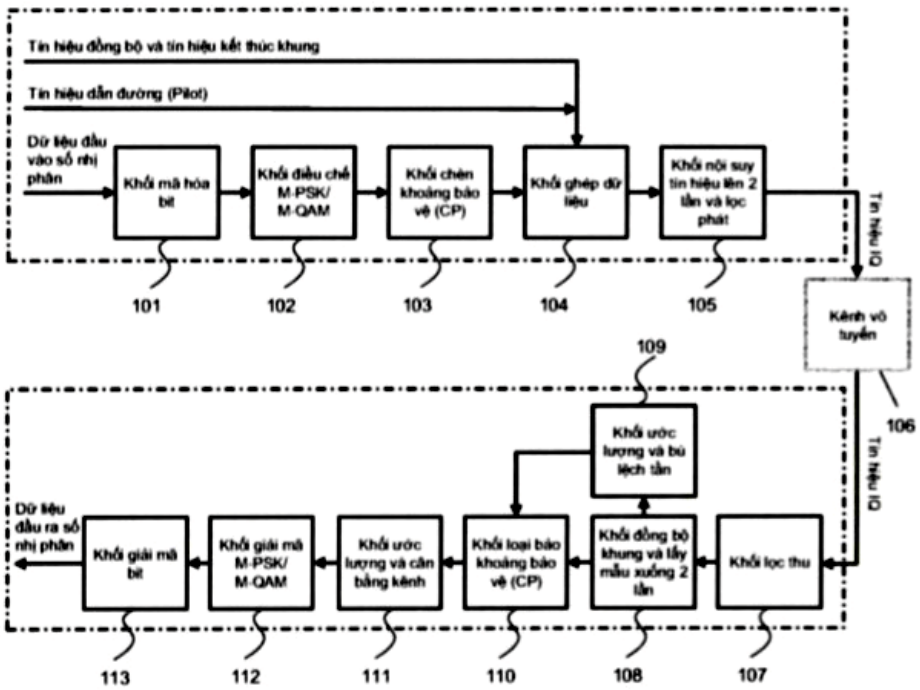
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đồng bộ hóa giao thức phân phối nhãn (Label Distribution Protocol - LDP) với kỹ thuật định tuyến liên kết mở (Open Shortest Path First - OSPF) trong mạng truyền dẫn của nhà cung cấp dịch vụ viễn thông. Cụ thể, phương pháp được đề cập giúp tự động hóa việc trao đổi thông tin giữa LDP và OSPF để nhằm xác định trạng thái 'đồng bộ' hay 'bất đồng bộ' giữa hai giao thức này trên giao diện (interface) của thiết bị định tuyến (Router). Từ đó thiết bị định tuyến sẽ đưa ra quyết định để thành lập tuyến đường chuyển mạch nhãn (Label Switch Path - LSP) phù hợp, tránh việc mất lưu lượng người dùng khi sử dụng nhầm tuyến đường mà phiên LDP chưa được thành lập.



Hình 1

(11) **111367 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09791**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04W 56/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà. quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hoài Linh (VN); Đỗ Trường Xuân (VN); Nguyễn Văn Thọ (VN); Phạm Ngọc Tùng (VN); Vũ Minh Tuấn (VN); Đặng Hữu Tùng (VN); Nguyễn Hồng Huy Thông (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN TIN VÔ TUYẾN CHO CÁC ĐƯỜNG LIÊN KẾT DỮ LIỆU**

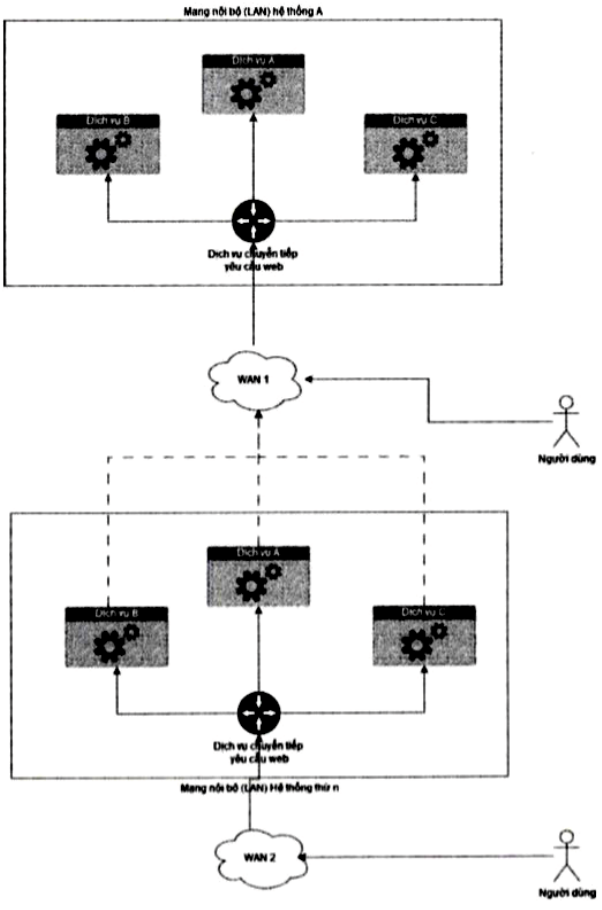
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền tin vô tuyến cho các đường liên kết dữ liệu. Ở phía phát, hệ thống sử dụng điều chế đơn sóng mang nhằm mục đích đơn giản hóa thiết kế điều chế và giảm độ phức tạp tính toán ở phía phát để có thể lắp đặt trên các phương tiện bay trên không. Ở phía thu, hệ thống đã giải quyết các vấn đề quan trọng khi truyền nhận dữ liệu ở tốc độ cao, bao gồm: đồng bộ khung; ước lượng và bù lệch tần; cân bằng kênh trong miền tần số dựa trên phương pháp MMSE. Nhờ đó, hệ thống được đề xuất có khả năng thích nghi cao với các môi trường đa dạng, phù hợp cho hệ thống truyền thông trong nhiều lĩnh vực khác nhau như các hệ thống thông tin liên lạc quân sự.



Hình 1

(11) **111368 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09792**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04L 9/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Cương (VN); Vũ Huy Hùng (VN); Võ Hoài Nam (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC, PHÂN QUYỀN VÀ BẢO MẬT KẾT NỐI GIỮA CÁC DỊCH VỤ NHỎ TRONG HỆ THỐNG KIẾN TRÚC DỊCH VỤ PHÂN TÁN TẦM TRUNG**

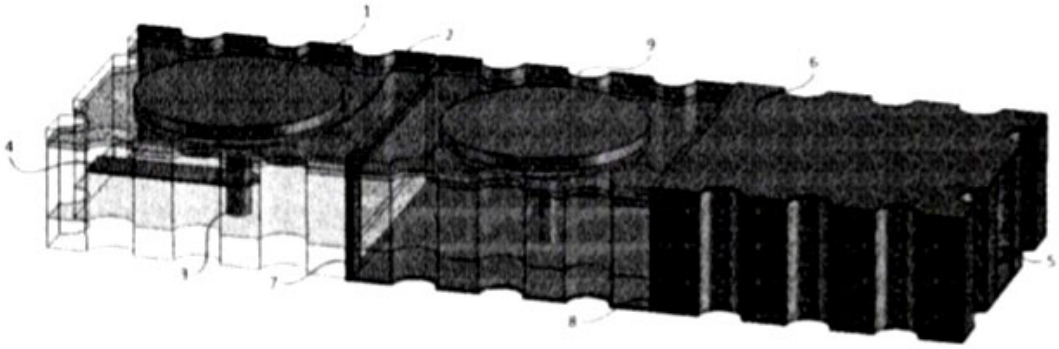
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác thực, phân quyền và bảo mật trong hệ thống kiến trúc dịch vụ nhỏ phân tán tầm trung nhằm mục đích nhằm tăng cường bảo mật cho hệ thống, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng trước sự tấn công trái phép từ bên trong cũng như bên ngoài mạng lưới dịch vụ, giảm tác động tiêu cực tới hệ thống trong trường hợp thông tin tài khoản người dùng bị đánh cáp hoặc làm giả mạo nhằm truy cập trái phép. Phương pháp được thực hiện qua các bước: xây dựng bộ luật ánh xạ kết nối từ người dùng tới các dịch vụ trong hệ thống, thông qua dịch vụ máy chủ web (web server); xây dựng bộ luật kiểm soát luồng truy cập, mã hóa giao tiếp giữa người dùng với hệ thống, và giữa các dịch vụ với nhau; phân phối và thực thi bộ luật kiểm soát truy cập, mã hóa giao tiếp trong hệ thống.



Hình 1

(11) **111369 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09793**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H01P 3/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Bùi Thị Vân (VN); Nguyễn Đức Nhật (VN); Hồ Sĩ Vinh (VN); Hoàng Đinh Hải Truyền (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ LỌC CẤU TRÚC DẠNG VI MẠCH TẠO THÀNH TỪ CÁC PHẦN TỬ CỘNG HƯỞNG BĂNG RỘNG HÌNH NẤM**

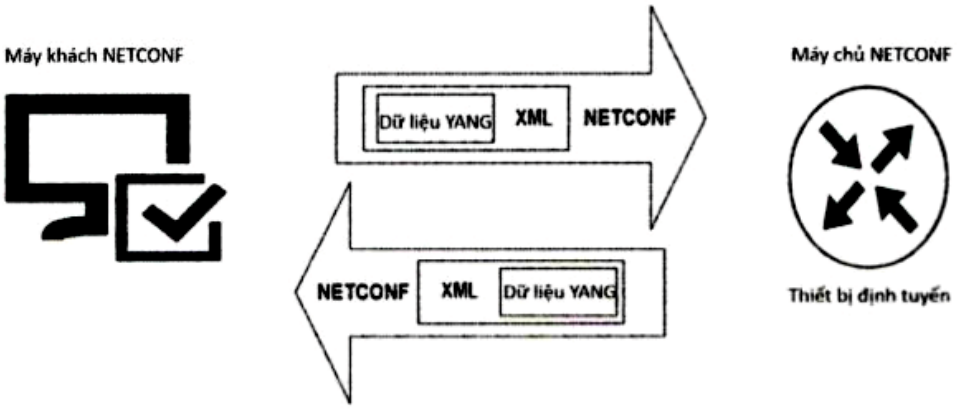
(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc cấu trúc dạng vi mạch tạo thành từ các phần tử cộng hưởng băng rộng hình nấm đáp ứng các yêu cầu về kích thước nhỏ gọn và hiệu suất cao trong các hệ thống viễn thông hiện đại. Thiết kế này tối ưu hóa hiệu năng lọc tín hiệu với hệ số Q cao và băng thông rộng, giúp loại bỏ nhiễu hiệu quả mà không cần điều chỉnh sau chế tạo nhờ vào công nghệ gia công mạch in chính xác. Cấu trúc phần tử cộng hưởng bao gồm các đĩa tròn và trụ via đặc, được đặt giữa các lớp mạch in với các lớp điện môi khác nhau để giảm thiểu suy hao và cải thiện độ chính xác của tần số cộng hưởng. Băng thông hoạt động của bộ lọc trong sáng chế lên tới 200 MHz thuộc băng C, phù hợp với các ứng dụng cao tần viễn thông, ra-đa quân sự và thời tiết. So với các bộ lọc truyền thống sử dụng hốc kim loại cộng hưởng, thiết kế bộ lọc này không chỉ nhỏ gọn hơn mà còn giảm đáng kể chi phí và thời gian sản xuất, đồng thời vẫn đảm bảo khả năng lọc tần số chính xác và ổn định trong các thiết bị cao tần.



Hình 5

(11) **111370 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09794**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04L 41/08***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL)** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đào Thị Thu Giang (VN); Trần Quang Hòa (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH MẠNG SỬ DỤNG MÔ HÌNH DỮ LIỆU THẾ HỆ TIẾP THEO ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG MẠNG TRUYỀN DẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng mô hình dữ liệu thế hệ tiếp theo được chuẩn hóa trong mạng truyền dẫn. Sáng chế bao gồm các bước như sau: sử dụng mã nguồn của thiết bị định tuyến vùng biên (SRT - Site Router) do tổng công ty công nghiệp công nghệ cao Viettel nghiên cứu và sản xuất; triển khai mã nguồn NETCONF server và YANGCLI trên thiết bị; thực hiện định nghĩa các mô hình dữ liệu (data model) mới theo yêu cầu kĩ thuật trên thiết bị; triển khai mô-đun xử lí chuỗi - "thư viện dùng chung" cho các mô hình dữ liệu - quá trình tương thích phần mềm với mã nguồn hiện tại đang được sử dụng trên thiết bị định tuyến vùng biên; triển khai mã nguồn để các mô hình dữ liệu tương thích với "thư viện dùng chung".



Hình 2

(11) **111371 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09795**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04W 36/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Quang Điệp (VN); Phạm Đức Mạnh (VN); Nguyễn Thị Thu Thảo (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN DỮ LIỆU THUÊ BAO KHÔNG GIÁN ĐOẠN GIỮA CÁC THÀNH PHẦN TRONG MẠNG VIỄN THÔNG**

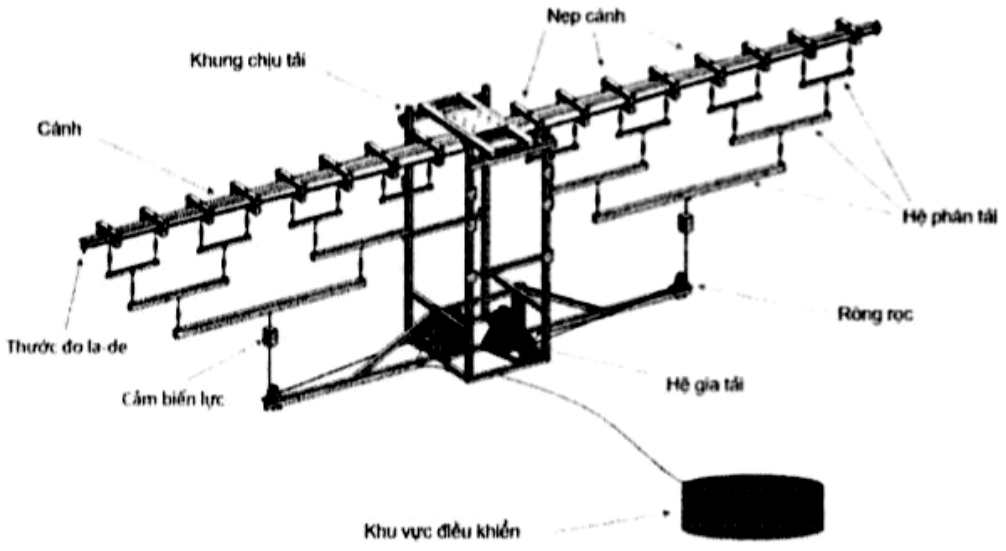
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển dữ liệu thuê bao không gián đoạn giữa các thành phần trong mạng viễn thông, bao gồm: bước 1: thực hiện định nghĩa các thông tin dùng riêng để chuyển giao giữa các hệ thống; bước 2: hiệu chỉnh luồng xử lý handover S1 tự kích hoạt (trigger) từ MME; bước 3: thực hiện cấp lại định danh tạm thời (GUTI) của thuê bao để thuê bao giao tiếp lên MME đích. Phương pháp giúp chuyển giao dữ liệu thuê bao giữa các thành phần trong mạng viễn thông mà không gây gián đoạn dịch vụ cho thuê bao, đồng thời đảm bảo cân bằng tải nhanh giữa các hệ thống, phục vụ các công tác vận hành khai thác trong thực tế, đảm bảo an toàn mạng lưới.



Hình 1

(11) **111372 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09796**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***B64C 19/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Thúc (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **QUY TRÌNH THIẾT KẾ HỆ THỐNG KIỂM BỀN CỤM CÁNH CÁC DÒNG MÁY BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI (UAV) ĐA NĂNG TẦM XA**

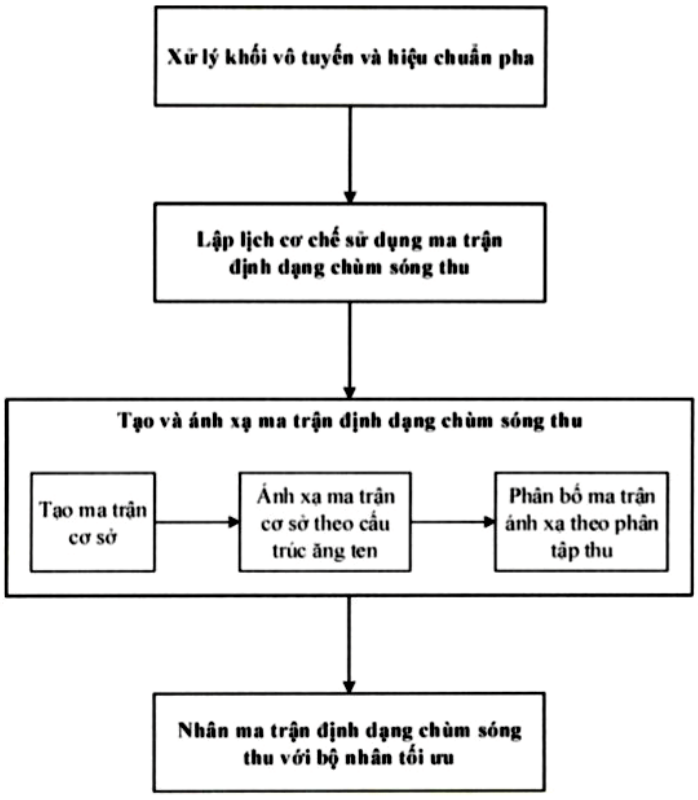
(57) Sáng chế đề xuất quy trình thiết kế hệ thống kiểm bền cụm cánh các dòng máy bay không người lái (UAV) đa năng tầm xa. Quy trình được đề xuất trong sáng chế bao gồm các bước: bước 1: xác định các tham số yêu cầu đối với hệ thống kiểm bền cụm cánh UAV đa năng tầm xa; bước 2: thiết kế hệ thống kiểm bền cụm cánh cho UAV; bước 3: chế tạo hệ thống kiểm bền; bước 4: đo kiểm và đánh giá sản phẩm thực tế sau khi chế tạo. Quy trình này đảm bảo việc thiết kế hệ thống kiểm bền cụm cánh UAV đa năng tầm xa có khối lượng đến 1,5 tấn; chiều dài sản cánh đến 16m đạt được các yêu cầu về khả năng gia tải và chịu tải khi thử nghiệm; yêu cầu về khả năng đo đạc và lưu dữ liệu thử nghiệm; yêu cầu về độ an toàn và tiện lợi cho người vận hành thử nghiệm; yêu cầu về khả năng tích hợp sẵn sàng phục vụ thử nghiệm các cụm thành phần khác của UAV (cụm thân, cụm đuôi, cụm ống đuôi,...).



Hình 1

(11) **111373 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09797**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04B 7/04***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Huỳnh Quốc Anh (VN); Đặng Hoài Sơn (VN); Đặng Văn Quý (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Lương Xuân Hào (VN); Phan Đăng Minh (VN); Đoàn Như Nhật Anh (VN); Lâm Minh Quân (VN); Nguyễn Thị Tuyền (VN); Dương Thị Ngọc Huyền (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH DẠNG CHÙM SÓNG ĐẦU THU PHÂN TẬP DỰA TRÊN TÍN HIỆU THAM KHẢO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRUYỀN TRONG HỆ THỐNG TRẠM THU PHÁT GỐC MẠNG DI ĐỘNG**

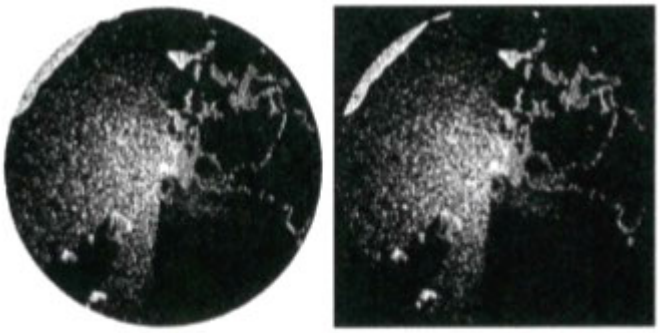
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp định dạng chùm sóng đầu thu phân tập dựa trên tín hiệu tham khảo thông tin trạng thái kênh truyền trong hệ thống trạm thu phát gốc mạng di động được thực hiện qua các bước: bước 1: xử lý khối vô tuyến và hiệu chuẩn pha nhằm cân bằng và giảm sai số khi nhân ma trận định dạng chùm sóng thu; bước 2: lập lịch cơ chế sử dụng ma trận định dạng chùm sóng thu, đưa ra quy trình luồng xử lý và áp dụng vào các kênh đường lên trong các điều kiện khác nhau để đạt chất lượng dịch vụ tổng thể tốt nhất; bước 3: tạo và ánh xạ ma trận định dạng chùm sóng thu, hướng góc thu của các ăng ten về phía thiết bị người dùng; bước 4: nhân ma trận định dạng chùm sóng thu với bộ nhân tối ưu, đảm bảo vẫn xử lý đúng theo nguyên tắc nhân ma trận mà tiết kiệm được tài nguyên phần cứng.



Hình 2

(11) **111374 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09799**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***G01S 7/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Cao Xuân Cảnh (VN); Cao Xuân Sáng (VN); Nguyễn Hải Anh (VN); Dương Anh Trà (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO VIDEO RA-ĐA THEO THỜI GIAN THỰC CHO CÁC BỘ MÔ PHỎNG MÀN HÌNH RA-ĐA HÀNG HẢI**

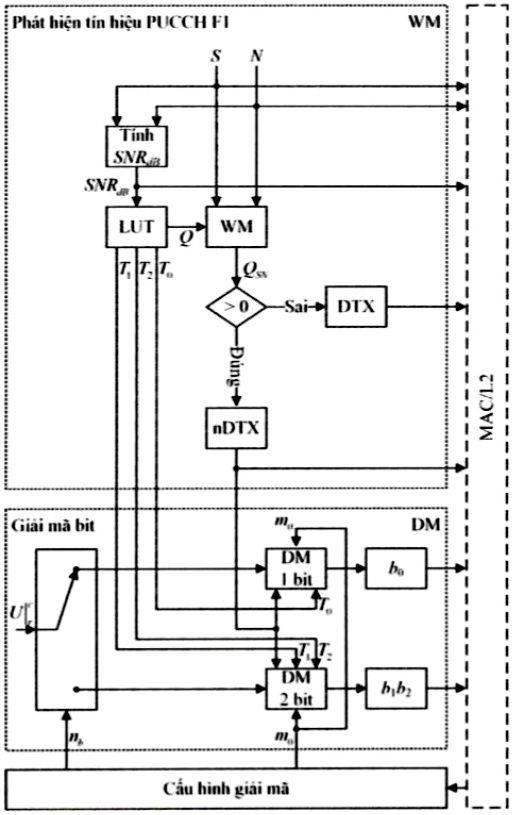
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo video ra-đa theo thời gian thực để mô phỏng màn hình ra-đa hàng hải phục vụ các nhu cầu huấn luyện sử dụng ra-đa trong điều hướng tàu, bao gồm dẫn hướng và đảm bảo an toàn hàng hải. Cụ thể, hệ thống và phương pháp được đề cập tạo video hiển thị các thông tin hình ảnh cường độ địa hình, địa vật, đối tượng và có khả năng điều chỉnh lọc nhiễu, điều chỉnh cường độ phản xạ hiển thị cho màn hình ra-đa hàng hải. Ngoài ra, hệ thống và phương pháp này còn có thể áp dụng trong việc tạo video hiển thị cho các màn hình ra-đa quân sự, hàng hải quân sự có các chế độ hoạt động tương tự ra-đa hàng hải nhưng khác về thông số hoạt động ở dải tần, độ phân giải ra-đa, giúp phục vụ trong công tác huấn luyện tác chiến, hiệp đồng tác chiến trên biển.



Hình 17

(11) **111375 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09800**
(22) 27/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***H04L 1/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đăng Minh (VN); Lương Xuân Hào (VN); Nguyễn Trung Tiến (VN); Dương Văn Hoàn (VN); Huỳnh Quốc Anh (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Phạm Huy Anh (VN); Lâm Minh Quân (VN); Nguyễn Minh Tuấn (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI TIẾN XÁC SUẤT GIẢI MÃ ĐƠN VỊ THÔNG TIN XÁC NHẬN TRUYỀN DỮ LIỆU KHÔNG THÀNH CÔNG TRONG VIỄN THÔNG DI ĐỘNG**

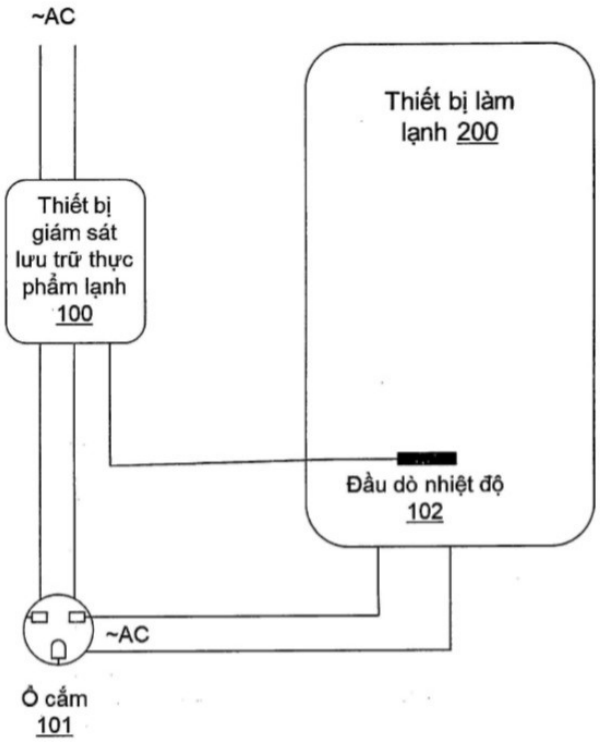
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cải tiến xác suất giải mã đơn vị thông tin xác nhận truyền dữ liệu không thành công trong viễn thông di động. Bằng việc áp dụng lý thuyết ma trận đại số tuyến tính trong xử lý số tín hiệu, xác suất phát hiện tín hiệu PUCCH F1 và xác suất giải mã sai bit NACK thành ACK được điều khiển theo năm bước: bước 1: xử lý tín hiệu phát và thu; bước 2: tính tương quan và trung bình tương quan giữa tín hiệu phát và thu; bước 3: hợp nhất tín hiệu tham chiếu và thông tin; bước 4: ước lượng công suất và cải thiện khả năng phát hiện tín hiệu PUCCH F1 bằng xét đến trọng số quan trọng trong ước lượng công suất tín hiệu và nhiễu; bước 5: giảm xác suất giải mã sai bit NACK thành ACK bằng phương pháp xác lập vùng ưu tiên giải mã tín hiệu.



Hình 3

(11) **111376 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09829**
(22) 30/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 30/12/2024
(51) ***G16Y 40/30**; H04W 4/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BENKON** (VN)
53A Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trương Minh Đạt (VN); Trần Trung Hiếu (VN); Thái Văn Chánh (VN)
(74) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT LƯU TRỮ SẢN PHẨM LẠNH GIÚP TỐI ƯU VẬN HÀNH VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát lưu trữ sản phẩm lạnh bao gồm: vỏ thiết bị để chứa và bảo vệ ít nhất là một số các thành phần của thiết bị giám sát lưu trữ sản phẩm lạnh; đầu vào nguồn điện để nối điện với nguồn điện thương mại; ít nhất là một ổ cắm điện được lộ ra ngoài vỏ thiết bị để cung cấp điện cho thiết bị làm lạnh tương ứng; mạch đo lường nhiệt độ được bố trí bên trong vỏ thiết bị; đầu dò nhiệt độ được bố trí bên ngoài vỏ thiết bị và được nối điện với mạch đo lường nhiệt độ bằng dây nối kéo dài, sao cho đầu dò nhiệt độ này có thể được luồn vào bên trong khoang lạnh của thiết bị làm lạnh mà thực phẩm được lưu trữ trong đó, trong đó đầu dò nhiệt độ này gửi tín hiệu cảm biến liên quan đến nhiệt độ của khoang lạnh tới mạch đo lường nhiệt độ để xác định nhiệt độ của khoang lạnh; mạch đo lường điện được bố trí tại vị trí ổ cắm điện sao cho mạch đo lường điện này đo lường được ít nhất là điện áp và dòng điện đầu vào của thiết bị làm lạnh; vi điều khiển để thực hiện phân tích dữ liệu dựa trên ít nhất là nhiệt độ của khoang lạnh, và điện áp và dòng điện đầu vào của thiết bị làm lạnh để làm cơ sở cho việc giám sát tình trạng lưu trữ thực phẩm trong khoang lạnh.



(11) **111377 A**
(21) **1-2024-09841**
(22) 22/06/2023
(30) 10-2022-0078583 28/06/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 30/12/2024
(86) PCT/KR2023/008688 22/06/2023
(87) WO2024/005449 04/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
(51) ***H01Q 1/38****; H05K 3/06; H05K 3/00; H01Q 1/24*
(71) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea
(72) MAENG, Jooseung (KR); NOH, Jinwon (KR)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẪU ĂNG-TEN VẢ MẪU ĂNG-TEN ĐƯỢC CHẾ TẠO THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế liên quan đến một mẫu ăng-ten có dạng hình vòng, được lắp trong thiết bị đầu cuối di động, v.v..và được sử dụng để phát/thu năng lượng không dây hoặc liên lạc, và phương pháp chế tạo mẫu ăng-ten cho phép hình thành chính xác khoảng cách giữa các tuyến (hoặc chiều rộng tuyến) của mẫu ăng-ten bằng cách chuẩn bị một tấm nền nhiều lớp có các lớp kim loại được hình thành trên cả hai mặt của tấm nền cơ sở và hình thành các nửa rãnh trên mặt thứ nhất và thứ hai của tấm nền nhiều lớp, tương ứng, thông qua quá trình khắc kép, trong đó các nửa rãnh này ít nhất có một phần chồng lên nhau để tạo ra một lỗ thông hình thành khoảng cách giữa các tuyến (hoặc chiều rộng tuyến) của mẫu ăng-ten.

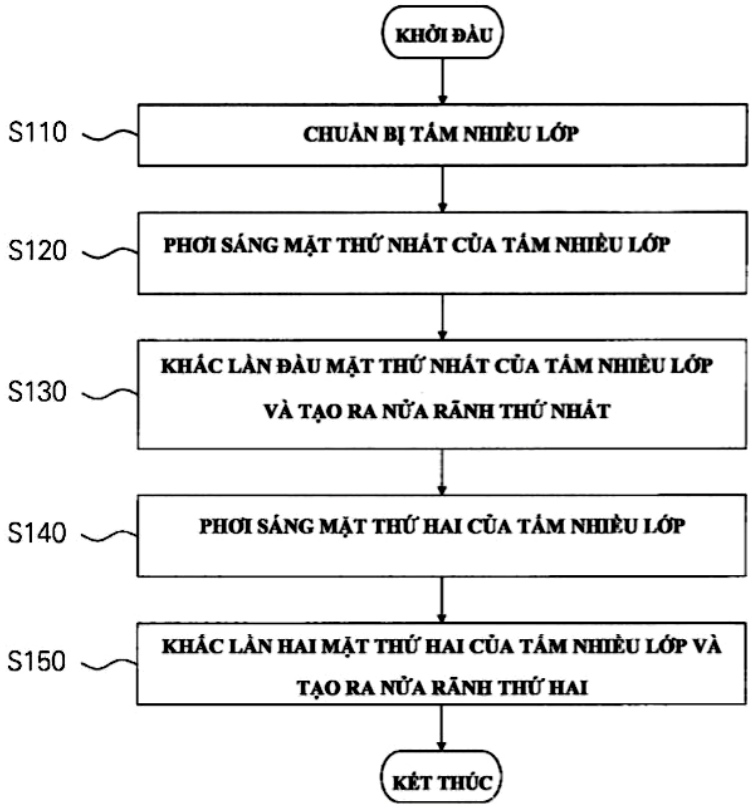


FIG. 2

(11) **111378 A**
(21) **1-2024-09842**
(22) 13/06/2023
(30) 10-2022-0072502 15/06/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 30/12/2024
(86) PCT/KR2023/008090 13/06/2023
(87) WO/2023/243980 21/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
(51) ***H01Q 1/24****; H01Q 7/00; H04M 1/02; H01Q 1/48*
(71) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea
(72) NOH, Jinwon (KR); MAENG, Jooseung (KR)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG HỖ TRỢ GIAO TIẾP TRƯỜNG GẦN TỪ PHÍA TRÊN VÀ PHÍA SAU**

(57) Sáng chế thể hiện thiết bị đầu cuối di động có ăng-ten được kết nối tương ứng với đầu phát thứ nhất và thứ hai của bảng mạch (chipset) NFC để cho phép liên lạc trường gần từ phía trên và phía sau của thiết bị đầu cuối di động. Thiết bị đầu cuối di động được thể hiện bao gồm: chipset NFC có đầu phát thứ nhất và đầu phát thứ hai; ăng-ten thứ nhất được nối với đầu phát thứ nhất và có vùng được bố trí song song với mặt trên của thiết bị đầu cuối di động; và ăng-ten thứ hai được nối với đầu phát thứ hai và có một vòng được bố trí song song với mặt sau của thiết bị đầu cuối di động.

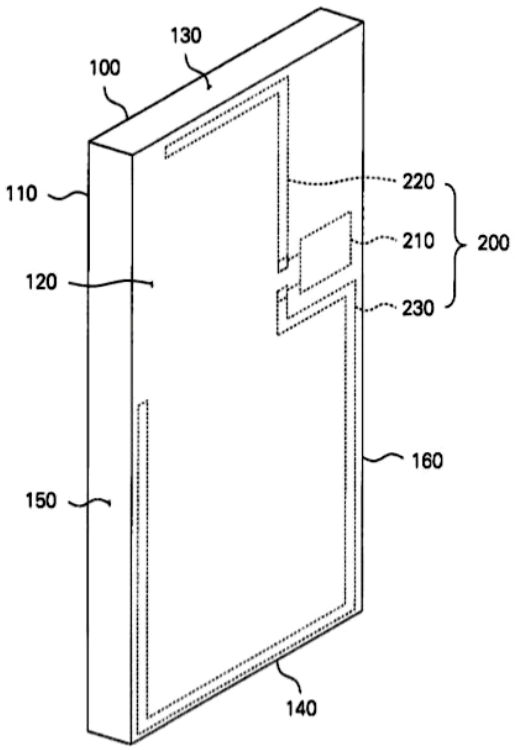


FIG. 1

(11) **111379 A**
(21) **1-2024-09843**
(22) 22/06/2023
(30) 10-2022-0078586 28/06/2022 KR
(43) 26/05/2025
(85) 30/12/2024
(86) PCT/KR2023/008690 22/06/2023
(87) WO2024/005451 04/01/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
(51) ***H01Q 1/38****; H01Q 7/00; H01Q 1/22*
(71) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea
(72) MAENG, Jooseung (KR); NOH, Jinwon (KR)
(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẪU ĂNG-TEN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo mẫu ăng-ten bằng cách tạo một lỗ thông xuyên qua một tấm kim loại bằng quy trình đột và khắc, cho phép tạo ra chính xác khoảng cách giữa các tuyến của mẫu ăng-ten. Phương pháp chế tạo mẫu ăng-ten theo sáng chế bao gồm việc tạo nửa rãnh thứ nhất trên một mặt của tấm kim loại thông qua một quy trình đột và nửa rãnh thứ hai trên mặt kia của tấm kim loại thông qua quy trình khắc, trong đó nửa thứ nhất và nửa rãnh thứ hai ít nhất chồng lên nhau một phần để tạo thành một lỗ thông xuyên qua tấm kim loại.

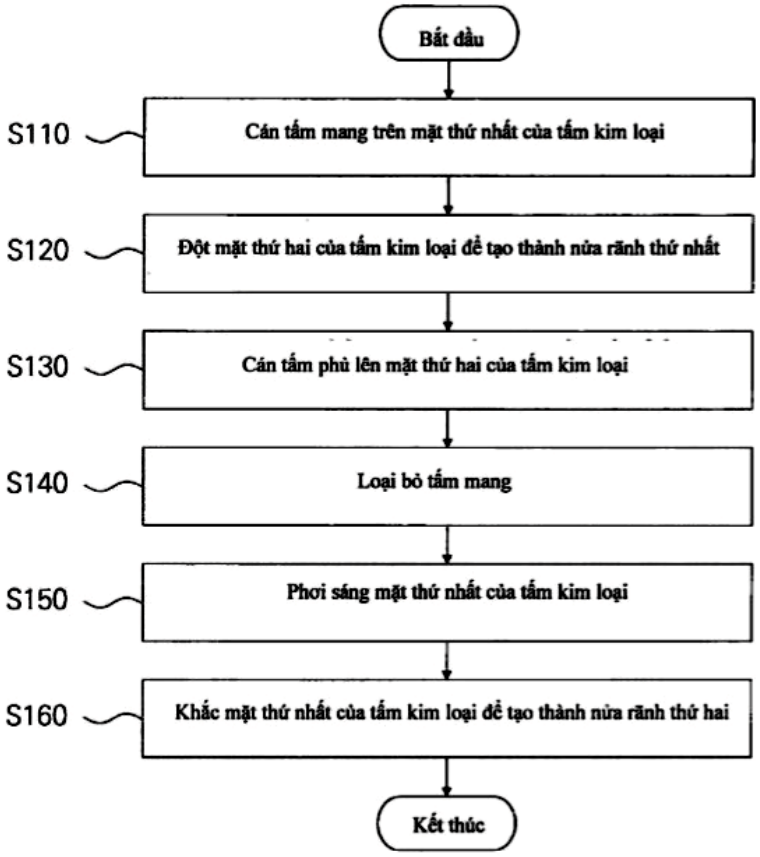
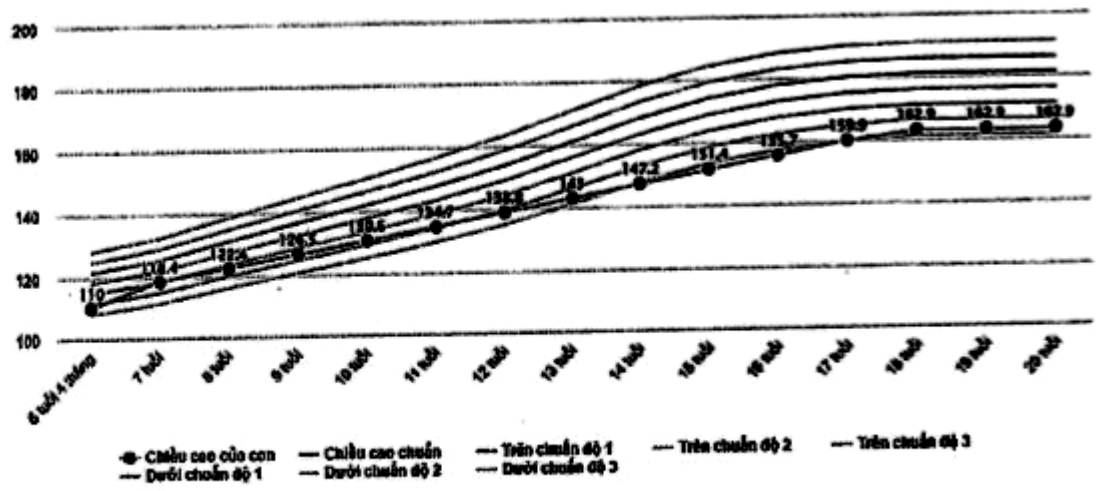


FIG. 6

(11) **111380 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09844**
(22) 30/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/04/2025
(51) ***G06K 9/00****; G06K 9/62*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN MIDU MENAQ7** (VN)
Số 07 phố Sa Đôi, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Hợp (VN)
(74) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG DỰ ĐOÁN CHIỀU CAO CỦA TRẺ EM KHI ĐẾN TUỔI TRƯỞNG THÀNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp dự đoán chiều cao của trẻ em khi đến tuổi trưởng thành được thực hiện bởi chương trình máy tính dựa trên tổng hợp các yếu tố ảnh hưởng tới chiều cao về di truyền, chế độ vận động thể dục, chế độ dinh dưỡng, từ đó đưa ra dự đoán về chiều cao của trẻ em, và nguyên nhân chưa đạt được chiều cao lý tưởng và đưa ra biểu đồ phát triển chiều cao của trẻ. Dựa trên kết quả dự đoán chiều cao của trẻ, phương pháp theo sáng chế cũng sử dụng ngân hàng dữ liệu lời khuyên gồm: Lời khuyên chung; Lời khuyên về giấc ngủ; Lời khuyên về dinh dưỡng; và Lời khuyên về vận động để đưa ra lời khuyên tổng hợp một cách tự động, giúp các phụ huynh có thể dự đoán chiều cao của trẻ và có được các lời khuyên để cải thiện chiều cao của con mình mà không cần tới gặp bác sỹ. Sáng chế cũng đề xuất hệ thống dự đoán chiều cao của trẻ em khi đến tuổi trưởng thành.



Hình 2: Biểu đồ chiều cao cho bé nam

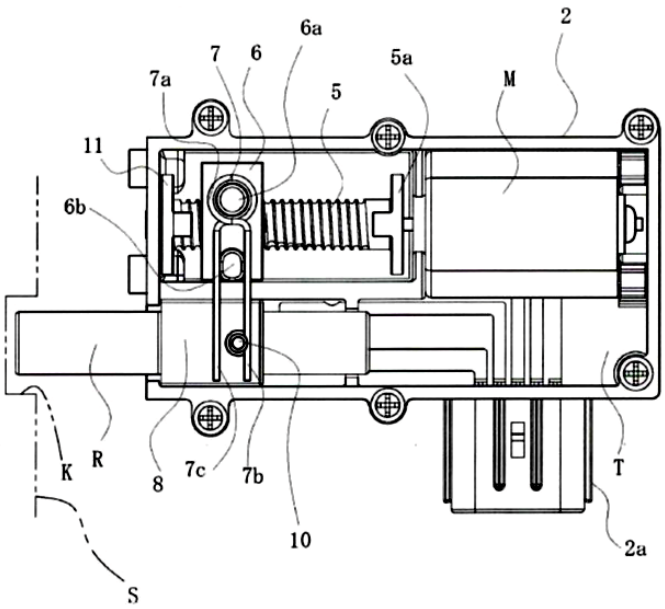
(11) **111381 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09880**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/12/2024
(51) ***C12Q 1/00****; C12Q 1/68*
(71) **CÔNG TY TNHH MTV NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ** (VN)
Lô I-9-8, đường D2, khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Nguyễn Thị Thanh Tâm (VN); Huỳnh Nguyên Bửu Châu (VN); Nguyễn Quốc Huy (VN); Đặng Thị Trúc Ly (VN); Nguyễn Thị Phương Mai (VN)
(54) **CHIP SINH HỌC ĐỊNH TÍNH CÁC TUÝP (GENOTYPE) CỦA VIRUS GÂY U NHÚ Ở NGƯỜI (HUMAN PAPILLOMAVIRUS) VÀ KIT CHỨA CHIP SINH HỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chip sinh học để xác định các tuýp (genotype) của virus gây u nhú ở người (Human Papillomavirus) và kít dùng để thực hiện xét nghiệm này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các trình tự nucleotit tổng hợp, đoạn mồi, đầu dò để xác định các tuýp (genotype) của virus gây u nhú ở người (*Human papillomavirus*) và quy trình thực hiện.

(11) **111382 A**
(21) **1-2024-09881**
(22) 06/06/2023
(30) 2022- 097625 16/06/2022 JP
2023- 075793 01/05/2023 JP
(43) 26/05/2025
(85) 31/12/2024
(86) PCT/JP2023/020937 06/06/2023
(87) WO 2023/243477 21/12/2023
(51) ***B60R 25/0215**; E05B 83/00*
(71) **ASAHI DENSO CO., LTD.** (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamana-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4340046, Japan
(72) SUZUKI Michiyuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ KHÓA XOAY**

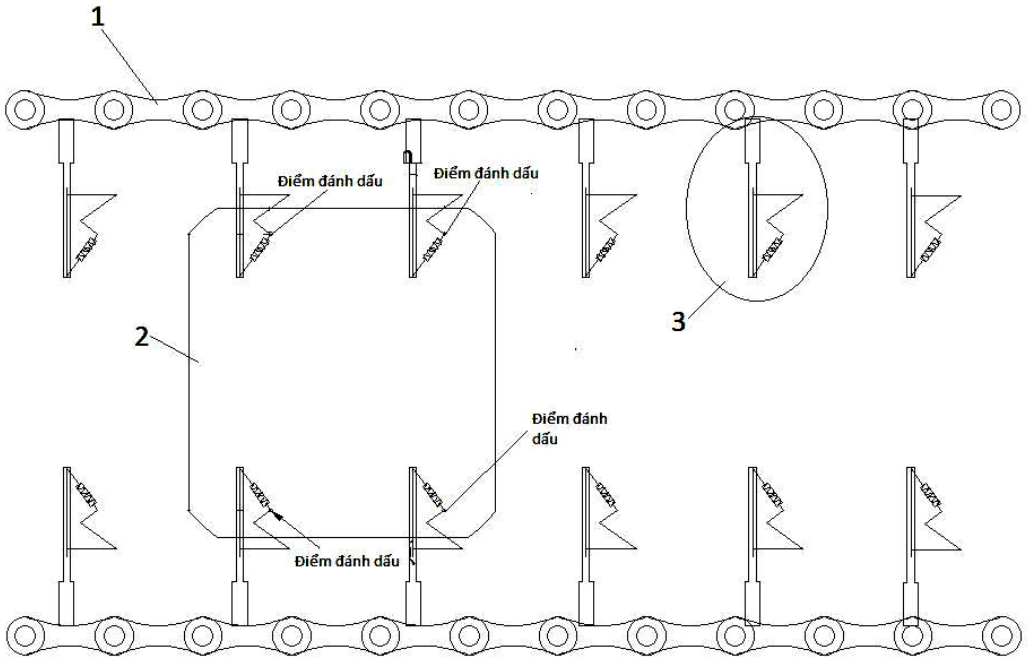
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khóa xoay mà có thể ngăn ngừa quá tải xảy ra khi thanh khóa dịch chuyển về phía trước và về phía sau, đồng thời giảm trọng lượng và đơn giản hóa kết cấu.
Thiết bị khóa xoay có khả năng thực hiện khóa xoay bằng cách dịch chuyển thanh khóa R về phía trước để chuyển sang trạng thái nhô ra và do đó gài thanh khóa R với cơ cấu xoay của xe, và có khả năng nhả khóa xoay bằng cách dịch chuyển thanh khóa R về phía sau để chuyển sang trạng thái thu vào và do đó nhả gài thanh khóa R khỏi cơ cấu xoay. Thiết bị khóa xoay bao gồm động cơ M quay được theo cách bình thường và ngược lại, bộ phận vít dẫn tiến 5 quay được cùng với trục đầu ra Ma của động cơ M và được chứa trong bộ phận vỏ 2 song song với thanh khóa R, bộ phận trượt 6 được gắn vào bộ phận vít dẫn tiến 5 và dịch chuyển được theo chuyển động quay của bộ phận vít dẫn tiến 5 và lò xo cuộn xoắn 7 ghép nối bộ phận trượt 6 và thanh khóa R trong khi có lực đàn hồi.

Fig. 16



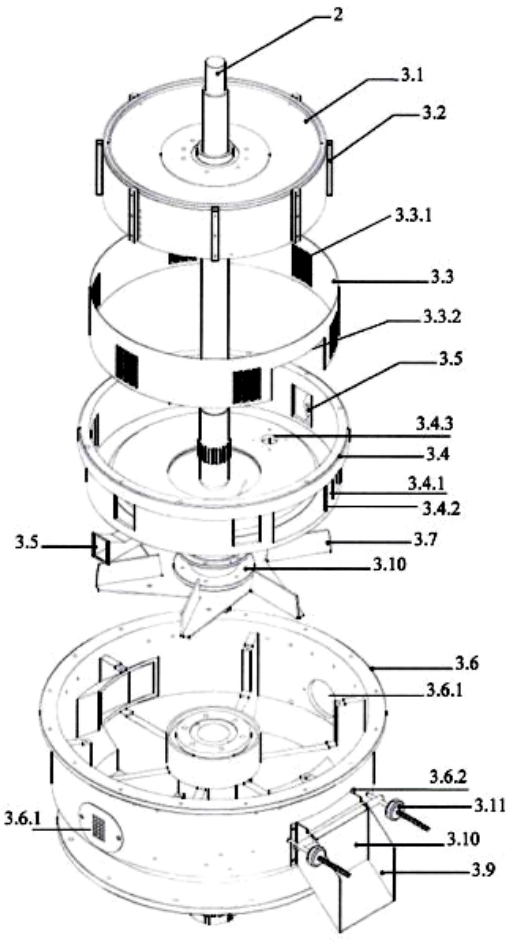
(11) **111383 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09888**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/01/2025
(51) ***F27D 11/00**; H01L 21/00; B65G 17/00; F27B 9/30*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(72) LI BO (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BĂNG TẢI LÒ THIÊU KẾT DẠNG GIÁ ĐỠ**

(57) Sáng chế đề cập đến băng tải lò thiêu kết dạng giá đỡ bao gồm giá đỡ bằng hợp kim Cr-Ni với vị trí che phủ của tấm pin được khoét rỗng; bộ truyền động bao gồm cặp xích tải được bố trí song song với nhau, có dạng chuỗi dây xích xe đạp, sử dụng chuỗi trục lăn để truyền chuyển động và cặp xích tải này chuyển động song song cùng vận tốc với nhau; nhiều kim đẩy được gắn vào mỗi dây xích ở các khoảng cách bằng nhau, hướng vào nhau, mỗi kim đẩy của dây xích này đối diện với kim đẩy tương ứng của dây xích kia; trong đó, tính từ dây xích tương ứng, kim đẩy có cấu tạo bao gồm cọc cố định giá đỡ; thanh gia cường; thanh đỡ đầu kim đẩy; phần đầu kim đẩy có dạng chữ M, bao gồm đỉnh nhọn cao của chữ M ở phía dây xích tải; đỉnh thấp ở phía giữa hai dây xích tải, dây gia nhiệt phụ ở đáy chữ M, bộ giảm chấn ở một bên của chữ M phía giữa hai dây xích.

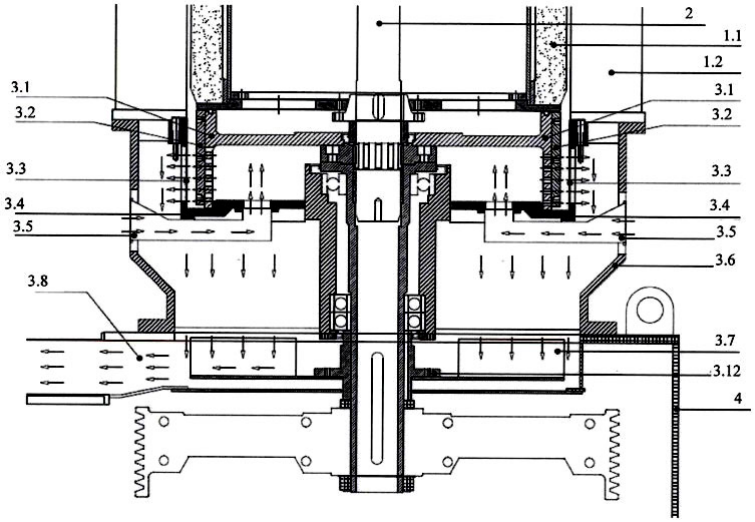


(11) **111384 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09891**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 01/04/2025
(51) ***B02B 3/00***; *B02B 7/00; B02B 3/04*
(75) **BÙI TRỌNG NGHĨA** (VN)
743A Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)
(54) **BỘ PHẬN DAO LƯỚI KẾT HỢP VỚI BỘ PHẬN XÁT DÙNG CHO MÁY XÁT TRẮNG GẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dao lưới (3) kết hợp với bộ phận xát dùng cho máy xát trắng gạo được hình thành bởi các chi tiết kết cấu gồm: trục thân dao (3.1), các cánh dao thép (3.2), lưới thoát cám dưới (3.3), khung lưới dưới (3.4), các ống hút gió (3.5), thân máy dưới (3.6), cánh lùa cám (3.7), cửa thoát cám (3.8), khung cửa ra gạo (3.9), cánh cửa ra gạo (3.10), đòn tạ nén (3.11) và ổ nối cánh lùa cám (3.12). Phần mặt trên của bộ phận dao lưới (3) được bố trí sát ngay với phần đáy của bộ phận xát (1) của máy xát trắng gạo và phần dưới của bộ phận dao lưới (3) được lắp vào khung sườn máy (4). Các chi tiết: trục xát (1.1), trục thân dao (3.1) và ổ nối cánh lùa cám (3.12) được liên kết với trục chính (2) và được dẫn động quay tròn theo trục chính (2) khi máy hoạt động.



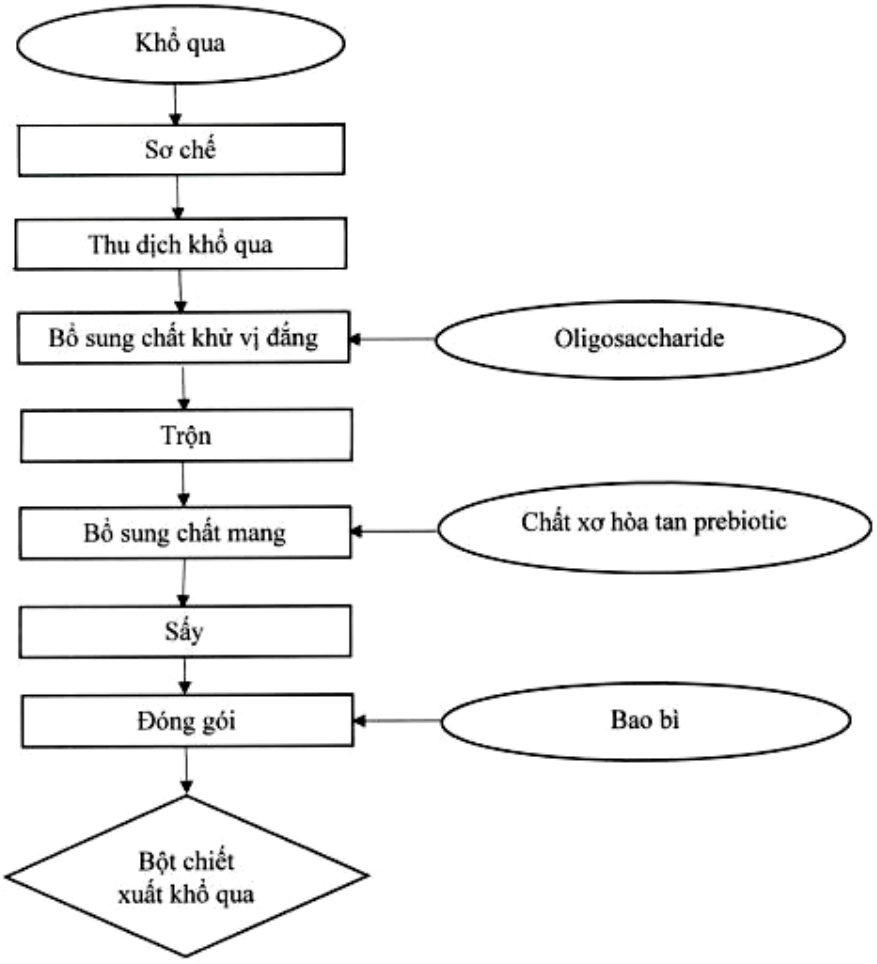
H.3



H.4

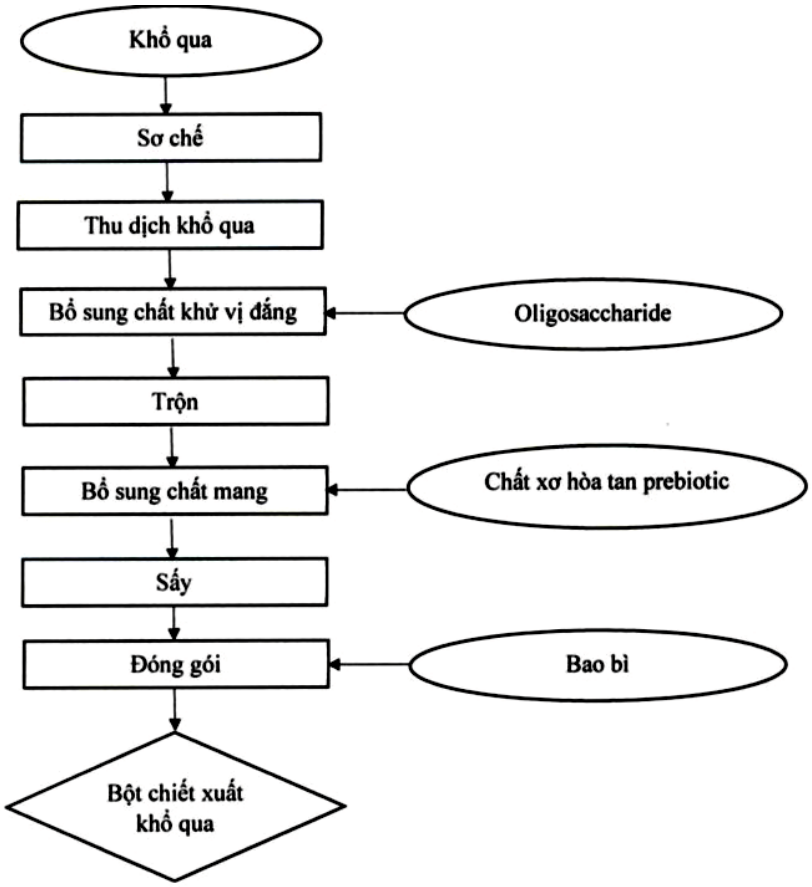
(11) **111385 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09895**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/12/2024
(51) ***A23L 33/20****; A23L 33/21; A23L 33/105*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Hồng Cẩm (VN)
(54) **BỘT CHIẾT XUẤT KHỔ QUA**

(57) Sáng chế đề cập đến bột chiết xuất khổ qua chứa các thành phần gồm dịch khổ qua, tác nhân ức chế vị đắng thuộc nhóm oligosaccharit với lượng nằm trong khoảng 0,1 - 10% khối lượng dịch khổ qua, chất mang thuộc nhóm chất xơ hòa tan prebiotic với lượng nằm trong khoảng 1 - 15% khối lượng dịch khổ qua. Bột chiết xuất khổ qua được tạo thành từ quy trình sản xuất bao gồm các bước: (i) thu dịch khổ qua từ quả khổ qua tươi; (ii) bổ sung tác nhân ức chế vị đắng thuộc nhóm oligosaccharit vào dịch khổ qua; (iii) đưa dịch khổ qua đã bổ sung tác nhân ức chế vị đắng thu được ở bước (ii) vào trong thiết bị trộn siêu âm; (iv) bổ sung chất mang thuộc nhóm chất xơ hòa tan prebiotic vào dịch khổ qua đã chứa tác nhân ức chế vị đắng thu được ở bước (iii); (v) sấy dịch thu được ở bước (iv) để thu bột chiết xuất khổ qua.



(11) **111386 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09896**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/12/2024
(51) ***A23L 33/21****; A23L 33/105; A23L 33/20*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Hồng Cẩm (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT CHIẾT XUẤT KHỔ QUA**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất bột chiết xuất khổ qua gồm các bước: (i) thu dịch khổ qua từ quả khổ qua tươi; (ii) bổ sung tác nhân ức chế vị đắng thuộc nhóm oligosaccharit vào dịch khổ qua; (iii) đưa dịch khổ qua đã bổ sung tác nhân ức chế vị đắng thu được ở bước (iii) vào trong thiết bị trộn siêu âm; (iv) bổ sung chất mang thuộc nhóm chất xơ hòa tan prebiotic vào dịch khổ qua đã chứa tác nhân ức chế vị đắng thu được ở bước (iv); (v) sấy dịch thu được ở bước (iv) để thu bột chiết xuất khổ qua.

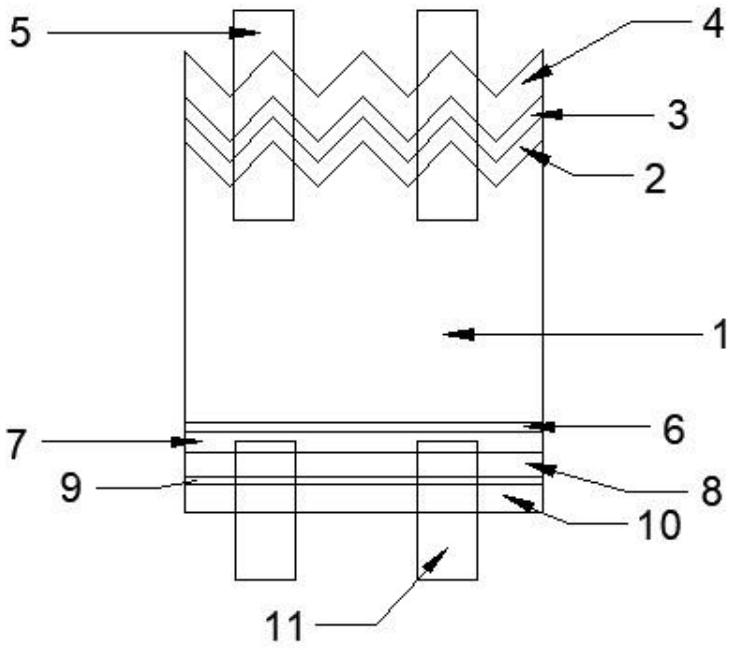


(11) **111387 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09897**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 31/12/2024
(51) ***E02D 27/00***
(71) **TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Trực (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN); Ngô Thị Quyến (VN)
(54) **QUY TRÌNH THIẾT KẾ MÓNG BĂNG CHỐNG (CHI TIẾT ĐẾN CHỈ SỐ HẠNG THỨ BA) NHIỄM MẶN CHO NHÀ THẤP TẦNG SỬ DỤNG MÀNG HDPE KHÔNG LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thiết kế móng băng chống nhiễm mặn cho nhà thấp tầng, phù hợp với các vùng đất nhiễm mặn, các khu vực ven biển và hải đảo. Kỹ thuật đề cập đến dựa vào phương pháp chống mao dẫn chủ động, trong đó phần kết cấu chính được thiết lập tại móng của công trình theo nguyên lý chống mao dẫn bằng cách sử dụng các loại vật liệu rời như cát, sạn sỏi, đá nghiền, xỉ lò cao, xỉ đáy với kích thước hạt và chiều dày lớp phù hợp; và chống bốc hơi, ngưng tụ, dẫn truyền hơi ẩm chứa muối trong nền lên các kết cấu phần thân công trình bằng cách sử dụng tấm ni lông và màng địa kỹ thuật geomembrane HDPE; kết hợp với kỹ thuật thiết kế cấp phôi ngược. Ưu điểm của sáng chế đưa ra là hiệu quả, đơn giản, dễ áp dụng thực tế, vật liệu có sẵn và chi phí tổng thể thấp; giải quyết tốt vấn đề chống nhiễm mặn công trình, giúp làm tăng chất lượng và tuổi thọ công trình, tăng tiện ích sử dụng, giảm chi phí bảo trì công trình, phù hợp với mọi đối tượng nhà thấp tầng sử dụng móng băng.

(11) **111388 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2024-09911**
(22) 31/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/01/2025
(51) ***H01L 31/18***; *H01L 31/0216*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ CẤU TRÚC THỤ ĐỘNG HÓA INDI ĐA TINH THỂ Ở MẶT SAU**

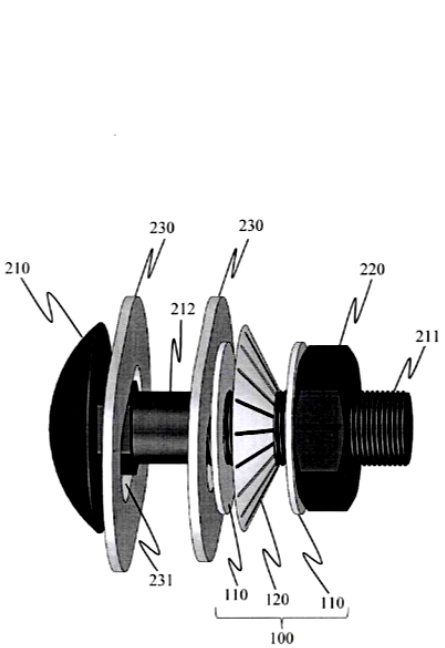
(57) Sáng chế đề cập đến pin năng lượng mặt trời có cấu trúc thụ động hóa indi đa tinh thể ở mặt sau bao gồm nền bán dẫn có mặt trên và mặt dưới đối diện nhau, lớp xuyên hầm SiO_2-In_2O_3 được đặt ở mặt dưới nền bán dẫn; lớp indi vô định hình pha tạp nhẹ được đặt dưới lớp xuyên hầm; lớp indi vô định hình pha tạp nặng được đặt dưới lớp indi vô định hình pha tạp nhẹ; và lớp màng SiO_2. Trong đó, lớp indi vô định hình pha nhẹ là lớp pha tạp một lượng nhỏ ion photpho; lớp lớp indi vô định hình pha nhẹ là lớp pha tạp một lượng lớn ion photpho.



(11) **111389 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00011**
(22) 02/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/01/2025
(51) *F16B 43/00*
(71) **LÊ ĐÔ KHA** (VN)
Bình Hòa Bắc, Ân Hảo Đông, Hoài Ân, Bình Định
(72) Lê Đô Kha (VN)

(54) CỤM VÒNG ĐỆM TỰ KHÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GHÉP NỐI CƠ HỌC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CỤM VÒNG ĐỆM NÀY

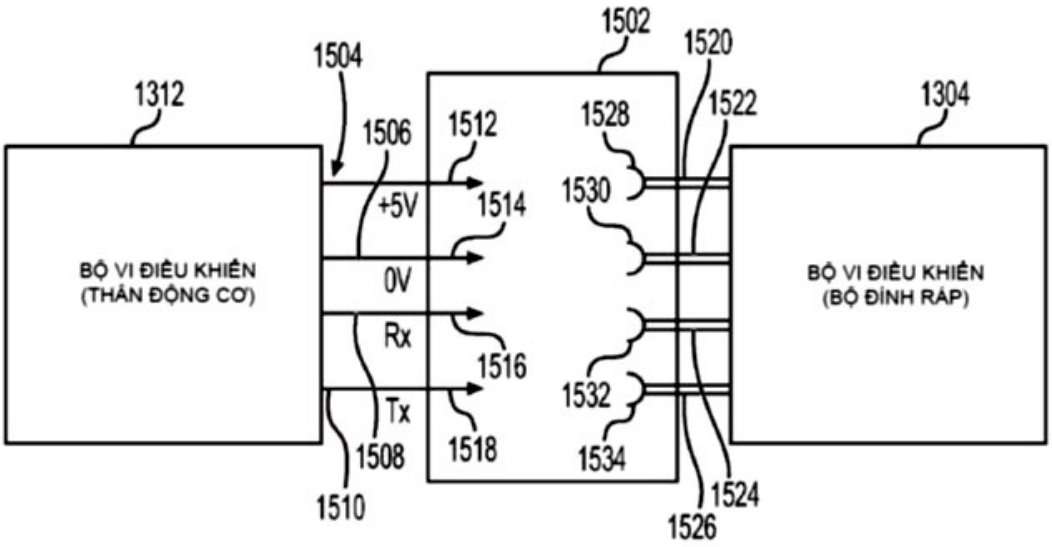
(57) Sáng chế đề cập đến một cụm vòng đệm tự khoá (100) bao gồm 2 vòng đệm phẳng (110) được đặt đối xứng qua vòng đệm vênh tự khoá (120); trong đó, vòng đệm vênh tự khoá (120) có dạng hình nón cụt và có các răng hình nêm (121) hướng từ chốt nón xuống đáy. Một cụm bu lông có cụm vòng đệm tự khoá (200) còn bao gồm bu lông (210), thành phần nối cơ học (230) và đai ốc (220); trong đó đai ốc (220) dùng để tạo lực nén lên cụm vòng đệm tự khoá (100) làm cho các răng hình nêm (121) khoá chặt vào các ren (211) trên bu lông (210). Sáng chế còn đề cập đến một phương pháp ghép nối cơ học bằng cách sử dụng cụm vòng đệm tự khoá (100) bao gồm các bước: i) lần lượt dặt thành phần nối cơ học (230), bu lông (210), cụm vòng đệm tự khoá (100) và đai ốc (220) vào vị trí cần ghép nối/liên kết cơ học; ii) vặn/xiết đai ốc (220) vào thân có ren (211) của bu lông (210) sao cho vòng đệm vênh tự khoá (120) bị nén đến trạng thái các răng hình nêm (121) bị khoá chặt vào các ren (211) của bu lông (210).



HÌNH 2

(11) **111390 A**
(21) **1-2025-00051**
(22) 08/06/2022
(43) 26/05/2025
(85) 03/01/2025
(86) PCT/CN2022/097592 08/06/2022
(87) WO 2023/236097 A1 14/12/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/01/2025
(51) ***A47J 43/06****; A47J 43/27*
(71) **SHARKNINJA OPERATING LLC** (US)
89 A Street, Suite 100, Needham, Massachusetts 02494, United States of America
(72) WOOD, Ted (GB); WEINSTOCK, Noah (US); POWER, Michelle (GB); DENG, Yaoming (CN); HINCHCLIFFE, Logan (GB); HEDGES, Chris (GB)
(74) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN BIẾT BỘ ĐÍNH RÁP CỦA THIẾT BỊ XỬ LÝ THỰC PHẨM**

(57) Thiết bị xử lý thực phẩm (100) bao gồm thân đế (102) có đầu nhận bộ đính ráp (142) được bố trí để nhận bộ đính ráp xử lý thực phẩm mà được cấu hình để thực hiện hoạt động xử lý thực phẩm. Đầu nhận bộ đính ráp (142) bao gồm đầu nối điện (1502) có nhiều tiếp điểm điện. Thiết bị này bao gồm bộ xử lý thứ nhất (1312) có nhiều cổng (1504, 1506, 1508, 1510) mà mỗi cổng trong số nhiều cổng này thông điện với mỗi tiếp điểm điện trong số nhiều tiếp điểm điện. Bộ xử lý thứ nhất (1312) này được cấu hình để: i) nhận tín hiệu nhận biết tại cổng thứ nhất trong số nhiều cổng này thông qua đầu nối điện (1502) từ bộ xử lý thứ hai (1304) trong bộ đính ráp xử lý thực phẩm đã nhận để nhận biết bộ đính ráp xử lý thực phẩm đã nhận, và ii) khi tín hiệu nhận biết không nhận được, theo dõi điện áp tại mỗi cổng trong số nhiều cổng này để nhận biết bộ đính ráp xử lý thực phẩm đã nhận.

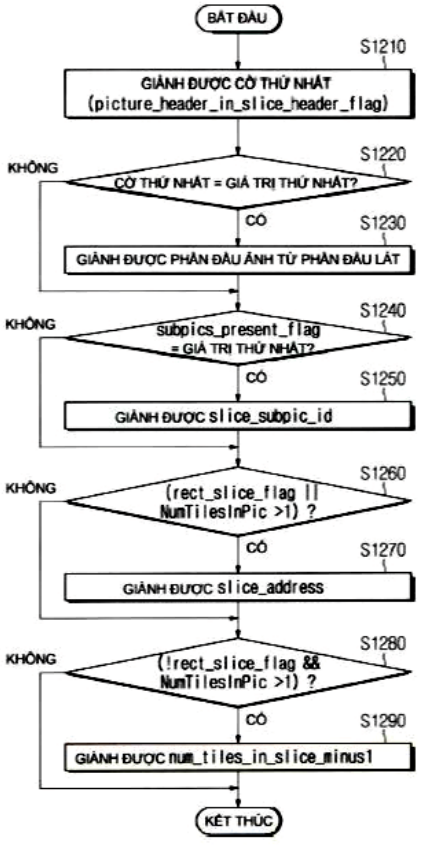


(11) **111391 A**
(21) **1-2025-00113**
(22) 14/01/2021
(30) 62/961,188 14/01/2020 US
(43) 26/05/2025
(85) 12/08/2022
(86) PCT/KR2021/000515 14/01/2021
(87) WO/2021/145687 22/07/2021
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/08/2022
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/44; H04N 19/184; H04N 19/30*
(62) 1-2022-05132
(71) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) HENDRY, Hendry (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA/GIẢI MÃ VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa, và thiết bị truyền dữ liệu cho hình ảnh. Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh và thiết bị để phát tín hiệu thông tin về ảnh con và phần đầu ảnh, và phương pháp truyền luồng bit. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế có thể gồm các bước giành được cờ thứ nhất chỉ rõ việc liệu thông tin về ảnh con có mặt trong luồng bit hay không, giành được cờ thứ hai chỉ rõ việc liệu thông tin phần đầu ảnh có mặt trong phần đầu lát hay không, và giải mã luồng bit dựa trên cờ thứ nhất và cờ thứ hai. Khi cờ thứ nhất chỉ rõ rằng thông tin về ảnh con có mặt trong luồng bit, thì cờ thứ hai có thể có giá trị chỉ rõ ràng thông tin phần đầu ảnh không có mặt trong phần đầu lát. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện ghi được được bởi máy tính không chuyển tiếp.

FIG. 12

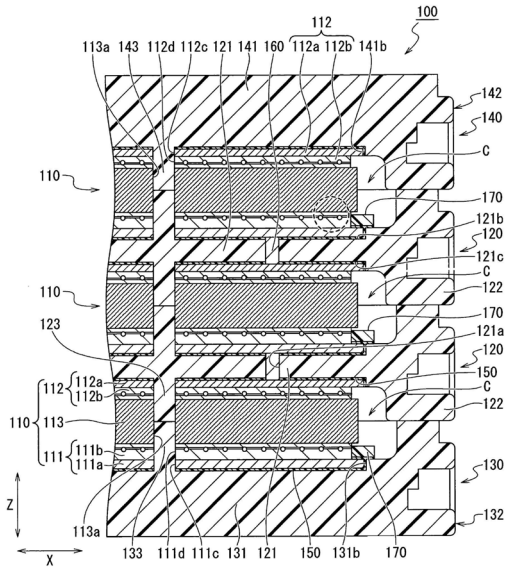


(11) **111392 A**
(21) **1-2025-00130**
(22) 20/07/2023
(30) 2022-124735 04/08/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 08/01/2025
(86) PCT/JP2023/026672 20/07/2023
(87) WO 2024/029366 08/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/01/2025
(51) ***H01M 10/18****; H01M 4/14; H01M 50/186; H01M 4/73; H01M 50/103; H01M 50/184; H01M 10/12; H01M 4/68*
(71) 1. **THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD.** (JP)
2-4-1, Hoshikawa, Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 240-0006, Japan
2. **FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD.** (JP)
6-4, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322, Japan
(72) Ryo TAINAKA (JP); Atsushi SATO (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) BỘ ẮCQUY LƯỠNG CỰC

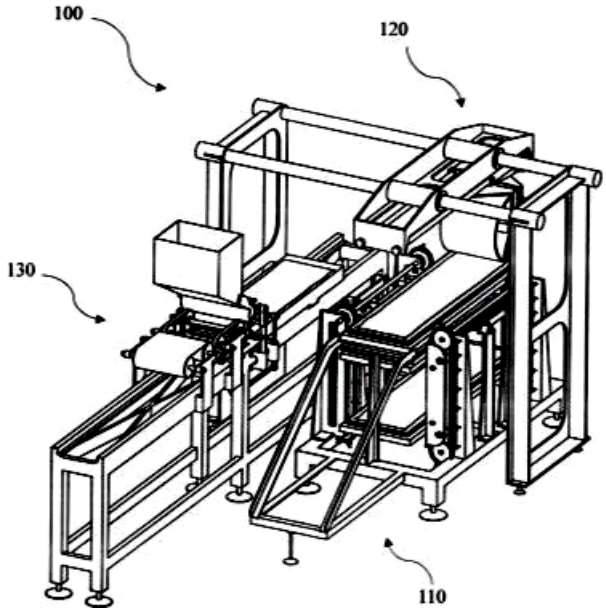
(57) Sáng chế đề cập đến bộ ắcquy lưỡng cực trong đó việc giữ vật liệu hoạt tính được nhồi được duy trì thích hợp trong khi ngăn xảy ra phản ứng tạo nhiệt với vật liệu hoạt tính và sự bám dính với bộ thu dòng điện được đảm bảo. Bộ ắcquy lưỡng cực bao gồm: chi tiết pin (110) bao gồm cực dương (111), cực âm (112), và lớp phân cách (113); và chi tiết tạo nên khoảng trống (120), trong đó mỗi lớp vật liệu hoạt tính điện cực dương (111b) và lớp vật liệu hoạt tính điện cực âm (112b) có vật liệu hoạt tính, cả hai hoặc một trong các lớp vật liệu hoạt tính điện cực dương (111b) và lớp vật liệu hoạt tính điện cực âm (112b) bao gồm bộ giữ vật liệu hoạt tính (180) để giữ vật liệu hoạt tính, bộ giữ vật liệu hoạt tính (180) được đặt vào bên trong lớp vật liệu hoạt tính điện cực dương (111b) hoặc lớp vật liệu hoạt tính điện cực âm (112b) khi được nhìn từ hướng độ dày của lớp vật liệu hoạt tính điện cực dương (111b) hoặc lớp vật liệu hoạt tính điện cực âm (112b) và bao gồm các khung thứ nhất (181) và các khung thứ hai (182) giao cắt các khung thứ nhất (181), các khung thứ nhất (181) và các khung thứ hai (182) được tạo nên từ vật liệu không phản ứng hóa học và không liên kết với vật liệu hoạt tính.

FIG. 1



(11) **111393 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00171**
(22) 10/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/01/0025
(51) ***A47G 21/18***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ** (VN)
Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(72) Huỳnh Quốc Khanh (VN); Nguyễn Văn Cương (VN); Ngô Quang Hiếu (VN); Nguyễn Hữu Cường (VN); Trần Nguyễn Phương Lan (VN); Nguyễn Minh Thư (VN)
(74) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẢN XUẤT ỐNG HÚT PHÂN HỦY SINH HỌC TỪ GIẤY THẠCH DỪA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị sản xuất ống hút phân hủy sinh học từ giấy thạch dừa (100) gồm cụm cấp liệu (110) được cấu hình để tiếp nhận khay giấy thạch dừa (300), cụm vận chuyển (120) có thể hoạt động để chuyển tấm giấy thạch dừa (302) đưa sang cụm xử lý (130), và cụm xử lý (130) có thể vận hành để tạo ống hút. Hệ thống thiết bị sản xuất ống hút phân hủy sinh học từ giấy thạch dừa (100) dùng giấy thạch dừa để sản xuất ống hút thay vì giấy thông thường và sử dụng lực đẩy khí nén để cuộn ống hút thay vì sử dụng keo, giúp tiết kiệm chi phí cho phần keo và tốt cho người sử dụng.

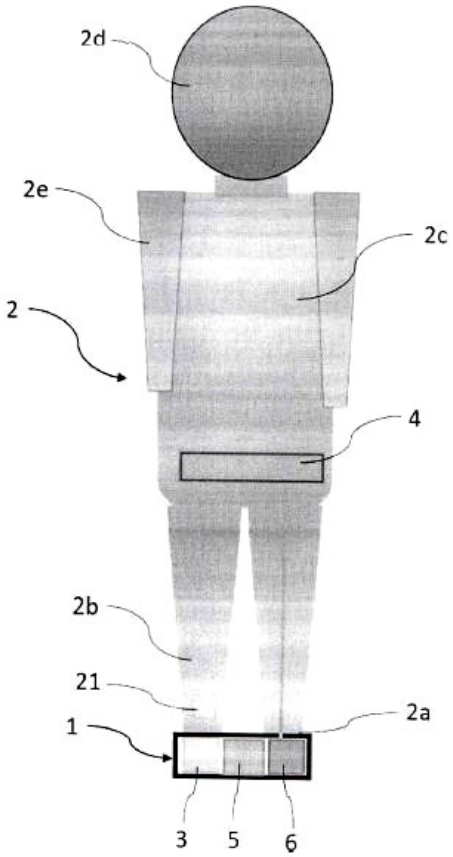


(11) **111394 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00173**
(22) 10/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/01/2025
(51) ***C12Q 1/68****; C12Q 1/686*
(75) **NGUYỄN BẢO QUỐC** (VN)
Số 160/10/16, đường Phạm Văn Đồng, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)
(54) **CẶP ĐOẠN MỒI PCR-STAPHAUR ĐỂ PHÁT HIỆN VÀ ĐỊNH DANH VI KHUẨN STAPHYLOCOCCUS AUREUS**

(57) Sáng chế đề cập đến cặp đoạn mồi PCR-StaphAur đặc hiệu để phát hiện và định danh chính xác loài vi khuẩn *Staphylococcus aureus*, trong đó đoạn mồi xuôi nêu trong SEQ ID NO. 1 có trình tự TGGTCGTTTGTTAGTTGGACA và đoạn mồi mồi ngược nêu trong SEQ ID NO. 2 có trình tự GCGTTGTTTCTGACCTTGAA

(11) **111395 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00203**
(22) 10/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/01/2025
(51) ***A47F 8/00****; G09B 23/00*
(75) **NGUYỄN VĂN CHÁNH** (VN)
Số 276, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang
(54) **BỘ HÌNH NỘM BƠM HƠI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ hình nộm bơm hơi bao gồm: hộp thiết bị (1); hình nộm bơm hơi (2) có lòng bàn chân (2a) gắn cố định trên hộp thiết bị (1); bơm (3) để cung cấp hơi làm phồng hình nộm bơm hơi (2); chi tiết tạo nhiệt (4) được bố trí trong phần thân (2c) của hình nộm bơm hơi (2) để làm nóng không khí bên trong hình nộm bơm hơi (2); khối điều khiển (5) được tạo cấu hình để điều khiển bơm (3) và chi tiết tạo nhiệt (4) hoạt động theo áp suất và nhiệt độ được cài đặt trước và bộ nguồn (6) để cấp nguồn cho các thiết bị của bộ hình nộm bơm hơi hoạt động, trong đó bơm (3), khối điều khiển (5) cùng bộ nguồn (6) được bố trí bên trong hộp thiết bị (1).



Hình 1

(11) **111396 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00222**
(22) 13/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/04/2025
(51) ***G01N 21/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trần Anh Vỹ (VN); Võ Thị Thu Thảo (VN); Tạ Ngọc Đôn (VN); Nguyễn Chí Thanh (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NANO SINH HỌC LIPOSOM ỨNG DỤNG TRONG CẢM BIẾN MÀU SINH HỌC**

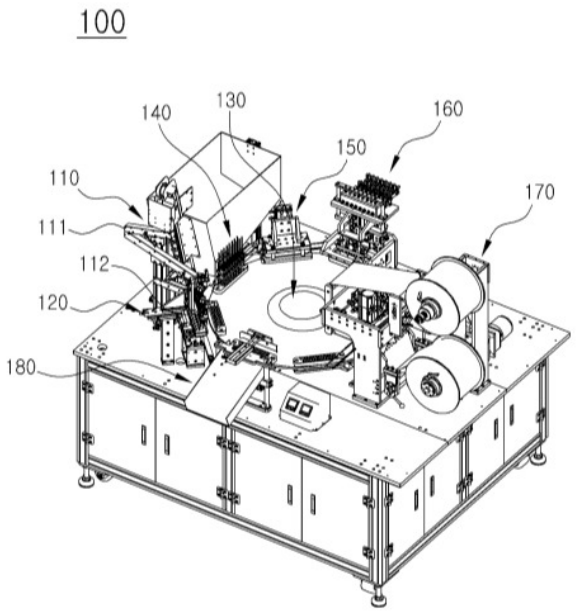
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu nano sinh học liposom ứng dụng trong cảm biến màu sinh học để phát hiện virut, mầm bệnh và ion kim loại dựa trên sự thay đổi màu sắc bao gồm các bước sau: (i) bước 1: chuẩn bị dung dịch phospholipit để tạo màng phospholipit mỏng; (ii) bước 2: hydrat hóa màng phospholipit bằng dung dịch đệm để tạo thành các hạt liposom hình cầu; (iii) bước 3: đưa hợp chất 2,2-bipyridin và ion kim loại Fe^{2+} hoặc Cu^{2+} vào liposom; (iv) bước 4: sấy khô để thu được vật liệu nano sinh học liposom, bảo quản trong điều kiện kiểm soát.

(11) **111397 A**
(21) **1-2025-00236**
(22) 08/03/2024
(30) 10-2023-0060962 11/05/2023 KR
(43) 26/05/2025
(85) 13/01/2025
(86) PCT/KR2024/002995 08/03/2024
(87) WO2024/232521 14/11/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/01/2025
(51) ***B65B 65/00****; B65B 43/50; B65B 7/16; B65B 61/28; A45D 34/00; B65B 61/02*
(75) **JANG, IN SANG** (KR)
302ho, 103dong, 1410 Deogyeong-daero, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16684 Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ SẢN XUẤT ĐỂ NẠP MỸ PHẨM VÀO HỘP ĐỰNG MỸ PHẨM HÌNH QUẢ BÓNG

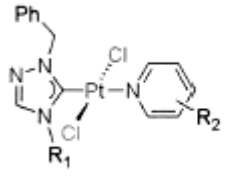
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất để nạp mỹ phẩm vào hộp đựng mỹ phẩm hình quả bóng và bao gồm bộ phận cấp để cấp hộp đựng dạng quả bóng hình cầu; bộ phận quay để nhận hộp đựng dạng quả bóng được cấp bởi bộ phận cấp và làm quay và di chuyển hộp này; bộ phận đục lỗ để tạo lỗ phun trong hộp đựng dạng quả bóng được di chuyển bởi bộ phận cấp; bộ phận phun để bơm chất lỏng mỹ phẩm vào hộp đựng dạng quả bóng được di chuyển bởi bộ phận quay thông qua lỗ phun; bộ phận bịt kín để bịt kín hộp đựng dạng quả bóng được di chuyển bởi bộ phận quay sau khi chất lỏng mỹ phẩm được bơm bởi bộ phận phun; và bộ phận xả để nhả hộp đựng dạng quả bóng được di chuyển bởi bộ phận quay. Với cấu hình này có tác dụng cho phép sản xuất nhanh chóng, vệ sinh và quy mô lớn thông qua việc tự động hóa thiết bị cũng như tác dụng giảm thiểu khối lượng của thiết bị bằng cách đục lỗ phun, bơm chất lỏng mỹ phẩm, và bịt kín lỗ phun trong hộp đựng dạng quả bóng được di chuyển bởi tấm quay.

FIG. 1



(11) **111398 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00285**
(22) 15/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 15/01/2025
(51) ***C07D 249/00****; C07F 15/00; A61P 35/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Hà (VN); Đoàn Thành Đạt (VN); Phùng Thị Thanh Hiền (VN); Đặng Thanh Tuấn (VN); Nguyễn Văn Tráng (VN)
(54) **HỢP CHẤT PHỨC PLATINUM (II) CHỨA PHỐI TỬ 1,2,4- TRIAZOLIN-5-YLIDENE VÀ DẪN XUẤT PYRIDINE CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (2):

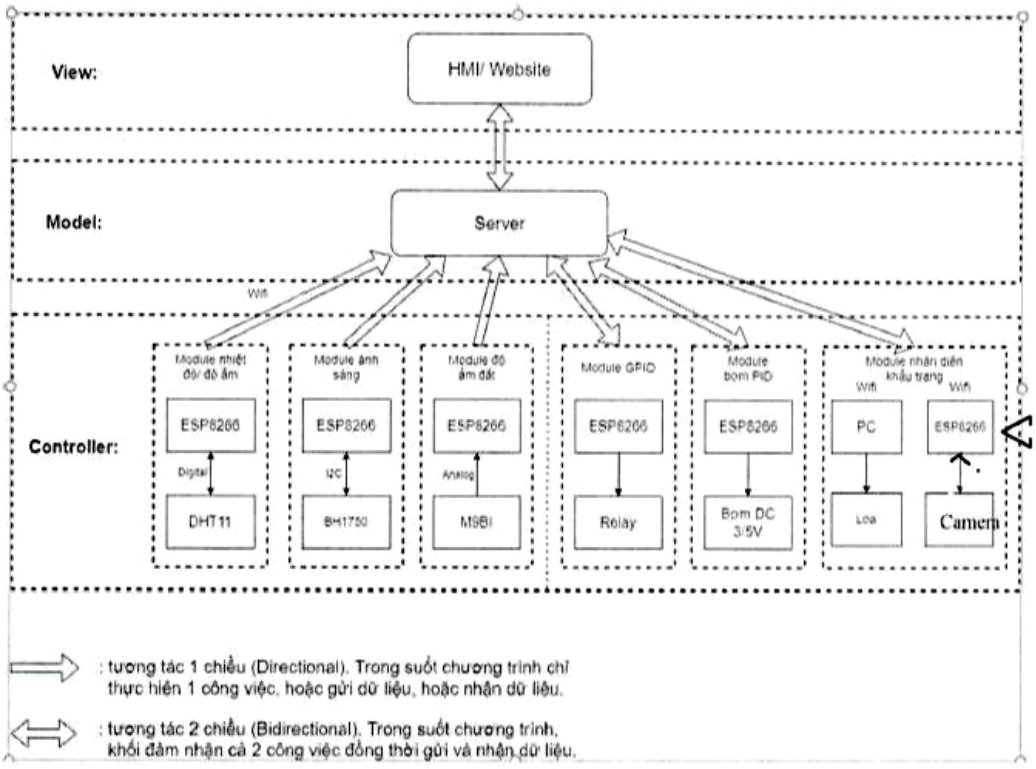


(2),

trong đó R_1 là phenyl hoặc mesityl, R_2 là H hoặc Br, hoặc chất đồng phân lập thể, solvat hoặc hydrat của nó và quy trình tổng hợp hợp chất này.

(11) **111399 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00331**
(22) 16/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 16/01/2025
(51) ***G05B 19/042****; G06N 3/08*
(71) **TRƯỜNG QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, số 144, đường Xuân Thuỷ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Kim Đình Thái (VN); Lê Xuân Hải (VN); Nguyễn Quang Thuận (VN); Nguyễn Ngọc Linh (VN); Phạm Văn Nam (VN); Nguyễn Văn Anh (VN)
(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát và điều khiển tự động trong lĩnh vực nông nghiệp, ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) và xử lý ảnh. Hệ thống bao gồm các cảm biến môi trường (đo nhiệt độ, độ ẩm không khí, độ ẩm đất và ánh sáng), bộ điều khiển trung tâm (tích hợp vi điều khiển ESP8266 và thuật toán PID), các thiết bị chấp hành (máy bơm nước, hệ thống chiếu sáng, quạt làm mát và máy phun sương), phần mềm giám sát từ xa (nền tảng web và ứng dụng di động), và hệ thống xử lý ảnh (camera và mô hình YOLOv3).

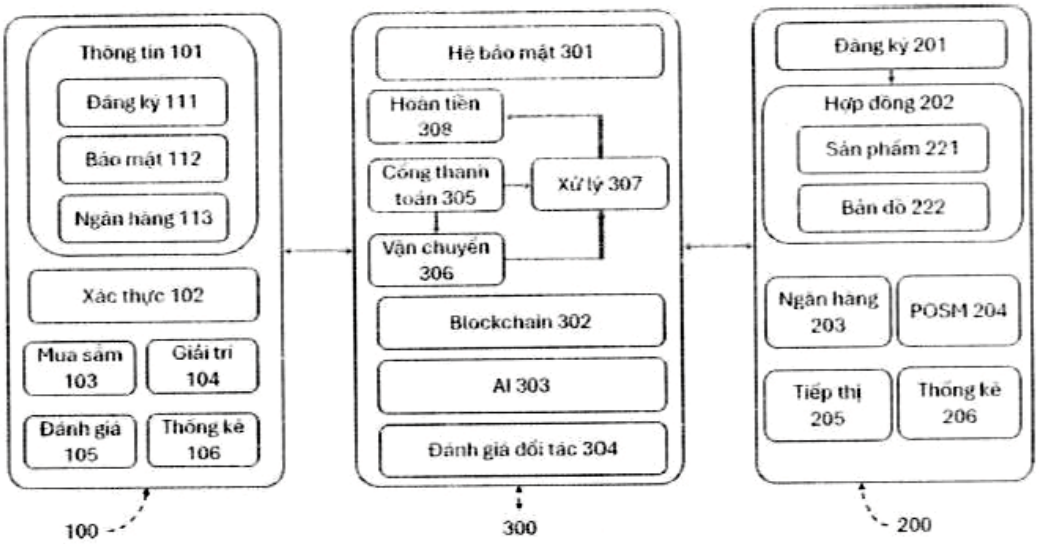


Thêm camera

Hình 1

(11) **111400 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00368**
(22) 17/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/01/2025
(51) ***G06Q 20/00***
(75) **NGUYỄN HỮU SƠN** (VN)
P811, toà nhà D5A, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HOÀN TIỀN KHI MUA SẮM**

(57) Hệ thống hoàn tiền khi mua sắm theo phương án của sáng chế bao gồm: ứng dụng người tiêu dùng (100), ứng dụng đối tác bán hàng (200) và hệ thống trung tâm (300), phương pháp hoàn tiền khi mua sắm trực tuyến theo thời gian thực theo phương án của sáng chế bao gồm các bước: (i) khởi tạo giao dịch từ ứng dụng người tiêu dùng (100); (ii) xác nhận giao dịch và xử lý đơn hàng tại ứng dụng đối tác bán hàng (200); (iii) gửi hàng cho đơn vị vận chuyển; (iv) xử lý giao dịch trong hệ thống trung tâm (300); (v) hoàn tất giao dịch và thông báo. Hệ thống và phương pháp hoàn tiền khi mua sắm nhằm theo phương án của sáng chế cung cấp một giải pháp thông minh, nhanh chóng hoàn tiền theo thời gian thực, có độ bảo mật cao, tập trung vào việc cá nhân hóa trải nghiệm người dùng đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường.



Hình 1

(11) **111401 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00444**
(22) 21/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***C05F 17/00***
(75) **BÙI MẠNH HÀ** (VN)
21 đường Đ14, KDC Đông Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(54) QUY TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI HEO KẾT HỢP SẢN XUẤT PHÂN HỮU CƠ

(57) Qui trình xử lý chất thải chăn nuôi heo kết hợp sản xuất phân hữu cơ bao gồm: tiến hành thu nhận và tiền xử lý chất thải chăn nuôi heo bằng cách lắng chất thải chăn nuôi heo trong bể lắng trong một thời gian nhất định để loại bỏ các chất rắn lớn và giảm tải lượng chất hữu cơ; tiến hành tách cặn lắng và nước thải của chất thải chăn nuôi heo bằng cách mở van xả lắng ở đáy bể lắng, thu được cặn lắng của chất thải chăn nuôi heo; thực hiện điều chỉnh tỉ lệ mol thích hợp giữa magiê (Mg) và nitơ (N) (Mg:N) trong nước thải của chất thải chăn nuôi heo bằng cách bổ sung các chất chứa ion magiê Mg^{2+}; trong đó tỉ lệ mol Mg:N cần đạt từ 0,7 - 0,8:1; tiếp tục điều chỉnh độ pH nước thải của chất thải chăn nuôi heo bằng NaOH hoặc H_2SO_4 có nồng độ 1M, trong đó giá trị pH cần đạt từ 8,5 đên 9,5; thu được nước thải của chất thải chăn nuôi heo sau hiệu chỉnh; tiến hành phối trộn bằng cách khuấy trộn nước thải của chất thải chăn nuôi heo sau hiệu chỉnh với cặn lắng của chất thải chăn nuôi heo, trong đó tốc độ khuấy trộn từ 120 vòng/phút đến 130 vòng/phút trong thời gian từ 30 đến 40 phút; sau đó tiếp tục thực hiện để lắng trong thời gian từ 60 phút đến 90 phút, thu được bùn lắng kết tủa; tiến hành phối trộn bùn lắng kết tủa với cặn lắng của chất thải chăn nuôi heo theo một tỉ lệ nhất định; sau đó thực hiện sấy khô trong lò nhiệt, trong đó nhiệt độ sấy từ 60°C đến 80°C, trong thời gian từ 15 giờ đến 20 giờ; thu được phân hữu cơ.

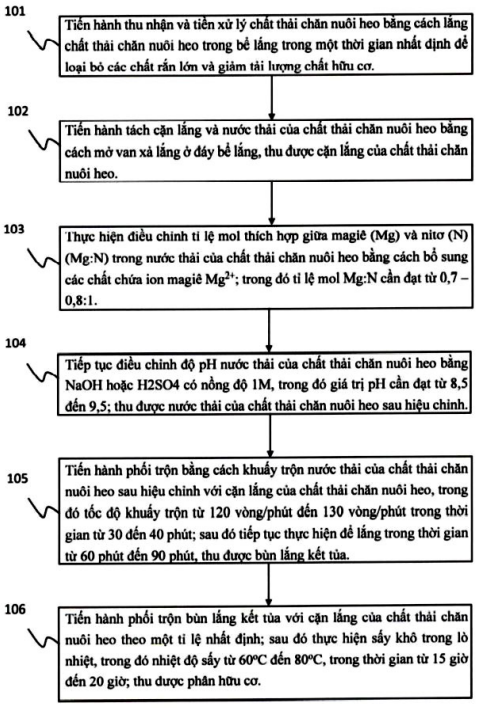


FIG. 1

(11) **111402 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00503**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***G01N 33/48****; A61B 5/00*
(71) 1. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
(72) Trịnh Trần Hồng Duyên (VN); Trần Trung Nghĩa (VN); Huỳnh Hoàng Nhựt (VN); Trần Anh Tú (VN); Huỳnh Thanh Vẹn (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐO ĐƯỜNG HUYẾT KHÔNG XÂM LẤN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đo đường huyết không xâm lấn bao gồm: a) nhiều thiết bị đo đường huyết không xâm lấn bao gồm: mô đun đo lường bao gồm ít nhất nguồn phát sáng được cấu hình để chiếu xạ ánh sáng với bước sóng kết hợp ít nhất hai bước sóng đơn vào ngón tay của đối tượng đo; bộ thu nhận tín hiệu; và bộ điều khiển được kết nối điện và nhận tín hiệu kết quả đo từ mô đun đo lường, và điều khiển nguồn phát sáng, phân tích và tính toán và hiển thị kết quả đo cổng kết nối (gateway) được ghép nối và giao tiếp điện tử giữa thiết bị đo đường huyết không xâm lấn và máy chủ; b) nhiều thiết bị liên kết với người dùng liên kết và giao tiếp với máy chủ thông qua mạng internet; và c) ít nhất một máy chủ bao gồm: bộ lưu trữ dữ liệu và bộ vi xử lý được cấu hình để trao đổi dữ liệu từ nhiều thiết bị đo đường huyết không xâm lấn, xử lý và thể hiện kết quả đo đường huyết hoặc tình trạng hoạt động của thiết bị đo đường huyết không xâm lấn cho người dùng và hoặc/thiết bị liên kết với người dùng khi có yêu cầu.

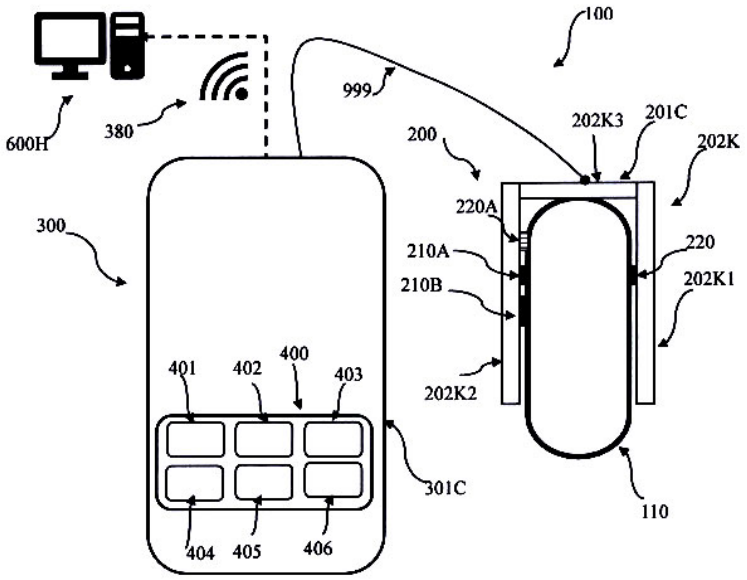
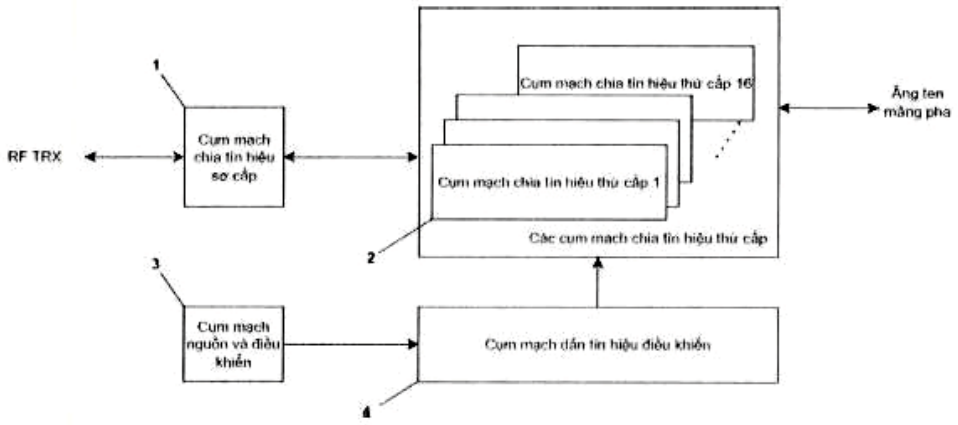


FIG.1C

(11) **111403 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00507**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***H01Q 3/00****; H04B 7/00; H01Q 25/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Trần Nha Hội (VN); Bùi Minh Hải (VN); Nguyễn Bảo Trung (VN); Nguyễn Duy Khuyên (VN); Đinh Bảo Ngân (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG HIỆU CHỈNH BIÊN - PHA CHO ĂNG TEN MẢNG PHA 256 PHẦN TỬ**

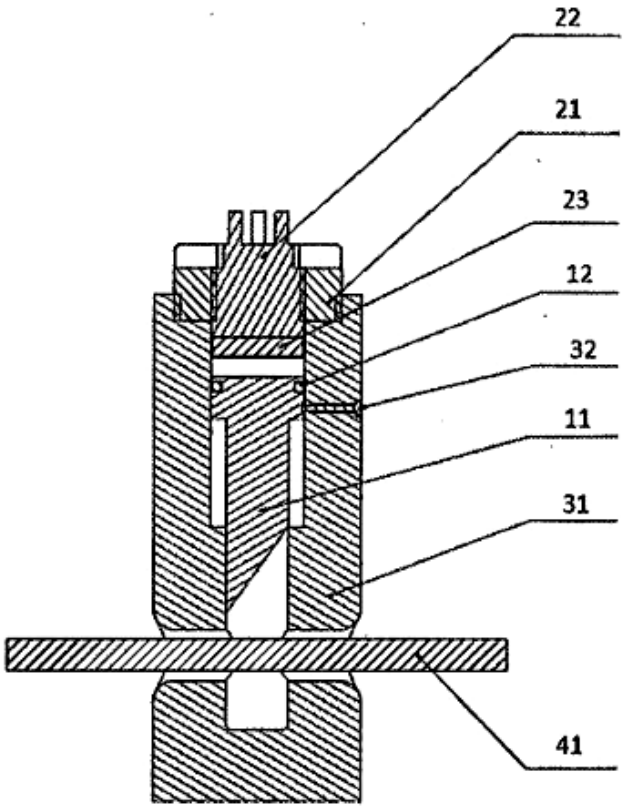
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hiệu chỉnh biên - pha cho ăng ten mảng pha 256 phần tử. Hệ thống có khả năng điều chỉnh biên - pha độc lập trên từng cổng tín hiệu kết nối vào ăng ten. Hệ thống gồm bốn cụm chính: cụm mạch chia tín hiệu sơ cấp, cụm mạch chia tín hiệu thứ cấp, cụm mạch nguồn và điều khiển, cụm mạch dẫn tín hiệu điều khiển triển khai trên mười chín bản mạch có thể dễ dàng tháo lắp và kết nối với nhau trên khung vỏ cơ khí. Sáng chế tập trung vào thiết kế hệ thống hiệu chỉnh biên pha cho ăng ten mảng pha có thể làm việc ổn định với nhiều cổng tín hiệu cao tần, đảm bảo độ tin cậy và độ chính xác cao cho việc hiệu chỉnh ăng ten mảng pha. Đồng thời, hệ thống cho phép thử nghiệm thực tế trên ăng ten được kết nối các thuật toán về điều khiển búp sóng nhờ khả năng thay đổi biên độ và pha của tín hiệu trên từng cổng tín hiệu cao tần kết nối với từng phần tử mảng của ăng ten.



Hình 1

(11) **111404 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00511**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***F41F 1/00***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Thành Công (VN); Bùi Đức Mạnh (VN); Nguyễn Văn Nhân (VN); Trần Mạnh Cường (VN); Lê Văn Hòa (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU CẮT DÂY BẰNG HỎA THUẬT**

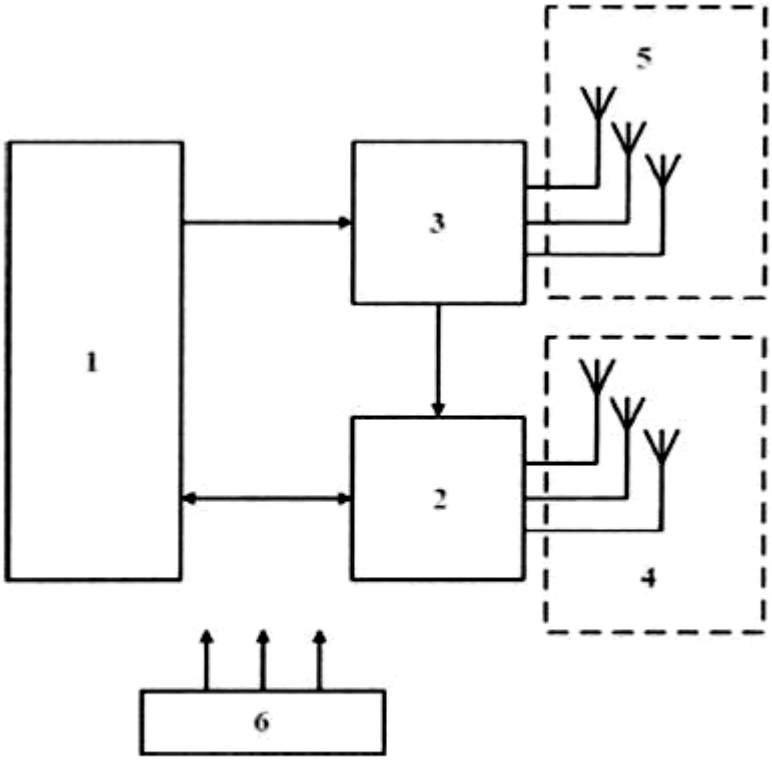
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu cắt dây bằng hỏa thuật cho phép cắt dây cáp bằng thép không rỉ với đường kính tới 3mm. Cấu tạo chính của cơ cấu cắt dây bằng hỏa thuật bao gồm: cụm dao cắt, cụm mồi lửa điện và cụm thân. Giải pháp được mô tả trong sáng chế này không những giúp việc khai thác, sử dụng và bảo quản thiết bị trở nên thuận tiện, giảm bớt khó khăn, phòng ngừa rủi ro và tiết kiệm chi phí mà còn đảm bảo sự an toàn và tin cậy trong quá trình hoạt động của thiết bị.



Hình 1

(11) **111405 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00512**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***H01Q 3/00****; H01Q 1/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Võ Như Dẫn (VN); Nguyễn Thị Anh (VN); Nguyễn Xuân Tú (VN); Dương Minh Đức (VN); Nguyễn Văn Ý (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH KHOẢNG CÁCH VÀ HƯỚNG TIẾP CẬN MỤC TIÊU CHO VẬT MANG VẬN TỐC SIÊU ÂM DÙNG TÍN HIỆU ĐIỀU TẦN LIÊN TỤC VÀ SO SÁNH BIÊN ĐỘ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị xác định khoảng cách và hướng tiếp cận mục tiêu cho vật mang vận tốc siêu âm dùng tín hiệu điều tần liên tục và so sánh biên độ. Thiết bị bao gồm: khối xử lý số, khối máy phát, khối máy thu, khối ăng-ten phát, khối ăng-ten thu, khối nguồn. Thiết bị có chức năng xác định khoảng cách và hướng tiếp cận mục tiêu từ đó đưa ra hành động phù hợp theo mục đích của thiết bị bay.



Hình 1

(11) **111406 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00517**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***E05D 7/10***; *F41F 3/077; E05D 7/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Chu Minh Thành (VN); Nguyễn Xuân Đồng (VN); Ngô Sỹ Hoàng (VN); Đỗ Văn Phương (VN); Cao Xuân Quân (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ỐNG DẪN HƯỚNG THIẾT BỊ BAY CÓ NẮP MỞ VĂNG NHỜ CƠ CẤU BẢN LỀ HỞ**

(57) Sáng chế đề cập đến ống dẫn hướng thiết bị bay có nắp mở văng nhờ cơ cấu bản lề hở bao gồm: thân ống (100) và nắp (200), nắp (200) ở trạng thái đóng được liên kết với bích ống (110) của thân ống (100) bởi các cụm bu lông cắt (10) và cơ cấu bản lề hở (20), thiết bị đẩy nắp (30) để mở nắp (200) được gắn bên trong thân ống (100) về phía đối diện với cơ cấu bản lề hở (20), khi các cụm bu lông cắt (10) được kích hoạt cắt đồng thời, thiết bị đẩy nắp (30) đẩy nắp (200) mở văng ra khỏi thân ống (100). Hơn nữa, ống dẫn hướng theo sáng chế còn bao gồm cơ cấu điều chỉnh góc mở (40) để điều chỉnh góc mở văng của nắp (200) để phù hợp với điều kiện sử dụng thực tế.

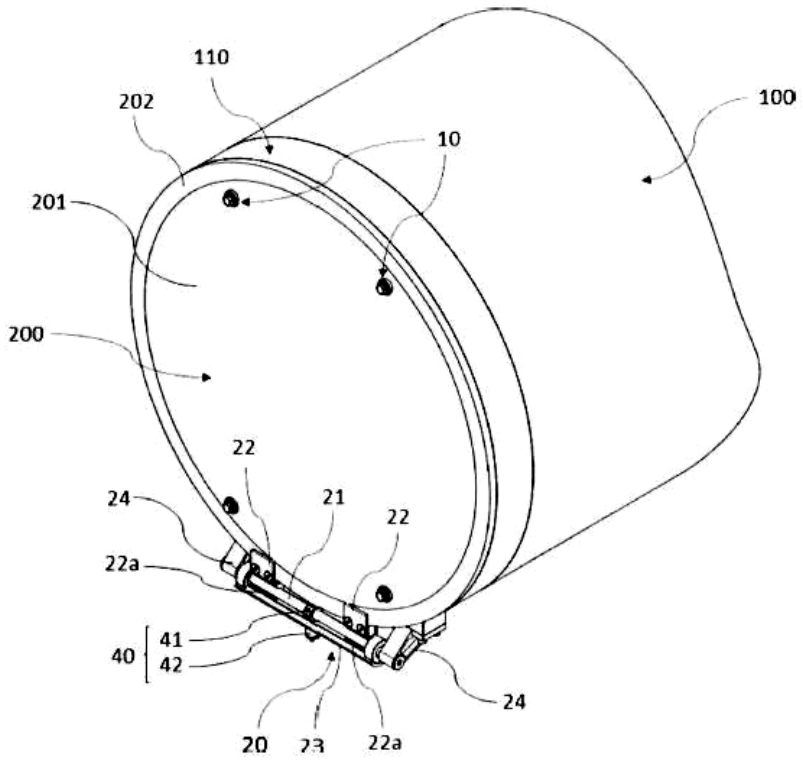
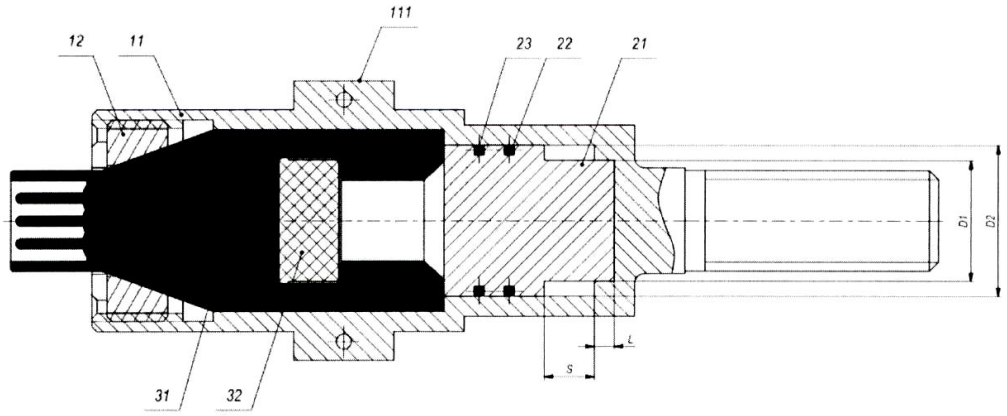


Fig.1

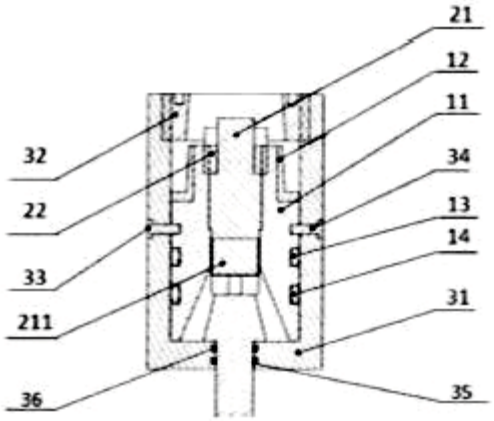
(11) **111407 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00518**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***F42B 14/08***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Thành Công (VN); Đặng Xuân Đoàn (VN); Nguyễn Tiến Hòa (VN); Bùi Đức Mạnh (VN); Đinh Văn Hoan (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ NỔ CẮT KHÔNG VĂNG MẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nổ cắt không văng mảnh có thể được ứng dụng trên các khí cụ bay, thiết bị hàng không vũ trụ trong các lĩnh vực dân sự và quân sự, cấu tạo chính của bộ nổ cắt không văng mảnh bao gồm: cụm thân vỏ, cụm pit tông và mồi lửa điện. Giải pháp được mô tả trong sáng chế này không chỉ đáp ứng các yêu cầu về độ tin cậy, thời gian làm việc ngắn, thuận tiện trong quá trình khai thác, sử dụng mà còn giúp loại trừ các rủi ro gây ra hỏng hóc đối với các thiết bị điện, điện tử trên khoang của các loại thiết bị bay do mảnh văng hoặc sóng xung kích làm tăng độ an toàn và tiết kiệm chi phí.



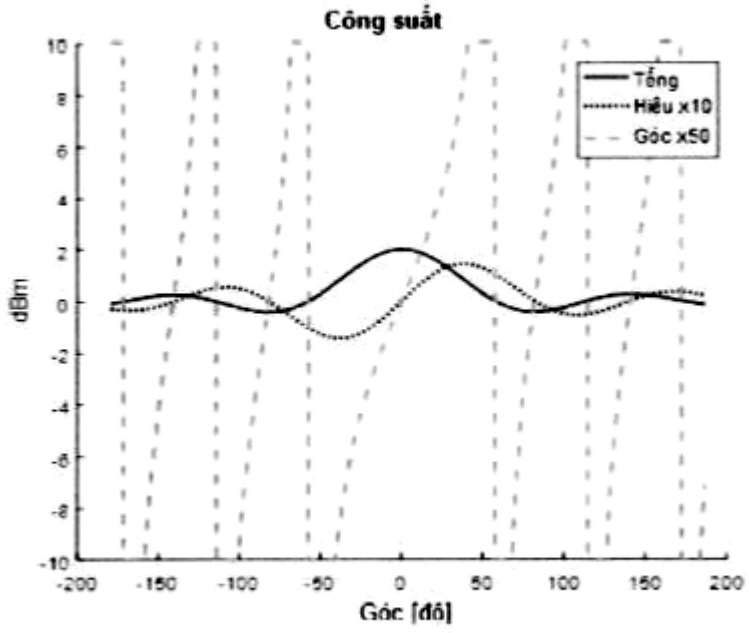
(11) **111408 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00519**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***F42B 14/08***
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Thành Công (VN); Bùi Đức Mạnh (VN); Nguyễn Văn Nhân (VN); Trần Mạnh Cường (VN); Nguyễn Thị Diên (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU KÉO CHỐT BẰNG HỎA THUẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu kéo chốt bằng hỏa thuật cho phép giữ và giải phóng thiết bị với lực giữ lên tới 2300N. Cấu tạo chính của cơ cấu kéo chốt bằng hỏa thuật bao gồm: cụm pit tông, cụm mồi lửa điện và cụm thân. Giải pháp kỹ thuật được mô tả trong sáng chế này không những giúp việc khai thác, sử dụng và bảo quản thiết bị trở nên thuận tiện, giảm bớt khó khăn, phòng ngừa rủi ro và tiết kiệm chi phí mà còn đảm bảo sự an toàn và tin cậy trong quá trình hoạt động của thiết bị.



(11) **111409 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00521**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***H01Q 1/00****; H01Q 25/00; G01S 13/00*
(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Vương Đình Phong (VN); Nguyễn Hải Dương (VN); Trác Văn Kỳ (VN); Trần Doãn Xuân (VN); Thái Quang Thành (VN)
(74) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BÙ LỆCH PHA BẰNG SỐ TRONG RA ĐA ĐƠN XUNG CHỈ THỊ MỤC TIÊU**

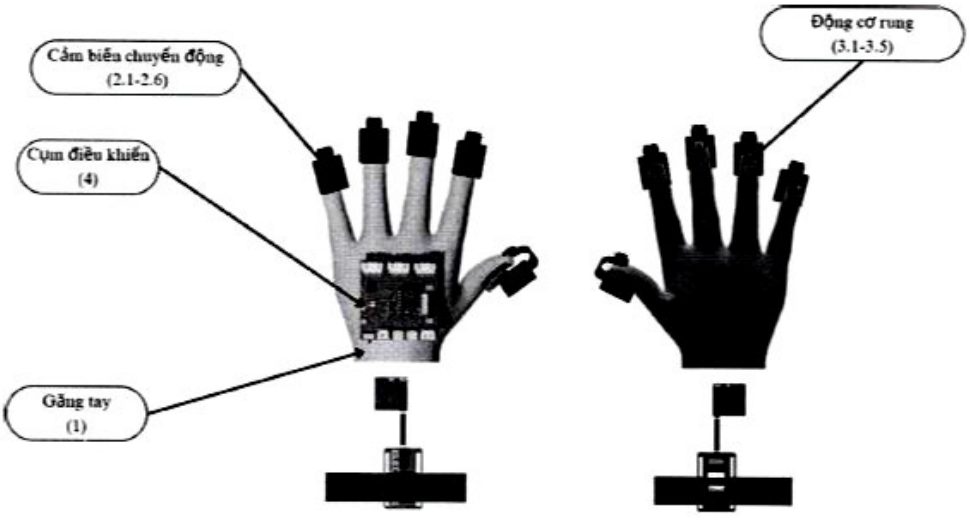
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp bù lệch pha bằng số trong ra đa đơn xung chỉ thị mục tiêu giúp bù pha cho tín hiệu kênh tổng và kênh hiệu đảm bảo độ trễ pha của hai kênh tín hiệu luôn nhỏ hơn một giá trị nhất định, đảm bảo tính chính xác của việc xác định góc lệch qua đó nâng cao chất lượng bám mục tiêu hoặc đảm bảo chất lượng đo sai số góc lệch theo yêu cầu cho trước. Đồng thời phương pháp bù pha này thực hiện bằng cách điều chỉnh độ trễ pha của hai kênh tổng và hiệu độc lập bằng cách thay đổi trên tín hiệu số sau khi đã được lấy mẫu qua bộ chuyển đổi tương tự số (ADC) do đó rất đơn giản, linh hoạt và dễ thực hiện cho nhiều hệ thống cao tần khác nhau với cùng một nguyên lý. Phương pháp được đề xuất được thực hiện qua các bước: bước 1: từ đầu vào của hệ thống, tính toán và lập bảng hệ số bù pha; bước 2: thiết lập hệ thống kiểm tra; bước 3: xác định và áp dụng bộ hệ số đã lựa chọn cho ra đa đơn xung.



Hình 1

(11) **111410 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00584**
(22) 23/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/01/2025
(51) ***A63B 21/00**; A63B 24/00; G06F 3/00; A63B 23/16*
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Mạc Thị Thoa (VN); Nguyễn Xuân Thuận (VN); Lý Hoàng Hiệp (VN); Mai Bá Nghĩa (VN); Lê Đức Anh (VN); Tăng Hoàng Đức (VN); Phùng Hải Dương (VN); Trương Công Tuấn (VN)
(54) **HỆ THỐNG HỖ TRỢ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG SỬ DỤNG GĂNG TAY XÚC GIÁC KẾT HỢP VỚI CÔNG NGHỆ THỰC TẾ ẢO**

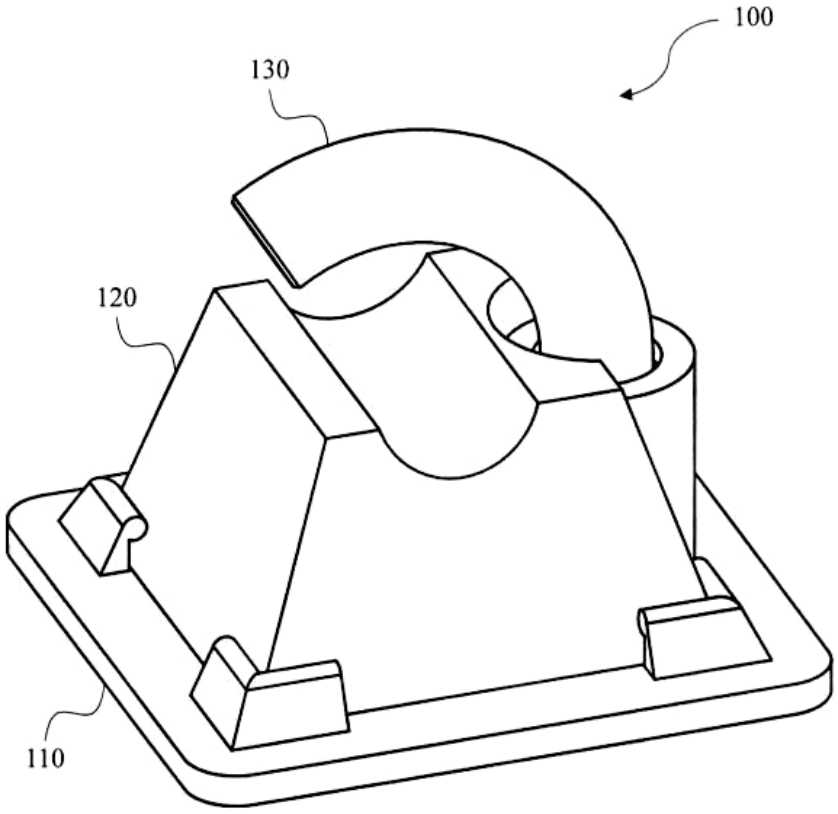
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hỗ trợ phục hồi chức năng sử dụng găng tay xúc giác kết hợp với công nghệ thực tế ảo bao gồm: i) thân găng tay (1); ii) cụm cảm biến chuyển động (2); iii) cụm cơ cấu chấp hành (3); iv) cụm điều khiển (4); và v) cụm tương tác môi trường ảo (5) gồm có camera (5.1), kính VR (5.2) hoặc màn hình (5.3) để hiển thị bài tập phục hồi chức năng, tích hợp theo dõi tay; trong môi trường ảo (5) có tích hợp các bài tập phục hồi chức năng (5.5); và giao diện người dùng (5.4) .



Hình 2a **Hình 2b**

(11) **111411 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00634**
(22) 24/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***E04B 5/32****; E04B 5/43*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP SÁNG TẠO THÔNG MINH** (VN)
42 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Dũng (VN)
(74) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **CỤC KÊ GIÀN CỐT THÉP TÍCH HỢP MÓC NEO KỸ THUẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến cục kê giàn cốt thép tích hợp móc neo kỹ thuật (100) gồm bộ phần đế (110) bao gồm tấm nền (210), ống gắn móc (212) và tấm chắn (320); gối kê (120) liên kết cơ học cố định với mặt trên của phần đế (110), được cấu hình một rãnh kê (220) dùng để cố định cốt thép (340); và móc neo (130) dùng đế liên kết cơ học với ống gắn móc (212), được cấu hình một lỗ gắn móc (310) có ren, dùng để kết nối với các hệ thống treo, phần trên có thể xoay ngang rãnh kê (220) và neo chặt cốt thép (340) nằm trên rãnh kê (220). Cục kê giàn cốt thép tích hợp móc neo kỹ thuật (100) đóng vai trò của cục kê bê tông và các thiết bị neo trần, lắp đặt dễ dàng, tiết kiệm thời gian và chi phí, có độ chịu lực lớn trong điều kiện rung động của máy móc hoặc động đất.

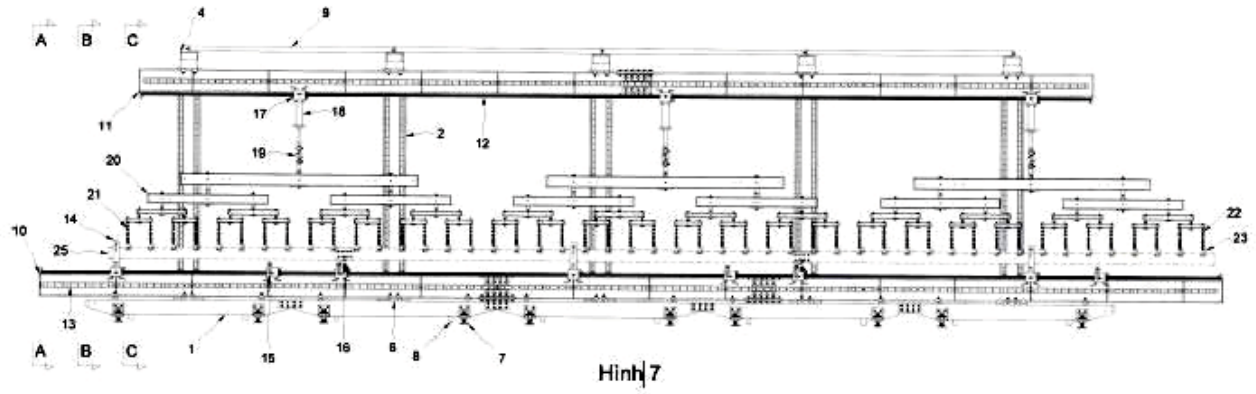


(11) **111412 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00637**
(22) 24/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/05/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***B60R 16/033***
(71) **KIỀU VĂN HUY DŨNG** (VN)
28 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(72) Kiều Văn Huy Dũng (VN)
(54) **HỆ THỐNG TÍCH HỢP TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VÀ BỘ LƯU TRỮ NĂNG LƯỢNG CHO PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI HẠNG NẶNG**

(57) Hệ thống tích hợp năng lượng tái tạo trên phương tiện vận tải hạng nặng được sử dụng trong lĩnh vực vận tải công nghiệp và năng lượng tái tạo. Hệ thống bao gồm tấm pin năng lượng mặt trời lắp đặt linh hoạt trên các bề mặt của phương tiện, bộ lưu trữ năng lượng thể rắn chịu nhiệt và chống rung, cùng hệ thống quản lý năng lượng tự động điều chỉnh. Sáng chế khác biệt ở chỗ sử dụng thiết kế tối ưu hóa diện tích tiếp xúc ánh sáng, bộ lưu trữ năng lượng bền bỉ trong điều kiện khắc nghiệt và quy trình vận hành tự động, có khả năng giám sát từ xa. Hệ thống này mang lại hiệu quả cao hơn trong việc giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, tăng tính bền vững và tiết kiệm chi phí vận hành.

(11) **111413 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00646**
(22) 24/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***G01L 1/02***; *G01M 5/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BESTRAY** (VN)
180/7B, Ấp Tân Thới 3, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Đồng Công Quốc (VN)
(54) **MÁY THỬ TẢI THANG MÁNG CÁP HỆ KÉO NẰM**

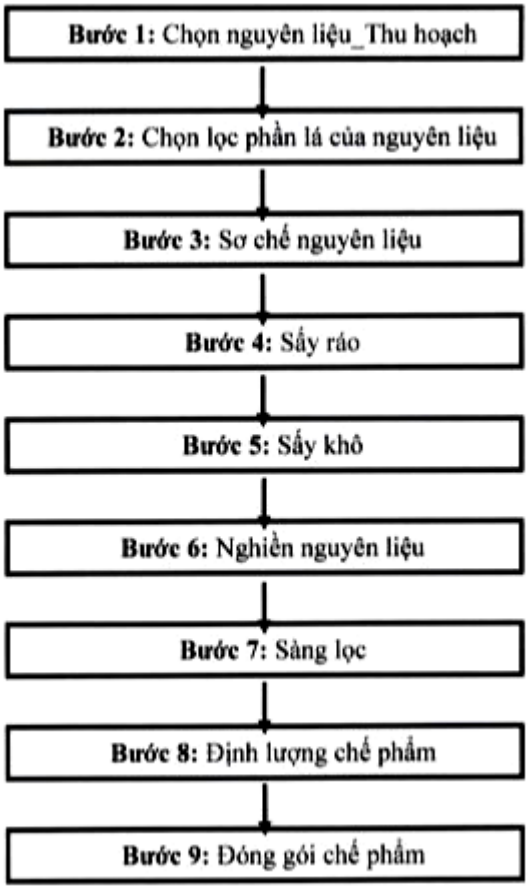
(57) Sáng chế đề cấp đến máy thử tải thang máng cáp hệ kéo nằm bao gồm: Hệ thống khung máy hệ thống gối đỡ và tay đỡ; hệ thống gia tải; hai hệ thống đo lường; hệ thống thu thập, phân tích dữ liệu. Máy dùng cho việc gia tải để thử tải trọng thang máng cáp, nhằm nâng cao hiệu suất gia tải, cho kết quả nhanh chóng, chính xác, độ tin cậy cao.



Hình 7

(11) **111414 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00756**
(22) 05/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/02/2025
(51) ***A23F 3/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Việt (VN); Nguyễn Thị Thu Hằng (VN); Võ Hoàng Thanh Trúc (VN)
(54) **CHẾ PHẨM TRÀ THẢO MỘC TÚI LỌC TỪ LÁ TỪ BI BIỂN (VITEX ROTUNDIFOLIA L.F) VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT**

(57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm và quy trình sản xuất trà thảo mộc túi lọc chứa nguyên liệu từ lá Từ Bi Biển (*Vitex rotundifolia* L.f) Phương pháp điều chế bao gồm các bước: thu hoạch thân và cành mang lá của cây Từ Bi Biển, sau đó nhặt và thu gom toàn bộ phần lá, rửa nhiều lần và tráng lại bằng nước sạch để loại bỏ tạp chất. Nguyên liệu được sấy ráo nước và tiếp tục sấy khô nhằm cố định các thành phần dinh dưỡng. Lá đã sấy khô được nghiền nhỏ và rây qua rây lọc có kích thước lỗ lọc được lựa chọn để tối ưu hóa chất lượng và hàm lượng hoạt chất. Cuối cùng, nguyên liệu được đóng gói trong các túi lọc trà để thuận tiện cho việc sử dụng. Chế phẩm thu được đảm bảo giữ nguyên hàm lượng dinh dưỡng từ nguyên liệu thô và mang lại hiệu quả hỗ trợ sức khỏe.



(11) **111415 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-00840**
(22) 11/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/02/2025
(51) ***C05G 3/40***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
số 334, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phan Thị Tuyết Mai (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN NHẢ CHẬM TỪ PHỤ PHẨM RƠM RẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất phân bón nhả chậm từ phụ phẩm rơm rạ, trong đó bằng cách thủy phân nguyên liệu là rơm rạ (*Rice straw*) thải loại trong quá trình trồng lúa thu bột thủy phân giàu lignin và hemixenluloza kết hợp với các thành phần dinh dưỡng đa lượng, trung lượng, vi lượng, cho phép tạo ra phân bón nhả chậm. Quy trình theo sáng chế cho phép thu được, với mỗi tấn nguyên liệu rơm rạ khô, từ 250 kg đến 320 kg bột xenluloza, từ 400 kg đến 550 kg phân bón nhả chậm, cho phép xử lý hiệu quả, không gây phát thải thứ cấp.

(11) **111416 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01004**
(22) 14/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/02/2025
(51) ***B25H 5/00***
(71) **VÕ VĂN ĐÚNG** (VN)
Ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
(72) Nguyễn Nhơn Hòa (AU)
(54) **XE VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU DẠNG TẤM**

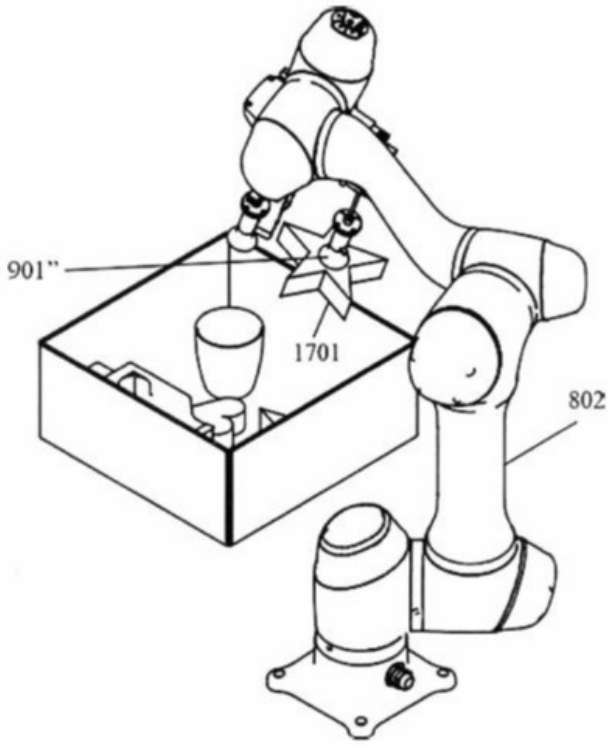
(57) Sáng chế đề cập đến xe vận chuyển vật liệu dạng tấm bao gồm: thân đế (10) có các bánh xe được lắp ở bên dưới, các cụm đế trượt (20) được lắp theo cách có thể trượt ở phía trên thân đế (10). Trong đó cụm đế trượt (20) được bố trí ở mặt trên và có thể trượt dọc theo chiều dài của thân đế; cụm đế trượt (20) bao gồm phần thân trượt (21) có dạng hộp, thanh đỡ (22) được bố trí ở hai đầu của thân trượt (21) sao cho thanh đỡ (22) song song với mặt trên của thân đế (10), chi tiết gài khóa (215) được gắn cố định với thân trượt (21) sao cho bộ chốt khóa (215a) có thể gài vào đó để có thể khóa/nhả khóa cụm đế trượt (20) và thân đế (10); thân trượt (21) bao gồm các lỗ gài thanh chống (211) được bố trí dọc theo chiều dài của thân trượt (21), theo đó các thanh chống (212) và khung đỡ dạng chữ A (213) có thể gài vào đó để tạo thành các điểm tựa cho các tấm vật liệu; các thanh chống (212) có thể thay đổi vị trí bằng cách rút ra và cắm vào các lỗ gài thanh chống (211) khác sao cho phù hợp với kích thước của tấm vật liệu.

(11) **111417 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01005**
(22) 17/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/02/2025
(51) ***F04D 29/38***
(71) **PHẠM VĂN VẤN** (VN)
Tổ 7, Phước Tân 3, Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Phạm Văn Vấn (VN)
(54) **QUẠT LỌC VÀ LÀM MÁT KHÔNG KHÍ BẰNG NƯỚC**

(57) Sáng chế làm cho chiếc quạt gió bình thường lọc không khí và làm mát bao gồm các bộ phận: vỏ (1), thùng chứa nước (2), bánh xe (3), trục (4), trục (5), động cơ (6), lưới lỗ nhỏ (7), lưới lỗ lớn (8), thanh ngang (9), bơm nước (10), lọc nước (11), lò xo (12), quạt gió (13), máng (14). Khác biệt ở chỗ dòng khí được làm mát và lọc không khí nhờ màng nước và lỗ nhỏ của lưới.

(11) **111418 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01007**
(22) 17/02/2025
(30) 1-2024-03897 29/05/2024 VN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/02/2025
(51) ***G06T 7/00***; *G05B 19/00; B25J 19/02; B25J 9/16*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI** (VN)
Số 298, đường Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Trường (VN); Hoàng Tiến Dũng (VN); Bùi Thanh Lâm (VN); Lê Quang Trung (VN)
(74) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **HỆ THỐNG GẮP/HÚT VẬT THỂ KHÔNG BIẾT TRƯỚC**

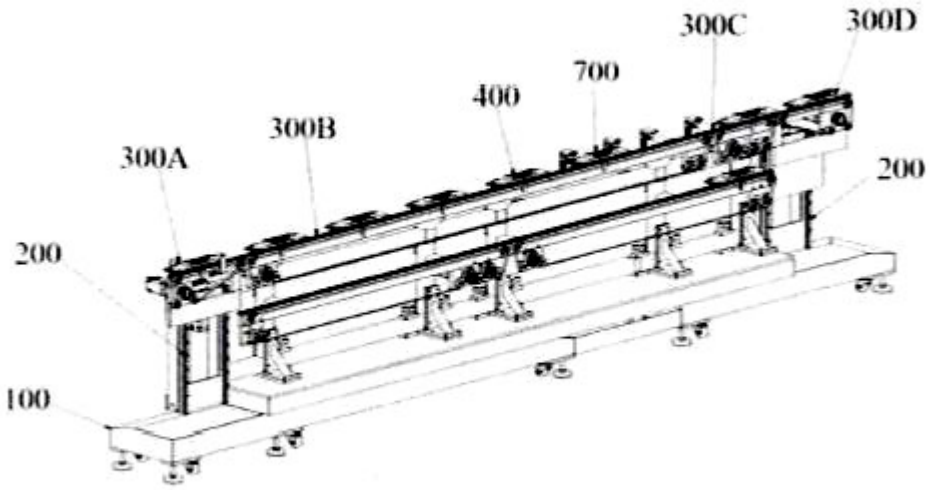
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gắp/hút vật thể không biết trước, sử dụng tay robot hoặc robot công nghiệp. Hệ thống này bao gồm camera 3D để chụp ảnh các vật thể được chứa trong không gian chứa nêu trên và tạo ra ảnh 3D toàn cảnh; khối mô hình phân đoạn đối tượng không biết trước để tiếp nhận ảnh 3D toàn cảnh nêu trên làm đầu vào, và xử lý ảnh 3D toàn cảnh này để tạo ra mặt nạ 2D và đám mây điểm 3D của từng đối tượng/vật thể riêng biệt trong ảnh 3D toàn cảnh; khối mô hình gắp/hút đối tượng không biết trước để đưa ra các tư thế gắp/hút liên quan đến vật thể mục tiêu dựa trên đám mây điểm 3D của vật thể mục tiêu, và lựa chọn một tư thế gắp/hút khả thi để điều khiển tay robot gắp/hút vật thể mục tiêu theo tư thế gắp/hút khả thi này.



Hình 18

(11) **111419 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01008**
(22) 17/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/02/2025
(51) ***B65G 21/10***; *B65G 21/12*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY AUTOTECH VIỆT NAM** (VN)
Số 11 và 15, đường 17, Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Bắc Ninh, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
(72) Nguyễn Chí Hưng (VN)
(54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN GIÁ ĐỠ HÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển giá đỡ hàng bao gồm các bộ phận chính: khung máy (100), cụm nâng (200), cụm băng tải (300), giá đỡ hàng (400), đồ gá (500), sản phẩm (600), và cơ cấu định vị đồ gá (700), trong đó: Khung máy (100) được chế tạo từ thép hộp và thép tấm, có chân điều chỉnh (101) giúp cân bằng thiết bị và bánh xe (102) để di chuyển, hai thanh ray (103) song song, được phay chính xác để đảm bảo giá đỡ hàng di chuyển mượt mà, cụm nâng (200) có nhiệm vụ nâng/hạ giá đỡ hàng giữa các băng tải hoặc trạm làm việc. Cụm băng tải (300) vận chuyển giá đỡ hàng theo phương ngang và dọc, gồm 4 băng tải chính (300A, 300B, 300C, 300D), giá đỡ hàng (400) giúp di chuyển sản phẩm (600) và cố định đồ gá (500) và cơ cấu định vị đồ gá (700) định vị chính xác đồ gá tại các trạm làm việc. Hệ thống vận chuyển giá đỡ hàng giúp tự động hóa quá trình di chuyển sản phẩm, đảm bảo tính ổn định và chính xác trong dây chuyền sản xuất.



Hình 1

(11) **111420 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01045**
(22) 18/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/02/2025
(51) *F25C 1/00*
(75) 1. **TỪ DIỆP CÔNG THÀNH** (VN)
6 Lê Niệm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
2. **NGUYỄN THÀNH TRỌNG** (VN)
270 Hương Lộ 80, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
3. **VƯƠNG HOÀNG NGUYÊN** (VN)
521/62B Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TẠO ĐÁ VIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống tạo đá viên, bao gồm: ít nhất hai lớp vỏ, trong đó lớp vỏ thứ nhất bao bên ngoài nhiều ống tạo đá; và lớp vỏ thứ hai bao bên ngoài lớp vỏ thứ nhất và cách lớp vỏ thứ nhất một khoảng cách xác định trước và tạo thành khoảng hở thứ nhất giữa hai lớp vỏ; nhiều ống tạo đá, trong đó mỗi ống tạo đá được bố trí liên tiếp nhau tạo thành một mặt phẳng và nhiều khoảng hở thứ hai giữa các ống tạo đá; trong đó, môi chất làm lạnh lưu chuyển qua nhiều khoảng hở thứ hai giữa các ống tạo đá làm nước trong ống tạo đá sẽ đóng băng; tâm đỡ thứ nhất liên kết và bố trí ở đầu vào của nhiều ống tạo đá và tấm đỡ thứ hai liên kết và bố trí ở đầu ra của nhiều ống tạo đá, trong đó tấm đỡ thứ nhất và thứ hai kết hợp với lớp vỏ thứ nhất tạo thành một khoảng không gian kín cho môi chất làm lạnh lưu chuyển ở bên trong; và ít nhất một ống xả đá được bố trí ở giữa nhiều ống tạo đá; trong đó môi chất làm lạnh dạng lỏng ở áp suất và nhiệt độ cao sẽ đi qua nhiều khoảng hở thứ hai giữa các ống tạo đá tạo đá trong ống tạo đá tách khỏi thành trong của ống tạo đá và rơi xuống dưới.

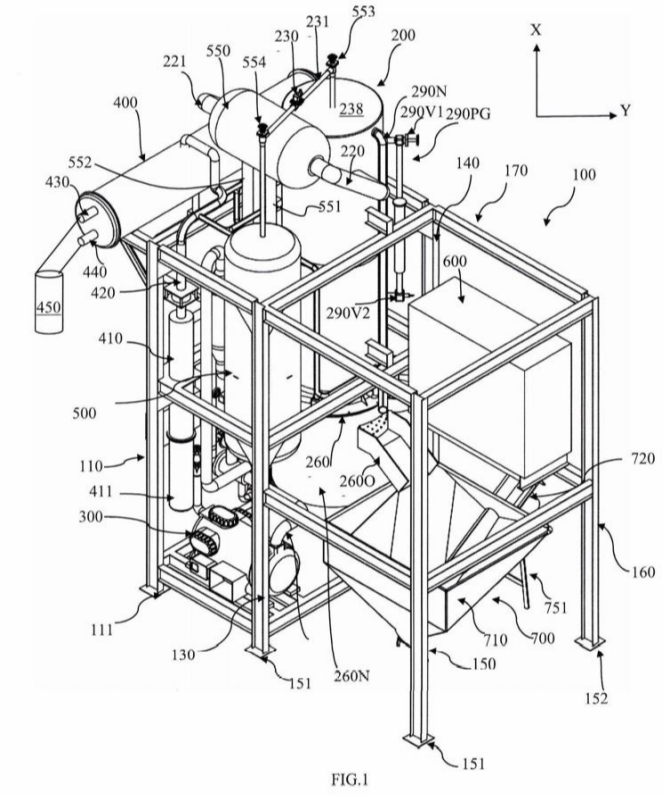
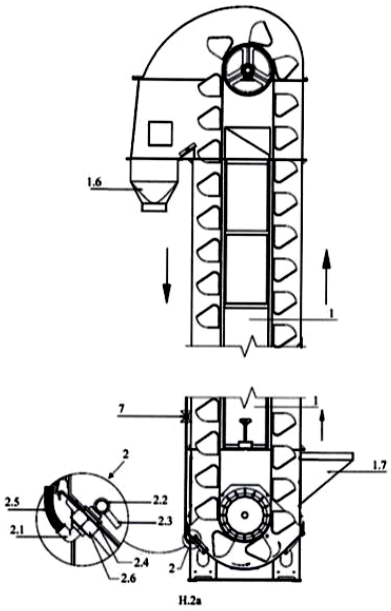


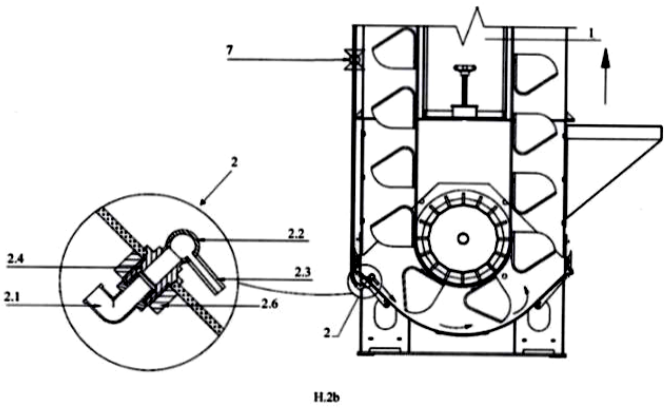
FIG.1

(11) **111421 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01047**
(22) 18/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 01/04/2025
(51) ***B65G 45/00***; *B65G 35/00; B65G 17/30; B65G 17/36*
(71) **BÙI TRỌNG NGHĨA** (VN)
743A Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Trọng Nghĩa (VN)
(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên Danh (VIPCO)
(54) **BỘ THỔI KHÍ ĐÁY GÀU TẢI**

(57) Sáng chế đề xuất bộ thổi khí đáy gàu tải (2) có kết cấu bao gồm: co nhựa nối nhanh khí nén (2.1), ổ béc thổi khí nén (2.2), các đầu béc (2.3), ống liên kết có ren (2.4), ống nhựa khí nén (2.5) và đai ốc (2.6), trong đó ổ béc thổi khí nén (2.2) được hàn cố định với ống liên kết có ren để kết nối với co nhựa nối nhanh khí nén (2.1), các đầu béc được kết nối với ổ béc thổi khí nén (2.2) cũng bằng liên kết ren. Bộ thổi khí đáy gàu tải (2) được bố trí ở cạnh nắp cửa xả liệu (1.4) trên thành bên ngoài phần đáy gàu tải (1.3) và đối diện với thành bên còn lại của gàu tải (1) nơi có lắp phễu nạp liệu (1.7).



H.2a



H.2b

(11) **111422 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01081**
(22) 19/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 19/02/2025
(51) ***G06N 3/00***
(71) 1. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Đường Hàn Thuyên, khu phố 6P, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Thị Điểm (VN); Phạm Hoài Luân (VN)
(74) Từ Diệp Công Thành ()
(54) **BỘ GIA TỐC PHẦN CỨNG CHO MẠNG HỌC SÂU (DEEP NEURAL NETWORK-DNN) MỘT CHIỀU**

(57) Bộ gia tốc phần cứng cho mạng học sâu (*Deep Neural Network -DNN*) một chiều bao gồm: bộ nhớ dữ liệu để lưu trữ giá trị các trọng số (*Weight*) và các giá trị lệch chuẩn (*Bias*) của mạng học sâu DNN đã được huấn luyện; bộ nhớ bối cảnh để lưu trữ giá trị các thông số cấu hình cho từng lớp mạng học sâu DNN; cụm phần tử xử lý mảng (*PEA*) bao gồm nhiều phần tử xử lý độc lập (*PE*), trong đó số lượng các PE có thể thay đổi được theo các tham số đầu vào; bộ điều khiển các phần tử xử lý mảng (*PEA Controler*) được cấu hình để điều khiển phân phối dữ liệu, kiểm soát dòng lệnh và đồng bộ giữa các PEA; bộ cấp phát bộ đệm chia sẻ (SBA) được cấu hình để quản lý bộ nhớ đệm chia sẻ giữa các phần tử xử lý độc lập PE.

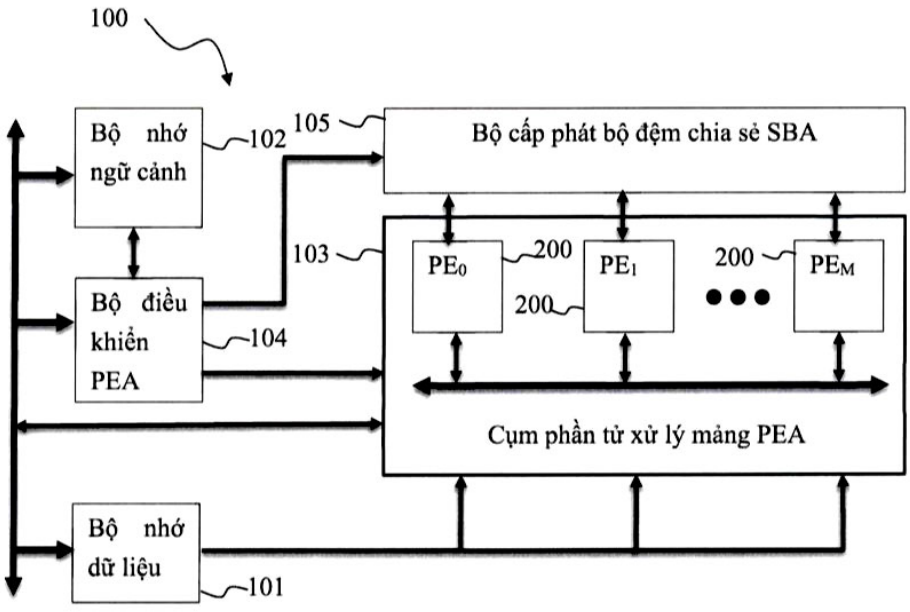


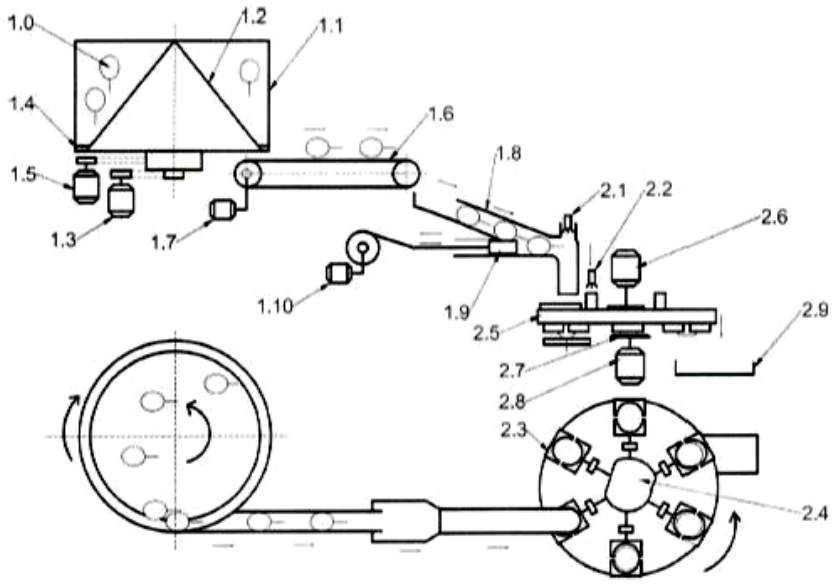
FIG.1

(11) **111423 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01154**
(22) 21/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025
(51) ***F01D 5/18***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Đinh Công Trường (VN); Vũ Tài Duy (VN); Nguyễn Văn Hoàng (VN); Sung Goon Park (KR)
(54) **CÁNH TUABIN KHÍ CÓ GÂN LÀM MÁT TÁCH RỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến cánh tuabin khí có gân làm mát tách rời dùng trong động cơ tuabin khí, trong đó:
các gân làm mát tách rời (1062) nghiêng một góc $\alpha<90°$ so với hướng di chuyển của dòng khí làm mát;
mỗi trong số các gân làm mát tách rời (1062) được chia thành hai phần tách rời nhau tạo ra khe làm mát mới giữa hai phần gân tách rời nhau này;
khe làm mát mới có độ rộng *h* ở giữa hai phần của gân, chiều rộng của gân làm mát tách rời (1062) là *e*, phần dưới của gân có độ cao *l*, phần trên của gân có độ cao *e-l* và tổng độ cao của gân làm mát tách rời (1062) của cánh tuabin theo sáng chế là *e+h*;
trong đó, *h/e* nằm trong khoảng 14% - 50%.

(11) **111424 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01155**
(22) 21/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025
(51) ***A23N 7/00***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Kiên (VN); Nguyễn Văn Tình (VN)
(54) **MÁY CẮT CUỐNG QUẢ CÀ PHÁO**

(57) Sáng chế đề xuất máy cắt cuống quả cà pháo bao gồm: Cụm cấp nguyên liệu gồm: thùng chứa (1.1), máng nghiêng hình nón (1.2) được dẫn động quay ngược chiều kim đồng hồ bởi động cơ (1.3), đĩa vành khăn (1.4) được dẫn động quay cùng chiều kim đồng hồ bởi động cơ (1.5), băng tải (1.6) được dẫn động bằng động cơ (1.7), ống định hướng (1.8), cơ cấu tay quay con trượt (1.9) được dẫn động bởi động cơ (1.10); cụm cắt cuống bao gồm: cảm biến (2.1), cảm biến (2.2), đồ gá (2.3), cam hành trình (2.4) bắt chặt với đĩa (2.5) và được dẫn động quay gián đoạn bởi động cơ (2.6), dao cắt (2.7) được cấp chuyển động cắt bởi động cơ (2.8) và thùng chứa (2.9).

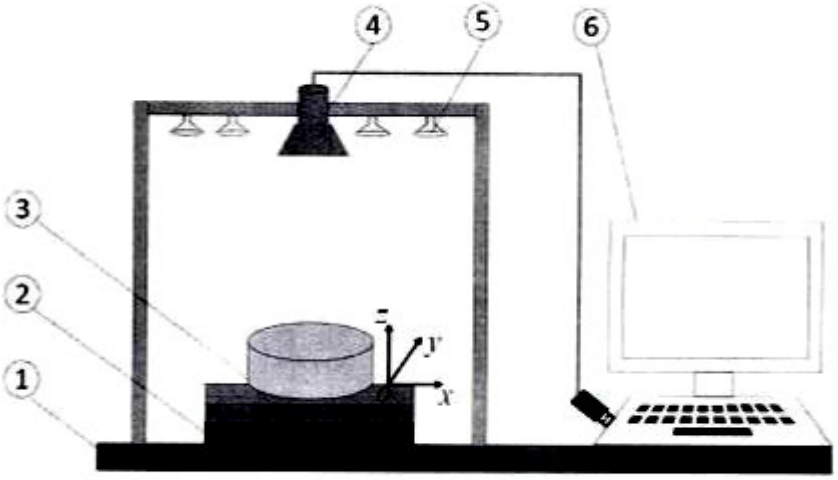


Hình 1

(11) **111425 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01156**
(22) 21/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025
(51) ***G01N 25/72***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Trần Văn Thực (VN); Trương Công Tuấn (VN); Trương Minh Đức (VN); Vũ Thanh Tùng (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG VÀ PHÂN LOẠI CẤP ĐỘ SẠCH CỦA BỀ MẶT SAU KHI LÀM SẠCH BẰNG LAZE CÔNG SUẤT CAO

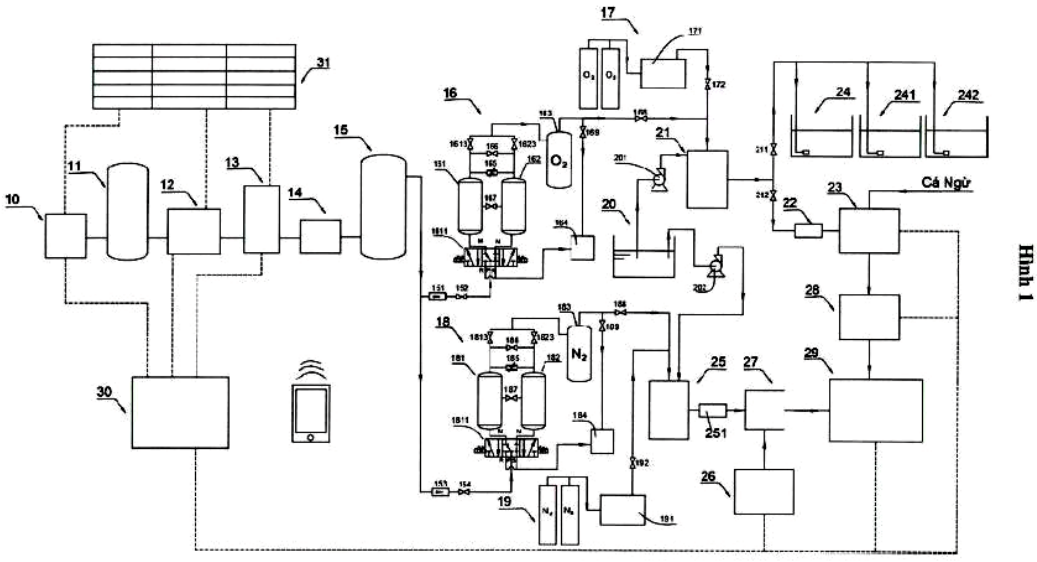
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống đo lường và phân loại cấp độ sạch của bề mặt được làm sạch bằng laze công suất cao, bao gồm các thành phần chính như buồng kín (1), bàn dịch chuyển (2), mẫu đo (3), camera (4), hệ thống đèn LED (5), và máy tính (6). Bàn dịch chuyển (2) hỗ trợ điều chỉnh vị trí mẫu đo (3) để đảm bảo vùng đo nằm trong vùng hội tụ của camera (4). Camera chụp ảnh bề mặt với sự hỗ trợ của hệ thống đèn LED điều chỉnh cường độ sáng ở mức 420 lumen để đảm bảo độ tương phản phù hợp giữa nền và vết bẩn. Dữ liệu ảnh được truyền tới máy tính (6) để xử lý theo phương pháp đo lường và phân loại cấp độ sạch của bề mặt sau khi làm sạch bằng laze công suất cao (S101 -S107). Phương pháp này sử dụng ảnh mẫu theo tiêu chuẩn bề mặt ISO BS EN ISO 8501 - 1:2007/SIS 055900 để xây dựng chuẩn cấp độ sạch (S101), chuyển đổi ảnh gốc sang ảnh xám (S102), xác định ngưỡng sáng để phân loại điểm ảnh tối (S104- S105) và tính tỷ lệ điểm ảnh tối trên tổng số điểm ảnh (S106). Thang đo đánh giá được thiết lập dựa trên tỷ lệ điểm ảnh tối, với cấp độ SA3 có tỷ lệ dưới 3%, SA$2^1/_2$ từ 3% đến 10%, SA2 từ 10% đến 45%, và SA1 trên 45%. Các kết quả này cho phép xác định chính xác cấp độ sạch của bề mặt sau khi làm sạch (S107).



Hình 1

(11) **111426 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01157**
(22) 21/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025
(51) ***A23B 4/10***; *A01K 63/00; A01K 63/04; B01D 53/047; A23B 4/06; A01K 61/59; A01K 63/10*
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Vũ Đình Tiến (VN); Vũ Duy Hưng (VN)
(54) **HỆ THỐNG BẢO QUẢN THỦY SẢN TRÊN TÀU BIỂN ĐÁNH BẮT XA BỜ BẰNG BONG BÓNG SIÊU MỊN (ULTRA FINE BUBBLE-UFB)**

(57) Hệ thống bảo quản thủy sản trên tàu biển đánh bắt xa bờ bằng bong bóng siêu mịn bao gồm máy nén khí (10), bình chứa khí nén thô (11), máy trao đổi nhiệt (12), máy sấy khí hấp phụ (13), bộ lọc khí nén (14), bình chứa khí nén sạch (15), thiết bị làm giàu oxy (16), thiết bị tạo khí nitơ (18), hệ thống dự phòng khí oxy (17), hệ thống dự phòng khí nitơ (19), bể chứa nước sạch (20), bộ siêu bão hòa oxy (21), bộ tạo UFB O2 (22), buồng gây mê cá (23), bể bảo quản tôm (24), bể bảo quản cua (241), bể bảo quản động vật có vỏ (242), bộ siêu bão hòa nitơ (25), bộ tạo UFB N2 (251), phụ gia (26), bộ tạo hỗn hợp UFB N2 - phụ gia (27), sơ chế cá ngừ (28), thiết bị bảo quản cá ngừ (29), hệ thống điều khiển tích hợp IoT (30), thiết bị pin năng lượng mặt trời (31). Hệ thống giúp giữ được màu sắc tự nhiên, độ đàn hồi và hương vị tươi ngon của các loài thủy sản trong quá trình bảo quản, giảm thiểu tình trạng ôi thiu, biến màu, biến mùi làm giảm thiểu tổn thất kinh tế cho ngư dân.



Hình 1

(11) **111427 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01315**
(22) 26/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***G06N 3/08***; *G06Q 10/00; H04L 12/28; G06Q 50/10; G16C 20/10; G16Y 20/40; G06N 5/02; G06Q 30/02*
(71) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VIETDEVELOPERS** (VN)
Số nhà 25, ngách 18 ngõ 91 Ngô Thì Sỹ, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Khả Chương (VN); Nguyễn Quốc Hùng (VN)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỐI ƯU HÓA VIỆC LỰA CHỌN NHÀ QUẢNG CÁO THẮNG ĐẤU GIÁ TRÊN NỀN TẢNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế này cung cấp hệ thống và phương pháp tối ưu hóa lựa chọn nhà quảng cáo thắng đấu giá trên nền tảng thương mại điện tử. Hệ thống kết hợp các tiêu chí như giá đấu, mức độ phù hợp với thị trường và điểm giữ chân nhà bán (SRS) để lựa chọn tối ưu, cân bằng giữa doanh thu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn. Điểm giữ chân nhà bán được tính dựa trên nhiều tiêu chí như rủi ro rời bỏ, hiệu quả quảng cáo, và mức độ đa dạng đóng góp vào hệ sinh thái. Hệ thống không chỉ tối đa hóa doanh thu dài hạn mà còn giảm rủi ro mất nhà bán, khuyến khích sự tham gia lâu dài của các nhà quảng cáo trên nền tảng.

(11) **111428 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01316**
(22) 26/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***A61K 8/9711****; A61K 8/92*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Võ Thị Ngọc Mỹ (VN); Nguyễn Thanh Nga (VN); Phạm Trần Minh Thư (VN); Đỗ Thanh Thuý (VN)
(54) **CHẾ PHẨM DƯỠNG TRẮNG VÀ CHỐNG OXI HÓA CHO DA**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dưỡng trắng và chống oxi hóa cho da bao gồm: cao chiết khổ qua (*Momordica charantia* L.); cao chiết tía tô (*Perilla frutescens* L.); và hỗn hợp chất nền; trong đó các thành phần được phối trộn đồng nhất để tạo thành chế phẩm ở dạng gel.

(11) **111429 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01317**
(22) 26/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***A61K 8/97****; A61Q 19/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Võ Thị Ngọc Mỹ (VN); Nguyễn Thanh Nga (VN); Phạm Trần Minh Thư (VN); Đỗ Thanh Thúy (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CHẾ PHẨM DƯỠNG TRẮNG VÀ CHỐNG OXI HÓA CHO DA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo chế phẩm dưỡng trắng và chống oxi hóa cho da bao gồm: phối trộn đồng nhất cao chiết khổ qua (*Momordica charantia* L.); cao chiết tía tô (*Perilla frutescens* L.); và hỗn hợp chất nền để tạo thành chế phẩm ở dạng gel.

(11) **111430 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01318**
(22) 26/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***A61K 8/00****; A61K 8/97*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Võ Thị Ngọc Mỹ (VN); Nguyễn Thanh Nga (VN); Phạm Trần Minh Thư (VN); Đỗ Thanh Thuý (VN)
(54) **HỖN HỢP ỨC CHẾ ENZYM TYROSINAZA VÀ CHỐNG OXI HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp ức chế enzym tyrosinaza và chống oxi hóa cho da bao gồm: cao chiết khổ qua (*Momordica charantia* L.); trong đó cao chiết khổ qua chiếm từ 6% đến 10% khối lượng hỗn hợp; và cao chiết tía tô (*Perilla frutescens* L.); trong đó cao chiết tía tô chiếm từ 0,025% đến 0,075% khối lượng hỗn hợp.

(11) **111431 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01319**
(22) 26/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***G01N 23/00***
(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ BỨC XẠ** (VN)
202A, Đường 11, P. Linh Xuân, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thành Cương (VN); Trần Khắc Ân (VN); Phan Phước Thắng (VN); Hà Thanh Việt (VN)
(54) **THIẾT BỊ CHIẾU XẠ CÔNG NGHIỆP NGUỒN CO-60 DẠNG THÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu xạ công nghiệp nguồn Co-60 dạng thùng bao gồm: hệ nạp-dỡ hàng tự động giúp nạp các thùng hàng cần chiếu xạ vào hệ vận chuyển thùng hàng và dỡ thùng hàng đã chiếu xạ về kho lưu trữ; hệ vận chuyển thùng hàng nhận thùng hàng cần chiếu xạ từ hệ nạp-dỡ hàng, và vận chuyển vào hệ đảo thùng hàng của thiết bị chiếu xạ; hệ đảo thùng hàng nhận các thùng hàng từ hệ vận chuyển thùng hàng và dịch chuyển xung quanh nguồn chiếu xạ để các thùng hàng nhận được liều chiếu xạ như nhau; và nguồn chiếu xạ; mô đun điều khiển (PLC) điều khiển các hệ nạp-dỡ hàng tự động, hệ vận chuyển thùng hàng, hệ đảo thùng hàng, và nguồn chiếu xạ; và mô đun điều khiển và giám sát trung tâm bao gồm: ít nhất một bộ lưu trữ dữ liệu, và ít nhất một bộ xử lý để điều khiển hệ nạp-dỡ hàng, và hệ vận chuyển thùng hàng đến hệ đảo thùng hàng, và nguồn chiếu xạ.

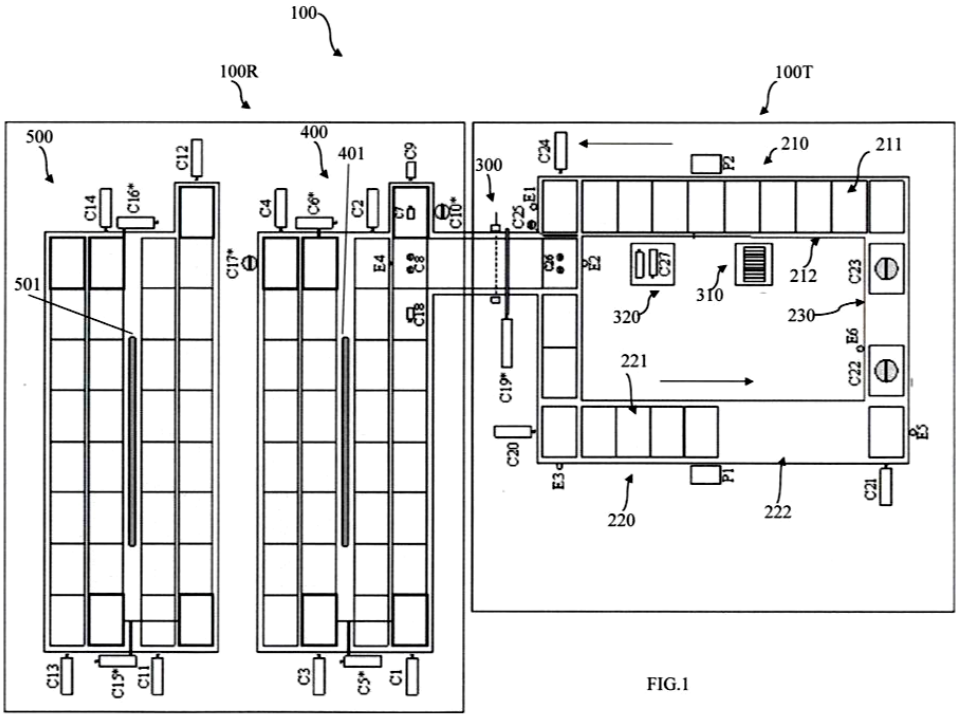


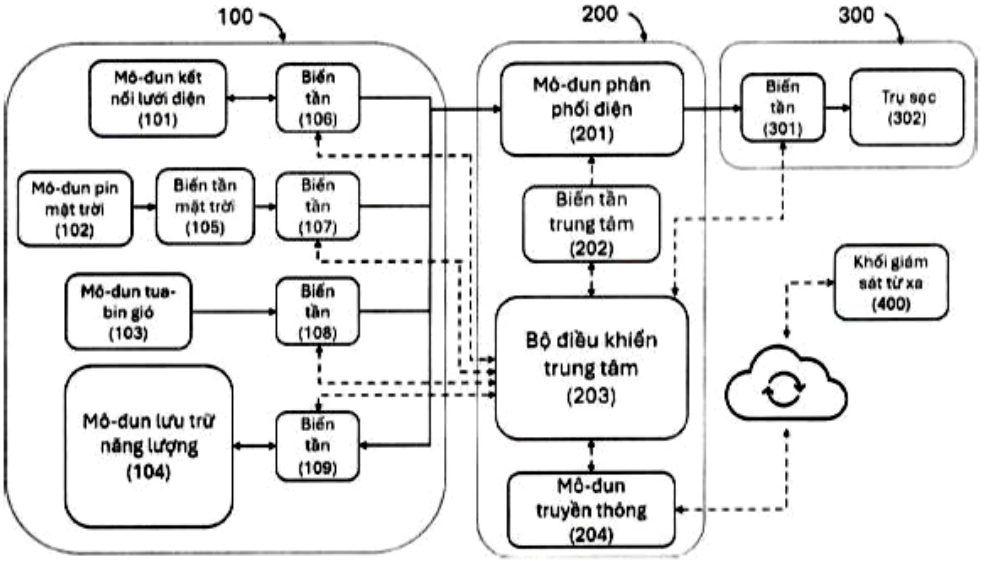
FIG.1

(11) **111432 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01402**
(22) 28/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/02/2025
(51) ***B29C 70/44****; C08K 9/00; B32B 5/16*
(71) **TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A6, Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
(72) Tô Anh Đức (VN); Phan Ngọc Minh (VN); Bùi Hùng Thắng (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU TỔNG HỢP SỢI CÁCBON (CFRP) GIA CƯỜNG CNTS/GRAPHENE, DÙNG TRONG HỘP BẢO VỆ LINH KIỆN CỦA VỆ TINH**

(57) Sáng chế này đề xuất quy trình chế tạo vật liệu tổng hợp sợi cácbon (CFRP) gia cường CNTs/Graphene biến tính, dùng trong hộp bảo vệ linh kiện của vệ tinh. CNTs và Graphene được biến tính bề mặt để gắn nhóm chức giúp cải thiện khả năng phân tán. Sau đó, CNTs biến tính và Graphene biến tính được hòa vào dung môi cùng với chất hoạt động bề mặt. Hỗn hợp được rung siêu âm, lọc chân không và sấy khô để thu được bột CNTs/Graphene. Bột này được phân tán vào keo epoxy hai thành phần và khuấy từ để đảm bảo đồng nhất. Tiếp theo, hỗn hợp keo epoxy được phủ đều lên sợi cácbon. Các lớp sợi cácbon tiếp tục được ép thủy lực theo hai giai đoạn, sau đó được sấy khô để thu được vật liệu CFRP gia cường CNTs/Graphene.

(11) **111433 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01410**
(22) 28/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/02/2025
(51) ***H02J 7/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINUNI** (VN)
Ô đất ký hiệu ĐH, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Phùng Thị Việt Bắc (VN); Đỗ Danh Cường (VN); Dương Đăng Hưng (VN); Tạ Xuân Hùng (VN); Laurent El Ghaoui (US)
(54) **HỆ THỐNG TRẠM SẠC XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống trạm sạc xe điện bao gồm: khối cung cấp năng lượng (100), khối điều khiển trung tâm (200), trụ sạc (300), và khối giám sát từ xa (400). Hệ thống trạm sạc xe điện theo phương án của sáng chế tích hợp năng lượng tái tạo và điện lưới nhằm tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng, giảm chi phí vận hành và sử dụng, cho phép quản lý và giám sát từ xa theo thời gian thực tăng hiệu quả hoạt động.



Hình 1

(11) **111434 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01533**
(22) 05/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/03/2025
(51) ***C12M 1/06***
(71) **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT TRANSMED** (VN)
Tầng 3 Toà nhà Sapphire Palace, số 4, phố Chính Kinh, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Hồng Minh (VN); Đặng Diễm Hồng (VN); Đào Văn Hiển (VN); Nguyễn Hải Âu (VN); Đậu Hà Anh (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ NUÔI TẢO AURANTIOCHYTRIUM MANGROVEI KG 145 GIÀU AXIT BÉO TỰ ĐỘNG VÀ QUY TRÌNH NUÔI TẢO BẰNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và quy trình nuôi tảo *Aurantiochytrium mangrovei* KG 145 tự động, trong đó bằng cách bố trí cơ cấu khuấy kết hợp thiết lập thùng chứa với cơ cấu khuấy, sục khí và phá bọt cho phép phân phối khí và đảo trộn đều, tự động điều chỉnh các thông số về nhiệt độ, áp suất, oxy hòa tan, pH, độ đục Turb (NTU) dựa trên các cảm biến. Thiết bị nuôi tảo *Aurantiochytrium mangrovei* KG 145 cho phép nuôi tảo một cách khép kín và hoàn toàn tự động, giải quyết được vấn đề tạp nhiễm vi sinh vật cũng như giảm lượng bọt phát sinh ảnh hưởng đến quá trình phát triển của tảo. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình nuôi tảo *Aurantiochytrium mangrovei* KG 145 bằng thiết bị này.

(11) **111435 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01570**
(22) 06/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/03/2025
(51) ***C12N 1/14****; C12R 1/885; C12R 1/645; C12N 1/16; C12N 1/20*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đinh Văn Phúc (VN); Trần Tuấn Kiệt (VN); Trần Vũ Hoài An (VN); Đặng Thị Ngọc Mai (VN); Phan Văn Hoài Luân (VN); Nguyễn Hữu Thuần Anh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ GỐC RẠ VÀ CỎ LÚA (LÚA MA) TRÊN ĐỒNG RUỘNG SAU KHU HOẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý gốc rạ và cỏ lúa (lúa ma) trên đồng ruộng sau thu hoạch bao gồm các bước: i) hòa tan chế phẩm vi sinh vào nước tạo thành dung dịch chế phẩm, xử lí đất, và phun dung dịch chế phẩm lần thứ nhất lên đồng ruộng sau thu hoạch; trong đó chế phẩm vi sinh bao gồm *Bacillus* sp., *Lacticaseibacillus rhamnosus, Lactococcus lactis, Levilactobacillus brevis, Liquorilactobacillus nagelii; Corynebacterium stationis, Nocardiopsis alba, Limosilactobacillus fermentum, và Bacillus* sp.,và *Actinomycetes* sp.; ii) tiến hành cày vùi rơm rạ, và ngâm phơi ải từ 5 ngày đến 7 ngày để xử lý gốc rạ và cỏ lúa; iii) tiến hành phun dung dịch chế phẩm lần thứ hai khắp bề mặt đồng ruộng; và iv) tiến hành cày phay đất và cấp nước tạo ẩm cho đồng ruộng; và ngâm phơi ải đồng ruộng trong thời gian từ 3 đến 5 ngày để xử lý gốc rạ và cỏ lúa lần thứ hai.

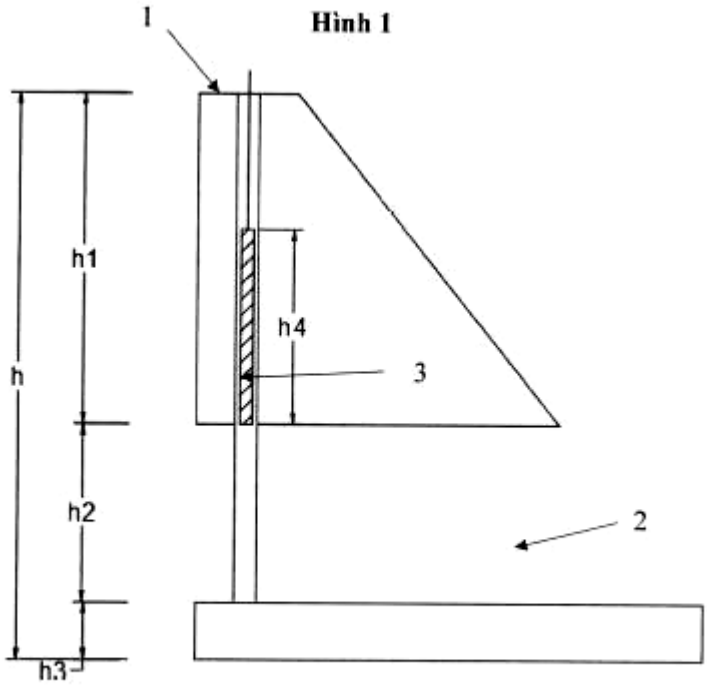
(11) **111436 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01571**
(22) 06/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/03/2025
(51) ***C12N 1/14****; C12R 1/885; C12R 1/645; C12N 1/16; C12N 1/20*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH** (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đinh Văn Phúc (VN); Trần Vũ Hoài An (VN); Đặng Thị Ngọc Mai (VN); Trần Tuấn Kiệt (VN); Phan Văn Hoài Luân (VN); Huỳnh Văn Hiếu (VN); Ông Bỉnh Nguyên (VN); Nguyễn Hữu Thuần Anh (VN)
(54) **CHẾ PHẨM VI SINH XỬ LÝ GỐC RẠ VÀ CỎ LÚA (LÚA MA) VÀ TĂNG DINH DƯỠNG CHO ĐẤT TRÊN ĐỒNG RUỘNG SAU KHU HOẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vi sinh xử lý gốc rạ và cỏ lúa (lúa ma) và tăng dinh dưỡng cho đất trên đồng ruộng sau thu hoạch bao gồm: hỗn hợp thứ nhất bao gồm các chủng vi sinh và dung dịch chất mang; trong đó bao gồm *Bacillus* sp., *Lacticaseibacillus rhamnosus, Lactococcus factis, Levilactobacillus brevis, Liquorilactobacillus nagelii*; hỗn hợp thứ hai bao gồm các chủng vi sinh và chất mang rắn; trong đó bao gồm *Corynebacterium stationis, Nocardiopsis alba, Limosilactobacillus fermentum*, và *Bacillus* sp., và *Actinomycetes* sp.; và hỗn hợp thứ ba cung cấp dinh dưỡng cho các chủng vi khuẩn trong hỗn hợp thứ nhất và hỗn hợp thứ hai; trong đó hỗn hợp thứ nhất, hỗn hợp thứ hai và hỗn hợp thứ ba phối trộn với nhau theo tỷ lệ khối lượng xác định trước để tạo thành chế phẩm vi sinh xử lý gốc rạ và cỏ lúa (lúa ma) và tăng dinh dưỡng cho đất trên đồng ruộng sau thu hoạch.

(11) **111437 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01577**
(22) 06/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/03/2025
(51) ***E02B 8/00***
(75) **NGUYỄN CẢNH THÁI** (VN)
Trường Đại học Thuỷ Lợi, số 175, phố Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(54) **ĐẬP TRÀN TỰ DO CÓ LỖ XẢ SÂU ÁP DỤNG CHO CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VỪA VÀ NHỎ**

(57) Sáng chế đề xuất đập tràn tự do kết hợp xả sâu gồm có: Tràn tự do (1) Cho phép nước tràn tự do qua mặt tràn khi mực nước hồ vượt cao trình thiết kế, giúp xả lũ an toàn; Tràn tự do có hình thức ngưỡng tràn thực dụng. Lỗ xả sâu (2) có hình dạng tiết diện là hình chữ nhật hoặc hình vuông, lỗ xả sâu (2) nằm ở nửa dưới của đập tràn và kéo dài từ thượng lưu về hạ lưu đập, tạo thành đường dẫn nước. Lỗ xả sâu (2) có chiều cao h2, nằm cách đáy đập một khoảng h3. Chiều cao cửa van h4 không vượt quá chiều cao h1 là khoảng cách từ đỉnh lỗ xả sâu đến đỉnh tràn tự do (để đảm bảo khi cửa van của lỗ xả sâu mở hoàn toàn thì cửa van (3) vẫn nằm trong thân đập, không gây cản trở dòng chảy).

Hình 1



Hình 2

(11) **111438 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01599**
(22) 07/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/04/2025
(51) ***G07F 7/00****; G06Q 50/00*
(71) **LÊ QUANG VINH** (VN)
2465 Phạm Thế Hiển, phường 07, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Quang Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)
(54) **QUY TRÌNH ĐẶT DỊCH VỤ GIẶT SẤY TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình đặt dịch vụ giặt sấy tự động gồm các giai đoạn:
a) Giai đoạn xác định khối lượng sản phẩm giặt sấy tại trạm tự động;
b) Giai đoạn tạo mã QR đơn hàng;
c) Giai đoạn tạo đơn đặt hàng giặt sấy thông qua phần mềm ứng dụng giặt sấy;
d) Giai đoạn in tem và dán tem lên sản phẩm giặt sấy;
e) Giai đoạn đưa sản phẩm giặt sấy vào khoang lưu trữ của trạm tự động;
f) Giai đoạn thu gom sản phẩm giặt sấy về cửa hàng giặt sấy và xử lý giặt sấy;
g) Giai đoạn đóng gói và giao hàng.

(11) **111439 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01616**
(22) 07/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 07/03/2025
(51) ***G06Q 50/20****; G07C 1/10*
(71) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Thúy Loan (VN); Huỳnh Quốc Bảo (VN); Lê Trung Kiên (VN); Lưu Hoàng Đức (VN); Đoàn Bảo Nhật Minh (VN); Nguyễn Đức Độ (VN); Nguyễn Hoàng Giang (VN); Nguyễn Tiến Luân (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỂM DANH TỰ ĐỘNG HỌC SINH TRÊN XE BUÝT SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điểm danh tự động học sinh trên xe buýt sử dụng trí tuệ nhân tạo bao gồm: mô đun ghi hành (camera) giúp ghi nhận hình ảnh học sinh lên và xuống xe buýt, trong đó bao gồm ít nhất 2 camera tốc độ cao; mô đun điểm danh tự động, trong đó bao gồm vi xử lý được cấu hình để thực hiện các bước: tiến hành thu nhận hình ảnh từ camera; thực hiện phát hiện và căn chỉnh khuôn mặt học sinh thông qua các điểm đặc trưng sử dụng mạng nơ-ron tích chập xếp chồng (*Multi-task Cascaded Convolutional Networks - MTCNN*), trong đó các điểm đặc trưng gồm mắt trái, mắt phải, mũi, miệng khuôn mặt học sinh; thực hiện trích xuất đặc trưng khuôn mặt học sinh bằng mô hình học sâu sử dụng kiến trúc Inception-ResNet, trong đó trích xuất đặc trưng khuôn mặt học sinh dưới dạng véc tơ (*vector*) đặc trưng với kích thước 512; so sánh vector đặc trưng thu được với các vector khuôn mặt học sinh đã được lưu trong cơ sở dữ liệu, trong đó sử dụng thuật toán độ tương tự (*Cosine Similarity*) và khoảng cách Euclid (*Euclidean Distance*), tiến hành cập nhật dữ liệu học sinh và đồng bộ dữ liệu kết quả nhận diện học sinh về máy chủ thông qua mô đun giao tiếp không dây; thể hiện kết quả điểm danh cho người dùng thông qua giao diện người dùng GUI (*GUI -Graphical User Interface*), trong đó bao gồm giao diện cho phụ huynh, giao diện cho giáo viên đi cùng xe buýt và giao diện cho tài xế xe buýt; mô đun giao tiếp không dây; và mô đun cảnh báo, trong đó bao gồm thiết bị phát âm thanh và ánh sáng.

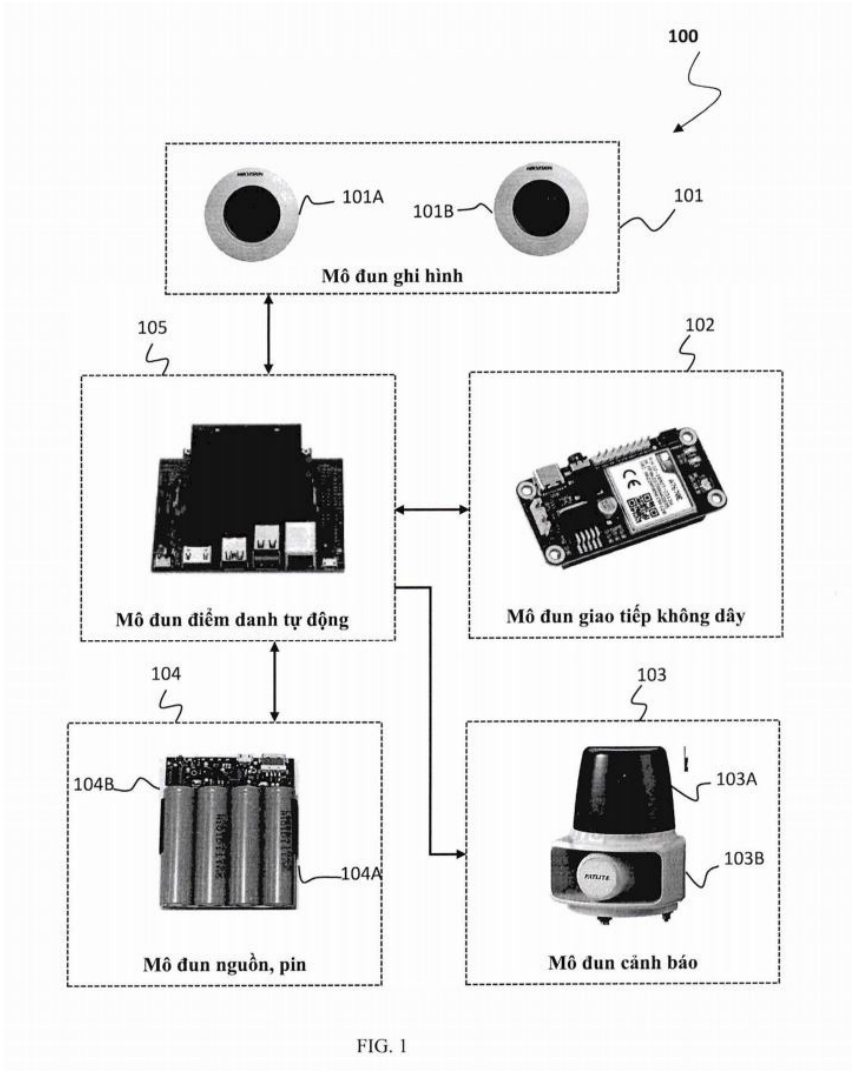

100
101A
101B
101
Mô đun ghi hình
105
102
Mô đun điểm danh tự động
Mô đun giao tiếp không dây
104
103
104B
104A
103A
103B
Mô đun nguồn, pin
Mô đun cảnh báo

FIG. 1

(11) **111440 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01663**
(22) 11/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/03/2025
(51) ***C12N 1/00***
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
số 18, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Hạnh Nguyên (VN); Phí Quyết Tiến (VN); Nguyễn Thị Thanh Lợi (VN); Quách Ngọc Tùng (VN); Nguyễn Văn Thế (VN)
(54) **CHỦNG VI KHUẨN STENOTROPHOMONAS SEPILIA ZH16 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG KÍCH THÍCH SINH TRƯỞNG THỰC VẬT VÀ CHỊU ÁP LỰC OXY HÓA**

(57) Chủng vi khuẩn *Stenotrophomonas sepilia* ZH16 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ thân của cây lúa phân bố tại Hà Nội, Việt Nam, trong đó chủng này có khả năng sinh tổng hợp IAA với hàm lượng đạt 12,3µg/mL trên môi trường LB có bổ sung 100µg/mL tryptophan, phân giải kẽm, phosphat khó tan, sinh tổng hợp 81,4µg/mL EPS, kháng nấm gây bệnh đạo ôn với tỷ lệ ức chế đạt 46,1%, có khả năng chịu được điều kiện áp lực oxy hóa do kim loại nặng, H_2O_2 và thúc đẩy sự phát triển cây lúa chiều cao thân đạt 29,3cm, khối lượng rễ tươi đạt 0,12g sau khi xử lý hạt giống lúa bởi chủng vi khuẩn ZH16, sau 18 ngày trồng và mang trình tự ADN vùng gen 16S rARN có độ dài 1109bp đã được đăng ký trên ngân hàng GenBank (mã số PV21 1454).

(11) **111441 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01664**
(22) 11/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/03/2025
(51) ***C12N 1/00***
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Chu Nhật Huy (VN); Quách Ngọc Tùng (VN); Lê Hoàng Đức (VN); Nguyễn Thị Minh (VN); Hồ Ngọc Anh (VN); Hoàng Phương Hà (VN)
(54) **CHỦNG VI KHUẨN LACTIPLANTI BACILLUS PENTOSUS P7 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP AXIT L(+)-LACTIC, VITAMIN B VÀ POLYSACARIT NGOẠI BÀO**

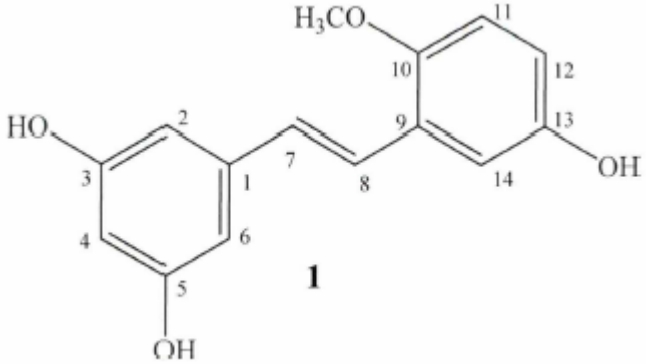
(57) Chủng vi khuẩn *Lactiplantibacillus pentosus* P7 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ dưa cải muối chua lên men tự nhiên thu thập tại thành phố Hà Nội, Việt Nam, trong đó chủng này có khả năng sinh tổng hợp axit L(+)-lactic với hàm lượng đạt 46,9g/L dịch lên men trong môi trường MRS cải tiến và sinh 1.528,3ng/mL vitamin B2, 147,7ng/mL vitamin B9, 156,7ng/mL vitamin B6. Ngoài ra, chủng vi khuẩn còn sinh 787,4mg/mL EPS, chất này có hoạt tính chống oxy hóa cao và mang trình tự ADN vùng gen 16S rARN có độ dài 1.563bp đã được đăng ký trên ngân hàng dữ liệu GenBank NCBI (mã số PV164899). Axit L(+)-lactic có tác dụng tạo nhựa sinh học, các vitamin nhóm B tăng cường chất dinh dưỡng cho người và vật nuôi, và polysacarit ngoại bào có tác dụng chống oxy hóa tự nhiên cho ngành dược phẩm và mỹ phẩm.

(11) **111442 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01665**
(22) 11/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/03/2025
(51) ***C12N 1/00***
(71) **TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT-NGA, BỘ QUỐC PHÒNG** (VN)
số 63, phố Nguyễn Văn Huyên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Cao Cường (VN); Đỗ Thị Tuyến (VN); Nguyễn Thị Kim Thanh (VN); Trần Thị Thanh Thúy (VN)
(54) **CHẾ PHẨM VI SINH PHÂN HỦY DẦU TRONG ĐẤT NHIỄM MẶN (S-OIL-VN24)**

(57) Chế phẩm vi sinh phân hủy dầu trong đất nhiễm mặn (S-OIL-VN24) bao gồm tổ hợp 3 chủng vi khuẩn bản địa từ đất cát ven biển nhiễm dầu tại Vịnh Cam Ranh, Khánh Hòa có mật độ vi sinh vật đạt trên 10^7CFU/g chế phẩm, độ ẩm dưới 15%, hiệu suất phân hủy dầu trên 50% sau 12 ngày thử nghiệm ở nồng độ dầu DO 5% (w/v) và hiệu suất phân hủy dầu của chế phẩm S-OIL-VN24 đối với 500kg đất nhiễm mặn sau thời gian 6 tháng xử lý đạt 81,79%. Trong đó chế phẩm vi sinh này chứa sinh khối 03 chủng vi khuẩn *Pseudommas veronii* KHB2.9, *Niveispirillum* sp. KHB5.9, và *Bacillus amyloliquefaciens* KHB3.5 và chất mang bentonite, tinh bột sắn, mụn xơ dừa.

(11) **111443 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01699**
(22) 12/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/03/2025
(51) ***C07C 39/00***; *C07C 43/00; A61K 31/085; A61P 19/06*
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Việt Thanh (VN); Đặng Thanh Tùng (VN)
(54) **HỢP CHẤT STILBEN CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ ENZYM XANTHIN OXIDAZA VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT NÀY TỪ LOÀI GNETUM MONTANUM MARKGR.**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất stilben có công thức (1) sau đây



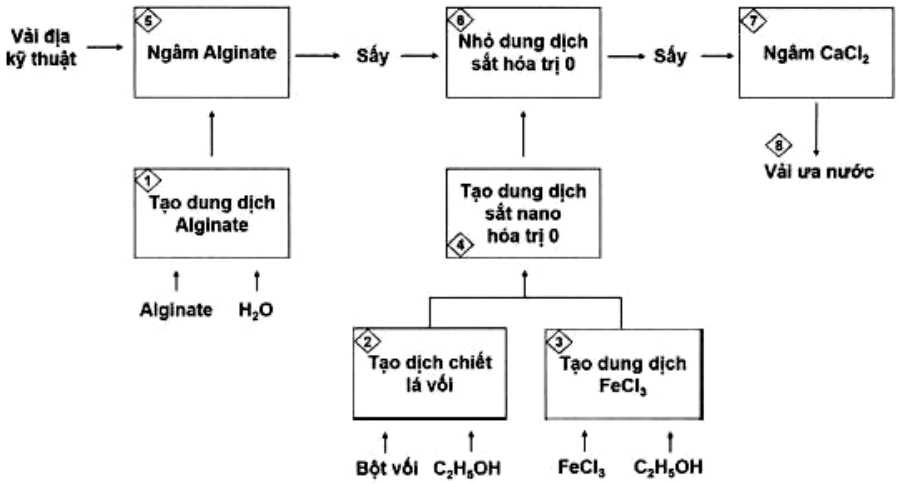
1

và phương pháp phân lập các hợp chất này từ loài *G.montanum*. Hợp chất stilben theo sáng chế có tác dụng ức chế enzym xanthin oxidaza. Hợp chất stilben và phương pháp phân lập hợp chất này theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh gút.

(11) **111444 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01700**
(22) 12/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/03/2025
(51) ***D06M 13/00***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Đặng Trung Dũng (VN); Lã Đức Dương (VN); Nguyễn Nhật Trinh (VN); Dương Thị Hồng Anh (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẢI ƯA NƯỚC BẰNG PHƯƠNG PHÁP HÓA HỌC XANH, ỨNG DỤNG CHO TÁCH LỌC HỖN HỢP DẦU - NƯỚC

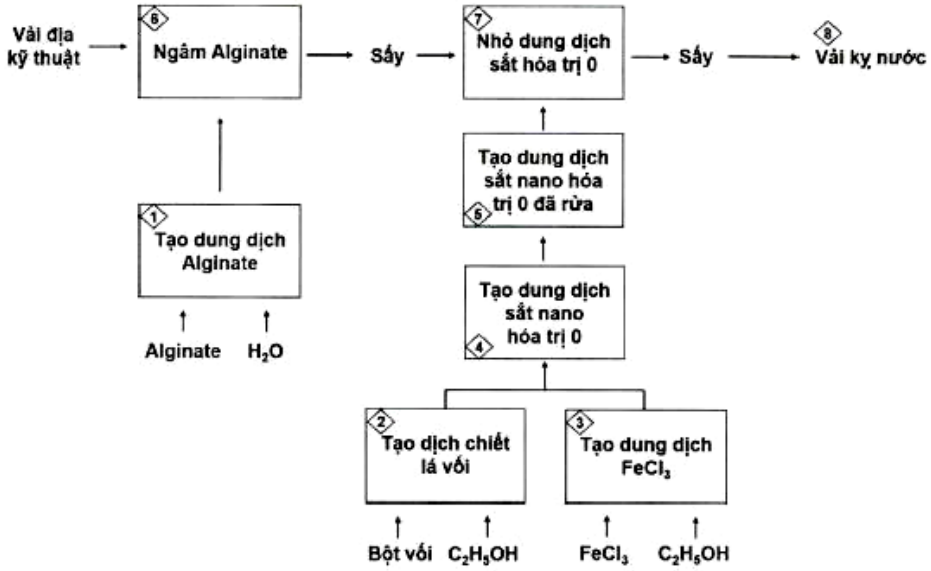
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vải ưa nước bằng phương pháp hóa học xanh, ứng dụng cho tách lọc hỗn hợp dầu - nước, với mục đích tạo ra một quy trình biến tính vải đơn giản, chi phí sản xuất thấp, tiết kiệm nguyên liệu và có chất lượng sản phẩm ổn định. Quy trình này bao gồm các bước tạo dung dịch Alginate 0,1%, dịch chiết lá vối, dung dịch $FeCl_3$, dung dịch sắt nano hóa trị 0, dung dịch $CaCl_2$ 1%, phủ Alginate và sắt nano lên bề mặt vải địa kỹ thuật, thu được sản phẩm vải ưa nước, và ứng dụng vải ưa nước này làm màng lọc để tách lọc hỗn hợp dầu - nước.



Hình 1

(11) **111445 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01701**
(22) 12/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 12/03/2025
(51) ***D06M 13/00***
(71) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Đặng Trung Dũng (VN); Lã Đức Dương (VN); Nguyễn Nhật Trinh (VN); Dương Thị Hồng Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẢI KỴ NƯỚC BẰNG PHƯƠNG PHÁP HÓA HỌC XANH, ỨNG DỤNG CHO TÁCH LỌC HỖN HỢP DẦU - NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vải kỵ nước bằng phương pháp hóa học xanh, ứng dụng cho tách lọc hỗn hợp dầu - nước, với mục đích tạo ra một quy trình biến tính vải đơn giản, chi phí sản xuất thấp, tiết kiệm nguyên liệu và có chất lượng sản phẩm ổn định. Quy trình này bao gồm các bước chuẩn bị dung dịch Alginate 0,1%, dịch chiết lá vối, dung dịch $FeCl_3$, dung dịch sắt nano hóa trị 0, dung dịch sắt nano hóa trị 0 đã rửa, phủ Alginate và sắt nano lên bề mặt vải địa kỹ thuật, thu được sản phẩm vải kỵ nước, và ứng dụng vải kỵ nước này làm màng lọc để tách lọc hỗn hợp dầu - nước.



Hình 1

(11) **111446 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01730**
(22) 13/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/03/2025
(51) ***B01D 11/00****; A61K 31/35*
(71) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÌNH PHƯỚC** (VN)
774, QL14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(72) Nguyễn Thị Dung (VN); Hà Thị Loan (VN); Phạm Hải Sơn (VN); Nguyễn Thị Lệ Thủy (VN); Nguyễn Văn Toàn (VN); Mai Bích Dung (VN); Bùi Lê Khả Tú (VN); Lê Quang Luân (VN); Đạo Nữ Diệu Hồng (VN)
(54) **QUY TRÌNH THU NHẬN CAO CHIẾT GIÀU DẪN XUẤT CATECHIN TỪ VỎ LỤA HẠT ĐIỀU CÓ HOẠT TÍNH SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình thu nhận cao chiết giàu dẫn xuất catechin từ vỏ lụa hạt điều có hoạt tính sinh học bao gồm các bước: a) sơ chế, sấy khô ở 60°c và nghiền nhỏ đạt kích thước nhỏ hơn 1 mm; b) chiết bằng dung môi etanol 99,6% (theo tỷ lệ nguyên liệu và dung môi là 1/16) trong 20 giờ ở 59°C; c) dịch chiết thu nhận được loại bỏ dung môi bằng thiết bị cô quay chân không; d) đông khô mẫu dịch chiết trên ở điều kiện -90°c, 60 giờ, áp suất 0,1 amt để loại bỏ toàn bộ nước thu bột cao chiết khô chứa hàm lượng polyphenol và các dẫn xuất catechin. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm cao chiết thu nhận được từ quy trình có các hoạt tính sinh học như kháng oxy hóa. kháng vi sinh vật và kháng viêm, thích hợp ứng dụng tạo các sản phẩm chức năng trong các lĩnh vực về mỹ phẩm và dược phẩm.

(11) **111447 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01772**
(22) 14/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/03/2025
(51) *A01N 63/20*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phan Thị Hồng Thảo (VN); Nguyễn Thị Hồng Liên (VN); Lê Thị Trà (VN); Trần Thị Hương (VN)
(54) **CHỦNG VI KHUẨN SERRATIA NEMATODIPHILA VM1-3 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP CHẤT PHÂN TÁN SINH HỌC ỨNG DỤNG XỬ LÝ MẢNG BÁM VI SINH TRONG DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT GIẤY BAO BÌ CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Serratia nematodiphila* VM1-3 thuần khiết về mặt sinh học, được phân lập từ các mẫu mùn gỗ mục tại nhà máy giấy Bãi Bằng, Phù Ninh, Phú Thọ, Việt Nam, tự gen rARN 16S đăng ký trên Genbank là PQ210978, có khả năng sinh tổng hợp chất phân tán sinh học Rhamnolipit trên môi trường có chứa (g/L) glucoza 10, NH_4NO_3 4, KH_2PO_4 4,08, Na_2HPO_4 7,12, $MgSO_4$ 0,2, $CaCl_2$ 0,008, $FeSO_4$ 0,0011, 0,5% khô đậu tương, 0,5% dầu ăn, pH 7,0 và nhiệt độ 35°C, lắc 200 vòng/phút, trong 5 ngày, đạt 12,05 g/L, chỉ số nhũ hóa đạt 68% và chất phân tán sinh học làm giảm sức căng bề mặt của nước xuống 33,50 ± 2,0 mN/m. Chất phân tán sinh học của chủng *Serratia nematodiphila* VM1-3 có khả năng làm giảm sự hình thành mảng bám vi sinh từ tập hợp mẫu mảng bám thu thập ở nhà máy giấy Mục Sơn, Thanh Hoá đến 54,16%. Trong hệ gen của chủng có chứa gen *psw*P có chiều dài 486 Nu, tương ứng 162 axit amin, mã hóa cho enzym phosphopantetheinyl transferaza được đăng ký trên Genbank với mã số PQ859867.

(11) **111448 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-01774**
(22) 14/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/03/2025
(51) ***G01H 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Bùi Minh Hiển (VN); Đặng Phước Vinh (VN); Đinh Đức Hạnh (VN); Nguyễn Thị Bích Ngọc (VN)
(54) **THIẾT BỊ TÁC ĐỘNG LỰC LÊN Ổ LĂN ĐỂ TĂNG TỐC QUÁ TRÌNH HƯ HỎNG Ổ LĂN TRONG CÁC HỆ THỐNG MÁY CÓ CHUYỂN ĐỘNG QUAY**

(57) Sáng chế này đề cập đến một thiết bị chuyên dụng nhằm tăng tốc độ hư hỏng của ổ lăn, giúp quá trình theo dõi tình trạng làm việc và chẩn đoán tuổi thọ của ổ lăn trở nên thuận lợi và nhanh chóng hơn. Thiết bị gồm ba bộ phận chính: cụm rotor và gối đỡ, hệ thống tạo lực với các cụm tạo lực hướng tâm và dọc trục, bộ cảm biến rung động kết hợp với cảm biến đo số vòng quay của trục. Thiết bị được thiết kế để mô phỏng các điều kiện vận hành khắc nghiệt - bao gồm lực hướng tâm, lực dọc trục, và lực ly tâm do mất cân bằng - nhằm đẩy nhanh quá trình hư hỏng của cặp ổ lăn đỡ rotor. Các cảm biến rung động gắn trên vỏ gối đỡ thu thập tín hiệu dao động, giúp đánh giá tình trạng ổ lăn và dự báo quá trình hư hỏng. Sáng chế này nổi bật nhờ khả năng tạo ra các lực tác động đa dạng lên rotor, cho phép tăng tốc độ thử nghiệm và theo dõi tuổi thọ ổ lăn một cách chính xác. Kết quả phân tích không chỉ giảm thiểu nguy cơ sự cố bất ngờ mà còn giúp đưa ra các cảnh báo nâng cao độ tin cậy và an toàn của hệ thống. Nhờ đó, chi phí bảo trì được tối ưu hóa, giúp tăng hiệu quả hoạt động của các thiết bị công nghiệp. Các lợi ích bao gồm: (1) tăng tốc độ hư hỏng ổ lăn, (2) tiết kiệm chi phí bảo dưỡng và vận hành thiết bị trong thực tế, và (3) khả năng tùy chỉnh linh hoạt để mô phỏng điều kiện làm việc từ đơn giản đến phức tạp có thể gặp trong thực tế.

(11) **111449 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-02038**
(22) 25/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/03/2025
(51) ***F23D 14/00****; F24C 15/10*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ THĂNG LONG** (VN)
Xóm Rùa Hạ 1, thôn Rùa Hạ, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(72) Lý Văn Minh (VN)
(54) **NẮP ĐẦU ĐỐT VÀ BẾP GA CÓ NẮP ĐẦU ĐỐT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất nắp đầu đốt (60) được tạo kết cấu liền khối, có dạng phần trên của hình vành khuyên; nắp đầu đốt (60) được tạo thành từ thép không gỉ với thành ngoài (61) thẳng đứng tạo thành vành ngoài của hình vành khuyên, thành nghiêng thứ nhất (61a) được tạo nghiêng theo hướng dốc lên từ đầu cuối của thành ngoài (61), mặt trên (62) nằm ngang để nối giữa thành nghiêng thứ nhất (61a) và thành nghiêng thứ hai (63a), thành nghiêng thứ hai (63a) được tạo nghiêng theo hướng dốc xuống từ đầu cuối của mặt trên (62), thành trong (63) được tạo thẳng đứng từ đầu cuối của thành nghiêng thứ hai (63a) và tạo thành vành trong của hình vành khuyên, và khoảng không gian được tạo bởi các thành ngoài (61) - thành nghiêng thứ nhất (61a) - mặt trên (62) - thành nghiêng thứ hai (63a) - thành trong (63) tạo thành rãnh có dạng hình khuyên (64) nằm bên trong nắp đầu đốt (60); đầu tự do của thành ngoài (61b) và đầu tự do của thành trong (63b) lần lượt được uốn cong ra phía ngoài, và vào bên trong hoặc được uốn ngược lên trên để tạo thành phần đế của nắp đầu đốt, theo đó nắp đầu đốt (60) có thể được đỡ bởi khoang cấp khí đốt (40) và/hoặc phần trụ trong (50). Sáng chế còn đề cập đến bếp ga bao gồm nắp đầu đốt.

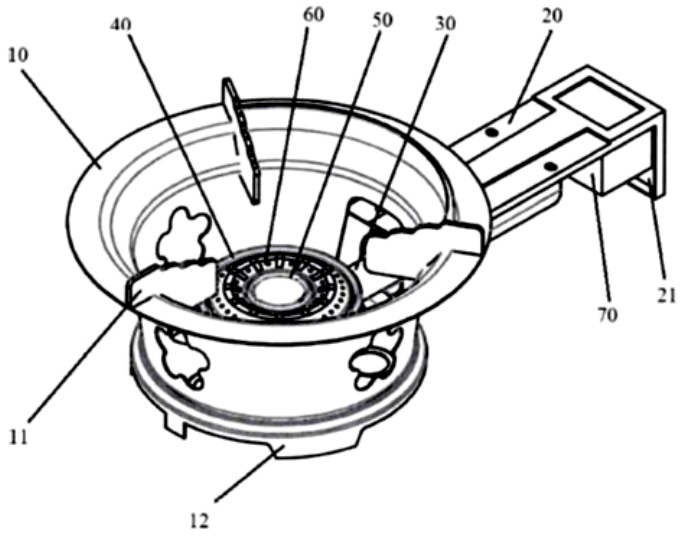


Fig.1

(11) **111450 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-02072**
(22) 27/03/2025
(30) 1-2025-00928 13/02/2025 VN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 27/02/2025
(51) ***F27B 14/02**; B09B 3/40*
(75) 1. **PHẠM QUỐC HÙNG** (VN)
Tổ 3, khu 2, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
2. **BÙI QUỐC DUNG** (VN)
Số 11, Nguyễn Đức Cảnh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
3. **NGUYỄN XUÂN NGUYÊN** (VN)
Thôn Hòe Lâm, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(54) **HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH NHIỆT PHÂN CHẤT THẢI THU HỒI KHÍ ĐỐT, DẦU NHIỆT PHÂN VÀ THAN HOẠT TÍNH KHÔNG PHÁT THẢI**

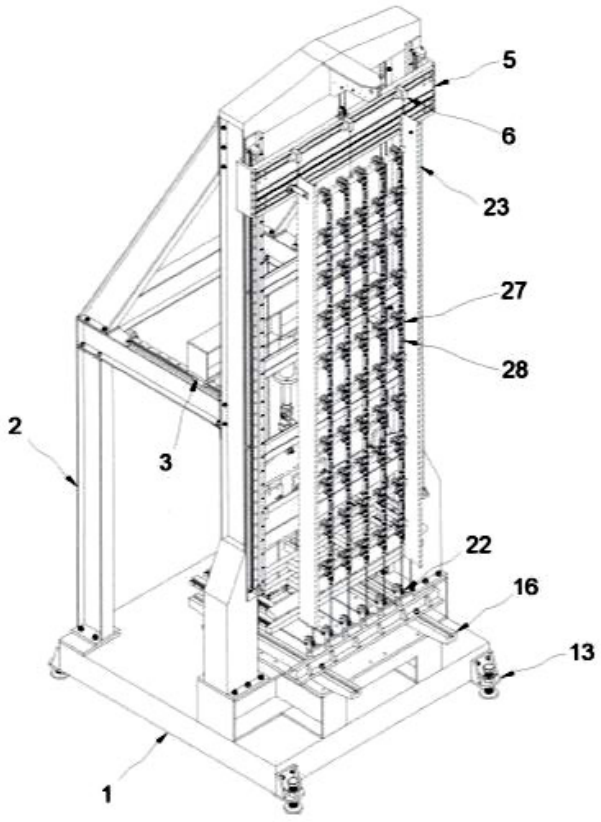
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và quy trình nhiệt phân chất thải thu hồi khí đốt, dầu nhiệt phân và than hoạt tính, trong đó bằng cách thiết kế buồng nhiệt phân với cơ cấu gia nhiệt gián tiếp có lớp tích lưu nhiệt và ống truyền nhiệt để truyền nhiệt đều và ổn định cùng với cơ cấu nạp với ống nạp và piston đẩy cho phép nén chất thải trước khi cấp vào buồng nhiệt phân, để cho phép giảm tối đa lượng oxy trong buồng nhiệt phân. Thiết bị cho phép gia nhiệt chất thải gián tiếp trong môi trường áp suất giảm để nhiệt phân chất thải trong điều kiện nhiệt độ từ 250 đến 350°C thu khí tổng hợp giàu năng lượng dễ cháy và than. Phần than được già hóa bằng nhiệt và hơi nước để thu than hoạt tính. Phần khí được thu gom để thu khí tổng hợp sạch giàu năng lượng. Hệ thống nhiệt phân chất thải theo sáng chế cho phép xử lý triệt để các loại chất thải, có khả năng vận hành khép kín hoặc thậm chí cho phép vận hành bằng nguồn năng lượng điện từ nguồn tái tạo mà không phát thải gây ô nhiễm thứ cấp môi trường.

(11) **111451 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-02241**
(22) 02/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/04/2025
(51) ***B03C 1/28****; G01N 33/50*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ** (VN)
Nhà E3, số 144, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Quang Lộc (VN); Phan Hoàng Anh (VN); Nguyễn Kiên (VN); Phạm Tuấn Phong (VN)
(54) **THIẾT BỊ VI LƯU LAB-ON-A-CHIP TÍCH HỢP TÁCH LỌC, PHÁT HIỆN, ĐÓNG GÓI VI GIỌT ĐƠN TẾ BÀO UNG THƯ PHỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vi lưu Lab-on-a-chip để tách lọc, phát hiện và đóng gói tế bào ung thư phổi tuần hoàn dòng A549 (CTCs A549) từ mẫu bệnh phẩm máu. Thiết bị theo sáng chế bao gồm cụm vi kênh tích hợp các chức năng tách lọc từ tính, phân tách dòng quán tính, tạo vi giọt và cảm biến trở kháng, cấu trúc tách lọc từ tính sử dụng các điện cực và nam châm ngoài để cố định tế bào ung thư đã gắn hạt từ tính thông qua aptamer đặc hiệu. Sau khi tách lọc, các tế bào A549 được sắp xếp thành hàng nhờ cấu trúc kênh xoắn dựa vào lực quán tính, giúp tạo các vi giọt đơn tế bào bằng phương pháp tập trung dòng chảy (flow-focusing). Các vi giọt sau đó được phân tích bằng cảm biến trở kháng để xác định số lượng tế bào trong mỗi giọt và được định hướng bằng lực điện di DEP. Thiết bị theo sáng chế cho phép phát hiện sớm và phân tích chính xác dòng tế bào ung thư phổi tuần hoàn A549, hỗ trợ hiệu quả trong chẩn đoán và nghiên cứu ung thư.

(11) **111452 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-02316**
(22) 03/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/04/2025
(51) ***G01L 1/02***; *G01M 5/00*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BESTRAY** (VN)
180/7B ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đồng Công Quốc (VN)
(54) **MÁY THỬ TẢI THANG MÁNG CÁP HỆ KÉO ĐỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy thử tải thang máng cáp hệ kéo đứng bao gồm: hệ thống khung máy có mặt trước phẳng, gồm có tấm đế để gá mẫu theo phương thẳng đứng; hệ thống gia tải gồm có 2 phần: hệ thống bơm thủy lực và hệ thống cơ cấu kéo ròng rọc; hệ thống đo lường bao gồm: hệ thống đo lường lực và hệ thống đo lường chuyển vị; hệ thống thu thập dữ liệu; hệ thống phần mềm phân tích dữ liệu. Máy được thiết kế chuyên cho việc thử tải trọng thang máng cáp theo kiểu lắp đứng, đi đứng, đáp ứng việc gia tải với nhiều mức tải trọng lớn, nhiều kiểu loại thang máng cáp khác nhau với các kích thước bề ngang lên đến 1.2m, chiều dài lên đến 3.2m giúp giảm khối lượng công việc và thời gian gia tải, chi phí so với kiểu thử tải khối truyền thống.



Hình 4

(11) **111453 A** (43) 26/05/2025
(21) **1-2025-02345**
(22) 04/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/04/2025
(51) ***C12N 1/04****; B01J 13/02; A61K 35/66; A61K 9/48*
(75) **FRANCIS COUTURE** (VN)
Số 57/3, Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA VI SINH VẬT HOẠT ĐỘNG SINH DƯỠNG ĐƯỢC BAO NANG VÀ CHẾ PHẨM CHỨA VI SINH VẬT HOẠT ĐỘNG SINH DƯỠNG ĐƯỢC BAO NANG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm chứa vi sinh vật hoạt động sinh dưỡng được bao nang và chế phẩm chứa vi sinh vật hoạt động sinh dưỡng được bao nang.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **6939 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00546**
(22) 25/09/2023
(30) 112200737 19/01/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/09/2023
(51) ***G01L 5/24***
(71) **KEAN CO., LTD.** (TW)
7-1F., No. 89, Sec. 1, Zhongqing Rd., North Dist., Taichung City 404, Taiwan
(72) Liu, Hung-Yi (TW); Chang, Chia-Chieh (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN MÔMEN XOẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện mômen xoắn bao gồm bệ, bộ cảm biến và các vật mang, bộ cảm biến và các vật mang được lắp trên bệ, bộ cảm biến tạo mômen xoắn để phát hiện chìa vặn mômen xoắn, vật mang được bố trí với chi tiết giới hạn vị trí được sử dụng để giới hạn chuyển động quay của chìa vặn mômen xoắn gây ra bởi tác động của mômen xoắn và giới hạn độ lệch của chìa vặn mômen xoắn gây ra bởi tác động của mômen xoắn. Vật mang được bố trí với chi tiết điều chỉnh để tự động mở và đóng khóa và/hoặc thiết lập mômen xoắn. Vật mang được bố trí với camera để tự động đọc mômen xoắn. Nhờ đó, bất kể bao nhiêu lần chìa vặn mômen xoắn cần thực hiện việc phát hiện mômen xoắn, thiết bị phát hiện mômen xoắn tự động mở và đóng khóa và/hoặc thiết lập mômen xoắn thông qua chi tiết điều chỉnh, và tự động đọc mômen xoắn thông qua camera để làm giảm sự phụ thuộc vào nhân lực, mà góp phần làm giảm chi phí nhân công và nâng cao hiệu quả phát hiện.

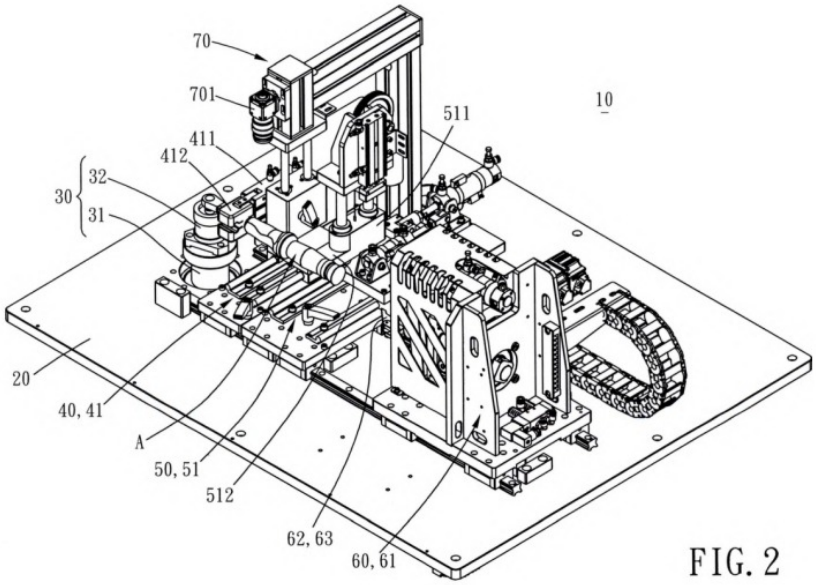


FIG. 2

(11) **6940 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00656**
(22) 30/10/2023
(51) ***G01N 17/00***
(71) **VIỆN NHIỆT ĐỚI MÔI TRƯỜNG** (VN)
57A Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Trọng Cường (VN); Lâm Ngọc Nam (VN); Phạm Thanh Hải (VN)
(54) **SẢN PHẨM MÔ HÌNH THIẾT BỊ ĐO THÔNG SỐ MƯA AXIT VÀ THỬ NGHIỆM ĂN MÒN THÉP QUY MÔ THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất mô hình có thể đo được pH nước mưa và dự đoán khả năng bị ăn mòn của sắt trong môi trường nước dựa vào việc đo điện thế và sử dụng giản đồ E-pH bằng việc sử dụng các thiết bị trong cùng một bình đựng nước mưa là 01 cảm biến đo pH, 01 điện cực bạc clorua, 01 vôn ampe kế. Mô hình dễ dàng thực hiện với chi phí thấp, cho kết quả nhanh về pH nước mưa, điện thế mẫu thép ngâm trong nước và dự đoán được khả năng bị ăn mòn của tấm thép khi dựa vào giản đồ E-pH của hệ Fe-H_2O.

(11) **6941 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00657**
(22) 30/10/2023
(51) ***B82Y 20/00***
(71) **VIỆN NHIỆT ĐỚI MÔI TRƯỜNG** (VN)
57A Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Trọng Cường (VN); Phạm Thanh Hải (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU QUANG NHIỆT CACBON NANODOT CÓ HIỆU SUẤT CHUYỂN ĐỔI QUANG NHIỆT CAO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu quang nhiệt cacbon nanodot (CD) bằng phương pháp dung môi nhiệt từ axit xitric và ure trong dung dịch dimetyl sulfoxit (DMSO). Các bước đều dễ dàng thực hiện với chi phí thấp, kích thước hạt cacbon nanodot thu được nhỏ, đồng đều. Các kết quả phân tích cho thấy đã mở rộng sang vùng cận hồng ngoại, nhiệt độ dung dịch có chứa vật liệu quang nhiệt cacbon nanodot được tăng lên rõ rệt khi chiếu ánh sáng mặt trời mô phỏng, từ đó tăng hiệu suất chuyển đổi quang nhiệt. Điều này có thể được ứng dụng trong chưng cất nước mặn từ hấp thụ ánh sáng mặt trời.

(11) **6942 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00674**
(22) 03/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/11/2023
(51) ***G01N 27/90***
(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ TƯ VẤN VIỆC LÀM, DU HỌC TỰ TÚC - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
Tầng 10 tòa nhà B, 41 Lê Duẩn, thành phố Đà Nẵng
(72) Dương Minh Quân (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỜNG DÒNG ĐIỆN TRONG BỘ NGHỊCH LƯU DC/AC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp đo lường dòng điện, bằng cách chia thành n điểm để lấy n giá trị sau đó tính toán dòng điện thực tế để đo lường dòng điện trong bộ nghịch lưu DC/AC nhằm đo lường chính xác giá trị khi tổng trở tải thay đổi. Ngoài ra, đối với một số ứng dụng cần sự phản hồi nhanh chóng như kiểm soát quá dòng hoặc ngắn mạch thì phương pháp này hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu nói trên. Phương pháp này còn có thể phát triển để áp dụng cho bộ nghịch lưu DC/AC hòa lưới khi cần lấy mẫu điện áp đưa vào tính toán giá trị hòa đồng bộ.

(11) **6943 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00685**
(22) 07/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/11/2023
(51) ***C22B 15/00****; C25C 1/12*
(71) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18, Đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Dương Văn Nam (VN); Phạm Hải Thịnh (VN); Phan Văn Trường (VN); Lê Thị Hải Ninh (VN); Lê Quang Vinh (VN)
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI ĐỒNG TỪ CÁC TẤM PIN MẶT TRỜI PHẾ THẢI**

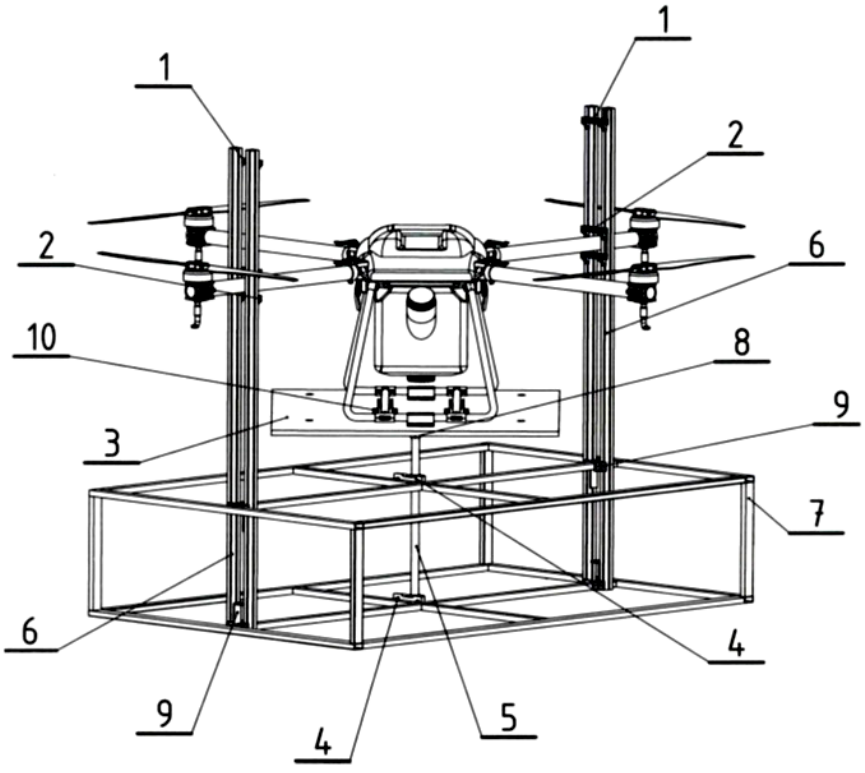
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi đồng trong các tấm pin mặt trời phế thải, trong đó bằng cách nung để phá vỡ kết cấu tấm pin mặt trời thu phần chất rắn giàu đồng, sau khi rửa sạch, đồng được phân tách bằng cách hòa tan trong axit HNO3 rồi chuyển thành CuO bằng kiềm, sau đó CuO được cho phản ứng với H2SO4 trong điều kiện có bột kẽm để thu được đồng tinh sạch màu nâu đỏ ở dạng bột mịn.

(11) **6944 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00689**
(22) 09/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/11/2023
(51) ***C12N 1/00***
(71) **ĐẠI HỌC HUẾ** (VN)
Số 03 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Phạm Thị Diễm Thi (VN); Hoàng Tấn Quảng (VN); Trần Thị Ngọc Trâm (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VỚI HOẠT LỰC B-1,3-GLUCANASE CAO PHÒNG CHỐNG BỆNH THÁN THƯ HẠI ỚT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh với hoạt lực β-1,3-glucanase phòng chống bệnh thán thư hại ớt. Quy trình bao gồm các bước sau: (1) Chuẩn bị môi trường để nhân giống và nuôi cấy hai chủng vi khuẩn *Paenibacillus polymyxa* AT4 và *Bacillus tequilensis* ML6; (2) Nhân giống riêng lẻ hai chủng vi khuẩn *Paenibacillus polymyxa* AT4 và *Bacillus tequilensis* ML6; (3) Sản xuất sinh khối riêng lẻ hai chủng vi khuẩn *Paenibacillus polymyxa* AT4 và *Bacillus tequilensis* ML6; (4) Tạo chế phẩm vi sinh bằng cách phối trộn sinh khối của hai chủng vi khuẩn *Paenibacillus polymyxa* AT4 và *Bacillus tequilensis* ML6 theo tỉ lệ 1:1. Chế phẩm vi sinh được tạo ra từ quy trình có chứa các chủng vi khuẩn *Paenibacillus polymyxa* AT4 và *Bacillus tequilensis* ML6 có khả năng sinh tổng hợp enzym β-l,3-glucanase hoạt lực đạt 2,8-3,0 U/mL có hoạt tính đối kháng mạnh với nấm *Colletotrichum* spp. gây bệnh thán thư hại ớt.

(11) **6945 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00697**
(22) 13/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/11/2023
(51) ***B64F 5/60***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN OPTIMA ROBOTICS** (VN)
Số 4, đường A14, Khu đô thị Đông Tăng Long, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Đặng Xuân Ba (VN); Nguyễn Hải Phong (VN); Phan Văn Quân (VN)
(54) **HỆ THỐNG KHUNG THỬ NGHIỆM GÓC NGHIÊNG CHO MÁY BAY SIÊU NHẸ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ khung thử nghiệm góc nghiêng cho mô hình máy bay siêu nhẹ phục vụ nông nghiệp. Hệ khung gồm 3 môđun thử nghiệm độ nghiêng, góc xoay và độ cao. Cấu tạo chính của hệ gồm 3 phần chính khung chân đế (7), khung chân đứng (1, 2, 6) và hệ bàn xoay (3, 4, 5, 8, 10). Khung chân đứng (6) được cố định với khung chân đế (7) thông qua gá cố định (9). Khác biệt ở đây là thay vì dùng hệ thống căng dây để căn chỉnh thì hệ khung thử nghiệm sử dụng hệ khung đứng và các thanh chặn (1) (2) để khóa các chuyển động xoay hoặc tịnh tiến của máy bay để thử nghiệm các chiều chuyển động còn lại. Khi đó từng kiểu môđun sẽ phù hợp với từng trường hợp thử nghiệm.

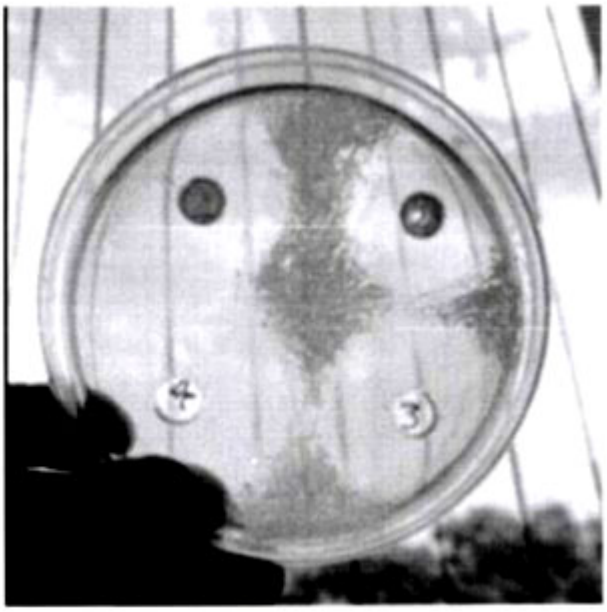


(11) **6946 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00700**
(22) 14/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2023
(51) ***B01J 20/20****; B01D 53/52*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Huân (VN); Nguyễn Ngọc Minh (VN); Nguyễn Minh Phương (VN); Trần Văn Sơn (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NANO VÔ ĐỊNH HÌNH SIÊU RỖNG (SPONAM) ĐỂ LOẠI BỎ H2S TỪ KHÍ SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xuất vật liệu nano vô định hình siêu rỗng (SPONAM) để nâng cao hiệu quả loại bỏ H_2S từ hầm khí biogas bao gồm các bước sau: i) sản xuất nguyên liệu biochar từ cây guột làm giá thể/ vật mang để phủ với oxyhydroxit sắt vô định hình (ferrihydrite) theo các công đoạn sau: tạo ra biochar từ cây guột, và ii) tạo ra vật liệu SOPNAM theo các công đoạn sau: trộn biochar thu được từ bước i) với $FeCl_3$ 0,2M; sau đó thêm thể tích dung dịch NaOH 1M; hỗn hợp được khuấy đều bằng máy khuấy trong thời gian 60 phút và điều chỉnh pH đến 6,5 - 7; loại bỏ NaOH dư bằng cách rửa nhiều lần với nước, tốt nhất là nước khử ion; lọc, tách và sấy khô, nghiền mịn tạo thành sản phẩm vật liệu SPONAM.

(11) **6947 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00701**
(22) 14/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/11/2023
(51) ***C12Q 1/18***
(75) **ĐẶNG HỮU ANH** (VN)
Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP SO SÁNH HIỆU QUẢ KHÁNG SINH THÀNH PHẨM TẠI THỰC ĐỊA ĐỐI VỚI VI KHUẨN HIẾU KHÍ Ở VẬT NUÔI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp so sánh hiệu quả kháng sinh thành phẩm tại thực địa đối với vi khuẩn hiếu khí ở vật nuôi bao gồm: bước 1: lấy mẫu và xử lý mẫu; bước 2: cấy láng vi khuẩn lên mặt thạch; bước 3: bổ sung kháng sinh kiểm tra; bước 4: đọc kết quả trên đĩa thạch.



(11) **6948 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00702**
(22) 14/11/2023
(51) ***C02F 11/00***
(71) **VIỆN CƠ ĐIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH** (VN)
60 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) NGUYỄN VĂN NGUYỆN (VN); NGUYỄN TIẾN NAM (VN); NGUYỄN TẤT THẮNG (VN); VŨ THU DIỄM (VN); THẠCH QUANG ANH (VN); LÊ THỊ TRANG (VN); NGUYỄN TUẤN (VN); LÊ THỊ VÂN THANH (VN); LÊ THỊ NAM (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ VÀ HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ CHẤT THẢI BẰNG CHẾ PHẨM VI SINH CHỨA ENZYM CHỊU NHIỆT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình công nghệ và hệ thống thiết bị xử lý chất thải bằng chế phẩm vi sinh chứa các enzym chịu nhiệt có khả năng phân giải keratin, lipit và xenluloza, có khả năng rút ngắn thời gian xử lý và tạo ra nguyên liệu an toàn, ít mùi khó chịu và hạn chế tổn thất nitơ.

(11) **6949 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00707**
(22) 15/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2023
(51) ***A61K 36/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2** (VN)
Số 32, đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(72) Nguyễn Anh Hưng (VN); Đỗ Tiến Lâm (VN); Vũ Thị Thu Lê (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT POUZOLIGNAN F TỪ CÂY THUỐC VÒI (POUZOLZIA PENTANDRA) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp tách chiết hợp chất pouzolignan F từ phần trên mặt đất cây thuốc vòi (*Pouzolzia pentandra*). Phương pháp này cũng nhằm thu được các sản phẩm hữu ích có hiệu suất tốt, độ tinh khiết cao và có hoạt tính sinh học tốt.

(11) **6950 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00708**
(22) 15/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15/11/2023
(51) ***A62C 2/10***
(75) **NGUYỄN BÁ DƯƠNG** (VN)
Số 8 - Ngõ 58 - Thôn Thượng - Xã Dương Hà - Huyện Gia Lâm - TP Hà Nội
(54) **MÀN CHỐNG CHÁY XE**

(57) Màn chống cháy xe gồm bạt chống cháy xếp chồng, khung sắt định hình bạt chống cháy, khớp quay để gấp gọn màn. Bạt chống cháy được định hình bởi khung sắt đặt trên nền đỗ xe tạo thành buồng kín. Khi xảy ra cháy xe bên trong màn, oxy trong màn bị đốt cháy hết và đám cháy tự dập tắt. Khi xảy ra cháy bên ngoài màn, màn chống cháy ngăn không cho lửa tiếp xúc trực tiếp với xe bên trong màn, chống cháy lan.

(11) **6951 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00714**
(22) 17/11/2023
(51) ***A01N 63/12***
(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A28, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Hiền (VN); Hà Việt Sơn (VN); Nguyễn Thị Thu (VN); Trần Văn Châu (VN); H'Yon Niê Bing (VN)
(54) **QUY TRÌNH NUÔI GIUN QUẾ BẰNG THỨC ĂN TỪ VỎ CÀ PHÊ ĐỂ TẠO RA PHÂN HỮU CƠ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi giun quế (*Perionyx ecavatus*) bằng thức ăn được chế biến từ vỏ cà phê bao gồm các công đoạn: (i) Chuẩn bị nguyên liệu ban đầu (vỏ cà phê, phân bò); (ii) Xử lý nguyên liệu ban đầu (trộn hỗn hợp vỏ cà phê, phân bò với vôi bột); (iii) ủ lên men chế phẩm vi sinh EM; (iv) ủ hỗn hợp nguyên liệu đã xử lý với men vi sinh để tạo thành thức ăn cho giun quế; (v) Nuôi giun quế bằng thức ăn được tạo ra từ vỏ cà phê đã ủ hoai mục; và (vi) Tạo ra sản phẩm là phân giun quế và dịch giun quế.

(11) **6952 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00718**
(22) 17/11/2023
(51) ***B23F 1/06****; B23F 5/00; B23Q 3/16; B23Q 15/007; B23Q 15/22; B23Q 3/00; B23F 23/06; B23Q 1/46*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN LAB THẦY SINH** (VN)
Số 18 ngõ 163/3 phố Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
(72) ĐỖ THỊ HƯỜNG (VN)
(54) **ĐỒ GÁ PHAY BÁNH RĂNG TRÊN MÁY PHAY**

(57) Giải pháp hữu ích này tập trung vào đồ gá dùng để chế tạo bánh răng trên các máy phay thông thường (không phải máy phay lăn răng chuyên dụng). Đồ gá có 1 đầu xoay để kẹp phôi và 1 đầu gật gù để có thể gá sao cho góc xoắn của bánh răng vuông góc với trục của dao phay. Kèm theo đồ gá này là 1 bộ điều khiển số để phối hợp chuyển động giữa phôi và dao phay lăn răng theo một tỷ số truyền nhất định.

(11) **6953 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00719**
(22) 17/11/2023
(51) ***H04W 64/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN LAB THẦY SINH** (VN)
Số 18 ngõ 163/3 Phố Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) ĐỖ THỊ HƯỜNG (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ KHÔNG DÂY TRONG NHÀ KHO**

(57) Hệ thống định vị đối tượng trong nhà kho sử dụng công nghệ băng thông siêu rộng để truyền dữ liệu. Các đối tượng trong nhà kho được gắn Thẻ định vị, các Trạm định vị được gắn trong nhà kho giúp định vị đối tượng theo các Thẻ định vị dựa trên thuật toán của phần mềm trong hệ thống.

(11) **6954 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00720**
(22) 17/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/11/2023
(51) ***H01L 31/042***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN 5RTECH** (VN)
Khu nhà xưởng số 1, đường số 9, khu công nghệ cao, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(72) Đỗ Thế Cần (VN); Nguyễn Luân (VN); Hồ Minh Đạt (VN)
(54) **MÁY TÁCH KHUNG NHÔM MÔ-ĐUN QUANG ĐIỆN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới thiết bị tái chế pin năng lượng mặt trời để tách các khung nhôm và hộp nối ra khỏi mô-đun quang điện bằng phương pháp tách cơ học dùng các dao tác động lên khung nhôm và hộp nối, phá vỡ liên kết giữa chúng với tấm quang điện. Ngoài ra, giải pháp hữu ích này còn sử dụng cơ cấu giác hút để tự động đưa các mô-đun quang điện vào cơ cấu tách và các tấm quang điện ra khỏi cơ cấu tách. Điều đó giúp quy trình tái chế tối ưu hóa được thời gian, nhân công và thu được giá trị tài nguyên cao nhất.

(11) **6955 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00725**
(22) 20/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/11/2023
(51) ***G01R 33/00***
(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO** (VN)
Lô I3 đường N2 Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tuấn Khoa (VN); Nguyễn Chí Cường (VN); Ngô Võ Kế Thành (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẢM BIẾN ÁP SUẤT VI CƠ ĐIỆN TỬ MEMS (MICRO-ELECTRO-MECANICAL SYSTEMS)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo cảm biến áp suất vi cơ điện tử MEMS (Micro-Electro-Mechanical Systems) bao gồm: chuẩn bị tấm nền silic, và phủ mặt trên và mặt dưới của tấm nền silic bằng lớp silic cacbua; cố định và tạo lớp nhôm theo lớp mặt nạ thứ nhất lên trên mặt dưới, trong đó mặt nạ thứ nhất bao gồm bốn trụ đỡ điện trở, bốn điện trở dạng thanh dầm hình chữ U và các thanh nhôm kết nối; chuẩn bị mặt nạ thứ hai theo mẫu hình được xác định trước của lỗ ăn mòn, và tiến hành ăn mòn lớp silic cacbua theo hình dạng của mặt nạ thứ hai xuyên qua mặt dưới; chuẩn bị mặt nạ thứ ba theo hình dạng lỗ ăn mòn, và ăn mòn lớp silic theo hình dạng của mặt nạ thứ ba đến tấm nền; tiếp tục ăn mòn lớp silic sang hai bên và ăn mòn ít nhất là một phần vật liệu silic nằm bên dưới các điện trở dạng thanh dầm hình chữ U cho đến khi độ dày tấm nền còn lại khoảng 50 μm; và thu được bốn điện trở dạng thanh dầm hình chữ U bố trí trên các trụ đỡ cảm biến; và thu được cảm biến áp suất vi cơ điện tử MEMS; trong đó cảm biến áp suất này có cấu trúc dạng màng mỏng có bốn điện trở dạng thanh dầm hình chữ U có tính chất áp trở tạo thành một mạch cầu Wheatstone.

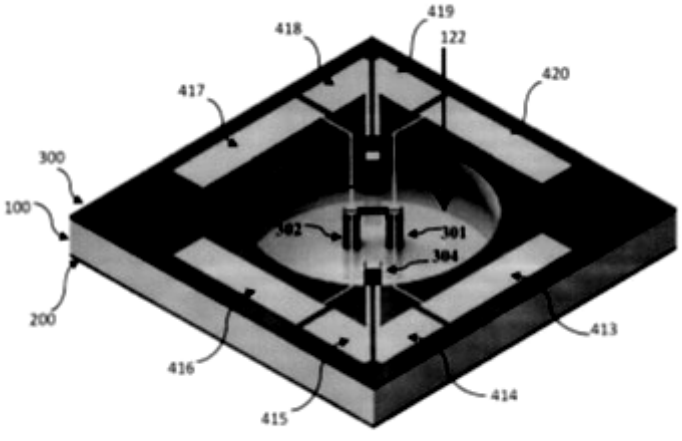


FIG.1

(11) **6956 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00738**
(22) 23/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/11/2023
(51) ***B65D 47/08***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN** (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trần Đức Xuyên (VN)
(54) **NẮP KHÓA AN TOÀN CHO BÌNH CHỨA VÀ BÌNH CHỨA CÓ NẮP NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nắp khóa an toàn cho bình chứa và bình chứa có nắp này. Nắp khóa an toàn cho bình chứa bao gồm: lỗ, cơ cấu xoay; đường thoát nước, van để đóng mở đường thoát nước và gioăng. Van bao gồm: thân van, lò xo và chi tiết chặn lò xo. Khi ở trạng thái đóng, cơ cấu xoay nằm ngang, van nằm yên, đường thoát nước đóng. Khi ở trạng thái mở, cơ cấu xoay sẽ xoay và đè van dịch chuyển hướng xuống, mở đường thoát nước. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến bình chứa có nắp tương ứng.

(11) **6957 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00745**
(22) 23/11/2023
(30) 2023226480067 28/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/11/2023
(51) ***B29C 55/00**; B29C 59/00*
(71) **CHANGZHOU BETTERIAL FILM TECHNOLOGIES CO., LTD.(CN)** (CN)
No. 666, Wujin Avenue, Wujin District, Changzhou City, Jiangsu Province, China
(72) RU ZHENGWEI (CN); GAO KAI (CN); ZHOU LE (CN); SHENG HEQI (CN); ZHAI MING (CN)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
(54) **MÀN LƯỚI ĐỒ DẬP NỔI MÀNG DÍNH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật dập nổi màng dính và cụ thể là màn lưới để dập nổi màng dính. Màn lưới bao gồm: các nhóm sợi ngang và các nhóm sợi dọc, được dệt với nhau để tạo thành các lưới; các vùng dệt dày đặc, được tạo thành bởi các lưới có khoảng cách theo chiều dọc tương ứng khi các nhóm sợi dọc được bao phủ trên các nhóm sợi ngang, trong đó các nhóm sợi ngang bao gồm các bó sợi ngang và các nhóm sợi dọc bao gồm các bó sợi dọc; từng bó sợi ngang và từng bó sợi dọc được dệt vào nhau trong các vùng dệt dày đặc. Trong màn lưới để dập nổi màng dính, các nhóm sợi ngang được nối từ đầu đến cuối. Để ngăn từng bó sợi dọc của các nhóm sợi dọc khỏi bị dịch chuyển, các vùng dệt dày đặc được bố trí theo các phương án của giải pháp hữu ích, nghĩa là, trong các vùng dệt dày đặc, mỗi bó sợi dọc được dệt lại với mỗi bó sợi ngang sao cho các vùng dệt dày đặc tăng lực kéo của chúng cho các lưới bên trái, bên phải, phía sau và phía trước xung quanh chúng, để tránh màn lưới bị lỏng.

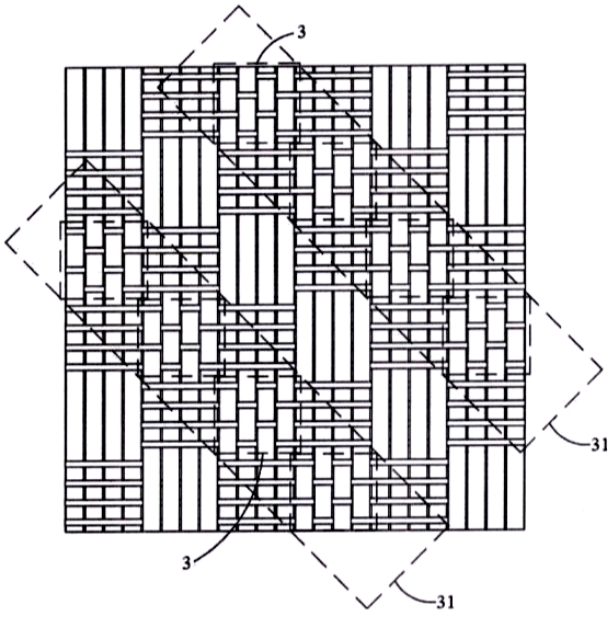


Fig. 1

(11) **6958 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00746**
(22) 23/11/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/11/2023
(51) ***B29C 55/00****; B29C 59/00*
(71) **CHANGZHOU BETTERIAL FILM TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
No. 666, Wujin Avenue, Wujin District, Changzhou City, Jiangsu Province, China
(72) RU ZHENGWEI (CN)
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) THIẾT BỊ TẠO MÀNG DÍNH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực công nghệ tạo màng dính và cụ thể là thiết bị tạo màng dính. Thiết bị tạo màng dính bao gồm: màn lưới truyền tải nhận màng dính được ép ở đoạn phía trước; cơ cấu dẫn động dẫn động màn lưới truyền tải di chuyển; cơ cấu ép, được bố trí ở đoạn phía sau của màn lưới truyền tải để ép và tạo thành màng dính trên đó, và bao gồm con lăn ép thứ nhất và con lăn ép thứ hai được bố trí không đối xứng ở cả hai phía của màn lưới truyền tải, trong đó góc chung α giữa đường nối các trục của con lăn ép thứ nhất và con lăn ép thứ hai với đường nằm ngang nằm trong khoảng từ 20° đến 40°. Trong thiết bị tạo màng dính, màng dính được hình thành thông qua lực ép lẫn nhau của con lăn ép thứ nhất và con lăn ép thứ hai. Để tăng độ căng của màn lưới truyền tải và màng dính trên đó tại vị trí ép, đường nối các trục của con lăn ép thứ nhất và con lăn thứ hai được bố trí theo góc α, điều này cũng làm tăng lực liên kết giữa màng dính và màn lưới truyền tải. Trong trường hợp này, màng dính sẽ không dễ bị trượt trong quá trình sản xuất, từ đó làm tăng năng suất và chất lượng sản xuất.

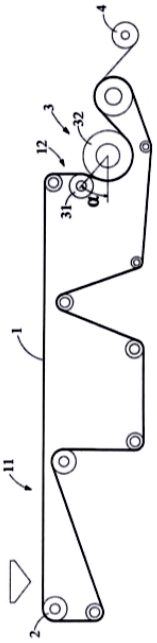


FIG. 1

(11) **6959 A**
(21) **2-2023-00747**
(22) 27/04/2021
(43) 26/05/2025
(85) 27/11/2023
(86) PCT/TH2021/000014 27/04/2021
(87) WO2022/231527 03/11/2022
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/04/2024
(51) ***A45D 26/00***
(75) **PANITA JIEMPRUEKWATTANA** (TH)
18/225 Perfect Place Village, Soi On nut 80 Yaek 5, Prawet, Bangkok 10250, Thailand
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **THIẾT BỊ THỦY TINH TINH THỂ CHÀ VÀ LOẠI BỎ LÔNG ĐỂ SỬ DỤNG TRÊN DA**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị chà và loại bỏ lông. Thiết bị này được đặc trưng bởi tấm ốp (10) được sản xuất và tạo thành từ vật liệu tinh thể tạo thành tấm có hình dạng xác định với cạnh viền có tính năng đặc biệt. Mặt thứ nhất được gắn miếng silicon (15) để làm tay cầm và mặt thủy tinh. Nó là một vật liệu cố định linh hoạt có đường kính chu vi bên ngoài bằng với đường kính chu vi của tấm ốp. Tấm ốp ở mặt đối diện thứ hai có bề mặt nhám (16) chà lên da và loại bỏ lông bằng cách kết khối lại với nhau từ bề mặt thủy tinh tinh thể.

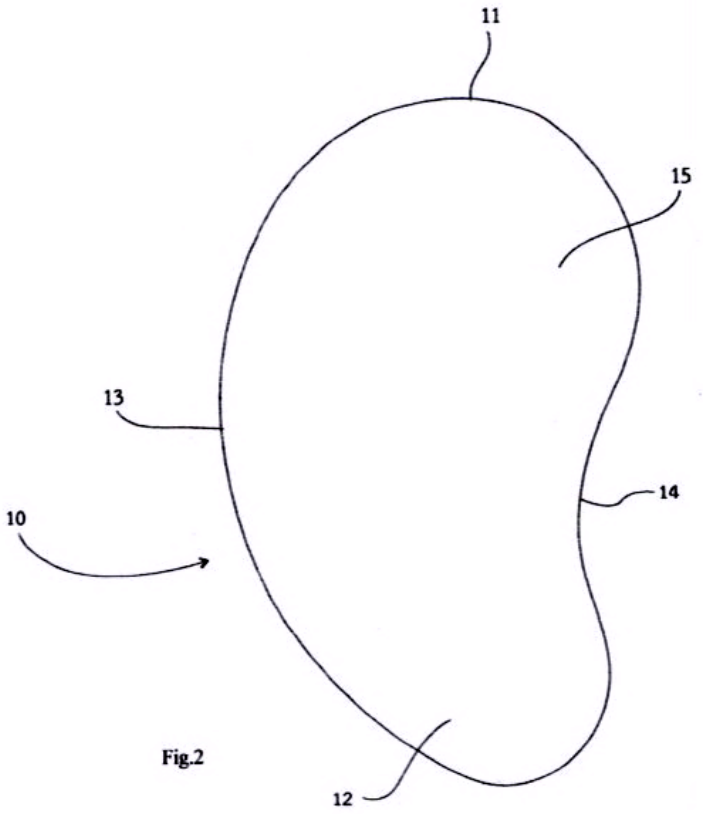


Fig.2

(11) **6960 A**
(21) **2-2023-00752**
(22) 14/12/2022
(30) 202222102206.8 10/08/2022 CN
(43) 26/05/2025
(85) 30/11/2023
(86) PCT/CN2022/138998 14/12/2022
(87) WO 2024/031902 A1 15/02/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/11/2023
(51) ***A61H 1/00***
(71) **RUIDUO (SHANGHAI) INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 361, No.518, Shuangdian Road, Lingang New Area China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Pudong New Area, Shanghai 200135, China
(72) ZHAO, Bing (CN); LAI, Haitang (CN); FAN, Cheng (CN); LUO, Fawen (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ RUNG CỦA GHẾ MÁT XA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật thiết bị thể dục thụ động, cụ thể là giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị rung của ghế mát xa, bao gồm giá đỡ được cấu hình để mang phần thân chính của ghế mát xa và bộ đế bên dưới giá đỡ. Trong đó, giá đỡ được kết nối với đế thông qua cơ cấu rung và thực hiện rung liên tục theo hướng lên-xuống. Cơ cấu rung bao gồm nhóm thanh nối được gắn bản lề giữa giá đỡ và đế. Bộ nguồn quay được bố trí trên đế, được kết nối với giá đỡ thông qua các cơ cấu lệch tâm, trong đó công suất quay được thay thế bằng lực truyền động thẳng đứng sau khi đi qua cơ cấu lệch tâm. Trong giải pháp hữu ích, giá đỡ được kết nối với đế thông qua cơ cấu rung và thực hiện rung liên tục theo hướng lên-xuống dưới sự dẫn động của cơ cấu rung. Giá đỡ được liên kết với thân chính của ghế mát xa để rung. Khi người dùng ngồi lên phần thân chính của ghế mát xa, toàn bộ cơ thể người dùng được rung động liên tục và đều đặn giúp thư giãn các cơ một cách hiệu quả.

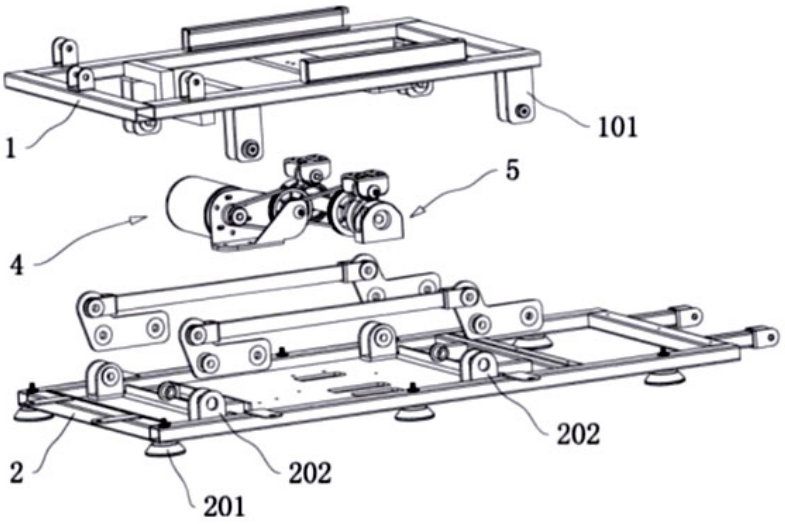


Fig.1

(11) **6961 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00755**
(22) 04/12/2023
(30) 2023201161081 13/01/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/12/2023
(51) ***A63B 53/00**; B05D 5/06*
(71) **FUSHENG PRECISION CO., LTD** (TW)
3F, No. 172, Nanking East Road, Sec. 2, Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan
(72) Cui-Li Zhong (CN); Tian-Wei Lu (CN); Da-Pei Long (CN); Xing-Lin Zhu (CN); Yun-Qi Tang (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **VẬT LIỆU NỀN CÓ LỚP PHỦ MỜ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu nền có lớp phủ mờ để giải quyết vấn đề hình thức bên ngoài của sản phẩm thiếu đa dạng, bao gồm: khối vật liệu nền; lớp nền bao phủ ít nhất một phần của khối vật liệu nền; lớp phủ mờ nằm phía trên lớp nền, và lớp phủ mờ có một số hạt polypropylen; lớp trang trí nằm phía trên lớp phủ mờ, và lớp trang trí là lớp sơn kim loại; lớp sơn màu nằm phía trên lớp trang trí, và lớp sơn màu là lớp sơn trong suốt hoặc bán trong suốt.

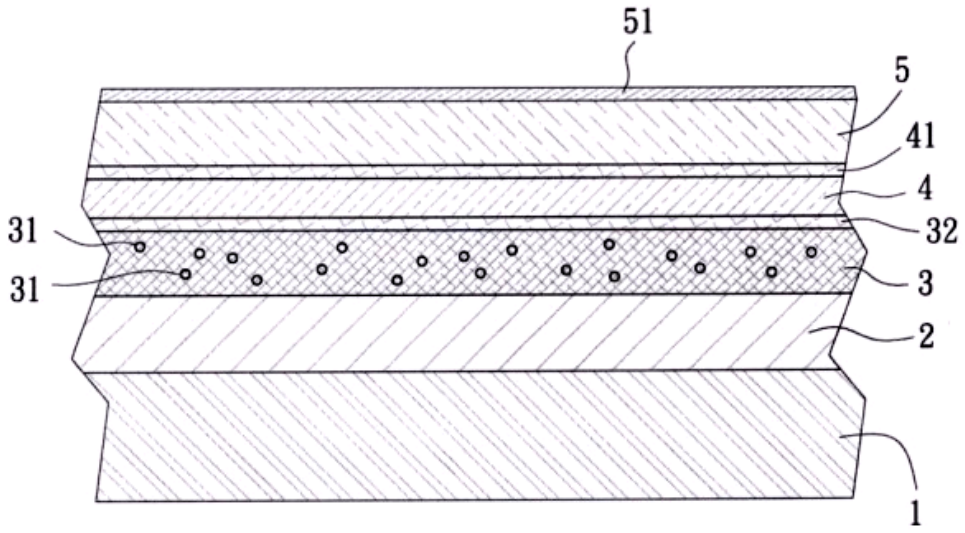


Fig.1

(11) **6962 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00777**
(22) 08/12/2023
(30) 2022233248258 12/12/2022 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/12/2023
(51) ***A61L 9/12***
(71) **CHONGQING TIANYU E-COMMERCE CO., LTD.** (CN)
2-5, No. 64 Taichang Road, Danzishi Street, Nanan District, Chongqing, 400061 China
(72) ZHAO, Caitian (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **THIẾT BỊ LIỆU PHÁP HƯƠNG THƠM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị liệu pháp hương thơm, và cấu trúc thiết bị liệu pháp hương thơm bao gồm vỏ ngoài, vỏ trong dẫn động, giá đỡ hương liệu, và nắp trên, ở đây vỏ ngoài là vỏ hộp trong đó một đầu được để mở, thành trong của vỏ ngoài được trang bị với rãnh giới hạn kéo dài, vỏ trong dẫn động được bố trí bên trong vỏ ngoài, đầu trên của vỏ trong dẫn động được trang bị với phần quay, phần quay được đặt tại lỗ mở của vỏ ngoài, thành bên của vỏ trong dẫn động được trang bị với rãnh giữ xoắn ốc, giá đỡ hương liệu được bố trí bên trong vỏ trong dẫn động, phần dưới của giá đỡ hương liệu được trang bị với trụ cố định, và nắp trên được nối với vị trí trên của giá đỡ hương liệu. Khi sử dụng, nhờ phần quay được bố trí có thể quay tại đầu trên của vỏ trong dẫn động, vỏ trong dẫn động được quay so với vỏ ngoài. Do phần dưới của giá đỡ hương liệu được trang bị với trụ cố định, và vỏ trong dẫn động được trang bị với rãnh giữ xoắn ốc, khi vỏ trong dẫn động được quay, rãnh giữ xoắn ốc và trụ cố định có thể làm cho giá đỡ hương liệu được bố trí bên trong vỏ trong dẫn động di chuyển lên trên, và dầu thơm được đặt trong giá đỡ hương liệu được tiếp xúc với không khí để phát ra mùi. Thiết bị liệu pháp hương thơm có cấu trúc đơn giản và vận hành thuận tiện.

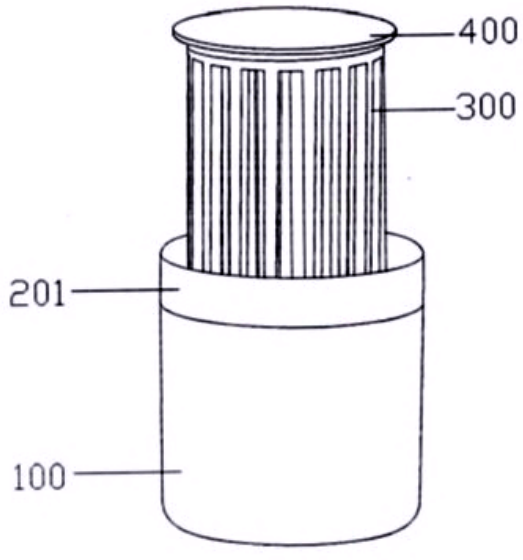


Fig.1

(11) **6963 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00782**
(22) 11/12/2023
(30) 18/174,661 27/02/2023 US
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/12/2023
(51) ***F21K 9/238****; F21K 9/232*
(75) **JAMES LEE** (CN)
Intersection of Xinjiang Village, Changfu Road, Changning Town, Boluo County, Huizhou City, Guangdong Province, China
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
(54) **DÂY TÓC ĐI-ỐT PHÁT QUANG (LED) ĐẢO LƯU VÀ BÓNG ĐÈN LED CÓ DÂY TÓC NÀY**

(57) Sáng chế liên quan đến dây tóc đi-ốt phát quang (LED, light-emitting diode) đảo lưu bao gồm bảng mạch, nhiều bộ phận phát quang LED đảo lưu, và cụm đệm kết dính. Nhiều bộ phận phát quang LED đảo lưu được sắp xếp trên các phần dạng dải của bảng mạch và cụm đệm kết dính được đặt trên cùng đầu cạnh của các phần dạng dải, sao cho khi cụm đệm kết dính được nối vào cực nền kết nối của bóng đèn LED bên ngoài thông qua việc nối với các chốt bên ngoài, các chốt có thể được ngăn khỏi chặn ánh sáng được tạo ra bằng nhiều bộ phận phát quang LED đảo lưu, nhờ đó làm độ sáng chiếu sáng đồng nhất hơn và nâng cao hiệu quả chiếu sáng.

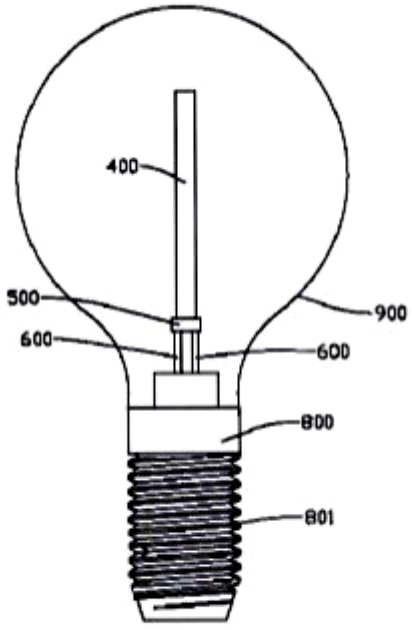


FIG. 2

(11) **6964 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2023-00811**
(22) 21/12/2023
(30) SG 10202260534W 21/12/2022 SG
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/01/2024
(51) ***G04D 1/00***; *G04D 1/06*
(75) **ALAIN MISSORTEN** (TH)
Baan Yenarkard, 67 Yenarkard Road, Unit 19 X, Chongnongsee, Yannawa, Bangkok 10120, Thailand
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **ĐỆM LÓT ĐỒNG HỒ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐỆM LÓT ĐỒNG HỒ**

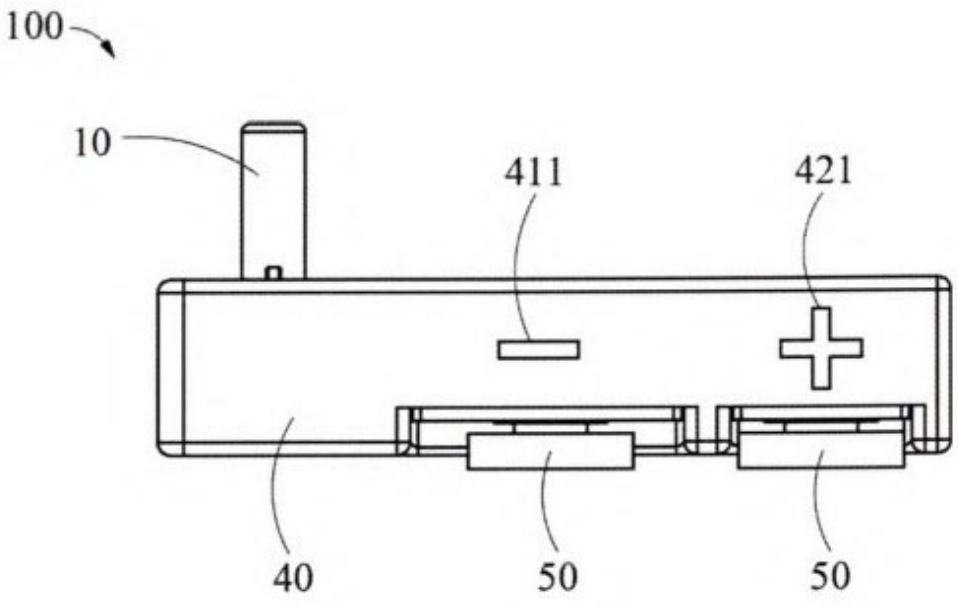
(57) Sáng chế nói chung đề cập đến đệm lót đồng hồ. Đệm lót đồng hồ bao gồm thân đệm lót để đỡ đồng hồ đeo tay, thân đệm lót được làm bằng vật liệu cao su mà về cơ bản bao gồm cao su tự nhiên và không có bất kỳ cao su tổng hợp nào, trong đó cao su tự nhiên được làm từ mủ cao su tự nhiên nguyên chất.



Hình 2A

(11) **6965 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00023**
(22) 09/01/2024
(30) 112212660 21/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/01/2024
(51) ***H01R 31/06**; H01R 11/00*
(71) **ENERGY FULL ELECTRONICS CO.,LTD.** (TW)
6 F., No. 13, Ln. 235, Baoqiao Rd., Xindian Dist., New Taipei City 23145, Taiwan
(72) CHIN, Hsu-Shen (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU CHUYỂN ĐỔI CÁP PHÍCH CẮM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu chuyển đổi cáp phích cắm bao gồm: đầu nối phích cắm, bộ chuyển đổi thứ nhất, bộ chuyển đổi thứ hai, bảng mạch in và khuôn ngoài. Đầu nối phích cắm được tạo có phần hàn của đầu nối phích cắm. Bộ chuyển đổi thứ nhất được tạo có phần hàn của bộ chuyển đổi thứ nhất. Bộ chuyển đổi thứ hai được tạo có phần hàn của bộ chuyển đổi thứ hai. Bảng mạch in được kết nối với phần hàn của đầu nối phích cắm, phần hàn của bộ chuyển đổi thứ nhất và phần hàn của bộ chuyển đổi thứ hai. Bộ chuyển đổi thứ nhất được kết nối điện với điểm nối đất (GND) của đầu nối phích cắm và bộ chuyển đổi thứ hai được kết nối điện với đường cung cấp điện thế (VBUS) của đầu nối phích cắm. Phần chỉ báo ráp nối có thể bao gồm các logo, dấu hiệu hoặc màu sắc cụ thể để phân biệt các loại hoặc chức năng khác nhau của đầu nối. Điều này giúp người dùng nhanh chóng xác định phương thức kết nối chính xác và giảm thiểu các kết nối không chính xác cũng như lỗi vận hành.



Hình 1

(11) **6966 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00101**
(22) 19/02/2024
(30) 2303001319 18/05/2023 TH
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2024
(51) ***A23L 33/00***
(71) **CHIANG MAI UNIVERSITY** (TH)
239, Huay Kaew Road, Suthep, Muang Chiang Mai, Chiang Mai 50200, Thailand
(72) Mrs. Jutamas Chotibang (TH); Ms. Juthathip Chalermphol (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **SẢN PHẨM DINH DƯỠNG DÙNG CHO TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, sản phẩm này là sản phẩm tiện dụng dùng ngay được, cung cấp sự tiện dụng mà giúp giảm thiểu thời gian chuẩn bị thực phẩm, bao gồm các thành phần và các tỷ lệ của các dưỡng chất riêng để cơ thể nhận đầy đủ và toàn diện các dưỡng chất thiết yếu từ hyđrat cacbon, protein, các vitamin và các khoáng chất. Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ giàu các dưỡng chất mà thích hợp và đầy đủ theo các nguyên tắc dinh dưỡng để cơ thể tăng trưởng và phát triển một cách toàn diện. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

(11) **6967 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00103**
(22) 19/02/2024
(30) 2023226442243 28/09/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/02/2024
(51) ***A61B 1/00***
(71) **SHANGHAI RONGAO TRADING DEVELOPMENT CO., LTD.** (CN)
Room 2002, No. 411(B), Ruijin 2nd Road, Huangpu District, Shanghai, China
(72) Yifan He (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
(54) **GIƯỜNG Y TẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến giường y tế bao gồm: khung giường. Thanh nối được bố trí theo cách quay được trên khung giường gần với mỗi đầu trong số cả hai đầu của khung giường; ray dẫn hướng được bố trí cố định ở vị trí giữa của mặt trong của mỗi phía trong số cả hai phía của khung giường; mỗi thanh nối được bố trí cố định với ghế kết nối, và bộ truyền động điện thứ nhất được kết nối bằng bản lề giữa ghế kết nối và khung giường. Toàn bộ giường y tế được áp dụng với cấu trúc thiết kế trong sự kết hợp của tấm, thanh nối, và sự điều chỉnh bộ truyền động điện, và quy trình điều chỉnh tấm đỡ vai sau và tấm đỡ bắp chân được trơn tru và thoải mái, mà mang lại trải nghiệm tốt cho bệnh nhân.

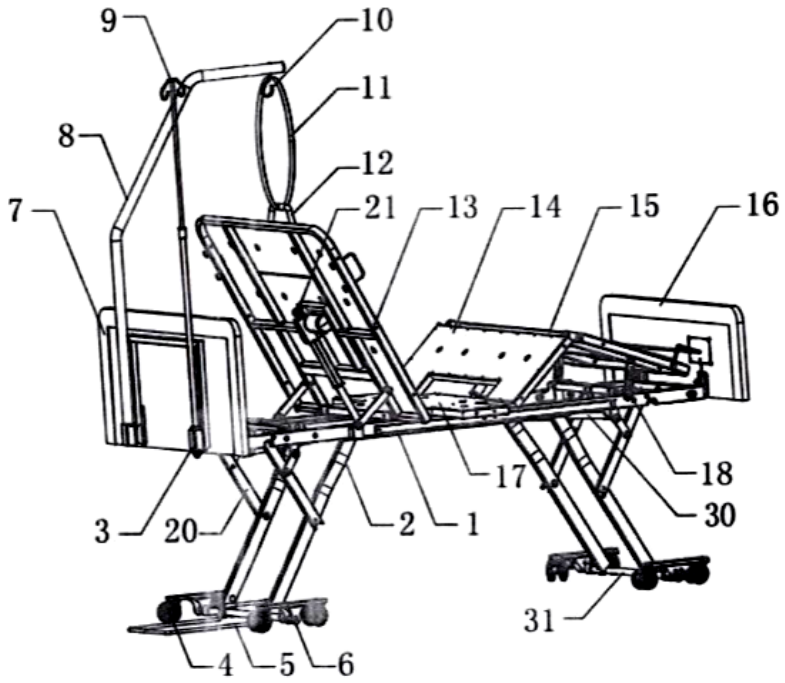


Fig.1

(11) **6968 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00122**
(22) 28/02/2024
(30) 202322176312.5 11/08/2023 CN
202322799168.0 18/10/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28/02/2024
(51) ***D03D 15/00****; A41D 27/00; B32B 27/00*
(71) **FREUDENBERG VILENE INTERLININGS (NANTONG) CO. LTD.** (CN)
No. 17, Zhongyang Road, Economic development Zone, Nantong, Jiangsu Province, 226006, P. R. China
(72) CHEN, Meiling (CN); ZHOU, Jian (CN); LI, Jisong (CN); LU, Yu (CN); HONG, Minseok (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẬT LIỆU COMPOSIT VÀ VẬT PHẨM CHỨA VẬT LIỆU COMPOSIT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu composit và vật phẩm chứa vật liệu này. Vật liệu composit này bao gồm lớp vải, lớp độn, và lớp kết dính đặt giữa lớp vải và lớp độn. Lớp kết dính có thể có độ dày khoảng 0,5mm hoặc nhỏ hơn, và/hoặc khoảng khối lượng của lớp kết dính là 2 đến 15 gam trên một mét vuông. Chất kết dính nóng chảy được chuyển lên trên bề mặt của lớp độn hoặc lớp vải dưới nhiệt độ nhỏ hơn 100°C để tạo thành lớp kết dính. Bằng việc sử dụng lớp kết dính như vậy, lớp vải và lớp độn có thể được liên kết mà không cần ép nhiệt độ cao, điều này giúp tránh hư hại cho lớp độn và lớp vải, và do đó có thể duy trì tính đàn hồi, khả năng phục hồi và tính chất giữ ấm ban đầu của lớp độn. Vật liệu composit có thể có các tính chất của cả lớp vải và lớp độn, điều này làm cho vật liệu composit có hiệu quả tốt hơn hiệu quả của lớp vải đơn hoặc lớp độn đơn, làm phong phú thêm các chức năng của vật liệu composit, và tránh các vấn đề của vật liệu composit như quá cứng và có cảm giác kém khi sờ bằng tay do lớp kết dính dày.

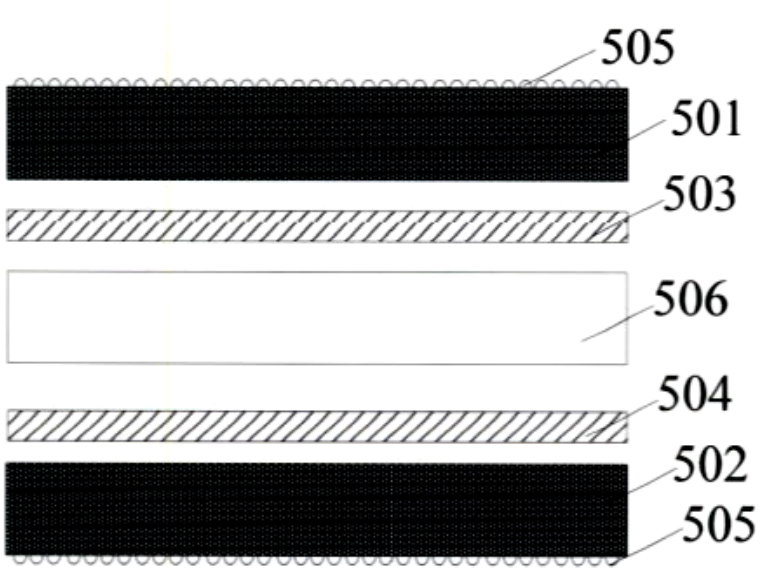
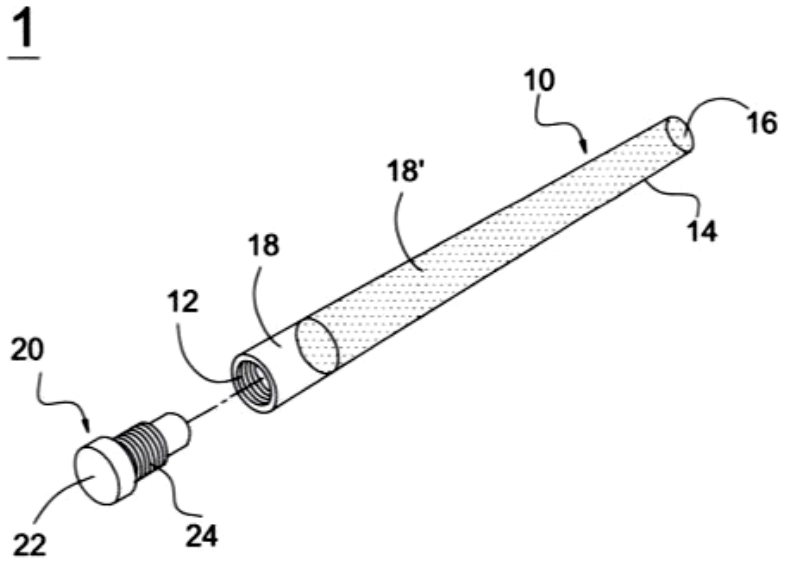


FIG. 5

(11) **6969 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00149**
(22) 08/03/2024
(30) 112212172 09/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/03/2024
(51) ***F01N 3/28****; F02M 27/02; F01N 3/10*
(71) **HAO WEI ENVIRONMETAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
B1F., No. 15, Ln. 75, Linyi St., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan (R.O.C.)
(72) Chao-Wei Ho (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ ĐỐT CỦA THIẾT BỊ ĐỐT**

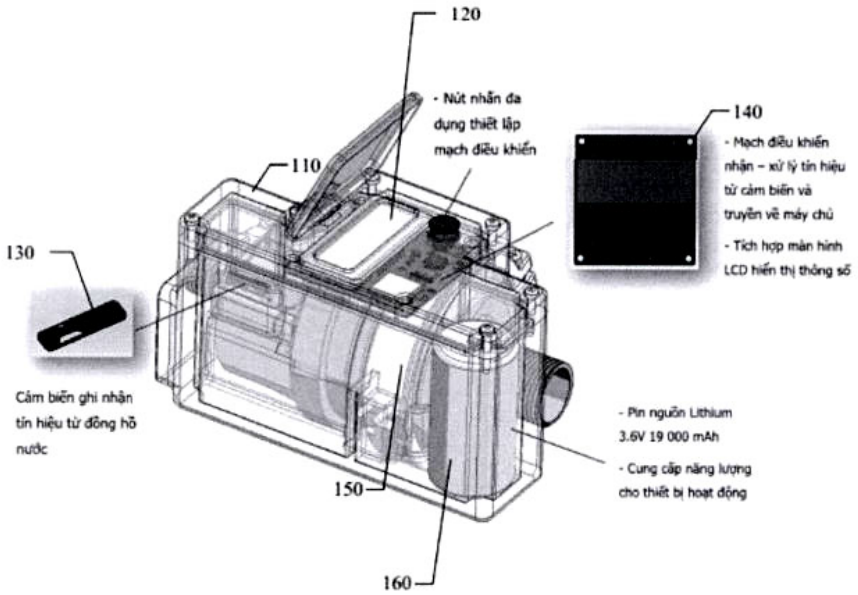
(57) Giải pháp hữu ích này bộc lộ thiết bị để tăng cường hiệu quả đốt của thiết bị đốt, bao gồm phần thân thiết bị và nắp, trong đó phần thân thiết bị có đầu hở, không gian chứa, đầu bịt kín và hướng trục giữa đầu hở và đầu bịt kín, không gian chứa được nạp đầy chất duy trì cháy mà được giải phóng một cách từ từ và đi vào thiết bị đốt thông qua đầu hở, diện tích mặt cắt ngang thứ nhất của đầu hở vuông góc với hướng trục là lớn hơn diện tích mặt cắt ngang thứ hai của đầu bịt kín vuông góc với hướng trục, và nắp được kết nối theo kiểu tháo rời được vào phần thân thiết bị để đóng kín đầu hở.



Hình 1A

(11) **6970 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00150**
(22) 08/03/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/03/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 28/03/2025
(51) ***G01F 15/00***
(71) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ COMBROS** (VN)
Số 9 Trương Quốc Dung, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Nguyễn Xuân Duy Bách (VN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐỌC SỐ ĐỒNG HỒ NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đọc số đồng hồ nước, trong đó thiết bị đọc số đồng hồ nước (100) bao gồm: vỏ thiết bị (110); màn hình để hiển thị (120) thông tin lượng nước và thời gian; bộ cảm biến (130) có cấu hình để phát hiện lưu lượng nước qua đồng hồ nước và tạo ra tín hiệu tương ứng; mạch điều khiển (140) ghép nối với cảm biến (130), mạch điều khiển (140) được cấu hình để nhận và xử lý tín hiệu từ cảm biến (130); module giao tiếp được cấu hình để truyền dữ liệu đã xử lý từ mạch điều khiển (140) đến máy chủ từ xa; mạch giám sát pin được tích hợp với mạch điều khiển của thiết bị; và kết cấu giữ (150) được cấu hình để gắn thiết bị chắc chắn vào đồng hồ nước.



Hình 1

(11) **6971 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00178**
(22) 20/03/2024
(30) 202023000001215 24/03/2023 IT
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2024
(51) ***A44B 19/30***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) HONDA, Shinya (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CON TRƯỢT DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Giải pháp hữu ích bộc lộ con trượt dùng cho khóa kéo trượt bao gồm thân con trượt (11) và hai thanh kéo (20, 21) được gắn xoay với thân con trượt (11). Thân con trượt (11) tạo thành cánh trên (12), cánh dưới (13), trụ nối (14) nối các cánh trên và cánh dưới, và các gờ bên (15). Các gờ bên nhô từ các mép bên của các cánh trên và cánh dưới về phía mặt phẳng giữa hình học (P) mà nằm ở giữa các cánh (12, 13), để tạo thành rãnh dạng chữ Y (19) giữa các cánh trên và cánh dưới. Cánh trên (12) và cánh dưới (13) có các bề mặt ngoài đối diện tương ứng (23, 24) mà về cơ bản là mặt phẳng, và đối xứng với mặt phẳng giữa hình học (P). Ít nhất một mấu khóa (30) nhô vào trong vào rãnh dạng chữ Y (19) từ ít nhất một trong các gờ bên (15) của thân con trượt (11).

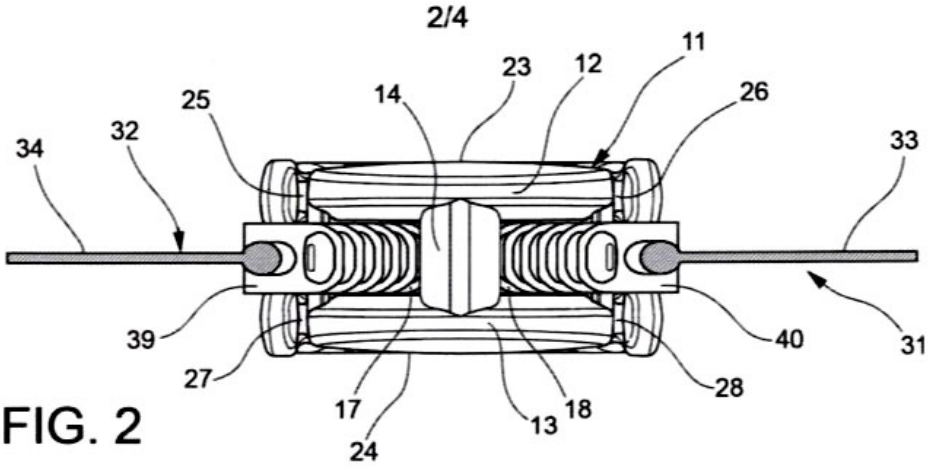
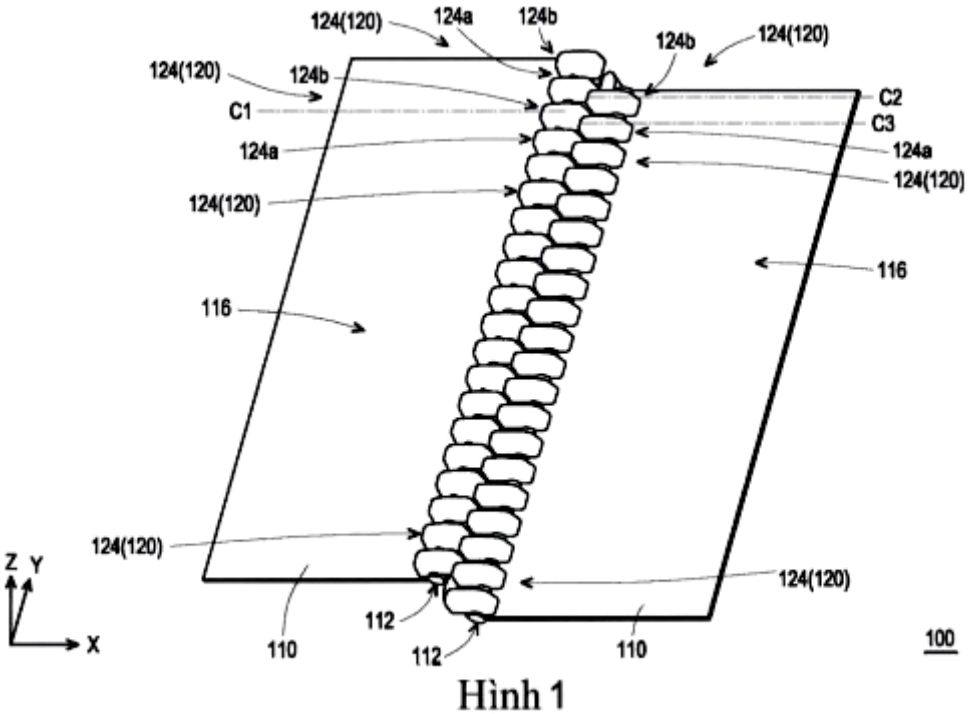


FIG. 2

(11) **6972 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00189**
(22) 25/03/2024
(30) 2023213509885 31/05/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/03/2024
(51) ***A44B 19/24***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) SAKAMOTO, Yoshito (JP); NAKAYAMA, Eiji (JP); KAWARADA, Kohei (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **DÂY KHOÁ KÉO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến loại dây khóa kéo có thể hiển thị hiệu ứng hình ảnh gần giống với tông màu kim loại thông qua răng cưa của phần răng và có thể cải thiện độ bền kết cấu răng cưa của phần răng. Dây khóa kéo bao gồm một cặp dải băng khóa kéo bên trái và phải, và nhiều răng được sắp xếp đối xứng hai bên dọc theo dải băng khóa kéo, trong đó, mỗi một răng bao gồm phần răng thứ nhất được bố trí ở mặt bên thứ nhất của dải băng khóa kéo, và phần răng thứ hai được bố trí ở mặt bên thứ hai của dải băng khóa kéo, mỗi một phần răng thứ nhất có phần đế được gắn trên dải băng khóa kéo và phần đầu được khớp với các bộ phận đối xứng, mỗi một phần răng thứ hai có hai hoặc nhiều phần chia tách được gắn trên dải băng khóa kéo, khi nhiều răng ở hai bên trái và phải của dải băng khóa kéo được khớp với nhau, các phần chia tách của phần răng thứ hai trên dải băng khóa kéo và các phần chia tách của nhiều phần răng thứ hai trên dải băng khóa kéo đối diện còn lại được tạo cấu hình so le nhau.



Hình 1

(11) **6973 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00259**
(22) 02/05/2024
(30) 112212321 14/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/05/2024
(51) ***B60L 53/31**; B60L 53/30*
(71) **HOMETEK ELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
9F.-2, No. 16, Ln. 609, Sec. 5, Chongxin Rd., Sanchong Dist., New Taipei City 24159, Taiwan (R.O.C.)
(72) Wang, Jui-Yi (TW)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TRẠM SẠC TƯƠNG TÁC**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống trạm sạc tương tác bao gồm ít nhất một trạm sạc, hệ thống quản lý điện năng và nguồn điện sạc. Trạm sạc bao gồm bảng điều khiển chính được kết nối điện với bộ hiển thị, bàn phím vận hành, và bộ cảm biến. Hệ thống quản lý điện năng (20) bao gồm mô-đun quản lý trạm sạc, mô-đun điều khiển thời gian, và cơ sở dữ liệu. Hệ thống trạm sạc tương tác được thiết kế dành riêng cho đồng hồ đo điện chuyên dụng và giá điện riêng được quy định trong chính sách tiêu thụ điện năng của trạm sạc cho cộng đồng dân cư của Taipower, với hệ thống quản lý điện năng được điều chỉnh để cho phép người dùng nhận được sự chấp thuận về công suất phù hợp nhất đã thỏa thuận từ Taipower, tăng tỷ lệ sử dụng trạm sạc và điều chỉnh mức sạc của trạm sạc để tránh quá tải, cho phép người dùng vận hành trạm sạc một cách chính xác thông qua bàn phím vận hành và bộ hiển thị, chọn chế độ sạc khi cần, tiết kiệm hóa đơn tiền điện, và đáp ứng nhu cầu của người dùng.

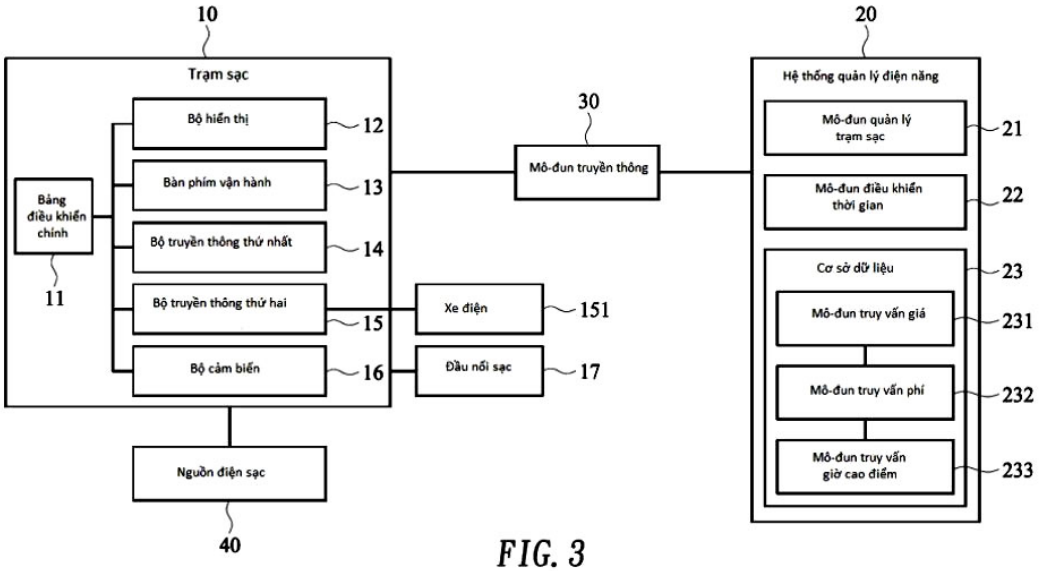


FIG. 3

(11) **6974 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00304**
(22) 17/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/05/2024
(51) ***C07D 311/02**; A61K 36/15*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN)

(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT PULMATIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY LINH SAM DOUGLAS (PSEUDOTSUGA MENZIESII)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất pulmatin có tác dụng điều trị viêm từ cành cây Linh sam Gouglas (*Pseudotsuga menziesii*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột cành cây Linh sam Gouglas (*Pseudotsuga menziesii*), c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất pulmatin; d) thu hợp chất pulmatin thô; và e) tinh chế hợp chất pulmatin. Hợp chất pulmatin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **6975 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00329**
(22) 29/05/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29/05/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 29/05/2024
(51) ***C12Q 1/68***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà Y1, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Thị Lệ Hằng (VN); Nguyễn Thị Thúy Mậu (VN); Phạm Thị Hồng Nhung (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN TÍCH ĐA HÌNH RS11212617 LIÊN QUAN ĐẾN ĐÁP ỨNG ĐIỀU TRỊ METFORMIN Ở BỆNH NHÂN ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân tích đa hình rs11212617 liên quan đến đáp ứng điều trị Metformin ở bệnh nhân đái tháo đường type 2, quy trình này bao gồm các bước: a) thu ADN tổng số bằng cách tách chiết ADN từ mẫu máu của bệnh nhân mắc đái tháo đường type 2; b) chuẩn bị phản ứng PCR; c) nhân dòng đa hình rs11212617 mong muốn bằng cặp mồi đặc hiệu; d) kiểm tra sản phẩm phản ứng PCR và e) xử lý số liệu và phân tích kết quả bằng phần mềm Bioedit version 7.2.6. Quy trình theo giải pháp hữu ích xác định được quy trình phân tích đa hình rs11212617 liên quan đến đáp ứng điều trị Metformin ở bệnh nhân ĐTĐ type 2. Kết quả của nghiên cứu này hướng tới phát triển kit phân tích có thể được chuyển giao và thực hiện tại các bệnh viện. Đây là một nghiên cứu đảm bảo tính mới và có ý nghĩa trong thực tiễn lâm sàng.

(11) **6976 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00364**
(22) 17/06/2024
(30) 112211971 03/11/2023 TW
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/06/2024
(51) ***B65D 85/18***
(71) **SINGTEX INDUSTRIAL CO., LTD.** (TW)
1F., No. 10, Wuquan 2nd Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 248, Taiwan
(72) Kuo-Chin CHEN (TW); Yu-Hsuan WU (TW)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **HỆ THỐNG TÁI CHẾ QUẦN ÁO ĐÃ QUA SỬ DỤNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống phân loại và tái chế quần áo đã qua sử dụng làm vật liệu loại một hoặc loại hai. Hệ thống bao gồm thiết bị nhận dạng và thiết bị tái chế. Thiết bị nhận dạng có panen có bộ xử lý được tích hợp trong đó; và quang phổ kế được liên kết hoạt động với panen để nhận dạng quần áo đã qua sử dụng được làm từ vật liệu loại một hoặc loại hai. Thiết bị tái chế có thùng thứ nhất được liên kết hoạt động với thiết bị nhận dạng để chứa quần áo đã qua sử dụng làm bằng vật liệu loại một, thùng thứ nhất bao gồm nắp thứ nhất, thân thứ nhất và đáy thứ nhất, trong đó thân thứ nhất có thể được mở và/hoặc đóng kiểu trượt liên quan đến nắp thứ nhất và đáy thứ nhất; và ổ khóa điện tử thứ nhất được bố trí trên nắp thứ nhất. Thùng thứ nhất được mở và/hoặc đóng bằng khóa điện tử thứ nhất đáp ứng với lệnh của bộ xử lý dựa trên vật liệu loại một hoặc loại hai được xác định bởi quang phổ kế.

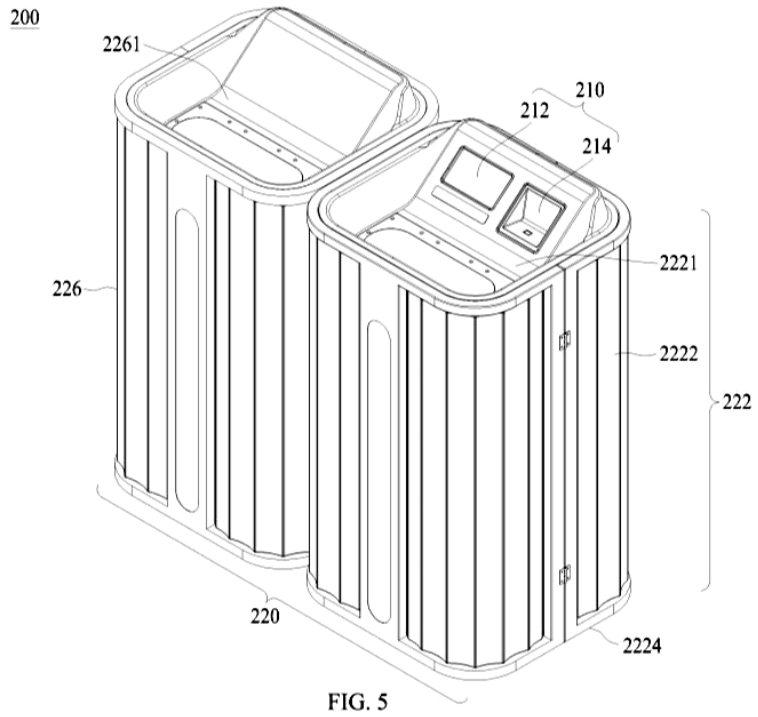


FIG. 5

(11) **6977 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00383**
(22) 27/06/2024
(30) IL304104 27/06/2023 IL
(51) ***A61D 11/00****; A01J 7/00*
(71) **KAIZEN BIO-TECH (2011) LTD.** (IL)
5 HA'ESHEL STREET, CAESAREA INDUSTRIAL PARK, QESARIYYA 3079815, ISRAEL
(72) Alon NAHSHON (IL); Amir RICHTMAN (IL); Adi TRABELSI (IL); Oded HADOMI (IL); Adir KAN (IL)
(74) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ LÀM SẠCH ĐƯỜNG DẪN SỮA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để làm sạch các đường dẫn sữa của thiết bị đo sữa bảo vệ núm vú, có các đường dẫn hẹp vận chuyển sữa từ người mẹ, qua thiết bị quan sát hoặc đo dòng từ xa, và trở lại đầu núm vú cho trẻ sơ sinh. Thiết bị này có bộ phận chuyển đổi, được tạo dạng côn bên ngoài để phù hợp với bề mặt trong của thiết bị núm vú, và lỗ hướng trục tạo ra sự kết nối chất lỏng giữa vùng đế bên ngoài và phần đầu của bộ phận chuyển đổi dạng côn khớp vào trong thiết bị núm vú. Lỗ hướng trục có thể tiếp nhận lỗ thoát ra của thiết bị pittông, sao cho khi bộ phận chuyển đổi được đặt bên trong thiết bị bảo vệ núm vú, chất lỏng làm sạch từ thiết bị pittông có thể được xả qua đường dẫn sữa của thiết bị bảo vệ núm vú. Phương án khác của bộ phận chuyển đổi có dạng côn bên trong, sao cho nó vừa khít với bề mặt ngoài của phần nhô ra của thiết bị núm vú.

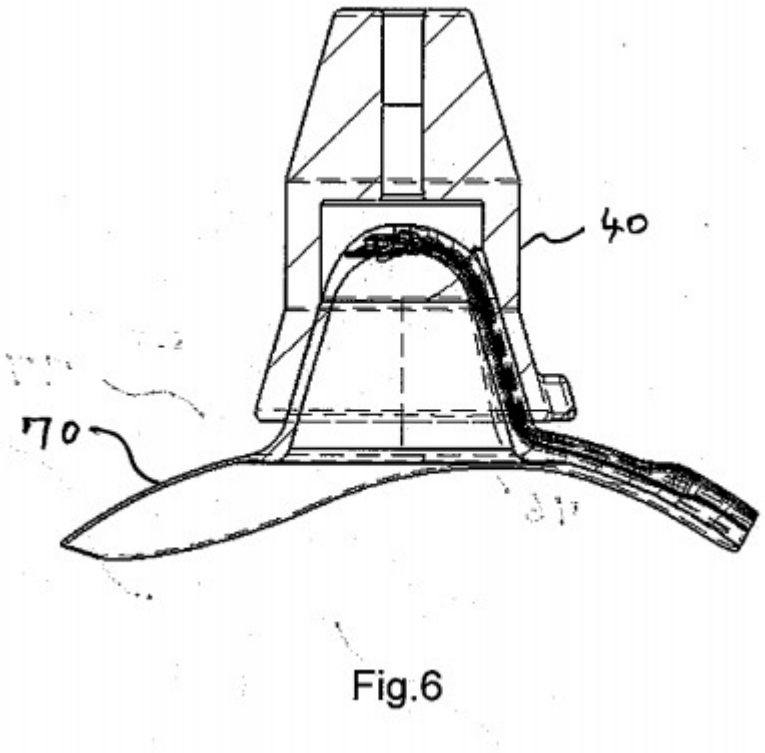
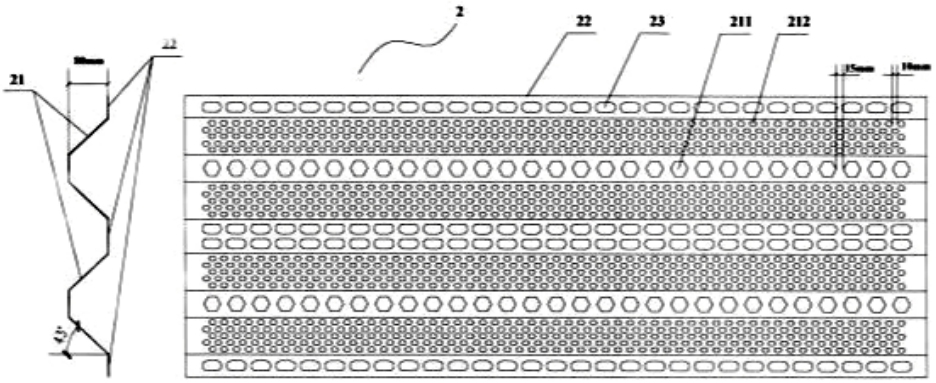


Fig.6

(11) **6978 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00431**
(22) 09/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/03/2025
(51) ***E04B 1/02**; E04C 2/08*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY LẮP ĐÔNG ANH** (VN)
Tổ 20, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
(72) NGÔ THẾ MỊCH (VN); Nguyễn Tuấn Phong (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(54) **TẤM CHẮN, KIỂM SOÁT GIÓ VÀ BỤI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đến tấm chắn, kiểm soát gió và bụi (2) được cấu tạo bởi thân chính gồm ít nhất một gân tăng cứng hình thang cân (21); ít nhất hai phần liên kết (22) được tạo ra ở hai bên tương ứng của cạnh đáy của gân tăng cứng hình thang cân (21); nhiều lỗ ô van bắt vít/bu lông (23) được tạo ra trên ít nhất hai phần liên kết (22) để bắt vít/bu lông khi lắp tấm chắn, kiểm soát gió và bụi (2) lên khung để tạo thành một rào/tường chắn. Trong đó gân tăng cứng hình thang cân (21) được tạo kết cấu có một hàng lỗ thoát gió (211) có dạng hình lục giác được tạo ra trên phần đỉnh và nhiều hàng lỗ thoát gió (212) có dạng hình lục giác được tạo ra trên hai phần cạnh bên.

Fig.2



(11) **6979 A**
(21) **2-2024-00454**
(22) 20/01/2023
(30) 2022-020555 14/02/2022 JP
(43) 26/05/2025
(85) 17/07/2024
(86) PCT/JP2023/001801 20/01/2023
(87) WO 2023/153183 17/08/2023
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/10/2024
(51) ***A61F 13/15****; A61F 13/496*
(71) **UNICHARM CORPORATION** (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111, Japan
(72) FUJITA, Tomoyuki (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **ĐỒ LÓT DÀNH CHO NGƯỜI TIỂU TIỆN KHÔNG KIỂM SOÁT, TÃ VỆ SINH DẠNG QUẦN LÓT, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẤM HÚT DẠNG QUẦN LÓT**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ lót dành cho người tiểu tiện không kiểm soát (1) trong đó: chiều rộng hướng trái-phải (W1) của chi tiết eo thứ nhất (20) và chiều dài hướng trên-dưới (L20we) của các phần nối bên thứ nhất (20we), và cách thức trong đó đồ lót được gấp khi ở trạng thái được đóng gói, lần lượt giống với chiều rộng theo hướng trái-phải (W2) của chi tiết eo thứ hai (120) và chiều dài theo hướng trên-dưới (L120we) của các phần nối mặt bên thứ hai (120we) của tã vệ sinh dạng quần lót (2), và cách thức trong đó tã vệ sinh dạng quần lót được gấp khi ở trạng thái được đóng gói; và gói đồ lót dành cho người tiểu tiện không kiểm soát (1pkg) được dán nhãn sử dụng tên công ty phân phối (213) giống với tên công ty phân phối (223) được sử dụng để dán nhãn cho gói tã vệ sinh dạng quần lót (2pkg) và tên sản phẩm (212) khác với tên sản phẩm (222) được sử dụng để dán nhãn cho gói tã vệ sinh dạng quần lót (2pkg).

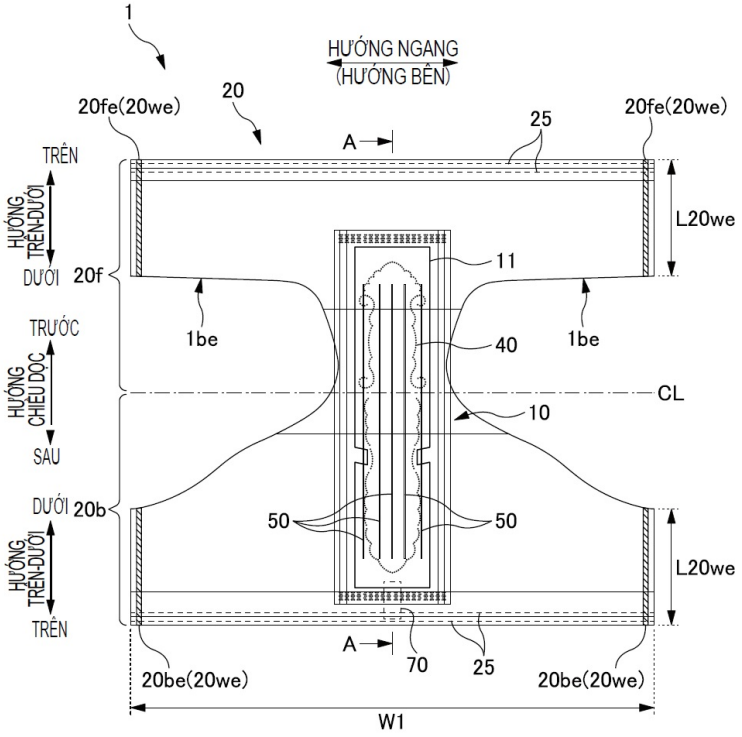


FIG. 2

(11) **6980 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00461**
(22) 23/07/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/07/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/07/2024
(51) ***G01N 33/28***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM** (VN)
KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Ngô Thị Thơ (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA NHANH HÀM LƯỢNG AXIT BÉO TỰ DO**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất "phương pháp kiểm tra nhanh hàm lượng axit béo tự do" gồm bộ dụng cụ và phương pháp thực hiện đi kèm.
Bộ dụng cụ gồm các thành phần: dung dịch chuẩn Natri hiđroxit 0,1N, dung dịch chỉ thị màu Phenolphtalein; dụng cụ hút dịch chỉ thị màu, dụng cụ hút tự động 1ml, ống đong có chia vạch 25ml, bình tam giác 100ml; bảng định lượng thể tích Natri hiđroxit tương ứng với chỉ số axit béo tự do cần kiểm tra như hình 1.
Phương pháp kiểm tra nhanh hàm lượng axit béo tự do bằng bộ dụng cụ trên được thực hiện như sau: đầu tiên hút 0,5ml mẫu dầu cá cho vào bình tam giác 100ml, sau đó thêm 25ml rượu etylic và vài giọt chất chỉ thị màu Phenolphtalein vào mẫu. Tiếp theo, hút dung dịch chuẩn Natri hiđroxit 0,1N theo thể tích trên bảng hình 1 tương ứng với lượng axit béo tự do cần kiểm tra của mẫu và lắc đều. Nếu mẫu xuất hiện màu hồng nhạt thể hiện hàm lượng axit béo tự do có trong dầu cá đạt tiêu chuẩn chất lượng.

Hàm lượng Axit béo tự do (%)	Thể tích dung dịch NaOH (ml)
<2	0.35
2.01-2.6	0.45
2.61-3.20	0.55
3.20-3.50	0.60
3.51-3.80	0.65
3.81-4.10	0.70
4.10-4.70	0.80
4.70-5.01	0.85

Hình 1

(11) **6981 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00491**
(22) 05/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/10/2024
(51) ***A01K 67/00****; A01K 61/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, ĐẠI HỌC HUẾ** (VN)
102 Phùng Hưng, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Nguyễn Văn Huy (VN); Nguyễn Anh Tuấn (VN); Nguyễn Đức Thành (VN); Võ Điều (VN); Trần Thị Thúy Hằng (VN)
(54) **QUY TRÌNH ẤP TRỨNG VÀ ƯƠNG ẤU TRÙNG CÁ NÂU (SCATOPHAGUS ARGUS) TRONG AO LÓT BẠT**

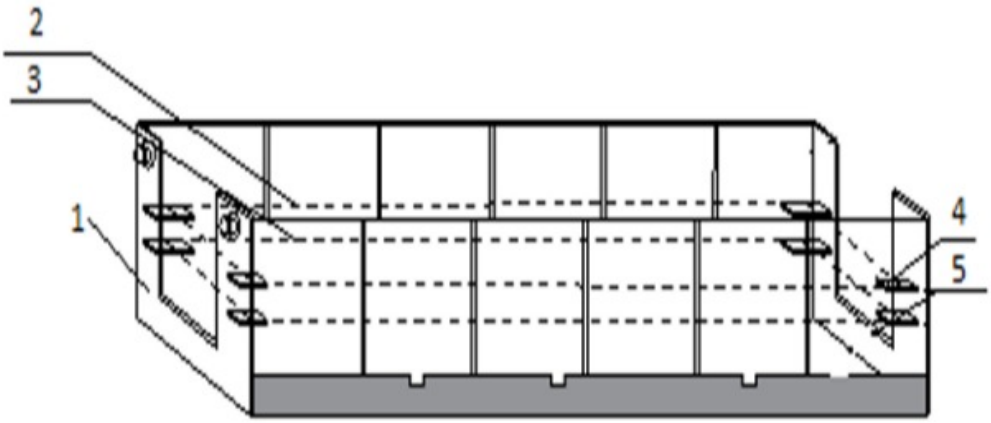
(57) Sáng chế đề cập đến Quy trình kỹ thuật ấp trứng và ương ấu trùng cá Nâu (*Scatophagus argus*) trong ao lót bạt, quy trình này bao gồm các công đoạn: (i) Chuẩn bị lồng nuôi vỗ; (ii) tuyển chọn và nuôi vỗ thành thục cá bố mẹ trong lồng trên đầm phá, cho cá ăn bằng thức ăn công nghiệp, bổ sung thức ăn tươi; (ii) kích thích sinh sản bằng kích dục tố LH-RHa với 2 lần tiêm và thụ tinh nhân tạo; (iv) ấp trứng, trứng được ấp trong hệ thống tuần hoàn; (iv) kỹ thuật chuẩn bị ao ấp trứng và ương ấu trùng; (v) quản lý và chăm sóc ao ương (duy trì mật độ thức ăn tươi sống gồm tảo đơn bào, rotifer, copepoda, bổ sung artemia); kiểm soát môi trường và thay nước mới cho ao. Quy trình đạt tỷ lệ sống của cá bố mẹ sau khi nuôi vỗ 80%; tỷ lệ thành thục sau khi nuôi vỗ 80%; tỷ lệ tham gia đẻ của cá bố mẹ 75%; tỷ lệ thụ tinh 80%; tỷ lệ nở 75%; tỷ lệ sống của ấu trùng khoảng 4%.

(11) **6982 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00510**
(22) 09/08/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/08/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/08/2024
(51) ***A01G 18/00****; A01G 18/64*
(71) **TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH GIA LAI** (VN)
Số 98B Phạm Văn Đồng, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam
(72) Thiều Thảo Minh (VN); Võ Thị Thuỳ Ngân (VN); Phạm Hoài Doanh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TRỒNG NẤM LINH CHI (GANODERMA LUCIDUM) TRÊN GIÁ THỂ PHÔI GỖ KEO LAI (ACACIA AURICULIFORMIS MANGIUM)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình trồng nấm linh chi (*Ganoderma lucidum*) trên giá thể phôi gỗ keo lai (*Acacia auriculiformis mangium*) bao gồm các bước: (i) chuẩn bị giống gốc trên môi trường thạch nghiêng; (ii) nhân giống gốc thu được từ bước (i) sử dụng môi trường chứa hạt thóc để thu được giống cấp 1; (iii) nhân giống cấp 1 thu được từ bước (ii) sử dụng môi trường chứa hạt thóc để thu được giống cấp 2; (iv) cây giống cấp 2 môi trường hạt thóc thu được từ bước (iii) sang giá thể phôi gỗ; (v) ươm hệ sợi; (vi) trồng và chăm sóc nấm; (vii) thu hái và làm khô để thu được nấm linh chi thành phẩm.

(11) **6983 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00626**
(22) 26/09/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/09/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/10/2024
(51) ***B08B 3/08****; B08B 1/40*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) ZHU MIN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH KHỐI THAN CHÌ TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI TOPCON**

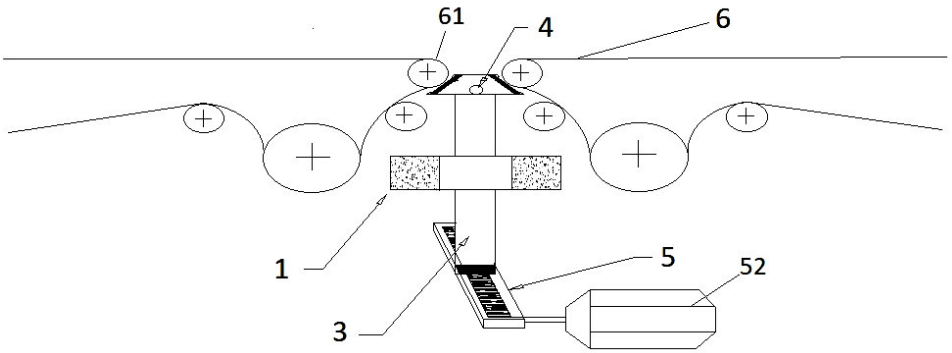
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm sạch khuôn than chì trong quy trình sản xuất pin năng lượng mặt trời, thiết bị này bao gồm thân có dạng hình hộp chữ nhật hở mặt trên, hai thành đối diện của thân được tạo lõm chữ U; các chi tiết đỡ trên được hàn cố định tại mỗi góc của thân; các chi tiết đỡ dưới được hàn cố định tại mỗi góc của thân và nằm bên dưới các chi tiết đỡ trên; tấm đỡ trên được đặt trong thân và được đỡ bởi các chi tiết đỡ trên; tấm đỡ dưới được đặt trong thân nằm bên dưới tấm đỡ trên ở một khoảng cách xác định và được đỡ bởi các chi tiết đỡ dưới; trong đó tấm đỡ trên bao gồm nhiều lỗ xuyên, tấm đỡ dưới bao gồm nhiều rãnh có dạng chữ U, phần đáy của rãnh được đục một lỗ xuyên, khi ở trạng thái lắp đặt mỗi lỗ xuyên của tấm đỡ dưới sẽ thẳng hàng với lỗ xuyên của tấm đỡ trên tương ứng.



Hình 3

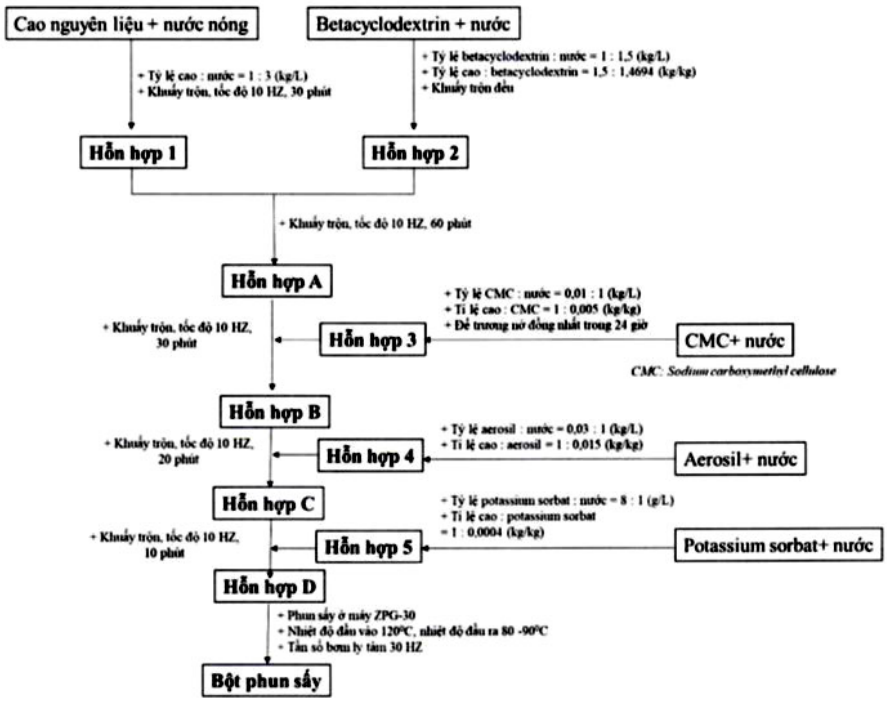
(11) **6984 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00650**
(22) 02/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/10/2024
(51) ***B08B 6/00****; B65G 45/10; B24B 29/00*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) QIAO SHUAI SHUAI (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH VÀ MÀI BĂNG TẢI TRONG DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT PIN MẶT TRỜI TOPCON**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm sạch và mài băng tải trong dây chuyền sản xuất tấm pin mặt trời, bao gồm bộ phận làm sạch bụi gồm có dao khí ion hai chiều giảm tĩnh điện trên băng tải và làm sạch bụi trên băng tải; con lăn kiểm tra độ sạch của băng tải; bộ phận mài băng tải bao gồm chi tiết kẹp tấm vật liệu mài và các tấm vật liệu mài; thanh liên kết dạng ống gồm có thanh đỡ dưới để đỡ dao khí ion hai chiều; và thanh đỡ trên để đỡ con lăn kiểm tra độ sạch hoặc bộ phận mài băng tải; và chân đế ở phía dưới; và cơ cấu dịch chuyển lắp với phần chân đế của thanh liên kết để dịch chuyển tịnh tiến thanh liên kết theo hướng trước sau.



(11) **6985 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00694**
(22) 21/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/10/2024
(51) ***A61K 36/00***
(75) **NGUYỄN THỊ HOÀI** (VN)
Số 35 Thích Tịnh Khiết, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ BỘT PHA UỐNG TỪ CAO CHIẾT CÂY BÙ DẺ TÍA (UVATRIA GRANDIFLORA ROXB. EX HORNEM - ANNONACEAE)**

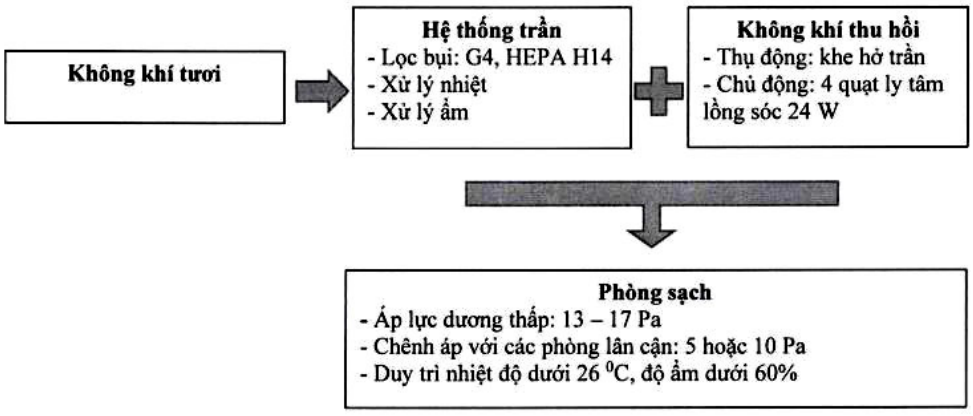
(57) Quy trình bào chế bột pha uống có hoạt tính kháng u từ cây Bù dẻ tía và quy trình bào chế bột này gồm các bước: cao nguyên liệu được phân tán vào nước nóng, khuấy trộn đều, sau đó được phân tán đều với dịch betacyclodextrin, dịch natri carboxymethyl xenluloza, aerosil và kali sorbat theo tỷ lệ của công thức. Dịch đồng nhất được phun sấy để thu được bột màu vàng cam, khô tơi. Hàm ẩm bột sấy phun nhỏ hơn 9%. Bột phun sấy được đánh giá giảm độ đáng trên thử nghiệm lâm sàng phù hợp với đường dùng pha uống.



Hình 1: Sơ đồ quy trình bào chế

(11) **6986 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00701**
(22) 23/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 23/10/2024
(51) ***F24F 13/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ** (VN)
Số 06 Ngô Quyền, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Lê Minh Tâm (VN); Nguyễn Văn Trung (VN); Nguyễn Vũ Quốc Huy (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ KHÔNG KHÍ CHO PHÒNG SẠCH ÁP LỰC THẤP TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM**

(57) Quy trình xử lý không khí cho phòng sạch áp lực thấp trong phòng thí nghiệm dựa trên nguyên tắc dòng chảy trần đã được chúng tôi thiết lập. Các thiết bị có sẵn của địa phương nhờ đó tăng khả năng tiếp cận phòng sạch cho các phòng thí nghiệm. Phương án duy trì áp lực (13 -15 Pa) thấp hơn so với các thường quy khi thiết kế phòng thí nghiệm có chất lượng không khí cao (30 -35 Pa) được áp dụng. Thu hồi thụ động được thực hiện do sự chênh áp của phòng thí nghiệm và hệ thống xử lý không khí cùng với thu hồi chủ động bằng các quạt ly tâm lồng sóc nối ống giúp không khí được xử lý hiệu quả. Khả năng thu hồi đảm bảo không khí lạnh khô trước khi qua các màng lọc đã cải thiện các thông số liên quan đến số hạt bụi, nhiệt độ, độ ẩm, chỉ số hiện diện vi sinh vật trong phòng thí nghiệm.



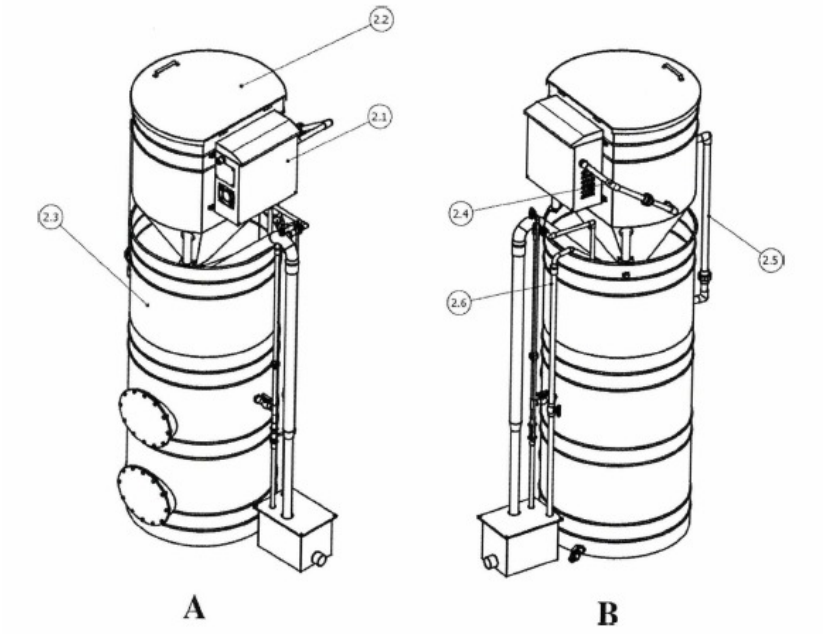
Hình 2

(11) **6987 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00704**
(22) 24/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/10/2024
(51) ***C05F 17/00***
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN MUSA PACTA** (VN)
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Khánh Dũng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ DẠNG LỎNG TỪ CÂY CHUỐI (MUSA SPP.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất phân bón hữu cơ dạng lỏng từ cây chuối (*Musa* spp.) bao gồm các bước:
a) lên men cấp 1 bằng cách phối trộn dung dịch chứa chủng vi sinh vật hữu ích gồm các chủng *Bacillus* spp., *Lactobacillus* spp., *Saccharomyces* spp., vi khuẩn tía quang hợp *Rhodobacter* spp. cùng với rỉ mật, cám gạo và nước, ủ để thu được dịch lên men cấp 1;
b) lên men cấp 2 bằng cách thu gom nước thải được ép từ thân chuối của quá trình sản xuất sợi chuối, sau đó phối trộn với dịch lên men cấp 1 thu được ở bước a) và rỉ mật, ủ để thu được dịch lên men cấp 2;
c) lên men cấp 3 bằng cách chuẩn bị chuối chín, không dập nát, sau đó cắt nhỏ, phối trộn với dịch lên men cấp 2 thu được ở bước b), ủ để thu được dịch lên men cấp 3;
d) tạo sản phẩm phân bón hữu cơ dạng lỏng bằng cách phối trộn dịch lên men cấp 3 thu được ở bước c) và nước, lưu trong bể chứa sau đó đóng gói tạo thành phẩm.

(11) **6988 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00710**
(22) 25/10/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25/10/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 18/03/2025
(51) ***C02F 1/32**; C02F 1/78*
(71) **CÔNG TY CP THIẾT BỊ NĂM SAO VIỆT** (VN)
Số 123, ngõ 85, đường Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Đình Uyên (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC GIẾNG KHOAN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ OXY HÓA NÂNG CAO (AOP)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý nước giếng khoan sử dụng công nghệ oxy hóa nâng cao (AOP), có kết cấu bao gồm các thiết bị sau nối tiếp với nhau: (i) thiết bị oxy hóa nguồn nước ứng dụng AOP bao gồm ejectơ, cụm đèn UV và bộ trộn tĩnh; (ii) bồn phản ứng và lắng đứng bao gồm khoang phản ứng nằm giữa thân khoang lắng và khoang lắng đứng tiếp nối ở phía dưới phần thân khoang lắng; và (iii) bồn lọc tự cân bằng áp suất bao gồm cụm xử lý lọc nước và cụm rửa lọc kiểu xi phông. Hệ thống theo giải pháp hữu ích cho phép xử lý phân hủy các chất hữu cơ để khử màu, khử mùi, loại bỏ các cặn bẩn và tiêu diệt các vi sinh vật gây bệnh trong nước, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định để có thể dùng làm nước sinh hoạt. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp xử lý nước giếng khoan bằng cách sử dụng hệ thống nêu trên.

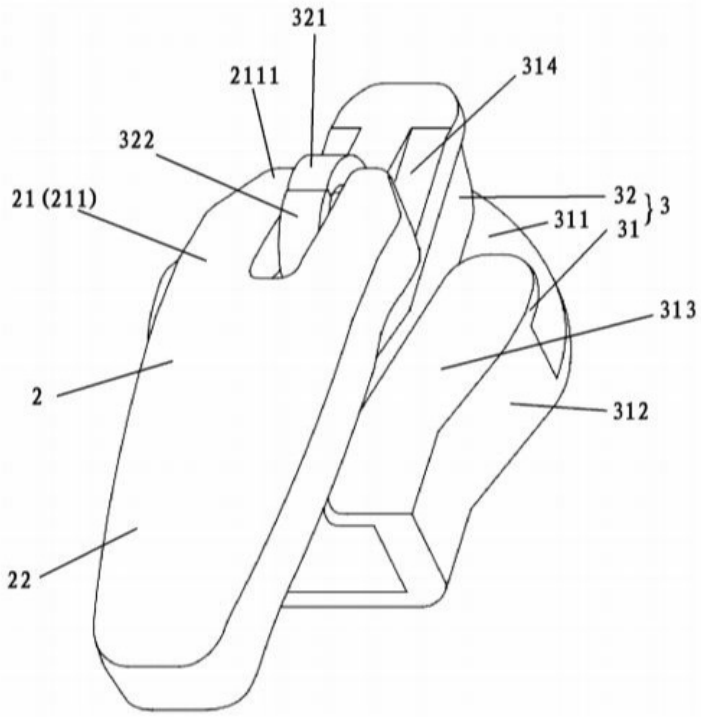


Hình 2

(11) **6989 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00765**
(22) 20/11/2024
(30) 202323178598.7 24/11/2023 CN
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
(51) ***A44B 19/26***
(71) **YKK CORPORATION** (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan
(72) Yuichi IWASE (JP); Lifeng CHEN (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CON TRƯỢT VÀ KHÓA KÉO CÓ CON TRƯỢT NÀY**

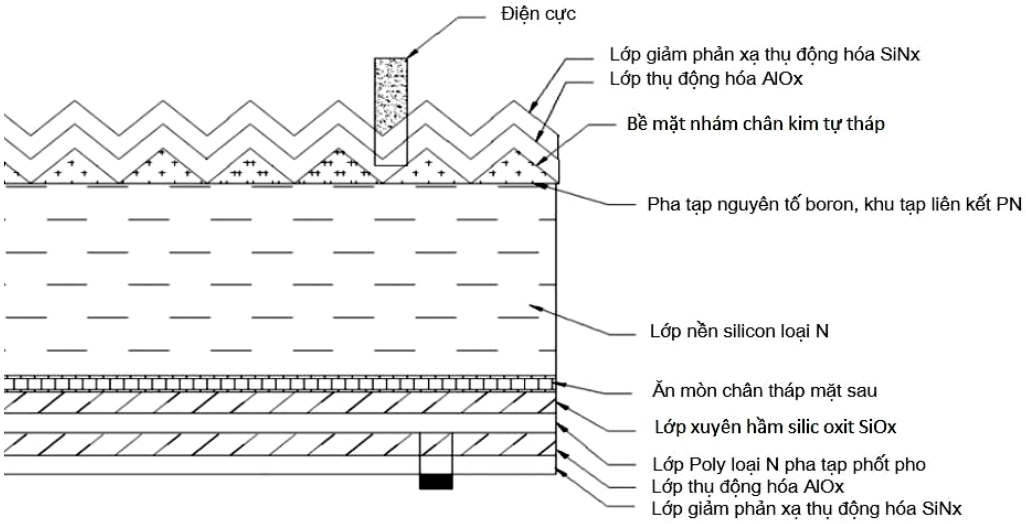
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến con trượt dùng cho khóa kéo, bao gồm: thân con trượt; và tai kéo. Thân con trượt bao gồm phần thân chính con trượt và phần gắn tai kéo, phần gắn tai kéo bao gồm tấm trên và phần vấu, tai kéo có phần nối, phần nối bao gồm hai phần chẻ đôi và phần trục nối hai phần chẻ đôi này. Các đầu trước của hai phần chẻ đôi lần lượt có các phần nhô, khoảng cách từ tâm của phần trục đến mép đầu trước của phần nhô là (L), khoảng cách từ tâm của phần trục đến tấm trên của phần gắn tai kéo là (M), và (L) nhỏ hơn (M). Giải pháp hữu ích đề cập đến khóa kéo.

FIG. 1



(11) **6990 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00842**
(22) 13/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/12/2024
(51) ***H01L 31/0236****; H01L 31/0745*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(72) XIE FEI (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **QUY TRÌNH ĂN MÒN VÀ TẠO CẤU TRÚC MẶT SAU CỦA TẤM PIN MẶT TRỜI**

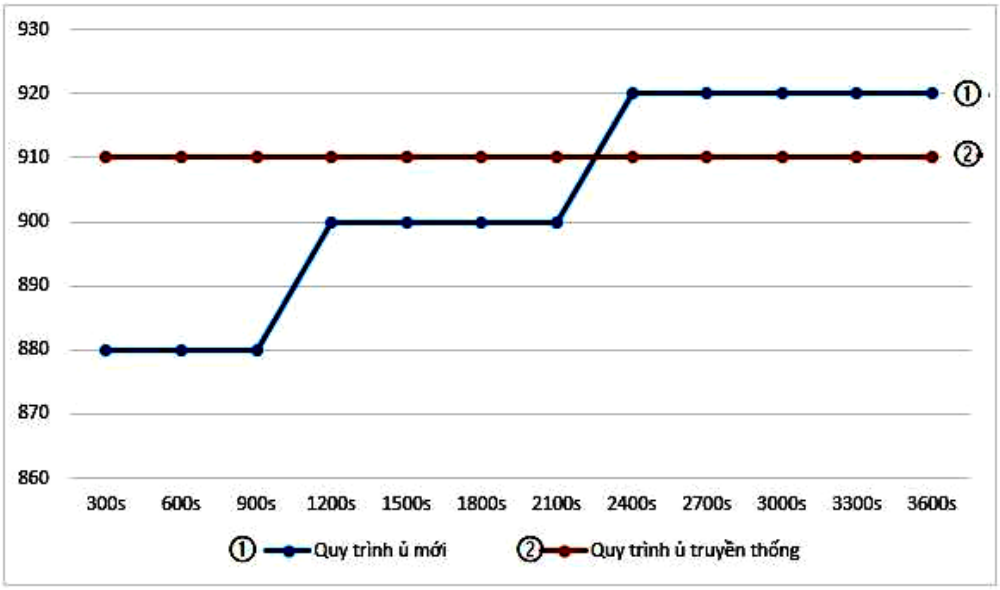
(57) Sáng chế đề xuất quy trình ăn mòn và tạo cấu trúc mặt sau của tấm pin mặt trời, bao gồm các bước rửa trước, ăn mòn, rửa sau lần thứ nhất, rửa ozon lần thứ nhất, tạo vi cấu trúc bề mặt, rửa sau lần thứ hai, rửa axit lần thứ nhất, rửa axit lần thứ hai, rửa ozon lần thứ hai, nâng nhiệt độ chậm và sấy khô.



Hình 2

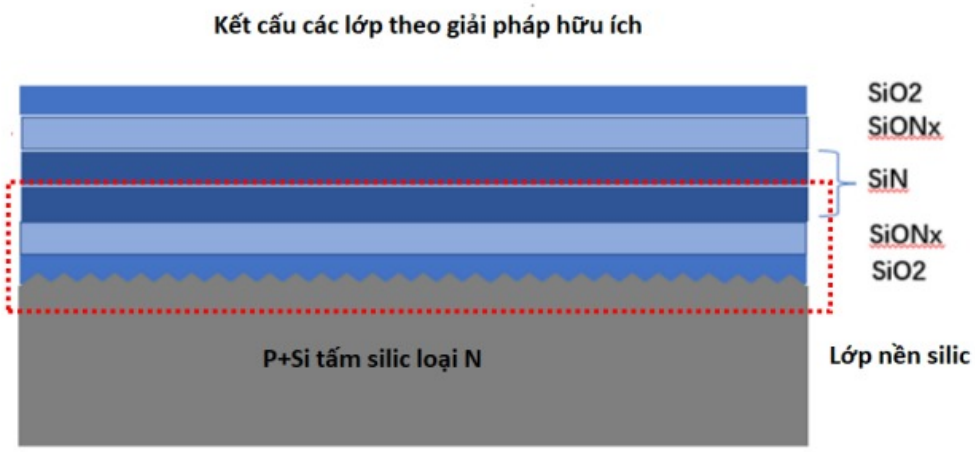
(11) **6991 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00856**
(22) 19/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 25/12/2024
(51) ***H01L 31/00***; *H01L 31/077*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(72) ZHAO KAN KAN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP Ủ NHIỆT THEO THANG NHIỆT VÀ OXY HÓA GIẢM NHIỆT ĐỘ CHỒNG LỚP CỦA PIN MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp ủ nhiệt theo thang nhiệt và oxy hóa giảm nhiệt độ chồng lớp của pin mặt trời, phương pháp này bao gồm các bước: đưa khuôn chứa đầy các tấm silic vào lò; hút chân không, tăng nhiệt độ, kiểm tra rò rỉ khí, giữ áp suất, tăng nhiệt độ đến nhiệt độ t_1, ủ nhiệt lần 1, tăng nhiệt độ đến nhiệt độ t_2, ủ nhiệt lần 2, tăng nhiệt độ lên đến nhiệt độ t_3, ủ nhiệt lần 3, giảm nhiệt độ xuống nhiệt độ $t_{3'}$, giảm nhiệt độ xuống nhiệt độ $t_{2'}$, giảm nhiệt độ xuống nhiệt độ $t_{1'}$, nạp khí N_2, lấy khuôn ra khỏi lò.



(11) **6992 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00871**
(22) 26/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 31/00****; H01L 31/077*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) XIE MING JUN (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP THỤ ĐỘNG HÓA CHỐNG PHẢN XẠ Ở MẶT TRƯỚC CỦA PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

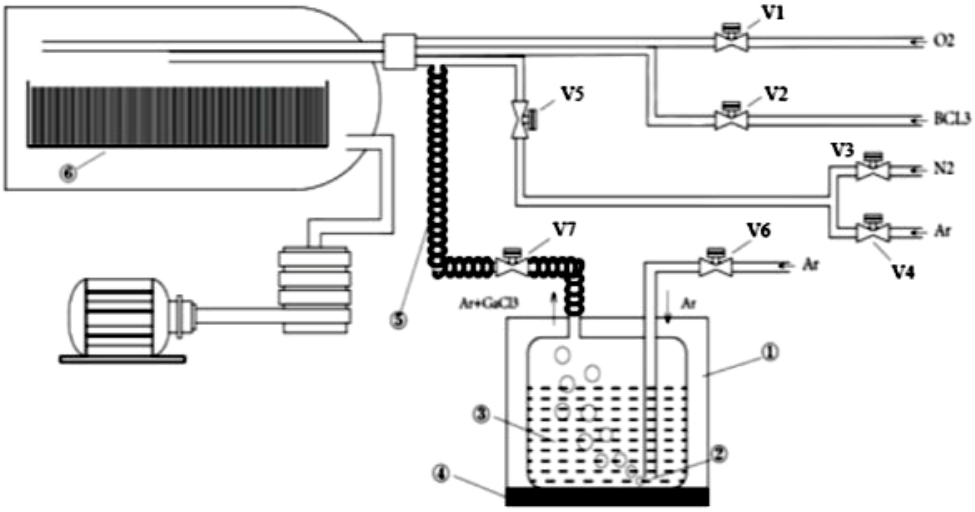
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp sản xuất lớp thụ động hóa chống phản xạ ở mặt trước của pin năng lượng mặt trời, trong đó phương pháp này loại bỏ lớp màng Al_2O_3 trong khi thay đổi cấu trúc lớp màng ở mặt trước để cải thiện hiệu quả thụ động hóa và tăng cường khả năng sử dụng ánh sáng trong dải sóng ngắn, nhằm nâng cao hiệu suất và rút ngắn thời gian của quy trình sản xuất. Phương pháp theo giải pháp hữu ích này đơn giản hơn và hiệu suất chuyển đổi quang điện cao hơn, đồng thời tạo ra lớp màng chồng mới để giảm thiểu các khuyết tật bề mặt và tăng cường nồng độ tải điện quang sinh.



Hình 3

(11) **6993 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00883**
(22) 30/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 03/01/2025
(51) ***H01L 21/22***; *H01L 31/18*
(71) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BOVIET** (VN)
Lô B5, B6 KCN Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam
(72) FENG WEI (CN); HOU YU (CN); LU REN ZHENG (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG CẤP NGUỒN KHUẾCH TÁN TRONG SẢN XUẤT TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

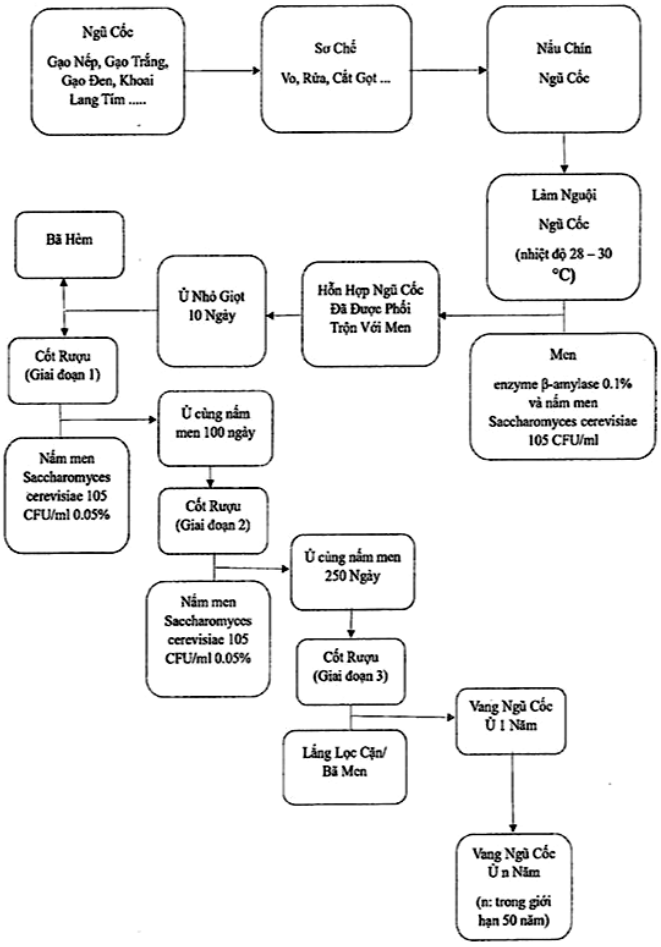
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cấp nguồn khuếch tán trong sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời. Hệ thống theo giải pháp hữu ích này cho phép khuếch tán đồng pha tạp gali và bo, trong đó nguồn cung cấp gali là gali triclorua ($GaCl_3$), nhằm mục đích thay thế một phần bo bằng gali để tối ưu hóa và giảm thiểu hiện tượng suy giảm do ánh sáng.



Hình 5

(11) **6994 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2024-00884**
(22) 30/12/2024
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30/12/2024
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/04/2025
(51) ***C12G 3/02***
(71) **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TRƯƠNG GIA** (VN)
Thôn Ngọc Thạnh, Xã Nhơn Thọ, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam
(72) Trương Thị Xuân Hòa (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT RƯỢU VANG NGŨ CỐC TỪ GẠO NẾP, GẠO ĐEN VÀ KHOAI LANG TÍM**

(57) Quy trình sản xuất rượu vang ngũ cốc từ gạo nếp, gạo đen, khoai lang tím bao gồm các công đoạn: (i) chuẩn bị và sơ chế nguyên liệu; (ii) ủ nhỏ giọt nguyên liệu đã sơ chế với enzym β-amylaza hoạt động 10.000 Ul/g và nấm men *Saccharomyces cerevisiae* dạng khô, chỉ số hoạt động 10^5CFU/ml trong 10 ngày để thu được cốt rượu giai đoạn 1; (iii) ủ cốt rượu giai đoạn 1 với nấm men S*accharomyces cerevisiae* trong 100 ngày để thu được cốt rượu giai đoạn 2; ủ tiếp cốt rượu giai đoạn 2 với nấm men *Saccharomyces cerevisiae* trong 250 ngày để thu được cốt rượu giai đoạn 3; và lắng lọc cốt rượu giai đoạn 3 để được rượu vang ngũ cốc thành phẩm chờ đóng chai.



Hình 1

(11) **6995 A**
(21) **2-2024-00888**
(22) 24/06/2024
(30) 202321668701.3 28/06/2023 CN
202310777273.6 28/06/2023 CN
(43) 26/05/2025
(85) 31/12/2024
(86) PCT/CN2024/100905 24/06/2024
(87) WO 2025/002041 02/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31/12/2024
(51) ***H01M 10/613***; *H01M 10/6568; H01M 10/6555; H01M 10/6556; H01M 10/625; H01M 10/6554*
(71) **EVE ENERGY CO., LTD.(CN)** (CN)
No.38, Huifeng 7th Road, Zhongkai Hi-Tech Zone, Huizhou, Guangdong 516000, China
(72) WANG, Yuanyuan (CN); LIU, Huajun (CN); YAN, Shiwei (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) CẤU TRÚC LÀM MÁT, TẤM LÀM MÁT BẰNG CHẤT LỎNG VÀ HỆ THỐNG PIN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu trúc ống làm mát, tấm làm mát bằng chất lỏng và hệ thống pin, bao gồm: bộ ống làm mát, trong đó bộ ống làm mát bao gồm ít nhất một ống làm mát, hướng dòng chảy của chất lỏng trong ống làm mát được xác định là hướng thứ nhất, các ống làm mát được sắp xếp theo cấu trúc dạng cây từ một phía sang phía đối diện dọc theo hướng thứ nhất, một phía của cấu trúc dạng cây là phần đầu dạng cây, và phía đối diện của nó là phần cuối dạng cây; đầu vào ống, trong đó đầu vào ống thông với phía phần đầu dạng cây của ống làm mát trong bộ ống làm mát; và đầu ra ống, trong đó đầu ra ống thông với phía phần cuối dạng cây của ống làm mát trong bộ ống làm mát.

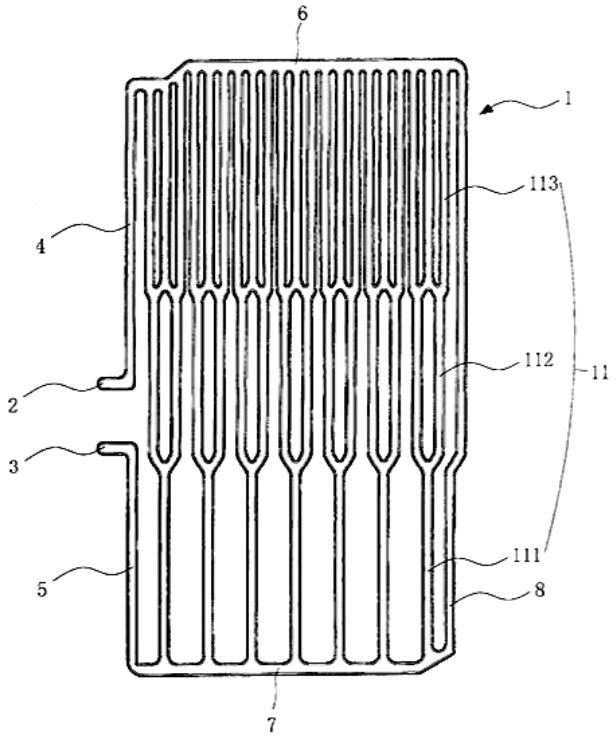
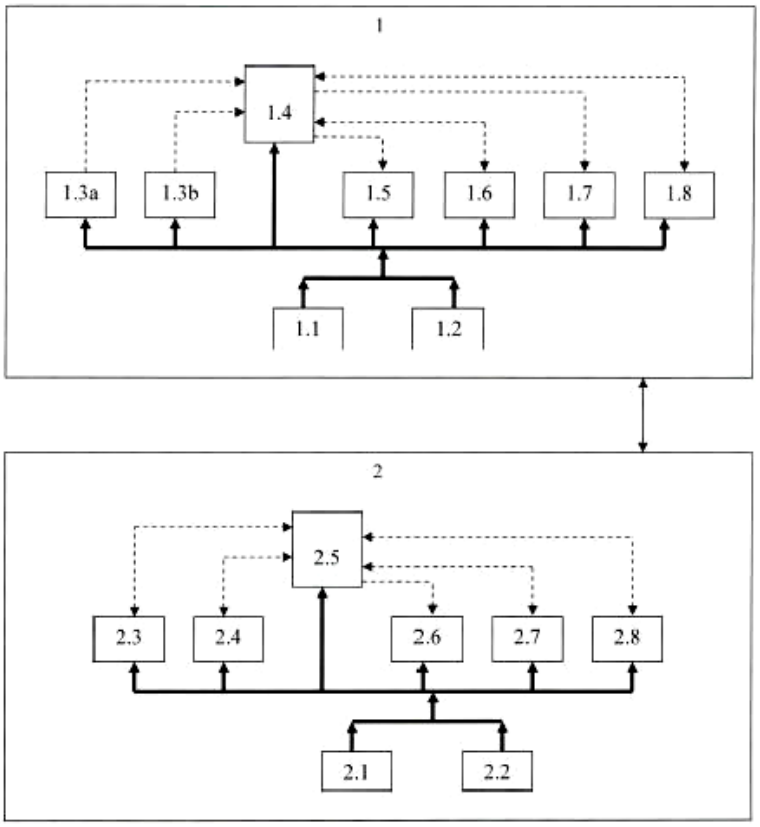


Fig. 1

(11) **6996 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00004**
(22) 03/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/03/2025
(51) ***G05B 15/00****; H04W 4/00*
(75) **HUỲNH TẤN BỬU** (VN)
Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(54) **HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ CHỈ DẪN THOÁT NẠN THÔNG MINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống và thiết bị chỉ dẫn thoát nạn thông minh, trong đó bao gồm: thiết bị chỉ dẫn thoát nạn thông minh và hệ thống trung tâm. Khi giải pháp hữu ích được ứng dụng vào thực tế, hệ thống và thiết bị chỉ dẫn thoát nạn thông minh sẽ hỗ trợ người tại cơ sở nhanh chóng thoát nạn đến khu vực an toàn một cách đúng đắn, cảnh báo khu vực nguy hiểm, sẽ mang lại lợi ích rõ rệt, đảm bảo an toàn cho người thoát nạn, góp phần giảm thiểu rủi ro, thiệt hại về tính mạng.

Hình 1: Sơ đồ chức năng hệ thống và thiết bị chỉ dẫn thoát nạn thông minh



(11) **6997 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00018**
(22) 14/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/01/2025
(51) ***G09B 7/06***
(71) **TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Tầng 5, nhà HT2, Khu Đô thị Đại học Quốc gia tại Hoà Lạc, Thạch Thất, Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Thảo (VN); Phùng Thừa Thảo (VN); Vương Thị Phương Thảo (VN); Phạm Hương Thảo (VN); Nguyễn Văn Dũng (VN); Hoàng Đăng Trị (VN); Vũ Công Tùng (VN)
(54) **HỆ THỐNG PHÁT TRIỂN VÀ TẠO BÀI THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến Hệ thống phát triển và tạo bài thi đánh giá năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo, hệ thống bao gồm: mô đun ngân hàng câu hỏi được tạo cấu hình để lưu trữ các tài liệu chứa các loại câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn và các đáp án đúng; thiết bị tạo bài thi được tạo cấu hình để: nhận dữ liệu dạng thức đề thi được mã hóa; nhận vào từ mô đun ngân hàng câu hỏi, câu hỏi trắc nghiệm và đáp án đúng; nhập câu hỏi trắc nghiệm nêu trên vào hệ thống trả lời câu hỏi (QA, Question Answers) để thu được danh sách các đáp án ứng viên tự động được tạo ra theo câu hỏi trắc nghiệm này; nhận dạng đáp án đúng bằng cách so sánh các đáp án ứng viên với đáp án đúng và loại bỏ đáp án đúng ra khỏi danh sách các đáp án ứng viên; nhận dạng các đáp án sai trong các đáp án ứng viên sau khi loại bỏ đáp án đúng; trích xuất các đặc trưng văn bản từ câu hỏi, đặc trưng văn bản là một hoặc nhiều thuật ngữ trong câu hỏi hoặc các khái niệm liên quan mặt ngữ nghĩa với thuật ngữ; đưa vào mô hình học máy đã được huấn luyện sử dụng tiêu chuẩn ngữ nghĩa xác định trước để tạo ra tập tiêu chuẩn ngữ nghĩa được liên kết với các đặc trưng văn bản đã trích xuất, chọn thông tin gây nhiễu trong số các đáp án sai thỏa mãn tiêu chuẩn ngữ nghĩa được tạo; tạo câu hỏi trắc nghiệm bao gồm đáp án và các thông tin gây nhiễu; tạo đề thi dựa trên các câu hỏi bao gồm đáp án và các thông tin gây nhiễu và dạng thức đề thi. Việc áp dụng trí tuệ nhân tạo vào hệ thống giúp giải pháp nâng cao được độ chính xác của bài thi và sự tự động hóa trong việc tạo ra bài thi đánh giá năng lực.

(11) **6998 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00023**
(22) 17/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/01/2025
(51) ***A61K 36/80***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH** (VN)
Số 182, đường Lê Duẩn, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(72) Nguyễn Tân Thành (VN); Trần Đình Thắng (VN); Nguyễn Thị Huyền (VN); Nguyễn Thị Minh Phượng (VN); Phạm Thị Quỳnh Nga (VN); Hồ Đình Quang (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CAO KHÔ SAPONIN TOÀN PHẦN TỪ RỄ CÂY LÁ LẲNG (SCHEFFLERA HEPTAPHYLLA)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất cao khô saponin toàn phần từ rễ cây Lá lằng (*Schefflera heptaphylla*), trong đó rễ cây Lá lằng được sấy khô, chiết siêu âm với nước ở nhiệt độ 80°C thu được cao chiết lỏng, phần cao chiết này được chiết phân đoạn chọn lọc trong etanol 90% và n-butanol để thu saponin toàn phần. Cô đặc chân không dịch chiết phân đoạn trong n-butanol này sau đó sấy đông khô thu được cao khô saponin toàn phần.

(11) **6999 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00024**
(22) 17/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 17/01/2025
(51) ***A61K 36/00****; A61K 36/21*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH** (VN)
Số 182, đường Lê Duẩn, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(72) Nguyễn Thị Huyền (VN); Nguyễn Tân Thành (VN); Trần Đình Thắng (VN); Đỗ Mai Trang (VN); Hồ Đình Quang (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT CAO CHIẾT HỖN HỢP LÁ LẰNG (SCHEFFLERA HEPTAPHYLLA), LÁ CÂY SỐNG ĐỜI (KALANCHOE PINNATA (LAM.) PERS.), LÁ CỎ SỮA LÁ LỚN (EUPHORBIA HIRTA L.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm bột cao chiết hỗn hợp dùng để hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường từ lá lằng, lá cây sống đời và lá cây cỏ sữa lá lớn, trong đó lá lằng, lá cây sống đời, lá cây cỏ sữa lá lớn được sấy khô, phối trộn tỷ lệ 2:1:1, chiết bằng etanol 50% ở nhiệt độ 50°C, siêu âm 400W trong 50 phút thu được cao chiết dạng lỏng, phần cao chiết sẽ này được chiết phân đoạn chọn lọc trong etyl acetate để thu cao etyl acetate. Cô đặc chân không dịch chiết phân đoạn trong etyl acetate này thu được cao lỏng, sấy bằng máy sấy bơm nhiệt ở nhiệt độ 45°C thu được cao khô hỗn hợp. Nghiền mịn cao khô thu được bột cao chiết hỗn hợp.

(11) **7000 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00027**
(22) 20/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/01/2025
(51) ***C02F 3/00****; C02F 3/30; C02F 3/10*
(71) **VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A30, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hoàng Lương (VN); Trần Mạnh Hải (VN); Nguyễn Triều Dương (VN); Đỗ Văn Mạnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU MANG VI SINH VẬT DÙNG ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu mang vi sinh vật dùng để nâng cao chất lượng nguồn nước, bao gồm các bước: (i) chuẩn bị các vật liệu của hỗn hợp gồm kazemzit, zeolit, than hoạt tính, xi măng, cát; (ii) trộn khô hỗn hợp vật liệu nêu trên; (iii) trộn ướt hỗn hợp vật liệu khô nêu trên với nước sạch; (iv) đưa hỗn hợp vật liệu ướt nêu trên vào khuôn đúc và ép hỗn hợp để thu được vật liệu mang vi sinh ướt; (v) lấy vật liệu mang vi sinh ướt khỏi khuôn và đem phơi khô tự nhiên; (vi) ngâm tẩm vật liệu mang vi sinh khô trong dung dịch nước đường nhằm mục đích tạo nền chất hữu cơ để thu hút vi sinh vật bám dính nhanh hơn, sau ngâm tẩm đưa vật liệu lên giá phơi khô, sau đó đóng gói và bảo quản vật liệu ở nhiệt độ thường; và (vii) ngâm vật liệu sau khi ngâm tẩm dung dịch nước đường trong dung dịch chứa các vi sinh vật hữu ích được chọn từ nhóm bao gồm vi khuẩn *Latobacillus, Bacillus subtilis* hoặc hỗn hợp của chúng, để các vi sinh vật này bám dính vào bề mặt lỗ xốp của vật liệu trước khi vật liệu này được sử dụng, thu được vật liệu mang vi sinh thành phẩm.

(11) **7001 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00029**
(22) 21/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/01/2025
(51) ***A61K 31/00****; C07J 53/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Nguyễn Hữu Kiên (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT BETULIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ LOÀI NẤM AMNITA PANTHERINA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất betulin có tác dụng điều trị viêm từ loài nấm *Amanita pantherina*. Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết nguyên liệu nấm *Amanita pantherina;* c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất betulin; d) thu hợp chất betulin thô; và e) tinh chế hợp chất betulin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất betulin có công thức (1). Hợp chất betulin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **7002 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00036**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***A23L 27/50***
(71) **HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU SÓC SƠN** (VN)
Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Tuyền (VN); Trần Văn Hiệu (VN); Phạm Gia Điền (VN); Nguyễn Thị Hạnh (VN); Trần Hồng Ngọc (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM XÌ DẦU TỪ HẠT ĐỖ ĐEN VÀ CỦ NGƯU BÀNG (ARCTIUM LAPPA)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm xì dầu từ hạt đỗ đen và củ ngưu bàng, trong đó bằng cách lên men hạt đỗ đen (*Vigna unguiculata* (L.,) và củ ngưu bàng (*Arctium lappa*) bởi nấm mốc *Aspergillus oryzeab* kết hợp với việc bổ sung đường thốt nốt và bột dược liệu từ lá trà hoa vàng (*Camellia hakoda*), quy trình theo giải pháp cho phép phát triển một loại sản phẩm xì dầu ngưu bàng có mùi thơm, vị đặc trưng, có khả năng kháng khuẩn mà không cần sử dụng chất bảo quản.

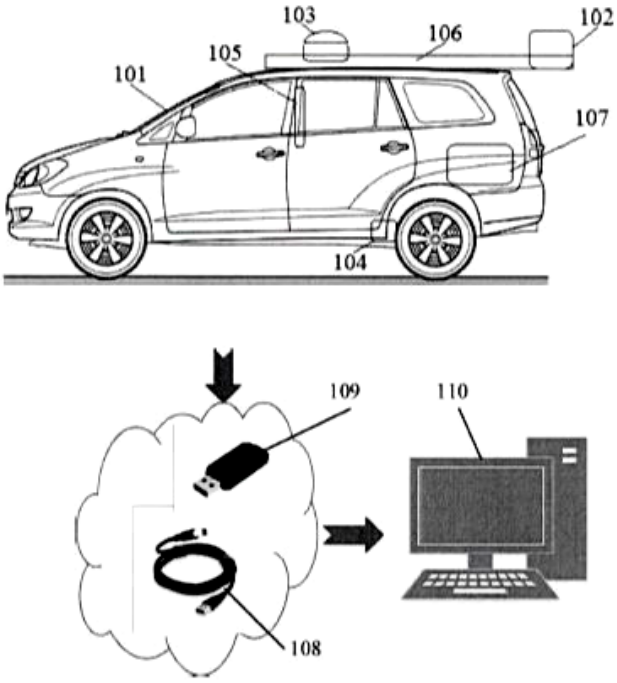
(11) **7003 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00038**
(22) 22/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 22/01/2025
(51) ***G06V 40/16****; G06Q 50/20*
(71) **TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Tầng 5, nhà HT2, khu đô thị Đại học Quốc gia tại Hoà Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Thảo (VN); Nguyễn Bá Tiến (VN); Phùng Thừa Thảo (VN); Phạm Hương Thảo (VN); Tạ Minh Đức (VN); Nguyễn Xuân Ba (VN); Phùng Mai Anh (VN)
(54) **HỆ THỐNG NHẬN DIỆN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN THÍ SINH THAM DỰ KỲ THI CHUẨN HÓA THỰC HIỆN TRÊN MÁY TÍNH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống nhận diện và xử lý thông tin thí sinh tham dự kỳ thi chuẩn hóa thực hiện trên máy tính. Hệ thống bao gồm thiết lập trung tâm dữ liệu, trong đó trung tâm này bao gồm máy chủ để xử lý thông tin và quản lý cơ sở dữ liệu, cơ sở dữ liệu này bao gồm cơ sở dữ liệu thí sinh đăng ký về ảnh khuôn mặt/ ảnh mống mắt/ ảnh Thẻ căn cước / giọng nói. Thí sinh tham dự kỳ thi chuẩn hóa được quét nhận diện (khuôn mặt/ mống mắt/ vân tay/ giọng nói) bởi thiết bị di động và được gửi đến trung tâm quản lý dữ liệu trên thiết bị máy tính, trung tâm quản lý dữ liệu tiến hành đối chiếu với dữ liệu hồ sơ đăng ký dự thi.
Trong trường hợp nhận diện thí sinh xác thực có tồn tại trong cơ sở dữ liệu thí sinh đăng ký, trung tâm quản lý dữ liệu sẽ gửi trả kết quả xác thực về thiết bị di động thông qua ứng dụng nhận diện thí sinh. Theo đó, kết quả xác thực là các thông tin về thí sinh đã đăng ký khi tham dự kỳ thi như thông tin cá nhân của thí sinh (họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CCCD, số điện thoại...), thông tin đăng ký dự thi của thí sinh (kỳ thi, đợt thi, ca thi, giờ thi, địa điểm thi, phòng thi, số báo danh...) để từ đó khẳng định được tính chính xác của thí sinh tham dự kỳ thi cần xác thực chính xác đảm bảo công tác phòng chống gian lận của thi sinh dự thi.

(11) **7004 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00047**
(22) 24/01/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/01/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 24/01/2025
(51) ***G06T 7/00***
(71) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ** (VN)
số 236 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
(72) Tạ Hữu Vinh (VN); Phạm Quốc Hoàng (VN); Nguyễn Ngọc Hưng (VN); Phan Thị Hải Hồng (VN)

(54) **HỆ THỐNG THU NHẬN ẢNH, TỰ ĐỘNG NHẬN DẠNG VÀ ĐÁNH GIÁ VẾT NỨT MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG NHỰA ASPHALT**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống thu nhận ảnh mặt đường, tự động nhận dạng và đánh giá vết nứt mặt đường bê tông nhựa asphal lắp đặt trên xe ô tô. Hệ thống bao gồm các đặc điểm sau: Chụp ảnh mặt đường bằng công nghệ line scan, kết hợp với dữ liệu GPS và các dữ liệu khác để tạo thành bộ dữ liệu đồng bộ của mặt đường. Tốc độ chụp ảnh được đồng bộ với tốc độ di chuyển của xe ô tô, đảm bảo ảnh chụp được liên tục ở toàn dải tốc độ xe (0÷80km/h). Dữ liệu ảnh được chụp và lưu liên tục trong suốt ca làm việc; Khi xe quay về, bộ dữ liệu ảnh được chuyển vào máy tính để tự động nhận dạng ra các vết nứt có chiều rộng ≥2mm của bề mặt đường, đạt độ chính xác 90% trong điều kiện thời tiết ban ngày không mưa, đường không ướt hoặc bị bùn đất che phủ. Độ rộng vết nứt, số lượng vết nứt có trong lưới ô vuông 0,5x0,5m sẽ được dùng để đánh giá cấp độ hư hỏng của bề mặt đường theo quy định trong TCVN. Giải pháp hữu ích cũng đề xuất quy trình thu nhận ảnh, tự động nhận dạng và đánh giá vết nứt mặt đường bê tông nhựa asphalt sử dụng hệ thống nêu trên.



Hình 1

(11) **7005 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00069**
(22) 10/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 10/02/2025
(51) ***A01K 61/59***
(71) **LÊ THỊ HỒNG NGỌC** (VN)
Số 357 Lê Văn Lương, Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Thị Hồng Ngọc (VN)
(54) **HỆ THỐNG NUÔI TÔM BẰNG CONTAINER TÍCH HỢP BẠT, LƯỚI VÀ BỂ TRUNG GIAN ĐỂ XỬ LÝ NƯỚC VÀ THU HOẠCH HIỆU QUẢ**

(57) Sáng chế liên quan đến hệ thống nuôi tôm bằng container, được thiết kế để tối ưu hóa việc nuôi trồng thủy sản trong không gian hạn chế, đồng thời đơn giản hóa quá trình xử lý nước và thu hoạch. Hệ thống bao gồm: container làm khung chứa với lớp bạt chống thấm để tăng tuổi thọ, thu thải; lớp bạt cố định đảm bảo chứa nước và hoạt động như bể tiếp xúc khi xử lý nước; khu vực xử lý nước đảm bảo nước được xử lý một cách liên tục và tiết kiệm năng lượng; đèn UV hỗ trợ phân hủy ozon và tạo ra O_2. Hệ thống cho phép xử lý nước mà không làm ảnh hưởng đến sức khỏe tôm, thu gom chất thải tập trung, và hỗ trợ nuôi tôm nhiều kích cỡ trong cùng một hệ thống. Hệ thống theo sáng chế giúp tiết kiệm diện tích, chi phí xây dựng, giảm thiểu tác động môi trường và nâng cao hiệu quả quản lý nuôi trồng.

(11) **7006 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00075**
(22) 13/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/02/2025
(51) ***C22B 3/00****; C22B 11/00; C22B 13/00; C22B 13/06; C22B 17/00; C22B 17/06; C22B 9/02; C22B 19/30; C22B 3/04; C22B 3/08; C22B 7/04; C22B 9/00; B03D 1/00; C22B 19/00*
(71) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HOÁ DẦU** (VN)
số 02, phố Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Quang Minh (VN); Nguyễn Bích Ngọc (VN); Vũ Thị Thu Hà (VN); Đỗ Thị Như Quỳnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI CÁC KIM LOẠI QUÝ (AG, CD, PB VÀ ZN) TỪ BÃ SẮT THẢI RẮN CỦA NHÀ MÁY SẢN XUẤT KẼM ĐIỆN PHÂN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình thu hồi kim loại quý (Ag, Cd, Pb và Zn) từ bã sắt thải rắn của nhà máy sản xuất kẽm điện phân bao gồm các bước kết hợp tuyển nổi và thủy luyện trong đó bước tuyển nổi bao gồm một khâu tuyển chính, hai khâu tuyển tinh và ba khâu tuyển vét nhằm tách một phần tinh quặng giàu Ag ra khỏi phần cặn thải chứa gần như toàn bộ các kim loại quý khác (Zn, Pb và Cd) từ bã sắt. Bước thủy luyện bao gồm các giai đoạn hòa tách bằng axit H_2SO_4; giai đoạn tinh chế tách tạp chất khỏi dịch hòa tách axit, xi măng hóa dịch sau tinh chế để thu hồi Cd bằng cách sử dụng tấm khử Zn và điện phân thu hồi Zn từ dịch sau xi măng hóa tách Cd sử dụng hệ điện phân gồm hai điện cực dương Pt và một cực âm Cu, trong 3-4 giờ ở mật độ dòng 300-600 A/m^2; giai đoạn hòa tách clorua hóa chọn lọc phân bã rắn sau hòa tách axit với tác nhân $CaCl_2$, xi măng hóa thu hồi Ag từ dung dịch clorua hóa bằng tấm khử Cu, tinh chế dung dịch sau xi măng hóa bằng tấm khử Pb và điện phân thu hồi Pb sử dụng hệ điện phân với hai cực dương Ru/Ti và một cực âm Pb trong 1-2 giờ, mật độ dòng 300-700 A/m^2.

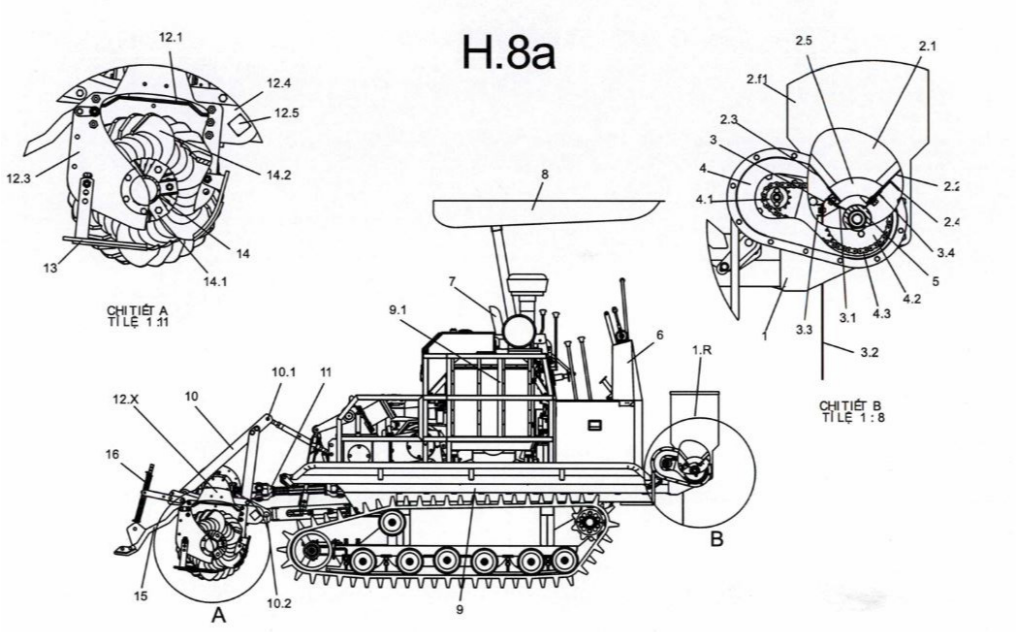
(11) **7007 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00094**
(22) 21/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 21/02/2025
(51) ***F16M 11/00****; F16M 11/24; H04N 5/225; H01M 10/052; H01M 10/44; F16M 11/06; F16M 11/26*
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ DANATEQ** (VN)
Số 26 Dương Trí Trạch, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
(72) Nguyễn Hoài Đức (VN); Vũ Tú Anh (VN); Trần Ngọc Sơn (VN); Võ Thị Kim Nga (VN); Phạm Ngân (VN); Bạch Quốc Việt (VN)
(54) **THIẾT BỊ CAMERA GIÁM SÁT 360 ĐỘ DI ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị camera giám sát 360 độ di động, có thể di chuyển dễ dàng để thay đổi địa điểm giám sát. Thiết bị camera giám sát 360 độ di động có thể hoạt động trong các môi trường không có điện lưới nhờ pin sạc và truyền dữ liệu qua mạng Internet thông qua wifi hoặc kết nối 4G/5G.

(11) **7008 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00098**
(22) 24/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/02/2025
(51) ***A01C 23/00***
(71) **PHAN TẤN BỆN** (VN)
Ấp 5, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
(72) Phan Tấn Bện (VN)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)
(54) **MÁY RẢI CHẾ PHẨM SINH HỌC VÙI RƠM RẠ LIÊN HỢP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy rải chế phẩm sinh học vùi rơm rạ liên hợp bao gồm dàn rải chế phẩm sinh học (1r) được bố trí phía trước máy kéo (9), và dàn xới đất vùi rơm rạ (12x) được bố trí phía sau máy kéo (9). Trong đó, cơ cấu chấp hành để rải chế phẩm sinh học (1r) bao gồm thân dàn rải chế phẩm sinh học (1) có một đầu được liên kết với máy kéo (9), các thùng chứa nguyên liệu (2) các ru lô rải nguyên liệu (5), hộp giảm tốc truyền động xích (4) và các chi tiết làm kín, che bụi (3), tấm lưới bình ôn nguyên liệu (3.5). Dàn xới đất vùi rơm rạ (12x) được liên kết phía sau máy kéo (9), bao gồm hộp giảm tốc vuông góc (19), thân dàn xới đất vùi rơm rạ (12), khung điểm treo trên (10), hai điểm treo dưới (10.2), bửng che đất (15), cơ cấu lò xo ép bửng che đất (16), các khớp bản lề (12.7), thanh trượt giới hạn độ sâu xới (13),hộp giảm tốc truyền động xích (17), trục bông xới (14), các răng xới (14.2).

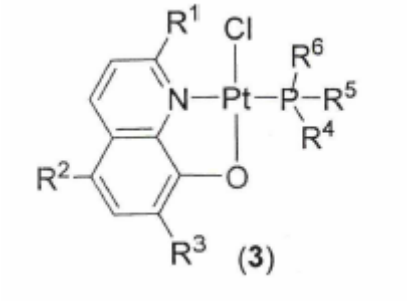
H.8a



(11) **7009 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00108**
(22) 27/02/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27/02/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/03/2025
(51) ***A61P 35/00***
(75) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI** (VN)
số 136, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **PHỨC CHẤT PLATINUM(II) CHỨA DẪN XUẤT 8- HYDROXYQUINOLIN VÀ PHOSPHIN CÓ HOẠT TÍNH ỨC CHẾ TẾ BÀO UNG THƯ VÀ XÚC TÁC CHO PHẢN ỨNG HYDROSYLIC HÓA VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP PHỨC CHẤT NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dãy gồm 9 phức chất mới có cấu trúc (3), quy trình để tổng hợp chúng cũng như hoạt tính ức chế 3 dòng tế bào ung thư ở người (MCF7, A549, HepG2) của 5 phức chất và hoạt tính xúc tác của 4 phức chất trong số chúng cho phản ứng hydrosilic hóa giữa triethylsilan và phenylacetylen.



(3)

(11) **7010 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00125**
(22) 04/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 04/03/2025
(51) ***C12N 9/56****; C08B 37/08*
(71) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Võ Hoài Bắc (VN); Nguyễn Thị Mai Phương (VN); Ngô Bá Trung (VN); Lý Thị Bích Thủy (VN); Lê Văn Trường (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHONDROITIN SULFAT CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG VIÊM TỪ SỤN CUỐNG HỌNG LỢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập quy trình sản xuất chondroitin sulfat có hoạt tính kháng viêm từ sụn cuống họng lợn, trong đó sụn cuống họng lợn được làm sạch, xử lý bằng cách ngâm ủ trong dung dịch đệm natri phosphat bổ sung 0,15 M sucroza trong điều kiện thay đổi áp suất ở 70°C, thủy phân bằng enzym proteaza kết hợp siêu âm và khuấy gia nhiệt cho phép thủy phân sụn cuống họng lợn nhanh thành các phân đoạn chondroitin sulfat hoạt tính có kích thước từ 30 đến 150 kDa. Quy trình theo sáng chế cho phép thu được chondroitin sulfat hoạt tính có kích thước từ 30 đến 150 kDa với độ tinh sạch khoảng 87%, tỷ lệ thu hồi chondroitin sulfat đạt khoảng 110 g/kg nguyên liệu.

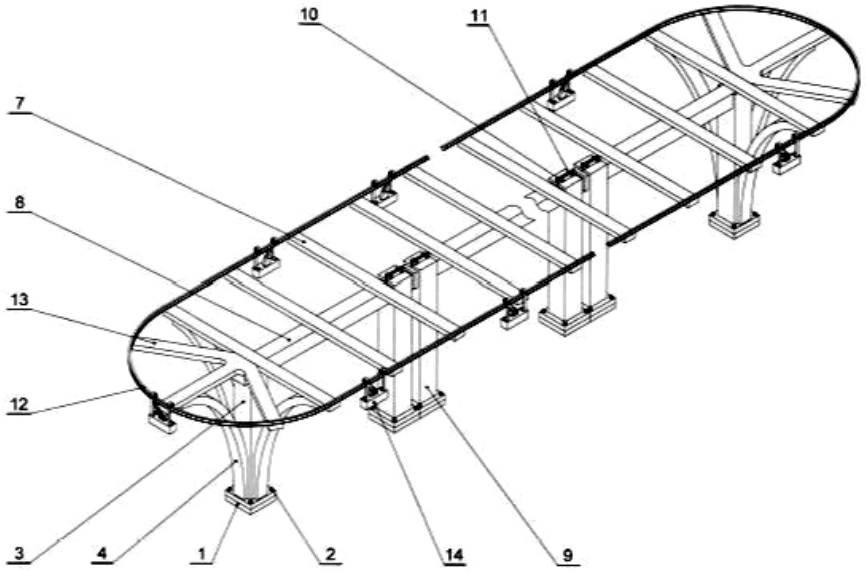
(11) **7011 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00128**
(22) 05/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 05/03/2025
(51) ***A61K 36/00***
(75) 1. **TRẦN HỮU DŨNG** (VN)
44 Thích Thịnh Khiết, phường Trường An, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
2. **LÊ CÔNG DANH** (VN)
Số 11/80 Minh Mạng, phường Thuỷ Xuân, quận Thuận Hoá, thành phố Huế

(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ CAO HỖN HỢP THẢO DƯỢC VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ VIÊN HOÀN MỀM CHỨA CAO HỖN HỢP THẢO DƯỢC NÀY ĐỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM LOÉT DẠ DÀY, TÁ TRÀNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình bào chế cao hỗn hợp thảo dược từ lá cây Khôi (*Folium Ardisiae*), lá cây Chè dây (*Folium Ampelopsis*), Khổ sâm (*Folium et Ramulus Crotonis tonkinensis*), Dạ cầm (*Her ba Hedyotidis capitellatae)*, Bồ công anh (*Taraxacum officinale*), Nghệ (*Rhizoma Curcumae longae*), Mai con mực (*Os Sepiae*). Giải pháp hữu ích còn đề xuất quy trình bào chế viên hoàn mềm chứa cao hỗn hợp thảo dược để hỗ trợ điều trị bệnh viêm loét dạ dày, tá tràng.

(11) **7012 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00130**
(22) 06/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 06/03/2025
(51) ***B61B 5/00***
(75) **TRẦN MẠNH LÂN** (VN)
Nhà Ngọc Trai 0606, Khu đô thị VINHOMES OCEANPARK 1, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(54) **HỆ THỐNG ĐƯỜNG RAY CHO CÁC LOẠI XE TREO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống đường ray cho các loại xe treo bao gồm các trụ chính (3), trụ phụ (9) được bố trí thẳng hàng nhau, trên các trụ chính (3) và trụ phụ (9) có bố trí các dầm dọc (8). Trên dầm dọc (8) có bố trí trên các dầm ngang (7). Đường ray (12) được bố trí trên dầm ngang (7) và các chỗ uốn ở hai đầu được đỡ trên dầm ngang hình rẻ quạt (13). Xe treo (14) được bố trí trên đường ray (12) sao cho xe này chạy được trên đường ray (12). Trụ chính (3) được tạo kết cấu bao gồm thân trụ có dạng hình hộp chữ nhật được làm bằng thép, thanh gia cường (4) được làm bằng thép. Trụ chính (3) có phần đế được tạo ra để lắp với đế bê tông (1). Trụ phụ (9) được tạo kết cấu bao gồm thân trụ có dạng hình hộp chữ nhật được làm bằng thép. Trụ phụ (9) được lắp với đế bê tông (1) bằng bu lông (2). Trên hai đầu các dầm ngang (7) được bố trí đường ray (12) . Đường ray (12) bằng thép hình chữ I. Dầm ngang hình rẻ quạt (13) được tạo kết cấu có dạng rẻ quạt để đỡ đường ray (12) ở hai phía bo tròn. Dầm ngang hình rẻ quạt (13) được đỡ trên dầm dọc (8) và thanh gia cường (4) của trụ chính (3).



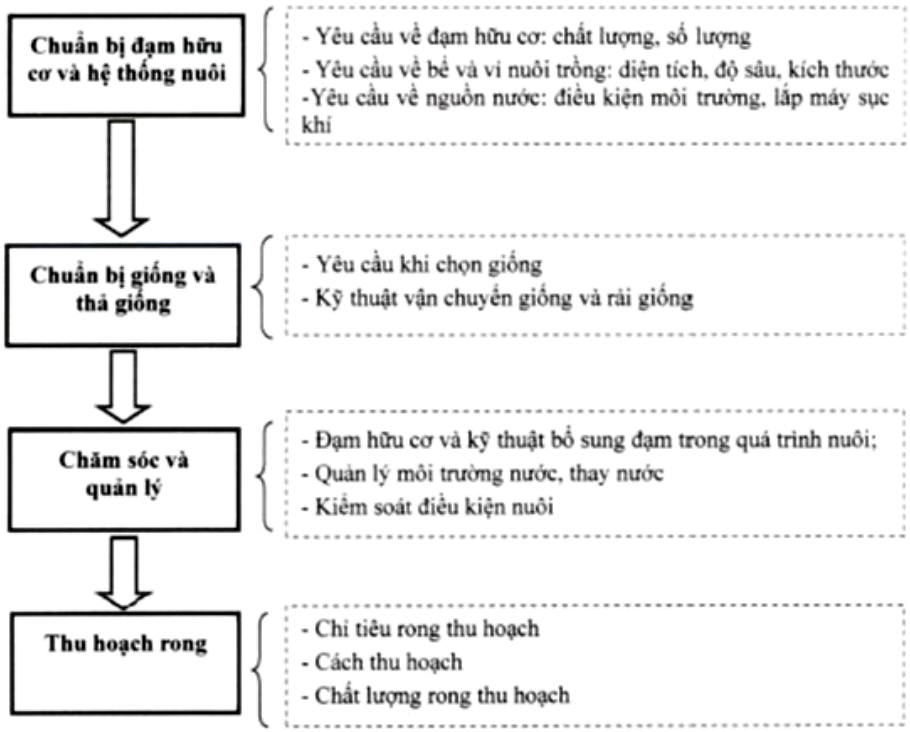
Hình 1

(11) **7013 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00134**
(22) 07/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 07/03/2025
(51) ***C05F 9/04***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Số 334, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) LÊ THỊ HOÀNG OANH (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ SINH HỌC TỪ LÔNG GÀ THẢI VÀ VỎ CHUỐI**

(57) Giải pháp đề cập đến quy trình sản xuất phân bón hữu cơ bao gồm lông gà thải thành phân bón giàu nitơ thân thiện với môi trường bao gồm bước: tiền xử lý nguyên liệu, phối trộn nguyên liệu và có thể bổ sung chế phẩm vi sinh vật phân hủy lông gà, ủ, sàng lọc và đóng gói phân bón thành phẩm.

(11) **7014 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00137**
(22) 07/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 07/03/2025
(51) ***A01G 33/00***
(71) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN** (VN)
Số 224, phố Lê Lai, Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) BÙI THỊ THU HIỀN (VN); PHẠM THỊ ĐIỂM (VN); TRẦN THỊ HƯỜNG (VN); NGUYỄN KHẮC BÁT (VN); NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
(54) **QUY TRÌNH TRỒNG RONG NHO CAULERPA LENTILLIFERA J. AGARDH, 1873 TRONG BỂ BẰNG ĐẠM HỮU CƠ TỪ PHỤ PHẨM THỦY SẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình trồng rong nho trên hệ thống khép kín bằng đạm hữu cơ từ phụ phẩm thủy sản bao gồm các bước: a. Chuẩn bị dịch đạm hữu cơ và hệ thống nuôi; b. Chuẩn bị giống và thả giống; c. Chăm sóc; d. Thu hoạch; Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích đã sử dụng dịch đạm hữu cơ đã được kiểm soát về chất lượng, an toàn vệ sinh từ phụ phẩm thủy sản để thay tế cho nguồn phân bón trong nuôi trồng rong nho. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích đã sử dụng đạm hữu cơ từ phụ phẩm thủy sản là nguồn dinh dưỡng chính thay thế các loại phân bón trong nuôi trồng rong nho trong bể. Quy trình này đóng góp vào sự phát triển bền vững của ngành nuôi trồng thủy sản, vừa bảo vệ môi trường, vừa tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao.



Hình 1

(11) **7015 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00145**
(22) 11/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 11/03/2025
(51) ***C02F 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Thương Huyền (VN)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ FLO TRONG NƯỚC UỐNG**

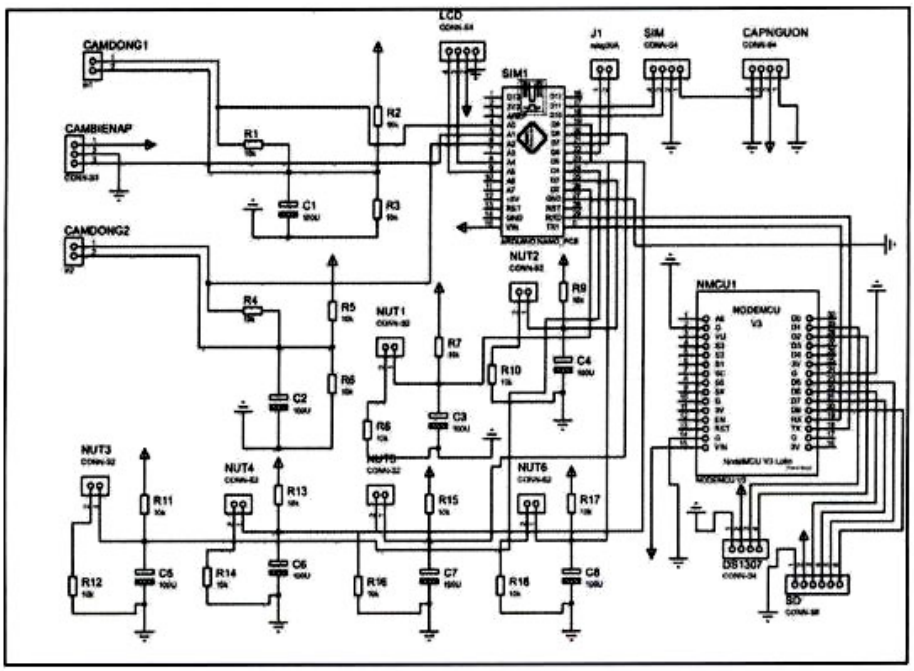
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị, và phương pháp xử lý flo trong nước uống từ nguồn than xương động vật (gà, cá, heo, bò), trong đó thiết bị xử lý flo trong nước uống bao gồm: i) đầu vào liên kết với thiết bị chứa nước nhiễm flo được bố trí ở vị trí cao hơn so với thiết bị xử lý flo; trong đó nước nhiễm flo có nồng độ flo thấp nhất đạt 5,8 mg/1; ii) thiết bị xử lý flo trong nước uống bao gồm ba thiết bị lọc đa tầng liên tiếp nhau; và iii) đầu ra liên kết với thiết bị chứa nước đã xử lý.
Công báo [FIG.8]

(11) **7016 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00150**
(22) 12/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/03/2025
(51) ***A23L 21/18***
(71) **CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN SONG NHI** (VN)
Số 128 tổ 11, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(72) Huỳnh Thị Yến Nhi (VN)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT XOÀI ĐÔNG DẺO ĂN LIỀN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất đến quy trình sản xuất xoài đông dẻo ăn liền, bằng cách ủ chín đồng nhất xoài (*Mangifera indica)* đến độ chín khoảng 90% trong điều kiện hơi cồn 15% kết hợp với kỹ thuật cấp đông phân đoạn cho phép giữ được mùi vị xoài cấp đông như xoài tươi và độ mềm dẻo như xoài sấy dẻo. Sản phẩm xoài đông dẻo thu được có độ dẻo, không bị cứng hoặc nát bởi quá trình đông tan. Sản phẩm xoài đông dẻo có thể bảo quản ở nhiệt độ lạnh bình thường và cho phép sử dụng trực tiếp mà không cần phải qua giai đoạn tan đông.

(11) **7017 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00155**
(22) 13/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 13/03/2025
(51) ***H02J 3/14***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Nguyễn Văn Tấn (VN); Trương Thị Bích Thanh (VN); Nguyễn Hồng Việt Phương (VN)
(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN TỬ ĐỂ QUẢN LÝ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG THÔNG MINH TRONG HỘ GIA ĐÌNH**

(57) Bộ điều khiển điện tử để quản lý sử dụng năng lượng thông minh trong hộ gia đình bao gồm một mạch điều khiển gồm thành phần chính là 2 vi điều khiển, khối đầu vào là các cảm biến dòng điện, cảm biến điện áp, và các nút nhấn là cơ cấu chấp hành đóng ngắt nguồn cấp điện đến các thiết bị điện. Một chương trình quản lý sử dụng điện thông minh được cài đặt vào vi điều khiển để kích hoạt bật/tắt các thiết bị từ việc thu thập dữ liệu từ các cảm biến. Hệ thống có khả năng tự động bật/tắt thiết bị dựa trên lịch trình do người dùng thiết lập một cách linh hoạt hoặc dựa trên các điều kiện như thời gian, mức tiêu thụ điện, hoặc trạng thái của các thiết bị khác.

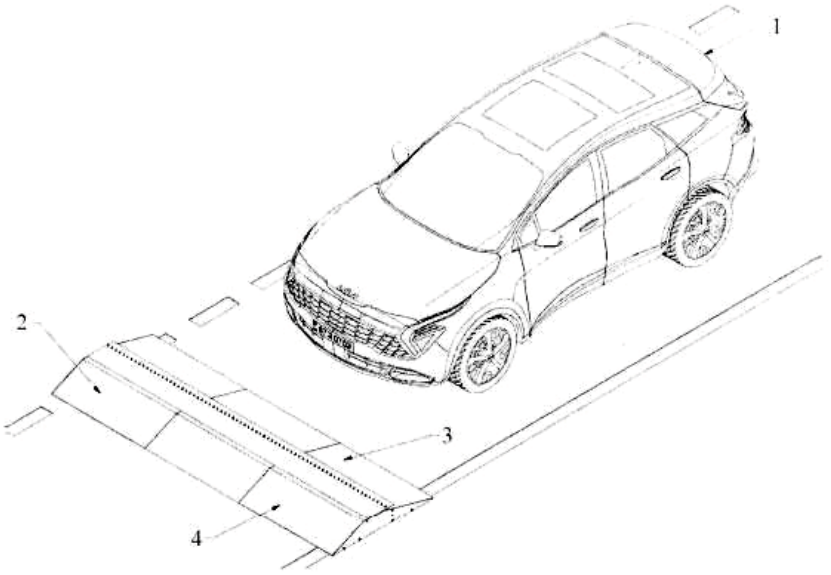


(11) **7018 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00157**
(22) 14/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 14/03/2025
(51) ***G05D 1/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Võ Như Thành (VN); Phạm Anh Đức (VN); Nguyễn Đức Nhật Quang (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ROBOT DÒ LINE SỬ DỤNG CẢM BIẾN KÉP VÀ BỘ ĐIỀU KHIỂN TỐI ƯU LQR**

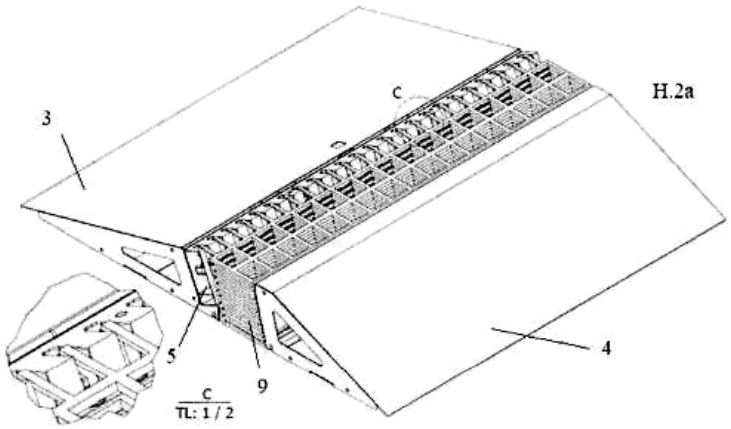
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống điều khiển robot di động tự hành có khả năng bám theo đường dẫn sử dụng cảm biến dò line kép và bộ điều khiển tối ưu LQR. Hệ thống bao gồm hai cụm cảm biến dò line đặt ở phía trước và sau robot, kết hợp với cảm biến đo tốc độ và bộ điều khiển LQR để đảm bảo robot di chuyển ổn định với tốc độ mong muốn và bám theo đường dẫn với độ chính xác cao. Giải pháp có ứng dụng thực tiễn trong các lĩnh vực vận chuyển tự động trong nhà máy, nhà hàng, và bệnh viện.

(11) **7019 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00175**
(22) 20/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 20/03/2025
(51) ***F41H 11/10**; G08G 9/00; E01F 13/12*
(71) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Lâm Hải (VN); Nguyễn Duy Khánh (VN)
(54) **THIẾT BỊ DỪNG XE Ô TÔ KHẨN CẤP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị dừng xe ô tô khẩn cấp để chặn bắt tội phạm nguy hiểm sử dụng ô tô vượt chốt chặn. Thiết bị bao gồm: ít nhất một mô đun dừng xe và bộ điều khiển. Mỗi mô đun dừng xe bao gồm: cụm gờ chính tạo thành mặt phẳng nghiêng để đón xe ô tô chạy lên thiết bị, cụm gờ phụ tạo thành mặt phẳng nghiêng để xe ô tô chạy ra khỏi thiết bị, cụm bàn chông gồm các chông có thể nâng lên/hạ xuống, cụm lưới bao gồm bộ lưới được móc vào các chông của cụm bàn chông để bung ra khi cụm bàn chông được nâng lên.



H.1



H.2a

(11) **7020 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00195**
(22) 26/03/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26/03/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 26/03/2025
(51) ***G01N 21/00***
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Đường Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tuấn Anh (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Tiền Văn Mạnh (VN); Phạm Thị Ngọc Mai (VN); Phạm Đức Thắng (VN); Nguyễn Quang Hòa (VN); Ông Văn Hoàng (VN); Ngô Xuân Đinh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Tô Đạo Cường (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO ĐIỆN CỰC LƯỚI IN CÁC BON PHỦ TẤM NANO NIFE2O4 ỨNG DỤNG TRONG CẢM BIẾN QUANG ĐIỆN HÓA NHẰM TĂNG CƯỜNG HIỆU SUẤT PHÁT HIỆN AZITHROMYCIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất điện cực SPE phủ tấm nano $NiFe_2O_4$ nhằm tăng hiệu suất phát hiện thuốc kháng sinh Azithromycin khi được kích thích bởi ánh sáng khả kiến, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) làm sạch bề mặt điện cực SPE; b) thu bột tấm nano $NiFe_2O_4$; c) thu dung dịch tấm nano $NiFe_2O_4$ đồng nhất; và d) thu điện cực SPE phủ tấm nano $NiFe_2O_4$. Quy trình này cho phép chế tạo điện cực SPE phủ tấm nano $NiFe_2O_4$ có kích thước đồng đều nhằm nâng cao khả năng hấp phụ và khuếch tán của các phân tử Azithromycin lên bề mặt điện cực biến tính, làm tăng cường tín hiệu điện hóa vôn-ampe xung vi sai thích hợp ứng dụng để sản xuất các cảm biến phát hiện và theo dõi dư lượng thuốc kháng sinh ở nồng độ thấp. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tận dụng các nguồn nguyên liệu có sẵn từ các muối, hợp chất trong tự nhiên và muối vô cơ rẻ tiền giúp tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

(11) **7021 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00227**
(22) 02/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 02/04/2025
(51) ***A61B 6/00****; G06T 1/00*
(71) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) ĐỖ THANH HÀ (VN); NGUYỄN VĂN ĐỀ (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHUẨN HOÁ DỮ LIỆU ẢNH VI THỂ CỦA TẾ BÀO CHỌC HÚT BẰNG KỸ THUẬT KIM NHỎ CHO HỆ THỐNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐỂ CHẨN ĐOÁN BỆNH BẰNG HÌNH ẢNH**

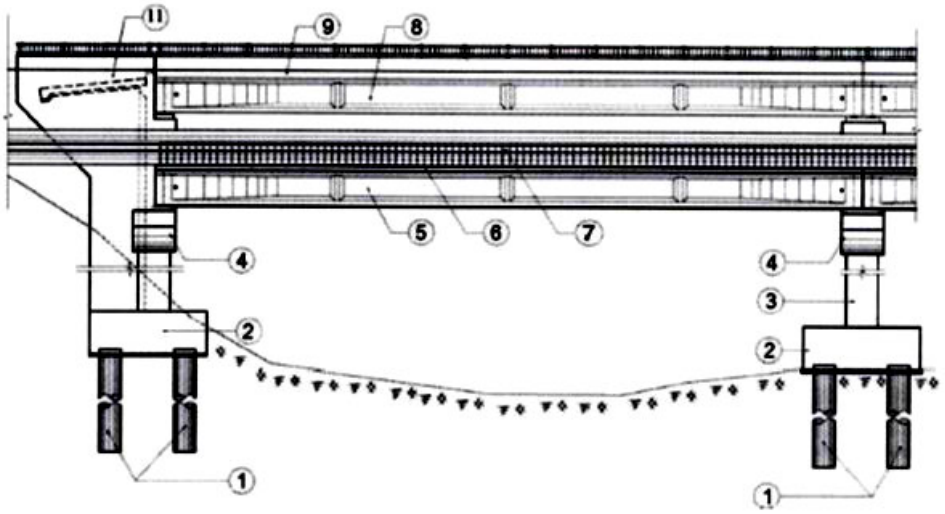
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chuẩn hoá dữ liệu ảnh vi thể bao gồm các bước: xử lý và nhuộm màu các lam kinh bôi mẫu tế bào chọc hút; quét các tiêu bản (các mẫu sau quá trình xử lý và nhuộm màu) sử dụng các thiết bị kính hiển vi; xử lý, và lưu trữ dưới dạng hình ảnh tế bào kim nhỏ. Quy trình theo giải pháp hữu ích này tạo ra hình ảnh tế bào kim nhỏ đã được chuẩn hoá về cùng kích thước mà vẫn giữ và cải thiện được chất lượng hình ảnh tế bào trên ảnh, có tác dụng trong quá trình lưu trữ, đào tạo, cũng như góp phần tăng cường hiệu quả của các hệ thống chẩn đoán ung thư dựa trên hình ảnh tế bào kim nhỏ.

(11) **7022 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00242**
(22) 08/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 08/04/2025
(51) ***B23K 26/36****; B23K 26/08*
(71) **VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ** (VN)
Số 25, phố Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Giang Mạnh Khôi (VN); Trần Thị Vân Anh (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN); Nguyễn Văn Đông (VN); Đỗ Xuân Tiến (VN); Phạm Chí Hiếu (VN); Trương Đức Toàn (VN); Bành Quốc Tuấn (VN); Đinh Văn Giang (VN); Nguyễn Quang Hải (VN)
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ ROBOT CẮT VẬT LIỆU KIM LOẠI BẰNG BỨC XẠ LASER SỢI QUANG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thiết bị robot cắt vật liệu kim loại bằng bức xạ laser sợi quang công suất 1KW.

(11) **7023 A** (43) 26/05/2025
(21) **2-2025-00247**
(22) 09/04/2025
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09/04/2025
Ngày yêu cầu công bố sớm: 09/04/2025
(51) ***E01D 18/00***
(75) **NGUYỄN CẢNH THÁI** (VN)
Trường Đại học Thuỷ lợi, số 175, phố Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(54) **HỆ THỐNG CẦU GIAO THÔNG KẾT HỢP VẬN CHUYỂN NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cầu giao thông kết hợp vận chuyển nước qua sông sử dụng tại khu vực hạ lưu các hồ chứa thủy lợi bao gồm mố cầu, trụ cầu, móng cầu, kết cấu nhịp cầu giao thông và kết cấu nhịp cầu vận chuyển nước. Móng cầu và trụ cầu có xà mũ để đỡ kết cấu nhịp cầu giao thông và dầm công xon nhô từ một bên của trụ cầu và mố cầu theo hướng vuông góc với tim cầu để đỡ kết cấu nhịp cầu vận chuyển nước. Hệ thống vận chuyển nước gồm các đường ống/ máng nước được đặt trên bản mặt cầu của kết cấu nhịp cầu vận chuyển nước. Hệ thống này cho phép xây dựng đồng thời cầu giao thông và hệ thống máng hoặc đường ống chuyển nước qua sông, giúp giảm chi phí xây dựng, rút ngắn thời gian thi công, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành, và giảm thiểu tác động đến môi trường.



Hình 1

PHẦN III

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

Số đơn: **7-2018-00003**

Ngày nộp đơn: 20/04/2018

Tên gọi/Ký hiệu thiết kế bố trí: Chip Cao Tần Thu Tín Hiệu Truyền Hình Số Mặt Đất – BK Tuner

Số công bố đơn: 0003

Ngày công bố đơn: 26/05/2025

Số quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 313/QĐ-SHTT

Ngày ra quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 23/04/2025

Chủ đơn: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tác giả:

Huỳnh Phú Minh Cường, D14A, Cao Ốc Thuận Việt, 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vũ Đình Thành, 77 Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Tấn Phát, 18/13 Đường số 3, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phan Trọng Khôi, 55/5 Phạm Hùng, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lê Văn Quyền, Ấp 9/4, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Thành Vinh, thôn Sơn Lộc, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Trần Nhật Hoài Bảo, số 8 Kiệt 30, đường Đống Đa, phường Vĩnh Ninh, thành Phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chức năng: mạch điện tương tự (analog) Cấu trúc: MOS Công nghệ: 130 nm TSMC

Mô tả vắn tắt: Bản mạch tích hợp bán dẫn Chip Cao Tần Thu Tín Hiệu Truyền Hình Số Mặt Đất - BK Tuner được sản xuất với công nghệ CMOS 130 nm của TSMC (Đài Loan), được thiết kế gồm 8 lớp kim loại và một lớp poly, dùng nguồn cấp 2,5 V và 3,3 V, và có kích thước 5000 µm x 5000 µm. Chip cao tần gồm hai khối chức năng chính là khối tổng hợp tần số và khối thu và xử lý tín hiệu cao tần RF Front-End.

Khối tổng hợp tần số được thiết kế nhận ngõ vào là tín hiệu dao động chuẩn 24 MHz, và ngõ ra là bốn tín hiệu vi sai vuông pha, có tần số nằm trong khoảng (183 - 231) MHz và (479 - 807) MHz. Tần số này không thay đổi theo nhiệt độ môi trường, và đáp ứng về nhiễu pha (phase noise) của tín hiệu ngõ ra nhỏ hơn -115,34 dBc/Hz tại tần số offset 1 MHz. Độ phân giải tần số của khối tổng hợp tần số thiết kế là 22.88 Hz.

Khối thu và xử lý tín hiệu cao tần RR Front-End có chức năng chính là thu, chọn lọc băng tần và khuếch đại tín hiệu truyền hình số mặt đất sau đó thực hiện chuyển đổi tần số tín hiệu cao tần xuống vùng tần số trung tần tại bộ trộn tần dùng tín hiệu dao động nội lấy từ khối tổng hợp tần số. Tín hiệu trung tần được loại bỏ thành phần tần số ảnh, chọn lọc kênh truyền hình cần thu và khuếch đại tín hiệu ngõ ra cho phù hợp với các chip giải mã tín hiệu truyền hình số đã được thương mại hóa. Khối RF Front-End có hệ số nhiễu nhỏ nhất là 4,2 dB, tầm thay đổi độ lợi là 8,2 dB, điểm chặn phi tuyến bậc 3 là -12,45 dBm và biên độ tín hiệu ngõ ra là 1,4 Vpp. Bên cạnh đó, khối RF Front-End còn có khả năng cảm biến mức cường độ tín hiệu cao tần đến khối thu cũng như các thành phần can nhiễu từ các hệ thống vô tuyến khác để từ đó thực hiện giải thuật điều chỉnh độ lợi các mạch chức năng bên trong nhằm giúp Chip cao tần hoạt động ổn định trong các môi trường thu tín hiệu truyền hình số khác nhau.

Chip cao tần thu tín hiệu truyền hình số mặt đất được tích hợp khối nguồn ổn áp bên trong để hoạt động ổn định và có khả năng giao tiếp với các chip điều khiển, chip giải mã thông qua giao tiếp số I2C.

Số đơn: **7-2018-00004**

Ngày nộp đơn: 20/04/2018

Tên gọi/Ký hiệu thiết kế bố trí: Khối Thu và Xử Lý Tín Hiệu Cao Tần RF Front-End trong Chip Cao Tần Thu Tín Hiệu Truyền Hình Số Mặt Đất

Số công bố đơn: 0002

Ngày công bố đơn: 26/05/2025

Số quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 314/QĐ-SHTT

Ngày ra quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 23/04/2025

Chủ đơn: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tác giả:

Huỳnh Phú Minh Cường, D14A, Cao Ốc Thuận Việt, 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vũ Đình Thành, 77 Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Tấn Phát, 18/13 Đường số 3, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phan Trọng Khôi, 55/5 Phạm Hùng, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lê Văn Quyền, Ấp 9/4, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Thành Vinh, thôn Sơn Lộc, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Trần Nhật Hoài Bảo, số 8 Kiệt 30, đường Đống Đa, phường Vĩnh Ninh, thành Phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chức năng: mạch điện tương tự (analog) Cấu trúc: MOS Công nghệ: 130 nm TSMC

Mô tả vắn tắt: Bản mạch tích hợp bán dẫn Khối Thu và Xử Lý Tín Hiệu Cao Tần RF Front-End trong Chip Cao Tần Thu Tín Hiệu Truyền Hình Số Mặt Đất được sản xuất với công nghệ CMOS 130 nm của TSMC (Đài Loan), được thiết kế gồm 8 lớp kim loại và 1 lớp poly, dùng nguồn cấp 2,5 V và 3,3 V, và có kích thước 5000 µm x 5000 µm. Chức năng chính của khối RF Front-End là thu, chọn lọc băng tần và khuếch đại tín hiệu truyền hình số mặt đất, sau đó thực hiện chuyển đổi tần số tín hiệu cao tần xuống vùng tần số trung tần, chọn lọc kênh tín hiệu cần thu, loại bỏ thành phần tần số ảnh và khuếch đại tín hiệu ngõ ra cho phù hợp với các chip giải mã tín hiệu truyền hình số đã được thương mại hóa. Khối RF Front-End có hệ số nhiễu nhỏ nhất là 4,2 dB, tầm thay đổi độ lợi là 8,2 dB, điểm chặn phi tuyến bậc 3 là -12,45 dBm và biên độ tín hiệu ngõ ra là 1,4 Vpp.

Bên cạnh đó, khối RF Front-End còn có khả năng cảm biến mức cường độ tín hiệu cao tần mong muốn thu cũng như các thành phần can nhiễu từ các hệ thống vô tuyến khác để từ đó thực hiện giải thuật tự động điều chỉnh độ lợi các mạch chức năng bên trong nhằm giúp Chip cao tần hoạt động ổn định trong các môi trường thu tín hiệu truyền hình số khác nhau. Khối RF Front-End được tích hợp khối nguồn ổn áp bên trong để hoạt động ổn định và có khả năng giao tiếp với các chip điều khiển, chip giải mã thông qua giao tiếp số I2C.

Số đơn: **7-2018-00005**

Ngày nộp đơn: 20/04/2018

Tên gọi/Ký hiệu thiết kế bố trí: Khối Tổng hợp tần số với tỉ số chia không nguyên

Số công bố đơn: 0005

Ngày công bố đơn: 26/05/2025

Số quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 315/QĐ-SHTT

Ngày ra quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: 23/04/2025

Chủ đơn: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Huỳnh Phú Minh Cường, D14A, Cao Ốc Thuận Việt, 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

Vũ Đình Thành, 77 Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Phan Trọng Khôi, 55/9 Phạm Hùng, Phường 9, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

Chức năng: tổng hợp tần số Cấu trúc: MOS Công nghệ: 130 nm TSMC

Mô tả vắn tắt: Bản mạch tích hợp bán dẫn Khối Tổng hợp tần số với tỉ số chia không nguyên – Fractional-N Frequency Synthesizer được sản xuất với công nghệ CMOS 130 nm của TSMC, được thiết kế gồm 8 lớp kim loại, nguồn cấp cho lõi chip là 1,2V. Khối tổng hợp tần số được thiết kế nhận ngõ vào là tín hiệu dao động 24MHz, và ngõ ra là bốn tín hiệu vi sai vuông pha, có tần số nằm trong khoảng 183 - 231 MHz và 479 - 807 MHz. Tần số này không thay đổi theo nhiệt độ môi trường, và đáp ứng về nhiễu pha (phase noise) của tín hiệu ngõ ra nhỏ hơn -116,34 dBc/Hz tại tần số offset 1 MHz. Bên cạnh đó, khối tổng hợp tần số thiết kế có độ phân giải bằng 22,88 Hz. Kích thước của khối tổng hợp tần số thiết kế là 3408,09 μm x 2295,925 μm.

PHẦN IV

YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU

STT	(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1	1-2021-08344	95375	26/06/2023	15/04/2025	A44B 19/00
2	1-2022-02238	91625	26/12/2022	08/04/2025	H01F 27/02
3	1-2022-03136	98732	27/11/2023	09/04/2025	C05F 17/00
4	1-2022-04004	94373	25/05/2023	23/04/2025	H01L 51/56
5	1-2022-04935	93797	25/04/2023	11/04/2025	B60K 15/00
6	1-2022-06600	94419	25/05/2023	08/04/2025	H01M 10/00
7	1-2022-06611	93868	25/04/2023	08/04/2025	C07D 301/12
8	1-2022-06862	94428	25/05/2023	09/04/2025	G11B 5/60
9	1-2022-06863	94429	25/05/2023	02/04/2025	H05K 1/02
10	1-2022-07225	94458	25/05/2023	15/04/2025	C09J 9/00
11	1-2022-07226	94459	25/05/2023	15/04/2025	C09J 9/00
12	1-2022-07453	94489	25/05/2023	22/04/2025	G05B 23/02
13	1-2022-07645	95460	26/06/2023	09/04/2025	C08J 9/26
14	1-2022-07670	95464	26/06/2023	25/04/2025	G05B 23/02
15	1-2022-07911	95484	26/06/2023	16/04/2025	F16L 39/00
16	1-2022-08342	96134	25/07/2023	25/04/2025	C09J 9/00
17	1-2022-08343	96135	25/07/2023	25/04/2025	C09J 9/00
18	1-2022-08344	96136	25/07/2023	25/04/2025	C09J 9/00
19	1-2022-08345	96137	25/07/2023	25/04/2025	C09J 9/00
20	1-2022-08376	96148	25/07/2023	25/04/2025	C09J 9/00
21	1-2023-00455	96988	25/08/2023	21/04/2025	E02B 17/00
22	1-2023-01762	97734	25/09/2023	22/04/2025	D01H 4/00
23	1-2023-04166	100152	25/01/2024	11/04/2025	D02G 1/04
24	1-2023-04186	100157	25/01/2024	03/04/2025	D01D 5/096
25	1-2023-04219	107748	03/02/2025	23/04/2025	E03C 1/00
26	1-2023-07286	104095	25/07/2024	02/04/2025	C10G 1/10
27	1-2023-07964	104644	26/08/2024	03/04/2025	H01L 27/12
28	1-2023-09308	106285	25/10/2024	23/04/2025	B07B 4/00
29	1-2024-01610	105875	25/09/2024	29/04/2025	C10L 5/04
30	1-2024-02051	106355	25/10/2024	25/04/2025	H02K 1/18
31	1-2024-02361	108306	03/02/2025	03/04/2025	A61F 2/30
32	1-2024-02363	109491	25/02/2025	04/04/2025	F16F 13/14
33	1-2024-02384	106369	25/10/2024	10/04/2025	H04M 1/02
34	1-2024-02437	110412	25/04/2025	02/04/2025	A23C 9/123
35	1-2024-02451	108329	03/02/2025	11/04/2025	A61K 39/02
36	1-2024-02511	105074	26/08/2024	09/04/2025	G02B 5/30

37	1-2024-02684	108362	03/02/2025	11/04/2025	C10G 45/62
38	1-2024-02685	108363	03/02/2025	11/04/2025	C10G 45/62
39	1-2024-02707	109515	25/02/2025	21/04/2025	A61K 31/192
40	1-2024-02728	105101	26/08/2024	04/04/2025	H04W 72/04
41	1-2024-02748	109811	25/03/2025	15/04/2025	C08G 18/09
42	1-2024-02758	105105	26/08/2024	15/04/2025	A61K 47/68
43	1-2024-02759	105106	26/08/2024	28/04/2025	B29D 30/48
44	1-2024-02773	105904	25/09/2024	17/04/2025	C07D 403/14
45	1-2024-02775	108382	03/02/2025	03/04/2025	H04N 19/119
46	1-2024-02793	105110	26/08/2024	04/04/2025	H04W 48/18
47	1-2024-02796	105112	26/08/2024	04/04/2025	H04W 72/02
48	1-2024-02799	105115	26/08/2024	04/04/2025	H04W 72/04
49	1-2024-02802	105116	26/08/2024	04/04/2025	H04W 64/00
50	1-2024-02803	105117	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
51	1-2024-02809	105122	26/08/2024	04/04/2025	H04W 72/20
52	1-2024-02856	105133	26/08/2024	15/04/2025	C09D 5/00
53	1-2024-02861	105136	26/08/2024	04/04/2025	H04L 1/00
54	1-2024-02862	105137	26/08/2024	04/04/2025	H04W 56/00
55	1-2024-02863	105138	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
56	1-2024-02864	105139	26/08/2024	04/04/2025	H03F 1/32
57	1-2024-02865	105140	26/08/2024	04/04/2025	H04W 12/041
58	1-2024-02867	105142	26/08/2024	04/04/2025	H04L 27/26
59	1-2024-02868	105143	26/08/2024	04/04/2025	H04W 28/02
60	1-2024-02869	109519	25/02/2025	04/04/2025	G16H 40/67
61	1-2024-02907	105150	26/08/2024	08/04/2025	H04W 28/16
62	1-2024-02913	105151	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
63	1-2024-02916	105153	26/08/2024	16/04/2025	G03B 5/00
64	1-2024-02921	105158	26/08/2024	04/04/2025	H04W 52/36
65	1-2024-02923	105160	26/08/2024	04/04/2025	H04W 52/36
66	1-2024-02925	105161	26/08/2024	04/04/2025	H04L 67/51
67	1-2024-02956	105166	26/08/2024	04/04/2025	H04B 7/06
68	1-2024-02957	105167	26/08/2024	04/04/2025	H04W 28/02
69	1-2024-02959	105169	26/08/2024	04/04/2025	G06F 3/01
70	1-2024-02960	105170	26/08/2024	11/04/2025	H04B 7/06
71	1-2024-02970	105172	26/08/2024	04/04/2025	H04W 52/02
72	1-2024-02992	105174	26/08/2024	04/04/2025	H04W 76/12
73	1-2024-02993	105175	26/08/2024	11/04/2025	H04B 7/06
74	1-2024-02994	105176	26/08/2024	11/04/2025	H04W 16/28
75	1-2024-02995	105177	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
76	1-2024-03011	105181	26/08/2024	11/04/2025	H03K 19/0185
77	1-2024-03012	105182	26/08/2024	11/04/2025	H04B 7/145
78	1-2024-03017	107545	25/12/2024	11/04/2025	H04L 5/00
79	1-2024-03019	105185	26/08/2024	11/04/2025	G06F 3/01
80	1-2024-03029	109836	25/03/2025	24/04/2025	B60Q 5/00

81	1-2024-03064	103997	25/07/2024	01/04/2025	C03C 3/097
82	1-2024-03079	105196	26/08/2024	04/04/2025	H04L 41/5019
83	1-2024-03080	105197	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
84	1-2024-03081	105198	26/08/2024	11/04/2025	H04L 5/00
85	1-2024-03082	105199	26/08/2024	11/04/2025	H01L 27/02
86	1-2024-03083	105200	26/08/2024	11/04/2025	H04W 74/08
87	1-2024-03085	105202	26/08/2024	11/04/2025	G01S 5/02
88	1-2024-03088	105204	26/08/2024	11/04/2025	G01S 5/02
89	1-2024-03092	103970	25/07/2024	11/04/2025	C08F 2/46
90	1-2024-03107	108415	03/02/2025	16/04/2025	H04W 24/02
91	1-2024-03151	105213	26/08/2024	11/04/2025	A61K 8/81
92	1-2024-03154	106392	25/10/2024	02/04/2025	A61F 13/15
93	1-2024-03164	105217	26/08/2024	29/04/2025	C05B 7/00
94	1-2024-03177	105220	26/08/2024	11/04/2025	H04B 7/06
95	1-2024-03178	105221	26/08/2024	11/04/2025	H04W 72/25
96	1-2024-03179	106393	25/10/2024	18/04/2025	H04L 5/00
97	1-2024-03180	105222	26/08/2024	18/04/2025	H04W 52/34
98	1-2024-03193	110460	25/04/2025	01/04/2025	A61K 31/7088
99	1-2024-03208	110462	25/04/2025	15/04/2025	A23C 9/142
100	1-2024-03223	105230	26/08/2024	11/04/2025	H04L 5/00
101	1-2024-03224	105231	26/08/2024	18/04/2025	H04L 5/00
102	1-2024-03225	105232	26/08/2024	11/04/2025	G01S 5/02
103	1-2024-03226	105233	26/08/2024	18/04/2025	H04L 5/00
104	1-2024-03227	105234	26/08/2024	25/04/2025	G08G 1/16
105	1-2024-03228	105235	26/08/2024	18/04/2025	G06T 1/20
106	1-2024-03229	105236	26/08/2024	18/04/2025	H04W 74/00
107	1-2024-03230	105237	26/08/2024	18/04/2025	G01S 5/02
108	1-2024-03231	105238	26/08/2024	11/04/2025	H04L 5/00
109	1-2024-03232	108422	03/02/2025	15/04/2025	H04W 64/00
110	1-2024-03244	105242	26/08/2024	04/04/2025	H04L 5/00
111	1-2024-03245	105243	26/08/2024	18/04/2025	G01S 5/02
112	1-2024-03246	105244	26/08/2024	18/04/2025	G01S 5/02
113	1-2024-03249	109857	25/03/2025	23/04/2025	C07D 401/14
114	1-2024-03258	109860	25/03/2025	14/04/2025	C10B 53/00
115	1-2024-03269	105249	26/08/2024	18/04/2025	H04N 19/126
116	1-2024-03270	105250	26/08/2024	18/04/2025	G06N 3/045
117	1-2024-03271	106395	25/10/2024	25/04/2025	H04B 7/0408
118	1-2024-03272	108427	03/02/2025	18/04/2025	G06V 20/40
119	1-2024-03273	106396	25/10/2024	25/04/2025	G01S 7/00
120	1-2024-03283	105251	26/08/2024	04/04/2025	A61K 31/10
121	1-2024-03292	109862	25/03/2025	17/04/2025	C10G 1/00
122	1-2024-03297	105253	26/08/2024	10/04/2025	A23K 20/10
123	1-2024-03298	105254	26/08/2024	08/04/2025	C03C 3/087
124	1-2024-03308	105257	26/08/2024	08/04/2025	C07D 471/04

125	1-2024-03311	110468	25/04/2025	10/04/2025	C07D 471/04
126	1-2024-03330	105260	26/08/2024	18/04/2025	G06N 3/0475
127	1-2024-03331	105261	26/08/2024	18/04/2025	H04B 7/026
128	1-2024-03332	105262	26/08/2024	18/04/2025	G01S 19/21
129	1-2024-03333	108432	03/02/2025	18/04/2025	G06V 10/20
130	1-2024-03334	105263	26/08/2024	18/04/2025	H04W 4/02
131	1-2024-03336	105264	26/08/2024	14/04/2025	A61K 9/16
132	1-2024-03344	109872	25/03/2025	29/04/2025	C07F 9/6558
133	1-2024-03353	106400	25/10/2024	18/04/2025	H04L 5/00
134	1-2024-03354	106401	25/10/2024	18/04/2025	H04W 4/40
135	1-2024-03355	106402	25/10/2024	25/04/2025	H04W 8/14
136	1-2024-03356	106403	25/10/2024	18/04/2025	H04L 1/00
137	1-2024-03359	106405	25/10/2024	25/04/2025	G08G 1/16
138	1-2024-03360	106406	25/10/2024	18/04/2025	H04W 24/08
139	1-2024-03361	106407	25/10/2024	02/04/2025	A61F 13/51
140	1-2024-03367	106410	25/10/2024	09/04/2025	F25D 17/06
141	1-2024-03391	105272	26/08/2024	25/04/2025	H04N 21/238
142	1-2024-03392	108438	03/02/2025	18/04/2025	H01L 21/768
143	1-2024-03393	105273	26/08/2024	18/04/2025	G08G 1/01
144	1-2024-03394	105274	26/08/2024	11/04/2025	C08F 2/46
145	1-2024-03395	105275	26/08/2024	18/04/2025	G01S 5/00
146	1-2024-03398	106413	25/10/2024	04/04/2025	A01G 9/02
147	1-2024-03399	105278	26/08/2024	15/04/2025	H02K 1/276
148	1-2024-03400	105279	26/08/2024	15/04/2025	H02P 23/04
149	1-2024-03401	105280	26/08/2024	03/04/2025	C23C 28/00
150	1-2024-03411	106414	25/10/2024	15/04/2025	A61B 5/15
151	1-2024-03413	106900	25/11/2024	22/04/2025	C03C 3/085
152	1-2024-03414	105286	26/08/2024	21/04/2025	C07D 487/04
153	1-2024-03416	105287	26/08/2024	03/04/2025	A01G 15/00
154	1-2024-03424	110473	25/04/2025	02/04/2025	A61M 11/02
155	1-2024-03425	105290	26/08/2024	17/04/2025	A61K 38/13
156	1-2024-03438	109878	25/03/2025	11/04/2025	B08B 9/032
157	1-2024-03440	109879	25/03/2025	02/04/2025	H04N 19/11
158	1-2024-03446	109883	25/03/2025	21/04/2025	C10G 1/10
159	1-2024-03461	108439	03/02/2025	14/04/2025	C07K 16/28
160	1-2024-03466	108440	03/02/2025	02/04/2025	B01J 13/18
161	1-2024-03467	108441	03/02/2025	10/04/2025	C07D 401/14
162	1-2024-03468	106417	25/10/2024	25/04/2025	H04L 65/1069
163	1-2024-03470	106418	25/10/2024	25/04/2025	H04N 25/585
164	1-2024-03471	106419	25/10/2024	25/04/2025	H04W 72/04
165	1-2024-03472	106420	25/10/2024	25/04/2025	H01L 23/498
166	1-2024-03473	106421	25/10/2024	25/04/2025	H01L 23/538
167	1-2024-03475	109888	25/03/2025	29/04/2025	A01N 25/00
168	1-2024-03503	105301	26/08/2024	08/04/2025	C07H 15/04

169	1-2024-03509	105305	26/08/2024	16/04/2025	C08L 63/00
170	1-2024-03510	109890	25/03/2025	14/04/2025	C07K 16/28
171	1-2024-03513	105306	26/08/2024	03/04/2025	A23L 13/40
172	1-2024-03514	106904	25/11/2024	25/04/2025	H04B 7/0456
173	1-2024-03515	105307	26/08/2024	14/04/2025	H04W 76/27
174	1-2024-03519	105309	26/08/2024	11/04/2025	G06T 7/00
175	1-2024-03524	109892	25/03/2025	16/04/2025	G03F 7/004
176	1-2024-03527	109894	25/03/2025	21/04/2025	C10G 45/38
177	1-2024-03528	109895	25/03/2025	21/04/2025	C10G 65/06
178	1-2024-03540	106424	25/10/2024	23/04/2025	A61F 13/47
179	1-2024-03555	108452	03/02/2025	25/04/2025	H04W 52/36
180	1-2024-03587	109905	25/03/2025	15/04/2025	A24D 1/20
181	1-2024-03591	105322	26/08/2024	18/04/2025	A61K 31/737
182	1-2024-03593	105324	26/08/2024	09/04/2025	C03B 5/04
183	1-2024-03604	105333	26/08/2024	21/04/2025	C08J 7/04
184	1-2024-03615	109908	25/03/2025	02/04/2025	H04N 19/60
185	1-2024-03632	109912	25/03/2025	18/04/2025	A41D 13/05
186	1-2024-03634	109913	25/03/2025	11/04/2025	C07K 16/18
187	1-2024-03635	108458	03/02/2025	22/04/2025	C12N 15/113
188	1-2024-03636	108459	03/02/2025	29/04/2025	H04W 72/232
189	1-2024-03641	105340	26/08/2024	02/04/2025	C07D 487/04
190	1-2024-03647	108462	03/02/2025	22/04/2025	C05B 7/00
191	1-2024-03671	109916	25/03/2025	15/04/2025	A24D 1/20
192	1-2024-03681	105351	26/08/2024	14/04/2025	G06F 1/16
193	1-2024-03685	108465	03/02/2025	15/04/2025	C07K 16/00
194	1-2024-03686	105354	26/08/2024	18/04/2025	F24F 3/14
195	1-2024-03726	105368	26/08/2024	22/04/2025	A61K 9/20
196	1-2024-03749	108469	03/02/2025	24/04/2025	H04L 27/26
197	1-2024-03757	109931	25/03/2025	18/04/2025	A61L 2/18
198	1-2024-03762	106933	25/11/2024	08/04/2025	H04W 52/02
199	1-2024-03790	105387	26/08/2024	24/04/2025	C22C 38/18
200	1-2024-03794	106939	25/11/2024	28/04/2025	H04L 12/46
201	1-2024-03796	108471	03/02/2025	26/04/2025	A01N 43/36
202	1-2024-03797	109934	25/03/2025	24/04/2025	H04L 1/1829
203	1-2024-03817	108472	03/02/2025	15/04/2025	C07K 16/28
204	1-2024-03822	108473	03/02/2025	22/04/2025	H04R 3/00
205	1-2024-03823	108474	03/02/2025	24/04/2025	H04L 5/00
206	1-2024-03833	105394	26/08/2024	28/04/2025	H02J 7/00
207	1-2024-03873	106435	25/10/2024	14/04/2025	C22C 21/06
208	1-2024-03913	105401	26/08/2024	16/04/2025	A01N 43/54
209	1-2024-03914	108481	03/02/2025	16/04/2025	H04W 28/02
210	1-2024-03924	105918	25/09/2024	02/04/2025	A61F 13/51
211	1-2024-03935	106443	25/10/2024	10/04/2025	B32B 15/085
212	1-2024-03936	106444	25/10/2024	10/04/2025	C07D 471/04

213	1-2024-03939	109951	25/03/2025	18/04/2025	H04W 74/08
214	1-2024-03965	106449	25/10/2024	03/04/2025	A61F 13/49
215	1-2024-03966	106450	25/10/2024	09/04/2025	A61K 31/167
216	1-2024-03968	106452	25/10/2024	04/04/2025	A61P 35/00
217	1-2024-03983	105410	26/08/2024	29/04/2025	B66C 1/10
218	1-2024-03986	106979	25/11/2024	08/04/2025	C03B 3/02
219	1-2024-03987	106980	25/11/2024	08/04/2025	C03B 5/03
220	1-2024-03988	106981	25/11/2024	08/04/2025	C03B 5/03
221	1-2024-03994	105413	26/08/2024	23/04/2025	H04N 19/54
222	1-2024-03998	105416	26/08/2024	29/04/2025	C09D 5/16
223	1-2024-04000	106459	25/10/2024	18/04/2025	C03C 21/00
224	1-2024-04003	105920	25/09/2024	29/04/2025	C07C 215/42
225	1-2024-04005	110492	25/04/2025	15/04/2025	C07K 16/00
226	1-2024-04036	108489	03/02/2025	24/04/2025	D21H 17/06
227	1-2024-04038	105418	26/08/2024	16/04/2025	B66B 5/00
228	1-2024-04047	110493	25/04/2025	26/04/2025	A61P 35/00
229	1-2024-04049	109954	25/03/2025	04/04/2025	A61K 31/4427
230	1-2024-04051	106997	25/11/2024	24/04/2025	C03C 3/087
231	1-2024-04054	108492	03/02/2025	11/04/2025	C07K 16/28
232	1-2024-04060	106470	25/10/2024	11/04/2025	D03C 13/00
233	1-2024-04061	107000	25/11/2024	11/04/2025	C01B 33/141
234	1-2024-04062	106471	25/10/2024	22/04/2025	G02B 5/30
235	1-2024-04063	107001	25/11/2024	22/04/2025	B32B 7/023
236	1-2024-04075	105423	26/08/2024	11/04/2025	C12N 9/64
237	1-2024-04116	106479	25/10/2024	16/04/2025	C07D 401/06
238	1-2024-04160	106497	25/10/2024	25/04/2025	B44C 3/02
239	1-2024-04161	107014	25/11/2024	23/04/2025	C12N 5/07
240	1-2024-04170	106500	25/10/2024	03/04/2025	B65D 41/18
241	1-2024-04180	106501	25/10/2024	15/04/2025	A61F 6/04
242	1-2024-04181	107027	25/11/2024	23/04/2025	A01P 7/04
243	1-2024-04190	107030	25/11/2024	03/04/2025	B32B 17/06
244	1-2024-04207	107032	25/11/2024	11/04/2025	B23H 7/08
245	1-2024-04208	109963	25/03/2025	28/04/2025	C07K 14/705
246	1-2024-04233	105434	26/08/2024	29/04/2025	A23L 33/135
247	1-2024-04239	106507	25/10/2024	02/04/2025	C23F 1/18
248	1-2024-04241	106509	25/10/2024	22/04/2025	G02B 6/36
249	1-2024-04245	106513	25/10/2024	03/04/2025	G03F 7/00
250	1-2024-04254	109966	25/03/2025	16/04/2025	B65G 1/04
251	1-2024-04285	109967	25/03/2025	15/04/2025	F16K 31/64
252	1-2024-04322	107061	25/11/2024	25/04/2025	F03B 11/02
253	1-2024-04325	107064	25/11/2024	26/04/2025	A61F 13/511
254	1-2024-04327	107065	25/11/2024	02/04/2025	A61F 13/49
255	1-2024-04368	107086	25/11/2024	09/04/2025	C03B 5/03
256	1-2024-04399	107102	25/11/2024	11/04/2025	B23H 7/08

257	1-2024-04444	108538	03/02/2025	29/04/2025	A61K 9/24
258	1-2024-04455	107132	25/11/2024	26/04/2025	C12N 15/113
259	1-2024-04459	107135	25/11/2024	29/04/2025	G06F 1/16
260	1-2024-04477	108542	03/02/2025	15/04/2025	B28B 1/00
261	1-2024-04489	107150	25/11/2024	04/04/2025	C08F 297/04
262	1-2024-04519	105451	26/08/2024	28/04/2025	C12G 3/04
263	1-2024-04524	106546	25/10/2024	28/04/2025	B05D 5/08
264	1-2024-04612	106570	25/10/2024	24/04/2025	C07D 471/10
265	1-2024-04649	107186	25/11/2024	23/04/2025	F16L 11/04
266	1-2024-04695	108583	03/02/2025	18/04/2025	C07D 211/52
267	1-2024-04696	108584	03/02/2025	08/04/2025	D21H 17/20
268	1-2024-04697	106588	25/10/2024	21/04/2025	B22D 41/22
269	1-2024-04754	107213	25/11/2024	04/04/2025	C08G 63/181
270	1-2024-04778	109977	25/03/2025	04/04/2025	C09J 7/38
271	1-2024-04781	110507	25/04/2025	02/04/2025	C07C 51/43
272	1-2024-04799	106599	25/10/2024	03/04/2025	C01B 33/18
273	1-2024-04803	107565	25/12/2024	21/04/2025	A47J 27/00
274	1-2024-04860	110513	25/04/2025	17/04/2025	A61K 31/05
275	1-2024-04864	107233	25/11/2024	02/04/2025	A47G 33/06
276	1-2024-04947	107241	25/11/2024	26/04/2025	B44C 1/20
277	1-2024-04950	110519	25/04/2025	11/04/2025	A61K 9/68
278	1-2024-05066	110007	25/03/2025	01/04/2025	C12N 15/11
279	1-2024-05230	110023	25/03/2025	24/04/2025	C07D 497/04
280	1-2024-05239	108625	03/02/2025	23/04/2025	A61K 31/519
281	1-2024-05397	108646	03/02/2025	25/04/2025	F17C 3/02
282	1-2024-05451	107258	25/11/2024	23/04/2025	A61F 13/56
283	1-2024-05527	107285	25/11/2024	09/04/2025	C02F 1/52
284	1-2024-05529	108672	03/02/2025	09/04/2025	C02F 1/72
285	1-2024-05530	107286	25/11/2024	09/04/2025	C02F 1/52
286	1-2024-05829	110584	25/04/2025	18/04/2025	C07D 401/12
287	1-2024-06052	107397	25/11/2024	15/04/2025	A23D 9/00
288	1-2024-06251	107508	25/12/2024	10/04/2025	G02B 5/00
289	1-2024-06288	107559	25/12/2024	29/04/2025	G05B 19/4065
290	1-2024-06468	108983	03/02/2025	29/04/2025	C22C 21/06
291	1-2024-06867	110627	25/04/2025	08/04/2025	B29C 51/00
292	1-2024-06984	109154	03/02/2025	17/04/2025	A01K 23/00
293	1-2024-07199	109200	03/02/2025	18/04/2025	C07D 519/00
294	1-2024-07784	110719	25/04/2025	04/04/2025	G01N 23/223
295	1-2024-07928	110740	25/04/2025	22/04/2025	B29C 48/08
296	1-2024-07968	110748	25/04/2025	22/04/2025	C03B 33/09
297	2-2022-00219	6170	25/12/2023	08/04/2025	A63G 21/10
298	2-2022-00302	6215	25/01/2024	09/04/2025	A61K 36/61
299	2-2023-00405	6806	25/02/2025	04/04/2025	A01K 61/00
300	2-2023-00406	6807	25/02/2025	04/04/2025	A01K 61/00

PHẦN V

SỬA ĐỔI ĐƠN

a-Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 36613/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02388 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01254	28/02/2022

Mục sửa đổi: Tên tác giả sáng chế "KUO, Che-Wei" được sửa thành:
Nội dung mới: KUO, Che Wei

Thông báo số: 36614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02396 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-02364	29/03/2024

Mục sửa đổi: Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES
Số 44 Phố Thạch Lỗi, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 36615/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02391 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-07981	13/12/2021

Mục sửa đổi: Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, Tòa nhà Talico Building, số 22 Phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Thông báo số: 36616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02419 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-00842	19/02/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của người nộp đơn được sửa thành:
Nội dung mới: Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands
2. Địa chỉ của các tác giả sáng chế được sửa thành:
c/o Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 36617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02407 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02786	17/05/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: ELANCO ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 36619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02423 Ngày nộp: 10/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-08487	26/12/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: LG Display Co., Ltd. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
DuPont Specialty Materials Korea Ltd. (KR)
56, 3gongdan 1-ro, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31093, Republic of Korea

---

Thông báo số: 36620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02422 Ngày nộp: 10/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-08486	26/12/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: DuPont Specialty Materials Korea Ltd. (KR)
56, 3gongdan 1-ro, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31093, Republic of Korea

---

Thông báo số: 36621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02432 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-00053	06/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: AKIZUKI Tateki (JP)
12-18, Takinomiya-cho, Niihama-shi, Ehime 792-0034, Japan
KAZUM CO., LTD. (JP)
5-33, Hirotagaya 2-chome, Kure-shi, Hiroshima 737-0134, Japan

---

Thông báo số: 36622/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02451 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-01712	08/03/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Novartis Innovation Inc. (US)
One Health Plaza East Hanover, NJ 07936, United States of America

---

Thông báo số: 36623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02485 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-06505	07/10/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: BERLIA Sushma Paul (AE)
Villa 19, 43 A Street, AI Safa, 1 P.O. Box 121115, Dubai, United Arab Emirates

---

Thông báo số: 36624/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02448 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-01289	05/03/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536, Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad, Gandhinagar, Gujarat, India, 382481

Thông báo số: 36629/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02474 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-06865	03/10/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: DICE MOLECULES SV, INC. (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, IN 46285, United States ofAmerica

---

Thông báo số: 36637/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02433 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-05964	25/10/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: MITSUI CHEMICALS CROP & LIFE SOLUTIONS, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 36638/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02402 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-07341	20/10/2023
1-2023-07381	23/10/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: NAGASE & CO., LTD. (JP)
1-17, Shinmachi 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5508668, Japan

NAGASE CHEMTEX CORPORATION (JP)
1-17, Shinmachi 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5508668, Japan
Nagase Viita Co., Ltd. (JP)
675-1, Fujisaki, Naka-ku, Okayama-shi, Okayama 7028006, Japan

---

Thông báo số: 36639/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02425 Ngày nộp: 10/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-06958	26/10/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của người nộp đơn được sửa thành:
Nội dung mới: Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan.
2. Địa chỉ của 03 tác giả sáng chế "KOIZUMI Shin", "TANAKA Toshio" và "MOTEGI Kanji" được sửa thành:
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan.

Thông báo số: 36640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02506 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-01539	27/03/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: LION CORPORATION (JP)
1-3-28 Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

Thông báo số: 36641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02507 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-00509	24/01/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: LION CORPORATION (JP)
1-3-28 Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

Thông báo số: 36643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02520 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-03780	23/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Forty Seven, LLC (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 36644/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02521 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02919	09/05/2022
1-2022-02958	10/05/2022
1-2022-06995	27/10/2022

Mục sửa đổi: Tên của người nộp đơn "FORTY SEVEN, INC." được sửa thành:
Nội dung mới: **Forty Seven, LLC**

Thông báo số: 36646/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02389 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-05989	06/09/2023
1-2023-05990	06/09/2023
1-2023-05991	06/09/2023
1-2023-06031	07/09/2023

Mục sửa đổi: Tên tác giả sáng chế "GIANNELIA, Paul" được sửa thành:
Nội dung mới: GIANNELIA, Vassili Paul.

Thông báo số: 36647/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02380 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-03697	07/06/2023

Mục sửa đổi: Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO
Số 16, Ngõ 18, Đường Nghĩa Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 36651/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00277 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-02465	13/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: EVLR INTERNATIONAL AB (SE)
Birger Jarlsgatan 41A, 6 tr 111 45 Stockholm

Thông báo số: 36655/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00141 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-00438	21/01/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: QINGYAN ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room C527, 5th Floor, Research Institute of Tsinghua University, No. 019, Gaoxin South 7th Road, High-tech Industrial Zone Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 36656/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00174 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01364	04/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Solar Foods Oyj (FI)
Härkälenkki 11, 01730 Vantaa, Finland

Thông báo số: 36657/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00118 Ngày nộp: 22/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-05864	14/09/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

---

Thông báo số: 38660/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00432 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-06426	21/09/2023

Mục sửa đổi: Thứ tự các tác giả sáng chế trong Danh sách tác giả được sửa thành:
Nội dung mới: 1. Tên đầy đủ: Hồ Xuân Năng
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
2. Tên đầy đủ: Đào Văn Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
3. Tên đầy đủ: Phạm Thùy Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
4. Tên đầy đủ: Vũ Ngọc Hùng
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội.

Thông báo số: 39578/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00175 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-00197	13/01/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Đại học Bách khoa Hà Nội (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39579/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00154 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-05122	19/08/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: ISTESSO THERAPEUTICS LIMITED (GB)
2nd Floor 3 Pancras Square, King Cross, London N1C 4AG, United Kingdom

---

Thông báo số: 39581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02488 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02760	29/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39582/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02477 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-05986	27/12/2018

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00303 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-01418	17/03/2021
1-2023-00924	15/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM(KASS VIETNAM CO.,LTD.)
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1,Thành phố Hồ Chí Minh
Đề nghị sửa đổi, bổ sung lại thành:
Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO., LTD.)
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 39584/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00308 Ngày nộp: 03/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02078	16/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự(TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội
Đề nghi sửa đổi Tổ chức đai diên Sở hữu Công nghiệp thành:
CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG sự
(TRA & ASSOCIATES)
Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39585/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02508 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-06192	05/11/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
Số 14, hẻm 19/8/1, phố Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP.Hà Nội

---

Thông báo số: 39586/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02486 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-04084	29/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39587/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02487 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-03528	06/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39588/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00177 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-08015	14/12/2021
1-2021-08442	29/12/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Kanadevia Inova AG (CH)
Hardturmstrasse 127, 8005 Zürich, SWITZERLAND

Thông báo số: 39590/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00207 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-05175	09/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Phạm Việt Trung (VN)
Công ty Cổ phần Thực phẩm DBFOOD, km 22+500, thôn Đại Lộc, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Thông báo số: 39592/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-00356 Ngày nộp: 28/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-05150	01/08/2023
1-2023-06929	04/10/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: FUJIAN GOLDEN DRAGON RARE-EARTH Co., Ltd (CN)
Industrial New Developed Zone, Changting, Longyan, Fujian 366300, China

---

Thông báo số: 39593/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02466 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-06027	07/09/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: RENEWABLE METALS PTY LTD (AU)
c/- VJ Ryan, Level 5, 255 George Street, Sydney NSW 2000, Australia

---

Thông báo số: 39594/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00271 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-01066	02/03/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: SHANGHAI JUNSHI BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
Floor 13, Building 2, Nos. 36 and 58, Haiqu Road, Pilot Free Trade Zone, Shanghai 201210, China
SUZHOU JUNMENG BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
EAST OF CHANGAN ROAD, WUJIANG ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE, JIANGSU 215002, CHINA

Thông báo số: 39595/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01078 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-00898	22/02/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: TAKEDA VACCINES, INC. (US)
75 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 39596/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-01852 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-06630	26/11/2019
1-2020-02122	14/04/2020
1-2020-05684	05/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: INVISTA TEXTILES (U.K.) LIMITED (GB)
20 Wood Street, London, England, EC2V 7AF, United Kingdom

Thông báo số: 39597/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02560 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-01035	28/02/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: SUMITOMO PHARMA AMERICA, INC. (US)
84 Waterford Drive, Marlborough, MA 01752, United States of America

---

Thông báo số: 39598/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02467 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02619	25/04/2022

Mục sửa đổi: Bổ sung 03 tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách tác giả:

Nội dung mới: 1. Tên đầy đủ: SEUNGJUN YI
Quốc tịch: Hàn Quốc
Địa chỉ: 106-4402, 277, Gwanggyohosugongwon-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. Tên đầy đủ: HYUNGSUP LEE
Quốc tịch: Hàn Quốc
Địa chỉ: 1005-904, 70, Dongbaekpyeongchon-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
3. Tên đầy đủ: SUNHONG CHOI
Quốc tịch: Hàn Quốc
Địa chỉ: 103-1601, 13, Cheongsu 14-ro, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 39599/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00444 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-07046	10/10/2023

Mục sửa đổi: Đính chính tên tác giả "Phan Thi Diễn" thành "Phan Thị Diễn" và thứ tự các tác giả sáng chế trong Danh sách tác giả được sửa thành:

Nội dung mới: 1. Tên đầy đủ: Hồ Xuân Năng
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
2. Tên đầy đủ: Đào Văn Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
3. Tên đầy đủ: Phan Thị Diễn
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
4. Tên đầy đủ: Trần Nam Anh

Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
5. Tên đầy đủ: Vũ Ngọc Hùng
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
6. Tên đầy đủ: Phạm Thùy Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội.

Thông báo số: 39600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00133 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-06842	27/10/2021

Mục sửa đổi: Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES
Số 44 Phố Thạch Lỗi, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 39601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00230 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-05603	11/10/2019

Mục sửa đổi: Bổ sung 02 tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách tác giả:
Nội dung mới: 1.Tên đầy đủ: Jorge Fallas
Quốc tịch: Costa Rican (CR)
Địa chỉ: 4545 Roosevelt Way NE, Suite 400 Seattle, WA 98105-4721, United States of America
2. Tên đầy đủ: Yang Hsia
Quốc tịch: North-American (US)
Địa chỉ: 4545 Roosevelt Way NE, Suite 400 Seattle, WA 98105-4721, United States of America

---

Thông báo số: 45485/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02416 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2018-02127	21/05/2018
1-2018-02128	21/05/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: BIFEX T&R CO.,LTD (KR)
1607 Ho, Pangyoyeok-ro 192beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 45486/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00206 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-03709	20/06/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Intervet International B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 45487/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00180 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-06815	20/11/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: HYPONEX JAPAN CORP., LTD. (JP)
1-94, Tsukuda 1-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 555-0001, Japan

Mitsui Chemicals Crop & Life Solutions, Inc. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

Thông báo số: 45488/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00189 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-00052	05/01/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: TENEOBIO, INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

---

Thông báo số: 45489/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00386 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-05963	25/10/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: SEATRIUM (SG) PTE. LTD. (SG)
80 Tuas South Boulevard, Singapore 637051, Singapore

Thông báo số: 45490/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00367 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-04944	04/07/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)
Tour Saint-Gobain, 12 Place de l'iris, Courbevoie 92400, France

---

Thông báo số: 45491/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00366 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-07224	11/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Mitsui Chemicals Crop & Life Solutions, Inc. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027 Japan

Thông báo số: 45498/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00205 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02303	13/04/2022

Mục sửa đổi: Quốc tịch của tác giả sáng chế "YAO, Wenqing" (CN) được sửa thành: "YAO, Wenqing" (US).
Nội dung mới:

Thông báo số: 45499/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00479 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01997	30/03/2022

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của người nộp đơn được sửa thành:
Nội dung mới: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
Nhà A2, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách tác giả:
Tên đầy đủ: Lê Đức Thành
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ: số 3 Văn Hội, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0974130787 Fax: 0243.8387676 Email: lethanha6@gmail.com

---

Thông báo số: 45500/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00210 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01716	21/03/2022

Mục sửa đổi: Bổ sung 02 tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách tác giả:
Nội dung mới: 1. Tên đầy đủ: XIONG, Weicheng
Quốc tịch: Trung Quốc
Địa chỉ: Industrial Concentration Zone, Lijia down, Wujin District Changzhou, Jiangsu 213000, China
2. Tên đầy đủ: ZHOU, Le
Quốc tịch: Trung Quốc
Địa chỉ: Industrial Concentration Zone, Lijia Town, Wujin District Changzhou, Jiangsu 213000, China.

Thông báo số: 45501/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00356 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-06972	26/10/2022

Mục sửa đổi: 1. Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách tác giả:
Nội dung mới: Họ và tên: ROSENTRETER, Ulrich
Quốc tịch: Đức (DE)
Địa chỉ: Ortstrasse 8E, 31619 Binnen, Germany
2. Địa chỉ của tác giả sáng chế "LINK, Corinna" được sửa thành: Friedrichstrasse 49a, 68199 Mannheim, Germany.

Thông báo số: 45503/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00265 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01354	03/03/2022

Mục sửa đổi: Tên tác giả sáng chế
Nội dung mới: "KUO, Che-Wei" được sửa thành: KUO, Che Wei

Thông báo số: 45520/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00307 Ngày nộp: 03/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02176	20/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự(TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội

Thông báo số: 45568/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00237 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02356	28/04/2021
1-2021-06663	21/10/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của người nộp đơn được sửa thành:
Nội dung mới: Suite 1311, 11, Geumto-ro 80beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.
2. Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:
Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
Phòng 1003, tầng 10, toà nhà Doji, 81-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Thông báo số: 50566/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00225 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-00470	21/09/2018

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư Ân Nam(ANNAM IP & LAW)
Số 10, ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 50568/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2024-02326 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-01399	16/03/2021

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G(TGVN)
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 50569/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ1-2025-00251 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-01342	02/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

b-Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 39589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2025-00328 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2024-00130	01/03/2024
2-2024-00190	26/03/2024
2-2024-00294	14/05/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn doanh nghiệp khoa học công nghệ Năm Sao Việt (VN)
Số 123, ngõ 85 đường Tân Xuân, Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 39591/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2025-00208 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2024-00433	09/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: PHẠM VIỆT TRUNG (VN)
Công ty Cổ phần Thực phẩm DBFOOD, km 22+500, thôn Đại Lộc, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Thông báo số: 45492/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ2-2025-00363 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
2-2023-00061	10/02/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn
Nội dung mới: Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)
Số 246, đường Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

PHẦN VI

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 36612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00922 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-02984	08/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LATEX ONE (VN)
Cụm công nghiệp Hoàng Gia, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NPCARE (VN)
483/40B Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 36630/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01100 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-04551	10/07/2023

Bên chuyển nhượng: ĐỖ QUỐC THÁI (VN)
P4A1 TT Trần Quốc Toản, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÙNG VIỆT (VN)
Địa chỉ: Thôn Kính Nỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Thông báo số: 36631/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01097 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-09077	20/12/2023

Bên chuyển nhượng: CHENGDU BAIYU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
10th Floor, Building B7, Tianfu Life Science Park, No. 88 Keyuan South Road, High-Tech Zone Chengdu, Sichuan 611130, China

Bên được chuyển nhượng: Kangbaida (Sichuan) Biotechnology Co., Ltd. (CN)
No.433, Anxian Road, Section 3, Knight Avenue, Wenjiang District, Chengdu City, Sichuan Province, 610000, China.

Thông báo số: 36632/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01121 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-01558	01/03/2024

Bên chuyển nhượng: WELL COFFEE CO.,LTD. (KR)
1491-12, Dolsan-ro, Dolsan-eup, Yeosu-si, Jeollanam-do 59776, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: DOLSAN MUSHROOM FARMING ASSOCIATION (KR)
1491-15, Dolsan-ro Dolsan-eup, Yeosu-si, Jeollanam-do 59776, Republic of Korea.
DOLSAN MUSHROOM FARMING ASSOCIATION (KR) là người nộp đơn duy nhất.

Thông báo số: 36633/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01141 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02619	25/04/2022

Bên chuyển nhượng: Samsung Display Co., Ltd. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: DOWOOINSYS CO., LTD. (KR)
Địa chỉ: 42, Oksansandan-ro, Oksan-myeon, Heungdeok-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic Of Korea
Samsung Display Co., Ltd. (KR) và DOWOOINSYS CO., LTD. (KR) cùng là người nộp đơn.

Thông báo số: 36634/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01152 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-00817	10/02/2022

Bên chuyển nhượng: SHANGHAI MEIYUE BIOTECH DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)

3333 Shenjiang Road, Building 1, Floor 5, Block A Pudong New District Shanghai 200120

Bên được chuyển nhượng: WUHAN CREATERNA SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Biolake C2-2, No.666 High-Tech Road, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei, 430075 (CN).

Thông báo số: 36645/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01161 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-04319	07/08/2019

Bên chuyển nhượng: CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Alle 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark

Bên được chuyển nhượng: Kerry Group Services International Ltd (IE)
Địa chỉ: Prince's Street, Tralee, Co. Kerry, V92 EH11, IRELAND.

Thông báo số: 36650/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00335 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2017-03253	23/08/2017
1-2017-03254	23/08/2017
1-2017-03255	23/08/2017

Bên chuyển nhượng: NEOTOPE NEUROSCIENCE LIMITED (IE)
c/o Novo Nordisk Limited, First Floor, Block A, the Crescent Building, Northwood Business Park, Dublin Ireland

Bên được chuyển nhượng: NOVO NORDISK A/S (DK)
Novo Alle' 1, 2880 Bagsvaerd, Denmark

Thông báo số: 36652/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00074 Ngày nộp: 22/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-00472	25/01/2019

Bên chuyển nhượng: G.P. DI GHEZZI GIUSEPPE (IT)
Via Ferrante Brioschi 15 A, 20842 Besana In Brianza (MB), Italy
Bên được chuyển nhượng: GP PAT. TECHNOLGY S.R.L. (IT)
Via Ferrante Brioschi, 15 A, 20842 Besana in Brianza MB), Italy

---

Thông báo số: 36654/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00085 Ngày nộp: 04/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-07354	18/12/2020
1-2022-07079	31/10/2022
1-2024-01655	07/03/2024

Bên chuyển nhượng: FLSMIDTH A/S (DK)
Vigerslev Alle 77 2500 Valby, DENMARK
Bên được chuyển nhượng: FLSMIDTH CEMENT A/S (DK)
Vigerslev Alle 77, 2500 Valby, Demnark

Thông báo số: 39614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00385 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-00524	23/01/2024

Bên chuyển nhượng: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)
10b, Rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070 Bertrange, Luxembourg

Bên được chuyển nhượng: UNILIN BV (BE)
Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium

Thông báo số: 39615/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00737 Ngày nộp: 26/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-00898	15/02/2022

Bên chuyển nhượng: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: TCL KING ELECTRICAL APPLIANCES (HUIZHOU) CO. LTD. (CN)
No. 78, Huifeng Fourth Road Zhongkai Development Zone Huizhou, Guangdong 516006, P.R. China

---

Thông báo số: 39616/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00736 Ngày nộp: 26/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-01877	07/04/2021

Bên chuyển nhượng: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea

Bên được chuyển nhượng: TCL KING ELECTRICAL APPLIANCES (HUIZHOU) CO. LTD. (CN)
No. 78, Huifeng Fourth Road Zhongkai Development Zone Huizhou, Guangdong 516006, P.R. China

---

Thông báo số: 39617/TB-SHTT.IP, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00818 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02885	20/05/2021

Bên chuyển nhượng: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: CJ WELLCARE CORPORATION (KR)
Grand Central B, 14, Sejong-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 39618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00582 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2023-09443	29/12/2023

Bên chuyển nhượng: FOXDISPLAY CO., LTD (KR)
#307, 99, Digital-ro 9-gil, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: KRT CO., LTD. (KR)
#307, 99, Digital-ro 9-gil, Geumcheon-gu, Seoul, 08510 Republic of Korea

---

Thông báo số: 39619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01120 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-00053	06/01/2021

Bên chuyển nhượng: AKIZUKI Tateki (JP)
12-18, Takinomiya-cho, Niihama-shi, Ehime 792-0034, Japan

Bên được chuyển nhượng: KAZUM CO., LTD. (JP)
5-33, Hirotagaya 2-chome, Kure-shi, Hiroshima 737-0134, Japan
KAZUM CO., LTD. (JP) là người nộp đơn duy nhất.

Thông báo số: 39620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-01013 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-05187	10/09/2020

Bên chuyển nhượng: VIELA BIO, INC. (US)
One MedImmune Way, First Floor, Suite Area Two, Gaithersburg, MD 20878, United States of America

Bên được chuyển nhượng: HORIZON THERAPEUTICS IRELAND DAC (IE)
70 St Stephen’s Green, Dublin 2, D02 E2X4, Ireland

Thông báo số: 39621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2024-00250 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-01345	12/11/2021

Bên chuyển nhượng: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 45504/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00158 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-05437	01/09/2021

Bên chuyển nhượng: FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square 22 Hoi Wing Road Tuen Mun, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
Địa chỉ: 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan.

Thông báo số: 45505/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00205 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-02132	05/04/2022
1-2022-04219	05/07/2022
1-2022-07077	31/10/2022
1-2022-07779	29/11/2022
1-2023-03958	16/06/2023

Bên chuyển nhượng: TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ BẮC HÀ (VN)
Đường Hồng Ân, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PHẠM PHÚ GIA HÀ NỘI (VN)
Địa chỉ: Lô nghiên cứu và triển khai R&D, đường C* khu công nghệ cao Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Thông báo số: 45506/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00094 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-06025	21/10/2020

Bên chuyển nhượng: 1. SEYI Inc (KR)
3rd Floor 302, 90, Donggureung-ro 136beon-gil, Guri-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. Ardent Robot Corp. (KR)
Địa chỉ: 3rd Floor 304, 90, Donggureung-ro 136beon-gil, Guri-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: LEE, Yong Kook (KR)
Địa chỉ: 4609–2201, 8, Byeollae 4-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 45507/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00135 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2024-05697	30/07/2024

Bên chuyển nhượng: NEOINNOTECH. CORP. (KR)
309-ho, 70, Sunmoon-ro 221beon-gil, Tangjeong-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do 31460, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: HANEARL SCIENCE Ltd. (KR)
Địa chỉ: 16-15, Cheoramgongdan-gil, Taebaek-si, Gangwon-do 26046, Republic of Korea.

Thông báo số: 45508/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00146 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-03921	19/07/2019
1-2020-03639	23/06/2020
1-2020-06434	05/11/2020
1-2020-07158	10/12/2020
1-2021-00532	01/02/2021
1-2021-02246	23/04/2021

Bên chuyển nhượng: FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 45509/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00177 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2021-02078	16/04/2021

Bên chuyển nhượng: COVESTRO (NETHERLANDS) B.V. (NL)
Urmonderbaan 22, 6167RD Geleen, The Netherlands

Bên được chuyển nhượng: MEGA P&C ADVANCED MATERIALS (SHANGHAI) COMPANY LIMITED (CN)
No.1515 Sicheng Road, Jiading District, Shanghai, P.R.China

Thông báo số: 45510/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00159 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-01256	28/02/2022
1-2022-02470	20/04/2022
1-2022-03177	19/05/2022
1-2022-03413	31/05/2022
1-2022-03821	17/06/2022
1-2022-03914	22/06/2022
1-2022-04547	19/07/2022
1-2022-04548	19/07/2022
1-2022-04577	20/07/2022
1-2022-04578	20/07/2022
1-2022-04881	02/08/2022
1-2022-05446	26/08/2022
1-2022-05945	16/09/2022
1-2022-06654	14/10/2022
1-2022-07224	04/11/2022
1-2022-07255	07/11/2022
1-2022-07258	07/11/2022
1-2022-07302	08/11/2022
1-2022-08105	12/12/2022
1-2022-08293	19/12/2022
1-2022-08630	29/12/2022
1-2023-00046	05/01/2023
1-2023-00867	13/02/2023
1-2023-03035	10/05/2023

Bên chuyển nhượng: FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 45511/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00144 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-00870	14/02/2022

Bên chuyển nhượng: SUZHOU JUNMENG BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
East of Changan Road, Wujiang Economic and Technological Development Zone Suzhou, Jiangsu215002, China

Bên được chuyển nhượng: SHANGHAI JUNSHI BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
Floor 13, Building 2, Nos. 36 And 58, Haiqu Road, Pilot Free Trade Zone, Shanghai 201210, China

---

Thông báo số: 45512/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00143 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-05226	17/08/2022

Bên chuyển nhượng: SUZHOU JUNMENG BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
East of Changan Road, Wujiang Economic and Technological Development Zone Suzhou, Jiangsu 215002, China

Bên được chuyển nhượng: SHANGHAI JUNSHI BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
Floor 13, Building 2, Nos. 36 and 58, Haiqu Road, Pilot Free Trade Zone, Shanghai 201210, China
SHANGHAI JUNSHI BIOSCIENCES CO., LTD. (CN) là người nộp đơn duy nhất.

Thông báo số: 45513/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00211 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2019-05246	25/09/2019

Bên chuyển nhượng: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8071 Japan

Bên được chuyển nhượng: NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
2-2-5 Nihonbashi-Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-0023 Japan.

Thông báo số: 45514/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00105 Ngày nộp: 13/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2022-03338	20/12/2013

Bên chuyển nhượng: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No.2 of Xincheng Road Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong 523808, China

Bên được chuyển nhượng: BEIJING KUNSHI INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 1501-03C, 15th floor, Unit 1, Building 1, No. 1 East Third Ring Middle Road, Chaoyang District, Beijing, China.

Thông báo số: 45515/TB-SHTT.IP, ngày 25/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ1-2025-00092 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
1-2020-06874	27/11/2020
1-2021-07891	08/12/2021

Bên chuyển nhượng: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 07336, Korea

Bên được chuyển nhượng: VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

PHẦN VII

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế
Đối tượng cần đính chính:
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số: 1-2024-00128

STT	NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH	SAI LÀ	ĐÚNG LÀ
1	Nước ưu tiên	...**EM**...	...**EP**...

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449